Thi Nại Am

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary

Vnthuquan.net, 2010.

Hồi 72

Sài Tiến cài hoa vào vườn cấm

Lý Quỳ đêm hội náo Đông Kinh

Đ ang nói chuyện hôm ấy ở Trung Nghĩa đường, khi chọn người cho đi xem hội đèn, Tống Giang nói:

- Ta đi với Sài Tiến, Sử Tiến đi với Mục Hoằng, Lỗ Trí Thâm đi với Võ Tòng, Chu Đồng cùng đi với Lưu Đường . Chỉ bấy nhiêu người thôi, các anh em khác ở lại giữ trại .

Lý Quỳ nói:

- Nghe nói hội đèn Đông Kinh vui lắm, đệ muốn xin đi một chuyến xem sao .

Tống Giang nói:

- Ngươi không đi được .

Lý Quỳ vật nài xin mãi, Tống Giang không từ chối được đành nói:

- Được, cho ngươi đi, nhưng cấm không được gây chuyện lôi thôi đấy . Ngươi cứ ăn mặc như người hầu mà đi theo ta .

Để cho Lý Quy có bạn, Tống Giang lấy thêm Yến Thanh cùng đi .

Chắc qýy vị nghĩ Tống Giang trước kia đã bị thích chữ vào mặt làm sao qua mắt được quân lính mà vào kinh đô ? Nguyên do là thần y An Đạo Toàn sau khi lên núi đã tẩy sạch dòng chữ kim ấn trên trán cho Tống Giang: dùng độc dược bôi vào vết chữ cho loét thịt ra, rồi lại buộc thuốc cho lành, sau đó lấy vàng và ngọc tốt nghiền nhỏ thành bột, hàng ngày xát đều vào vết da non, lâu dần mờ hết sẹo . Sách thuốc có câu "Ngọc tốt tiêu sẹo" chính là nói về phương thuốc ấy .

Ngay hôm đó, Sử Tiến và Mục Hoằng cải trang làm lái buôn lên đường đi trước . Ngày hôm sau, Lỗ Trí Thâm và Võ Tòng giả dạng hai nhà sư hành

cước, đi tiếp theo . Tốp của Tống Giang cùng tốp bọn Chu Đồng, Lưu Đường ăn mặc như lái buôn, đi cuối cùng . Trong vạt áo bọn họ đều có dao lưng mã tấu nhưng cất giấu rất kín đáo, chuyện ấy không có gì phải nói .
Kể tiếp, Tống Giang và Sài Tiến cải trang như hai viên quan nhỏ, Đái Tôn đi theo làm tuỳ tùng để tiện đi báo tin khi có việc khẩn cấp, còn Lý Quỳ và Yến Thanh thì ăn mặc giả cách như hai tên hầu, mỗi người quảy một gánh hành lý cùng xuống núi . Các đầu lĩnh đi tiễn đến tận bến Kim Sa . Quân sư Ngô Dụng hai ba lần căn dặn Lý Quỳ:
- Trước đây mỗi lần xuống núi, hiền đệ thường hay gây sự rắc rối . Chuyế này cùng đi với Tống huynh trường, hiền đệ không được lỗ mãng . Dọc đường phải nhịn rượu, làm việc gì cũng phải thận trọng không được tuỳ tiện cẩu thả như xưa nay . Nếu sinh chuyện ẩu đả đáng tiếc thì nguy hiểm cả bọn đấy .
Lý Quỳ nói:
- Quân sư không phải lo, chuyến này đệ không dám làm phiền nhiễu đến ai cả!
Mọi người chia tay nhau lên đường . Qua Tế Châu sang Đằng Châu, lên Đan Châu, đến Tào Châu, phía trước đã trông thấy cửa Vạn Thọ ở thành Đông Kinh . Anh em Tống Giang bèn tìm một quán trọ nghỉ ngơi .
Hôm ấy là ngày mười tháng giêng . Tống Giang bàn với Sài Tiến:
- Bọn ta không nên liều lĩnh vào thành giữa ban ngày . Phải đợi đến đêm mười bốn tháng giêng, đông người đi xem hội, anh em ta mới dễ trà trộn .
Sài Tiến nói:
- Ngày mai, xin huynh trưởng cho đệ và Yến Thanh đi thăm dò trước .
Tống Gian nói:
- Thế cũng được!
Ngày hôm sau, Sài Tiến ăn mặc chỉnh tề, đầu chít khăn mới, chân đi giầy tất

sạch sẽ . Yến Thanh cũng đóng bộ cánh khá trang nhã . Hai người ra khỏi quán trọ, thấy ở ngoài thành dân chúng ồn ào náo nức, mọi nhà tấp nập sửa soạn đón tết nguyên tiêu, mừng cảnh thái bình thịnh vượng .

Sài Tiến và Yến Thanh đi vào thành ung dung ngắm cảnh đường phố . Ngoài cửa Đông Hoa, người đi xem hội qua lại tấp nập, ai nấy áo gấm mũ hoa sang trọng rực rỡ . Các quán trà tiệm rượu khách ra vào chen chúc ồn ào . Sài Tiến và Yến Thanh vào một tiệm rượu, chọn phòng nhỏ trên gác có cửa trông xuống đường . Sài Tiến vịn lan can nhìn ra, thấy quân thị vệ đi qua cửa hoàng thành người nào cũng cài một chiếc trâm hình cành lá có đính một bông mai vàng . Sài Tiến bèn gọi Yến Thanh ghé tai nói nhỏ mấy câu: ".. bọn ta cũng phải thế". Yến Thanh là người chỉ trông cái gật đầu cũng hiểu ý nên chẳng cần phải hỏi han gì nhiều, vội đứng dậy xuống cầu thang . Ra khỏi cửa tiệm rượu, Yến Thanh gặp ngay một viên quản đội đã có tuổi, Yến Thanh vội đến vái chào . Viên đội nói:

- Đại ca là ai đây ? có lẽ tôi chưa có dịp làm quen ?

Yến Thanh đáp:

- Chủ nhân tôi vốn là bạn cũ của quan sát, sai tiểu nhân ra đây mời ngài quá bộ vào tiệm xơi rượu .

Viên quản đội ấy họ Vương nhưng Yến Thanh lại nói phỏng chừng:

- Đúng đại nhân đây là Trương quan sát chứ phải ai xa đâu ?

Viên quản đội đáp:

- Tiểu nhân họ vương .

Yến Thanh vội sửa ngay:

- Chủ nhân tôi bảo đi mời Vương quan sát, vội quá nhớ nhầm .

Vương quan sát theo Yến Thanh lên gác tiệm rượu . Yến Thanh vén màn nói vọng vào:

- Thưa quan nhân, Vương quan sát đã đến .

Nói đoạn Yến Thanh đỡ chiếc tín bài cho Vương quan sát . Sài Tiến vội ra cửa đón Vương quan sát vào . Hai người chào hỏi xong, Vương quan sát vẫn nghĩ hồi lâu không nhớ ra Sài Tiến là ai, bèn nói rằng:

- Tiểu nhân trót quên đại danh của túc hạ, dám mong túc hạ nhắc cho .

Sài Tiến cười đáp:

- Tiểu nhân với túc hạ chơi với nhau thuở bé, cứ để túc hạ nhớ lại xem sao ?

Nói đoạn Sài Tiến gọi hầu bàn lấy rượu và thức nhắm để cạn chén với Vương quan sát . Tửu bảo bày khay rượu lên bàn, Yến Thanh rót ruợu rồi đứng hầu phía sau . Rượu cạn vài tuần, cả hai người xem chừng đã ngà ngà hơi men, Sài Tiến hỏi:

- Quan sát cài chiếc trâm hoa trên đầu làm gì ?

Vương quan sát đáp:

- Thiên tử mừng tết nguyên tiêu, quân thị vệ chúng tôi hai mươi bốn ban tả hữu, tất cả đến năm sáu ngàn, ai cũng được ban một áo gấm và cành trâm lá biếc hoa vàng, phía trên có khảm vàng bốn chữ "dữ dân đồng lạc" (cùng vui với dân). Vì thế hàng ngày vào kiểm diện, chúng tôi phải mặc áo gấm, cài trâm hoa thi quân canh cổng mới cho vào .

Sài Tiến nói:

- Thì ra là thế, tiểu nhân không được biết .

Hai người uống mấy chén nữa, Sài Tiến bảo Yến Thanh:

- Nhờ ngươi đi hâm lại rượu cho nóng .

Chẳng mấy chốc Yến Thanh bưng ấm rượu lên, Sài Tiến đứng dậy rót rượu bưng mời Vương quan sát:

- Kính mời túc hạ uống cạn chén rượu nóng để cho tiểu nhân được tỏ lòng tôn kính, rồi tiểu nhân sẽ xin thưa rõ họ tên .

Vương quan sát nói:

- Tiểu nhân quả thật đã quên rồi, mong túc hạ chỉ giáo cho .

Nói đoạn, Vương quan sát nâng rượu uống cạn . Vừa dốc chén Vương quan sá đã xùi bọt mép, lảo đảo ngã vật xuống ghế .

Sài Tiến vội thay áo giầy mũ, cỡi mượn toàn bộ đồ ngoài của Vương quan sát, từ áo gấm, vòng xuyến đeo chân đên cả đai lưng giây cạp . Thay mặc quần áo xong, Sài Tiến đội chiếc mũ có cài trâm hoa, tay cầm tín bài của Vương quan sát đi ra . Trước khi đi còn quay lại căn dặn Yến Thanh:

- Tửu bảo có hỏi thì nói Vương quan sát quá chén đang nằm nghỉ, còn ta có việc vừa đi ra ngòai .

Yến Thanh nói:

- Tiểu đệ ắt có cách đối đáp trôi chảy .

Sài Tiến ra khỏi tiệm rượu liền đi qua cửa Đông Hoa vào hoàng thành, do ăn mặc đúng cách nên quân canh cửa không ngăn cản . Qua điện Tử thần, đến điện Văn Đức, thấy các cửa điện đều đóng kín có ổ khóa sắt chắc chắn, Sài Tiến lượng tính không có cách gì lọt vào được . Sài Tiến rẽ sang điện Ngưng Huy, đi men bên ngoài một đoạn rồi bám bờ tường nhảy vào, thấy trước hiên treo tấm biển thiếp vàng "Duệ Tư Điện". Đó là nơi đọc sách của đạo quân hoàng đế . Sài Tiến lách người bước qua bậc cửa sơn son đi vào . Chính giữa điện kê sập dựa, hai bên có mấy chiếc án thấp bầy sẵn đồ văn phòng từ báo: bút ngà, giấy tiên, mực rồng, nghiên Đoan . Trên giá sách quyển nào cũng có cài một chiếc thẻ ngà . Tấm bình phong chắn giữa vẽ cảnh sơn hà xã tắc non xanh nước biếc . Vòng ra phía sau bình phong, Sài Tiến thấy tờ giấy dán trên tường có chữ ngự thư ghi họ tên bốn kẻ đại tặc: "Sơn Đông Tống Giang, Hà Bắc Điền Hổ, Hoài Tây Vương Khánh, Giang Nam Phương Lạp" . Sài Tiến bèn rút đoản đao rạch cắt bốn chữ "Sơn Đông Tống Giang", rồi thóat vội ra ngoài, sợ ở lâu có người trông thấy .

Rời vườn cấm, Sài Tiến lại đi ra cửa Đông Hoa trở về tiệm rượu, thấy Vương quan sát vẫn nằm ngủ mê man trên ghế, Sài Tiến lại cởi áo gấm mũ

hoa để lại trong phòng, lấy quần áo của mình mặc vào rồi bảo Yến Thanh gọi hầu bàn đến để trả tiền, thừa hơn chục quan tiền lẻ cũng cho nốt không lấy lại . Khi xuống cầu thang Sài Tiến dặn tửu bảo: "Ta với Vương quan sát là chỗ anh em . Ông ta uống quá chén, ta phải vào thành nội điểm danh thay, đến bây giờ ông ấy cũng chưa tỉnh hẳn . Nhà ta ở ngoài thành, phải về trước giờ đóng cổng . Chỗ tiền lẽ ấy ta thưởng cho ngươi, chỉ nhờ ngươi coi giữ đồ dùng quần áo cho Vương quan sát .

Tửu bảo đáp:

- Xin quân nhân yên lòng, tiểu nhân xin hầu hạ Vương quan sát thật chu đáo!

Sài Tiến và Yến Thanh ra khỏi tiệm rượu, rẽ đường tắt qua cửa Vạn Thọ về . Chiều tối hôm ấy Vương quan sát tỉnh dậy, thấy áo gấm mũ hoa vẫn còn đủ cả, chỉ ngơ ngác không hiểu xảy ra chuyện gì . Tửu bảo thưa lại lời Sài Tiến dặn, Vương quan sát đành đứng dậy thờ thẩn ra về . Ngày hôm sau nghe người ta xì xào bàn tán: "Có kẻ lẻn vào điện Duệ Tử rạch cắt bốn chữ treo trên tường . Vì thế từ nay không mở cổng thành, ai có việc ra vào đều phải xét hỏi nghiêm ngặt". Bấy giờ Vương quan sát mới hiểu mọi việc nhưng chẳng dám hé chuyện với ai .

Lại nói Sài Tiến trở về quán trọ thuật lại với Tống Giang chuyện hoàng cung rồi lấy mảnh giấy có bốn chữ thủ bút của nhà vua đưa cho Tống Giang . Tống Giang xem xong thở dài nghĩ ngợi hồi lâu .

Chập tối ngày mười bốn tháng giêng, bầu trời không một gợn mây, vầng trăng toả sáng trên chân trời phía đông . Tống Giang và Sài Tiến đóng bộ như hai viên quan nhỏ, Đái Tôn làm người hầu, Yến Thanh giả làm thư lại để đi xem hội . Lý Quỳ phải ở lại quán trọ trông giữ hành lý . Bốn người theo đám đông ồn ào vào cửa Phong Khâu, dạo xem cảnh phố phường tấp nập . Đêm ấy gió hòa trời ấm rất hợp với các cuộc vui chơi . Hai bên đường

phố sáng bừng, nhà nhà đều treo đèn kết hoa . Thật là:

Lầu trên sân dưới sáng ngời,

Xe qua ngựa lại, người người trông nhau .

Bốn người vòng ra phố ngự . Hai bên đường thấy các nhà đều treo đèn kéo quân . Quãng giữa phố có một nhà treo bức màn xanh ngoài cổng, cửa trước buông mành trúc hoa, các cửa sổ hai bên che rèm lụa xanh cẩm thạch . Hai bên cổng treo đôi câu đối: "Ca vũ thần tiên nữ, Phong lưu hoa nguyệt khôi" (Ca múa gái thần tiên, phong lưu đầu hoa nguyệt). Tống Giang xem xong ghé vào một quán trà, gọi hầu bàn bưng trà đến rồi hỏi:

- Hành viện ở bên kia đường là nhà nào đấy ?

Người hầu trà đáp:

- Đó là nhà hàng có tiếng nhất ở Đông Kinh của ca nữ Lý Sư Sư .

Tống Giang lại hỏi:

- Lý Sư Sư có phải là ca nữ thường được hoàng thượng lui tới hay không ?

Người hầu vội nói:

- Quan nhân nói khẽ cho, lỡ có người nghe tiếng .

Tống Giang bèn ghé tai nói nhỏ với Yến Thanh .

- Ta muốn gặp người ca nữ Lý Sư Sư nhờ thu xếp vài việc, hiền đệ kiếm cớ vào trước xem sao ? ta chờ ở đây .

Yến Thanh liền đứng dậy ra đi . Tống Giang ngồi chờ, cùng uống trà với Đái Tôn và Sài Tiến .

Lại nói Yến Thanh đến cửa nhà Lý Sư Sư, vén bức màn xanh gạt rèm trúc đàng hoàng bước vào . Giữa nhà treo đèn lồng trổ hình chim uyên ương, dưới đền là chiếc hương án bọc da tê ngưu, trên đặt đỉnh hương cổ bằng đồng Bác Sơn, khói thơm toả bay nhè nhẹ . Hai bên tường treo bốn bức tranh kê một chiếc ghế tựa dài bọc da tê ngưu . Không thấy ai ra tiếp, Yến Thanh đi luôn vào sân ở bên trong . Lại đến một phòng khách lớn có kê ba

chiếc giường gụ nhỏ bóng lộn như gương xung quanh chạm hình hoa lá, trên trải đệm gấm màu tím thêu hình nước chảy hoa rơi . Giữa trần nhà treo đèn bát giác mặt ngọc, bên dưới bày một chiếc lọ cổ hình thù lạ mắt . Yến Thanh khẽ đằng hắng liền thấy một a hoàn từ sau bình phong đi ra . A hoàn cúi chào Yến Thanh rồi hỏi:

- Xin quan nhân cho biết quí danh .

Yến Thanh đáp:

Phiền cô nương cho thưa chuyện với bá mẫu .

A hoàn trở vào, một lát sau bà chủ họ Lý đi ra . Yến Thanh mời chủ nhân ngồi xuống ghế rồi sụp lạy chào . Mụ Lý hỏi:

- Đại lang là ai đây ?

Yến Thanh đáp:

- Bá mẫu quên rồi sao ? Tiểu nhân là Trương Nhàn, con Trương Ất đây! Tiện nhân đi xa từ thuở bé, nay mới có dịp về thăm nhà .

Trong thiên hạ thì họ Lý, họ Vương, họ Trương nhiều vô kể . Mụ Lý nghĩ ngợi hồi lâu nhưng chẳng nhớ ra, lại vì Yến Thanh đứng dưới đèn nên mụ không trông rõ . Một lúc sau như sực nhớ ra, mụ Lý bỗng kêu lên:

- Đại lang là Trương Nhàn, nhà ở bên cầu Thái Bình phải không ? Đi biệt đâu mà từ bấy đến nay không thấy lên chơi ?

Yến Thanh đáp:

- Tiểu nhân giúp việc cho một người khách buôn ở Sơn Đông về đây có vài việc riêng, nói ra sợ dài dòng . Người ấy là nhà buôn có tiếng ở vùng Yên Nam, Hà Bắc . Lần này chủ nhân tôi về kinh là để xem hội nguyên tiêu và đi thăm mấy nhà bà con ở kinh . Nhân tiện có chuyến hàng đem về bán và cũng muốn được làm quen với quí tiểu thư, dù chỉ được một lần cùng tiểu thư nâng chén cũng đủ thoả nguyện . Không dám nói dối bá mẫu cho phép để đưa tới xin hầu chuyện .

Mụ Lý là kẻ ham lợi, thấy món khách sộp là vồ vập ngay . Nghe Yến Thanh nói vậy, mụ liền đon đả gọi Lý Sư Sư ra tiếp . Lý Sư Sư trong nhà bước ra dưới ánh đèn sáng, Yến Thanh liếc nhìn quả là một trang nhan sắc tuyệt đẹp .

Chào hỏi xong, nghe mụ Lý nói qua lại ý của Yến Thanh, Lý Sư Sư hỏi:

- Hiện giờ viên ngọai ở đâu ?

Yến Thanh đáp:

- Chủ nhân tôi đang ngồi chờ ở quán trà trước cửa nhà ta .

Lý Sư Sư liền nói:

- Đại lang hãy sang mời viên ngoại qua tệ xá dùng trà .

Yến Thanh nói:

- Vì chưa thưa trước với tiểu thư nên viên ngoại không dám đường đột tới đây .

Mụ Lý nói:

- Đại lang mời viên ngoại sang ngay đi .

Yến Thanh cáo từ đi ra . Trở lại quán trà, Yến Thanh ghé tai báo cho Tống Giang biết . Đái Tôn gọi người hầu đến trả tiền rồi cùng Tống Giang theo Yến Thanh đi sang nhà Lý Sư Sư .

Qua cửa giữa, ba người đi vào phòng khách lớn . Lý Sư Sư vái chào rồi nói:

- Thiếp từng được nghe Trương Đại Lang nhiều lần nhắc đến quí danh của viên ngoại, thiếp thật có hồng phúc hôm nay được tiếp đón viên ngoại ở tệ xá này .

Tống Giang nói:

- Tiểu nhân sinh trưởng ở nơi thôn dã, nay mới được về thăm cảnh đẹp ở đất thần kinh . Thật là dịp may trong đời hiếm có .

Lý Sư Sư mời Tống Giang ngồi . Quay sang phía Sài Tiến, Lý Sư Sư hỏi:

- Đại lang đây là người cùng đi với túc hạ ?

Tống Giang đáp:

- Đó la Diệp tuần kiểm, em họ của tiểu nhân .

Tống Giang bảo Đái Tôn đến chào Lý Sư Sư . Chào hỏi xong, chủ khách chia ngôi thứ cùng ngồi . Tống Giang và Sài Tiến ngồi bên trái, Lý Sư Sư ngồi bên phải . Bà vú già bưng khay trà ra . Lý Sư Sư rót nước bưng mời Tống Giang, Sài Tiến, Đái Tôn và Yến Thanh . Hương vị ấm trà ấy khỏi phải nói thơm ngon đến thế nào . Mọi người uống trà xong, Lý Sư Sư đang hỏi thăm gốc tích gia thế của anh em Tống Giang thì thấy bà vú già hớt hả chạy vào báo tin:

- Quan gia đã đến cổng đằng sau .

Lý Sư Sư vội nói:

- Xin viên ngoại lượng thứ cho . Tối mai quan gia ban yến ở Thanh cung, tất không đến, mời viên ngoại trở lại nói chuyện lâu hơn .

Anh em Tống Giang đứng dậy rảo bước đi ra . Bốn người đi tắt qua phố nhỏ ra cầu Thiên Hán xem núi đền rùa . Qua Phân Lâu đình, tiếng đàn sáo vang lừng từ tầng cao vọng xuống, xung quanh đèn nến sáng trưng, khách xem hội vào ra đong nghịt .

Tống Giang dẫn bọn Sài Tiến lên gác Phàn Lâu đình . Tửu bảo bưng rượu và thức nhắm đến, bốn anh em thong thả cùng nhau uống rượu, xem đèn . Rượu cạn vài tuần, chợt nghe ở phòng bên cạnh có tiếng người hát nghêu ngao:

Hạo khí xung thiên quán Đẩu Ngưu,
Anh hùng sự nghiệp vị tăng thủ,
Thủ đề tam xích Long Tuyền Kiếm,
Bất trảm gian tà thệ bất hưu!
Át mở Ngưu Đầu khí xung thiên
Sự nghiệp anh hùng chửa báo đền,
Tay vung ba thước Long Tuyền Kiếm,

Thề diệt tà gian trước trận tiền .

Tống Giang nghe giọng hơi quen, vội đi sang xem, hoá ra chẳng phải ai xa lạ mà chính là cửu văn long Sử Tiến và một già lan Mục Hoằng . Hai người uống rượu, đang nói huyên thuyên .

Tống Giang lại gần khẽ quát:

- Hai vị hảo hán muốn làm hại cả bọn hay sao ? mau trả tiền rồi đi ngay cho! Ta không ngờ hai hiền đệ dám làm liều, chẳng may gặp bọn công sai thì tai họa không phải nhỏ . Tốt nhất đêm mai sẽ vào xem hội chính rồi trở về luôn, ở lại lâu thế nào cũng sinh chuyện .

Sử Tiến và Mục Hoằng biết lỗi ngồi im, đoạn gọi tửu bảo đến trả tiền rồi xuống lầu tìm đường đi ra ngoại thành .

Tống Giang cùng bọn Sài Tiến cạn thêm vài chén vừa đủ đượm hơi xuân, rồi Đái Tôn gọi tửu bảo đến trả tiền . Bốn người rũ áo đi xuống, lại qua cửa Vạn Thọ trở về quán trọ . Lý Quỳ còn đang ngái ngủ, thấy Tống Giang về liền nói:

- Huynh trưởng đem Lý Quỳ này đến đây rồi sai giữ nhà, buồn quá! còn các vị thì dạo chơi thoả thích .

Tống Giang nói:

- Vì hiền đệ nóng tính, tướng mạo lại dữ tợn phát khiếp nên ta đành phải để hiền đệ ở lại trông hành lý cho khỏi xẩy ra chuyện lôi thôi .

Lý Quỳ nói:

- Chỉ biết huynh trưởng cho mọi người đi chơi, bắt tiểu đệ ở lại một mình . Ai đã thấy Lý Quỳ gây sự giết chóc bao giờ ?

Tống Giang nói:

- Tối mai đúng ngày rằm, ta sẽ đưa hiền đệ đi xem hội chính, xem xong tất cả sẽ về trại luôn .

Nghe vậy, Lý Quỳ mới chịu vui lòng .

Hôm sau đúng rằm tháng giêng, trời quang mây tạnh, thời tiết ấm áp . Vừa chập tối, người đi xem hội nguyên tiêu đông không kể xiết .

Tống Giang và Sài Tiến cũng giả cách ăn mặc như hai viên quan đi vãn cảnh . Đái Tôn, Lý Quỳ và Yến Thanh đi theo làm người hầu . Năm người qua cửa Vạn Thọ vào thành nội . Tuy hôm ấy không có lệnh cấm đêm, nhưng ở các cổng thành đều có thêm quan quân được điều đến canh giữ, ai nấy đều mặc áo giáp mũ trụ, gươm tuốt giáo trần, cung tên lắp sẵn, cơ ngũ mười phần nghiêm chỉnh . Cao thái uý đích thân dẫn năm nghìn quân thiết kỵ đi tuần quanh trên mặt thành . Tống Giang ghé tai Yến Thanh nói nhỏ ".. cứ như thế, ta chờ hiền đệ ở quán trà hôm qua ".

Yến Thanh đến nhà Lý Sư Sư, cả mụ Lý và Lý Sư Sư cùng ra tiếp . Mụ Lý nói:

- Nhờ đại lang thưa với viên ngoại lượng thứ cho chúng tôi . Vì quan gia đến bất chợt nên phải thất lễ với viên ngoại .

Yến Thanh nói:

- Viên ngoại dặn tiểu nhân thưa với bá mẫu và nương tử: đất Sơn Đông rừng xa biển vắng, các thứ của qúy vật lạ không được dồi dào . Viên ngoại có mang theo vài thứ sản vật, chỉ e chưa hợp ý bá mẫu . Nay viên ngoại có vàng tốt trăm lạng sai tiểu nhân đem đến kính biếu bá mẫu gọi là chút quà tương kiến, còn những báu vật khác sẽ xin đưa sau .

Mụ Lý hỏi:

- Hôm nay viên ngoại nghỉ ở đâu ?

Yến Thanh đáp:

- Thưa bá mẫu, viên ngoại đang ở đầu phố chờ tiểu nhân để đi xem hội đèn .

Yến Thanh nói xong lấy hai thỏi vàng óng ánh đặt xuống bàn, mụ Lý thoáng thấy mừng rơn . Yến Thanh vừa dứt lời, mụ Lý nói:

- Nhờ đại lang thưa với viên ngoại mẹ con tôi có làm vài mâm rượu, muốn

mời viên ngoại quá bộ đến tệ xá cùng đón tết nguyên tiêu .
Yến Thanh đáp:
- Tiểu nhân xin đi mời ngay, thế nào viên ngoại cũng đến .
Yến Thanh sang quán trọ vắn tắt cho Tống Giang nghe rồi dẫn mọi người sang nhà Lý Sư Sư . Tống Giang để Đái Tôn và Lý Quỳ đứng chờ ngoài cổng rồii cùng Yến Thanh, Sài Tiến vào nhà .
Ba người vào phòng khách phía trong, Lý Sư Sư đi ra cúi đầu vái chào, nói với Tống Giang:
- Viên ngọai có lòng ghé thăm bá mẫu là thiếp cũng được hân hạnh rồi . viên ngọai lại còn cho lễ vật trọng hậu làm cho thiếp phạm lỗi bất kính với viên ngoại .
Tống Giang đáp:
- Tiểu nhân ở nơi quê mùa không có sản vật gì đáng qúy . Chút lễ mọn bày tỏ lòng ngưỡng mộ của tiểu nhân, nương tử hà tất phải bận tâm nhiều .
Lý Sư Sư mời ba người lên sân bên căn gác nhỏ chia ngôi chủ khách cùng ngồi . Vú già và mấy người hầu gái bưng hoa quả, rượu và các thức phẩm bày lên chiếc bàn đặt giữa sân thượng . Toàn là các thứ rượu quý cất trữ lâu năm, các món ăn thịnh soạn, thảy đều bầy xếp khéo léo trong các đĩa cổ bằng bạc có chân . Lý Sư Sư nâng rượu, nói:
- Thiếp thật có duyên từ trước nên hôm nay mới được gặp viên ngoại và đại lang đây . Cỗ bàn sơ sài mong viên ngoại và hai vị cạn chén cho .
Tống Giang nói:
- Tiểu nhân ở nơi thôn dã, ít nhiều có chút của nổi, nhưng so với cơ ngơi giàu sang phú qúy của nhà ta đây thì quả thật chưa thấm vào đâu . Thiên hạ biết bao người ngưỡng mộ hoa khôi nương tử, muốn từ xa trông thấy cũng là chuyện khó như bắt thang trèo trời . Huống chi lại còn được nâng chén thưởng xuân cùng nương tử!

Lý Sư Sư nói:

- Viên ngoại quá khen!

Lý Sư Sư lại mời mọi người cạn chén . Vú già đi quanh bàn rót rượu đầy các chén nhỏ nạm vàng . Sài Tiến vừa uống rượu vừa nói chuyện phiếm với Lý Sư Sư, Yến Thanh đứng bên cạnh thỉnh thoảng pha trò góp vui .

Rượu cạn vài tuần . Tống Giang chỉ tay vén áo giả bộ uống say . Sài Tiến cười nói với Lý Sư Sư:

- Đại huynh tôi quá chén, xin nương tử bỏ quá cho!

Lý Sư Sư nói:

- Mỗi người một tính, không có gì lạ .

Vừa lúc ấy có một a hoàn lên gác thưa rằng:

- Có hai người lạ mặt đứng ở cổng . Gã đen ria sém cứ lẩm bẩm chửi tục .

Tống Giang nói:

- Nhờ a hoàn gọi giúp hai người ấy vào đây .

Một lúc sau, Đái Tôn dẫn Lý Quỳ lên gác . Thấy Tống Giang và Sài Tiến ngồi uống rượu với Lý Sư Sư, Lý Quỳ tức giận trừng mắt đứng nhìn, Lý Sư Sư hỏi:

- Vị hảo hán này là ai, trông như phỗng đất đứng hầu trong miếu thành hoàng ?

Mọi người đều cười to, cả Lý Quỳ cũng phải phì cười . Tống Giang nói:

- Đây la Tiểu Lý, con trai lão bộc của gia đình tiểu nhân .

Lý Sư Sư cười nói:

- Trót phạm tôn uy của Thái Bạch học sĩ!

Tống Giang nói:

- Tiểu Lý khá võ nghệ, gánh nặng hai ba trăm cân, một mình đánh được bốn năm chục người .

Lý Sư Sư gọi lấy chung bạc lớn thưởng cho Lý Quỳ và Đái Tôn mỗi người

ba chung . Yến Thanh nơm nớp lo Lý Quỳ rượu vào lời ra, vội kéo Lý Quỳ và Đái Tôn xuống nhà dưới, rồi bảo hai người ra chờ ngoài cổng .

Tống Giang nói:

- Trượng phu uống rượu không dùng chén nhỏ!

Nói đoạn Tống Giang với tay cầm chung bạc lớn tự rót rượu uống liền mấy chung . Lý Sư Sư khe khẽ ngâm bài từ "Đại giang đông khứ" (Sông lớn chảy về đông) của Tô Đông Pha . Tống Giang gọi lấy giấy bút, tự tay mài mực đặc, vuốt phẳng tờ giấy hoa tiên, chấm đẫm mực rồi nói với Lý Sư Sư:

- Tiểu nhân có làm một bài từ gọi là "Bất tài loạn đạo" để bày tỏ nỗi u uất trong lòng . Nay xin chép ra để trình hoa khôi nương tử .

Nói đoạn Tống Giang cầm bút một mạch viết xong bài từ nhạc phủ đưa cho Lý Sư Sư xem:

Trời Nam đất Bắc,

Hỏi kiền khôn nào chốn dung cuồng khách ?

Rời Sơn Đong miền thủy trại, đến tìm mua cảnh

Phương thành xuân sắc,

Quần hồng áo tía, tuyết trắng mây hồng,

Nhất tiểu thiên kim nào đã chắc ?

Yểu điệu thần tiên, dù phận mỏng dễ nào quên được ?

Bờ lau cát vàng, nước trong sam đỏ, bầu ngọc vầng trăng vắc .

Sáu sáu nhạn bay liền tám chín chỉ đợi gà vàng báo tin tức .

Lòng nghĩa che trời, dạ trung kín đất, bốn biển chưa ai hay biết .

Sáu ly muôn môi, lòng say một tối, nhận ra đầu đã bạc .

Lý Sư Sư xem xong không hiểu ý nghĩa thế nào . Tống Giang định kể lại nỗi lòng ủân khúc cho Lý Sư Sư nghe thì vú già lên gác báo tin:

- Quan gia theo lối tắt đã đến cổng sau rồi!

Lý Sư Sư vội nói:

- Viên ngoại và đại lang lượng thứ cho .

Lý Sư Sư vội xuống cầu thang ra cửa sau đón tiếp hoàng thượng . Vú già và các a hoàn nhanh tay dọn dẹp bàn ghế chén bát quét vội sân hiên . Anh em Tống Giang chưa ra khỏi nhà, chỉ kịp đứng nấp vào một xó tối . Nhìn ra thấy Lý Sư Sư sụp quỳ tâu rằng:

- Thần thiếp kính chúc Thánh thượng vạn thọ vô cương!

Đạo quân hoàng đế đầu chít khăn lục mỏng, mặc áo long cổn nhận lời chúc hạ của Lý Sư Sư rồi nói:

- Trẫm đến ban yến ở Thanh Cung xong, sai thái tử ra lầu Tuyên Đức ban ngự tửu cho vạn dân rồi cho hoàng đệ ra phố Thiên Bộ lang gọi Dương thái uý cùng đi với trẫm, nhưng chờ mãi không thấy nên trẫm đi trước đến đây . Cho phép ái khanh lại gần đây hầu trẫm .

Tống Giang đứng trong góc tối nói nhỏ với Sài Tiến và Đái Tôn:

- Ta muốn yết kiến hoàng thượng tâu bầy tình cảnh Lương Sơn Bạc, xin hoàng thượng xuống chiếu đại xá chiêu an . Lỡ dịp may này thì về sau khó gặp lại .

Sài Tiến nói:

- Cách này không xong . Dù hoàng thượng có chuẩn cho sau thế nào cũng sẽ nuốt trôi lời hứa .

Ba người vẫn đứng im trong góc tối thì thào bàn tính .

Lại nói Hắc toàn phong Lý Quỳ thấy Tống Giang và Sài Tiến ngồi ăn uống với người ca nữ, sai mình và Đái Tôn giữ cổng thì hầm hầm tức giận muốn xông vào hỏi cho ra lẽ . Đúng vào lúc ấy, Dương thái uý vén màn xanh, đẩy cửa bước vào . Thấy Lý Quỳ, Dương thái uý hỏi:

- Ngươi là ai mà đứng đây ?

Lý Quỳ không đáp vác chiếc ghế tựa phang vào đầu Dương thái úy . Dương thái úy trở tay không kịp, lại bị đánh tiếp một ghế nửa ngã nhào . Đái Tôn

chạy ra nhưng can ngăn không kịp . Lý Quỳ giật một bức tranh trên tường, châm nếnn làm nổi lửa rồi vừa đập phá vừa đi châm lửa đốt khắp nơi . Bàn ghế trong nhà đều bị Lý Quỳ đập gãy . Bọn Tống Giang nghe tiếng ồn ào ở nhà ngoài vội chạy ra, thấy Hắc toàn phong Lý Quỳ quần trễ quá rốn đang đốt phá . Thấy Tống Giang cùng bọn Sài Tiến, Đái Tôn, Yến Thanh đã thoát ra khỏi cổng . Lý Quỳ cũng chạy ra . Lý Quỳ giật chiếc của một người qua đường, rồi cứ thế vừa đánh vừa chạy rẽ vào một phố nhỏ . Tống Giang biết chuyện chẳng lành vội cùng Sài Tiến và Đái Tôn chạy ra khỏi thành kịp khi quân canh chưa đóng cổng, chỉ để Yến Thanh ở lại hỗ trợ cho Lý Quỳ . Bấy giờ lửa bốc rừng rực ở nhà Lý Sư Sư . Đạo quân hoàng đế bị một phen kinh hồn, hoảng sợ tìm đường trốn về cung . Quân thị vệ ra sức chữa cháy rồi dìu Dương thái úy về tư dinh .

Tiếng hô hóan bắt giặc vang dậy khắp thành nội . Cao thái úy đang đi tuần tiễu ở thành cửa Bắc, được tin liền đem quân đến nơi hoả hoạn . Yến Thanh kèm sát bên Lý Quỳ vừa đánh vừa chạy, một lúc sau gặp Mục Hoằng, Sử Tiến đến cứu ứng . Bốn người vung gậy múa đao đánh mở đường chạy đến gần cổng thành, không may đúng lúc quân canh vội đóng chặt cổng . Vừa lúc ấy, Lỗ Trí Thâm múa thiền trượng, Võ Tòng vung cây song đao . Chu Đồng và Lưu Đường tuốt mã tấu từ bên ngoài nhất loạt xông vào giết quân canh cứu ứng cho bọn Yến Thanh, Mục Hoằng . Bốn hảo hán vừa ra khỏi thành thì Cao thái úy dẫn quân mã ập tới . Lúc ấy cả tám đầu lĩnh còn đang lo lắnt vì không thấy Tống Giang, Sài Tiến và Đái Tôn . Nguyên là sau khi các hảo hán được theo Tống Giang về kinh xem hội đèn, quân sư Ngô Dụng đoán trước thế nào cũng xảy chuyện đại náo ở Đông Kinh nên đã sai năm viên hổ tướng dẫn một nghìn quân mã xuống núi ruổi gấp về Đông Kinh chờ sẵn để tiếp ứng . Các hổ tướng đã gặp Tống Giang, Sài Tiến, Đái Tôn, mời ba đầu lĩnh lên ngựa . Một lát sau, bọn Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng cũng vừa tới .

Mọi người sáp lên ngựa trở về, điểm lại thấy thiếu Lý Quỳ . Lúc ấy Cao thái úy sắp cho quân thiết kỵ vượt qua cổng thành đuổi theo . Năm hổ tướng Quan Thắng, Lâm Xung, Tần Minh, Hô Diên Chước, Đổng Bình thúc ngựa đến trước cổng thành ghìm cương bên bờ hào quá lớn:

- Các hảo hán Lương Sơn Bạc đều có mặt tại đây . Các ngươi muốn sống phải nộp thành đầu hàng!

Cao thái úy hoảng sợ ra lệnh cho quân sĩ dừng lại, rồi sai kéo cầu treo, chia quân lên giữ mặt thành .

Tống Giang bảo Yến Thanh:

- Chỉ có hiền đệ mới kèm được con quỷ đen kia . Hiền đệ nán lại một lúc kèm cho được hắn cùng về . Ta cùng các tướng đưa quân về sơn trại ngay đêm nay, chậm trễ e xảy chuyện rắc rối .

Lại nói Yến Thanh quay lại đứng nấp dưới mái hiên một nhà gần quán trọ, thấy Lý Quỳ trở về lấy hành lý khóac vai, rồi hai tay vung hai búa từ trong quán trọ quát gầm lên một tiếng, xăm xăm chạy ra định xông vào đánh quân giữ thành .

Đúng là:

Thét lớn sấm vang rời khỏi quán,

Hai tay hai búa đánh đô thành .

Chưa biế Hắc toàn phong Lý Quỳ đánh thành ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy LuomLat

Hồi 73
Lý Quỳ một mình bắt quỷ
Yến Thanh về trại dâng đàn

Đang nói chuyện lúc ấy Lý Quỳ từ quán trọ hai tay vung hai búa xông vào

cổng thành thì bị Yến Thanh đuổi theo ôm choàng lấy rồi nắm đai lưng vật ngã. Yến Thanh lôi Lý Quỳ dậy rồi kéo Lý Quỳ chạy vào một con đường nhỏ. Lý Quỳ chỉ còn cách chạy theo. Lý Quỳ sợ Yến Thanh là vì Yến Thanh có ngón vật rất giỏi, vì vậy Tống Giang sai Yến Thanh chỉ vật một cái là ngã ngay. Lý Quỳ đã bị nhiều keo chổng vó nên phải sợ mà nghe theo lời Yến Thanh. Vì sợ quân của Cao thái úy đuổi theo, hai người không dám chạy theo đường lớn mà phải chạy về phía huyện Trần lưu. Đến đây Lý Quỳ sửa sang lại quần áo, giấu đôi búa vào vạt áo, rồi cứ để đầu trần phơi bộ tóc tết đuôi sam vàng hoe như lửa mà đi suốt đến sáng. Yến Thanh có sẵn tiền, hai người rẽ vào quán rượu bên đường ăn uống rồi vội vã đi.
Sáng hôm ấy thành Đông kinh náo động. Cao thái úy dẫn quân ra ngoài thành đuổi theo bọn Lý Quỳ nhưng không kịp. Lý Sư Sư đoán già đoán non nhưng rốt cuộc vẫn không hiểu rõ chuyện gì. Dương thái úy về nhà nghỉ ngơi. Kiểm điểm lại thấy số bị thương trong thành tất cả đến bốn năm trăm người. Cao thái úy và Đồng khu mật cùng đến phủ thái sư bàn bạc để tâu lên xin thiên tử sớm sai quân đi đánh dẹp.
Lại nói hôm ấyLý Quỳ và Yến Thanh đi suốt đêm đến sáng thì tới thôn Tứ liễu. Hai người tìm đến gọi cửa một trang viện lớn. Trang chủ là Địch thái công ra tiếp, thấy Lý Quỳ dóc tóc hai bím, mặt mũi xấu xí lại không mặc cà sa thì ngơ ngác không hiểu thế nào. Địch thái công hỏi Yến Thanh:
- Vị hòa thượng này từ đâu đến?
Yến Thanh cười đáp:
- Sư phụ đây gốc tích lờ mờ, thái công không biết được đâu. Phiền thái công cho chúng tôi ăn bữa tối và ngủ nhờ một đêm, mai đi sớm.
Lý Quỳ chỉ ngồi im. Bấy giờ Địch thái công sụp xuống lạy Lý Quỳ rồi nói:
- Xin sư phụ cứu giúp đệ tử!
Lý Quỳ đáp:
- Giúp việc gì, ngươi cứ nói xem có giúp được không?
Địch thái công nói:
- Trong viện của đệ tử có hơn một trăm hộ. Vợ chồng đệ tử chỉ sinh được một đứa con gái năm nay tuổi mới đôi mươi. Không may nữa năm nay nó bị quỷ ám, suốt ngày cứ ru rú trong buồng, cơm nước ăn uống cũng phải có người đưa vào tận nơi chứ không chịu bước chân ra ngoài. Có ai đến gọi thì nó cầm gạch đá ném ra, nhiều người bị sứt đầu mẻ trán. Đệ tử đã nhiều lần mời pháp sư đến trừ tà diệt quỷ nhưng vẫn không hiệu nghiệm.
Lý Qùy nói:
- Ta là đồ đệ của La chân nhân ở Kế châu, chuyên đạp mây cưỡi mù, trừ ma bắt quỷ. Nếu thái công chịu tốn kém một ít. Đêm nay ta sẽ giúp thái công bắt được con quỷ mới thôi. Nhưng trước hết cần cho làm thịt ngay một con dê, một con lợn để làm lễ tế thần tướng.

Địch thái công nói:
- Dê lợn có sẵn, còn rượu thì sư phụ khỏi lo!
Lý Quỳ nói:
- Vậy thái công bảo bọn chúng chọn con nào beo béo mà làm thịt quay rán cho ngon. Rượu ít cũng phải có vài hũ mới soạn lễ được. Cúng xong, đúng canh ba đêm nay ta sẽ bắt quỷ cho thái công.
Địch thái công nói:
- Trong nhà đã có sẵn vàng mã, bùa lá, sư phụ cần thì xin cứ gọi.
Lý Quỳ đáp:
- Phép thuật của ta không cần phải vàng mã, bùa chú gì cả! Ta sẽ đích thân vào tận trong phòng bắt quỷ lôi ra!
Yến Thanh không nhịn được cười . Đến nửa đêm thì nấu nướng xong, Địch thái công sai người nhà bài dọn cỗ cúng. Lý Quỳ gọi lấy một chiếc bát lớn, hâm nóng mười hũ rượu, đốt hai cây nến sáp và một lò hương thơm. Lý Quỳ bắt ghế đẩu ngồi giữa nhà, chẳng cần bùa phép, rút búa chặt thịt lợn, thịt dê thành từng tảng, rồi cầm cả miếng lớn xé ăn. Lý Quỳ ngẩn lên gọi Yến Thanh:
- Này Tiểu Ất, ngươi cũng vào đây ăn uống đôi chút.
Yên Thanh chỉ mỉm cười, không dám cùng ngồi ăn. Lý Quỳ ăn no, uống cạn năm sáu bát rượu lớn, làm Địch thái công phải kinh ngạc đứng nhìn. Lý Quỳ lại gọi các trang khách:
- Các ngươi cũng vào đây hưởng cho hết lộc tiên phật!
Chỉ trong chốc lát, cả mâm đầy rượu thịt đã hết nhẵn.
Lý Quỳ nói:
- Xách cho ta thùng nước nóng rửa chân tay!
Lý Quỳ giội rửa xong, bảo thái công cho pha trà rồi hỏi Yến Thanh:
- Ngươi đã no chưa?
Yến Thanh đáp:
- Đệ tử no lắm rồi!
Lý Quỳ bảo thái công:
- Cơm rượu no say thế là tốt rồi. Bây giờ bọn ta phải nghỉ để mai đi sớm.
Địch thái công nói:
- Khổ quá! Thế thì bao giờ mới bắt được quỷ?
Lý Quỳ nói:
- Thái công muốn nhờ ta bắt quỷ thật à? Cứ dẫn ta vào buồng cô ả xem sao?
Địch thái công nói:
- Quỷ ở trong buồn ném đá ra, không ai dám dẫn sư phụ vào.
Lý Quỳ hai tay cầm hai búa, gọi người nhà soi đuốc dẫn đi. Lý Quỳ cứ xồng xộc đi trước đến gần thì thấy trong buồng có ánh đèn lờ mờ. Lý Quỳ ghé mắt vào thấy một gã trai trẻ đang ôm con gái Địch thái công thì thầm nói chuyện.

Lý Quỳ liền đạp cửa nhảy vào vung búa phạt xuống tóe lửa. Thì ra Lý Quỳ chém nhầm vào đĩa đèn dầu. Gã trai trẻ định bỏ chạy bị Lý Quỳ chém rơi đầu. Người con gái chui xuống trốn dưới gầm giường. Lý Quỳ gõ búa vào thành giường quát:
- Ả kia chui ra ngay, nếu không lão gia băm nát luôn cả giường đấy!
Con gái thái công vội kêu lên:
- Xin quan tha cho, tiện nữ xin ra ngay!
Cô ả vừa thò đầu ra liền bị Lý Quỳ túm tóc kéo đến bên cạnh xác chết quát hỏi:
- Thằng kia là ai? Nói mau!
Người con gái thái công đáp:
- Thưa, hắn là Vương tiểu nhị , nhân tình của tiện nữ.
Lý Quỳ lại hỏi:
- Ai đưa cơm nước và lấy gạch đá cho mày?
Con gái thái công đáp:
- Tiện nữ đưa tiền bạc cho hắn, cứ vào khoảng canh hai, canh ba thì hắn đưa vào buồng.
Lý Quỳ quát:
- Con gái bẩn thỉu như mày thì còn được việc gì?
Nói đoạn Lý Quỳ kéo đứa con gái của địch thái công đến bên giường phạt một búa rụng đầu. Sau khi buộc túm hai chiếc đầu lâu với nhau. Lý Quỳ kéo xác con gái Địch thái công đến bên cạnh gã Vương tiểu nhị lẩm bẩm một mình: "Ăn no quá đang lúc cần tiêu cơm". Nói xong bèn cởi áo rồi cứ cầm búa nhằm hai cái xác chết mà băm xuống như bổ củi. Lý Quỳ cười nói:
- Thế là toi mạng cả hai đứa!
Nói đoạn Lý Quỳ dắt búa vào lưng, xách hai đầu lâu lên sảnh kêu lớn:
- Bắt được hai con quỷ đây rồi!
Lý Quỳ quăng hai chiếc đầu lâu xuống đất. Mọi người già trẻ trong trang đều khiếp vía, đến tận nơi mới biết đó là đầu con gái Địch thái công, còn chiếc đầu kia không biết là của ai. Mấy trang khách nhìn hồi lâu rồi mới nói:
- Hơi giống gã Vương tiểu nhị làm nghề bẫy chim ở đầu thôn Đông.
Địch thái công hỏi:
- Sư phụ làm sao biết chuyện?
Lý Quỳ đáp:
- Con gái thái công nấp dưới gầm giường bị ta túm cổ lôi ra. Nó khai đó là tên gian phu Vương tiểu nhị. Cơm nước ăn uống hàng ngày đều do hắn lén lút đem vào. Ta truy hỏi cặn kẽ rồi mới giết.
Địch thái công khóc nói:
- Sư phụ đừng giết đứa con gái của già thì vẫn hơn!
Lý Quỳ mắng:

- Lão già chết tiệt này! Con gái lão lén lút đem trai vào buồng, còn tiếc nỗi gì! Có phải lão khóc để khỏi trả ơn ta! Đợi đó, sang mai ta sẽ nói chuyện với lão!
Nói đoạn Lý Quỳ cùng Yến Thanh vào phòng đi ngủ.
Thái công sai người soi đèn đi vào buồng con gái, thấy hai cái xác không đầu bị bằm nát giữa nền nhà. Cả hai vợ chồng Địch thái công đau xót khóc òa lên rồi sai người thu nhặt đem ra sau vường thiêu hóa. Lý Quỳ ngủ thẳng một giấc ngon lành. Gần sáng Lý Quỳ vùng vậy ra nhà ngoài bảo Địch thái công:
- Đêm qua ta đã bắt được quỷ, sao ngươi không tạ ơn ta!
Địch thái công vội sai dọn rượu thịt khoản đãi. Lý Quỳ và Yến Thanh ăn uống xong cáo từ ra đi.
Có thơ nói việc ấy như sau:
Ác tính hân đằng bất tự do,
Phòng trung đóa khước lưỡng nhân đầu.
Si ông do dự thương tình thiết,
Độc lập tây phong khấp vị hưu.
Giận dữ đùng đùng chẳng trước sau,
Trong phòng một lúc rụng hai đầu.
Ông đần còn hối mà thương xót,
Trước gió hồi lâu khóc thảm sầu!
Lý Quỳ, Yến Thanh rời thôn Tứ liễu theo đường cũ mà đi. Bấy giờ đang mùa cỏ khô lá úa, đất rộng núi khô, chuyện hai người đi đường không có gì đáng nói.
Vòng đường phía bắc đi về Lương sơn bạc, chẳng bao lâu hai người đến gần trấn Kinh môn, cách Lương sơn bạc bảy tám chục dặm đường. Hôm ấy trời đã tối, hai người đến trước một trang viện, Yến Thanh hỏi Lý Quỳ:
- Muốn vào đây ngủ nhờ hay quay ra tìm quán trọ?
Lý Quỳ nói:
- Cứ vào đây cũng được. Phòng khách của nhà giàu có kém gì quán trọ!
Hai người gõ cửa trang viện xin ngủ nhờ. Một lúc sau, trang khách ra trả lời:
- Thái công chủ trại đang có việc buồn, hai vị vui lòng đi nơi khác.
Lý Quỳ vẫn xồng xộc đi vào, Yến Thanh nếu lại không kịp đành phải đi theo vào thảo đường. Lý Quỳ nói to:
- Bọn chúng tôi là khách qua đường muốn xin ngủ nhờ một đêm thì có sao mà phải bảo là trong nhà đang có chuyện buồn? Ta cũng đang muốn tìm người có chuyện buồn để nói chuyện cho vui đây!
Thấy Lý Quỳ tướng mạo dữ tợn, thái công chủ trại đành phải cho hai người vào. Thái công chủ trại sai dọn cơm mời khách ăn rồi dẫn hai người vào nghỉ ở buồn đầu chái. Tối hôm ấy, vì không được uống rượu, Lý Quỳ trằn

trọc trên giường đất mãi không ngủ được. Một lúc sau Lý Quỳ nghe tiếng khóc sụt sùi của vợ chồng thái công từ trong nhà vọng ra. Trời vừa sáng, Lý Quỳ vội nhỏm dậy chạy vào nhà trong hỏi ngay:
- Có việc gì mà vợ chồng lão khóc sụt sịt suốt đêm làm ta không sao chợp mắt được?
Thái công vội đi ra nói với Lý Quỳ:
- Vợ chồng già buồn phiền vì có đứa con gái mười tám tuổi mới đây bị người ta đến bắt đi.
Lý Quỳ nói:
- Ông lão này đến là hay? Trai lớn thì lấy vợ, gái lớn gả chồng, có gì mà buồn phiền?
Thái công nói:
- Nào phải gả bán gì đâu, người ta đến cướp đi thôi!
Lý Quỳ nói:
- Lại có kẻ tác quái nữa đây! Đứa nào cướp con gái của lão?
Thái công nói:
- Nói họ tên người ấy ra chỉ lo đại lang sợ hết vía! Người ấy là Tống Giang đầu lĩnh ở Lương sơn bạc, dưới quyền có một trăm linh tám vị hảo hán, thật chẳng phải tay vừa!
Lý quỳ hỏi lại:
- Bọn họ đến đây có mấy người?
Thái công đáp:
- Cách đây hai ngày, hắn ta đến đây cùng với một người trẻ tuổi, cả hai đều đi ngựa.
Lý Quỳ gọi to:
- Yến tiểu Ất đâu, lại đây nghe chủ nhà nói gì này! Huynh trưởng của bọn ta khẩu phật tâm xà, chẳng phải người tốt đâu.
Yến Thanh nói:
- Đại ca đừng nóng vội. Đời nào có chuyện ấy!
Lý Quỳ nói:
- Khi đến Đông kinh, huynh trưởng chẳng mò đến nhà Lý Sư Sư đó sao? Về đến đây ông ta còn sợ gì mà chẳng dám làm chuyện ấy!
Lý Quỳ bảo thái công:
- Lão hãy dọn cơm cho bọn ta ăn đi. Nói thật với lão, ta chính là Hắc toàn Phong Lý Quỳ ở Lương sơn bạc đây. Còn người này là Lãng tử Yến Thanh. Nếu quả thật Tống Giang cướp con gái lão thì ta sẽ đem đến trả ngay cho lão!
Thái công chủ trại lạy tạ Lý Quỳ.
Ăn uống xong, Lý Quỳ giục Yến Thanh đi ngay. Chuyện đi dường không có gì phải nói. Khi hai người về đến trung nghĩa đường, Tống Giang hỏi:

- Hai hiền đệ ngã nào lạc mất mấy ngày đường, nay mới về đến đây?
Lý Quỳ không đáp, trừng mắt rút búa chém gãy cột cờ rồi xé tan lá cờ vàng "Thế thiên hành đạo". Mọi người thấy vậy đều sửng sốt sợ hãi.
Tống Giang quát hỏi:
- Thằng quỷ đen kia định giở trò gì?
Lý Quỳ vung búa nhảy lên sảnh đường xông đến trước Tống Giang. Năm hổ tướng Quan Thắng, Lâm Xung, Tần Minh, Hô Diên Chước, Đổng Bình vội ngăn lại, giật đôi búa của Lý Quỳ ném xuống sân.
Tống Giang cả giận quát:
- Ngươi lại gây chuyện tác quái! Để xem ta có lỗi gì?
Lý Quỳ tức giận không nói ra được. Có thơ làm chứng như sau:
Y thảo hung đồ giả tính danh,
Hoa nhan khuê nữ cưỡng đài hành.
Lý Quỳ bất tế cùng lý lịch,
Lãng thuyết Công Minh hữu thử tình.
Ai nghĩ hung đồ mượn tính danh
Nhẫn tâm khuê nữ cướp theo mình
Lý Quỳ chẳng xét đâu duyên cớ,
Lại nói Công Minh đắm ái tình.
Bấy giờ Yến Thanh bước lên nói:
- Tiểu đệ xin thuật lại để huynh trưởng hay. Hôm ấy đệ thấy Lý đại ca từ trong quán trọ vác búa chạy ra định đánh vào cổng thành. Tiểu đệ phải chạy theo giật lưng cho ngã chổng, rồi kéo dậy mà bảo: "Đại ca định một mình đi đánh lén ở đâu?". Bấy giờ Lý đại ca mới chịu nghe tiểu đệ. Hai anh em đệ cùng vòng sang hướng khác, không dám đi đường lớn, Lý đại ca mất khăn chít đầu phải dóc tóc thành bím. Đến thôn Tứ liễu, anh em đệ xin vào ngủ nhờ ở trang viện của Địch thái công. Địch thái công nhờ Lý đại ca làm thầy pháp bắt quỷ. Không ngờ lại bắt được con gái của thái công đang nằm ngủ với kẻ gian phu. Lý đại ca giết luôn cả đôi! Sau đó anh em đệ theo đường lớn phía tây mà về. Về gần trấn Kinh môn thì trời tối, anh em đệ ghé vào nghỉ trọ ở nhà Lưu thái công. Ban đêm, nghe vợ chồng Lưu thái công khóc lóc, Lý đại ca không ngủ được. Sáng ra Lý đại ca truy hỏi, Lưu thái công nói: Hai hôm trước có đầu lĩnh Tống Giang ở Lương sơn bạc cùng với một người trẻ tuổi cởi ngựa đến trang viện, thái công nghe danh Tống Giang là người thay trời hành đạo nên gọi đứa con gái mười tám tuổi ra hầu rượu, đến đêm hai người kia cướp lấy con gái của thái công đưa đi đâu không rõ. Lý đại ca tin là thực. Tiểu đệ đã hai ba lần bảo Lý đại ca là huynh trưởng không phải hạng người như thế, biết đâu chẳng phải một bọn bụi rậm nào giả danh huynh trưởng để làm việc xằng bậy? Lý đại ca vẫn không tin, bảo tiểu đệ khi đến Đông kinh huynh trưởng cũng có ý quyến luyến ả ca kỹ Lý Sư Sư, như

thế không phải huynh trưởng làm việc ấy thì còn ai nữa! Vì thế Lý đại ca mới nổi xung lên.
Tống Giang nói:
- Chuyện rắc rối ấy a làm sao biết được? Có ngại gì ngươi không chịu nói ngay?
Lý Quỳ nói:
- Ta vẫn nghĩ ngươi là bậc hảo hán, ai ngờ ngươi lại tồi tệ như thế! Việc làm của ngươi đẹp mặt lắm đấy!

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy LuomLat
Hồi 73(b)
Lý Quỳ một mình bắt quỷ
Yến Thanh về trại dâng đàn

Tống Giang quát:
- Ngươi hãy nghe ta nói đã. Ta đem ba nghìn quân mã trở về, nếu dẫn theo một người rẽ ngựa đi lối khác ắt là không giấu nổi mọi người. Lại còn người đàn bà kia nữa, cứ như ngươi nói thì ắt phải ở trong trại này. Vậy ngươi cứ vào trong phòng ta lục soát xem có thấy không?
Lý Quỳ nói:
- Huynh trưởng đừng nói thế! Người trong sơn trại này đều là thủ hạ của huynh trưởng, tất họ sẽ bênh che cho huynh trưởng, làm gì mà chẳng giấu được? Từ trước Lý Quỳ này vẫn kính trọng huynh trưởng vì thấy huynh trưởng là bậc hảo hán không hám sắc. Ai ngờ huynh trưởng cũng chỉ là hạng ham rượu mê gái! Giết con Diêm Bà Tích chỉ là việc nhỏ, khi đến Đông kinh huynh trưởng đem vàng bạc cho ả ca kỹ Lý Sư Sư mới là chuyện lớn! Ngươi chớ lừa dối ta nữa, mau đem đứa con gái kia trả cho Lưu thái công. Chuyện anh em ta ra sao sẽ bàn sau. Nếu ngươi không chịu trả cho con người ta về thì bất kể sớm muộn ta cũng phải giết ngươi!
Tống Giang nói:
- Ngươi dừng vội làm ầm ỉ. Lưu thái công còn sống đó, bọn trang khách cũng chẳng đi đâu, ta với ngươi hãy đến đó đối chất xem có đúng không? Nếu quả đúng thế, ta thề sẽ vươn cổ nhận lưỡi búa của ngươi. Nếu không phải vậy thì cái tội bất kính của ngươi đáng xử thế nào?
Lý Quỳ nói:
- Nếu không bắt tội được ngươi thì Lý Quỳ này sẽ đưa đầu ra đền tội.
Tống Giang nói:

- Hay lắm! Các anh em ở đây đều chứng kiến đủ cả, ngươi hãy nhớ lấy!
Nói đoạn Tống Giang sai Thiết diện Khổng Mục viết hai tờ "quân lệnh trạng", hai người tự tay ký tên vào. Tờ của Tống Giang giao cho Lý Quỳ giữ, tờ của Lý Quỳ thì Tống Giag giữ.
Lý Quỳ lại nói:
- Cái gã trẻ tuổi đi theo huynh trưởng ấy chắc là Sài Tiến chứ chẳng phải ai khác!
Sài Tiến nói:
- Vậy ta sẽ cùng đi cho họ nhận mặt xem sao?
Lý Quỳ nói:
- Được, ngươi cứ đi. Đến đấy ba mặt một lời, dù ngươi là Sài đại quan nhân hay Mễ đại quan nhân(1) cũng phải cho xơi dăm búa.
Sài Tiến nói:
- Cái đó không ngại! Ngươi cứ đi trước đến chờ ở đó. Nếu bọn ta đi trước ngươi lại nghi ngờ.
Lý Quỳ nói:
- Đúng thế!
Nói đoạn bảo Yến Thanh:
- Anh em ta cứ theo đường cũ mà đi. Nếu huynh trưởng không dám đến là có ý gian, khi trở về tất không xong với ta.
Yến Thanh và Lý Quỳ lại đến trang viện của Lưu thái công. Thái công đón tiếp rồi hỏi:
- Hai hảo hán quay lại có việc gì?
Lý Quỳ nói:
- Hôm nay người tên là Tống Giang chỗ bọn ta đến đây cho vợ chồng thái công và bọn trang khách nhận mặt. Nếu đúng gã ta thì cứ nói thật, không phải sợ. Có ta ở đây thì không ai dám động đến thái công.
Vừa lúc ấy trang khách vào báo: "Có hơn mười người đang cỡi ngựa đến trang viện".
Lý Quỳ nói:
- Bọn họ đến rồi đấy.
Nói đoạn Lý Quỳ bảo Lưu thái công chỉ để cho Tống Giang và Sài Tiến vào, còn người và ngựa đi theo đều phải chờ ở ngoài cổng. Tống Giang và Sài Tiến đi vào, lên ngồi trên thảo đường. Lý Quỳ cầm búa đứng một bên, chỉ chờ Lưu thái công kêu lên một tiếng là lập tức hạ thủ. Lưu thái công đến gần sụp lạy Tống Giang. Lý Quỳ vội hỏi:
- Có phải người này cướp con gái thái công không?
Lưu thái công dụi mắt, nhìn kỹ rồi nói:
- Thưa không phải.
Tống Giang hỏi Lý Quỳ:

- Thế nào?
Lý Quỳ nói:
- Ta còn lạ gì hai người vừa nháy mắt ra hiệu với nhau! Lão này sợ ngươi nên không dám nói thật.
Tống Giang nói:
- Ngươi cứ gọi cả bọn trang khách đến xem có phải ta không?
Lý Quỳ liền cho gọi tất cả mọi người trong trang viện đến nhận mặt Tống Giang. Họ đều nói không phải.
Tống Giang nói:
- Này Lưu thái công, ta chính là Tống Giang ở Lương sơn bạc còn người này là Sài Tiến. Con gái của thái công bị bọn bất lương giả danh ta lừa dối cướp đi rồi. Nếu nghe ngóng biết bọn chúng ở đâu thì cho người lên sơn trại báo tin. Ta sẽ phân xử cho.
Tống Giang quay sang bảo Lý Quỳ:
- Ở đây không tiện nói chuyện, ngươi về sơn trại, ta đã có cách khu xử với ngươi.
Tống Giang, Sài Tiến và quân sĩ đi theo đều lên ngựa trở về sơn trại.
Yến Thanh bảo Lý Quỳ:
- Bây giờ Lý đại ca tính thế nào?
Lý Quỳ đáp:
- Chỉ vì ta nóng vội chưa nghĩ kỹ nên mới xảy ra việc này. Ta chịu thua cuộc, đành phải chịu mất đầu thôi! Chi bằng tự tay ta cắt lấy, ngươi đưa về nộp huynh trưởng là xong.
Yến Thanh nói:
- Chết làm gì cho uổng! Đệ bày cho đại ca một cách gọi là "Phụ kinh thỉnh tội" (vác gai xin chịu tội).
Lý Quỳ hỏi:
- "Vác gai" là thế nào?
Yến Thanh đáp:
- Đại ca phải cởi áo, tìm dây thừng tự trói mình rồi khom người vác một bó gai trên lưng, đến trước trung nghĩa đường sụp lạy mà nói: "Xin huynh trưởng cứ đánh phạt bao nhiêu cũng được". Huynh trưởng thương tình tất không nỡ giết. Kế ấy gọi là "Vác gai chịu tội".
Lý Quỳ nói:
- Kể ra kế ấy cũng hay! Chỉ sợ vác gai đau không chịu nổi, chi bằng ta tự chặt đầu đi là xong.
Yến Thanh nói:
- Mọi người trên sơn trại đều là anh em cả, ai nỡ chê cười đại ca?
Lý Quỳ không còn cách nào, đành nghe theo lời Yến Thanh về sơn trại " vác gai chịu tội". Có thơ làm chứng như sau:

Tam gia đối chứng dĩ phân minh
Phương hiển công bình chính đại tình.
Thử nhật phụ kinh cam thỉnh tội,
Khả lân tôn tôn pháp quý dư sinh.
Ba người đối mặt đã phân minh
Toàn vẹn thanh danh trọng nghĩa tình.
Chịu nhục vác gai xin chịu tội,
Đáng thương hảo hán tự khom mình.
Lại nói chuyện Tống Giang và Sài Tiến về đến trung nghĩa đường, đang thuật chuyện cho an hem nghe thì thấy Hắc toàn phong mình trần trùng trục, trên lưng vác một bó gậy gai đến quỳ dưới thềm. Lý Quỳ cú đầu hồi lâu vẫn không nói được câu nào. Tống Giang cười bảo:
- Thằng quỷ đen kia vác roi gai làm gì? Không có chuyện tha tội cho ngươi đâu?
Lý Quỳ nói:
- Tiểu đệ sai rồi. Xin huynh trưởng chọn chiếc gậy gai thật to mà đánh, mấy chục gậy tiểu đệ cũng xin cam chịu!
Tống Giang nói:
- Ta với ngươi đem đầu ra đánh cuộc, vác gai đến đây làm gì?
Lý Quỳ đáp:
- Nếu huynh trưởng không tha, xin cứ chặt đầu, đệ cũng cam chịu.
Mọi người đều xúm lại xin Tống Giang tha cho Lý Quỳ. Tống Giang nói:
- Nếu muốn tha tội, ngươi phải bắt cho được hai tên giả mạo Tống Giang, trả con gái cho Lưu thái công.
Lý Quỳ vui mừng vùng dậy nói:
- Tiểu đệ xin đi ngay! Bắt bọn chúng thì dễ như thò tay vào túi!
Tống Giang nói:
- Bọn chúng có hai người, lại đi ngựa, ngươi chỉ có một mình đối phí sao được? Lại phải cho Yến Thanh đi cùng mới xong.
Yến Thanh nói:
- Huynh trưởng đã bảo thì tiểu đệ xin đi.
Yến Thanh liền về phòng lấy cung nỏ và cây gậy tề mi rồi theo Lý Quỳ đi đến trang viện của Lưu thái công.
Yến Thanh hỏi đầu đuôi sự việc, Lưu thái công nói:
- Bọn họ đến đây lúc xế chiều, khoảng canh ba thì đi. Người nhà không ai dám theo nên không biết họ đi về hướng nào. Người xưng là Tống Giang dáng thấp nhỏ, gầy đen. Còn người kia cao lớn, mắt to, râu ngắn.
Hỏi tỉ mỉ mọi chuyện xong, Yến Thanh nói:
- Thái công cứ yên long, thế nào bọn chúng tôi cũng cứu được con gái cho thái công. Huynh trưởng Tống công Minh chúng tôi ra lệnh phải bắt cho

được hai tên giả danh ấy.
Lưu thái công liền sai người lấy thịt khô, hấp bánh cho hai người đem đi đường. Rời trang trại của Lưu thái công, Yến Thanh, Lý Quỳ đi về hướng bắc, suốt hai ngày phải đi qua một vùng núi đồi hoang vắng, chẳng gặp ai để hỏi han. Hai người đành vòng lại hướng đông đi hai ngày nữa đến địa giơsi huyện Cao đường phủ Lăng châu cũng không dò hỏi được tin gì. Lý Quỳ sốt ruột giục Yến Thanh đi về phía tây, lại mất hai nữa cũng không thấy động tĩnh.
Một buổi tối hai người ghé vào ngôi miếu cổ dưới chân núi, nằm nghỉ trên bệ thờ. Lý Quỳ không thể nào chợp mắt được bèn ngồi dậy. Chợt lúc ấy có tiếng chân người đi ngoài miếu. Lý Quỳ bèn vụt dậy mở cửa nhìn ra, thấy một gã to lớn xách mã tấu đi về phía gò đất sau miếu. Lý Quỳ liền nhón gót đi theo. Yến Thanh thấy động cũng nhỏm dậy xách cung, cầm gậy bám sát Lý Quỳ, nói khẽ:
- Đại ca đừng đuổi hắn, đệ đã có cách!
Đêm về trăng sáng lờ mờ, Yến Thanh đưa gậy cho Lý Quỳ cầm rồi nhẹ nhàng đi theo gã cao lớn. Vừa cách một tầm tên, Yến Thanh kéo căng dây cung nhắm thật chuẩn, nhẩm khấn: "Thánh Như Ý, xin đừng để trượt". Chỉ nghe một tiếng "phựt", mũi tên bay vút đi. Gã cao lớn bị bắn trúng vào chân phải khuỵu xuống. Lý Quỳ chạy đến túm cổ áo, xềnh xệt lôi hắn vào trong miếu rồi quát hỏi*
- Mi cướp con gái Lưu thái công về dấu ở đâu?
Gã cao lớn nói:
- Thưa hảo hán, tiểu nhân không dính liếu gì đến việc ấy! Tiểu nhân chỉ đón đường, chờ người qua lại để kiếm chát chút ít chứ không dám cướp con gái người ta.
Lý Quỳ trói hắn lại, giơ búa lên quát:
- Mi không khai thật thì ta bằm nát!
Gã to lớn nói:
- Xin cho đứng dậy rồi tiểu nhân sẽ thưa.
Yến Thanh cuối xuống nhổ mũi tên cho hắn rồi nói:
- Hãy tạm rút cho ngươi mũi tên này. Ngươi phải khai ngay, kẻ nào cướp con gái Lưu thái công? Ngươi làm nghề chặn đường ở đây, há lại không biết chuyện hay sao?
Gã cao lớn nói:
- Tiểu nhân chỉ phỏng đoán, chưa chắc đã đúng: Về phía tây bắc cách đây khoảng mười lăm dặm có ngọn núi gọi là ngọn núi Đầu trâu, trên núi có ngôi quán đạo giáo, gần đây bị hai tên cường đạo đến chiếm. Một tên là Vương Giang, tên kia là Đổng Hải. Bọn chúng giết hết các đạo sĩ, tiểu đồng rồi cùng sáu bảy tên lâu la chiếm lấy đạo quán. Thường ngày bọn chúng đi cướp bóc

các nơi, đến đâu cũng xưng là Tống Giang. Chuyện cướp người con gái kia chắc là do hai kẻ đó.
Có Thơ làm chứng:
Tầm tặc tiềm cư cổ miếu đường,
Phong hàn nguyệt lãnh chuyển thê lương.
Dạ thâm ngẫu hoạch sơn lâm khách,
Thuyết xuất cường đồ thị Đổng, Vương.
Tìm giặc đêm nằm miếu cạnh đường
Trăng suông gió buốt cảnh thê lương.
Canh khuya tóm gọn khách thảo khấu
Khai rõ hung đồ bọn Đổng, Vương.
Yến Thanh nói:
- Có thể đúng như vậy. Ta bảo thật nhưng ngươi đừng sợ. Ta chính là Lãng tử Yến Thanh ở Lương sơn bạc, còn đại ca đây là Hắc toàn phong Lý Quỳ. Bây giờ ta buộc vết thương cho ngươi, ngươi phải dẫn bọn ta đến núi đó.
Gã cao lớn nói:
- Xin vâng lệnh hai đại ca.
Yến Thanh tìm mã tấu trả lại rồi đắp thuốc buộc vết thương cho hắn. Dưới ánh trăng lờ mờ, Yến Thanh và Lý Quỳ thay nhau cõng hắn đi hơn mười lăm dặm đường. Ngọn núi ấy không cao lắm, hình dáng giống như con trâu đang quỳ. Khi ba người lên tới nơi trời vẫn chưa sáng hẳn. Trên đỉnh núi có khu nhà lá, tường đất lồi lõm bao quanh. Lý Quỳ nói:
- Để ta nhảy vào trước xem sao đã.
Yến Thanh nói:
- Nên đợi trời sáng hẳn hãy hay.
Lý Quỳ không chịu được, sốt ruột bám tường nhảy vào. Lúc ấy bên trong nghe tiếng người đang quát tháo. Yến Thanh sợ Lý Quỳ làm hỏng việc cũng chống gậy nhẩy qua tường mà vào, chỉ kịp thấy Lý Quỳ bị mấy tên xách mã tấu đuổi theo. Gã cao lớn bị bắn lúc nãy vội tìm đường lẫn trốn. Yến Thanh nấp kính một chỗ nhẩy rap hang cho một gậy vào giữa mặt tên lạ mặt đuổi theo Lý Quỳ làm hắn ngã dụi. Lý Quỳ liền vung búa chém đứt làm hai đoạn. Thấy xung quanh vắng vẻ, Yến Thanh bảo Lý Quỳ:
- Có lẽ bọn này có lối thoát ở phía sau. Bây giờ đại ca đứng chặn ở đây đừng đi liều vào trong, đệ sẽ vòng ra sau xem sao.
Yến Thanh đi ra cửa sau nấp vào xó tối, một lúc sau thấy có người cầm chìa khoá ra mở cổng sau. Yến Thanh quay lại thì hắn cũng vừa nhìn thấy liền bỏ chạy ra phía cửa trước. Yến Thanh gọi to:
- Lý đại ca có một tên chạy ra cổng trước!
Lý Quỳ quay lại vừa kịp vung búa phạt đúng giữa ngực hắn. Lý Quỳ buộc hai thủ cấp thành một túm, rồi giận dữ chạy vào trong nhà vung búa chém

giết, bọn lâu la ngã lăn như tượng đất. Mấy tên nấp trong bếp cũng bị Lý Quỳ cho mỗi đứa một búa chết hết.
Yến Thanh, Lý Quỳ vào trong buồng quả nhiên thấy một thiếu nữ tóc mây da phấn xinh đẹp đang ngồi khóc.
Yến Thanh hỏi:
- Nương tử có phải là con gái của Lưu thái công không?
Người con gái đáp:
- Thưa, đúng là tiện nữ. Hơn mười hôm trước tiện nữ bị hai kẻ cường bạo bắt về đây. Mỗi đêm một đứa thay nhau bắt tiện nữ hầu hạ. Tiện nữ nhớ nhà khóc sưng cả mắt, chỉ muốn chết cho xong. Nhưng vì bọn chúng trông giữ rất gắt nên không làm gì được. Nay được tướng quân cứu giúp cho, ơn lớn khác nào cha mẹ.
Yến Thanh hỏi:
- Bọn chúng có hai con ngựa nhốt ở đâu?
Người con gái đáp:
- Ngựa nhốt ở dãy nhà phía đông kia.
Yến Thanh tìm đủ yên cương, đến mở cửa dắt hai con ngựa ra cổng rồi quay lại lục soát trong phòng lấy hết tư trang vàng bạc. Tất cả được đến bốn năm nghìn lạng. Yến Thanh bảo con gái Lưu thái công lên ngựa, cho vàng bạc vào tay nải, buộc hai đầu lâu vào sau lưng con ngựa kia. Lý Quỳ bện hai nùi rươm, đến chỗ ngọn đèn leo lét bên cửa sổ, châm mồi lửa rồi cầm đi đốt khắp bốn phía. Hai người mở cổng dắt ngựa đưa con gái Lưu thái công về nhà. Vợ chồng Lưu thái công vui mừng khôn xiết, gọi mọi người đến lạy tạ hai vị đầu lĩnh. Yến Thanh nói:
- Thái công nên lên sơn trại cám ơn huynh trưởng Tống Công Minh của chúng tôi thì hơn.
Yến Thanh và Lý Quỳ không kịp ăn uống vội lên ngựa phóng nhanh trở về sơn trại. Đến nơi tì trời vừa sáng. Các đầu lĩnh đều đã xuống chờ đón ở cửa tam quan. Hai người dắt con ngựa chở vàng bạc và thủ cấp hai tên cướp vào thẳng trung nghĩa đường yết kiến Tống Giang. Yến Thanh kể lại sự viêc cho mọi người nghe. Tống Giang cả mừng, sai quân sĩ đem chôn hai thủ cấp, vàng bạc thì cất vào kho, ngựa thì sai dắt ra nuôi ngoài trại ngựa. Hôm sau, Tống Giang cho mở tiệc mừng công Yến Thanh, Lý Quỳ. Lưu thái công cũng đem vàng bạc lên sơn trại tạ ơn. Tống Giang một mực từ chối, sai dọn rượu khoản đãi, rồi sai người đưa thái công trở về, chuyện không có gì phải nói. Lương sơn bạc từ đó cũng không xảy ra chuyện gì.
Thời gian thấm thoát qua nhanh, chẳng mấy chốc đông qua xuân tới. Một hôm vào khoảng tháng ba, quân sĩ giải mấy người lạ mặt lên sơn trại, thưa với Tống Giang:
- Bọn chúng tôi bắt được mấy kẻ này và bảy tám cỗ xe trong có mấy bó

thương bổng.
Mấy người bị bắt đều cao to dũng mãnh, bọn họ bảo nhau quỳ dưới sân rồi thưa rằng:
- Bọn tiểu nhân chúng tôi từ phủ Phượng tường đi dự hội tế tề thiên đại thánh ở châu Thái an. Lễ chính vào ngày hai mươi chín tháng ba. Bọn tiểu nhân đến đó để biểu diễn võ nghệ. Suốt ba ngày hội, hảo hán các nơi kéo đến tỉ thí rất đông. Có một tay đô vật họ tên là Nhậm Nguyên người phủ Thái nguyên, cậy có sức vóc cao to khỏe mạnh, tự xưng là "Kình thiên trụ" vẫn thường khoác lác: "Thế gian đô vật không đối thủ, thiên hạ tranh tài chẳng kém ai". Nghe nói hai năm nay, vào dịp lễ hội, gã ta đến đấy làm ăn chưa từng bị đối thủ nào đánh gục, nghiễm nhiên đoạt thưởng không biết bao nhiêu mà kể. Năm nay hắn lại đến đó treo biển thách đấu. Bọn tiểu nhân chúng tôi đến đấy một là để đốt hương lễ thánh, hai là xem tài nghệ của Nhậm Nguyên thế nào, ba là cũng để học đòi vài đường thương bổng. Cuối trông đại vương mở lượng từ bi tha cho!
Tống Giang nghe xong liền bảo viên tiểu hiệu:
- Mau đưa mấy người này xuống núi, không được xâm phạm mảy may. từ nay gặp người đi lễ thì phải cho đi, không dược động đến.
Bọn mãi võ vái tạ rồi xuống núi. Bấy giờ Yến Thanh chợt nghĩ ra điều gì liền đứng dậy nói với Tống Giang. Chỉ biết rằng rồi đây:
Châu Thái an một phen náo động,
Huyện Tường phù tiếng nghĩa đồn xa.
Đúng là:
Hai hổ đua tài đền Đông ngạc,
Đôi rồng tranh thắng điện Gia ninh.
Chưa biết Yến Thanh nói với Tống Giang những gì, xem hồi sau sẽ rõ.

---
(1)Cách nói xách mé. Sài có nghĩa là củi, đối ý với Mễ là gạo.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 74
Yến Thanh vật ngã Kình thiên trụ
Lý Quỳ làm tri huyện Thọ Trương

Đang nói chuyện lúc ấy Yến Thanh nói với Tống Giang:
- Tiểu đệ từ nhỏ theo hầu Lư viên ngoại, học đòi được ít miếng võ tay, chưa

từng chịu thua ai trong bọn giang hồ . Đến ngày 28 tháng 3 sắp tới, xin huynh trưởng cho tiểu đệ đến đó thử đấu sức với Nhậm Nguyên xem sao . Nếu thua cuộc, chết bởi tay hắn đệ cũng không dám oán trách . Nếu như đệ thắng hắn thì danh tiếng của huynh trưởng càng thêm vẻ vang . Hôm ấy ở châu Thái An tất xảy ra náo động, xin huynh trưởng cho người đến cứu ứng .
Tống Giang nói:
- Ta nghe nói gã kia thân cao hơn trượng, to béo như tượng Kim Cương, sức vóc nghìn cân khôn địch . Hiền đệ thì mảnh mai nhỏ nhắn, dẫu có tài nghệ cũng khó địch nổi hắn ta .
Yến Thanh đáp:
- Không sợ hắn cao lớn, chỉ lo hắn không chịu vào cuộc thôi . Người ta thường nói: có sức thì đấu sức, không sức thì đấu trí . Tiểu nhân không dám khoe khoang, sẽ tuỳ cơ ứng biến bắt gã kia phải một phen trắng bụng!
Lư Tuấn Nghĩa tiếp lời:
- Đúng là Tiểu Ấp giỏi vật từ hồi còn nhỏ, xin đại huynh cứ để cho đi . Tuấn Nghĩa tôi sẽ đi tiếp ứng .
Tống Giang hỏi:
- Định bao giờ đi ?
Yến Thanh đáp:
- Hôm nay đã là 54 rồi, ngày mai xin cho tiểu đệ xuống núi . Đi đường mất một đêm, đến nơi là đúng ngày hăm sáu . Ngày hăm bảy tiểu đệ nghe ngóng, hôm sau nữa sẽ đọ sức với Nhậm Nguyên .
Hôm sau Tống Giang sai dọn rượu tiễn Yến Thanh lên đường . Yến Thanh ăn mặc giản dị, áo dài khoác ngoài che kín vết chàm hoa trên mình . Thấy Yến Thanh đóng giả người buôn Sơn Đông, bên đai lưng giắt chiếc trống bỏi, quảy một gánh hàng tạp hoá đầy ắp, mọi người bật cười . Tống Giang hỏi:
- Hiền đệ đóng giả làm lái buôn Sơn Đông, hãy hát thử một bài của bọn lái buôn miền ấy xem sao ?
Yến Thanh một tay lắc trống bỏi, một tay gõ phách cất giọng Sơn Đông hát "bài ca thái bình" quen thuộc của bọn khách buôn Sơn Đông . Mọi người đều vui cười tán thưởng . Rượu đã ngà say, Yến Thanh cáo từ các đầu lĩnh rồi xuống núi, qua bãi Kim Sa nhằm đường sang châu Thái An .
Có thơ làm chứng như sau:
- Kiêu dũng Yến Thanh bất khả bạt,
Đương trường thiết bổ hữu cơ quan .
Dục tầm địch thủ tương luân giảo,
Đặc địa khu trì thượng Thái Sơn .
Gan dạ Yến Thanh tiếng nổi cồn,
Đua tài đấu vật có ai hơn .

Muốn tìm địch thủ so cao thấp,
Ruổi ngựa băng ngàn đến Thái Sơn .
Chiều muộn hôm ấy, Yến Thanh định tìm quán trọ nghỉ ngơi, bỗng nghe phía sau có người gọi:
- Yến Tiểu Ất chờ ta với!
Yến Thanh đặt gánh quay lại nhìn thì ra Hắc toàn phong Lý Quỳ . Yến Thanh hỏi:
- Đại ca có việc gì mà đuổi theo ?
Lý Quỳ đáp:
- Hiền đệ đã hai lần đi với ta đến trấn Kinh Môn . Chuyến này hiền đệ đi một mình, ta không yên lòng nên trốn huynh trưởng để theo giúp!
Yến Thanh nói:
- Việc này chẳng phải phiền đến đại ca . Đại ca nên trở về là hơn .
Lý Quỳ nổi cáu nói:
- Ngươi lên mặt gớm! ta có ý tốt muốn theo giúp nhưng ngươi kiêu kỳ thì ta cũng chẳng cần .
Yến Thanh sợ mất tình nghĩa bèn hạ giọng nói:
- Đại ca muốn đi với đệ nhưng ở hội tế thánh đản dân bốn phương tụ tập rất đông, thế nào cũng có người biết mặt đại ca . Muốn đi đại ca phải chịu theo ba điều .
Lý Quỳ nói:
- Được, cứ nói xem!
Yến Thanh nói:
- Từ bây giờ hai người bọn ta cứ kẻ trước người sau mà đi, khi đã vào quán trọ thì đại ca không được lén ra ngoài, đấy là một . Điều thứ hai là khi vào quán trọ ở gần Thánh miếu, đại ca phải giả vờ ốm, kéo chăn trùm kín đầu, ngáy khò khò, không được nói năng gì cả . Thứ ba là đến hôm đệ thi vật, đại ca đến xem nhất thiết không được gây lộn xộn . Ba điều ấy đại ca có chịu được không ?
Lý Quỳ đáp:
- Chẳng có gì khó . Ta chịu tất .
Tối hôm ấy hai người vào nghỉ trong quán trọ . Canh năm hôm sau dậy sớm trả tiền rồi nhóm bếp thổi cơm ăn . Yến Thanh nói:
- Sáng nay đại ca đi trước, đệ sẽ theo sau cách chừng nửa dặm .
Trên đường đi, Lý Quỳ và Yến Thanh gặp từng đoàn người lũ lượt đi lễ . Người ta trầm trồ kháo nhau tài nghệ của Nhậm Nguyên "đã hai năm nay không ai địch nổi đô vật này, năm nay nữa là ba" . Yến Thnh im lặng lắng nghe . Chiều hôm ấy, ở thôn Thánh miếu người trẩy hội đứng chật vòng trong vòng ngoài, kiễng chân nghển cổ mà nhìn . Yến Thanh đặt gánh xuống nghỉ rồi rẽ đám đông chen vào xem . Trên hai cột tiêu dán giấy hồng làm

cổng chính của hội lễ căng tấm vải đề chữ trắng : "đô vật Thái Nguyên Kình thiên trụ Nhậm Nguyên". Mỗi cột tiêu treo một vế đối liên: "quyền đả Nam Sơn mãnh hổ, Cước thi Bắc hải thương long". (Chân đá rồng xanh Bắc Hải, tay đấm hổ dữ Nam Sơn). Yến Thanh xem xong bèn giơ đòn gánh đập mạnh làm rách tấm vải thách vật, chẳng nói chẳng rằng gảy gánh đi vào miếu . Bọn hiếu sự vội đi báo cho Nhậm Nguyên biết năm nay sẽ có địch thủ ngang tài .

Một lúc sau Yến Thanh đi ra thì gặp Lý Quỳ . Hai người cùng đi tìm quán trọ . Xung quanh Thánh miếu ồn ào náo nhiệt, mấy trăm hàng quán chen chúc, dân mở quán trọ đến nghìn tư, nghìn rưỡi nhà tranh nhau đón khách thập phương trẩy hội . Chưa đến ngày khánh tiết mà các nhà trọ đã chật ních không còn chỗ nghỉ . Yến Thanh và LÝ Quỳ phải đi mãi đến đầu chợ mới tìm được chỗ trọ . Yến Thanh vào hỏi thuê giường và chăn cho Lý Quỳ .

Tiểu nhị hỏi:

- Đại ca từ Sơn Đông lên bán hàng cho dân trẩy hội, liệu có kiếm đủ tiền trọ không ?

Yến Thanh nói giọng Sơn Đông:

- Ngươi giỏi coi khinh bọn ta! một gian buồng trọ đắt rẻ bao nhiêu ? cứ cho ta thuê cả một buồng to, người khác trả bao nhiêu, ta trả đủ bằng ấy ?

Tiểu nhị nói:

- Đại ca đừng giận, đang lúc khách đông buồng ít, xin thưa rõ trước để đai ca biết .

Yến Thanh nói:

- Ta đến đây bán hàng thì nghỉ ở đâu cũng được . Nhưng gặp người bà con cùng làng bị cảm mạo nên phải đi vào đây cho tiện . Tạm đưa trước cho ngươi nửa quan, nhớ cơm nước giúp cho . Khi đi sẽ trả nốt .

Tiểu nhị nhận tiền đi nấu cơm cho hai người .

Một lúc sau bỗng nghe bên ngoài rộ lên tiếng ồn ào huyên náo rồi một bọn hai ba chục tên cao lớn xộc vào hỏi tiểu nhị:

- Kẻ quật rách tấm biển thách đấu trọ ở phòng nào ?

Tiểu nhị đáp:

- Không rõ .

Bọn kia nói:

- Người ta nói hảo hán ấy vào trọ ở đây .

Tiểu nhị đáp:

- Quán trọ của tiểu nhân chỉ có hai buồng, một buồng bỏ không, một buồng thì người khách buôn Sơn Đông cùng đi với một người bị ốm vừa đến hỏi thuê .

Bọn kia nói:

- Đúng là người lái buôn đó đập rách biển thách đấu đấy!

Tiểu nhị đáp:
- Đừng nói thế người ta cười cho . Ông khách buôn ấy người nhỏ bé mà lại còn trẻ, chắc không có chuyện ấy đâu!
Bọn người kia cùng nói:
- Thì ngươi cứ cho bọn ta vào xem hảo hán ấy thế nào .
Tiểu nhị đành chỉ buồng Yến Thanh, nói:
- Ở góc đằng kia!
Đám đông kéo đến thấy cửa buồng đóng chặt, liền vòng ra ngoài cửa sổ nhìn vào . Lúc ấy Yến Thanh và Lý Quỳ đang gác chân lên nhau nằm ngủ . Trong bọn có người nói:
- Dám đập rách tấm biển, tất phải là tay đô vật có danh tiếng chứ chẳng phải thường . Hắn là hảo hán ấy sợ người ta thăm dò mình nên vờ ốm .
Mấy người khác nói:
- Đúng đấy! không phải đoán nữa, khi vào cuộc sẽ biết .
Rồi cả bọn kéo nhau đi ra . Từ lúc ấy cho đến tối, còn nhiều bọn khác nữa đến xem mặt đô vật mới đến, tiểu nhị phải trả lời mỏi miệng . Tối hôm ấy khi tiểu nhị bưng cơm vào, Lý Quỳ kéo chăn chui ra . Tiểu nhị trông thấy giật bắn người, kêu lên:"Á dà! chính ông hùm này đến tranh giải vật đây!" .
Yến Thanh nói:
- Đại ca đây đang bị ốm, chính ta mới là người đến tranh vật với Nhậm Nguyên .
Tiểu nhị nói:
- Đại ca đừng nói đùa! cứ như đại ca thì hẳng bị Nhậm Nguyên nuốt chửng .
Yến Thanh nói:
- Để rồi xem! ta đã có cách làm cho bọn ngươi được một trận cười vỡ bụng . Đoạt được giải, ta sẽ thưởng cho ngươi .
Tiểu nhị chờ hai người ăn uống xong, thu dọn bát đĩa đem xuống bếp, trong bụng vẫn nghi ngờ chưa tin .
Sáng hôm sau ăn uống xong, Yến Thanh bảo Lý Quỳ:
- Bây giờ đại ca cứ đóng chặt cửa buồng nằm ngủ cho khoẻ .
Nói đoạn Yến Thanh ra cửa nhập vào đoàn người đi xem lễ ở Thánh miếu . Yến Thanh đi dạo một vòng quanh đám hội rồi đến nhà lễ của khách thập phương cúi đầu lạy bốn lạy . Yến Thanh hỏi thăm chỗ ở của võ sư Nhậm Nguyên, mấy người hiếu sự nhanh nhảu trả lời:
- Võ sư ở nhà trọ lớn gần cầu Nghênh An kia! có đến hai ba trăm người nhận làm đồ đệ xin ông ta dạy võ .
Yến Thanh ra khỏi nhà lễ đi về phía cầu Nghênh An . Đến nơi thấy một bọn chừng hai ba chục người đang ngồi trên thành cầu . Phía trước cầu cắm nhiều cờ vàng đuôi nheo và căng một tấm trướng lớn bằng gấm . Yến Thanh lách nhìn chen vào thấy Nhậm Nguyên ngồi chễm chệ trên ghế dựa đặt giữa

nhà xem bọn đồ đệ luyện tập, uy nghi như bậc bá vương có thế lực bạt núi, bộ mặt to bè dương dương tự đắc, ngực áo phanh trần như muốn phô sức mạnh nuốt hùm . Trong bọn đồ đệ có kẻ nhận ra Yến Thanh là người đã đập rách tấm biển thách vật, bèn lén đến báo với Nhậm Nguyên . Nhậm Nguyên vụt đứng dậy giang hai tay nói trống không:
- Năm nay kẻ nào muốn chết cứ dẫn xác đến đọ sức với ta!
Yến Thanh cúi đầu bước đi, đi khỏi quán trọ còn nghe tiếng thầy trò Nhậm Nguyên cười theo giễu cợt . Về đến nhà trọ, Yến Thanh gọi tiểu nhị dọn rượu thịt cùng ăn với Lý Quỳ .
Lý Quỳ hỏi:
- Ngươi đi một mình, bắt ta nằm khoèo, buồn chết đi được!
Yến Thanh nói:
- Chỉ còn một tối nay nữa, ngày mai đệ phải đọ sức với gã Nhậm Nguyên kia rồi .
Hai người nói chuyện phiếm một lúc rồi nằm ngủ, việc không có gì đáng nói .
Vào khoảng canh ba, một hồi trống nổi vang báo hiệu bắt đầu lễ dâng hương ở Thánh miếu . Đầu canh tư Yến Thanh và Lý Quỳ thức dậy, gọi tiểu nhị lấy nước nóng rửa mặt . Yến Thanh chải đầu, cởi áo cánh rồi quấn xa cạp, vận quần lụa ngắn rộng ống, đi giày gai, mặc áo chẽn hở nách, quấn đai lưng . Ăn xong, Yến Thanh dặn tiểu nhị:
- Hành lý của bọn ta để trong phòng, nhờ ngươi trông giúp .
Tiểu nhị đáp:
- Xin hảo hán cứ yên lòng, tiểu nhân không để một thứ gì suy suyển! chúc hảo hán thắng cuộc .
Hai ba chục người khách cùng trọ trong quán đều nói với Yến Thanh:
- Hảo hán phải lượng sức mình, chớ liều lĩnh uổng mạng .
Yến Thanh đáp:
- Khi nào tiểu nhân được cuộc nhờ các vị nhanh tay giật lấy chỗ tiền thưởng cho tiểu nhân .
Mọi người ồn ào chen nhau ra trước . Lý Quỳ nói:
- Ta cứ mang theo cả đôi búa có lẽ cũng hay!
Yến Thanh nói:
- Đại ca hãy cất đi ngay! của nợ ấy hôm nay không cần dùng đến . Đem đi lỡ có ai trông thấy thì hỏng việc lớn .
Nói đoạn hai người chen lẫn vào đám đông . Bên hành lang của Thánh miếu, người đến dự lễ dâng hương chen vai thích cánh đứng kín vòng trong vòng ngoài; có bọn còn trèo cả lên quầy hàng cọc làm rào chắn, trên các cọc rào treo các đồ thưởng vàng bạc vóc lụa . Ngoài cửa có buộc năm con tuấn mã yên cương sẵn sàng . Viên quan thừa lệnh tri châu chủ trì hội lễ, đích thân

đến giám sát cuộc đấu vật dâng thánh . Quan chủ tế đã có tuổi chống gậy trúc bước lên vũ đài, truyền cho những người ứng vật năm nay lên tiếng . Chưa dứt lời bỗng thấy đám đông dập dờn như sóng rồi một đoàn hơn chục đôi trai tráng vác gậy đi vào . Tốp đi đầu cầm bốn lá cờ thêu, tốp sau khiêng kiệu Ngậm Nguyên, vài ba chục đôi trai tráng mặc áo hở vai tay xăm chàm đi tiền hô hậu ủng . Quan chủ tế truyền cho Nhậm Nguyên xuống kiệu rồi ôn tồn thăm hỏi .

Nhậm Nguyên đáp:

- Tiểu nhân đã hai năm liền đứng đầu bảng, được thưởng nhiều vàng lụa . Năm nay chắc phần thưởng hẳn cũng vào tay tiểu nhân .

Lúc ấy có một người bưng thùng nước lên đặt ở sân đấu . Bọn đồ đệ của Nhậm Nguyên đứng thành dãy sát võ đài . Nhậm Nguyên bỏ khăn, cởi đai lưng để phanh vạt áo gấm, bước lên chắp tay cúi đầu lạy thánh, nhận hai bát nước uống cạn, rồi cởi áo để sang một bên . Hàng vạn người dự lễ trầm trồ khen ngợi .

Viên chủ tế nói to:

- Nhậm võ sư đã hai năm nay đoạt giải vật, không ai dám đọ sức . Năm nay có muốn nói gì với dân chúng trẩy hội không ?

Nhậm Nguyên nói:

- Nhờ ơn thánh đế phù hộ, chư vị thập phương ban cho nhiều đồ thưởng quý báu đã hai năm liền . Năm nay Nhậm Nguyên tôi định từ tạ thánh đế để về làng . Vậy xin kín cáo với bàn dân thiên hạ; phía đông đến chốn mặt trời mọc, phía tây đến nơi mặt trời lặn, hai vầng nhật nguyệt hợp đủ càn khôn; phía nam đến đất Nam man, phía bắc đến đất Tề, đất U, đất Yên, có ai dám cùng Nhậm Nguyên tôi tranh giải thưởng đô vật thì xin cho biết .

Nhậm Nguyên chưa dứt lời, Yến Thanh rẽ đám đông đi tới, cất tiếng đáp to:

- Có ta đây!

Yến Thanh vừa nói vừa đi vùn vụt về phía võ đài . Đám dông hò reo vang dội . Viên chủ tế hỏi:

- Hảo hán từ đâu tới, xin cho biết họ tên quê quán .

Yến Thanh đáp:

- Tiểu nhân là Trương hóa lang ở Sơn Đông, chuyến này lên đây để tranh giải vật với Nhậm Nguyên .

Viên chủ tế nói:

- Đây là chuyện quan hệ đến tính mạng, hảo hán đã nghĩ kỹ chưa ? có thân chủ đi theo làm bảo chứng không ?

Yến Thanh đáp:

- Tiểu nhân tự làm bảo chứng! chết cũng không đòi đến mạng!

Viên chủ tế nói:

- Ngươi hãy cởi áo để ta xem .

Yến Thanh bèn cởi khăn chít đầu, quấn tóc buộc túm, cởi giày ghếch chân tháo xa cạp rồi nhảy lên võ đài, cởi áo lót giơ lên rũ . Người xem trầm trồ khen ngợi, tiếng xôn xao nổi lên như sóng . Nhậm Nguyên có phần nao núng khi thấy chàng trai chắc nịch mình xăm chàm hoa bước lên võ đài .
Trên đài xem đấu, tri phủ châu Thái An ung dung ngồi ghế bảy tám chục công sai mặc áo đen chầu chực hai bên . Yến Thanh bước xuống đến trước khán đài . Thấy Yến Thanh chắc khoẻ như cây ngọc xăm hoa, tri phủ cả mừng, hỏi:
- Hảo hán người ở đâu ? lên đây có việc gì ?
Yến Thanh đáp:
- Tiểu nhân là con trưởng nhà họ Trương ở phủ Lai Châu tỉnh Sơn Đông, nghe nói Nhậm Nguyên thách vật với người khắp thiên hạ nên tiểu nhân đánh đường lên đây tranh giải với người ấy .
Tri phủ Thái An nói:
- Ngoài cổng có tuấn mã đã thắng đủ yên cương, đó là tặng vật của ta thưởng cho Nhậm Nguyên, còn vóc lụa và các đồ trang sức vàng bạc treo trên hàng rào kia, ta có ý định cho ngươi một nửa . Hai người tự chia với nhau . Ta sẽ cất nhắc cho ngươi làm việc dưới quyền ta . Yến Thanh đáp:
- Thưa tướng công, phần thưởng cũng quý nhưng tiểu nhân chỉ muốn vật gã Nhậm Nguyên để hắn khỏi khoác lác và mọi người được trận cười thoả thích thôi .
Tri phủ nói:
- Nhậm Nguyên to lớn như hộ pháp, ngươi không đụng vào được đâu ?
Yến Thanh nói:
- Dù chết tiểu nhân cũng không dám oán trách!
Nói đoạn Yến Thanh quay lại trèo lên võ đài đối mặt với Nhậm Nguyên .
Viên chủ tế rút trong ngực áo ra một bản điều lệ thi vật đã viết sẵn, đọc to lên một lượt, rồi hỏi Yến Thanh:
- Người đã nghe rõ chưa ? nhớ là không được phép giở trò mờ ám đấy!
Yến Thanh cười nhạt đáp:
- Người kia sửa soạn đủ thứ như thế, tiểu nhân chỉ một manh quần cột này, liệu còn có trò ngầm gì nữa ?
Tri phủ gọi viên chủ tế đến căn dặn:
- Hảo hán kia đáng kể là bậc tuấn tú, xảy sự không hay thì đáng tiếc lắm . Ngươi thử dàn xếp lần nữa xem bọn họ có chịu nhau không ?
Viên chủ tế trèo lên võ đài bảo Yến Thanh:
- Hảo hán hãy lo giữ mạng mà về quê, ta sẽ dàn xếp cho ngươi cuộc đấu này .
Yến Thanh đáp:
- Ngươi không hiểu gì cả! đã biết ta thua hay thắng mà bảo thế ?

Mọi người ào ào xô tới, hàng vạn người nhấp nhô như sóng chuyển, người xem trèo cả lên nóc nhà, ai cũng sợ bị che không nhìn rõ đôi đô vật nổi tiếng . Lúc ấy Nhậm Nguyên tức bực chỉ muốn co chân đáp phốc Yến Thanh lên tận mây xanh . Viên chủ tế nói:
- Hai ngươi đã bằng lòng thi đấu vật thì lễ hội năm nay sẽ dâng cuộc đấu của các ngươi . Các ngươi phải hết sức cẩn thận!
Xung quanh im phăng phắc, trên võ đài chỉ còn có Nhậm Nguyên, Yến Thanh và viên chủ tế đứng giám sát .
Lúc ấy mây mù vừa tạnh, mặt trời nhô lên ở phía đằng đông . Viên chủ tế cầm gậy trúc, căn dặn hai người rồi hô lớn:
- Bắt đầu!
Hai người xông vào vờn nhau, kẻ qua người lại, khó nói rõ ai tiến ai lui . Nói thì chậm, việc xảy ra thì nhanh như chớp . Bấy giờ Yến Thanh khom lưng, xoãi chân đứng về phía bên phải . Nhậm Nguyên cũng xuống tấn ở phía bên trái, mỗi người chiếm một nửa võ đài . Thấy Yến Thanh hồi lâu vẫn không nhúc nhích, Nhậm Nguyên từ từ bước lấn tới . Yến Thanh chỉ chú mực nhìn khoảng thân dưới của Nhậm Nguyên nghĩ thầm:"Chắc hắn sẽ đánh đúng vào phần bụng mình đây! để cho ngươi biết ta không cần động tay, chỉ hất một cái là ngươi lăn xuống võ đài". Có thơ làm chứng như sau:
Bách vận nhân trung giáo nghệ trường,
Khinh sinh quyên mệnh đẳng tầm thường .
Thí khan lưỡng hổ tương thốn đạm
Tất định trung gian hữu nhất thương .
Ức vạn người xem giữa đấu trường,
Liều thân quên chết há tầm thường .
Thử xem hai hổ tranh thắng bại,
Ắt hẳn một hùm bị trúng thương!
Xem chừng đã áp đến vừa tầm, Nhậm Nguyên bèn đưa chân dứ trước về bên trái . Yến Thanh quát lớn:
- xem!
Lúc ấy Nhậm Nguyên đang chờ YẾn Thanh bước tránh, không ngờ Yến Thanh nhanh như cắt luồn qua nách Nhậm Nguyên nhảy ra phía sau, Nhậm Nguyên nóng mặt định quay lại vít vai Yến Thanh . Yến Thanh liền co chân nhảy dứ rồi luồn nhanh qua nách phải Nhậm Nguyên . Nhậm Nguyên to béo phục phịch nên xoay trở có phần khó khăn, ba lần xáp vào đều bị hụt, bước chân Nhậm Nguyên bắt đầu chệch choạng . Đúng lúc đó Yến Thanh lao vào, tay phải vít cổ Nhậm Nguyên, tay trái móc vào háng, dùng bả vai độn ngực hất bổng lên, Nhậm Nguyên hẫng chân, bị Yến Thanh dùng hết sức xoay mấy vòng . Yến Thanh reo lên:
- Ngã này!

Rồi nghiêng vai hất mạnh Nhậm Nguyên rơi xuống võ đài đầu chúi xuống đất, chân chổng lên trời . Miếng vật ấy gọi là "chim gáy xoè cánh". Hàng vạn người xem reo hò thán phục . Bọn đồ tể của Nhậm Nguyên thấy sư phụ bị quật ngã liền ùa đến hàng rào vơ đấy đồ thưởng . Trong lúc mọi người lộn xộn quát thét thì bọn đồ đệ chạy đến định xông lên võ đài . Tri phủ Thái An hò hét quát nạt cũng không ngăn nổi .
Hung thần Hắc toàn phong Lý Quỳ nổi giận quắc mắt, tóc tai dựng đứng, vội hai tay nhổ giật hai cọc rào vót nhọn bằng gỗ để xông đến đánh tới tấp . Có người nhận ra Lý Quỳ, họ tên Hắc toàn phong mau chóng lan truyền khắp đám hội . Bọn công sai sợ hãi xô nhau chạy vào phía trong, vừa chạy vừa kêu:
- Chớ cho Hắc toàn phong Lý Quỳ chạy thoát!
Nghe tiếng Hắc toàn phong Lý Quỳ, tri phủ châu Thái An ba hồn bảy vía lên tận mây xanh, vội đứng vụt dậy, lủi nhanh ra sau điện . Người xung quanh đổ xô vào xem, người làm lễ trong miếu thì tìm đường trốn tránh . Lý Quỳ thấy Nhậm Nguyên ngất xỉu chỉ còn thở thoi thóp, bèn vác tảng đá đến đập cho chết luôn . Yến Thanh, Lý Quỳ vừa đánh vừa rút chạy ra ngoài . Quân cung nỏ ngoài cổng bắn tên theo tới tấp . Hai người phải trèo lên nóc nhà dỡ ngói ném xuống . Một lúc sau ngoài cửa miếu có tiếng hò reo vang trời, rồi một đội quân tiến lên như vũ bão . Vị đầu lĩnh dẫn đầu đội quân ấy đội nón Phạm Dương, mặc chiến bào lụa trắng, lưng giắt đoản đao, tay vung mã tấu . Người ấy chẳng phải ai xa lạ mà chính là Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa . Theo sau là các hảo hán dẫn hơn một nghìn quân đánh thẳng vào cổng miếu để cứu ứng cho Yến Thanh, Lý Quỳ . Hai người thấy Lưu đầu lĩnh đem quân đến, vội từ trên nóc nhà nhẩy xuống, rút chạy theo . Lý Quỳ quay về quán trọ lấy đôi búa, rồi vừa chạy vừa đánh vung lên . Khi tri phủ Thái An điểm đủ quân sĩ thì hai hảo hán đã đi xa rồi . Quan quân biết là không địch nổi quân Lương Sơn Bạc nên không dám đuổi theo .
Lại nói Lư Tuấn Nghĩa đem quân đi cứu Yến Thanh, Lý Quỳ trở về, đi được non nửa buổi, ngoái lại không thấy Lý Quỳ đâu nữa . Lư Tuấn Nghĩa cười nói:
- Lại gã Hắc toàn phong gieo tai chuốc hoạ! đành phải cho người đi tìm lôi hắn về sơn trại .
Mục Hoằng xin Lư Tuấ Nghĩa cho mình đi tìm Lý Quỳ .
Tạm gác chuyện Lư Tuấn Nghĩa đem quân về sơn trại . Kể tiếp chuyện Lý Quỳ hai tay hai búa rẽ đường ghé vào huyện Thọ Trương . Trưa hôm ấy viên tri huyện xong việc nghỉ sớm . Lý Quỳ đến trước cửa huyện, gọi to:
- Ta là Hắc toàn phong ở Lương Sơn Bạc đây!
Nghe đến tên Hắc toàn phong, nha lại và lính huyện sợ hãi rụng rời, không biết đối phó ra sao . Nguyên do là huyện Thọ Trương này ở gần Lương Sơn

Bạc, năm tiếng "Hắc toàn phong Lý Quỳ" cũng tựa như con ngáo ộp mà thầy thuốc đem doạ trẻ con khóc đêm . Nay lại chính là Lý Quỳ đích thân đến thì làm gì chẳng sợ!
Không thấy ai lên tiếng, Lý Quỳ đi thẳng vào huyện đường, thấy ghế tri huyện bỏ không, Lý Quỳ bèn ngồi vào rồi lớn tiếng gọi:
- Có ai hãy ra đây nói chuyện với ta! không chịu ra ta sẽ cho mồi lửa thiêu trụi cả!
Bọn nha lại nấp trong phòng dưới hành lang thấy vậy chỉ còn cách để cho mấy người lên đối đáp với Lý Quỳ cho yên chuyện . Hai viên thư lại đánh bạo lên trước công đường lạy chào Lý Quỳ bốn lạy, rồi quỳ xuống thưa:
- Đầu lĩnh đến đây ắt có điều gì chỉ bảo ?
Lý Quỳ nói:
- Ta đến đây không phải để đánh các ngươi, tiện chân đi qua thử ghé vào chơi cho vui thôi . Bọn các ngươi hãy vào mời tri huyện ra đây gặp ta .
Hai người thư lại đi xuống dưới nhà, một lúc sau quay lại nói:
- Quan huyện thấy đầu lĩnh đến đã mở cửa đi ra ngòai, không rõ đi đâu .
Lý Quỳ không tin, bèn ra sau hậu trường tìm kiếm, chỉ thấy chiếc khăn đóng và tráp quần áo của tri huyện để ở đó . Lý Quỳ bèn lấy khăn đóng chụp lên đầu, mở khoá lấy áo thụng xanh mặc vào người, thắt lưng . Tìm quanh một lúc, thấy đôi giày mỏ cong của tri huyện, Lý Quỳ bèn thay cả giày rồi cầm dùi gỗ hòe ung dung bước ra sảnh đường, hỏi to:
- Ta ăn mặc thế này trông có đẹp không ?
Hai viên thư lại đáp:
- Thưa đẹp lắm ạ .
Lý Quỳ nói:
- Các ngươi đi gọi hết thuộc viên, quân lính trong huyện ra đây xếp hàng để hầu việc, không nghe lời ta thì ta phá tan cả khu nha huyện này!
Hai viên thư lại sợ cuống, vội chạy đi gọi hết công sai, lại dịch lên chính sảnh, rồi gióng ba hồi trống lớn . Mọi người xếp hàng tề chỉnh bước lên vái chào Lý Quỳ . Lý Quỳ thích thú cười vang .
Lý Quỳ nói:
- Trong bọn các ngươi ai có kiện cáo gì cho thưa bầy để ta xét xử ?
Viên thư lại đáp:
- Có hảo hán đang ngồi ở đây, không ai dám bới chuyện kiện cáo .
Lý Quỳ nói:
- Nếu không ai kiện thật thì hai người trong số các ngươi giả làm kẻ kiện nhau cũng được . Ta không làm hại ai, chỉ làm thế cho vui thôi .
Mọi người bàn nhau xuống nhà giam chọn lấy hai tên tù phạm, bảo chúng giả cách kêu kiện vì chuyện đánh nhau . Dân chúng ngoài cửa huyện thấy việc lạ kéo nhau vào xem rất đông . Hai tên tù phạm quỳ trước sảnh . Một

tên nói:
- Thưa tướng công, xin tướng công xét cho: tiểu nhân bị tên kia đánh .
Tên kia nói:
- Vì tên ấy chửi tiểu nhân, nên tiểu nhân mới đánh hắn .
Lý Quỳ hỏi:
- Kẻ nào bị đánh ?
Tên giả làm nguyên cáo đáp:
- Thưa, tiểu nhân bị đánh ạ .
Tên giả cách làm bị cáo đáp:
- Tên kia chửi trước nên tiểu nhân mới đánh hắn .
Lý Quỳ nói:
- Tên này dám đánh tên kia, thế là hảo hán, ta tha cho . Còn tên kia, sao ương hèn không dám đánh lại ? bọn bay đâu, đóng gông vào cổ hắn, đem ra ngoài cửa huyện bêu cho dân chúng biết .
Nói đọan Lý Quỳ vén ngược áo thụng, giắt dùi gui gỗ hòe vào thắt lưng, tay cầm búa đứng đốc suất lại dịch đóng gông tên nguyên cáo . Chờ cho bọn chúng đóng gông giải tên nguyên cáo ra cổng, Lý Quỳ mới rảo bước đi ra, vẫn ung dung với bộ áo giày của tri huyện . Dân chúng thấy vậy chẳng ai nhịn được cười . Lý Quỳ cứ thế đi qua đi lại trước cổng huyện . Một lúc sau nghe tiếng đọc sách trong nhà học, Lý Quỳ bèn đi đến, vén rèm bước vào . Thầy giáo thấy Lý Quỳ thì hoảng sợ nhảy qua cửa sổ chạy trốn . Bọn học trò sợ hãi khóc thét lên, đứa bỏ chạy, đứa tìm chỗ chui nấp trong xó nhà . Lý Quỳ cười vang một trận rồi bỏ đi . Vừa ra cửa, Lý Quỳ chạm trán với Mục Hoằng lúc ấy đang đi tìm Lý Quỳ .
Mục Hoằng nói:
- Mọi người lo lắng cho đại ca, thế mà đại ca lại nhởn nhơ ở đây! mau về thôi .
Không đợi nói hết câu, Mục Hoằng bèn ngoắc tay Lý Quỳ kéo đi . Lý Quỳ đành phải đi theo Mục Hoằng ra khỏi huyện Thọ Trương trở về Lương Sơn Bạc . Có thơ làm chứng như sau:
Mục dân huyện lệnh cổ hiền lương,
Tưởng thi yên trâm một chủ trương .
Quái sát Lý Quỳ vô đạo lý,
Cầm đường náo liễu, náo thư đường .
Chân dân huyện lệnh vốn hiền lương,
Lại tưởng tham quan ghét thấu xương .
Quái lạ Lý Quỳ vô lý thật,
Vừa ra khỏi huyện, hét thăm trường .
Mục Hoằng ra Lý Quỳ xuống thuyền qua bến Kim Sa trở về sơn trại . Các đầu lĩnh thấy Lý Quỳ ăn mặc dị dạng ai nấy được mẻ cười no . Lúc ấy, ở

Trung Nghĩa đường, Tống Giang đang chúc mừng thành công của Yến Thanh . Lý Quỳ cởi áo thụng xanh, quăng đôi búa xuống sân, ngất ngưởng cầm dùi hòe bước đến lạy chào . Tống Giang không chờ Lý Quỳ lạy xong, vội đứng vụt dậy, giằng lấy chiếc áo thụng đạp xé nhát tan rồi mắng rằng:
- Ngươi thật to gan, không xin phép ta mà dám tự tiện xuống núi! tội ngươi đáng chết! ngươi đi đến đâu là gây chuyện đến đó . Ta đã nói với các anh em, lần sau ngươi tái phạm thì không tha thứ nữa .
Lý Quỳ "dạ" liền mấy tiếng rồi lui ra . Lương Sơn Bạc từ đó được bình yên vô sự . Hàng ngày các đầu lĩnh chăm lo rèn tập võ nghệ, thao luyện quân sĩ, ai quen sông nước thì cho lên thuyền học phép thuỷ chiến . Các trại quân đều rèn luyện thương đao đai giáp, làm nhiều cung nỏ, may thêm chiến phục và các loại cờ lệnh dùng trong quân, việc không có gì phải kể đến .
Lại nói, sau khi sự việc xảy ra, tri phủ châu Thái An liền viết văn thư tâu về Đông Kinh . Viện tiến tấu còn nhận được biểu văn của nhiều châu huyện khác cáo cấp việc Tống Giang khởi loạn quấy động trong vùng . Quan đại khanh sắp xếp các biểu văn ấy tâu lên thiên tử . Hôm ấy, sau hồi chuông ở lầu Cảnh Dương, các quan đại thần đến đền Đãi lậu viện chờ trời sáng để vào chầu . Đã một tháng nay đạo quân hoàng đế không ra ngự triều . Buổi chầu sáng hôm ấy đúng là:
Ba hồi roi thét vang gác tía,
Hai hàng văn võ chật thềm vàng .
Đạo quân hoàng đến ra ngự triều, các quan văn võ phủ phục lạy mừng .
Quan điện đầu quát vang:
- Ai có việc cho ra tâu, không có việc thì cuốn rèm bãi chầu .
Quan đại khanh đứng đầu việc tiến tấu bước ra khỏi hàng quỳ tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, viện của hạ thần nhận nhiều biểu văn của nhiều nơi tâu việc Tống Giang khởi loạn, đem quân tiến đánh các châu huyện, cướp kho tàng, phá nhà lao, giết hại quân dân . Bọn chúng đến đâu quan quân đều không địch nổi . Nếu triều đình không sớm đem quân tiễu trừ, ngày sau ắt sẽ sinh hoạ lớn . Cúi mong bệ hạ soi xét .
Đạo quân hoàng đến truyền rằng:
- Rằm tháng giêng năm ngóai bọn ấy đã đến gây chuyện náo động ở kinh đô, năm nay lại đánh phá các phủ huyện, đâu phải chỉ mấy châu quận quanh vùng ? trẫm đã nhiều lần sai khu mật viện đem quân đi đánh dẹp, sao đến nay vẫn chưa thấy hồi tấu ?
Ngự sử đại phu Thôi Tĩnh bước ra khỏi hàng, tâu rằng:
- Muôn tâu bệ hạ, thần nghe nói bọn Tống Giang ở Lương Sơn Bạc dựng lá cờ lớn đề chữ "thế thiên hành đạo" (thay trời hành đạo). Đó là mưu chước loè bịp dân chúng, lòng dân đã phục thì triều đình khó đánh dẹp được . HIện nay quân Liêu đang xâm phạc bờ cõi nước ta, quân mã các nơi chống giữ

không nổi . Nếu triều đình cất quân đi đánh dẹp bọn Tống Giang thì tình thế rất bất tiện . Cứ như ngụ ý của thần thì bọn ấy đều là những kẻ vong mệnh, trót phạm tội không bề trốn tránh nên phải tụ tập nhau ở chốn núi rừng làm những chuyện phản nghịch vô đạo . Chi bằng bệ hạ nên giáng chiếu chiêu an, cho quan lộc ngự tử và đồ châu báu, rồi sai một viên đại thần mang đến Lương Sơn Bạc an ủi vỗ về khiến cho bọn họ chịu nhận chiêu an về hàng . Sau đo, nếu mượn tay bọn họ đánh lui được quân Liêu thì quả là công tư hai đằng đều lợi . Cúi mong bệ hạ soi xét .
Đạo quân hoàng đế nói:
- Lời khanh nói rất phải, chính hợp với ý trẫm .
Rồi thiên tử sai điện tiền thái uý Trần Tông Thiện làm sứ giả, mang chiếu thư và ngự tửu đến chiêu an mọi người lớn nhỏ ở Lương Sơn Bạc . Tan buổi chầu sớm hôm ấy, Trần Thái uý lĩnh chiếu sắc, về nhà thu xếp để lên đường .
Chưa nói chuyện Trần thái úy mang chiếu thư đi chiêu an, chỉ biết rằng:
Rợp đầu non, trùng trùng đao thương chiến mã
Che mặt nước, lớp lớp thuyền chiến mông xung .
Đúng là:
Rượu qúy ngờ đâu thành mồi lửa
Chiếu son phút chốc hoá chiến thư
Chưa biết Trần thái uý đi chiêu an bọn Tống Giang ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy LuomLat

Hồi 75
Hoạt Diêm La đục thuyền trộm ngự tửu
Hắc Toàn Phong xé chiếu mắng Huy Tông.

Đang nói chuyện thái úy Trần Tông Thiện lĩnh chiếu thư trở về phủ thu xếp lên đường. Nhiều người đến chúc mừng, nói:
- Thái úy đi chuyến này một là vì công việc triều đình, hai là để trừ hại cho quân dân, an ủi trăm họ. Những người ở Lương sơn bạc lấy trung nghĩa làm đầu, chỉ mong sớm được triều đình chiêu an. Thái úy nên lựa lời tốt đẹp vỗ về an ủi họ. Làm được việc ấy thanh danh thái úy lưu truyền đến muôn đời.
Thái úy đang tiếp khách thì có người của phủ thái sư đến thưa rằng:
- Thái sư sai tiểu nhân đến mời thái úy sang phủ nói chuyện.
Thái úy Trần Tông Thiện liền lên kiệu đến phủ thái sư ở đường lớn gần cửa

Tân tống. Trần Tông Thiện xuống kiệu đi theo viên can biện vào phòng sách ở nhà Tiết đường. Trần Tông Thiện vái chào thái sư rồi ngồi xuống ghế bên cạnh. Trà nước xong, Sái thái sư hỏi:
- Được biết thiên tử sai túc hạ mang chiếu thư đi chiêu an Lương sơn bạc, hạ quan muốn gặp để báo cho túc hạ biết, túc hạ đến đó không được làm mất kỷ cương triều đình, làm rối pháp độ quốc gia. Chắc túc hạ từng biết trong sách Luận ngữ có câu: "Giữ mình liêm sỉ sai đi bốn phương không làm nhục mệnh vua, khá gọi là sứ giả".
Trần thái úy đáp:
- Tông Thiện tôi hiểu rõ, xin kính vâng lời chỉ giáo của thái sư.
Sái Kinh lại nói:
- Ta sẽ sai viên can biện này đi cùng với túc hạ. Viên ấy am hiểu phép tắc triều đình, túc hạ có sơ suất gì thì viên ấy sẽ nhắc nhở.
Trần thái úy nói:
- Xin đa tạ hậu ý của ân tướng.
Nói xong Trần Tông Thiện cáo từ thái sư, cùng viên can biện lên kiệu về phủ thái úy.
Vừa nghỉ ngơi được một lúc thì người canh cửa vào báo: "Có Cao điện súy đến". Trần thái úy vội ra đón mời Cao điện súy vào sảnh đường. Chuyện trò thăm hỏi xong, Cao thái úy nói:
- Sáng hôm nay triều đình bàn việc chiêu an bọn Tống Giang, nếu có mặt thì Cao Cầu tôi đã tất can ngăn việc ấy. Huống chi bọn giặc ấy đã nhiều lần làm nhục triều đình, tội ác ngút trời. Nay khoan dung xá tội, cho bọn chúng vào thành tất sẽ sinh hậu họa. Cao Cầu tôi biết chuyện định can ngăn thì thiên tử đã chót phán ra rồi. Cũng đành để xem sự thể ra sao. Nếu bọn giặc kia vẫn ôm lòng dạ ngu tối, khinh thường thánh chỉ thì thái úy cứ việc trở về cho sớm, Cao Cầu tôi sẽ tâu xin thiên tử sai Cao Cầu tôi đích thân đem đại binh đi đánh dẹp, nhổ cỏ phải nhổ tận gốc! Ý nguyện của Cao Cầu tôi như thế. Thái úy đi chuyến này, hạ quan có viên ngu hầu là thuộc hạ thân tính nhanh nhẹn, giỏi đối đáp có thể giúp cho công việc của thái úy được.
Trần hái úy đáp tạ:
- Đội ơn điện súy có lòng lo lắng cho.
Cao Cầu đứng dậy ra về. Trần thái úy đưa tiễn đến tận cửa, đến lúc Cao Cầu lên ngựa thái úy mới quay vào. Ngày hôm sau Trương can biện ở phủ thái sư, Lý ngu hầu ở phủ Cao điện súy đều có mặt ở phủ thái úy. Trần thái úy sai đóng yên cương, chỉnh điểm người ngựa, sai mười người quảy mười bình ngự tửu đặt trong giỏ đan hình rồng phượng, trên giỏ ngự tửu đi đầu cắm lá cờ vàng. Trần thái úy lên ngựa, tùy tùng năm sáu người cùng Trương can biện và Lý ngu hầu đều lên ngựa. Trần thái úy vai đeo chiếu thư dẫn đoàn người lên đường. Ra khỏi cửa Tân tống, các thuộc hạ đi tiễn đều quay về.

Chẳng bao lâu sứ bộ đến Tế châu. Tri phủ Trương Thúc Dạ biết tin trước đã ra ngoài thành nghênh tiếp, mời Trần thái úy và đoàn sứ bộ vào phủ đường. Trương tri phủ mở tiệc khoản đãi, hỏi thăm Trần thái úy về việc chiêu an. Trần thái úy kể cho Trương Thúc Dạ nghe qua một lượt. Trương Thúc Dạ nói:
- Theo ngu ý của hạ quan thì triều đình tính việc chiêu an là thượng sách. Có điều thái úy đến đó gắng giữ hòa khí, dùng lời lẽ ôn tồn tốt đẹp vỗ về bọn họ thì mới xong việc. Cứng rắn hay mềm mỏng cốt nhất là thu xếp cho xong việc lớn, được như thế thì thanh danh thái úy tất truyền đến muôn đời. Trong số các đầu lĩnh của bọn họ có mấy người tính nóng như lửa, nếu nói năng không khéo làm họ nổi giận thì hỏng việc lớn.
Bọn Trương can biện và Lý ngu hầu nói:
- Đã có hai chúng tôi đi theo thái úy thì tất không xảy ra điều gì lầm lỡ. Quý quan chỉ nên chú ý giữ gìn hòa khí, chớ phá kỷ cương của triều đình. Đối với bọn tiểu nhân thì trấn áp được chỗ này, chỗ khác lại bắt chước ngóc đầu dậy.
Trương Thúc Dạ hỏi Trần thái úy:
- Thưa tướng công, hai người kia là ai vậy?
Trần thái úy đáp:
- Vị này là can biện ở phủ thái sư, còn vị kia là ngu hầu ở phủ Cao thái úy.
Trương Thúc Dạ nói riêng với thái úy:
- Theo ý hạ quan, không nên để họ đi theo.
Trần thái úy nói:
- Bọn họ là người tâm phúc của phủ thái sư và Cao điện súy, không đem bọn họ đi tất thái sư và điện súy sẽ nghi ngờ.
Trương Thúc Dạ nói:
- Hạ quan thưa chuyện với tướng công như vậy vì muốn cho công việc tốt đẹp, chỉ sợ tướng công vất vả mà không được công lao gì.
Trương can biện nói:
- Cứ mặc hai người chúng tôi nhất định không xảy ra chuyện gì.
Trương Thúc Dạ biết ý không dám nói đến nữa. Một mặt sai thu dọn bàn tiệc, rồi mời thái úy ra nhà khách nghỉ ngơi. Có thơ làm chứng như sau:
Nhất thanh đan chiếu hạ thanh vân,
Đặc địa ciêu an Thủy hử quân.
Khả tiễn minh cơ Trương Thúc Dạ,
Dự tri nan dĩ sách hoa huân.
Một tờ đan chiếu nét son tươi
Bến nước Lương sơn lại thấy trời.
Sáng suốt khen cho Trương Thúc Dạ,
Khéo khuyên Tông Thiện lập công đời.

Ngày hôm sau tri phủ Tế châu sai người đi trước lên Lương sơn bạc báo tin. Lại nói Tống Giang hôm ấy đang tụ họp các đầu lĩnh ở trung nghĩa đường bàn tín việc quân. Bỗng quân do thám về báo có người của tri phủ Tế châu sai đến. Chưa biết hư thực ra sao nhưng Tống Giang trong bụng vẫn lấy làm mừng. Quân do thám dẫn người của tri phủ Tế châu đến trung nghĩa đường. Người ấy nói:

- Triều đình sai thái úy Trần Tông Thiện mang mười bình ngự tửu và chiếu thư xá tội chiêu an đến thành Tế châu. Xin báo để các hảo hán sử soạn nghênh tiếp chiếu son của thiên tử.

Tống Giang cả mừng sai dọn rượu khoản đãi rồi lấy hai tấm vóc và mười lạng bạc hoa biếu sai nhân của tri phủ Tế châu. Sai nhân cảm tạ ra về. Tống Giang nói với các đầu lĩnh:

- Từ lâu anh em ta vẫn muốn thu xếp nhận chiêu an để được làm thần tử của triều đình. Bao công sức khó khăn không đến nổi uổng phí, đến nay việc chiêu an đã sắp thành.

Ngô Dụng nói:

- Ngô Dụng tôi xét đoán lần này việc chiêu an chắc không thành. Dù bọn họ thực bụng thì sau khi chiêu an cũng coi an hem bọn ta khác nào cỏ dại. Cứ để đợi đại quân triều đình đến đây trổ hết ngón độc, anh em ta se cho bọn chúng một phen kinhhồn bạt vía. Phải thế rồi có chịu chiêu an mới có thế mạnh.

Tống Giang nói:

- Làm như vậy tất sẽ hỏng mất hai chữ trung nghĩa!

Lâm Xung nói:

- Triều đình sai sứ đến đây xem chừng không thật long, bên trong tất có điều mờ ám.

Quan Thắng cũng nói:

- Chiếu thư thế nào cũng có những lời lẽ đe dọa anh em ta!

Từ Ninh nói:

- Bọn sứ bộ hẳn là người ở phủ Cao thái úy.

Tống Giang nói:

- Các an hem chớ nên nghi ngờ, chỉ nên thu xếp để đón chiếu thư.

Nói đoạn Tống Giang lệnh cho Tống Thanh, Tào Chính sử soạn yến tiệc, giao cho Sài Tiến đốc suất sắp xếp mọi việc cho thật chu đáo. Tống Giang cho dựng trướng để thái úy và sứ bộ nghỉ ngơi, xung quanh căn vóc lụa các màu, bài trí thật trang nghiêm đẹp đẽ. Tiếp đó sai bọn Bùi Tuyên, Tiêu Nhượng, Lã Phương, Quách Thịnh xuống núi ra ngoài hai mươi dặm nghênh đón sứ bộ. Lại sai đầu lĩnh thủy quân Lý Tuấn sửa soạn thuyền lớn chở sứ bộ qua bến Kim sa. Ngô Dụng truyền lệnh cho mọi người ai lo việc nấy không được sơ suất, chậm trễ.

Lại nói bọn Tiêu Nhượng dẫn theo năm sáu người tùy tùng không đem theo vũ khí, chỉ mang rượu và hoa quả ra ngoài sơn trại chờ đón sứ bộ.
Hôm ấy sứ bộ của Trần thái úy trên đường đến Lương sơn bạc, Trương can biện và Lý ngu hầu xuống ngựa dắt bộ cùng đi với đoàn bộ hành, hai ba trăm quân phủ Tế châu trong đó có hơn chục người cỡi ngựa. Mấy người cỡi ngựa đi đầu dẫn đường, tiếp theo là đoàn phu quảy ngự tửu đựng trong sọt đang hình rồng phượng, rồi đến hai người cưỡi ngựa đeo hộp chiếu thư. Lại có đến năm sáu chục tên vô công rồi nghề cũng đi theo mong kiếm chác được chút gì trên Lương sơn bạc.
Bọn Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên, Lã Phương, Quách Thịnh chờ đón sứ bộ, ai nấy đều phủ phục sẵn bên đường. Sứ bộ đến nơi, Trương can biện hỏi:
- Tống Giang của các ngươi đã to bằng ai mà không đích thân đến đây nghênh đón chiếu thư của thiên tử? Khinh mạn đến thế là cùng! Các ngươi thật đáng tội chết, không xứng được triều đình chiêu an. Vậy thưa thái úy tướng công xin mời tướng công trở về thôi.
Bọn Tiêu Nhượng rập đầu tạ tội nói:
- Từ trước đến nay, sơn trại chúng tôi chưa nhận được chiếu thư của triều đình nên chưa biết thực hư thế nào. Hiện Tống Giang và các đầu lĩnh lớn nhỏ đã xuống chờ sẵn ở bến Kim sa để nghênh đón sứ bộ. Muôn trông thái úy tướng công bớt giận tha thứ để cho việc lớn của quốc gia được vẹn toàn.
Lý ngu hầu nói:
- Việc lớn của quốc gia vẹn toàn hay không thì bọn giặc các ngươi cũng có chạy đằng trời!
Bọn Lã Phương, Quách Thịnh nói:
- Vị này ăn nói thế mà nghe được? Hóa ra các người khinh anh em ta quá lắm.
Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên thấy vậy bèn dịu lời khuyên mời. Tiêu Nhượng sai tùy tùng bưng rượu và hoa quả ra mời, bọn họ không them đụng đến, nhưng miễn cưỡng theo bọn Tiêu Nhượng đi vào bến Kim sa. Tại đây đã có ba chiến thuyền đợi sẵn. Một chiếc chở ngựa, một chiếc chở bọn Bùi Tuyên. Thuyền thứ ba do Hoạt diêm la Nguyễn Tiểu Thất đốc suất các thủy thủ chèo thuyền, đầu mũi thuyền xếp các bình ngự tửu và hộp đựng chiếu thư, tiếp đó là những người trong sứ bộ của Trần thái úy. Nguyễn Tiểu Thất ngồi ở đầu thuyền điều khiển hơn hai chục tay chèo, người nào cũng giắt đoản đao trong áo. Trần thái úy hiên ngang bước xuống ngồi giữa khoang thuyền, coi xung quanh như chỗ không người. Nguyễn Tiểu Thất khoát tay cho các thủy thủ chống thuyền rời bến. Các thủy thủ đứng chèo hai bên mạn thuyền cùng cất tiếng hát vang bài ca sông nước. Lý ngu hầu lớn tiếng quát mắng:
- Có quan đại thần ở đây mà bọn đầu lừa chúng bây không biết e sợ hay sao?
Thủy thủ lờ đi như không nghe tiếng, vẫn tiếp tục hát vang. Lý ngu hầu vung

roi mây vụt đánh nhưng thủy thủ chẳng ai tỏ ý sợ hãi. Mấy người đứng gần đối đáp với hắn:
- Bọn thủy thủ chúng tôi ca hát thì có can hệ gì đến người?
Lý ngu hầu chửi:
- Quân phản tặc chết chém dám cãi ta!
Vừa chửi hắn vừa vung roi đánh, thủy thủ hai bên mạn thuyền đều nhảy hết xuống nước. Nguyễn Tiểu Thất ngồi ở đầu mũi thuyền nói vọng tới:
- Các vị đánh đập làm cho thủy thủ nhảy chốn hết rồi, biết lấy ai chèo thuyền nữa?
Vừa lúc ấy từ phía trước có hai chiếc thuyền nhẹ lướt tới. Nguyễn Tiểu Thất đã chứa đầy nước trong hai khoang thuyền, thấy hai thuyền con đến gần bèn tháo nắp rồi kêu to:
- Thuyền thủng rồi!
Nước chứa sẵn trong hai khoang chảy tràn sang các khoang khác, người trên thuyền vừa kịp kêu cứu thì nước đã ngập sâu đến non một thước rồi. Hai chiếc thuyền nhẹ áp sát vào, bọn tùy tùng trong sứ bộ vội dìu thái úy lên thuyền con chèo đi. Ai nấy hốt hoảng không còn long dạ nào nhớ đến ngự tửu, chiếu thư nữa.
Nguyễn Tiểu Thất gọi cácthủy thủ đang bơi dưới nước lên cả trên thuyền, sai múc nước trong thuyền đổ ra ngoài rồi hạ thấp buồm che khuất khoang thuyền. Xong việc Nguyễn Tiểu Thất gọi thủy thủ:
- Đem một bình ngự tửu lại đây ta nếm thử xem sao!
Một thủy thủ mở sọt lấy một bình ngự tửu, cởi giấy niêm phong, bưng đến chỗ Nguyễn Tiểu Thất. Ngửi mùi rượu thơm phức Nguyễn Tiểu Thất nói:
- Chỉ lo rượu có thuốc độc nhưng ta cứ liều nếm trước.
Không sẵn bát, gáo, Nguyễn Tiểu Thất bưng cả bình ngự tửu giơ lên nốc thẳng một hơi. Tiểu Thất uống hết bảy lần nốc thì hết nhẵn bình rượu tỏ ý khen ngợi:
- Rượu thơm, uống được nhưng một bình thì chưa thấm vào đâu. Đem lại đây cho ta một bình nữa.
Thủy thủ bưng rượu đến, Tiểu Thất uống hết một bình nữa. Cứ như thế, một mình Tiểu Thất uống hết bốn bình ngự tửu rồi nói:
- Bây giờ không biết làm thế nào đây?
Các thủy thủ nói:
- Ở đầu mũi thuyền sẵn có một thùng rượu trắng.
Tiểu Thất nói:
- Lấy gáo tát nước lại đây ta chia rượu cho các ngươi cùng uống.
Nói đoạn Tiểu Thất chia ngự tửu trong sáu bình còn lại cho các thủy thủ uống hết, rồi lấy rượu nhạt trong thùng rót vào các bình, buộc giấy niêm phong bỏ vào sọt rồng phượng như cũ. Các thủy thủ lại chèo thuyền lướt đi

như bay.
Đến bến Kim sa mọi người đều lên bờ. Tống Giang và các đầu lĩnh ra nghênh đón, đặt bày hương hoa, đèn nến trên bờ, quân sĩ khua chiên going trống theo các nhịp hát của miền thôn trại. Các bình ngự tửu được chuyển lên bày trên hương án, hộp chiếu thư đạt riêng một bàn, mỗi bàn bốn người khiêng. Trần thái úy vừa bước lên bờ, anh em Tống Giang đều sụp đầu lạy chào. Tống Giang nói:
- Tiểu lại Tống Giang phạm tội tày trời, làm cho quý quan phải vất vả quá bộ đến đây. Tống Giang tôi chưa kịp ra xa nghênh đón, cúi mong đại nhân tha thứ cho.
Lý ngu hầu nói:
- Thái úy là bậc đại thần ở triều đình, vâng mệnh thiên tử đến đây chiêu an không phải là chuyện thường. Sao các ngươi dám sai bọn giặc quê mùa dốt nát đem thuyền thủng đi đón, chỉ chút nữa làm nguy đến tính mệnh của thái úy đại nhân?
Tống Giang nói:
- Sơn trại có nhiều thuyền tốt, đâu dám đem thuyền thủng đi đón đại nhân?
Trương can biện nói:
- Quần áo của thái úy còn ướt sũng kia, ngươi còn chối cãi gì?
Năm viên hổ tướng đứng sát lưng Tống Giang nửa bước không rời. Lại có tám phiêu kỵ tướng cưỡi ngựa đứng ở phía sau. An hem các tướng thấy bọn Lý ngu hầu, Trương can biện giơ tay múa chân trước mặt Tống Giang, ai cũng tức giận muốn xông tới đâm chết, chỉ vì Tống Giang không cho phép nên không dám rat ay.
Bấy giờ Tống Giang mời Trần thái úy lên kiệu về sơn trại tuyên đọc chiếu thư. Các đầu lĩnh năm lần bảy lượt nài mời, thái úy mới chịu lên kiệu. Tống Giang lại sai đưa ngựa đến cho Trương can biện và Lý ngu hầu. Hai tên này không biết thân phận mình cao thấp ra sao cũng khinh khỉnh không chịu lên ngựa. Tống Giang phải mời mãi bọn chúng mới chịu đi. Kèn trống vang lừng, Tống Giang cùng các đầu lĩnh và quân sĩ nghênh đón sứ bộ vào cổng tam quan rồi đi thẳng đến trung nghĩa đường. Mọi người xuống ngựa, mời Trần thái úy lên sảnh đường. Chính giữa sảnh đường kê hương án, bày ngự tửu và hộp chiếu thư. Trần thái úy, Trương can biện và Lý ngu hầu đứng về phía bên trái; Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên đứng phía bên phải. Tống Giang cho điểm diện các đầu lĩnh, đông đủ một trăm linh bảy người, chỉ thiếu một mình Lý Quỳ. Bấy giờ vào giữa tháng tư, các đầu lĩnh đều mặc áo bào lụa, xếp hàng quỳ dưới sân, khoanh tay trước ngực nghe đọc chiếu thư. Trần thái úy mở hộp lấy chiếu thư trao cho Tiêu Nhượng. Bùi Tuyên hô lễ, các tướng nhất loạt sụp đầu lạy đón. Tiêu Nhượng mở chiếu thư cao giọng tuyên đọc:
"Truyền rằng: Văn đẻ yên dân, võ để giữ nước. Ngũ Đế dung lễ nhạc gìn giữ

bờ cõi, Tam Hoàng lấy chinh phạt dẹp yên thiên hạ. Sự việc có thuận nghịch, làm người có kẻ hiền, kẻ ngu. Trẫm kính nối nghiệp lớn của tổ tiên, mở đường sáng chói tựa hai vầng nhật nguyệt, khắp trong cõi đất gầm trời chẳng đâu là không thần phục. Gần đây bọn Tống Giang tụ tập ở chốn núi rừng, cướp bóc các châu quận. Trẫm vốn định đem binh chinh phạt để làm rạng oai trời, nhưng còn lo sinh dân chịu khổ. Nay trẫm sai thái úy Trần Tông Thiện đến chiêu an. Ngày nào chiếu thư đến nơi, bọn Tống Giang phải lập tức đem hết gạo tiền, khí giới, ngựa xe, thuyền bè nộp quan, phá hủy sào huyệt, dẫn thuộc hạ về kinh, trẫm sẽ tha cho tội cũ. Nếu lương tâm còn mờ tối, không tuân chiếu thư thì trẫm sẽ cho thiên binh đến đánh dẹp, lớn bé đều không trừ. Vậy xuống chiếu cho biết, các ngươi nên hiểu rõ.
Niên hiệu Tuyên hòa năm thứ ba (1121)
Tháng tư, ngày … Nay chiếu"
Tiêu Nhượng đọc xong, các đầu lĩnh từ Tống Giang trở xuống đều bừng bừng tức giận. Vừa lúc ấy bỗng thấy Hắc toàn phong Lý Quỳ từ trên xà nhà nhảy xuống giật chiếu thư trong tay Tiêu Nhượng, xé tan rồi quay lại túm ngực Trần thái úy vung tay toan đánh. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vội chạy đến ôm chặn kéo Lý Quỳ ra. Lý ngu hầu quát hỏi:
- Tên này là kẻ nào mà dám to gan?
Lý Quỳ đang hăng máu muốn đánh, bèm túm lấy Lý ngu hầu mà đánh rồi lớn tiếng quát:
- Kẻ nào viết chiếu thư mà lời lẽ xấc xược như thế?
Trương can biện đáp:
- Đó là thánh chỉ của hoàng đế.
Lý Quỳ nói:
- Hoàng đế của các ngươi không biết anh em ta là các hảo hán hay sao? Đến chiêu an mà lại còn lên mặt như thế! Hoàng đế các ngươi họ Tống, huynh trưởng ta đay cũng họ Tống. Người đó được làm hoàng đế thì cớ gì huynh trưởng của ta không làm được hoàng đế? Từ giờ ngươi đừng bén mãng đến đây trêu tức bố đen này! Bất kể thế nào ta cũng giết bằng hết những bọn nào đã viết tờ chiếu láo xược này.
Mọi người đều xúm lại khuyên giải, kéo Hắc toàn phong xuống dưới sân.
Tống Giang nói:
- Xin thái úy hãy bình tâm. Có điều gì lầm lỗi xin thái úy hãy bỏ qua cho. Bây giờ xin thái úy ban ngự tửu cho mọi người cùng hưởng.
Nói đoạn Tống Giang cho lấy bộ chén lớn khảm vàng, sai Bùi Tuyên mở một bình ngự tửu đổ vào âu rượu bằng bạc. Bấy giờ mới biết đấy là rượu thường ở thôn quê. Mở tiếp chin bình kia cũng thấy một loại rượu nhạt như thế. Mọi người thấy vậy đều thất vọng chán ngán, lảng dần xuống dưới sân.
Lỗ Trí Thâm giơ thiền trượng, cao giọng mắng:

- Bọn khốn kiếp, khinh người quá lắm. Dám cả gan dổ nước lã vào rượu làm ngự tửu cho anh em ta uống?
Xĩch phát quỷ Lưu Đường cũng vung mã tấu xông đến. Hành giả Võ Tòng rút giới đao lăm lăm cầm tay. Một già lan Mục Hoằng, Cửu văn long Sử Tiến hầm hầm nổi giận. Sáu đầu lĩnh thủy quân bỏ ra phía cửa tam quan, vừa đi vừa không ngớt lời chửi mắng.
Tống Giang thấy tình thế thật khó xử, vội đến đứng chặn trước mặt Trần thái úy rồi truyền lệnh đem kiệu, ngựa đưa Trần thái úy xuống núi, lại căn dặn các đầu lĩnh không được mảy may động chạm đến sứ bộ. Bấy giờ, các anh em đầu lĩnh đứng khắp xung quanh đều ầm ầm phẫn nộ. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa phải đích than lên ngựa hộ tống Trần thái úy và những người trong sứ bộ ra ngoài cửa tam quan. Tống Giang lạy tạ lỗi Trần thái úy hai lạy.
- Mong thái úy hiểu cho, không phải anh em Tống Giang tôi không có long quy thuận, quả thật là viên quan thảo chiếu không them biết đến nỗi oan khuất của anh em Lương sơn bạc chúng tôi. Nếu chiếu thư lựa lời ôn tồn phủ dụ thì bọn anh em chúng tôi nguyện dốc hết long trung báo nước, dẫu phải xã thân chịu chết cũng không oán trách. Khi về triều xin thái úy tâu bày việc đó.
Nói rồi nhanh chóng đưa tiễn sứ bộ qua bến Kim sa. Sứ bộ của Trần thái úy bị một phen khiếp vía vội đi nhanh về phủ Tế châu. Có thơ làm chứng như sau:
Thái úy thừa tuyên xuất đế hương,
Vị chiêu trung nghĩa dục quy hang.
Ti thân nhạc quốc nan thành sự,
Phản bị ô đoan mạ nhất trường.
Thái úy vâng truyền khuất đế đô,
Chiêu hang đâu dễ chuyện bày trò.
Khom lưng nhục nước ai nghe lọt,
Chuốc lấy cười chê thật nhuốc nhơ.
Tống Giang trở về trung nghĩa đường, cho mời các đầu lĩnh đến uống rượu. Tống Giang nói:
- Tuy chiếu thư của triều đình không thỏa đáng, nhưng anh em các ngươi nóng nảy như thế là quá đáng.
Ngô Dụng nói:
- Huynh trưởng đừng quá tin, chuyện chiêu an tất sẽ có ngày thành, huynh trưởng đừng trách cứ anh em. Đó chỉ là vì triều đình coi thường bọn ta quá lắm. Từ nay xin huynh trưởng cho dẹp hết những chuyện bàn tán vu vơ, truyền lệnh cho quân mã đóng sẵn yên cương, quân bộ sửa sang khí giới, quân thủy chỉnh đốn thuyền bè. Sớm muộn quân triều đình cũng đến đánh

dẹp, anh em ta quyết một hai trận đánh cho bọn chúng tan tành, không còn mãnh giáp mà về, nằm mê cũng phải giật mình kinh sợ. Đến lúc ấy có muốn bàn chuyện gì hãy tính cũng không muộn.
Các đầu lĩnh đều thưa:
- Quân sư nói rất phải!
Hôm ấy tan tiệc, các đầu lĩnh ai nấy về trại nghĩ ngơi.
Lại nói Trần thái úy trở về Tế châu thuật chuyện đọc chiếu thư ở Lương sơn bạc cho Trương Thúc Dạ nghe. Thúc Dạ nói:
- Đã như thế thì uổng phí tâm lực mà chỉ thêm hỏng việc. Thái úy nên gấp lai kinh tâu thien tử biết, không nên chậm trễ.
Trần thái úy cùng bọn Trương can biện, Lý ngu hầu cùng đoàn tùy tùng ngay đêm đi gấp về kinh. Trần thái úy đến yết kiến thái sư kể lại việc giặc Lương sơn bạc xé chiếu thư và nói năng khinh mạn. Sái Kinh nghe xong cả giận nói:
- Bọn giặc cỏ này sao dám vô lễ đến thế? Dưới gầm trời rộng lớn của triều đình nhà Tống ai cho phép bọn chúng ngang nhiên hoành hành?
Trần thái úy khóc nói:
- Nếu không được nhờ ấm phúc của thái sư tướng công thì hạ quan phen này đã nát thịt tan xương ở Lương sơn bạc. may sao thoát chết về đây, hôm nay lại được trông thấy ân tướng!
Sái thái sư cho người đi mời ĐỒng khu mật, Cao thái úy và Dương thái úy đến phủ thái sư để bàn việc quân hệ trọng. Một lúc sau, cả ba đại thần đã đến Bạch hổ đường trong phủ thái sư. Cả bốn người yên tọa. Sái thái sư cho gọi Trương can biện và Lý ngu hầu vào, bảo hai người kể lại việc giặc Lương sơn bạc xé hủy chiếu thư. Thái úy Dương Tiến nói:
- Đối với bọn giặc này thì chủ trương chiêu an sao được? Buổi chầu hôm ấy không biết viên nào đã tâu việc này?
Cao thái úy nói:
- Hôm ấy nếu có mặt trong buổi chầu, Cao Cầu tôi tất đã can ngăn thánh thượng, đâu đến nổi xảy ra chuyện này?
Khu mật Đồng Quán hỏi:
- Bọn dê chuột không bõ nói đến! Đồng Quán tôi dầu bất tài sẽ đích thân đem quân mã định ngày tiến đánh, quét sạch bọn chúng khỏi miền song nước mới chịu trở về.
Bọn Sái Kinh nói:
- Buổi chầu sáng mai sẽ tâu lên thiên tử.
Bàn bạc xong ba người cáo từ Sái thái sư.
Sáng hôm sau, các quan đại thần đợi chầu ở thềm ngự. Bỗng nghe ba hồi roi lệnh vun vút, các quan văn võ hai hàngquỳ lạy tung hô vạn tuế. Bắt đầu buổi chầu, Sái thái sư bước ra khỏi hang đem việc quân Lương sơn bạc xé chiếu

chiêu an tâu lên thiên tử. Đạo quân hoàng đế cả giận nói:
- Trước đây ai đã xin trẫm xuống chiếu chiêu an?
Viên cấp sự đứng hầu tâu rằng:
- Lời tâu hôm ấy là của ngự sử đại phu Thôi Tĩnh.
Đạo quân hoàng đế bèn sai bắt Thôi Tĩnh giao cho đại lý tự hỏi tội. Thiên tử lại hỏi Sái Kinh:
- Bọn giặc ấy quấy nhiễu đã lâu, ai là người trẫm có thể sai quân đi đánh dẹp?
Sái thái sư tâu:
- Không cất đại quân đi đánh thì không thu phục được. Cứ như ngu ý của hạ thần tất phri do quan khu mật viện đích than đem đại quân đi đánh thì mới dẹp tan quân giặc, cầm chắc phần thắng trở về.
Thiên tử liền sai gọi khu mật sứ Đồng Quán đến hỏi rằng:
- Khanh đem quân đi đánh giặc cỏ Lương sơn bạc được không?
Đồng quán quỳ tâu:
- Người xưa từng nói: "Hiếu thì dốc sức, trung thì quên mình". Thần xin đem than trâu ngựa để trừ diệt mối lo của bệ hạ.
Cao Cầu, Dương Tiến đều nói vung vào. Đạo quân hoàng đế bèn giáng chỉ phong khu mật sứ Đồng Quán làm đại nguyên súy, được ban ấn vàng và binh phù cho phép tùy ý điều động quân mã các nơi, chọn ngày xuất quân đi đánh Lương sơn bạc. Chỉ biết rằng:
Trăm nghìn thiết kỵ đi kín non xanh
Muôn vạn chiến thuyền dàn đầy nước biếc.
Đúng là:
Chỉ vì phi hổ ba nghìn ngựa,
Dấy động hùm beo trăm vạn quân.
Chưa biết Đồng Quán dẫn đại quân lên đường đi đánh Lương Sơn bạc như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 76
Ngô Học Cứu bầy trận Ngũ phương kỳ
Tống Công Minh dàn quân bát quái trận

Đang nói chuyện khu mật sứ Đồng Quán vâng mệnh thiên tử giữ chức đại nguyên suý thống lĩnh quân mã bèn trở về viện khu mật trù tính việc điều binh khiển tướng: lệnh cho tám lộ, quận, châu thuộc hạt Đông Kinh mỗi lộ

điều một vạn quân, giao cho đô giám binh mã của bản châu chỉ huy, chọn lấy hai vạn trong đội quân ngự lâm ở Đông Kinh để đóng giữ trung quân, mọi việc ở khu mật viện đều uỷ cho phó khu mật sứ nắm giữ . Chọn hai tướng giỏi ở ngự doanh giao cho chỉ huy quân tả dực, hữu dực . Hạn định trong vòng mười ngày mọi việc chuẩn bị đều phải xong . Về việc tiếp ứng quân lương thì do Cao thái uý sai người đi vận chuyển . Kê tám lộ quân mã như sau:
- Quân mã lộ Thư Châu do binh mã đô giám Đoàn Bằng Cử chỉ huy .
- Quân mã lộ Trịnh Châu, do binh mã đô giám Trần Chử chỉ huy .
- Quân mã lộ Trần Châu, do binh mã đô giám Ngô Bỉnh Di chỉ huy .
- Quân mã lộ Đường Châu, do binh mã đô giám Hàn Thiên Lân chỉ huy .
- Quân mã lộ Hứa Châu, do binh mã đô giám Lý Minh chỉ huy .
- Quân mã lộ Đặng Châu, do binh mã đô giám Vương Nghĩa chỉ huy .
- Quân mã lộ Như Châu, do binh mã đô giám Mã Vạn Lý chỉ huy .
- Quân mã lộ Tung Châu, do binh mã đô giám Chu Tín chỉ huy .
Hai viên tướng giỏi ở ngự doanh được chọn chỉ huy quân tả dực và hữu dực của đội trung quân là:
- Ngự tiền phi long đại tướng Phong Mỹ,
- Ngự tiền phi hổ đại tướng Tất Thắng .
Đồng Quán làm chủ suý, nắm giữ trung quân . Lệnh cho ba quân sửa soạn đầy đủ mọi thứ cần thiết, sai quan giữ vũ khí phát khí giới cho quân sĩ . Mọi việc chuẩn bị đều đã xong xuôi, Đồng Quán chọn ngày tốt xuất quân . Cao thái uý và Dương thái uý mở tiệc tiễn Đồng khu mật lên đường . Triều đình giao cho trung thư sảnh lo việc ban thưởng ba quân tướng sĩ .
Đến ngày đã định, sau khi lệnh cho đội tiền quân lên đường, Đồng Quán vào cung lạy chào thiên tử rồi lên yên ruổi ngựa qua cửa Tân Tào . Đến phong đình cách kinh thành năm dặm đã thấy hai thái úy Cao Cầu, Dương Tiễn dẫn đầu các quan chờ tiễn biệt .
Đồng Quán xuống ngựa . Cao thái uý rót rượu mời Đồng Quán cạn chén, nói:
- Khu mật tướng công đem quân đi chuyến này tất lập được công lớn với triều đình . Chúc tướng công sớm báo tiệp, đem quân về kinh . Bọn giặc cỏ lén lút trong chốn lau lách ao đầm, tướng công chớ nên coi thường, chỉ cần bao vây dựng đồn trại khắp bốn phía để cắt nguồn lương thảo, dụ cho quân giặc xuống núi mà đánh diệt . Tướng công nên sai quân đi trước do thám tình hình quân giặc rồi sau hãy tiến binh . Tướng công sẽ tung quân bắt sống hết bọn chúng, ngõ hầu không phụ lòng tin cậy của triều đình . Kính mong khu mật tướng công xét kỹ .
Đồng Quán nói:
- Đa tạ điện suý tướng công tận tình chỉ giáo, hạ quan xin ghi tạc vào lòng .

Đồng Quán và Cao Cầu cùng cạn chén . Dương thái uý cũng rót rượu nâng mời Đồng Quán:
- Khu mật tướng công rộng đọc binh thư, hiểu sâu thao lược phen này đem quân đi diệt trừ bọn giặc cỏ tất dễ như trở bàn tay . Có điều bọn giặc cỏ này ẩn nấp ở chốn thuỷ bạc, địa thế khó khăn . Khu mật tướng quân đem đại binh đến đó sẽ xem xét kỹ để tìm kế sách thích đáng .
Đồng Quán nói:
- Hạ quan sẽ xin tuỳ cơ ứng biến, ắt phải có phép riêng .
Hai thái uý Cao Cầu, Dương Tiễn đều nâng rượu:
- Xa xôi ngoài chốn kinh đô, muôn trông tướng công sớm khải hoàn .
Cuộc tiễn biệt đã xong, ai nấy đều lên ngựa .
Hãy gác chuyện Cao Cầu, Dương Tiễn và các quan đi tiễn trở về . Một số đông quan lại cấp dưới còn theo tiễn chân thêm một quãng nữa rồi mới trở về, cũng không có chuyện gì đáng nói .
Ba quân tướng sĩ dưới quyền Đồng Quán rầm rập lên đường, đội ngũ nghiêm chỉnh, ai nấy đều hăm hở tranh lập chiến công . Tiền quân bốn đội do tướng tiên phong tổng lĩnh hành quân . Hậu quân bốn đội do tướng hậu quân đốc suất . Tám lộ quân mã tả hữu do các viên kỳ bài, vũ dực đốc suất . Đồng Quán nắm giữ trung quân thống lĩnh hai vạn quân vũ lâm mã bộ, đều là quân tinh nhuệ tuyển chọn trong quân ngự doanh . Đồng Quán cầm roi đốc thúc ba quân rời khỏi Đông Kinh . Đúng là đao thương cuồn cuộn như nước chảy, người ngựa như gió lướt nhanh . Quân lính đi đường cứ năm mươi dặm dừng nghỉ, ngày hôm sau đi tiếp, theo đường cái vòng vèo mà tiến lên . Một ngày kia đại quân đã đến phủ Tế Châu . Tri phủ Trương Thúc Dạ ra ngoại thành nghênh đón . Đại quân đóng trại ở ngoài thành, chỉ một mình Đồng khu mật dẫn mấy tên quân hầu cưỡi ngựa đi thẳng vào thành . Đồng khu mật xuống ngựa trước phủ đường chào hỏi các quan chức hàng phủ ra đón rồi lên sảnh đường . Tri phủ Trương Thúc Dạ đứng hầu ở phía trước . Đồng khu mật nói:
- Bọn giặc cỏ lén lút trong bờ bụi, giết hại dân lành, cướp bóc khách buôn, gây ác không chỉ một bề . Từ trước đến nay quan quân nhiều lần đánh dẹp, nhưng vì chưa chọn được tướng tài để đến nỗi thế lực bọn chúng ngày một lan rộng . Nay ta thống lĩnh đại quân mười vạn người, chiến tướng hơn một trăm viên, định ngày tiến đánh quét sạch sơn trại, bắt sống quân giặc để yên lòng muôn dân .
Trương Thúc Dạ nói:
- Thưa khu mật tướng công, quân giặc ẩn nấp nơi thuỷ bạc, tuy là hạng cường khấu chốn sơn lâm nhưng trong đó cũng có nhiều người trí mưu dũng cảm . Tướng công chớ quá tức giận đem quân tiến dài, tất phải dùng mưu sâu kế lạ mới lập được công tích .

Đồng Quán nghe xong nổi giận mắng:
- Chỉ vì bọn sất phu nhu nhược như ngươi, sợ kiếm tránh đao ham sống sợ chết làm lầm lỡ việc lớn của quốc gia, đến nỗi nuôi cho giặc đã khởi loạn . Ta đã đến đây, có gì mà sợ ?
Trương Thúc Dạ ngồi im không dám nói nữa, bèn sai dọn tiệc rượu tiễn đưa . Đồng khu mật dẫn quân rời thành Tế Châu, ngày hôm sau truyền lệnh tiến đến gần Lương Sơn Bạc hạ trại .
Lại nói Tống Giang đã nghe báo trước mấy ngày, bèn cùng với Ngô Dụng bàn kế sách đối phó, trong ngoài giữ kín như bưng, tất cả đều đã sẵn sang chỉ chờ quan quân triều đình kéo đến . Tống Giang lệnh cho các tướng ai nấy phải tuân theo mưu kế đã định không được làm sai .
Lại nói Đồng khu mật sai binh mã đô giám lộ Thư Châu là Đoàn Bằng Cử làm chánh tiên phong, đô giám Trịnh Châu là Trần Chử làm phó tiên phong, đô giám Trần Châu là Ngô Bỉnh Di làm hậu tướng, đô giám Hứa Châu là Lý Minh làm phó hợp hậu, đô giám Đường Châu là Hán Thiên Lân và đô giám Đặng Châu là Vương Nghĩa là tướng tả tiêu; đô giám Như Châu là Mã Vạn Lý và đô giám Tung Châu là Chu Tín làm tướng hữu tiêu; hai tướng ở ngự doanh là Phi long đại tướng Phong Mỹ và Phi hổ đại tướng Tất Thắng làm tướng vũ dực ở trung quân; Đồng Quán làm nguyên suý thống lĩnh đại quân . Đồng Quán nai nịt giáp trụ, đích thân đốc thúc ba quân tướng sĩ . Ba hồi trống trận nổi vang, các cánh quân cùng tiến . Đi chưa được mười dặm, bỗng thấy đất bụi cuốn tung rồi một đội quân Lương Sơn Bạc tuần tiễu phóng lên phía trước . Tiếng đạc ngựa mỗi lúc một gần, hơn ba mươi quân thám mã đầu chít khăn xanh, mặc chiến bào xanh, vai đeo cung tên, tay cầm thương dài cán nhỏ bịt vòng bạc trắng loá . Tất cả đều cưỡi ngựa chiến phủ lụa đỏ, hai bên hông đeo mấy chụ đạc đồng, sau đuôi buộc lông trĩ .
Trên cờ hiệu của viên tướng phiêu kỵ đề rõ:"tuần tiêu đô đầu lĩnh Một vũ tiễn Trương Thanh". Đi cạnh Trương Thanh bên trái là Cung Vượng, bên phải là Đinh Đắc Tôn . Đội thám mã tiến lên cánh quân Đồng Quán hơn trăm bước thì quay lại . Hai tướng chỉ huy đội tiền quân không thấy lệnh của chủ suý nên không dám hành động, chỉ sai người về trung quân báo cho Đồng khu mật biết . Đồng Quán đích thân lên xem xét, chưa kịp nhìn kỹ thì Trương Thanh đã dẫn quân thám mã quay về . Đồng Quán định sai quân đuổi đánh nhưng tả hữu can rằng:
- Viên tướng ấy bên yên ngựa có đeo túi đá, ném trăm phát trăm trúng, xin tướng quân đừng đuổi theo .
Trương Thanh trở đi trở lại ba lần không thấy Đồng Quán đuổi theo, bèn dẫn quân về . Đi chưa được năm dặm, chợt nghe sau núi tiếng thanh la nổi lên vang trời . Rồi một đội năm trăm quân bộ tiến ra, bốn đầu lĩnh đi đầu là Hắc toàn phong Lý Quỳ, Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ, Bát tí Na Tra Hạng

Sung, Phi thiên đại thánh Lý Cổn . Đội quân bộ năm trăm người dàn hàng ngang dưới chân núi, quân đao thuẫn chặn sát hai bên . Đồng Quán dẫn quân tiến bước, thấy vậy bèn vẫy cờ đuôi hoẵnng thúc quân mã xông lên . Lý Quỳ, Phàn Thụy chia quân bộ làm hai đường, tất cả đều nâng đao thuẫn trên tay, chạy men theo đường chân núi . Đại quân của Đồng Quán đuổi theo đầu núi, thấy thung lũng thoáng rộng liền cho quân mã dàn thành thế trận . Lúc ấy bọn Lý Quỳ, Phàn Thụy đã dẫn quân đi khuất vào rừng . Đồng Quán cho bắc gỗ dựng tướng đài ở trung quân, sai hai viên kỳ hiệu cầm cờ lệnh giơ trái vẫy phải truyền lệnh điều quân xếp trận . Thế trận vừa kịp dàn xong, bỗng nghe tiếng hoả pháo nổ vang sau núi, rồi một đội quân mã ào ạt xông ra dàn thế trận đối địch . Đồng Quán bảo tả hữu dừng ngựa, đích thân lên tướng đài xem xét . Vừa lúc ấy, từ phía đông lại một cánh quân mã tiến đến, đội đi đầu trương cờ đỏ, đội thứ hai trương cờ màu, đội thứ ba cờ xanh, đội thứ tư cũng trương cờ màu . Từ phía tây một cánh quân mã khác tiến đến: đội đi đầu trương cờ màu, đội thứ hai cờ trắng, đội thứ ba cờ màu, đội thứ tư cờ đen . Sau các cờ lớn, tất cả đều dùng cờ đuôi nheo vàng . Cả hai cánh quân tiến gấp vào dàn trận giữa lũng núi . Cánh quân mã từ phía chính nam tiến đến dùng một màu cờ đỏ lửa, tướng sĩ mặc chiến bào đỏ, khoác giáp đỏ, cưỡi ngựa thắng yên đỏ . Trên lá cờ đỏ dẫn quân đi đầu thêo chỉ vàng sáu ngôi sao Nam đẩu, sát dưới thêu hình chim Chu tước . Từ dưới lá cờ lớn đang lay động trong rừng cờ đỏ, một viên chiến tướng cưỡi ngựa xông ra . Cờ lệnh của viên tướng ấy thêu chỉ vàng:"tiên phong đại tướng Tích lịch hoả Tần Minh". Hai viên phó tướng bên trái là Thánh thuỷ tướng quân Đan Đinh Khuê, bên phải là Thần hoả tướng quân Ngụy Định Quốc . Ba viên chiến tướng tay nâng thương đao, cưỡi ngựa thắng yên cương đỏ đứng trước trận . Đội phía đông trương cờ xanh, quân sĩ mặc chiến bào xanh, cưỡi ngựa phủ yên xanh . Trên lá cờ xanh dẫn quân đi đầu thêu chỉ vàng bốn ngôi sao Đông đẩu, dưới thêu hình Thanh Long . Từ dưới lá cờ lớn đang lay động trong rừng cờ xanh một viên đại tướng cưỡi ngựa xông ra . Cờ lệnh của viên tướng ấy thêu chỉ vàng đề rõ:"tả quân đại tướng Đại đao Quan Thắng". Hai phó tướng, bên trái là Xú quận mã Tuyên Tán, bên phải là Tĩnh mộc hãn Hách Tư Văn . Ba viên chiến tướng tay cầm khí giới, cưỡi ngựa thắng yên cương xanh đứng trước trận .

Đội quân mã phía tây đều dùng cờ trắng, mặc áo gáip và chiến bào trắng, cưỡi ngựa thắng yên cương trắng . Trên lá cờ lớn trắng dẫn quân thêu chỉ vàng năm ngôi sao Tây đẩu, dưới thêu hình Bạch Hổ . Dưới lá cờ lớn đang lay động trong rừng cờ trắng, một viên đại tướng cưỡi ngựa xông ra . Lá cờ của viên tướng ấy có thêu chữ vàng đề rõ "hữu quân đại tướng Báo tử đầu Lâm Xung". Hai viên phó tướng, bên trái alf Trấn tam sơn Hoàng Tín, bên phải là Bệnh uý trì Tôn Lập . Ba viên chiến tướng tay cầm khí giới, cưỡi

ngựa thắng yên cương trắng đứng trước trận .
Đội quân mã phía sau đều dùng cờ đen, mặc áo giáp và chiến bào đen, cưỡi ngựa thắng yên cương đen . Trên lá cờ lớn màu đen dẫn quân đi đầu thêu chỉ vàng bảy ngôi sao Bắc đẩu, dưới thêu hình chim Huyền vũ . Dưới lá cờ lớn đang lay động trong rừgn cờ đen, một viên đại tướng cưỡi ngựa xông ra . Lá cờ của viên tướng ấy có thêu chữ vàng đề rõ "hợp hậu đại tướng Song tiên Hô Diên Chước". Hai viên phó tướng, bên trái là Bách thắng tướng Hàn Thao, bên phải là Thiên mục tướng Bành Kỷ . Ba viên chiến tướng tay cầm khí giới cưỡi ngựa thắng yên cương đen đứng trước trận .
Đội quân mã đứng dưới bóng môn kỳ đông nam trương cờ xanh, mặc giáp đỏ . Trên lá cờ dẫn quân thêu chỉ vàng sáu vạch quẻ Tốn, dươí thêu hình Phi Long . Từ dưới bóng cờ lay động, một viên đại tướng phóng ngựa xông ra . Trên lá cờ của viên tướng ấy có thêu chữ vàng đề rõ "hổ quân đại tướng Song thương tướng Đổng Bình". Hai viên phó tướng, bên trái là Ma Vân kim xí Âu Bằng, bên phải là Hoả nhãn toan nghê Đặng Phi . Ba viên chiến tướng tay cầm đao thương, cưỡi ngựa chiến đứng trước trận .
Đội quân mã đứng dưới bóng môn kỳ tây nam trương cờ đỏ, mặc giáp trắng . Trên lá cờ dẫn quân đi đầu thêu chỉ vàng sáu vạch quẻ Khôn, dưới thêu hình Phi Hùng . Từ dưới bóng cờ lay động một viên đại tướng xông ra . Trên lá cờ của viên tướng ấy thêu chữ vàng đề rõ "phiêu kỵ đại tướng Cấp tiên phong Sách Siêu". Hai viên phó tướng, bên trái là Cẩm mao hổ Yến Thuận, bên phải là Thiết địch tiên Mã Lân . Ba viên chiến tướng tay cầm khí giới cưỡi ngựa chiến đứng trước trận .
Đội quân mã đứng dưới bóng môn kỳ đông bắc trương cờ đen, mặc giáp xanh, trên lá cờ dẫn quân thêu chỉ vàng sáu vạch quẻ Cấn dưới thêu hình Phi Báo . Từ dưới bóng cờ lay động, một viên đại tướng xông ra . Cờ hiệu của viên tướng ấy thêu chữ vàng "phiêu kỵ đại tướng Cửu văn long Sử Tiến". Hai viên phó tướng bên trái là Khiêu giản hổ Trần Đạt, bên phải là Bạch Hoa xà Dương Xuân . Ba viên chiến tướng tay cầm khí giới, cưỡi ngựa chiến đứng trước trận .
Đội quân mã đứng dưới môn kỳ tây bắc trương cờ trắng, mặc áo giáp đen . Trên lá cờ dẫn quân đi đầu thêu chỉ vàng sáu vạch qủe Càn, ở dưới thêu hình Phi Hổ . Dưới bóng cờ lay động, một viên đại tướng xông ra . Cờ hiệu của viên tướng ấy thêu chữ vàng "phiêu kỵ đại tướng Thanh diện thú Dương Chí". Hai viên phó tướng, bên trái là Cẩm báo tử Dương Lâm, bên phải là Tiểu bá vương Chu Thông. Ba viên chiến tướng tay nâng khí giới, cưỡi ngựa đứng trước trận .
Thế trận bốn phương tám hướng đã bầy kín chặt . Ở các cửa trận, quân mã quân bộ đứng riêng, ai nấy đều cầm thương dài búa lớn, cờ hiệu tề chỉnh, đội ngũ uy nghiêm .

Giữa trung tâm bát trận là rừng cờ vàng cuồn cuộn, xung quanh trương đủ sáu mươi tư cờ lục thập tứ quái, cờ phương nào thêu vạch theo quẻ phương ấy . Xung quanh vòng cờ quẻ cũng chia làm tám cửa: cửa nam là trận quận bộ . Dưới bóng cờ vàng ở chính nam là viên chiến tướng cưỡi ngựa thắng yên cương vàng, tướng đứng trước là Mỹ nhiêm công Chu Đông, tướng đứng sau là Sáp sí hổ Lôi Hoành, quân mã trương cờ vàng, mặc chiến bào vàng, áo giáp đồng, cưỡi ngựa phủ yên cương vàng . Từ trung ương ra bốn cửa vòng trong phía cửa đông là Kim nhãn bưu Thi Ân, cửa tây là Bạch diện lang quân Trịnh Thiên Thọ, cửa nam là Vân lý kim cương Tống Vạn, cửa bắc là Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh . Giữa vùng cờ vàng giương cao lá cờ lớn màu vàng hoa hạnh thêu chữ lớn: "thế thiên hành đạo". Trên cán cờ buộc bốn dây tua, mỗi tua do một tên quân tráng kiện cầm giữ . Tráng sĩ giữ cờ là Hiểm đạo thần Úc Bảo Tứ . Phía sau đội cờ vàng là quân pháo thủ, Oanh thiên lôi Lăng Chấn cùng hơn hai chục pháo thủ đứng vây xung quanh giá súng . Phía sau nữa là đội quân câu liên khí giới sẵn sàng . Tiếp theo là đội quân giương cờ màu xếp trong ngoài bảy vòng, xung quanh xếp hai mươi tám lá cờ thêu chỉ vàng hình chùm sao Nhị thập thát tú .
Ở giữa lá cờ lớn thêu chữ "Suý" màu vàng lông ngỗng, diềm cờ thêu những vòng chân châu móc vào nhau, sát cán cờ treo chuông vàng, ngọn cờ cắm ngù lông trĩ . Tráng sĩ giữ cờ là Một diện mục Tiêu Đĩnh, hai tướng cưỡi ngựa hộ vệ cờ súy là Mao đầu tinh Khổng Minh và Độc hoả tinh Khổng Lượng, xung quanh là hai mươi bốn quân sĩ mặc giáp sắt cầm lang nha côn . Tiếp sau là hai lá cờ lĩnh chiến, dưới bóng mỗi cờ là hai mươi bốn quân sĩ cầm phương thiên họa kích . Trên lá cờ của viên tướng chỉ huy đội quân cầm phương thiên hoạ kích đứng phía bên trái đề rõ "tiểu Ôn Hầu Lã Phương". Trên lá cờ của viên tướng chỉ huy đội quân cầm phương thiên họa kích đứng bên phải đề rõ "trại Nhân Quý Quách Thịnh". Hai tướng đều cầm họa kích cưỡi ngựa đứng hai bên . Phía trong là quân bộ cầm đinh ba do hai viên kiện tướng quân bộ là Lưỡng đầu xà Giải Trân và Song vĩ yết Giải Bảo . Hai tướng cầm đinh ba xoè hình hoa sen, mỗi người chỉ huy một đội quân bộ bảo vệ trung quân . Theo sau là hai đầu lĩnh chuyên việc giấy tờ trông coi việc định công phạt tội . Phía bên trái là Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng chuyên giữ việc văn thư của Lương Sơn Bạc, bên phải là Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên chuyên quản nhân sự ở Lương Sơn Bạc . Đứng sau là hai mươi bốn viên quân sĩ mặc áo màu tím chuyên giữ việc quân pháp tay cầm đao Na Tra, hai đầu lĩnh chỉ huy mặc áo gấm thêu ba hình vòng xuyến là Thiết tí bác Sái Phúc và Nhất chi hoa Sái Khánh . Tiếp sau là đội quân thương vàng thương bạc, bên trái là mười hai quân sĩ cầm thương vàng, viên kiện tướng ngồi trên lưng ngựa là Kim thương thủ Từ Ninh, bên phải là mười hai quân sĩ cầm thương bạc, viên kiện tướng ngồi trên lưng ngựa là Tiểu lý Quảng

Hoa Vinh . Quân sĩ cả hai đội đều chít khăn đen, bên mái tóc giắt cành hoa vàng lá xanh, đội quân cầm thương vàng mặc áo xanh, đội quân cầm thương bạc mặc áo tía . Tiếp theo là các hàng quân bộ áo gấm mũ hoa trương cờ đỏ, cờ trắng thêu búa vàng, hai mươi bốn đội quân sĩ cầm roi lệnh . Chính giữa là ba con tuấn mã thắng yên thêu đứng dưới ba chiếc lọng vàng . Đứng trước ngựa chiến ở chính giữa là hai tráng sĩ uy nghi lẫm liệt: phía bên trái là đầu lĩnh Thần hành thái bảo Đái Tôn tay cầm cờ thêu chữ "lệnh" màu vàng, chuyên lo việc đi lại phi báo truyền đạt mệnh lệnh trong quân . Phía bên phải là vị tướng đeo cung tên tay cầm gậy Tề mi . Đó là Lãng tử Yến Thanh, vị đầu lĩnh tài hoa thường giúp việc cơ mật ở trung quân . Phía sau là các tướng chỉ huy trung quân . Ngồi trên lưng ngựa yên thêu dưới lọng vàng phía bên phải là vị đạo sĩ có danh tiếng mặc áo lông chim, đó là Nhập vân long Công Tôn Thắng có tài hô gió gọi mưa, sai khiến quỷ thần . Công Tôn Thắng ngồi trên ngựa, lưng đeo hai thanh bảo kiếm, tay cầm cương ngựa đính ngù tơ màu tía . Ngồi trên lưng ngựa dưới lọng vàng phía bên trái là vị đầu lĩnh tay cầm chiếc quạt lông, bên lưng giắt hai thanh đồng giản . Đó là Trí đa tinh Ngô Dụng, vị quân sư tinh thông thao lược, giỏi dùng binh pháp . Chiếc lọng vàng ở chính giữa là của Đại nguyên suý thống lĩnh trung quân . Đó là Cập thời vũ Hô bảo nghĩa Tống Công Minh, vị thủ lĩnh Lương Sơn Bạc, đeo đai khoác giáp, tay cầm côn ngô bảo kiếm ngồi trên lưng tuấn mã trắng phủ yên vàng, dừng cương trước trận . Phía sau đại nguyên suý là ba mươi lăm viên phó tướng hàng ngũ chỉnh tề ngồi trên ngựa chiến, tay cầm thương đao, vai đeo cung nỏ . Tiế theo đó là đội hai mươi quân sĩ đeo tù và đứng bên cạnh đội trống nhạc . Sau trung quân là hai đội du binh đứng hai bên để bảo vệ trung quân .

Hai đội tả hữu dực do hai tướng chỉ huy, bên trái là Một già lan Mục Hoằng cùng em là Tiểu già lan Mục Xuân chỉ huy một nghìn năm trăm quân mã bộ . Bên phải là Xích phát quỷ Lưu Đường cùng Cửu vĩ quy Đào Tông Vượng chỉ huy một nghìn năm trăm quân mã bộ . Tiếp nữa là đội quân do ba nữ tướng đầu lĩnh chỉ huy: giữa là Nhất trượng thanh Hổ Tam Nương, bên trái là Mẫu đại trùng Cố Đại Tẩu, bên phải là Mẫu dạ xoa Tôn Nhị Nương . Sát hậu quân là quân của ba đầu lĩnh, chồng của ba nữ tướng đứng trên: giữa là Nuỵ cước hổ Vương Anh, bên trái là Tiểu uý trì Tôn Tân, bên phải là Thái viên tử Trương Thanh . Dưới quyền sáu tướng là hai nghìn quân mã bộ .

Khu mật sứ Đồng Quán đứng trên tướng đài giữa trận quan sát toàn bộ thế trận binh mã của quân Lương Sơn Bạc . Cả trận ấy chỉ trong chốt lát có thể chuyển thành trận Cửu cung bát quái . Quả là quân hùng tướng mạnh, khiến địch quân phải khiếp vía kinh hồn . Đồng Quán bất giác thốt lên:

- Quân tướng bọn chúng hùng mạnh như thế, chả trách quan quân nhiều lần đánh dẹp đều phải thua bại mà về .

Đồng Quán xem xét một lúc bỗng nghe bên trận quân Tống Giang chiêng trống vang lên, Đồng Quán vội xuống dưới tướng đài phóng ngựa lên phía trước hỏi các tướng:
- Ai dám xuất trận đánh trước ?
Một viên mãnh tướng từ trong đội tiên phong thúc ngựa đến nghiêng mình thưa:
- Thưa đại nguyên suý, tiểu tướng xin ra trước!
Viên mãnh tướng ấy là đô giám Trịnh Châu Trần Chử . Trần Chử mặc chiến bào trắng khoác áo giáp bạc, cưỡi ngựa chiến phủ yên xanh tua cương đỏ, quen dùng đao lớn cán dài, giữ chức phó tiên phong . Đồng Quán sai nổi ba hồi trống trận, kỳ thủ đứng trên tướng đài liền phất cờ đỏ đốc chiến . Trần Chử từ dưới môn kỳ phóng ngựa ra trước trận . Quân hai bên hò reo trợ chiến . Trần Chử dừng ngựa, cầm ngang trường đao, cất tiếng quát to:
- Quân thiên triều đến đây, bọn giặc cỏ sao không sớm quy hàng ? đợi khi thịt nát xương tan còn hối sao kịp ?
Bên quân Tống Giang, đầu lĩnh tiên phong là hổ tướng Tần Minh từ phía chính nam thúc ngựa ra trước trận . Tần Minh không thèm đối đáp, bèn múa lang nha côn xông vào đánh Trần Chử . Hai ngựa quần nhau, lang nha côn và trường đao vung múa qua lại vun vút . Hai tướng đánh trên hai mươi hiệp, Tần Minh đánh dứ một đường . Trần Chử xông vào đánh hụt, Tần Minh liền đánh xuống một gậy đúng giữa đỉnh đầu, Trần Chử lăn nhào chết ngay dưới chân ngựa . Hai phó tướng của Tần Minh là Đan Đình Khuê và Nguỵ Định Quốc liền phóng ngựa tới bắt lấy tuấn mã của Trần Chử dẫn về trận nhà .
Song thương tướng Đổng Bình ghìm ngựa đứng dưới môn kỳ phía đông nam . Thấy Tần Minh lập được công đầu, Đổng Bình thầm nghĩ: "đại quân nhuệ khí đang hăng, không nhân lúc này bắt sống Đồng Quán thì còn đợi bao giờ ?". Nghĩ đoạn, Đổng Bình hét to một tiếng như sấm động rồi hai tay cầm hai thương thúc ngựa xông đến đánh . Đồng Quán thấy tình thế bất lợi, liền quay ngựa chạy về trung quân . Dưới môn kỳ tây nam, phiêu kẹy tướng Cấp tiên phong Sách Siêu cũng thốt lên: "không bắt sống Đồng Quán thì còn đợi bao giờ ?". Nói đoạn Sách Siêu bèn vung búa lớn thúc ngựa đến đánh Đồng Quán . Tần Minh ở giữa trận thấy Đổng Bình, Sách Siêu từ hai phía đánh vào, bèn vẫy hiệu cho đội quân mã cờ đỏ tiến ào sang đánh xáp với quân triều đình để bắt sống Đồng Quán . Đúng là:
Một lần đã trót lỡ,
Trăm họa đổ dồn ngay .
Chỉ biết trước rằng:
Mấy cặp diều đen bắt én tím,

Một đàn hổ dữ nuốt dê con .
Chưa biết tính mạng Đồng Quán ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary

Hồi 77
Lương Sơn Bạc khắp mười phương mai phục, Tống Công Minh thắng Đồng Quán hai lần

Đang nói chuyện hôm ấy ba đội quân mã tiên phong của Tống Giang xông trận đánh giết quân triều đình, Đồng Quán đại bại, quân sĩ tổn thất thương vong đến bảy tám phần . Quân triều đình vứt chiêng trống, đao xích, kêu ta hoảng sợ, số bị giết đến hơn vạn người . Đồng Quán phải cho lui quân ngoài ba mươi dặm, mới dám dừng lại đóng trại . Bên quân Lương Sơn Bạc, Ngô Dụng cũng cho khua chiêng thu quân, truyền cho quân sĩ: "không cần đuổi theo, cho bọn chúng biết thế là đủ". Tống Giang dẫn người ngựa trở về sơn trại nghỉ ngơi . Các tướng sĩ ai nấy đều báo công lĩnh thưởng .
Lại nói Đồng Quán thua trận, người ngựa thương vong quá nửa, phải lui quân đóng trại nghỉ ngơi . Đồng Quán lo buồn cho gọi các tướng đến bàn bạc . Hai tướng Phong Mỹ và Tất Thắng nói:
- Xin nguyên suý đừng lo! bọn giặc biết tin quân triều đình đến đánh, đã bày sẵn thế trận đối phó . Quân ta mới đến, chưa biết thực hư thế nào, vì vậy trúng gian kế của giặc . Cứ như ngụ ý của bọn tiểu tướng thì quân giặc chỉ dựa vào thế . Quân ta nhất khởi không giành được địa lợi, xin nguyên suý cho quân tạm nghỉ ba ngày để chỉnh đốn quân mã, luyện tập binh sĩ, nuôi dưỡng nhuệ khí . Sau đó sẽ đem toàn quân dàn thế trận trường xà mà đánh vào, đầu đuôi tiếp ứng cho nhau không đứt đoạn . Quyết chiến một trận ấy, quân ta tất lập được công lớn .
Đồng Quán nói:
- Kế ấy của tướng quân rất hợp ý ta .
Rồi Đồng Quán truyền lệnh cho ba quân nghỉ ngơi, luyện tập .
Đến ngày thứ ba, từ canh năm, quân sĩ nấu cơm ăn xong, người mặc giáp sắt, ngựa khóac áo giáp da, đao thương, cung nỏ sẵn sàng, đúng là:
Đao thương cuồn cuộn như nước chảy,
Người ngựa ào ào gió lướt nhanh .
Hai đại tướng Phong Mỹ và Tất Thắng đưa quân tiên phong rầm rộ lên đường tiến đánh Lương Sơn Bạc . Tám đội quân mã chia làm hai phía tả hữu . Ba trăm quân thám mã mặc giáp sắt tiến trước, rồi quay về trung quân báo

với Đồng Quán:
- Trên chiến trường hôm trước không hề thấy một bóng người ngựa .
Đồng Quán nghe xong có ý ngờ, bèn thúc ngựa lên tiền quân hỏi bọn Phong Mỹ, Tất Thắng:
- Có nên lui quân không ?
Phong Mỹ đáp:
- Xin chủ tướng đừng nghĩ chuyện lui quân, chỉ có một đường tiến đánh! chủ suý lo sợ gì mà không dám dàn thế trận trường xà ?
Quân Đồng Quán tiếp tục vòng vèo tiến đến vùng đầm nước dưới chân núi, trước sau vẫn không hề thấy bóng giặc, chỉ thấy bờ nước mênh mông, một dải lau lách mây khói um tùm . Xa xa nhìn lên trại Thuỷ Hử, một lá cờ vàng màu hoa hạnh đang phần phật tung bay trên đỉnh núi . Khắp nơi không một động tĩnh . Đồng Quán cùng bọn Phong Mỹ, Tất Thắng dừng ngựa trước ba quân nhìn sang bờ bên kia thấy một chiếc thuyền con từ trong đám sậy chèo ra . Người ngồi trên thuyền tay cầm cần buông câu, đầu đội nón lá, mình khóac áo tơi ngả vào mạn thuyền, quay lưng về hướng tây . Đồng Quán sai quân đến sát bờ gọi to:
- Có thấy quân giặc ở đâu không ?
Người câu cá không đáp . Đồng Quán tức giận sai quân cung nỏ bắn chết . Hai tên quân cung nỏ liền cưỡi ngựa đến sát bờ cát, đặt tên giương cung, nhằm người câu cá ở bờ bên kia mà bắn . Mũi tên chạm đánh cắc vào nón rồi rơi xuống nước . Tên thứ hai nhằm bắn vào chiếc áo tơi, mũi tên cũng chạm đánh "cắc" rồi rơi xuống nước . Hai tên đó là hai tay cung nỏ xuất sắc nhất trong quân Đồng Quán . Thấy cả hai mũi tên đều rơi xuống nước, bọn chúng kinh sợ quay về báo với Đồng Quán:
- Thưa chủ súy, cả hai mũi tên đều trúng đích nhưng bắn không thủng . Không biết gã đánh cá ấy mặc loại áo gì ?
Đồng Quán liền ra lệnh cho ba trăm quân cung thủ đến dàn ngang trên bãi cát, nhất loạt nhằm người đánh cá mà bắn . Tên bay đến tới tấp nhưng người đánh cá kia vẫn không tỏ ra hoảng sợ . Phần lớn mũi tên trúng vào áo tơi rồi rơi xuống nước, một số thì trúng vào mạn thuyền . Đồng Quán thấy vậy bèn gọi bọn quân sĩ biết bơi cởi áo giáp lội sang bắt người đánh cá . Bốn năm chục tên tuân lệnh bơi sang . Người đánh cá nghe tiếng nước động ở phía đuôi thuyền bèn thong thả đặt câu, chèo thuyền đến gần rồi cầm sào mà đầu vào đầu, vào mặt, vào thái dương, cứ mỗi sào đâm một tên chìm nghỉm . Bọn bơi sau thấy vậy vội quay lại .
Đồng Quán cả giận sai cả trăm quân thám ãm lội nước sang bắt cho được người đánh cá, tên nào quay lại thì chém đầu . Đội thám mã của Đồng Quán vội cởi áo giáp, hò reo nhảy xuống nước . Người đánh cá quay mũi thuyền, chỉ tay về phía Đồng Quán lớn tiếng thét mắng:

- Tên tặc thần loạn nước hại dân kia! đã đến đây nộp mạnng còn sợ chết hay sao ?
Đồng Quán cả giận sai quân sĩ bắn tên sang . Người đánh cá cười vang nói:
- Quân mã đã đến kia!
Nói đọan giơ tay chỉ trỏ, rồi cởi áo, bỏ nón, lao xuống nước lặn mất . Trong sô năm trăm quân bơi gần đến thuyền, thỉnh thoảng một đứa kêu ré lên rồi chìm nghỉm . Người đánh cá chẳng phải ai xa lạ mà chính là Lăng lý bạch điều Trương Thuận . Trương Thuận đội chiếc nón ngoài lợp lá, trong lót cốt đồng, còn chiếc áo tơi cũng bằng đồng giát, ngoài đúc vằn mai rùa, vì thế tên bắn không thủng . Trương Thuận lặn dưới nước rút đoản đao thấy đứa nào bơi đến là đâm chết đứa ấy rồi lại lặn đi . Cũng có tên may mắn thoát chết, lội lên bờ chạy trốn . Đồng Quán thấy vậy sợ hãi đứng ngây ra . Một viên tướng bên cạnh chỉ tay nói với Đồng Quán:
- Ngọn cờ vàng trên đỉnh núi đang di động .
Đồng Quán nhìn kỹ không hiểu ý gì, các tướng cũng không ai biết rõ . Đại tướng Phong Mỹ nói:
- Xin chia ba trăm quân giáp mã làm hai đội, đi vòng hai bên sườn núi thăm dò xem sao .
Đồng Quán bèn cho quân đi ngay . Quân giáp mã vừa đến dưới chân núi, bỗng nghe trong đám lau sậy tiếng pháo oanh thiên nổ vang, rồi khói lửa bốc mù trời . Quân thám mã đều chạy về báo:
- Có quân mai phục!
Đồng Quán ngồi trên ngựa giật mình kinh sợ . Hai đại tướng Phong Mỹ và Tất Thắng truyền lệnh cho quân sĩ không được kinh động . Mấy chục vạn quân lăm lăm khí giới trong tay . Quân truyền lệnh của Đồng Quán phi ngựa khắp các hàng quân hô lên:
- Kẻ nào bỏ chạy chém đầu!
Đồng Quán và các tướng ghìm ngựa đứng nhìn, nghe sau núi tiếng chiêng trống vang dậy, tiếng quân sĩ hò reo, rồi một đội quân mã giương cờ vàng xông ra . Hai tướng tiên phong phóng ngựa lên trước . Đó là Mỹ nhiêm công Chu Đồng, tiếp đó là Sáp sí hổ Lôi Hoành dẫn năm nghìn quân kỵ tiến thẳng về phía quân triều đình . Đồng Quán lệnh cho hai đại tướng Phong Mỹ và Tất Thắng làm tiên phong điều quân chặn đánh . Hai tướng xách thương lên ngựa phóng ra trước trận, lớn tiếng quát:
- Bọn giặc cỏ kia, sao chưa chịu cởi giáo quy hàng ?
Lôi Hoành ngồi trên lưng ngựa cười vang, quát đáp:
- Gã sất phu chết đến nơi rồi còn dám đọ sức với ta ?
Tất Thắng cả giận nâng thương thúc ngựa đến đánh Lôi Hoành . Lôi Hoành cũng múa thương xông đến . Hai tướng đánh hơn hai mươi hiệp không phân thắng bại, Phong Mỹ thấy Tất Thắng có cơ không địch nổi, vội múa đao tế

ngựa đến trợ chiến . Chu Đồng thấy vậy quát lớn rồi múa đao đến đánh Phong Mỹ . Hai đôi chiến tướng ngồi trên lưng ngựa quần thảo trước trận . Đồng Quán ghìm ngựa đứng xem, tấm tắc khen ngợi . Một lúc sau Chu Đồng và Lôi Hoành đánh dứ một đường, rồi nhân lúc tướng địch sơ hở quay ngựa chạy về trận nhà . Phong Mỹ và Tất Thắng liền thúc ngựa đuổi theo . Quân Lương Sơn Bạc hò la rút chạy . Đồng Quán xua quân đuổi theo đến tận chân núi . Bỗng nghe trên núi tiếng tù và vang . Quân sĩ ngước nhìn lên, thấy hai quả hoả pháo vọt lên không trung . Đồng Quán biết gặp quân mai phục, bèn lệnh cho quân sĩ dừng lại .
Đúng lúc ấy từ trên sườn núi hiện ra lá cờ vàng "thế thiên hành đạo" . Đồng Quán quay sang nhìn, thấy trong đám cờ thêu nhiều màu sắc, sừng sững hiện lên vị anh hùng cái thế Sơn Đông hô bảo nghĩa Tống Giang . Phía sau là quân sư Ngô Dụng và các tướng Công Tôn Thắng, Hoa Vinh, Từ Ninh cùng nhiều hảo hán khác cầm thương vàng, giáp bạc . Đồng Quán cả giận xua quân đánh dốc lên núi để bắt sống Tống Giang . Đạo quân chia hai đường, chưa kịp tiến thì nghe trên núi có tiếng trống nhạc và tiếng cười vang của các hảo hán . Đồng Quán vừa tức vừa thẹn, nghiến răng quát:
- Bọn giặc vô lễ sao dám đùa cợt ta ? phải bắt cho được bọn chúng .
Phong Mỹ can:
- Thưa tướng công, bọn chúng tất có mưu kín, tướng công không nên dấn thân vào chốn nguy hiểm . Xin tạm cho lui quân, ngày mai nghe ngóng hư thực xem sao rồi sẽ tiến đánh .
Đồng Quán hỏi:
- Không thể được! đã tiến quân đến đây lẽ nào lại có chuyện rút ?
Đồng Quán chưa dứt lời, bỗng nghe tiếng hậu quân kêu la hoảng sợ . Thám mã về báo: "có một cánh quân giặc từ phía núi tây tràn xuống đánh cắt hậu quân làm hai đoạn".
Đồng Quán cả kinh, dẫn bọn Phong Mỹ, Tất Thắng quay lại cứu ứng cho hậu quân . Vừa lúc ấy tiếng trống lại vang lên, lại một cánh quân từ sau núi phía đông tới . Cánh quân ấy gồm năm nghìn người ngựa, một nửa trương cờ đỏ, một nửa trương cờ xanh, do hai viên đại tướng dẫn đầu . Đội quân cờ đỏ là của tướng Tích lịch hoả Tần Minh . Đội quân cờ xanh là của tương Đại đao Quan Thắng . Hai tướng phóng ngựa đến quát lớn:
- Đồng Quán kia hãy mau nộp thủ cấp!
Đồng Quán cả giận sai Phong Mỹ ra đánh Quan Thắng . Tất Thắng đánh Tần Minh . Được một lúc, nghe tiến hậu quân kêu gấp, Đồng Quán phải cho khua chiêng thu quân, truyền cho quân sĩ không được ham đánh . Chu Đồng, Lôi Hoành dẫn quân cờ vàng từ hai phía đánh xáp vào, quân Đồng Quán hoảng hốt rối loạn . Phong Mỹ và Tất Thắng phải hộ vệ Đồng Quán mở đường chạy trốn . Dọc đường lại gặp cánh quân một nửa trương cờ trắng,

một nửa trương cờ đen xông ra chặn đường . Hai viên hổ tướng dẫn năm nghìn quân mã, bên cờ đen là quân của Song tiên Hô Diên Chước, bên cờ trắng là quân của Báo tử đầu Lâm Xung . Hai tướng ngồi trên ngựa quát lớn:
- Gian thần Đồng Quán định chạy đâu ? hãy mau nộp mình chịu trói .
Hai tướng xua quân đánh vào trung quân của Đồng Quán . Đô giám Thư Châu là Đoàn Bằng Cử xông ra chặn đánh Hô Diên Chước . Đô Giám Như Châu là Mã Vạn Lý xông đến đánh Lâm Xung . Mã Vạn Lý giao đấu với Lâm Xung chưa được vài hiệp đã thấy khí lực có phần không địch nổi, định bỏ chạy, Lâm Xung quát vang một tiếng, Mã Vạn Lý rụng rời chân tay, liền bị Lâm Xung vung bát xà mâu đâm nhào xuống ngựa . Đoàn Bằng Cử thấy Mã Vạn Lý bị Lâm Xung đâm chết không dám đánh nữa, chỉ đỡ gạt đôi tiên của Hô Diên Chước rồi quay ngựa bỏ chạy . Hô Diên Chước hăng máu đuổi theo . Quân hai bên ùa vào hỗn chiến . Đồng Quán vội tìm đường chạy trốn, lại nghe tiến kêu la vang dậy ở phía tiền quân, một cánh quân bộ từ sau núi đang đánh thọc ra . Hai tướng quân bộ lớn tiếng quát:
- Tên Đồng Quán kia chớ chạy!
Hai tướng ấy là Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm bản tính hiếu sát và Hành giả Võ Tòng, người anh hùng nổi tiếng của trại Thuỷ Hử từng giết cọp trên đồi Cảnh Dương .
Tàn quân của Đồng Quán bị quân bộ của Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng đánh tan, cắt đứt làm bốn năm đoạn . Đồng Quán trước sau không còn lối thoát, bèn cùng bọn Phong Mỹ và Tất Thắng cố sức đánh phá vây mở đường chạy ra sau núi . Quân tướng còn đang thở dốc lại nghe tiếng pháo oanh thiên dậy đất, trống trận vang trời, rồi một đội quân bộ do hai mãnh tướng Giải Trân, Giải Bảo cầm giáo dài năm lưỡi dẫn đầu xông ra chặn đường . Người ngựa của Đồng Quán không chống cự nổi phải xông qua vòng vây mà chạy . Quân mã quân bộ của Tống Giang từ khắp năm phía reo hò đuổi theo, đánh quân Đồng Quán tan tành . Phong Mỹ và Tất Thắng ra sức hộ vệ Đồng Quán tìm đường chạy trốn . Anh em Giải Trân, Giải Bảo ập đến, Đồng Quán vội rẽ ngựa chạy theo đường tắt . Bọn Phong Mỹ, Tất Thắng chạy theo hộ vệ, lại có thêm bọn đồ giám Trịnh Châu là Hàn Thiên Lân, đô giám Đặng Châu là Vương Nghĩa cùng hợp sức mở đường .
Chạy một quãng chưa kịp nghỉ ngơi, lại thấy đất bụi cuốn tung, tiếng hò reo vang trời . Rồi từ trong rừgn rậm lại một cánh quân mã do hai mãnh tướng chỉ huy xông ra . Hai đầu lĩnh ấy là Song thương tướng Đổng Bình và Cấp tiên phong Sách Siêu . Hai tướng thúc ngựa xông đến đánh Đồng Quán . Vương Nghĩa múa thương chặn lại liền bị Sách Siêu vung búa chém rơi đầu . Hàn Thiên Lân vội đến cứu ứng, bị Đổng Bình lao tới đâm nhào xuống ngựa, bọn Phong Mỹ, Tất Thắng lại hộ vệ Đồng Quán chạy tiếp .
Được một lúc lại nghe khắp bốn phía tiếgn chiêng trống nổi vang, không

biết quân từ phía nào đánh tới . Đồng Quán giật cương thúc ngựa lên sườn núi, nhìn kỹ thì thấy đại quân Lương Sơn Bạc vây kín khắp xung quanh, rồi bốn đội quân mã, hai đội quân bộ khép gọng kìm tiến vào . Quân sĩ của Đồng Quán nhốn nháo hỗn loạn . Vừa lúc ấy có hai đội quân chạy tạt qua dưới chân núi . Nhìn kỹ cờ hiệu biết là quân của đô giám Trần Châu Ngô Bỉnh Di và đô giám Hứa Châu Lý Minh . Hai tướng dẫn tàn quân người ngựa chạy lánh vào núi Lâm Lang . Ngô Bỉnh Di và Lý Minh thấy cờ hiệu của Đồng Quán, định dẫn quân chạy lên sườn núi . Bỗng nghe tiếng hò reo vang dậy, rồi một đội quân mã do hai viên mãnh tướng là Dương Chí và Sử Tiến dẫn đầu xông ra chặn đường . Dương Chí, Sử Tiến vung đao phóng ngựa đến đánh Ngô Bỉnh Di và Lý Minh . Lý Minh vung trường thương đến đánh Dương Chí . Ngô Bỉnh Di múa phương thiên kích đánh Sử Tiến . Hai đôi chiến tướng trổ tài võ nghệ vun vút qua lại hồi lâu không phân thắng bại . Sau hơn ba mươi hiệp, Ngô Bỉnh Di lựa một đường kích, đâm thẳng vào ngực Sử Tiến . Sử Tiến né mình tránh cho ngọn kích trượt qua dưới nách . Ngô Bỉnh Di cả người và ngựa mất đà, lao sát liền bị Sử Tiến lia đao chém rụng đầu, mũ đầu mâu văng dưới chân ngựa . Lý Minh quay ngựa bỏ chạy, Dương Chí thét vang một tiếng, Lý Minh hoảng sợ, tay thương run rẩy lên, Dương Chí vung đao bổ xuống . Lý Minh né mình tránh được, lưỡi đao phạt trúng vào lưng ngựa . Con ngựa khuỵu xuống hất Lý Minh ngã nhào, ngọn trường thương tuột tay văng ra . Lý Minh chưa kịp chạy bị Dương Chí tiếp một đao rơi đầu . Tiếc thay cho Lý Minh nửa đời làm quân quan bỗng chốc thành giấc Nam kha! giờ đây cả Lý Minh và Ngô Bỉnh Di đều lăn ra chết bên sườn núi . Dương Chí và Sử Tiến xông xáo giữa đám tàn quân triều đình, vung đao chém giết khác nào bổ dưa .

Đồng Quán cùng bọn Phong Mỹ, Tất Thắng đứng trên núi thấy quân của bọn Lý Minh bị đánh tan, nhưng không thể cứu ứng được . Đồng Quán hỏi:

- Tình hình này làm sao đánh tới được ?

Phong Mỹ đáp:

- Xin nguyên suý cứ bình tâm . Tiểu tướng thấy ở phía chính nam, ta có một đội quân cờ hiệu còn chỉnh tề chưa đổ, có thể giải cứu cho chúng ta . Bây giờ Tất đô thống hộ vệ nguyên suý ra đầu núi, Phong Mỹ tôi sẽ đánh mở đường tiến đến đó lấy quân để hộ vệ nguyên suý .

Đồng Quán nói:

- Trời sắp tối rồi, tướng quân nên thận trọng, mau trở lại đây .

Phong Mỹ xách trường đao phi ngựa xuống núi vừa đánh vừa chạy về phía nam . Khi đến nơi, Phong Mỹ mới biết đó là đội quân dưới quyền chỉ huy của đô giám Tung Châu là Chu Tín . Bấy giờ Chu Tín đang chụm quân cố thủ, nghe báo có đại tướng Phong Mỹ đến, bèn cho mời vào trong trận . Chu Tín hỏi:

- Đồng Quán nguyên suý hiện giờ ở đâu ?
Phong Mỹ đáp:
- Nguyên suý đang ở trên sườn núi phía trước, đợi tướng quân đem quân đến hợp sức phá vòng vây rút ra ngoài . Việc không thể chậm trễ, tướng quân phải cho quân đi ngay!
Chu Tín truyền lệnh cho quân mã, quân bộ bám sát nhau mà tiến . Phong Mỹ và Chu Tín cưỡi ngựa dẫn đầu, quân lính reo hò ào ạt chạy lên núi . Được một lúc lại gặp quân của đô giám Thư Châu Đoàn Bằng Cử vừa đến . Ba tướng chào hỏi nhau rồi hợp quân tiến lên núi . Tất Thắng xuống dưới sườn núi đón tiếp . Đồng Quán hỏi các tướng:
- Nên đánh phá vây ngay đêm nay hay phải đợi sáng mai ?
Phong Mỹ hỏi:
- Bốn tiểu tướng chúng tôi liều chết hộ vệ nguyên suý . Ngay đêm nay phải phá vây thì mới mong thoát được .
Trời vừa tối chỉ nghe tiếng chiêng trống, tiếng hò reo vang lên không ngớt . Vào khoảng canh hai, dưới ánh sao lờ mờ, Phong Mỹ dẫn đam tàn quân hộ vệ Đồng Quán xuống núi . Bỗng nghe khắp bốn phía đều quát to:
- Đồng Quán chớ chạy!
Bọn Phong Mỹ chỉ còn biết vừa đánh vừa chạy về phía nam . Quân hai bên hỗn chiến đến gần canh tư thì bọn Phong Mỹ mới phá được vòng vây . Đồng Quán ngồi trên ngựa hai tay ôm đầu ngửa mặt lên trời cầu khấn:"thật xấu hổ . Xin trời đất phù hộ cho quan cơn hoạn nạn!". Rồi cả bọn tiếp tục chạy về phía Tế Châu . Quan quân còn chưa kịp vui mừng, bỗng thấy đuốc cháy sáng rực khắp sườn núi phía trước . Phía sau tiếng hò reo vang dậy . Ánh đuốc sáng soi rõ hai hảo hán cầm phác đao dẫn đầu, tiếp sau là viên đại tướng cầm thương dài ngồi trên lưng chiến mã trắng . Viên đại tướng đó chính là Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa . Hai hảo hán cầm phác đao là Bệnh quan sách Dương Hùng và Phanh mệnh tam lang Thạch Tú . Ba tướng dẫn ba nghìn quân bộ xông ra chặn đường . Lư Tuấn Nghĩa ngồi trên ngựa quát lớn:
- Đồng Quán không xuống ngựa chịu trói còn đợi đến bao giờ ?
Đồng Quán không đáp, nói với tả hữu:
- Đằng trước có quân mai phục, đằng sau thì giặc đuổi theo, biết làm thế nào ?
Phong Mỹ đáp:
- Tiểu tướng xin liều chết báo đền ân tướng . Các vị mau cướp đường đưa ân tướng về Tế Châu, Phong Mỹ tôi xin ở đây chặn giặc .
Nói xong, Phong Mỹ thúc ngựa, múa đao xông đến đánh Lư Tuấn Nghĩa . Hai tướng ngồi trên lưng ngựa giao chiến đến mấy mươi hiệp không phân thắng bại . Lư Tuấn Nghĩa gạt thương chặn lưỡi đao của Phong Mỹ, áp sát

vào túm đai lưng Phong Mỹ giật mạnh rồi đạp vào lưng ngựa, nhoài người bắt sống Phong Mỹ . Dương Hùng, Thạch Tú vội đến tiếp ứng, quân sĩ reo hò ùa tới kéo Phong Mỹ đi . Bọn Tất Thắng, Chu Tín, Đoàn Bằng Cử liều mình hộ vệ Đồng Quán vừa đánh vừa mở đường chạy . Lư Tuấn Nghĩa dẫn quân đuổi sát theo sau, tàn quân của Đồng Quán hoảng loạn như cá mắc lưới cho đến khi trời sáng mới thoát khỏi quân Lư Tuấn Nghĩa, chạy tuốt về Tế Châu . Chưa được bao lâu, từ sau sườn núi phía trước lại một đội quân bộ xông ra chặn đường . Đội quân ấy mặc áo giáp có tấm chắn bằng sắt, chít khăn lựu đỏ . Bốn tướng dẫn đầu là: Lý Quỳ hai tay vung hai búa; Bao Húc cầm bảo kiếm; Hạng Sung, Lý Cổn giơ đao vác thuẫn . Quân sĩ theo bốn tướng ào ào xông tới chém giết, tàn quân của Đồng Quán lại một phen tan tác, hoảng loạn tìm đường chạy trốn . Đồng Quán và bọn tuỳ tùng vừa đánh vừa chạy . Hắc toàn phong Lý Quỳ xông thẳng vào giữa người ngựa, vung búa chém gẫy chân ngựa của Đoàn Bằng Cử rồi lôi tuột xuống, đánh một búa vào giữa sọ, lại bồi thêm một búa vào yết hầu cho đầu lìa khỏi cổ!
Tàn quân Đồng Quán chạy về gần đến Tế Châu, tên nào cũng kinh hồn bạt vía, ba quân người ngựa mệt mỏi bơ phờ . Gặp dòng khe bên đường người ngựa dừng lại uống nước . Bỗng nghe tiếng pháo oanh thiên từ bờ bên kia nổ vang, rồi cung tên bắn đến tới tấp như mưa . Người ngựa của Đồng Quán đang uống nước vội cạy hết lên bờ . Vừa lúc ấy, một đội quân mã từ trong rừng rậm xông ra . Ba tướng dẫn đầu là Một vũ tiễn Trương Thanh, Cung Vượng và Đinh Đắc Tôn dẫn hơn ba trăm quân mã theo sau ba tướng rầm rập phóng đến . Đô giám Tung Châu là Chu Tín thấy bọn Trương Thanh quân ít bèn dừng lại đón đánh . Tất Thắng hộ vệ Đồng Quán chạy tiếp . Chu Tín phóng ngựa đến đánh Trương Thanh chỉ thấy Trương Thanh cắp thương vào nách trái, tay phải vung nhanh, miệng nói "trúng này!". Viên đá trúng ngay vào hốc mũi, Chu Tín liền lăn nhào xuống ngựa . Cung Vượng và Đinh Đắc Tôn từ hai bên phóng ngựa đến xỉa đinh ba vào yết hầu Chu Tín như xóc ống rơm . Chu Tín chết lăn dưới ngựa . Đồng Quán bên mình chỉ còn Tất Thắng hổ thẹn không dám vào thành Tế Châu, đành thu thập tàn quân người ngựa ngày đêm chạy gấp về Đông Kinh .
Nguyên Tống Giang là người nhân đức, trong lòng vẫn có ý định quy thuận triều đình nên không cố tình đuổi tiếp bọn Đồng Quán, nhưng lại sợ các tướng không chịu buông tha bèn sai Đái Tôn đi gấp truyền lệnh cho các đầu lĩnh thu quân về sơn trại . Các đầu lĩnh đều cho khua chiêng thu quân . Các tướng ngồi trên lưng ngựa vỗ yên cương, quân sĩ đồng thanh ca khúc hải hoàn, rầm rộ trở về Lương Sơn Bạc, tiến thẳng vào thành Uyển Tử . Tống Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đến nhà Trung Nghĩa đường ở trại Thuỷ Hử, lệnh cho Bùi Tuyên mở sổ ghi công, ban thưởng tướng sĩ, Lư Tuấn Nghĩa áp giải Phong Mỹ vào sân bắt quỳ trước sảnh đường . Tống Giang

xuống tận nơi cởi trói, dẫn Phong Mỹ lên ngồi trên sảnh, rót rượu mời uống rồi chuyện trò thăm hỏi để an ủi .
Ngày hôm ấy, sơn trại giết trâu mổ ngựa khao thưởng ba quân . Tống Giang lưu Phong Mỹ nghỉ lại vài hôm rồi cho đem ngựa đến đưa xuống núi . Phong Mỹ cả mừng . Tống Giang nói:
- Trong chiến trận, ba quân trót vô lễ xâm phạm tôn uy, mong tướng quân lượng thứ cho! anh em Tống Giang tôi vốn không có dị tâm chống lại triều đình, vẫn muốn được quy thuận để đem sức giúp nước . Chỉ vì những kẻ bất lương tàn ác bức bách nên mới đến nỗi như thế . Khi về triều, mong tướng quân lựa lời tâu trình gỡ tội giúp chúng tôi . Nếu ngày sau đội ơn lại được trông thấy mặt trời, anh em Tống Giang tôi sống chết không dám quên ơn đức của tướng quân .
Phong Mỹ sụp lạy tạ ơn được tha chết rồi cáo từ xuống núi . Tống Giang sai người đưa Phong Mỹ ra khỏi sơn trại rồi tha cho về kinh, chuyện không có gì đáng nói . Tống Giang lại trở lại Trung Nghĩa đường cùng Ngô Dụng và các đầu lĩnh bàn tính công việc . Trong trận này đặt phục binh mười hướng là mưu kế của quân sư Ngô Dụng, làm cho Đồng Quán khiếp vía kinh hồn, đến nỗi nằm mê cũng còn sợ, quan nhân triều đình ba phần thương vong tổn thiệt đến hai phần .
Ngô Dụng nói:
- Đồng Quán về kinh tâu lên vua, thế nào triều đình cũng lại cho quân đến đánh nữa . Ta nên sai người về Đông Kinh nghe ngóng xem hư thực ra sao về báo lại để kịp đối phó .
Tống Giang nói:
- Lời quân sư rất hợp ý ta! vậy có thể sai ai đi được ?
Lúc ấy trong hàng ghế các đầu lĩnh có người lên tiếng:
- Tiểu đệ xin đi!
Mọi người quay lại nói:
- Hay lắm! người anh em này đi hẳn là được việc .
Chưa biết người nào xin đi, chỉ biết trước rằng:
Phủ Tế Châu thêm thuyền chiến mông xung
Lương Sơn Bạc đoạt quân lương vạn thạch
Đúng là:
Xông trận ngựa lăn bên lèn đá
Rỡn sông thuyền đắm giữa bờ lau .
Chưa biết người từ Lương Sơn Bạc ra đi là ai, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy LuomLat

Hồi 78
Cao thái úy mưu đánh Lương sơn
Quân triều đình thua lần thứ nhất

Lại nói các hảo hán Lương sơn bạc sau hai lần đánh bại Đồng Quán, Tống Giang và Ngô Dụng bàn bạc nên cử người đi Đông kinh nghe ngóng tin tức về báo lại để sơn trại kịp chuẩn bị đánh lại quan quân triều đình. Tống Giang vừa dứt lời thì Thần hành thái bảo Đới Tôn nói:
- Tiểu đệ xin đi!
Tống Giang nói:
- Việc do thám quân cơ phần nhiều phải nhờ đến hiền đệ. Nhưng đi chuyến này nên có một người nữa cùng đi để giúp hiền đệ thì hay hơn.
Lý Quỳ liền nói:
- Xin cho tiểu đệ cùng đi!
Tống Giang cười nói:
- Cho ngươi đi để gây rối nữa hay sao?
Lý Quỳ đáp:
- Lần này đệ không dám gây chuyện gì nữa!
Tống Giang không muốn cho Lý Quỳ đi bèn hỏi lại:
- Có anh em nào khác muốn đi không?
Xích phát quỷ Lưu Đường đáp:
- Tiểu đệ xin đi để giúp Đái viện trưởng, không biết có được không?
Tống Giang nói:
- Được lắm!
Ngay ngày hôm ấy hai người sửa soạn hành lý lên đường.
Chưa nói chuyện Đới Tôn, Lưu Đường về Đông kinh nghe ngóng tin tức ra sao. Đây nói chuyện Đồng Quán và Tất Thắng trên đường thu thập tàn quân được hơn bốn vạn người ngựa chạy về Đông kinh, dọc đường cho phép các tướng đem quân trở về bản doanh, chỉ đem quân ngự doanh vào thành. Đồng Quán cởi bỏ chiến bào, giáp trụ, đi ngay đến phủ Cao thái úy. Hai người gặp nhau chào hỏi xong, Cao Cầu mời Đồng Quán vào hậu đường nói chuyện. Đồng Quán kể hết với Cao Cầu việc đại quân hai lần thua trận, tám lộ quan quân bị đánh tan tành, đại tướng Phong Mỹ bị bắt sống, sự thể như vậy không biết phải nên thế nào?
Cao thái úy nói:
- Tướng công không nên buồn phiền. Việc này cứ giấu thiên tử là xong. Ai dám liều mà tâu báo? Bây giờ hạ quan cùng tướng công đến chỗ thái sư bàn tính them xem sao.

Đồng Quán và Cao Cầu lên ngựa đến phủ thái sư, đi thẳng vào cổng. Người hầu vào báo: "Có Đồng khu mật đến". Đoán trước là Đồng Quán thua trận lại thấy cả Cao Cầu cùng đi, Sái Kinh bèn mời hai người vào phòng khách nói chuyện. Đồng Quán lạy chào thái sư rồi khóc sướt mướt. Sái Kinh nói:
- Tướng quân đừng buồn, ta đã biết chuyện thua trận rồi.
Cao Cầu nói:
- Quân giặc ẩn nấp trong chốn ao đầm, không có thuyền thì không tiến đánh được. Quan khu mật chỉ có người ngựa nên bị thất lợi, mắc quỷ kế của giặc.
Đồng Quán nhân đó kể với Sái thái sư chuyện quân thua, tướng bại. Sái Kinh nói:
- Tướng quân làm hao tổn bấy nhiêu người nựa lương tiền, tám lộ quân tan tác cả. Việc như thế làm sao dám tâu lên thiên tử?
Đồng Quán sụp lạy nói:
- Cầu mong thái sư che dấu giúp cho!
Sái Kinh nói:
- Ngày mai vào chầu chỉ còn cách tâu là: "Vì thời tiết nóng nực, quân sĩ không quen thủy thổ, tạm xin lui quân bãi chiến". Nếu thiên tử nổi giận nói: "Để mối lo trong gan ruột không trừ đi sau ắt thành họa lớn" thì liệu các quan trả lời thế nào?
Cao Cầu đáp:
- Không phải Cao Cầu tôi dám khoe khoang, nhưng nếu thái sư đề cử thì Cao Cầu tôi dám đem quân đi đánh, chỉ một trận là dẹp yên.
Sái Kinh đáp:
- Thái úy chịu đem quân đi thì tốt lắm. Ngày mai hạ quan sẽ xin đề cử thái úy giữ chức nguyên súy.
Cao Cầu lại thưa:
- Có điều là phải xin thánh chỉ cho được toàn quyền điều quân, tùy ý đóng thêm thuyền bè, thu dụng các loại thuyền công tư, hoặc xuất tiền đóng thuyền mới. Có đủ thuyền bè thủy lục cùng tiến, người ngựa cùng đi mới thắng được.
Sái Kinh nói:
- Việc ấy dễ thôi.
Ba người đang nói chuyện thì người canh cửa vào báo:
- Đại tướng Phong Mỹ đã trở về.
Đồng Quán cả mừng. Sái thái sư cho gọi Phong Mỹ vào hỏi nguyên do. Phong Mỹ lạy chào rồi thưa:
- Tống Giang chỉ bắt mình tiểu tướng lên núi, còn quân sĩ đều tha, lại cấp tiền ăn đường cho bọn chúng về quê. Vì vậy tiểu tướng mới lại được nhìn thấy tôn nhan.
Cao Cầu nói:

- Đó là quỷ kế của quân giặc cố ý khinh mạn quân triều đình. Lần này không lấy quân mã ở những vùng lân cận nữa, cứ chọn quân tráng kiện ở tận Sơn đông, Hà bắc giao cho Cao Cầu tôi.
Sái Kinh nói:
- Đã bàn định rồi, ngày mai cứ thế tâu lên thiên tử.
Đồng Quán, Cao Cầu cáo từ trở về phủ.
Canh năm ba khắc sáng hôm sau các quan đều tề tựu ở nội cung. Tiếng trống chầu nổi lên, mọi người theo phẩm tước lần lượt vào trước đan trì xếp ban chầu. Các quan văn võ đứng thành hàng hai bên, nghe hiệu lệnh đều lạy mừng tung hô vạn tuế. Quan điện đầu cầm roi quất vung vút, nói to:
- Ai có việc ra tâu báo, không có việc thì cuốn rèm bãi chầu.
Sái thái sư liền bước ra khỏi hàng tâu rằng:
- Muôn tâu bệ hạ, trước đây bệ hạ đã sai khu mật sứ Đồng Quán thống lĩnh đại quân đi đánh dẹp bọn giặc cỏ ở Lương sơn bạc. Nhưng gặp lúc tiết trời nóng nực, người ngựa không quen thủy thổ hơn nữa bọn giặc ấy lại ẩn náo trong chốn hồ đầm, không có thuyền thì không đi lại được, người ngựa không thể tiến nhanh. Vì thế xin bệ hạ cho ngưng chiến để quân sĩ nghỉ ngơi, đợi sau sẽ xin thánh chỉ.
Thiên tử nói:
- Đang mùa viêm nhiệt thì chưa đi được.
Sái Kinh tâu:
- Xin đưa Đồng khu mật đến cung Thái Ất đợi tội, xin bệ hạ cho một đại thần khác làm nguyên súy đưa quân đi đánh. Cúi mong thánh chỉ.
Thiên tử nói:
- Bọn giặc ấy là mối họa lớn trong gan ruột, không thể không trừ đi. Biết lấy ai chia nỗi lo với trẫm?
Cao Cầu bước ra tâu:
- Hạ thần bất tài cũng xin đem hết sức trâu ngựa cầm quân đi đánh giặc. Cúi mong thánh thượng chuẩn tâu!
Thiên tử nói:
- Khanh đã bằng lòng chia sẽ nỗi lo với quả nhân. Vậy cho phép khanh được toàn quyền tuyển chọn quân mã.
Cao Cầu lại tâu:
- Vùng Lương sơn bạc chu vi hơn tám trăm dặm, không có thuyền bè thì không tiến quân được. Thần cúi xin thánh chỉ cho phép được chặt cây đốn gỗ ở miền gần Lương sơn bạc, sai thợ đóng thuyền, hoặc xuất tiền mua loại thuyền lớn của dân làm chiến thuyền.
Thiên tử nói:
- Trẫm ủy cho khanh được tùy ý xử trí công việc, nhưng cần thận trọng đừng làm phương hại đến dân chúng.

Cao Cầu tâu:
- Hạ thần không dám! chỉ xin bệ hạ gia hạn để trù tính cho chu toàn.
Đạo quân hoàng đế bèn sai lấy chiến bào gấm, áo giáp vàng ban cho Cao Cầu, sai chọn ngày tốt đưa quân lên đường.
Tan buổi chầu hôm ấy, Đồng Quán, Cao Cầu theo Sái Kinh về phủ thái sư. Sái thái sư sai trung thư sảnh truyền thánh chỉ định đoạt việc điều động quân tướng. Cao thái úy nói:
- Trước đây có mười viên tiết độ sứ võ nghệ cao cường đã lập nhiều công với triều đình, hoặc đánh nước Quỷ phương hoặc chinh phạt Tây hạ, Đại kim, Đại liêu, xin thái sư điều họ làm tướng.
Sái thái sư ưng thuận bèn viết văn thư gửi xuống mười đạo, sai mỗi đạo chọn một vạn tinh binh đưa xuống Tế châu đợi lệnh. Mỗi viên tiết độ sứ được giao chỉ huy một vạn quân, hẹn ngày đem quân lên đường. Mười viên tiết độ sứ ấy là:
Hà nam Hà bắt tiết độ sứ Vương Hoán
Thượng đảng thái nguyên tiết độ sứ Từ Kinh,
Bắt kinh hoành nông tiết độ sứ Vương Văn Đức,
Dĩnh châu nhữ nam tiết độ sứ Mai Triển,
Trung sơn yên bình tiết độ sứ Trương Khai,
Giang hạ linh lăng tiết độ sứ Dương Ôn,
Vân trung nhạn môn tiết độ sứ Hàn Tồn Bảo,
Lãng tây hán dương tiết độ sứ Lý Tòng Cát,
Lang nha bình thành tiết độ sứ Hạ Nguyên Trấn,
Thanh hà thiên thủy tiết độ sứ Kinh Trung
Mười đạo quân mã ấy đều là hạng tinh binh dũng cảm, được tập luyện nhiều, lại có mười viên tiết độ sứ vốn xuất thân từ chốn lục lâm, sau chịu chiêu an về hàng triều đình được phong chức quan cao, lập nhiều công lớn. Trung thư sảnh định ngạch gửi văn thư xuống mười đạo hẹn ngày đem quân đến Tế châu, kẻ nào chậm sẽ bị xử theo quân lệnh. Ở huyện Kim lăng phủ Kiến khang có đội thủy quân do Lưu Mộng Long làm thống chế. Tương truyền mẹ Lưu Mộng Long chiêm bao thấy con rồng đen bay vào bụng cảm động mang thai rồi sinh ra Mộng Long. Lớn lên, Mộng Long giỏi bơi lội, từng có công dẹp giặc ở Hiệp giang, Tây xuyên được thăng đến chức đô thống chế, thống lĩnh một vạn năm nghìn thủy quân và năm trăm chiến thuyền đóng giữ miền Giang nam. Cao thái úy hạ lệnh cho đội thủy quân ngày đêm đi gấp đến Tế châu đợi lệnh. Lại cho một tên tâm phúc là Ngưu Ban Hỷ đi thu dụng hết thuyền bè ở vùng ven sông Trường Giang đem đến Tế châu giao nộp.
Dưới trướng Cao thái úy có nhiều nha tướng, trong đó có hai viên đáng kể xuất sắc hơn cả là anh em Đãng Thế Anh và Đãng Thế Hùng, có sức khỏe địch nổi vạn người, hiện đều giữ chức thống chế. Cao thái úy lại chọn thêm

một vạn năm nghìn tinh binh ở ngự doanh, cùng nhân mã các nơi đều đến, tất cả là mười ba vạn người ngựa. Các lộ đều sai quân đem lương thảo, thuyền bè đến giao nộp. Cao thái úy ngày đêm cho chỉnh đốn giáp trụ, may cờ lệnh để kịp ngày lên đường.
Lại nói chuyện Đới Tôn, Lưu Đường đến Đông kinh, ở lại vài hôm nghe ngóng tin tức rồi ngày đi gấp về Lương sơn bạc báo cho Tống Giang biết. Nghe nói Cao thái úy điều mười ba vạn người ngựa và mười viên tiết độ sứ, đích thân cầm quân đi đánh, Tống Giang lấy làm lo lắng, mời quân sư Ngô Dụng đến bàn cách ứng phó.
Ngô Dụng nói:
- Xin nhân huynh đừng lo. Ngày xưa Gia Cát Khổng Minh chỉ có ba nghìn quân mà đánh tan mười vạn người ngựa của Tào Tháo. Ngô Dụng tôi từ lâu đã biết mười viên tiết độ sứ ấy đã đánh dẹp nhiều nơi, lập công với triều đình. Đó là do bọn họ từ trước không có địch thủ, lần này đến đây cốt để khoe tài võ nghệ. Nhưng gặp anh em bọn ta như gặp phải hổ báo thì bọn tiết độ sứ kia cũng chẳng ra mẽ gì. Có đáng gì mà huynh trưởng phải lo ngại? Cứ để mười đạo quân của bọn chúng đến đây, ta sẽ cho chúng một phen kinh sợ.
Tống Giang nói:
- Quân sư định ứng phó thế nào?
Ngô Dụng đáp:
- Chờ khi người ngựa của chúng đến tụ tập ở Tế châu, ta sẽ cho hai đầu lĩnh hăng đánh lọt vào chém giết một trận cho Cao Cầu biết tay.
Tống Giang hỏi:
- Quân sư định sai ai đi làm việc này?
Ngô Dụng đáp:
- Nên sai Một vũ tiễn Trương Thanh và Song thương tướng Đổng Bình đi trận này.
Tống Giang bèn cho gọi Trương Thanh và Đổng Bình đến, giao cho mỗi người đem theo một nghìn quân mã tìm cách đánh phá quân triều đình đang đóng ở Tế châu. Lại truyền lệnh cho các đầu lĩnh thủy quân chuẩn bị cướp thuyền của quân triều đình. Các đầu lĩnh khác ở sơn trại cũng đã nhận lệnh ai lo việc nấy.
Lại nói Cao thái úy nấn ná ở kinh sư hơn mười ngày, thiên tử phải thúc giục mới đưa quân lên đường. Cao Cầu phát quân ngự doanh đi trước , sai ty giáo phường chọn hơn ba mươi ca nhi vũ nữ đi theo quân đàn hát mua vui. Đến ngày đã định, Cao Cầu làm lễ tế cờ, vào trong cung cáo từ thiên tử rồi đem quân lên đường, tính ra là đã chậm mất hơn một tháng. Bấy giờ là đầu mùa thu tiết trời dịu mát, các quan lớn nhỏ đều đến tiễn biệt ở trường đình. Cao thái úy mặc chiến bào, đeo đai khoác giáp, cỡi chiến mã thắng yên cương

vàng, phía trước là năm con ngựa hầu đai ngọc yên thêu. Đãng Thế Anh và Đãng Thế Hùng cỡi ngựa đi hai bên tả hữu. Phía sau là các viên điện súy, thống chế, thống quân đề hạt, binh mã phòng ngự súy, đoàn luyện sứ, hang ngũ quân mã sắp xếp mười phần chỉnh tề.
Ra khỏi thành đến trạm trường đình, Cao thái úy xuống ngựa cùng cạn chén từ biệt các quan rồi vin yên nhảy lên ngựa tiến về Tế châu. Dọc đường cao Cầu dung túng cho quân sĩ cướp bóc quấy nhiễu, dân chúng thật khốn khổ trăm đường.
Lại nói mười lộ quân mã theo lệnh triều đình lục tục đế Tế châu. Tiết độ sứ Vương Văn Đức dẫn quân mã lộ Đông kinh ngày đêm đi gấp. Đến cách thành Tế châu hơn bốn mươi dặm, Vương Văn Đức đem quân đi qua một nơi gọi là dốc Phượng vĩ, dưới dốc là một khu rừng rậm. Tiền quân vừa lọt vào bìa rừng bỗng nghe một tiếng thanh la nổi lên, từ sau sườn núi một đội quân mã xông ra chặn đường. Viên tướng cỡi chiến mã đi đầu đội mũ trụ, khoác giáp sắc, vai đeo cung và ống tên có cắm hai lá cờ nhỏ thêu chỉ vàng đề rõ "Anh hùng Song thương tướng, Phong lưu vạn hộ hầu", hai tay cầm hai ngọn thương. Đó là viên dũng tướng Đổng Bình, vị đầu lĩnh Lương sơn bạc quen xông trận hang đầu. Đổng Bình ghìm ngựa giữa đường cái quát lớn:
- Đội quân mã kia từ đâu tới? Hãy mau xuống ngựa chịu trói!
Vương Văn Đức dừng ngựa cười vang:
- Đồ vật có tai, ngươi sao không biết ta là thượng tướng Vương Văn Đức, nổi tiếng trong số mười viên tiết độ sứ có công với triều đình?
Đổng Bình cười vang, quát:
- Ngươi không biết ta là bố trẻ của ngươi sao?
Vương Văn Đức cả giận quát:
- Tên giặc cỏ phản nghịch sao dám là nhục ta?
Nói đoạn Vương Văn Đức nâng thương thúc ngựa lên đánh. Hai tướng đánh nhau ba mươi hiệp không phân thắng bại. Vương Văn Đức liệu thế không thắng nổi Đổng Bình bèn nói to:
- Hãy tạm nghỉ!
Hai tướng đều quay ngựa về phía quân nhà. Vương Văn Đức truyền lệnh cho các tướng không được ham đánh, chỉ cốt mở đường mà đi. Vương Văn Đức tự mình cỡi ngựa đi trước dẫn đường, quân lính hò reo ùa theo sau. Đổng Bình dẫn quân đuổi theo. Bọn Vương Văn Đức sắp ra khỏi bìa rừng lại gặp một đội quân mã từ sau núi xông ra. Viên tướng cỡi ngựa đi đầu chính là một vũ tiễn Trương Thanh. Trương Thanh ngồi trên ngựa quát lớn.
- Tướng giặc chớ chạy!
Vừa nói Trương Thanh vừa thò tay vào túi gấm lấy một viên đá, vung tay nhằm ném vào đầu Vương Văn Đức. Vương Văn Đức né người viên đá

trúng vào chỏm mũ sắt, Văn Đức liền rạp người xuống quất ngựa chạy trốn. Trương Thanh cùng Đồng Bình rượt đuổi theo. Vừa lúc ấy phía trước có một đội quân mã đang bon nhanh đến. Vương Văn Đức ngẩn nhìn mới biết đó là cánh quân mã của tiết độ sứ Dương Ôn đến cứu ứng. Đồng Bình, Trương Thanh thấy vậy không dám đuổi theo, bèn đem quân quay về. Hai đội quân mã của Vương Văn Đức và Dương Ôn vào thành Tế châu nghỉ ngơi. Tri phủ Trương Thúc Dạ tiếp đón khoản đãi quân sĩ. Mấy hôm sau quân tiền lộ đến báo: "Đại quân của Cao thái úy đã tới". Mười viên tiết độ sứ đều ra ngoài thành nghênh đón rồi đi theo hộ vệ thái úy vào thành.

Tri phủ Trương Thúc Dạ tạm giao phủ đường cho thái úy làm súy chủ và chỗ nghỉ ngơi. Cao thái úy truyền lệnh cho quân mã ra đóng ở ngoài thành, chờ thủy quân của Lưu Mộng Long đến sẽ cùng xuất phát. Quân mã mười lộ tuân lệnh ra ngoài thành hạ trại. Quân lính vào rừng chặt cây đốn gỗ, phá dỡ cả cột kèo khung cửa nhà dân đem về dựng trại, Cao thái úy ngồi trong súy phủ định đoạt việc quân. Ai có tiền bạc đút lót thì được giữ ở đội trung quân, công ít báo nhiều; ai không có tiền bạc đút lót thì xung đi tiền tiêu giao phong chịu trận. Vì thế mối gian tệ nảy sinh ra nhiều. Vài ngày sau đoàn chiến thuyền của Lưu Mộng Long cũng đến nơi. Cao Cầu truyền gọi mười tiết độ sứ và đầu lĩnh thủy quân Lưu Mộng Long đến sảnh đường bàn kế sách tiến quân.

Bọn Vương Hoán thưa:

- Xin thái úy trước hết cho quân mã bộ đi trước dò đường, khiêu chiến để giặc đem quân ra đánh, sau đó điều chiến thuyền đánh vào sào huyệt làm cho quân giặc trước sau không cứu ứng được nhau, quân ta tất bắt sống được chúng.

Cao thái úy cho là phải, bèn sai Vương Hoán, Từ Kinh làm tiền bộ tiên phong; Vương Văn Đức, Mai Triển làm tướng hợp hậu. Trương Khi, Dương Ôn làm tả quân; Hạ Nguyên Trấn, Kinh Trung làm tiền hậu ứng. Đãng Thế Hùng dẫn ba nghìn tinh binh lên chiến trường hiệp trận với thủy quân của Lưu Mộng Long. Các quân được lệnh chuẩn bị trong ba hôm, rồi mời Cao thái úy đến điểm duyệt các lộ. Cao thái úy đích thân ra ngoài thành đi xem xét khắp một lượt rồi truyền lệnh cho ba quân tướng sĩ cùng đoàn chiến thuyền nhất loạt xuất phát tiến đánh Lương sơn bạc.

lại nói Đồng Bình, Trương Thanh trở về sơn trại kể lại tỉ mỉ tình hình quân giặc. Tống Giang và các đầu lĩnh dẫn đại quân xuống núi, đi chưa được bao xa đã thấy quân triều đình tiến đến. Quân hai bên ước lượng tầm tên dàn thành thế trận. Bên quân triều đình tiên phong Vương Hoán nâng thương thúc ngựa ra trước trận, cao giọng nói:

- Bọn giặc cỏ khốn kiếp có nhận ra đại tướng Vương Hoán đây không?

Bên trận Lương sơn bạc, Tống Giang đứng dưới môn kỳ đích thân thúc ngựa

ra trước trận nhã nhặn lên tiếng đáp:
- Ta muốn gởi lời đến Vương tiết độ sứ: nay tiết độ sứ tuổi cao không kham nổi việc quân cơ trận mạc nữa. Nếu tiết sứ ra đương đầu giữa chốn rừng tên núi giáo, lỡ xảy ra điều lầm lỡ thì tiết sứ uổng phí thanh danh một đời. Tiết sứ nên quay về cho bọn trẻ hơn xuất trận.
Vương Hoán cả giận mắng:
- Ngươi là kẻ tiểu lại bị thích chữ vào mặt, sao dám chống lại thiên binh?
Tống Giang đáp:
- Vương tiết sứ, ngươi chớ cậy tài giỏi. Các anh em hảo hán thay trời hành đạo ở chỗ bọn ta hẳn không chịu thua ngươi đâu!
Vương Hoán vung thương xông ngựa đến đánh Tống Giang, lập tức phía sau Tống Giang có tiếng nhạc ngựa vang lên, một tướng vung thương thúc ngựa xông lên đánh Vương Hoán. Đó là Báo tử đầu Lâm Xung. Hai tướng ngồi ngựa quần thảo, quân hai bên reo hò trợ chiến. Cao Cầu ghìm ngựa quan sát, không ngớt lời khen ngợi.
Thấy Vương Hoán và Lâm Xung đấnh đến bảy tám chục hiệp không phân thắng bại, cả hai bên đều nổi chiên gọi về, Vương Hoán và Lâm Xung liền quay về trận nhà Tiết độ sứ Kinh Trung thúc ngựa đến gần nghiêng mình thưa với Cao thái úy:
- Tiểu tướng xin được quyết chiến với quân giặc một phen!
Cao Cầu bèn cho Kinh Trung xuất chiến. Tiếng nhạc ngựa lại rung lên phía sau Tống Giang. Hô Diên Chước vỗ ngựa xông ra đón đánh. Kinh Trung cầm chắc trường đao, cỡi ngựa vàng lao vào đánh Hô Diên Chước. Hai tướng đánh chừng hai mươi hiệp, Hô Diên Chước đánh dứ một đường, gạt đao dài của Kinh Trung, thuận tay vung roi sắt quật mạnh. Kinh Trung vỡ đầu chết lăn dưới ngựa. Cao Cầu thấy mất một viên tiết độ sứ vội sai Hạ Nguyên Trấn ra đánh. Nguyên Trấn xách thương phóng ngựa xông đến quát Hô Diên Chước:
- Tên giặc cỏ liệu dám đọ sức với ta?
Song thương tướng Đổng Bình từ phía sau Tống Giang phóng ngựa vung song thương ra đánh Hạ Nguyên Trấn. Hai tướng đánh hơn mười hiệp, Nguyên Trấn đột ngột quay ngựa bỏ chạy. Đổng Bình thúc ngựa đuổi theo. Nguyên trấn cho ngựa chạy vòng trước trận, Đổng Bình đuổi sát theo sau. Nguyên Trấn cắp thương vào nách, tay trái cầm cung, tay phải kéo căng dây, rạp người thả tên đi. Đổng Bình nghe tiếng dây cung phía sau định dơ tay gạt nhưng mũi tên đã trúng vào vai phải. Đổng Bình vội dứt thương quay ngựa chạy về. Nguyên Trấn khoác cung tên phóng ngựa đuổi theo. Bên quân Tống Giang, Hô Diên Chước và Lâm Xung thấy vậy vội phóng ngựa đến cứu Đổng Bình đem về trận nhà. Cao thái úy xua quân ùa lên hỗn chiến. Tống Giang sai người đưa Đổng Bình về sơn trại chữa vết thương. Quân mã

của Tống Giang ở phía sau không chặn nổi bèn quay ngựa bỏ chạy. Cao thái úy xua quân đuổi theo đến tận bờ nước. Một mặt điều quân tiếp ứng cho đoàn chiến thuyền.
Lại nói Lưu Mộng Long và Đãng Thế Hùng thống lĩnh thủy quân vòng vèo tiến về Lương sơn bạc, chỉ thấy bờ lau bến sậy heo hút mênh mông, cỏ cây um tùm che mặt nước. Chiến thuyền san sát nối đuôi nhau kín khắp mười dặm. Đoàn thuyền đang tiến bỗng nghe tiếng pháo oanh thiên nổi vang trên sườn núi, rồi từ bốn phương tám hướng vô số thuyền nhỏ lướt nước chèo ra. Quân đứng trên thuyền hoảng sợ, nhìn lau lách um tùm lại càng thêm kinh hoàng. Các thuyền con mai phục trong lau sậy vẫn tiếp tục xông ra đánh, đoàn thuyền quân Cao Cầu trước sau không cứu ứng cho nhau được nữa. Quân sĩ trên các thuyền quá nửa vứt thuyền bỏ chạy. Các hảo hán Lương sơn bạc thấy thủy trận của Cao Cầu rối loạn liền nổi trống khua thuyền xông lên đánh. Lưu Mộng Long và Đãng Thế Hùng cho thuyền quay về nhưng những chỗ nước cạn đã bị các hảo hán Lương sơn bạc dung thuyền con chất đầy rơm rạ, củi gỗ lấp tắc. Thuyền quân Cao Cầu vướng sào chèo không tiến lên được. Quân sĩ hầu hết bỏ thuyền nhảy xuống nước. Lưu Mộng Long vội cởi đai tháo giáp bò lên bờ tìm đường chạy chốn. Đãng Thế Hùng không dám bỏ thuyền chỉ quát tháo quân sĩ tìm chỗ nước sâu lách thuyền đi. Được chừng một hai dặm thấy phía trước có ba chiếc thuyền con lướt nhanh đến. Đấy là tam hùng họ Nguyễn, ai nấy tay cầm đao lá răm, chèo thuyền áp đến. Quân sĩ của Đãng Thế Hùng đứng trên thuyền sợ hãi nhảy cả xuống nước. Đãng Thế Hùng cầm giáo giao chiến với Nguyễn Tiểu Nhị trên mũi thuyền. Được một lúc Nguyễn Tiểu Nhị cũng nhảy xuống nước. Nguyễn Tiểu Ngũ và Nguyễn Tiểu Thất tiếp nhau áp sát đến. Đãng Thế Hùng thấy tình thế không chống cự nổi vội vứt giáo nhảy xuống nước mong trốn thoát. Đúng vào lúc ấy Thuyền hỏa nhi Trương Hoành từ dưới nước ngoi lên, một tay túm tóc, một tay nắm lấy đai lưng Đãng Thế Hùng lôi tuột lên bờ sậy. Hơn chục tên lâu la nấp sẵn xông đến trói gô Đãng Thế Hùng áp giải về trại Thủy hử. Thấy đoàn chiến thuyền cắm cờ của Lưu Mộng Long rối loạn quay về bên chân núi. Cao Cầu biết là thủy quân bị thua trận, vội truyền lệnh thu quân về Tế châu để bàn tính kế khác, nhưng chưa kịp lui quân thì trời đã tối. Bỗng nghe khắp nơi hỏa pháo nổ vang rồi các đội quân mã của Tống Giang từ khắp bốn phía ào ạt xông đến. Cao Cầu thốt kêu lên: “Khổ quá!”
Đúng là
Hí hửng chưa lâu sầu đã đến
Tai ương vừa khỏi nạn sinh ngay
Rồi đây:
Một viên thái úy bơ vơ như lạc lối Âm Lăng
Mười đạo hùng binh nháo nhác tựa tàn quân Xích Bích

Chỉ biết:
Bộ quân không đường về đại trại
Thủy quân hết lối lại trần gian
Chưa biết Cao Thái úy và mười lộ quân triều đình thoát than ra sao, xem hồi sau sẽ rõ

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary

Hồi 79
Lưu Đường đốt lửa thiêu chiến thuyền,
Cao Cầu lần thứ hai thua lớn .

Đang nói chuyện lúc bấy giờ Cao Cầu thấy thủy quân thua trận, biết không đánh nổi, đang định cho lui quân thì nghe hoả pháo nổi vang khắp nơi, Cao Cầu vội cùng các tướng cướp đường mà chạy . Nguyên là các hảo hán Lương Sơn Bạc đặt súng bắn pháo hiệu chứ không đặt phục binh, chỉ mượn tiếng nổ làm cho bọn Cao Cầu một phen kinh hồn táng đảm, phải luôn đêm luồn đường chạy về Tế Châu . Điểm lại tướng sĩ thấy quân bộ không thiệt hại bao nhiêu, nhưng quân thuỷ tổn thất quá nửa, chiến thuyền không một chiếc quay về . Lưu Mộng Long thóat chết, quân sĩ kẻ nào biết bơi thì sống sót, bọn không biết bơi thì chết đuối hết . Thấy tướng sĩ đều suy nhụt nhuệ khí, Cao thái uý đành phải cho đem quân vào đóng trong thành, chờ Ngưu Bang Hỷ đem thuyền đến . Một mặt thái uý sai người đem văn thư đi thúc giục các nơi: bất kể thuyền công, thuyền tư, nếu thấy dùng được đều phải trưng dụng đem đến Tế Châu .
Lại nói ở trại Thuỷ Hử, Tống Giang trước hết cho người đem Đổng Bình lên núi, nhổ mũi tên ở cánh tay, rồi gọi thần y An Đạo Toàn đến đắp thuốc chữa trị . An Đạo Toàn dùng môn thuốc kim thương rịt vào vết thương rồi để Đổng Bình nghỉ ngơi dưỡng bệnh trong sơn trại . Ngô Dụng tập hợp các đầu lĩnh về tiếp sau . Thuỷ quân đầu lĩnh Trương Hoành áp giải Đãng Thế Hùng đến trước Trung Nghĩa đường để báo công . Tống Giang sai đem ra trại sau giam giữ . Tất cả chiến thuyền đoạt được đều đem về giao cho các đầu lĩnh thuỷ quân sử dụng .
Trong thành Tế Châu, Cao thái uý hội họp các tướng bàn cách tiến đánh Lương Sơn Bạc . Tiết độ sứ Từ Kinh thưa:
- Từ Kinh tôi thuở bé làm mãi võ bán thuốc, rong ruổi khắp giang hồ, có giao du với một người am hiểu binh cơ, tinh thông thao lược, có tài điều khiển binh sĩ như Tôn, Ngô, trí mưu chẳng nhường Gia Cát . Người ấy họ

Văn, tên là Hoán Chương hiện ngồi dạy học ở thôn An Nhân ngoài thành Đông Kinh . Nếu thái uý đón được người ấy làm tham mưu thì có thể bẻ gảy được quỷ kế của Ngô Dụng .
Cao thái uý nghe xong bèn sai tướng thắng ngựa tốt, đem theo lễ vật vóc lụa ngày đêm đi gấp về Đông Kinh mời tú tài Văn Hoán Chương đến Tế Châu giữ chức tham mưu quân vụ .
Viên tướng ấy đi được mấy hôm thì ở ngoài thành Tế Châu có tin báo:"Quân Tống Giang đến khiêu chiến". Cao thái uý cả giận, điểm ngay quân bản bộ ra ngoài đón đánh, lệnh cho các tiết độ sứ đem quân ra giao chiến .
Quân mã của Tống Giang thấy quân Cao Cầu tiến đến, vội lui về phía sau hơn mười lăm dặm, rồi đóng lại trên một vùng rộng rãi, địa thế bằng phẳng . Khi Cao Cầu dẫn quân đuổi đến nơi, quân Tống Giang lại lui sát về dàn trận bên chân núi . Dưới bóng cờ đỏ, một viên mãnh tướng phóng ngựa xông ra, trên cờ lệnh của viên tướng ấy để rõ "song tiên Hô Diên Chước". Hô Diên Chước nâng thương, ghìm ngựa đứng trước trận . Cao Cầu thấy Hô Diên Chước liền nói:
- Kẻ này lúc trước từng thống lĩnh quân mã, sau phản bội triều đình .
Nói đoạn sai Vân Trung tiết độ sứ Hàn Tồn Bảo ra đánh . Hàn Tồn Bảo quen sử dụng cây phương thiên họa kích, vâng lệnh phóng ngựa ra trước trận . Hai tướng lầm lì xông vào giao chiến . Một ngọn trường thương, một cây phương thiên họa kích vun vút qua lại, như đan chéo trên không . Hai tướng đánh đến hơn năm mươi hiệp, Hô Diên Chước đánh dữ một đường rồi nhảy ra ngoài quay ngựa chạy xuống sườn núi . Hàn Tồn Bảo nóng lòng muốn lập công liền thúc ngựa đuổi theo . Tám vó ngựa khua gìon như lắc chén . Hai ngựa đuổi nhau chừng bảy tám dặm, đến chỗ vắng, Hô Diên Chước vội đeo thương vào lưng, rút song tiên cầm tay, quay ngựa đón đánh Hà Tần Bảo . Hai tướng đánh hơn mười hiệp, Hô Diên Chước múa song tiên gạt cây họa kích rồi lại quay ngựa chạy . Hàn Tồn Bảo nghĩ bụng:"dùng thương còn chẳng dám đến gần ta thì cây roi kia làm được trò gì! không bắt sống ngươi lúc này còn chờ lúc nào nữa ?" Hàn Tồn Bảo thúc ngựa đuổi theo, gặp ngay chỗ đường rẽ dưới chân núi, không biết Hô Diên Chước rẽ sang lối nào . Hàn Tồn Bảo thúc ngựa chạy lên sườn núi nhìn quanh thấy Hô Diên Chước đang chạy ngựa bên kia bờ khe, Hàn Tồn Bảo quát lớn:
- Tên phản tặc định chạy đi đâu ? mau xuống ngựa quy hàng thì ta tha cho khỏi chết .

Canary

canary

Hiệp Sĩ

USA
107 Bài viết
Được đăng vào ngày: 12/08/2003 : 11:29:51

Hồi 79 tiếp theo

Hô Diên Chước cũng dừng ngựa quát mắng Hàn Tồn Bảo . Hàn Tồn Bảo cho ngựa vòng ra phía sau đón đường Hô Diên Chước . Hai tướng gặp nhau bên bờ khe . Một bên là núi, một bên là khe, giữa chỉ có một con đường hẹp không đủ cho hai ngựa quần nhau .
Hô Diên Chước nói:
- Ngươi không đầu hàng còn đợi đến bao giờ ?
Hàn Tồn Bảo đáp:
- Ngươi là tên bạo tướng trong tay ta, sao còn dám xấc xược ?
Hô Diên Chước nói:
- Ta lừa ngươi đến đây để bắt sống . Tính mạng ngươi sống chết chỉ trong khoảnh khắc .
Hàn Tồn Bảo đáp:
- Chính ta đang muốn bắt sống ngươi!
Hai tướng tức giận xông vào giao chiến . Hàn Tồn Bảo nhằm vào bụng Hô Diên Chước lao trường kích . Hô Diên Chước rút thương đỡ gạt rồi nhanh như cắt đâm tới . Hai tướng lại quần thảo hơn ba mươi hiệp nữa . Hàn Tồn Bảo đâm ngay một kích vào bụng Hô Diên Chước . Hô Diên Chước né tránh rồi xông tới giằng cán kích của Hàn Tồn Bảo . Hàn Tồn Bảo cũng lôi cán thương của Hô Diên Chước . Đang lúc hai tướng dùng hết sức giằng co, ngựa của Hàn Tồn Bảo sẩy chân lăn xuống khe, kéo cả người ngựa Hô Diên Chước lăn theo . Hô Diên Chước liền vứt thương, kẹp chặt cán kích của Hàn Tồn Bảo rồi rúut roi vụt đánh . Hàn Tồn Bảo cũng bỏ kích, ghì chặt vai Hô Diên Chước . Hai tướng trổ tài quyền thuật đánh nhau dưới nước . Vừa lúc ấy đội quân mã của Một vũ tiễn Trương Thanh ập đến, quân sĩ liền ào xuống bắt sống Hàn Tồn Bảo, đón bắt hai con ngựa, xuống khe mò tìm vũ khí cho Hô Diên Chước rồi trói gô Hàn Tồn Bảo quẳng lên ngựa đem về đầu lũng núi .
Vừa lúc ấy có đội quân mã của hai tiết độ sứ Mai Triển và Trương Khai chỉ huy đến cứu Hàn Tồn Bảo . Thấy Tồn Bảo ướt sũng bị trói vứt trên lưng

ngựa, Mai Triển cả giận múa trường đao ba lưỡi xông vào đánh Trương Thanh . Hai tướng đánh chừng ba mươi hiệp thì Trương Thanh quay ngựa bỏ chạy . Mai Triển liền rượt ngựa đuổi theo . Trương Thanh vươn tay, nghiêng mình liệng đá tới . Viên đá trúng ngay vào trán Mai Triển, máu tuôn như xối . Mai Triển vứt đao ôm mặt . Trương Thanh quay ngựa trở về . Chợt thấy Trương Khai giương cung đặt tên, Trương Thanh vội giật cương, con ngựa chồm lên, tên trúng ngay vào mắt ngựa . Trương Thanh nhảy sang một bên, cầm thương xông đến đánh bộ . Nguyên là Trương Thanh về môn ném đá thì tài nghệ cao cường nhưng môn thương đao thì có phần chậm chạp . Trương Khai trước hết đến cứu Mai Triển, sau đó mới xông đánh Trương Thanh . Thấy đường kích của Trương Khai có sức biến hoá xuất quỷ nhập thần, Trương Thanh cố đỡ gạt rồi nhân lúc sơ hở chạy về phía quân nhà . Trương Khai xông ngựa tới đánh tan năm sáu chục tên quân mã của Trương Thanh, cứu được Hàn Tồn Bảo . Trương Khai chưa kịp quay về thì nghe tiếng reo hò vang dậy, rồi hai đội quân mã ập đến đầu cửa núi . Đó là quân mã của Tích lịch hoả Tần Minh và Đại đao Quan Thắng . Trương Khai vội bỏ quân, hộ vệ Mai Triển chạy trốn . Hai đội quân mã đánh ập tới, đoạt lại Hàn Tồn Bảo . Trương Thanh cướp được ngựa, cùng Hô Diên Chước thừa thắng đánh đuổi . Quân Cao Cầu đại bại phải chạy về Tế Châu . Các hảo hán Lương Sơn Bạc không đuổi theo, chỉ cho người áp giải Hàn Tồn Bảo về sơn trại . Tống Giang và các đầu lĩnh đang ngồi ở Trung Nghĩa đường thấy quân áp giải Hàn Tồn Bảo về, liền quát lui quân sĩ rồi xuống sân tự cởi trói, mời Hàn Tồn Bảo lên chính sảnh, ân cần thăm hỏi . Hàn Tồn Bảo rất mực cảm kích . Tống Giang cho mời Đăng Thế Hùng ra chuyện trò rồi sai dọn rượu khỏan đãi cả hai người .

Tống Giang nói:

- Hai vị tướng quân chớ nên nghi ngờ . Anh em Tống Giang tôi vốn không có dị tâm, chỉ vì bọn tham lam ô lại bức bách nên phải nổi lên chống lại . Nếu triều đình xá tội chiêu an thì anh em chúng tôi nguyện ra sức giúp nước .

Hàn Tồn Bảo nói:

- Trước đây Trần thái uý đem chiếu sắc đến chiêu an, sao các vị không nhân dịp đó mà cải tà quy chính ?

Tống Giang đáp:

- Lần ấy chiếu thư của triều đình viết không minh bạch, sứ giả lại đem rượu quê đánh tráo ngự tửu nên các anh em đều không chịu nghe . Hai viên Trương can biện và Lý ngu hầu cậy thế tác oai tác phúc làm nhục các tướng .

Hàn Tồn Bảo nói:

- Hóa ra chỉ vì không có người tốt đứng ra làm trung gian để thu xếp nên mới lỡ việc lớn của quốc gia .

Ngày hôm sau, Tống Giang sai lấy ngựa đưa hai người xuống núi .
Hàn Tồn Bảo và Đăng Thế Hùng đi đường đều khen đức tốt của Tống Giang, về đến ngoài thành Tế Châu thì trời vừa tối . Sáng hôm sau, hai người vào thành yết kiến Cao thái uý trình việc được Tống Giang tha về .
Cao Cầu cả giận quát:
- Đó là gian kế của giặc . Bọn chúng cốt làm như thế để khinh mạn quân ta, thế mà các ngươi còn dám vác mặt về đây gặp ta! quân bay đâu, lôi hai tên này ra chém đầu .
Bọn Vương Hoán đều quỳ xuống van xin .
- Thưa nguyên suý, việc này không can dự đến hai tướng quân đây, ấy chỉ là kế của bọn Tống Giang, Ngô Dụng . Nếu chém đầu hai tướng thì quân giặc sẽ chê cười chúng ta .
Cao Cầu thấy mọi người cố sức can ngăn, đành phải nghe theo mà tha cho hai tướng, nhưng cách hết chức tước, sai quân áp giải về cung Thái Ất ở Đông Kinh đợi tội .
Nguyên Hàn Tồn Bảo là cháu quốc lão thái sư Hàn Trung Ngạn . Trong số nhiều đại thần tại triều từng là môn hạ của quốc lão thái sư có viên giáo thụ Trịnh Cư Trung là người được Hàn Trung Ngạn cất nhắc đề cử, hiện giữ chức ngự sử đại phu . Hàn Tồn Bảo bèn kể lại đầu đuôi sự việc . Trịnh Cư Trung liền lên kiệu đưa Hàn Tồn Bảo đến yết kiến thượng thư Dư Thâm để trình bày việc này . Dư Thâm nói:
- Phải bẩm với Sái thái sư rồi mới được phép tâu lên thiên tử .
Tiếp đó cả Cư Trung và Dư Thâm đi ngay tới phủ thái sư yết kiến Sái Kinh .
Cư Trung nói:
- Bọn Tống Giang vốn không có dị tâm, ngày đêm chỉ mong được triều đình chiêu an .
Sái Kinh nói:
- Lần trước bọn chúng đã xé chiếu thư, huỷ báng triều đình . Quân giặc vô lễ như thế làm sao mà chiêu an được ? Chỉ có cách đánh dẹp cho hết thì mới yên .
Cư Trung, Dư Thâm đều nói:
- Lần trước sứ giả đi chiêu an không tỏ ý vỗ về thương xót cho sáng tỏ ân đức triều đình, toàn dùng lời lẽ gay gắt nên việc không thành .
Sái Kinh đành bằng lòng cho tâu lên thiên tử . Sáng hôm sau Đạo quân hoàng đế thăng triều, Sái Kinh đem việc tâu lên xin thiên tử lại xuống chiếu cho người đi chiêu an lần nữa . Thiên tử nói:
- Cao thái uý hiện đang sai người về kinh, đến thôn An Nhân mời Văn Hoán Chương đến biên đình làm tham mưu quân vụ . Nếu bọn họ chịu về hàng thì trẫm sẽ khoan dung tha tội . Nếu vẫn ngang ngạnh không hàng phục thì giao cho Cao Cầu định hạn đem quân tiễu trừ .

Sái thái sư liền cầm bút thảo chiếu thư, một mặt cho người đi mời Văn Hoán Chương đến phủ dự tiệc . Văn Hoán Chương là bậc danh sĩ, các đại thần ở triều nhiều người quen biết nên mời Văn Hoán Chương đến nhà riêng mở tiệc tiễn hành . Văn Hoán Chương thu xếp để sớm lên đường .
Lại nói chuyện Cao thái uý ở Tế Châu, đang lúc trong lòng buồn bực thì quân canh vào báo có Ngưu Bang Hỷ đến . Cao thái uý cho gọi vào . Bang Hỷ lạy chào xong, Cao Cầu hỏi:
- Thuyền bè hiện đóng ở đâu ?
Bang Hỷ thưa:
- Thuyền lớn nhỏ thu được ở ven sông tất cả là hơn một nghìn năm trăm chiếc, đều đã đưa đến đủ cả .
Cao thái uý cả mừng, thưởng cho Ngưu Bang Hỷ, rồi truyền lệnh cho đưa cả số thuyền đó vào vào trong cảng, neo chặt ba chiếc làm một, bên trên ken ván, dùng xích sắt nối đuôi thuyền vào nhau, tất cả quân bộ đều chở bằng thuyền, còn quân mã đi trên bờ hộ tống . Việc sắp xếp quân sĩ lên thuyền đã được luyện tập thành thạo từ nửa tháng trước . Tất cả mọi việc ấy, các hảo hán Lương Sơn Bạc đều biết rõ . Ngô Dụng mời Lưu Đường đến căn dặn, giao cho chỉ huy quân đánh thủy . Các đầu lĩnh quân ai nấy sửa soạn thuyền nhỏ, đầu mũi thuyền đóng tấm chắn sắt, trên khoang thuyền chở đầy lau sậy, củi khô đã trộn lưu huỳnh, diêm tiêu . Các thuyền chuẩn bị xong, đều đậu cả trong lạch nhỏ . Lại giao cho pháo thủ Lăng Chấn đặt súng trên sườn núi cao để bắn làm hiệu . Sai quân sĩ buộc cờ lên ngọn cây ở những bụi rậm bên bờ nước . Mỗi nơi ấy đều đặt hoả pháo, chiêng trống, đóng quân và làm núi giả để nghi binh . Một mặt Ngô Dụng nhờ Công Tôn Thắng trổ phép gọi gió . Ba đội quân mã chia đong ở khu đất khô chờ tiếp ứng . Ngô Dụng chỉ tay nói rõ cách tiến đánh .
Lại nói Cao thái úy ở Tế Châu đốc thúc quân mã lên đường, quân đi đường thủy giao cho Ngưu Bang Hỷ, Lưu Mộng Long và Đăng Thế Anh chỉ huy . Cao Cầu đánh ba hồi trống cho quân thuỷ bộ xuất phát rồi tự mình cũng khoác giáp lên ngựa . Thuyền lướt như tên, ngựa phóng như bay, nhằm hướng Lương Sơn Bạc mà tiến . Quân thuỷ thuyền kề sát nhau, chiêng khua trống thúc liên hồi, quân sĩ háo hức tiến về Lương Sơn Bạc . Trước sau không hề thấy một bóng thuyền giặc . Chiến thuyền của bọn Cao Cầu tiến đến bến Kim Sa, bỗng từ trong đầm sen có hai chiếc thuyền đánh cá bơi ra . Mỗi thuyền có hai người chèo đang vỗ tay cười lớn . Lưu Mộng Long đứng trên thuyền đi đầu, ra lệnh cho quân cung nỏ bắn tới . Mấy người đánh cá đều nhảy xuống nước . Lưu Mộng Long đốc thúc chiến thuyền áp vào đầu sát bến Kim Sa .
Dưới rặng liễu buông tơ có hai con bò buộc vào gốc cây và ba bốn đứa trẻ đang nằm ngủ trên bãi cỏ xanh . Xa xa nữa lại có một đứa mục đồng đang

ngồi ngược trên lưng bò, tay nâng sáo trúc thổi vi vu . Lưu Mộng Long bèn sai mấy tên quân dũng mãnh nhảy lên bờ . Mấy đứa mục đồng nhỏm dậy cười như nắc nẻ rồi chạy mất vào rặng liễu . Quân tiền đội của Lưu Mộng Long sáu bảy trăm tên nhảy ào cả lên bờ . Bỗng từ trong rặng liễu một tiếng súng nổ vang, rồi từ hai phía trống trận nổi liên hồi . Đội quân mã mặc giáp đỏ do Tích lịch hoả Tần Minh chỉ huy từ phía bên phải, đội quân mã mặc giáp đen do Song tiên Hô Diên Chước chỉ huy từ phía bên trái, mỗi đội năm trăm quân nhất loạt xông ra chặn ngang đầu bến . Lưu Mộng Long vội truyền lệnh cho quân rút xuống thuyền . Bọn chậm chân rớt lại trên bờ bị giết đến quá nửa . Ngưu Bang Hỷ nghe tiền quân kêu thét bèn cho đoàn thuyền phía sau quay lại . Bỗng nghe pháo liên châu nổ vang trên núi, rồi tiếng lau sậy cuộn gió ào ào . Đó là do Công Tôn Thắng tuốt kiếm làm phép gọi gió . Cát bụi mù trời, trong chốc lát sóng hồ tung trắng xoá, mây đen kéo đến, trời đất tối đen, gió lớn gầm rít . Lưu Mộng Long quát thét quân sĩ lui thuyền . Vừa lúc ấy, từ trong các kênh lạch lau sậy um tùm, từng đoàn thuyền con vun vút lao ra . Đó chính là đoàn thuyền chở củi khô trộn mồi lửa mà Ngô Dụng đã giao cho Lưu Đường sắp đặt từ trước . Trong chốc lát lửa bốc ngùn ngụt, cháy lan sang cả đoàn thuyền lớn của Ngưu Bang Hỷ . Bấy giờ Lưu Mộng Long thấy lửa bén cháy thuyền, vội bỏ mũ sắt, áo giáp, nhảy xuống hồ cố sức bơi theo dòng lạch sâu mong tìm phương tẩu thoát . Bất ngờ từ trong bờ sậy một chiếc thuyền con lao thẳng đến . Lưu Mộng Long vừa ngụp tránh thì bị một người lặn đến túm cổ lôi lên thuyền . Người chèo thuyền ấy chính là Xuất động giao Đồng Uy, còn người lặn dưới nước là Hỗn giang long Lý Tuấn .

Ngưu Bang Hỷ thấy chiến thuyền lọt vào trận hoả công của Lương Sơn Bạc vội vứt mũ, cởi giáp, nhưng chưa kịp nhảy xuống hồ thì bị một bóng người ở đầu mũi thuyền giơ câu liêm kéo nhào xuống nước . Người ấy là Thuyền hoả nhi Trương Hoành . Thế là quân thuỷ của Cao Cầu đã bị các đầu lĩnh Lương Sơn Bạc đánh tan máu loang đỏ hồ, thây tắc đầm lạch, số bị thương bỏng thì nhiều không kể xiết . Đăng Thế Hùng chèo thuyền con định trốn, liền bị quân cung nỏ nấp trong bờ lau bắn tên ra tới tấp, chết gục ngay giữa hồ . Quân sĩ của Lưu Mộng Long kẻ nào biết bơi thì thoát chết, kẻ không quen sông nước đều bị chết đuối cả . Những tên bị bắt thì áp giải về đại trại . Lý Tuấn và Trương Hoành định giải bọn Lưu Mộng Long, Ngưu Bang Hỷ về sơn trại nhưng sợ Tống Giang lại thả ra như bọn trước nên bàn nhau ghé vào vệ đường hoá kiếp rồi cắt thủ cấp đem về sơn trại .

Lại nói chuyện Cao Cầu điểm quân mã đến bên bờ tiếp ứng, bỗng nghe tiếng pháo liên châu nổ rồi trống trận nổi vang . Cao Cầu phóng ngựa lên sườn núi nhìn xuống cho rõ . Thấy quân sĩ hoảng loạn lội nước quay về, Cao Cầu hỏi nguyên do, bọn chúng đều nói chiến thuyền bị giặc đốt hết nhưng không biết

thuyền giặc ẩn ấp ở đâu . Cao Cầu lại càng thêm sợ . Vừa lúc ấy nghe tiếng reo hò rồi mây mù che kín, trời tối sầm . Cao Cầu định cho lui quân, lại nghe trống trận nổ vang đầu núi, rồi một đội quân mã xông ra chặn đường . Tướng đi đầu là Cấp tiên phong Sách Siêu cưỡi ngựa vung búa xông tới . Vương Hoán đứng bên Cao Cầu bèn thúc ngựa đến đánh Sách Siêu . Hai tướng đánh bốn năm hiệp thì Sách Siêu quay ngựa bỏ chạy . Cao Cầu dẫn quân mã đuổi theo . Đến góc núi thì không thấy bóng Sách Siêu đâu nữa . Đúng lúc ấy từ phía sau Báo tử đầu Lâm Xung dẫn quân đuổi đến . Quân hai bên giao chiến một lúc thì Cao Cầu dẫn quân lui chạy . Được chừng sáu bảy dặm lại gặp Thanh diện thú Dương Chí tung quân chặn đánh . Giao chiến một lúc, quân Cao Cầu lại bỏ chạy .Chưa đầy bảy tám dặm, lại gặp Mỹ nhiêm công Chu Đồng đem quân chặn đánh . Đó là mưu kế đuổi giặc của Ngô Dụng, không chặn đầu mà chỉ chặn đuổi từng quãng ngắn ở phía sau . Bọn tàn quân không còn lòng dạ nào mà đánh, chỉ cố sức chạy cho nhanh, tiền quân hậu quân không cứu ứng được cho nhau . Cao Cầu bị đuổi gấp hoảng sợ cắm đầu chạy tới canh ba thì về đến Tế Châu . Vừa lúc ấy có tiếng kêu la huyên náo trong doanh trại ở ngoài thành . Nguyên là bọn Thạch Tú, Dương Hùng đã đem năm trăm quân bộ lén vào mai phục, đem đuốc đi đốt các khu trong doanh trại rồi rút ra ngoài . Cao thái uý kinh sợ rụng rời, sai quân đi nghe ngóng . Quân thám mã trở về báo là có một toán quân giặc lẻn vào đốt trại, hiện đã rút về, bấy giờ Cao Cầu mới yên tâm vào trại . Điểm lại quân mã thấy số bị giết bị thương đến quá nửa . Có thơ làm chứng như sau:

Xích bích bưu binh sự khả trưng,
Cao Cầu kế thuyết diệc vô bằng .
Hùng binh phản bại Lương Sơn Bạc,
Hồi thủ tu tương đại phủ đăng .
Xích bích đời xưa việc tỏ tường,
Cao Cầu kế vụng muốn khoa trương .
Quân triều bại bởi Lương Sơn Bạc,
Trở lại kinh đô thẹn phủ đường .

Cao Cầu đang buồn rầu ngồi trong trướng thì quân thám mã về báo:"có thiên sứ từ Đông Kinh tới". Cao Cầu và các viên tiết độ sứ liền đem quân ra ngoài thành nghênh tiếp, chuyện trò hỏi thăm tham mưu Văn Hoán Chương rồi mọi người cùng về suý phủ ở trong thành . Cao Cầu xem xong bản chiếu thư băn khoăn nghĩ ngợi:"nếu không chiêu an thì quân đã thua liền hai trận, bao nhiêu thuyền bè trưng dụng được đều bị đốt cháy cả . Nếu thuận cho chiêu an, mình đem quân về kinh kể cũng hổ thẹn". Nghĩ thế Cao Cầu chần chừ mấy hôm chưa quyết . Không ngờ trong thành Kế Châu có một viên thư lại già là Vương Cẩn, xưa nay vốn là kẻ hiểm độc, ngườita thường gọi là Uyển Tâm Vương, gần đây được tri phủ Trương Thúc Dạ phái đến giúp việc ở suý

phủ . Vương Cẩn đã xem bản sao chiếu thư, lại dò biết Cao thái uý còn có ý do dự, bèn đến suý phủ bàn mưu lợi hại . Vương Cẩn nói:
- Xin thái uý đừng lo nghĩ, tiểu lại thấy trong chiếu thư có chỗ sơ hở có thể tráo trở được . Vị hàn lâm đãi chiếu thảo tờ chiếu này tất có hảo ý với tướng công, đã để ngỏ cánh cửa sau cho tướng công rồi đó .
Cao Cầu ngạc nhiên hỏi lại:
- Sao ngươi biết điều đó ?
Vương Cẩn thưa:
- Có một dòng quan trọng nhất ở giữa chiếu thư:"ngoài bọn Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, v..v.. mọi người lớn bé khác phạm tội đều được ân xá cả". Đó là một câu liền hoàn chỉnh . Khi tuyên đọc tách ra làm hai: ngắt mấy chữ "trừ Tống Giang", là một câu, "bọn Lư Tuấn Nghĩa lớn bé đều được ân xá cả" làm một câu . Tướng công cứ dụ cho bọn chúng vào thành rồi bắt tên Tống Giang cầm đầu mà giết đi, còn bọn thủ hạ của hắn thì đem phân tán đi các nơi . Từ xưa đã có câu:"rắn không đầu, không bò được; chim không cánh, không bay được". Không còn Tống Giang thì bọn còn lại còn dám làm trò trống gì ? ý tiểu nhân như thế, chưa biết tướng công nghĩ thế nào ?
Cao Cầu cả mừng, bèn cất nhắc Vương Cẩn làm chức trưởng sử của suý phủ . Rồi đó bèn mời tham mưu Văn Hoán Chương đến nói lại mưu kế của Vương Cẩn để cùng bàn tính . Văn Hoán Chương can:
- Đường đường là sứ giả của thiên tử, chỉ nên theo lý lẽ chính đáng, không nên làm điều xảo trá . Nếu trong bọn Tống Giang có kẻ hiểu biết phát giác điều tráo trở lại làm ầm lên thì thật bất tiện .
Cao Cầu nói:
- Không đúng! từ xưa binh thư có câu:"quân đi đường hiểm", cần gì phải mang minh chính đại ?
Văn tham mưu nói:
- Dù là "quân đi đường hiểm" chăng nữa, nhưng việc chiêu an này là theo thánh chỉ của thiên tử, cần phải thủ tín với thiên hạ . Xưa nay lời nói của bậc đế vương như đinh đóng cột nên mới gọi là "ngọc âm", không thể thay đổi được . Nếu làm thế sau có người biết chuyện thì khó giữ được chữ tín .
Cao thái uý nói:
- Cứ biết việc bây giờ đã, sau thế nào hãy hay .
Rồi Cao thái uý không kể gì đến lời khuyên của Văn Hoán Chương, bèn sai người lên Lương Sơn Bạc báo cho bọn Tống Giang đến thành Tế Châu để nghe đọc chiếu xá tội chiêu an của thiên tử . Có thơ làm chứng như sau:
Viễn phủng nê thư xuất đại bang,
Thuần thuần thiên ngữ dục chiêu hàng .
Cao Cầu khinh tín gian nhân ngữ,
Yên cấu âm mưu sát Tống Giang .

Ống sắc vai đeo khuất nẻo đường,
Lời vua rành rõ muốn chiêu hàng .
Cao Cầu khinh xuất nghe xui bẩy,
Bầy đặt mưu ngầm giết Tống Giang .
Lại nói Tống Giang sau khi đánh tan quân Cao Cầu, những chiếc thuyền bị đốt thì sai kéo về làm củi, số còn nguyên thì đưa về thuỷ trại để dùng . Quan quân bị bắt lần lượt tha cho về Tế Châu . Hôm ấy Tống Giang và các đầu lĩnh đang bàn việc ở Trung Nghĩa đường thì có viên tiểu hiệu vào thưa:"có sai nhân ở phủ Tế Châu lên báo: triều đình sai thiên sứ đến ban chiếu chiêu an, phong quan tước cho các đầu lĩnh". Tống Giang vui mừng cho mời sai nhân vào sảnh đường . Sai nhân nói:
- Triều đình đã giáng chiếu đặc cách sai thiên sứ đến chiêu an . Cao thái uý sai tiểu nhân đến mời các đầu lĩnh lớn nhỏ về thành Tế Châu làm lễ tuyên đọc chiếu thư . Việc này không có gì khác, xin các đầu lĩnh chớ nghi ngờ .
Tống Giang nghe xong cho mời quân sư Ngô Dụng đến bàn bạc, lấy bạc và vóc lụa thưởng cho sai nhân rồi cho về Tế Châu . Tống Giang truyền lệnh cho các đầu lĩnh thu xếp công việc để đi nghe đọc chiếu thư . Lư Tuấn Nghĩa nói:
- Xin hãy thư thả! chỉ sợ đây là mưu của Cao Cầu, huynh trưởng đừng nên đi ngay .
Tống Giang nói:
- Nếu anh em cứ nghi ngờ thì việc trở về với chính nghĩa bao giờ mới xong ? dù xấu tốt, mọi nguờ cũng phải đi một chuyến xem thế nào .
Ngô Dụng cười nói:
- Cao Cầu bị anh em ta đánh cho mấy trận kinh hồn táng đảm hẳn bày mưu kế gì đây . Nhưng thi thố cũng khó trót lọt . Anh em không cần phải nghi ngờ, cứ theo huynh trưởng xuống núi . Nhưng trước khi đi, Ngô Dụng tôi sẽ điều Hắc toàn phong Lý Quỳ cùng bọn Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn đem một nghìn quân bộ đến mai phục ở đường phía đông đi về Tế Châu, lại cho Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương cùng bọn Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương, Vương Nuỵ Hổ, Tôn Tân, Trương Thanh đem một nghìn quân mã mai phục ở đường phía tây . Hễ nghe tiếng pháo liên châu nổ thì quân mã quân bộ phải gấp đến cửa thành phía bắc để cứu ứng .
Ngô Dụng cắt cử quân tướng đã xong, các đầu lĩnh đều xuống núi, chỉ để các đầu lĩnh thuỷ quân ở lại giữ sơn trại . Ấy là vì Cao Cầu không nghe lời khuyên của Văn tham mưu, vẫn dùng mưu mẹo xảo trá dụ dỗ các hảo hán xuống núi . Ngờ đâu:
Thành Tế Châu xảy chuyện lở trời,
Lương Sơn Bạc sóng tung hồ rộng .
Khác nào như sói vồ đàn chó, hổ đuổi bầy dê . Đúng là:

Chỉ bởi chiếu son dùng mẹo chữ,
Khiến bao tráng sĩ phải xăn tay!
Chưa biết các hảo hán đại náo Tế Châu ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 80
Trương Thuận lặn nước đục thuyền con
Cao Cầu lần thứ ba thua lớn

Đang nói chuyện ở suý phủ trong thành Tế Châu, Cao thái uý cho gọi bọn tiết độ sứ Vương Hoán đến dặn dò mưu kế rồi truyền lệnh cho các lộ quân mã nhổ trại vào đóng trong thành, giao cho các tiết độ sứ khoác giáp đeo đai mai phục sẵn ở trong thành . Quân sĩ các lộ phải dàn sẵn thế trận, xung quanh mặt thành không cắm cờ lệnh, chỉ treo một lá cờ vàng đề hai chữ "thiên chiếu" ở cửa bắc . Cao Cầu cùng các quan trong sứ bộ thiên triều đều đứng trên mặt thành đợi bọn Tống Giang đến .
Ngày hôm ấy, Một vũ tiễn Trương Thanh dẫn năm trăm quân thám mã tiến sát dưới thành Tế Châu thám thính một lượt rồi theo đường phía bắc trở về . Một lúc sau Thần hành thái bảo Đái Tôn lại đi qua xem xét lần nữa . Quân giữ thành báo tin về dinh nguyên suý . Cao thái uý đích thân lên đứng trên đài quan sát trên mặt thành, phía trước đặt một chiếc hương án . Quân hộ vệ hơn một trăm tên trương cờ vác lọng theo hầu . Lúc ấy từ phía bắc quân mã của Tống Giang đang tiến đến . Đi trước là quân chiêng trống và đội cờ ngũ phương . Các đầu lĩnh dàn hàng cánh nhạn người nọ tiếp sát người kia . Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đi đầu . Các đầu lĩnh ngồi trên lưng ngựa nghiêng mình chào Cao thái úy . Cao thái uý sai người hầu đứng trên thành nói lớn:
- Nay triều đình đã xá tội cho các ngươi, sai thiên sứ đến chiêu an, sao các ngươi không cởi giáp xuống ngựa ?
Tống Giang sai Đái Tôn đến dưới thành trả lời:
- Anh em chúng tôi chưa được đội ơn triều đình, không rõ lời ý trong chiếu thư ra sao nên chưa dám bỏ giáp trụ . Xin thái uý cho mọi người già trẻ trong thành cùng đến nghe đọc chiếu thư, bấy giờ chúng tôi sẽ xin vâng mệnh cởi giáp .
Cao Cầu bèn sai quân đi gọi dân chúng trong thành đến cùng nghe đọc chiếu thư . Chẳng bao lâu người kéo tới đông nghịt . Bọn Tống Giang thấy dây chúng đứng đông trên mặt thành, bấy giờ mới thong thả cho ngựa tiến đến .

Một hồi trống vang lên, các đầu lĩnh đều xuống ngựa . Hồi trống thứ hai vang lên, Tống Giang cùng các tướng cùng đi bộ đến dưới thàn . Các viên tiểu hiệu dắt ngựa theo sau . Đến cách mặt thành ngoài một tầm tên thì dừng lại . Sau hồi trống thứ ba, các tướng đều khoanh tay đứng nghiêm dưới thành nghe tuyên đọc chiếu thư . Vị sứ giả của triều đình cất giọng đọc:
"Hoàng đế truyền rằng: Bản tính người ta vốn không hai lòng, đạo thường của nước nahf cũng cùng một ý; làm việc thiện là lương dân, làm việc ác là phản nghịch . Những kẻ gian ác thì không được hưởng đúng chính mệnh, thật là thương thay!
Trẫm nghe tâu các ngươi tụ tập ở Lương Sơn Bạc, bấy lâu không chịu theo giáo hoá, chưa phục hồi lương tâm . Nay trẫm sai thiên sứ ban chiếu thư: trừ Tống Giang, bọn Lư Tuấn Nghĩa lớn bé đều được tha tội . Kẻ đứng đầu phải đến kinh đô tạ ơn, những kẻ a tòng cho phép trở về làng cũ . Các ngươi không được trái ý trẫm, để thoả lòng mong muốn của các ngươi . Than ôi! các ngươi hãy bỏ tà theo chính, mau được hưởng mưa móc tưới nhuần, chớ phạm uy trời sấm sét, gắng ra sức giúp hòang triều thay cũ đổi mới . Nay ban chiếu hiểu thị, tưởng các ngươi nên biết .
Niên hiệu Tuyên Hoà ... tháng ... ngày ...
Quân sư Ngô Dụng vừa nghe đọc xong câu: "trừ Tống Giang .." bèn đưa ắmt ra hiệu nói với Hoa Vinh:
- Tướng quân nghe rõ chưa ?
Sứ giả vừa đọc xong chiếu thư, Hoa Vinh nói to lên:
- Không tha tội cho huynh trưởng thì chúng ta về hàng làm gì ?
Nói đọan Hoa Vinh đặt tên vào dây, trương cung thật căng nhằm tên sứ giả:
- Phải cho ngươi biết mũi tên thần của Hoa Vinh thế nào ?
Rồi thả cho mũi tên bay vút trúng giữa mặt tên sứ giả đọc chiếu thư . Quân lính của Cao Cầu úm vào cứu đỡ . Các hảo hán dưới chân thành đồng thanh hét to:
- Không thể được!
Rồi mọi người lấy cung tên bắn tới tấp lên mặt thành . Cao thái uý vội tìm chỗ ẩn nấp, truyền lệnh cho quân cung mã mở cổng thành đuổi theo . Các hảo hán Lương Sơn Bạc nghe một tiếng trống, ai nấy đều lên ngựa trở về . Quân trong thành đuổi theo chừng năm sáu dặm không kịp, vội quay lại thì nghe tiếng pháo lệnh nổ vang phía sau hậu quân . Lúc ấy Hắc toàn phong Lý Quỳ dẫn quân từ phía đông ập đến, phía tây là đội quân mã của Hỗ Tam Nương . Cả hai đội quân cùng lúc xáp vào . Quân Cao Cầu sợ bị mai phục vội rút lui . Tống Giang và các tướng quay lại ra sức đánh tới, cả ba mặt cùng chặn giặc mà đánh . Quân Cao Cầu rối loạn, hoảng hốt chạy vào thành, số bị thương, bị giết nhiều không đếm xuể . Tống Giang cũng cho thu quân về Lương Sơn Bạc .

Cao thái uý vội viết biểu văn tâu về triều, kể tội bọn Tống Giang bắn chết thiên sứ, không chịu nhận chiêu an . Một mặt Cao Cầu lại viết mật thư gửi cho Sài thái sư, Đồng khu mật và Dương thái uý, nhờ ba người bàn cách để thái sư xin thiên tử cho quân tiếp viện và lương thảo ngày đêm đi gấp vào triều tâu lên thiên tử . Đạo quân hoàng đế buồn rầu nói:
- Bọn giặc này đã bao phen phạm tội nghịch làm nhục triều đình!
Nói đoạn sai truyền lệnh cho các lộ đem quân mã đến hiệp sức với Cao thái uý . Dương Tiễn cũng đã biế quân Cao Cầu thất lợi, bèn điều thêm hai tướng ở ty ngự doanh và ra lệnh cho bốn doanh: Long Mãnh, Hổ Dực, Phủng Nhật, Trung Nghĩa, mỗi doanh chọn lấy năm trăm quân tinh nhuệ, tất cả là hai nghìn người, đặt dưới quyền chỉ huy của hai viên thượng tướng đi cứu viện cho Cao Cầu . Hai viên thượng tướng ấy một người là hỗ giá tướng quân Khưu Nhạc, chỉ huy sứ vệ tả nghĩa của đội thân quân, là giáo đầu của tám mươi vạn cấm quân; ngươi kia là xa kỵ tướng quân Chu Ngang, chỉ huy sứ đội thân quân vệ hữu nghĩa, phó giáo đầu của tám mươi vạn cấm quân . Hai viên tướng này tinh thông võ nghệ, nhiều lần lập kỳ công, oai động kinh sư, lừng danh khắp chốn, vốn là thủ hạ tâm phúc của Cao Cầu . Dương thái uý đích thân dặn dò Khưu Nhạc và Chu Ngang phải đem quân lên đường ngay . Hai tướng lại đến cáo từ Sái thái sư . Sái Kinh căn dặn : "Hai tướng quân phải cẩn thận đề phòng, mau lập công lớn, khi trở về sẽ được cất nhắt trọng dụng".
Khưu Nhạc và Chu Ngang từ tạ rồi đến bốn doanh chọn lấy những quân sĩ khỏe mạnh quan trèo núi lội nước, quê ở Sơn Đông, Hà Bắc rồi sửa soạn lên đường . Dương thái uý cấp cho hai tướng năm con tuấn mã để dùng khi ra trận . Một mặt sai báo trước cho dân chúng biết để ra đường xem đoàn quân xuất trận .
Hai tướng cảm tạ Dương thái uý rồi về doanh thu xếp lên đường . Ngày hôm sau, tướng sĩ nai nịt chỉnh tề đứng trước ngự doanh đợi lệnh . Khưu Nhạc và Chu Ngang chia quân làm bốn đội . Hai doanh Long Mãnh và Hổ Dực gồm một nghìn quân tinh nhuệ và hơn hai nghìn quân mã, do thượng tướng Khưu Nhạc chỉ huy . Hai doanh Phủng Nhật và Trung Nghĩa cũng gồm một nghìn quân tinh nhuệ và hơn hai nghìn quân mã do thượng tướng Chu Ngang chỉ huy . Ngoài ra còn một nghì quân bộ chia làm quân tuỳ tùng của hai tướng . Vào khoảng nửa buổi sáng, hai tướng đem quân tiến ra khỏi thành . Dương thái uý đích thân lên cổng thành xem quân ra trận .
Khưu Nhạc ngồi trên mình ngựa đi trước đòan quân . Dân chúng Đông Kinh đổ ra đường xem, ai nấy trầm trồ khen ngợi . Tiếp sau là hữu đội gồm quân mã hai doanh Phủng Nhật và Trung Nghĩa hàng ngũ chỉnh tề .
Dưới hai lá cờ thêu, xa kỵ tướng quân Chu Ngang oai vệ ngồi trên lưng ngựa dẫn quân mã hữu đội tiến gần đến chân thành, cùng Khưu Nhạc xuống ngựa

đến chào Dương thái uý vào cáo từ các quan ra tiễn, rồi lên ngựa dẫn quân ra khỏi kinh thành, thẳng hướng tiến về Tế Châu .
Lại nói ở Tế Châu, Cao thái uý bàn với tham mưu Văn Hoán Chương đợi viện binh đến nơi sẽ sai quân đi chặt cây đốn gỗ ở các rừng núi châu huyện lân cận, trưng tập hết thợ đóng thuyền đem về lập xưởng ở ngoài thành Tế Châu để đống chiến thuyền . Một mặt lại treo bảng tuyển một thủy thủ dũng cảm quen nghề sông nước .
Bấy giờ ở quán trọ trong thành Tế Châu có người khách họ Diệp tên Xuân, nguyên quán ở Tứ Châu, vốn giỏi nghề đóng thuyền . Diệp Xuân nhân có việc đi qua vùng Lương Sơn Bạc bị lâu la trên sơn trại đón đường cướp mất tiền vốn nên phải lưu lạc đến Tế Châu . Nghe tin Cao thái uý sai quân đốn gỗ đóng thuyền đi đánh Lương Sơn Bạc, Diệp Xuân bèn vẽ mẫu thuyền đưa đến yết kiến Cao thái uý . Lạy chào xong, Diệp Xuân nói:
- Thưa ân tướng, lần trước đại quân đưa thuyền đi đánh Lương Sơn Bạc không thắng được, theo ý Diệp Xuân tôi, là vì thuyền thu thập các nơi về là thuyền buồm chèo tya, không đúng phép thuyền chiến . Hơn nữa, phần lớn lại là thuyền nhỏ, đáy hẹp, không tiện cho việc dùng binh . Nay Diệp Xuân tôi xin hiến ân tướng một kế: muốn đánh tan được bọn giặc này, xin ân tướng hãy cho đóng ngay mấy trăm thuyền lớn . Loại to nhất gọi là thuyền "cá thu biển lớn", hai bên mạn thuyền mỗi bên đặt hai mươi bốn guồng đạp nước, khoang thuyền chứa được mấy trăm quân . Mỗi guồng nước có mười hai thuỷ thủ ngồi đạp, phía ngoài che phên tre để tránh tên . Trên mặt thuyền dựng chòi, đặt máy bắn . Khi xuất phát quân truyền lệnh đứng trên chòi đánh một tiếng mõ, các thuỷ thủ đều nhất loạt đạp guồng, thuyề sẽ lướt đi như bay . Loại thuyền nhỏ của Lương Sơn Bạc làm sao chặn nổi ? khi gặp địch, quân cung nỏ mai phục trên thuyền nhất tề băn tới, quân Lương Sơn Bạc lấy gì che đỡ ? loại to vừa gọi là thuyền "ca thu biển nhỏ", mỗi bên chỉ đặt mười hai guồng đạp, khoang thuyền chứa được hơn trăm người, cả đằng mũi đằng lái đều gắn đinh dài . Hai bên mạn thuyền cũng dựng chòi bắn và treo phên tránh tên . Loại thuyền này rất tiện dùng để chặn đánh các thuyền con của quân Lương Sơn Bạc mai phục trong các ao đầm . Nếu ân tướng cho đóng thuyền theo mẫu Diệp Xuân tôi vừa nói thì có thể xoa tay đợi ngày đánh tan quân Lương Sơn Bạc .
Cao thái uý nghe xong, cầm xem bản vẽ lấy làm mừng, liền sai dọn rượu khoản đãi, lấy quần áo thưởng cho Diệp Xuân, rồi giao cho Diệp Xuân trông nom công việc đóng thuyền . Cao thái uý truyền lệnh cho quân sĩ ngày đêm lo việc đẵn gỗ xẻ ván, hẹn ngày đem đến Tế Châu giao nộp . Một mặt lại sức cho các lô, phủ, châu, huyện nộp các loại vật liệu cần dùng để đóng thuyền . Ai chậm trễ hai ngày thì bị phạt bốn mươi roi, ba ngày thì phạt gấp đôi . Để quá hạn từ năm hôm trở lên thì xử tử theo quân lệnh . Dân chúng bị bắt làm

việc phần quật từ sáng sớm đến tối mịt, nhiều người ốm đau kiệt sức mà chết, muôn dân oán trách ca thán . Có thơ làm chứng như sau:
Tỉnh oa tiểu kiến khởi tri thiên
Khả khái Cao Cầu thính quyệt ngôn .
Tất cánh thu thuyền nan thủ thắng,
Thương tài lao chúng cánh đồ nhiên .
Ếch ngồi giếng thẳm biết trời đâu,
Oán trách Cao Cầu thích nịnh tâu .
Dẹp giặc thuyền lầu khôn dễ đóng,
Hao tiền tốn sức kẻ đen đầu .
Tạm gác chuyện Diệp Xuân đốc thúc đóng thuyền cá thu . Chuyện thuỷ quân các nơi đến cứu viện được Cao thái uý chia vào các trại đặt dưới quyền chỉ huy của các tiết độ sứ cũng không có gì đáng nói .
Một hôm có tên quân canh vào báo:"Hai tướng quân Khưu Nhạc và Chu Ngang theo lệnh của triều đình đã đến".
Cao thái uý sai các tiết độ sứ ra ngoài thành đón tiếp . Hai tướng cùng vào suý phủ yết kiến Cao thái uý . Cao Cầu ân cần thăm hỏi rồi dọn rượu khoản đãi . Một mặt sai khao thưởng ba quân . Khưu Nhạc và Chu Ngang xin Cao thái uý cho đưa quân ra ngoài thành khiêu chiến . Cao thái uý nói:
- Hai tướng quân hãy nghỉ ngơi vài hôm, đợi đóng xong loại thuyền cá thu, bấy giờ thuỷ lục hai đường sẽ cùng xuất chiến . Chỉ một hồi trống quân Lương Sơn Bạc tất bị dẹp tan .
Tạm gác chuyện Cao Cầu thúc giục đóng thuyền để đánh quân Lương Sơn Bạc . Đây kể tiếp chuyện Tống Giang và các đầu lĩnh sau khi la ó không chịu nhận chiêu an bèn quay ngựa trở về sơn trại . Tống Giang bàn với quân sư Ngô Dụng và các tướng:
- Hai lần sứ giả triều đình đến chiêu an đều bị làm nhục, tội lỗi của anh em ta càng nặng hơn . Không biết nên thu xếp thế nào cho ổn ? thế nào triều đình cũng lại cho quân đến đánh nữa .
Rồi Tống Giang sai quân do thám xuống núi đi dò xét các nơi . Mấy ngày sau đó co tên lâu la nghe ngóng được tin tức liền trở về sơn trại báo tin: Cao Cầu tuyển mộ thuỷ thủ, giao cho Diệp Xuân đốc thúng đóng mấy trăm chiếc thuyền theo kiểu cá thu, lại mới thêm Khưu Nhạc và Chu Ngang là viên tướng chỉ huy sứ ở ngự doanh vua Tống vừa từ Đông Kinh đến . Tống Giang hỏi quân sư Ngô Dụng:
- Loại thuyền lớn dùng guồng đạp nước lao đi như bay, quân ra làm sao phá được ?
Ngô Dụng cười đáp;
- Chẳng có gì đáng sợ! chỉ cần mấy đầu lĩnh thuỷ quân ra tay là xong! còn quân bộ thì mấy viên mãnh tướng của ta chặn đánh cũng đủ . Loại thuyền

lớn ấy muốn đóng xong vài trăm chiếc phải mất vài tuần nữa . Chúng ta còn hơn một tháng nữa để tập luyện sẵn sang đối phó . Theo ý Ngô Dụng tôi, trước hết nên sai hai đầu lĩnh xuống núi tìm đến xưởng thuyền quấy đảo một trận cho bọn chúng khiếp vía . Sau đó tuỳ tình thế sẽ định liệu .
Tống Giang đáp:
- Quân sư nói phải lắm! có thể giao cho Cổ thượng sắt Thời Thiên và Kim mao khuyển Đoàn Cảnh Trụ đi làm việc này .
Ngô Dụng nói:
- Lại phải sai Trương Thanh và Tôn Tân đóng giả làm dân phu kéo gỗ trà trộn vào xưởng thuyền . Một mặt sai Cố Đại Tẩu và Tôn Nhị Nương giả làm vợ đem cơm cho chồng để theo vào trong xưởng . Thời Thiên và Đoàn Cảnh Trụ đi tiếp ứng .
Các đầu lĩnh nói trên đều được mời đến sảnh đường nhận lệnh . Thời Thiên và Đoàn Cảnh Trụ vui mừng sửa soạn xuống núi .
Ở Tế Châu, Cao thái uý vẫn ngày đêm đốc thúc việc đóng chiến thuyền, liên tiếp ra lệnh lùa bắt dân phu các nơi về TẾ Châu phục dịch . Trên các ngả đường phía đông thành Tế Châu san sát các xưởng đóng thuyền, dân phu đi lại phục dịch đông nghìn nghịt, bọn cai đội khua gươm giáo đe doạ bắt dân phu làm cật lực suốt ngày đêm .
Hôm ấy Thời Thiên và Đoàn Cảnh Trụ lọt được vào trong xưởng . Hai người bàn nhau:
- Có phần chắc là hai vợ chồng Tôn Tân và Trương Thanh sẽ phóng hỏ ở chỗ đóng thuyền . Chúng ta cũng phải tìm đến đấy, nhưng chỉ nấp một chỗ, khi xưởng thuyền bốc cháy thì ta rút ngay ra cổng thành đón bọn họ . Bọn Cao Cầu tất sẽ mở cổng thành cho quân đi cứu, anh em ta nhân lúc ấy một người lọt vào trèo lên chòi canh châm lửa đốt, còn một người đi nhanh đến châm lửa đốt trại chứa cỏ ở phía tây . Hai đám cháy ở hai phía, quân lính của Cao Cầu không cứu ứng kịp, tất sẽ bị một phen kinh hồn bạt vía .
Bàn xong mỗi người đều giắt theo đồ đánh lửa rồi đi ngay .
Lại nói Trương Thanh và Tôn Tân đến dưới thành Tế Châu thấy đám quân dân phu chừng bốn năm trăm người đang kéo gỗ . Hai người bèn trà trộn vào cùng kéo . Trước cửa xưởng có chừng hai trăm quân canh đeo dao, cầm gậy đánh đập dân phu . Xung quanh xưởng đều đóng cọc rào chắn giữ, đằng trước đằng sau có đến hai ba trăm gian lán tranh Trương Thanh và Tôn Tân đến tận nơi xem xét, thấy thợ mộc đã đông đến mấy nghìn người, chia làm ba khu: chỗ xẻ ván, chỗ đóng đinh, chỗ lát khoang thuyền . Thợ mộc và dân phu đi lại tấp nập không biết bao nhiêu mà kể . Thời Thiên và Đoàn Cảnh Trụ đi vào đều mặc quần áo rách bẩn, tay xách giỏ tre đi theo đám đàn bà đưa cơm cho chồng . Bấy giờ trời đã chiều muộn, ánh trăng toả sáng bầu trời, quá nửa số thợ mộc còn đang mải miết làm số phần việc chưa xong .

Vào khoảng canh hai, Tôn Tân và Trương Thanh châm lửa đốt xưởng thuyền bên trái; Tôn Nhị Nương, Cố Đại Tẩu đốt xưởng thuyền bên phải . Từ cả hai phía mái tranh lửa bốc ngùn ngụt . Mấy nghìn thợ mộc và dân phu hoảng loạn kêu la, ào ào nhổ rào đạp cổng chạy ra ngoài . Lúc ấy Cao Cầu đang ngủ ngon giấc, chợt có người vào báo"
- Thưa thái uý, xưởng thuyền bị cháy .
Cao Cầu vội vùng dậy sai quân đi cứu ứng . Hai tướng Khưu Nhạc và Chu Ngang dẫn quân bản bộ đi ngay ra ngoại thành . Chảng bao lâu, lại một đám lửa cháy khác bốc trên mặt thành . Cao Cầu thấy tình thế nguy ngập vội lên ngựa phóng lên mặt thành chữa cháy . Vừa lúc ấy có tin báo trại cỏ phía tây cổng thành cũng đang cháy lớn . Khưu Nhạc và Chu Ngang đem quân đến trại cỏ bỗng nghe tiếng trống nổi vang và tiếng quân lính hò reo vang trời . Đó là năm trăm quân kỵ mã do Một vũ tiễn Trương Thanh chỉ huy đã mai phục từ trước, thấy bọn Khưu Nhạc tiến đến thì tung quân đón đánh . Trương Thanh ngồi tên ngựa quát lớn:
- Các hảo hán Lương Sơn Bạc đều có mặt ở đây !
Khưu Nhạc cả giận vung đao thúc ngựa xông vào đánh Trương Thanh . Trương Thanh nâng trường thương giao chiến . Hai tướng đánh chưa đầy ba mươi hiệp thì Trương Thanh quay ngựa bỏ chạy, rồi lấy viên đá trong túi gấm, quan người chờ Khưu Nhạc đến gần hơn, vung tay ném mạnh, quát lớn:
- Trúng này!
Khưu Nhạc bị ném trúng mặt liền ngã nhào xuống ngựa . Chu Ngang nhìn thấy vội cùng mấy viên nhan tướng liều chết xông đến cứu . Chu Ngang chặn đánh Trương Thanh, mấy viên nha tướng thừa dịp dìu Khưu Nhạc lên ngựa đưa về thành . Trương Thanh chỉ đánh vài hiệp rồi quay ngựa, nhưng Chu Ngang không đuổi theo . Trương Thanh quay lại gặp bọn Vương Hoán, Từ Kinh, Dương Ôn, Lý Tùng Cát dẫn quân đến tiếp ứng . Trương Thanh vội vẫy quân theo đường cũ trở về . Bọn Chu Ngang cũng sợ Lương Sơn Bạc có phục binh, vội chu thu quân về . Ba đám cháy vẫn bốc rừng rực cho đến tận sáng . Trương Thanh ném đá gãy mất bốn chiếc răng . Cao thái uý liền cho thầy thuốc đến chữa trị cho Khưu Nhạc . Một mặt sai người hầu truyền lệnh cho Diệp Xuân đốc thúc việc đóng thuyền, nhắc nhở các tiết độ sứ ngày đêm canh giữ xưởng thuyền nghiêm ngặt hơn .
Lại nói vợ chồng Trương Thanh, Tôn Tân bốn người làm xong công việc ai nấy đều vui mừng, rồi cùng Thời Thiên và Đoàn Cảnh Trụ lên ngựa theo đường cũ trở về sơn trại .Cả sáu người đi thẳng lên Trung Nghĩa đường thuật lại việc phóng hoả đốt xưởng thuyền . Tống Giang cả mừgn sai dọn rượu khoản đãi sáu đầu lĩnh . Từ đó về sau Tống Giang thỉnh thoảng lại sai quân xuống núi do thám, chuyện không có gì đáng kể .

Bên quân Cao Cầu, các chiến thuyền đã đóng gần xong, cũng vừa lúc mùa đông sắp đến . Năm ấy tiết trời ấm áp, Cao thái uý lấy làm mừng, cho là trời phù hộ mình đánh quân Lương Sơn Bạc . Khi Diệp Xuân đã cho đóng đủ số thuuyền dự định, Cao thái uý ra lệnh cho thuỷ quân lên thuyền tập luyện các môn đánh trận trên miền sông nước . Những chiếc thuyền cá thu lớn nhỏ được lục tục đưa sống nước . Số thuỷ thủ chiêu mộ chừng hơn một vạn người . Cao Cầu ra lệnh cho một nửa số quân tập đạo guồng nước, nửa còn lại tập cung tên . Khoảng hai tuần sau quân sĩ luyện tập chiến thuyền đã thành thạo . Diệp Xuân mời Cao thái uý đi điểm duyệt các chiến thuyền . Ngày hôm ấy Cao Cầu cho dàn cả ba trăm chiến thuyền cá thu rồi cùng các viên tiết độ sứ lên kiểm tra từng chiếc một . Cao Cầu chọn hơn chục chiếc chắc đẹp nhất để chở đội cờ và các đội chiêng trống . Nghe một hồi mõ, các thủy thủ ngồi hai bên mạn thuyền đạp chân guồng, chiến thuyền lướt lên như bay . Cao thái uý nhìn theo cả mừng, thầm nghĩ:"Kiểu thuyền này quả là lợi hại, phen này cầm chắc phần thắng". Nghĩ đoạn Cao Cầu bèn sai lấy vàng bạc vóc lụa thưởng cho Diệp Xuân, lại cấp lộ phí cho đám thợ mộc trở về quê quán . Ngày hôm sau, Cao Cầu sai giết lợn dê, sắm vàng mã làm lễ tế thuỷ thần . Mọi việc sắp xếp xong xuôi các tướng mời Cao thái uý đến thắp hương khấn tế .

Bấy giờ Khưu Nhạc bị thương đã chữa khỏi, căm giận chỉ muốn bắt sống Trương Thanh để báo thù . Chu Ngang và các viên tiết độ sứ cùng lên ngựa theo Cao thái uý đi dâng hương tế thuỷ thần . Cao Cầu khấn tế, cho đốt vàng mã xong, bọn Chu Ngang đều đến chúc mừng . Cao Cầu sai gọi đội ca nhi vũ nữ đem từ kinh sư tới cho lên thuyền hát múa hầu rượu . Một mặt lệnh cho quân sĩ đua sức tập luyện thuyền nhanh vùn vụt trên sông . Cao Cầu cùng đòan tuỳ tùng ngồi trên thuyền uống rượu thưởng thức múa hát, say sưa du ngọan suốt ngày không tan . Đêm ấy Cao Cầu và các tướng tuỳ tùng đều nghỉ lại trên thuyền, ngày hôm sau lại bày tiệc cùng nhau ăn uống . Cuộc vui kéo dài suốt ba ngày, Cao Cầu vẫn chần chừ chưa hạ lệnh xuất quân . Bỗng có quân thám mã về báo:"Quân Lương Sơn Bạc viết một bài thơ dán ở miếu thổ thần . Hiện đã cho bóc về đây, xin trình thái uý".

Bài thơ ấy như sau:

Sinh cầm Dương Tiễn dữ Cao Cầu,
Tảo đãng Trung nguyên tứ bách châu .
Tiện hữu hải thu thuyền vạn chiếc,
Cụ lai bạc nội nhất tề hữu .
Đánh tan Dương Tiễn với Cao Cầu,
Quét sạch trung nguyên các huyện châu .
Dẫu có cá thu thuyền vạn chiếc,
Hễ vào thuỷ bạc ắt chìm sâu .

Cao thái uý xem xong tức giận muốn đem quân đi đánh ngay, liền bảo các tướng:
- Nếu lần này không phá được bọn giặc Lương Sơn Bạc, quyết không đem quân trở về!
Tham mưu Văn Hoán Chương can rằng:
- Xin thái uý bớt giận . Đó hẳn là do quân giặc lo sợ quá mà viết bậy bạ, không đáng bận tâm . Xin thái uý cứ nghỉ ngơi dăm ngày rồi sẽ truyền lệnh chia quân hai đường thuỷ, bộ tiến đánh cũng chưa muộn . Mùa đông năm nay thời tiết ấm áp, ấy là hồng phúc của thiên tử trợ uy cho nguyên suý .
Cao Cầu nghe nói lấy làm mừng, bèn trở về thành bàn tính việc điều binh khiển tướng . Về quân bộ, giao cho hai thượng tướng Chu Ngang và Vương Hoán chỉ huy đại quân đi theo để tiếp ứng cho đàon chiến thuyền . Giao cho Hạ Nguyên Trấn và Trương Khai lĩnh một vạn quân mã chiếm giữ con đường lớn chạy qua dãy núi phía trước Lương Sơn Bạc . Nguyên vùng Lương Sơn Bạc bốn bề lau sậy mênh mông, con đường con do Tống Giang mới cho đắp gần đây . Cao Cầu muốn cho quân chặn ngang con đường ấy .
Các tướng tá khác, từ tham mưu Văn Hoán Chương, Khưu Nhạc, Từ Kinh, Mai Triển, Vương Văn Đức, Dương Ôn, Lý Tùng Cát, trưởng sử Vương Cẩn, Diệp Xuân, cùng các chánh phó tướng tuỳ tòng đều theo Cao thái uý lên thuyền tiến theo đường thủy . Văn Hoán Chương can:
- Thái uý nên đi theo quân mã được an toàn hơn .
Cao Cầu đáp:
- Không ngại! hai lần trước vì không có tướng tài nên mới bị thua . Lần này đóng được chiến thuyền tốt, ta không tự cầm quân đốc chiến làm sao bắt giặc được ? Cao Cầu này quyết cùng quân Lương Sơn Bạc một phen sống chết, ngươi bất cất phải nói nhiều .
Văn Hoán Chương đành im lặng theo Cao thái uý lên thuyền . Cao Cầu giao cho các tướng Khưu Nhạc, Từ Kinh, Mai Triển quản lĩnh ba mươi thuyền lớn đi tiên phong, giao cho Dương Xuân cùng bọn Vương Cẩn, Diệp Xuân quản lĩnh năm mươi thuyền nhỏ . Thuyền đi đầu dựng hai lá cờ đỏ lớn thêu mười bốn chữ vàng:"giác hải phiên giang xung bạch lãng, an bang định quốc diệt hồng yêu". (quấy biển đảo sông xông sóng bạc, yên nhà vững nước diệt tà gian). Cao thái uý và tham mưu Văn Hoán Chương ngồi trên chiến thuyền ở đội trung quân, có ca nhi vũ nữ theo hầu . Trên thuyền cắm cờ chữ "suý", cờ búa vàng lông trắng, cờ phướn tua đỏ viền đen . Phía sau là đoàn bốn năm chục chiến thuyền do Vương Văn Đức và Lý Tùng Cát chỉ huy . Bấy giờ tháng mười một . Đội quân mã được lệnh lập tức lên đường . Đội thuỷ quân tiên phong do bọn Khưu Nhạc, Từ Kinh, Mai Triển chỉ huy cũng nhổ neo tiến vào Lương Sơn Bạc . Đoàn thuyền dàn thành hàng ba: một thuyền lớn đi giữa, hai thuyền nhỏ đi kèm hai bên . Bọn Chu Ngang dừng thuyền

chặn ngang các cửa lạch .
Tống Giang, Ngô Dụng đã biết trước, chỉ đợi đoàn thuyền của Cao tiến đến là lệnh cho các tướng ra tay . Từ xa Cao Cầu thấy đoàn thuyền của Lương Sơn Bạc đang tiến đến, trên mỗi thuyền có chừng mười bốn, mười lăm tên quân mặc áo giáp do một đầu lĩnh chỉ huy ngồi ở mũi thuyền . Ba chiếc thuyền đi đầu trương ba lá cờ trắng đề chữ "tam hùng họ Nguyễn Lương Sơn Bạc". Đi giữa là thuyền Nguyễn Tiểu Nhị, bên trái là thuyền Nguyễn Tiểu Ngũ, bên phải là Nguyễn Tiểu Thất . Từ xa nhìn giáp trụ của Lương Sơn Bạc lóng lánh, đó là do bọn họ dùng giấy trắng kim bồi dán nên . Bọn Khưu Nhạc hạ lệnh cho quân sĩ bắn đạn lửa, tên lửa xuống tới tấp . Nhưng anh em họ Nguyễn không chút sợ hãi, chờ đoàn thuyền của Cao Cầu tiến đến thì giương cung nhằm bắn rồi hò reo nhảy xuống nước lặn trốn mất . Khưu Nhạc cho thuỷ thủ chèo thuyền đến, chỉ bắt được ba chiếc thuyền không . Chèo tiếp vài dặm nữa, lại thấy ba chiếc thuyền nhẹ đang phăng phăng lướt tới . Trên chiếc thuyền đi đầu có hơn mười người xoã tóc, trát bùn đất đen, miệng hít sáo, khua chèo lướt thuyền như bay . Hai thuyền khác đi hai bên, mỗi thuyền có chừng sáu bảy người, quần áo đều vá víu . Vị đầu lĩnh ở mũi thuyền giữa là Ngọc phan can Mạnh Khang, đầu lĩnh ở thuyền trái là Xuất động giao Đồng Uy, đầu lĩnh ở thuyền bên phải là Phan giang thần Đồng Mãnh . Khưu Nhạc liền hô quân dùng đạn lửa, tên lửa bắn chặn . Quân Tống Giang la hét rồi nhảy xuống nước . Quân Khưu Nhạc lại đoạt thêm ba chiếc thuyền không . Cách một quãng nữa lại thấy ba chiếc thuyền khác lao tới, mỗi thuyền có bốn cọc chèo do tám người chèo, hơn chục lâu la cầm cờ đỏ hộ vệ một đầu lĩnh ngồi trước mũi thuyền . Trên lá cờ để dòng chữ:"thuỷ quân đầu lĩnh Hỗn giang long Lý Tuấn". Vị đầu lĩnh ở thuyền bên trái cầm thương dài ngồi dưới lá cờ xanh đề dòng chữ:"thuỷ quân đầu lĩnh Thuyền hoả nhi Trương Hoành". Một vị hảo hán cao to, mình trần trùng trục chỉ quấn chiếc khố ngang người đứng trên thuyền bên phải, tay cầm chiếc chuỳ đồng, phía trên đầu là lá cờ đen để chữ trắng:"thuỷ quân đầu lĩnh Lãng lý bạch điều Trương Thuận". Bọn Trương Thuận cất tiếng nói to:
- Bọn ta được lệnh dẫn đường cho các ngươi vào hồ!
Chu Ngang vội truyền lệnh tên bắn ra như mưa . Các hảo hán và lâu la trên các thuyền nhảy ào cả xuống nước .
Bấy giờ đang giữa mùa đông, quân Cao Cầu sợ rét đang chần chừ chưa dám nhẩy xuông nước thì nghe trên sơn trại tiếng pháo liên châu nổ vang . Lập tức từ trong lau lách um tùm, khắp bốn phương tám hướng, hàng nghìn chiế thuyền nhỏ lau ra như châu chấm, mỗi thuyền có bốn năm người, còn trong khoang chở gì không nhìn rõ . Đoàn thuyền của Chu Ngang muốn tiến lên nhưng không sao tiến được . Quân lính trên thuyền cá thu ra sức đạp guồng nước nhưng các chân vịt đều bị vướng không đạp được . Quân cung nỏ đứng

trên chòi thuyền bắn xuống, nhưng quân Lương Sơn Bạc ai nấy đều cầm tấm mộc đỡ lên . Đám thuyền con áp sát vào các thuyền cá thu, dùng câu liêm móc giữ bánh lái rồi rút đao nhảy sang chém giết quân đạp thuyền . Chu Ngang thấy năm sáu chục quân Lương Sơn Bạc sắp tiến đến thuyền tiên phong, định hạ lệnh lui thuyền, nhưng guồng chèo bị vướng không quay lại được . Trong lúc các thuyền đi đầu đang hỗn chiến thì tiếng hò hét lại vang dậy ở các thuyền sau . Cao thái uý và tham mưu Văn Hoán Chương ngồi trên thuyền trung quân thấy tình thế rối loạn vội chạy lên bờ . Bỗng tiếng chiêng trống nổi vang, quân sĩ trên thuyền đều kêu thét:"thuyền thủng!". Rồi xô nhau nhảy xuống nước . Các thuyền trước thuyền sau đều bị thủng, xem chừng sắp đắm . Trong khi đó đám thuyền nhỏ vẫn ùn ùn rẽ lau sậy đổ ra lao vào các thuyền cá thu . Thế là đoàn thuyền mới của Cao thái uý bị Trương Thụân cùng đội thuỷ quân đục thủng hết . Cao thái uý nắm lấy guồng lái gọi thuyền cứu ứng . Ngay lúc ấy, một người từ dưới nước ngoi lên, bám nhảy lên thuyền, nói lớn:

- Tiểu nhân xin cứu thái uý!

Cao Cầu không nhận ra kẻ vừa nói là ai . Người ấy bước đến túm lấy khăn khít đầu và đai lưng của Cao Cầu giật mạnh mà quát:

- Nhảy xuống!

Dứt lời bèn đẩy Cao Cầu xuống nước rồi nhảy theo . Đáng đời cho Cao Cầu, một tay đỡ biển chống trời, phen này đành chịu bó tay thua trận! có thơ làm chứng như sau:

Công chiến thu thuyền sự dĩ không,
Cao Cầu nhân mã cánh vô công .
Đường đường phụng mệnh cần vương tướng,
Khước bị sinh cầm lạc thuỷ trung .
Thuyền chiến hai tầng chuyện viển vông,
Cao Cầu người ngựa uổng toi công .
Đường đường phụng mệnh đi chinh thảo,
Lại bị cầm tù uống nước sông .

Bấy giờ hai chiếc thuyền con vừa đến tiếp ứng, người vừa nhảy xuống nước liền kéo Cao thái uý lên thuyền . Người ấy chẳng phải ai xa lạ mà chính là Lãng lý bạch điều Trương Thuận, vốn quen bắt người dưới nước như thò tay bắt cá trong chậu . Khưu Nhạc đi ở thuyền trước thấy tình thế nguy cấp vội tìm cách thóat thân . Trong lúc rối loạn, có một người từ trong đám thuỷ thủ bước đến . Khưu Nhạc không kịp đề phòng, bị người kia vung dao chém đứt làm hai đoạn . Người ấy chính là Cẩm báo tử Dương Lâm . Thấy tiên phong Khưu Nhạc bị giết, bọn Từ Kinh, Mai Triển xông vào hợp sức đánh Dương Lâm . Lập tức bọn Bạch diện lang quân Trịnh Thiên Thọ, Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh, Đả hổ tướng Lý Trung và Thao đao quỷ Tào Chính từ phia sau

xông tới tiếp ứng . Từ Kinh thấy tình thế bất lợ vội nhảy xuống nước, chẳng ngờ đã có người chờ sẵn . Từ Kinh liền bị bắt . Mai Triền bị Tiết Vĩnh đâm vào đùi, ngã gục xuống khoang thuyền . Ba đầu lĩnh khác ngồi trên thuyền đi trước là Thanh nhãn hổ Lý vân, Kim tiền báo tử Thanh Long và quỷ kiếm nhi Đỗ Hưng . Bọn tiết độ sứ của Cao Cầu dẫu có ba đầu sáu tay cũng không thi thố được . Quân Lương Sơn Bạc chia hai đường thuỷ bộ tiến đánh: Tống Giang thống lĩnh quân thuỷ, Lư Tuấn Nghĩa thống lĩnh quân bộ .
Kể tiếp việc Lư Tuấn Nghĩa dẫn quân mã theo đường lớn từ sơn trại tiến xuống, gặp ngay quân của Chu Ngang, Vương Hoán chặn đánh . Chu Ngang ngồi trên ngựa quát lớn:
- Bọn giặc cỏ có biết ta là ai không ?
Lư Tuấn Nghĩa quát đáp;
- Tên nhãi tướng chết đến nơi còn hống hách!
Dứt lời liền thúc ngựa vào đánh Chu Ngang . Chu Ngang cũng vung búa lớn chặn đánh Lư Tuấn Nghĩa . Hai tướng ngồi trên lưng ngựa giao chiến ở đường lớn trước núi, hơn hai mươi hiệp không phân thắng bại . Chợt từ phía sau có tiếng quân mã reo hò . Đại quân Lương Sơn Bạc mai phục trong rừng rậm ồ ạt xông ra: phía đông nam là bọn Quan Thắng, Tần Minh, phía tây bắc là Lâm Xung, Hô Diên Chước . Các hảo hán cùng lúc dẫn quân ập đến . Bọn Hạ Nguyên Trấn, Trương Khai không sao chặn nổi, bèn mở đường tháo chạy . Chu Ngang, Vương Hoán không dám ham đánh, bèn quay ngựa theo Hạ Nguyên Trấn, Trương Khai trốn về đến thành Tế Châu mới dừng quân nghe ngóng .
Lại nói chuyện cánh quân thuỷ, sau khi Trương Thụân bắt được Cao Cầu, Tống Giang liền sai Đái Tôn truyền lệnh không được giết quan quân triều đình . Tham mưu Văn Hoán Chương cùng đội ca nhi vũ nữ ở thuyền trung quân đều bị bắt . Tống Giang cho khua chiêng thu quân, áp giải tù nhân về sơn trại . Tống Giang cùng bọn Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đang ngồi ở Trung Nghĩa đường thấy Trương Thuận ướt sũng giải Cao Cầu về . Tống Giang liền xuống dưới thềm đỡ Cao Cầu dậy, gọi lấy quần áo lụa mới đưa cho Cao Cầu thay rồi mời lên ngồi ghế giữa trên Trung Nghĩa đường . Tống Giang cúi đầu tạ lỗi . Cao Cầu vội vàng đáp lễ . Tống Giang gọi Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đỡ Cao Cầu đứng dậy . Lạy tạ xong, Tống Giang lại mời Cao Cầu vào ghế chính, rồi sai Yến Thanh đi truyền lệnh cho các tướng sĩ:
- Từ nay về sau ai phạm tội giết người sẽ bị trừng trị theo quân lệnh .
Một lúc sau, các đầu lĩnh rầm rập áp giải tù binh về trước sân Trung Nghĩa đường . Đồng Uy, Đồng Mãnh giao nộp Từ Kinh; Lý Tuấn, Trương Hoành giải Vương Văn Đức; Dương Hùng, Thạch Tú áp giải Dương Ôn; ba anh em họ Nguyễn dẫn Lý Tùng Cát đến; Trịnh Thiên Tho, Tiết Vĩnh, Lý Trung, Tào Chính giao nộp Mai Triển; Dương Lâm nộp thủ cấp Khưu Nhạc; Lý

Vân, Thanh Long, Đỗ Hưng nộp thủ cấp Diệp Xuân, Vương Cẩn; Giải Trân, Giải Bảo bắt sống tham mưu Văn Hoán Chương cùng đội ca nhi vũ nữ và bọn tuỳ tùng của Cao Cầu . Điểm lại chỉ có bốn tướng Chu Ngang, Vương Hoán, Hạ Nguyên Trấn và Trương Khai trốn thóat . Tống Giang sai lấy quần áo mới cho các tướng triều đình thay mặc, rồi mời tất cả cùng lên ngồi trên Trung Nghĩa đường . Quân sĩ bị bắt sống đều tha cả cho về Tế Châu . Tống Giang sai đem một chiếc thuyền tốt để chở đội ca nhi vũ nữ và bọn tuỳ tùng của Cao thái uý .

Ngày hôm ấy, Tống Gaing sai giết trâu mổ ngựa, bầy tiệc lớn khao thưởng ba quân . Một mặt nổi kèn gióng trống gọi các đầu lĩnh lớn nhỏ đến Trung Nghĩa đừong chào Cao thái uý . Mọi người chào hỏi xong, Tống Giang rót rượu cầm tay, Ngô Dụng và Công Tôn Thắng bưng chiếc bàn nhỏ theo sau, Lư Tuấn Nghĩa đứng hầu bên cạnh . Tống Giang nói:

- Tống Giang tôi là viên tiểu lại, phạm tội bị thích chữ đi đày, thực không dám phản nghịch chống lại triều đình . Chỉ vì tội chồng chất, bị bức bách mà làm như thế . Hai lần tuy được thiên tử thương đến, nhưng bị kẻ gian thần ngăn trở, nỗi oan không bày tỏ được . Muôn trông thái uý rộng lòng cứu vớt để anh em chúng tôi lại được thấy ánh mặt trời . Anh em Tống Giang tôi xin khắc cốt ghi lòng, nguyện quên mình báo đáp .

Cao Cầu thấy các hảo hán uy nghiêm hùng dũng, ai nấy đều mặc chiến bào gấm thêu hoa khác hẳn lúc ra trận thì lấy làm khiếp sợ, nói:

- Tống Công Minh cứ yên lòng! Cao Cầu tôi về triều sẽ xin hết lòng tâu lên để thiên tử ban ơn đại xá, sai sứ giả đến chiêu an, phong quan ban tước cho các nghĩa sĩ,để các nghĩa sĩ được hưởng ơn lộc của thiên tử, lại trở về làm kẻ lương thần .

Tống Giang cả mừgn lạy tạ Cao thái uý . Bữa tiệc hôm ấy tuy không có chả phượng nem rồng, nhưng thực đủ các món sơn hào hải vị . Các đầu lĩnh lớn nhỏ lần lượt đến rót rượu mời Cao thái uý .

Cao Cầu uống say huênh hoang nói:

- Ta từ nhỏ đã giỏi môn đấu vật, người trong thiên hạ chẳng ai đáng đọ tài .

Lư Tuấn Nghĩa cũng đã hơi men chếnh chóang, nghe Cao Cầu khoe là giỏi vật thì lấy làm lạ, bèn chỉ Yến Thanh nói:

- người anh em này đánh vật cũng khá, ba lần sang Đại Nhạc đấu vật đều giật giải nhất .

Cao Cầu đứng dậy cởi áo ngoài, thách vật với Yến Thanh .

Các đầu lĩnh thấy Tống Giang kính đãi Cao Cầu nên khi nghe hắn huênh hoang thách vật thì cũng tán thưởng, không ngờ chính việc đó lại làm hắm bẽ mặt im mồm . Mọi người đứng dậy nói:

- Hay lắm! hay lắm!

Rồi mọi người xuống cả dưới sân . Tống Giang cũng đã ngà ngà say nên

cũng không có chủ ý rõ rệt . Cao Cầu và Yến Thanh cùng cởi áo bước ra giữa sân . Tống Giang sai trải đệm mềm cho hai người thi vật . Cao Cầu và Yến Thanh lựa thế khom người xuống tấn . Cao Cầu xông vào trước, Yến Thanh liền bắt tay bám chặt, rồi chỉ một cái hất chân quãng Cao Cầu ngã ngửa trên thảm, hồi lâu không gượng dậy được . Miếng vật ấy gọi là "thủ mệnh" . Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vội đến đỡ Cao Cầu, lấy quần áo đưa đến, cười nói:
- Thái uý say rồi, làm sao vật được ? xin thứ lỗi cho người anh em của tiểu nhân!
Cao Cầu khiếp sợ, lại lên ngồi vào bàn tiệc . Uống rượu đến tận khuya, Tống Giang mới cho người dìu Cao Cầu vào hậu đường nghỉ ngơi .
Ngày hôm sau, Tống Giang lại sai dọn tiệc khoản đãi Cao thái uý . Cao Cầu định từ tạ bọn Tống Giang để trở về . Tống Giang nói:
- Anh em chúng tôi lưu giữ thái uý ở lại đây quả thật không có ý gì khác . Nếu có điều gì ám muội, xin trời tru đất diệt anh em chúng tôi .
Cao Cầu nói:
- Nếu nghĩa sĩ bằng lòng để Cao Cầu tôi về kinh thì Cao Cầu tôi xin đem cả nhà đến trước sân rồng xin thiên tử xuống chiếu chiêu an, phong quan ban tước, trọng dụng các nghĩa sĩ . Nếu Cao Cầu tôi lật lọng thì trời đất không che chở, sẽ phải chết dưới làn tên mũi đạn .
Tống Giang nghe xong cúi đầu vái tạ . Cao Cầu lại nói:
- Nếu nghĩa sĩ không tin xin cứ giữ các tướng ở đây làm tin .
Tống Giang đáp:
- Lời thái uý là lời của bậc đại quý nhân, Tống Giang tôi đâu dám nghi ngờ, hà tất phải giữ các tướng làm tin . Ngày mai sẽ cho đóng yên, đem ngựa đến để thái uý cùng các tướng trở về .
Cao Cầu đáp tạ:
- Cám ơn các nghĩa sĩ có lòng khoản đãi ưu hậu, Cao Cầu tôi trở về sẽ xin tâu bầy đầy đủ để thiên tử hiểu rõ .
Ngày hôm ấy Tống Giang lại sai bầy tiệc lớn khoản đãi Cao thái uý và các tướng tuỳ tùng, mọi người cùng nhau cạn chén đến tận khuya mới tan tiệc về nghỉ ngơi . Ngày hôm sau Cao thái uý muốn xuống núi trở về, anh em Tống Giang mời thái uý ở lại thêm vài ngày không được, bèn dọn tiệc tiễn hành .
Cao Cầu nói:
- Nghĩa sĩ có thể cho người nào am hiểu, lịch thiệp theo về kinh sư . Cao Cầu tôi sẽ xin tiến dẫn người ấy vào yết kiến thiên tử, trực tiếp tâu bầy nỗi oan khuất của anh em các vị để thiên tư mau chóng ban chiếu chiêu an .
Tống Giang ngày dêm mong được chiêu an, liền bàn với quân sư Ngô Dụng cho Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng đi theo thái uý về kinh . Ngô Dụng nói:

- Nên cho Thiết khiếu tử Nhạc Hoà cùng đi cho có bạn .
Cao thái uý nói:
- Nghĩa sĩ đã có lòng tin cậy, vậy xin để tham mưu Văn Hoán Chương ở lại đây làm tin .
Tống Giang cả mừng, ngày hôm sau cùng Ngô Dụng đưa hai chục con ngựa đến để Cao thái uý và các tuỳ tường xuống núi . Anh em Tống Giang đưa tiễn qua bến Kim Sa ngoài hai mươi dặm lạy chào từ biệt rồi mới trở về sơn trại .
Đúng là:
Mắt trông cờ tiết đến
Tai nghe tin tức lành
Nói tiếp đoàn người ngựa của Cao thái uý về đến Tế Châu thì tiên phong Chu Ngang, Vương Hoán, Hạ Nguyên Trấn, Trương Khai, tri phủ Trương Thúc Dạ cùng các quan nghe tin đã ra ngoài thành đón tiếp . Cao thái uý vào thành nghỉ ngơi vài ngày rồi truyền lệnh thu quân về kinh, cho các viên tiết độ sứ đem quân bản bộ về châu cũ chờ điều dụng . Cao thái uý cùng bọn Chu Ngang và các tướng tá tuỳ tùng đưa Tiều Nhượng, Nhạc Hoà tới Tế Châu lên đường về Đông Kinh . Tri phủ Trương Thúc Dạ trở lại Tế Châu lo việc gìn giữ thành trì .
Chưa nói chuyện Cao thái uý đem hai người của Lương Sơn Bạc về kinh ra sao, hãy biết trước rồi đây:
Ngõ liễu thềm hoa, phong lưu lãng tử gặp hoàng đế,
Cửa ngách tướng phủ, công sai thần thánh cứu anh hùng .
Chỉ biết rằng:
Giữa tiệc phượng rồng hay dũng mãnh,
Trong bầy sói hổ tỏ anh hùng .
Chưa biết Cao thái uý về kinh tâu xin việc chiêu an ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Thatsonanhhung

Hồi 81
Yến Thanh đêm trăng gặp vua Tống
Đái Tôn lập kế cứu Nhạc Hoà

Đang nói chuyện các hảo hán Lương Sơn Bạc ba lần thuỷ chiến đánh bại quan quân triều đình, bắt sống bọn Cao Cầu giải lên sơn trại . Tống Công Minh không nỡ giết, tha hết cho về. Cao thái uý dẫn đoàn đông người ngựa

về kinh đưa cả Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà cùng về chờ chiếu chiêu an, chỉ để tham mưu Vân Hoán Chương ở lại Lương Sơn Bạc. Khi còn ở Lương Sơn Bạc, Cao Cầu hứa : "Về tới triều đình tôi sẽ hết sức tâu bầy để thiên tử hoả tốc sai người đến chiêu an." Vì thế, ở đoạn trên có nói Nhạc Hoà được cử đi cùng với Tiêu Nhượng, việc không cần phải nói.
Kế tiếp, các đầu lĩnh Lương Sơn Bạc bàn tính với nhau, Tống Giang nói :
-Cao Cầu được tha về lần này, chưa biết có thật bụng hay không.
Ngô Dụng cười nói :
- Ngô Dụng tôi xem tướng mạo thấy hắn ta mắt híp lưng khom, đúng là hạng người trở mặt vô ơn. Hắn làm mất quá nhiều người ngựa, vung phí không biết bao nhiêu, tiền gạo của triều đình, khi về kinh chắc hẳn là cáo bệnh nằm lì, chỉ tâu trình qua loa với thiên tử xin tạm cho quân sĩ nghỉ ngơi. Còn Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà chắc sẽ bị giam lỗng một nơi trong phủ. Đợi chiêu an như thế thì chỉ phí công thôi !
Tống Giang nói :
- Như vậy biết tính sao đây ? Việc chiêu an chưa xong mà lại bị mắc ở đấy hai người .
Ngô Dụng đáp :
- Huynh trưởng lại chọn thêm hai người thông minh mưu trí cho mang theo nhiều vàng bạc về kinh nghe ngóng, rồi bắt mối để tâu lên cho hoàng thượng biết rõ nội tình, khiến cho Cao thái uý không thể giấu chuyện. Kế ấy là hay nhất .
Yến Thanh đứng dậy nói :
- Lần đại náo Đông kinh năm ngoái, chính tiểu đệ đã lọt được vào nhà Lý Sư Sư. Có điều là sau lần ấy, thế nào cô nàng cũng dò biết được ít nhiều. Nhưng cô nàng được thiên tử yêu chìu còn ai dám nghi ngờ gì nữa. Cô nàng ắt phải tâu : "Bọn Lương Sơn Bạc dò biết bệ hạ hay lui tới nhà thiếp nên tìm đến đe doạ". Dù sao đến nay chuyện cũng đã êm. Nay tiểu đệ đưa nhiều vàng bạc châu báu lên đến nhà ấy lần nữa, chắc sẽ nghe ngóng được nhanh nhất. Tiểu đệ sẽ tự xoay xở, tuỳ cơ ứng biến.
Tống Giang nói :
- Hiền đệ đi chuyến này, công việc hệ trọng lắm đấy!
Đái Tôn nói :
- Tiểu đệ xin đi cùng để giúp sức.
Thần cơ quân sư Chu Vũ nói :
- Trước đây chúng ta đến đánh Hoa Châu. Túc thái uý từng được chịu ơn của huynh trưởng. Ông ta kể cũng là người tốt bụng, nếu nhận lời tâu giúp lên thiên tử thì việc chiêu an thế nào cũng thuận lợi.
Tống Giang chợt nhớ đến lời thơ sấm của Cửu Thiên Huyền Nữ có câu : "Ngộ Túc trùng trùng hỉ" (gặp Túc mừng lắm thay), hẳn là phải ứng vào

người này, bèn sai người mời tham mưu Văn Hoán Chương lên nhà giữa cùng ngồi. Tống Giang nói :
- Chẳng hay tướng công có quen biết quan thái uý Túc Nguyên Cảnh không ?
Văn Hoán Chương đáp :
- Ông ta là bạn học của hạ quan, nay được theo hầu hoàng đế nửa bước không rời . Thái uý rất nhân từ rộng lượng, đối nhân xử thế bao giờ cũng nhã nhặn ôn hoà.
Tống Giang nói :
- Thật không giấu tướng công, chúng tôi ngờ Cao thái uý về kinh không dám đem việc chiêu an tâu lên thiên tử. Ngày trước Túc thái uý đi lễ ở Hoa Châu đã từng gặp Tống Giang tôi. Nay tôi muốn sai người đến tìm để nhờ Túc thái uý tâu bày lên thiên tử, sớm thu xếp công việc cho chóng xong.
Văn tham mưu đáp :
- Tướng quân đã có ý định như thế, hạ quan xin viết ngay mấy chữ để sai người đưa đi.
Tống Giang cả mừng, bèn sai lấy giấy bút đem đến. Một mặt đốt hương thơm, cầm quyển thơ sấm của Cửu Thiên Huyền Nữ ngửa mặt nhìn trời cầu khấn rồi bói quẻ "Thượng thượng đại cát" (rất tốt). Đoạn sai dọn rượu tiễn đưa Đái Tôn và Yến Thanh lên đường. Các thứ vàng bạc châu báu xếp gọn vào trong hai giỏ tre lớn còn bức thư của Văn tham mưu thì giấu kín trong người. Hai người lại đem theo một bức công văn có đóng dấu phủ Khai Phong, ăn mặc như hai người công sai, cáo từ các đầu lĩnh để xuống núi. Yến Thanh và Đái Tôn đến bãi Kim Sa xuống thuyền sang sông, rồi thẳng hướng Đông Kinh mà đi.
Đái Tôn tay chống ô, lưng khoác tay nải. Yến Thanh xỏ cây thuỷ hoả côn gánh đôi giỏ tre, vạt áo đen vén ngược, bao tượng buộc ngang lưng, quấn xà cạp lên tận gối. Dọc đường đói ăn, khát uống, đêm nghỉ ngày đi. Một ngày kia về đến Đông Kinh, tuy thẳng đường nhưng hai người không vào thành ngay mà vòng sang phía cửa Vạn Thọ. Hai người đến trước cửa thành, bị quân canh chận lại. Yến Thanh đặt gánh xuống đất, bắt chước giọng Đông Kinh hỏi:
- Có việc gì mà các vị chận giữ chúng tôi ?
Người lính canh đáp :
- Phủ điện suý đã có nghiêm lệnh, sợ các ông mãnh Lương Sơn Bạc trà trộn vào thành nên phải đón chận các cửa. Người lạ ra vào đều phải xét hỏi.
Yến Thanh cười nói :
- Tôn huynh làm việc công sao lại xét hỏi anh em người nhà ? Anh em chúng tôi hầu hạ trong phủ Khai Phong từ thuở bé, cửa thành này vào ra không biết mấy vạn lần, nay còn phải xét hỏi lôi thôi. Vậy mà quân Lương

Sơn Bạc lù lù đi qua trước mắt không chừng lại cho đi thoát.
Nói đoạn Yến Thanh lấy tờ văn thư giả chìa tận mặt tên lính canh mà nói :
- Đây tôn huynh xem đi, có đúng là công văn của phủ Khai Phong không ?
Viên quản môn nghe vậy liền quát to :
- Đã có công văn của phủ Khai Phong thì không phải xét hỏi nữa! Để cho người ta đi.
Yến Thanh giật lấy tờ văn thư đút vào túi ngực rồi quảy gánh đi ngay. Đái Tôn cũng cười khẩy rồi đi theo. Hai người rảo bước đi về phía phủ Khai Phong, tìm vào một quán trọ nghỉ ngơi.
Ngày hôm sau, Yến Thanh mặc áo lính, quấn khăn lưng, chít khăn hơi chếch ra sau đầu trông chẳng khác gì một viên thư lại, rồi mở giỏ lấy mấy thứ vàng ngọc cho vào một bao túi, căn dặn Đái Tôn :
- Hôm nay tiểu để đến nhà Lý Sư Sư dàn xếp cho xong công việc, nếu xẩy ra chuyện gì trắc trở thì đại ca phải trở về sơn trại ngay.
Xong xuôi, Yến Thanh đi thẳng đến nhà Lý Sư Sư. Đứng ngoài cổng trông vào vẫn thấy dãy tường hoa mái cong làn sóng, cửa lớn sơn đỏ, cửa sổ sơn xanh, nhưng nhà cửa được tu sửa có phần đẹp đẽ hơn trước. Yến Thanh vén mành trúc, tạt qua bên cạnh nhà ngoài đi thẳng vào trong, từ xa đã ngửi thấy mùi hương thơm nức. Vào phòng khách thấy bốn bên tường đều treo tranh của các danh hoạ. Trên bậc thềm bày đến ba chục chậu cảnh, đủ các kiểu đá lạ tùng xanh. Mấy chiếc sập toàn bằng loại gỗ thơm phức, có chạm trổ hoa lá. Giường con, ghế dựa đều trải đệm gấm thêu hoa. Yến Thanh khe khẻ đằng hắng, thấy một a hoàn đi ra, bèn nhờ vào báo tin cho Lý mẫu. Mụ Lý đi ra, chợt thấy Yến Thanh, giật mình lên tiếng hỏi :
- Người có việc gì còn tìm đến đây ?
Yến Thanh đáp :
- Tiểu nhân có việc muốn thưa chuyện với tiểu thư.
Mụ Lý nói :
- Lần trước ngươi đến đây làm liên luỵ khiến cho ta hư hại cả nhà cửa. Có việc gì ngươi cứ nói ngay.
Yến Thanh đáp :
- Việc này tiểu nhân được gặp tiểu thư rồi mới thưa.
Lý Sư Sư đứng sau cửa sổ lắng nghe từ lâu, lúc ấy mới bước ra. Yến Thanh chợt trông , vẫn thấy một trang phong vận như xưa : nét mặt hải đường long lanh sương sớm, thân hình dương liễu dập dờn gió đông, tươi như Thượng uyển tiên nương, đẹp hơn Hằng Nga cung quế. Lý Sư Sư xiêm áo thướt tha, lững thững dời gót sen bước ra phòng khách. Yến Thanh đứng dậy, đặt chiếc túi vải lên bàn, sụp lạy mụ Lý bốn lạy, đoạn Lý Sư Sư hai lạy. Lý Sư Sư khiêm nhường nói :
- Xin miễn lễ! Tôi còn ít tuổi không dám nhận lạy.

Yến Thanh lạy xong đứng dậy nói :
- Lần trước đến đây gây chuyện kinh sợ, anh em tiểu nhân thật không còn chốn dung thân!
Lý Sư Sư nói :
- Thôi ngươi đừng nói dối nữa. Lúc đầu ngươi tự xưng là viên thư lại họ Trương, hai người kia là thương khách Sơn Đông. Rồi các người gây chuyện làm náo động, ta phải khéo lời tâu với thiên tử mới được êm chuyện, cứ như người khác thì cả nhà này đã mắc hoạ không nhỏ! Cái ông khách Sơn Đông làm bài từ để lại có hai câu : "Sáu sáu nhạn bay liền tám chín, mong tin chỉ đợi một tiếng gà" (Bài từ của Tống Giang mượn cách nói lóng để nói ý muốn nhận chiêu an. Nhạn bay 2 tốp : 6x6=36 và 8x9=72. Cộng là 108, ám chỉ 108 đầu lĩnh Lương Sơn Bạc. Lý Sư Sư đã có ý ngờ khi nhẩm tính ra số đó) , ngay khi ấy ta đã sinh nghi, đang định hỏi thì chợt có ngự giá đến, sau đó lại xảy chuyện ấu đã nên không hỏi được. Nay ngươi đến đây thế mà lại hay. Thế nào ngươi cũng phải giải thích cho rõ điều ngờ vực của ta. Ngươi chớ giấu giếm, phải nói thật cho ta biết. Nếu không ta tất chẳng chịu để yên !
Yến Thanh nói :
- Tiểu nhân xin thưa thật sự tình uẩn khúc, mong nương tử đừng kinh sợ. Lần ấy, người ngồi ghế giữa, dáng thấp, da ngăm đen, chính là Hô bảo nghĩa Tống Giang; người ngồi ghế thứ hai, trắng trẻo đẹp trai, để râu ngạnh trê là Tiểu toàn phong Sài Tiến cháu đích tôn của Sài Thế Tông nhà Đại Chu, người ăn mặc như tên công sai đứng trước bàn là Thần hành thái bảo Đái Tôn, người đứng ngoài cổng đánh nhau với Dương thái uý là Hắc toàn phong Lý Quỳ. Còn tiểu nhân quê quán ở phủ Đại Danh thành Bắc Kinh, người ta quen gọi là Lãng tử Yến Thanh. Lần ấy huynh trưởng chúng tôi đến Đông Kinh, muốn ra mắt với nương tử, nên sai tiểu nhân giả dạng làm Trương nhân để tiện đến thu xếp trước. Huynh trưởng chúng tôi cầu mong được gặp mặt nương tử thật không phải là để mua cười làm vui. Chỉ vì từ lâu nghe tiếng nương tử được gần gũi thiên tử nên huynh trưởng chúng tôi đích thân tìm đến định kể lại tình cảnh éo le, những mong tấm lòng thành thay trời hành đạo, giữ nước yên dân sẽ được tâu bày lên thiên tử để thiên tử sớm hạ chiếu chiêu an, tránh cho sinh linh khỏi chịu đau khổ. Nếu được như thế, nương tử là ân nhân của mấy vạn người chúng tôi trên Lương Sơn Bạc ! Ngày nay thiên tử bị gian thần lấn át, bọn sàm nịnh chuyên quyền, rào đướng rấp lối người hiền, khiến cho tình cảnh bên dưới không được tâu bày lên trên. Anh em chúng tôi bất đắc dĩ mới phải tìm đến cách ấy, chẳng ngờ xẩy chuyện để nương tử phải kinh sợ. Nay huynh trưởng chúng tôi không biết lấy gì tạ lỗi, có chút lễ mọn, muốn trông nương tử vui lòng lưu nhận cho.
Yến Thanh bèn mở bao túi, đổ ra một bàn đầy vàng ngọc, châu báu. Mụ Lý

là kẻ ham của, thấy vậy mừng rơn, vội gọi vú già thu cất ngay. Rồi mụ mời Yến Thanh vào căn buồng nhỏ ở nhà trong, gọi người hầu bầy trà nướoc, hoa quả niềm nở tiếp đãi. Nguyên là nhà Lý Sư Sư thường được đạo quân hoàng đế lui tới bất chợt, nên các vương tôn công tử, con em các nhà phú hào chẳng mấy ai dám bén mảng.
Kể tiếp, lúc ấy bàn rượu đã dọn xong, Lý Sư Sư đích thân ngồi tiếp chuyện.
Yến Thanh nói :
- Tiểu nhân thật đáng tội chết, đâu dám cùng ngồi với hoa khôi nương tử.
Lý Sư Sư nói :
- Tôn huynh chớ nói vậy! Từ lâu tiểu nữ đã nghe đại danh của các nghĩa sĩ, chỉ vì không có người tốt đứng làm môi giới để xin thiên tử ban quan tước cho các vị nên anh em các vị mới phải oan khuất ẩn náu nơi bờ lau bến nước.
Yến Thanh nói :
- Lần trước Trần thái uý đến chiêu an, trong chiếu thư không có một lời vỗ về thương xót, lại dám tự tiện đánh tráo rượu ngự của thiên tử ban cho anh em chúng tôi. Lần thứ hai lĩnh chiếu chiêu an thì ở các chữ quan trọng nhất trong tờ chiếu lại cố ý đọc ngắt câu cho sai ý, thành ra : "Trừ Tống Giang, bọn Lư Tuấn Nghĩa lớn nhỏ đã phạm các tội ác đều được tha thứ", vì thế lần ấy anh em chúng tôi cũng chưa quy thuận. Quan khu mặt Đồng Quán đưa quân tướng đến, bị đánh thua hai trận, không còn manh giáp mà về. Sau đó Cao thái uý gọi lấy dân phu các nơi trong nước, sắm sửa chiến thuyền, lại đưa quân đến đánh, cũng chỉ ba trận người ngựa bị tổn thất quá nửa, chính Cao thái uý bị anh em chúng tôi bắt sống giải về sơn trại. Nhưng huynh trưởng chúng tôi chẳng những không nỡ tâm giết hại mà còn khoản đãi hết sức trọng hậu rồi mới tiễn về kinh sư. Quân sĩ bị bắt sống nhiều vô số, cũng đều tha cho về cả. Lúc ở Lương Sơn Bạc, Cao thái uý nặng lời thề thốt rằng về triều đình sẽ xin thiên tử hạ chiếu chiêu an . Vì vậy huynh trưởng chúng tôi mới cho hai người cùng về với Cao thái uý: một người là tú tài Tiêu Nhượng, một người có tài ca hát là Nhạc Hoà. Xem ra cả hai người ấy đang bị Cao thái uý giấu nhốt trong phủ không cho ra ngoài. Người này làm hao binh tổn tướng đã nhiều, ắt phải tìm cách che mắt thiên tử.
Lý Sư Sư nói :
- Cao thái uý là kẻ làm hao binh tổn tướng, uổng phí tiền gạo của triều đình, còn dám tâu trình nỗi gì? Cái đó thì tôi biết tỏng ! Mời tôn huynh hãy xơi tạm vài chén rồi sẽ cùng tính liệu xem sao.
Yến Thanh nói :
- Tiểu nhân không quen uống rượu.
Lý Sư Sư nói :
- Đường xa sương gió, đến đây cởi mở chuyện lòng, nghĩ rằng tôn huynh

cũng nên uống dăm ba chén?
Yến Thanh từ chối chẳng được, đành nhấp nháp một hai chén để chìu ý chủ nhân.
Nguyên Lý Sư Sư vốn là một ả làng chơi quen thói lẳng lơ, phong trần đã dạn, thấy Yến Thanh lanh lợi đẹp trai, nói năng hoạt bát, lòng riêng đã lấy làm ưa. Bèn chiêu rượu, ả Lý mấy lần tìm lời cợt nhả chọc ghẹo, rượu cạn vài tuần bèn ởm ờ giọng say sán đến khêu gợi. Yến Thanh là người thông minh, làm gì chẳng hiểu chuyện ấy? Nhưng chàng là một hảo hán có nghị lực, sợ làm hỏng việc lớn của huynh trưởng, đâu dám đáp lại sự tỏ tình của Lý Sư Sư!
Lý Sư Sư nói :
- Bấy lâu nghe tiếng tôn huynh có tài đàn hát, nay nhân bữa rượu thảnh thơi, tôn huynh cho nghe vài bài thì hay lắm.
Yến Thanh đáp :
- Tiểu nhân cũng có học đòi được dăm ba bài bản, nhưng đâu dám khoe khoang trước mặt nương tử?
Lý Sư Sư nói :
- Vậy thiếp xin thổi trước một khúc để chàng nghe.
Nói đoạn, Lý Sư Sư gọi a hoàn lấy sáo. A hoàn mở chiếc túi gấm rút ống sáo đưa ra. Lý Sư Sư đỡ chiếc sáo nâng lên thổi khe khẽ. Đúng là tiếng trúc réo rắt rạch đá xuyên mây. Yến Thanh nghe xong khen ngợi không ngớt.
Thổi xong khúc ấy, Lý Sư Sư chuyển sáo cho Yến Thanh, nói :
- Chàng cũng thổi một khúc cho thiếp nghe xem nào!
Để ả vui lòng. Yến Thanh đành trổ chút tài nghệ, nâng tiêu dạo khúc vi vu. Lý Sư Sư nghe xong không ngớt lời khen ngợi.
- Tiếng sáo của chàng hay tuyệt!
Rồi Lý Sư Sư lấy đàn Nguyễn dạo qua một bản đàn ngắn cho Yến Thanh nghe. Tiếng đàn lanh lảnh như ngọc bội ngân vang, như oanh vàng sánh giọng, dư âm trầm bỗng du dương.
Yến Thanh vái tạ nói :
- Tiểu nhân xin hát một điệu để hầu nương tử. Rồi Yến Thanh hắng giọng cất tiếng hát. Đúng là tiếng thanh, vần đẹp, lời đúng, giọng chân. Hát xong lại vái tạ lần nữa. Lý Sư Sư tự tay rót rượu nâng cốc đáp tạ Yến Thanh, giọng khơi tình nũng nịu. Yến Thanh chỉ cúi đầu, ậm ừ cho qua chuyện. Lại cạn mấy chén nữa, Lý Sư Sư cười nói :
- Nghe nói ngườichàng có xâm chàm hoa rất đẹp, thiếp muốn xem có đẹp thật không ?
Yến Thanh cười đáp :
- Tiểu nhân có xâm chàm hoa thật đấy, nhưng lẽ nào dám phanh áo trước mặt nương tử ?

Lý Sư Sư nói :
- Đấng nam nhi xâm thân vẽ mình, nào ai bảo là cởi áo đánh trần?
Ba lần năm lượt, Lý Sư Sư cứ nhất định đòi xem. Yến Thanh đành phải cởi áo. Lý Sư Sư hết sức thích thú, bàn tay búp măng cứ xoa đi vuốt lại trên da thịt Yến Thanh. Yến Thanh núng quá vội mặc áo vào. Lý Sư Sư lại chạm cốc với Yến Thanh, cứ thế nũng nịu gợi tình. Yến Thanh sợ ả mớn tay động chân lấn tới nữa thì cái chuyện ấy khó lòng tránh được. Sực nghĩ ra một kế, Yến Thanh bèn hỏi :
- Chẳng hay nương tử niên kỷ bao nhiêu ?
Lý Sư Sư đáp :
- Sư Sư năm nay hăm bảy.
Yến Thanh đáp :
- Tiểu nhân chỉ mới hăm lăm, kém nương tử hai tuổi đấy. Nương tử đã có lòng yêu mến, vậy xin kết nghĩa làm chị em!
Nói đoạn liền đứng dậy, sụp lạy Lý Sư Sư tám lạy. Với tám cái lạy ấy, Yến Thanh đã chặn đứng lòng dạ chẳng ngay của ả Lý Sư Sư, giữ mình làm việc lớn. Nếu là một người đam mê tửu sắc thì đại sự tất hỏng rồi. Thế mới biết Yến Thanh có một trái tim sắt đá, đáng là một trang hảo hán nam nhi!
Tiếp đó Yến Thanh mời Lý mẫu đến xin lạy nhận làm mẹ nuôi rồi cáo từ ra về. Lý Sư Sư nói :
- Tiểu ca nên dọn sang đây, đừng ở bên quán trọ nữa.
Yến Thanh đáp :
- Tiểu thư đã có lòng như vậy, đệ xin về quán trọ lấy đồ đạc rồi sẽ sang ngay.
Lý Sư Sư nói :
- Đừng để ta phải chờ lâu !
Yến Thanh đáp :
- Nhà trọ cũng gần đây, chỉ trong chốc lát đệ sẽ trở lại.
Yến Thanh tạm biệt Lý Sư Sư trở về quán trọ, kể lại mọi chuyện cho Đái Tôn nghe. Đái Tôn nói :
- Thế thì hay lắm! Chỉ sợ người anh em lại mê mẩn rồi bị ràng buộc cũng chưa biết chừng.
Yến Thanh đáp :
- Đại trượng phu ở đời chỉ vì tửu sắc mà mất tất cả chí khí, thì khác gì loài cầm thú ? Nếu Yến Thanh này cũng một phường như thế thì xin phanh xác dưới muôn gươm!
Đái Tôn cười nói :
- Anh em ta là bậc hảo hán hà tất phải thề bồi ?
Yến Thanh nói :
- Không thể như vậy thì đại ca còn chưa tin !

Đái Tôn nói :
- Hiền đệ nên thu xếp đi ngay, cứ tuỳ tình thế mà xử trí cho chóng xong việc, đừng để ta phải chờ lâu. Bức thư gửi cho Túc thái uý cũng phải chờ hiền đệ về mới đưa đi được.
Yến Thanh nhặt lấy một túi đồ trang sức vàng ngọc châu báu, mỗi thứ một vài cái rồi ra đi. Đến nhà Lý Sư Sư, Yến Thanh san một nửa đưa cho mụ Lý, còn nửa chia cho mọi người trong nhà, ai nấy đều vui mừng. Mụ Lý sai dọn một buồng bên cạnh phòng khách để Yến Thanh nghỉ ngơi, rồi bảo mọi người trong nhà gọi Yến Thanh bằng chú. Cũng là phép duyên vừa khéo : chập tối hôm ấy có người đến báo đêm nay thiên tử sẽ tới. Yến Thanh nghe tin nói với Lý Sư Sư :
- Nhờ tiểu thư thu xếp cho đệ được yết kiến thiên tử để xin ngự bút xá tội cho đệ. Muôn sự đều trông nhờ ân đức của tiểu thư.
Lý Sư Sư nói :
- Đêm nay ta sẽ thu xếp cho tiểu cả được yết kiến thiên tử, tiểu ca cứ tâu bầy mọi việc để thiên tử rủ lòng thương, thì một tờ giấy xá tội chẳng khó gì !
Đêm ấy ánh trăng lờ mờ, mùi hoa sực nức, lan xạ đưa thơm. Đạo quân hoàng đế cải trang thành một nho sĩ mặc áo trắng, dẫn theo một người hầu, theo lối tắt đi đến cổng sau nhà Lý Sư Sư. Thiên tử vào ngồi trong căn phòng nhỏ, sai đóng hết cửa trước cửa sau. Trong nhà đèn nến sáng trưng. Lý Sư Sư cài tóc thắt đai, sửa sang xiêm áo bước vào tiếp đón thiên tử. Lý Sư Sư thấy thiên tử đang lúc vui vẻ, bèn bước tới tâu rằng :
- Tiện thiếp có người em con cô con cậu từ thuở bé lưu lạc phương xa, hôm nay vừa mới trở về. Em thiếp muốn xin yết kiến thánh thượng, nhưng tiện thiếp chưa dám tự ý cho vào. Cúi xin thánh thượng soi xét.
Thiên tử nói :
- Đã là anh em với ái khanh thì cứ gọi vào chầu quả nhân, có ngại gì ?
Lý Sư Sư liền sai người vú già đi gọi Yến Thanh. Yến Thanh vào phòng rập đầu lạy chào thiên tử. Thấy Yến Thanh khôi ngô tuấn tú, thiên tử tỏ ý hài lòng. Lý Sư Sư bảo Yến Thanh thổi sáo hầu rượu thiên tử, rồi đến lượt Lý Sư Sư gãy đàn Nguyễn, sau đó lại bảo Yến Thanh hát một bài. Yến Thanh lạy hai lạy tâu rằng :
- Tiểu nhân thuộc được mấy điệu thì lời ca đều thuộc loại phong tình lả lướt, thật không dám hát hầu thánh thượng.
Thiên tử nói :
- Quả nhân vi hành đến kỹ viện là muốn nghe loại ca khúc diễm tình để khuây khoả nỗi buồn, khanh chẳng phải e dè điều đó.
Yến Thanh mượn cặp sênh ngà, cúi đầu lạy hai lạy, nói với Lý Sư Sư :
- Âm vận có điều gì sai sót, mong tiểu thư chỉ giáo cho.
Rồi Yến Thanh lấy giọng, tay gõ sênh, cất tiếng ca một khúc theo điệu Ngư

gia ngao. Hát rằng :
“ Từ biệt làng quê vắng tin nhà, trăm thương nghìn nhớ, dứt lòng bao xót xa.
Chim én chưa sang, hoa tàn héo, cành mai mòn mỏi, nét xuân tà.
Đau khổ chàng ơi ngày tái hợp, biết tự khi đầu, thôi chẳng kết duyên ta.
Mộng đẹp chưa xây đà chợt tỉnh, ngoài song nghe vẳng tiếng oanh ca”.
Yến Thanh hát xong, đúng là giọng oanh vàng mới hót, tiếng ca trầm bổng du dương. Thiên tử cả mừng, lại bảo hát tiếp một bài nữa. Yến Thanh sụp lạy tâu rằng :
- Hạ thần còn biết một bài từ khúc theo điệu Hoa mộc lan bớt vận, xin ca hầu thánh thượng .
Thiên tử nói :
- Hay lắm, quả nhân rất thích nghe.
Yến Thanh lạy xong, cất giọng hát rằng :
- Lắng nghe đây, lắng nghe đây!
Thân tàn lưu lạc nào ai hay!
Cùng trời cuối đất tội ác bao lớp chất đầy.
Hầm lửa thiêu được người cứu thoát
Tấm lòng trung hiếu vẫn còn đây!
Mong sao đền đáp tấm ơn này!
Yến Thanh vừa dứt tiếng hát, thiên tử cả kinh hỏi :
- Sao khanh lại có khúc hát ấy ?
Yến Thanh oà khóc nức nở, sụp lạy hồi lâu. Thiên tử đã bớt nghi ngờ bèn nói :
- Cho khanh tâu hết sự tình, trẫm sẽ soi xét cho khanh.
Yến Thanh tâu :
- Thần trót phạm tội tầy trời, thật không dám tâu.
Thiên tử truyền rằng :
- Trẫm xá cho khanh được vô tội, cứ việc tâu không ngại !
Yến Thanh bèn tâu :
- Thần xiêu dạt giang hồ từ lúc còn nhỏ, lưu lạc đến đất Sơn Đông, giúp việc cho một người lái buôn. Một lần đi đường qua Lương Sơn Bạc bị giặc cướp bắt lên sơn trại, hạ thần phải ở đó mất ba năm. Năm nay thần mới trốn thoát trở về kinh sư tìm đến nương nhờ Lý tiểu thư đây là chỗ chị em với hạ thần. Tuy vậy, thần vẫn không dám ra ngoài phố vì sợ bất chợt có người nhận ra cáo giác với quan ti thì thần còn biết phân bua sao được ?
Lý Sư Sư tâu thêm :
- Em họ của thiếp trong lòng chỉ có một điều oan khổ ấy, cúi mong bệ hạ soi xét cho.
Thiên tử cười nói :
- Việc này không có gì khó. Ngươi là em của Lý hàng thủ (người kỹ nữ

đứng đầu hàng viện) đây thì ai dám bắt ngươi!
Yến Thanh liếc mắt đưa tình với Lý Sư Sư. Lý Sư Sư nũng nịu tâu với thiên tử :
- Thiếp chỉ muốn bệ hạ cho ngự bút mấy chữ ân xá để em thiếp yên lòng.
Thiên Tử nói :
- Nhưng tại đây không có ấn triện, viết xong lấy gì mà đóng?
Lý Sư Sư lại tâu :
- Được bệ hạ cho ngự bút thì dầu ngọc bảo thiên phù cũng không quý bằng. Bệ hạ có lòng cứu vớt, xin ban cho em thiếp mấy chữ hộ thân cũng như bệ hạ cho phép tiện thiếp được hầu bệ hạ vậy.
Thiên tử bị nài ép mãi, đành sai lấy giấy bút. Chỉ trong chốc lát, người vú già bưng vào đủ thứ văn phòng tứ bảo (bốn thứ đồ dùng của vua – bút, nghiên, giấy, mực) . Yến Thanh mài mực thật đậm, Lý Sư Sư cầm dâng bút lông đỏ quản ngà. Thiên tử trải tờ giấy hoa tiên màu vàng, gập ngang một dòng để viết chữ đại tự. Trước khi viết, thiên tử bảo Yến Thanh :
- Quả nhân quên mất họ tên của khanh rồi !
Yến Thanh đáp :
- Hạ thần là Yến Thanh.
Thiên tử bèn cầm bút viết ngự thư như sau :
"Thần tiêu vương phủ chân chủ Tuyên Hoà vũ sĩ Hư tĩnh Đạo quân hoàng đế, đặc xá cho người Yến Thanh được vô tội. Các ty không được giữ lại xét hỏi."
Viết xong đưa bút ký ngự danh ở dưới. Yến Thanh lạy hai lạy, cúi đầu đón nhận. Lý Sư Sư nâng chén dâng rượu tạ ơn. Thiên tử bèn hỏi :
- Ngươi ở Lương Sơn Bạc ắt là biết rõ nội tình ở đó ?
Yến Thanh tâu :
- Bọn Tống Giang trên cờ thêu chữ lớn "Thế Thiên Hành Đạo" (thay trời hành đạo), nhà lớn đặt tên là "Trung Nghĩa đường", không dám xâm chiếm châu huyện, không quấy phá dân lành, chỉ trị tội bọn tham quan ô lại gian nịnh bất lương, chờ mong triều đình sớm đến chiêu an để được ra sức giúp nước.
Thiên tử truyền rằng :
- Trước đây trẫm đã hai lần hạ chiếu chiêu an, tại sao bọn chúng dám kháng cự, không chịu quy hàng?
Yến Thanh tâu :
- Lần chiêu an thứ nhất, trong chiếu thư không có một lời vỗ về thương xót, ngự tửu của bệ hạ ban cho thì bị đánh tráo lấy rượu quê thay vào. Vì thế sự việc mới sinh phiền phức. Lần chiêu an thứ hai, khi đọc chiếu thư, sứ giả cố ý đọc ngắt câu cho sai ý, nói là "trừ Tống Giang", như thế là ngầm có ý hãm hại Tống Giang, vì thế mới sinh chuyện. Đồng khu mật đưa quân đến, chỉ

hai trận bị đánh tơi tả, không còn mảnh giáp mà về. Cao thái uý đốc thúc người ngựa, trưng dụng dân phụ các nơi đóng sửa chiến thuyền tiến đánh , nhưng không bắn nổi một mũi tên vào quân Lương Sơn Bạc, chỉ ba trận đã chịu bó tay, người ngựa bốn phần tổn thiệt mất ba. Cao thái uý bị bắt sống đưa lên núi, hứa khi về kinh sư sẽ thu xếp việc chiêu an, vì thế mới được tha về. Văn tham mưu phải ở lại làm con tin để Cao thái uý đưa hai người của sơn trại về kinh thu xếp công việc.
Thiên tử nghe xong thở dài nói :
- Cơ sự như thế mà quả nhân không hề biết! Đồng Quân về kinh tâu là quân sĩ không quen chịu nóng bực, tạm thời xin thu quân. Cao Cầu thì về tâu là quân lính bị đau ốm không tiến đánh được, xin cho bãi chiến.
Lý Sư Sư tâu :
- Bệ hạ tuy là đấng thánh minh, ở ngôi cửu trùng nhưng bị bọn gian thần rào đường rấp lối, ngăn cản người hiền, biết làm sao được ?
Thiên tử ngao ngán thở dài hồi lâu. Ước chừng đã khuya, Yến Thanh cầm ngự thư ân xá, lạy chào xin lui ra. Thiên tử cũng lên giường nằm với Lý Sư Sư. Đến khoảng canh năm thì thị nội hoàng môn đến đón thiên tử về cung.
Sáng sớm Yến Thanh trở dậy làm qua loa những việc thông thường rồi về quán trọ kể lại mọi chuyện cho Đái Tôn nghe. Đái Tôn nói :
- Thế là gặp may lắm! Bây giờ anh em cùng đi đưa thư cho Túc thái uý.
Yến Thanh nói :
- Ăn uống xong hãy đi.
Hai người ăn cơm sáng xong, xách giỏ vàng bạc châu báu, cầm thư đi tìm phủ đệ của Túc thái uý. Hỏi thăm người trên phố thì nghe nói thái uý vào cung chưa về. Yến Thanh hỏi :
- Gần trưa rồi sao thái uý chưa về ?
Người ấy đáp :
- Thái uý là bậc sủng thần sớm tối theo hầu thiên tử, nửa bước không rời, về sớm về muộn thường không nhất định.
Vừa lúc ấy có người nói :
- Thái uý đã về kia rồi!
Yến Thanh cả mừng nói với Đái Tôn :
- Đại ca đứng chờ ở đây, một mình đệ đến gặp thái uý.
Yến Thanh đến gần thấy một đoàn tuỳ tùng đều mặc áo gấm, đội mũ hoa đang khênh kiệu đi tới. Yến Thanh sụp quỳ giữa đường mà thưa :
- Tiểu nhân có bức thư xin trình lên thái uý.
Túc thái uý trông thấy nói :
- Cho theo vào!
Yến Thanh theo vào trước sảnh đường. Thái uý xuống kiệu vào ngồi trong phòng sách đầu nhà, rồi gọi Yến Thanh vào, hỏi :

- Ngươi là người nhà của ai sai đến?
Yến Thanh đáp :
- Tiểu nhân từ Sơn Đông tới, có thư của Văn tham mưu xin trình lên thái uý !
Túc thái uý nói :
- Văn tham mưu nào đây ?
Yến Thanh bèn rút túi ngực lấy thư trình lên. Túc thái uý cầm xem bì thư rồi nói :
- Thì ra Văn tham mưu là Văn Hoán Chương bạn học với ta từ thuở nhỏ.
Nói đoạn bóc thư ra xem . Thư viết :
"Kẻ nho sinh theo hầu việc quan là Văn Hoán Chương kính cẩn vái lạy dâng thư này trước ghế của ân tướng thái uý .
Tiểu nhân từ thuở nhỏ ra vào chốn trường ốc thấm thoát đã ba chục năm. Trước đây đội ơn Cao điện suý, được gọi đến trướng quân cho giữ chức tham mưu, dự bàn tiệc lớn. Vì can ngăn không nghe, lời trung không đắt, nên cả ba lần chinh thảo đều tiếp liền thua bại, nói ra xiết bao hổ thẹn. Cao thái uý và tiểu nhân đều bị bắt sống, làm thân tù ngục. Nghĩa sĩ Tống Công Minh nhân từ khoan dung không nỡ tâm giết hại. Nay Cao điện suý đưa theo hai người của Lương Sơn Bạc là Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà về kinh để xin việc chiêu an, lưu tiêu nhân ở lại làm con tin. Muôn trông ân tướng không tiếc lời nói, sớm muộn tâu lên để thiên tử kịp giáng chiếu chiêu an, khiến cho anh em nghĩa sĩ Tống Công Minh sớm được xá tội đội ơn, lập công dựng nghiệp, như thế thì nước nhà được may mắn lắm! Thiên hạ được may mắn lắm! Tiểu nhân được cứu thoát thật khác nào đội ơn tái sinh.
Kính cẩn vuốt nếp thư này dâng lên, cúi mong ân tướng thái uý rủ lòng soi xét cho, thật là may mắn lắm!
Niên hiệu Tuyên Hoà năm thứ thư (1122) mùa xuân, tháng giêng, ngày…..
Hoán Chương hai lạy dâng lên."
Túc thái uý xem xong thư xiết đỗi kinh sợ, hỏi rằng :
- Ngươi là ai ?
Yến Thanh đáp :
- Tiểu nhân là Lãng tử Yến Thanh ở Lương Sơn Bạc.
Nói đoạn, Yến Thanh đi ra lấy chiếc giỏ, trở vào phòng sách, thưa :
- Hồi trước thái uý đi lễ ở Hoa Châu, anh em tiểu nhân đã nhiều lần được hầu hạ, thái uý quên rồi chăng ? Huynh trưởng Tống Giang của anh em tiểu nhân có chút lễ đem đến để bầy tỏ tấm lòng thành đối với ân tướng thái uý. Anh em tiểu nhân hàng ngày gieo thẻ bốc thăm đều cầu mong được thái uý ra tay cứu vớt. Huynh trưởong Tống Giang cùng bọn anh em tiểu nhân mỏi mắt trông chờ thái uý đến chiêu an. Nếu được ân tướng thái uý sớm tâu lên thiên tử thì mười vạn anh em trên Lương Sơn Bạc đều được nhờ ơn lớn!

Huynh trưởng chúng tôi đã định trước kỳ hạn, tiểu nhân xin ân tướng cho phép trở về.
Yến Thanh lạy chào Túc thái uý rồi đi ngay ra khỏi phủ. Túc thái uý cũng đã có chủ định từ trước bèn sai người thu cất lễ vật. Lại nói Yến Thanh và Đái Tôn trở về quán trọ, cùng bàn tình công việc. Yến Thanh nói :
- Hai việc ấy đã thu xếp xong, chỉ còn việc Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà đang bị giữ trong phủ của Cao thái uý, làm sao cứu được ?
Đái Tôn nói :
- Hai chúng ta vẫn đóng vai công sai đến trước phủ Cao thái uý nghe ngóng xem sao. Đợi có người trong phủ ra thì tìm cách đút lót cho ít vàng bạc, nhờ thu xếp cho gặp Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà. Thông được tin tức với nhau rồi sẽ bàn tính thêm.
Hai người bàn bạc xong, thay đổi quần áo, mang theo ít vàng bạc, đi về phía cầu Thái Bình, đứng chờ hồi lâu trước cửa phủ. Chợt thấy một viên can biện trẻ tuổi đang uể oải đi ra. Yến Thanh liền đến gần cúi chào. Viên can biện hỏi :
- Ngươi là ai đây ?
Yến Thanh nói :
- Xin mời can biện ghé vào quán trà nói chuyện.
Hai người vào trong quán, gặp Đaí Tôn cũng ngồi uống trà. Yến Thanh nói :
- Không giấu gì can biện, gần đây có hai người do Cao thaí uý đưa từ Lương Sơn Bạc về. Một trong hai người là Nhạc Hoà, người nhà của đại huynh tôi. Đại huynh tôi muốn được gặp người ấy một lát, xin nhờ can biện làm ơn giúp cho.
Viên can biện nói :
- Hai ông chớ nói chuyện ấy. Việc kín trong phủ thái uý ai dám tò mò biết đến!
Đái Tôn rút trong tay áo ra một nén bạc lớn đặt lên bàn, nói với viên can biện :
- Chỉ phiền túc hạ dẫn Nhạc Hoà ra cho tiểu nhân gặp mặt chốc lát, không cần phải ra khỏi cổng. Xong việc xin biếu túc hạ nén bạc này.
Viên can biện thấy bạc thì động lòng tham, bèn nói :
- Đúng là có hai người ấy trong phủ, nhưng thái uý đã có nghiêm lệnh chỉ đem cơm nước cho họ ăn nghỉ ở vườn hoa phía sau. Ta sẽ gọi người ấy ra cho ông gặp. Nói chuyện xong thì nhớ trao nén bạc cho ta, không được thất tín đấy.
Đái Tôn nói :
- Tất nhiên rồi !
Viên can biện liền đứng dậy dặn :
- Hai ông cứ ngồi trong quán trà đây đợi ta.

Nói xong viên can biện đi vội vào trong phủ. Đái Tôn và Yến Thanh ngồi trong quán uống trà, một lúc sau thấy viên can biện trở ra, đi vội vào quán nói :
- Đưa nén bạc đây, ta đã gọi Nhạc Hoà ra buồng xép bên cổng.
Đái Tôn ghé tai Yến Thanh nói nhỏ mấy câu "cứ như thế…như thế", rồi giao nén bạc cho viên can biện. Người ấy cầm nén bạc rồi dẫn Yến Thanh đến buồng xép bên cổng gặp Nhạc Hoà. Viên can biện nói :
- Hai người có chuyện gì thì nói mau mà đi!
Yến Thanh bảo Nhạc Hoà :
- Tiểu đệ và Đái Tôn đến đây đang tìm cách cứu hai đại ca.
Nhạc Hoà nói :
- Bọn chúng giam lỏng ta và Tiêu Nhượng trong vườn hoa tường rất cao, không trèo được, có chiếc thang để trèo bẻ hoa bọn chúng đã cất đi rồi. Làm thế nào mà ra được ?
Yến Thanh hỏi :
- Gần tường có cây cối gì không ?
Nhạc Hoà đáp :
- Bên tường có một hàng dương liễu to.
Yến Thanh nói :
- Đêm nay cứ nghe tiếng ho làm hiệu. Tiểu đệ và Đái Tôn ở ngoài sẽ ném vào hai dây thừng. Hai đại ca cứ trèo lên cây liễu nào gần nhất, buộc chặt đầu dây. Hai chúng tôi ở ngoài mỗi người giữ chặt một đầu dây, hai đại ca cứ việc bám dây mà tụt xuống. Hẹn nhau vào đầu canh tư, không được để lỡ.
Viên can biện quay vào nói :
- Các ngươi nói chuyện gì mà lâu thế ? Mau ra đi thôi !
Nhạc Hoà trở vào ghé tai nói lại cho Tiêu Nhượng biết. Yến Thanh cũng trở lại quán trà nói lại với Đái Tôn. Cả bốn người chờ đợi mong cho chóng hết ngày hôm ấy.
Yến Thanh và Đái Tôn ra phố mua hai sợi dây thừng to, giấu vào trong người, rồi đi vòng ra phía sau phủ Cao thái uý xem xét trước địa thế. Phía sau phủ có một con sông, có hai chiếc thuyền không buộc neo đậu gần bờ. Hai người bèn lén ra nấp trong khoang thuyền chờ đến lúc nghe tiếng trống trên chòi canh điểm canh tư, liền nhảy lên bờ, đi men đến chân tường khẻ ho mấy tiếng. Phía trong tường cũng có tiếng ho đáp lại. Yến Thanh liền ném dây qua tường. Đợi một lúc cho bên trong kịp buộc chặt đầu dây vào cây liễu. Đái Tôn và Yến Thanh kéo căng đầu dây bên ngoài. Nhạc Hoà tụt xuống trước, rồi đến Tiêu Nhượng. Hai người cầm đầu dây ném bào bên trong tường rồi cùng Yến Thanh, Đái Tôn trở về quán trọ. Bốn người thu xếp hành lý, nhóm lửa thổi cơm ăn sáng, trả tiền trọ ra đi. Đến bên cổng thành bọn Yến Thanh dừng lại chốc lát, chờ cho lính canh mở cổng là ra

ngay. nhắm đường đi gấp về Lương Sơn Bạc. Chưa nói chuyện bốn người trở về ra sao, chỉ biết rằng :
Túc thái uý giúp tâu việc lớn.
Lương Sơn Bạc chịu nhận chiêu an.
Chưa biết Túc thái uý tâu xin thánh chỉ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Thatsonanhhung

Hồi 82
Lương Sơn Bạc yết bảng bán sơn trại
Tống Công Minh đem bộ hạ về hàng

Đang nói chuyện Yến Thanh gặp Đạo quân hoàng đế ở nhà Lý Sư Sư, xin được chiếu thư ân xá cho mình, sau đó tìm gặp Túc thaí uý, rồi bàn mưu với Đái Tôn đến phủ Cao thái uý cứu được Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà. Bốn người đợi mở cổng thành lập tức đi ra, theo đường tắt đi gấp về Lương Sơn Bạc thuật lại những sự việc trên.
Nói tiếp, đêm hôm ấy Lý Sư sư không thấy Yến Thanh trở về đã có ý nghi ngờ. Lại nữa, sáng hôm sau người hầu riêng trong phủ Cao thái uý bưng cơm nước vào nơi ở cho Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà, nhưng chẳng thấy hai người đâu, vội đi báo với quan đô quản. Viên đô quản vào vườn hoa xem xét, thấy hai sợi dây thừng to buộc trên cây liễu thì biết ngay hai người đã trốn, đành phải trình lên Cao thái uý. Cao Cầu nghe nói giật mình, lại càng thêm lo buồn, đành cáo bệnh ở lỳ trong phủ.
Tảng sáng hôm ấy, Đạo quân hoàng đế ra ngự triều ở điện Văn Đức. Hai hàng văn võ đến đủ, thiên tử truyền mệnh cuốn rèm, sai tả hữu cận thần gọi quan khu mật sứ Đồng Quân ra khỏi hàng chầu. Thiên tử phán rằng :
- Năm ngoái nhà ngươi thống lĩnh mười vạn đại quân địch thân đi đánh Lương Sơn Bạc, thắng bại ra sao ?
Đồng Quân quỳ xuống tâu :
- Năm trước thần có đưa đại quân đi đánh, nhưng không thắng, không phải thần không gắng sức nhưng vì thời tiết nóng bức, quân sĩ không quen thuỷ thổ, sinh bệnh đau ốm nhiều, mười phần chết mất đến hai, ba. Thần thấy người ngựa gặp lúc gian nan, vì vậy tạm thời phải cho thu quân nghỉ đánh, doanh nào về doanh ấy lo việc tập luyện. Trong chuyến ấy, quân ngự lâm đi đường bị ốm đau cả, thiệt mạng cũng nhiều . Lần thứ hai, thần phụng chiếu đi chiêu an, nhưng bọn giặc ấy không chịu nghe lời vỗ yên chiêu an. Đến khi Cao Cầu đưa chiến thuyền đi đánh, thấy quân sĩ ốm đau dọc đường cũng lại

phải cho quay về.
Thiên tử cả giận quát :
- Các ngươi đều là bọn thần gian tôi nịnh, ghen ghét kẻ hiền tài, dám bịt mắt quả nhân để chuyên quyền làm bậy! Năm ngoái ngươi đưa quân đi đánh Lương Sơn Bạc, cớ sao chỉ mới hai trận mà người ngựa đã bị quân giặc đánh cho tan tác, mảnh giáp chẳng còn mà về, khiến cho quân nhà vua mang tiếng là thua trận? Sau đó đến Cao Cầu tiêu phí không biết bao nhiêu tiền gạo của các châu quận, làm tổn thiệt một số lớn chiến thuyền, người ngựa, chính bản thân y cũng bị bắt sống đưa lên núi, bọn Tống Giang không nỡ giết mới tha cho về. Quả nhân nghe nói bọn Tống Giang không xâm phạm gì đến các châu quận, không cướp bóc dân lành, chỉ mong đợi chiếu chiêu an để được ra sức giúp nước. Nguyên do chỉ vì bọn các người bất tài, tham lam gian nịnh, uổng phí tước lộc triều đình, làm hỏng việc quốc gia đại sự! Người đứng đầu viện khu mật chẳng lẻ lại không biết hổ thẹn hay sao ! Lý ra phải hỏi tội ngươi, nhưng trẫm tha cho lần này, tái phạm ắt sẽ không dung!
Đồng Quân cúi đầu im thin thít, lui về chỗ. Thiên tử lại hỏi :
- Trong số đại thần các ngươi, ai có thể đi chiêu dụ vỗ yên được bọn Tống Giang ở Lương Sơn Bạc ?
Thiên tử chưa dứt lời đã thấy quan điện tiền thái uý Túc Nguyên Cảnh bước lên quỳ tâu :
- Thần dẫu bất tài cũng xin được đi .
Thiên tử cả mừng, nói :
- Trẫm sẽ tự viết chiếu trao cho ngươi .
Nói đoạn, sai khiêng án thư, trải giấy để viết chiếu. Tả hữu cận thần bưng nghiên mực ống bút đến, thiên tử tự tay viết xong tờ chiếu son rồi gọi quan khố ti lấy ba mươi sáu chiếc thẻ vàng, bẩy mươi hai chiếc thẻ bạc (Thẻ vàng (kim bài) : tấm thẻ gỗ ở giữa có khắc chữ thếp vàng, do nhà vua phát cho các đại thần và các tướng làm hiệu lệnh dùng trong việc quan việc quân. Thẻ bạc (ngân bài) : như đã nói về thẻ vàng, nhưng dùng cho những chức vụ thấp hơn, chữ khắc trên thẻ màu trắng.), ba mươi sáu tấm gấm hồng, bẩy mươi hai tấm gấm xanh, một trăm linh tám vò rượu ngự có niêm phong giấy vàng - tất cả đều giao cho Túc thái uý. Thiên tử lại ban cho các chánh phó đầu lĩnh hai mươi tư bộ quần áo lụa và giao cho sứ bộ một lá cờ ngực có thêu hai chữ "Chiêu An" bằng chỉ vàng, hẹn ngày hôm sau thì lên đường.
Túc thái uý quỳ trước điện Văn Đức cáo từ thiên tử. Các quan bãi chầu. Đồng khu mật lấy làm hổ thẹn, trở về phủ riêng, cáo bệnh không vào triều. Cao thái uý nghe nói lại sự việc, lo sợ không biết ứng phó ra sao, nên cũng không dám vào triều. Có thơ làm chứng như sau :
"Nhất phong ân chiếu xuất minh quan
Trữ khán Lương Sơn tận thúc trang

Tri đạo hoài nhu thảng chinh phạt
Hồi giao xích tử thụ di thương.
Dịch :
Một tờ ân chiếu toả ánh soi
Trông đợi Lương Sơn thuận chịu lời
Mềm dẻo cao tay hơn chinh phạt
Khỏi để dân đen chịu thiệt thòi.

Nói tiếp, Túc thái uý sai người gồng gánh ngự tửu cùng các thẻ vàng, thẻ bạc, gấm vóc áo quần rồi lên ngựa, đóng cờ ngự ra đi. Các quan tiễn chân đến ngoài cửa Nam Huân mới trở về. Người ngựa nhắm hướng Tế Châu mà đi, chuyện ấy không phải nói đến.
Lại nói bọn bốn người Yến Thanh, Đái Tôn, Tiêu Nhượng, Nhạc Hoà ngày đêm đi gấp về sơn trại, kể hết mọi việc cho Tống Công Minh và các đầu lĩnh nghe. Yến Thanh lấy tờ xá thư do chính tay Đạo quân hoàng đế viết đưa cho Tống Giang và mọi người cùng xem. Ngô Dụng nói :
- Vậy thì lần này thế nào cũng có tin vui.
Tống Giang đốt lò hương thơm, tay cầm quyển thơ sấm của Cửu Thiên Huyền Nữ, ngửa mặt lên trời cầu khấn rồi bốc một quẻ bói, được quẻ "thượng thượng đại cát" (rất tốt). Tống Giang cả mừng, tin chắc công việc phen này sẽ xong xuôi. Lại sai Đái Tôn và Yến Thanh đi nghe ngóng xem hư thực ra sao, về báo tin ngay để còn kịp chuẩn bị cho chu đáo. Đái Tôn, Yến Thanh đi mấy hôm, trở về kể lại rằng : "Triều đình đã sai Túc thái uý mang chiếu thư cùng ngự tửu, thẻ vàng, thẻ bạc, gấm vóc, áo quần lên đường đi chiêu an, sớm muộn thế nào cũng sẽ đến!" Tống Giang nghe nói rất mừng, vội truyền lệnh ngay giữa Trung Nghĩa đường, cắt cử từng người ai lo việc nấy, từ Lương Sơn Bạc cho đến phần đất Tế Châu sai dựng hai mươi tư trạm cổng chào, trên cổng treo cờ kết hoa, bên cổng sắp đặt sẵn môt đội nhạc sênh, tiêu, đàn, trống, sai người đi khắp các châu quận xung quanh tìm thuê mời cho đủ số nhạc công, phân chia đến các trạm cổng chào đợi sẵn để nghênh tiếp chiếu sắc. Mỗi trạm cổng chào cử riêng một viên tiểu đầu mục để trông nom công việc. Một mặt sai người chia nhau đi tìm mua các thứ vật phẩm hoa quả, tôm quý cá ngon, cất rượu, làm sẵn những thức ăn khô, dựng làn che rập làm nơi yến tiệc.
Kể tiếp việc Túc thái uý vâng lĩnh chiếu sắc đi chiêu an Lương Sơn Bạc, người ngựa một đoàn vòng vèo đến phủ Tế Châu. Thái thú Tế Châu là Trương Thúc Dạ ra ngoài thành nghênh tiếp, mời về nhà khách nghỉ ngơi. Vấn an sức khoẻ đi đường đã xong, Trương Thúc Dạ rót rượu bưng mời Túc thái uý cạn chén tẩy trần. Trương Thúc Dạ thưa :
- Triều đình đã hai lần ban chiếu sắc đi chiêu an, nhưng vì chọn cử không

đúng người nên mới hỏng việc quốc gia đại sự. Thái uý đi chuyến này thế nào cũng lập được công lớn cho nước nhà!
Túc thái uý nói :
- Gần đây thiên tử mới biết đám hảo hán Lương Sơn Bạc ấy chỉ lấy điều nghĩa làm đầu, không xâm phạm các châu quận, không giết hại lương dân, thường vẫn nói là thay trời hành đạo. Nay thiên tử tự tay viết chiếu son giao cho hạ quan lĩnh mệnh đi chiêu an, sắc ban cho ba mươi sáu thẻ vàng, bẩy mươi hai thẻ bạc, ba mươi sáu gấm điều, bẩy mươi hai tấm gấm xanh, một trăm linh tám vò rượu ngự niêm phong giấy vàng, hai mươi bốn bộ quần áo để đưa đi chiêu an, lễ vật như thế không biết đã tạm được chưa ?
Trương Thúc Dạ đáp :
- Những kẻ ấy không phải hạng coi lễ vật khinh trọng làm điều, chỉ mong được dốc lòng trung nghĩa báo đền ơn nước, lưu danh cho hậu thế. Nếu được thái uý sớm đến thì nước nhà không đến nỗi phải hao binh tổn tướng, tổn phí gạo tiền. Đám nghĩa sĩ ấy sau khi về hàng chắc sẽ lập công lớn cho triều đình.
Túc thái uý nói :
- Hạ quan nghỉ chờ ở đây, dám phiền quan thái thú thân hành lên sơn trại báo tin cho bọn họ biết để sửa soạn nghênh tiếp.
Trương Thúc Dạ đáp :
- Tiểu nhân xin đi ngay!
Trương thái thú lập tức lên ngựa ra khỏi thành cùng hơn chục người tuỳ tùng theo đường tắt lên Lương Sơn Bạc. Vừa đến dưới chân núi đã thấy một tiểu đầu mục ra đón tiếp, báo tin lên đại trại. Tống Giang nghe tin vội đi ngay xuống núi nghênh tiếp, mời Trương thái thú lên Trung Nghĩa đường trên đại trại. Hai bên chào hỏi xong, Trương Thúc Dạ nói :
- Xin có lơi chúc mừng các nghĩa sĩ ! Triều đình đặc phái quan điện tiền Túc thái uý phụng lĩnh chiếu thư ngự bút đến chiêu an, đưa theo các bản tặng như kim bài, ngự tửu, áo quần gấm vóc, hiện đã đến thành Tế Châu. Nghĩa sĩ nên cho sửa soạn để nghênh tiếp chiếu chỉ.
Tống Giang cả mừng, xoa tay lên má nói :
- Anh em Tống Giang tôi thật là được hưởng phúc tái sinh!
Nói đoạn, mời Trương thái thú ở lại nghỉ ngơi cơm nước.
Trương thái thú nói :
- Chẳng phải hạ quan có ý chối từ, chỉ sợ thái uý quở trách là chậm trễ.
Tống Giang nói :
- Chỉ mời thái thú uống chén rượu, chứ co dám soạn sửa gì đâu!
Trương Thúc Dạ nhất mực từ cóh6i ra về. Tống Giang vội cho bưng ra một mâm vàng bạc để biếu Trương thái thú. Trương thái thú nhìn thấy liền nói :
- Cái ấy hạ quan quyết không dám nhận!

Tống Giang nói :
- Chúng tôi chỉ có chút lễ mọn gọi là bầy tỏ tấm lòng thành, sau này công việc xong xuôi dám mong quan thái thú vui lòng nhận cho.
Trương Thúc Dạ nói :
- Đa tạ nhã ý của nghĩa sĩ, xin cứ giữ để ở quý trại, sau này nhận cũng không muộn!
Trương thái thú thật đáng gọi là người biết giữ đức liêm chính. Có thơ làm chứng như sau:
Tế Châu thái thú thế vô song
Bất ái hoàng kim, ái Tống Giang
Tín thị thanh liêm năng phục chúng
Phi quan uy thế khả chiêu hàng.
Dịch :
Thái thú Tế Châu đức ai bằng
Chẳng tham vàng bạc, mến Tống Giang
Mới hay liêm khiết dân đều phục
Thế mạnh phải đâu dụ được hàng.

Tống Giang bèn sai quân sư Ngô Dụng, tiểu quân sư theo Trương thái thú xuống núi về thành Tế Châu yết kiến Túc thái uý, hẹn đến ngày kia tất cả các đầu lĩnh sẽ ra ngoài trại ba mươi dặm đón đường nghênh tiếp. Bọn Ngô Dụng cùng Trương thái thú xuống núi, thâu đêm đi đến phủ Tế Châu. Ngày hôm sau đến công đường yết kiến Túc thái uý. Bốn ngườilạy chào rồi quỳ đợi. Túc thái uý cho phép đứng dậy vào bảo ngồi. Bốn người khiêm tốn không dám cùng ngồi. Túc thái uý hỏi họ tên từng người. Ngô Dụng thưa :
- Tiểu sinh là Ngô Dụng, còn đây là Chu Vũ, Tiêu Nhượng, Nhạc Hoà. Chúng tôi vâng lệnh huynh trưởng Tống Công Minh phái đến đây nghênh tiếp ấn tướng thái uý. Huynh trưởng chúng tôi cùng tất cả các anh em ngày mai sẽ ra ngoài trại ba mươi dặm đợi chờ tiếp đón.
Túc thái uý cả mừng, nói :
- Này Gia Lượng tiên sinh (Ngô Dụng giữ chức quân sư trong nghĩa quân của Tống Giang, nên Túc thái uý gọi là Gia Lượng, ví như Gia Cát Lượng đời Tam Quốc), từ ngày gặp gỡ ở Hoa Châu thấm thoát đã mấy năm rồi, ai ngờ hôm nay lại có dịp cùng nhau tái hội! Hạ quan vẫn biết anh em các vị luôn giữ tấm lòng trung nghĩa, chỉ vì bọn gian thần rào đường rấp lối, gian nịnh chuyên quyền, khiến anh em các vị không thể bày tỏ tình cảnh của mình thấu đến bề trên. Nay thiên tử đã biết hết mọi chuyện, đặc mệnh cho hạ quan đưa chiếu thư ngự bút cùng thẻ vàng, thẻ bạc, rượu ngự gấm vóc, áo quần đến chiêu an. Anh em các vị chớ nên nghi ngờ, cứ thành tâm mà tiếp nhận.

Bọn Ngô dụng lạy hai lạy rồi thưa :
- Chúng tôi chỉ là bọn cuồng phu nơi sơn dã mà dám phiền ân tướng phải khó nhọc đến đây. Anh em chúng tôi được đội ơn thiên tử cũng là nhờ thái uý, dẫu khắc cốt ghi tâm cũng còn khó báo đền!
Sau đó Trương Thúc Dạ bầy tiệc khoản đãi bọn anh em Ngô Dụng.
Sáng sớm ngày thứ ba, xe hương (xe ngựa trang hoàng lộng lẫy) ba cỗ sắp sẵn ở Tế Châu. Rượu ngự thì xếp vào thùng gỗ to chạm hình long phượng chở riêng một xe; thẻ vàng, thẻ bạc, gấm hồng, gấm xanh chở riêng một xe; còn chiếu thư ngự bút thì để lên ngai rồng đặt riêng trên một xe. Túc thái uý lên ngựa đi bên phía trái ngai rồng, thái thú Trương Thúc Dạ cưỡi ngựa theo sau, bọn Ngô Dụng bốn người nối bước, sau hết mới đến lính tráng và tuỳ tùng lũ lượt đi theo. Lá cờ vàng trương cao trên ngựa trước, đội chiêng trống cờ nheo mở lối tiếp theo, đoàn người ngựa ngoằn ngoèo tiến ra khỏi thành Tế Châu. Chưa đầy mười dặm đã gặp trạm cổng chào đầu tiên. Ngồi trên lưng là đội sênh tiêu đàn trống đứng sẵn bên đường chờ nghênh tiếp. Lại đi chưa đầy mười dặm nữa, gặp trạm cổng chào thứ hai. Tới nơi đã thấy khói hương nghi ngút, Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa quỳ phía trước, các đầu lĩnh khác cũng đều quỳ hết đằng sau đợi chờ nghênh tiếp chiếu ân. Túc thái uý nói :
- Cho mọi người lên ngựa!
Tất cả cùng đi đến bến thuyền. Hơn nghìn chiếc chiến thuyền của Lương Sơn Bạc đã đậu sẵn ở đấy, cùng lúc chở hết người ngựa sang bãi Kim Sa lên bờ bên kia. Trước và sau cửa tam quan, tiếng chiêng trống vang trời; quân sĩ nghi thức oai vệ xếp hàng chào đón suốt dọc đường đi, trầm hương đốt lên thơm ngát. Mọi người lên đến Trung Nghĩa đường thì xuống ngựa. Ngai rồng trên xe khiêng xuống đặt giữa nhà Trung Nghĩa. Giữa nhà đặt ba chiếc kỷ án, đều phủ khăn lụa thêu hình long phượng. Án giữa đựng long bài, để hai chữ "Vạn tuế", chính giữa đặt chiếu son ngự bút; thẻ vàng, thẻ bạc bầy trên án bên trái; gấm hồng, gấm xanh để trên án bên phải, phía trước đặt ngự tửu và áo quần. Trầm thơm, hương quý nghi ngút cháy toả trong đỉnh đồng. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa mời Túc thái uý và Trương thái thú lên ngồi ở Trung Nghĩa đường. Tiêu Nhượng, Nhạc Hoà đứng hầu bên trái; Bùi Tuyên, Yến Thanh đứng hầu bên phải. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa và các đầu lĩnh khác đều quỳ cả dưới thềm.
Bùi Tuyên xướng lệnh, mọi người cúi đầu lạy. Tiếc đó Tiêu Nhượng đọc chiếu văn :
" Phán rằng : Trẫm từ khi lên ngôi đến nay chỉ lấy điều nhân nghĩa để trị vì thiên hạ, lấy điêu thưởng phạt công minh dẹp yên việc binh đao; cầu hiền chưa từng trễ nãi, yên dân lúc nào cũng lo lắng như có điều sơ suất, con dân gần xa đều biết lòng trẫm.

Xét thấy các ngươi Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa đều thật lòng trung nghĩa, không làm điều bạo ngược, ý quy thuận vẫn đã từ lâu, có chí lớn muốn đền ơn giúp nước. Tuy đều phạm tội, nhưng mỗi người đều bởi một nguyên do, xét rõ nội tình thật đáng nên thương xót.
Trẫm đặc sai quan tiền thái uý Túc Nguyên Cảnh lĩnh chuyển chiếu thư đích thân đưa đến Lương Sơn Bạc ân xá hết mọi điều tội lỗi cho Tống Giang cùng thuộc hạ lớn nhỏ; ban ba mươi sáu thẻ vàng, ba mươi sáu tấm gấm hồng cho Tống Giang và các đại đầu lĩnh, lại ban bẩy mươi hai thẻ bạc, bẩy mươi hai tấm gấm xanh cho các đầu mục bộ hạ của Tống Giang. Ngày nào chiếu thư ân xá này đưa tới, các ngươi chớ phụ lòng trẫm, sớm thu xếp quy thuận, ắt sẽ được trọng dụng.
Nay ban chiếu, tưởng các người đều nên hiểu rõ.
Niên hiệu Tuyên Hoà thứ tư (1122) mùa xuân, tháng hai, ngày….”
Tiêu Nhượng đọc xong chiếu văn, anh em Tống Giang đều tung hô “Vạn tuế”, lạy hai lạy tạ ơn. Tiếp đó, Túc thái uý lấy thẻ vàng, thẻ bạc, gấm hồng, gấm xanh sai Bùi Tuyên theo thứ tự trên dưới mà ban phát. Rồi cho mở ngự tửu đổ vào vò bạc lớn, chuyển dần từng ấm, đốt lửa hâm nóng ở ngay trước nhà Trung Nghĩa, sau đó đem rót đều vào các nậm bạc. Túc thái uý cầm chiếc nậm bạc rót đầy một chén, nói với các đầu lĩnh :
- Túc Nguyên Cảnh tôi vâng mệnh hoàng đế đưa ngự tửu đến đây ban cho các đầu lĩnh, nhưng thật lòng còn lo các nghĩa sĩ có điều nghi ngờ, vậy Nguyên Cảnh tôi xin uống chén rượu này để các nghĩa sĩ cùng nhìn thấy.
Các đầu lĩnh cùng lạy tạ hồi lâu. Túc thái uý uống cạn, lại rót đầy một chén khác đưa mời Tống Giang. Tống Giang nâng chén rượu quỳ mà uống, rồi đến Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng….khắp lượt một trăm linh tám đầu lĩnh đều uống cạn một tuần rượu ngự. Rồi đó Tống Giang truyền lệnh bưng cất ngự tửu, mời Túc thái uý ngồi ghế chính toạ để các đầu lĩnh lạy mừng. Tống Giang bước lên phía trước tạ ơn Túc thái uý, nói :
- Tống Giang tôi ngày trước khi đến núi Tây Nhạc may được biết uy dũng của đại nhân. Nay nhờ ơn thái uý hết sức tâu bầy lên thiên tử, cứu vớt cho anh em tôi lại được thấy ánh mặt trời, công ơn ấy anh em tôi nguyện khắc cốt ghi tâm, không khi nào dám quên.
Túc thái uý nói :
- Nguyên Cảnh tôi tuy biết các nghĩa sĩ có lòng trung nghĩa, đáng kính tự đứng ra hành đạo thay trời, nhưng những chuyện éo le uẩn khúc bên trong thì chưa được biết, vì vậy khi hầu thiên tử chưa dám tâu lên, để đến nỗi chậm trễ như thế. Mới gần đây nhận được thư của Văn tham mưu, lại được nghĩa sĩ có lòng cho lễ hậu, khi ấy Nguyên Cảnh tôi mới thật rõ nội tình. Hôm ấy thiên tử lên nghỉ ở điện Phi Hương, Nguyên Cảnh tôi được đứng hầu chuyện, thiên tử có hỏi về các nghĩa sĩ. Nguyên Cảnh tôi mới đem việc

tâu lên. Hay đâu thiên tử cũng đã biết rõ, khớp với lời tôi tâu. Ngày hôm sau thiên tử ngự triều ở điện Văn Đức, trước mặt bá quan, quát mắng Đồng khu mật, khiển trách Cao thái uý về tội mấy lần xuất quân mà chẳng nên công cán gì, rồi thiên tử sai lấy văn phòng tứ bảo, tự tay cầm bút viết chiếu son, đặc cách sai Nguyên Cảnh tôi chuyển giao đến quý trại; vậy cũng có lời thuật lại để các đầu lĩnh đều được biết. Nguyên Cảnh tôi mong các nghĩa sĩ sớm thu xếp về kinh để khỏi phụ lòng thiên tử ban chiếu vỗ yên.
Các đầu lĩnh đều vui mừng, chắp tay vái tạ. Lễ nghi như thế là xong. Trương thái thú thối thác rằng ở địa phương còn có việc bận, cáo từ Túc thái uý, rồi xuống núi trở về Tế Châu.
Lại nói chuyện Tống Giang cho mời Văn tham mưu ra gặp Túc thái uý. Túc thái uý vui vẻ kể chuyện cũ, niềm vui tràn ngập khắp Trung Nghĩa đường. Tiếp đó Tống Giang mời Túc thái uý ngồi vào ghế giữa. Văn tham mưu ngồi đối diện. Trên nhà, dưới sân bắt đầu bầy tiệc lớn, ai nấy theo ngôi thứ mà ngồi, lần lượt nâng cốc chúc rượu. Nhà tiệc râm ran tưng bừng. Tuy không có nem rồng chả phượng, nhưng đúng là thịt núi rượu sông. Ngày hôm ấy mọi người tận sức say sưa rồi dìu nhau về nơi riêng an nghỉ. Hôm sau lại bày yến tiệc, ai nấy đều thổ lộ tâm can, kể lại cho nhau nghe những điều mong ước bình sinh vẫn ấp ủ trong lòng. Ngày thứ ba cũng bày tiệc, sau đó mời Túc thái uý đi chơi núi, đến chiều lại ăn uống no say, rồi mọi người mới tản ra về. Thấm thoát đã hết mấy ngày, Túc thái uý muốn về kinh nhưng anh em Tống Giang một mực mời giữ. Túc thái uý nói :
- Các nghĩa sĩ chưa nỡ nội tình. Nguyên Cảnh tôi vâng chỉ của thiên tử đến đây, nghỉ ngơi cũng đã mấy ngày, may mắn được các anh hùng khảng khái quy thuận, việc đại nghĩa như thế đã chu toàn. Nếu không gấp trở về thì e kẻ gian thần ghen ghét đặt điều dị nghị.
Tống Giang nói :
- Thái uý đã nhất quyết như vậy, anh em tôi cũng không dám cố nài. Cạn bữa rượu hôm nay, ngày mai xin tiễn đưa thái uý xuống núi.
Liền đó lại tụ tập các đầu lĩnh đến cùng nhau yến ẩm. Giữa bữa rượu ai nấy đều nói lên lời cảm tạ. Túc thái uý lựa lời an ủi mọi người. Chiều tối tan tiệc ai nấy mới lui về.
Sáng sớm hôm sau, xe ngựa đã sắp sẵn. Tống Giang tự tay bưng một mâm vàng, ngọc vào trường thất của Túc thái uý, cúi đầu lạy hai lạy rồi dâng lên. Túc thái uý từ chối không chịu nhận, Tống Giang phải hai ba lần nài ép, thái uý mới bằng lòng nhận cho. Rương hòm quần áo gói buộc chất lên yên ngựa chuẩn bị lên đường. Quân lính và người tuỳ tùng của Túc thái uý từ mấy ngày nay do Chu Vũ và Nhạc Hoà lo việc khoản đãi theo đúng lệ chung, rượu thịt mặc sức ăn uống, đồng thời cũng đã có vàng bạc vóc lụa hậu hĩnh tặng biếu riêng cho từng người, ai nấy đều vui. Tống Giang đưa vàng bạc

đến biếu Văn tham mưu. Văn tham mưu chối từ, Tống Giang phải nài ép mãi mới chịu nhận.
Đông đủ các đầu lĩnh Lương Sơn Bạc cùng đội nhạc chiêng trống đàn sáo tiễn đưa Túc thái uý xuống núi. Qua bến thuyền ở bãi Kim Sa còn đi theo đến ngoài ba mươi dặm mới xuống ngựa rót rượu chạm cốc tiễn biệt. Tống Giang nâng chén nói :
- Ân tướng về kinh yết kiến thiên tử, mong lựa lời bảo tấu giúp cho!
Túc thái uý đáp :
- Các nghĩa sĩ cứ yên lòng, chỉ cốt nhất là thu xếp cho mau chóng để sớm về kinh. Người ngựa về đến nơi thì báo cho ta biết, kịp thời tâu lên thiên tử sai người đưa cờ lệnh tiết đi đón tiếp, như thế mới thật đúng cung cách việc quan.
Tống Giang nói :
- Mong ân tướng xét cho : anh em tôi sinh sống chốn bờ lau bến nước, từ khi Vương Luân lên núi mở mang cơ nghiệp, rồi tới Tiểu Cái, sau đến lượt Tống Giang tôi, ròng rã đã mấy năm trời, quấy nhiễu dân cư quanh vùng kể không phải ít. Cứ như ngụ ý của anh em tôi thì chuyến này muốn dốc hết tài sản trong sơn trại phát mại trong mười ngày. Mọi việc thu xếp xong, tất cả sẽ đi ngay về kinh không dám chậm trễ. Việc riêng của chúng tôi như vậy, dám mong thái uý tâu lên thiên tử giúp để xin được nới thêm kỳ hạn.
Túc thái uý ưng thuận, rồi từ biệt mọi người, dẫn người ngựa trong đoàn sứ bộ chiêu an đi về phía Tế Châu.
Anh em Tống Giang trở về đại trại, lên nhà Trung Nghĩa đường đánh trống tập hợp quân sĩ. Các đầu lĩnh lớn nhỏ ngồi cả trên nhà, hiệu uý, quân sĩ đều đứng dưới sân. Tống Giang truyền lệnh :
- Anh em chúng ta ở đây, kể từ Vương Luân khai sáng sơn trại, sau đó Tiểu thiên vương có công xây đắp, cơ nghiệp mới hưng vượng như ngày hôm nay. Riêng ta từ khi được anh em cứu thoát ở Giang Châu đưa lên đây, suy tôn làm huynh trưởng, thấm thoát cũng đã mấy năm trời. Nay mừng được triều đình đến chiêu an, anh em ta lại trông thấy mặt trời, sớm muộn ắt cũng sẽ về kinh để ra tay giúp nước. Từ bấy giờ, tất cả các người giữ gìn những đồ vật gì lấy được trong các kho tàng thì phải đem nộp trả lại để đem dùng vào việc công, còn những tài vật vẫn có từ trước thì ta sẽ chia đều cho các ngươi. Anh em ta tất cả một trăm lẻ tám anh em ta sớm muộn cùng về kinh triều kiến để khỏi phụ ơn lớn của thiên tử. Còn quân sĩ các ngươi, cũng có kẻ tự ý lên đây làm nghề lạc thảo, cũng có người theo chúng bạn mà lên, lại có người lâm trận bị vây hãm phải theo hàng hoặc bị bắt đưa về sơn trại. Chuyến này em ta nhận chiêu an theo về với triều đình, các ngươi ai muốn cùng đi thì ghi tên để biết rõ số lượng đặng lên đường. Nếu không muốn đi theo cũng ghi tên để cùng nhau từ biệt, ta sẽ thân đưa các ngươi xuống núi

cho tuỳ ý làm ăn sinh sống.
Tống Giang truyền lệnh xong, giao cho Bùi Tuyên và Tiêu Nhượng lo việc ghi chép danh sách. Hiệu lệnh đưa xuống, ba quân đội nào về đội ấy cùng nhau bàn bạc. Những người xin về tất cả cũng đến bốn năm ngàn. Tống Giang đều thưởng cho tiền vật rồi đưa tiễn xuống núi. Những người tự nguyện sung quân cũng đều ghi tên lập sổ để báo lên quan.
Ngày hôm sau, Tống Giang giao cho Tiêu Nhượng viết cáo thị, sai người đi dán các nơi, hiểu thị khắp xóm thôn, phường trấn ở các quận quanh vùng cho dân chúng biết để lên sơn trại mua đồ phát mại liền trong mười ngày.
Cáo thị viết :
"Tống Giang các nghĩa sĩ Lương Sơn Bạc lấy đại nghĩa bố cáo để gần xa đều biết như sau :
Anh em chúng tôi tụ tập ở chốn sơn lâm, quấy nhiễu dân chúng bốn phương đã nhiều. Nay đội ơn thiên tử có lòng nhân đức khoan dung, xuống chiếu ân xá cho mọi điều tội lỗi. Anh em chúng tôi đã nhận chiếu chiêu an, sớm muộn cũng sẽ về kinh triều kiến thiên tử. Nay không biết lấy gì để đáp tạ mọi người, vậy xin phát mại sơn trại trong hạn mười ngày. Nếu trong hạn ấy dân chúng đem tiền đến mua tất trong đó sẽ có phần báo đáp, không dám đơn sai.
Nay cáo thị để dân chúng gần xa đều biết, khỏi tránh né hồ nghi.
Được đón tiếp mọi người lên sơn trại, thật chúng tôi rất lấy làm mừng.
Niên hiệu Tuyên Hoà, năm thứ tư (1122) tháng ba.
Nghĩa sĩ Lương Sơn Bạc Tống Giang kính cáo."
Tiêu Nhượng viết xong cáo thị, sai người đem đi dán khắp thôn xóm phố phường trong các châu quận quanh vùng.
Bao nhiêu vàng bạc, châu báu, gấm vóc lụa là v…v… cất giữ trong kho đều đưa ra phân chia cho các đầu lĩnh và quân sĩ, lại dành ra một phần để cung hiến triều đình, còn nữa chất đống ở sơn trại đợi phát mãi hết cho dân trong hạn mười ngày, bắt đầu từ mồng ba đến hết ngày mười ba tháng ba. Cho giết dê mổ bò, ủ men nấu rượu, sửa soạn khoản đãi tất cả những người lên sơn trại mua hàng, cũng là khao thưởng anh em quân sĩ.
Đúng ngày đã định, dân bốn phương từng đoàn tấp nập khoác bao quảy níp lên sơn trại. Tống Giang ra lệnh trong mười hôm, ngày nào cũng như thế.
Hết hạn mười ngày, chấm dứt việc phát mại. Tống Giang truyền lệnh cho tất cả mọi người thu xếp về kinh triều cận. Tống Giang có ý định cho đưa gia quyến các anh em trở về làng cũ. Ngô Dụng can :
- Việc ấy xin chớ vội. Hãy tạm lưu gia quyến anh em ở lại sơn trại ít lâu nữa, đợi anh em về kinh triều cận, được ban ấn tứ đâu đó xong xuôi, khi ấy hãy cho đưa người già trẻ con các quân sĩ về quê quán cũng chưa muộn.
Tống Giang nghe xong nói :

- Quân sư nói phải!
Lại tiếp lệnh truyền xuống cho các đầu lĩnh thu xếp mọi việc, chỉnh đốn quân sĩ, rồi anh em Tống Giang hoả tốc lên đường. Trước hết qua Tế Châu, đến cảm tạ thái thú Trương Thúc Dạ. Trương thái thú liền mở tiệc khoản đãi các nghĩa sĩ, khao thưởng quân sĩ. Anh em Tống Giang cáo từ Trương thái thú ra khỏi thành Tế Châu, tiếp tục dẫn đoàn quân người ngựa thẳng đường về Đông Kinh. Tống Giang giao cho Đái Tôn và Yến Thanh đi trước về kinh, đến dinh riêng báo tin cho Túc thái uý. Thái uý liền đi ngay vào cung tâu lên thiên tử việcTống Giang đang đưa người ngựa về kinh. Thiên tử nghe nói cả mừng, sai Túc thái uý cùng một viên chỉ huy đội ngự giá cầm cờ mao tiết ra ngoài thành đón tiếp. Túc thái uý lĩnh thánh chỉ liền đi ngay ra ngoài thành.
Lại nói quân mã Tống Giang đi đường hàng ngũ sắp xếp chỉnh tề. Trước đoàn quân trương hai lá cờ đỏ : một đề hai chữ "Thuận Thiên", một đề hai chữ "Hộ Quốc". Các đầu lĩnh đều mặc giáp phục, chỉ có Ngô Dụng chít khăn, mặc áo lông; Công Tôn Thắng khoác áo đạo bào lông hạc; Lỗ Trí Thâm mặc cà sa màu đỏ lửa; Hành giả Võ Tòng choàng áo thụng đen, các đầu lĩnh khác đều mặc chiến bào giáp sắt, thứ y phục chiến trận trước nay vẫn dùng. Một ngày kia, người ngựa về đến ngoài thành Đông Kinh, vừa gặp lúc quan ngự giá chỉ huy sứ cầm cờ lệnh tiết đi đón. Tống Giang được tin liền dẫn các đầu lĩnh đến yết kiến Túc thái uý, sau đó cho người ngựa dừng lại đóng trại ở ngoài cửa Tân Tào chờ thánh chỉ.
Nói tiếp, Túc thái uý và quan ngự giá chỉ huy sứ trở về thành tâu với thiên tử :
- Quân mã của Tống Giang đã về, đóng trại ngoài cửa Tân Tào chờ xin thánh chỉ.
Thiên tử truyền lệnh :
- Quả nhân lâu nay từng nghe anh em Tống Giang một trăm lẻ tám người ở Lương Sơn Bạc ứng mệnh các thiên tinh, lại có tiếng là những kẻ anh hùng dũng cảm. Nay bọn họ quy hàng và đã về đến kinh sư : ngày mai quả nhân sẽ dẫn bá quan lên lầu Tuyên Đức. Hãy truyền cho anh em Tống Giang cứ mặc giáp phục như khi lâm trận – nhưng không được đưa đại quân người ngựa đi theo, chỉ cho phép dẫn chừng bốn năm trăm quân kỵ, quân bộ vào thành, diễn hành từ phía đông qua phía tây cho quả nhân xem. Vả lại như thế cũng là để cho quân dân trong thành đều được biết những anh hùng hào kiệt ấy nay đã trở về làm kẻ tôi trung của triều đình. Sau đó truyền lệnh cho họ cởi bỏ giáp phục, giao nộp hết vũ khí, tất cả đều phải mặc cẩm bào đã được ban, đi qua cửa Đông Hoa môn đến điện Văn Đức triều kiến.
Quan chỉ huy sứ liền đi ngay đến hành dinh truyền đạt thánh chỉ cho Tống Giang biết.

Ngày hôm sau, Tống Giang truyền lệnh cho Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên lựa chọn lấy những người thật vạm vỡ, hùng dũng, lập thành đội quân bộ chừng năm bảy trăm người, đi đầu là đội chiên trống cờ nheo, tiếp theo là quân vác thương đao phủ việc chính giữa trương cao hai lá cờ đỏ "Thuận Thiên", "Hộ Quốc" rồi đến quân sĩ đeo cung tên đao kiếm, mặc nhung trang giáp phục như mọi khi, xếp thành đội ngũ, đi qua cửa Đông Qúach mà vào. Dân chúng già trẻ và binh lính trong thành Đông Kinh dắt díu nhau đón đường chờ xem như muốn tận mắt trông thấy các thiên thần.

Lúc bấy giờ thiên tử dẫn bá quan lên lầu Tuyên Đức, đang tựa hiên đứng nhìn, thấy đi trước là đội chiêng trống cờ nheo, sau đến các đội quân vác thương đao phủ việt, ở giữa có hai kỵ binh cưỡi ngựa trắng giươnghai lá cờ đỏ "Thuận Thiên" và "Hộ Quốc", hai bên có chừng hai ba chục quân kỵ mã vừa đi vừa đánh trống, sau hết mới đến các đầu lĩnh và quân tuỳ tùng nối gót tiến lên. Chưa biết các anh hùng hảo hán vào thành triều cận thiên tử ra sao, chỉ thấy:

Thềm ngọc gió hoà, mâm vàng sương đọng. Phương đông vầng nhật vừa lên, cửa bắc rèm châu nửa cuốn. Ngoài cửa Nam Huân, trăm linh tám nghĩa sĩ trở về; trên lầu Tuyên Đức tựa hiên đấng chí tôn trông xuống. Phép triều mới theo mà nghi thức trang nghiêm; quân dụng chỉnh tề mà mặt mày hớn hở, Gió(1), Mưa (2)…. mặt trời đến cả muôn Sao (3), thảy đều ngóng về đức vua nơi hạ giới. Sấm (4) vang, Chớp giật (5) đánh dẹp chẳng mượn đến uy trời. Trước cửa khuyết, tụ họp các anh linh : có Thánh (6), có Tiên (7), có Na Tra (8), có Kim Cương (9), có Diêm La (10), có Phán Quan (11), có Môn thần (12), có Thái Tuế (13), cho đến Dạ Xoa (14), Ma (15), Quỷ (16), thảy đều trông Hoàng đế Đạo quân.

Dưới lầu phượng muôn thú đến chầu : nào Beo (17), nào Báo (18), nào Kỳ Lân (19), Sư Tử (20), Chó Ngao (21), Chồn (22), Chim cắt (23), Diều hâu (24), Rùa (25), Vượn (26), đến cả Chó (27), Chuột (28), Rắn (29), Bò cạp (30), cũng đều biết vua Tống là chúa tể muôn loài. Năm rồng ôm mặt trời thì có : Rồng luồn mây (31), Rồng lặn sông (32), Rồng vượt rừng (33), Rồng chín khoanh (34), Rồng một sừng (35), ào ào như bầy Giao long ra khỏi đông (36), như đàn con Thần bơi sông (37), cũng lũ lượt về chầu thiên tử. Bầy hổ lìa rừng thì có : Hổ mọc cánh (38), Hổ nhẩy khe (39), Hổ lông gấm (40), Hổ cổ hoa (41), Hổ mắt xanh (42), Hổ mặt cười (43), Hổ lùn (44), Hổ trúng tên (45), đến cả Hổ ốm (46), Hổ cái (47) cũng theo bầy đi dự lễ.

Có tiếng rằng các bậc Công (48), Hầu, Bá (49), Tử (50), am hiểu triều nghi; ai ngờ đâu trong đám lạy múa chúc mừng lại có cả Thầy thuốc (51), Thầy toán (52), cùng là Kẻ làm vườn (53), Bác thợ mộc (54), Ông chèo thuyền (55). Những tưởng rằng chỉ có bọn mày râu mới được gia ân sủng mệnh, ban mũ tía áo hồng xem kỹ ra thì cả Đàn bà (56) đến những Tay ăn chơi (57), sư

sãi tu hành (58) đều được cả. Tự đặt lấy chức suông thì có : Thái Bảo (59), Quân sư (60), Quận mã (61), Khổng mục (62), Lang (63), Tường (64), Tiên phong (65), quan hàm bày trước ra đủ cả. Vì với người xưa thì Bá vương (66), Lý Qủang (67), Quan Sách (68), Ôn Hầu (69), Uý Tri (70), Nhân Quý (71), y như là các vị ấy tái sinh.
Nom bảnh trai thì như chàng Bạch diện lang quân (72), mái tóc giắt cành hoa (73), lại nữa là chàng cầm ống tiêu (74), Chàng cầm quạt (75), Chàng đánh trống (76), Chàng vác cờ (77), hẳn đều muốn vui ca nhảy múa. Trông xấu xí thì như gã đầu thủ (78), mà lại đeo Mặt Quỷ (79), cùng mấy ông vác Thương(80), xách Đao (81), cắp Roi (82), vuốt Tên (83) đều những kẻ chiến trận vốn quen nghề. To lớn thì như Hiểm đạo thần (84), thân cao một trượng (85). Dữ tợn thì như Thạch tướng quân (86), sức Át ba non (87). Mắt dù xanh, tóc dù đỏ đều ôm ấp tấm lòng son. Với được trời (88), Giỡn được sóng (89) mà đường gian nịnh quyết không dòm. Nay mừng thấy quân vương, nào phải xưa đâu mà xấu hổ (90). Ơn trên khoan thứ, chức phòng (91) ban cho. Từ nay thôi hết, đúng là chẳng cần chi Che đậy (92). Hãy cứ nhìn chàng thư sinh (93) trong đám đông đang vung đao múa gậy, hẳn còn hơn phường quan lại chật sân triều, chuyên đối nước hại dân. Nghĩa sĩ nay mừng gặp chủ mới; hoàng gia vui đón có thêm người .

1- bắt đầu từ đây biệt hiệu của các đầu lĩnh Lương Sơn Bạc sẽ được lần lượt nhắc đến – nhưng không theo đúng ngôi thứ. Biệt hiệu của các đầu lĩnh nói chung là để thể hiện ý chí và sức mạnh của từng người. Những biệt hiệu mang tên thú vật thường dùng tên những con thú hung dữ hoặc có nhiều phép mầu nhiệm thường được nói đến trong thần thoại. Ở đây,
Phong : Hắc toàn phong Lý Quỳ (cơn gió lốc đen), Tiểu toàn phong Sài Tiến (cơn lốc nhỏ)},
2- Cập thời vũ Tống Giang (trận mưa đúng lúc) thường cũng gọi là Hồ Bảo Nghĩa (người kêu gọi bảo vệ chính nghĩa) .
3- Trí đa tinh Ngô Dụng (ngôi sao nhiều mưu trí). Độc hoả tinh Khổng Lương (sao lửa). Mao đẩu tinh Khổng Minh (ngôi sao nhỏ).
4- Oạnh thiên lôi Lăng Chấn (tiếng sét vang trời).
5- Tích lịch hoả Tần Minh (tia chớp lửa) .
6- Phi thiên đại thánh Lý Cổn (đại thánh đi về như bay trên trời).
7- Thiết dịch tiên Mã Lân (ông tiên thổi sáo sắt).
8- Bát tý Na Tra Hang Sung (Na Tra tám tay).
9- Vân lý kim cương Tống Vạn (Phật Kim Cương đi về trong mây).
10- Hoạt Diêm la Nguyễn Tiểu Thất (Diêm la sống).
11- Thôi mệnh phán quan Lý Lập –quan toà hung dữ).

12- Tang môn thần Bao Húc (thần giữ cửa nhà có người chết).
13- Lập địa thái tuế Nguyễn Tiểu Nhi (hung tin sa xuống đất. Thái tuế là tên sao, tức là Mộc tinh. Thuật chiêm tinh cho rằng Mộc tinh là sao dữ, ứng vào vùng nào thì vùng ấy bị thiên tai rủi ro.
14- Mẫu dạ xoa Tôn Nhị Nương (dạ xoa cái).
15- Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ (ma vương quấy đời).
16- Xích phát quỷ Lưu Đường (quỷ tóc đỏ). Thao đao quỷ Tào Chính (quỷ múa đao).
17- Kim nhãn bưu Thi Ân (beo mắt vàng) .
18- Báo tử đầu Lâm Xung (đầu báo); Kim tiền báo tử Thang Long (báo đốm vàng); Cẩm báo tử Dương Lâm (báo vằn).
19- Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa (kỳ lân ngậm ngọc).
20- Hoả nhãn toan nghê Dũng Phi (sư tử mắt lửa).
21- Tinh mộc hãn Hách Tư Văn (chó ngao đen). Hãn là một loại thú trong thần thoại vừa giống chó, vừa giống hổ, thường được dùng để gác cửa ngục).
22- Hạn địa hốt tứ Chu Quý (chồn khát nước). Tứ là một loài chồn.
23- Ma vãn kim si Âu Băng (Chim cắt luồn mây).
24- Phốc thiên điêu Lý Ưng (diều hâu vút trời).
25- Cửu vĩ quy Đào Tông vương(rùa chín đuôi).
26- Thông tỉ viên Hầu Kiện (vượn dài tay).
27- Kim mao khuyển Đoàn Cảnh Trú (chó vàng).
28- Bạch nhật thử Bạch Thắng (chuột ban ngày).
29- Lưỡng đầu xà Giải Trân (rắn hai đầu); Bạch hoa xà Dương Xuân (rắn đốm).
30- Song vĩ yết Giải Bảo (bò cạp hai đuôi).
31- Nhập vân long Công Tôn Thắng (Rồng luồn mây).
32- Hỗn giang long Lý Tuấn (Rồng quấy sông).
33- Xuất lãm long Trâu Uyên (Rồng ra khỏi rừng).
34- Cửu vân long Sử Tiến (Rồng chín khoanh).
35- Độc giác long Trâu Nhuận (Rồng một sừng).
36- Xuất động giao Đồng Uy (Cá sấu rời hang).
37- Thần : một loài giao long trong thần thoại. Loài này ở ngoài biển, mình như rắn, có sừng, có phép lạ thổi hơi nước lên làm thành lâu đài thành quách ngoài biển, gọi là Thần lầu. Phan giang thần Đồng Mãnh (Thần lội sông).
38- Sáp sĩ hổ Lôi Hoành (Hổ chắp cánh).
39- Khiêu giản hổ Trần Đạt (Hổ nhảy khe).
40- Cẩm mao hổ Yến Thuận (Hổ lông gấm).
41- Hoa hang hổ Cung Vương (Hổ có hoa).
42- Thanh nhãn hổ Lý Vân (Hổ mắt xanh).
43- Tiếu diện hổ Chu Phủ (Hổ mặt cười).

44- Nuỵ cước hổ Vương Anh (Hổ thọt).
45- Trúng tiễn hổ Đinh Đắc Tôn (Hổ trúng tên).
46- Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh (Hổ ốm).
47- Mẫu đại trùng Cố Đại Tẩu (Hổ cái).
48- Mỹ nhiêm công Chu Đồng (Ông râu đẹp).
49- Tử nhiêm bá Hoàng Phủ Đoan (Ông râu đỏ).
50- Thiết khiếu tử Nhạc Hoà (Cái còi sắt).
51- Thần y An Đạo Toàn (thầy thuốc giỏi).
52- Thần toán tử Tưởng Kính (thấy tính giỏi).
53- Thái viên tử Trương Thanh (người trông vườn rau), Trương Thanh nói đây là chữ Thanh không có bộ thuỷ.
54- Ngọc tí tượng Kim Đại Kiên (người thợ mộc có bàn tay ngọc). Thiết tí bác Sái Phúc (cánh tay sắt).
55- Thuyền hoả nhi Trương Hoành (ánh lửa thuyền).
56- Hoạt thiểm bà Vương Định Lục (mụ già chán đời). Vương Định Lục là đàn ông nhưng đặt hiệu như thế. (Trong các đầu lĩnh có 3 phụ nữ : Hổ Tam Nương, Tôn Nhị Nương, Cố Đại Tẩu, đã nhắc đến ở chỗ khác).
57- Lãng tử Yến Thanh (tay ăn chơi).
58- Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm (hoà thượng mặt rỗ). Hành giả Võ Tòng (nhà sư đi khuyến thiện).
59- Thần hành thái bảo Đái Tôn (ông thủ từ đi nhanh).
60- Thần cơ quân sư Chu Vũ (quân sư giỏi mưu kế).
61- Xú quận mã Tuyên Tần (phò mã xấu xí).
62- Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên (quan toà mặt sắt).
63- Đoản mệnh nhị lang Nguyễn Tiểu Ngũ (chàng hai xấu số); Phanh mệnh tam lang Thạch Tú (chàng Ba liều mạng).
64- Thánh thuỷ tướng quân Đan Đinh Khuê (tướng nước thánh) bách thắng .
65- Cấp tiên phong Sách Siêu (tướng tiên phong nóng tính).
66- Tiểu bá vương Chu Thông (bá vương nhỏ).
67- Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh (Lý Qủang nhỏ - Lý Quảng là danh tướng đời Hán).
68- Bệnh Quan Sách Dương Hùng.
69- Tiểu Ôn Hầu Lã Phương.
70- Bệnh Uý Tri Tôn Lập (Uý Tri ốm). Tiểu Uý Tri Tôn Tần (Uý Tri nhỏ). Uý Tri (cũng đọc là Uất Tri), tức Uất Tri Kinh Đức, danh tướng đời Đường.
71- Trại Nhân Quý Quách Thịnh.
72- Bạch diện lang quân Trịnh Thiên Thọ (chàng mặt trắng).
73- Nhất chí hoa Sài Khánh (một cành hoa).
74- Thiết khiếu tử Nhạc Hoà (ống sáo sắt).
75- Thiết phiên tử Tống Thanh (chiếc quạt sắt).

76- Cổ thượng tảo Thời Thiên (bọ chét đâu trên trống).
77- Ngọc phan can Mạnh Khang (cán cờ bằng ngọc).
78- Thanh diện thú Dương Chí (thú mặt xanh).
79- Quỷ kiểm nhi Đỗ Hưng (gã mặt quỷ).
80- Kim thương thủ Từ Ninh (tay thương sắt). Song thương tướng Đổng Bình (tướng đánh song thương).
81- Đại đao Quan Thắng (tướng đánh đại đao).
82- Song tiên Hồ Diên Chước (tướng đánh hai roi sắt).
83- Một vũ tiễn Trương Thanh (tên không lòng). Một vũ tiễn nghĩa là mũi tên không có cánh, tức là hòn đá. Trong các đầu lĩnh có hai người tên gọi đều là Trương Thanh. Chữ Thanh của Một vũ tiễn là chữ Thanh có chấm thuỷ; còn người kia là Thái viên tử Trương Thanh, chữ Thanh không có chấm thuỷ.
84- Hiểm đạo thần Úc Bảo Tứ (thần giữ đường hẻm).
85- Nhất trượng thanh Hổ Tam Nương (xanh tươi khắp một trượng).
86- Thạch tướng quân Thạch Dũng (ông tướng đá).
87- Trấn tam sơn Hoàng Tín (trấn ngự ba núi).
88- Mô đắc thiên Đỗ Thiên (sờ được trời).
89- Lãng lý bạch điều Trương Thuận (giải bọt trắng trên sóng).
90- Một diện mục Tiêu Đĩnh (gã xấu xí).
91- Phòng ngự là tên một chức quan võ tức là chức Phòng ngự sử đặt từ đời Đường. Từ đời Tống về sau chỉ còn là hư chức. Đến đời Minh thì bỏ. Đây nói "ban cho chức phòng ngự", tức là chỉ được hư vị, không có thực quyền.
92- Một già lan Mục Hoằng (không che dấu), tiểu già lan Mục Xuân (cho giấu chút ít).
93- Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng (người học trò chữ đẹp).

***

Nói tiếp chuyện Đạo quân hoàng đế cùng các quan đứng trên lầu Tuyên Đức xem đoàn quân Lương Sơn Bạc diễu qua, thiên tử cả mừng nói với các quan : "Đám hảo hán ấy thật xứng đáng là những kẻ anh hùng!", rồi cứ tấm tắc khen ngợi mãi. Sau đó sai quan điện đầu truyền lệnh cho anh em Tống Giang thay mặc áo cẩm bào đã được ban để vào triều kiến.
Quan diện đầu truyền lệnh, anh em Tống Giang đến trước cửa Đông Hoa cởi bỏ giáp trụ, thay mặc áo gấm màu hồng, màu xanh, đeo thẻ vàng, thẻ bạc, chít khăn chầu, đi hài xanh; chỉ có mấy người là Công Tôn Thắng dùng gấm hồng may theo kiểu đạo bào. Lỗ Trí Thâm may kiểu áo cà sa, Võ hành gia may kiểu áo choàng thụng, ai nấy đều không dám quên ơn vua. Rồi Tống Giang cùng Lư Tuấn Nghĩa đi đầu, Ngô Dụng và Công Tôn Thắng đi sau

dẫn mọi người qua cửa Đông Hoa đi vào trong hoàng thành.
Hôm ấy nghi thức thiết triều sửa soạn rất ngihêm trang. Xe loan chờ sẵn, đúng đầu giờ Thìn rước thiên tử đến ngự triều ở điện Văn Đức. Lễ quan dẫn anh em Tống Giang theo thứ tự vào sân chầu, xếp hàng làm lễ. Quan điện đầu xướng lệnh lạy mừng. Lạy xong mọi người đều tung hô "vạn tuế". Thiên tử lấy làm hài lòng, cho gọi tất cả lên trên điện Văn Đức theo ngôi thứ mà ngồi, đoạn sai bầy ngự yến. Quang Lộc tự sắp xếp yến tiệc, lương uẩn thự (là ty rượu), lo việc tiếp rượu, trân tu thự (là ty thực phẩm quý. Cả 3 thự này đều lo việc rượu thịt ăn uống trong triều. Ở đây, chúng tôi cứ để như tên gọi trong nguyên văn), soạn món ăn, chưởng hải thự (là ty thịt) lo việc làm cơm, dại quan thự dâng hầu ngự thiện. Ty giáo phường điều khiển tấu nhạc . Thiên tử đích thân ngồi ghế báu dự yến với mọi người.
Rõ là :
Cửu trùng mở cửa, dặt dìu, nghe tiếng loan vang
Thiên đình (1) vén mây, ngây ngất vời trông áo cổn
Áo cổn (long cổn); áo thêu hình rồng cuộn, áo của vua
Chiếu tiệc đồi mồi, đồ thiệt bảo sáng choang;
Lò trầm kỳ lân, hương bách hoà thoang thoảng.
Cốc pha lê xếp liền nậm hổ phách.
Chén mã não để cạnh bình san hô.
Giữa mâm ngọc chất cao gan phượng lân bộc (2)
Trên dĩa vàng xếp đầy chân hươu tay gấu
Thức canh thang, nước hoa đào rắc thịt dê vàng,
Món gỏi tươi, miến tơ bạc gói nhân chép đỏ.
Chén hoàng kim rượu nóng rót đầy.
Cốc tử hà nước quỳnh sỏi bọt.
Năm mâm, tám bồn,
Trăm thức, nhiều món,
Nay mứt ngon, vị đường ngọt lịm,
Nọ bánh quý, hương sữa thơm lừng…
Giữa lúc : Rượu mời tiến năm tuần,
Thang vừa dâng ba đợt,
Ty giáo phường đưa đội nhạc bước vào,
Ty lễ nhạc dẫn phường trò tiến đến.
Lần lượt qua hành lang, các vai xin kể rõ :
Người thứ nhất , vai phụ, khăn đóng sơn đen bóng loáng
Áo lụa hoa, dáng điệu đàng hoàng.
Người thứ hai, vai dẫn trò, đai lưng sừng tê rẽ nước, khăn là hoa đỏ lá xanh, áo kép quần chúng, chân đi ủng thấp ngắn mỏ, vạt áo vàng vân sơn thuỷ thêu đầy.

---

1 - ở đây dịch ý từ Xương Hạp. Vương Dật chú thích thơ Ly tao của Khuất Nguyên, viết rằng : Xương hạp là cửa trời". Hồng Hưng Tổ chú thích thêm "Cửa trời là cửa cung tử vi, nơi thượng đế ở". Câu này ý nói yến tiệc tưng bừng đến nỗi trên thiên đình cũng phải vén mây trông xuống.
2- Lân bộc : chả kỳ lân.

*****
Người thứ ba, vai trung , đầu đội mũ đính ngà tơ đeo ngọc, mặc áo là trong lót hàng tơ, vào đến nơi liền cất tiếng giáo đầu, đọc mấy đoạn tản văn hiếm có.
Người thứ thư, vai nịnh, nói năng xem chừng hấp dẫn mặt mày tỏ vẻ loẹt loè, theo điệu ca hàng viện (1) cất tiếng hát rất mùi.
Người thứ năm, vai nịnh phụ, hớt hơ hớt hải, liếc dọc, nhìn ngang; bên gò má bôi một vết sẹo to; ngang đỉnh trán tô hai đường vôi trắng; quấn đầu một chiếc khăn sờn nhờn loáng; khoác đụn áo bông lếch thếch lôi thôi, roi quất hai trận xem cũng như chơi, gậy phang sáu đòn chừng không đau đớn.
Theo sau năm vai ấy là đội múa sáu mươi tư người, cùng đội nhạc một trăm hai mươi người nữa.
Kẻ này khăn xanh mũ ống, người nọ đai đỏ áo hoa.
Đánh trống thổi kèn, âm thanh lay chuyển trời mây;
gẫy đàn gõ phách tiếng vang hãi hùng chim cá.
Xem diễn trò ai nấy đều xuýt xoa; nghe khôi hài người người cùng khen giỏi.
Múa thi có các bài "Năm thái bình muôn nước đến chầu", "Đời thịnh trị trị bát tiên chúc thọ". Trò thì có các lớp : "Huyền Tông mơ chơi Cung Quảng Hàn", "Địch Thanh đêm cướp Côn Lôn quan",
Không những có thần, tiên, tăng, đạo
Mà cũng đủ con hiếu, cháu hiền
Người được xem thì chí vững lòng bền
kẻ được nghe đủ tu tâm dưỡng tính.
Một lát sau, tâm người đội trưởng đi phù theo bốn mỹ nữ ra trình,
Vừa ca, vừa múa

1- Nguyên văn : viện bản, bản hát của các hàng viện, sau trở thành một loại từ khúc phổ biến đời Kim, Nguyên.

***

Đàn sáo vang lừng.
Hát các bài "Chầu thiên tử", "Chúc thánh triều"
"Đội ơn vua", "Vui trước điện", đều là những thanh âm thịnh trị.
Múa các điệu: "Tuý hồi hồi", "Hoạt Quan âm",
"Liễu Thanh nương", "Bảo lão nhi", phong thái giữ được vẻ
Thuần nhiên.
Qủa thật là :
Trâm báu giát đai lưng;
Trân châu đeo diễm áo,
Khi cười ,hoa trước mắt
Múa xong, gấm bao đầu (1)
Tiệc lớn cũng vừa xong
Đàn sáo nổi vang lừng.
Khánh chúc thánh thọ vô cương.
Khắp trong thiên hạ bốn phương đều mừng.

1- Cầm triền đầu : khi xem hát múa ở cung đình, nếu nghệ nhân diễn hay thường được quan khách đem gấm vóc đến khoác lên đầu để ban thưởng.

***

Việc này có thơ làm chứng như sau :
Cửu trùng phong khuyết tân khai yến
Thiên tuế long tri cựu tử y
Cái thế công danh nàng tự lập
Thi tâm trung nghĩa khởi tương vi

Tưng bừng tiệc lớn, mới vừa thôi.
Áo gấm hôm nay đã mặc rồi.
Lừng lẫy công danh đều nức tiếng
Tấm lòng trung nghĩa chẳng pha phôi.

Nói tiếp, hôm ấy thiên tử ban ngự yến cho anh em Tống Giang đến chiều muộn mới tan. Tạ ơn xong, mỗi người đều được phát một cành trâm hoa để tiện việc ra vào, rồi tất cả cáo từ a ngoài cửa Tây Hoa lên ngựa trở về doanh trại. Ngày hôm sau anh em Tống Giang lại vào thành, quan chủ lễ dẫn mọi người đến điện Văn Đức làm lễ tạ ơn. Thiên tử rất hài lòng, dự định sẽ

phong quan ban tước cho, bèn truyền lệnh bảo anh em Tống Giang ngày mai đến thụ chức. Anh em Tống Giang tạ ơn rồi ra khỏi hoàng cung trở về doanh trại, việc không có gì phải nói .
Lại nói các quan ở viện khu mật dâng sớ tâu : "Những người mới nhận chiếu chiêu an chưa lập được công lao, không nên vội phong quan ban tước, đợi sau này sai đi đánh dẹp có công, khi ấy hãy xét mà phong thưởng. Nay bọn họ quân lính đông mấy vạn người đóng trại ở sát kinh thành, điều ấy thật không nên. Xin bệ hạ cho phân tán ngay quân mã bộ hạ của bọn Tống Giang; những tướng nào khi trước vẫn ở kinh sư, lâm trận bị bọn chúng bức hàng thì nay được ở lại kinh sư; quân lính các tỉnh khác thì ở đâu đưa về nơi ấy. Số quân còn lại thì chia làm năm đạo diễu đi Sơn Đông, Hà Bắc. Như thế mới là thượng sách".
Ngày hôm sau thiên tử sai quan ngự giá chỉ huy sứ đến doanh trại truyền thánh chỉ cho anh em Tống Giang phải phân tán ngay người ngựa, ai ở đâu về đấy. Các đầu lĩnh nghe xong đều bất bình nói :
- Anh em chúng tôi nhận chiếu chiêu an của triều đình, chưa ai được quan tước gì, nay lại định phân tán đưa mỗi người đi một ngả. Anh em các đầu lĩnh chúng tôi sống chết có nhau, quyết không khi nào chịu chia lìa. Nếu việc đúng như thế thì chúng tôi chỉ còn cách quay về Lương Sơn Bạc!
Tống Giang vội vàng ngăn lại, rồi lấy lời trung nói với quan chỉ huy sứ để kh về triều tâu lại với thiên tử thì xin giấu việc ấy đi cho. Nhưng quan chỉ huy sứ về cung không dám giấu giếm, đành phải tâu lên để thiên tử biết sự việc vừa rồi. Thiên tử nghe nói cả kinh, bèn sai gọi các quan ở viện khu mật đến bàn. Khu mật sứ Đồng Quân tâu rằng :
- Bọn ấy tuy về hàng, nhưng lòng dạ không hối cải, trước sau rồi cũng gây ra hoạ lớn. Theo ngụ ý của thần thì chi bằng bệ hạ cứ truyền lệnh lừa gọi cả bọn vào thành rồi bắt giết hết một trăm linh tám tên, sau đó phân tán người ngựa đi các nơi để trừ mối hậu hoạ cho nước nhà.
Thiên tử nghe tâu xong, lặng yên nghĩ ngợi chưa dám quyết. Đang lúc ấy, từ sau bức bình phong có một viên đại thần mặc áo tía, đeo thẻ ngà bước ra lớn tiếng quát :
- Bốn phương binh lửa chưa tắt mà giữa chốn kinh sư đã gây mầm tai hoạ, đó là tội ác của bọn gian thần các ngươi làm hư nát thiên hạ của thánh triều!
Người ấy đúng là :
Lấy lời lẽ giữ yên thiên hạ
Tránh khỏi điều đất chuyển trời rung.
Chưa biết viên đại thần từ sau bức bình phong bước ra quát đó là ai, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Hồi 83
Tống Giang vâng mệnh đánh giặc Liêu
Trạm Trần Kiều rơi lệ chém lính

Đang nói chuyện năm ấy vua nước Liêu cho quân đánh qua biên giới Cửu Châu .
Quân Liêu chia bốn đường kéo vào tàn phá cướp bóc các tỉnh Sơn Đông, Sơn Tây, Hà Nam, Hà Bắc . Châu huyện các nơi gửi biểu văn về xin quân cứu viện triều đình trước hết phải chuyển đến khu mật viện rồi khu mật viện mới trình lên nhà vua . Nhưng quan chưởng viện khu mật là Đồng Quán cùng với thái sư Sái Kinh, thái uý Cao Cầu, thái uý Dương Tiễn bàn nhau ỉm các tờ biểu ấy đi, chỉ sai người đến đốc thúc các phủ châu lân cận cho quân mã đi cứu ứng, rốt cuộc cũng chẳng thấy thám tháp vào đâu . Việc ấy ai cũng biết, chẳng qua chỉ bịt được mắt thiên tử mà thôi . Mới đây bốn tên gian thần ấy bàn mưu với nhau rồi giao cho quan khu mật Đồng Quán tâu với thiên tử để hãm hại anh em Tống Giang . Chẳng ngờ từ sau bức bình phong lại có viên đại thần bước ra quát lớn, người ấy chính là quan điện tiền đô thái uý Túc Nguyên Cảnh . Khi ấy Túc thái úy tâu với thiên tử .
- Thưa bệ hạ, anh em Tống Giang là hạng hảo hán, nay mới về nhận chiếu chiêu an, cả trăm linh tám người chịu ơn nghĩa lẫn nhau như chân với tay, ý chí cùng nhau như anh em ruột thịt . Bọn họ quyết không khi nào chịu rời nhau, thà chết chứ không nỡ chia lìa . Giờ đây bởi duyên cớ gì mà rắp tâm hãm hại bọn họ ? đám hảo hán ấy trí mưu dũng cảm đều không phải hạng vừa . Nếu chẳng may xảy việc biến loạn trong thành thì biết lấy gì cưu giữ ? nay nước Liêu đưa mười vạn quân tràn xuống xâm chiếm châu huyện nước ta . Các nơi ấy đã gửi biểu văn về cầu cứu, triều đình có điều quân đi đánh dẹp, nhưng giao phong mấy trận chẳng qua cũng như nước đổ tổ kiến mà thôi . Thế giặc rất lớn mà quan quân sai đi thì không có kế sách gì hay, trận nào cũng bị hao binh tổn tướng nên phải che giấu không dám tâu trình lên bệ hạ . Cứ như ngu ý của thần thì tốt nhất là nên sai tất cả lương tướng bọn anh em Tống Giang đưa toàn bộ quân tướng người ngựa dưới quyền lên biên giới dẹp yên giặc Liêu, truyền lệnh cho đám hảo hán ấy lập công để được triều đình bổ dụng, như thế thật là vừa thuận tiện lại vừa hữu ích . Hạ thần không dám định đoạt, cúi xin bệ hạ soi xét .
Nghe lời tâu của Túc thái uý, thiên tử rất vui lòng, đem việc ấy ra hỏi các quan thì ai cũng cho là phải . Thiên tử quát mắng Đồng Quán cùng bọn các quan ở viện khu mật .
- Bọn dối trá gian nịnh các ngươi làm lỡ hết việc nước, ghen ghét người tài

đức, rào đường rấp lối kẻ hiền, đơm lời đặt chuyện làm hư nát cả việc đại sự của triều đình . Ta hãy tạm tha chưa hỏi tội .
Thiên tử tự tay viết chiêu sắc phong cho Tống Giang chức Phá Liêu đô tiên phong, Lư Tuấn Nghĩa chức phó tiên phong, còn các tướng khác thì đợi sau khi lập công sẽ phong quan ban tước . Tiếp đó thiên tử sai thái uý Túc lĩnh chiếu săc đưa đến tuyên đọc trước hành doanh quân Tống Giang . Rồi thiên tử bãi triều, các quan ai nấy đều lui về .
Nói tiếp Túc thái uý lĩnh thánh chỉ ra khỏi triều liền đi ngay đến hành doanh quân Tống Giang làm lễ tuyên đọc . Tống Giang và các tướng sĩ vội bày hương án nghênh tiếp, mọi người đều quỳ nghe đọc chiếu sắc . Xong lễ ai nấy đều vui . Tống Giang vái tạ Túc thái uý, nói:
- Anh em chúng tôi đều đang mong được ra sức giúp nước, dựng nghiệp lập công để xứng đáng làm kẻ trung thần . Nay được ân tướng thái uý hết lòng tâu bày giúp cho, ơn đức thật như cha mẹ . Có điều hiện nay linh vị Tiều thiên vương của anh em tôi ở Lương Sơn Bạc chưa có nơi thờ phụng yên ổn, già trẻ gia quyến quân sĩ chưa kịp cho đưa về quê, bao nhiêu thành lũy trên sơn trại đều chưa phá huỷ, đội chiến thuyền cũng chưa kịp đưa về . Vì vậy xin phiền ân tướng thái uý giúp tâu lên thiên tử xin cho nới hạn một tuần để anh em chúng tôi về trại cũ thu xếp cho xong mấy việc ấy, nhân tiện cũng cần phải sửa sang thương đao, giáp mã cùng các thứ binh khí khác để sau đó được dốc lòng trung báo đền ơn nước .
Túc thái uý nghe xong cả mừng, về cung tâu ngay lên thiên tử . Thiên tử mở kho lấy một ngàn lạng vàng, năm ngàn lạng bạc, năm ngàn tấm lụa màu, đem ban thưởng cho các tướng; lại sai Túc thái uý đưa sổ cấp lương đến doanh trại ghi tên phát cho các tướng: những ai có bố mẹ già con nhỏ thì cấp sổ cho gia đình được hưởng để nuôi sống cả đời, những ai không có gia đình thì cấp cho bản thân được lĩnh để chi dùng . Tống Giang vâng lĩnh chiếu sắc, đáp lễ tạ ơn Túc thái uý . Xong lễ liền đem các thứ ban thưởng phân phát cho mọi người . Túc thái uý sắp sửa về triều, căn dặn Tống Giang:
- Tướng quân về sơn trại mau chóng trở lại kinh, hễ về đến nơi thì sai người báo tin ngay cho hạ quan biết, chớ nên chậm trễ!
Lại nói chuyện Tống Giang triệu tập các tướng cùng nhau bàn bạc xem nên cắt cử những ai đưa quân về sơn trại: Tống Giang, cùng quân sư Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Lâm Xung, Lưu Đường, Đỗ Thiên, Tống Vạn, Chu Quý, Tống Thanh, ba anh em họ Nguyễn dẫn hơn một vạn vừa quân mã, quân bộ, quân thuỷ trở về, còn đại quân người ngựa thì đặt dưới quyền Lư Túân Nghĩa đóng tại kinh sư .
Tống Giang cùng bọn Ngô Dụng, Công Tôn Thắng lên đường, chuyện quân đi đường không phải nói . Về đến Lương Sơn Bạc, các tướng đều lên cả Trung Nghĩa đường . Tống Giang truyền lệnh cho phép các nhà thu xếp

hành lý để đưa gia quyến già trẻ về quê . Một mặt sai giết dê, mổ lợn, thắp hương, đốt nến hoá vàng làm lễ tế Tiều thiên vương, rồi hoả thiêu linh vị . Kế đó cho đưa gia quyến các nhà trở về nguyên quán . Xe đã sắp sẵn, ngựa cũng đóng xong, ai nấy ra đi . Rồi Tống Giang sai riêng những người khi trước là gia nhân của mình đưa Tống thái công cùng lớn bé trong nhà về Tống gia thôn ở huyện Vận Thành, trở lại làm kẻ lương dân . Lại giao cho ba anh em họ Nguyễn lựa chọn đủ số thuyền cần dùng, những thuyền nhỏ còn lại không cần đến thì cho dân chúng địa phương đem về . Tất cả nhà cửa lán trại trên núi cũng cho dân dỡ lấy, Thành tam quan, nhà Trung Nghĩa đường, v..v.. cũng đều phá dỡ hết . Việc nào việc ấy thu dọn đã xong, Tống Giang lại lập hợp người ngựa lên đường cấp tốc trở về kinh .

Việc đi đường không có gì phải nói . Chẳng bao lâu quân mã của Tống Giang về đến Đông Kinh . Lư Tuấn Nghĩa và các đầu lĩnh khác ra đón tiếp vào doanh trại . Trước hết sai Yến Thanh vào thành báo tin với Túc thái uý, xin cáo từ thiên tử để đưa đại quân lên đường . Túc thái uý được tin báo liền vào nội cung tâu lên thiên tử .

Ngày hôm sau Túc thái uý dẫn Tống Giang đến điện Vũ Anh yết kiến thiên tử . Thiên tử rất mừng, ban rượu ngự cho Tống Giang rồi nói:

- Khanh vào cáo từ như thế là đủ, cho quân lên đường đánh tan giặc Liêu, chóng ca khúc khải hoàn, trẫm sẽ ghi công lớn để trọng dụng khanh, các tướng sĩ khác cũng sẽ được xét công để thăng gia quan tước . Khanh chớ nên biếng trễ!

Tống Giang cúi đầu tạ ơn, tay nâng chiếc hốt tâu rằng:

- Thần vốn là một tiểu lại hèn kém, trót phạm tội hình, bị phạt lưu đến đất Giang Châu . Rượu vào quá chén, nói năng ngông cuồng, sắp bị bêu đầu giữa chợ, được bọn anh em ra sức cứu thoát không biết trốn tránh vào đâu, đành náu thân nơi bờ lau bến nước cố sống thêm kiếp hèn . Cứ như tội của thần thì không thóat muôn lần tội chết . May đội ơn thánh thượng có lòng thương xót khoan dung mà thu dụng, lại rủ ơn đức rộng lớn tha thứ cho mọi điều tội lỗi; dẫu thần có phải phơi ruột bày gan cũng chưa thể gọi là báo đền ơn lớn . Nay được phụng lĩnh chiếu sắc của hoàng thượng, thần dám đâu không dốc hết lòng trung, thà chết không dám tiếc thân mình!

Thiên tử cả mừng, lại thưởng cho rượu ngự, rồi truyền lấy một bộ cung tên có hình chim Thước nạm vàng, một con ngựa nòi, một bộ yên cương và thanh đao quý ban cho Tống Giang . Tống Giang cúi đầu tạ ơn rồi cáo từ lui ra, mang theo các thứ vua ban trở về doanh trại, truyền lệnh cho tướng sĩ ba quân chuẩn bị lên đường .

Sáng hôm sau vua Tống Huy Tông sai Túc thái uý truyền lệnh cho Viện trung thư phái hai viên quan đến trạm Trần Kiều cùng Tống tiên phong khao thưởng ba quân . Mỗi tên quân sĩ được phát một nậm rượu, một cân thịt,

theo đúng số quân mà phân phát cho đủ . Viện trung thư tiếp được thánh chỉ liền thâu đêm suốt sáng lo sửa soạn rượu thịt rồi cắt cử hai viên quan đem đến trạm Trần Kiều phân phát .
Lại nói Tống Giang truyền lệnh cho ba quân rồi cùng quân sư Ngô Dụng bàn chia quân hai đường cùng tiến: năm viên hổ tướng và tám viên bưu tướng đưa quân bộ đi trước; mười viên tướng phiêu kỵ dẫn quân mã đi sau; Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng thống lĩnh đội trung quân . Cánh quân đi đường sông thì do các đầu lĩnh thuỷ quân là ba anh em họ Nguyễn, Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận cùng bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh, Mạnh Khang, Vương Định Lục cùng các đầu mục thuỷ thủ chỉ huy đội chiến thuyền theo sông Sái Hà ra sông Hoàng Hà, tiến lên phía bắc . Tống Giang đốc thúc ba quân tiến theo con đường lớn đi qua trạm Trần Kiều, ra lệnh cho tướng sĩ và quân lính không được làm phiền nhiễu dân chúng các làng . Việc ấy có đoạn thơ làm chứng như sau:
Chiêu dao tinh bái xuất thiên kinh,
Thụ mệnh truyền sư sự viễn chinh .
Thỉnh khán Lương Sơn quân kỷ luật,
Hà như thái uý ngự doanh binh .
Cờ mao phấp phới quân rời kinh
Vâng mệnh triều đình đi viễn chinh .
Hãy xem kỷ luật Lương Sơn Bạc,
Đâu phải như là bọn ngự binh .
Nói tiếp, Viện trung thư cử hai viên quan ở phủ thành Đông Kinh đưa rượu thịt đến trạm Trần Kiều khao thưởng ba quân . Chẳng ngờ bọn chúng lòng dạ tham lam, lợi dụng việc ấy xoay sở kiếm riêng, tự ý cắt bớt phần rượu thịt của quân sĩ . Bọn gian nịnh ấy xưa nay vẫn tham ăn của đút . Lần này rượu quan đã phát, mỗi nậm chúng bớt chỉ còn một nửa, thịt thì mỗi cân xẻo mất sáu lạng . Tiền quân nhận phần đã xong, đang phát đến đội hậu quân đội mũ đen, mặc giáp phục đen, đó là giáp sĩ dưới quyền của Hạng Sung, Lý Cổn . Trong đội quân ấy có một viên hiệu uý sau khi nhận được phần rượu thịt liền giơ lên xem, thấy rượu chỉ còn nửa nậm, thịt còn chừng mười lạng, người ấy liền chỉ vào mặt tên quan phát khao mà mắng:
- Chỉ vì bọn chúng bay tham lam mà làm phí cả ân thưởng của triều đình!
Tên quan phát khao quát lại:
- Sao người dám bảo ta là bọn gian tham ?
Viên hiệu uý đáp:
- Hoàng đế đã ban cho bọn ta mỗi người rượu một nậm, thịt một cân, bọn bay bớt xén hết . Không phải chúng ông vì miếng ăn, chỉ căm tức bọn bay là quân vô đạo nên phải vạch trần bộ mặt giả nhân giả nghĩa cho mà biết đó thôi .

Tên quan phát khao chửi lớn:
- Thằng giặc chết chém mọc đầu kia dám to gan! Thói phản nghịch Lương Sơn Bạc vẫn không chừa!
Viên hiệu uý tức giận vác rượu thịt ném ngay vào mặt tên quan phát khao . Tên quan hô hoán: "Bắt trói ngay thằng giặc kia" . Viên hiệu uý liền rút thanh đao đang cầm kèm bên chiếc thuẫn . Tên quan chỉ tay nói:
- Thằng giặc nhơ bẩn kia cầm đao định giết ai ?
Viên hiệu uý đáp:
- Khi trước ở Lương Sơn Bạc, những đứa như ngươi ta chém đầu kể có hàng ngàn hàng vạn! liệu ngươi có chịu nổi một nhát không ?
Tên quan hét to:
- Ngươi dám giết ta chăng ?
Viên hiệu uý xáp lên một bước, vung đao trúng giữa mặt, hất tên quan ngã ngay ra đất . Dân chúng kêu la rồi lảng đi cả . Viên hiệu uý bước đến gần phạt thêm mấy nhát nữa, thấy chết hẳn mới thôi . Quân lính đứng xúm quanh lúng túnng không biết xử trí ra sao .
Khi ấy Hạng Sung, Lý Cổn lập tức phi báo cho Tống Giang biết. Tống Giang nghe nói cả sợ, liền bàn ngay với Ngô Dụng để tìm cách tính liệu việc này . Ngô Dụng nói:
- Bọn các quan ở sảnh viện vốn đã không ưa gì anh em ta, nay xảy ra việc thế này, thế nào bọn chúng cũng thừa cơ mượn dịp. Chỉ còn một cách trước hết phải chém đầu viên hiệu uý để thị uy, một mặt sai người về trình với sảnh viện, xin dừng quân đợi tội. Lại cần sai Đái Tôn, Yến Thanh đi gấp trở về, lặng lẽ vào thành, đến thưa đầu đuôi câu chuyện để Túc thái uý biết, nhờ thái uý tâu giúp để thiên tử biết trước nỗi oan ức, như thế dù cho viện trung thư có thổi chuyện tâu lên thì cũng không làm hại được anh em mình . Chỉ có cách ấy mới mong bảo toàn mọi việc .
Bàn bạc vừa xong, Tống Giang liền lên ngựa phi nhanh đến trạm Trần Kiều . Viên hiệu uý vẫn đứng yên ở chỗ tên quan phát khao bị giết . Tống Giang ra lệnh vào nhà trạm lấy rượu thịt ra tiếp tục khao quân, rồi cứ cho lên đường . Mặt khác gọi viên hiệu uý vào trạm hỏi rõ đầu đuôi sự việc . Viên hiệu uý thưa:
- Tên quan ấy nhiều lần nhiếc móc quân phản nghịch Lương Sơn Bạc, chửi rủa bọn tiểu nhân là giặc mọc đầu, vì thế trong lúc tức giận, tiểu nhân trót chém chết hắn, tiểu nhân xin chịu tội, chờ huynh trưởng xét xử .
Tống Giang nói:
- Người ấy là quan thừa lệnh của triều đình, ngay đến ta cũng phải vì nể, thế mà ngươi dám giết chết! việc này rồi hết thảy chúng ta đều phải chịu liên luỵ! nay ta vừa mới vâng chiếu đi đánh giặc Liêu, công lao chưa mảy may lập được đã gây chuyện rắc rối này . Biết tính sao bây giờ ?

Viên hiệu uý cúi đầu xin chịu tội chết .
Tống Giang khóc nói:
- Ta từ lúc lên Lương Sơn Bạc, anh em lớn nhỏ chưa phải bỏ một ai . Nay thân ta phải chịu quan trên cai quản, dù chỉ một bước cũng không thể theo ý muốn của mình . Dẫu rằng ngươi chưa bỏ hết được tính nóng nảy, nhưng xử sự bây giờ không thể như cách trước đây .
Viên hiệu uý nói:
- Tiểu nhân xin chịu tội chết!
Tống Giang sai dọn cơm rượu cho viên hiệu uý ăn uống thật no say rồi bảo trèo lên cây thắt cổ . Xong đó sai chặt đầu thị uy . Lại sai thu nhặt thủ cấp, thi thể của tên quan phát khao khâm niệm nhập quan quách cẩn thận, sau đó viết văn thư trình về viện trung thư, việc ấy không nói nữa .
Lại nói Đái Tôn, Yến Thanh bí mật về thành, đi đường tắt đến phủ gặp Túc thái uý kể lại đầu đuôi sự tình . Ngay đêm ấy, Túc thái uý vào nội cung tâu lên để thiên tử biết chuyện . Sáng hôm sau, hoàng thượng ngự triều ở điện Văn Đức, quan trung thư bước lên tâu:
- Binh lính bộ hạ của tướng mới về chịu chiếu chiêu an là Tống Giang vừa giết chết một viên quan do sảnh viện sai đi trông nom việc phân phát rượu thịt, cúi xin thánh chỉ cho phép bắt về để hỏi tội .
Thiên tử nói:
- Quả nhân thật không còn trông cậy được vào sảnh viện của các ngươi, chuyện rắc rối cũng do nơi các ngươi mà ra . Bọn ngươi không biết chọn người mà sai việc cho nên mới xảy ra chuyện lôi thôi . Rượu thịt ban khao lĩnh nhiều chia ít, quân lính có tiếng được hưởng mà không được ăn mới nên chuyện!
Quan trung thư lại thưa:
- Ngự tửu có ai dám bớt xén đâu ?
Thiên tử nổi giận quát lớn:
- Trẫm ngầm sai người đi dò xét, hư thực ra sao trẫm đã biết rõ, bọn ngươi còn định giả dối khéo mồm để bưng bít trẫm sao ? rượu ngự của trẫm ban, mỗi nậm bị bớt mất một nửa, thịt mỗi suất một cân chỉ còn năm lạng, vì thế kẻ tráng sĩ kia mới nổi giận, gây chuyện đổ máu!
Thiên tử lại quát hỏi:
- Thủ phạm hiện giờ ở đâu ?
Quan trung thư tâu:
- Tống Giang đã chém đầu thị chúng và trình lên bản viện xin dừng quân đợi tội .
Thiên tử nói:
- Thủ phạm đã bị chém đầu, như thế là Tống Giang biết nghiêm trị kẻ có tội . Nay hãy tạm ghi việc ấy lại, đợi khi đánh giặc Liêu xong trở về sẽ xét công

mà xử lý .
Quan trung thư đành lặng thinh lui ra . Liền đó thiên tử sai quân truyền lệnh đi đốc thúc Tống Giang cho quân lên đường, còn tên hiệu uý đã bị chém thì đưa bêu đầu trước trạm Trần Kiều để thị uy cho dân chúng biết .
Lại nói Tống Giang đang dừng quân ở trạm Trần Kiều chờ triều đình hỏi tội tì có quan trung sứ đến truyền đạt mệnh chỉ của thiên tử cho phép Tống Giang tiến quân đi đánh giặc Liêu, còn tên hiệu uý phạm tội thì đưa bêu đầu thị chúng . Tống Giang tạ ơn xong bèn đưa thủ cấp viên hiệu uý treo trước trạm Trần Kiều, còn thi thể thì cho chôn cất . Tống Giang khóc lớn hồi lâu rồi gạt nước mắt lên ngựa, dẫn quân tiến về phía bắc . Quân đi cứ mỗi ngày sáu mươi lăm dặm lại đóng trại nghỉ ngơi, không mảy may xâm phạm quấy nhiễu dân chúng các châu huyện bên đường . Chuyện đi đường không có gì phải nói . Một ngày kia người ngựa đã đến đóng quân gân biên giới nước Liêu, Tống Giang cho mời quân sư Ngô Dụng đến bàn bạc, Tống Giang nói:
- Nay quân Liêu chia bốn đường sang xâm phạm, ta cũng nên chia quân tiến đánh các ngả, hay nên đánh thẳng vào thành trì của chúng ?
Ngô Dụng đáp:
- Nếu chia quân tiến đánh các ngả thì sợ miền này đất rộng người thưa, đầu đuôi không tiếp ứng được nhau . Chi bằng cứ đánh thẳng vào thành trì của chúng rồi sau sẽ liệu . Nếu ta đánh mạnh bọn chúng chắc phải lui quân .
Tống Giang nói:
- Quân sư nghĩ kế ấy thật cao tay!
Nó đoạn Tống Giang cho gọi Đoàn Cảnh Trụ đến căn dặn:
- Đường sá ở miền bắc này ngươi đi lại đã quen, nay giao cho ngươi dẫn quân mã tiến trước . Gần đây là châu huyện nào ?
Đoàn Cảnh Trụ thưa:
- Phía trước là Đàn Châu, một cửa ải hiểm yếu của nước Liêu . Thành ấy có con sông Lộ Thuỷ bao quanh, nơi ngả ba dòng chảy rất sâu . Sông Lộ Thủy ăn thẳng ra sông Vị Hà, có thể cho chiến thuyền tiến đánh được . Nếu đốc thúc các đầu lĩnh thuỷ quân đưa chiến thuyền đến, sau đó thuỷ lục cùng tiến, thuyền ngựa tiếp ứng cho nhau thì chắc lấy được Đàn Châu .
Tống Giang liền sai Đái Tôn đi truyền lệnh cho các đầu lĩnh thuỷ quân là bọn Lý Tuấn ngày đêm đốc thúc chiến thuyền tiến gấp đến tập trung ở sông Lộ Thuỷ .
Tống Giang cho chỉnh đốn kiểm điểm người ngựa, thuỷ thủ, chiến thuyền, định ngày cho thuỷ lục cùng tiến đến thành Đàn Châu . Trong thành Đàn Châu, quan trấn thủ là Động Tiên thị lang, dưới quyền có bốn viên mãnh tướng là: A Lý Kỳ, Giảo Nhi Duy Khang, Sở Minh Ngọc, Tào Minh Tế . Cả bốn viên mãnh tướng ấy đều có sức địch nổi vạn người . Nghe tin nhà Tống sai bọn Tống Giang đưa quân đến đánh, Động Tiên thị lang liền gửi biểu văn

tâu lên vua Liêu, một mặt sai người báo tin cho các châu lân cận là Kế Châu, Bá Châu, Trác Châu, Hùng Châu để cùng cứu ứng, một mặt sai hai tướng là A Lý Kỳ và Sở Minh Ngọc đưa quân ra ngoài thành nghênh chiến .
Nói tiếp, Đại đao Quan Thắng giữ chức tiên phong của đội tiền quân dẫn người ngựa tiến đến gần huyện Mật Vân thuộc phủ Đàn Châu . Quan huyện Mật Vân được tin liền phi báo cho hai tướng A Lý Kỳ và Sở Minh Ngọc: "Người ngựa quân Tống trương cờ hiệu lớn, chính là bọn Tống Giang ở Lương Sơn Bạc mới về hàng".
A Lý Kỳ nghe xong cười nói:
- Bọn giặc cỏ ấy không đáng nói đến!
Rồi truyền lệnh cho quân lính đóng trại để hôm sau ra ngoài huyện Mật Vân giao chiến với quân Tống Giang .
Ngày hôm sau, nghe tin báo quân Liêu đã đến gần, Tống Giang liền hạ lệnh cho tướng sĩ trong khi giao chiến phải xem xét tình thế để khỏi bị quân giặc chia cắt bao vây . Các tướng được lệnh lập tức khoác giáp lên ngựa, Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa cũng mặc giáp đeo đai, thân hành ra trước quân đốc chiến .
Từ xa đã thấy quân Liêu kéo đến chật đất, bóng cờ đen che kín một góc trời . Hai bên dàn ngay quân cung nỏ làm thành trận tuyến . Đứng giữa môn kỳ bên quân cờ đen là một viên tướng cưỡi con ngựa Thát đang tung vó . Cờ hiệu của viên tướng ấy đề rõ chữ: "Đại Liêu thượng tướng A Lý Kỳ". Tống Giang thấy vậy nói với tả hữu:
- Không nên xem thường viên tướng này!
Nói chưa dứt lời đã thấy Kim thương thủ Từ Ninh cắp ngang ngọn thương móc câu nhảy phắt lên yên, thúc ngựa ra trước trận . Tướng Liêu là A Lý Kỳ trông thấy liền mắng:
- Nhà Tống các ngươi thua to, nay lại sai tên giặc cỏ cầm quân xâm phạm nươc ta, sao chưa biết tội chết!
Từ Ninh nói:
- Tên tướng nhãi ranh làm nhục quốc thể kia, sao dám nói năng khinh mạn ?
Quân hai bên hò reo . Từ Ninh và A Lý Kỳ đấu nhau giữa trận . Hai ngựa chạm đầu, đôi thương cùng múa . Hai tướng đánh chừng hơn ba mươi hiệp . Từ Ninh không địch nổi A Lý Kỳ, liền quay ngựa chạy về trận nhà . Hoa Vinh vội lấy cung tên cầm tay, sẵn sàng đối phó với tên tướng Liêu đang đuổi tới . Trương Thanh từ nãy đã vịn chặt yên ngựa, lúc này liền thọc tay vào túc gấm lấy một viên đá, chờ cho tướng Liêu đến gần liền vung tay nhằm đúng giữa mặt mà ném . Viên đá trúng ngay vào mắt trái, A Lý Kỳ lăn nhào xuống đất . Lập tức bốn tướng Vinh Hoa, Lâm Xung, Tần Minh, Sách Siêu phóng ngựa xông ra, trước hết đoạt lấy con ngựa tốt rồi bắt sống A Lý Kỳ đưa về bản trận . Phó tướng Sở Minh Ngọc thấy A Lý Kỳ bị bắt vội xông

tới cứu . Đại quân của Tống Giang ào tới đánh riết quá, Sở Minh Ngọc đành phải bỏ huyện Mật Vân, chịu một phen đại bại chạy về Đàn Châu .
Tống Giang tạm thời không đuổi theo, lệnh cho quân sĩ vào huyện Mật Vân đóng trại . Ngó tới A Lý Kỳ mới biết y bị vỡ hố mắt, rơi mất một tròng nên đau đớn quá sức mà chết . Tống Giang ra lệnh cho hoả thiêu thi hài tên tướng Liêu ấy . Trong quyển sổ ghi công, Trương Thanh được ghi lên đầu . Tống Giang lấy các thứ như bộ giáp sắt liên hoàn, ngọn thương hoa lê, đai lưng sư tử nạm ngọc, ngựa bạch lông xoắn cùng cung tên, giày trận, chiến bào thu được của A Lý Kỳ thưởng cho Trương Thanh . Ngày hôm ấy ở huyện Mật Vân tướng sĩ đều vui, bày tiệc rượu chúc mừng thắng trận, việc không có gì phải nói .
Hôm sau, Tống Giang vào trướng quan truyền lệnh lên đường, tất cả rời khỏi huyện Mật Vân thẳng tiến đến Đàn Châu . Lại nói trấn thủ Đàn Châu là Động Tiên thị lang nghe tin quân mình bị mất một viên chánh tướng, liền ra lệnh đóng chặt cổng thành không ra nghênh chiến . Tiếp đó có tin đội thuỷ quân chiến thuyền tiến sát dưới thành, Động Tiên thị lang bèn dẫn các tướng lên mặt thành quan sát, thấy bên trận Tống Giang các viên mãnh tướng đang múa cờ quát thét, diễu võ dương oai khiêu chiến . Động Tiên thị lang thấy vậy nói:
- Bọn chúng như thế, trách gì tiểu tướng quân A Lý Kỳ chẳng bị thua!
Phó tướng Sở Minh Ngọc đáp:
- Tiểu tướng quân A Lý Kỳ đâu chịu thua ? quân Tống thua trước, tiểu tướng đuổi theo, chẳng may bị một tên mặc áo bào xanh ném đá trúng mặt nên mới ngã ngựa . Bọn chúng bốn tên cầm bốn ngọn thương xông ra chặn bắt; bên ta trở tay không kịp đành phải bó tay .
Động Tiên thị lang nói:
- Tên Tống ném đá ấy hình thù ra sao ?
Trong số tả hữu có kẻ nhận mặt được liền chỉ tay nói:
- Tên chít khăn xanh kia, hiện đang mặc áo giáp, cưỡi ngựa của tướng quân, chính là tên ném đá .
Động Tiên thị lang vịn tay nem xuống bậc tường thấp để nhìn cho rõ .
Chẳng ngờ Trương Thanh đã nhìn thấy trước liền thúc ngựa đến gần vung đá ném lên . Quân tướng tuỳ tùng hoảng hốt chỉ kịp hét to "nằm xuống", viên đá bay sạt qua đầu Động Tiên thị lang, xé rách một mảnh tai . Động Tiên thị lang đau đớn kêu lên:
- Tên giặc ấy thật lợi hại!
Rồi Động Tiên thị lang xuống thành trở về; một mặt viết biểu văn tâu lên vua Liêu, một mặt sai người đi báo tin cho các phủ châu lân cận biết để phòng bị .
Lại nói đến Tống Giang đưa quân đến dưới thành đốc chiến bốn năm ngày

không thắng, tạm cho người ngựa trở về đóng trại ở huyện Mật Vân rồi cùng các tướng vào trong trướng quân bàn tính kế hoạch phá thành . Đái Tôn báo tin các đầu lĩnh thuỷ quân đã đem chiến thuyền đến sông Lộ Thuỷ . Tống Giang cho mời bọn Lý Tuấn đến dự bàn . Lý Tuấn và các đầu lĩnh thuỷ đến dưới trướng yết kiến Tống Giang . Tống Giang nói:
- Chuyến này ra quân không giống như hồi còn ở Lương Sơn Bạc . Trước hết phải dò xét xem thế nước sông sâu thế nào rồi mới tiến quân . Cứ như ta xem thì sông Lộ Thuỷ nước chảy rất xiết, chẳng may thất lợi thì khó bề cứu ứng . Các người phải thăm dò cho kỹ không được xét đoán qua loa . Chiến thuyền phải che đậy cho kín, khiến bọn chúng tưởng lầm là thuyền chở lương . Anh em đầu lĩnh các ngươi giắt sẵn vũ khí nấp trong các thuyền . Mỗi thuyền chỉ để bốn năm tên quân chèo chống, thêm hai tên quân kéo dây đi trên bờ, cứ từ từ mà tiến đến sát thành, cho đậu thuyền hai bên bờ sông, đợi ta ở đây dẫn quân tiến đến . Trong thành bọn chúng nghe báo tin sẽ mở cửa sông cho quân ra cướp thuyền lương . Phục binh trong các thuyền nhất tề nổi dậy đoạt lấy cửa khẩu, như thế thì công lớn chắc hẳn sẽ thành .
Bọn Lý Tuấn vâng lệnh đi ra . Vừa lúc ấy có viên hiệu uý đi dò xét đường thuỷ về báo: "phía tây bắc có một đội kỵ mã ước hơn một vạn quân, trương cờ hiệu thêu hình chim diều hâu đen, đang tiến về Đàn Châu".
Ngô Dụng nói:
- Đây ắt là quân cứu viện do vua Liêu sai đến . Ta nên cử các tướng đưa quân chặn đường đánh tan, chớ để cho bọn trong thành được tiếp thêm dũng khí .
Tống Giang bèn sai Trương Thanh, Đổng Bình, Quan Thắng, Lâm Xung mỗi người đem theo hơn bốn chục tiểu đầu lĩnh cùng năm ngàn quân mã cấp tốc đi chặn đánh .
Nguyên là được tin báo bọn hảo hán Tống Giang ở Lương Sơn Bạc đưa quân đến vây hãm Đàn Châu, vua Liêu bèn đặc cách sai hai hoàng điệt là Da Luật Quốc Trân và Da Luật Quốc Bảo dẫn quân đi cứu ứng . Hai người ấy là thượng tướng của nước Liêu, lại đều là cháu nhà vua . Lúc này hai tướng đang dẫn hơn một vạn quân đến cứu viện cho Đàn Châu . Quân Liêu đến gần, quân Tống đón chặn . Quân Liêu tản ra hai bên dàn trận, hai tướng cùng lúc phóng ngựa lên .
Hai tướng ấy là anh em ruột, ăn mặc như nhau, hai chiếc thương cũng giống hệt . Quân Tống đón tới, bầy trận cũng vừa xong . Song thương tướng Đổng Bình thúc ngựa ra, cất tiếng quát to:
- Quân giặc kia từ đâu tới ?
Da Luật Quốc Trân cả giận quát lại:
- Bọn giặc cỏ đến xâm phạm đại quốc ta, lại còn dám hỏi chúgn ta từ đâu tới ?

Đổng Bình chẳng thèm đáp lại, xách thương thúc ngựa lao vào đánh Da Luật Quốc Trân . Viên tướng Liêu trẻ tuổi, tính khí đang hăng đâu có chịu nhường một bước, thấy vậy liền vác thương đón đánh . Hai ngựa giao nhau, ba thương cùng cất . Giữa đám bụi tung mịt mù, hai tướng hầm hầm sát khí, quần lộn giao tranh: tướng đánh hai thương có cách đánh lạ, tướng một thương lại biết lợi dụng rất đúng thời cơ . Hai người đánh năm mươi hiệp vẫn không phân thắng bại .

Da Luật Quốc Bảo thấy giao chiến quá lâu, sợ anh mình đuối sức, sai nổi hiệu chiêng . Da Luật Quốc Trân đang lúc đánh hăng, nghe hiệu chiêng vội quay ngựa về . Đổng Bình múa hai thương chặn ngay không bỏ lỡ . Da Luật Quốc Trân núng thế, đường thương đỡ gạt vụng về . Đổng Bình liền vung tay phải gạt ngọn Lục trầm thương, tiếp liền nâng thương tay trái đâm trúng ngay sau gáy . Thương thay Da Luật Quốc Trân mũ trụ chúi đất, hai chân đạp trời, lăn nhào xuống ngựa! Da Luật Quốc Bảo thấy anh bị đâm ngã, một mình một ngựa xông ra cứu . Bên trận quân Tống, Một vũ tiễn Trương Thanh thấy Da Luật Quốc Bảo phóng ngựa đến, đâu chịu bỏ qua, lúc này đã chống ngọn thương hoa lê ngồi vững trên yên ngựa, thọc tay vào túi gấm lấy sẵn một hòn đá rồi vỗ ngựa phóng như bay ra trước trận . Da Luật Quốc Bảo cũng đang lao đến . Trương Thanh ngẩng đầu thúc ngựa chồm tới . Hai ngựa cách nhau không đầy mười trượng, Da Luật Quốc Bảo không đề phòng vì nghĩ rằng viên tướng kia sẽ đến giao chiến . Bất ngờ Trương Thanh vung tay thét lớn: "xem!" Hòn đá vụt tới trúng giữa mặt tên tướng Liêu; Da Luật Quốc Bảo vỡ đầu, lăn nhào xuống đất . Quan Thắng, Lâm Xung khua quân ào tới giáp chiến . Quân Liêu mất chủ tướng thì hoảng sợ tìm đường chạy tháo thân . Chỉ một trận ấy, quân Tống đánh tan hơn một vạn người ngựa quân Liêu, giết hai tướng, chặt lấy thủ cấp, thu toàn bộ yên cương giáp trụ và hai tấm kim bài . Ngựa chiến bắt được cũng đến hơn nghìn con, đều cho dắt về huyện Mật Vân giao nộp cho Tống tiên phong . Tống Giang cả mừng, cho khao thưởng ba quân, ghi công trận thứ hai cho Đổng Bình và Trương Thanh, chờ khi lấy được Đàn Châu sẽ viết biểu văn tâu lên triều đình luôn thể .

Tống Giang cùng bàn với Ngô Dụng: đến chập tối viết quân thiếp sai người đưa đi hạ lệnh cho Lâm Xung, Quan Thắng, dẫn một đội quân mã và đánh Đàn Châu từ hướng tây bắc, lại điều Hô Diên Chước, Đổng Bình đưa quân mã đánh vào hướng đông bắc, Lư Tuấn Nghĩa từ hướng tây nam . Tống Giang nói:

- Còn ta dẫn đội trung quân đánh từ phía đông nam, hễ nghe một tiếng súng lệnh tất cả cùng lúc lên đường .

Lại sai pháo thủ Lăng Chấn cùng các tướng Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Bao Húc hợp sức với Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy đội giáp sĩ hơn một nghìn quân tiến

thẳng đến chân thành, bắn súng lệnh báo hiệu . Đã định giờ vào lúc canh hai, thuỷ lục hai đường cùng tiến; các cánh quân đều phải sẵn sàng tiếp ứng cho nhau . Lệnh truyền đã xong, các tướng ai nấy chuẩn bị đi đánh thành .
Lại nói Động Tiên thị lang ra sức cố thủ thành Đàn Châu trông chờ viện binh . Bỗng có tàn quân người ngựa liều chết chạy được vào thành, kể lại việc hai hoàng điệt Da Luật Quốc Trân bị viên tướng đánh hai thương đâm chết; Da Luật Quốc Bảo thì bị tên chít khăn xanh ném đá trúng đầu ngã ngựa rồi bị bắt . Động Tiên thị lang giẫm chân kêu lên:
- Lại vẫn tên chít khăn xanh! chưa đánh chác ra sao mà đã mất hai hoàng điệt, ta còn mặt mũi nào về yết kiến quốc vương ? bắt được tên chít khăn xanh ấy phải băm nát ra từng mảnh .
Tối hôm ấy quân lính đến báo với Động Tiên thị lang: "ngoài sông Lộ Thuỷ có chừng năm bảy trăm chiếc thuyền lương đậu hai bên bờ, phía sau có quân mã đang tiến đến". Động Tiên thị lang nghe xong nói:
- Bọn giặc ấy không biết đường thuỷ ở đây nên mới dại dột đưa thuyền lương đến tận chỗ ấy . Còn người ngựa trên bờ thì chắc hẳn là đội quân đi đón thuyền lương .
Nói đoạn bèn gọi ba tướng là Sở Minh Ngọc, Tào Minh Tế, Giảo Nhi Duy Khang đến căn dặn:
- Bọn Tống Giang ngu ngốc đêm nay lại đưa nhiều người ngựa đến đánh, nhưng có đoàn thuyền lương lại đậu cả ở bờ sông của ta . Ta giao cho Giảo Nhi Duy Khang đưa một ngàn quân kỵ ra đánh ngoài thành, còn Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế thì mở cửa sông thả thuyền qua chỗ nước xoáy . Số thuyền lương của chúng chia ba, đánh đắm cho được hai phần, thế đã là công to của các ngươi rồi đó!
Chưa rõ thắng bại ra sao, chỉ biết có thơ làm chứng như sau:
Diệu toán tòng lai hồi bất đồng,
Đàn Châu thành hạ liệt mông xung .
Thị lang bất thức binh gia ý,
Phản tự khai môn bả lộ thông .
Mưu lược xưa rày thật khác nhau
Chiến thuyền kéo đến đánh Đàn Châu .
Thị lang thấp kế không tính trước
Trót mở đường sông đón địch vào .
Lại nói người ngựa bên quân Tống Giang, chập tối hôm ấy Lý Qùy, Phàn Thuỵ dẫn đội quân bộ kéo đến chân thành mắng chửi ầm ĩ . Động Tiên thị lang gọi Giảo Nhi Duy Khang đưa kỵ binh ra đánh . Cổng thành mở toang, cầu treo hạ xuống cho quân Liêu tiến ra . Nhưng năm hảo hán Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy đội quân bộ hơn một nghìn ngươi, thảy đều là quân giáp sĩ gan dạ vác đao mang thuẫn, lập tức xông đến

chiếm giữ phía đầu cầu, quân Liêu không thể nào ra được . Trong khi đó, Lăng Chấn cho dựng giá súng, đợi đúng lúc là bắn . Quân trên thành bắn tên xuống thì đã có quân giáp sĩ đứng hai bên giơ thuẫn đỡ gạt hết, còn quân Bao Húc thì đứng phía sau hò reo không ngớt . Tuy chỉ hơn nghìn người nhưng khí thế ầm ầm như quân đông hàng vạn . Động Tiên thị lang đứng trong thành thấy quân kỵ không xông ra được, vội gọi Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế mở cửa sông đưa quân thuỷ đi cướp thuyền lương . Lúc ấy các đầu lĩnh thuỷ quân của Tống Giang nấp trong các thuyền đã chuẩn bị sẵn nhưng giữ yên không động cựa . Thấy quân Liêu ra mở cửa sông, ai nấy đều bật dậy hất tung mái che, chèo thuyền lao tới . Lăng Chấn được tin lập tức châm ngòi lửa . Tiếng pháo lệnh nổ vang, chiến thuyền hai bên bờ cùng lúc lướt tới đón đánh chiến thuyền quân Liêu . Bên trái là Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, phía bên phải là ba anh em họ Nguyễn, tất cả đều nhảy lên mui đốc thúc chiến thuyền lao thẳng vào giữa đội thuyền quân Liêu . Tướng Liêu là Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế thấy chiến thuyền của địch ào ào lướt tới, biết không chống cự nổi, lại sợ có bộ binh mai phục trên bờ, vội cho quay thuyền chạy về . Nhưng thuyền quân Tống đã đuổi kịp, thuỷ thủ ào ạt nhảy sang, Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế phải nhảy lên bờ chạy trốn . Sáu đầu lĩnh thuỷ quân của Tống Giang liền chiếm ngay cửa sông, quân tướng canh giữ phần thì bị chém chết, số còn lại đều tìm đường chạy trốn . Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế liều thân chạy thoát . Như đã định trước, đội thuỷ quân đốt lửa hiệu trên cửa sông, Lăng Chấn liền bắn súng đáp lại . Phát đạn lửa bay vọt lên nổ vang lưng trời .
Động Tiên thị lang liên tiếp nghe tiếng hoả pháo rung trời, hỏang sợ phách lạc hồn xiêu . Lý Qùy, Phàn Thuỵ, Bao Húc dẫn quân giáp sĩ của Hạng Sung, Lý Cổn áp đánh vào thành . Động Tiên thị lang và Giảo Nhi Duy Khang thấy cổng thành đã bị chiếm, quân Tống bốn bề đều nhất loạt đánh tới, chỉ kịp lên ngựa, bỏ thành chạy ra phía cửa bắc thoát thân . Chưa đầy hai dặm chúng lại gặp Đại đao Quan Thắng và Báo tử đầu Lâm Xung xông ra chặn đường . Thật là:
Lưới trời buông thấp khôn lối thoát,
Võng đất giơ cao thật khó luồn .
Chưa biết Động Tiên thị lang có chạy thoát hay không, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 84
Tống Công Minh đánh thành Kế Châu
Lư Tuấn Nghĩa chiếm huyện Ngọc Điền

Đang nói chuyện Động Tiên thị lang thấy Đàn Châu đã mất, bèn tẩu thoát khỏi thành, có Giảo Nhi Duy Khang theo hộ vệ, không ngờ gặp phải Lâm Xung và Quan Thắng, đành phải một phen giao chiến quyết liệt . Nhưng Động Tiên thị lang chẳng còn ham đánh, chỉ chờ một đường đâm trượt liền thóat ra ngoài chạy trốn . Quan Thắng và Lâm Xung muốn tiến vào chiếm thành nên cũng không đuổi theo .
Lại nói Tống Giang dẫn đại quân người ngựa vào thành Đàn Châu, đánh tan quân Liêu, treo bảng vỗ yên dân trăm họ, ra lệnh cho quân sĩ không được tơ hào xâm phạm của dân . Lại sai quân đi thu thập các chiến thuyền đưa về đậu cả ở bến sông trong thành, một mặt cho khao thưởng ba quân . Lại xét đến những người từng làm quan cho giặc Liêu, ai có họ thì được lưu dùng, cho giữ chức quan như trước, ai không có họ thì đuổi ra khỏi thành bắt phải trở về sa mạc . Một mặt viết biểu văn tâu về triều báo tin đã thu phục Đàn Châu, xin đem báu vật vàng lụa thu được trong kho nộp hết về kinh . Trong thư gửi Túc thái uý có nói rõ sự việc để nhờ tâu giúp lên thiên tử .
Thiên tử nghe tâu hết sức vui mừng, liền hạ chiếu bổ nhiệm viên quan họ Triệu đang giữ chức đồng tri an phủ sứ Đông Kinh lĩnh chức khâm sai, thống lĩnh hai vạn quân kỵ và quân bộ thuộc ngự doanh lên vùng chiến trận để giám chiến . Tống Giang được tin báo liền dẫn các tướng ra tận ngoài thành nghênh tiếp, mời quan khâm sai về nghỉ trong dinh phủ Đàn Châu, tạm dùng nơi ấy làm suý phủ chỉ huy việc hành quân . Các đầu lĩnh và đầu mục đều đến hành dinh làm lễ yết kiến .
Triệu an phủ vốn dòng dõi tôn thất họ Triệu, xưa nay có tiếng là người độ lượng, nhân đức, thẳng thắn trong khi làm việc quan, lại được Túc thái uý đề cử nên được thiên tử đặc cách sai lên biên giới xem xét việc quân . Triệu an phủ thấy Tống Giang là người nhân đức, cả mừng nói:
- Thánh thượng biết anh em các tướng quân một lòng chăm lo công việc, quân sĩ trải nhiều vất vả gian lao, nên đặc cách sai hạ quan đến đây trông coi việc quân . Hạ quan cũng chuyển đến đây các thứ vàng bạc gấm vóc của thiên tử ban cho các tướng sĩ, tất cả là hai mươi lăm xe . Thiên tử căn dặn hễ các tướng lập được công to thì tâu về để triều đình phong quan tước . Nay tướng quân đã lấy được châu quận của nước Liêu, hạ quan sẽ xin tâu ngay về triều . Mong các tướng quân gắng sức dốc lòng cho chóng thành công lớn, khi về kinh ắt sẽ được thiên tử trọng dụng .
Mọi người đều vái tạ, Tống Giang nói:
- Nay xin mời tướng công ở lại trấn thủ Đàn Châu . Anh em tiểu tướng sẽ chia quân đi đánh những châu quận hiểm yếu, khiến cho quân Liêu không trông dựa vào nhau được nữa .
Tiếp đó, Tống Giang một mặt sai chia đồ thưởng cho các tướng sĩ, một mặt

cho gọi các đạo quân mã đóng xa trở về, chờ lệnh điều đi đánh các châu quận khác của nước Liêu . Dương Hùng thưa:
- Vùng này tiếp liền với Kế Châu, đó là một quận lớn, lắm của nhiều lương, thóc gạo dồi dào, xưa nay vẫn coi là kho đụn của nước Liêu . Đánh được Kế Châu thì các nơi khác đều lấy được .
Tống Giang nghe xong liền cho mời quân sư Ngô Dụng vào bàn bạc .
Lại nói Động Tiên thị lang cùng với Giảo Nhi Duy Khang đang tế ngựa chạy trống về phía đông thì gặp tàn quân người ngựa của Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế, bèn cùng nhau chạy vào thành Kế Châu . Động Tiên thị lang liền đến yết kiến hoàng đế đại vương Da Luật Đắc Trọng, kể lại rằng:
- Quân tướng Tống Giang thế lực rất lớn, trong số đó có một tên ném đá trăm phát trăm trúng làm thiệt mạng quân ta rất nhiều . Hai hoàng điệt và tiểu tướng A Lý Kỳ đều bị tên ấy ném chết .
Da Luật đại vương nói:
- Ngươi hãy ở lại đây giúp chúng ta chặt đầu tên ấy .
Chưa dứt lời thấy quân thám mã trở về cấp báo: "Tống Giang chia quân hai ngả tiến đánh Kế Châu, một đường đánh vào huyện Bình Dụ, một đường đánh vào huyện Ngọc Điền".
Da Luật đại vương nghe xong liền ra lệnh cho Động Tiên thị lang:
- Khanh hãy dẫn ngay đội quân kỵ đến bịt đường ở cửa huyện Bình Dụ, không cần giao chiến với quân Tống . Ta sẽ đưa quân đến, trước hãy bắt trói tướng giặc ở huyện Ngọc Điền, rồi vòng sau lưng đánh quật lại, bọn giặc ở huyện Bình Dụ có chạy thóat đằng trời! một mặt báo ngay cho Bá Châu và U Châu để hai nơi ấy điều quân mã đến tiếp ứng .
Nguyên thành Kế Châu này vua Liêu đã sai em ruột là Da Luật Đắc Trọng đến đóng giữ . Dưới trướng Da Luật Đắc Trọng có bốn con trai: con cả là Tông Vân, con thứ hai là Tông Điện, con thứ ba là Tông Lôi, con thứ tư là Tông Lâm . Thủ hạ còn có mười mấy viên chiến tướng . Tổng binh đại tướng là Bảo Mật Thánh, phó tổng binh là Thiên Sơn Dũng lo việc canh giữ thành trì quận Kế Châu . Lúc này Da Luật đại vương giao cho Bảo Mật Thánh ở lại giữ thành, còn mình cùng với bốn con trai và phó tổng binh Thiên Sơn Dũng dẫn đại quân thúc ngựa tiến như bay về huyện Ngọc Điền .
Tống Giang kéo quân đến huyện Bình Dụ, thấy cửa ải phía trước đã đóng chặt, chưa dám tiến quân, bèn cho đóng trại ở phía tây huyện thành .
Lại nói Lư Túân Nghĩa và các đầu lĩnh dẫn ba vạn quân kỵ tiến đến huyện Ngọc Điền, mỗi lúc một gần quân Liêu, Lư Tuấn Nghĩa bàn với quân sư Chu Vũ:
- Nay đã đến gần quân địch nhưng quân ta chưa quen vượt biên giới, đến miền đất lạ không hiểu địa thế ra sao, chẳng hay quân sư có kế sách gì hay ?
Chu Vũ đáp:

- Cứ theo ngu ý của Chu Vũ tôi, nếu chưa thông hiểu địa thế thì không thể tuỳ tiện cho quân tiến liều . Nay hãy dàn quân theo kế "trường xà"; đầu đuôi tiếp ứng, khép kín hai đầu, cứ theo đường cuộn tròn mà tiến . Như thế thì không lo là chưa quen thuộc địa thế .
Lư tiên phong nói:
- Lời quân sư rất hợp ý ta .
Nói đoạn Lư Tuấn Nghĩa thúc quân tiến lên . Nhìn ra phía trước, Lư Tuấn Nghĩa thấy quân Liêu, đang tiến đến rợp đất .
Ngự đệ đại vương Da Luật Đắc Trọng dẫn quân mã đến huyện Ngọc Điền liền dàn ngay thế trận . Bên quân Tống, quân sư Chu Vũ trèo lên chòi cao xem xét, rồi xuống nói với Lư Tuấn Nghĩa .
- Quân Liêu bày trận theo thế "ngũ hổ kháo sơn" (năm con hổ dựa vào núi), chẳng có gì lạ .
Nói đoạn lên tướng đài cầm cờ hiệu phất trái vẫy phải điều quân dàn trận .
Lư Tuấn Nghĩa hỏi:
- Quân sư bày trận gì ?
Chu Vũ đáp:
- Ấy là trận "côn hoá vi bằng" (cá Côn hoá thành chim bằng).
Lư Tuấn Nghĩa hỏi:
- Thế nào gọi là trận Côn hoá vi bằng ?
Chu Vũ đáp:
- Ở biển bắc có loài cá gọi là cá Côn, có thể hoá thành chim bằng, mỗi chuyến bay xa chín vạn dặm . Trận đang bày đây, nhìn gần nhìn xa đều thấy là một thế trận nhỏ, nhưng khi quân địch đánh tới thì có thể chuyển ngay thành một trận lớn . Vì vậy mà gọi là trận "Côn hoá vi bằng".
Lư Tuấn Nghĩa nghe xong tấm tắc khen ngợi mãi .
Bên trận quân Liêu đã nổi trống . Từ dưới môn kỳ, Da Luật đại vương cưỡi ngựa ra trước trận, bốn con trai theo sát hai bên . Da Luật đại vương đi giữa, bốn tiểu tướng đi kèm hai bên, vai áo người nào cũng lấp lánh hai miếng gương nhỏ, ngoài vành có giát vòng hột đen . Bốn ngọn đao dài, hai đôi tuấn mã phóng đều ra trước trận . Sau lưng Da Luật đại vương quân lính lớp lớp dàn hàng, đội ngũ đều đặt dưới quyền của các viên chiến tướng . Bốn tiểu tướng đồng thanh quát to:
- Bọn giặc cỏ kia sao dám xâm phạm biên giới nước ta!
Lư Túân Nghĩa nghe đoạn, quay lại hỏi:
- Hai bên sắp vào trận, ai là kẻ anh hùng dám ra đánh trước ?
Chưa dứt lời đã thấy Đại đao Quan Thắng múa cây thanh long yến nguyệt phóng ngựa lên trước . Tướng Liêu là Da Luật Tông Vân khua đao thúc ngựa đón đánh Quan Thắng . Hai tướng đánh chưa quá năm hiệp thì Da Luật Tông Lâm vác đao xông vào trợ chiến . Hô Diên Chước thấy vậy liền vung

đôi roi sắt thẳng tới chặn đường . Hai anh em Da Luật Tông Điện và Da Luật Tông Lôi cũng quất ngựa vào đánh . Bên quân Tống, Từ Ninh và Sách Siêu lập tức ra nghênh chiến . Bốn đôi chiến tướng ra sức quyết đấu giữa trận . Giữa lúc ấy, Một vũ tiễn Trương Thanh lặng lẽ thúc ngựa ra trước trận . Bên Liêu có tên quân sĩ nguyên là tàn quân ở Đàn Châu chạy về, nhận ra Trương Thanh, hoảng hốt đến báo với Da Luật đại vương:
- Viên tướng mặc chiến bào xanh kia chính là tay ném đá!
Thiên Sơn Dũng nói:
- Xin đại vương cứ bình tâm, để tôi cho hắn thử nếm một mũi tên!
Thiên Sơn Dũng vốn quen ngồi trên ngựa dùng chiếc nỏ sơn đen, mũi tên sắt kẹp lông chim, nổi tiếng với tên hiệu là "nhất điểm du" (một đốm sáng). Bấy giờ Thiên Sơn Dũng đặt tay sẵn bên lẫy nỏ, thúc ngựa ra trận, lệnh cho hai viên phó tướng đi trước . Ba ngựa êm gót tiến ra trước trận, Trương Thanh đã nhìn thấy trước, cầm đá sẵn trong tay, nhằm đúng giữa đầu tên tướng Liêu mà ném, quát to: "xem". Viên đá bay suợt qua mũ sắt . Thiên Sơn Dũng cúi rạp xuống lưng ngựa tránh khỏi, liền đặt tên lên nỏ áp tay lẫy cò, cho ngựa tiến gần thêm nữa rồi kéo lẫy phóng tên đi . Trương Thanh kêu lên một tiếng "Ái dà!", vội cúi tránh thì mũi tên đã trúng vào cổ họng, ngã lăn xuống ngựa . Song thương tướng Đổng Bình, Cửu văn long Sử Tiến và Giản Trân, Giải Bảo liều chết xông ra cứu được Trương Thanh đưa về trận nhà . Lư tiên phong thấy vậy vội báo nhổ ngay mũi tên . Máu chảy nhiều, Lư Tuấn Nghĩa phải cho băng tạm rồi sai Trâu Uyên, Trâu Nhuận đỡ Trương Thanh lên xe chở gấp về Đàn Châu giao cho thần y An Đạo Toàn điều trị .
Xe chở Trương Thanh vừa đi khỏi, phía trước lại nghe có tiếng reo hò, quân thám mã phi ngựa đến báo .
- Có một đội kỵ binh từ phía tây bắc đang đánh vào giữa trận .
Lư Tuấn Nghĩa thấy Trương Thanh trúng tên, không ham đánh nữa . Bốn tướng đang giao chiến cũng giả cách đánh thua, lui về trận nhà . Bốn tướng Liêu thừa thế đuổi theo, đội kỵ binh từ phía tây bắc tới cũng đánh vào giữa trận . Quân Liêu thế mạnh như nước đổ, ồ ạt tràn sang, làm thay đổi hẳn thế trận của quân Tống . Quân Lư Tuấn Nghĩa bị cắt đứt thành bảy tám đoạn, tướng sĩ ba quân không thể cứu ứng được cho nhau . Lư Tuấn Nghĩa một thương một ngựa, hết sức đánh dẹp mở đường chạy thoát . Trời sắp tối, bốn tướng Lieu quay lại đón đánh Lư Tuấn Nghĩa . Một ngựa một thương đương đầu với bốn tướng địch, Lư Tuấn Nghĩa vẫn không nao núng . Đánh giữ một hồi lâu, nhân lúc tướng giặc sơ hở, Lư Tuấn Nghĩa đánh dứ một đường thương, Da Luật Tông Lâm lia đao xông vào . Lư Tuấn Nghĩa hét to một tiếng, viên tướng Liêu trở tay không kịp bị Lư Tuấn Nghĩa đâm trúng, hất nhào xuống ngựa . Ba tướng còn lại khiếp sợ thúc ngựa quay về . Lư Tuấn Nghĩa xuống ngựa, rút đoản đao chặt đầu Da Luật Tông Lâm treo dưới yên

ngựa rồi nhẩy lên yên phóng như bay về phía nam . Lại đụng đầu với một đội quân Liêu chừng hơn một nghìn tên, Lư Tuấn Nghĩa xông thẳng vào chém giết, đánh giạt hết . Đi tiếp chưa được vài dặm lại gặp một đội quân nữa .
Đêm ấy tối trời, không rõ là bên quân bên nào, nhưng nghe tiếng nói thie biết là quân Tống . Lư Túân Nghĩa gọi to:
- Quân bên nào ?
Nghe tiếng Hô Diên Chước trả lời, Lư Tuấn Nghĩa cả mừng cho ngựa đi tới . Hô Diên Chước nói:
- Bị quân Liêu đánh bạt, anh em tiểu đệ không cứu ứng được cho nhau . Đệ xông ra mở đường rồi cùng bọn Hàn Thao, Bành Kỷ vừa đánh vừa chạy đến đây, không biết đại huynh lâm trận thế nào ?
Lư Túân Nghĩa nói:
- Ta một mình đánh với bốn tướng của bọn chúng, đâm chết một tên, ba tên còn lại bỏ chạy . Sau lại đánh tan một đội quân khác chừng hơn nghìn tên . Đến đây không ngờ lại gặp hiền đệ .
Hai người cùng sánh ngựa, đưa quân đi về hướng nam . Chưa được mười dặm, phía trước thấy có một đội quân chặn đường . Hô Diên Chước nói to:
- Ban đêm không giao chiến, đợi sáng mai hãy trổ tài quyết chiến!
Quân phía trước nghe xong hỏi lại:
- Có phải tướng quân Hô Diên Chước đó không ?
Hô Diên Chước nhận ra tiếng của Đại đao Quan Thắng, bèn gọi to:
- Có Lư tiên phong ở đây!
Các đầu lĩnh đều xuống ngựa ngồi nghỉ trên bãi cỏ . Lư Túân Nghĩa, Hô Diên Chước thụật lại chuyện phá vây thóat hiểm . Quan Thắng nói:
- Thấy tình thế bất lợi, đệ cùng bọn Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, năm người năm ngựa cố sức đánh để thóat ra, sau thu nhặt tàn quân hơn nghìn quân rút về . Vì không biết đường đành phải nghỉ lại đây chờ đến lúc trời sáng, may sao lại gặp đại huynh .
Các tướng hợp quân hai đội, cho quân sĩ nghỉ ngơi, sáng hôm sau lại đi tiếp về hướng nam . Gần đến huyện Ngọc Điền thấy một toán quân kỵ đi tuần tiễu . Nhìn kỹ thì hoá ra là Song thương tướng Đổng Bình và Kim thương thủ Từ Ninh . Bấy giờ mới biết quân Liêu đã rút chạy và các tướng khác của Lư Tuấn Nghĩa đã đưa quân vào trong huyện Ngọc Điền . Đổng Bình nói:
- Hầu Kiện và Bạch Thắng đến quân doanh của Tống tiên phong để báo tin, các đầu lĩnh khác đã đem quân về, chỉ thiếu Giải Trân, Giải Bảo, Dương Lâm và Thạch Dũng .
Lư Tuấn Nghĩa ra lệnh cho quân đi tiếp . Đến cửa huyện Ngọc Điền điểm số tướng sĩ thấy thiếu hơn năm nghìn quân . Chừng quá trưa có tin bọn Giải Trân, Giải Bảo, Dương Lâm, Thạch Dũng đã dẫn hai nghìn quân trở về . Lư

Tuấn Nghĩa gọi vào hỏi, Giải Trân nói:
- Bốn anh em chúng tôi thoát được, nhưng vì vào sâu nơi đất hiểm bị lạc đường nên không dám quay về . Sáng nay lại chạm trán với giặc, giao chiến một trận lớn mới về được đến đây .
Lư Tuấn Nghĩa sai bêu thủ cấp Da Luật Tống Lâm ngoài cửa huyện Ngọc Điền, một mặt cáo thị vỗ yên quân dân trăm họ .
Trước lúc trời tối, khi quân sĩ đang thu dọn để nghỉ ngơi, một viên tiểu hiệu ở đội tuần tiễu vào báo:
- Quân Liêu rất đông, đang tiến đến vây thành .
Lư Túân Nghĩa nghe báo cả kinh, liền dẫn Yến Thanh lên mặt thành quan sát, thấy đuốc sáng rực trời . Tướng Liêu là Da Luật Tống Vân cưỡi ngựa đứng dưới mấy bó đuốc đang đốc thúc ba quân .
Yến Thanh nói:
- Phải bắt bọn chúng trả món nợ bắn trộm Trương Thanh!
Nói đoạn Yến Thanh giương nỏ, thả một mũi tên cắm phập giữa mũi Da Luật Tống Vân, hất hắn lăn nhào xuống ngựa . Quân Liêu vội lui về phía sau năm dặm .
Lư Tuấn Nghĩa báo với các tướng:
- Tuy một mũi tên giết chết tướng giặc, quân giặc phải tạm lui, nhưng sáng mai thế nào bọn chúng cũng lại đến đánh . Nếu bị vây ở đây chẳng khác gì bị nhốt trong thùng kín, bấy giờ không biết thoát ra bằng cách nào ?
Chu Vũ nói:
- Nếu Tống tiên phong biết tin, thế nào cũng đưa quân đến cứu . Trong đánh ra, ngòai đánh vào tất sẽ phá được thế nguy .
Đêm ấy mọi người đều chờ đợi . Mờ sáng nhìn ra thấy quân Liêu vây kín bốn phía . Từ phía đông nam có quân mã đông đến mấy vạn đang tiến đến, bụi cát bốc mù trời . Ai nấy đều hồi hộp chờ đợi . Quân sư Chu Vũ nói:
- Đúng là quân của Tống tiên phong! quân Liêu thế nào cũng phải quay lại đánh quân cứu viện, chúng ta sẽ đem quân đánh thốc vào sau lưng chúng .
Lại nói quân Liêu vây thành từ sáng sớm đến quá trưa; quân lính đã mỏi mệt, nên khi bị quân Tống Giang đánh tới thì không chống cự nổi . Quân Liêu phải rút chạy .
Chu Vũ nói:
- Bây giờ chính là lúc phải cho quân đuổi theo .
Lư Tuấn Nghĩa liền hạ lệnh mở cả bốn cửa thành cho quân kỵ đuổi đánh . Quân Liêu một phen đại bại, thây chết ngổn ngang, bọn sống sót tan tác tháo chạy .
Tống Giang tung quân đuổi theo quân Liêu đến chiều tối mới khua chiêng thu quân tiến vào huyện Ngọc Điền hội quân với Lư Tuấn Nghĩa . Hai vị chánh phó tiên phong cùng bàn tính việc tiến đánh Kế Châu . Cắt cử các

tướng: Sài Tiến, Lý Ứng, Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, ba anh em họ Nguyễn, Vương Nuỵ Hổ, Nhất Trượng Thanh, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Thái viên tử Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Bùi Tuyên, Tiêu Nhượng, Tống Thanh, Nhạc Hoà, An Đại Toàn, Hoàng Phủ Đoan, Đồng Uy, Đồng Mãnh, Vương Định Lục ở lại giúp Triệu khu mật đóng giữ thành Đàn Châu . Các tướng còn lại đều chia vào hai đội quân tả hữu . Tống tiên phong thống lĩnh đội tả quân, dưới cờ có bốn mươi bảy viên tùy tướng là: quân sư Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Lâm Xung, Hoa Vinh, Tần Minh, Hoàng Tín, Chu Đồng, Lôi Hoành, Lưu Đường, Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Dương Hùng, Thạch Tú, Dương Chí, Tôn Lập, Âu Bằng, Đặng Phi, Lã Phương, Quách Thịnh, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Mục Hoằng, Mục Xuân, Khổng Minh, Khổng Lượng, Yến Thuận, Mã Lân, Thị Ân, Tiết Vĩnh, Tống Vạn, Đỗ Thiên, Chu Quý, Chu Phú, Lăng Chấn, Thanh Long, Sái Phúc, Sái Khánh, Đái Tôn, Tưởng Kính, Kim Đại Kiên, Đoàn Cảnh Thụ, Thời Thiên, Úc Bảo Tứ, Mạnh Khang .

Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa thống lĩnh đội hữu quân dưới cờ có ba mươi sáu viên tùy tướng: quân sư Chu Vũ, Quan Thắng, Hô Diên Chước, Đổng Bình, Một vũ tiễn Trương Thanh, Sách Siêu, Từ Ninh, Yến Thanh, Sử Tiến, Giải Trân, Giải Bảo, Hàn Thao, Bành Kỷ, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Trần Đạt, Dương Xuân, LÝ Trung, Chu Thông, Đào Tông Vượng, Trịnh Thiên Thọ, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Lý Lập, Lý Vân, Tiêu Đĩnh, Thạch Dũng, Hầu Kiện, Đỗ Hưng, Tào Chính, Dương Lâm, Bạch Thắng .

Theo kế hoạch đã định thì Tống tiên phong tiến quân qua huyện Bình Du; Lư tiên phong xuất quân từ huyện Ngọc Điền . Còn Triệu khu mật cùng hai mươi bay tuỳ tướng ở lại đóng giữ Đàn Châu thì không phải nói tới .

Tống Giang thấy quân sĩ bao ngày vất vả, bèn hoãn việc đánh Kế Châu, cho quân sĩ nghỉ ngơi . Trong mấy ngày ấy Tống Giang đã sai người về Đàn Châu thăm hỏi Trương Thanh . Thần y An Đạo Toàn phúc đáp: "Trương Thanh bị vết thương xé thị nhưng không phạm vào trong, chỉ đắp thuốc ít hôm cho khô mủ thì sẽ khỏi . Hiện đang mùa viêm nhiệt, quân sĩ bị đau ốm nhiều, đã xin Triệu khu mật phái Tiêu Nhượng và Tống Thanh về Thái y viện xin cấp tiền để mua các thứ thuốc men cần dùng . Hoàng Phủ Đoan xin cấp thêm cỏ khô và thuốc chữa bệnh cho ngựa . Mọi việc đều đã uỷ thác cho Tiêu Nhượng và Tống Thanh lên đường về Đông Kinh".

Tống Giang được tin cả mừng, lại cùng với Lư Tuấn Nghĩa tính việc tiến đánh Kế Châu . Tống Giang nói:

- Ngay khi chưa biết tin hiền đệ bị vây ở huyện Ngọc Điền, ta đã trù tính việc đánh Kế Châu . Công Tôn Thắng vốn là người bản châu, Dương Hùng trước đã giữ chức tiết cấp ở đó, Thạch Tú, Thời Thiên cũng đã từng ở Kế

Châu . Sau khi đánh lui quân Liêu ta đã cho Thời Thiên và Thạch Tú cải trang trà trộn trong đám tàn quân chạy về Kế Châu . Khi vào thành, hai người ấy tất sẽ biết cách hành sự . Thời Thiên, Thạch Tú hiến kế: trong thành Kế Châu có một ngôi chùa lớn gọi là chùa Bảo Nghiêm, dưới hành lang toà nhà chính là nhà chứa kinh, khoảng giữa là điện Đại Hùng, trước điện có một ngọn tháp rất cao . Thời Thiên sẽ trèo lên nấp ở trên đỉnh tháp, hàng ngày cơm nước đã có Thạch Tú lo liệu . Khi đại quân tiến vào sát thành, Thời Thiên sẽ đốt lửa trên đrinh tháp để làm hiệu . Về tài nghệ trèo tường vượt mái nhà thì khó có ai hơn được Thời Thiên, chẳng lo không tìm được chỗ ẩn náu . Thạch Tú sẽ lén đến đốt phủ nha . Trước khi ra đi, hai người đã cùng nhau bàn tính kỹ . Ta ước hẹn với bọn họ thu xếp các việc sẽ cho tiến quân .

Ngày hôm sau, Tống Giang bỏ huyện Bình Dụ, đưa quân về hợp binh với Lư Tuấn Nghĩa, cùng đốc thúc quân mã cấp tốc đánh Kế Châu .

Lại nói ngự đệ vương Da Luật Đắc Trọng buồn phiền tức giận vì hai con chết trận, bèn bàn với đại tướng Bảo Mật Thánh, Thiên Sơn Dũng và Động Tiên thị lang .

- Trước đây viện binh từ Trác Châu và Bá Châu điều đến đã cho về hết . Nay Tống Giang hợp binh ở huyện Ngọc Điền, sớm muộn cũng đến đánh Kế Châu, biết tính sao đây ?

Đại tướng Bảo Mật Thánh nói:

- Chưa biết quân Tống Giang có đến hay không ? nếu bọn chúng đánh tới, tiểu tướng xin đưa quân ra đón đánh, không bắt sống được tướng giặc thì không dám lui quân .

Động Tiên thị lang nói:

- Trong bọn chúng có tên tướng mặc áo xanh ném đá rất lợi hại, cần hết sức đề phòng .

Thiên Sơn Dũng nói:

- Lần trước tiểu tướng đã cắm một mũi tên vào họng hắn, chắc đã chầu trời .

Động Tiên thị lang nói:

- Đã khử được tên ấy, những tên khác không phải lo gì .

Giữa lúc ấy có viên tiểu hiệu vào báo quân mã Tống Giang đang tiến vào Kế Châu . Da Luật đại vương liền điểm ngay người ngựa giao cho Bảo Mật Thánh và Thiên Sơn Dũng cấp tốc đi nghênh địch, ra ngoài thành hơn ba mươi dặm thì gặp quân của Tống Giang .

Đôi bên dàn ngay thành thế trận . Bảo Mật Thánh cắp giáo thúc ngựa lên trước . Tống Giang đứng trước trận hỏi các tướng:

- Ai ra chém tướng cướp cờ để ghi công đầu ?

Chưa dứt lời đã thấy Báo tử đầu Lâm Xung thúc ngựa lên giao chiến với Bảo Mật Thánh . Hai tướng đánh nhau hơn ba mươi hiệp không phân thắng

bại . Lâm Xung cầm chắc ngọn bác xà mâu xông vào, hét to một tiếng tựa sét đánh, nghiêng người tránh thương, rồi vung xà mâu đâm vào giữa cổ Bảo Mật Thánh, hất nhào xuống ngựa . Quân hai bên hò reo vang trời . Thiên Sơn Dũng thấy Bảo Mật Thánh ngã ngựa, vội xách thương xuất chiến . Bên quân Tống, Từ Ninh vác câu liêm thương phóng ngựa đón đánh . Hai người ngồi trên ngựa quần thảo chừng ba mươi hiệp thì Thiên Sơn Dũng bị Từ Ninh khua câu liêm giật lăn xuống đất . Tống Giang hô quân xông vào hỗn chiến . Quân Liêu thua to phải chạy về Kế Châu . Tống Giang cho quân mã đuổi theo hơn chục dặm mới thu quân về .

Hôm ấy, Tống Giang cho đóng trại, khao thưởng ba quân . Ngày hôm sau truyền lệnh nhổ trại lên đường tiến đánh Kế Châu . Ngày thứ ba đang lúc Da Luật đại vương lo sợ vì bị mất thêm hai tướng thì có tin báo: "quân Tống đang kéo đến", Da Luật đại vương vội bảo Động Tiên thị lang:

- Ngươi hãy dẫn ngay đội quân kỵ ra ngoài thành chặn địch!

Động Tiên thị lang không dám trái lệnh, miễn cưỡng cùng với Giảo Nhi Duy Khang, Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế dẫn một ngàn quân ky ra bầy trận dưới chân thành .

Quân Tống Giang dàn hàng tiến sát chân thành . Từ dưới môn kỳ, Sách Siêu vác búa phóng ngựa ra trước trận . Bên quân Liêu, Giảo Nhi Duy Khang cũng xách thương thúc ngựa tiến ra . Hai tướng xông vào đánh liền hơn hai mươi hiệp . Giảo Nhi Duy Khang hoảng sợ chùn tay, không dám ham đánh, chỉ đỡ gạt chờ dịp tháo thân . Sách Siêu thúc ngựa chồm lên, hai tay khua búa bổ xuống . Giảo Nhi Duy Khang không tránh kịp, đầu vỡ làm hai mảnh . Động Tiên thị lang thấy vậy hoảng hốt gọi Sở Minh Ngọc và Tào Minh Tế ra đối phó . Hai tướng đều run sợ nhưng không dám trái lệnh đành phải xách thương cho ngựa tiến ra . Bên quân Tống, Cửu văn long Sử Tiến thấy hai tướng Liêu xuất trận liền múa đao vỗ ngựa xông ra đón đánh . Sử Tiến thật anh hùng, một đao vung lên liền bay đầu Sở Minh Ngọc . Tào Minh Tế hoảng hốt bỏ chạy . Sử Tiến liền đuổi theo, đưa một đao, Tào Minh Tế đầu rơi xuống đất . Sử Tiến thừa thắng cho ngựa xông vào giữa trận quân Liêu . Tống Giang giơ roi hiệu cho quân sĩ ùa lên giáp chiến . Quân Liêu bị đánh đuổi đến tận cầu treo . Da Luật Đắc Trọng hoảng sợ, sai đóng cổng, truyền lệnh cho các tướng lên mặt thành đốc thúc chống giữ, một mặt viết biểu văn cho người về tâu với vua Liêu, một mặt sai người sang Bá Châu và U Châu xin cứu viện .

Kế tiếp, Tống Giang bàn với quân sư Ngô Dụng:

- Quân Liêu cố thủ ở trong thành, ta nên bày trận thế nào ?

Ngô Dụng nói:

- Chưa rõ Thời Thiên và Thạch Tú ở trong thành còn chờ đợi gì mà chưa ra tay ? bây giờ xin tiên phong truyền lệnh cho quân sĩ bắc thang và đặt giá

súng để đánh thành ngay . Giao cho Lăng Chấp bắn hoả pháo khắp cả bốn phía . Đánh thật gấp thì thành này ắt phá được .
Tống Giang truyền lệnh cho quân sĩ sẵn sàng đánh thành ngay trong đêm ấy .
Lại nói ngự đệ đại vương Da Luật Đắc Trọng thấy quân Tống vây thành đánh mạnh khắp bốn phía, bèn ra lệnh bắt hết dân chúng lên mặt thành phòng thủ . Bấy giờ Thạch Tú ẩn nấp ở chùa Bảo Nghiêm đã mấy ngày mà chưa thấy bên ngoài có động tĩnh gì . Bỗng Thời Thiên từ trên đỉnh tháp tụt xuống nói:
- Quân mã của huynh trưởng Tống tiên phong đang đánh đến chân thành, bọn ta phải nổi lửa ngay!
Thạch Tú nói:
- Trước hết đốt lửa trên đỉnh tháp, sau đó quăng lửa cho điện Phật cháy luôn .
Thời Thiên nói:
- Đại ca mau đến phóng hoả đốt phủ nha . Cửa thành phía nam là nơi hiểm yếu, bên ngoài thấy hiệu lửa ắt sẽ ra sức đánh vào, lo gì thành này không phá được!
Bàn định xong xuôi, mỗi người đều lấy mồi thuốc, đá và dao đánh lửa, ống phụt giắt theo bên người . Trời vừa tối, quân Tống Giang bắt đầu đánh thành rất gấp .
Lại nói Thời Thiên coi việc trèo tường vượt thành chẳng khác gì đi lại giữa đất bằng, bèn trèo lên đỉnh tháp đánh đá châm lửa . Lửa bốc trên ngọn tháp cao, ánh lửa sáng rực, ngoài ba mươi dặm vẫn thấy rõ như một mũi khoan lửa dựng lên giữa trời . Đốt trên tháp xong, Thời Thiên từ tháp cao tụt xuống, quăng tiếp một mồi lửa đốt luôn điện Phật . Thấy hai đám lửa rừng rực bốc cháy giữa thành, dân chúng giả trẻ kêu khóc nháo nhác lo sợ tìm nơi trốn tránh . Trong khi đó Thạch Tú lẻn vào trèo lên tận lỗ thông gió phóng hoả đốt dinh phủ Kế Châu . Dân chúng trong thành thấy một lúc ba đám cháy biết quân Tống đã lọt vào thành . Những người canh giữ trên mặt thành cũng đều bỏ chạy . Những người canh giữ trên mặt thành cũng đều bỏ chạy . Một lúc sau, ở phía cửa nam lại thấy bốc lên một đám cháy nữa do Thời Thiên đốt sau khi rời khỏi chùa Bảo Nghiêm .
Hoàng đệ đại vương Da Luật Đắc Trọng thấy im hẳn tiếng trống cầm canh, lại thấy bốn năm đám cháy, lửa bốc đùng đùng, biết quân Tống Giang đã lọt vào thành, bèn vội vang thu thập quân mã, cùng với hai con trai đưa hết người nhà lên xe ra cửa bắc mở cổng thành chạy trốn .
Tống Giang thấy quân Liêu rối loạn liền hô quân sĩ xông lên chiếm thành . Khắp trong ngoài thành tiếng hò hét chém giết vang trời . Chỉ trong chốt lát quân Tống đã chiếm được cổng thành phía nam . Động Tiên thị lang lượng

sức quân ít địch đông, chỉ còn cách chạy về cửa bắc trốn thóat theo ngự đệ đại vương .
Tống Giang dẫn đại quân người ngựa vào thành Kế Châu, cho quân đi dập tắt các đám cháy, sáng hôm sau cho yết bảng chiêu an, vỗ yên dân chúng . Tống tiên phong cho người ngựa vào đóng trại trong thành, khao thưởng ba quân tướng sĩ . Thạch Tú, Thời Thiên cũng được ghi tên trong sổ lập công . Sau đó Tống Giang gửi văn thư báo cho Triệu an phủ biết tin thắng trận, quan quân đã chiếm được thành Kế Châu, mời quan khu mật dời đến đồn trú . Triệu an phủ cho đưa thưa phúc đáp: "tạm thời hạ quan còn đóng ở Đàn Châu, uỷ cho Tống tiên phong trấn thủ Kế Châu. Hiện nay đang giữa mùa hè, thời tiết nóng bức chưa nên dùng binh, đợi khi trời dịu mát sẽ liệu tính". Được thư phúc đáp, Tống Giang giao cho Lư Tuấn Nghĩa lĩnh đủ quân tướng như lúc xuất phát, quay lại đóng giữ huyện Ngọc Điền, còn đại quân ở lại trấn thủ Kế Châu .
Lại nói hoàng đệ đại vương Da Luật Đắc Trọng cùng với Động Tiên thị lang đưa thân quyến qua U Châu về Yên Kinh vào cung yết kiến vua Liêu . Vua Liêu đang ngự triều ở Điện Vàng, các quan văn võ đều đến chầu đông đủ . Lễ chầu đã xong, quan hạp môn đại sứ vào tâu: "ngự đệ đại vương ở Kế Châu đã về trước cửa hoàng cung".
Vua Liêu vội sai gọi vào trong điện . Da Luật Đắc Trọng và Động Tiên thị lang sụp lạy dưới thềm rồi oà lên khóc lớn . Vua Liêu nói:
- Hoàng đệ chớ quá buồn phiền, cho phép tâu bầy hết cho trẫm nghe .
Da Luật Đắc Trọng tâu rằng:
- Vua nhà Tống sai bọn Tống Giang đem quân hùng tướng mạnh đến đánh . Quân ta không chống cự nổi . Hai con của thần và bốn viên đại tướng ở Đàn Châu đã tử trận . Quân Tống tiến như cuốn chiếu, thành Kế Châu cũng đã mất . Thần đến trước điện cúi đầu xin chịu tội .
Vua Liêu nghe xong truyền rằng:
- Cho khanh đứng dậy, trẫm và các quan sẽ bàn xem phải đối phó thế nào ?
Vua Liêu lại hỏi:
- Viên tướng chỉ huy quân Tống là kẻ thế nào ?
Hữu thừa tướng thái sư Chữ Kiên bước lên tâu rằng:
- Thần nghe nói là bọn Tống Giang nguyên là thảo khấu đến trước điện cúi đầu xin chịu tội .
Vua Liêu nghe xong truyền rằng:
- Cho khanh đứng dậy, trẫm và các quan sẽ bàn xem phải đối phó thế nào ?
Vua Liêu lại hỏi:
- Viên tướng chỉ huy quân Tống là kẻ thế nào ?
Hữu thừa tướng thái sư Chữ Kiên bước lên tâu rằng:
- Thần nghe nói là bọn Tống Giang nguyên là thảo khấu ở Lương Sơn Bạc,

nhưng không giết hại lương dân, một lòng chăm lo thay trời hành đạo . Về sau, bọn Đồng Quán, Cao Cầu đưa quân đi đánh dẹp trước sau năm trận bị quân Tống Giang đánh tan tành không còn mảnh giáp về kinh . Biết không thể tiễu trừ được đám hảo hán ấy, vua Tống ba lần sai sứ đến chiêu an, cuối cùng bọn Tống Giang mới chịu đầu hàng . Triều đình nhà Tống chỉ mới phong cho Tống Giang làm tiên phong, chứ chưa được phong chức quan thực thụ, còn những người khác vẫn chỉ là chân bạch đinh mà thôi . Nay nhà Tống sai Tống Giang đem quân đến đây là để mượn tay anh em Tống Giang đánh với quân ta . Anh em Tống Giang cả thảy một trăm linh tám người đều ứng với các ngôi sao trên trời, kẻ nào cũng tài giỏi, xin bệ hạ chớ nên coi thường!
Vua Liêu hỏi:
- Như ngươi nói thì nên thế nào cho ổn ?
Từ trong hàng chầu, một viên quan bước ra . Đó là Âu Dương thị lang, áo thụng quết đất, thẻ ngà đeo ngực . Âu Dương thị lang tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, thần dẫu bất tài cũng xin dâng một kế nhỏ có thể làm lui quân Tống .
Vua Liêu cả mừng, nói:
- Người có kiến thức gì hay, cứ nói!
Lời tâu của Âu Dương thị lang khá dài, chỉ biết rằng chuyến này mọi việc xong xuôi, tên tuổi Tống Giang được ghi vào sử sách, sự tích chép trong sổ vàng .
Thật là:
Giữ nước mưu thành, chê Lã Vọng .
Thuận trời công toại, thách Trương Lương .
Muốn biết Âu Dương thị lang tâu chuyện gì, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary

Hồi 85
Tống Giang đêm vượt Ích Tân quan
Ngô Dụng mưu lấy Văn Yến trấn

Đang nói chuyện Âu Dương thị lang tâu rằng:
- Bọn Tống Giang đều là những kẻ anh hùng hảo hán ở Lương Sơn Bạc . Nay vua nhà Tống bị bốn tên gian thần là Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn lộng quyền . Bọn chúng ghen ghét kẻ tài, rào đường rấp lối người hiền, không phải người thân thích thì không tiến cử, không có tiền tài

đút lót thì không tin dùng; lâu dài về sau làm sao mà dung nạp được bọn Tống Giang! cứ như ngu ý của thần thì bệ hạ nên phong quan ban tước cho bọn Tống Giang, trọng thưởng vàng lụa cùng nhiều áo cừu, ngựa quý . Thần xin làm sứ giả đến thuyết phục Tống Giang về hàng nước Đại Liêu ta . Nếu bệ hạ thu phục được đội quân người ngựa ấy thì việc nhòm ngó đất Trung nguyên dễ như lật bàn tay . Thần không dám tự ý định liệu, cứ mong bệ hạ soi xét .

Vua Liêu nghe xong phán:

- Ý hay đấy . Vậy người hãy lĩnh mệnh làm sứ thần, đem một trăm linh tám con ngựa tốt, một trăm linh tám tấm đoạn quý, cùng với đạo sắc dụ của ta đến phong cho Tống Giang tước Trấn quốc đại tướng quân, giữ chức Đại nguyên soái tổng lĩnh quân lính nước Liêu, ban cho vàng một để, bạc một xứng, để tạm làm rin, rồi bảo làm một bản sao kê họ tên các đầu lĩnh đưa về triều để ta xét phong quan tước .

Lúc ấy, quan đô thống quân là Ngột Nhan từ trong hàng chầu bước lên tâu:

- Chiêu hàn bọn giặc cỏ Tống Giang ấy làm gì ? xin bệ hạ cứ để cho thủ hạ của hạ thần cả thảy hai mươi tám viên tướng quân, mười một viên đại tướng, có binh hùng tướng mạnh trong tay lo gì không thắng ? nếu quân giặc vẫn không chịu lui, hạ thần xin đích thân dẫn quân đi đánh .

Vua Liêu nói:

- Ngươi kể cũng là tay hảo hán như rắn hổ mang mọc cánh rồi đấy, nếu thêm bọn Tống Giang thì ngươi sẽ mọc thên cánh nữa, can gì mà ngăn trở ?

Thấy nhà vua không nghe lời Ngột Nhan, chẳng ai dám nói thêm gì nữa .

Ngột Nhan giữ chứ đô thống, là chức thượng tướng cao cấp nhất của nước Liêu, mười tám ban võ nghệ đều tinh thông, binh thư chiến sách thuộc làu làu, tuổi vừa băm lăm, băm sáu, uy nghi bệ vệ khác thường, lẫm liệt, tấm thân cao hơn tám thước, môi hồng mặt trắng, mắt biếc râu vàng; ra trận quen dùng một ngọn thương bằng thép, xông xáo giữa chốn hiểm nguy, bất chợt lại rút chiếc hốt sắt giắt bên mình vung lên, phát tiếng gió vù vù, đúng là kẻ có sức vạn người không địch nổi .

Tạm gác chuyện Ngột Nhan thống quân canh ngăn nhà vua để nói tiếp việc Âu Dương thị lang lĩnh sắc chỉ của vua Liêu, đem theo lễ vật cùng nhiều ngựa quý lên đường đi Kế Châu .

Bấy giờ Tống Giang đang cho quân lính nghỉ ngơi ở Kế Châu nghe báo tin nước Liêu sai sứ thần đến . Tống Ginag chưa biết việc tốt xấu ra sao, bèn lấy sách bói lời Cửu Thiên Huyền Nữ ra bói, bốc được quẻ "Thượng thượng cát" bèn bàn với quân sư Ngô Dụng:

- Điềm quẻ "thượng thượng cát" chắc là vua Liêu sai sứ đến chiêu hàng, nếu vậy nên đối phó ra sao ?

Ngô Dụng đáp:

- Nếu thật như thế thì ta sẽ tương kế tựu kế, cứ nhận lời chiêu an, rồi giao cho Lư Tuấn Nghĩa đóng giữ Kế Châu, ta sẽ dùng mưu chiếm Bá Châu . Lấy được Bá Châu thì nước Liêu chẳng lo gì không phá được . Nay ta chiếm Đàn Châu, tức là đã chặt cánh tay trái của nước Liêu đó . Thu xếp việc này kể cũng dễ thôi, nhưng trước hết phải làm ra vẻ khó khăn rồi sau mới nhận, như thế bọn chúng mới không nghi .
Lại nói khi Âu Dương thị lang đến dưới thành, Tống Giang truyền lệnh mở cổng cho vào . Âu Dương thị lang vào thành, đến trước cổng phủ nha thì xuống ngựa đi vào dinh . Hai bên chào hỏi xong, chia ngôi chủ khách cùng ngồi, Tống Giang hỏi:
- Quan thị lang đến đây chắc có việc gì ?
Âu Dương thị lang nói:
- Có chút việc nhỏ muốn trình bày lên tiên phong, xin cho tả hữu lui ra ngoài .
Tống Giang liền quát tả hữu lui ra rồi mời Âu Dương thị lang vào phòng riêng sau hậu đường nói chuyện . Vào hậu đường, Âu Dương thị lang kính cẩn cúi mình nói với Tống Giang:
- Nước Liêu chúng tôi từ lâu được nghe danh của tướng quân, nay chẳng dám nề hà núi sông xa cách, tới đây chỉ mong được yết kiến uy nhan . Lại nghe nói tướng quân từng đóng trại ở đất Lương Sơn Bạc thay trời hành đạo, anh em trên dưới cùng đồng lòng chung sức . Nay bọn gian thần trong triều đình nhà Tống rào đường rấp lối người hiền, ai có vàng lụa đút hót thì được bổ quan cao chức trọng, không có tiền của hối lộ thì dù có công lớn cũng bị dìm dập không cho thăng thưởng . Chính vì bọn gian thần lộng quyền gièm pha nịnh hót, mưu lợi, ghen ghét hiền tài, thưởng phạt bất công nên thiên hạ mới sinh đại loạn . Khắp vùng Giang Nam, giặc giã hoành thành, khiến cho lương dân phải chịu cảnh lầm than, không được làm ăn yên ổn . Nay tướng quân thống lĩnh mười vạn tinh binh, một tấm lòng son trở về quy thuận, thế mà triều đình chỉ giao cho chức mọn tiên phong, còn như phẩm tước thì không mảy may ban thưởng . Các anh em đầu lĩnh vất vả đền đáp ơn vua, nhưng hết thảy vẫn chỉ là dân chân trắng . Nay triều đình lại giao cho dẫn quân lên miền sa mạc, chịu lao khổ lập công cho nước, thế mà cũng không ban thưởng . Đây hẳn là mưu kế của bọn gian thần . Nếu dọc đường đại quân ra sức vơ vét vàng bạc châu báu của dân, sai chở về nuôi béo bọn bốn tên gian thần Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn, thì hẳn sẽ được phong quan ban tước, bổng lộc cao sang . Còn như không muốn dằn lòng làm thế thì dù tướng quân có tấm lòng son báo đền ơn nước, lập được công to, đến lúc về kinh có khi lại bị triều đình khép tội cũng chưa chừng . Nay Âu Dương tôi vâng mệnh vua nước Đại Liêu đến đây, đem một đạo sắc phong cho tướng quân giữ chức đại nguyên soái tổng lĩnh binh mã của nước

Liêu, tước Trấn quốc đại tướng quân, tài vật ban thưởng mang theo có một đề vàng, một xứng bạc, một trăm linh tám tấm đoạn mầu, một trăm linh tám con ngựa quý . Tiếp đó xin sao lục cho một bản kê họ tên một trăm linh tám vị đầu lĩnh để chuyển về kinh, vua nước Đại Liêu chiếu theo danh sách sẽ phong quan ban tước cho tất cả . Không phải tiểu nhân dám tự ý đến chiêu dụ mà do hoàng đế nước Liêu từ lâu biết tiếng tướng quân là người nhân đức nên đặc cách sai tiểu nhân đến đây thỉnh cầu tướng quân cùng các tướng thuộc hạ vui lòng về giúp rập cho nước Đại Liêu!
Tống Giang nghe xong, đáp:
- Quan thị lang nói đúng . Chỉ ngại là Tống Giang tôi xuất thân hèn kém, được làm chức tiểu lại ở huyện Vận Thành, trót phạm tội phải trốn tránh, đành tạm nương náu ở chốn thuỷ bạc đất Lương Sơn . Thiên tử nhà Tống ba lần hạ chiếu xá tội chiêu an, dẫu quan thấp chức nhỏ, nhưng Tống Giang tôi tự xét thấy chưa lập công lao gì để báo đáp ơn được triều đình xá tội . Nay đội ơn quân vương quý quốc ban cho tước hậu lộc nhiều . Tuy thế nhưng Tống Giang tôi chưa dám nhận, xin quan thị lang hãy tạm lui . Hiện giờ đang giữa mùa hè nóng bức, Tống Giang tôi mượn tạm của quý quốc hai thành này để người ngựa đóng trại nghỉ ngơi . Sớm muộn sang thu tiết trời dịu mát, khi ấy sẽ cùng bàn bạc .
Âu Dương thị lang nói:
- Xin tướng quân cứ vui lòng tạm nhận cho số vàng bạc, vóc lụa, ngựa mà quốc vương tôi gửi biếu . Tiểu nhân xin cáo lui, còn công việc bàn sau cũng chưa muộn .
Tống Giang nói:
- Quan thị lang không biết một trăm linh tám anh em chúng tôi tai mắt cũng nhiều, chẳng may chuyện lọt ra ngoài thi Tống Giang tôi tất tự chuốc lấy tai vạ .
Âu Dương thị lang nói:
- Binh quyền trong tay tướng quân, ai dám không tuân theo ?
Tống Giang nói:
- Quan thị lang chưa rõ nội tình; anh em chúng tôi nhiều người tính tình cương trực, Tống Giang tôi phải bàn tính, dàn xếp cho mọi người ai nấy đều chung lòng rồi sẽ xin trả lời sau cũng chưa muộn .
Có bài thơ làm chứng như sau:
Kim Bạch trọng đà xuất Kế Châu,
Huân phong hồi thủ bất thăng tu .
Liêu vương nhược vấn quy hàng sự,
Vân tại thanh sơn, nguyệt tại lâu .
Vàng bạc nặng xe khuất Kế Châu
Vời trông trời rộng thẹn mày râu .

Vua Liêu hỏi chuyện chiêu hàng ấy,
Mây ở trên non, nguyệt ở lầu!

Nói đoạn Tống Giang sai dọn rượu khoản đãi, rồi đưa tiễn Âu Dương thị lang ra ngoài thành lên ngựa trở về .

Tống Giag cho mời quân sư Ngô Dụng đến hỏi:

- Ngô tiên sinh thấy câu chuyện của viên thị lang nước Liêu thế nào ?

Ngô Dụng chỉ thở dài, cúi đầu trầm ngâm không đáp . Tống Giang hỏi:

- Sau quân sư lại thở dài ?

Ngô Dụng đáp:

- Tiểu đệ có một ý đáng suy nghĩ nhưng biết huynh trưởng trước sau vẫn lấy trung nghĩa làm đầu nên chưa dám nói . Tiểu đệ thấy Âu Dương thị lang nói kể cũng có lý . Thiên tử nhà Tống vốn là bậc chí thánh chí minh, nhưng nay quả thật đã bị bọn bốn tên gian thần Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn lấn quyền, việc gì thiên tử cũng tin lời bọn chúng . Giả sử ngày sau anh em ta có lập công to cũng không chắc gì đã được thăng thưởng . Ba lần chiêu an mới xong, thế mà đối với anh em ta, huynh trưởng là bậc đứng đầu cũng chỉ giữ chức tiên phong, thực ra là một hư chức mà thôi . Cứ như ngu ý của tiểu đệ, thì bỏ Tống theo Liêu lại thành hay, có điều như thế thì phụ mất tấm lòng trung nghĩa của huynh trưởng .

Tống Giang nghe nói liền nói:

- Quân sư sai rồi! chuyện theo Liêu nhất thiết không được nói tới nữa . Dù cho nhà Tống phụ ta, nhưng lòng trung nghĩa của ta quyết không phụ nhà Tống . Sau này, dù không được thưởng công, anh em ta cũng còn được lưu danh sử sách . Nếu bỏ chính theo tà, trời đất hẳn không dung thứ! anh em ta đều nên dốc lòng trung báo đền ơn nước .

Ngô Dụng hỏi:

- Nếu huynh trưởng vẫn giữ lòng trung thì cứ theo kế ấy thế nào cũng lấy được Bá Châu . Nay đang giữa mùa hè oi bức, hãy tạm cho người ngựa nghỉ ngơi .

Tống Giang, Ngô Dụng bàn mưu tính kế nhưng tạm giữ kín, cùng các tướng đóng ở Kế Châu, chờ cho qua mùa hè oi bức .

Ngày hôm sau, nhân rỗi việc quân, Tống Giang cùng ngồi nói chuyện với Công Tôn Thắng, Tống Giang nói:

- Từ lâu nghe tiếng La chân nhân sư phụ của hiền đệ là bậc cao sĩ đời này . Lúc trước nhân đánh châu Cao Đường, cần phải phá tà thuật của Cao Liêm, ta đã đặc cách sai Đái Tôn và Lý Quỳ đến tìm hiền đệ, hai người trở về nói: "tôn sư La chân nhân phép thuật rất linh nghiệm". Dám phiền hiền đệ ngày mai đưa ta đến cửa pháp đốt hương làm lễ, xin sư phụ cho lời chỉ bảo để tẩy lòng trần tục . Chưa biết hiền đệ có bằng lòng không ?

Công Tôn Thắng đáp:

- Bần đạo cũng đang muốn về thăm mẹ già và yết kiến sư phụ, nhưng bấy nay thấy huynh trưởng chưa đóng quân ổn định nên chưa tiện xin về . Hôm nay bần đạo cũng định thưa chuyện, không ngờ huynh trưởng cũng muốn đến yết kiến La Chân nhân, vậy thì sáng sớm mai bần đạo xin mời huynh trưởng cùng đi, sau đó bần đạo sẽ về nhà thăm mẹ .
Ngày hôm sau, Tống Giang giao cho quân sư Ngô Dụng ở lại coi giữ việc quân, rồi cho sửa soạn hương nhang quả vật cùng vàng ngọc vóc lụa . Sáu tướng Hoa Vinh, Đái Tôn, Lã Phương, Quách Thịch, Yến Thuận, Mã Lân cùng đi với Tống Giang và Công Tôn Thắng . Tám người đi tám ngựa, dẫn theo năm nghìn quân bộ đi tuỳ tòng, lên đường đi về núi Nhị Tiên ở huyện Cửu Cung .
Đoàn người ngựa của Tống Giang rời Kế Châu đi sâu vào chốn núi rừng trùng điệp, thông xanh rợp đường, khí trời mát rượi . Thật là một nơi danh sơn thắng cảnh . Công Tôn Thắng ngồi trên lưng ngựa nói:
- Núi ấy gọi là núi Mũi Cá .
Đoàn người ngựa của Tống Giang và Công Tôn Thắng đã đến trước Tử Hư quán . Mọi người đều xuống ngựa, sửa lại khăn áo cho ngay ngắn . Một viên tiểu hiệu bưng khay hương nhang, lễ vật đến trước cửa Hạc Hiên . Các đạo nhân trong quán chào Công Tôn Thắng và Tống Giang . Công Tôn Thắng nói:
- Sư phụ ta đâu ?
Các đạo nhân đáp:
- Mấy ngày nay sư phụ lui về tĩnh toạ ở nhà nghỉ sau núi, ít khi đến quán .
Công Tôn Thắng nghe nói, liền cùng Tống Giang men đường núi đi đến nơi ở của La chânh nhân . Hai người vòng ra sau quán, đi theo một lối nhỏ gồ ghề nhiều bậc quanh co . Chưa đầy một dặm đã thấy khu vườn có dãy rào gai, phía ngoài là thông xanh tùng biếc, trong vườn có dãy rào gai, phía ngoài là ba gian nhà tuyết . La chân nhân đang tĩnh toạ tụng kinh . Tiểu đồng thấy có khách mở cửa tiếp đón . Công Tôn Thắng một mình vào thảo am, đến trước Hạc Hiên chào sư phụ rồi thưa:
- Người bạn cũ của đệ tử là Tống Công Minh ở Sơn Đông đã về nhận chiêu an, nay vâng mệnh triều đình giữ chức tiên phong đưa quân đi đánh giặc Liêu, tiện quan Kế Châu, muốn được đến bái yết sư phụ, hiện người ấy đã đến đây .
La chân nhân nghe nói liền sai mời vào .
Tống Giang đi vào thảo am . La chân nhân xuống dưới thềm đón tiếp . Tống Giang hai ba lần thỉnh cầu La chân nhân ngồi để lạy chào, nhưng La chân nhân nói:
- Tướng quân là bậc thượng tướng của quốc gia, còn bần đạo chỉ là kẻ thôn phu nơi sơn dã, có đâu dám thế!

Tống Giang vẫn một mực khiêm nhường muốn được quỳ lạy làm lễ bái kiến, La chân nhân mới chịu ngồi . Tống Giang đốt lò hương làm lễ lạy tám lạy, sau mới gọi bọn Hoa Vinh sáu đầu lĩnh vào lạy . La chân nhân mời mọi người cùng ngồi rồi sai tiểu đồng pha trà, bày hoa quả mời khách . La chân nhân nói:
- Tướng quân trên ứng sao thiên khôi, ngoài hợp chư vị quần tinh chiếu mệnh, cùng nhau thay trời hành đạo, nay về quy thuận triều đình nhà Tống, tấm thanh danh ấy vạn năm không phai mờ!
Tống Giang nói:
- Tống Giang tôi vốn là kẻ tiểu lại ở huyện Vận Thành, trót phạm tội phải trốn tránh nơi rừng núi, nhờ có hào kiệt bốn phương tin yêu tìm đến . Anh em chúng tôi quả là đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, cùng chịu ơn nhau như da với thịt, tình nghĩa như chân tay . May có điềm trời giáng xuống, mới biết anh em chúng tôi đều ứng với các thiên tinh địa dược, cùng chung sống với nhau . Nay Tống Giang tôi vâng chiếu chỉ triều đình thống lĩnh đại binh tiến đánh nước Liêu, đi qua đây được đến bái yết chân nhân, thật là nhờ duyên kiếp trước . Muốn trông chân nhân chỉ giáo cho biết việc tiến trình, thật muôn vàn may mắn .
La chân nhân nói:
- Đội ơn tướng quân có lòng hỏi tới . Bần đạo xuất gia lánh tục đã lâu, lòng trần cơ hồ nguội lạnh, không giúp ích gì được cho tướng quân, xin miễn thứ cho!
Tống Giang quỳ lạy hai lạy để cầu xin chỉ giáo . La chân nhân nói:
- Tướng quân hãy tạm ngồi, hiện đang cho sửa soạn bữa chay mà bây giờ trời cũng đã tối, mời tướng quân tạm nghỉ lại chốn rừng hoang núi rậm một đêm, sáng mai hãy trở về . Chẳng hay ý tướng quân thế nào ?
Tống Giang nói:
- Tống Giang đang muốn nghe lời chỉ giáo của sư phụ để tỉnh ngộ những điều tăm tối u mê, đâu dám vội về ngay!
Nói đoạn gọi quân sĩ bưng mâm vàng ngọc gấm vóc vào biếu La chân nhân .
La chân nhân nói:
- Bần đạo là kẻ già nua lánh đời, gửi thân nơi quán vũ, nếu nhận vàng ngọc cũng không biết để làm gì . Che thân đã có tấm áo vải, gấm vóc bần đạo xưa nay không quen dùng . Tướng quân thống lĩnh mấy vạn quân binh, việc khen thưởng cần đến nhiều . Chỗ vàng ngọc này, xin tướng quân thu nhận lại cho!
Tống Giang lại quỳ lạy, La chân nhân một mực chối từ, liền đó gọi dọn bữa chay . Ăn xong, mọi người cùng ngồi xuống uống trà . La chân nhân cho Công Tôn Thắng về nhà thăm mẹ, hẹn sáng mai quay lại để theo Tống Giang về thành . Đêm ấy La chân nhân lưu Tống Giang nghỉ lại cùng trò chuyện trong thảm am . Tống Giang đem hết chuyện tâm phúc kể lại với La

chân nhân, xin được nghe lời chỉ giáo . La chân nhân nói:
- Tấm lòng trung nghĩa của tướng quân cao cả như trời đất, ắt sẽ được thần linh phù hộ . Tướng quân lúc sống thì được phong hầu, lúc chết có miếu đường thờ phụng, điều ấy chẳng phải nghi ngờ . Có điều là tướng quân một đời phận mỏng, kết cục không được trọn vẹn .
Tống Giang hỏi lại:
- Thưa sư phụ, như thế phải chăng Tống Giang sẽ phải bất đắc kỳ tử ?
- Không phải thế! tướng quân mất tại chính tẩm, mai táng có phần mộ hẳn hoi, chỉ có điều là tướng quân phận mỏng, gặp nhiều điều trắc trở, vui ít lo nhiều, đế khi đắc ý mãn nguyện thì nên cáo lui, đừng lưu luyến ở lâu nơi phú quý .
Tống Giang lại nói:
- Thưa sư phụ, phú quý không phải là ý nguyện của Tống Giang tôi, chỉ ước mong sao cho anh em mãi mãi cùng nhau đoàn tụ, dẫu nghèo hèn mà mọi người được bình yên vui vẻ cũng thoả lòng .
La chân nhân cười nói:
- Gặp lúc vận hạn rủi ro, anh em các vị muốn lưu luyến mà được sao ?
Tống Giang lạy hai lạy, xin La chân nhân cho lời pháp ngữ . La chân nhân sai tiểu đồng đưa giấy bút ra, viết tám câu thơ đóan mệnh đưa cho Tống Giang, tám câu thơ ấy như sau:
Trung tâm giả thiểu,
Nghĩa khí giả hi .
U, yên công tất,
Minh nguyệt hư huy .
Thủy phùng đông mộ,
Hồng nhạn phân phi .
Ngô đầu Sở vĩ,
Quan lộc đồng quy .
(Người trung thì ít
Kẻ nghĩa chẳng nhiều
U, yên công hết
Trăng sáng vắng teo
Trời đông mờ tối
Nhạn bay theo nhau
Đầu Ngô mình Sở
Quan lộc dừng theo .)
Tống Giang xem xon không hiểu, bèn vái tạ thỉnh cầu:
- Xin sư phụ cho lời vàng, giảng giải giúp cho Tống Giang thoát được điều ngu tối .
La chân nhân nói:

- Đấy là thiên cơ không tiết lộ được . Ngày sau thấy ứng hợp, tướng quân sẽ tự suy ra . Bây giờ đêm đã khuya, mời tướng quân ra quán nghỉ ngơ, sáng mai gặp lại . Bần đạo năm nay đã yếu nhiều, ngủ thường chập chờn không mấy khi yên giấc . Bây giờ bần đạo cũng đã muốn đi nghỉ, mong tướng quân bỏ quá cho .
Tống Giang gấp bài thơ đoán mệnh cất vào người, từ biệt La chân nhân trở ra ngoài đạo quán, các đạo nhân đưa Tống Giang đến nhà phương trượng nghỉ ngơi .
Sáng hôm sau, Tống Giang lại vào yết kiến La chân nhân, khi đến thảo am đã thấy Công Tôn Thắng ở đấy . La chân nhân sai dọn tiệc chay khoản đãi . Mọi người ăn uống đã xong, La chân nhân nói với Tống Giang:
- Trên có tướng quân, bần đạo xin thưa điều này: đồ đệ Công Tôn Thắng đây theo bần đạo vào núi tu hành, lẽ ra phải lánh tuyệt bụi trần, nhưng duyên tiền định ứng với thiên tinh, thì cũng đành kể như chưa đến với bần đạo . Nhưng tục duyên chỉ ngắn ngủi, đường tu luyện mới thật dài lâu . Nếu hôm nay giữ luôn ở đây thì phiền cho đồ đệ ấy không được vẹn tròn tình nghĩa với các anh em . Hôm nay đồ đệ Công Tôn Thắng lại theo tướng quân đi lập công, khi thắng trận về kinh, đồ đệ ấy có lời xin từ biệt thì mong tướng quân vui lòng chấp thuận cho . Được như thế thì một là bần đạo có học trò mà truyền đạo, hai là mẹ già của đồ đệ ấy khỏi tựa cửa chờ trông . Tướng quân là người trung nghĩa, thấy việc trung nghĩa hẳn sẽ làm . Chưa biết tướng quân có vui lòng chấp nhận lời thỉnh cầu của bần đạo hay không ?
Tống Giang đáp:
- Sư phụ đã dạy thế, Tống Giang tôi đâu dám trái lời! hiền đệ Công Tôn Thắng đây đã cùng anh em Tống Giang tôi kết nghĩa, việc về hay ở là do ý nguyện riêng, Tống Giang tôi đâu dám ngăn trở!
La chân nhân và Công Tôn Thắng nghe Tống Giang nói thế đều cúi đầu đáp tạ:
- Đa tạ lời hứa vàng ngọc của tướng quân!
Rồi mọi người bái từ La chân nhân . Lúc theo tiễn Tống Giang ra cửa thảo am, La chân nhân nói:
- Tướng quân hãy cẩn thận giữ gìn để sớm được phong quan ban tước!
Tống Giang vái chào từ biệt La chân nhân đi ra nhà chính quán . Ngựa buộc trong vườn đều được ăn no, lúc này đã dắt ra chờ trước cổng . Các đạo nhân tiễn chân anh em Tống Giang ra ngoài quán mới từ biệt quay về . Tống Giang sai dắt ngựa đến chỗ bằng phẳng giữa lưng chừng núi mới cùng bọn Công Tôn Thắng lên ngựa trở về Kế Châu .
Chuyện trên đường đi không có gì đáng nói, mọi người đi gấp về thành, đến trước cổng phủ nha mới xuống ngựa . Hắc toàn phong Lý Quỳ ra đón, nói:
- Huynh trưởng đi thăm La chân nhân, sao không cho tiểu đệ cùng đi ?

Đái Tôn nói:
- Vì hiền đệ có lần toan giết La chân nhân, cho nên chân nhân chẳng thích gì hiền đệ!
Lý Quỳ nói:
- Ông ta đã thế thì mỗ đây cũng cóc cần
Mọi người cười ồ, Tống Giang vào trong phủ, còn những người khác trở về nơi an nghỉ sau hậu đường . Tống Giang lấy bài thơ pháp ngữ của La chân nhân đưa cho Ngô Dụng . Ngô Dụng xem kỹ cũng không hiểu, mấy người xung quanh cũng cầm lấy xem nhưng không biết gì hơn . Công Tôn Thắng nói:
- Thưa huynh trưởng đấy là lời huyền ngữ nói việc thiên cơ, không thể tiết lộ được . Huynh trưởng cứ cất giữ bên mình, trọn đời suy nghiệm, chớ nên băn khoăn dò đoán . Lời pháp ngữ của sư phụ ra sao, say này rồi sẽ hiểu .
Tống Giang đem cất vào chiếc tráp đựng tờ chiếu thư .
Kể từ hôm ấy, quân mã còn đóng tại Kế Châu hơn một tháng nữa, trong quân không xảy ra việc gì . Đến hạ tuần tháng bảy, Triệu khu mật ở Đàn Châu gửi văn thư đến báo tin cho triều đình đã có sắc chỉ thúc giục đưa quân xuất chiến . Nhận được văn thư của khu mật viện, Tống Giang liền bàn với quân sư Ngô Dụng, định trước hết sẽ đưa quân đến huyện Ngọc Điền hợp binh cùng Lư Tuấn Nghĩa để thao luyện quân mã, chỉnh đốn khí giới, cắt đặt quân ngũ đâu đó xong xuôi lại trở về Kế Châu làm lễ tế cờ, chọn ngày xuất quân . Đang lúc hai người bàn việc thì tả hữu vào báo:
- Có sứ thần nước Liêu đến!
Tống Giang ra tiếp, thấy Âu Dương thị lang, Tống Giang mời vào hậu đường nói chuyện . Hai bên chào hỏi xong, Tống Giang hỏi:
- Lần này thị lang đến có việc gì ?
Âu Dương thị lang nói:
- Xin cho lui tả hữu!
Tống Giang lập tức quát lui hết quân sĩ . Âu Dương thị lang nói;
- Quốc vương nước Đại Liêu tôi hâm mộ danh đức của tướng quân . Nếu tướng quân đồng ý quy thuận, giúap rập cho nước Đại Liêu thì quốc vương tôi sẽ cắt đứt phong hầu cho tướng quân . Việc đại nghĩa, dám mong tướng quân thu xếp ngay để khỏi phụ lòng quốc vương tôi mong chờ .
Tống Giang đáp:
- Ở đây không có ai là người ngoài, xin thưa thực tình để quan thị lang biết cho: lần trước thị lang tới đây, tướng sĩ chúng tôi đã đoán được, có đến nửa anh em không ưng quy thuận . Nếu Tống Giang tôi theo quan thị lang về U Châu triều kiến vua Liêu thì phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa ắt sẽ đem quân đuổi theo . Để xảy ra việc xô xát dướii cửa thành của quý quốc thì mất hết tình nghĩa anh em tôi từ trước đến nay . Nay tôi đem theo một số người tâm

phúc tạm lánh đến một thành nào đó, cứ để cho Lư Tuấn Nghĩa biết, hắn sẽ đưa quân đuổi theo . Khi ấy tôi sẽ liệu cách lánh mặt . Nếu hắn vẫn đuổi theo, bấy giờ tôi sẽ ra quân đọ sức cũng không muộn . Nếu quá kín chuyện, Lư Tuấn Nghĩa không biết tôi đem quân đi đâu, tất hắn sẽ cho người về Đông Kinh trình báo, như vậy lại sinh rắc rối . Đợi anh em tôi vào triều kiến quốc vương quý quốc xong, sẽ đưa quân mã nước Đại Liêu giao chiến với Lư Tuấn Nghĩa cũng không muộn!

Âu Dương thị lang nghe Tống Giang trả lời như vậy thì mừng thầm, nói:

- Thành Bá Châu của nước Đại Liêu ở gần đây, muốn vào thành ấy phải qau hai cửa ải: một là cửa Ích Tân quan, hai bên vách núi dựng đứng, giữa có đường xe trạm đi qua; một ải nữa là cửa huyện Văn Yên, hai bên cũng núi cao hiểm trở, qua cửa ải là trị sở của huyện . Hai ải ấy cũng như cửa ngõ vào thành Bá Châu . Quan trấn thủ Bá Châu là quốc cữu nước Liêu tôi, tên là Khang Lý Định An . Đến Bá Châu sẽ xin mời tướng quân vào nghỉ ngơi dinh quốc cữu, đợi nghe ngóng tình hình .

Tống Giang nói:

- Nếu vậy thì Tống Giang tôi sẽ cho quân sĩ hoả tốc về quê đón cha già tới đây để tránh mọi hậu hoạ . Sau đó quan thị lang sẽ cho người đến dẫn Tống Giang tôi cùng đi . Việc như thế thì ngay đêm nay chúng tôi sẽ bắt đầu thu xếp .

Âu Dương thị lang vui mừng khôn xiết, cáo biệt Tống Giang lên ngựa trở về . Có thơ làm chứng như sau:

Quốc sĩ tòng hồ chí khả thương,
Thường sơn mạ tặc tính danh hương .
Tống Giang nhược khẳng hàng Liêu quốc,
Hà tự Lương Sơn tác đại vương .
(Bại tướng theo thù thật đáng thương
Non xanh chửi giặc tiếng vang lừng
Tống Giang ví phỏng hàng Liêu chúa
Thà giữ Lương Sơn chúa một phương!)

Ngay hôm ấy, Tống Giang sai đi mời Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Duọng, Chu Vũ đến Kế Châu cùng bàn tính việc dùng mưu chiếm Bá Châu . Tống Giang cắt đặt mọi việc xong xuôi, Lư Tuấn Nghĩa vâng lệnh trở về . Ngô Dụng và Chu Vũ bí mật dặn dò các tướng cứ theo như thế ... như thế ... mà làm . Các tướng Lâm Xung, Hoa Vinh, Chu Đồng, Lưu Đường, Mục Hoằng, Lý Quỳ, Nhàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Lã Phương, Quách Thịnh, Khổng Minh, Khổng Lượng, tất cả là mười lăm đầu lĩnh đi theo Tống Giang, chỉ đưa theo chưa đầy một vạn quân . Cắt cử người nào việc ấy đã xong, chỉ còn chờ Âu Dương thị lang tới là đi ngay .

Chờ hai ngày thì thấy Âu Dương thị lang phi ngựa đến nói với Tống Giang:

- Quốc vương tôi thật hiểu lòng của tướng quân, nhưng tướng quân đã ưng lòng quy thuận thì còn sợ gì quân Tống ? Nước Đại Liêu chúng tôi binh hùng tướng mạnh, sẽ cho người ngựa thiện chiến giúp sức tướng quân . Còn việc đón lệnh đại nhân thì tướng quân không phải bận tâm, tướng quân cứ đến Bá Châu chơi với quốc cữu, chúng tôi sẽ cho người đến đón cũng không muộn .
Tống Giang nghe xong, đáp:
- Các tướng bằng lòng đi với tôi hiện đã thu xếp xong, bao giờ thì lên đường ?
Âu Dương thị lang đáp:
- Đi ngay đêm nay, xin tướng quân truyền lệnh!
Tống Giang một mặt căn dặn: ngựa tháo đạc, người ngậm tăm, đợi đêm xuống là lên đường, một mặt khoản đãi sứ Liêu . Xẩm tối, Tống Giang truyền lệnh mở cửa thành phía tây đi gấp . Âu Dương thị lang dẫn mấy chục quân kỵ đi trước dẫn đường . Tống Giang dẫn một đội quân đi sát theo sau . Được chừng hai mươi dặm chợt nghe tiếng Tống Giang đang ngồi trên ngựa hốt hoảng kêu lên: "khổ quá!" rồi nói:
- Đã hẹn quân sư Ngô Dụng cùng sang quy thuận nước Đại Liêu, vì vội quá quên không chờ . Bây giờ cho quân đi chậm lại để sai người về đón ông ta .
Lúc ấy vào khoảng canh ba, phía trước đã là cửa ải Ích Tân quan, Âu Dương thị lang quát to:
- Mở cửa!
Quân tướng giữ ải vội ra mở cửa, người ngựa lần lượt qua ải, đi thẳng đến Bá Châu . Tảng sáng, Âu Dương thị lang mời Tống Giang vào thành, sai người báo tin cho quốc cữu Khang Lý Định An .
Quốc cữu Khang Lý Định An là anh ruột hoàng hậu nước Liêu, uy nghi quyền thế, vũ dũng gan dạ hơn người, dưới quyền có hai viên thị lang là Kim Phúc thị lang và Diệp Thanh thị lang cùng lo việc trấn thủ Bá Châu . Nghe báo tin Tống Giang đến hàng, Khang Lý Định An truyền lệnh tất cả người ngựa hãy tạm đóng trại ở ngoài, chỉ cho Tống tiên phong được vào thành . Âu Dương thị lang cùng đi với Tống Giang đến yết kiến quốc cữu Định An .
Quốc cữu Định An thấy tướng mạo Tống Giang không phải kẻ tầm thường, bèn xuống dưới thềm đón tiếp mời vào hậu đường, chào hỏi xong mời Tống Giang ngồi lên ghế nhất . Tống Giang nói:
- Quốc cữu là bậc lá ngọc cành vàng, còn tiểu tướng chỉ là kẻ chịu chiêu an, dám đâu phiền quốc cữu phải tiếp đón trọng đãi như thế! Tống Giang tôi biết lấy gì báo đáp!
Quốc cữu Định An nói:
- Bấy lâu nghe nói tướng quân hùng cứ một cõi đất Trung Nguyên, danh

vang bốn biển, nước Đại Liêu chúng tôi cũng từng biết tiếng . Quốc vương tôi vẫn có lòng ái mộ tướng quân .
Tống Giang nói:
- Nhờ quốc cữu che chở, tiểu tướng Tống Giang tôi xin nguyện dốc lòng báo đáp ơn lớn của quốc vương .
Quốc cữu Định An cả mừng, vội sai người bày tiệc chúc mừng Tống Giang, một mặt cho mổ bò giết ngựa khao thưởng ba quân . Quốc cữu lại mời Tống Giang và bọn các tướng Hoa Vinh nghỉ ngơi ở một toà nhà riêng . Sau đó cho phép tất cả người ngựa vào đóng cả trong thành . Bọn Hoa Vinh cùng đến yết kiến quốc cữu Đinh An và các quan chức bản châu . Sau lúc ở dinh quốc cữu, Tống Giang mời Âu Dương thị lang đến bàn:
- Xin phiền quan thị lang sai người báo cho quân sĩ giữ cửa ải biết để nếu quân sư Ngô Dụng đến thì họ mở cửa cho vào và dẫn đến nghỉ chỗ tôi . Đêm qua đi vội không kịp đợi ông ta . Ngô Dụng giữ chức quân sư, nhiều mưu trí, lại hiểu biết lục thao tam lược .
Âu Dương thị lang nghe xong liền sai người báo cho quân canh cửa ải Ích Tân quan và cửa huyện Văn Yên: "hễ thấy người ăn mặc giống thư sinh, xưng họ tên là Ngô Dụng thì mở cửa cho vào!"
Quân sĩ giữ ải Văn Yên nhận được lệnh truyền của Âu Dương thị lang liền sai người đi đến ải Ích Tân quan truyền đạt lại . Quân canh đứng trên cửa quan nhìn ra, thấy đằng xa bụi cát mù trời, một đội quân người ngựa đang phóng gấp về phía cửa quan . Quân giữ ải chuẩn bị gỗ lao đá bắn, sẵn sàng đối địch . Chợt thấy một người cưỡi ngựa đứng trước núi, dáng dấp thư sinh, theo sau là một hoà thượng cùng đám dân chúng chừng dăm chục người đang chạy ùa đến trước cửa ải . Người cưỡi ngựa đi đến cửa thành gọi to:
- Tôi là Ngô Dụng, thủ hạ của Tống Giang, chúng tôi đi theo huynh trưởng, đang bị quân Tống đuổi gấp, mau mở cửa cứu chúng tôi!
Viên tướng giữ ải nói:
- Chắc đúng là người ấy!
Rồi sai mở cửa ải cho Ngô Dụng vào . Hoà thượng và bác đầu đà cũng chen vào nhưng bị quân canh chặn lại .
Vị hoà thượng nói:
- Hai chúng tôi là người tu hành, chẳng may bị quân lính đuổi rất gấp, xin cứu chúng tôi!
Quân canh định xô hai người ra khỏi cổng, vị hoà thượng nổi cáu, bác đầu đà cùng phát khùng quát:
- Chẳng phải tu hành nào cả, chúng tôi là Lỗ Trí Thâm và Võ Tòng giữ mệnh sao Thái Tuế chuyên việc giết người đây!
Hoà thượng Lỗ Trí Thâm liền vung cây thiết thiền trượng vụt tới tấp, hành giả Võ Tòng cũng múa đôi song giới đao cứ nhằm đầu nhè cổ bọn quân canh

mà chém như bổ dưa thái rau . Còn đám dân chúng mấy chục người chính là bọn Giải Trân, Giải Bảo, Lý Lập, Lý Vân, Dương Lâm, Thạch Dũng, Thời Thiên, Đoàn Cảnh Trụ, Bạch Thắng, Úc Bảo Tứ, hết thảy đều ùa vào xông chiếm cửa ải . Lư Tuấn Nghĩa dẫn đội quân kỵ cũng vừa kịp tới nơi, kéo thẳng vào đánh huyện Văn Yên . Bọn quan quân giữ cửa huyện có tài thánh cũng không giữ nổi! quân tướng của Lư Tuấn Nghĩa kéo vào chiếm huyện Văn Yên .
Lại nói chuyện Ngô Dụng tế ngựa như bay đến trước cửa thành Bá Châu . Viên quan giữ cổng thành hạ lệnh mở cửa cho vào . Tống Giang và Âu Dương thị lang ra tận cổng đón tiếp đưa Ngô Dụng đến yết kiến quốc cữu Định An . Ngô Dụng nói:
- Ngô Dụng tôi chậm chân nên không được cùng đi với Tống huynh trưởng . Vừa ra khỏi thành không ngờ bị Lư Tuấn Nghĩa phát giác, đưa quân đuổi theo đến tận cửa ải huyện Văn Yên . Tiểu nhân may thóat vào được thành, không biết bây giờ ở đó ra sao ?
Vừa lúc ấy quân thám mã lưu tinh về báo: "quân Tống đã chiếm huyện Văn Yên, người ngựa của chúng đang tiến đến Bá Châu".
Tống Giang nói:
- Quốc cữu chưa cần điều quân đi vội . Đợi hắn đến dưới thành, Tống Giang tôi sẽ ra lựa lời chiêu dụ . Nếu hắn không nghe ta sẽ đưa quân ra đánh cũng không muộn .
Quân thám mã lại về báo: "Quân Tống đã đến sát thành". Quốc cữu Định An và Tống Giang cùng lên cổng thành xem xét . Quân Tống hàng ngũ chỉnh tề đã dàn sẵn ngoài thành . Lư Tuấn Nghĩa đội mũ trụ, mặc giáp sắt, cắp ngang ngọn thương phóng ngựa khắp trận điều binh khiển tướng, diễu võ dương oai rồi dừng lại dưới môn kỳ quát to:
- Hãy đem tên Tống Giang phản bội ra đây!
Tống Giang đứng trên bậc tường thấp dưới cổng thành giơ tay chỉ Lư Tuấn Nghĩa mà nói:
- Này hiền đệ Lư Tuấn Nghĩa, chỉ vì triều đình nhà Tống thưởng phạt bất công, bọn gian thần chuyên quyền, nịnh hót nên ta quy thuận quốc vương nước Đại Liêu . Nếu hiền đệ cùng ý nguyện với ta thì sẽ giữ được vẹn toàn tình nghĩa .
Lư Tuấn Nghĩa lớn tiếng mắng:
- Khi trước ta ở Bắc Kinh, đang yên ổn thì ngươi đến lừa dụ ta lên núi . Thiên tử nhà Tống ba lần giáng chiếu chiêu an, có làm gì tổn hại đến ngươi mà ngươi dám phản bội ? ngươi thật là kẻ nông nổi bất tài! hãy mau ra đây cùng ta đọ sức!
Tống Giang cả giận, quát mở cửa thành, sai bốn tướng là Lâm Xung, Hoa Vinh, Chu Đồng, Mục Hoằng ra bắt sống Lư Tuấn Nghĩa . Lư Tuấn Nghĩa

trông thấy liền tự mình cắp thương phóng ngựa lên đón đánh cả bốn tướng . Bọn Lâm Xung đánh hơn hai mươi hiệp rồi quay ngựa bỏ chạy về thành . Lư Tuấn Nghĩa vẫy thương ra hiệu, đội quân người ngựa phía sau nhất loạt xông lên . Lâm Xung, Hoa Vinh chặn giữ đầu cầu treo, quay lại chặn đánh rồi giả thua dẫn Lư Tuấn Nghĩa đuổi theo vào thành . Ba quân phía sau hò hét dậy đất . Tống Giang và các tướng trong thành chiếm khắp nơi . Quan quân đành chịu bó tay quy hàng, quốc cữu Định An trơ mắt đứng nhìn cùng bọn thị lang giơ tay chịu trói .

Tống Giang đưa quân vào thành, các tướng đều đến phủ nha yết kiến Tống Giang . Tống Giang ra lệnh đưa quốc cữu Định An và bọn thị lang Âu Dương, Kim Phúc, Diệp Thanh vào trong phủ, mời ngồi tiếp đãi tử tế . Tống Giang nói:

- Nước Liêu các người thật không biết điều, đánh giá anh em chúng ta sai lắm! bọn hảo hán chúng ta đâu phải quân cường đạo tụ tập nơi rừng núi . Mỗi người bọn ta đều có mệnh thiên sứ, há lại cam tâm phản chủ theo hàng nước Liêu sao ? Chẳng quan bọn ta thừa cơ mượn kế chiếm thành Bá Châu này đó! nay việc đã xong, cho quốc cữu cùng bọn tuỳ tòng các ngươi trở về bản quốc . sau khi các ngươi cùng bộ hạ, gia quyến trở về, thành Bá Châu này thuộc triều đình nhà Tống . Các ngươi chớ có tính chuyện trở lại tranh chấp, nếu không ta quyết không dúng

Tống Giang truyền lệnh xong, tất cả quan quân ở thành Bá Châu buộc phải thu xếp theo quốc cữu Định An trở về U Châu ngay . Tống Giang cho viết bảng vỗ yên dân chúng, một mặt giao cho phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa đưa nửa số quân người ngựa trở về trấn thủ Kế Châu, một nửa quân sĩ dưới quyền Tống Giang thì ở lại đóng giữ Bá Châu . Một mặt sai quân sĩ đưa quân thiếp phi báo để Triêu khu mật biết tin . Triệu An phủ nghe báo cả mừng, liền viết biểu văn tâu về triều .

Lại nói tiếp chuyện quốc cữu Định An cùng bọn ba viên thị lang dẫn bộ hạ về đến Yên Kinh liền vào yết kiến vua Liêu, tâu lại đầu đuôi việc Tống Giang trá hàng chiếm Bá Châu . Vua Liêu nghe xong cả giận mắng Âu Dương thị lang:

- Chỉ tại thằng nịnh thần này đi chuốc vạ vào thân . Bá Châu là thành trì hiểm yếu mà bị mất thì thành Yên Kinh chống giữ làm sao ? mau lôi hắn ra chém đầu cho ta!

Lúc ấy thống quân Ngột Nhan bước ra khỏi hàng tâu:

- Xin quốc vương đừng giận, bọn giặc cỏ ấy có gì đáng để quốc vương phải bận tâm! hạ thần xin quốc vương hãy tha tội chết cho Âu Dương thị lang, vì nếu Tống Giang biết chuyện sẽ không khỏi chê cười chúng ta .

Vua Liêu nghe theo, truyền xá tội cho Âu Dương thị lang . Ngột Nhan thống quân lại tâu:

- Hạ thần xin đưa bộ hạ hai mươi tám viên tướng quân, mười một viên đại tướng đưa quân đi dàn trận, chỉ một tiếng trống đủ lấy lại Bá Châu .
Ngột Nhan thống quân chưa dứt lời, Hạ thống quân bước lên tâu:
- Xin bệ hạ bình tâm, hạ thần có chút ý riêng xin tâu lên . Tục ngữ có câu "mổ gà chẳng bỏ đao to", việc này chẳng phải phiền chánh thống quân đem quân đi, hạ thần chỉ xin thi hành một kế nhỏ đủ khiến bọn giặc Tống kia chết không còn đất chôn .
Vua Liêu nghe nói cả mừng, nói:
- Trẫm muốn nghe diệu kế của khanh!
Hạ thống quân bèn lựa giọng tâu trình mưu kế .
Chưa biết rồi sẽ ra sao, cứ như diệu kế ấy thì Lư Tuấn Nghĩa rồi sẽ phải lâm vào một nơi ngựa không dám ăn cỏ, người hết lương ăn . Thật là:
Ba quân kiêu dũng đều mất vía
Một đấng anh hùng phải cau mi .
Chưa biết Hạ thống quân tâu bầy mưu kế gì, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 86
Núi Hươu Lẻ, Tống Công Minh đánh lớn
Lũng Đá Xanh, Lư Tuấn Nghĩa bị vây

Đang nói chuyện viên võ quan họ Hạ tên là Trọng Bảo, giữ chức phó thống quân nước Liêu, dưới quyền đô thống Ngột Nhan . Hạ thống quân người cao một trượng, sức sánh vạn người, lại giỏi yêu thuật, ra trận thường quen dùng một ngọn giáo hai lưỡi ba chĩa . Trọng Bảo hiện đang cầm quân đóng giữ U Châu, kiêm lĩnh chức đề đốc quân doanh các lộ . Bấy giờ Trọng Bảo tâu rằng:
- Thần cai quản U Châu, ở đó có một nơi gọi là lũng Đá Xanh . Lũng ấy chỉ có một con đường đi qua, bốn phía đều núi cao không có lối thoát . Hạ thần sẽ dẫn chừng hơn chục quân mã dụ địch vào đó rồi đổ quân vây bên ngoài . Quân Tống phía trước không đường tiến, phía sau không đường lùi, ắt phải chịu chết đói .
Ngột Nhan thống quân hỏi:
- Làm sao dụ địch đến đó được ?
Trọng Bảo đáp:
- Quân Tống lấy được ba quận lớn của ta, khí thế kiêu căng ắt hẳn muốn nhòm ngó U Châu . Ta chia quân đi tìm các ngả, dụ địch đuổi theo . Đã lọt

vào giữa hẻm núi, quân Tống chạy thoát đằng trời ?
Ngột Nhan thống quân nói:
- Chỉ sợ kế ấy không thành, lại phải phiền hạ quan đưa đại quân đi đánh mới xong . Nhưng đề đốc cứ thử thi thố xem sao .
Trọng Bảo liền cáo từ vua Liêu, mặc giáp đội mũ, rồi xách giáo lên ngựa dẫn quân bộ mã trở về U Châu . Hạ Trọng Bảo điểm quân kỵ mã chia thành ba đội: một đội ở lại giữ thành U Châu, hai đội chia đường tiến đánh Bá Châu và Kế Châu . Lệnh truyền ra các đội quân mã tiến ra khỏi thành . Trọng Bảo sai em thứ hai là Hạ Sách chỉ huy cánh quân đánh Bá Châu, em út là Hạ Vân chỉ huy cánh quân đánh Kế Châu . Hạ thống quân căn dặn không được đánh thắng, phải giả thua để dụ quân Tống đuổi theo vào đất U Châu .
Lại nói Tống Giang và các tướng đang đóng giữ ở Bá Châu thì có tin báo: "Quân Liêu đang tiến đánh Kế Châu . Các tướng giữ thành xin tiên phong điều quân cứu viện ". Tống Giang nói:
- Giặc đánh thì ta nghênh chiến! thừa thắng sẽ đánh lấy U Châu .
Tống Giang chỉ để một ít quân lính ở lại giữ thành Bá Châu rồi hạ lệnh cho đại quân nhổ trại tiến về Kế Châu hội quân với Lư Tuấn Nghĩa, hẹn ngày tiến đánh U Châu .
Lại nói tướng Liêu là Hạ Sách đưa quân đến Bá Châu đúng lúc quân Tống Giang vừa xuất phát . Quân hai bên gặp nhau dàn trận giao chiến . Hạ Sách chỉ đỡ gạt vài hiệp xong quay ngựa bỏ chạy . Tống Giang không cho quân đuổi theo .
Lại nói Hạ Vân đến đánh Kế Châu, giao chiến với đại tướng Hô Diên Chước . Hai bên chưa kịp vào trận, Hạ Vân đã hạ lệnh lui quân .
Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa vào trướng quân cùng bàn kế đánh U Châu .
Ngô Dụng, Chu Vũ nói:
- Quân Liêu xuất phát từ U Châu đi hai phía, đây tất là kế dụ địch của bọn chúng . Xin tiên phong để thư thả hãy đánh U Châu .
Lư Tuấn Nghĩa nói:
- Quân sư nhầm rồi! bọn chúng thua liền mấy trận, đâu dám dùng kế dụ địch ? đáng đánh mà bỏ lỡ, về sau sẽ khó . Không đánh U Châu thì còn đợi bao giờ ?
Tống Giang nói:
- Quân Liêu thế cùng lực tận, còn kế sách gì đáng thi thố ? Ta cứ thừa thắng tiến đánh luôn .
Rồi Tống Giang truyền lệnh cất quân đi đánh U Châu .
Tiền quân báo tin :"phía trước có quân Liêu chặn đường ". Tống Giang lên phía trước quan sát thấy từ sau sườn núi có một đạo quân cờ đen đang tiến ra, Tống Giang liền hạ lệnh dàn trận . Quân Liêu cũng chia làm bốn đạo, dàn trận trước chân núi . Mấy vạn quân Liêu người ngựa ùn ùn như mây đên kéo

tới . Một viên tướng cắp ngọn giáo hai lưỡi ba chĩa dừng ngựa đứng trước trận . Trên cờ tướng đề to mấy chữ "Đại Liêu phó thống quân Hạ Trọng Bảo". Trọng Bảo cắp giáo thúc ngựa ra trước trận . Tống Giang hỏi các tuỳ tướng:
- Chức thống quân của nước Liêu ắt là một viên thượng tướng, ai dám ra đánh ?
Tống Giang chưa dứt lời đã thấy Đại đao Quan Thắng múa thanh long đao cưỡi ngựa xích thố phóng như bay ra trước trận chẳng nói chẳng rằng xông vào giao chiến với Hạ Trọng Bảo . Đánh chừng hơn ba mươi hiệp, Trọng Bảo đuối sức xách giáo chạy về trận nhà . Quan Thắng quất ngựa đuổi theo . Trọng Bảo dẫn bại binh chạy dạt theo sườn núi . Tống Giang hô quân đánh đuổi . Bỗng nghe bốn bên trống trận nhất loạt khua vang, Tống Giang vội cho quân quay lại, vừa đến phía bên trái sườn núi thì gặp một đội quân Liêu chặn đường . Tống Giang chỉ kịp chia quân nghênh chiến, phía bên phải đã thấy một đội quân liêu nữa tiến ra . Hạ Trọng Bảo đang chạy phía trước đem quân quay lại đánh . Đại quân của Tống Giang bốn phía không cứu ứng được cho nhau, bị quân Liêu đánh vào giữa cắt đứt làm hai đoạn .
Lại nói Lư Tuấn Nghĩa ở phía sau cố hết sức mà đánh, trông lên không thấy tiền quân, vội tìm đường đánh thóat . Đang lúc ấy, từ giữa lũng núi lại có một cánh quân khác ra chặn đường . Quân Liêu hò reo vang trời đón đánh khắp nơi . Bị vây ép vào giữa, Lư Tuấn Nghĩa đốc suất tướng sĩ tả hữu xung đột cố sức đánh mở đường . Các tướng đều dốc sức trổ tài đánh xáp tới . Bỗng thấy mây đen trùm kín, ám khí bốc mù, trời đất bỗng tối om . Lư Tuấn Nghĩa hoảng hốt dẫn một đội quân kỵ liều chết đánh ra . Trong bóng tối chỉ nghe phía trước leng keng tiếng đạc ngựa, Lư Tuấn Nghĩa bèn thúc quân tiến theo hướng ấy . Đến trước cửa núi, nghe phía trong có tiếng ngựa hí và tiếng người lao xao, Lư Tuấn Nghĩa đem quân đuổi tới . Bỗng gió bão nổi lên ầm ầm, đứng sát mặt cũng không thấy người . Quân Lư Tuấn Nghĩa đã vào hẳn trong lũng núi, nhưng mãi đến gần canh hai gió lặng mây tan mới thấy rõ vòm sao trên trời . Mọi người nhìn ra xung quanh thấy toàn núi cao, hai bên đều là vách đá dựng đứng . Lư Tuấn Nghĩa ngoái lại thấy bên mình chỉ còn bọn Từ Ninh, Sách Siêu, Hàn Thao, Bành Kỷ, Trần Đạt, Dương Xuân, Chu Thông, Lý Trung, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Dương Lâm, Bạch Thắng cùng năm nghìn quân kỵ . Dưới ánh sao lờ mờ quân sĩ cố sức tìm đường về nhưng không có cách nào vượt ra được . Lư Tuấn Nghĩa nói:
- Quân sĩ giao chiến cả ngày đều mỏi mệt, hãy tạm nghỉ lại ở đây một đêm, sáng ra sẽ tìm đường về .
Lại nói Tống Giang đang lúc giáp trận với quân Liêu bỗng thấy mây đen ùn khắp bốn phía, gió bão cuốn đất đá bay tung, quân sĩ sát mặt cũng không thấy nhau . Công Tôn Thắng ngồi trên ngựa thấy vậy biết là trúng yêu thuật

của quân Liêu, vội nhẩm đọc mấy câu thần chú rồi rút bảo kiếm giơ lên hô lớn: "Mau!" lập tức mây tan gió ngừng . Quân Liêu thấy tình thế bất lợi phải rút lui . Tống Giang thúc quân đánh lên phá vòng vây . Đến bên một ngọn núi cao, Tống Giang cho quân dừng lại để chờ các cánh quân sau . Tống Giang sai dồn các xe chở lương xếp đầu đuôi tiếp nhau làm thành một hàng rào . Kiểm lại tướng sĩ thấy thiếu bọn Lư Túân Nghĩa mười ba đầu lĩnh và hơn năm nghìn người ngựa . Tảng sáng hôm sau, Tống Giang sai Hô Diên Chước, Lâm Xung, Tần Minh, Quan Thắng chia nhau dẫn quân đi các ngả tìm bọn Lư Tuấn Nghĩa . Hết một ngày vẫn không có tin báo về . Tống Giang bèn lấy tập thơ giáng bút Cửu Thiên Huyền Nữ ra thắp hương gieo quẻ bói, rồi nói: "cứ như lời quẻ bói thì tính mạng bọn Lư Tuấn Nghĩa được an toàn, chẳng may bị giam hãm ở một nơi hẻo lánh chưa về ngay được". Tuy vậy, Tống Giang vẫn không yên tâm, bèn sai Giải Trân, Giải Bảo giả ăn mặc như người đi săn luồn đường đi tìm trong núi . Lại cho Thời Thiên, Thạch Dũng, Đòan Cảnh Trụ và Tào Chính đi dò hỏi tin tức các nơi .
Giải Trân, Giải Bảo khoá áo da hổ, xách chĩa sắt, trông rừng thẳm mà đi . Chiều tối, hai người đến một ngọn núi . Nhìn quanh không thấy một nhà dân, bốn bên đều là non trung núi lớp . Đi qua mấy núi thì thấy đằng xa, dưới ánh trăng lờ mờ có đốm lửa bên sườn núi . Hai người nói với nhau: "có đèn lửa ắt là có nhà dân".
Hai người nhằm theo ánh đèn mà đi . Chưa đầy một dặm thấy vài ba gian nhà tranh bên sườn núi, cây cối um tùm . Từ sau bức tường đổ có ánh đèn hắt ra . Giải Trân, Giải Bảo đẩy cổng bước vào . Dưới ánh đèn thấy một cụ bà trạc ngoài sáu mươi . Anh em Giải Trân, Giải Bảo bỏ chĩa sắt xuống đất, cúi đầu vái chào . Bà lão nói:
- Già cứ ngỡ là con già trở về, chẳng ngờ là hai vị . Chẳng hay hai vị từ đâu tới ?
Giải Trân nói:
- Thưa lão mẫu, anh em tiểu nhân người ở Sơn Đông, xưa làm nghề săn bắn, nay lên buôn bán ở vùng đây . Chẳng may gặp lúc quan quân đánh nhau liên miên, chúng tôi phải ăn chực nằm chờ, tiêu sạch lưng vốn, không biết sinh sống cách gì, đành phải vào núi kiếm cái ăn . Vì không thuộc đường nên bị lạc đến đây . Anh em muốn xin lão mẫu cho nghỉ nhờ một đêm, sáng mai đi sớm .
Bà lão nói:
- Tục ngữ có câu "đi đường ai đội nhà theo" . Hai đứa con trai của già cũng làm nghề săn bắn, vào khoảng giờ này thì anh em nó đã về nhà rồi . Mời hai vị ngồi nghỉ, già đi nấu cơm để hai vị xơi tạm .
Giải Trân, Giải Bảo nói:
- Xin đa tạ lão mẫu .

Bà lão vào nhà soạn cơm, anh em Giải Trân, Giải Bảo ngồi nghỉ trước cửa . Một lát sau thấy hai người khiêng một con nai từ ngoài cổng đi vào . Bà mẹ đi ra bảo:
- Các con hãy để con nai đó để đến chào hai vị khách đây đã .
Giải Trân, Giải Bảo vội xuống dưới thềm chào hỏi . Hai người con chủ nhà đáp lễ xong, hỏi:
- Chẳng hay hai vị từ đâu đến, có việc gì ?
Giải Trân, Giải Bảo cũng nói sơ qua như lúc trước đã nói với bà mẹ . Người con lớn nói:
- Tổ tiên chúng tôi vốn người ở đây . Tôi là Lưu Nhị, em tôi đây là Lưu Tam . Thân phụ chúng tôi là Lưu Nhất đã qua đời, hiện chỉ còn thân mẫu đó thôi . Chúng tôi theo nghề săn bắn đã hơn hai chục năm nay . Đường đi lối lại ở đây rắc rối lắm, ngay anh em chúng tôi cũng có khi lạc đường . Hai ông ở tận Sơn Đông sao lại lên làm ăn tận trên này ? hai ông chớ có nói dối: có đúng hai ông là người săn bắn hay không ?
Giải Trân, Giải Bảo đáp:
- Anh em chúng tôi tới đây thật không dám nói dối . Sẽ xin thưa chuyện với hai đại ca thôi .
Có đoạn thơ làm chứng như sau:
Phong loan trùng điệp nhiễu chu tào,
Binh hãm cai tâm bất khả đào .
Nhị Giải dục tri tì hổ lộ,
Cố tương tung tích hỗn ngư tiều .
(Khe ghềnh trùng điệp núi non cao,
Quân lọt rừng sâu dễ thoát nào .
Nhị Giải muốn tìm đường hổ chạy,
Cố tình che mắt chuyện ngư tiều .)
Bấy giờ Giải Trân, Giải Bảo quỳ cả xuống đất, nói:
- Anh em chúng tôi là Giải Trân, Giải Bảo quả thật là người săn bắn ở Sơn Đông, bấy lâu theo huynh trưởng Tống Công Minh làm nghề lạc thảo ở Lương Sơn Bạc, sau về quy thuận triều đình . Nay chúng tôi cùng với huynh trưởng vâng mệnh triều đình đi đánh giặc Liêu . Ngày hôm kia giao chiến với quân Liêu do tên Hạ thống quân chỉ huy, chúng tôi bị mất một đội quân người ngựa hiện không biết bị vây hãm ở đâu . Vì vậy Tống tiên phong sai chúng tôi đến đây thăm dò tin tức .
Hai người con chủ nhà nghe xong, cười nói:
- Mời hai hảo hán đứng dậy, anh em chúng tôi sẽ giúp chỉ đường cho hai vị . Bây giờ hai vị cứ nghỉ ngơi, anh em chúng tôi đi thui thịt hai và hâm rượu để ăn uống đã .
Một lúc sau, thịt nai thui xong, bưng lên . Anh em Lưu Nhị ngồi tiếp rượu,

cùng chuyện trò với Giải Trân, Giải Bảo .
Anh em Lưu Nhị nói:
- Lâu nay ở nước Liêu chúng tôi cũng nghe danh Tống Công Minh ở Lương Sơn Bạc thay trời hành đạo, không làm tổn hại lương dân .
Giải Trân, Giải Bảo đáp:
- Huynh trưởng chúng tôi lấy trung nghĩa làm đầu, đã thề không làm hại đến lương dân, chỉ trị tội bọn tham quan ô lại ức hiếp dân lành .
Anh em Lưu Nhị nói:
- Trước đây chúng tôi chỉ nghe tiếng đồn, nay hỏi hai vị mới biết thực có như vậy .
Anh em Lưu Nhị cả mừng, đối xử với Giải Trân, Giải Bảo lại càng thêm thân mật .
Giải Trân nói:
- Đội quân bị lạc của chúng tôi có tới mười mấy vị đầu lĩnh cùng kỵ mã đến bốn năm nghìn, không rõ lạc đi phương nào . Chúng tôi phỏng đóan phải là một nơi địa thế hiểm trở mới vây hãm được một đội quân người ngựa đông chừng ấy .
Lưu Nhị nói:
- Hai vị không quen địa hình ở miền bắc . Ở U Châu này có một hẻm núi gọi là lũng Đá Xanh, chỉ có một con đường đi qua hai vách núi cao dốc đứng . Nếu bị lọt vào lũng ấy mà hai đầu đều bị chặn thì không có đường thoát . Đội quân của các vị chắc bị hãm trong lũng ấy thôi . Còn ngọn núi mà hiện giờ Tống Công Minh đang đóng quân gọi là núi Hươu Lẻ . Dưới chân núi ấy có một bãi đất bằng, quân đôi bên có thể bày trận giao chiến được . Nếu đứng trên đỉnh núi mà trông thì người ngựa bốn bên kéo tới đều thấy rõ . Các vị muốn cứu đội quân bị vây thì phải liều đánh vào lũng Đá Xanh . Ngoài cửa núi chắc hẳn có đông quân lính chặn giữ để cắt đứt đường ra . Núi ấy có nhiều cây tùng, nhưng chỉ hai cây ở cửa núi là cao nhất . Đứng xa trông tựa như hai cai ô . Đường vào trong lũng ở gần hai cây tùng ấy . Nhưng các vị phải đề phòng vì tên Hạ thống quân có tài yêu thuật, phải báo để Tống tiên phong biết tìm cách phá cho được tà phép của nó .
Nghe xong, Giải Trân, Giải Bảo cảm tạ anh em họ Lưu rồi cáo từ luôn đêm đi ngay về trại .
Tống Giang thấy Giải Trân, Giải Bảo trở về liền hỏi:
- Có tin gì không ?
Giải Trân, Giải Bảo kể lại cho Tống Giang nghe việc gặp anh em họ Lưu . Tống Giang nghe xong giật mình lo sợ, bèn mời quân sư Ngô Dụng vào bàn bạc . Đang lúc ấy, viên tiểu hiệu vào báo: "Đòan Cảnh Trụ và Thạch Dũng đã tìm được Bạch Thắng đưa về". Tống Giang nói:
- Bạch Thắng về được tất là có tin của Lư tiên phong .

Nói đoạn cho gọi cả ba người vào trong trướng quân hỏi chuyện . Đoàn Cảnh Trụ nói:
- Tiểu đệ và Thạch Dũng đang đứng bên bờ khe trên núi thì thấy một cái gói lăn từ trên núi xuống . Anh em tiểu đệ vội xuống chân núi thấy một bao chãn, ngoài buộc dây thừng chắc chắn . Anh em tiểu đệ đến mở bao thì hoá ra bên trong là Bạch Thắng .
Bạch Thắng nói:
- Lư tiên phong cùng anh em tiểu đệ cả thảy mười ba người đang khi giao chiến bỗng thấy ánh nắng vụt tắt, trời đất tối om không phân biệt được phương hướng nữa . Nghe có tiếng ngựa hí . Lư tiên phong cho lệnh đuổi theo, chẳng ngờ lọt vào nơi hiểm yếu . Chỗ ấy bốn bên là núi cao, quân ta bị vây hãm trong đó, lương thảo của người ngựa đều cạn hết . Lư tiên phong sai tiểu đệ lăn từ trên núi xuống tìm đường về báo tin, may sao lại gặp được Thạch Dũng và Đoàn Cảnh Trụ . Xin huynh trưởng đưa quân đi tiếp ứng .
Tống Giang liền điểm quân, ngay đêm ấy lệnh cho Giải Trân, Giải Bảo đi trước dẫn đường, nhằm hướng hai cây tùng mà tiến . Quân kỵ quân bộ đều được lệnh ra sức đánh chiếm cho được đầu núi . Người ngựa đi thâu đêm . Tảng sáng, từ xa đã thấy rõ hai cây tùng to trước cửa núi, quả đúng như hình hai chiếc ô . Giải Trân, Giải Bảo dẫn đội quân kỵ tiến đến . Hạ thống quân cho người ngựa dàn sẵn thế trận, hai em ruột là Hạ Sách và Hạ Vân đều tranh ra đánh trước . Quân tướng của Tống Giang tiến vào chiếm cửa núi . Báo tử đầu Lâm Xung phóng ngựa lên đánh Hạ Sách . Hai tướng ngồi trên lưng ngựa quần thảo nhau . Chỉ hai hiệp, Hạ Sách bị mũi bát xà mâu của Lâm Xung đâm thủng bụng, lăn nhào xuống ngựa . Các đầu lĩnh chỉ huy quân bộ thấy kỵ binh đánh thắng liền hô quân đánh tràn vào cửa núi . Hắc toàn phong Lý Quỳ hai tay hai búa xông vào đánh giết quân Liêu . Tiếp theo sau là Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ, Tang môn thần Bao Húc cùng với Hạng Sung, Lý Cổn dẫn đội qân đao thuẫn đánh vào giữa trận quân Liêu . Lý Quỳ đón đánh Hạ Vân, sấn đến gần phạt một búa đứt ngang chân ngựa . Hạ Vân vừa lăn xuống đất, Lý Quỳ liền vung búa băm nhừ cả người lẫn ngựa . Quân Liêu ùa tới bị quân đao thuẫn của Phàn Thuỵ, Bao Húc đánh dạt hết .
Chủ tướng quân Liêu là Hà Trọng Bảo thấy hai em ruột bị giết liền niệm thần chú trổ yêu thuật: cuồng phong nổi lên, mây đen che kín đất, ám khí đầy trời . Bên quân Tống Giang, Công Tôn Thắng vừa đến kịp, liền tuốt bảo kiếm cầm tay, ngồi yên trên lưng ngựa nhẩm đọc thần chú rồi quát to: "Mau" . Trận gió mạnh tức thời nổi lên quét sạch mây đen, mặt trời lại sáng như cũ . Tướng sĩ cả ba quân mã bộ ào ạt xông lên đánh giết quân Liêu .
Hạ thống quân thấy pháp thuật mất thiêng mà quân Tống lại áp trận rất gắt, đành thúc ngựa múa đao ra trước trận . Quân hai bên xông vào hỗn chiến .

Quân Liêu cả bại tìm đường chạy trốn .
Tống Giang cho kỵ binh đuổi theo quân Liêu, còn quân bộ thì vào mở cửa lũng . Nguyên cửa lũng này đã bị quân Liêu vần những tảng đá xanh thật to xếp chồng nhau để bịt đường . Quân Tống Giang mở thông cửa núi tiến vào trong lũng . Lư Tuấn Nghĩa đến gặp Tống tiên phong, có phần hổ thẹn vì sơ súat để quân sĩ bị vây . Tống Giang ra lệnh thu quân về núi Hươu Lẻ nghỉ ngơi . Lư Tuấn Nghĩa khóc nói với Tống Giang:
- Nếu đại huynh không đem quân đến cứu thì Tuấn Nghĩa tôi đã làm nguy hại tính mệnh của các anh em .
Sau đó Tống Giang, Lư Túân Nghĩa cùng Ngô Dụng, Công Tôn Thắng sánh ngựa trở về trại, xuống lệnh cho ba quân nghỉ ngơi .
Ngày hôm sau, quân sư Ngô Dụng bàn với Tống tiên phong:
- Quân ta đang thừa thắng, nên đánh lấy U Châu . Lấy được U Châu thì chỉ ngồi xoa tay chờ vua Liêu đầu hàng .
Thấy các tướng sĩ bị vây ở khe Đá Xanh còn mệt mỏi, Tống Giang bàn với Lư Tuấn Nghĩa đưa bọn họ vào thành Kế Châu nghỉ ngơi . Tống Giang đích thân đem quân rời núi Hươu Lẻ lên đường tiến gấp về U Châu .
Lại nói bên quân Liêu, Hạ thống quân từ khi rút lui về U Châu buồn phiền vì hai em chết trận, lại nghe quân thám mã về báo:"quân Tống đang đến U Châu". Quân lính lo sợ, trèo lên mặt thành nhìn ra, thấy hai đội quân mã dùng cờ hiệu màu đỏ và màu xanh đang từ hai phía đông bắc và tây bắc bon nhanh về U Châu . Hạ thống quân nghe tin báo xiết đỗi kinh sợ, đích tân lên mặt thành xem xét, bấy giờ mới hay hai đội quân mã giương cờ xanh thêu chữ vàng là quân của đại tướng Lý Kim Ngô, quân sĩ đều cắm lông chim trì trên chóp mũ . Viên tướng ấy họ tên thật là Lý Tập, vốn dòng dõi con cháu Lý Lăng nhờ tập ấm được phong tước Hoàng môn thị lang, tả chấp kim ngô, mọi người vì vậy vẫn quen gọi là Lý Kim Ngô . Lý Kim Ngô hiện giữ chức trấn thủ Hùng Châu, dưới trướng có gần một vạn người ngựa . Chính tên Lý Kim Ngô này đã đưa quân sang xâm phạm nước Tống . Nay nghe tin triều đình bị mất luôn mấy thành vội dẫn quân về U Châu trợ chiến .
Hạ thống quân thấy vậy liền sai lính ra đón đường báo cho phò mà Thái Chân và đại tướng Lý Kim Ngô đưa quân ra mai phục sau núi, nghỉ ngơi tại chỗ, chờ hợp sức với quân trong thành đánh ốp vào đại quân của Tống Giang .
Hạ thống quân truyền lệnh điều quân xong, tự mình dẫn quân ra ngoài thành chặn địch .
Quân Tống Giang tiến gần đến thành U Châu, Ngô Dụng bàn rằng:
- Nếu quân Liêu đóng cổng thành tức là bên trong chưa kịp phòng bị, nếu chúng ra ngoài đón đánh thì thế nào cũng có quân mai phục . Ta nên chia quân tiến theo ba cánh: một cánh tiến vào thành, sẵn sàng đánh quân nghênh

chiến, còn hai cánh khác rẽ ra hai bên tả hữu cùng phối hợp . Nếu có quân mai phục thì hai cánh này lo đối phó .
Tống Giang liền sai Quan Thắng cùng bọn Tuyên Tán, Hách Tư Văn đưa quân đi cánh trái, Hô Diên Chước cùng bọn Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc dẫn quân đi cánh phải . Mỗi cánh đều có hơn vạn quân kỵ mã, men theo đường nhỏ sau núi mà đi . Tống Giang dẫn đại quân đi theo hướng chính diện, tiến đánh thành U Châu .
Lại nói Hạ thống quân đem quân ra ngoài thành liền gặp đại quân Tống Giang, Lâm Xung vỗ ngựa ra đánh Hạ Trọng Bảo, chưa đầy năm hiệp, Trọng Bảo đã quay ngựa bỏ chạy . Quân mã của Tống Giang phóng ngựa đuổi theo . Hạ Trọng Bảo liền rẽ quân ra hai phía . Ngô Dụng ngồi trên ngựa quát to:
- Chớ đuổi theo!
Nói chưa dứt, quân của phò mã Thái Chân từ bên trái ùa ra . Quan Thắng hô quân chặn đánh . Quân Lý Kim Ngô xuất hiện ở phía bên phải gặp ngay cánh quân của Hô Diên Chước . Ba cánh quân giao chiến quyết liệt, thây chất thành núi, máu chảy thành sông .
Hạ Trọng Bảo liệu sức không thắng nổi, định dẫn quân vào thành, liền bị hai tướng là Hoa Vinh và Tần Minh đem quân chặn đánh . Hạ Trọng Bảo quay chạy về cửa tây, gặp Song thương tướng Đổng Bình . Quân đôi bên lại một phen kịch chiến . Trọng Bảo lui chạy về cửa nam, lại gặp quân của Chu Đồng . Hạ Trọng Bảo thấy tình thế bất lợi không dám về thành, đành theo đường lớn đưa quân chạy lên phía bắc . Đang lúc không đề phòng, bỗng thấy Trấn tam sơn Hoàng Tín từ phía trước múa đại đao dẫn quân đón đánh . Hạ Trọng Bảo hốt hoảng, chưa kịp trở tay đã bị Hoàng Tín lia một đao đúng giữa đầu ngựa . Trọng Bảo liền bỏ ngựa chạy trốn, không ngờ lại có quân bộ của hai đầu lĩnh Dương Hùng và Thạch Tú từ bên sườn núi xông ra đánh ngã . Tống Vạn từ xa trông thấy, xách thương đuổi theo . Quân bộ tốt không muốn cho Tống Vạn tranh công, liền mỗi người một giáo đâm Hạ Trọng Bảo nát nhừ . Quân Liêu biết tình thế nguy cấp, tán loạn tìm đường chạy trốn . Thái Chân phò mã thấy ngọn cờ suý bên trận của Hạ thống quân đã đổ và quân lính ùa nhau tẩu thoát, biết sức không cứu vãn được, liền dẫn quân cờ đỏ theo đường sau núi mà chạy . Lý Kim Ngô đang dốc sức đánh, ngoảnh nhìn không thấy quân cờ đỏ đâu cả, biết tình thế nguy, cũng vòng qua đường núi dẫn quân cờ xanh tìm đường chạy trốn .
Thấy quân Liêu cả ba phía đều thua chạy, Tống Giang bèn truyền lệnh cho quân sĩ vào thành đóng trại nghỉ ngơi . Tống tiên phong hạ lệnh yết bảng chiêu an . Lại sai quân thám mã ruổi gấp về Đàn Châu báo tin thắng trận, mời Triệu khu mật dời hành dinh đến đóng giữ Kế Châu, Lư Tuấn Nghĩa đưa quân đi trấn thủ Bá Châu và xin cho các đầu lĩnh thuỷ quân đưa đoàn

chiến thuyền đến đóng ở U Châu đợi lệnh . Trước sau quân Tống Giang đã chiếm được bốn quận lớn của nước Liêu . Triệu khu mật được tin báo vui mừng khôn xiết, liền viết biểu tâu về triều, rồi đưa quân đi đóng giữ Kế Châu thay cho Lư Tuấn Nghĩa đi Bá Châu . Lại truyền cho các đầu lĩnh thuỷ quân thu xếp đưa chiến thuyền đến U Châu phối hợp với quân của Tống tiên phong, sẵn sàng thuỷ lục cả hai đường đều tiến .
Lại nói vua Liêu ra ngự triều, các quan văn võ đều vào chầu . Tả thừa tướng là U Tây Bột Cẩu, hữu thừa tướng là th ai sư Chữ Kiên và các viên đại tướng thống quân cùng nhau bàn bạc . vua Liêu hỏi:
- Bọn Tống Giang xâm phạm biên giới, nay đã chiếm bốn quận lớn của nước ta, sớm muộn sẽ xâm phạm kinh đô, thành Yên Kinh khó bề chống giữ . Nay quốc gia hữu sự mà ba anh em Hạ thống quân đều đã tử trận, văn võ các khanh có kế sách gì đối phó hay không ?
Quan hữu đô thống Ngột Nhan Quang dõng dạc tâu rằng:
- Xin bệ hạ chớ lo phiền! mấy lần trước hạ thần muốn dẫn quân đi đánh, nhưng lần nào cũng bị ngăn cản, vì vậy mà dung cho thế quân giặc thêm mạnh, thật là mối họa lớn cho nước nhà . Nay cúi xin bện hạ giáng chỉ cho hạ thần được phép tuyển chọn quân mã, hội họp binh tướng các nơi về, định ngày xuất quân, phải bắt sống cho được bọn Tống Giang, khôi phục các thành trì đã mất!
Vua Liêu chuẩn tấu, ban cho Ngột Nhan thống quân thẻ minh châu hổ bài, sắc chỉ áp sẵn ngự ấn cùng là tiết việt, cờ đỏ lọng đen .
Vua Liêu nói:
- Cho phép khanh điều khiển mệnh lệnh: dù là hoàng tử, công chúa, tôn thân quốc thích bất kể là đội quân mã nào cũng đều phải tuân lệnh . Khanh hãy mau đưa quân ra trận .
Ngột Nhan thống quân lạy nhận thánh chỉ, binh phù, rồi ra bãi luyện võ tập hợp các tướng, truyền lệnh đi các nơi điều quân mã về tiếp ứng . Lệnh truyền xong, con trai Ngột Nhan thống quân là tiểu tướng Ngột Nhan Diên Thọ bước lên giảng võ đình thưa rằng:
- Xin phụ thân ở lại kinh thành để lo liệu điều binh khiển tướng, con xin dẫn mấy viên mãnh tướng đến góp sức với phò mã Thái Chân và đại tướng Lý Kim Ngô đưa quân đi đanh thu phục thành Kế Châu . Chưa biết tôn ý của phụ thân thế nào ?
Ngột Nhan thống quân cả mừng, nói:
- Con nói hợp ý ta! cho con làm tiên phong, dẫn năm ngàn quân đội kỵ cùng hai vạn bộ binh thiện chiến đến hợp với quân của phò mã Thái Chân và đại tướng Lý Kim Ngô . Con hãy lên đường ngay, hễ có tin thắng trận, sai quân thám mã về phi báo .
Ngột Nhan Diên Thọ cả mừng, nhận hiệu lệnh, chỉnh điểm quân sĩ, rồi đem

quân lên đường tiến nhanh về U Châu .
Đúng là:
Muôn ngựa bon nhanh trời đất sợ,
Nghìn quân tiến mạnh quỷ thần kinh .
Chưa biết Ngột Nhan Diên Thọ tới đánh ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 87
Tống Công Minh đại chiến U Châu
Hô Diên Chước trói tay Diên Thọ

Đang nói chuyện bấy giờ Ngột Nhan Diên Thọ dẫn hơn hai vạn quân mã và quân bộ đến hội với quân của phò mã Thái Chân và đại tướng Lý Kim Ngô, cả thảy ba vạn năm ngàn quân, cho sửa sang khí giới, thương đao cung tên, mọi thứ đã đầy đủ, bèn cho quân lên đường . Quân thám mã dò được tin tức liền phi về U Châu báo với Tống Giang . Tống Giang cho mời quân sư Ngô Dụng đến bàn bạc . Tống Giang nói:
- Quân Liêu mấy phen thua to, lần này lại chọn tinh binh mãnh tướng đến hòng chiếm lại U Châu, ta nên đối phó thế nào ?
Ngô Dụng đáp:
- Trước hết đưa quân ra ngoài thành bày sẵn thế trận, quân Liêu kéo đến sẽ từ từ khiêu chiến . Nếu đánh không thắng, bọn chúng ắt phải lui quân .
Tống Giang liền điều kỵ binh ra ngoài thành quá mười dặm, đến dưới chân núi Phương Sơn là nơi địa thế bằng phẳng, lại liền núi kề sông, hạ lệnh dàn trận Cửu cung bát quái . Quân Liêu chia thành ba đội tiến đến: đội quân của Ngột Nhan Diên Thọ trương cờ đen, đội quân của Thái Chân phò mã trương cờ đỏ, quân của đại tướng Lý Kim Ngô trương cờ xanh . Cả ba đội quân đến gần, thấy bên quân Tống Giang đã bày sẵn trận địa . Ngột Nhan Diên Thọ theo nghề võ của cha, học đủ mọi cách bầy trận, hiểu biết binh pháp cũng khá gọi là tinh thông, lúc ấy liền truyền lệnh cho quân cờ đỏ và quân cờ xanh dàn ra đóng giữ hai bên tả hữu, tự mình chỉ huy đội trung quân, sai dựng ngay chòi quan sát rồi trèo lên nhìn sang bên trận Tống Giang . Xem xong, trở xuống cười khẩy một mình . Các phó tướng hỏi:
- Tướng quân cười gì vậy ?
Diên Thọ đáp:
- Bày trận như vậy, sai chẳng biết là trận Cửu cung bát quái! đã chẳng che mắt được ai thì ta đây há lại sợ ?

Nói đoạn sai quân sĩ gióng ba hồi trống trận và chọn chỗ đắp tướng đài . Đắp xong, Diên Thọ trèo lên, hai tay cầm hai cây cờ hiệu, phất trái vẫy phải điều khiển quân dàn trận xong xuôi rồi bước xuống, nhẩy lên ngựa, ra lệnh cho viên phó tướng nổi hiệu khai chiến . Ngột Nhan Diên Thọ tế ngựa ra đấu khẩu với Tống Giang .
Ngột Nhan Diên Thọ ghìm ngựa đứng trước trận, lớn tiếng hỏi:
- Nhà ngươi bày trận Cửu cung bát quái hòng che mắt ai ? Còn quân ta dàn trận thế nào, ngươi có hiểu không ?
Tống Giang nghe nói, biết tướng Liêu muốn đấu khẩu về binh pháp bèn sai dựng chòi quan sát . Tống Giang, Ngô Dụng, Chu Vũ cùng lên chòi cao nhìn sang, thấy quân Liêu dàn thành ba cánh liên tiếp, hai bên tả hữu ngoảnh mặt vào nhau . Chu Vũ thoạt nhìn biết ngay, nói với Tống Giang:
- Đó là trận Thái Ất tam tài .
Tống Giang bảo Ngô Dụng và Chu Vũ cứ đứng trên chòi, chỉ một mình đi xuống lên ngựa ra trận . Tống Giang giơ roi chỉ thẳng mặt tên tướng Liêu mà quát:
- Cái trận Thái Ất tam tài của bọn ngươi có gì là lạ!
Ngột Nhan Diên Thọ đáp:
- Ngươi nhận ra cách bày trận, nhưng chưa chắc đã biết cách biến đổi thế trận .
Nói xong quay ngựa về, bước lên tướng đài phát cờ hiệu điều quân đổi trận . Ngô Dụng, Chu Vũ đứng trên chòi cao nhìn sang, biết quân Liêu đã chuyển sang thế trận Hà Lạc tứ tượng bèn sai quân sĩ báo Tống Giang biết . Diên Thọ lại phi ngựa ra trước trận, cắp ngang ngọn kích, hỏi:
- Ngươi có biết trận gì không ?
Tống Giang đáp ngay:
- Đó là trận Hà Lạc tứ tượng .
Diên Thọ gật đầu cười nhạt, lại quay ngựa về, lên tướng đài phất cờ hiệu cho thay trận . Ngô Dụng và Chu Vũ đứng trên chòi đã thấy cả . Chu Vũ nói:
- Lại đổi sang trận Bát quái tuần hoàn .
Bèn sai người đến báo cho Tống Giang . Diên Thọ lại ra trước trận hỏi to:
- Ngươi có đóan được không ?
Tống Giang cười nhạt đáp:
- Lại xoay sang trận Bát quái tuần hoàn, có gì lạ!
Ngột Nhan Diên Thọ nghe Tống Giang trả lời nghĩ bụng: "Mấy thế trận vừa rồi đều là môn binh pháp bí truyền, vậy mà viên tướng kia đều nhận ra cả, như thế bên quân Tống ắt có quân sư đại tài!". Nghĩ vậy, bèn quay ngựa về, lại bên tướng đài phất cờ đổi trận, hai cánh quân tả hữu dời chuyển theo đường vòng, biến thành một thế trận mới: bốn phía đều khép kín, ở giữa là sáu mươi tư đội quân kỵ đứng thành từng khối, mỗi khối tám đội .

Chu Vũ lại trèo lên chòi cao,quan sát thật kỹ rồi nói với Ngô Dụng:
- Đó là trận Vũ hầu bát trận đồ, che đàu giấu đuôi không mấy ai hiểu được .
Nói đoạn sai người xuống mời Tống Công Minh cùng lên quan sát . Chu Vũ nói:
- Viên tướng này không thể coi thường . Cứ xem bốn kiểu dàn trận vừa qua thì biết đó là một môn phái binh pháp riêng mà y được truyền thụ, chưa hề tiết lộ ra ngoài . Trước hết là trận Thái Ất tam tài biến thành trận Hà Lạc tứ tượng, trận Hà Lạc tứ tượng lại biến thành trận Bát quái tuần hoàn, trận Bái quái tuần hoàn lại biến thành trận Lục thập tứ quái, tức là đã biến thành thế Bát trận đồ . Lối bầy trận này cứ thế tuần hoàn biến hoá, phải kể là một phép bầy trận rất cao tay .
Tống Giang xuống chòi nhẩy lên ngựa phóng xa trước trận . Diên Thọ xách kích ngang tay, ghìm ngựa hỏi to:
- Lần này ngươi còn đóan được không ?
Tống Giang quát đáp:
- Nhà ngươi như ếch ngồi đáy giếng, học được một phép bầy trận đã vội tưởng là cao tay . Cái phép "bát trận đồ" giấu đầu che đuôi ấy phỏng bịt mắt được ai ? đến đứa con nít nước đại Tống ngươi cũng đừng hòng lừa nổi!
Ngột Nhan Diên Thọ nói:
- Tuy nhà ngươi biết được thế trận của ta, nhưng liệu ngươi có dàn được thế trận nào khiến ta phải chịu tài ngươi không ?
Tống Giang quát đáp:
- Trận Cửu cung bát quái của ta, tuy chẳng kỳ lạ lắm, liệu bọn ngươi có dám sang đánh không ?
Ngột Nhan Diên Thọ cười to đáp:
- Cái quân bé toèn hoen của ngươi có gì mà không phá nổi! ngươi chớ lập kế đánh trộm, chờ đó xem ta cho quân phá tan trận của ngươi!
Nói tiếp chuyện Ngột Nhan Diên Thọ trở về truyền lệnh cho Thái Chân phò mã và Lý Kim Ngô, mỗi người dẫn một nghìn quân, dặn "đợi ta phá thuỷ trận sẽ dẫn quân sang tiếp ứng".
Lệnh truyền xong, ba quân đều nổi trống trận . Bên quân Tống, lệnh truyền cũng vừa xong, trong quân cũng gióng ba hồi trống trận, môn kỳ mở rộng cho tướng Liêu dẫn quân đánh vào .
Ngột Nhan Diên Thọ đưa theo hai chục viên nha tướng, một ngày quân kỵ mặc áo giáp xông trận . Bấm tay tính ngày thấy hôm đó thuộc về ngày hoả, nên không tiến quân theo hướng chính nam, là phương vị vẻ Ly, mà dẫn quân sang bên phải, theo hướng tây là hương vị quẻ Đoài . Diên Thọ cho trương cờ trắng, thúc quân ào ạt tiến sang trận địa quân Tống . Kỵ binh tiến sau bị đội xạ thủ cung nỏ bên quân Tống Giang bắn ra như mưa phải dừng lại, chỉ một nửa số kỵ binh lọt vào được, số còn lại phải quay về trận nhà .

Lại nói Ngột Nhan Diên Thọ thúc quân lao vào giữa trận, ngước trông phía trước chỉ thấy một bức tường trắng mờ mờ như tường bạc vách sắt vây chặt xung quanh quân Liêu . Diên Thọ tái mặt nghĩ: "trong trận này làm gì có bức thành kia!". Bèn ra lệnh cho quân bốn phía quay lại, ra sức đánh mở thông đường cũ thóat ra ngoài . Quân sĩ vừa quay lại thì thấy phía sau là mặt biển mênh mông sóng bạc, sóng vỗ ầm ầm chẳng còn biết đâu là lối ra . Diên Thọ hoảng sợ dẫn quân chạy về hướng nam, ở đó lại hiện ra hàng nghìn khối lửa đỏ rực cuộn lăn trên mặt đất, tuyệt không thấy một bóng người ngựa của quân Tống . Diên Thọ không dám chạy về hướng nam nữa, đành tạt sang phía cửa đông thì thấy từng đống cây tươi mới chặt xếp cao như núi, hai bên là hàng rào chông bằng gỗ tươi vót nhọn tua tủa chĩa ra bên ngoài, không có cách gì tiến qua được . Diên Thọ đành quay về cửa bắc, thấy phía bắc mây giông cuốn đầy trời, một luồng khí đen che mịt đất, tối bưng ngửa tay không nhìn thấy, chẳng khác gì lọt vào một nơi địa ngục tối tăm . Diên Thọ bị lọt vào giữa trận bốn bên không lối thoát, có ý ngờ: "Ắt là Tống Giang thực hành yêu pháp . Dù thế nào cũng phải liều chết thóat ra ngoài". Quân lính nghe lệnh, cùng la hét ồ ạt lao ra . Bỗng phía bên đường một viên đại tướng phi ngựa tới quát to:

- Tên nhãi tướng kia chạy đằng nào!

Ngột Nhan Diên Thọ định phóng ngựa tới đánh, chưa kịp trở tay đã thấy ngọn roi sắt đang vút xuống đất . Diên Thọ vốn nhanh tay tinh mắt, liền giơ ngay cây phương thiên kích lên đỡ, chỉ nghe đánh "rắc" một tiếng, cán kích của Diên Thọ gẫy làm hai đoạn . Hai người xông vào vật lộn, Diên Thọ bị viên tướng kia quật ngã sấp rồi nhẹ nhàng bẻ quặt cánh tay ra sau, đè chặt lên lưng . Viên tướng Liêu bị bắt sống . Kỵ binh theo sau đến cũng đều bị viên tướng kia chặn lại, quát bắt xuống ngựa . Trời đất tối bưng, quân Liêu chẳng trông thấy gì đành chịu xuống ngựa đầu hàng . Người bắt sống Ngột Nhan Diên Thọ chính là viên đại tướng đội Hổ quân Song tiên Hô Diên Chước .

Lúc đó, Công Tôn Thắng đang đứng trong quân điều khiển yêu pháp, nghe tin đã bắt được tướng Liêu, bèn thu yêu thuật . Mặt đất lại sáng, trời quang mây tạnh như trước .

Lại nói phò mã Thái Chân và đại tướng Lý Kim Ngô mỗi người chỉ huy một nghìn quân, chỉ đợi tin phá trận là đưa quân sang tiếp ứng . Nhưng chờ mãi không thấy động tĩnh gì nên không dám cho quân tiến lên . Tống Giang cưỡi ngựa, ra trước trận quát lớn:

- Hai đội quân kia chưa đầu hàng ngay, còn đợi đến bao giờ ? tiểu tướng Ngột Nhan đã bị bắt sống ?

Nói đoạn bèn hô quân đao thủ xuất hiện . Lý Kim Ngô thấy vậy liền cắp thương tế ngựa ra đánh để cứu Diên Thọ . Tích lịch hoả Tần Minh đang

ghìm ngựa trước quân, lập tức múa cây lang nha côn phóng ra đánh Lý Kim Ngô . Hai ngựa quần nhau, thương côn cùng múa tít, quân lính đôi bên hò la trợ chiến . Chẳng mấy chốc Lý Kim Ngô núng thế, đường thương có phần rối loạn chậm chạp, liền bị Tần Minh giáng ngay một côn vào đầu, vỡ tan mũ trụ . Lý Kim Ngô lăn nhào xuống đất, Phò mã Thái Chân thấy Lý Kim Ngô bị giết liền thu quân rút chạy . Tống Giang thúc quân đuổi đánh . Quân Liêu đại bại, binh lính sống sót đều tìm đường lẩn trốn . Quân Tống Giang bắt được hơn ba nghìn con ngựa chiến, cờ quạt gươm giáo quăng đầy hốc núi .

Tống Giang bèn dẫn quân thẳng tới Yên Kinh . Quân tiến nhanh như muốn co đất để sớm thu phục bờ cõi cũ cho triều đình .

Lại nói chuyện tàn binh quân Liêu về đến Yên Kinh vào yết kiến Ngột Nhan thống quân, báo tin tiểu tướng Diên Thọ cầm quân phá trận, chẳng may bị bắt sống, các nha tướng đều đầu hàng, Lý Kim Ngô tử trận, còn phò mã Thái Chân không biết trống đằng nào . Ngột Nhan thống quân thất kinh, nói:

- Con ta từ nhỏ theo học binh pháp, biết đủ mọi điều huyền bí tinh vi . Bọn Tống Giang bầy trận gì mà bắt sống được con ta ?

Quân lính thưa:

- Chỉ là trận Cửu cung bát quái có gì lạ . Tiểu tướng Diên Thọ dàn bốn thế trận đều bị bọn Tống Giang nhận biết . Trước khi giao chiến tên tướng ấy hỏi tiểu tướng Diên Thọ: "ngươi biết trận Cửu cung bát quái của ta, liệu ngươi có dám đánh vào không ?" tiểu tướng bèn dẫn quân hơn một nghìn quân kỵ mã theo hướng tây đánh vào, nhưng bị quân xạ thủ cung tên bắn chặn như mưa, chỉ một nửa số kỵ binh xông vào được trận địch, sau không biết vì sao mà tiểu tướng lại sa vào tay chúng .

Ngột Nhan thống quân nói:

- Trận Cửu cung bát quái khó gì mà không phá được, chắc quân Tống Giang đổi trận thế .

Có tên quân sĩ thưa:

- Bọn tiểu nhân chúng tôi đứng trên chòi cao nhìn sang thấy hàng ngũ quân Tống không di động, các cờ hiệu cũng ở nguyên vị trí lúc đầu, chỉ thấy một đám mây đen trùm kín trận .

Ngột Nhan thống quân nói:

- Bị trúng yêu thuật rồi! nay ta không cất quân đi đánh thì bọn chúng cũng kéo tới đây . Chuyến này không thắng, ta đành tự sát chứ không quay về! các tướng có ai dám cầm quân đi tiên phong ? ta sẽ dẫn đại quân đi tiếp theo sau .

Cùng lúc hai tướng bước ra trước trướng, nói:

- Hai tướng tôi xin đi tiên phong .

Hai tướng ấy một người là Quỳnh Yêu Nạp Diên, giữ chức phiên tướng, một

người họ Khấu, tên kép là Chấn Viễn, chỉ huy đội quân kiêu kỵ ở Yên Kinh .
Ngột Nhan thống quân vui mừng nói:
- Các ngươi phải hết sức đề phòng . Ta giao cho các ngươi một vạn quân đi tiền bộ, gặp sông bắc cầu mà sang, gặp núi mở đường mà tiến . Ta sẽ đích thân dẫn đại quân đi sau tiếp ứng .
Hãy chưa nói chuyện hai tướng Quỳnh, Khấu đưa quân lên đường, nói tiếp chuyện Ngột Nhan thống quân kiểm điểm các tướng bản bộ, đủ mười một viên đại tướng và hai mươi tám viên tướng quân, thảy đều được lệnh cầm quân đi đánh .
Mười một viên đại tướng ấy là: Thái dương tinh ngự đệ đại vương Da Luật Đắc Trọng, dẫn năm nghìn quân; Thái âm tinh Thiên Thọ công cháu Đáp Lý Bột, dẫn năm nghìn nữ binh; La hầu tinh Hoàng điệt Da Luật Đắc Vinh, dẫn ba nghìn quân; Kế đô tinh Hoàng điệt Da Luật Đắc Hoa, dẫn ba nghìn quân; Tử khí tinh Hoàng điệt Da Luật Đắc Trung, dẫn ba nghìn quân; Nguyên bột tinh Hoàng điệt Da Luật Đắc Tín, dẫn ba nghìn quân; Đông phương Thanh đế Thuỷ tinh đại tướng Chí Nhi Phất Lang, dẫn ba nghìn quân; Tây phương Thái Bạch Kim tinh đại tướng Ô Lợi Khả An, dẫn ba nghìn quân; Nam phương Huỳnh cảm hoả tinh đại tướng Đông Tiên Văn Vinh, dẫn ba nghìn quân; Bắc phương Huyền vũ Thuỷ tinh đại tướng Khúc Lợi Xuất Thanh, dẫn ba nghìn quân; Trung ương Trấn Tinh Thổ tinh thượng tướng đô thống quân .
Ngột Nhan Quang, tổng lĩnh các đạo binh mã, dẫn năm nghìn quân, giữ lệnh ở tướng đài trung quân .
Ngột Nhan thống quân lại điểm tới hai mươi tám tướng bộ hạ, đó là:
Giác mộc giao Tôn Trung, Cang kim long Trương Khởi, Đê thổ lại Lưu Nhân, Phòng nhật thổ Tạ vũ, Tâm nguyệt hổ Bùi Trực, Vĩ hoả hổ Cố Vĩnh Hưng, Cơ thuỷ báo Giả Mậu, Đậu mộc giải Tiêu Đại quan, Ngưu kim ngưu Tiết Hùng, Nữ thổ bức Du Đắc Thành, Hư nhật thử Từ Uy, Nguy nguyệt Yến Lý Ích, Thất hoả trư Tổ Hưng, Bích thuỷ du Thành Châu Na Hải, Khuê mộc lang Quách Vĩnh Xương, Lâu kim cẩu A Lý Nghĩa, Vị thổ trĩ Cao Bưu, Mão nhật kê Thuân Thụ Cao, Tất nguyệt ô Quốc Vĩnh Thái, Chuỷ hoa hầu Phan Dị, tham thúy viên Chu Báo, Tỉnh thuỷ hãn Đồng Lý Hợp, Quỷ kim dương Vương Cảnh, Liễu thổ chương Lôi Xuân, Tinh nhật mã Biện Quân Bảo, Trương nguyệt lộc Lý Phục, Dực hoả xà Địch Thánh, Chẩn thuỷ dẫn Ban Cổ Nhi .
Ngột Nhan thống quân điểm đủ mười một viên tướng, hai mươi tám vêin tướng quân, dẫn đại quân tinh binh kỵ mã hơn hai mươi vạn, thanh thế lật đất nghiêng trời, phò giá vua Liêu thân chinh đi đánh giặc .
Hãy tạm chưa nói việc Ngột Nhan thống quân tiến binh như cuốn đất mà tới . Nói tiếp chuyện hai viên tướng tiên phong Quỳnh, Khấu dẫn hơn một vạn

quân kỵ mã đi trước . Quân do thám kịp về báo cho Tống Giang biết tin quân Liêu ra trận lần này thế lực rất mạnh . Tống Giang nghe nói cả kinh, vội truyền lệnh đi các nơi chuẩn bị đối phó; một mặt cho gọi hết quần bộ hạ của Lư Tuấn Nghĩa, một mặt quân trấ thủ ở Đàn Châu và Kế Châu đến chờ lệnh, mời Triệu khu mật cùng tới giám sát việc tiến quân . Lại lệnh cho các đầu lĩnh thuỷ quân đưa quân lính lên bờ, tập trung ở Bá Châu để tiến bằng đường bộ .

Cuối cùng, các đầu lĩnh thuỷ quân dẫn thuỷ thủ theo hộ vệ Triệu khu mật cũng đã tới . Tất cả quân kỵ quân bộ đều đã đến U Châu . Anh em Tống Giang tới yết kiến Triệu khu mật . Nghi thức chào hỏi đã xong, Triệu khu mật nói:

- Tướng quân bấy nay xông pha chốn hiểm nguy, tâm thần hao tổn, đảm đương công việc khác nào cây thạch trụ chống đỡ cho nước nhà . Hạ quan khi về triều sẽ xin tâu lên để thiên tử biết hết công lao của tướng quân .

Tống Giang đáp:

- Kẻ tiểu tướng bất tài này thật không dám nhận lời khen của quan khu mật . Trên nhờ ơn lớn của thiên tử, dưới may được dựa uy hổ của nguyên soái tướng công, anh em Tống Giang tôi có lập được chút công lao nhỏ mọn, thật cũng không phải do có tài năng . Nay quan do tham về báo viên đô thống quân nước Liêu là Ngột Nhan dẫn hơn hai mươi vạn quân mã bộ, thế mạnh lật đất nghiêng trời sắp tiến đánh quân ta . Việc thắng bại hưng vong chắc hẳn định đoạt ở trận này . Tống Giang tôi muốn mời tướng công đống riêng một doanh trại ở ngoài mười lăm dặm để theo dõi anh em chúng tôi gắng sức khuyến mã, quyết chiến một trận này .

Triệu khu mật nói:

- Xin tướng quân cứ tuỳ nghi hành sự .

Tống Giang cáo từ Triệu khu mật rồi cùng Lư Tuấn Nghĩa đưa quân đến đóng trại đồn trú ở huyện Vĩnh Thanh thuộc địa phận U Châu . Tới nơi liền mời các đầu lĩnh vào trong trướng cùng bàn định . Tống Giang nói:

- Lần này đích thân viên thống quân Ngột Nhan đưa quân tới, thế địch nghiên trời lật đất, không thể xem thường! sống chết, thắng bại định đoạt cả ở trận này . Anh em ta phải hết sức mà đánh, chớ nản lòng lùi bước để sau này phải hối hận . Nếu lập được chút công lao tâu báo về triều, được ơn ban thưởng thì tất cả anh em ta sẽ cùng chung hưởng .

Các tướng đều đứng dậy đồng thanh nói:

- Xin tuân lệnh huynh trưởng!

Đang lúc cùng nhau bàn định, một viên đội trưởng vào thưa:

- Quân Liêu cho người đưa chiến thư tới .

Tống Giang sai gọi vào dưới trướng trình thư . Tống Giang xem thư mới biết hai tướng Quỳnh và Khấu là tướng tiên phong dưới trướng của Ngột Nhan

thống quân, hiện đã kéo quân mã bộ tới nơi, hẹn ngày mai ra quân quyết chiến . Tống Giang liền cầm bút phê vào dưới thư trả lời sẵn sàng giao chiến . Đoạn sai dọn cơm rượu cho người đưa thưa ăn uống, rồi thả cho về bản trại .

Bấy giờ đã là tiết cuối thu đầu đông, người mặc giáp sắt ngựa khóac áo da đều hợp . Sáng sớm hôm sau, mới đầu canh năm quân lính đã dậy thổi cơm ăn, mặt trời vừa lên là nhổ trại trên đường . Chưa qúa bốn dặm, quân hai bên đã gặp nhau . Từ xa, trong lơ cờ diều hâu đen, thấy rõ cờ hiệu của hai tướng tiên phong . Tiếng trống thúc vang trời, từ trong cửa môn kỳ, tướng tiên phong họ Quỳnh phi ngựa ra trước trận .

Quỳnh Yêu Nạp Diên cắp thương ghìm ngựa trước trận . Tống Giang đứng dưới môn kỳ, thấy viên tướng Liêu dũng mãnh bèn hỏi:

- Ai có thể ra giao chiến ?

Cửu văn long Sử Tiến lập tức xách đao thúc ngựa ra khiêu chiến với Quỳnh Yêu Nạp Diên . Hai ngựa quần nhau, vũ khí đôi bên cùng nhau tít . Hai tướng đấu hai ba mươi hiệp, Sử Tiến phạt mạnh một đường đao, không ngờ chém hụt vào khoảng không, giật mình kinh sợ, bèn quay ngựa chạy về bản trận . Quỳnh Yêu Nạp Diên quất ngựa đuổi theo. Bên trận quân Tống, Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh đứng sau Tống Giang, thấy Sử Tiến thua chạy, liền nhấc cung đặttên, phóng ngựa thật gần tên tướng Liêu mới thả dây cho mũi tên vút đi, cắm trúng giữa mặt Quỳnh Yêu Nạp Diên . Tên tướng Liêu lăn nhào xuống ngựa . Sử Tiến nghe phía sau có tiếng người ngã ngựa, bèn quay lại bồi một đao, kết liễu tính mạng Quỳnh Yêu Nạp Diên .

Khấu Chấn Viễn thấy Quỳnh Yêu Nạp Diên bị chém, hầm hầm tức giận cắp thương tế ngựa ra trước trận, quát to:

- Tặc tướng sao dám giết anh ta!

Lập tức, Bệnh Uý Trì Tôn Lập phóng ngựa ra đánh . Trống trận vang trời, quân hai bên hò ta dậy đất . Ngọn kim thương trong tay Tôn Lập múa loang loáng như có phép thần . Khấu Chấn Viễn đánh chưa đầy hai chục hiệp, lượng sức không địch nổi bèn quay ngựa chạy về, nhưng không dám phi thẳng vào trong quân, sợ xông vào quân lính, đành kéo ngựa chạy vòng trong quân, sợ xô vào quân lính, đành kéo ngựa chạy vòng về phía đông bắc . Tôn Lập đang lúc muố lập công đâu chịu buông tha, liền thúc ngựa đuổi theo, nhưng Khấu Chấn Viễn đã chạy xa . Tôn Lập liền ghìm ngựa, chống thương, tay trái cầm cung, tay phải đặt tên kéo căng hết cỡ, nhằm đúng sau gáy tên tướng Liêu mà bắn . Khấu Chấn Viễn nghe tiếng dây cung đằng sau, liền rạp người cúi tránh . Vừa vặn mũi tên bay vèo tới, Khấu Chấn Viễn giơ tay chộp bắt . Tôn Lập thấy vậy thầm khen là giỏi . Khấu Chấn Viễn nhếch mép cười gằn: "thằng này cũng muốn chơi tên", bèn đưa tên ngậm ngang miệng, tay trái vội cầm nỏ, tay phải lấy mũi tên trên miệng đặt lên dây, quay

lại nhằm bắn vào giữa mỏ ác Tôn Lập . Tôn Lập kịp nhìn thấy bèn chao người lắc trái, lắc phải, tên bay đến trước mặt liền ngả người trên lưng ngựa cho mũi tên bay vút ra sau . Ngựa của Tôn Lập đang đà phóng hăng vẫn lao về ph a trước . Khấu Chấn Viễn khóac nỏ lên vai, quay lại thấy Tôn Lập ngã xoài trên mình ngựa, nghĩ bụng "thế là trúng tên rồi!" Thật ra đôi chân Tôn Lập vẫn kẹp chặt vào yên, ngửa người trên ngựa để lừa địch . Khấu Chấn Viễn quay lại định bắt sống Tôn Lập . Hai ngựa xuýt xô vào nhau vì khoảng cách chưa đầy một trượng . Tôn Lập vụt vùng dậy hét to một tiếng . Khấu Chấn Viễn giật mình quát đáp:
- Mi tránh được mũi tên nhưng không thóat khỏi ngọn thương của ta!
Rồi nhằm giữa ngực Tôn Lập ráng sức đâm tới . Tôn Lập ưỡn ngực đón mũi thương . Mũi thương đâm vào áo giáp, trượt ra bên sườn . Khấu Chấn Viễn mất đà ngã dúi về phía trước . Tôn Lập liền vung cây roi sắt quất mạnh, bổ sọ tên tướng Liêu làm hai mảnh . Khấu Chấn Viễn nửa đời giữ chức phiên tướng, nay chết bởi tay Tôn Lập, xác lăn trước đầu ngựa . Tôn Lập xách thương quay lại trận nhà . Tống Giang hô quân ùa sang giáp trận . Quân Liêu mất tướng, tán loạn chạy tháo thân .
Tống Giang đang dẫn quân đuổi theo, bỗng nghe phía trước có tiếng súng liên châu liền sai đầu lĩnh thuỷ quân dẫn một đội quân mã bộ đến chặn cửa khe . Lại sai Hoa Vinh, Tần Minh, Lã Phương, Qúach Thịnh cưỡi ngựa lên núi quan sát tình hình địch . Bọn Hoa Vinh đứng trên đỉnh núi nhìn ra xa, thấy quân Liêu người ngựa ào ạt kéo đến rợp đất . Thật là:
Ngựa hí vang trời mờ biên địa
Bụi tung rợp đất cuống hồ binh .
Chưa biết đội quân Liêu đang tiến đến kia do viên tướng nào chỉ huy, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 88
Nhan thống quân bày Côn Thiên trận
Tống Công Minh mộng phép Huyền Thiên

Đang nói chuyện lúc bấy giờ Tống Giang đứng trên gò cao thấy thế lực quân Liêu rất mạnh, vội quay ngựa trở lại trận, ra lệnh cho lui quân về đóng giữ cửa núi vào huyện Vĩnh Thanh . Sau đó, Tống tiên phong cho mời Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng vào trong trướng bàn bạc . Tống Giang nói:

- Hôm nay tuy quân ta thắng trận, giết được hai tướng tiên phong của chúng, nhưng vừa rồi ta lên gò cao quan sát, thấy quân giặc kéo đến đen trời rợp đất . Ngày mai thế nào cũng đánh nhau to . Quân ta ít, quân địch nhiều làm sao địch nổi ?
Ngô Dụng đáp:
- Kẻ giỏi dùng binh xưa nay biết lấy ít thắng nhiều . Ngày trước Tạ Huyền nước Tấn chỉ có năm vạn người ngựa mà đánh lui trăm vạn hùng binh của Phù Kiên, huynh trưởng hà tất phải lo ngại . Xin truyền lệnh cho tướng sĩ ba quân ngày mai cờ xí chỉnh tề, cung tên lắp sẵn, đao kiếm tuốt trần, hào lũy cờ xí chỉnh tề, cung tên lắp sẵn, đao kiếm tuốt trần, hào lũy sửa sang thật vững chắc, doanh trại canh phòng nghiêm ngặt, vũ khí có sẵn đều đem ra sử dụng, chòi cao đạn đá mọi thứ đều phải sẵn sàng . Dàn quân xin theo thế trận Cửu cung bát quái là đủ, hễ quân địch kéo đến đánnh mặt nào thì mặt ấy ứng chiến . Cứ như vậy, dù bọn chúng đông trăm vạn cũng chưa chắc đã dám xông vào .
Tống Giang nói:
- Lời quân sư rất phải!
Nói đọan Tống Giang truyền lệnh cho ba quân tướng sĩ đầu canh năm dậy thổi cơm ăn, tảng sáng chia quân đi đóng giữ các nơi sát đến địa giới huyện Xương Bình . Quân mã quân bộ khi đến nơi quy định liền dàn thành trận thế . Phía trước là trận của quân kỵ dưới quyền các mãnh tướng Tần Minh, Hô Diên Chước, Quan Thắng, Lâm Xung, Sách Siêu, Từ Ninh, Đổng Bình, Dương Chí . Tống tiên phong giữ lệnh ở trung quân, các phó tướng vẫn theo thứ tự như các trận trước . Mặt hậu là trận của bộ binh dưới quyền của ba tướng Lư Tuấn Nghĩa, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng . Cả mấy vạn quân đều như những viên dũng tướng đánh quen trăm trận, ai nấy đều vén áo xoa tay, sẵn sàng quyết chiến . Thế trận đã dàn xong, sẵn sàng chờ quân Liêu kéo đến . Không mấy chốc từ xa đã thấy quân Liêu đang tiến đến . Đi đầu mở đường là sáu đội kỵ binh, mỗi đội năm trăm người ngựa, bên phải ba, bên trái ba, đội bình không nhất định, lúc lên trước, lúc xuống sau . Sáu đội du binh ấy đều có cờ hiệu đề chữ "Tiêu lộ" và "Áp trận" . Đại quân ào ạt tiến theo sau . Tiền quân trương cờ tua màu đen, liên tiếp bẩy khóm môn kỳ cách quãng đều nhau, mỗi môn kỳ đi trước một nghìn quân kỵ do một viên đại tướng chỉ huy . Các viên tướng ấy đều cưỡi ngựa ô, đội mũ trụ đen bóng, mặc chiến bào thâm, ngoài chẽn áo giáp đen bó sát người, vũ khí của từng người đặt tên theo các chòm sao phương bắc: Bắc Đẩu, Ngưu Lang, Chức Nữ, Hư Tinh, Ngụy Tinh, Bích Tinh . Giữa bảy khóm môn kỳ là viên thượng tướng chỉ huy đội tiền quân ứng với sao Huyền Vũ Thuỷ Tinh . Viên tướng ấy tóc bỏ xoã, trán sát phẩm vàng, vòng đai nạm vàng bịt chắc ngang trán, mặc chiến bào đen ngắn tay, ngòai bịt giáp sắt đen bóng, tay cầm đinh ba cán sơn

đen, cưỡi ngựa ô truy thiên lý mã . Đó chính là thượng tướng Khúc Lợi Xuất Thanh xưng hiệu là Bắc thần ngũ khí tinh quân dẫn ba nghìn quân kỵ mặc giáp đen . Dưới bóng cờ đen, đội quân bộ đông vô kể ồ ạt tiến theo .
Tả quân trương cờ rồng xanh, liên tiếp bảy nhóm môn kỳ cách quãng đều nhau, mỗi môn kỳ đi trước một nghìn quân kỵ do một viên đại tướng chỉ huy . Các viên tướng ấy đều cưỡi ngựa đeo yếm bờ xanh, đội mũ trụ bốn góc, mặc chiến bào màu xanh cánh trả, ngoài chẽn áo giáp xếp lớp hình lá liễu . Vũ khí của từng người đặt tên theo các nhóm sao phương đông: Giác tinh, Canh tinh, Đê tinh, Phòng tinh, Tâm tinh, Vĩ tinh, Cơ tinh . Đi giữa bảy tòa môn kỳ ấy là viên đại tướng chỉ huy đội tả quân ứng với sao Thương Lang Mộc tinh ở phương đông . Viên tướng ấy đầu đội mũ sư tử, mặc chiến bào xanh thêu hoa màu cánh trả, ngoài chẽn áo giáp sư tử, thắt đai lưng nạm vàng giát mặt ngọc, tay cầm ngọn búa lưỡi cong có kết ngù tơ, ngồi trên lưng ngựa long câu lót đệm yên bằng gấm xanh màu ngọc thạch . Đó là đại tướng Chỉ Nhi Phất Lang xưng hiệu Đông Chấn Cửu Khí tinh quân, dẫn ba nghìn quân kỵ trương cờ xanh . Dưới bóng cờ xanh, quân bộ tiến theo lớp lớp tầng tầng đông không kể xiết .
Hữu quân trương cờ hổ trắng, cũng liên tiếp bẩy khóm môn kỳ cách quãng đều nhau, mỗi môn kỳ đi trước một nghìn quân kỵ do một viên đại tướng chỉ huy . Các viên đại tướng ấy đều cưỡi ngựa bạch tuyết, đầu đội mũ trụ tròn, mặc chiến bào trắng ngoài chẽn giáp bạc . Vũ khí của từng người đặt tên theo các chòm sao phương tây: Khuê tinh, Lâu tinh, Vị tinh, Mão tinh, Tất tinh, Tuy tinh, Tham tinh . Đi giữa bảy khóm môn kỳ ấy là viên đại tướng chỉ huy đội hữu quân, ứng với sao Hàm Trì Kim tinh ở phương tây . Viên tướng ấy đội mũ trụ nhọn cắm lông phượng, chiến bào bó sát thân trắng phau như tuyết, ngoài mặc áo giáp song câu bằng bạc chạm hoa, đai lưng giát ngọc toả ánh lạnh ngắt, tay cầm ngọn giáo nước thép sáng ngời, cưỡi ngựa Dạ ngọc nòi lai sư tử . Đó là đại tướng Ô Lợi Khả Ân xưng hiệu là Tây Đoài Thất khí tinh quân dẫn ba nghìn quân kỵ trương cờ hổ trắng . Dưới bóng cờ trắng quân ngự binh theo hộ vệ xa giá vua Liêu .
Hậu quân trướng cờ đỏ, cũng liên tiếp bảy khóm môn kỳ cách quãng đều nhau . Mỗi môn kỳ dẫn đầu một nghìn quân kỵ mã do một viên đại tướng chỉ huy . Các viên tướng ấy đội mũ chóp bả sơn đỏ, mặc chiến bào màu huyết dụ, ngoài chẽn áo giáp vẩy cá màu hồng tươi, cưỡi ngựa Long câu xích thố . Vũ khí của từng người đặt tên theo các chòm sao phương nam: Tỉnh tinh, Quỷ tinh, Liễu tinh, Tinh tinh, Trương tinh, Dực tinh, Chẩn tinh . Đi giữa bảy khóm môn kỳ ấy là viên đại tướng chỉ huy đội hậu quân, ứng với sao Chu tước Hoả tinh ở phương nam . Viên tướng ấy đội mũ chóp đỏ đính tua cườm đỏ lấp lánh, mặc chiến bào loé mắt màu hồng tươi, ngoài chẽn áo giáp ráng đỏ, lưng đeo đai da, màu đỏ thẫm, chân đi giày ống thêu hoa, vai khoác

cung tên, tay cầm than hoả long đao dài tám thước, cưỡi trên lưng ngựa chiến lông saong óng mượt . Đó là đại tướng Động Tiên Văn Vinh, xưng hiệu Nam ly tam khí tinh quân, dẫn ba nghìn quân kỵ trương cờ đỏ . Dưới bóng cờ đỏ, quân bộ binh mũ tua áo đỏ tiến theo sau, đông không kể xiết . Trận phía trước dàn như sau:
Bên trái là một đội năm nghìn quân thiện chiến trương cờ đỏ thêu hình ngọn lửa, cưỡi ngựa hồng lót đệm yên gấm đỏ, thảy đều đội mũ biền có ngù thêu kinh tuyến, mặc chiến bào hồng đính giải tua, ngoài chẽn áo giáp đồng . Dẫn đầu đội quân ấy là một viên đại tướng đội mũ chóp sắt hình hoa sen, mặc chiến bào thêu hình ngọn lửa cháy, ngoài chẽn áo giáp liên hoàn nạm vàng vẽ hình mặt thú, đai lưng nạm vàng giát ngọc thất bảo, hai tay cầm hai thanh nhật nguyệt đao, trên lưng ngựa xích thố có sao năm đốm . Đó là đại tướng Da Luật Đắc Trọng, em quốc vương nước Liêu, xưng hiệu là Thái dương tinh quân .
Bên phải là đội nữ binh năm nghìn người ngựa, trương cờ trắng cưỡi ngựa bạch, đội mũ biền chạm hoa bạc, mặc chiến bào trắng có giải tua ngoài chẽn áo gíap bạc, cán thương, cán đao đều sơn trắng . Đi đầu đội nữ tướng tóc giắt hoa vàng đánh má hồng, đeo vòng cườm cánh trả, quân gấm áo thêu vai bồng, ngoài chẽn giáp bạc, tay cầm cây thất tinh bảo kiếm, chân đi giày ống thêu hoa, giẫm chắc bàn đạp trên lưng chiến mã trắng . Đó là Thọ Thiên công chúa, tiểu danh là A Lý Bột, xưng hiệu Thái âm tinh quân .
Giữa hai đội quân tả hữu ấy là lớp lớp đội quân cờ vàng, tướng sĩ thảy đều cưỡi ngựa vàng mặc giáp sắt, áo khăn san sát như một tầng mây vàng rực . Chỉ huy đội quân cờ vàng áo vàng ấy là bốn viên đại tướng, mỗi tướng ba nghìn quân đứng riêng một góc sẵn sàng tiếp ứng cho nhau . Viên tướng ở góc đông nam mặc giáp sắt, áo bào xanh da trời, tay cầm một ngọn thương, cưỡi ngựa xám đứng trước trận . Đó là hoàng diệt Da Luật Đắc Vinh, xưng hiệu là La hầu tinh quân . Viên đại tướng ở góc tây nam mặc giáp bạc áo bào tía, tay cầm thanh bảo đao, cưỡi ngựa Hải lưu đứng trước trận . Đó là Hoàng diệt Da Luật Đắc Hoa, xưng hiệu là Kế đô tinh quân . Viên đại tướng ở góc đông bắc mặc giáp bạc, áo bào xanh thẫm, tay cầm cây phương thiên họa kích, cưỡi ngựa vàng đốm trắng đứng trước trận . Đó là hoàng diệt Da Luật Đắc Trung, xưng hiệu là Tử khí tinh quân . Viên đại tướng ở góc tây bắc, mặc giáp đồng, chiến bào trắng, tay cầm cây thất tinh bảoo kiếm cưỡi ngựa ô truy đứng trước trận . Đó là hoàng diệt Da Luật Đắc Tín, xưng hiệu là Nguyệt Bột tinh quân .
Giữa trận quân cờ vàng binh mã đứng san sát phía sau một viên thượng tướng . Bên cạnh viên tướng ấy có quân sĩ cầm cờ đứng xung quanh . Cờ xanh bên trái, cờ trắng thêu lưỡi búa bên phải, cờ đỏ phía trước, cờ đen phía sau . Cờ hiệu các loại vòng trong vòng ngoài hai mươi bốn là ứng với hai

mươi bốn thế trận, sáu mươi tư lá ứng với sáu mươi tư phép biến trận, đủ các lọai Nam thần Bắc đẩu, Phi long, Phi hổ, Phi hùgn, Phi báo, âm dương tả hữu, xếp đặt rõ ràng có hàm ý thể hiện hình tượng kiền khôn còn hỗn chung chưa phân định . Viên thượng tướng ấy cầm ngọn phương thiên kích cán sơn son chạm khắc, đội mũ sắt tia tím giát ngọc thất bảo, ngoài nị giáp mai rùa nạm vàng, trong mặc chiến bào bằng gấm Tây Xuyên hoa xanh nền đỏ, đai lưng lóe sáng ánh ngọc Lam Điền, chân đi giày ống mũi cong, cưỡi chiến mã lưng đen bờm trắng, yên lót đệm thêu, cương tơ nhuộm tía, lưng đeo kiếm lệnh để các tướng đều nhận rõ, tay cầm roi uy điều khiển đội hoàng quân đứng sát bốn góc trời . Đó là đại nguyên soái Ngột Nhan Quang giữ chức đô thống quân của nước Liêu, xưng hiệu là Trung cung thổ tính nhất khí thiên quân .

Tiếp sau đội quân cờ vàng là đội ngự binh phò xa giá quốc vươnng ra trận . Đằng trước đằng sau, bên tả bên hữu, bảy tầng quân sĩ cầm thương đao kiếm kích hộ vệ, ở giữa là ba mươi sáu đôi lực sĩ khăn vàng bám theo cỗ long xa chín ngựa thắng yên vàng, theo sau lại còn có tám đôi lính cầm y vệ sĩ đi hộ vệ . Ngự trên xe rồng là quốc vương nước Liêu: đầu đội mũ xung thiên, khóac hoàng bào thêu chín hình rồng cuộn, lưng đeo đai ngọc Lam Điền, chân đi hia tơ thêu chỉ đỏ . Tả hữu theo hầu là hai viên đại thần: tả thừa tướng U Tây Bột Cẩn và hữu thừa tướng thái sư Chữ Kiên . Hai thừa tướng đều đội mũ cánh chuồn, mặc quần hồng áo đỏ, trước ngực đính ngù tía, đeo thẻ vàng, tay cầm hốt ngà, lưng đeo đai ngọc . Các thị đồng nam nữ ngồi hầu bên ngai rồng trên ngự xa, ai cũng có thẻ ngà ngọc khuê cầm sẵn . Đội thiên binh lớp trong lớp ngoài theo hộ giá xe rồng . Quốc vương nước Liêu xưng hiệu Bắc cực tử vi đại đế, tổng lĩnh trấn tinh, hai thừa tướng xưng hiệu Tả phụ tinh quân và Hữu bật tinh quân . Có thơ làm chứng như sau:

Tú diệu tuỳ nghi liệt bát phương,
Cánh tương thổ đức trấn trung ương .
Hồ nhân tòng bất quan thiên tượng,
Hà sự phân phân độc thướng thương .
(Tinh tú dàn đều khắp tám phương
Ước đem đức thổ trấn trung ương .
Quân Hồ sao chẳng xem thiên tượng
Làm rối thiên cung tội chẳng thường .)

Quân Liêu dàn trận đã xong. Thế trận tựa hình bát úp, bốn góc cờ trương, tám phương giáo dựng, tuần hoàn vô định, nhưng quân tiến quân lùi đều theo cách thức .

Tống Giang bèn ra lệnh cho quân cung nỏ lên dàn ngang trước trận, sai dựng chòi cao ở giữa đội trung quân, rồi cùng Ngô Dụng và Chu Vũ lên đài quan sát . Tống Giang nhìn khắp một lượt, xiết đỗi ngạc nhiên kinh sợ . Chu Vũ

nhận ra thế thiên trận, bèn nói với Tống Giang và Ngô Dụng:
- Đó là trận Thái Ất côn thiên tượng .
Tống Giang hỏi:
- Đánh cách nào ?
Chu Vũ đáp:
- Thế trận này biến hóa khôn lường, chưa dò biết các nơi quan yếu thì không thể tuỳ tiện mà đánh được!
Tống Giang nói:
- Nếu không mở đường phá trận thì làm sao khiến địch lui quân ?
Ngô Dụng nói:
- Hiện giờ chưa biết thế trận bên địch hư thực ra sao chưa nên đánh vội .
Bọn Tống Giang, Ngô Dụng, Chu Vũ đang bàn bạc thì bên quân Liêu, tướng Ngột Nhan thống quân truyền lệnh rằng hôm nay thuộc ngày Kim, nên sai bốn tướng là Cang Kim long Trương Khởi, Ngưu Kim Ngưu Tiết Hùng, Lâu Kim cẩu A Lý Kỳ, Quỷ Kim dương Vương Cảnh cùng đại tướng Thái bạch kim tinh Ô Lợi Khả An dẫn quân ồ ạt sang đánh quân Tống .
Tống Giang cùng các tướng đứng trước trận nhìn sang bên quân Liêu, thấy đội hữu quân có mấy cửa môn kỳ đã bắt đầu khép lại, trong quân trống thúc vang trời, thế trận cuồn cuộn chuyển dịch . Một lá cờ tướng từ phía đông chuyển lên phía bắc, từ phía bắc vòng sang phía tây, rồi từ phía tây vòng xuống phía nam . Chu Vũ ngồi trên ngựa nói:
- Đấy là cách hành quân vòng trái vòm trời . Hôm nay là ngày Kim, quân địch di chuyển về bên trái, ắt sẽ cho quân sang đánh .
Chưa dứt lời đã nghe năm tiếng pháo lệnh nổ vang, quân Liêu từ phía trước ào ào xông tới . Đi giữa lá Thái bạch kim tinh, tả hữu trước sau là bốn sao lân thuộc, năm tướng dẫn theo năm đội kỵ binh ào ạt đánh sang, thế lực nghiêng trời đổi núi không sức nào chống nổi . Quân Tống Giang trở tay không kịp, bỏ chạy tán loạn . Quân Liêu áp sát trận địa, từ hai mặt đánh kẹp vào trong . Tống Giang đại bại, vội ra lệnh cho quân lui về trại, quân Liêu thấy vậy cũng không đuổi theo . Điểm lại các đầu lĩnh thì Khổng Lượng bị đao đâm, Lý Vân trúng tên, Chu Phú trúng đạn đá, Thạch Dũng bị một mũi thương, số quân sĩ bị thương nhiều không đếm xuể . Tống Giang liền sai chở về phía sau cho Thần y An Đạo Toàn chạy chữa . Một mặt ra lệnh cho đội tiền quân cắm chông sắt, chôn thêm rào nhọn, canh giữ thật chắc ở các cửa trại .
Tống Giang buồn phiền ngồi trong trướng quân nói với bọn Lư Tuấn Nghĩa:
- Hôm nay ta bị thua, không biết nên đối phó thế nào ? nếu không đưa quân ra giao chiến, ắt bọn chúng sẽ lại đến đánh .
Lư Tuấn Nghĩa nói:
- Ngày mai ta sẽ cho hai đội quân kỵ ra đón đánh tiền quân của địch, lại điều

hai đội quân kỵ khác đánh thẳng vào cửa chính bắc, còn bộ binh thì đánh thọc mặt giữa, như vậy mới biết trận địa địch hư thực thế nào .
Tống Giang nói:
- Hiền đệ nói đúng đấy!
Hôm sau Tống Giang cho quân theo kế của Lư Tuấn Nghĩa . Quân sĩ lo dọn trại chuẩn bị lên đường . Tống Giang truyền mở cửa lớn, các tướng dẫn quân ra khỏi trại, quân Liêu đang ầm ầm kéo đến, sáu đội kỵ binh áp trận đang tiến gấp mỗi lúc một gần . Tống Giang sai Quan Thắng bên tả, Hô Diên Chước bên hữu đưa quân bản bộ ra đánh lui đội kỵ binh áp trận của quân Liêu . Đại quân tiến thẳng về phía trước tiếp trận địch . Tống Giang lại sai Hoa Vinh, Tần Minh, Đổng Bình, Dương Chí bên tả; Lâm Xung, Từ Ninh, Sách Siêu, Chu Đồng bên hữu, đem hai đội kỵ binh lên đánh đội quân cờ đen ở cửa chính bắc . Quả nhiên phá thủng được . Kỵ bih cờ đen bị đánh tan, hàng ngũ trong đội môn kỳ bị rối loạn .
Bên trận Tống Giang, bọn Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn được lệnh dẫn năm trăm quân giáp sĩ xông lên trước . Phía sau là Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Dương Hùng, Thạch Tú, Giải Trân, Giải Bảo và các đầu lĩnh khác dẫn quân bộ xông vào giáp trận . Trong trận Côn thiên tượng của quân Liêu bỗng nghe bốn bên súng nổ vang trời, hai cánh quân từ phía đông và phía tây cùng đội quân cờ vàng ở chính giữa ào ào đánh tới . Quân Tống Giang không địch nổi đều quay đầu tháo chạy . Đội quân tiến sau hàng ngũ rối loạn bị thua to phải rút về trại . Tống Giang cho kiểm điểm quân sĩ, thấy mất quá nửa . Hai tướng Thời Thiên, Tống Vạn bị trọng thương . Về đến trại lại thấy thiếu Hắc toàn phong Lý Qùy . Lý Quỳ vốn hăng máu chỉ muốn chém giết thật nhiều, chẳng ngờ lọt vào giữa trận, bị quân Liêu giơ câu liêm kéo bắt sống . Tống Giang được tin lại thêm buồn phiền . Liền đó sai người đưa Thời Thiên, Tống Vạn về trại sau cho An Đạo Toàn chạy chữa, ngựa chiến bị thương thì sai dắt cả lại cho Hoàng Phủ Đoan băng bó .
Tống Giang sai mời Ngô Dụng và các tướng vào bàn bạc .
Tống Giang nói:
- Hôm nay Lý Quỳ bị bắt, quân ta thua thêm trận nữa, biết tính liệu sao đây ?
Ngô Dụng nói:
- Viên tướng ta bắt được trận trước là con trai của đô thống Ngột Nhan, bây giờ là lúc cần hắn để đổi lấy Lý Quỳ .
Tống Giang nói:
- Đem đổi lần này các tướng sau bị bắt lấy gì mà cứu ?
Ngô Dụng đáp:
- Huynh trưởng chớ lo xa, cứ tạm thu xếp lần này đã!
Chưa dứt lời thì có viên tiểu hiệu vào báo tướng Liêu sai sứ đến xin nói chuyện, Tống Giang cho gọi vào . Sứ Liêu vào yết kiến Tống Giang, nói:

- Hạ quan vâng lệnh đại nguyên soái đô thống quân của bản quốc, xin đến thưa chuyện với tướng quân: hôm nay chúng tôi bắt được một đầu mục của quý quốc đem nộp lên, quan đô thống chúng tôi không nỡ giết, lại mở lòng hiếu sinh sai dọn rượu thịt khoản đãi . Quan đô thống chúng tôi muốn trao trả vị đầu mục ấy cho tướng quân để xin đổi tiểu tướng lệnh nam Diên Thọ . Nếu tướng quân bằng lòng, chúng tôi sẽ xin đưa vị đầu mục ấy đến ngay .
Tống Giang nói:
- Nếu vậy, ngày mai ta sẽ cho đưa tiểu tướng Diên Thọ ra trước trận, hai bên cùng trao đổi .
Sứ Liêu nghe Tống Giang nói bèn lên ngựa trở về, Tống Giang lại bàn với Ngô Dụng:
- Hiện nay ta chưa có kế gì phá được trận của chúng, âu là đem Diên Thọ ra đổi rồi giải hòa với quân Liêu, hai bên cùng rút quân bãi chiến .
Ngô Dụng đáp:
- Muốn tạm thời cho người ngựa nghỉ ngơi thì cũng không còn cách nào tốt hơn . Sau đó lại đưa quân phá trận địch kể cũng chưa muộn .
Sáng hôm sau, Tống Giang sai người hoả tốc về U Châu đưa Ngột Nhan Diên Thọ đến, một mặt sai người sang thương thuyết với Ngột Nhan Quang .
Lúc ấy Ngột Nhan Quang đang ngồi trong trướng thấy quân sĩ vào báo: có người của tiên phong Tống Giang sai sang, xin được vào yết kiến . Ngột Nhan Quang thống quân cho gọi vào trước trướng, sứ giả của Tống Giang vào yết kiến Ngột Nhan thống quân, nói:
- Tống tiên phong chúng tôi giữ lời ước với quý quan của thống quân, ngày hôm nay sẽ xin đưa tiểu tướng Diên Thọ đổi lấy đầu mục của chúng tôi . Hiện nay đang giữa mùa đông giá rét, quân sĩ đôi bên đều gian lao vất vả, Tống tiên phong chúng tôi muốn bàn với thống quân cho ngưng chiến để người ngựa đôi bên khỏi tổn thương vì rét mướt, đến mùa xuân sang năm sẽ xin cùng thương lượng . Xin được lĩnh ý của thống quân .
Ngột Nhan Quang nghe nói cả giận quát:
- Con ta ngu ngốc, chịu nhục cho chúng bay cầm tù, nếu có sống thử hỏi còn mặt mũi nào về gặp ta ? nếu không đổi thì cứ đưa ra chém . Còn muốn ngưng chiến để nghỉ ngơi, cứ bảo tên đầu sỏ Tống Giang tự trói đến hàng, ta sẽ tha cho các ngươi tội chết . Bằng không một khi ta đã dẫn đại quân đến thi một ngọn cỏ cũng không còn!
Nói đoạn quát lớn:
- Lui ra!
Sứ giả vội lên ngựa, phi ngay về trại kể hết cho Tống Giang nghe . Tống Giang lo lắng chỉ sợ không cứu kịp Lý Quỳ, vội rời khỏi trại đưa Ngột Nhan Diên Thọ thẳng tới trận địch của đội tiền quân, gọi to sang trận bên kia:
- Các ngươi hãy thả đầu mục Lý Quỳ, ta sẽ thả tiểu tướng Diên Thọ, các

ngươi không muốn ngưng chiến, ta sẽ đem quân đối địch với các ngươi!
Một lúc sau, bên Liêu cho lính dắt ngựa đưa lý Quỳ ra trước trận . Bên này Tống Giang cũng sai dắt ngựa đưa Ngột Nhan Diên Thọ đi ra, hai bên đều giữ lời giao hứa . Lý Quỳ trở về thì Ngột Nhan Diên Thọ cũng phi ngựa sang trận bên kia .
Hôm ấy hai bên không giao chiến, Tống Giang cho lui quân về trại, chúc mừng Lý Quỳ trở về được bình yên .
Tống Giang vào trướng bàn bạc với các tướng:
- Thế địch rất mạnh chưa có kế gì phá được, ruột gan ta như lửa đốt, không biết phải tính sao đây ?
Hô Diên Chước nói:
- Ngày mai chia quân làm mười đội: hai đội đánh mở đường, tám đội nhất loạt cùng xông vào giáp chiến, quyết thắng cho kỳ được!
Tống Giang nói:
- Trông mong hết thảy anh em đều đồng lòng dốc sức, ngày mai nhất định sẽ đưa quân xuất chiến .
Ngô Dụng nói:
- Hai lần trước đưa quân đánh chặn địch đều không thắng, chi bằng cứ cố thủ chờ chúng kéo đến sẽ giao chiến .
Tống Giang nói:
- Đợi địch đến mới đánh không phải là thượng sách . Tất cả anh em đều dốc sức, lẽ nào lại thua luôn mấy trận!
Rồi truyền lệnh sáng mai ra trận sớm, chia quân mười đội tiến gấp .
Hôm sau, hai đội kỵ mã của Tống Giang thọc vào chặn ngang sau lưng tiền quân của địch, tám đội còn lại nhất loạt phất cờ hò la đánh thẳng vào giữa trận Côn thiên tượng . Bỗng nghe súng nổ vang trời, quân Liêu lập tức dàn hết hai mươi tám cửa môn kỳ biến thành thế trận chữ nhất, như hình con rắn dài, từ phía trong đánh ra, quân Tống Giang đều trở tay không kịp . Tống Giang vội ra lệnh lui quân, chịu một phen đại bại, bỏ mặc cờ quạt, giáo mác, chiêng trống ngả nghiêng chỉ cốt chạy thật nhanh . Kiểm lại người ngựa thấy hao tổn mất số lớn . Tống Giang ra lệnh cho quân tướng canh giữ cẩn mật ở cửa trại đầu núi, đào hào sâu thêm, đắp lũy cao hơn, cắm thêm rào chông cho đầy, ra sức cố thủ qua mấy ngày đông giá rét .
Lại nói việc quan phó khu mật Triệu an phủ liền mấy lần gửi văn thư về kinh xin ban cấp áo rét cho quân sĩ . Triều đình đặc cách sai quan đoàn luyện sứ Trịnh Châu là Vương Văn Bân, hiện giữ chức giáo đầu chỉ huy tám mươi vạn cấm quân, vốn là người văn võ kiêm toàn, có uy tín trong triều, dẫn hơn một vạn người ngựa hộ tống đoàn dân phu ở kinh sư chở năm mươi vạn bộ quần áo ra trận cho Tống tiên phong, đồng thời đốc thúc tướng sĩ quyết đánh quân Liêu để sớm báo tin thắng trận . Vương Văn Bân lĩnh chiếu xong liền

đeo gươm mặc giáp lên ngựa, đốc thúc quân sĩ cùng đoàn dân phu đánh xe ra khỏi thành Đông Kinh, tiến về phía trạm Trần Kiều . Quân mã hộ tống gần hai trăm xe quân trang, xe đầu cắm cờ vàng đề bốn chữ "Ngự tứ y áo", đòan xe ngoằn ngoèo tiến tới . Đoàn vận chuyển đi đến đâu đều có các quan chức địa phương tiếp đón ăn uống . Một ngày kia đoàn vận chuyển đã ra ngoài biên giới . Vương Văn Bân tới yết kiến Triệu khu mật, trình công văn của toà trung thư . Triệu an phủ xem xong rất vui mừng, nói:
- Tướng quân đến thật đúng lúc, hiện nay thống quân nước Liêu là Ngột Nhan đang bày trận Côn thiên tượng, mấy lần đánh bại quân của Tống tiên phong . Số tướng sĩ bị thương rất nhiều, hiện đang ở đây cho thầy thuốc An Đạo Toàn điều trị . Tống tiên phong đóng quân ở huệng Vĩnh Thanh chưa dám cho quân ra giao chiến, Tống tiên phong hiện đang rất buồn phiền .
Vương Văn Bân thưa:
- Triều đình sai tiểu nhân đến đây nhân tiện đốc thúc quân sĩ để sớm báo tin thắng trận . Nay Tống tiên phong thua liền mấy trận, tiểu nhân về kinh thật khó lòng tâu bẩm . Văn Bân tôi tuy bất tài, nhưng từ nhỏ theo học binh thư có hiểu biết đôi chút trận pháp, xin tướng công cho được ra trận thi thố chút mưu kế, quyết chiến một phen để san sẻ nỗi phiền với Tống tiên phong, chẳng hay tôn ý của tướng công thế nào ?
Triệu khu mật cả mừng, sai bầy tiệc rượu khoản đãi Vương giáo đầu, một mặt cho khao thưởng uý lạo quân sĩ cùng đoàn dân phu chở xe, rồi để cho Vương giáoo đầu dẫn đoàn xe quần áo đến tận doanh trại Tống Giang ban phát cho quân lính .
Trước đó, Triệu an phủ đã sai người đến báo cho Tống tiên phong biết tin . Lại nói Tống Giang đang buồn phiền ngồi trong trướng thì người của Triệu khu mật đến báo tin: ở Đông Kinh sai giáo đầu giữ chức đòan luyện sứ Trịnh Châu là Vương Văn Bân dẫn đoàn xe chở năm mươi vạn bộ quần áo đến ban phát cho quân lính và thúc giục việc tiến quân . Tống Giang liền sai người đi đón Vương giáo đầu mời vào tận sân trại mới xuống ngựa, rồi mời vào trong trướng quân mở tiệc tẩy trần . Rượu cạn mấy tuần Vương giáo đầu mới hỏi việc quân, Tống Giang đáp:
- Tống Giang tôi từ khi đội ơn triều đình được cầm quân lên biên giới, trên nhờ hồng phúc của thiên tử, xuất quân trước sau chiếm được bốn quận lớn của nước Liêu . Nay tiến đến đất U Châu, không ngờ gặp tên thống quân Ngột Nhan bày trận Côn thiên tượng, quân bên chúng có đến hai mươi vạn đóng giữ các nơi, thế trận chỉnh tề, bầy bố như vị trí các chòm sao trên trời . Quốc vương nước Liêu thân chinh ra trận . Chúng tôi mấy lần thua bại, chưa biết đối phó cách nào nên chưa xuất trận , may có tướng quân đến đây, xin chỉ giáo giúp cho ?
Vương Văn Bân nói:

- Thế trận Côn thiên tượng xem ra cũng không có gì kỳ lạ! Vương mỗ tôi tuy bất tài, cũng xin cùng tướng quân ra trước trận quan sát, may ra có góp được ý gì .
Tống Giang cả mừng, đoạn sai Bùi Tuyên đem quần áo phân phát cho mọi người . Quân lính nhận xong cùng nhau nhìn về hướng nam cúi đầu tạ ơn . Ngày hôm ấy trong quân bầy tiệc rượu khoản đãi đoàn vận chuyển cũng là khao thưởng công lao khó nhọc của ba quân .

Ngày hôm sau, cả năm đạo quân đều xuất trận . Quân Liêu thấy quân Tống ra quân liền báo tin lên chủ tướng . Khắp trận bên Liêu chiêng trống khua vang, quân lính reo hò, sáu đội chiến mã lập tức phóng ra trước trận . Tống Giang chia quân các ngả đánh lui quân Liêu . Vương Văn Bân lên chòi cao nhìn khắp một lượt trở xuống nói:
- Xem cách bầy trận không có gì đáng sợ .
Hay đâu Vương Văn Bân đã không biết cách bầy trận của địch lại muốn ra oai loè người ra lệnh cho tiến quân nổi trống khiêu chiến . Bên quân Liêu cũng gióng trống khua chiêng đáp lại . Tống Giang ghìm ngựa quát lớn sang trận địch:
- Đánh địch không được thập thò, quân Liêu có giỏi đưa quân ra nghênh chiến!
Nói chưa dứt lời, trong đội quân cờ đen từ dưới khóm môn kỳ thứ tư thấy một viên tướng tế ngựa ra . Viên tướng ấy đầu tóc bỏ xoã, trán xát phẩm vàng, mặc chiến bào thâm ngắn tay, ngoài nịt giáp sắt đen bóng, tay cầm đinh ba, cưỡi ngựa ô truy ra trận . Phía sau là các nha tướng đông vô kể đang dẫn đầu đội quân trương cờ đen đề chữ trắng: "đại tướng Khúc Lợi Xuất Thanh" lao nhanh đến . Vương Văn Bân nghĩ bụng: "phen này không ra tay trổ tài, sau còn dịp nào mà thi thố". Nghĩ đoạn xách thương thúc ngựa ra trận, chẳng nói chẳng rằng xông vào giao chiến với tên tướng Liêu . Vương Văn Bân giơ thương đâm tới, tướng Liêu cũng múa đao nghênh chiến . Hai tướng đánh chưa đầy hai mươi hiệp tướng Liêu đã quay ngựa bỏ chạy . Vương Văn Bân thấy vạy liền thúc ngựa đuổi theo . Tên tướnng Liêu vờ thua chạy chờ cho Văn Bân đến gần liền vung đao đúng vào sau gáy . Văn Bân bị xả xiên một nhát từ vai qua ngực, thân đứt làm hai đoạn lăn xuống ngựa, Tống Giang trông thấy vội cho lệnh thu quân . Quân Liêu ào sang chiếm trận mà chém giết, quân Tống lại một phen thua trận, hốt hoảng lui về bản trại . Quân sĩ tận mắt thấy Văn Bân bị chém lăn ngựa, ai nấy đều sợ hãi đưa mắt nhìn nhau .

Tống Giang đưa quân về trại, viết ngay văn thư gửi lên Triệu khu mật phúc bẩm về việc Vương Văn Bân tình nguyện ra trận không may bị thiệt mạng . Quân lính và dân phu trong đoàn vận chuyển thì cho phép về kinh . Triệu an phủ tiếp tin rất đỗi lo phiền, cũng đành viết tờ trình tâu lên viện trung thư nhờ đoàn vận chuyển đem về kinh . Có thơ làm chứng như sau:

Triệu Quát đồ năng độc phụ thư
Văn Bân vẫn mệnh hựu hà ngu
Bình thời khoa khẩu thiên nhân hữu
Lâm trận thành công nhất cá vô .
(Triệu Quát cùng đường biết giữ thân
Văn Bân uổng mạng chẳng ai cần
Thường ngày khua mép muôn người kém
Lâm trận nên công chẳng một phần .)

Lại nói Tống Giang từ khi thua trận hết sức lo buồn, suy tính trăm chiều vẫn không thấy kế sách nào phá được trận quân Liêu . Vì thế mà mất ăn mất ngủ . Đem ấy trời rét căm căm, Tống Giang cho đóng cửa dinh, một mình ngồi trước ngọn nến trầm ngâm nghĩ ngợi . Quá canh hai, tâm thần mỏi mệt, bèn để cả áo quần nghỉ lưng trên ghế . Chợt có cơn gió lạnh tê người ào vào phòng, Tống Giang choàng dậy thấy một nữ đồng mặc áo xanh đi tới cúi chào, Tống Giang hỏi:

- Nữ đồng từ đâu tới ?

Nữ đồng cười đáp:

- Nữ đồng theo lệnh tiên nương đến mời tướng quân, xin phiền tướng quân vui lòng đi theo .

Tống Giang hỏi:

- Tiên nương hiện ở đâu ?

Nữ đồng chỉ tay nói:

- Cách đây không xa!

Tống Giang bèn theo nữ đồng ra ngoài dinh, thấy một vùng trời ánh vàng xanh rạng toả, hương thơm thoang thoảng, gió nhẹ mây trôi, thời tiết dễ chịu như tiết đầu xuân . Đi chưa đầy hai ba dặm, thấy một khu rừng lớn rợp bóng tùng biếc thông xanh, cây quế tím vươn cao đến lưng trời, dưới rặng cây xa thấp thóang dăm hàng cột đá, hai bên lối đi là những khóm trúc cao chen liễu rũ, rặng đào nở hoa đỏ thắm, đi hết hàng lan can uốn lượn, rẽ qua chiếc cầu đá đến trước một toà lầu son lung linh ánh sáng . Ngước mắt trông lên ngói xanh lớp lớp, san sát tường hồng, cột chạm xà hoa, cửa son khuôn vàng, rèm cuốn râu tôm, cửa chính màn buông, mai rùa hai nửa . Nữ đồng dẫn Tống Giang đi theo hàng lang bên trái đến trước một căn phòng ở phía đông . Nữ đồng đẩy cánh cửa son mời Tống Giang vào phòng ngồi đợi . Đưa mắt nhìn ra, bốn bên đều yên tĩnh, ráng mây ngũ sắc toả ánh đầy thềm, muôn

hoa đua nở, ngát lừng hương thơm .
Nữ đồng ra lối cửa sau, một lát sau lại nói với Tống Giang:
- Tiên nương mời tướng quân vào .
Tống Giang vội đứng dậy đi theo . Lại thấy hai tiên nữ đội mũ phù dung giát ngọc bích, khoác áo lụa hồng, đeo dây tua kim tuyến từ ngoài vào cúii chào . Tống Giang không dám ngước nhìn, Tiên nữ nói:
- Tướng quân hà tất phải quá khiêm nhường, Tiên nương đang sửa soạn tíếp tướng quân để cùng bàn việc quốc gia đại sự . Xin mời tướng quân cùng đi .
Tống Giang lặng lẽ đi theo, nghe trên điện ngân vang tiếng chuông vàng khánh ngọc . Thị nữ áo xanh đón Tống Giang mời lên trên điện . Hai tiên nữ đi trước dẫn Tống Giang theo bậc thềm phía đông đến trước rèm châu . Tống Giang nghe sau rèm có tiếng ngọc bội rung rinh . Thị nữ áo xanh mời Tống Giang vào, đến quỳ trước hương án . Ngước mắt nhìn lên trên điện thấy hào quang toả rạng, mây lành cuộn bay, tiên Cửu Thiên Huyền Nữ ngồi trên sập rồng giữa điện, đầu đội mũ long phượng, khoác áo lụa hồng thêu hình long phượng thất bảo, lưng thắt đai gấm thêu hình sơn hà nhật nguyệt, chân đi giày cườm ngũ sắc, tay cầm một cành ngọc khuê trắng muốt . Hai bên có đến vài chục tiên nữ
đứng hầu .
Cửu Thiên Huyền Nữ nói với Tống Giang:
- Từ khi ban thiên thư cho ngươi đến nay đã mấy năm rồi . Xét ra nhà ngươi vẫn bền lòng trung nghĩa . Nay thiên tử nhà Tống sai ngươi đi đánh giặc Liều, việc quân thắng bại ra sao ?
Tống Giang sụp đầu vái lạy, nói:
- Hạ thần từ đội ơn tiên nương ban cho đạo thiên thư đến nay không hề dám khinh suất tiết lộ với ai . Nay hạ thần vâng mệnh thiên tử cầm quân đi đánh giặc Liêu, chẳng ngờ gặp viên thống quân nước Liêu là Ngột Nhan bày trận Côn thiên tượng, quân của hạ thần thua mấy trận liền . Hạ thần không có kế sách gì đối phó, hiện thời đang rất nguy cấp .
Cửu Thiên Huyền Nữ nói:
- Ngươi có biết trận pháp Côn thiên tượng thế nào không ?
Tống Giang lại sụp lạy tâu:
- Hạ thần ngu dốt không hiểu trận pháp ấy thế nào, cúi mong tiên nương chỉ giáo cho .
Cửu Thiên Huyền Nữ nói:
- Pháp trận ấy theo hình tượng "tụ dương", nếu chỉ đánh như cách thông thường thì không khi nào phá được . Muốn phá được phải hiểu rõ lẽ "tương sinh tương khắc" . Nếu ở phía trước quân cờ đen có viên đại tướng xưng hiệu là Thuỷ tinh, ứng với ngôi sao thứ năm ở phương bắc, thì bên quân Tống ngươi hãy chọn lấy bảy viên tướng đại tướng trương cờ vàng, mặc

giáp phục vàng, cưỡi ngựa vàng, dẫn quân vào đánh bảy khóm môn kỳ của đạo quân cờ đen, rồi sai một viên mãnh tướng áo vàng ra giao chiến với viên đại tướng thủy tinh . Như thế nghĩa "thổ khắc thuỷ". Tiếp đó điều đạo quân áo trắng do tám tướng chỉ huy đánh thọc vào trận địa đạo quân cờ xanh ở phía bên tả, như thế nghĩa là "kim khắc mộc", lại điều đạo quân áo đỏ do tám tướng chỉ huy đánh vào trận của đạo quân cờ trắng ở phía bên hữu, như thế nghĩa là "hoả khắc kim", lại điều đạo quân cờ đen do tám viên đại tướng chỉ huy đánh xuyên vào trận của đạo hậu quân cờ đỏ bên địch, ấy nghĩa là "thuỷ khắc hoả" . Tiếp đến chọn chín viên đại tướng dẫn đạo quân cờ xanh đánh thẳng vào quân trung ương cờ vàng do chủ tướng bên địch chỉ huy, như thế nghĩa là "mộc khắc thổ". Lại chọn hia đội: một đội cờ gấm áo hoa, giả trang quân của La Hầu tinh, xông vào phá trận Thái dương, một đội cờ trắng giáp bạc, giả trang như quân của Kế Đô tinh, xông vào phá trận Thái âm. Phải cho đóng ngay hai mươi bốn cỗ "lôi xa" là để ứng với hai mươi bốn khí, trên mỗi xe đều để sẵn hoả pháo và mồi đánh lửa, khi lâm chiến thì đẩy thẳng vào giữa trận quân Liêu, rồi lệnh cho Công Tôn Thắng thi hành pháp thuật "Lôi phong thiên cang" để giúp sức cho quân sĩ xông vào giữa chỗ xa giá vua Liêu . Theo đúng kế ấy nhất định sẽ thắng . Nhưng trận pháp này chỉ được tiến hành ban đêm . Nhà ngươi phải thân hành ra trận giữ tướng lệnh ở trung quân, đốc thúc quân mã quân bộ ra sức giao chiến thì chỉ một hồi trống trận là xong . Lời dặn của ta, ngươi phải nhập tâm ghi nhớ, không được tiết lộ . Mong ngươi gắng sức giúp nước yên dân, chớ nản lòng thoái chí . Cõi tiên kẻ phàm ngăn cách, từ đây vĩnh biệt . Ngày sau ở chốn gác ngọc lầu vàng may còn có cơ trùng hội . Ngươi nên mau chóng trở về không được nấn ná ở đây!

Cửu Thiên Huyền Nữ nói xong gọi thị nữ mời Tống Giang uống trà, rồi sai đưa Tống Giang về trại .

Tống Giang sụp đầu lạy tạ ơn Cửu Thiên Huyền Nữ rồi lui ra ngoài điện . Thị nữ dẫn Tống Giang xuống bệ thềm phía tây qua cửa thiên môn sơn son thiếp vàng, sau đó đi theo đường cũ . Vừa sang khỏi cầu đá đến con đường nhỏ dưới rặng thông, thị nữ bèn chỉ tay mà thôi:

- Quân Liêu hiện ở chỗ kia, tướng quân phải đánh tan đi!

Tống Giang vừa ngóai đầu nhìn lại, thị nữ liền đẩy tay xô mạnh ... Tống Giang kinh sợ, bừng tỉnh mới biết là vừa nằm mộng trong trướng .

Nghe trống đã điểm canh tư, Tống Giang cho mời quân sư Ngô Dụng đến đoán mộng . Quân sư Ngô Dụng vào trong trướng, Tống Giang hỏi:

- Quân sư đã có kế gì để giải phá thế trận "Hỗn thiên" của quân Liêu chưa ?

Ngô Dụng đáp:

- Tiểu nhân vẫn chưa có kế gì!

Tống Giang nói:

- Ta vừa mộng được tiên Cửu Thiên Huyên Nữ bảo cho bí quyết phá trận quân Liêu, ta còn nhớ rõ nên cho mời ngay quân sư đến cùng bàn . Bàn xong sẽ cho gọi các tướng đến hội để cắt cử công việc cho từng người .
Đúng là:
Dấy động thiên cơ bàn diệu kế
Dàn hàng tinh đẩu phá mê cung
Chưa biết Tống Giang điều quân đánh trận ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 89
Tống Công Minh phá trận thành công
Túc thái uý ban ơn giáng chiếu

Đang nói chuyện Tống Giang mộng được phép tiên của Cửu Thiên Huyền Nữ, nhớ kỹ không sót một câu, liền bàn định mọi việc với quân sư Ngô Dụng, rồi viết văn thư báo cho Triệu khu mật biết tin . Quân sư được lệnh chọn sắt lá, gỗ hoa đóng ngay hai mươi tư cỗ lôi xa . Dưới mỗi xe đều xếp củi khô, rưới dầu đốt, trên đặt hoả pháo, liền ngày thâu đêm đốc thúc làm cho xong . Các tướng chỉ huy quân mã quân bộ đều được mời đến dự họp để bàn cách đánh trận . Tống Giang truyền lệnh cắt đặt như sau:
Đại tướng Song thương Đổng Bình chỉ huy đạo kỵ binh áo vàng, gọi là đạo Thổ quân, dàn trận ở hai phương Mậu, Kỷ giữa trung ương, xuất chiến đánh vào trận của viên đại tướng Thuỷ tinh . Hai bên tả hữu đánh bảy khóm môn kỳ của đạo quân cờ đen giao cho bảy phó tướng là Chu Đồng, Sử Tiến, Âu Bằng, Đặng Phi, Yến Thuận, Mã Lân, Mục Xuân .
Đại tướng Báo tử đầu Lâm Xung chỉ huy đạo kỵ binh áo trắng gọi là đạo Kim quân, dàn trận liền hai phương Canh, Tân ở phía tây, xuất chiến đánh vào trận của viên đại tướng Mộc tinh . Hai bên tả hữu đánh bảy khóm môn kỳ của đạo quân cờ xanh giao cho bảy viên phó tướng là Từ Ninh, Mục Hoằng, Hoàng Tín, Tôn Lập, Dương Xuân, Trần Đạt, Dương Lâm.
Đại tướng Tích lịch hoả Tần Minh chỉ huy đạo quân kỵ mã áo đỏ gọi là đạo Hoả quân, dàn trận liền hai phương Bính, Đinh ở phía nam, xuất chiến đánh vào trận của viên đại tướng Kim tinh . Hai bên tả hữu đánh bảy khóm môn kỳ của đạo quân cờ trắng giao cho bảy viên phó tướng là Lưu Đường, Lôi Hoành, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Chu Thông, Cung Vựng, Đinh Đắc Tôn .
Đại tướng Song tiên Hô Diên Chước chỉ huy đội kỵ mã áo đen, gọi là đạo

Thuỷ quân, dàn trận liền hai phương Nhâm, Quý ở phía bắc, xuất chiến đánh vào trận của viên đại tướng Hoả tinh . Hai bên tả hữu đánh khóm toà môn kỳ của đạo quân cờ đỏ giao cho bảy viên phó tướng là Dương Chí, Sách Siêu, Hàn Thao, Bành Kỷ, Khổng Minh, Trâu Uyên, Trâu Nhuận .
Đại tướng Đại đao Quan Thắng chỉ huy đạo quân kỵ mã áo xanh, gọi là đạo Mộc quân, dàn trận liền hai phương Giáp, Ất ở phía đông, xuất chiến đánh vào trận của viên thượng tướng Thuỷ tinh . Hai bên tả hữu đánh vào trận chính của đạo trung quân cờ vàng giao cho tám viên phó tướng là Hoa Vinh, Trương Thanh, Lý Ứng, Sài Tiến, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Thi Ân, Tiết Vĩnh .
Lại sai bảy viên đại tướng là Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Dương Hùng, Thạch Tú, Tiêu Đình, Thang Long, Sái Phúc chỉ huy đạo bộ binh trương cờ gấm, mặc áo hoa xuất chiến đánh vào trận Thái dương của đạo Tả quân bên địch .
Bảy viên đại tướng là Hỗ Tam Nương, Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương, Vương Anh, Tôn Tân, Trương Thanh, Sái Khánh chỉ huy đạo bộ binh áo trắng giáp bạc, xuất chiến đánh vào trận Thái âm của đạo Hữu quân bên địch .
Lại chọn một đội kỵ mã dũng mãnh do sáu viên đại tướng là Lư Tuấn Nghĩa, Yến Thanh, Lã Phương, Quách Thịnh, Giải Trân, Giải Bảo chỉ huy đánh thẳng vào trung tâm quyết bắt sông vua Liêu .
Các cỗ lôi xa do một đội quân bộ đi hộ tống, cầm đầu là năm viên đại tướng: Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn .
Còn các đầu lĩnh thuỷ quân và những người khác cùng đều ra trước quân giúp sức phá trận . trước trận cũng cắm tám lá "ngũ phương kỳ". Sắp đặt quân tướng vẫn theo thế trận Cửu cung bát quái .
Tống Giang truyền lệnh đã xong, các tướng quân tuân lệnh thi hành, một mặt đốc thúc đóng cho xong các cỗ lôi ra, kịp chất các vật dẫn hoả để đưa ra trận .
Thật là:
Lập kế kinh thiên địa
Bày mưu khiếp quỷ thần .
Lại nói Ngột Nhan thống quân mấy ngày liền không thấy Tống Giang cho quân ra giao chiến, hôm ấy thống lĩnh các đạo quân xông trận kéo đến đánh doanh trại Tống Giang . Bên quân Tống các cỗ lôi xa cũng vừa làm xong, hẹn định đêm nay sẽ xuất trận theo hình chữ nhất, phía trước bố trí quân xạ thủ cung nỏ để giữ vững trận thế chờ đến tối . Qúa chiều, trời bỗng nổi gió bấc, mây đen ùn ùn kéo đến che kín bầu trời, chưa tối hẳn mà trời đất đã đen như mực . Tống Giang ra lệnh cho quân sĩ bẻ lá lau ngậm vào mồm làm kèn thổi báo hiệu cho nhau biết đường . Đêm ấy bốn đạo quân đều xuất phát theo đường riêng, còn đạo kỵ binh áo vàng ở lại dàn trận đối diện với quân Liêu .
Người ngựa bốn đạo tiến đến đâu đánh bạt quân tiền tiêu địch đến đấy, các

đội quân lớn men theo trận tuyến mà đi về phía bắc .
Vào lúc gần canh một, trong quân Tống Giang nổi hiệu pháo liên châu . Hô Diên Chước cầm quân đánh vào mở cửa trận, xông thẳng đến tận đạo hậu quân giao chiến với viên đại tướng Hoả tinh . Đạo quân của Quan Thắng lập tức tiến vào giữa đạo trung quân giao chiến với chủ tướng Thổ tinh . Lâm Xung dẫn quân đánh vào trận của đội tả quân, giao chiến với viên đại tướng Mộc tinh . Tần Minh dẫn quân đánh vào trận của đội hữu quân giao chiến với viên đại tướng Kim tinh . Đổng Bình đưa quân đánh vào đầu trận, giao chiến với viên đại tướng Thuỷ tinh . Công Tôn Thắng đứng ở đạo trung quân giơ kiếm điều khiển phép thuật, đạp Thiên cang vượt Bắc đẩu, ra lệnh cho trời đất nổi trận sấm sét . Đêm ấy gió nam nổi rất mạnh, cây cối đổ rạp, cát sỏi bay mù trời . Hai mươi bốn cỗ lôi xa đều nhất loạt phát hoả . Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn năm trăm quân giáp sĩ thiện chiến đẩy các cỗ lôi xa vào giữa trận quân Liêu . Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương cầm quân đánh vào trận Thái âm, quân của Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm đánh vào trận Thái dương . Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa dẫn đội quân kỵ theo sau các cỗ lôi xa đánh vào đạo trung quân của địch . Quân đôi bên đều tự tìm đối phương mà đánh . Rồi các cỗ lôi xa bốc cháy, lửa sáng rực trời . Thật là một trận đánh rung chuyển trời đất, lu mờ nhật nguyệt, quỷ khóc thần kêu, quân binh đều rối loạn .
Lại nói Ngột Nhan thống quân đang đứng giữa đạo trung quân điều khiển tướng lệnh, bỗng nghe tiếng hò la dậy đất, khắp bốn bên đều có quân đến đánh . Ngột Nhan vừa kịp lên ngựa thì quân Tống Giang đã đẩy các cỗ lôi xa vào giữa trung quân . Lửa bốc cao lưng trời, tiếng nổ dậy đất, một cánh quân của Quan Thắng đã ập đến trước trướng . Ngột Nhan thống quân vội cầm phương thiên họa kích giao chiến với Quan Thắng . Cùng lúc, Một vũ tiễn Trương Thanh ném đá tới tấp, các nha tướng ở cạnh Ngột Nhan bị thương rất nhiều, bỏ chạy tán loạn . Lý Ứng, Sài Tiến, Tuyên Tán, Hách Tư Văn phóng ngựa vung đao xông vào đám quân tướng mà chém giết . Ngột Nhan thống quân thấy tả hữu không còn ai bèn quay ngựa chạy về hướng bắc . Quan Thắng lập tức thúc ngựa đuổi theo . Đúng là:
Vịn trời tẩu thóat khôn đường chạy
Đạp mây đuổi bắt dễ như không
Hoa Vinh từ phía sau thấy Ngột Nhan Quang thua chạy liền giương cung bắn rượt theo . Mũi tên trúng vào mảnh kính hộ tâm sau lưng áo giáp của Ngột Nhan, nghe "cạch" một tiếng, tia lửa tóe ra . Hoa Vinh chưa kịp bắn phát thứ hai thì Quan Thắng đã đuổi kịp, vung thanh long đao chém trúng Ngột Nhan Quang . Nhưng viên tướng này mặc đến ba lần áo giáp: trong là giáp sắt liên hoàn, giữa là giáp bằng da rái cá, ngoài cùng mới là giáp hộp nạm vàng, nhát đao của Quan Thắng chỉ mới đứt được hai tầng ngoài . Quan

Thắng thu đao bồi thêm một nhát, nhưng Ngột Nhan trông bóng đao kịp né mình tránh rồi ghìm ngựa nâng cây phương thiên kích nghênh chiến . Hai tướng đánh gần năm mươi hiệp, Hoa Vinh đuổi tới nhằm giữa trán Ngột Nhan Quang bắn thêm phát nữa . Ngột Nhan Quang vừa kịp cúi tránh, mũi tên liền cắm phập vào chiếc mũ cắm lông chim phượng . Ngột Nhan Quang vội quay ngựa chạy, Trương Thanh tế ngựa đuổi theo ném đá trúng đầu . Ngột Nhan Quang ngã gục trên ngựa, kéo lê cây họa kích mà chạy . Quan Thắng kịp tới bồi thêm một nhát . Cây thanh long đao bổ xuống ngang lưng hất Ngột Nhan Quang xuống đất . Hoa Vinh đuổi tới nhảy sang đổi lấy con ngựa tốt . Trương Thanh cũng kịp tới đâm tiếp một mũi thương . Thương thay Ngột Nhan Quang thống quân! một đời hào kiệt cũng đành kết liễu bởi lưỡi đao, ngọn giáo . Có thơ làm chứng như sau:

Lý Tĩnh lục hoa nhân diệc thức,
Khổng Minh bát quái thế ưng tri .
Hỗn nhiên chỉ tưởng vô nhân địch
Dã hữu thần cơ đả phá thời
(Bát quái Khổng Minh ai cũng biết
Lục hoa Lý Tĩnh mọi người hay
Hỗn nhiên những tưởng là vô địch
Lại có mưu thần phá vỡ ngay!)

Lại nói Lỗ Trí Thâm cùng bọn Võ Tòng sáu đầu lĩnh dẫn quân hò hét đánh vào trận Thái dương của quân Liêu, hoàng điệt Da Luật Đắc Trọng hốt hoảng định bỏ chạy bị thanh giới đao của Võ Tòng chém đứt đầu ngựa ngã lăn xuống đất . Võ Tòng liền túm tóc Da Luật Đắc Trọng xách lên khua một đao chặt lấy thủ cấp . Trận Thái dương bị đánh tan tành . Lỗ Trí Thâm nói:

- Bọn ta cứ đánh luôn vào trung quân, bắt sống vua Liêu cho dứt chuyện!

Lại nói bên quân Liêu, Thọ Thiên công chúa đang đứng trong trận Thái âm nghe bốn phía tiếng hò la dậy đất, vội xách vũ khí nhảy lên ngựa, gọi nữ binh theo hộ vệ . Chợt thấy Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương hai tay vung hai đao dẫn bọn Cố Đại Tẩu sáu đầu lĩnh ập vào trướng tướng . Hỗ Tam Nương và Thọ Thiên công chúa cùng xông vào giao chiến . Hai nữ tướng đánh không biết bao nhiêu hiệp vẫn không phân thắng bại . Hỗ Tam Nương bèn vứt đao, xáp ngựa vào vít cổ níu áo Thọ Thiên công chúa . Hai người cứ ngồi trên ngựa mà níu kéo nhau không rời ra được . Vương Nuỵ Hổ kịp tới xông vào bắt sống công chúa Thọ Thiên . Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương xông trận đánh tan bọn nữ binh . Tôn Tân, Trương Thanh, Sái Khánh từ bên ngoài đánh ốp vào . Thương thay công chúa Thọ Thiên, cành vàng lá ngọc nay phải chịu trói quy hàng!

Lại nói Lư Tuấn Nghĩa đem quân đánh vào giữa đạo trung quân của địch, Giải Trân, Giải Bảo chém gãy ngọn cờ soái rồi xông vào giữa đám loạn quân

mà chém giết . Hộ giá đại thần cùng các nha tướng phò giá vua Liêu chạy về hướng bắc . Hai hoàng điệt La hầu tinh và Nguyệt bột tinh bị đâm ngã ngựa chết ngay tại trận . Hoàng điệt Kế đô tinh bị bắt sống ngay trên ngựa . Còng hoàng điệt Từ khí tinh không biết chạy trốn đằng nào .
Đại binh quân Tống vây chặt lớp trong lớp ngoài, ốp đánh quân Liêu tới tận canh tư mới dừng . Quân Liêu bị chém giết đến hơn hai mươi vạn, mười phần thương vong đến bảy tám .
Trời gần sáng, các tướng đuổi theo quân Liêu đã quay lại . Tống Giang cho khua chiêng thu quân, truyền lệnh cho quân tướng ai bắt được tù binh thì dẫn đến nộp để báo công . Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương nộp Thái âm tinh Thọ Thiên công chúa; Lư Tuấn Nghĩa nộp Kế đô tinh hoàng điệt Da Luật Đắc Hoa; Chu Đồng nộp Thuỷ tinh đại tướng Khúc Lợi Xuất Thanh; Âu Bằng, Đặng Phi nộp Đầu mộc giải Tiêu Đại Quan; Dương Lâm, Trần Đạt nộp Tâm Nguyệt Hồ Bùi Trực; Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc nộp Vị Thổ trĩ Cao Bưu; Hàn Thao, Bành Kỷ nộp Liễu thổ chương Lôi Xuân và Dục Hoả Đà Địch Thánh . Các tướng đem nộp thủ cấp tướng địch thì nhiều vô kể . Tống Giang ra lệnh cho giải đám tướng giặc bị bắt sống đến giam bên doanh trại của Triệu khu mật, số ngựa bắt được thì cho phép các tướng đổi lấy mà dùng .
Lại nói vua Liêu hốt hoảng rút chạy về đến Yên Kinh, lập tức truyền lệnh đóng chặt bốn cổng thành, cố sức giữ kinh đô, không dám nghĩ đến chuyện đối địch với quân Tống Giang nữa .
Tống Giang biết tin vua Liêu rút chạy liền truyền lệnh cho quân sĩ nhổ trại lên đường, tiến thẳng đến vay sát chân thành Yên Kinh . Lại mời Triệu khu mật dời hành dinh đến phía sau để giám thị việc đánh thành . Quân sĩ được lệnh hạ trại, dựng chòi cao, đặt súng bắn đá khắp mặt ngoài, chuẩn bị đánh vào thành Yên Kinh .
Vua Liêu hoảng sợ triệu quần thần vào cung bàn bạc . Quần thần đều nói: "Tình thé hết sức nguy cấp,chỉ còn cách đầu hàng nước Tống là thượng sách". Vua Liêu nghe theo, cắm cờ hàng trên mặt thành, sau đó sai người đến doanh trại quân Tống thưa: "Hàng năm sẽ xin tiến cống bò ngựa châu báu, không dám xâm phạm đến Trung Quốc nữa".
Tống Giang đưa sứ Liêu đến hậu doanh bái kiến Triệu khu mật để thưa lại việc xin đầu hàng . Triệu khu mật nghe xong, nói:
- Đây là việc quốc gia đại sự, phải theo ý triều đình, ta không dám tự tiện quyết định . Nước Liêu ngươi thực bụng đầu hàng thì phải sai quan đại thần có danh tiếng đến Đông Kinh triều kiến thiên tử . Nếu thiên tử bằng lòng giáng chiếu xá tội, thuận cho nước Liêu ngươi được đầu hàng thì ở đây ta mới dám cho lui quân bãi chiến .
Sứ Liêu vâng lời trở về tâu lại với vua Liêu . Vua Liêu liền triệu các quan

văn võ vào bàn định . Hữu thừa tướng là thái sư Chử Kiên bước lên tâu:
- Nay nước ta thiếu quân ít tướng, người ngựa cơ hồ sạch không, liệu còn gì mà đánh nhau với địch ? cứ nhu ngu ý của hạ thần thì đưa lễ vật thật hậu đến với Tống tiên phong . Một mặt xin Tống tiên phong cho đóng quân ngưng chiến, một mặt thu xếp lễ vật đưa về Đông Kinh hối lộ cho các quan đại thần giữ việc ở các sảnh viện, nhờ họ khéo lời tâu bẩm với thiên tử giúp cho . Hiện nay ở Trung Quốc, bốn tên gian thần là Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn chuyên quyền, vua Tống chỉ nhắm mắt nghe theo . Ta nên sai người đưa vàng lụa hối lộ, nhờ bọn chúng thu xếp việc giảng hoà, tất thế nào vua Tống cũng ưng thuận cho lui binh bãi chiến .
Vua Liêu chuẩn theo lời tâu ấy .
Ngày hôm sau, thừa tướng Chử Kiên ra khỏi thành đi đến doanh trại Tống Giang . Tống Giang cho mời vào trong trướng, Chử Kiên nói lại việc quốc vương nước Liêu xin đầu hàng, sau đó đem vàng lụa cùng nhiều báu vật biếu Tống Giang . Tống Giang nghe xong đáp:
- Quân ta bất quá chỉ vây đánh trong mấy hôm, lo gì không phá được thành trì nước ngươi, luôn tiện nhổ cỏ bỏ rễ để trừ hậu hoạ . Thấy nước Liêu ngươi cắm cờ hàng trên thành, ta tạm cho dừng quân chưa đánh . Hai nước xuất quân giao chiến, xưa nay vẫn cho nước địch được đầu hàng! ta án binh bất động là để cho nước ngươi thu xếp bằng lòng cử người về triều đình xin chuộc tội . Nay ngươi đưa lễ vật đến đút lót, vậy bọn ngươi coi Tống Giang là kẻ thế nào ? Chuyện ấy không được nói đến nữa .
Chử Kiên sợ hãi xin vâng . Tống Giang nói tiếp:
- Ta bằng lòng cho ngươi sửa soạn biểu văn đưa về kinh tuỳ triều đình định đoạt . Ở đây ta cứ tạm đóng quân không đánh . Nhưng ngươi phải đi mau, đừng để bọn ta phải đợi!
Chử Kiên vái tạ Tống Giang, ra khỏi trại, lên ngựa trở về Yên Kinh tâu lại với vua Liêu . Các quan đại thần cùng nhau bàn bạc đã xong, ngày hôm sau vua Liêu cho sửa soạn lễ vật vàng bạc châu báu xếp lên xe, sai thừa tướng Chử Kiên cùng mười lăm viên thuộc quan lên đường . Sứ bộ một đoàn hơn ba chục người ngựa mang theo biểu văn tạ tội, dời Yên Kinh đến doanh trại quân Tống thưa chuyện với Tống Giang . Tống Giang đưa Chử Kiên đến yết kiến Triệukhu mật trình bày việc nước Liêu sai thừa tướng Chử Kiên về kinh sư triều kiến thiên tử nhận tội và xin đầu hàng . Triệu khu mật lưu Chử Kiên ở lại tiếp đãi tử tế, một mặt bàn với Tống Giang, rồi viết tờ tâu trình lên thiên tử . Sài Tiến và Tiêu Nhượng được cử đi cùng với sứ bộ về kinh dâng tấu và chuyên công văn lên viện trung thư tường trình việc hành quân . Đường xa chẳng phải một ngày . Về đến kinh sư, người ngựa và mười xe lễ vật vàng bạc châu báo vào nghỉ ngơi ở nhà công quán . Sài Tiến và Tiêu Nhượng đi trước đưa công văn vào viện trung thư, trình rằng:

- Hiện nay binh mã đang vây chặt thành Yên Kinh, chỉ nội ngày đêm là phá được . Vua nước Liêu đã sai cắm cờ hàng trên mặt thành, nay lại sai thừa tướng, Chử Kiên về kinh trình biểu văn tạ tội xin đầu hàng để thiên tử cho bãi binh . Triệu khu mật không dám định đoạt nên sai bọn tiểu nhân chúng tôi về xin thánh chỉ .
Các quan ở viện trung thư nghe xong nói:
- Cho ngươi cùng sứ Liêu cứ tạm nghỉ ngoài nhà trạm, đợi bọn ta bàn định đã!
Hồi bấy giờ Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn cùng các quan lớn bé ở viện trung thư đều là một bọn tham hám lợi . Bọn Chử Kiên tìm mối vào yết kiến bọn Sái Kinh và lo biếu xé lễ vật cho các quan ở viện trung thư . Ai theo mối ấy, bọn chúng lo việc đút lót cho các quan ở viện trung thư .
Sáng hôm sau vào chầu, các quan lạy mừng thiên tử đã xong, quan khu mật sứ Đồng Quán bước ra tâu:
- Tướng tiên phong là Tống Giang hiện đã đánh đuổi quân Liêu đến tận Yên Kinh, vây chặt thành trì chỉ sớm chiều là phá được . Liêu chủ đã cắm cờ tự nguyện đầu hàng, nay lại cử thừa tướng Chử Kiên đưa biểu văn đến xin thuần phục, mong được thiên tử xá tội, cho phép giảng hoà và ra lệnh bãi chiến, giao hứa hàng năm phụng tiến lễ vật không dám sai mệnh . Cúi xin thánh thượng soi xét .
Thiên tử phán:
- Lần này cho giảng hoà, lui binh bãi chiến, các khanh thấy thế nào ?
Thái sư Sái Kinh bước lên tâu:
- Hạ thần cùng các quan cũng đã bàn: bọn tứ di xưa nay chưa bị trừ hết . Theo ngu ý của bọn hạ thần thì cứ cho nước Liêu được thần phục để chắn giữ phía bắc, hàng năm dâng đồ cống nạp cũng có ích cho nước nhà . Xét như vậy thì nên chuẩn tấu cho nước Liêu được tạ tội đầu hàng, một mặt cho lui quân bãi chiến, triệu hồi quân mã trở về lo giữ kinh sư . Bọn hạ thần không dám tự tiện, cúi xin bệ hạ phán xét .
Thiên tử chuẩn tấu, truyền thánh chỉ cho phép sứ Liêu được vào triều yết kiến . Quan truyền lệnh liền dẫn bọn Chử Kiên vào Kim Điện . Bọn Chử Kiên phủ phục vái lạy, tung hô vạn tuế . Thị thần nhận biểu văn bóc trình lên trước ngự án . Quan tuyên biểu học sĩ cao giọng đọc như sau:
Quốc chủ nước Liêu, thần Da Luật Huy cúi đầu trăm lạy xin tâu lên:
Thần vốn sinh cư ở chốn sa mạc phương bắc, xưa nay thuộc cõi phiên bang, không thông hiểu kinh sách của thánh hiền, không biết rõ cương thường lễ nghĩa . Lại thêm, thuộc hạ đều một phường văn ngu võ dốt tả hữu rặt những kẻ xấu bụng gian lòng, tham lam tiền tài, thích ăn của đút, trông trước ngó sau đều những kẻ tướng mạo bất lương. Hạ thần bị mê muội, họp nhau gây chuyện ngông cuồng, xâm phạm cương vực của nước Đại Tống, đến nỗi

thiên binh phải tới trị tội . Sự ấy chẳng những khiến cho quân sĩ người ngựa phải vất vả xông pha mà còn làm nhọc lòng các quan ở triều đình phải lo việc dấy quân chinh phạt . Tự biết sức mình con sâu cái kiến sao đủ lay chuyển được Thái Sơn, nghĩ rằng trăm nguồn đều chảy về biển lớn . Nay hạ thần đặc sai Chử Kiên đi sứ, mạo muội khiêu động đến thiên uy, xin rập đầu nhận tội . Dám mong được đội ơn thánh thượng thương cho mạng sống nhỏ nhoi, không nỡ phế huỷ chút cơ nghiệp tổ tông truyền lại, ân xá cho điều lỗi cũ của hạ thần, mở cho con đường để lo toan nghiệp mới, lui về giữ đất Di Địch ở cõi phiên bang, mãi mãi làm phên giậu che chắn cho thiên triều . Được như thế thì già trẻ lớn bé thật đội ơn tái sinh, con cháu đều cảm nhớ ơn đức muôn thuở . Từ nay hàng năm đều dâng lễ vật tuế cống, xin thề chẳng dám đơn sai!
Bọn thần xiết bao sợ hãi! kính cẩn dâng tờ biểu lên để xin soi xét .
Niên hiệu Tuyên Hoà năm thứ tư, đông nguyệt (tháng 11), ngày ..
Quốc chủ nước Liêu, thần là Da Luật Huy cẩn biểu .
Thiên tử Huy Tông ngự lãm biểu văn đã xong, quần thần đều chúc mừng . Thiên tử truyền lấy ngự tửu ban cho đoàn sứ bộ . Bọn Chử Kiên phụng cống lễ vật dâng lên trước sân chầu . Thiên tử sai quan khố ti thu cất, một mặt cũng cho thu nhận số bò ngựa cống nộp . Rồi lại ban cho vóc lụa, quần áo mang về, và cho vào viện Quang Lộc hưởng yến . Thiên tử truyền lệnh rằng:
- Thừa tướng Chử Kien cùng bộ hạ cứ về nước, đón đợi quả nhân cho người đến tận nơi giáng chiếu .
Bọn Chử Kiên tạ ơn, lạy chào lui ra, tạm về nghỉ ở nhà công quán .
Hôm ấy tan chầu, Chử Kiên lại sai người đi đến nhà riêng các quan biếu thêm lễ vật để thu xếp cho xong mọi việc . Sái Kinh hết sức hứa hẹn: "Đã nói thừa tướng cứ về, mọi việc đều do bọn ta xếp đặt".
Lại nói thái sư Sái Kinh sáng hôm sau dẫn bá quan vào chầu, nhắc thiên tử việc giáng chiếu cho nước Liêu . Thiên tử thuận theo, liền truyền cho oquan học sĩ ở viện hàn lâm thảo tờ chiếu và ngay buổi chầu hôm ấy giao cho thái uý Túc Nguyên Cảnh phụng chiếu sang nước Liêu tuyên đọc . Một mặt, hạ sắc chỉ cho Triệu khu mật truyền lệnh cho Tống tiên phong thu quân bãi chiến, đưa người ngựa về kinh, còn hết thảy tù binh đều thả cho về, các thành trì đã chiếm đều giao lại cho nước Liêu quản lĩnh, vật dụng tài sản trong các kho thì giao lại cho các quan chức người Liêu quản lý .
Thiên tử lui triều, các quan ai về nhà ấy . Ngày hôm sau các quan ở viện trung thư đều đến phủ Túc thái uý hẹn ngày đưa tiễn Túc thái uý lên đường .
Lại nói Túc thái uý đã lĩnh chiếu sắc không dám nấn ná trì hoãn, liền cho chuẩn bị xe kiệu cùng đoàn người ngựa tuỳ tùng vào cung cáo từ thiên tử, chào biệt các quan ở viện trung thư rồi cùng Sài Tiến, Tiêu Nhượng lên đường sang nước Liêu . Đoàn người ngựa ra khỏi kinh đô, qua trạm Trần

Kiều, đi lên biên giới phía bắc . Đoàn người lên đường đúng vào tháng rét nhất trong năm, mây đen che kín bầu trời, tuyết trắng phủ đầy mặt đất . Rừng đông trắng phau như rắc bột, đường trường như bạc tráng lối đi . Đoàn người ngựa của Túc thái uý cứ hứng gió đạp tuyết, lặn lội mà đi . Mưa tuyết vẫn chưa tạnh, Túc thái uý đành phải cho người ngựa dừng lại ở trạm nghỉ gần biên giới . Sài Tiến, Tiêu Nhượng sai người đi trước báo tin cho Triệu khu mật và Tống tiên phong . Tống Giang được tin liền sửa soạn rượu lễ, dẫn quân sĩ ra ngoài hơn năm mươi dặm đón đường nghênh tiếp . Khi Túc thái uý đến, hai bên chào hỏi xong, Tống Giang sai rót rượu mời Túc thái uý cùng đoàn tùy tùng uống cho ấm người, các quan ai nấy đều vui . Rồi mọi người cùng về trại mở tiệc chúc mừng, cùng nhau đàm đạo công việc triều đình . Túc thái uý nói chuyện bọn Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dường Tiễn và bọn ở các sảnh viện đều nhận lễ vật đút lót của sứ nước Liêu, trước mặt thiên tử bọn chúng ra sức tâu bầy, nên thiên tử chuẩn tấu cho nước Liêu đầu hàng, truyền mệnh thu quân bãi chiến, triệu hồi người ngựa trở về lo giữ vững kinh đô .

Tống Giang nghe xong thở dài, nói:

- Tống Giang tôi không dám có ý oán trách triều đình, nhưng công sức anh em chúng tôi thật uổng phí!

Túc thái uý nói:

- Tiên phong chớ lo, Nguyên Cảnh tôi về triều sẽ tâu bầy để thiên tử biết rõ công lao của anh em tướng quân .

Triệu khu mật cũng nói:

- Hạ quan được triều đình sai đi chứng thực việc quân, lẽ đâu dám để công lớn của anh em tướng quân bị mai một!

Tống Giang thưa lại:

- Anh em chúng tôi một trăm lẻ tám người dốc sức báo đền ơn nước, không dám có lòng dạ khác, cũng không dám trông chờ ân tứ của triều đình, chỉ mong sao tất cả anh em dù cực khổ nhưng được có nhau là may mắn lắm rồi! nếu tướng công có lòng nâng đỡ thì anh em tôi được nhờ ơn lớn .

Hôm ấy mở tiệc cả ngày, mọi người ai nấy đều vui, mãi đến tối mới tan tiệc ra về, một mặt sai người báo tin ngay cho nước Liêu biết để chuẩn bị đón chiếu .

Ngày hôm sau, Tống Giang cử mười viên đại tướng đi theo hộ tống Túc thái uý vào kinh đô nước Liêu tuyên đọc chiếu thư, mười viên đại tướng ấy đều mặc áo cẩm bào ngoài chẽn áo giáp nạm vàng, lưng đeo đai da võ tướng . Mười viên đại tướng ấy là: Quan Thắng, Lâm Xung, Tần Minh, Hô Diên Chước, Hoa Vinh, Đổng Bình, Lý Ứng, Sài Tiến, Lã Phương, Quách Thịnh dẫn theo quân kỵ quân bộ ba nghìn người tiền hô hậu ủng, dàn thành đội ngũ tiến vào thành Yên Kinh . Dân chúng thành Yên Kinh đã mấy trăm năm

không được thấy quân của triều đình Trung Quốc, nay nghe tin Túc thái uý đến, hết thảy mọi người đều vui mừng hoan hỉ, nhà nào cũng bày hương án, treo đèn kết hoa ngoài cửa . Vua Liêu thân hành dẫn các quan văn võ mặc đại lễ, cưỡi ngựa ra ngoài cửa thành phía nam nghênh tiếp chiếu chỉ, rước về điện Kim Loan . Mười viên đại tướng đứng hầu hai bên . Túc thái uý đứng chếch ở phía trái toà long ngai đặt ở giữa . Vua nước Liêu cùng các quan văn võ đều quỳ dưới thềm điện . Quan điện đầu hô lệnh lạy, vua Liêu cùng các quan văn võ đều lạy theo . Lễ lạy đã xong, quan thị lang nước Liêu cúi nhận chiều thư, quỳ đọc trên điện như sau:

"Hoàng đế nước Đại Tống xét rằng: từ khi Tam hoàng lập ra thứ bậc, Ngũ đế truyền ngôi, ngay như đất Trung Hoa mà còn cần phải có chủ, huống chi cõi Di, Địch lại dám không vua ? Nay nước Liêu các ngươi không tuân theo thiên mệnh, mấy lần xâm phạm đến cương vực của thiên triều, đáng lẽ khua một hồi trống cho quân tràn vào diệt sạch đi mới phải . Nay trẫm xem tờ biểu của ngươi tâu bầy tình thực, thấy lời lẽ bi ai thống thiết cũng đáng thương, lại xét cho tình cảnh của ngươi anh em cô độc hiếm hoi nên trẫm không nỡ tru di tàn hại, cứ cho nước ngươi tồn tại đó . Ngày nào chiếu thư này truyền đến nơi thì hết thảy quân tướng khi trước đã bị bắt đều được tha cho về nước, những thành trì quân trẫm đã chiếm cũng sẽ giao lại cho ngươi quản lĩnh . Hàng năm phải lo nộp lễ vật tuế cống, không được trễ nãi! tôn thờ nước lớn, kính sợ đất trời, ấy là chức phận của kẻ bề tôi coi giữ miền phiên thuộc . Nhà ngươi phải kính cẩn tuân theo!

Niên hiệu Tuyên Hoà thứ tư, Đông nguyệt (tháng 11), ngày ...

Quan thị lang nước Liêu tuyên đọc chiếu thư xong, vua Liêu cùng các quan đều lễ tạ ơn hai lạy . Vua quan làm lễ đã xong lính hầu khiêng cất long ngai cùng hộp chiếu thư, sau đó vua Liêu lên điện tiếp kiến Túc thái uý . Nghi thức tương kiến đã xong, vua Liêu mời Túc thái uý vào hậu điện dự đại yến chúc mừng . Trên mâm yến mọi thứ hải vị sơn hào đều có đủ . Các quan văn rót rượu, các tướng võ bưng mời, lời ca điệu múa tưng bừng, tiếng kèn lá êm tai; gái đẹp thành Yên Kinh vừa hoà tấu nhạc Hồ, vừa uốn lượn nhảy múa theo tiếng sênh tiêu đàn trống .

Yến tiệc đã ta, các thị thần mời Túc tháii uý và các tuỳ tướng về nghỉ ở nhà công quán . Cùng ngày hôm ấy, hết thảy mọi người trong đoàn tùy tùng của Túc thái uý cũng đều được dự phần khao thưởng .

Ngày hôm sau, vua Liêu sai thừa tướng Chử Kiên đến tận doanh trại mời Triệu khu mật và Tống tiên phong cùng vào thành dự tiệc .Tống Giang bàn với quân sư Ngô Dụng, thấy không nên nhận lời đi, bèn kính Triệu khu mật vào thành dự yến với Túc thái uý . Hôm ấy vua Liêu lại mở đại yến khoản đãi sứ bộ . Rượu bồ đào rót khắp chén bạc, thịt dê non bày kín mâm vàng; các thứ hoa thơm quả lạ không thiếu thứ gì . Tiệc rượu gần tan, vua Liêu sai

bưng ra một mâm đồ trang sức vàng bạc dâng tặng Túc thái uý và Triệu khu mật . Yến tiệc còn tiếp tục mãi đến tận đêm khuya ai nấy mới ra về .
Ngày thứ ba, vua Liêu hội quần thần văn võ, dàn xếp quân ngũ chỉnh tề, đánh trống cử nhạc tiễn đưa Túc thái uý và Triệu khu mật về trại, lại truyền mệnh cho thừa tướng Chử Kiên đưa bò, dê, ngựa cùng lễ vật vàng bạc vóc lụa đến doanh trại Tống tiên phong mở hội lớn khao thế ba quân, trọng thưởng các tướng .
Tống Giang ra lệnh đưa Thiên công chúa hết thảy quân tướng bị bắt thả cho về . Lại giao trả các thành Đàn Châu, Kế Châu, Bá Châu, U Châu cho nước Liêu quản lý . Một mặt tiễn đưa Túc thái uý về kinh trước, còn bản quân ở lại thu xếp xe cộ người ngựa sắp đặt quân ngũ rồi về sau . Đạo kỵ binh trung quân được lệnh hộ tống Triệu khu mật khởi hành trước . Tống Giang mở tiệc khao thưởng các đầu mục thuỷ quân, rồi lệnh cho các đầu mục dẫn đội thủy quân xuống thuyền đi đường thuỷ về trước đóng thuyền ở Đông Kinh chờ lệnh .
Tống Giang lại cho người vào thành mời hai thừa tướng tả hữu của nước Liêu ra doanh trại nói chuyện . Vua Liêu cho tả thừa tướng U Tây Bột Cẩn và hữu thừa tướng là thái sư Chử Kiên tới hành doanh hội kiến với Tống Giang . Tống Giang mời hai thừa tướng vào trướng, chia ngôi chủ khách cùng ngồi, rồi nói:
- Bọn võ tướng chúng tôi một khi quân đã đến sát thành, tướng đứng sẵn bên hào thì việc lập công chỉ là chuyện vặt . Cứ như bản ý của ta thì không cho các ngươi đầu hàng, phải đem quân phá thành tiễu trư bằng sạch . May cho ngươi được chủ soái của ta y thuận cho tâu bầy với triều đình . Hoàng thượng đóai lòng thương tình cảnh của các ngươi, động lòng trắc ẩn không nỡ truy bức sát hại, chuẩn tấu cho nước ngươi được tạ tội đầu hàng . Việc triều đình như thế là xong, nay chúng ta chỉ còn đợi về Kinh . Các ngươi chớ tưởng lầm anh em Tống Giang ta không đánh nổi mà mưu toan gây chuyện lần nữa . Lễ vật triều cống hàng năm phải lo dâng nộp cho đủ! nay ta đưa quân về nước, bọn ngươi phải kính cẩn lo giữ tròn phận sự, chớ cố tình tái phạm! quân binh của thiên triều mà phải tới lần nữa quyết không dung!
Hai thừa tướng rập đầu lạy tạ, nhận lỗi . Tống Giang lựa lời khuyên nhủ . Hai thừa tướng thành thực cảm tạ rồi xin cáo lui .
Tống Giang cho nữ tướng Nhất Trượng Thanh Hỗ Tam Nương dẫn một đội quân bộ đi trước . Tiếp đó cho gọi thợ đá đi theo trong quân đến giao cho chọn đá, đục một tấm bia, sai Tiêu Nhượng soạn bài văn bia ghi chép chiến công chinh phạt . Kim Đại Kiên lo việc đục đá khắc chữ, rồi cho dựng tấm bia ấy dưới núi Mao Sơn cách huyện Vĩnh Thanh mười lăm dặm về phía đông, đến nay bia ấy vẫn còn . Có thơ làm chứng như sau:
Mỗi năm Hồ mã độ âm sơn

Hận sát Đàn uyên túng lỗ hoàn .
Thuỳ tạo mao sơn công tích ký
Khấu công tuyền hạ diệc khai nhan .
(Giận nghe tin giặc vượt biên thuỳ
Thẳng tới Đàn Châu quyét sạch đi
Ai dựng bia công Mao Sơn ấy
Khấu công yên giấc chẳng lo nguy .)

Tống Giang chia quân mã thành năm đội, định ngày cho tất cả lên đường về kinh . Bỗng thấy Lỗ Trí Thâm vội vào trướng, chắp tay vái chào rồi thưa:

- Tiểu đệ từ khi đánh chết tên Trấn Quan Tây phải trốn đến huyện Nhạn Môn ở Đại Châu, may nhờ có Triệu viên ngọai đưa lên Ngũ Đài Sơn bái yết Trí Chân trưởng lão, được trưởng lão cho cắt tóc làm hòa thượng trong chùa . Chẳng may quá chén hai lần làm náo động cửa thiền . Sư phụ lại phải gửi về chùa Đại Tướng Quốc ở Đôngg Kinh nhờ thiền sư Trí Thanh cho tiểu đệ một chức sư tăng chấp sự . Tiểu đệ được giao việc coi giữ vườn rau của chùa Đại Tướng Quốc . Sau vì việc cứu Lâm Xung, bị tên Cao thái úy bức hại nên phải trốn tránh làm nghề lạc thảo, sau may đượcc gặp đại huynh . Từ đó đến nay đã mấy năm, tiểu đệ vẫn một lòng nhớ trưởng lão nhưng chưa có dịp về thăm . Tiểu đệ vẫn ghi nhớ lời trưởng lão nói rằng tiểu đệ tuy có tính hay giết người đốt nhà, nhưng về sau chân thân ắt được chính quả . Nay nhân lúc thái bình vô sự, tiểu đệ xin phép đại huynh cho nghỉ vài ngày để về Ngũ Đài Sơn thăm chùa, nghe thuyết pháp . Tiểu đệ đi chuyến này xin đem theo số vàng lụa được ban thưởng từ trước đến nay nộp vào chùa làm của bố thí, sau nữa cũng là để xin sư phụ chỉ giáo cho biết sự việc sau này . Đại huynh cứ dẫn quân mã đi trước, tiểu đệ xin đuổi kịp theo ngay .

Tống Giang nghe nói ngạc nhiên, suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Vị Phật sống ấy ở gần đây thế mà hiền đệ không nói sớm để anh em cùng đến lễ chùa, xem sư phụ chỉ giáo cho biết hậu vận của anh em ta thế nào .

Tống Giang nói việc ấy với mọi người, ai cũng xin đi, chỉ có Công Tôn Thắng là người tu hành bên Đạo giáo nên không cùng đi . Tống Giang lại bàn riêng với quân sư Ngô Dụng: "để bốn người là Kim Đại Kiên, Hoàng Phủ Đoan, Tiêu Nhượng và Nhạc Hoà ở lại cùng phó tien phong Lư Túân Nghĩa chuẩn bị cho quân lên đường . Anh em ta chỉ đưa theo một nghìn quân đi cùng Lỗ Trí Thâm đến bái yết Trí Chân trưởng lão . Bàn bạc xong, mọi người đều lui về . Tống Giang cho sắp xếp hương thơm, vóc lụa, quần áo, vàng bạc để lên đường đi Ngũ Đài Sơn . Đúng là:

Tạm rời yên cương giáp mã
Du lãng thiền lâm chốn xa
Mưa hoa rắc đầy lối
Cao tăng đi ngang qua

Theo chân vào nhà pháp
Dâng hương Phật Thích Ca
Chỉ biết rằng:
Tiễn trình chỉ rõ đường danh lợi
Pháp ngữ suy ra cửa tử sinh .
Chưa biết Tống Giang cùng Lỗ Trí Thâm đi lễ chùa ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 90
Núi Ngũ Đài, Tống Giang đi lễ Phật
Trấn Song Lâm, Yến Thanh gặp bạn xưa

Đang nói chuyện Trí Chân trưởng lão tu hành trên núi Ngũ Đài có tiếng là đức Phật sống ở thời Tống bấy giờ . Trưởng lão hay biết cả việc quá khứ và việc tương lai. Từ mấy năm trước, Trí Chân trưởng lão biết rõ Lỗ Trí Thâm này sẽ có chính quả, chỉ hiềm tục duyên chưa dứt, còn nặng nợ sát sinh, nên hãy để cho một phen long đong nơi trần thế . Vốn có lúc căn từ kiếp trước, Lỗ Trí Thâm vẫn giữ được đạo tâm, hôm ấy chợt có ý muốn về lễ chùa nghe sư phụ thuyết pháp . Tống Công Minh sẵn có thiện tâm, nhân dịp ấy cũng muốn cùng Lỗ Trí Thâm đến lễ chùa yết kiến trưởng lão .
Hôm ấy Tống Giang và các tướng chỉ đưa theo một ít quân mã tuỳ tòng cùng đi với Lỗ Trí Thâm . Đến chân núi Ngũ Đài, Tống Giang sai dựng trại cho quân sĩ nghỉ ngơi rồi cho người lên chùa báo tin . Tống Giang và các tướng đều thay mặc thường phục, đi bộ lên núi . Vừa đến trước cổng chùa đã nghe bên trong tiếng trống dóng chuông khua, rồi các sư đều ra cổng ngoài đón tiếp, chắp tay vái chào Tống Giang, Lỗ Trí Thâm và các đầu lĩnh cùng đi . Trong số các sư ra đó, có nhiều người nhận ra Lỗ Trí Thâm, lại thấy đoàn đông các vị đầu lĩnh ấy hàng ngũ chỉnh tề theo sau Tống Giang, các nhà sư đều ngạc nhiên . Nhà sư thủ toà gian chùa ngoài đến thưa với Tống Giang:
- Trưởng lão hiện đang tọa thiền nhập định, chưa tiếp kiến ngay được, xin tướng quân chớ làm kinh động .
Nói đoạn mời Tống Giang và các đầu lĩnh vào phòng khách ngồi nghỉ . Trà nước xong người hầu vào thưa:
- Trưởng lão thiền định đã xong, hiện đang đợi ở nhà phương trượng, xin mời tướng quân vào .
Tống Giang và hơn trăm đầu lĩnh đều theo đến nhà phương trượng yết kiến

Trí Chân trưởng lão . Trưởng lão trông thấy vội xuống dưới thềm đón tiếp, mời tất cả Tống Giang và hơn trăm đầu lĩnh đều theo đến nhà phương trượng yết kiến Trí Chân trưởng lão . Trưởng lão trông thấy vội xuống dưới thềm đón tiếp, mời tất cả cùng lên . Chủ khách thi lễ đã xong, Tống Giang ngước thấy vị hoà thượng ấy trạc ngoài sáu mươi, mày tóc bạc trắng, cốt cách thanh tao, tướng mạo uy nghi đường bệ . Mọi người đã lên cả trên nhà phương trượng . Tống Giang mời Trí Chân trưởng lão ngồi ghế thượng tọa rồi thấy hương làm lễ bái kiến . Các đầu lĩnh xếp hàng cùng lạy . Lễ xong, Lỗ Trí Thâm lại bước lên dâng hương lạy chào riêng . Trí Chân trưởng lão nói:

- Đồ đệ ra đi đã mấy năm nhưng tính hay đốt nhà giết người xem ra vẫn chưa bỏ được .

Lỗ Trí Thâm lặng thinh không dám đáp . Tống Giang bước lên đỡ lời:

- Bấy lâu từng được nghe tiếng đức thanh cao của trưởng lão, chẳng may tục duyên phận mỏng chưa được bái yết tôn nhân . Nay anh em chúng tôi phụng chiếu triều đình đi đánh giặc Liêu về qua đây, được yết kiến trưởng lão, thật là phúc lớn trong đời . Hiền đệ Trí Thâm đây quả có chuyện đốt nhà giết người, nhưng vốn lòng trung nghĩa không dám tàn hại lương dân, hôm nay Trí Thâm hiền đệ đưa bọn anh em chúng tôi cùng đến kính thăm sư phụ .

Trí Chân trưởng lão đáp:

- Các vị cao tăng thường đến đây cùng bần đạo luận bàn thế sự, nhờ thế bần đạo được biết lâu nay tướng quân thay trời hành đạo, lấy trung nghĩa làm gốc cõi tâm . Đồ đệ Trí Thâm theo giúp tướng quân thì có gì sai trái!

Tống Giang nghe xong cảm tạ trưởng lão hồi lâu .

Lỗ Trí Thâm lấy gói vàng bạc vóc lụa đem dâng lên sư phụ . Trí Chân trưởng lão nói:

- Này đồ đệ, những thứ này ở đâu ra ? của phi nghĩa ta quyết không thu nhận!

Lỗ Trí Thâm thưa:

- Đệ tử có chút công lao, mấy lần được ban thưởng nhưng không dùng đến, đệ tử dành góp lại, nay xin dâng lên sư phụ để dùng vào việc chung của nhà chùa .

Trưởng lão nói:

- Việc chung cũng không cần đến, ta sẽ mua riêng cho đồ đệ một bộ kinh để sớm tối tụng niệm cho tiêu trừ tội ác, sớm thành chính quả .

Lỗ Trí Thâm lạy tạ hồi lâu . Tống Giang cũng lấy vàng bạc vóc lụa đưa biếu trưởng lão, trưởng lão một mực từ chối . Tống Giang thưa:

- Sư phụ nhất định không chịu thu nhận, vậy xin phép được sai khố ti sửa soạn bữa tiệc chay để cúng hiến tăng ni trong chùa .

Hôm ấy anh em Tống Giang ngủ đêm ở chùa Ngũ Đài Sơn . Trí Chân trưởng

lão sai dọn cơm chay tiếp đãi, việc không có gì phải nói .
Ngày hôm sau, khố ti sửa soạn tiệc chay đã xong, Trí Chân trưởng lão sai điểm chuông gõ trống gọi tất cả tăng ni lên nhà giảng kinh nghe thuyết pháp . Chỉ một lát các sư ni lần lượt đến đông đủ, người nào cũng cầm theo một chiếc ghế thấp vào ngồi trong nhà giảng kinh . Tống Giang, Lỗ Trí Thâm và các đầu lĩnh sắp hàng hai bên . Theo nhịp khánh mở đầu cuộc lễ, hai sư bác x ach hai ngọn đèn lồng bọc lụa đỏ đi hai bên dìu trưởng lão lên bệ giảng kinh . Trưởng lão Trí Chân đứng trên bệ, đốt hương chúc niệm: "nén hương thứ nhất xin cầu chúc cho hoàng thượng thánh thọ vô cương, muôn dân được yên cư lạc nghiệp . Nén thứ hai xin cầu nguyện cho trai chủ hôm nay được vui vẻ bình an, tuổi thọ thêm dài . Nén thứ ba cầu chúc cho nước nhà yên ổn chúng dân hưởng thái bình, mưa hoà gío thuận, mùa màng tươi tốt, tam giáo đều hưng thịnh, bốn phương yên lành .
Chúc niệm xong, Trí Chân trưởng lão ngồi xuống ghế giảng kinh, còn các tăng ni xong lễ vấn tấn vẫn đứng yên như cũ . Tống Giang cầm hương bước lên vái lễ rồi chắp tay trước ngực thưa:
- Đệ tử thường nghe nói: "Kiếp phù sinh có hạn mà bể khổ vô bờ, thân phận con người nhỏ mọn mà việc tử sinh coi là chuyện lớn nhất trên đời". Dám mong được sư phụ chỉ giáo cho .
Trí Chân trưởng lão bèn đọc một bài kệ đáp:
Lục căn trói buộc lâu năm
Tứ đại giềng chân đã lắm
Đá loà chớp lửa ầm ầm
Thây rụng xương tan thê thảm
Thế giới bao la rộng lớn
Chúng sinh bùn đất bết lầm .
Trưởng lão đọc xong bài kệ, Tống Giang lạy tạ rồi lui về đứng chỗ cũ . Sau đó các đầu lĩnh cầm hương vái lễ, cùng đồng thanh thề: "cầu cho anh em chúng tôi được cùng sống, cùng chết, lúc nào cũng có nhau".
Lễ cầu hương đã xong, các tăng ni đều đến nhà Vân Đường dự tiệc chay . Mọi người ăn uống đã xong, Tống Giang và Lỗ Trí Thâm theo Trí Chân trưởng lão về nhà phương trượng . Tối hôm ấy ngồi hầu chuyện trưởng lão, Tống Giang nói:
- Đệ tử và hiền đệ Lỗ Trí Thâm vẫn muốn ở hầu sư phụ thêm vài hôm để được chỉ giáo cho điều tăm tối u mê, nhưng vì phải thống lĩnh đại quân, không dám nấn ná ở lại . Lời kệ ngũ sư phụ ban cho hôm nay đệ tử quả thật chưa hiểu rõ . Nay sắp bái từ sư phụ về kinh, không biết việc tiền trình của anh em đệ tử ra sao, cúi mong sư phụ cho lời dạy bảo .
Trí Chân trưởng lão sai lấy giấy bút viết bài kệ bốn câu như sau:
Đương phong nhạn ảnh phiên

Đông khuyết bất đoàn viên
Chỉ nhãn công lao túc
Song Lâm phúc thọ tuyền
Trời cao bóng nhạn vờn
Cung khuyết chẳng đoàn viên
Hễ thấy công lao đủ
Song Lâm phúc vẹn tuyền .
Viết xong, trưởng lão cầm đưa cho Tống Giang, nói:
- Bài kệ này nói đến việc cả đời của tướng quân . Tướng quân cứ giữ kín, sau sẽ thấy ứng nghiệm .
Tống Giang xem hết vẫn không hiểu, hỏi lại Trí Chân trưởng lão:
- Đệ tử ngu muội không hiểu lời thiền ngữ, xin sư phụ giải thích để đệ tử khỏi băn khoăn nghĩ ngợi .
Trưởng lão nói:
- Đấy là lời ẩn ngữ can hệ đến cơ thiền, tướng quân phải suy ngẫm tự hiểu, chứ không thể nói rõ .
Nói đoạn trưởng lão gọi Lỗ Trí Thâm lại gần căn dặn:
- Đồ đệ đi chuyến này chắc không còn gặp lại ta: có lẽ ta sắp đến gần chính quả! nay cho ngươi bài kệ bốn câu nói việc tiến trình của ngươi, hãy cất giữ để trọn đời suy nghiệm .
Bài kệ viết:
Phùng hạ nhi cầm
Ngô lạp nhi chấp
Thích triều nhi viện
Kiến tín nhi tịch
Gặp Hạ thì bắt
Gặp Lạp thì giữ
Nghe triều thì viên
Thấy sóng thì tịch .
Lỗ Trí Thâm lạy nhận bài kệ, đọc đi đọc lại mấy lần mới xếp cất trong người, rồi lạy tạ sư phụ lần nữa . Anh em Tống Giang nghỉ thêm một đêm trên chùa Ngũ Đài Sơn .
Sáng hôm sau, Tống Giang, Lỗ Trí Thâm cùng Ngô Dụng và các đầu lĩnh đến từ biệt Trí Chân trưởng lão trở về doanh trại . Trí Chân trưởng lão và các tăng ni theo tiễn đưa đến tận cổng ngoài mới quay lại .
Không nói việc Trí Chân trưởng lão và các tăng ni đi tiễn trở về . Kể tiếp chuyện Tống Giang và các đầu lĩnh đến doanh trại dưới núi Ngũ Đài Sơn liền hạ lệnh cho quân sĩ nhổ trại gấp rút trở về . Đến trước doanh trại đã thấy bọn Lư Tuấn Nghĩa, Công Tôn Thắng ra tiếp đón . Mọi người cùng nhau trò chuyện vui vẻ . Tống Giang kể lại cho bọn Lư Tuấn Nghĩa nghe chuyện các

anh em đầu lĩnh đã cùng nhau đốt hương chung thề trên chùa Ngũ Đài Sơn . Lại lấy bài thơ thiền ngữ đưa cho Lư Tuấn Nghĩa và Công Tôn Thắng cùng xem nhưng cũng chẳng ai hiểu gì .
Tiêu Nhượng nói:
- Lời thiền bí ẩn, anh em bọn ta hiểu sao được!
Ai nấy đều kinh lạ .
Tống Giang truyền lệnh đốc thúc quân mã lên đường . Các tướng được lệnh liền gấp rút cho ba quân xuất phát, thẳng hướng trở về Đông Kinh . Quân lính không mảy may đụng chạm đến tài sản của dân những vùng đi qua . Dân chúng già trẻ dắt dìu nhau đi xem quân đội của nhà vua . Thấy Tống Giang và các tướng uy nghi lẫm liệt, ai nấy đều trầm trồ thán phục .
Quân Tống Giang đã đi mấy ngày đường, hôm ấy đi qua Song Lâm trấn . Dân trong trấn cùng dân các làng lân cận đều kéo đến xem . Anh em Tống Giang xếp hàng đôi, sánh cương ngựa đi qua . Hàng quân đang tiến, bỗng một đầu lĩnh từ trên ngựa nhảy xuống chạy đến kéo tay một người trong đám dân chúng đang đứng bên vệ đường reo to:
- Đại huynh sao lại ở đây!
Hai người chào hỏi, chuyện trò với nhau . Tống Giang đến gần thấy Lãng Tử Yến Thanh đang nói chuyện với một người . Yến Thanh chắp tay nói:
- Hứa đại huynh, đây chính là Tống tiên phong .
Tống Giang thấy tướng mạo người ấy có phần cổ quái, nhưng phong thái ung dung nhã nhặn, vội xuống ngựa cúi chào:
- Mong được biết quý danh của cao sĩ!
Người khách lạ thấy Tống Giang liền quỳ xuống vái lạy, nói:
- Từng nghe đại danh đã lâu, nay mới được yết kiến!
Tống Giang đáp lễ không kịp, vội đỡ người ấy đứng dậy, nói:
- Tống Giang tôi không dám làm phiền cao sĩ!
Người kia nói:
- Tiểu nhân họ Hứa, tên Quán Trung, tổ phụ vốn quê ở phủ Đại Danh, đến ngụ cư ở nơi sơn dã này . Ngày trước Hứa tôi từng kết bạn với tướng quân Yến Thanh, xa nhau đã hơn mười năm . Về sau lênh đênh trên sông nước, nghe nói Yến huynh tìm đến dưới cờ của tướng quân, Hứa tôi thật mát lòng hởi dạ . Nay nghe tin tướng quân đại phá giặc Liêu trở về, Hứa tôi đón đường ngóng trông, được thấy chư vị anh hùng thật vô cùng may mắn . Nay Hứa tôi muốn mời Yến huynh đến tệ xá nghỉ chân, anh em cùng nhau trò chuyện, không biết tướng công có ưng thuận không ?
Yến Thanh cũng thưa:
- Tiểu đệ với Hứa huynh đây xa cách đã lâu, bất ngờ được gặp lại, Hứa huynh có nhã ý như vậy, tiểu đệ cũng xin tướng quân cho phép theo Hứa huynh về ở chơi ít ngày . Đại huynh cùng các tướng quân cứ đi trước, tiểu đệ

xin đuổi theo sau .
Tống Giang chợt nẩy ra một ý liền nói:
- Này hiền đệ Yến Thanh, ta thường nghe nói Hứa tiên sinh là bậc anh hùng quả cảm, Tống Giang này chỉ giận mình phận mỏng không có duyên tương ngộ . Nay gặp Hứa đại huynh có lòng thương yêu hiền đệ, chi bằng ta mời Hứa đại huynh cùng đi để được nghe lời chỉ giáo .
Hứa Qúan Trung từ tạ nói:
- Biết tướng quân là người trung nghĩa, khảng khái, Hứa tôi vẫn ao ước từ lâu được đi theo tướng quân, hiềm vì còn có mẹ già ngoài bảy mươi nên không dám đi xa .
Tống Giang nói:
- Nếu quả như vậy Tống Giang tôi không dám nài ép .
Đoạn quay lại nói với Yến Thanh:
- Hiền đệ đi chóng mà về cho kịp, chớ để anh em ta mong . Vả lại về đến kinh đô còn phải thu xếp để sớm vào triều kiến .
Yến Thanh đáp:
- Tiểu đệ không dám sai lệnh của đại huynh!
Rồi Yến Thanh đi tìm Lư Tuấn Nghĩa để báo tin và tạm biệt Lư Tuấn Nghĩa .
Tống Giang lên ngựa đi tiếp . Các đầu lĩnh đi được một quãng quá tầm tên bắn, thấy Tống Giang đứng nói chuyện với Hứa Qúan Trung thì đều dừng ngựa đứng chờ . Tống Giang thúc ngựa đuổi kịp, lại cùng các đầu lĩnh tiến về phía trước .
Tiếp đây chuyện kể theo hai mối .
Yến Thanh gọi một quân sĩ tuỳ tòng thân tín đi theo mang hành lý, cho lấy thêm ngựa, nhường con tuấn mã của mình cho Hứa Quán Trung . Đến một quán rượu gần đó, Yến Thanh cởi xếp giáp phục, mặc quần áo thường . Hai người cùng lên ngựa, người lính hầu khoác bao hành lý theo sau . Ra khỏi trấn Song Lâm, ba người theo con đường nhỏ đi về phía tây bắc . Đi qua vài làng xóm, lại vượt mấy cánh rừng, đằng trước là con đường núi hẻo lánh quanh co . Hai người đóng ngựa vừa đi vừa kể lại tình bạn ngày xưa, nói cả những ý nghĩ vẫn giấu kín trong lòng . Ra khỏi đường vách núi, vòng theo con suối lớn, đi chừgn ba mươi dặm nữa, Hứa Quán Trung chỉ tay nói:
- Nhà tranh của tiểu đệ ở dãy núi cao kia!
Lại đi hơn mười dặm nữa mới đến nơi . Quả lả một vùng non xanh nước biếc, phong cảnh khác thường, Yến Thanh mãi nhìn cảnh núi, bất giác bóng chiều đã ngả về tây .
Ngọn núi này gọi là núi Đại Phi, đời thượng cổ vua Vũ nhà Hạ khơi sông trị thuỷ từng đi qua vùng này . Kinh Thư có câu: "Chi vu Đại Phi" quả có di tích này chứng thực . Vùng núi này ngày nay ở vào địa phận huyện Túân

thuộc phủ Đại Danh, việc ấy không cần nói đến .
Kể tiếp chuyện, Hứa Quán Trung dẫn Yến Thanh đi vòng qua mấy ngọn núi vào sâu một lũng hẻm có bãi cát bằng rộng chừng ba bốn dặm . Từ xa trông thấp thoáng mấy khu nhà khuất sau lùm cây, lại có mấy nếp nhà tranh chếch về hướng cổng khép hờ . Một vùng sau trước tốt tươi, rặng phong đỏ ối, thông xanh tùng biếc chen màu .
Hứa Quán Trung chỉ tay nói với Yến Thanh:
- Nhà tiểu đệ ở nơi đó!
Yến Thanh nhìn qua hàng giậu, thấy một đứa trẻ đầu tóc đỏ hoe, mặc chiếc áo bán thân đang lúi húi nhặt củi khô chất lên bờ hè . Nghe tiếng vó ngựa, tiểu đồng vội ngẩnh nhìn, kinh ngạc thốt lên: "quái lạ, ngựa nào qua đây thế ?" Nhìn kỹ thấy chủ nhà cưỡi ngựa đi sau, tiểu đồng vội chạy ra cổng vòng tay đứng ngây mà nhìn . Nguyên lúc sửa soạn lên đường, Hứa Qúan Trung bảo không cần đạc ngựa, vì thế gần đến nơi người nhà mới biết .
Hai người xuống ngựa đi vào . Người lính hầu buộc ngựa bên gốc cây . Quán Trung và Yến Thanh vào nhà chia ngôi chủ khách cùng ngồi . Trà nước xong, Quán Trung bảo người lính hầu tháo yên cương dắt ngựa ra nhà sau, sai tiểu đồng đi cắt cỏ cho ngựa rồi mời người lính hầu vào nghỉ trong buồng xép . Liền đó Yến Thanh vào chào thăm sức khỏe thân mẫu Quán Trung . Quán Trung cầm tay Yến Thanh dắt sang gian buồng chếch về phía tây . Đẩy cửa sổ nhìn ra, bên ngoài là dòng suối nước trong như lọc, hai người ngồi dựa lưng bên bậu cửa .
Quán Trung nói:
- Nhà của tiểu đệ chật hẹp, mong huynh trưởng đừng cười .
Yến Thanh đáp:
- Nhân huynh ở nơi non xanh nước biếc, tiểu đệ dẫu muốn cũng khó lòng theo kịp!
Qúan Trung hỏi Yến Thanh về việc đi đánh giặc Liêu . Một lúc sau, tiểu đồng khép cửa thắp đèn đưa lên, thu dọn bàn ghế bày ra năm sáu bát thức ăn, lại bưng thêm một đĩa thịt gà, một đĩa cá rán và trái thơm quả lạ nơi rừng núi, sau hết mới rót rượu vào bình đem hâm . Quán Trung rót chén rượu nóng đưa mời Yến Thanh, nói:
- Tiểu đệ mời nhân huynh quá bộ đến tệ xá mà chỉ có rượu quê rau rừng, tiểu đệ thật có lỗi!
Yến Thanh đỡ lời nói:
- Chớ bầy vẽ phiền phức mới thật tình anh em .
Rượu cạn mấy tuần, ngoài song trăng soi vằng vặc . Yến Thanh đẩy cửa nhìn ra, phong cảnh thật hữu tình: gió nhẹ mây cao, suối trong lồng bóng núi, ánh nguyệt hắt đầy thềm . Yến Thanh không ngớt lời ca ngợi, nói:
- Ngày trước ở phủ Đại Danh, bọn ta thật tâm đầu ý hợp . Từ khi nhân huynh

đăng trường thi võ cử, anh em không gặp lại nhau, hay đâu nhân huynh tìm đến chốn này, thật là một nơi thanh u nhã cảnh! còn như tiểu đệ theo việc chính chiến, nay đây mai đó chưa từng được một ngày rảnh rỗi .
Qua n Trung cười đáp:
- Tống Công Minh cùng quý vị tướng quân là những bậc anh hùng cái thế, ứng mệnh vớii thiên tinh, nay đi đánh dẹp khuất phục được cường địch . Hứa tôi chẳng qua như con ốc sên ẩn náu nơi rừng hoang núi vắng, dám đâu sánh với các đại huynh . Tính Hứa tôi không hợp thời nay, thấy bè đảng quyền thần gian nịnh lừa dối triều đình, Hứa tôi buồn chán không còn ham thiết công danh, chỉ thích ngao du sơn thủy .
Nói đoạn cười ha hả, nâng chén uống cạn lại rót thêm . Yến Thanh lấy ra hai chục lạng bạc đưa biếu Quán Trung, nói:
- Có món quà mọn, gọi chút lòng thành của tiểu đệ .
Qúan Trung một mực từ chối không nhận . Yến Thanh lại lựa lời khuyên Quán Trung:
- Nhân huynh là người có tài năng thao lược, chuyến này nên cùng tiểu đệ về kinh sư tìm đường xuất thân .
Qúan Trung thở dài đáp:
- Thời nay, bọn tà gian điều hành chính sự, ghen ghét kẻ hiền tài, rặt những quỷ quái yêu ma đeo đai đội mũ, còn những kẻ trung lương ngay thẳng đều bị hãm hại ở chốn lao tù . Tấm lòng của đệ đã nguội lạnh . Đến ngày công thành danh toại, huynh trưởng cũng nên tìm đường thoái lui . Từ xưa đã có câu: "chim săn đã hết, cung báu cất đi".
Yến Thanh gật đầu thở dài . Hai người trò chuyện đến tận nửa đêm mới đi nghỉ .
Sánt hôm sau, rưae mặt mũi xong, Qúan Trung mời Yến Thanh ăn cơm sáng rồi dẫn đi dạo chơi xem cảnh núi . Yến Thanh lên cao nhìn ra thấy đèo dốc chập chùng, bốn bên đều núi cao rừng rậm chưa có dấu chân người, tiếng chim hót khi gần khi xa . Dân ở đây chỉ có độ hơn hai chục nhà . Yến Thanh nói:
- Cảnh vật nơi đây, Đào Nguyên dễ đâu sánh kịp!
Yến Thanh mải mê ngắm cảnh núi rừng . Tối hôm ấy lại nghỉ ở nhà Quán Trung .
Hôm sau, từ biệt Quán Trung lên đường, Yến Thanh nói:
- Ở lại đây lâu sợ Tống tiên phong trông đợi, hôm nay xin từ biệt nhân huynh!
Qúan Trung đưa Yến Thanh ra cửa, nói:
- Huynh trưởng chờ chút đã!
Lát sau tiểu đồng cầm ra một cuộn giấy, Quán Trung cầm cuộn giấy trao cho Yến Thanh, nói:

- Mấy bức họa vụng về này tiểu đệ mới vẽ gần đây . Huynh trưởng về đến kinh hãy xem kỹ, ngày sau hoặc giả cũng có khi dùng đến .
Yến Thanh cảm tạ đưa cuộn tranh cho người lính hầu cất vào trong bao hành lý . Yến Thanh và Quán Trung tiễn đưa lưu luyến, lại cùng nhau đi thêm mấy dặm đường . Yến Thanh nói:
- Tiễn đưa dù nghìn dặm, đến lúc cũng phải xa . Nhân huynh đừng buồn, sau này còn dịp gặp nhau .
Rồi hai người buồn rầu chia tay .
Yến Thanh ngóai lại thấy Hứa Quán Trung đi đã xa mới gọi lính hầu cùng lên ngựa . Hai người đi mấy ngày đường, đến Đông Kinh vừa lúc Tống tiên phong đang đóng quân ở trạm Trần Kiều chờ thánh chỉ . Yến Thanh vào doanh trại yết kiến Tống tiên phong, việc ấy không có gì phải nói .
Nói tiếp Túc thái uý cùng đội trung quân của Triệu khu mật về thành từ trước đã tâu lên thiên tử biết công lao của bọn anh em Tống Giang . Nay nhận được tin báo Tống Giang đưa tướng sĩ hồi kinh, hiện đã về đến ngoài cửa quan, Triệu khu mật liền vào tâu triều đình, cũng nhắc lại công lao vất vả của anh em Tống Giang khi hành quân ngoài biên giới . Thiên tử nghe tâu hết lời khen ngợi, truyền quan hoàng môn thị lang gọi anh em Tống Giang vào triều kiến, cho phép được mặc giáp phục và mang theo binh khí vào thành . Tống Giang và các tướng vâng mệnh chỉ, ai nấy đều mặc cẩm bào ngoài chẽn giáp sắt, lưng đeo đai da, đầu đội mũ trụ, trước ngực đeo thẻ vàng thẻ bạc, theo cửa Đông Hoa môn vào thành, đến điện Văn Đức triều kiến thiên tử . Các tướng đều quỳ lạy dưới thềm, tung hô "thiên tử vạn tuế" .
Thiên tử nhìn khắp lượt thấy Tống Giang và các tướng khí phách anh hùng lẫm liệt, tất cả đều mặc nhung y cẩm bào; chỉ có Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Lỗ Trí Thâm và Võ Tòng mặc thường phục . Thiên tử vui lòng, nói:
- Quả nhân biết các khanh trận mạc vất vả, tổn lực hao tâm, thương vong cũng nhiều, quả nhân thực lấy làm thương tiếc .
Tống Giang sụp lạy hai lạy, tâu:
- Đội nhờ hồng phúc của thánh thượng, bọn hạ thần chúng tướng tuy cũng có kẻ bị thương, nhưng đều được bình yên vô sự . Nay quân giặc phải đầu hàng, khắp miền biên giới đều được yên ổn, thật là nhờ uy đức của bệ hạ, đâu phải do công lao của bọn hạ thần .
Nói xong lại sụp đầu lạy tạ . Thiên tử truyền mệnh cho các quan sảnh viện bàn bạc để phong tước cho bọn Tống Giang . Thái sư Sái Kinh và quan khu mật Đồng Quán bàn riêng với nhau rồi tâu:
- Việc phong tước cho bọn anh em Tống Giang, xin thư thả để bọn thần nghĩ kỹ rồi sẽ tâu lên bệ hạ .
Thiên tử chuẩn tâu rồi sai viện quang lộc sửa soạn bày đại yến, ban thưởng cho Tống Giang một chiếc cẩm bào, một áo giáp nạm vàng, một con ngựa

quý, từ Lư Túân Nghĩa trở xuống đều được thưởng vàng lụa, tất cả đều dùng ngân quỹ trong nội phủ . Tống Giang và các tướng sĩ tạ ơn hồi lâu rồi ra khỏi hoàng thành, đi bộ đến ngoài cửa Hoa Môn mới lên ngựa trở về doanh trại nghỉ ngơi chờ thánh chỉ . Thấm thoát đã hết mấy ngày, bọn Sái Kinh, Đồng Quán không bàn tính gì đến chuyện phong tước, thực tâm cốt để anh em Tống Giang phải chờ đợi .
Nói tiếp chuyện Tống Giang nhân lúc rỗi rãi ngồi đàm đạo với quân sư Ngô Dụng về sự đời hưng vong, được mất xưa nay, bỗng Đái Tôn và Thạch Tú cùng mặc thường phục vào thưa:
- Bọn tiểu đệ ở doanh trại không có việc gì buồn lắm, hôm nay xin huynh trưởng cho bọn tiểu đệ ra ngoài chơi một chuyến .
Tống Giang nói:
- Hai hiền đệ đi chóng về, ta sẽ đợi để uống với hai hiền đệ dăm chén cho khuây khoả!
Đái Tôn và Thạch Tú ra khỏi trạm Trần Kiều, lững thững đi về hướng bắc . Qua mấy phố phường chợ búa, chợt thấy một bia đá to chôn bên vệ đường . Giữa bia có ba chữ lớn: "tạo tự đài", phía trên có mấy hàng chữ nhỏ đã bị mưa gío bào mòn . Đái Tôn xem kỹ rồi nói:
- Hoá ra chỗ này là nơi Thương Hiệt đặt ra chữ viết .
Thạch Tú cười nói:
- Chúng ta chẳng cần đến những thứ này!
Cả hai người cùng cười rồi lại đi tiếp . Qua một bãi rộng thấy ngổn ngang những ngói vỡ gạch vụn, phía chính bắc có một cổng đá cổ . Tấm bia bắc ngang khắc ba chữ lớn: "Bác Lãng thành". Đái Tôn ngẫm nghĩ rồi nói:
- Thì ra chỗ này Hán Lưu hầu đánh Tần Thuỷ Hoàng .
Rồi Đái Tôn lại tấm tắc thán phục: "Lưu hầu thật giỏi". Thạch Tú tiếp lời:
- Chỉ tiếc ngọn chùy ấy lại đánh trượt!
Hai người lấy làm tiếc vừa đi về hướng bắc vừa bàn tán, hay đâu cách xa doanh trại đã ngoài hai mươi dặm . Thạch Tú nói:
- Bọn ta đi chơi đã quá buổi, phải kiếm chút gì ăn mới được!
Đái Tôn nói:
- Đằng trước có quán rượu đấy!
Hai người vào trong quán chọn chỗ ngồi bên cửa sổ sáng sủa . Đái Tôn gõ tay lên bàn gọi:
- Cho rượu đây!
Tửu bảo bưng đến năm sáu đĩa thức ăn, hỏi:
- Hai quan dùng bao nhiêu rượu ạ ?
Thạch Tú đáp:
- Cứ cho hai giác đã, để xem món nhắm có khá không rồi hãy gọi thêm .
Lát sau tửu bảo hâm hai giác rượu nóng bê lên cùng một đĩa thịt bò, một đĩa

thịt dê và đĩa thịt gà tơ . Đái Tôn và Thạch Tú ngồi nhắm rượu bàn chuyện phiếm, chợt thấy một người chống cán ô, vai khoác tay nải, áo dài thâm vén cao, lưng buộc bao tượng, đi giày bát tháp bện bằng gai, xà cạp quấn quá gối, hổn hển mệt mỏi rẽ vào quán . Vào đến nơi liền vứt ô quăng đẫy, ngồi phịch xuống ghế gọi ngay .
- Mau đưa rượu thịt ra đây!
Tửu bảo bưng ra một giác rượu nóng và hai ba đĩa mùi rau . Người khách nói:
- Chẳng kể ngon dở gì, có thịt thì thái đưa ra đây, ta ăn mau còn kịp vào thành đi công cán .
Vừa nói vừa rót rượu uống cạn một hơi . Đái Tôn đưa mắt nhìn người khách, nghĩ bụng: "gã này là công sai, không biết có việc gì mà gấp thế ?"
Nghĩ đoạn liền tới trước mặt người khách vòng tay lễ phép hỏi:
- Đại ca có việc gì mà gấp thế ?
Người ấy vừa nhấp rượu vừa khề khà nói mấy câu . Chỉ biết:
Tống Công Minh lại lập tiếp kỳ công
Miền Phần, Tẩm sẽ thu về Đại Tống .
Chưa biết người công sai kia nói điều gì, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 91
Tống Công Minh đưa quân vượt Hoàng Hà
Lư Tuấn Nghĩa lấy thành trong đêm tối

Đ ang nói chuyện Đái Tôn, Thạch Tú thấy người khách ăn mặc như công sai, bộ dạng hấp tấp vội vàng, Đái Tôn hỏi: "có việc gì gấp thế ?" Người công sai đặt đũa, giơ tay quyệt mép đáp:
- Ngươi không biết Điền Hổ làm loạn ở Hà Bắc à ?
Đái Tôn đáp:
- Chúng tôi cũng có biết .
Người công sai nói:
- Bọn Điền Hổ nổi dậy chiếm châu huyện, quan quân không chống đỡ nổi . Mới đây bọn chúng lấy được Cái Châu, sớm muộn thế nào cũng đánh sang Vệ Châu . Dân chúng trong thành ngày đêm lo sợ, kẻ ở ngoài thành cũng nháo nhác tìm đường lánh nạn, vì thế quan phủ sai tiểu nhân đưa công văn về cáo cấp với triều đình .
Nói xong liền đứng dậy cầm ô, khóac tay nải, trả vội tiền rượu đi ngay, ra

đến cửa còn thở dài than vản:
- Làm cái chức công sai rõ thật là bó buộc, hiện giờ cả nhà tôi đều ở trong thành! lạy trời cho quân cứu viện đến kịp .
Nói đoạn lê bước đi về phía kinh đô .
Đái Tôn, Thạch Tú nghe được tin ấy cũng trả tiền rượu rồi rời khỏi quán, về doanh trại báo tin cho Tống Giang, Tống Giang cùng bàn với Ngô Dụng .
- Anh em các tướng chúng ta nhàn rỗi ở đây cũng không tiện lắm, chi bằng tâu lên thiên tử xin cho anh em ta được đưa quân đi đánh dẹp .
Ngô Dụng nói:
- Việc này phải nhờ Túc thái uý tâu giúp thì mới được .
Liền đó Tống Giang cho mời các tướng đến bàn bạc, ai nấy đều vui mừng .
Ngày hôm sau Tống Giang mặc quan phục dẫn theo hơn chục quân kỵ đi vào thành, đến cửa phủ Túc thái uý thì xuống ngựa . Gặp lúc Túc thái uý có mặc ở phủ, Tống Giang sai người vào báo tin . Túc thái uý nghe nói vội sai mời vào .
Tống Giang lên thềm lạy chào, Túc thái uý hỏi:
- Tướng quân đến chắc có việc gì ?
Tống Giang đáp:
- Xin thưa ân tướng thái uý, Tống Giang tôi nghe tin bọn Điền Hổ ở Hà Bắc làm phản, chiếm cứ các châu huyện, thay đổi niên hiệu, hiện đã xâm phạm đến Cái Châu, sớm muộn cũng đến đánh Vệ Châu . Bọn Tống Giang chúng tôi quân mã bấy lâu ở rỗi, nay xin tình nguyện đưa quân đi tiễu trừ để được dịp dốc tận lòng trung báo đền ơn nước . Cúi mong ân tướng thái iuý bảo tâu giúp cho!
Túc thái uý nghe thế cả mừng, nói:
- Chư vị tướng quân thật có lòng trung nghĩa, lần này lại tự nguyện ra sức giúp nước, Nguyên Cảnh tôi xin hết sức tâu bầy lên thiên tử .
Tống Giang cảm tạ nói:
- Anh em Tống Giang tôi đội ơn thái uý đã nhiều, tuy rằng khắc cốt ghi tâm nhưng thật chưa biết lấy gì báo đáp!
Túc thái uý sai dọn rượu tiếp đãi . Chiều tối Tống Giang mới trở về doanh trại thuật lại cho các đầu lĩnh cùng biết .
Lại nói sáng sớm hôm sau Túc thái uý vào triều kiến thiên tử ở điện Phi Hương, gặp lúc quan sảnh viện đang tâu về việc Điền Hổ ở Hà Bắc làm phản, đã chiếm được năm mươi sáu huyện trong năm phủ, thay đổi niên hiệu, tiếm xưng vương, hiện giờ bọn chúng đang đánh đến Lăng Xuyên, tri phủ Hoài Châu là Chấn Lân đệ trình biểu văn về cáo cấp . Thiên tử nghe tâu cả kinh, bèn hỏi quan văn võ:
- Các khanh ai có thể giúp quả nhân cầm quân tiễu trừ bọn giặc ấy ?
Túc thái uý đứng trong hàng quan bồi tụng cầm thẻ giơ trước ngực, quỳ

xuống tâu:
- Thần nghe nói bọn Điền Hổ giơ gậy làm cờ, tụ tập dân chúng, bây giờ thế lực lớn mạnh như đốm lửa cháy đồng, nếu không có binh hùng tướng mạnh thì khó lòng đánh đượ̣c . Tống tiên phong đánh thắng giặc Liêu trở về hiện đang đóng quân ở ngoài thành, xin bệ hạ xuống chiếu sai đội quân người ngựa hùng mạnh ấy đi đánh dẹp, ắt sẽ thành công .
Thiên tử nghe tâu cả mừng, liền sai quan sảnh viện phụng chỉ đến doanh trại truyền gọi Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa vào điện Phi Hương triều kiến . Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa vào cung lạy chào đã xong, thiên tử nói:
- Trẫm biết các khanh là kẻ anh hùng trung nghĩa, nay trẫm ban sắc chỉ sai các khanh đi dẹp loạn ở Hà Bắc, các khanh chớ nề hà lao khổ, mau thắng trận trở về, trẫm sẽ vui lòng thăng thưởng cho các khanh .
Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa rập đầu tâu:
- Bọn hạ thần đội ơn thánh thượng giao phó, dám đâu không hết sức dốc lòng, thà chết không tiếc thân!
Thiên tử rất hài long, ban sắc chỉ phong cho Tống Giang chức "Bình bắc chánh tiên phong", Lư Tuấn Nghĩa chức "Phó tiên phong" . Hai người được ban ngự tửu, mỗi người được ban một áo cẩm bào, một đai vàng, một giáp vàng, một tấm vóc, các đầu lĩnh tả hữu đều được ban mỗi người một tấm lụa, một nén bạc, đợi khi dẹp yên giặc trở về sẽ luận công thăng thưởng, gia phong quan tước . Các quan nội phủ vâng mệnh trích xuất công khố cho các đầu lĩnh ba quân . Ngày tháng đưa quân lên đường cũng đã định sẵn . Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa tạ thụ ân, vâng lĩnh thánh chỉ, cáo từ lui ra rồi lên ngựa trở về doanh trại . Tống Giang về đến trướng quân liền cho họp các tướng truyền lệnh sửa soạn giáp mã, chuẩn bị lên đường đi đánh Điền Hổ . Ngày hôm sau đem số lụa và bạc nhận ở nội phủ theo thứ tự phân phát cho các đầu lĩnh ba quân . Tống Giang cùng Ngô Dụng bàn định, rồi hạ lệnh cho các đầu lĩnh thủy quân chỉnh đốn chiến thuyền đi trước, theo đường sông Biện Hà vào sông Hoàng Hà, đến địa giới huyện Nguyên Vũ thì dừng lại, chờ đại quân đến chở người ngựa qua sông . Các đầu lĩnh quân kỵ cũng nhận lệnh chỉnh đốn quân mã để thuỷ lục hai đường cũng tiến sẵn sàng đưa quân dời kinh .
Lại nói Điền Hổ sinh sống bằng nghề săn bắn ở huyện Tầm Nguyên châu Uy Thắng, vốn là kẻ sức vóc hơn người, giỏi võ nghệ, chuyên kết giao với hạng du thủ du thực quanh vùng . Vùng này vốn là nơi núi non trùng điệp, tụ họp dễ dàng, lại gặp lúc hạn hán, liên tiếp mất mùa, dân tình đói khổ, lòng người sinh chuyện phản loạn . Điền Hổ nhân dịp ấy tụ tập những kẻ lang thang, phao tin đồn nhảm làm mê hoặc dân chúng . Mới đầu bọn chúng kéo nhau đi cướp bóc của cải, sau đánh chiếm cả châu huyện, quan quân yếu thế không dám chống cự . Điền Hổ chỉ là kẻ đi săn, do đâu mà hoành hành ngang

ngược như vậy ? Vì lẽ rằng: lúc bấy giờ bọn văn quan thì tham tiền hám của, bọn võ tướng thì hèn nhát lo thân, các châu huyện tuy có quân lính đóng giữ, nhưng kỳ thực nội tình suy yếu; hoặc là có một tên thì khai thành hai ba để lấy binh lương, hoặc có kẻ muốn cho người nhà được nhàn thân không bị trưng binh thì đem nộp hơn chục lạng bạc mua một suất lính, rồi cứ hàng tháng nhận lương về dùng . Khi quan trên về điểm danh thao luyện thì thuê người đứng vào cho đủ số, trên dưới một giuộc che giấu cho nhau, không ai biết đâu mà bắt bẻ . Nhà nước cứ thế tiêu phí lương tiền mà không được thực dụng . Bọn lính ấy khi lâm trận không biết cầm giáo đánh nhau, hễ thấy phía trước bụi tung pháo nổ thì cắm đầu bỏ chạy, oán giận cha mẹ chỉ sinh cho mình có hai chân! bấy giờ cũng từng có mấy viên quan đưa binh mã đến đánh dẹp Điền Hổ, nhưng chẳng dám tiến trước, chỉ lẽo đẽo theo sau quân sĩ, chạy bên đông vòng bên tây để hư trương thanh thế, thậm chí còn giết cả dân làng để mạo xưng công . Dân chúng vì thế càng thêm oán ghét, theo về với giặc để tránh họa quan quân . Chính bởi lẽ ấy mà năm châu quận, tất cả là năm mươi sáu huyện bị mất về tay Điền Hổ . Năm châu ấy là: châu Uy Thắng, nay là Tẩm Châu; châu Phần Dương, nay là Phần Châu; châu Chiêu Đức, nay là châu Lộ An; châu Tấn Ninh, nay là châu Bình Dương; Cái Châu, nay là Trạch Châu . Tất cả năm mươi sáu huyện đều thuộc địa hạt cai quản của năm châu ấy . Điền Hổ lập cung điện ở châu Phần Dương, cũng đặt các chức quan văn trong triều tướng võ ngoài quân, chiếm cứ một phương trời tự xưng là Tấn Vương, sai phái tinh binh mãnh tướng đem quân đóng giữ những nơi núi sông hiểm trở . Nay quân Điền Hổ chia làm hai ngả, sắp kéo đến xâm phạm Vệ Châu .

Lại nói Tống Giang đúng ngày đã định đưa quân lên đường, trước khi đi vào thành cáo từ các quan ở sảnh viện . Túc thái uý thân hành đi tiễn, Triệu khu mật vâng mệnh chỉ đến tận doanh trại khao thưởng ba quân . Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa cảm tạ từ biệt Túc thái uý và Triệu khu mật, chia quân theo ba đội lên đường, năm viên hổ tướng và tám viên phiêu kỵ tướng quân dẫn quân mã đi đầu .

Năm viên hổ tướng ấy là: Đại đao Quan Thắng, Báo tử đầu Lâm Xung, Tích lịch hoả Tần Minh, Song tiên Hô Diên Chước, Song thương tướng Đổng Bình .

Tám viên tướng phiên kỵ ấy là: Tiểu lý Quảng Hoa Vinh, Kim thương thủ Từ Ninh, Thanh diện thú Dương Chí, Cấp tiên phong Sách Siêu, Một vũ tiễn Trương Thanh, Mỹ nhiêm công Chu Đồng, Cửu văn long Sử Tiến, Một già lan Mục Hoằng .

Sai mười sáu viên bưu tướng đi hậu đội . Mười sáu viên bưu tướng ấy là: Trấn tam sơn Hoàng Tín, Bệnh uý trì Tôn Lập, Xú quận mã Tuyên Tán, Tỉnh mộc hãn Hách Tư Văn, Bách thắng tướng Hàn Thao, Thiên mục tướng

Bành Kỷ, Thánh thủy tướng quân Đàn Đình Khuê, Thần hoả tướng quân Nguỵ Định Quốc, Ma vân kim si Âu Bằng, Hoả nhãn toan nghê Đặng Phi, Cẩm mao hổ Yến Thuận, Thiết địch tiên Mã Lân, Khiêu giản hổ Trần Đạt, Bạch hoa xà Dương Xuân, Cẩm báo tử Dương Lâm, Tiểu bá vương Chu Thông .
Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng và các đầu lĩnh khác thống suất đội trung quân . Ngày hôm ấy ba tiếng pháo hiệu nổ vang, kèn trống tư bừng, đoàn quân rời trạm Trần Kiều nhằm phía đông bắc tiến phát .
Tống Giang truyền lệnh rất nghiêm minh, quân ngũ chỉnh tề, những nơi đi qua không mảy may xâm phạm đến tài sản của dân, việc không phải nói . Quân mã kéo đến địa giới huyện Vũ Nguyên, quan huyện ra tận ngoài thành nghênh tiếp . Đội tiền quân báo tin các đầu lĩnh thuỷ quân đã đưa chiến thuyền đến bên bờ chờ chở đại quân vượt sông Hoàng Hà . Tống Giang truyền lệnh cho Lý Tuấn và một số đầu lĩnh dẫn sáu trăm thuỷ binh, chia hai đội chèo thuyền đi hộ tống hai bên; lại trưng dụng thêm một số thuyền ở địa phương để vận chuyển . Đại quân Tống Giang theo thứ tự lần lượt sang bờ phía bắc . Tống Giang truyền lệnh cho Lý Tuấn thống lĩnh đoàn chiến thuyền đến sông Vệ Hà ở Vệ Châu đợi lệnh .
Đội tiền quân của Tống Giang đã đến Vệ Châu đóng trại . Tri phủ Vệ Châu sắp sẵn tiệc rượu, chờ nghênh tiếp Tống tiên phong . Tri phủ Vệ Châu nói:
- Bọn giặc Điền Hổ thanh thế rất lớn, chớ nên xem thường . Trạch Châu hiện giờ thuộc quyền trấn thủ của tên ngụy quân của Điền Hổ, tên là Nữu Văn Trung, giữ chức khu mật sứ . Nữu Văn Trung sai bộ hạ là bọn Trương Tường, Vương Cát đem một vạn quân đến đánh huyện Huy thuộc bản châu; lại sai bọn Thẩm An, Tần Thăng đưa một vạn quân đến đánh huyện Vũ Thiệp thuộc phủ Hoài Châu . Mong nhờ quân tiên phong cấp tốc đến cứu nguy!
Tống Giang nghe xong, trở về doanh trại cùng Ngô Dụng bàn bạc đem quân đi cứu ứng . Ngô Dụng nói:
- Lăng Xuyên là nơi hiểm yếu của phủ Cái Châu, chi bằng ta đưa quân đánh Lăng Xuyên, tự khắc sẽ giải vây được cả hai huyện .
Lư Tuấn Nghĩa nói:
- Đệ dẫu bất tài cũng xin đưa quân đi đánh Lăng Xuyên .
Tống Giang cả mừng, liền giao cho Lư Tuấn Nghĩa một vạn quân kỵ và năm trăm quân bộ đi đánh Lăng Xuyên . Chỉ huy quân kỵ là các đầu lĩnh Hoa Vinh, Tần Minh, Đổng Bình, Sách Siêu, Hoàng Tín, Tôn Lập, Dương Chí, Sử Tiến, Chu Đồng, Mục Hoằng . Các đầu lĩnh quân bộ là Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường, Dương Hùng, Thạch Tú .

Ngay ngày hôm sau Lư Tuấn Nghĩa cho quân lên đường . Tống Giang cùng Ngô Dụng ngồi trong trướng tiếp tục trù tính kế xuất quân . Ngô Dụng nói:
- Quân giặc kiêu thắng đã lâu, Lư tiên phong đi chuyến này ắt thành công lớn . Còn một việc nữa: miền Tam Tấn núi non hiểm trở, cần cử hai đầu lĩnh đi do htám trước để biết rõ địa thế núi sông, rồi mới có thể tiến quân được .
Chưa dứt lời đã thấy Yến Thanh bước vào trong trướng thưa:
- Quân sư khỏi phải lưu tâm: hình thế núi sông vùng Tam Tấn hiện đã ở đây cả!
Yến Thanh nói xong mở cuộn giấy trải rộng lên mặt bàn, Tống Giang và Ngô Dụng xem kỹ, hóa ra là một tấm họa đồ vẽ đủ núi sông thành quách, quan ải thành trì của vùng Tam Tấn . Phàm những nơi nào có thể đóng quân, mai phục, dàn trận giao chiến, đều có ghi tỉ mỉ . Ngô Dụng lấy làm lạ nói:
- Hiền đệ kiếm đâu được tấm hoạ đồ này ?
Yến Thanh đáp:
- Lúc đi đánh giặc Liêu trở về, qua trấn Song Lâm, tiểu đệ gặp lại người bạn cũ là Hứa Quán Trung . Quán Trung mời tiểu đệ chơi nhà, khi ra về Quán Trung đưa tặng cho tiểu đệ bức hoạ này, nói rằng đấy chỉ là bức họa vụng về . Sau đó nhân lúc nhàn rỗi, tiểu đệ mở xem mới biết đó là tấm họa địa hình miền Tam Tấn .
Tống Giang nói:
- Dạo ấy hiền đệ trở về gặp lúc sửa soạn vào triều kiến, vì bận rộn ta chưa kịp hỏi rõ . Ta xem người ấy cũng là bậc hảo hán ở đời, hiền đệ đã từng nói với ta những đức tính tốt của người ấy, chẳng hay Quán Trung trước nay làm gì ?
Yến Thanh đáp:
- Quán Trung học rộng, tài nhiều, võ nghệ cao cường can đảm, các nghề mọn khác như cầm kỳ thi họa đều có biết qua .
Rồi Yến Thanh thuật lại chuyện Quán Trung không thích làm quan, sô ng ẩn dật ở nơi rừng núi, cũng kể cả những tâm sự của Quán Trung . Ngô Dụng nói:
- Thiên hạ cũng còn nhiều người có lương tâm .
Tống Giang và Ngô Dụng không ngớt lời thán phục .
Lại nói Lư Túân Nghĩa dẫn binh mã đi, trước hết sai Hoàng Tín, Tôn Lập đưa ra ba nghìn quân bộ đến mai phục ở phía đông các thành huyện Lăng Xuyên ngoài năm dặm; Sử Tiến, Dương Chí cũng dẫn ba nghìn quân mai phục ở phía tây cách huyện thành năm dặm . Lư Tuấn Nghĩa căn dặn các tướng:
- Đêm nay nghe năm tiếng trống lệnh thì đưa quân lên đường, người ngậm tăm, ngựa tháo đạc mà đi . Ngày mai quân ta đến, nếu giặc không phòng bị, ta lấy ngay được thành thì các người cứ trông cờ hiệu ở cửa nam, thư thả

đưa quân vào thành . Nếu quân giặc phòng bị trước, ta sẽ cho bắn súng báo hiệu, cả hai phía cùng đánh vào tiếp ứng .
Bốn tướng lĩnh kế nhau ra đi . Sáng sớm hôm sau, từ canh năm Lư Túân Nghĩa đã cho quân sĩ dậy thổi cơm, rạng sáng thì lên đường, tiến gấp đến sát chân thành Lăng Xuyên . Quân chia ba đội, dàn hàng ngang, gióng trống khua cờ khiêu chiến .
Quân giữ thành vội phi báo cho chánh tướng trấn thủ là Đổng Trừng và hai phó tướng là Thẩm Ký và Cảnh Cung biết . Đổng Trừng là tướng tiên phong bộ hạ của Nữu Văn Trung, thân dài chín thước, sức lực hơn người, thường quen sử dụng cây bát phong đao nặng ba mươi cân . Lúc ấy, nghe báo triều đình nhà Tống điều quân Lương Sơn Bạc, hiện đã kéo đến tận nơi đóng trại sắp đánh vào thành, Đổng Trừng vội ra trước trướng, điểm ngay quân mã ra ngoài thành chặn đánh . Cảnh Cung can:
- Cảnh Cung tôi nghe nói Tống Giang là bọn anh hùng, ta không nên khinh thường . Nay hãy giữ thành cho vững, sai người về Cái Châu xin quân cứu viện, trong đánh ra, ngoài đánh vào mới mong thắng được .
Đổng Trừng cả giận nói:
- Bọn giặc ấy cả gan đến đánh thành này, thật coi thường chúng ta quá lắm! quân chúng từ xa đến đây tất mỏi mệt, đợi ta đem quân ra đánh cho mảnh giáp chẳng còn!
Cảnh Cung cố sức can ngăn nhưng Đổng Trừng vẫn không nghe . Đổng Trừng nói:
- Đã thế thì cho ngươi một nghìn quân mã ở lại giữ thành . Ngươi cứ lên ngồi cổng thành xem ta đánh tan bọn chúng!
Nói đoạn đeo giáp, xách đao cùng Thẩm Ký ra ngoài thành nghênh chiến . Cổng thành mở toang, cầu treo hạ xuống, hai ba nghìn quân kỵ rầm rập lao qua cầu . Đội quân cung nỏ bên trận quân Tống bắn tên như mưa chặn đường . Bỗng nghe trống nổi vang trời, một viên tướng trong thành Lăng Xuyên phóng ngựa ra trận .
Đổng Trừng dừng ngựa cầm ngang thanh đao quát to:
- Giặc cỏ Lương Sơn Bạc hãy ra đây chịu chết!
Chu Đồng phóng ngựa ra quát đáp:
- Thiên binh đã đến đây, bọn bay mau xuống ngựa chịu trói để khỏi bẩn đao của ta!
Quân hai bên hò hét xáp vào giao chiến . Chu Đồng và Đổng Trừng quần ngựa đánh nhau giữa trận . Hai tướng đấu chưa đầy mười mấy hiệp, Chu Đồng quay ngựa chạy về phía đông, Đổng Trừng liền bám đuổi theo . Từ đội quân phía đông, Hoa Vinh xách thương phóng ngựa ra tiếp ứng . Đánh nhau hơn ba mươi hiệp vẫn không phân thắng bại . Thẩm Ký đứng bên cầu treo thấy Đổng Trừng thế không thắng nổi liền vác thương thúc ngựa ra chợ

chiến . Hoa Vinh thấy bị ép giữa hai tướng, liền quay ngựa chạy về phía đông . Đổng Trừng, Thẩm Ký đuổi theo rất gấp, Hoa Vinh lại quya ngựa đánh tiếp .
Cảnh Cung ở trên cổng thành thấy Đổng Trừng, Thẩm Ký đuổi theo, sợ bị mắc mưu địch, muốn đánh chiêng thu quân, chợt thấy bên trận quân Tống có một đội binh đang xông tới . Đó là bọn Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Bao Húc, Hạng Sung, tất cả mười mấy đầu lĩnh dẫn quân chạy như bay đến chiếm cầu treo . Quân Điền Hổ không thể nào chặn được đội hùng binh mãnh tướng ấy . Cảnh Cung vội ra lệnh đóng cổng thành nhưng không kịp, Lỗ Trí Thâm và Lý Quỳ đã lọt được vào thành . Quân canh cổng vừa tới, Lỗ Trí Thâm hét to một tiếng, vung cây thiền trượng đánh chết ngay hai đứa, Lý Quỳ cũng khua búa bổ gục năm sáu tên . Bao Húc đưa quân ở ngoài ào ào chiếm cổng thành, quân canh bỏ chạy tán loạn . Cảnh Cung thấy tình thế nguy cấp vội xuống thành, cắm đầu chạy về phía bắc liền bị quân bộ đuổi theo bắt sống . Đổng Trừng, Thẩm Ký đang đánh Hoa Vinh, nghe tiếng hò reo ở phía cầu treo vội quay ngựa lại, Hoa Vinh không đuổi theo, liền móc thương vào dây đeo, lấy cung lắp tên, nhằm đúng giữa gáy Đổng Trừng mà bắn . Đổng Trừng hai chân đạp trời, lăn nhào xuống ngựa . Lư Túân Nghĩa hô quân xông lên đánh giết . Thẩm Ký bị Đổng Bình đâm chết . Quân Lăng Xuyên người ngựa thiệt hại đến quá nửa, bọn còn lại tán loạn tìm đường chạy trốn . Các tướng cùng đưa quân vào thành . Hắc toàn phong Lý Quỳ bừng bừng sát khí, chém giết không ngừng tay . Lư Tuấn Nghĩa phải gọi to: "Lý hiền đệ, không được sát hại dân chúng!", bấy giờ Lý Quỳ mới dừng tay .
Lư Tuấn Nghĩa một mặt sai quân sĩ đến cắm ngay cờ hiệu ở cổng thành phía nam báo tin cho hai đội phục binh, một mặt cắt cử quân sĩ đi canh gác ở các cửa thành . Chẳng bao lâu Hoàng Tín, Tôn Lập, Sử Tiến, Dương Chí đem hai đội phục binh vào thành . Hoa Vinh đem nộp thủ cấp Đổng Trừng; Đổng Bình nộp thủ cấp Thẩm Ký, Bao Húc và mấy đầu mục bộ hạ bắt sống Cảnh Cung áp giải đến dưới trướng . Lư tiên phong ra lệnh cởi trói, thân xuống dưới thềm dìu Cảnh Cung lên trướng chia ngôi chủ khách mời ngồi . Cảnh Cung sụp lạy tạ ơn:
- Tiểu nhân làm tướng, lâm trận bị bắt, chẳng ngờ được đội ơn tiên phong tiếp đãi trọng hậu .
Lư Tuấn Nghĩa đỡ dậy nói:
- Tướng quân không đem quân ra đón đánh ngoài thành, hẳn đã có ý suy xét sâu xa . Tống tiên phong chúng tôi quý trọng người hiền, tin dùng kẻ sĩ, nếu tướng quân có lòng quy thuận, Tống tiên phong sẽ xin tâu lên để triều đình trọng dụng .
Cảnh Cung cúi đầu cảm tạ, nói:
- Nhờ ơn tướng quân tha cho khỏi chết, Cảnh Cung tôi xin nguyện làm tên

tiểu tốt đứng dưới cờ .
Lư Tuấn Nghĩa cả mừng, lại lựa lời khuyên giải để các đầu mục bắt sống Cảnh Cung được vui lòng . Rồi một mặt sai treo bảng vỗ yên dân chúng, một mặt cho sửa soạn rượu thịt khao thưởng quân sĩ và bày tiệc khoản đãi Cảnh Cung cùng các tướng bộ hạ .
Lư Tuấn Nghĩa hỏi Cảnh Cung tình hình quân tướng ở thành Cái Châu .
Cảnh Cung đáp:
- Cái Châu do viên khu mật Nữu Văn Trung cầm trọng binh đóng giữ; hai huyện Dương Thành, Thẩm Thuỷ đều ở phía tây phủ Cái Châu . Chỉ có huyện Cao Bình cách đây sáu mươi dặm huyện thành ở sát núi Hàn Vương Sơn, do hai tướng là Trương Lễ và Triệu Năng cầm quân đóng giữ, bộ hạ có hai vạn quân mã .
Lư tiên phong nghe xong, nâng chén rượu về phía Cảnh Cung, nói:
- Mời tướng quân cạn chén, chỉ đêm nay Lư tôi sẽ nhờ tướng quân đi lập công, mong tướng công vui lòng giúp cho .
Cảnh Cung nói:
- Tiên phong rộng lượng hậu đãi, Cảnh Cung tôi đâu dám không dốc lòng báo đáp!
Lư Tuấn Nghĩa cả mừng, nói:
- Tướng quân đã ưng thuận, Lư tôi sẽ cử theo mấy anh em đầu lĩnh để hợp sức cùng các đầu mục bộ hạ của tướng quân theo kế của Lư tôi cứ như thế .. như thế .. dám phiền tướng quân sửa soạn ngay cho .
Nói đoạn sai gọi sáu bảy đầu mục vừa quy hàng đến, thưởng rượu thịt và cho mỗi người một nén bạc, hứa sau khi lập công sẽ có trọng thưởng .
Sau đó tan tiệc ngay . Lư Tuấn Nghĩa truyền lệnh cho anh em Lý Quỳ, Bao Húc cả thảy bẩy đầu lĩnh bộ binh cùng một trăm tên quân bộ mặc chiến phục và trương cờ hiệu giả làm quân trong thành Lăng Xuyên . Lại sai Sử Tiến, Dương Chí lĩnh năm trăm quân kỵ, ngựa tháo đạc, người ngậm tăm, đi đằng sau đội quân của Cảnh Cung . Sai Hoa Vinh và một số tướng khác ở lại giữ thành, còn tự mình dẫn ba nghìn quân đi sau tiếp ứng .
Cắt cử mọi việc xong xuôi, bọn Cảnh Cung lĩnh kế ra khỏi thành, lúc ấy đã quá chiều . Khi đoàn người ngựa đến ngoài cửa nam thành huyện Cao Bình thì trời đã xẩm tối . Dưới ánh sao lờ mờ, nhìn lên thành thấy cờ cắm trên mặt thành san sát, nghe trong thành trống điểm canh hai rất đều . Cảnh Cung đến cửa thành, gọi to:
- Ta là Cảnh Cung, phó tướng trấn thủ Lăng Xuyên . Chỉ vì hai tướng Đổng Trừng và Thẩm Ký không nghe lời bàn, khinh địch, mở cổng để đến nỗi bị mất thành . Ta vội dẫn hơn trăm quân mở cửa bắc theo đường tắt chạy thóat đến đây, anh em mau mở cửa!
Quân giữ thành đốt đuốc soi xuống nhìn, rồi đi báo ngay cho Trương Lễ và

Triệu Năng biết . Trương Lễ, Triệu Năng đích thân lên cổng thành, quân lính đốt mấy bó đuốc to, đằng trước đằng sau sáng rực, Trương Lễ cúi xuống nói với Cảnh Cung:
- Tuy là quân nhà, nhưng cũng phải nhìn cho rõ đã!
Trương Lễ nhìn kỹ, quả đúng là Cảnh Cung ở Lăng Xuyên đem theo hơn trăm tên lính . Quân sĩ đứng trên thành phần nhiều nhận mặt được các đầu mục bộ hạ của Cảnh Cung, kẻ này bảo: "kia là Tôn Như Hổ", kẻ khác nói: "đó là Lý Cầm Long"... Trương Lễ cười nói:
- Mở cửa cho họ vào!
Quân canh liền mở cửa, hạ cầu treo, ba bốn chục tên quân theo ra chặn giữ cầu, sau đó mới cho Cảnh Cung vào . Quân đi sau cũng tràn tới, vừa chạy vừa kêu "nhanh lên! nhanh lên! có quân đuổi theo sau!" . Chẳng ai nể gì Cảnh tướng quân nữa, chen nhau ùa vào, quân canh cổng thét to:
- Thế này là thế nào ? các ngươi làm loạn chắc ?
Quân trong thành, ngoài thành đang cãi nhau, bỗng thấy ở rìa núi Hàn Vương Sơn lửa bốc sáng rực, một đội quân phi ngựa lao tới . Hai tướng đi đầu quát to: "bọn giặc kia chớ chạy". Trong đám Cảnh Cung đã có bảy đầu lĩnh là Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Lưu Đường, Dương Hùng, Thạch Tú trà trộn vào . Mọi người lập tức vung binh khí, nhất loạt hò la xông vào đánh thành . Quân trong thành trở tay không kịp, nói gì đến chuyện đóng chặn cửa thành . Các tướng Lư Tuấn Nghĩa mỗi người chém chết đến mấy chục tên quân canh, chiếm lấy cổng thành . Trương Lễ không ngớt mồm kêu khổ, vội x ach thương chạy xuống thành tìm Cảnh Cung, không ngờ gặp phải Thạch Tú . Hai bên đánh bốn năm hiệp, Trương Lễ không còn hồn vía nào mà đánh nữa, bèn bỏ chạy, Lý Quỳ đuổi theo phang một búa bổ đôi làm hai mảnh .
Lại nói đội quân bên rìa núi Hàn Vương Sơn phóng đến nơi liền theo cầu treo vào thành . Đó là đội quân của Sử Tiến và Dương Chí chia quân đi đuổi đánh quân Điền Hổ . Triệu Năng chết trong đám loạn quân . Quân lính trong thành Cao Bình bị giết quá nửa; cả nhà Trương Lễ già trẻ lớn bé đều bị chém chết . Dân chúng trong thành đang ngủ say, hoảng hốt tỉnh dậy kêu khóc vang trời . Một lúc sau, Lư tiên phong cũng vừa đem quân tới, liền ra lệnh cho các đầu mục canh giữ cổng thành, sai ngay người đi truyền lệnh không được giết hại dân thường . Tảng sáng cho yết bảng vỗ yên dân chúng, khao thưởng quân sĩ, một mặt sai lính hoả tốc báo tin cho Tống tiên phong .
Do đâu mà Lư Tuấn Nghĩa lấy được hai thành dễ dàng nhanh chóng như vậy ? vì rằng bộ hạ của Điền Hổ tung hoành bấy lâu, không ai dám đương đầu đối địch nên coi thường quan quân triều đình . Lư Tuấn Nghĩa nắm được thóp ấy, nhân lúc xuất kỳ bất ý đánh lấy luôn hai thành . Bởi thế Ngô Dụng đã đoán trước: "Lư tiên phong đi chuyến này ắt thành công to".

Lại nói quân mã Tống Giang đóng trại ngoài thành Vệ Châu, Tống tiên phong đang ngồi bàn việc quân trong trướng bỗng có người của Lư tiên phong về báo tin thắng trận và xin kế hoạch tiến quân . Tống tiên phong cả mừng, nói với Ngô Dụng:
- Lư tiên phong một ngày đánh được hai thành, quân giặc phải một phen kinh hồn bạt vía!
Đang nói chuyện lại có quân thám mã hai đường về báo: "quân Điền Hổ đang bao vây huyện Huy và huyện Vũ Thiệp, nghe tin Lăng Xuyên thất thủ đã rút hết!". Tống Giang nói với Ngô Dụng:
- Mưu kế của quân sư thật thần diệu, xưa nay chưa dễ ai sánh kịp .
Nói đoạn định ra lệnh nhổ trại tiến về phía tây hội quân với Lư Tuấn Nghĩa để bàn kế tiến binh, Ngô Dụng nói;
- Phủ Vệ Châu này bên trái là cửa Mạnh Môn, bên phải là núi Thái Hàng, phía nam là sông lớn, phía tây sát đất giặc, địa thế rất xung yếu . Nếu giặc biết đại quân ta đi về phía tây đem quân từ phủ Chiêu Đức đánh xuống, bên ta đông tây hai phía không tiếp ứng được cho nhau thì làm thế nào ?
Tống Giang nói:
- Quân sư nói đúng lắm!
Rồi truyền lệnh cho Quan Thắng, Hô Diên Chước, Công Tôn Thắng lĩnh năm nghìn quân mã ở lại đóng giữ Vệ Châu; lại lệnh cho các đầu lĩnh thuỷ quân là Lý Tuấn; anh em Trương Hoành, Trương Thuận; ba anh em Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, anh em Đồng Uy, Đồng Mãnh thống lĩnh đội chiến thuyền đóng ở bờ sông Vệ Hà, để cùng với quân trong thành làm thế ỷ dốc . Cắt cử mọi việc xong xuôi, các tướng nhận lệnh chuẩn bị lên đường .
Tống Giang và các tướng thống lĩnh đại quân nhổ trại lên đường ngay hôm ấy . Chuyện quân đi đường không có gì phải nói . Đại quân đến huyện Cao Bình, anh em Lư Tuấn Nghĩa ra tận ngoài thành đón tiếp . Tống Giang nói:
- Các hiền đệ một ngày đánh lấy hai thành, công lao thật không nhỏ, ta sẽ cho ghi đầy đủ vào sổ lập công .
Lư Tuấn Nghĩa dẫn hàng tướng Cảnh Cung tới yết kiến Tống tiên phong . Tống Giang nói:
- Tướng quân bỏ tà theo chính, cùng anh em Tống Giang tôi ra sức giúp nước, chắc hẳn sẽ được triều đình trọng dụng .
Cảnh Cung lạy tạ đứng dậy . Tống Giang thấy quân lính đông, đưa vào trong thành không tiện, bèn hạ lệnh cho đóng trại ở ngoài thành . Trong ngày hôm ấy, Tống Giang cùng Ngô Dụng và Lư Tuấn Nghĩa bàn tính nên đánh tiếp phủ huyện nào . Ngô Dụng nói:
- Cái Châu núi cao khe thẳm, đường đi hiểm trở, nay ta đã lấy được hai huyện, phủ Cái Châu tất cả ở vào thế cô . Ta nên đánh Cái Châu trước để

chia sức địch, sau đó sẽ chia quân hai ngả mà đánh ép vào thình phủ Uy Thắng sẽ phá được .
Tống Giang nói:
- Quân sư nói rất hợp ý ta!
Bèn truyền lệnh cho Sài Tiến cùng Lý Ứng đến trấn thủ huyện thành Lăng Xuyên thay cho bọn Hoa Vinh, sáu tướng về Cao Bình chờ lệnh; sai Sử Tiến cùng Mục Hoằng ở lại đóng giữ Cao Bình . Bọn Sài Tiến bốn người vâng lệnh ra đi . Liền đó thấy Một vũ tiễn Trương Thanh vào thưa:
- Tiểu tướng bị cảm lạnh đã hai ngày nay, muốn nghỉ lại Cao Bình cho khỏi rồi sẽ xin đến chờ lệnh .
Tống Giang liền cho thần y An Đạo Toàn cùng vào huyện Cao Bình lo việc chữa bệnh cho Trương Thanh .
Ngày hôm sau, bọn Hoa Vinh đã kéo về đông đủ . Tống Giang sai Hoa Vinh, Tần Minh, Sách Siêu, Tôn Lập lĩnh năm nghìn quân đi tiên phong; Đổng Bình, Dương Chí, Chu Đồng, Sử Tiến, Mục Hoằng, Hàn Thao, Bành Kỷ lĩnh một vạn người đi cánh trái; Hoàng Tín, Lâm Xung, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Âu Bằng, Đặng Phi lĩnh một vạn quân đi cánh phải; Từ Ninh, Yến Thuận, Mã Lân, Trần Đạt, Dương Xuân, Dương Lâm, Chu Thông, Lý Trung chỉ huy đội hậu quân . Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa và các tướng còn lại thống lĩnh đại quân đi giữa .
Năm đội hùng binh tiến gấp về Cái Châu, khác nào rồng rời biển cả, hổ thóat rừng sâu . Thật là:
Người người những muốn phong quan tước
Ai nấy đều mong lập chiến công .
Chưa biết binh mã Tống Giang đến đánh Cái Châu ra sao xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 92
Bắn tên thần, lừng danh Tiểu Lý Quảng
Đánh Cái Châu, nổi tiếng Trí Đa Tinh

Đang nói chuyện Tống Giang thống lĩnh người ngựa chia năm đội tiến đến Cái Châu . Quân do thám Cái Châu được tin xác thực liền phi báo về thành . Tướng trấn thủ Cái Châu là Nữu Văn Trung vốn xuất thân trong đám lục lâm, bao nhiêu tài sản vàng bạc cướp được nơi bờ sông bến nước đều dốc hết giúp Điền Hổ làm phản, nổi lên chiếm các châu quận của triều đình nhà Tống, vì thế mà được phong chức quan khu mật sứ . Nữu thường quen dùng

một ngọn đầu nâu hai lưỡi ba chìa, võ nghệ kể là tay xuất chúng . Bộ hạ dưới quyền có bốn viên mãnh tướng, gọi chung là "bốn uy tướng" hợp sức đống giữ Cái Châu . Bốn viên tướng ấy là: Nghê uy tướng Phương Quỳnh, Tì uy tướng An Sĩ Vinh, Bưu uy tướng Chữ Hanh, Hùng uy tướng Vu Ngọc Lân . Mỗi viên uy tướng ấy lại có bốn phó tướng, cả thảy là mười sáu viên, đó là: Dương Đoan, Quách Tín, Tô Cát, Trương Tường, Phương Thuận, Thẩm An, Lư Nguyên, Vương Cát, Thạch Kính, Tần Thăng, Mạc Chân, Thịnh Bổn, Hách Nhân, Tào Hồng, Thạch Tốn, Tang Anh .

Nữu Văn Trung cùng các chánh phó tướng thống lĩnh ba vạn quân đóng giữ Cái Châu . Mấy ngày nay được tin hai huyện Lăng Xuyên, Cao Bình thất thủ . Nữu Văn Trung một mặt lo chuẩn bị quan quân để nghênh địch, một mặt viết văn thư gửi về hai châu Uy Thắng, Tấn Ninh cáo cấp xin quân cứu viện . Lúc ấy nghe báo quân Tống Giang đã tới, Nữu Văn Trung liền sai chánh tướng Phương Quỳnh, phó tướng Dương Toan, Quách Tín, Tô Cát, Trương Tường đưa năm nghìn quân ra ngoài thành nghênh chiến . Khi sắp đi, Nữu Văn Trung dặn Phương Quỳnh:

- Tướng quân phải hết sức chú ý, ta sẽ đưa quân tiếp ứng sau!

Phương Quỳnh đáp:

- Xin khu mật chớ lo . Hai thành kia chẳng phải là không chống cự nổi, chỉ vì mắc mưu mà mất vào tay bọn chúng . Phương Quỳnh tôi hôm nay không chém đầu mấy tên thề không quay về thành!

Các tướng lập tức mặc giáp lên ngựa, đưa quân ra khỏi cửa phía đông tiến nhanh về phía trước . Đội tiền quân của Tống Giang đã dàn trận chờ sẵn, trống trận nổi vang trời . Bên quân Điền Hổ, Phương Quỳnh từ dưới cờ tướng phóng ngựa ra trước trận, bốn viên phó tướng theo sát hai bên . Phương Quỳnh đầu đội mũ mây cuộn, ngoài nịt áo giáp vẩy rồng, trong mặc cẩm bào xanh, lưng thắt đai sư tử, chân đi hài xanh, vai trái khoác cung, vai phải đeo ống tên ngồi trên lưng chiến mã đeo yếm vàng .

Phương Quỳnh giơ chiếc thương mũi thép quát to:

- Bọn giặc cỏ Lương Sơn Bạc sao dám bày quỷ kế chiếm đoạt thành trì của chúng ta!

Bên trận quân Tống, Tôn Lập quát đáp:

- Bọn bay là tay chân của tên phản nghịch, nay thiên triều đưa quân đến đây, sao không biết tội chết ?

Nói xong vỗ ngựa xông thẳng vào đánh Phương Quỳnh . Hai tướng quần nhau trong đám bụi mù, bừng bừng sát khí . Đánh hơn ba mươi hiệp, Phương Quỳnh đã thấy chán tay . Bên trận quân Điền Hổ, Trương Tường thấy chủ tướng không đánh nổi Tôn Lập, liền đặt tên, trương cung thúc ngựa ra trận, nhằm thẳng Tôn Lập mà bắn . Tôn Lập trông thấy vội giật ngựa chồm lên tránh, mũi tên cắm phập vào mắt ngựa . Con ngựa đau quá chồm

đứng lên . Tôn Lập nhảy xuống, cầm thương xông vào đanh bộ . Ngựa của Tôn Lập cứ thế phóng đi một quãng xa mới khuỵy ngã . Trương Tường bắn trượt Tôn Lập, liền xách đao phi ngựa tới nhưng bị Tần Minh đón đường chặn đánh . Tôn Lập muốn quay về trận nhà lấy ngựa khác nhưng bị ngọn thương của Phương Quỳnh ghìm ép cả hai bên không thể nào thóat ra được . Hoa Vinh thấy vậy tức giận mắng:
- Tướng giặc kia dám bắn tên ngầm, ngươi hãy nếm mũi tên của ta!
Hoa Vinh liền trương cung, kéo dây thật căng, nhằm đúng Phương Quỳnh thả tên phóng đi . Mũi tên cắm phập giữa trán, Phương Quỳnh lăn nhào xuống ngựa . Tôn Lập đuổi tới, đưa một thương kết liễu tính mệnh tên tướng giặc rồi chạy về trận nhà lấy ngựa . Trương Tường và Tần Minh vẫn đang giao chiến: ngọn côn của Tần Minh tới tấp vụt sát đầu Trương Tường . Trương Tường chỉ còn biết giơ đao đỡ gạt . Thấy Phương Quỳnh ngã ngựa, Trương Tường càng thêm hoảng hốt . Bên quân Điền Hổ, Quách Tín xách thương vỗ ngựa ra đánh giúp Trương Tường . Tần Minh bình tĩnh đánh lại hai tướng . Ba ngựa dàn thành hình chữ "đinh" quần lộn trước trận . Hoa Vinh lại đặt một mũi tên nữa, nhằm thật đúng giữa gáy Trương Tường, căng dây hết cỡ mới buông . Mũi tên như một vệt sao sa vút đi, Hoa Vinh quát lớn: "hãy xem!" Lúc ấy mũi tên đã cắm phập sau gáy Trương Tường, xuyên qua cổ họng, Trương Tường chúi đầu, hai chân chới với, lăn nhào xuống ngựa . Quách Tín thấy Trươnng Tường trúng tên, đánh dứ một đường rồi quay ngựa chạy về trận nhà, liền bị Tần Minh đuổi sát theo . Lúc ấy Tôn Lập đã thay ngựa khác, cùng Hoa Vinh, Sách Siêu vẫy quân ào lên giáp chiến . Quân Điền Hổ rối loạn . Dương Đoan, Quách Tín, Tô Cát chống cự không nổi, vội lui chạy về phía sau . Bỗng nghe phía sau quân Cái Châu tiếng hò reo dậy đất, hoá ra Nữu Văn Trung sợ Phương Quỳnh sơ hở bèn ra lệnh cho An Sĩ Vinh, Vu Ngọc Lân mỗi người lĩnh năm nghìn quân kỵ chia hai đường đến đánh bọc vào . Bên trận quân Tống, bọn Hoa Vinh bốn tướng vội chia quân ngự địch, gặp ngay Dương Đoan, Quách Tín, Tô Cát quay quân lại đánh . Quân Tống bị ba mặt đánh kẹp vào, bọn Hoa Vinh bốn tướng ra sức tả xung hữu đột xem chừng bị ép vào giữa vòng vây . Lại nghe phía đông tiếng hò la vang trời, quân Cái Châu bỗng nhiên rối loạn . Đó là lúc bên tả bọn Đổng Bình bẩy tướng, bên hữu bọn Hoàng Tín bẩy tướng dẫn đầu hai cánh quân kỵ mã cùng ào tới chém giết . Quân Cái Châu đại bại, số bị chém giết rất nhiều . An Sĩ Vinh, Vu Ngọc Lân hốt hoảng đưa quân chạy về, đóng ngay cửa thành lại . Quân Tống đuổi theo đến sát dưới chân thành . Quân bên trong lên mặt thành lao gỗ bắn đá xuống quân Tống mới chịu lui .
Một lúc sau, Tống tiên phong và các tướng quân dẫn đại quân đến, đóng trại cách thành năm dặm . Tống Giang vào trướng quân, bảo Tiêu Nhượng ghi công đầu cho Hoa Vinh . Bỗng đâu có cơn gió lạ từ phía tây thổi tạt qua

đồng cuốn tung đất cát, các loại cờ hiệu đều bị lay chuyển ngả nghiêng . Ngô Dụng nói: "cứ xem trận này chắc hẳn đêm nay chủ tướng của giặc sẽ đem quân đến cướp trại . Phải cấp tốc đề phòng ngay". Tống Giang nói:
- Quả thật chẳng phải cơn gió thường!
Nói đọan truyền lệnh cho các tướng Âu Bằng, Đặng Phi, Yến Thụân, Mã Lân đưa ba nghìn quân ra mai phục phía bên trái doanh trại; các tướng Vương Anh, Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung dẫn ba nghìn quân mai phục phía bên phải; Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy năm trăm quân mai phục ngay trong trại; nghe hiệu lệnh một tiếng pháo nổ thì nhất tề xông ra giết giặc . Cắt cử mọi việc đâu đó xong xuôi, Tống Giang và Ngô Dụng thắp nến ngồi trong trướng đàm đạo việc quân .
Lại nói Nữu Văn Trung bị mất hai tướng, điểm số quân sĩ thấy hụt hơn hai nghìn tên, đang buồn rầu ngồi trong trướng, Tỳ uy tướng An Sĩ Vinh hiến kế:
- Xin ân tướng cứ yên lòng! bọn Tống Giang thắng liền mấy trận, khí thế xem chừng rất kiêu căng, ắt hẳn không chuẩn bị đề phòng . Đêm nay Sĩ Vinh tôi đưa một đội quân đến cướp trại chắc sẽ giành toàn thắng, báo thù trận thua hôm nay .
Nữu khu mật nói:
- Nếu tướng quân ra trận thì ta đích thân sẽ đưa quân đến tiếp ứng, giao cho hai tướng Chữ Hanh và Vũ Ngọc Lân ở lại giữ thành .
An Sĩ Vinh rất mừng, nói:
- Ân tướng đích thân đưa quân đi, phen này hẳn bắt sống được Tống Giang .
Bàn định xong, khoảng canh hai đêm ấy, Sĩ Vinh cùng các phó tướng là Thẩm An, Lư Nguyên, Vương Cát, Thạch Kính thống lĩnh năm nghìn quân kỵ, người bỏ giáp, ngựa tháo đạc lặng lẽ ra khỏi thành tiến đến doanh trại quân Tống, nhất lọat hò reo xông vào cướp trại . Thấy trại quân Tống cửa cổng mở toang, trong trại đèn đuốc sáng trưng . An Sĩ Vinh đóan bị trúng kế, vội hô quân lui . Bỗng trong trại một tiến súng lệnh nổ vang, bên trái bọn Yến Thuận bốn tướng, bên phải bọn Vương Anh bốn tướng nhất tề đánh ập vào, giữa trại bọn Lý Quỳ sáu tướng chỉ huy đội giáp sĩ đao thuẫn từ trong đánh thốc ra . Quân Cái Châu đại bại, tán loạn tìm đường thoát thân . Thẩm An nếm ngọn giới đao của Võ Tòng, đầu lìa khỏi cổ . Vương Cát cũng bị Vương Anh đâm chết . Quân Tống ép chặt người ngựa của An Sĩ Vinh, Lư Nguyên, Thạch Kính vào giữa vòng vây . Tình thế thật nguy cấp, may sao chủ tướng Nữu Văn Trung cùng các phó tướng Tào Hồng, Thạch Tốn vừa kịp dẫn quân đến cứu ứng . Hai bên một phen hỗn chiến sau mới thu quân .
Sáng hôm sau Nữu Văn Trung điểm lại quân sĩ mới biết mất hơn nghìn tên, lại mất thêm hai tướng Thẩm An và Vương Cát, còn Thạch Tốn thì bị trọng

thương cũng đang hấp hối . Đang lúc buồn rầu bỗng nghe tin báo có sứ thần từ Uy Thắng đến truyền mệnh chỉ . Nữu Văn Trung vội lên ngựa ra ngoài cửa bắc nghênh đón . Sứ thần vào thành tuyên đọc mệnh chỉ, truyền rằng: "gần đay ty thiên giám quan sát thiên tượng thất sao thiên cang xâm phạm vào phận dã ứng với miền đất của Tấn vương, vì vậy các nơi phải lo canh giữ thành trì cho chắc chắn, không được sơ hở".
Nữu Văn Trung đem việc triều đình nhà Tống sai bọn Tống Giang đưa binh mã đến đánh, liên tiếp chiếm hai thành thưa với sứ giả, hiện giờ quân Tống đã kéo đến Cái Châu, hôm qua giao chiến mấy trận các chánh phó tướng bị thiệt mạng mất năm người, nếu có viện binh đến sớm thì may ra mới giữ được .
Sứ thần nói:
- Hạ quan khi ở Uy Thắng ra đi thì chưa biết tin ấy, đến giữa đường mới nghe đồn triều đình nhà Tống sai quân đến đánh vùng này .
Nữu Văn Trung bày tiệc khoản đãi và đem lễ vật biếu sứ giả, một mặt sai chuẩn bị gỗ lao đá bắn, cung mạnh nỏ cứng, tên lửa cùng các đồ hoả khí khác, quyết giữ vững thành trì chờ viện binh đến cứu, việc ấy không phải nói .
Lại nói Yến Thanh, Vương Anh và các tướng khác đánh tan quân giặc đến cướp trại, đắc thắng trở về . Ngày hôm sau Tống Giang truyền lệnh tu sửa xe cộ khí giới, chuẩn bị đánh thành . Lệnh cho Lâm Xung, Sách Siêu, Tuyên Tán, Hách Tư Văn lĩnh một vạn quân đánh vào cửa đông; Từ Ninh, Tần Minh, Hàn Thao, Bành Kỷ lĩnh một vạn quân đánh vào cửa nam; Đổng Bình, Dương Chí, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc lĩnh một vạn quân đánh vào cửa tây; trừ cửa bắc không đánh, ngại răng nếu có viện binh đến, quân trong thành đánh ra nữa thì bị đánh ốp cả hai mặt . Lệnh cho Sử Tiến, Chu Đống, Mục Hoằng, Mã Lân lỉnh năm nghìn quân mai phục sau gò cao ở phía đông bắc thành; Hoàng Tín, Tôn Lập, Âu Bằng, Đặng Phi lĩnh năm nghìn quân mai phục trong rừng rậm phía tây bắc . Nếu viện binh của giặc kéo đến thì hai đội phục binh ấy từ hai bên xông ra đánh ốp vào . Lệnh cho Hoa Vih, Vương Anh, Trương Thanh, Tôn Tân, Tôn Lập lĩnh một nghìn quân mã làm đội du kỵ binh, qua lại khắp bốn cửa để thám thính tình hình; Lý Qùy, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Lưu Đường, Lôi Hoành lĩnh ba trăm quân sẵn sàng tiếp ứng với đội du kỵ binh của Hoa Vinh . Cắt cử mọi việc đã xong, các tướng quân tuân lệnh ra đi . Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng cùng các chánh phó tướng khác dời doanh trại vào gần thành, chỉ cách cửa đông ngoài một dặm . Lệnh cho Lý Vân, Thang Long đốc thúc tu sửa xe thang và chòi cao để đưa ra trận .
Lại nói bọn Lâm Xung bốn tướng đến mé đông dựng chòi cao sát thành, sai một số quân sĩ lanh lợi trèo lên bám đà chòi nhẩy sang, trong khi ấy quân ở

dưới hò reo tăng thêm thanh thế . Chẳng ngờ tên lửa bắn ra tới tấp, quan trên chòi tránh nấp không kịp . Không bao lâu chòi bén lửa cháy rực, từng mảnh rơi lả tả . Quân trèo chòi ngã chết năm sáu người, bị thương cũng đến hơn chục . Hai phía tây, nam đánh vào cũng bị tên lửa và hoả pháo bắn ra, quân sĩ bị chết, bị thương mất một số . Cứ thế đánh liền trong sáu bảy ngày mà vẫn không hạ được thành .

Tống Giang thấy đánh mãi không lấy được thành bèn cùng Lư Tuấn Nghĩa và Ngô Dụng đích thân đến dưới chân thành cửa nam đốc thúc quân sĩ . Lúc ấy vừa gặp bọn Hoa Vinh năm tướng dẫn đội du kỵ binh từ phía tây vòng qua . Trên cổng thành, Vu Ngọc Lân cùng hai phó tướng là Dương Đoan, Quách Tín đang đốc thúc quân sĩ cố sức phòng thủ . Dương Đoan chợt trông thấy Hoa Vinh sắp đi qua cửa thành, nói: "chính tên này hôm qua giết của ta hai tướng, nay nhất định phải báo thù!" Rồi vội vàng ngắm đúng giữa ngực Hoa Vinh mà bắn . Hoa Vinh nghe tiến bật dây cung liền chao người ngã ngửa về phia sau, khi thấy mũi tên bay qua thuận tay chộp lấy, đưa lên miệng ngậm rồi nhổm dậy đeo thương vào móc, tay trái cầm cung, tay phải lấy ngay chiếc tên trên miệng đặt lên dây nhắm thật trúng Dương Đoan, rồi buông tay cho tên phóng đi . Dương Đoan bị trúng tên ngay giữa cổ họng ngã ngửa ra phía sau . Hoa Vinh quát lớn:

- Lũ chuột chúng bay sao dám bắn trộm, đợi đó ta sẽ cho chầu trời hết!

Nói đoạn lại rút tên lắp bắn phát nữa . Quân lính đứng trên cổng nháo nhác la hét chạy xuống dưới thành . Vu Ngọc Lân và Quách Tín mặt tái mét hốt hoảng tìm nơi ẩn nấp . Hoa Vinh cười nhạt nói: "hôm nay chúng bay biết mặt thần tiễn tướng quân rồi đấy!".

Tống Giang và Lư Túân Nghĩa không ngớt lời khen ngợi tài nghệ của Hoa Vinh, Ngô Dụng nói:

- Thưa đại huynh, chúng ta cùng với Hoa tướng quân đi một vòng quanh thành xem tình hình ra sao .

Rồi bọn Hoa Vinh hộ vệ Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa và Ngô Dụng đi quan sát xung quanh thành .

Khi Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng trở về doanh trại, Ngô Dụng gọi hàng tướng Lăng Xuyên là Cảnh Cung lên hỏi đường đi lối lại trong thành Cái Châu ra sao . Cảnh Cung nói:

- Nữu Văn Trung đóng suý phủ giữa thành, ở trị sở Cái Châu lúc trước; dùng sân, vườn của mấy ngôi đền ở phía bắc làm nơi chứa cỏ khô cho ngựa .

Ngô Dụng nghe xong, bàn bạc mưu kế với Tống Giang rồi gọi Thời Thiên, Thạch Tú đến rỉ tai nói: "cứ theo kế ấy đến chỗ Hoa Vinh truyền đạt mệnh lệnh, sau đó tuỳ cơ ứng biến". Lại gọi Lăng Chấn, Giải Trân, Giải Bảo lĩnh hai trăm tên quân sĩ, mang theo pháo hiệu "oanh thiên" đầy đủ các loại pháo mẹ pháo con, loại to, loại nhỏ, theo đúng mưu kế đã định ra đi . Lệnh cho Lỗ

Trí Thâm, Võ Tòng dẫn đầu đội quân chiêng trống ba trăm tên: Lưu Đường, Dương Hùng, Úc Bảo Tứ, Đoàn Cảnh Trụ mỗi người dẫn hai trăm quân sĩ cầm đuốc, từ bốn phía đông, nam, tây, bắc đi vào, làm đúng như mưu kế đã định . Lại sai Đái Tôn đến cả ba doanh ở cửa đông, cửa nam, cửa tây truyền lệnh, hễ thấy trong thành nổi lửa thì ra sức đánh vào . Cắt cử mọi việc đâu đấy xong xuôi các tướng đều vâng lệnh ra đi .

Lại nói Nữu Văn Trung ngày đêm trông chờ viện binh nhưng mãi không thấy tăm hơi thì càng lo buồn, cho thêm quân vác gỗ, chuyển đá lên mặt thành để lo chống giữ . Hôm ấy trời mới nhá nhem tối bỗng nghe ngoài cửa bắc tiếng quân hò reo vang trời, trống trận, tù và nổi lên dóng dả . Nữu Văn Trung cưỡi ngựa ra cửa bắc trèo lên mặt thành đứng trông, lúc ấy tiếng hò la chiêng trống đã dứt, không biết quân địch ở chỗ nào . Đang lúc hồ nghi lưỡng lự chưa biết ra sao, chợt lại nghe tiếng hô reo dậy lên phía cửa nam, chiêng trống vang trời . Nữu Văn Trung giao cho Vu Ngọc Lân giữ cửa bắc, tự mình tế ngựa về cửa nam xem xét . Tiếng reo hò lại im bặt, chiêng trống cũng không thấy đâu . Nữu Văn Trung ngó nhìn hồi lâu chỉ nghe tiếng trống cầm canh xa xa ở trại nam quân Tống, xung quanh im ắng, không thấy một đốm tên lửa nào . Nữu Văn Trung lững thững đi xuống, định trở về suý phủ xem xét các việc lại một lượt, bỗng nghe súng nổ liên tiếp ở cửa đông, tiếng hò reo chiêng trống vang trời ở cửa tây . Nữu Văn Trung chạy đông, chạy tây, cứ như thế cho đến sáng . Quân Tống lại tiếp tục đánh thành đến tận chiều tối mới lui . Đêm ấy từ lúc canh hai lại nghe tiếng hò reo, tiếng trống chiêng, tù và dóng dả . Nữu Văn Trung nói: "đó là kế nghi binh thôi, mặc xác bọn chúng, ta cứ giữ thành cho vững, xem bọn chúng giở trò gì". Bỗng có tin báo lửa đuốc sáng rực ngoài thành cửa đông, không biết cơ man nào là đuốc, xe thang chòi cao đã bắc áp sát thành . Nữu Văn Trung nghe báo, vội phi ngựa ra cửa đông cùng với Chữ Hanh, Thạch Kính, Tân Thăng đốc thúc quân sĩ bắn tên lửa, đạn đá . Đang lúc bắn ra, bỗng nghe bên ngoài dội vào một tiếng hoả pháo, tiếng nổ rung chuyển lũng núi, cả chòi canh trên cổng thành cũng thấy rung rinh, quân lính và dân chúng trong thành nháo nhác hoảng sợ . Hai đêm liền lo sợ sáng ra quân Tống lại đến đánh, quân sĩ không một lúc nào được chợp mắt, Nữu Văn Trung cũng phải luôn luôn lên mặt thành quan sát . Bỗng từ phía tây bắc có đội quân bóng cờ che rợp một góc trời đang tiến về phía đông nam, hơn chục tên tiêu binh của quân Tống đang phóng ngựa chạy như bay về trại Nữu Văn Trung đoán là có viện binh, liền sai Vu Ngọc Lân sửa soạn ra ngoài thành tiếp ứng .

Lại nói đội quân từ phía tây bắc đang tiến đến là đội quân do Tam đại vương Điền Bưu, em thứ ba của Điền Hổ, giữ chức trấn thủ châu Tân Ninh, sau khi nhận được thư cầu cứu của Cái Châu liền sai viên mãnh tướng bộ hạ tên là Phượng Tường, Vương Viễn đưa hai vạn quân đến cứu viện . Lúc ấy đội

viện binh đã vượt qua huyện Dương Thành, đang tiến thẳng về Cái Châu . Chỉ còn cách thành hơn chục dặm nữa, bỗng nghe một tiến súng nổ, từ sau gò cao rừng rậm ở hai phía đông bắc, tây bắc có hai đội quân đổ ào ra . Đó là một vạn hùng binh do tám tướng chỉ huy là Sử Tiến, Chu Đồng, Mục Hoằng, Mã Lân, Hoàng Tín, Tôn Lập, Âu Bằng, Đặng Phi, đang phóng gấp đến . Quân Tấn Ninh tuy đông đến hai vạn, nhưng đi đường xa mệt nhọc, địch sao nổi hai cánh quân tinh nhuệ mai phục sẵn ở đây đã hơn mười ngày . Quân Tấn Ninh đại bại; trống, chiêng, cờ, ngựa, đao thương, giáp trụ vứt bỏ lại không đếm xuể, quân lính bị chém giết mất quá nửa . Phương Tường, Vương Viễn lo chạy tháo thân, đưa tàn quân chạy về Tấn Ninh, việc ấy không phải nói nữa .

Lại nói Nữu Văn Trung thấy quân hai bên đánh nhau, vội sai Vu Ngọc Lân đưa quân qua cửa bắc ra tiếp ứng . Thấy cửa bắc không có quân Tống, Vu Ngọc Lân đưa quân ra ngoài, vừa qua khỏi cầu treo liền gặp đội du kỵ binh của Hoa Vinh từ phía tây phóng tới . Quân Cái Châu la hét: "thần tiễn tướng quân đến kìa!" Quân lính hoảng sợ chạy lui không kịp, tranh cướp nhau vào thành . Hôm trước ở cửa nam Vu Ngọc Lân đã một phen chết khiếp, đâu còn dám nghĩ đến chuyện giao chiến với Hoa Vinh, cũng đành theo lính chạy trốn vào thành . Bọn Hoa Vinh xông tới chém chết hơn hai chục tên nhưng không đuổi theo, bỏ mặc cho chúng chạy . Quân canh lập tức đóng cổng lại . Chính lúc ấy, Thời Thiên và Thạch Tú mặc áo dấu hiệu như quân Cái Châu đã trà trộn chạy theo vào thành . Nhân lúc lộn xộn, Thời Thiên, Thạch Tú rẽ vào một ngõ hẹp . Đi hết ngõ ấy thấy một ngôi đền có tấm biển đề mấy chữ "đương cảnh thổ địa thần từ" . Thời Thiên, Thạch Tú nhón chân lẻn vào trong đền, thấy thủ từ đang ngồi sưởi lửa ở góc đền . Thủ từ thấy hai người đi vào bèn nói:

- Các vị trưởng quan có biết ngoài ấy ra sao không ?

Thạch Tú đáp:

- Mới rồi Vu tướng quân điều chúng tôi đi đánh, chẳng may lại gặp phải ông thần tiễn tướng quân, ngay cả Vu tướng quân cũng không dám ra giao chiến . Quân lính tranh cướp nhau chạy vào thành, chúng tôi nhân lúc lộn xộn chạy rẽ vào đây .

Nói đoạn lấy hai lạng bạc lẻ đưa cho thủ từ, nói:

- Ông có rượu để lại cho chúng tôi hai bát, uống cho đỡ rét .

Thủ từ cười đáp:

- Trưởng quan không biết mấy ngày nay việc quân nguy cấp, hương nhang thờ cúng ở đền đây cũng chẳng có nữa là rượu!

Nói rồi đưa bạc trả lại cho Thời Thiê, Thạch Tú gạt đi, nói:

- Thôi ông cứ cầm lấy, chúng tôi canh gác trên thành liền mấy ngày đêm vất vả quá, chẳng chợp mắt được chút nào, muốn ngủ nhờ một đêm sáng mai đi

sớm .
Ông thủ từ xua tay nói:
- Hai trưởng quan nói lạ quá! Nữu tướng quân đã có lệnh rất nghiêm, chốc lại cho lính đến tra xét, nếu tôi để hai vị ngủ đây thì tai vạ ai chịu cho!
Thời Thiên nói:
- Vậy thì chúng tôi đi nơi khác!
Thạch Tú thì cứ xán đến cùng ngồi sưởi lửa với ông thủ từ . Thời Thiên trông trước nhìn sau không thấy ai liền liếc mắt ra lệnh cho Thạch Tú . Thạch Tú lén rút đoản đao ra, người thủ từ vẫn ngồi sưởi lửa, bất ngờ bị Thạch Tú lia một đao, đầu lăn xuống đất . Hai người liền gài chặt cửa đền, lúc ấy đã vào khoảng giờ dậu . Thời Thiên đi vòng ra sau bệ thờ, thấy có một cửa thông ra đằng sau, ngoài cửa có một dãy chái mái bằng chất hai đống cỏ khô . Hai người ôm cỏ vào phủ lên xác người thủ từ, rồi mở cửa ra đằng sau . Thời Thiên, Thạch Tú trèo lên mái chái rồi chuyền lên nằm sát nóc đền, ngẩng đầu nhìn chỉ thấy mấy chục ngôi sao sáng ở tít tận chân trời xa . Thời Thiên, Thạch Tú nằm chờ một hồi lâu rồi mới tụt xuống, ra nghe ngóng ngoài đền, tịnh không có một bóng người qua lại, hai người rón rén vừa đi vừa chú ý xem xét . Quanh đấy chỉ có mấy nhà dân nhưng đều cửa đóng then cài, nghe thóang có tiếng ti tỉ . Thời Thiên, Thạch Tú lại đi về hướng nam, đi qua bức tường đất thì đến một bãi đất rộng chất đến mấy chục đống to củi đun và rơm cỏ khô cho ngựa . Thời Thiên nghĩ thầm: "đây là nơi chứa củi cỏ mà sao không thấy quân canh nào canh giữ ?" Nhưng quân tướng của Nữu Văn Trung còn lo việc canh giữ ngoài thành thì còn hơi đâu mà đến đây xem xét . Mấy tên lính gác ở đây nghe tin quân Tống đánh ta đội viện binh, liệu chừng thành cũng sắp mất, nên ai lo thân nấy, liệu đường trốn sớm là hơn . Thời Thiên, Thạch Tú quay lại đền thổ thần nhóm mồi lửa, đốt luôn đống cỏ phủ trên xác thủ từ, rồi chạy ra nơi chứa cỏ châm lửa đến sáu bảy noi . Chỉ trong khoảnh khắc thảo trừơng cháy rừng rực, ngọn lửa bốc cao lưng trời . Đền thổ thần cũng cháy to . Dân xung quanh nghe kêu cháy vội đốt đuốc chạy đến . Thời Thiên, Thạch Tú bổ nhào ra, giật bó đuốc trên tay một người mà chạy . Thạch Tú nói: "cho chúng tôi mượn đuốc để còn đi báo tin cho Nữu nguyên suý!" Dân chúng nghe hai người lính nói thế chẳng dám không tuân theo . Thời Thiên cầm đuốc cùng Thạch Tú chạy về phía nam, vừa chạy vừa nói lẩm bẩm "đi báo nguyên suy", ngang qua mấy nhà dân bên đường tiện tay châm luôn hai mồi lửa rồi quăng đuốc chạy quanh theo lối khác . Đến đây hai người cởi bỏ áo dấu của quân Cái Châu rồi nấp kín một chỗ .
Lúc ấy trong thành bốn năm đám cháy rừng rực . Nữu Văn Trung thấy cháy ở phía thảo trường vội đưa quân đến cứu . Quân ngoài thành thấy lửa cháy ở trong, biết Thời Thiện, Thạch Tú đã lọt vào làm nội ứng liền hợp sức đánh

vào . Tống Giang, Ngô Dụng cùng Giải Trân, Giải Bảo phóng ngựa đến phía thành cửa nam . Ngô Dụng nói:
- Hôm trước tôi thấy tường thành đằng kia thấp hơn .
Tống Giang bèn lệnh cho bọn Tần Minh dời chòi cao đến chân thành gần chỗ tường Ngô Dụng nói với Giải Trân, Giải Bảo:
- Giặc sợ mất vía rồi, quân lính của chúng cũng tán loạn bỏ chạy cả, anh em hãy cố sức trèo lên chiếm thành!
Giải Trân giắt mã tấu bên lưng, trèo lên chòi với tay bám bờ tường nhảy lên mặt thành . Tiếp theo là Giải Bảo hăng hái nhảy vượt lên . Hai người hò hét nhẩy bổ xuống tường thấp bên trong vung đao chém giết . Quân lính giữ thành vốn đã mỏi mệt khiếp sợ, lại thấy Giải Trân, Giải Bảo dữ tợn như thế, tên nào tên nấy tụt vội xuống cho nhanh . Chữ Hanh thấy Giải Trân, Giải Bảo chiếm mặt thành vội xách thương đến đánh, chừng hơn mười hiệp đã bị ngay Giải Bảo chém một đao ngã nhào . Giải Trân đuổi tới bồi thêm một đao, Chữ Hanh đầu rời khỏi cổ, bấy giờ đã có khoảng hơn trăm tên quân Tống Giang trèo lên chòi cao nhẩy qua thành . Giải Trân, Giải Bảo dẫn số quân ấy đánh xuống dưới thành, quát to rằng:
- Kẻ nào cản trở sẽ cho thành đống thịt!
Quân Giải Trân ào tới đâm chết Thạch Kính và Tần Thăng, giết quân canh chiếm cổng thành, hạ cầu treo, Từ Ninh và mấy tướng khác dẫn quân ồ ạt xông vào . Từ Ninh và Hàn Thao đưa quân đánh sang cửa đông . An Sĩ Vinh chống cự không nổi, bị Từ Ninh đâm chết . Quân Từ Ninh chiếm cổng thành, hạ cầu treo cho bọn Lâm Xung ở ngoài đưa quân vào . Tần Minh và Bành Kỷ đưa quân đánh sang chiếm cửa tây, mở cổng cho bọn Đổng Bình vào thành . Mạc Chân, Hách Nhân, Tào Hồng bị giết trong đám loạn quân . Thây chết đầy chợ, máu chảy loang đường . Nữu Văn Trung thấy các cửa thành đã bị chiếm đành bỏ thành, nhảy lên ngựa cùng Vu Ngọc Lân đưa hơn hai trăm quân chạy ra phía cửa bắc tẩu thoát . Chạy chưa đầy một dặm đã gặp ngay một viên tướng và một nhà sư từ bóng tối xông ra chặn đường, đó là Hắc toàn phong Lý Qùy và Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm . Thật là:
Lưới trời buông khắp khôn rời bước,
Võng đất giăng cao khó thoát thân .
Chưa biết Nữu Văn Trung, Vu Ngọc Lân sống chết ra sao xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 93

Lý Quỳ say mộng náo Thiên Trì
Tống Giang chia quân đánh Điền Hổ

Đang nói chuyện Nữu Văn Trung thấy Cái Châu mất đành đem theo bọn Vu Ngọc Lân, Quách Tín, Thịnh Bổn, Tang Anh trống khỏi thành, không ngơ gặp bọn Lý Qùy, Lỗ Trí Thâm đưa quân ra chặn đường, Lý Qùy quát lớn:
- Bọn ta vâng lệnh Tống tiên phong chờ các ngươi đã lâu!
Nói đoạn vung đôi búa xông vào đanh, chém ngã ngay Quách Tín và Tang Anh . Nữu Văn Trung mất hồn bạt vía, trở tay không kịp, bị cây thiền trượng của Lỗ Trí Thâm vụt trúng nát vụn cả mũ lẫn đầu, lăn nhào xuống ngựa . Hơn hai trăm tên lính chạy theo cũng biết giết sạch, chỉ có Vu Ngọc Lân và Thịnh Bổn liều chết mở đường chạy thóat được vào làng . Lỗ Trí Thâm nói:
- Tha cho hai con lừa ấy sống sót về báo tin!
Nói đoạn chặt thủ cấp của ba tên tướng kia, thu nhặt yên cương, mũ giáp đem về thành nộp .
Lại nói đại quân người ngựa của Tống Giang vào thành Cái Châu, trước hết Tống Giang truyền lệnh đi chữa cháy để tránh tổn hại cho dân chúng . các tướng đều tới báo công, Tống Giang sai quân sĩ đem thủ cấp ba tên tướng giặc bêu ở cửa thành, tảng sáng cho yết bảng vỗ yên dân chúng . Người ngựa kéo vào đóng trại cả trong thành Cái Châu, tướng sĩ ba quân đều được khao thưởng . Thạch Tú, Thời Thiên, Giải Trân, Giải Bảo được ghi tên vào sổ lập công . Một mặt Tống tiên phong viết biểu văn tâu lên triều đình về việc lấy lại được Cái Châu, tất cả vóc lụa, vàng ngọc thu được trong các kho đều chuyển nộp về kinh kèm theo văn thư tường trình với Túc thái uý . Bấy giờ đã gần cuối thágn chạp, Tống Giang bận rộn lo liệu việc quân, ngoảnh đi ngoảnh lại đã mất ba bốn ngày, bỗng có tin báo Một vũ tiễn Trương Thanh khỏi ốm, hiện đã cùng An Đạo Toàn tới nơi chờ sai phái . Tống Giang cả mừng nói:
- Hay lắm! ngày mai đúng mồng một tết năm Tuyên Hoà thứ năm, anh em lại được cùng nhau xum họp!
Sáng hôm sau, các tướng đều mặc lễ phục, chít khăn quỳ theo Tống Giang, quay mặt về phía triều đình chúc vọng năm lạy . Lễ xong, tất cả chín mươi hai đầu lĩnh có mặt, thêm cả hàng tướng Cảnh Cung đều thay lễ phục, mặc chiến bào gấm đỏ, hàng ngũ chỉnh tề đến chúc mừng Tống Giang . Tống tiên phong mở tiệc lớn đón mừng năm mới, anh em các tướng lần lượt nâng cốc chúc thọ Tống Giang . Rượu cạn mấy tuần, Tống Giang nói với các tướng:
- Nhờ công sức của anh em, nay đã thu phục ba thành cho triều đình, lại gặp tết nguyên đán ở đây, anh em ta được cùng nhau xum họp, thật là dịp vui hiếm có . Hiện chỉ thiếu Công Tôn Thắng, Hô Diên Chước, Quan Thắng,

tám anh em đầu lĩnh thuỷ quân cùng bọn Sài Tiến, Lý Ứng ở lại giữ Lăng Xuyên; Sử Tiến, Mục Hoằng ở lại giữ Cao Bình, tất cả là mười lăm anh em đầu lĩnh, thật đáng tiếc .
Liền đó gọi các đầu mục trong quân cùng hai trăm tên lính giúp việc nhận các vật phẩm đưa đến tận các doanh khao tết quân sĩ . Trong ngày hôm ấy cũng sai đưa dê rượu đến Vệ Châu, Lăng Xuyên, Cao Bình để các đầu lĩnh chia cho quân ăn tết, nhân thể báo tin thắng trận ở Cái Châu . Tống Giang vừa dặn dò xong mọi việc thì nghe báo các đầu lĩnh trấn thủ ở ba nơi trên đều cử người thay mặt đến chúc mừng chủ tướng . Tống tiên phong cả mừng, nói:
- Có tin đến cũng như gặp người rồi!
Liền cho mời luôn vào cùng các anh em đầu lĩnh cạn chén vui mừng, đến khi ai nấy đều say mới thôi .
Ngày hôm sau, Tống tiên phong sắm sửa ra ngoài thành đón xuân vì thấy hôm ấy đẹp trời, mỗi giờ vừa chẵn tám khắc, lại vừa đúng tiết lập xuân . Đến đêm gió đông bắc thổi về, mây đen kéo đến đầy trời, rồi một cơn mưa tuyết lớn ập xuống . Sáng hôm sau nhìn ra thấy tuyết trắng ngợp trời .
Địa văn tinh Tiêu Nhượng nói với các đầu lĩnh:
- Giống tuyết thế mà cũng có nhiều loại khác nhau: bông tuyết chỉ một cánh gọi là tuyết con ong, hai cánh gọi là tuyết lông ngỗng, ba cánh gọi là tuyết quần tam, bốn cánh gọi là tuyết tụ tứ, năm cánh gọi là tuyết hoa mai, sau cánh gọi là tuyết lục xuất . Tuyết vốn do khí ẩm ngưng kết lại mà thành nên có sáu cánh để ứng với âm số . Từ sau tiết lập xuân thì chỉ còn tuyết hoa mai . Hôm nay tuy đã lập xuân nhưng đang lúc đông xuân giao thời nên bông tuyết có lẽ gồm cả loại năm cánh và sáu cánh đấy .
Nhạc Hoà nghe Tiêu Nhượng nói thế bèn ra gần mái hiên giơ ống tay áo hứng mấy bông tuyết đem thử, thấy đúng là tuyết sáu cánh trong đó có một cánh đã sắp mất, lại có những bông khác năm cánh . Nhạc Hoà thích quá reo to:
- Đúng thế! đúng thế!
Mọi người đều chạy lại xem . Lý Quỳ cũng ghé sát vào, thở hơi nóng hầm hập làm cả mấy bông tuyết chảy tan ra . Ai nấy được một trận cười no bụng .
Tống Giang tưởng có việc gì vội đi ra hỏi:
- Các anh em có chuyện gì mà cười thế ?
Mọi người đáp:
- Anh em chúng tôi đang xem bông tuyết thì Hắc tòan phong Lý Quỳ thở hơi ra làm tan mất cả .
Tống Giang cũng cười, nói:
- Ta đã cho dọn rượu ở vườn Nghi Xuân để anh em cùng thưởng ngoạn .
Nguyên là ở góc phía đông trị sở Cái Châu có vườn cảh tên là Nghi Xuân,

trong vườn có gian đình gọi là Vũ Hương đình, phía trước trồng các loại cây như thông, tùng, mai . Hôm ấy anh em Tống Giang đến Vũ Hương đình chuyện trò cười nói vui vẻ, ai nấy thoả sức uống say, trời sắp tối cũng không hai biết, lại thắp đèn đuốc tiếp tục cuộc vui . Tống Giang ngấm rượu, nhân lúc chuyện phiếm nói rằng qua được những lúc gian nan ngày trước đều là nhờ các anh em . Tống Giang nói:
- Như ta vốn là một kẻ tiểu lại ở huyện Vận Thành, thân mang tội lớn, may nhờ có các anh em bao phen không quản tính mệnh xông vào giữa nơi gươm giáo, thập tử nhất sinh mới cứu được ta . Lúc ở Giang Châu, ta cùng hiền đệ Đái Tôn bị áp giải ra giữa chợ, cái chết đã rõ mười mươi ... nay anh em ta về làm tôi triều đình, được ra sức giúp nước, nhớ lại chuyện xưa ta cứ nghĩ như trong mộng .
Tống Giang nói tới đây nước mắt bất giác trào ra, Đái Tôn, Hoa Vinh và mấy anh em cùng gặp nạn lúc trước nghe nhắc lại đều ứa nước mắt .
Lý Quỳ bấy giờ quá chén đã say mềmn, tuy cũng ngồi nghe chuyện nhưng mắt cứ díp lại, bèn chống tay gục đầu mà ngủ . Lý Quỳ lúc ấy chợt nghĩ:"ngoài kia vẫn chưa ngớt tuyết". Thầm nghĩ thế nhưng vẫn gục đầu ngồi yên không động và cảm thấy như mình đã ra ngoài vườn . Nhìn xung quanh, lạ thay: "thì ra hết tuyết rồi, thế mà cứ ngồi ở trong ấy mãi! ta phải ra ngoài phố dạo chơi một lúc mới được".
Lý Quỳ nói đoạn đi khỏi vườn Nghi Xuân, một lúc sau đã ra ngoài thành . Sực nhớ điều gì, Lý Quỳ thốt lên: "ái dà! quên búa rồi". Bèn quờ tay ra sau thì búa vẫn giắt sau lưng . Lý Quỳ cứ thế đi miết, chẳng kể nam bắc, lau lách, bờ bụi, cũng chẳng biết xa gần, thấy trong lũng núi có người đang đi ra . Người ấy đầu chít khăn mỏ rìu, khoác áo đạo bào vàng nhạt, đi đến gần Lý Quỳ cười bảo:
- Tướng quân muốn dạo chơi thì rẽ qua đừơng này, hoạ chăng được vừa ý đấy!
Lý Quỳ hỏi:
- Đại ca cho hỏi, đó là núi gì ?
Người tú sĩ đáp:
- Đó là ngọn Thiên Trì lĩnh . Khi tướng quân dạo chơi trở vè, ta lại gặp nhau ở đây .
Lý Quỳ theo lời người ấy đi rẽ vào núi Thiên Trì lĩnh . Chợt thấy một toà trang viện gần đường, nghe bên trong có tiếng ồn ào quát tháo, Lý Quỳ lặng lẽ lẻn vào, thấy hơn chục người tay cầm gậy gộc, vũ khí đang đập bàn đập ghế, quăng vứt đồ đạc . Trong số ấy có một tên cao lớn đang to tiếng quát:
- Lão đầu kia, mau giao con gái cho ta đem về làm vợ thì mọi sự đều yên . Nếu không ta sẽ giết hết cả nhà .
Lý Quỳ nghe thấy thế thì điên tiết, liền hét một tiếng như phun ra lửa:

- Thằng khốn nạn kia sao dám đến cướp con gái người ta ?
Tên kia lầu bầu đáp:
- Chúng tao đến hỏi con gái lão thì việc gì đến ngươi ?
Lý Quỳ cả giận rút búa xông vào . Tên to lớn kia tác oai tác quái như thế mà chẳng chống đỡ được, liền bị Lý Quỳ chém đứt làm ba đoạn . Những tên bỏ chạy, liền bị Lý Quỳ chém sáu bảy búa, chúng chết lăn như rạ, chỉ có một tên chạy thóát . Lý Quỳ quay vào nhà thì thấy cửa đã đóng chặt, bèn co chân đạp tung . Vợ chồng ông lão đang ngồi khóc trong nhà, thấy Lý Quỳ đi vào, hai người bảo nhau:"chết thôi, lại phá cửa vào rồi". Lý Quỳ quát lớn:
- Ta là kẻ qua đường thấy việc bất bình, bọn kia bị giết hết ròoi, không tin ông lão cứ theo ta mà xem .
Ông lão run cầm cập theo Lý Quỳ ra xem, khi trở vào níu áo Lý Quỳ nói:
- Tuy hảo hán giết hết bọn hung ác ấy rồi, nhưng lại làm liên luỵ đến nhà lão phải theo hầu kiện cửa quan .
Lý Quỳ cười nói:
- Chắc lão không biết ta là Hắc toàn phong Lý Quỳ ở Lương Sơn Bạc, nay theo huynh trưởng Tống Công Minh phụng chiếu đi đánh Điền Hổ . Hiện giờ bọn họ đang uống rượu trong thành, còn ta chẳng ngại phiền hà đi dạo qua đây . Đừng nói mấy đứa ấy, ngay cả nghìn đứa ta cũng giết sạch, có gì mà phải sợ!
Ông lão quyệt nước mắt nói:
- Được thế thì may quá! mời tướng quân vào nhà nghỉ đã .
Lý Quỳ theo vào, thấy trong nhà đã bầy sẵn một mâm rượu thịt . Ông lão dắt Lý Quỳ ngồi vào ghế giữa, rót đầy bát rượu bưng đến mời, nói:
- Đội ơn tướng quân cứu thóat cho con gái của già, xin mời tướng quân cạn chén cho!
Lý Quỳ đỡ bát rượu ung dung ngồi nhắm, ông già ngồi bên cạnh hầu tiếp . Chỉ một loáng Lý Quỳ đã uống hết bốn năm bát đầy . Bà lão ngồi khóc lúc nãy đang dẫn người con gái từ trong nhà bước ra . Người con gái chắp tay vái chào Lý Quỳ, bà lão nói:
- Tướng quân là bộ hạ của Tống tiên phong, danh tiếng thật lừng lẫy, nếu tướng quân không chê con gái già xấu xí, già xin gả nó cho tướng quân .
Lý Quỳ nghe thế nhẩy chồm lên, nói:
- Bà lão nói bậy bạ quá! thế chẳng hóa ra ta lập mưu giết bọn kia để chiếm con gái bà sao ? ta cấm bà nói đến chuyện ấy!
Nói đoạn co chân đạp tung bàn rượu thịt rồi đi ra ngoài . Chợt phía trước có một gã cao lớn dữ tợn xách đại đao chạy đến . Trông thấy Lý Quỳ, gã kia liền quát:
- Thằng giặc đen kia chớ chạy! cớ gì dám giết cả mấy người anh em của ta ? bọn ta đến dạm hỏi con gái nhà kia thì can dự gì đến ngươi ?

Dứt lời khua đao xông vào . Lý Quỳ cả giận vung búa đón đánh, hai bên đọ sức hơn hai mươi hiệp . Tên kia biết sức không địch nổi, nhân lúc tránh được một lưỡi búa của Lý Quỳ liền xách đao ù té chạy . Lý Quỳ đuổi sát theo, đến một khu rừng, bỗng thấy phía trước có nhiều cung điện . Tên cao lớn chạy đến trước cửa điện liền vứt đao lẩn vào đám đông mất hút . Đúng lúc ấy bỗng nghe trên điện có tiếng quát:
- Lý Quỳ không được vô lễ! để yên cho người kia vào chầu .
Lý Quỳ sực nhớ ra: "hóa ra là điện Văn Đức, lúc trước mình đã theo huynh trưởng Tống Công Minh vào triều kiến, hoàng đế ngự triều chốn này đây!" lại nghe trên điện quát to:
- Lý Quỳ mau quỳ lạy!
Lý Quỳ liền giắt búa giấu trong người, bước lên nhìn, thấy hoàng đế ngồi trên điện cao, các quan đứng xếp hàng trước điện . Lý Quỳ đường hoàng đứng ngước lên vái ba vái rồi nghĩ bụng: "ái dà! thiếu mất một vái rồi!"
Thiên tử phán hỏi:
- Vừa rồi vì cớ gì mà một lúc ngươi giết bấy nhiêu người ?
Lý Quỳ quỳ xuống tâu:
- Bọn kia cậy đông kéo đến cướp con gái nhà người ta, thần nhất thời tức giận bèn giết đi .
Thiên tử nói:
- Thế ra Lý Quỳ chỉ là kẻ qua đường thấy chuyện bất bình nghĩa khí dũng cảm thật đáng khen . Trẫm tha tội cho ngươi và cho giữ chức trực điện tướng quân .
Lý Quỳ rất mừng, nghĩ bụng: "thì ra hoàng đế cũng sáng suốt đấy!", liền rập đầu tạ ơn một lúc hơn chục lạy, rồi nhỏm dậy đứng hầu dưới điện .
Một lúc sau, bọn bốn người Sái Kinh, Đồng Quán, Dương Tiễn, Cao Cầu đến quỳ một hàng trước điện lạy chào thiên tử rồi tâu:
- Tống Giang thống lĩnh binh mã đi đánh giặc Điền Hổ, nhưng cứ chần chừ khong chịu tiến quân, suốt ngày tụ họp rượu chè, cúi xin hoàng thượng trị tội .
Lý Quỳ nghe câu ấy không nén nổi giận dữ liền rút đôi búa phạt cho mỗi đứa một nhát rồi kêu to:
- Hoàng thượng chớ nghe bọn tặc thần ấy! huynh trưởng Tống Công Minh của chúng tôi đã đánh lấy được ba thành, hiện đang đóng ở Cái Châu chuẩn bị xuất quân, thế mà bọn này dám đặt điều dối trá!
Các quan văn võ thấy Lý Quỳ giết bốn đại thần đều chạy tới hô bắt Lý Qùy .
Lý Qùy lăm lăm đôi búa trong tay, quát lớn:
- Đứa nào dám bắt ta thì cứ trông bốn tên ấy!
Chẳng ai dám ho he, Lý Quỳ cười vang:
- Hả quá! hả quá! thật đáng đời bốn tên gian thần kia! ta phải về báo cho

Tống đại huynh biết mới được .
Nói rồi rảo bước ra khỏi cung điện . Bỗng lại thấy ngọn núi gặp người tú sĩ ban nãy . Người tú sĩ đứng chờ bên sườn núi đi lại đón Lý Quỳ, cười hỏi:
- tướng quân dạo chơi có được vừa ý không ?
Lý Qùy đáp:
- Báo cho đại ca biết: mới rồi cả bốn tên gian thần đã bị ta giết .
Người tú sĩ cười nói:
- Thì ra thế đấy! ta nguyên là người tu hành ở miền Phần Tẩm, mấy hom nay qua chơi vùng này biết anh em tướng quân là những người trung nghĩa nên có mấy lời hệ trong muốn nói với tướng quân . Hiện nay Tống tiên phong đi đánh dẹp Điền Hổ, ta có một bí quyết vẻn vẹn chỉ mười chữ, nếu làm đúng như thế thì bắt sống được Điền Hổ . Tướng quân hãy nhớ thật kỹ về nói lại với Tống tiên phong .
Nói đoạn đọc cho Lý Quỳ nghe:"muốn dẹp tan Điền Hổ, phải có mũi tên Quỳnh". Đọc đi đọc lại năm sáu lần, Lý Quỳ thấy cũng có lý bèn lẩm nhẩm đọc theo cho thật thuộc mười chữ ấy . Người tú sĩ chỉ tay nói:
- Đằng kia có một bà cụ đang ngồi trong núi!
Lý Quỳ ngóai nhìn, quay lại thì không thấy người tú sĩ đâu nữa . Lý Quỳ lẩm bẩm một mình: "quái lạ, cái người kia đi đâu mà nhanh thế ? ta cứ thử vào trong núi kia xem bà già ấy là ai". Nói đoạn Lý Quỳ xăm xăm đi vào núi, quả nhiên thấy một bà già đang ngồi, Lý Quỳ lại gần nhìn kỹ, hóa ra lại đúng là mẹ mình! bà cụ mắt nhắm nghiền, đẫn đờ ngồi xoãi chân trên tảng đá xanh, Lý Quỳ chạy tới ôm chầm lấy bà cụ, nói to:
- Mẹ ơi, bao lâu nay mẹ lưu lạc những nơi nào ? Thiết Ngưu con chỉ nghe nói mẹ bị hổ vồ, nay sao lại ở đây ?
Mẹ Lý Quỳ nói:
- Con ơi, không phải mẹ bị hổ vồ đâu .
Lý Quỳ oà khóc nói:
- Nay Thiết Ngưu con đã chịu chiêu an, làm quan triều đình rồi đấy . Đại quân của huynh trưởng Tống Công Minh đang đóng trại ở phủ Cái Châu, Thiết Ngưu xin cõng mẹ vào thành .
Lý Quỳ nói đến đấy chợt nghe một tiếng gầm váng tai, một con hổ vằn dữ tợn từ trong rừng chạy đến . Con hổ gầm gừ vẫy đuôi chồm tới . Lý Quỳ vội rút búa nhằm đúng giữa đầu hổ bổ xuống, nhưng vì quá đà nên hai búa đều giáng hụt, người ngã chúi theo . Lý Quỳ chợt tỉnh mới biết mình vừa gục đầu trên bàn rượu ở đình Vũ Hương trong vườn Nghi Xuân .
Anh em Tống Giang cùng nhau ôn lại chuyện cũ, câu chuyện đang đến lúc đằm . Mới đầu thấy Lý Qùy thiu thiu ngủ gật cũng chẳng ai để ý, chợt nghe tiếng đổ rầm rầm thì ra Lý Quỳ mê ngủ giang tay đấm thình thình trên mặt bàn, bát đĩa nẩy tung, nước canh đổ đầy hai tay áo, miệng thều thào: "mẹ ơi,

hổ cút rồi". Lúc ấy, Lý Quỳ mới mở được mắt, thấy đèn đuốc vẫn sáng trưng, mọi người đang quây quần cả đấy, tiệc rượu cũng chưa tàn, Lý Quỳ nói:
- Ối dà! hóa ra là chiêm bao, nhưng mà kể cũng khóai!
Mọi người cười ồ, hỏi Lý Quỳ:
- Ngủ mê thấy gì mà khóai chí thế ?
Lý Quỳ kể lại chiêm bao thấy mẹ chưa chết, hai mẹ con đang nói chuyện thì bị hổ vồ cắt ngang . Anh em nghe kể đều thương cảm thở dài . Lý Quỳ lại kể tiếp việc giết bọn côn đồ, đá tung bàn rượu thiệt của chủ nhà . Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Thạch Tú nghe nói đều vỗ tay reo to:
- Khóai đấy! khóai đầy!
Lý Quỳ cười, nói:
- Cũng chưa hả bằng việc này ...
Rồi kể tiếp việc giết một lúc bốn tên gian thần Sái Kinh, Đồng Quán, Dương Tiễn, Cao Cầu . Ai nấy đều đập tay reo to:
- hả lắm! hả lắm! như thế cũng đáng giấc chiêm bao!
Tống Giang nói:
- Thôi anh em đừng ồn ào nữa, chẳng qua chỉ là giấc chiêm bao, có gì quan trọng đâu .
Lý Quỳ đang hứng chuyện liền vén tay xắn áo nói:
- Sao lại không quan trọng ? cả đời đã chắc có được việc nào thảo thích như thế ? lại còn chuyện này cũng lạ lắm: có một người tú sĩ nói với Lý Quỳ tôi: "muốn dẹp tan Điền Hổ, phải có mũi tên Quỳnh". Người ấy nói mười chữ ấy là bí quyết để thắng Điền Hổ, bảo Lý Quỳ tôi nhớ thật kỹ về nói lại với Tống huynh trưởng .
Tống Giang, Ngô Dụng nghe nói thế cũng chưa hiểu thế nào . Chỉ có An Đạo Toàn nghe đến ba chữ "mũi tên Quỳnh", đang định nói điều gì đó thì Trương Thanh liếc mắt ra hiệu . An Đạo Toàn mỉm cười không nói nữa, Ngô Dụng nói:
- Giấc mộng của Lý Quỳ cũng lạ đấy, đợi khi trời ngớt tuyết ta có thể tiến quân .
Mọi người tan tiệc về nghỉ ngơi, việc không nói nữa .
Ngày hôm sau, tuyết tạnh hẳn . Tống Giang vào trướng quân cùng Lư Tuấn Nghĩa và Ngô Dụng bàn định sẽ chia quân hai đường đông tây tiến đánh: cánh quân phía đông vượt qua ải Hồ Quan, đánh lấy phủ Chiêu Đức, theo đường qua Lộ Thành, Du Xã đánh thẳng vào sau lưng sào huyệt giặc, đến lũng núi Đại Cốc thì rẽ về phía huyện Lâm, hợp binh với cánh quân phía tây rồi cùng tiến; cánh quân phía tây đánh chiếm châu Tấn Ninh, vượt qua núi Hắc Sơn lấy châu Phần Dương, theo đường qua các huyện Giới Hưu, Bình Đao và huyện Kỳ thẳng tiến đến phía tây bắc châu Uy Thắng, đưa quân đến

huyện Lâm hợp binh với cánh quân phía đông cùng đánh vào châu Uy Thắng bắt Điền Hổ .
Cắt cử các tướng chỉ huy hai cánh quân ấy như sau:
Chánh tiên phong Tống Giang quản lĩnh chánh phó tướng bốn mươi bảy người: Quân sư Ngô Dụng, Lâm Xung, Sách Siêu, Từ Ninh, Tôn Lập, Trương Thanh, Đái Tôn, Chu Đồng, Phàn Thuỵ, Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Mã Lân, Yến Thuận, Giải Trân, Giải Bảo, Tống Thanh, Vương Anh, Hỗ Tam Nương, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Lăng Chấn, Thanh Long, Lý Vân, Lưu Đường, Yến Thanh, Mạnh Khang, Vương Định Lục, Sái Phúc, Sái Khánh, Chu Quý, Bùi Tuyên, Tiêu Nhượng, Tưởng Kính, Nhạc Hoà, Kim Đại Kiên, An Đạo Toàn, Úc Bảo Tứ, Hoàng Phủ Đoan, Hầu Kiện, Đoàn Cảnh Trụ, Thời Thiên và hành tướng Hà Bắc Cảnh Cung .
Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa quản lĩnh chánh phó tướng bốn mươi người: Quân sư Chu Vũ, Tần Minh, Dương Chí, Hoàng Tín, Âu Bằng, Đặng Phi, Lôi Hoành, Lã Phương, Quách Thịnh, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Hàn Thao, Bành Kỷ, Mục Xuân, Tiêu Đĩnh, Trịnh Thiên Thọ, Dương Hùng, Thạch Tú, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Lý Lập, Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Khổng Minh, Khổng Lượng, Dương Lâm, Chu Thông, Thạch Dũng, Đỗ Thiên, Tống Vạn, Đinh Đắc Tôn, Cung Vượng, Đào Tông Vượng, Tào Chính, Tiết Vĩnh, Chu Phú, Bạch Thắng .
Tống Giang cắt cử xong nói với Lư Tuấn Nghĩa:
- Nay ta chia quân ở đây, đông tây hai phía cùng tiến đánh, chẳng hay hiền đệ muốn đi phía nào ?
Lư Tuấn Nghĩa đáp:
- Đại huynh làm chủ trong quân, giữ lệnh sai binh khiển tướng, mọi việc đều tuân theo nghiêm lệnh của đại huynh, đệ đâu dám tự ý lựa chọn ?
Tống Giang nói:
- Đã đành như thế nhưng cũng còn phải xem mệnh trời ra sao .Số phận hai cánh đã định, bây giờ sẽ viết thăm, mỗi người bốc một chiếc xem sao ?
Tống Giang liền gọi Bùi Tuyên lấy giấy bút viết hai thăm "đông", "tây" .
Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa thắp hương cầu khấn, rồi Tống Giang bốc trước . Chỉ biết Tống Giang bốc được thăm ấy, đưa quân đi, đội ngũ ba quân lại có thêm mấy viên mãnh tướng, rồi đây:
Hành ba quân thêm vài viên mãnh tướng
Núi Năm Rồng thấy phép lạ thuật kỳ .
Chưa biết Tống tiên phong bốc được thăm đi phía nào, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 94
Quan Thắng khuyên hàng ba tướng
Lý Qùy lỗ mãng bị vây

Đang nói chuyện Tống Giang ở Cái Châu bàn định xong xuôi việc phân chia binh mã thành hai đội rồi viết thăm, cùng Lư Tuấn Nghĩa thắp hương cầu khấn . Tống Giang bốc một thăm, mở ra xem thấy ghi chữ "đông" . Lư Tuấn Nghĩa bốc thăm kia có chữ "tây". Chuyện không phải nói nữa . Tất cả chỉ còn chờ khi tuyết đóng băng là cất quân lên đường . Việc đóng giữ Cái Châu thì giao cho bọn Hoa Vinh, Đổng Bình, Thi Ân, Đỗ Hưng cùng hai vạn quân lính . Đúng hôm mồng sáu là ngày tốt, Tống Giang và Lư Túân Nghĩa đưa quân lên đường . Bỗng có tin báo hai huyện thuộc phủ Cái Châu là Dương Thành, Tẩm Thuỷ trước kia bị Điền Hổ tàn hại, bức bách quá nên đành phải chịu theo . Nay nghe tin triều đình sai quân đến, quân dân ở Tẩm Thuỷ bắt trói tướng trấn thủ là Trần Khải, hiện đã áp giải đến trước trướng quân . Các bô lão hai huyện cùng đám đông dân chúng dắt dê gánh rượu đến xin hiến nộp thành trì . Tống tiên phong cả mừng, khen thưởng trọng hậu cho quân dân hai huyện, cấp bảng chiêu an cho về treo vỗ yên trăm họ, cho ai nấy được trở lại làm kẻ lương dân . Tống tiên phong xét bọn Khấu Phu, Trần Khải nghe tin triều đình đưa quân đến mà không sớm cởi giáp quy hàng, ra lệnh chém đầu làm lễ tế cờ, cảnh cáo quân giặc . Trong ngày hôm ấy, hai đạo quân đều theo đường cửa bắc ra đi . Hoa Vinh và các tướng ở lại đặt rượu tiễn đưa, Tống Giang cầm chén, nói với Hoa Vinh:

- Hiền đệ mấy phen khiến quân giặc bạt vía kinh hồn, uy danh hiền đệ lừng lẫy cũng đủ giữ yên thành . Nhưng miền này phía bắc liền đất địch, nếu chúng kéo đến, hiền đệ phải nghĩ mưu sâu kế lạ mà đánh trả, khiến bọn chúng lần sau không dám đánh tràn xuống phía nam nữa .

Bọn Hoa Vinh dạ vâng lệnh . Tống Giang lại cầm chén quay nói với Lư Tuấn Nghĩa:

- Hôm nay xuất quân vừa gặp dịp may, dân hai huyện Dương Thành, Tẩm Thuỷ giải tù binh đến nộp . Hai huyện ấy đã dẹp yên, hiền đệ có thể rong ruổi tiến thẳng đến Tấn Ninh, sớm lập công lớn, bắt sống tên đầu sỏ giặc là Điền Hổ, báo tin thắng trận về triều, anh em ta sẽ cùng chung hưởng phú quý .

Lư Tuấn Nghĩa đáp:

- Nhờ uy danh của huynh trưởng, hai huyện kia không cần đánh mà lấy được về . Nay vâng lệnh theo nghiêm lệnh, Tuấn Nghĩa tôi đâu dám không hết sức dốc lòng!

Tống Giang lại lấy ra một cuộn địa đồ mà từ hai hôm trước đã sai Tiêu Nhượng theo đúng bức họa của Hứa Quán Trung sao thêm một bản đưa cho Lư Tuấn Nghĩa . Tống Giang chia cánh quân của mình thành ba đội: Lâm Xung, Sách Siêu, Từ Ninh, Trương Thanh dẫn một vạn quân đi tiền đội; Tôn Lập, Chu Đồng, Yến Thuận, Mã Lân, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Thang Long, Lý Vân dẫn một vạn quân đi hậu đội . Tống Giang, Ngô Dụng, và các tướng còn lại thống lĩnh đội trung quân ba vạn người . Tất cả năm vạn, nhằm hướng đông bắc mà tiến .
Phó tiên phong Lư Túân Nghĩa cáo từ Tống Giang, tạm biệt anh em Hoa Vinh, thống lĩnh ch anh phó tướng bốn mươi ngàn quân ra đóng trại ở hai nơi cách cửa thành phía bắc năm dặm, bố trí sẵn quân cung nỏ và hỏa khí, sẵn sàng giao chiến với quân địch . Hai phía đông tây cũng đặt sẵn quân mai phục, việc ấy không cần nói đến .
Lúc này bọn Sử Tiến, Mục Hoằng cầm quân giữ huyện Cao Bình: Lý Ứng, Sài Tiến cầm quân giữ huyện Lăng Xuyên; ở Vệ Châu thì có Công Tôn Nhất Thanh, Quan Thắng và Hô Diên Chước, chắc bạn đọc hãy còn nhớ cả .
Nói tiếp ba đội quân mã của Tống tiên phong rời khỏi Cái Châu đã được hơn ba mươi dặm . Tống Giang ngồi trên ngựa xa trông phía trước thấy một ngọn núi cao . Chẳng bao lâu, người ngựa dần dần đi qua chân núi bên trái .
Tống Giang mài ngắm cảnh núi, chợt thấy Lý Quỳ đi đến gần, chỉ tay nói:
- Thưa huynh trưởng, phong cảnh núi này chẳng khác gì ngọn núi hôm trước đệ thấy trong giấc chiêm bao .
Tống Giang bèn gọi hàng tướng Cảnh Cung đến hỏi:
- Ngươi ở vùng đây đã lâu, chắc có biết lai lịch ngọn núi này ? cứ như trong bức họa đồ của Hứa Quán Trung thì dãy núi phía đông thành Cái Châu này gọi là ngọn Thiên Trì lĩnh .
Lý Quỳ vội nói:
- Đúng là núi Thiên Trì lĩnh, người tú sĩ trong giấc chiêm bao nói với đệ như thế, ban nãy đệ quên khuấy đi mất .
Cảnh Cung nói:
- Núi này đúng là ngọn Thiên Trì lĩnh, vách núi dựng đứng như bức thành, người xưa từng lánh quân trong đó . Gần đây, dân quanh vùng đồn ngọn núi ấy là điềm thiêng, ban đêm thấy ánh sáng đỏ rực trên đỉnh núi . Lại nghe nói có người kiếm củi ngửi thấy mùi thơm sực nức bên hẻm núi .
Tống Giang nghe xong, nói:
- Nếu thế thì càng phù hợp với giấc chiêm bao của Lý Quỳ .
Ngày hôm ấy quân đi sáu mươi dặm mới nghỉ đóng trại . Chuyện trên đường đi không cần nói đến . Đoàn người ngựa đi mất mấy hôm mới đến phía nam cửa ải Hồ Quan . Khi cách thành năm dặm thì dừng lại đóng trại nghỉ ngơi .
Lại nói Hồ Quan nguyên là một cửa ải ở phía đông sườn núi, hình núi trông

giống như nậm rượu, từ đời Hán đã đặt cửa ải tại đây, nhân thế nên gọi ải Hồ Quan . Sườn núi ải Hồ Quan chạy dài tiếp liền với núi Bão Độc Sơn thuộc tỉnh Sơn Đông, Hồ Quan ở giữa hai núi ấy là cửa ải hiểm yếu cách phủ thành Chiêu Đức hơn tám mươi dặm . Lúc ấy tám viên mãnh tướng của Điền Hổ chỉ huy ba vạn tinh binh đóng giữ phủ Chiêu Đức . Tám viên mãnh tướng ấy là: Sơn Sĩ Kỳ, Lục Huy, Sử Định, Ngô Thành, Trọng Lương, Vân Tông Vũ, Ngũ Túc, Trúc Kính .

Lại nói Sơn Sĩ Kỳ, nguyên là con một nhà phú hộ ở Tẩm Châu sức vóc võ nghệ hơn người, vì giết người phải lánh trốn rồi làm thủ hạ cho Điền Hổ, sau ra trận có công, được giao chức đô giám . Sơn Sĩ Kỳ quen dùng một cây thiết côn nặng bốn mươi cân . Điền Hổ nghe tin triều đình sai bọn Tống Giang đưa binh mã đến đánh, đặc sai Sơn Sĩ Kỳ đến phủ Chiêu Đức chọn lấy một vạn tinh binh, cùng bọn Lục Huy ra đóng giữ ải Hồ Quan . Sơn Sĩ Kỳ được quyền tuỳ nghi điều khiển quân dân trong phủ .

Sơn Sĩ Kỳ đến ải Hồ Quan, nghe tin Cái Châu đã mất, nghĩ quân Tống thế nào cũng đến đánh lấy cửa ải nên lo lắng vỗ yên binh dân, sẵn sàng nghênh địch . Bỗng có tin báo quân Tống đến đóng trại cách cửa ải năm dặm, Sĩ Kỳ liền điểm ngay một vạn kỵ binh cùng Sử Định, Trúc Kính, Trọng Lương mặc giáp lên ngựa đưa quân ra ngoài cửa ải dàn trận đối địch với quân Tống . Hai bên bày sẵn trận thế, đặt quân cung nỏ để giữ vững trận tuyến . Trống trận hai bên cùng khua vang, cờ lệnh đủ màu tung bay phấp phới . Dưới cờ suý bên quân Điền Hổ, một viên tướng ghìm ngựa đứng trước trận .

Sơn Sĩ Kỳ quát lớn:

- Bọn giặc cỏ sao dám xâm phạm cương giới của chúng ta ?

Bên quân Tống, Báo tử đầu Lâm Xung vỗ ngựa ra trước trận quát to:

- Tên phản tặc kia, thiên binh đã đến sao mi còn dám chống cự ?

Dứt lời, Lâm Xung xách mâu thúc ngựa xông đến đánh Sơn Sĩ Kỳ . Hai tướng đọ tài trước trận hơn năm mươi hiệp chưa phân thắng bại . Quân đôi bên hò la trợ chiến . Lâm Xung thầm khen võ nghệ của địch thủ . Trúc Kính thấy Sơn Sĩ Kỳ không chắc thắng liền vỗ ngựa múa đao ra đánh giúp . Bên trận quân Tống, Một vũ tiễn Trương Thanh phóng ngựa ra chặn đường . Bốn tướng chia làm hai đôi quần thảo trên lưng ngựa . Trương Thanh và Trúc Kính đánh hơn hai mươi hiệp thì Trương Thanh đuối sức bèn quay ngựa chạy về . Trúc Kính vỗ ngựa đuổi theo . Trương Thanh liền đeo thương vào móc đai, thò tay vào túi gấm lấy đá rồi quay lại nhắm đúng giữa mặt Trúc Kính liệng vút đi, miệng quát: "trúng này!" Quả nhiên viên đá trúng giữa mũi Trúc Kính lăn nhào xuống ngựa, máu me đầm đìa . Trương Thanh xách thương quay ngựa lại nhưng bên quân Điền Hổ có Sử Định, Trọng Lương phóng ngựa ra cứu thóat . Quân giữ ải thấy Trúc Kính ngã ngựa, sợ Sơn Sĩ Kỳ có điều sơ suất bèn đánh chiêng thu quân . Tống Giang cũng cho thu

quân về trại .
Tống Giang bàn với Ngô Dụng:
- Hôm nay mất một tướng chắc bọn chúng có phần nhụt chí . Nhưng địa thế ở đây núi non hiểm trở, thành lũy kiên cố, chưa biết dùng mưu gì mà đánh ?
Lâm Xung nói:
- Ngày mai bọn ta lại lên cửa ải khiêu chiến, giết cho được tên tướng kia rồi đốc quân đánh vào chiếm ải .
Ngô Dụng nói:
- Lâm tướng quân chớ nôn nóng . Binh thư Tôn Vũ có câu: "chưa thắng thì giữ, chắc thắng mới đánh". Nay ta chưa chắc thắng thì phải phòng giữ, khi nào thắng được hãy nên đánh vào .
Tống Giang nói:
- Quân sư nói đúng lắm .
Hôm sau, Lâm Xung, Trương Thanh đến xin Tống tiên phong cho đưa quân đi khiêu chiến, Tống Giang căn dặn:
- Dù có thắng hai tướng cũng chớ nên khinh suất, đưa quân vào chiếm ải .
Một mặt Tống Giang sai Từ Ninh và Sách Siêu đưa quân đi tiếp ứng . Lâm Xung, Trương Thanh liền dẫn năm nghìn quân kỵ tiến đến trước cửa ải đánh trống phất cờ quát mắng khiêu chiến . Nhưng từ giữa buổi đến đúng ngọ, trên cổng Hồ Quan hoàn toàn im ắng . Lâm Xung, Trương Thanh định cho quân quay về trại, bỗng nghe một tiếng pháo lệnh nổ vang, cửa ải bật mở, Sơn Sĩ Kỳ cùng bọn Ngũ Túc, Sử Định, Ngô Thành, Trọng Lương dẫn hai vạn quân ào ạt xông ra . Lâm Xung gọi to:
- Quân giặc chờ cho ta mệt mỏi mới đánh ra, anh em phải cố sức mà đánh!
Sách Siêu, Từ Ninh đang ở phía sau liền hô quân vượt lên trước . Hai bên dàn thành thế trận, chẳng thèm đối đáp gì, từng đôi chiến tướng xáp vào giao chiến . Lâm Xung đánh Ngũ Túc, Sơn Sĩ Kỳ vừa thúc ngựa ra, Trương Thanh trông thấy liền xách ngọn hoa lê thương chặn đánh . Ngô Thành, Sử Định cùng ra một lúc, một mình Sách Siêu vung búa ghìm đánh cả hai tướng . Quân hai bên hò reo không ngớt, bẩy tướng sát khí hầm hầm quần thảo trên lưng ngựa . Chiến mã lúc qua lúc lại, từng đôi tung vó giữa đám bụi mù . Đang lúc say đánh, Báo tử đầu Lâm Xung quát to một tiếng, tay thúc đầu mâu đâm Ngũ Túc lăm nhào xuống ngựa . Ngô Thành và Sử Định đuổi sức không địch nổi Sách Siêu . Thấy Ngũ Túc ngã ngựa, Sử Định vội đâm dứ một đường rồi rẽ ngựa chạy về trận nhà . Ngô Thành thấy vậy cũng muốn tìm lúc sơ hở để thóat ra ngoài nhưng luống cuống bị lưỡi búa của Sách Siêu chém đứt làm hai đoạn . Sơn Sĩ Kỳ mất hai tướng, vội quay ngựa về trận nhà . Trương Thanh đuổi sát, vung tay liệng đá trúng vào sau mũ sắt của Sơn Sĩ Kỳ, nghe đánh "cheng" một tiếng . Sĩ Kỳ kinh hoảng, rạp lưng sát yên ngựa mà chạy . Trọng Lương cũng vội khua quân quay về cửa quan . Lâm Xung

dẫn quân đuổi sát theo sau . Quân Điền Hổ thua to . Sơn Sĩ Kỳ trống vào sau ải, gọi quân canh đóng chặt cổng . Quân Lâm Xung bị tên đạn từ trên mặt thành bắn xuống rào rào không xông lên được . Lâm Xung bị trúng tên bên vai trái, đành phải lui quân . Tống Giang sai mời thần y An Đạo Toàn buộc thuốc điều trị . Cũng may áo giáp khá dày nên vết thương không sâu lắm .
Lại nói Sơn Sĩ Kỳ vào sau ải, điểm lại quân sĩ thấy hao hụt hơn hai nghìn, lại mất thêm hai tướng . Sĩ Kỳ một mặt sai người về phủ Uy Thắng tâu với Điền Hổ: vì binh thế Tống Giang rất mạnh, trấn ải khó giữ, xin Tấn vương sai thêm tướng giỏi đến đóng giữ . Lại sai đưa thư mật hẹn với các tướng trấn thủ ở núi Bão Độc là Đường Bân, Văn Trọng Dung, Thôi Dã đưa quân thiện chiến từ phía đông núi Bão Độc vòng ra phía sau quân Tống, đúng ngày đã hẹn sẽ cho bắn pháo làm hiệu ở ải Hồ Quan . Sĩ Kỳ sẽ đưa quân ra cửa ải, hai phía đánh ốp vào thì cầm chắc phần thắng . Mọi việc bàn tính xong, ai nấy trở về lo canh phòng quan ải, chờ tin của bọn Đường Bân, việc ấy không có gì phải nói .
Lại nói Tống tiên phong thấy địa thế ải Hồ Quan hiểm trở chưa thể lấy ngay được, đành cho đóng quân cầm cự đã hơn nửa tháng . Lúc này Tống tiên phong đang ngồi trong trướng, bỗng có người vào báo: đại đao Quan Thắng trấn thủ ở Vệ Châu có việc cơ mật sai người đưa thư đến . Tống Giang và Ngô Dụng liền mở ra xem, trong thư viết:
"Trại chủ Bão Độc Sơn là Đường Bân trước giữ chức võ quan ở phủ Bồ Đông, từng kết nghĩa anh em với Quan Thắng tôi . Vì bọn cường hào hãm hại, Đương Bân tức giận giết chết kẻ thù, bị quan phủ truy lùng rất gấp phải trống xuống phương nam . Lúc ấy Đường Bân định theo về Lương Sơn Bạc, nhưng khi qua núi Bão Độc bị quân cướp chặn đường . Đường Bân đánh lại bọn đầu mục trên núi là Văn Trọng Dung, Thôi Dã . Bọn này không thắng nổi mời Đường Bân lên núi nhường làm trại chủ . Năm ngoái Điền Hổ chiếm ải Hồ Quan bức b ach bọn Đường Bân quy thuận . Bản ý Đường Bân vẫn không muốn theo Điền Hổ, nhưng vì thế cô, đành phải đầu hàng, xin đóng quân ở núi cũ làm thế ỷ dốc cho ải Hồ Quan . Nghe tin Quan Thắng tôi đến làm trấn thủ ở Vệ Châu, nhân dịp tết nguyên đán vừa qua, Đường Bân cưỡi ngựa đi lén về Vệ Châu tìm gặp, kể lại với Quan Thắng tôi nỗi niềm oan khuất . Đường Bân từ lâu kính trọng huynh trưởng là người trung nghĩa, vẫn mong đến đầu hàng dưới cờ của huynh trưởng để được lập công chuộc tội . Quan Thắng tôi cũng lấy ngựa cùng Đương Bân về trại Bão Độc sơn . Văn Trọng Dung, Thôi Dã cũgn là người hào hiệp thẳng thắn, muốn uy thụân triều đình . Bọn họ muốn mật ước với huynh trưởng để thừa cơ đoạt ải, dâng nộp huynh trưởng để làm lễ tiến thân ".
Tống Giang xem xong thư, bàn với Ngô Dụng đóng binh bất động, chờ xem trong cửa ải động tĩnh ra sao rồi liệu cách đối phó .

Lại nói Sơn Sĩ Kỳ sai quân đưa thư, hẹn Đường Bân đưa quân vòng sau lưng quân Tống . Quân đưa thư về thưa:
- Hiện nay đang giữa kỳ trăng sáng như ban ngày . Xin đợi ít lâu trời tối hãy cho xuất binh .
Sĩ Kỳ nói:
- Thế cũng được!
Tiếp liền mười mấy ngày sau cũng không thấy bên Tống đem quân đến đánh, chợt có tin báo Đường Bân dẫn theo mấy tên quân kỵ rẽ tắt đầu núi Bão Độc vòng đến sau cửa ải . Một lúc sau, Đường Bân đến cổng Hồ Quán yết kiến Sơn Sĩ Kỳ .
Đường Bân nói:
- Canh ba đêm nay Văn Trọng Dung, Thôi Dã sẽ dẫn một vạn quân người bỏ giáp, ngựa tháo đạc, lén đi về phía đông núi Bão Độc, mờ sáng sẽ đến phía sau doanh trại quân Tống . Vậy xin tướng quân hãy chuẩn bị sẵn sàng để kịp thời tiếp ứng .
Sơn Sĩ Kỳ vui mừng nói:
- Hai mặt đánh ốp vào, quân Tống ắt đại bại!
Nói đoạn Sĩ Kỳ sai dọn rượu khoản đãi Đường Bân . Đêm đến Đương Bân lên cổng ải nhìn ra, bất chợt nói:
- Qúai lạ, dưới ánh sao mờ mờ ta trông thấy dường như có tên quân do thám ?
Vừa nói vừa với tay rút hai chiếc tên trong ống của tên lính đứng hầu bên cạnh trương cung ngắm ra ngoài cửa ải mà bắn . Đúng lúc ấy, theo mưu kế định trước có mấy tên quân Tống giả làm quân do thám đi nghe ngóng tình hình bên trong cửa ải . Một tên quân do thám trúng tên ở bắp chân đau nhói nhưng lấy làm lạ vì thấy phát tên dường như không có mũi . Tên quân ấy nhặt lên xem, hoá ra đầu mũi tên quấn lụa, biết có điều bí ẩn liền chạy về trại nộp mũi tên cho Tống tiên phong . Tống Giang ghé sát ngọn nến, tháo lớp bọc đầu ra xem thấy bên trong có mảnh giấy viết chữ nhỏ . Đó là thư mật ước của Đường Bân: rạng sáng ngày mai sẽ dâng nộp cửa ải . Văn Trọng Dung và Thôi Dã dẫn quân lén đến phía sau doanh trại của Tống tiên phong . Nghe tiếng pháo lệnh, Sơn Sĩ Kỳ sẽ đưa quân mở cửa ải đánh ra tiếp ứng . Đường Bân ở bên trong thừa cơ đoạt lấy cửa ải, xin Tống tiên phong sẵn sàng đưa quân vào ngay . Tống Giang xem xong bàn ngay với quân sư Ngô Dụng để biết mật chuẩn bị . Ngô Dụng nói:
- Quan Thắng tính liệu chu đáo . Nhưng ở vào thế có địch sau lưng, chúng ta không thể không đề phòng . Nên sai Tôn Lạp, Chu Đồng, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Yến Thuân dẫn một vạn quân, cuốn cờ im trống lặng lẽ ra sau trại . Nếu hai tướng Văn, Thôi đưa quân đến thì tìm cách ngăn lại, không cho vào sát doanh trại, chỉ khi nào nghe pháo hiệu "oanh thiên" báo tin quân

ta đã lấy được ải thì mới để cho họ đưa quân vào . Lại sai Từ Ninh, Sách Siêu dẫn năm nghìn quân lén ra mai phục ở phía đông; Lâm Xung, Trương Thanh dẫn năm nghìn quân lén ra mai phục ở phía tây, hễ nghe trong trại bắn súng lệnh thì cả hai phía nhất tề xông ra tiếp ứng, hợp binh đánh vào chiếm cửa ải . Nếu gặp bất trắc quân ta mắc mưu gian của giặc thì hai đội quân đông, tây ấy sẽ quay về cứu ứng trong doanh trại .
Tống Giang nói:
- Quân sư trù liệu rất chu đáo!
Liền đó Tống Giang theo lời bàn của Ngô Dụng truyền lệnh cho các tướng thì hành, ai nấy đều tuân lệnh ra đi .
Lại nói Sơn Sĩ Kỳ ở trong cửa ải, theo mưu kế của Đường Bân, đang chờ nghe tiếng súng nổ sau doanh trại quân Tống . Đợi đến gần sáng, bỗng nghe tiếng pháo liên châu nổ vang ở phía nam cửa ải . Đường Bân cùng Sơn Sĩ Kỳ lên cửa ải nhìn ra, thấy bụi cuốn mịt mù sau doanh trại quân Tống cờ lệnh nhiều màu tung bay . Đường Bân nói:
- Hai tướng Văn, Thôi đưa quân đế! xin tướng quân cho người ngựa ra ngoài cửa quan tiếp ứng!
Sơn Sĩ Kỳ cùng Sử Định dẫn một vạn tinh binh đi trước giao cho Đường Bân và Lục Huy đem một vạn quân tiếp ứng, lại sai Trúc Kính và Trọng Lương ở lại đóng giữ cửa ải . Lúc ấy, quân Tống thấy quân bên trong đánh ra vội rút lui về phía sau . Sơn Sĩ Kỳ dẫn đầu hô quân đuổi theo . Bỗng nghe tiếng súng nổ vang, rồi hai đội quân kỵ từ hai phía tả hữu ào ra đánh úp . Đường Bân thấy vạy vội quay ngựa đưa quân về, cầm ngang đầu mâu đứng chặn trước cửa ải . Sơn Sĩ Kỳ và Sử Định đang giao chiến với quân Tống, bỗng nghe một tiếng súng nổ trong doanh trại quân Tống . Ấy là lúc Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn quân đao thuẫn xông tới . SƠn Sĩ Kỳ biết quân Tống đã chuẩn bị trước, vội vẫy quân quay ngựa trở về, Sơn Sĩ Kỳ về đến nơi thấy viên tướng đang ghìm ngựa đứng trước ải bất ngờ quát to:
- Có Đường Bân ở đây! Sơn Sĩ Kỳ hãy xuống ngựa đầu hàng .
Đường Bân chưa dứt lời đã vung đầu mâu đâm chết Trúc Kính . Sơn Sĩ Kỳ hoảng sợ dẫn hơn chục tên quân kỵ liều mạng đánh mở đường chạy về phía tây . Lâm Xung, Trương Thanh vội đem quân lên chiếm cửa ải nên không đuổi theo . Lúc ấy Lý Quỳ đã dẫn quân bộ trèo lên chiếm cửa ải, cho bắn súng báo hiệu, rồi cùng với Đường Bân đuổi đánh quân canh cửa, đoạt lấy ải Hồ Quan, Trọng Lương bị đâm chết trong đám loạn quân . Ngoài cửa ải, Sử Định bị Từ Ninh đâm hất nhào xuống ngựa . Quân Điền Hổ tan tác chạy trốn, ngựa chiến, áo giáp, mũ trận vứt bỏ lại rất nhiều, chết tại trận hơn một nghìn, bị bắt cũng hơn năm trăm, số đầu hàng đông không đếm xuể .
Một lúc sau đại quân của Tống tiên phong lần lượt kéo vào cửa ải . Đường Bân xuống ngựa, đến yết kiến Tống Giang, Đường Bân nói:

- Tiểu nhân trót phạm tội, nghe danh tiếng tiên phong là người nhân nghĩa, đã từng khi muốn theo về đại trại, hiểm vì không có ai tiến dẫn cho . Không ngờ hôm nay lại may mắn được bái yết tôn nhan . Nếu tiên phong chấp thuận cho tiểu nhân từ nay được cầm cương theo hầu thì Đường Bân tôi thoả nguyện trọn đời .
Đường Bân nói xong lại sụp lạy lần nữa . Tống Giang đáp lễ không kịp, vội dìu Đương Bân đứng dậy nói rằng:
- Nay tướng quân quy thuận triều đình, cùng Tống Giang tôi đi dẹp giặc, khi về triều Tống Giang tôi sẽ xin tâu lên để thiên tử xét công thăng thưởng cho tướng quân .
Một lúc sau, bọn Tôn Lập, Văn Trọng Dung, Thôi Dã dẫn hai đội quân mã đến ngòai cửa ải chờ lệnh . Tống Giang sai mời hai tướng Văn, Thôi vào tiếp kiến, còn anh em Tôn Lập cứ tạm cho đóng quân ngoài cửa ải . Văn Trọng Dung và Thôi Dã vào yết kiến, nói với Tống tiên phong rằng:
- Trọng Dung, Thôi Dã bọn tôi thật có duyên may được theo hầu dưới cờ của tiên phong, xin nguyện dốc lòng tận tuỵ .
Tống Giang cả mừng, nói:
- Các tướng quân góp sức lấy cửa ải này, công lao thật không nhỏ, Tống Giang tôi sẽ cho ghi công .
Nói đọan sai bầy tiệc khoản đãi bọn Đường Bân . Một mặt sai điểm số quân giữ ải, số quân quy thuận tất cả hơn hai vạn người, hơn nghìn con ngựa chiến . Các tướng đều đến báo công . Khai thưởng quân sĩ xong, Tống tiên phong hỏi chuyện Đường Bân về tình hình quân giặc ở phủ thành Chiêu Đức .
Đường Bân nói:
- Trong thành trước có ba vạn quân mã, Sơn Sĩ Kỳ lấy đi giữ ải một vạn, hiện còn hai vạn do mười viên chánh phó tướng chỉ huy . Mười viên tướng ấy là: Tôn Kỳ, Diệp Thanh, Kim Đĩnh, Hoàng Việt, Lãnh Ninh, Đái Mỹ, Ông Khuê, Dương Xuân, Ngưu Canh, Sái Trạch .
Đường Bân lại nói:
- Điền Hổ coi ải Hồ Quan là tấm chắn cửa thành Chiêu Đức, nay Hồ Quan thất thủ, Điền Hổ khác nào cụt mất một tay . Đường Bân tôi dẫu bất tài cũng xin dẫn quân đi đánh phủ Chiêu Đức .
Khi ấy, hàng tướng Lăng Xuyên là Cảnh Cung cũng xin được đi hàng tiền bộ cùng Đường Bân . Lát sau, Tống Giang nói với Văn Trọng Dung, Thôi Dã:
- Hai tướng quân uy danh lừng lẫy, từ trước vẫn đóng trại ở Bão Độc sơn, đã biết rõ địa hình . Tống Giang tôi muốn nhờ hai tướng quân quản lĩnh binh mã bản bộ trở về đóng giữ ở đó để chắn giữ một phương, đợi khi anh em Tống Giang tôi lấy được thành Chiêu Đức sẽ xin mời hai tướng quân đến

hội, chẳng hay hai vị có vui lòng không ?
Văn Trọng Dung, Thôi Dã đáp:
- Tướng quân sai phái, chúng tôi đâu dám trái lệnh!
Tan tiệc hai tướng Văn Trọng Dung, Thôi Dã từ biệt Tống tiên phong đưa quân về Bão Độc sơn .
Ngày hôm sau, Tống tiên phong vào trong trướng sai Đái Tôn sang châu Tấn Ninh gặp phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa để hỏi tin chiến trận . Tống Giang cùng quân sư Ngô Dụng bàn tính điều động quân đánh thành Chiêu Đức . Đường Bân, Cảnh Cung dẫn một vạn quân đánh vàoo cửa đông . Sách Siêu, Trương Thanh dẫn một vạn quân đánh vào cửa nam, cửa tây bỏ trống vì nếu có quân cứu viện từ châu Uy Thắng đến thì đằng trước đằng sau đều gặp địch . Sai Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy năm trăm quân bộ làm thành đội du binh qua lại sẵn sàng tiếp ứng cho các cửa; giao cho Tôn Lập, Chu Đồng, Yến Thuận đưa quân vào đóng ở cửa ải, cùng với Phàn Thuỵ, Mã Lân quản lĩnh binh mã nhổ trại tiến đến cách phía nam thành Chiêu Đức mười dặm .
Chuyện kể theo hai hướng: trước hãy nói chuyện ở châu Uy Thắng, quan sảnh viện tiếp được văn thư cáo cấp của tướng trấn thủ cửa ải Hồ Quan là Sơn Sĩ Kỳ và trấn thủ châu Tấn Ninh Điền Bưu liền tâu để Tấn vương Điền Hổ biết tình thế nguy cấp ở hai nơi đó . Điền Hổ ngự triều cùng các quan bàn tính đưa quân đi cứu viện . Trong hàng chầu có viên quan đội mũ vàng mặc áo lông hạc bước ra khỏi hàng quỳ tâu:
- Muôn tâu đại vương, hạ thần xin đến Hồ Quan đánh lui quân địch .
Người ấy là Kiều Liệt, gốc tích người huyện Kinh Nguyên tỉnh Thiểm Tây . Khi bà mẹ mang thai chiêm bao thấy chó sói vào nhà, sau lại biến thành con hươu, tỉnh giấc thì sinh Kiều Liệt . Lên tám tuổi Kiều Liệt đã biết đánh gậy múa thương . Một hôm vào chơi trong núi Không Động, Kiều Liệt tình cờ được một người lạ dạy cho phép huyễn thuật có thể gọi gió kêu mưa, đi mây về mù . Sau đó Kiều Liệt tìm đến núi Ngưu Tiên ở huyện Cửu Cung tìm thầy học đạo . La chân nhân không tiếp, sai đạo đồng ra bảo Kiều Liệt "ngươi dùng phép thuật làm điều bất chính không giác ngộ đạo lý huyền vi . Khi nào đạo đức của ngươi được cảm hóa hãy đến tìm ta". Kiều Liệt tức giậnc về nhà, tực đắc có tài phép thuật, ngao du khắp nơi chẳng chút e dè . Dân chúng thấy gã ta có phép huyễn thuật, ai nấy đều gọi là "huyễn ma quân". Về sau Kiều Liệt đến châu An Định . Châu này bị đại hạn đã năm tháng không có một hột mưa, quan quân treo bảng hễ ai cầu đảo được mưa thì sẽ cấp ba nghìn quan tiền thưởng . Kiều Liệt nhạnt việc lên đàn, liền có ngay một trận mưa nhuần rất lớn . Quan châu thấy ứng nghiệm sai đem tiền thưởng cho Kiều Liệt . Vùng này có một gã họ Hà tên Tài, tuy cũng có học hành chút ít nhưng quen thói bất lương, thường ngày chơi thân với tên tiểu lại giữ kho

tiền . Bấy giờ Hà Tài biết chuyện liền xui tên tiểu lại giữ kho lấy quá nửa số tiền đáng phải trả thưởng cho Kiều Liệt đem biếu cho quan châu, còn thừa thì lấy riêng cho mình . Hà Tài và tên tiểu lại lấy tiền ấy cho vay lãi chia phần với nhau . Khi Kiều Liệt đến lĩnh thưởng, viên tiểu lại coi kho nói:
- Đại ca có phép thuật cao cường thì chẳng cần dùng đến tiền! bọn tôi đây chỉ sống nhờ chút ít lương bổng, ăn tiêu chẳng đủ, thường cứ vay cào vay cấu mới xong . Khoản tiền thưởng đại ca cứ tạm để trong kho bọn tôi giữ hộ, khi cần dùng thì đến đây lấy dần .
Kiều Liệt nghe xong nổi giận mắng:
- Tiền thưởng là do các nhà giầu có trong châu góp lại, sao ngươi dám quỵt của ta ? Lương tiền trong kho đều là máu mủ của dân, các ngươi chỉ tìm cách vơ vét cho béo thân, ăn chơi trác táng, làm hỏng nát bao chuyện quốc gia đại sự! ngươi thật là một tên lại dịch bẩn thủi! ta phải giết ngươi để trừ bỏ con sâu con mọt đục khoét trong kho .
Nói đoạn vung tay đấm vào mặt tên coi kho . Tên ấy người to béo, nhưng vì tửu sắc trác táng nên sức lực hư nhụt chưa nhấc chân động tay đã thở hồng hộc, nói chi đến chuyện đọ sức tay đôi! Kiều Liệt đấm đá một hồi, tên coi kho chỉ còn thở thoi thóp như cái xác, bò lết về nhà nằm rên bốn năm ngày rồi đau quá mà chết . Vợ hắn phát đơn kiện lên quan . Quan châu xem qua, sáu bảy phần đã đóan ra nguyên do vì món tiền thưởng, liền thảo trát sai quân đi bắt hung thủ Kiều Liệt . Kiều Liệt biết tin, đang đêm trốn về Kinh Nguyên thu xếp đưa mẹ bỏ nhà trốn sang châu Uy Thắng, đổi họ, thay tên là Thanh, đặt pháp hiệu là Đạo Thanh để che giấu tung tích . Về sau Điền Hổ nổi loạn biết Đạo Thanh có phép thuật bèn loi kéo theo mình . Đạo Thanh đặt chuyện phao đồn, trổ ngón huyễn thuật mê hoặc dân chúng cho Điền Hổ chiếm đoạt các châu huyện . Điền Hổ có việc gì cũng hỏi ý của Đạo Thanh, đặt hiệu cho Đạo Thanh là "hộ quốc linh cảm chân nhân", phong chức quân sư tả thừa tướng . Đến lúc này Đạo Thanh mới chịu nói họ thật, vì thế người ta gọi y là quốc sư Kiều Đạo Thanh .
Bấy giờ Kiều Đạo Thanh tâu với Điền Hổ đưa quân mã đến ải Hồ Quan cự địch, Điền Hổ nói:
- Quốc sư biết chia sẻ nỗi lo với quả nhân!
Điền Hổ chưa nói dứt lời, lại có quan điện suý là Tôn An tâu rằng:
- Hạ thần xin đưa quân mã cứu viện châu Tấn Ninh .
Điền Hổ liền phong cho Kiều Đạo Thanh và Tôn An chức chính nam đại nguyên suý, mỗi người lĩnh hai vạn quân mã bộ lên đường chặn địch . Kiều Đạo Thanh lại tâu:
- Hồ Quan đang nguy cấp, thần xin dẫn một đội khinh kỵ đi ngay .
Điền Hổ cả mừng, truyền lệnh cho khu mật điện điều quân cho Kiều Đạo Thanh và Tôn An ra trận . Kiều Đạo Thanh và Tôn An điểm quân lên đường

ngay hôm ấy .
Tôn An người huyện Kinh Nguyên, cùng quê với Kiều Đạo Thanh, thân dài chín thước, có tài thao lược, sức vóc hơn người học võ nghệ vào loại xuất sắc, quen dùng đôi kiếm thép . Vì báo thù cho cha, Tôn An giết hai kẻ cừu địch, bị quan phủ truy lùng phải bỏ nhà chạy trốn . Tôn An chơi thân với Kiều Đạo Thanh . Khi nghe tin Kiều Đạo Thanh đã theo Điền Hổ, Tôn An liền chạy sang châu Uy Thắng tìm Kiều Đạo Thanh kể thật sự tình . Kiều Đạo Thanh bèn tiến dẫn Tôn An cho Điền Hổ . Tôn An cầm quân ra trận có công, được Điền Hổ phong chức điện suý .
Hôm ấy Tôn An thống lĩnh mười viên chánh phó tướng, quân mã, bộ hai vạn lên đường cứu nguy châu Tấn Ninh . Mười viên chánh phó tướng ấy đều được phong chức thống chế . Đó là: Mai Ngọc, Tần Anh, Kim Trinh, Lục Thanh, Phan Tấn, Dương Phương, Phùng Thăng, Hồ Mại, Lục Phương .
Tôn An từ biệt Kiều Đạo Thanh thống lĩnh quân mã lên đường đi Tấn Ninh .
Lại nói Kiều Đạo Thanh giao hai vạn quân mã cho hai viên đoàn luyện sứ là Nhiếp Tân và Phùng Kỷ chỉ huy đi sau, còn mình dẫn bốn viên phó tướng đem quân tiền bộ đi trước . Bốn viên phó tướng ấy là: Lôi Chấn, Nghê Lân, Phí Trân, Tiết Xán .
Bốn viên phó tướng ấy đều được phong chức tổng quản, dẫn hai nghìn tinh binh theo Kiều Đạo Thanh ngày đêm ruổi nhanh về châu Chiêu Đức . Chẳng bao lâu, tiền quân của Kiều Đạo Thanh đã tới phía bắc cách thành Chiêu Đức hơn mười dặm . Quân thám mã quay lại báo tin: "hôm quan quân Tống lấy được ải Hồ Quan, đã chia quân ba đường đi đánh phủ thành Chiêu Đức".
Kiều Đạo Thanh nghe tin báo, nổi giận nói:
- Bọn Tống Ginag thật vô lễ! phải cho chúng biết phép thụât sở trường của ta!
Dứt lời Kiều Đạo Thanh liền thúc quân phóng ngựa như bay về phía trước, vừa hay gặp cánh quân đánh cửa bắc do Đường Bân và Cảnh Cung cầm đầu .
Đường Bân, Cảnh Cung được tin báo phía tây bắc có chừng hai ngàn quân kỵ đang tiến nhanh đến, liền cho quân dàn trận thế sẵn sàng đón đánh . Quân Kiều Đạo Thanh vừa tới, hai bên gióng trống phất cờ dàn trận đối nhau chỉ cách ngoài một tầm tên . Đường Bân, Cảnh Cung thấy bên quân Điền Hổ có bốn viên tướng hộ vệ vị nguyên suý đang ghìm ngựa đứng dưới chiếc lọng lụa hồng . Trước ngựa người ấy là một ngọn cờ đen thêu hai hàng chữ vàng: "hộ quốc linh cảm chân nhân quân sư tả thừa tướng chinh nam đại nguyên suý Kiều".
Cảnh Cung nhìn chữ trên cờ, mặt biến sắc nói:
- Viên tướng này rất nguy hiểm!
Lúc ấy Lý Quỳ dẫn năm trăm du binh bất ngờ xuất hiện . Lý Quỳ muốn

xông lên đánh, Cảnh Cung phải gọi to can rằng:
- Nguyên suý giặc là tay chân đắc lực nhất của Điền Hổ . Hắn có phép yêu thuật rất nguy hiểm .
Lý Quỳ đáp:
- Để ta chặt đầu xem hắn có còn dùng yêu thuật được không ?
Đường Bân nói:
- Tướng quân chớ nên khinh thường .
Lý Quỳ không nghe lời, liền vung búa xông lên đánh . Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn lo Lý Quỳ không địch nổi, liền dẫn năm trăm quân đao thuẫn ào tới .
Kiều Đạo Thanh bật cười quát:
- Các người thật điên cuồng .
Kiều Đạo Thanh nói xong thong thả rút bảo kiếm chỉ lên không, miệng lẩm nhẩm đọc thần chú rồi hét "mau". Lập tức giữa thanh thiên bạch nhật mây đen kéo đến che kín bầu trời, gió bão thổi ầm ầm, đất cát bay mù mịt . Rồi một luồng ám khí trùm kín đội quân đao thuẫn của Lý Qùy, khác nào cả bọn bị nhốt gọn trong một chiếc bị lớn . Cả đội quân không cựa quậy được, chỉ nghe tiếng mưa gió ầm ầm, xung quanh tối đen như mực, không ai biết hiện giờ mình đang ở đâu . Chỉ biết rằng:
Hảo hán anh hùng khôn khắp cánh cao bay
Bồ Tát Kim cương khó tìm đường trốn thoát .
Chưa biết bọn Lý Quỳ bị Kiều Đạo Thanh dùng yêu thuật bao vây, tính mạng sống chết ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 95
Tống Công Minh trung nghĩa động thần đất, Kiều Đạo Thanh tài cao tan quân Tống

Đang nói chuyện Hắc toàn phong Lý Quỳ không nghe lời can ngăn của Đường Bân và Cảnh Cung, dẫn quân đánh sang trận quân Điền Hổ nên bị Kiều Đạo Thanh vây khốn, hơn năm trăm người ngựa bị bắt sống không sót một ai . Cảnh Cung biết tình thế bất lợi liền rẽ cương ra roi thúc ngựa chạy miết về hướng đông . Đường Bân thấy bọn Lý Quỳ bị vây hãm, quân lính rối loạn, lại thấy Cảnh Cung đã bỏ chạy, nghĩ bụng: "Phép thuật của Kiều Đạo Thanh rất lợi hại, ta không thoát thân được, ắt sẽ bị chê cười . Nghe nói người làm tướng không sợ chết, chỉ lo mất thanh danh, đến nước này, ta còn tiếc gì mạng sống". Nghĩ đoạn Đường Bân phóng ngựa xách mâu xông tới .

Thấy Đường Bân giận dữ hầm hầm, Kiều Đạo thanh vội chắp tay bắt quyết niệm chú, rồi quát:"mau!". Từ giữa trận quân Bắc, một trận cát vàng cuốn tung rào rào bay vào mặt Đường Bân . Đường Bân tối mắt chưa biết đối phó ra sao thì quân Bắc ập tới đâm bị thương ở đùi trái . Đường Bân lăn nhào xuống đất rồi bị bắt sống . Nguyên bên quân Bắc có lệ định ai bắt sống được tướng giặc thì được thưởng gấp đôi, vì thế các tướng bên quân Tống bị bắt thường không bị giết hại . Hơn một vạn người ngựa bộ hạ của Đường Bân cũng bị cát bụi bay tối mắt, người ngựa bị chém giết như sung rụng, quân sĩ bị thiệt hại mất quá nửa .
Lại nói Lâm Xung, Từ Ninh đang ở cửa đông, nghe tiếng la hét vang trời ở phía nam, vội đưa quân đến tiếp ứng . Các tướng giữ thành Chiêu Đức là bọn Tôn Kỳ thấy cờ hiệu của Kiều Đạo Thanh vội mở cổng thành đón vào . Bọn anh em Lý Quỳ đều bị áp giải vào thành . Còn Cảnh Cung và đám tàn quân, người ngựa lệch yên, tốc mũ, khi thấy bọn Lâm Xung, Từ Ninh mới ghìm cương dừng ngựa . Lâm Xung, Từ Ninh vội đưa Cảnh Cung về đại trại, một lúc sau lại gặp Vương Anh, Hỗm Tam Nương dẫn ba trăm quân kỵ đi do thám trở về . Cảnh Cung kể lại việc bọn Lý Quỳ bị Kiều Đạo Thanh bắt sống . Tống Giang lo sợ nói:
- Bọn Lý Quỳ phen này nguy mất!
Ngô Dụng an ủi:
- Huynh trưởng chớ quá buồn phiền để còn bàn tính các việc cần thiết khác . Giặc có yêu thuật, phải cho người đi gấp về Hồ Quan gọi Phàn Thụy đến để đối phó .
Tống Giang nói:
- Cần đi gọi Phàn Thụy, nhưng cũng phải đem quân đi bắt ngay tên giặc ấy để đổi anh em Lý Quỳ về .
Ngô Dụng can ngăn nhưng Tống Giang không chịu nghe .
Tống tiên phong lập tức truyền lệnh cho Ngô Dụng chỉ huy các tướng ở lại giữ trại, tự mình thống lĩnh bọn Lâm Xung, Từ Ninh, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường, Thang Long, Lý Vân, Úc Bảo Tứ đem hai vạn quân mã bộ tiến gấp phía nam thành Chiêu Đức . Sách Siêu, Trương Thanh dẫn quân đi sau tiếp ứng rồi cùng hội quân tiến sát đến chân thành .
Lại nói Kiều Đạo Thanh trở về suý phủ ở thành Chiêu Đức, bọn Tôn Kỳ đều đến yết kiến . Tôn Kỳ chưa kịp bày tiệc khoản đãi thì có quân thám mã vào báo tin quân Tống kéo đến . Kiều Đạo Thanh tức giận nói:
- Bọn này thật vô lễ!
Kiều Đạo Thanh lại bảo Tôn Kỳ:
- Ta đi bắt sống Tống Giang rồi sẽ về ngay dự tiệc!
Nói đoạn Kiều Đạo Thanh lên ngựa, dẫn bốn viên phó tướng và ba nghìn quân mã ra ngoài thành nghênh chiến .

Bấy giờ quân Tống Giang đang bày trận khiêu chiến, chợt thấy cổng thành mở toang, cầu treo hạ xuống, rồi một đội quân mã từ trong cửa thành ào ra . Người đạo sĩ cưỡi ngựa ra trước chính là Huyễn ma quân Kiều Đạo Thanh tay cầm bảo kiếm, dẫn quân vượt qua cầu . Quân hai bên dàn trận đối nhau, cờ trống dàn ngang hai hàng, các tay cung nỏ bắn tên ra một lượt để lấy mốc bày trận . Tù và trống trận cả hai phía rúc vang . Bên trận quân Tống, Tống tiên phong dẫn quân lên đứng dưới môn kỳ, Úc Bảo Tứ cầm cờ suý dừng ngựa đứng trước, bên tả có Lâm Xung, Từ Ninh, Lỗ Trí Thâm, Lưu Đường, bên hữu có Sách Siêu, Trương Thanh, Võ Tòng, Thang Long . Tất cả làm tám viên chánh phó tướng theo hộ vệ . Tống tiên phong hầm hầm tức giận chỉ Kiều Đạo Thanh mắng rằng:
- Tên phản nghịch mau trả mấy người bị bắt cho ta! nếu chậm trễ ta sẽ phang thây các ngươi làm muôn mảnh!
Kiều Đạo Thanh quát đáp:
- Tống Giang không được vô lễ! ta không trả để xem ngươi làm được gì ?
Tống Giang cả giận giơ roi chỉ lên trước . Bọn Lâm Xung, Từ Ninh, Sách Siêu, Trương Thanh, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường nhất loạt xông lên . Kiều Đạo Thanh đánh răng bắt quyết niệm chú rồi giơ thanh kiếm chỉ về hướng tây, quát to "mau!".
Chỉ trong chớp mắt thấy vô số thiên binh thiên tướng từ phía tây bay tới vây chặt quân Tống . Kiều Đạo Thanh lại giơ kiếm chỉ về phía bắc, miệng lẩm nhẩm đọc chú rồi quát: "mau!" Trời đất bỗng tối sầm, mặt trời tự nhiên mất hẳn ánh sáng, cát bay đá chạy, đất chuyển trời rung . Bọn Lâm Xung đang tiến lên thì thấy phía cát bụi bay mù mịt mà không thấy một bóng quân giặc . Quân sĩ của Lâm Xung hoảng sợ rối loạn . Lâm Xung vội quay lại hộ vệ Tống Giang chạy về phía bắc . Kiều Đạo Thanh vẫy quân xông vào chém giết . Quân Tống Giang người ngựa tan tác bị cắt đức thành bảy tám đoạn không cứu ứng được nhau . Tống Giang dẫn quân lui chạy chưa đầy nửa dặm thì thấy đằng trước hiện ra một quang cảnh lạ lùng: nơi đây vốn là một vùng đất bằng phẳng, giờ đây nước dâng tràn ngập, sóng bạc mênh mông, dẫu chắp cánh cũng không thể nào bay qua được, phía sau thì cánh quân Kiều Đạo Thanh đang đuổi theo rất gấp . Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường cùng đường chán nản kêu to: "chẳng lẽ bó tay chịu trói cả sao ?" Ba người quay lại cố chạy về phía bắc . Bỗng nghe một tiếng sét nổ, giữa lưng chừng trời hiện ra hơn hai mươi vị thần tướng mặc áo giáp vàng cầm binh khí đánh xuống . Cả Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường đều bị quân Kiều Đạo Thanh đuổi theo bắt sống . Tiếp đó lại nghe tiếng quát to: "Tống Giang hãy xuống ngựa chịu trói". Tống Giang ngửa mặt lên trời than rằng:
- Tống Giang này dẫu chết cũng không tiếc thân, chỉ ân hận ơn vua chưa kịp báo đền, cha mẹ già nua không ai phụng dưỡng, lại còn bọn Lý Quỳ chưa

biết sống chết ra sao . Sự thể đã đến thế này chỉ còn liều một chết cho khỏi nhục nhã!
Bọn Lâm Xung, Từ Ninh, Sách Siêu, Trương Thanh, Thang Long, Lý Vân, Úc Bảo Tứ theo hộ vệ Tống Giang đều nói:
- Chúng tôi xin theo sát huynh trưởng, quyết đánh tan quân quỷ dữ này!
Giữa lúc nguy khốn ấy lại thêm Úc Bảo Tứ bị trúng tên . Nhưng Úc Bảo Tứ vẫn giữ chắc ngọn cờ suý trong tay, nửa bước không rời Tống tiên phong . Quân Kiều Đạo Thanh thấy bên quân Tống vẫn còn cờ suý nên cũng không dám khinh suất đuổi theo .
Tống Giang và các đầu lĩnh đã tuốt tuần đao kiếm sắp cùng nhau tự sát thì thấy một người từ xa chạy tới ngăn lại . Người ấy nói:
- Hãy khoan đã . Ta là thổ thần ở miền đất này, thấy các ngươi một lòng trung nghĩa nên tới giúp phá trừ yêu thuỷ để cứu các ngươi .
Các tướng ngước lên thấy người ấy tóc đen, trền đầu có hai sừng, mình đen trùng trục, ngang lưng chỉ quấn một manh khố vàng, tay trái cầm một chiếc đục đạc . Vị thổ thần cúi xuống bốc một nắm đất ném vugn ra xa, chỉ trong chớp mắt đất bằng lại nguyên vẹn như cũ . Thổ thần nói:
- Các ngươi còn phải chịu tai ách mấy ngày nữa . Bây giờ đã phá được yêu thuỷ, các ngươi mau trở về trại, sai người đi Vệ Châu may ra mới tìm được người đủ tài giỏi trừ tai nạn .
Thổ thần nói xong biến thành một luồng gió bay đi . Mọi người kinh ngạc hồi lâu, rồi hộ vệ Tống Giang chạy gấp về phía nam . Chạy được năm sáu dặm lại thấy phía trước cát bụi cuốn tung, rồi một đội quân mã từ phía nam tiến đến . Đội quân mã một vạn người đó do Ngô Dụng cùng bọn Vương Anh, Hỗ Tam Nương, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Giải Trân, Giải Bảo chỉ huy đến cứu ứng . Tống Giang nói với Ngô Dụng:
- Ta không nghe lời khuyên của hiền đệ nên chỉ thiếu chút nữa thì anh em không còn được gặp nhau!
Mọi người cùng nhau về trại kể cho Ngô Dụng nghe chuyện thua trận, lúc lâm nguy gặp thổ thần cứu giúp . Ngô Dụng nói:
- Lòng trung nghĩa của huynh trưởng cảm động được thổ thần, thổ có thể khắc thuỷ là như thế .
Bấy giờ anh em bọn Tống Ginag cùng ngước lên trời vái tạ . Gần tối hôm ấy có đám tàn quân chạy về kể lại rằng giữa lúc rối loạn bọn Tôn Kỳ, Diệp Thanh, Kim Đĩnh, Hoàng Viêt cho mở cửa thành phía nam tung quân đánh ra, quân triều đình bị thương, bị giết rất nhiều, số còn lại tan tác chạy trốn . Tống Giang cho điểm lại quân sĩ, tất cả mất hơn một vạn người .
Ngô Dụng nói với Tống Giag:
- Giặc biết dùng yêu thuật, thắng liền quân ta hai trận, nay phải bàn sẵn mưu kế đề phòng bọn chúng lại đến cướp trại . Bây giờ là lúc tướng sĩ bên ta mệt

mỏi hoảng sợ, nếu giặc kéo đến nữa thì làm sao chống cự được ? Xin huynh trưởng cho lui đại quân về phía sau, chờ cơ hội khác .
Tống Giang liền truyền cho lui quân mười dặm, đóng trại từng cụm, trại lớn bao lấy trại nhỏ theo thế trận Lục Hoa của Lý Dượng Sư . Các tướng tuân lệnh thi hành . Vừa đóng trại xong thì có tin báo Phàn Thụy từ cửa Hồ Quan vâng lệnh đã đến . Phàn Thụy vào trại yết kiến Tống tiên phong . Phàn Thụy nói:
- Huynh trưởng cứ yên lòng, dù Kiều Đạo Thanh có yêu thuật, ngày mai tiểu nhân cũng sẽ bắt sống hắn đem về nộp cho huynh trưởng .
Ngô Dụng nói:
- Chúng không đến khiêu chiến thì ta cứ án binh bất động, đợi Công Tôn Nhất Thanh đến sẽ cùng bàn tính thêm .
Tống Ginag truyền lệnh cho Trương Thanh, Vương Anh, Giải Trân, Giải Bảo đem năm trăm quân khinh kỵ thâu đem vượt ải Hồ Quan về Vệ Châu mời Công Tôn Thắng đến giúp phá yêu thuật của Kiều Đạo Thanh . Bọn Trương Thanh từ biệt Tống Giang rồi lên đường . Một mặt Tống Giang cho cắm chông, rào trại vững chắc, sửa soạn cung tên sẵn sàng .
Lại nói Kiều Đạo Thanh dùng yêu thuật bao vây Tống Giang chỉ còn đợi đuổi lên bắt sống . Bỗng trong chớp mắt thấy nước rút hết, Kiều Đạo Thanh biết có kẻ phá được yêu thuật của mình liền nói:
- Giải phá được phép thuật của ta, bên quân của chúng ắt phải có dị nhân .
Nói đoạn Kiều Đạo Thanh cho thu quân, cùng bọn Tôn Kỳ trở về suý phủ . Tôn Kỳ sai bày tiệc chúc mừng . Quân sĩ trói gô bọn Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường cùng bọn Lý Qùy, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Đường Bân đã bị bắt từ trước áp giải đến trước trướng quân . Tôn Kỳ đứng bên trái Kiều Đạo Thanh, thấy Đường Bân liền quát mắng:
- Tấn vương đối xử với ngươi chưa từng tệ bạc, sao ngươi nhẫn tâm phản nghịch ?
Đường Bân quát lớn:
- Bọn chúng bay đã đến ngày tận số .
Kiều Đạo Thanh hỏi họ tên từng người . Lý Quỳ dựng ngược tóc gáy quắc mắt, phanh áo quát đáp:
- Thằng giặc hãy nghe cho rõ: ta đây là bố đen Hắc toàn phong Lý Quỳ!
Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng không thèm đáp, Kiều Đạo Thanh nói:
- Các ngươi chịu quy hàng, ta sẽ tâu với Tấn vương xin phong chức tước cho các ngươi .
Lý Quỳ quát gầm lên:
- Mi đừng há miệng thối ra nữa! mi có muốn cắt đầu bố đen mi đây thì cứ việc chặt mấy trăm nhát tuỳ thích .
Bọn Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường đều lớn tiếng mắng Kiều Đạo

Thanh:
- Tên yêu quái kia muốn làm gì tuỳ mi, nhưng bọn ta chân sắt không biết quỳ!
Kiều Đạo Thanh cả giận quát lôi cả bọn ra chém . Lỗ Trí Thâm ha hả cười vang:
- Lão gia vẫn xem chết như về, nay lại được chết còn gì bằng!
Quân đao phủ dẫn bọn Lý Quỳ đi ra . Kiều Đạo Thanh nghĩ bụng: "từ trước ta chưa thấy kẻ nào cứng cỏi như bọn này, cứ tạm giam đó đã, đợi xem thế nào". Nghĩ đoạn Kiều Đạo Thanh bảo quân sĩ hãy tạm nhốt bọn Lý Quỳ vào ngục tối . Võ Tòng nói lớn:
- Bọn nhơ bẩn có giỏi thì cứ chém!
Kiều Đạo Thanh cúi đầu không dám đáp . Quân đao phủ lại đem bọn Lý Quỳ giam vào ngục tối .
Kiều Đạo Thanh thấy phép thuật "tam muội thần thuỷ" không linh nghiệm trong lòng đã có phần lo lắng nên chỉ cho quân đóng trong thành để còn nghe ngóng động tĩnh bên quân Tống xem sao . Vì thế đến năm sáu ngày liền cả hai bên đóng quân không động . Bọn Nhiếp Tân, Phùng Kỷ đưa đại quân đến, vào thành yết kiến Đạo Thanh rồi cũng cho hết người ngựa đóng trại trong thành . Kiều Đạo Thanh thấy quân Tống Giang chỉ cố thủ doanh trại cho là không có gì đáng ngại, bèn cùng bọn Tôn Kỳ, Đái Mỹ, Nhiếp Tân, Phùng Kỷ đem hai vạn người ngựa đi đánh . Trời chưa sáng rõ, Kiều Đạo Thanh đã đưa quân ra khỏi thành, tiến đến đóng trại ở núi Ngũ Long, đợi sáng rõ thì cho quân tiến đánh . Kiều Đạo Thanh nói với Tôn Kỳ:
- Hôm nay ắt phải bắt sống Tống Giang lấy lại cửa ải Hồ Quan .
Tôn Kỳ nói:
- Chỉ trông mong ở phép thuật của quốc sư mà thôi .
Trời vừa sáng rõ, Kiều Đạo Thanh thống lĩnh một vạn quân mã bộ tiến về phía đại trại của Tống Giang .
Quân do thám phi báo với Tống tiên phong biết . Tống Giang sai Phàn Thụy, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc điểm quân sửa ngựa sẵn sàng nghênh địch .
Kiều Đạo Thanh đang đứng trên gò cao nhìn doanh trại quân Tống, bỗng nghe một tiếng pháo lệnh nổ vang . Rồi cửa trại của quân Tống mở toang, một đội quân mã ào ạt kéo ra . Cờ lệnh đủ màu tung bay trước trận, trống thúc vang trời . Kiều Đạo Thanh ra trước trận có bọn Lôi Chấn, Nghê Lân, Phi Trân, Tiết Xán theo hộ vệ hai bên tả hữu . Bên trận quân Tống từ dưới cửa môn kỳ một viên tướng phóng ngựa ra . Đó chính là Hỗn thế ma vương Phàn Thụy . Phàn Thụy cầm bảo kiếm chỉ Kiều Thanh mắng rằng:
- Tên giặc kia sao dám trổ ngón độc ác!
Kiều Đạo Thanh nghĩ bụng: "người này ắt phải có pháp thụât đây . Để thử

xem sao". Nghĩ đoạn, Kiều Đạo Thanh quát đáp:
- Tên bại tướng không biết hổ thẹn hay sao ? liệu ngươi có dám thi thố võ nghệ với ta ?
Phàn Thụy đáp:
- Muốn đọ sức thì ngươi hãy tới đây nếm lữơi kiếm của ta .
Quân hai bên hò reo giục trống . Phàn Thụy vung kiếm vỗ ngựa xông đến đánh . Kiều Đạo Thanh cũng múa gươm thúc vào trận: cả Kiều Đạo Thanh và Phàn Thụy đều trổ phép thần thông, chỉ còn thấy hai luồng khí đen tạt bên trái, quật bên phải, một tiến một lùi không phân biệt được nữa . Quân sĩ hai bên chỉ còn biết đứng nhìn . Một lúc sau, Phàn Thụy thấy một đường kiếm của Kiều Đạo Thanh chém hụt liền đưa ngay một nhát vào đầu Kiều Đạo Thanh, không may cũng bị hụt, Phàn Thụy súyt nữa mất đà ngã ngựa . Thì ra đường kiếm ấy Kiều Đạo Thanh cố ý chém hụt, dử cho Phàn Thụy chém tới, trong khi đó thì y dùng phép "ô long thoát cốt" (rồng đen trút xương) đã trở về trước trận nhà từ lâu rồi . Thấy Phàn Thụy mất đà suýt ngã, Kiều Đạo Thanh ha hả cười vang . Phàn Thụy cũng vội quay về . Lúc ấy từ dưới cửa môn kỳ, bên trái có Thánh thuỷ tướng quân Đan Đình Khuê dẫn năm trăm quân bộ xong ra . Tất cả đều mặc áo giáp đen, trương cờ đen, một tay cầm thuẫn che thân, một tay cầm giáo ba chĩa sắc lưỡi ngạnh cứng . Bên hữu có Thần hoả tướng quân Ngụy Định Quốc dẫn năm trăm quân hỏa binh mặc áo đỏ, tay cầm hoả khí, trước sau theo hộ vệ năm mươi cỗ hoả xa (xe phóng lửa), trên mỗi xe đều có sẵn các vật dễ cháy như lau khô, sậy héo . Quân sĩ ai nấy đều đeo một ống bầu bằng sắt đựng các chất phát hoả như lưu quỳnh, diêm tiêu, thuốc khói năm màu, tất cả cùng một lúc châm lửa . Hai đội quân ấy bên trái như mây đen cuốn đất, bên phải thì như lửa đỏ ngút trời ào ạt cùng xông lên phía trước . Quân Kiều Đạo Thanh kiếp sợ bỏ chạy . Kiều Đạo Thanh quát to: "kẻ nào lui thì chém". Rồi tay phải giơ thanh bảo kiếm, miệng lẩm nhẩm niệm chú . Trong chớp mắt, mây đen kín đất, gió to sấm lớn cùng lúc nổi lên, tiếp theo là một trận mưa đá tới tấp giáng xuống giữa đám Thánh thuỷ quân, Thần hỏa quan . Tia sét nhìn nhằng, những đám lửa do quân Tống đốt lên đều tắt ngấm . Quân Tống hàng ngũ tan tác, ai nấy ôm đầu chạy trốn . Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc hoảng sợ không biết đối phó cách nào đành liều chạy lui về bản trại . Một lúc sau mây tan mưa tạnh, trên mặt đất vẫn còn vô số những cục nước đá to bằng nắm tay . Bấy giờ, Kiều Đạo Thanh cao giọng gọi to:
- Bên quân Tống có kẻ nào có phép thần thông biến hoá giỏi hơn không ?
Phàn Thụy tức giận, xõa tóc cầm kiếm ngồi trên ngựa dốc hết pháp thuật bình sinh, miệng lẩm nhẩm niệm chú . Lập tức gió bão bốn phía ầm ầm nổi lên, cát bay đá chạy, trời đất tối sầm . Thấy Phàn Thụy xua quân quay lại đánh, Kiều Đạo Thanh cười nói:

- Phép thuật của ngươi chỉ có thế thôi ư ?
Nói đạon giơ kiếm làm phép, miệng đọc chú, bỗng thấy gió bão quật lại phía quân Tống, giữa lưng chừng trời một tiếng sét nổ vang rồi thấy hiện ra vô số thần binh thiên tướng ầm ầm đánh xuống . Quân Tống Giang ngựa hí người kêu, rối loạn chạy trốn . Kiều Đạo Thanh cùng bốn viên phó tướng thúc quân tiến lên đuổi đánh . Phàn Thụy thấy phép thuật của mình không linh nghiệm phải quay ngựa chạy về .
Đang lúc muôn phần nguy cấp, bỗng thấy từ trong trại quân Tống Giang loé lên một đạo hào quang phá tan cơn gió cát, thần linh thiên tướng đều lả tả rơi xuống đất . Mọi người nhìn kỹ mới biết đó chỉ là giấy ngũ sắc cắt ra .
Kiều Đạo Thanh thấy phép thần binh của mình bị phá liền xoã tóc giơ kiếm, bắt quyết niệm chú, quát:"mau!" Kiều Đạo Thanh lại một lần nữa dùng phép Tam muội thần thuỷ . Trong phút chốc muôn nghìn luồng khí đen cuộn đến đầy trời . Đúng lúc ấy bên quân Tống Giang một đạo sĩ phong ngựa ra trước trận . Đạo sĩ cầm thanh kiếm Cổ Định, chạm khắc hoa văn cành tùng, miệng lẩm nhẩm niệm chú rồi quát: "mau!" Bỗng thấy giữa trời hiện ra vô số thần tướng mặc áo bào vàng bay nhanh về phía bắc, quyét sạch những luồng khí đen . Kiều Đạo Thanh xiết đỗi kinh sợ, không biết đối phó ra sao . Quân Tống Giang thấy vị đạo sĩ ấy đã phá được yêu thuật, ai nấy vui mừng reo to:
- Yêu tặc Kiều Đạo Thanh gặp phải địch thủ cao cường rồi!
Kiều Đạo Thanh nghe xong hổ thẹn đỏ mặt, vội lui về bản trận . Xưa nay Kiều Đạo Thanh quen trổ phép thần thông biến hoá, đến nay phải một phen bạt vía cúi đầu, đúng là:
Cho dầu vốc cạn bao sông núi
Khó rửa sáng nay mặt thẹn thùng .
Chưa biết vị đạo sĩ phá yêu thuật cho quân Tống là ai, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 96
Hỗn Ma quân thua trận Ngũ Long sơn
Nhập Vân Long khép vây Bách Cốc lĩnh

Đang nói chuyện vị đạo sĩ bên quân Tống Giang phá được yêu thuật của Kiều Đạo Thanh chính là Nhập Vân Long Công Tôn Thắng . Công Tôn Thắng đang ở Vệ Châu tiếp mệnh lệnh của Tống tiên phong liền cùng bọn Vương Anh, Trương Thanh, Giải Trân, Giải Bảo lên đường ruổi sao đi gấp theo đại quân . Tới nơi, Công Tôn Thắng liền vào trướng yết kiến Tống tiên

phong, vừa đúng lúc Kiều Đạo Thanh đang trổ tài yêu thuật đánh lại Phàn Thụy . Hôm ấy là ngày mồng tám tháng hai, lịch can chi là ngày Mậu Ngọ . Mậu thuộc về thổ . Công Tôn Thắng liền làm phép thỉnh cầu các vị Thiên Can thần tướng đến phá tan thuỷ trận ở phương Nhâm Quý . Tà khí của Kiều Đạo Thanh bị quyét sạch, trời xanh nắng sáng lại trở về như cũ . Tống Giang, Công Tôn Thắng sánh ngựa ra trước trận . Lúc ấy Kiều Đạo Thanh hổ thẹn đang dẫn người ngựa rút lui về phía nam . Công Tôn Thắng nói:
- Kiều Đạo Thanh thua phép phải bỏ chạy, nếu thả cho hắn về thành thì sau này khó trị lắm . Huynh trưởng nên sai ngay Từ Ninh, Sách Siêu lĩh năm ngàn quan, theo đường phía đông, đi tạt sang cửa thành phía nam để chặn đức đường về của hắn . Sai Vương Anh, Tôn Tân lĩnh năm nghìn quân đi gấp chặn đường cửa tây, hễ gặp Kiều Đạo Thanh thua trận trở về thì chặn không cho vào thành .
Tống Giang theo kế ấy cắt cử các tướng thi hành, ai nấy tuân lệnh ra đi . Bấy giờ đã gần trưa, Tống Giang và Công Tôn Thắng thống lĩnh bọn Lâm Xung, Trương Thanh, Thang Long, Lý Vân, Hỗ Tam Nương, Cố Đại Tẩu cùng hai vạn quân mã bộ đuổi lên phía trước . Bên quân Bắc, bọn Lôi Chấn hộ vệ Kiều Đạo Thanh vừa đánh vừa chạy . Phía trước lại có một đội quân mã nữa tiến đến . Đó là quân của Tôn Kỳ, Nhiếp Tân . Bọn Kiều Đạo Thanh, Tôn Kỳ hội binh trở về doanh trại ở núi Ngũ Long . Bỗng nghe phía sau có tiếng trống thúc phèng khua, quân Tống hò hét vang trời đang đuổi đến Tôn Kỳ nói:
- Mời quốc sư vào đóng giữ trong trại, Tôn Kỳ tôi xin quyết chiến!
Kiều Đạo Thanh đã trót huênh hoang khóac lác là yêu thuật chưa từng gặp kẻ nào đáng kể là đối thủ, nay bị quân Tống truy đuổi thì lấy làm xấu hổ, bèn nói với Tôn Kỳ rằng:
- các ngươi cứ lui về phía sau, chờ ta lên trước đánh tan bọn chúng .
Nói đoạn dừng quân bầy trận rồi một mình một ngựa phóng lên trước, bọn Lôi Chấn theo hộ vệ hai bên . Kiều Đạo Thanh cất giọng quát to:
- Bọn giặc cỏ sao dám lừa bịp ? ta quyết cùng bọn người một phen sống chết .
Kiều Đạo Thanh vốn sinh trưởng ở đất Kinh Nguyên cuối miền tây bắc, cách Sơn Đông khá xa, không biết rõ tình hình bên quân Tống Giang .
Bên quân Tống Giang cờ lệnh phất trái vẫy phải, điều khiển quân sĩ xếp thành thế trận hai mặt trông nhau . Tù và, trống trận nổi vang . Ở phía nam cờ vàng phấp phới . Từ dưới môn kỳ có hai tướng cưỡi ngựa ra trận: ngồi trên lưng ngựa thẳng lối chính giữa là Sơn Đông Hô bảo nghĩa Cập thời vũ Tống Công Minh, bên trái là Nhập Vân long Công Tôn Nhất Thanh . Công Tôn Nhất Thanh tay cầm bảo kiếm giơ lên chỉ Kiều Đạo Thanh mà nói:
- Pháp thuật của ngươi không phải là chính pháp, mau xuống ngựa quy

hàng!
Kiều Đạo Thanh đáp:
- Chẳng may pháp thuật của ta không thiêng . ngươi dám bảo ta hàng phục ?
Công Tôn Thắng nói:
- Ngươi còn dám trổ ngón gì nữa không ?
Kiều Đạo Thanh quát:
- Ngươi xem thường ta quá lắm, phải cho ngươi biết phép thuật của ta!
Kiều Đạo Thanh lẩm nhẩm niệm chú rồi nhìn vào Phí Trân mà vẫy tay . Ngọn thương thép của Phí Trân liền rời khỏi tay rồi chờn vờn bay tới đâm vào Công Tôn Thắng . Công Tôn Thắng cũng giơ kiếm chỉ vào Tần Minh . Cây lang nha côn của Tần Minh liền rời khỏi tay Tần Minh bay tới đón chặn ngọn thương thép . Hai binh khí cái tiến cái lùi, vù vù rít gió giao đấu với nhau giữa không trung . Quân hai bên hò reo khen giỏi . Chợt nghe một tiếng kêu "rắc", quân đội bên hò reo vang dậy; giữa không trung, cây lang nha côn đã đánh rơi ngọn thương thép . Ngọn thương rơi trúng vào trống trận của quân Bắc, phát ra một tiếng "tùng" rồi cắm xuyên vào xẻ rách mặt trống . Tên quân giữ trống khiếp sợ tái mặt . Cây lang nha côn lại trở về với Tần Minh . Công Tôn Thắng quát:
- Ngươi còn múa rìu qua mắt thợ nữa không ?
Kiều Đạo Thanh lại bắt quyết niệm chú, giơ tay vẫy về phía bắc, quát:"mau!" Bỗng từ phía lũng núi Ngũ Long sau trại quân Bắc có một đám mây đen bay lên, trong mây hiện ra một con rồng đen trương vảy quẫy đuôi bay đến . Công Tôn Thắng ha hả cười to rồi cũng giơ tay vẫy về phía Ngũ Long sơn, liền thấy một con rồng vàng từ trong lũng núi bay vụt ra toả mây mù chặn đánh rồng đen giữa không trung . Kiều Đạo Thanh gọi:"thanh long đến mau!" liền thấy một con rồng xanh từ trên đỉmh núi bay tới, tiếp theo sau là một con rồng bạch cùng bay kịp lên giao chiến . Quân hai bên đều đứng xem . Kiều Đạo Thanh giơ kiếm gọi to:"xích long ra mau!" Trong khoảnh khắc, một con rồng đỏ từ trong lũng núi bay đến . Năm rồng giao chiến giữa không trung . Quả là theo đúng thuyết ngũ hành: năm chất kim, mộc, thuỷ, hoả, thổ "tương sinh tương khắc". Lốc to gió lớn nổi lên, quân sĩ vác cờ của cả hai bên bị gió cuốn một lúc ngã liền mấy chục tên . Công Tôn Thắng tay trái giơ kiếm, tay phải cầm chiếc phất trần ném lên trời . Chiếc phất trần lộn một vòng rồi biến thành một con chim trông giống như con ngỗng trời bay đi . Trong khoảnh khắc con chim ấy đã bay cao, càng cao càng lớn ra, vờn theo luồng gió lốc mà bay lên tận chín tầng mây, biến thành con chim bằng vươn cánh như đám mây buông ngang trời . Con thần ưng nhằm đúng giữa năm con rồng bổ nhào xuống đánh . Chỉ nghe tiếng rào rào như tiếng sấm ở tít trời cao, năm con rồng bị đánh sầy da sầy vẩy . Nguyên là ở núi Ngũ Long có điềm thiêng trên vùng núi thường có đám mây năm

sắc hiện lên . Thấy thần báo mộng, dân chúng cùng nhau lập miếu thờ . Giữa miếu có bầy bài vị Long vương đắp tượng năm con rồng xanh, vàng, đỏ, đen, trắng uốn lượn trên cột miếu, mỗi con ứng với một phương . Những tượng rồng ấy đắp bằng đất sét, ngoài tô nhũ vàng . Cả Kiều Đạo Thanh và Công Tôn Thắng đều dùng phép gọi năm con rồng ấy vào cuộc chiến . Công Tôn Thắng lại dùng chiếc phất trần hoá phép biến thành chim bằng bổ nhào xuống đánh . Cả năm con rồng đất tả tơi rơi xuống . Kiều Đạo Thanh đành chịu bó tay, lại bị đuôi con rồng vàng rơi xuống trúng đầu làm bẹp chiếc mũ đạo sĩ của y . Công Tôn Thắng lại vẫy tay, chim bằng liền biến mất, chiếc phất trần lại trở về trong tay Công Tôn Thắng . Kiều Đạo Thanh còn muốn trổ yêu thuật nữa, nhưng Công Tôn Thắng đã dùng phép Ngũ lôi thần thông, gọi một vị thần mặc áo giáp vàng hiện ra trên đầu Kiều Đạo Thanh mà quát:
- Kiều Đạo Thanh hãy xuống ngựa chịu trói!
Kiều Đạo Thanh lẩm nhẩm niệm chú nhưng không thấy linh nghiệm nữa . Kiều Đạo Thanh vội quất ngựa chạy về trận nhà, Lâm Xung xách xà mâu phóng ngựa đuổi theo quát:
- Tên yêu đạo kia chớ chạy!
Bên quân Bắc, Nghê Lân khua đao thúc ngựa chạy lên chặn đánh . Lôi Chấn cũng cầm kích phong ngựa lên trợ chiến . Bên quân Tống Giang có Thang Long vác chuỳ sắt xông tới chặn đánh . Quân hai bên hò la vang dậy, bốn viên chiến tướng phân làm hai đội ra sức giao chiến giữa trận . Nghê Lân và Lâm Xung đánh hơn hai mươi hiệp vẫn không phân thắng bại . Lâm Xung lựa đúng lúc đối phương đâm trượt liền phóng mâu đâm trúng chân ngựa của Nghê Lân . Con ngựa ngã nhào, Nghê Lân bị hất lăn xuống đất liền bị Lâm Xung phóng mâu đâm trúng ngực chết ngay tại trận . Lôi Chấn thấy Nghê Lân ngã ngựa bèn cố ý đâm dứ một đường rồi giật ngựa chạy . Thang Long đuổi kịp, vung thiết chuỳ vụt trúng . Lôi Chấn toác mũ sắt, vỡ đầu chết lăn dưới ngựa . Tống Giang giơ roi chỉ lên trước . Bọn Trương Thanh, Lý Vân, Hỗ Tam Nương, Cố Đại Tẩu nhất loạt xông lên . Quân Bắc rối loạn tìm đường chạy trốn, bị chém giết nhiều không kể xiết .
Tôn Kỳ, Nhiếp Tân, Phí Trân, Tiết Xan theo hộ vệ Kiều Đạo Thanh chạy về Chiêu Đức . Cả bọn chạy vòng ra sau núi, còn cách thành chừng năm sáu dặm . Bỗng nghe phía trước trống nổi vang trời, quân sĩ hò reo dậy đất, một đội quân theo con đường nhỏ phía đông đang tiến đến . Hai tướng dẫn đầu là Kim thương thủ Từ Ninh và Cấp tiên phong Sách Siêu . Quân hai bên chưa kịp giao chiến lại có thêm một đội quân nữa vừa tiếp đến . Đó là năm nghìn quân ở thành Chiêu Đức do hai tướng trấn thủ Đái Mỹ và Ông Khuê mở cửa thành phía nam ra tiếp ứng . Từ Ninh, Sách Siêu chia nhau hai đường cự địch . Sách Siêu dẫn hai nghìn quân tiến lên đánh phía bắc . Đái Mỹ đi đầu, xuất trận đấu với Sách Siêu, chưa được mười hiệp thì bị Sách Siêu vung búa

chém đứt làm hai đoạn . Ông Khuê vội đưa quân quay về thành, Sách Siêu phóng ngựa đuổi theo chém hơn trăm tên, đuổi sát tận chân thành cửa nam thì người ngựa của Ông Khuê đã vào thành, rút cầu treo, đứng trên mặt thành lao gỗ bắn đá xuống như mưa . Sách Siêu đành phải đưa quân trở về .
Lại nói Từ Ninh dẫn ba nghìn quân chặn đường rút lui của bọn Tôn Kỳ . Bọn Tôn Kỳ, Nhiếp Tân tuy bị thua một trận nhưng lúc ấy vẫn còn đến hơn hai vạn quân . Tôn Kỳ, Nhiếp Tân cố sức đánh quân của Từ Ninh để lấy đường thoát . Phí Trân và Tiết Xán không tham đánh, dẫn năm nghìn quân kỵ hộ vệ Kiều Đạo Thanh chạy về hướng tây . Từ Ninh một mình hết sức chống cự với Tôn Kỳ, Nhiếp Tân, bị lọt vào giữa vòng vây . May có Tống tiên phong và Sách Siêu từ hai phía nam, bắc kịp đưa quân đến . Tôn Kỳ, Nhiếp Tân không chịu nổi quân ba mặt đánh tới . Nghiếp Tân bị Từ Ninh phóng câu liêm đâm trúng tay trái, ngã nhào rồi bị người ngựa xông lên xéo nát . Tôn Kỳ cướp đường toan chạy, bị Trương Thanh đuổi kịp đâm thương trúng vào gáy lăn nhào xuống đất . Ba vạn quân người ngựa của Kiều Đạo Thanh bị chém giết quá nửa, thây chết đầy đồng, máu chảy thành sông . Chiêng trống, áo giáp mũ trụ, ngựa chiến vứt bỏ giữa bãi chiến trường nhiều không đếm xuể, người ngựa sống sót tìm đường chạy trốn tán loạn .
Tống Giang, Công Tôn Thắng, Lâm Xung, Trương Thanh, Thang Long, Lý Vân, Hỗ Tam Nương, Cố Đại Tẩu cùng bọn Từ Ninh, Sách Siêu hợp binh làm một, tất cả hai vạn năm nghìn quân . Nghe báo Kiều Đạo Thanh cùng bọn Phí Trân, Tiết Xán dẫn năm nghìn quân mã chạy trốn về phía tây, Tống Giang muốn cho quân đuổi theo, nhưng lúc ấy trời đã xế chiều, người ngựa đều đói mệt nên Tống tiên phong muốn thu quân về trại ăn uống nghỉ ngơi . Giữa lúc ấy có tin bọn Phàn Thuỵ, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc do quân sư Ngô Dụng sai đem một vạn quân mã đi tiếp ứng đã tới . Tống tiên phong cả mừng .
Công Tôn Thắng nói:
- Bây giờ đã có thêm quân đến cứu viện, tiên phong cùng các vị đầu lĩnh cứ về trại nghỉ ngơi, bần đạo sẽ cùng Phàn Thụy, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc đưa quân đuổi theo Kiều Đạo Thanh, bức hắn phải hàng phục .
Tống Giang nói:
- Nhờ phép thần thông kỳ diệu của tiên sinh đại quân ta mới thoát cơn nguy khốn . Tiên sinh mới từ xa đến đang mệt mỏi hãy cùng Tống Giang tôi về đại trại nghỉ ngơi, ngày mai sẽ tính . Bọn Kiều Đạo Thanh cùng đường hết kế, chẳng có gì đáng lo .
Công Tôn Thắng nói:
- Sư phụ La chân nhân thường nói với bần đạo: "Kiều Liệt ở đất Kinh Nguyên từng đến học đạo với ta, cũng đáng kể là người có cốt cách đạo nhân, nhưng ta chưa nhận hắn làm đồ đệ, vì xét hắn còn nặng tà tâm . Âu

cũng là do oan hồn người chết oán ghét nên vận xấu của hắn còn chưa dứt được . Ngày sau tà tâm bớt dần, cơ duyên gặp hội, tìm được người nhân đức hắn sẽ hàng phục . Nếu ngươi gặp Kiều Liệt thì nên cảm hoá cho hắn giác ngộ lẽ huyền vi, tất cả sẽ có lúc dùng đến". Bần đạo từ Vệ Châu vâng lệnh đến đây, dọc đường có tìm hỏi lai lịch của hắn . Trương tướng quân cho biết hàng tướng Cảnh Cung nói Kiều Đạo Thanh tức là Kiều Liệt ở Kinh Nguyên . Vừa rồi bần đạo thấy phép thuật của hắn cũng không phải hạng xoàng, bần đạo nhờ được sư phụ La chân nhân truyền cho Ngũ lôi chính pháp nên mới phá được tà thuật của hắn . Thành này gọi là thành Chiêu Đức, xét ra là hợp với lời pháp ngữ của sư phụ: "Ngộ đức ma hàng" (gặp người có đức, ma quỷ phải hàng). Nếu để cho Kiều Liệt chạy thoát về, sau lại rơi vào nghiệp chướng tức là bần đạo làm sai lời dạy của bản sư . Vì vậy xin tiên phong cho bần đạo đưa quân đuổi theo, tùy cơ mà thu phục hắn .

Tống Giang nghe xong rất vui mừng, cùng các tướng đưa quân về đại trại, còn Công Tôn Thắng cùng Phàn Thuỵ, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc thống lĩnh một vạn quân mã đuổi theo Kiều Đạo Thanh .

Lại nói Kiều Đạo Thanh cùng với Phí Trân, Tiết Xán dẫn năm nghìn tàn quân người ngựa chạy băng về phía tây thành Chiêu Đức, định vào thành theo lối cửa tây . Bỗng nghe tiếng tù và xen lẫn tiếng trống nhất loạt nổi vang, rồi thấy phía cánh rừng rậm có một đội quân kỵ phóng đến như bay . Hai tướng dẫn đầu là Nuỵ cước hổ Vương Anh và Tiểu Uý trì Tôn Tân dẫn năm nghìn quân dàn thành thế trận chặn đường về của Kiều Đạo Thanh . Phí Trân, Tiết Xán liều mạng xông vào đánh . Tôn Tân và Vương Anh theo lệnh của Công Tôn Thắng không đuổi đánh chỉ chặn đường không cho bọn chúgn về thành . Kiều Đạo Thanh thấy vậy chỉ dẫn quân chạy về phía bắc . Các tướng của Điền Hổ giữ thành Chiêu Đức biết Kiều Đạo Thanh thua trận, nhưng thấy quân Tống Giang ào ạt đánh đến nên đóng chặt cửa thành không ra tiếp ứng .

Trên đường đuổi theo Kiều Đạo Thanh, Công Tôn Thắng gặp quân chặn đường của bọn Tôn Tân, Vương Anh, Công Tôn Thắng nói:

- Hai đầu lĩnh hãy trở về đại trại, bần đạo sẽ dẫn quân đuổi theo bọn chúng .

Bấy giờ trời sắp tối, Tôn Tân, Vương Anh tuân lệnh đem quân về .

Lại nói Kiều Đạo Thanh cùng Phí Trân, Tiết Xán dẫn tàn quân hoảng hốt chạy gấp về phía bắc . Một vạn quân của bọn Công Tôn Thắng, Phàn Thụy vẫn đuổi sát theo sau . Công Tôn Thắng gọi to:

- Kiều Liệt mau sống ngựa đầu hàng!

Kiều Đạo Thanh đáp:

- Ta là kẻ bề tôi phải hết lòng với chủ, sao người bức bách ta quá thế ?

Bấy giờ đã tối, quân Tống Giang đốt đuốc sáng trưng . Kiều Đạo Thanh quay nhìn xung quanh thấy quân sĩ đã bỏ trốn cả chỉ còn bọn Phí Trân, Tiết

Xán cùng hơn ba chụ tên quân kỵ, Kiều Đạo Thanh toan rút kiếm tự tử, Phí Trân trông thấy vội ngăn lại mà nói:
- Quốc sư bất tất phải quên thân như thế! xin quốc sư hãy thúc ngựa đến tìm nơi ẩn náu ở ngọn núi đằng trước kia .
Kiều Đạo Thanh kế cùng lực kiệt đành theo hai tướng chạy vào núi Bách Cốc lĩnh ở phía tây bắc thành Chiêu Đức . Tương truyền đó là nơi vua Thần Nông trông thử các giống lúa . Kiều Đạo Thanh cùng bọn Phí Trân, Tiết Xán chạy vào ẩn trong miếu thờ Thần Nông . Thủ hạ chỉ còn mười lăm, mười sáu tên quân kỵ .
Lại nói Công Tôn Thắng nghe nói bọn Kiều Đạo Thanh đã trốn vào núi liền chia quân ra bốn ngả bao vây Bách Cốc lĩnh khắp bốn phía . Vào khảong canh hai bỗng thấy lửa sáng rừng rực hai phía đông, nam . Đó là Tống tiên phong sau khi về trại lại sai bọn Lâm Xung, Trương Thanh mỗi người dẫn năm nghìn quân mã luôn đêm đi tiếp ứng . Các tướng hợp binh làm một, tất cả gồm hai vạn người ngựa, rải khắp bốn phía đóng trại bao vây bọn Kiều Đạo Thanh .
Sáng hôm sau, biết tin bọn Kiều Đạo Thanh bị quân Công Tôn Thắng bao vây ở Bách Cốc lĩnh, Tống Giang cùng với quân sư Ngô Dụng liền bàn đánh thành, rồi truyền lệnh cho đại quân nhổ trại tiến sát đến bao vây thành Chiêu Đức, không để sơ hở một nơi nào . Tướng giữ thành là Diệp Thanh cố giữ vững thành trì, quân Tống Giang đánh hai ngày liền không hạ được . Tống Giang đóng quân ở phía nam thành Chiêu Đức có ý buồn phiền, lại thêm chuyện bọn Lý Quỳ bị bắt không biết sống chết ra sao, Tống Giang càng lo lắng, bất giác nước mắt trào thấm áo .
Quân sư Ngô Dụng khuyên:
- Huynh trưởng chớ nên buồn phiền, ta chỉ tốn thêm dăm tờ giấy, quân trong thành tất phải đầu hàng cả .
Tống Giang vội hỏi:
- Quân sư có kế gì hay ?
Ngô Dụng bèn bật hai ngón tay, thong thả nói với Tống Giang . Chỉ biết rằng:
Máu đào chẳng nhuốm, thành bèn hạ
Quân đi chúc giáo, vạn dân nhờ .
Chưa biết mưu kế của quân sư Ngô Dụng ra sao, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 97

Gián quan Trần Quán thăng chức an phủ
Quận chúa Quỳnh Anh lĩnh mệnh tiên phong

Đang nói chuyện lúc bấy giờ quân sư Ngô Dụng bàn với Tống Giang:
- Khí thế quân giặc trong thành đã suy yếu lắm . Trước bọn chúng cậy có yêu thuật, nay biết Kiều Đạo Thanh thua trận mà viện binh cũng không có, làm gì chẳng khiếp sợ ? Sáng nay Ngô Dụng tôi lên chòi cao nhìn vào, thấy quân trong thành có ý hoảng loạn sợ hãi . Thừa dịp bọn chúng đang hoảng hốt, ta mở đường mới, nêu rõ lợi hại, như vậy tất quân sĩ sẽ trói bọn tướng tá để ra hàng . Quân ta không cần đến gươm đao mà giặc phải mất thành .
Tống Giang cả mừng nói:
- Kế của quân sư rất phải!
Bàn bạc xong, Ngô Dụng bèn lấy giấy bút thảo hịch bố cáo cho quân dân trong thành Chiêu Đức đều biết:
"Tướng tiên phong của triều đình Đại Tống đi đánh loạn quân Điền Hổ bố cáo cho tướng sĩ và quân dân trong thành Chiêu Đức biết rõ: Tên Điền Hổ phản nghịch ắt phải chịu tội chết, ngoài ra những kẻ bị bắt buộc phải theo làm thuộc hạ xét tình đáng tha thứ . Tướng sĩ giữ thành nếu biết bỏ tà theo chính, sửa lỗi, làm lại cuộc đời, dẫn dắt quân dân mở cửa thành nhận đầu hàng thì sẽ được triều đình xá tội, cho ghi tên để bổ dụng . Nếu không chịu hối cải thì binh lính và dân chúng trong thành vốn là con dân của nhà Tống hãy mau dấy nghĩa, bắt trói bọn tướng tá mà quy thuận thiên triều . Ai có công đều sẽ được trọng thưởng, ta sẽ xin để triều đình phong chức quan cao . Nếu chần chừ ngoan cố, khi đại quân vào phá thành thì ngọc đá đều hoá thành tro bụi, không một kẻ nào sống thoát .
Nay đặc dụ".
Ngô Dụng viết xong, Tống Giang cho chép ra mấy chục bản, sai buộc vào đốc tên rồi tản đi khắp bốn phía mà bắn bổng vào thành . Tống Giang lại truyền cho quân vây thành chỉ đánh cầm chừng để nghe ngóng trong thành động tĩnh ra sao . Tảng sáng hôm sau bỗng nghe trong thành vọng ra tiếng hò la vang trời, rồi các cổng thành đều dựng cờ hàng . Bấy giờ mọi người mới biết hai viên tì tướng là Kim Đĩnh và Hoàng Việt tập hợp quân dân nổi lên giết bọn phó tướng Diệp Thanh, Ngưu Canh, Lãnh Ninh chặt lấy thủ cấp treo lên ngọn sào, giơ cao cho quân Tống Giang xem . Các đầu lĩnh Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lưu Đường, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Đường Bân được tha khỏi nhà giam, đều được mời lên kiệu rước ra ngoài thành để trao trả . Quân dân đi theo đều mang hương hoa nghênh tiếp Tống Giang vào thành . Tống Giang cả mừng, truyền lệnh cho các tướng thống lĩnh quân mã theo thứ tự trước sau đưa quân vào thành . Gươm đao không dính máu, trăm

họ được bình yên, tiếng reo mừng vang như sấm dậy .
Tống Giang vào đóng suý phủ ở phủ đường . Bọn Lỗ Trí Thâm tám người đến yết kiến Tống tiên phong . Lỗ Trí Thâm nói:
- Anh em tiểu đệ những tưởng phải bỏ thân đất giặc, nhờ uy của huynh trưởng mới được về đoàn tụ với nhau, thật như trong giấc chiêm bao!
Anh em Tống Giang cảm khái rơi nước mắt . Tiếp đó Kim Đĩnh và Hoàng Việt dẫn bọn Ông Khuê, Sái Trạch, Dương Xuân vào yết kiến . Tống Giang đáp lễ rồi đỡ dậy nói:
- Các tướng quân có công lớn dấy đại nghĩa bảo toàn sinh linh trăm họ .
Hoàng Việt thưa:
- Bọn tiểu nhân chúng tôi không sớm quy hàng là đắc tội lắm, không ngờ lại được tiên phong tiếp đãi trọng hậu . Ơn này xin ghi lòng tạc dạ, thề chết để báo đền .
Rồi Hoàng Việt kể lại chuyện các đầu lĩnh Lỗ Trí Thâm, Lý Quỳ sang sảng mắng giặc, không chịu đầu hàng . Tống Giang cảm đọng rơi lệ khen ngợi hồi lâu, Lý Quỳ nói:
- Anh em tiểu đệ nghe nói tên yêu tặc Kiều Đạo Thanh đang ẩn náu ở Bách Cốc lĩnh, xin cho tiểu đệ đến đó chém đầu hắn làm trăm mảnh cho hả giận!
Tống Giang nói:
- Công Tôn Thắng đã bao vây Kiều Đạo Thanh ở Bách Cốc Lĩnh tìm cách bắt hắn phải hàng phục . La chân nhân căn dặn phải thu dùng Kiều Đạo Thanh, hiền đệ không được nóng vội .
Lỗ Trí Thâm nói với Lý Quỳ:
- Lệnh của huynh trưởng như thế thì bọn ta phải tuân theo .
Tống tiên phong bèn sai người đi treo bảng vỗ yên dân chúng, khao thưởng ba quân, ghi công cho Công Tôn Thắng, Kim Đĩnh, Hoàng Việt . Bỗng tin báo có Thần hành thái bảo Đái Tôn từ châu Tấn Ninh về . Đái Tôn vào phủ yết kiến . Tống tiên phong liền hỏi tin chiến trận ở châu Tấn Ninh, Đái Tôn nói:
- Tiểu đệ đến Tấn Ninh vừa gặp lúc Lư tiên phong đang cho quân vây đánh thành . Lư tiên phong bảo Đái Tôn tôi ở lại chờ đến khi lấy được thành hay trở về báo tin với huynh trưởng luôn một thể . Tiểu đệ ở lại đó ba bốn ngày . Thành Tấn Ninh lúc đầu không hạ nổi, đến đêm mồng sáu tháng này ban đêm sương mù dày đặc, trong gang tấc cũng không nhìn thấy nhau . Lư tiên phong cho quân bí mật trèo lên bao đất, kéo tay nhau trèo lên mặt thành . Tướng giặc bị giết tại trận tất cả mười ba tên . Em ruột Điền Hổ là Điền Bưu mở cửa bắc đánh thốc ra mở đường chạy trốn, bọn nha tướng không chạy kịp đều phải đầu hàng . Quân ta thu hơn năm nghìn chiến mã, quân giặc vứt giáo quy hàng hơn hai vạn tên . Số bị giết tại trận nhiều không kể xiết . Lấy được thành Tấn Ninh, sáng hôm sau Lư tiên phong sai treo bảng chiêu an

dân chúng, xếp đặt việc canh phòng . Bỗng có tin Điền Hổ sai điện suý Tôn An cùng mười tên chánh phó tướng dẫn hai vạn quân cứu viện đến hạ trại cách thành Tấn Ninh mười dặm . Lư tiên phong liền sai Tần Minh, Dương Chí, Âu Bằng, Đặng Phi đưa quân ra ngoài thành nghênh chiến, Lư tiên phong đưa quân đi theo tiếp ứng . Bấy giờ Tần Minh và Tôn An giao chiến hơn năm mươi hiệp chưa phân thắng bại . Lư tiên phong đến thấy Tôn An võ nghệ cao cường bèn cho khua chiêng thu quân . Tôn An cũng lui quân về . Lư tiên phong bàn với bọn Tần Minh dùng mưu bắt Tôn An phải hàng phục . Ngày hôm sau, Lư tiên phong sai các tướng đưa quân đi mai phục rồi tự mình cầm quân ra trận . Đánh với Tôn An hơn năm mươi hiệp, ngựa chiến của Tôn An bỗng chúi ngã về phía trứơc, hất Tôn An xuống đất, Lư tiên phong nói to:

- Cho người về thay ngựa rồi trở lại giao chiến cho tỏ rõ hơn thua .

Tôn An thay ngựa rồi quay lại đánh với Lư tiên phong, hơn năm mươi hiệp nữa . Lư tiên phong vờ thua rẽ ngựa, dụ cho Tôn An đuổi theo đến cửa rừng . Bỗng một tiếng pháo lệnh nổ vang, quân mai phục hai bên nhất tề đổ ra . Tôn An trở tay không kịp, bị quân Tống quăng tròng giật ngã . Quân sĩ ập đến bắt sống cả người và ngựa . Ba tướng của Điền Hổ là bọn Tần Anh, Lục Thanh, Diêu Ước phóng ngựa theo cứu Tôn An thì gặp Dương Chí, Âu Bằng, Đặng Phi xông ra chặn đánh . Sáu tướng ngồi trên ngựa quần thảo từng đôi một . Giữa lúc đánh hăng, Dương Chí bỗng quát to một tiếng rồi nâng thương đâm Tần Anh lăn nhào xuống ngựa . Âu Bằng đâm dứ một đường, Lục Thanh liền phạt đao xuống . Âu Bằng nhẹ nhàng né tránh, Lục Thanh chém trượt, không kịp thu đao, liền bị Âu Bằng phóng thương đâm trúng gáy, chết ngay tại trận . Diêu Ước thấy hai tướng ngã ngựa, liền rẽ cương chạy về tận nhà . Đặng Phi đuổi kịp, vung thiết chuỳ đánh vuốt theo, Diêu Ước giập đầu vỡ mũ lăn xuống ngựa . Lư tiên phong vẫy quân đuổi đánh . Quân Điền Hổ đại bại, bị chém giết tại trận bốn năm nghìn tên, tàn quân phải chạy lui về phía sau mười dặm . Lư tiên phong thắng trận đem quân vào thành . Thấy quân sĩ áp giải Tôn An đến, Lư tiên phong tự tay cởi trói rồi tiếp đãi trọng vọng, khuyên Tôn An nên quy thuận triều đình . Thấy Lư tiên phong là người nhân hậu, có nghĩa khí, Tôn An xin hàng phục rồi nói với Lư tiên phong: "Hiện còn bẩy viên chánh phó tướng và một vạn năm nghìn quân mã đang đóng ở ngoài thành . Xin cho Tôn An tôi đi gọi bọn họ về hàng". Lư tiên phong không chút nghi ngờ, cho Tôn An một mình một ngựa đến trại quân Điền Hổ ở ngoài thành thuyết phục các tướng đem quân đầu hàng . Tất cả bẩy tướng thuộc hạ của Tôn An theo về thành yết kiến Lư tiên phong . Lư tiên phong vui mừgn sai bầy tiệc khoản đãi . Tôn An nói:

- Tôn An tôi cùng Kiều Đạo Thanh xuất quân từ châu Uy Thắng . Kiều Đạo Thanh đi cứu viện cho ải Hồ Quan . Hắn có yêu thuật, sợ Tống tiên phong

mắc vào ngón độc của hắn . Kiều Đạo Thanh với Tôn An tôi là người đồng hương . Xin tướng quân cho Tôn An tôi đến Hồ Quan tìm cách thuyết phục Kiều Đạo Thanh quy thuận .
Lư tiên phong vui mừng sai Đái Tôn tôi dẫn Tôn An về đây yết kiến huynh trưởng . Một mặt truyền lệnh cho Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Lã Phương, Quách Thịnh quản lĩnh hai vạn quân mà ở lại đóng giữ thành Tấn Ninh . Lư tiên phong thống lĩnh các tướng còn lại đưa hai vạn quân mã lên đường sang châu Phần Đương . Đái Tôn tôi trổ phép thần hành đem cả Tôn An về đây, dọc đường nghe tin huynh trưởng đã vây thành Chiêu Đức, Kiều Đạo Thanh cũng đang bị vây trong núi . Hôm nay nghe tin đại binh đã vào thành, Đái Tôn tôi bèn đi thẳng vào đây yết kiến huynh trưởng . Tôn An còn đang chờ ở bên ngoài .
Tống Giang cả mừng bảo Đái Tôn dẫn Tôn An vào . Thấy Tôn An hiên ngang khôi vĩ, khác xa kẻ tầm thường, Tống Giang liền xuống thềm đón tiếp . Tôn An rập đầu lạy chào rồi nói:
- Tôn An tôi trót cầm quân chống đại binh của thiên triều, tội muôn lần đáng chết!
Tống Giang vội đáp lễ, nói:
- Mong tướng quân bỏ tà theo chính, hợp sức với Tống Giang tôi để diệt trừ Điền Hổ . Khi thắng trận trở về, Tống Giang sẽ xin tâu lên hoàng thượng phong thưởng cho tướng quân .
Tôn An cúi mình vái tạ . Tống tiên phong liền sai bày rượu khoản đãi . Tôn An nói:
- Yêu thuật của Kiều Đạo Thanh rất lợi hại, may sao tiên phong đã có Công Tôn tiên sinh giúp sức, khiến hắn phải bó tay .
Tống Giang nói:
- Công Tôn Nhất Thanh muốn thu phục hắn đem chính pháp, giáo hoá để sau này cần dùng . Hắ bị bao vây trong núi đã ba bốn ngày nay nhưng chưa tỏ ý muốn đầu hàng .
Tôn An nói:
- Hắn là chỗ quen thân với tiểu nhân, xin tiên phong cho Tôn An này thuyết phục hắn về hàng .
Tống tiên phong liền sai Đái Tôn cùng đi với Tôn An đến doanh trại của Công Tôn Thắng . Chào hỏi xong, Công Tôn Thắng nghe nói lại sự việc lấy làm mừng, liền cho Tôn An vào núi tìm Kiều Thanh . Tôn An vâng lệnh một mình lên ngựa đi ngay .
Lại nói Kiều Đạo Thanh cùng bọn Phí Trân, Tiết Xán và hơn chục tên tàn quân ẩn náu trong miếu Thần Nông . Ba đạo nhân trụ ở miếu ấy hàng ngày đi mộ hoá các nơi dành dụm được chút ít thóc gạo bị bọn Kiều Đạo Thanh ăn hết, nhưng thấy bọn chúng đông người đành nuốt giận không dám kêu .

Hôm ấy Kiều Đạo Thanh nghe tiếng hò la trong thành vang tớ, bèn ra ngoài miếu trèo lên mỏm đá cao đứng nhìn . Thấy quân Tống Giang đã lấy được thành, ở cổng lớn có nhiều người ngựa ra vào . Kiều Đạo Thanh biết thành Chiêu Đức đã mất, đang lúc lo buồn, chợt thấy trong lùm cây phía dưới mỏm đá có người tiều phu lưng giắt búa tay cầm đòn gánh làm gậy trèo lên, vừa đi vừa hát:

Thướng sơn như vãn chu,
Hạ sơn như thuận lưu .
Vãn chu đương sự giới,
Thuận lưu thường tự do .
Ngã kim hướng sơn giả,
Dự vi hạ sơn mưu .
Lên núi như ngược sóng
Xuống núi tựa xuôi dòng
Ngược thuyền lo ngay ngáy
Xuôi dòng thì thong dong
Ta nay tìm lên núi
Để tính việc xuôi sông .

Nghe bài ca của người hát củi, Kiều Đạo Thanh chột dạ, bèn cất tiếng hỏi:

- Lão có biết tin tức trong thành thế nào không ?

Lão tiều đáp:

- Kim Đĩnh, Hoàng Việt đã giết phó tướng Diệp Thanh, nộp thành quy thuận nhà Tống rồi . Quân Tống Giang đã lấy được thành Chiêu Đức không tốn một mũi tên .

Kiều Đạo Thanh nói:

- Đúng thế thật!

Lão tiều rẽ ra sau mỏm đá đi tiếp lên núi . Lại thấy một người cưỡi ngựa cũng đang tìm đường đi lên . Kiều Đạo Thanh bước xuống, nhìn kỹ bỗng giật mình nhận ra người ấy là điện suý Tôn An . Kiều Đạo Thanh nghĩ bụng: "Tôn điện suý tìm đến đây làm gì ?" Vừa lúc ấy Tôn An xuống ngựa bước lại chào . Kiều Đạo Thanh vội hỏi:

- Điện suý dẫn quân đi Tấn Ninh, sao lại đến đây một mình ? Dưới núi có quân bao vây mà điện suý lại lên đây được ?

Tôn An đáp:

- Để thư thả sẽ kể lại cho tôn huynh nghe .

Thấy Tôn An không gọi mình là "quốc sư", Kiều Đạo Thanh đã phần nào đoán ra sự thật .

Hai người vào trong miếu, bọn Phí Trân, Tiết Xán đều ra chào Tôn An . Chào hỏi xong, Tôn An đem chuyện thua trận phải đầu hàng ở Tấn Ninh kể lại một lượt . Kiều Đạo Thanh chỉ im lặng ngồi nghe . Tôn An nói:

- Tôn huynh chớ nên nghi ngại . Tống tiên phong là người rất mực nghĩa khí, bọn ta quy thuận, theo đứng dưới cờ, về sau ắt cũng được phần tốt đẹp . Tôn An tôi đến đây chính là vì tôn huynh . Có phải thuở trước tôn huynh từng đến xin họ đạo với La chân nhân ?
Kiều Đạo Thanh vội hỏi:
- Ai nói với hiền huynh chuyện ấy ?
Tôn An đáp:
- Có phải La chân nhân không tiếp tôn huynh, sai đạo đồng ra bảo: ngày sau "Ngộ đức mà hàng ?"
Kiều Đạo Thanh vội đáp:
- Đúng thế!
Tôn An lại nói:
- Tôn huynh có biết ai đã phá phép thuật của tôn huynh không ?
Kiều Đạo Thanh nói:
- Chỉ biết hắn ở trong quân Tống Giang, không rõ lai lịch ra sao .
Tôn An nói:
- Người ấy là Công Tôn Thắng, đồ đệ của La chân nhân đó . Công Tôn Thắng hiện giữ chức phó quân sư của Tống tiên phong . Chính Công Tôn Thắng kể cho Tôn An biết chuyện ấy . Thành này tên là thành Chiêu Đức . Phép thuật của tôn huynh bị phá, chẳng phải là ứng hợp với câu "Ngộ đức mà hàng" đó sao ? vâng lời La chân nhân muốn cảm hoá tôn huynh để cùng theo chính đạo, nên Công Tôn Thắng chỉ cho quân bao vây chứ không đánh lên núi . Công Tôn Thắng phép thụât cao cường, nếu muốn làm hại tôn huynh phỏng có khó gì! Tôn huynh đừng nên cố chấp .
Kiều Đạo Thanh nghe lời khuyên của Tôn An, bèn dẫn bọn Phí Trân, Tiết Xán theo Tôn An xuống núi, cùng vào quân doanh yết kiến Công Tôn Thắng .
Tôn An vào trước báo tin . Công Tôn Thắng cả mừng ra cửa trại đón tiếp . Kiều Đạo Thanh sụp lạy xin chịu tội:
- Đội ơn pháp sư có lòng nhân ái, chỉ vì Đạo Thanh tôi mà pháp sư phải vất vả đem quân đến đây . Đạo Thanh tôi càng thêm nặng tội!
Công Tôn Thắng vui mừng không kịp đáp lạy, vội dìu Kiều Đạo Thanh đứng dậy tiếp đãi như khách quý . Kiều Đạo Thanh nói:
- Đạo Thanh tôi có mắt không biết nhìn, nay được theo hầu bên cạnh pháp sư thật là may mắn lắm!
Công Tôn Thắng bèn truyền lệnh giải vây, bọn Phàm Thụy đều nhổ trại lui quân . Công Tôn Thắng dẫn bọn Kiều Đạo Thanh, Phí Trân, Tiết Xán vào yết kiến Tống tiên phong . Tống Giang tiếp đãi tử tế, lựa lời ôn tồn vỗ về . Kiều Đạo Thanh thấy Tống Giang khiêm tốn nhã nhặn lại càng kính phục . Một lúc sau, các tướng Phàn Thuỵ, Đan Đinh Khuê, Ngụy Định Quốc, Lâm

Xung, Trương Thanh cũng đều đến đông đủ, Tống Giang truyền lệnh đưa người ngựa vào đóng trong thành Chiêu Đức, rồi cho bầy tiệc chúc mừng . Trên chiếu tiệc Công Tôn Thắng nói với Kiều Đạo Thanh:
- Xét ra phép thuật của túc hạ, trên không thể sánh với chư Phật Bồ Tát, trải bao kiếp tu hành mới đạt được chính pháp, thông đạt tới cõi hư không tam muội, biến hoá thần thông tuỳ theo ý muốn . Giữ thì không thể sánh với phép thuật của bậc chân tiên ở chốn Bồng lai ba mươi sáu động, phải mấy chục năm rút nước thêm hỏa, đổi tuỷ thay gân, mới có được hình hài siêu phàm là nhờ bùa chú, đoạt được phần thắng nhất thời, trộm cắp tinh anh của trời đất, mượn oai của quỷ thần mà thi thố . Phật gia gọi đó là "tà pháp", bên đạo gia thì gọi là "huyễn thuật", túc hạ nếu cho những thứ phù phép ấy là siêu phàm nhập thánh há chẳng phải là nhầm lẫn sao ?
Kiều Đạo Thanh nghe xong như người tỉnh mộng, sụp lạy, suy tôn Công Tôn Thắng làm thầy . Anh em Tống Giang nghe Công Tôn Thắng nói rành mạch những điều huyền diệu, ai nấy đều thán phục . Tan tiệc mọi người ra về, chuyện không có gì đáng nói .
Ngày hôm sau Tống Giang sai Tiêu Nhượng viết biểu gửi về triều tâu việc thu phục hai phủ Tấn Ninh, Chiêu Đức . Một mặt cũng gửi thư báo cho Túc thái uý biết tin thắng trận, xin mong Túc thái uý chọn người hiền tài để triều đình bổ đến cai quản sáu phủ Vệ Châu, Tấn Ninh, Chiêu Đức, Cái Châu, Lăng Xuyên, Cao Bình thay cho các tướng tiếp tục đem quân đi chinh thao . Tiêu Nhượng viết xong biểu văn, Tống Giang liền sai Đái Tôn trổ phép hành chuyển về kinh sư . Đái Tôn vâng lệnh lên đường ngay trong ngày hôm ấy . Đái Tôn nhận biểu văn, gói hành lý, đem theo một tên trong đội khinh kỵ đi theo, rồi từ biệt Tống tien phong để lên đường . Đái Tôn trổ phép thần hành, chỉ mất một ngày đã về đến Đông Kinh . Trước hết Đái Tôn đến phủ Túc thái uý trình thư của Tống tiên phong . Gặp Dương ngu hầu, Đái Tôn lấy vài lạng bạc đem biếu, nhờ Dương ngu hầu trình thư vào phủ . Một lát sau Dương ngu hầu trở ra nói: "thái uý cho mời tướng quân vào".
Đái Tôn theo Dương ngu hầu vào sảnh đường . Túc thái uý đang ngồi xem thư của Tống Giang . Đái Tôn tới lạy chào, Túc thái uý nói:
- Hiện đang có chuyện rắc rối, ngươi cầm thư về đây thật đúng lúc! Mới hôm kia, bọn Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu hết lời phỉ báng Tống tiên phong làm hao quân tổn tướng, làm nhục mệnh triều đình, xin thiên tử trị tội . Thiên tử còn do dự chưa quyết thì quan hữu chính ngôn Trần Quán dâng sớ bác lại . Một mặt tố cáo bọn Sái Kinh vu khống hãm hại trung thần . Một mặt đề cao công trạng của Tống tiên phong, nói rõ đại quân đã vượt ải Hồ Quan, xin hoàng thượng trị tội bọn Sái Kinh . Sái Kinh căm tức bới chuyện để hãm hại Trần Quán . Hôm qua Sái thái sư tâu với thiên tử là Trần Quán có soạn bài văn "Tôn Nghiêu lục" ví vua Thần Tông như vua Nghiêu, tức là

có ngụ ý xúc phạm đến đức kim thượng . Cũng may thiên tử chưa xử tội Trần Quán . Nay ngươi về báo tiệp, không những Trần Quán được mát mặt mà ta cũng trút được bao điều lo lắng . Buổi chầu sáng mai ta sẽ dâng biểu báo tiệp của Tống tiên phong .
Đái Tôn lạy tạ rồi ra tìm quán trọ nghỉ ngơi, chuyện không cần phải nói .
Lại nói về sáng hôm sau Tống Huy Tông ngự triều ở Điện Văn Đức, Túc Thái uý lạy mừng xong liền dâng biểu báo tiệp của Tống Giang . Tống Huy Tông lấy làm mừng .
Túc tháii uý nói:
- Quan ch anh ngôn Trần Quán soạn bài "Tôn Nghiêu lục" ví tiên đế như vua Nghiêu mà coi bệ hạ như vua Thuấn, như thế có gì đáng phạm tội ? quan chính ngôn là người thẳng thắn, không chịu luồn cúi, gặp việc dám tâu, đáng gọi là người có đảm lược . Xin bệ hạ gia phong quan tước rồi sai Trần Quán lên Hà Bắc làm giám chiến, tất Trần Quán sẽ lập công lớn .
Tống Huy Tông chuẩn tâu, truyền thăng chức cho Trần Quán làm đồng tri khu mật viện, giữ chức an phủ, thống lĩnh hai vạn quân ngự doanh đến doanh trại quân Tống Giang làm giám chiến, cho phép đem theo tiền bạc để khao thưởng ba quân tướng sĩ .
Tan chầu Túc thái uý về phủ, gọi Đái Tôn vào trao thư phúc đáp . Đái Tôn bèn cáo từ Tức thái uý trổ phép thần hành rời khỏi Đông Kinh, ngày hôm sau đã về đến thành Chiêu Đức .
Tống Giang đang kiểm điểm binh mã, trù tính việc tiến quân, thấy Đái Tôn về, vội hỏi ngay tin tức ở Đông Kinh . Đái Tôn trình thư phúc đáp của Túc thái uý . Tống Giang xem xong kể lại đầy đủ cho các tướng cùng nghe . Mọi người đều nói:
- Trần an phủ cương trực dũng cảm như vậy, anh em ta bỏ sức ở chiến trường cũng không uổng phí .
Tống Giang cho quân sĩ nghỉ ngơi chờ nghênh tiếp thánh chỉ, sau đó sẽ xuất quân . Các tướng đều tuân lệnh đóng quân đồn trú trong thành . Chuyện ấy không phải nói đến .
Lại nói chuyện về huyện Lộ Thành ở phía bắc phủ Chiêu Đức tướng trấn thủ huyện ấy là Trì Phương nghe tin Kiều Đạo Thanh bị vây hãm liền sai người thâu đêm đi gấp về châu Uy Thắng cáo cấp với Điền Hổ . Quan sảnh viện tiếp biểu văn cáo cấp của Trì Phương, định tâu lên Điền Hổ, bỗng có tin báo thành Tấn Ninh thất thủ, chỉ một mình đệ tam đại vương Điền Bưu sống sót .
Vừa lúc ấy, Điền Bưu về đến nơi . Điền Bưu cùng quan sảnh viện vào cung yết kiến Điền Hổ . Điền Bưu khóc lớn, thưa rằng:
- Thế lực quân Tống rất lớn, thành Tấn Ninh đã mất . Con thần là Điền Thực bị giết, một mình thần chạy thoát về đây . Mất đất tan quân, thần đáng muôn lần tội chết!

Điền Bưu nói xong lại khóc thảm thiết, Quan sảnh viện tâu rằng:
- Thần vừa tiếp biểu văn của Trì Phương ở huyện Lộ Thành báo tin Kiều Quốc sư bị quân Tống bao vây ở Bách Cốc Lĩnh, thành Chiêu Đức lâm nguy trong sớm tối .
Điền Hổ nghe tâu cả kinh, liền gọi các quân văn võ là bọn hữu thừa tướng thái sư Biện Tường, khu mật quan Phạm Quyền, thống quân đại tướng Mã Linh vào triều bàn bạc . Điền Hổ nói:
- Mấy ngày gần đây Tống Giang đem quân xâm phạm lãnh thổ, chiếm hai quận lớn . Quân tướng của ta thiệt hại khá nhiều . Quốc sư Kiều Đạo Thanh cũng đang bị bao vây . Các ngươi nghĩ xem có cách gì đối phó .
Lúc ấy Ô Lê quốc cữu bước lên tâu rằng:
- Xin quốc vương chớ lo! thần đội ơn lớn của triều đình, xin thống lĩnh quân mã ngay hôm nay lên đường đi cứu viện cho Chiêu Đức, thề phải bắt sống bọn Tống Giang, khôi phục lại các thành trì đã mất .
Ô Lê quốc cữu nguyên là một nhà phú hộ ở châu Uy Thắng, giỏi võ nghệ, đôi tay có sức nghìn cân, quen dùng cây cugn cứng và một thanh đại đao bạt gió nặng năm mươi cân . Ô Lê có người em gái nhan sắc xinh đẹp đem dâng cho Điền Hổ, được phong làm khu mật, vì thế được tôn xưng là quốc cữu .
Lúc ấy Ô Lê quốc cữu tâu:
- Thần có con gái tên là Quỳnh Anh, gần đây chiêm bao được thần nhân dạy cho các môn võ nghệ . Khi tỉnh dậy quả thấy sức vóc hơn người, lại có biệt tài ném đá, trăm phát trúng cả trăm, vì thế người ta thường gọi là "mũi tên Quỳnh" . Xin bệ hạ cho con thần được làm tướng tiên phong, chắc lập được công lớn .
Điền Hổ liền phong tước quận chúa cho Qùynh Anh, Ô Lê vừa tạ ơn xong thì thống quân đại tướng Mã Linh tâu:
- Thần xin đem quân mã đến châu Phần Dương đánh lui quân địch!
Điền Hổ cả mừng ban cho kim ấn, hổ phù và các đồ châu ngọc quý giá . Ô Lê, Mã Linh mỗi người đem ba vạn quân cấp tốc lên đường .
Chưa nói chuyện Mã Linh thống lĩnh quân mã đi châu Phần Dương . Hãy nói chuyện Ô Lê quốc cữu lĩnh thánh chỉ binh phù rồi ra trường giảng võ điểm lấy ba vạn quân mã, cho sửa sang đao thương cung nỏ và các đồ khí giới . Sau đó Ô Lê về phủ riêng, dẫn con gái là nữ tướng tiền bộ tiên phong Quỳnh Anh vào cung cáo từ Điền Hổ để đem quân lên đường . Quỳnh Anh vâng lệnh cha, thống lĩnh quân mã tiến gấp về phủ Chiêu Đức . Chuyện nữ tướng cầm quân xông trận sẽ kể sau, chỉ biết trước rằng:
Gái trinh liệt gia thù quyết báo,
Trai anh hùng duyên phượng thoả nguyền .
Chưa biết vị nữ tướng cầm quân ra trận thế nào, xem hồi sau sẽ rõ .

Hồi 98
Trương Thanh sánh duyên với Quỳnh Anh
Ngô Dụng mưu đầu độc Quốc cữu

Đang nói chuyện quốc cữu Ô Lê ra lệnh cho quận chúa Qùynh Anh giữ chức tiên phong, tự mình thống lĩnh đại quân đi tiếp theo sau . Thiếu nữ Quỳnh Anh tuổi vừa đôi tám, nhan sắc xinh đẹp, nguyên chẳng phải là con đẻ cua Ô Lê . Quỳnh Anh vốn là người họ Cừu, cha tên là Thân, quê quán ở Cẩm Thượng, huyện Giới Hưu, phủ Phần Duong, Tấn Văn Công thời Xuân Thu không mời được Giới Chi Thôi về triều đã cắt đất Cẩm Thượng phong cho họ Giới, chính là làng Cẩm Thượng ấy . Cừu Thân cũng vào hạng giàu có, tuổi ngũ tuần, chẳng may goá vợ, chưa có con trai nối dõi bèn cưới con gái Tống Hữu Liệt ở huyện Bình Dao về làm vợ kế, sinh được Quỳnh Anh . Năm Quỳnh Anh lên mười, Tống Hữu Liệt qua đời, cha mẹ Qùynh Anh về quê chịu tang ông ngoại . Huyện Giới Hưu liền huyện Bình Dao, nhưng cũng cách nhau hơn bảy mươi dặm . Mẹ Quỳnh Anh ngại đường xá xa xôi, để Quỳnh Anh lại nhà, căn dặn vợ chồng người quản gia là Diệp Thanh chăm nom hầu hạ . Cha mẹ Quỳnh Anh đi nửa đường chẳng may gặp cướp . Bọn cướp giết Cừu Thân, đuổi đánh người hầu, bắt mẹ Quỳnh Anh đem đi . Trang khách chạy về báo tin dữ cho Diệp Thanh biết . Diệp Thanh tuy chỉ là quản gia, nhưng là người có nghĩa khí, biết võ nghệ . Vợ Diệp Thanh là An thị tính cẩn thận . Khi Diệp Thanh đi báo tin cho các người thân tộc trong họ Cừu . An thị một mặt trình quan xin lùng bắt quân cướp, một mặt lo liệu việc chôn cất thi hài chủ nhân . Thân tộc họ Cừu nhóm họp, chọn một người trong họ làm thừa kế gia tài của Cừu Thân . Diệp Thanh và vợ là An thị chăm lo săn sóc nữ chủ Quỳnh Anh thơ ấu .

Hơn một năm sau, Điền Hổ dấy loạn chiếm cứ châu Uy Thắng, sai thủ hạ là Ô Lê chia quân đi cướp bóc các nơi . Quân Ô Lê đến làng Cẩm Thượng huyện Giới Hưu cướp đoạt của cải, bắt giữ đàn ông, đàn bà . Người thừa tự họ Cừu bị loạn quân giết hại, vợ chồng Diệp Thanh, và Quỳnh Anh cũng bị bắt đem đi . Ô Lê kia không có con, thấy Quỳnh Anh thanh tú, xinh đẹp, bèn dẫn về cho vợ là Nghê thị . Nghê thị là mụ đàn bà không sinh đẻ được, thấy Qùynh Anh thì hết mực yêu mến chẳng khác gì con đẻ . Quỳnh Anh thông minh lanh lợi từ bé, liệu bề không thoát thân được, xung quanh lại không một ai thân thích, biết mình được yêu mến bèn xin Nghê thị nói với Ô Lê cho phép vợ Diệp Thanh cùng ở với mình, vì thế An thị được theo hầu

Quỳnh Anh, không rời nửa bước . Còn Diệp Thanh từ khi mới bị bắt cũng muốn tìm cách thoát thân nhưng lại nghĩ rằng: "Quỳnh Anh còn thơ ấu, vợ chồng gia chủ chỉ còn một giọt máu ấy, nếu ta trốn đi thì không hay biết tiểu thư sống chết thế nào . May sao giờ đây đã có vợ ta gần cạnh tiểu thư, khi có cơ hội ta sẽ tìm cách cứu cả hai người thoát khỏi vòng hoạn nạn, như thế gia chủ ta dưới suối vàng cũng được yên lòng nhắm mắt". Nghĩ thế Diệp Thanh đành chịu phục tùng Ô Lê . Thấy Diệp Thanh theo trận mạc có công, Ô Lê cho phép An thị được về xum họp với Diệp Thanh . Từ đó An thị được ra vào suý phủ, có dịp liên lạc tin tức với Qùynh Anh . Ô Lê cũng đã tâu xin Điền Hổ phong cho Diệp Thanh giữ chức tổng quản .

Sau đó Ô Lê sai Diệp Thanh đem quân đến núi Thạch Thất đốn gỗ chuyển đá . Quân sĩ của Diệp Thanh nhìn xuống gò núi chỉ trỏ kháo nhau rằng: "chỗ kia có hòn đá đẹp, trắng như tuyết không một vết xước rạn nào . Ở vùng này có kẻ định khuân về liền nghe phát ra một tiếng sét, cả mấy người khiếp sợ chết ngất hồi lâu mới tỉnh lại . Bởi thế người ta vẫn đồn đại, nhắc nhở nhau, không ai dám đến gần". Diệp Thanh nghe vậy liền cùng quân lính xuống chân núi xem cho rõ . Bỗng mọi người kinh ngạc kêu to: "quái lạ! mới đay là một hòn đá trắng mà bây giờ lại hóa ra xác một người đàn bà!". Bước lên trên nhìn kỹ, Diệp Thanh kinh ngạc nhận ra đó là xác gia chủ Tống phu nhân, sắc mặt tươi rói như người sống . Nhìn vết thương trên trán, trên mặt thì tựa như Tống thị vừa bị ngã từ trên vách núi xuống . Diệp Thanh xúc động nước mắt tuôn . Đang lúc không hiểu sự việc ra sao, trong bọn quân sĩ có một người nguyên là lính giữ ngựa của Điền Hổ, thụât lại cho mọi người nghe đầu đuôi mọi chuyện từ khi Tống thị bị bắt cóc cho đến lúc chết: "trước đay, lúc mới dấy quân, đại vương ta bắt được người đàn bà ở huyện Giới Hưu, muốn đón về làm phu nhân áp trại . Bà ta giả cách ưng thuận để được cởi trói, khi đi qua đây, bất ngờ đâm đầu xuống vách núi tự tử . Thấy bà ta đã chết, đại vương sai tôi vòng xuống chân núi lột lấy áo quần và đồ trang sức . Tôi theo hầu đỡ bà ấy lên ngựa, cũng chính tôi xuống tước lột áo quần trang sức . Tôi quen mặt nên nhận ra ngay, quả đúng là xác bà ấy đấy . Từ bấy đến nay đã hơn ba năm, chẳng biết vì sao mà xác chết vẫn còn nguyên vẹn như thế".

Diệp Thanh nghe xong bùi ngùi nuốt nước mắt, nói với quân sĩ: "ta cũng nhận ra bà này là con nhà họ Tống, láng giềng ngày trước của ta". Nói đoạn Diệp Thanh sai quân khiêng đất đắp điếm tử thi, nhưng khi lên núi nhìn xuống vẫn thấy hòn đá trắng như trước . Quân lính Diệp Thanh thảy đều thương xót kinh sợ, rồi ai nấy đi lo việc chuyển đá đốn cây . Công việc xong xuôi, Diệp Thanh trở về châu Uy Thắng kể lại cho vợ biết việc Điền Hổ giết Cừu Thân . Tống phu nhân bị bắt cóc đã liều mình để giữ vẹn trinh tiết . Diệp Thanh bảo An thị kín đáo kể lại cho Quỳnh Anh biết .

Biết sự việc, Qùynh Anh đau xót như ngàn vạn mũi tên đâm xé trong lòng, ngày đêm nuốt nước mắt, cố nén để khỏi bật khóc thành tiếng, mắt nhòe ướt lệ, ý nghĩ báo thù cho cha mẹ không lúc nào nguôi . Cũng từ đó, đêm đêm chợp mắt, Quỳnh Anh đều chiêm bao thấy một vị thần hiện lên bảo rằng: "con muốn báo thù cho cha mẹ, ta sẽ dạy võ nghệ cho". Những điều nghe thấy trong giấc chiêm bao, khi tỉnh dậy Quỳnh Anh đều ghi nhớ hết . Quỳnh Anh bèn đóng cửa cài then, một mình tập luyện các môn thương bổng . Lâu dần Quỳnh Anh càng thêm tinh thông võ nghệ . Ngày tháng trôi qua chẳng bao lâu đã tới mùa đông năm Tuyên Hoà thứ tư . Một đêm cuối năm, Quỳnh Anh vừa gục đầu thiu thiu ngủ, chợt có một luồng gió ùa vào, cuống theo một mùi hương lạ thơm nức . Trong chốc lát, Qùynh Anh thấy một tu sĩ đầu chít khăn mỏ rìu, dẫn một viên tướng trẻ mặt chiến bào xanh đến dạy cho mình phép ném đá . Vị tu sĩ bảo Quỳnh Anh: "ta cất công đến huyện Cao Bình mời Thiên tiệp tịnh tới đây truyền dạy cho con thuật lạ, giúp con khỏi chốn hang hùm, báo thù cho cha mẹ . Tướng quân đây sẽ trọn đời duyên lứa với con". Thóang nghe mấy tiếng "trọn đời duyên lứa", Quỳnh Anh bất giác thẹn thùng, giơ tay áo che mặt, chẳng ngờ nghe một tiếng kêu "xoảng", mới hay là chạm phải chiếc kéo để trên mặt bàn . Quỳnh Anh giật mình tỉnh dậy . Trong phòng vẫn ngọn đèn tàn, ngoài trời vẫn vầng trăng lạnh, chiêm bao giống như thật, Quỳnh Anh ngồi dậy thẫn thờ .

Sáng hôm sau, Quỳnh Anh còn nhớ phép ném đá, bèn đến bên bờ tường chọn nhặt một hòn đá bằng quả trứng đánh liều ném thử con xuy trên nóc nhà . Viên đá ném đi nghe chát một tiếng, con xuy vỡ tan, mảnh rơi lả tả . Nghê thị giật mình vội ra khỏi, Quỳnh Anh kiếm chuyện nói tránh đi:

- Đêm qua con mơ thấy một vị thần đến bảo:"Cha ngươi có số vương hầu, ta dạy riêng cho ngươi các phép võ lạ để ngươi giúp thành công". Vừa rồi con thử ném đá chẳng ngờ ném trúng con xuy .

Nghê thị nghe lấy làm lạ bèn kể lại chuyện ấy cho Ô Lê nghe . Ô Lê không tin liền gọi Quỳnh Anh đến hỏi, đem thương, đao, kiếm, kích, thương, bổng, đinh ba bảo sử dụng thử . Quả nhiên Ô Lê thấy môn nào Quỳnh Anh cũng thông thạo, riêng thuật ném đá thì đặc sắt nhất, trăm phát trăm trúng . Ô Lê cả kinh, nghĩ bụng:"ta quả có phúc lớn mới được trời cho dị nhân đến giúp sức". Từ đó Ô Lê hàng ngày truyền dạy cho Quỳnh Anh các phép cưỡi ngựa, đánh kiếm .

Câu chuyện về tài võ nghệ của Qùynh Anh từ nhà Ô Lê lọt ra ngoài làm xôn xao cả thành Uy Thắng, dân chúng đặt biệt hiệu gọi Quỳnh Anh là "Quỳnh thỉ thốc" (mũi tên Qùynh). Dạo ấy, Ô Lê muốn kén chọn chàng rể gả chồng cho Quỳnh Anh . Quỳnh Anh thưa với mẹ nuôi:

- Nếu cha mẹ gả chồng cho con thì xin kén người nào ném đá thật giỏi . Nếu là kẻ tài nghệ không bằng con thì con thà chết chứ không nhận lời .

Nghê thị nói lại với Ô Lê . Ô Lê thấy Quỳnh Anh kén chọn khó quá, việc kén rể đành phải tạm gác lại . Hôm ấy Ô Lê nghĩ đến hai chữ "vương hầu", chợt nẩy manh tâm, bèn tâu xin cho Quỳnh Anh giữ chức tiên phong, muốn thừa dịp hai bên đánh nhau, mình ở giữa thủ lợi . Bấy giờ Ô Lê chọn tướng tuyển quân đã xong, hạ lệnh cho rời châu Uy Thắng . Ô Lê giao cho Quỳnh Anh làm tướng tiên phong, đưa năm nghìn tinh binh đi trước, tự mình thống lĩnh đại quân tiến theo sau .
Tạm gác chuyện Ô Lê, Qùynh Anh đưa quân lên đường . Đây nói chuyện Tống Giang ở phủ Chiêu Đức chờ đợi tiếp đón Trần an phủ . Ngày một ngày hai, mãi đến hơn mười hôm sau mới có tin báo người ngựa của Trần an phủ đã tới . Tống Giang dẫn các tướng ra ngoài thành nghênh tiếp, mời Trần an phủ về dinh riêng trong thành Chiêu Đức nghỉ ngơi . Các tướng lĩnh đầu mục đều đến vái chào .
Trần an phủ từ trước vẫn biết anh em Tống Giang là những người trung nghĩa nhưng chưa có dịp gặp mặt trò chuyện với Tống Giang . Hôm nay gặp nhau, thấy Tống Giang đôn hậu, một mực cung kính khiêm nhường, Trần an phủ lại càng thêm kính trọng . Trần an phủ nói:
- Hoàng đế nghe tin tiên phong liên tiếp lập kỳ công, đặc sai hạ quan đưa mấy xe vàng bạc vóc lụa đến ban cấp đồ thưởng và giám sát việc quân .
Anh em Tống Giang đều vái tạ . Tống Giang nói:
- Tống Giang tôi nhờ tướng công hết sức tâu bày, hôm nay mới được đội ơn lớn của thiên tử . Mọi sự đều do tướng công tác thành cho . Anh em Tống Giang tôi dẫu phơi gan nơi chiến địa cũng chưa đủ báo đền .
Trần an phủ nói:
- Mong tướng quân sớm lập công lớn, khi về kinh tướng quân sẽ được thiên tử cất nhắc trọng dụng .
Các đầu lĩnh lại vái tạ lần nữa . Tống Giang nói:
- Mời tướng công ở lại đóng giữ thành Chiêu Đức, anh em tiểu tướng sẽ đem quân đi đánh sào huyệt của Điền Hổ, khiến cho quân giặc đầu đuôi không cứu ứng được nhau .
Trần an phủ nói:
- Trước khi rời kinh, hạ quan đã tâu lên để thiên tử biết những châu huyện do tiên phong mới thu hồi, hiện nay đều thiếu quan cai trị . Bộ lại đã cấp tốc chọn người để bổ nhiệm, đã hẹn ngày lên đường, chẳng bao lâu bọn họ sẽ tới nơi .
Tống Giang một mặt phân phát đồ thưởng cho quân sĩ, một mặt viết quân thiếp, sai Thần hành thái bảo Đái Tôn đi truyền lệnh cho các đầu lĩnh trấn thủ các châu huyện biết để sẵn sàng giao quyền lại cho các quan mới tới nhậm chức, rồi đưa quân về thành chờ lệnh sai phái .
Tống Giang cũng giao cho Đái Tôn, sau khi truyền lệnh cho các châu huyện

xong, đi tiếp đến phủ Phần Dương thám thính tình hình quân giặc . Tống Giang lại trình lên để Trần an phủ biết công trạng của các hàng tướng Hà Bắc là bọn Đường Bân, tiến cử bọn Kim Đĩnh, Hoàng Việt giữ chức trấn thủ cửa ải Hồ Quan và núi Bão Độc thay cho các tướng Tôn Lập, Chu Đồng trở về suý phủ chờ sai phái, mọi việc đều được Trần an phủ chấp thuận .
Bỗng có tin quân lưu tinh thám mã về báo: "Điền Hổ sai Mã Linh thống lĩnh người ngựa đến cứu cấp cho phủ Phần Dương, lại sai Ô Lê quốc cữu cùng với quận chúa Quỳnh Anh đem quân từ phía đông đánh tới hiện đã tới huyện Tương Viên . Tống Giang nghe xong, cùng bàn với Ngô Dụng, rồi cắt cử các tướng đem quân đi chặn địch . Bấy giờ hàng tướng Kiều Đạo Thanh nói:
- Mã Linh cũng biết dùng yêu thuật và có phép thần hành, thường giấu trong người một viên gạch vàng, ném trăm phát trăm trúng . Bần đạo đội ơn tiên phong thu dùng, chưa đóng góp công sức, nay xin tiên phong cho bần đạo cùng với tôn sư Công Tôn Nhất Thanh đến Phần Dương thuyết phục Mã Linh về hàng .
Tống Ginag cả mừng, điểm ngay hai nghìn quân mã cho theo Công Tôn Thắng và Kiều Đạo Thanh . Hai người từ biệt Tống Giang đưa quân đi Phần Dương ngay trong ngày hôm đó .
Nói tiếp chuyện Tống Giang truyền lệnh cho Sách Siêu, Từ Ninh, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Thang Long, Đương Bân, Cảnh Cung thống lĩnh hai vạn quân mã đi đánh huyện Lộ Thành . Lại lệnh cho Vương Anh, Hỗ Tam Nương, Tôn Tân, Cố đại Tẩu lĩnh một nghìn quân kỵ đi trước thám thính tình hình bên quân Điền Hổ . Tống Giang từ biệt Trần an phủ rồi cùng bọn Ngô Dụng, Lâm Xung, Trương Thanh, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lý Quỳ, Bao Húc, Phàn Thụy, Hạng Sung, Lý Cổn, Lưu Đường, Giải Trân, Giải Bảo, Lăng Chấn, Bùi Tuyên, Tiêu Nhượng, Tống Thanh, Kim Đại Kiên, An Đạo Toàn, Tưởng Kính, Úc Bảo Tứ, Vương Định Lục, Mạnh Khang, Nhạc Hoà, Đoàn Cảnh Trụ, Chu Quý, Hoàng Phủ Đoan, Hầu Kiện, Sái Phúc, Sái Khánh và tướng mới về hàng là Tôn An, tất cả ba mươi mốt chánh phó tướng, thống lĩnh ba vạn năm nghìn quân mã rời thành Chiêu Đức tiến lên phía bắc .
Quân tiền tiêu do Vương Anh chỉ huy tiến đến huyện Lộ Thành ở phía bắc núi Ngũ Am thì gặp quân do thám dưới quyền của các tướng Diệp Thanh, Thịnh Bản của quân Điền Hổ . Quân hai bên gặp nhau, khua trống phất cờ lâm trận . Bên quân bắc, Thịnh Bản dừng ngựa trước trận . Bên quân Tống, Vương Anh phóng ngựa lên trước, không nói nửa câu, xăm xăm vỗ ngựa, vung thương lao vào đánh Thịnh Bản . Quân hai bên hò reo trợ chiến . Thịnh Bản giơ thương, thúc ngựa đón đánh . Hai tướng đánh hơn mười hiệp, Hỗ Tam Nương khua đao vỗ ngựa lên hợp sức với chồng . Thịnh Bản không địch nổi hai tướng, bèn quay ngựa chạy . Hỗ Tam Nương đuổi theo, chém Thịnh Bản lăn nhào xuống ngựa . Vương Anh cùng các tướng hô quân ùa

sang chém giết . Diệp Thanh không dám chống cự, cấp tốc dẫn quân tháo lui . Quân Tống đuổi theo, giết hơn năm trăm tên, bọn còn lại tán loạn chạy trốn khắp nơi, Diệp Thanh chỉ còn hơn trăm quân kỵ, rạp ngựa chạy quá hai mươi dặm về phía nam thành huyện Tương Viên . Ở đó lúc bấy giờ đã có quân mã của quận chúa Quỳnh Anh đến đóng trại .
Nửa năm trước, Điền Hổ sai Diệp Thanh đến huyện Tương Viên cùng với chủ tướng là bọn Từ Uy cầm quân đóng giữ huyện thành . Gần đây nghe tin Quỳnh Anh giữ chức tiên phong đem quân đến, Diệp Thanh xin chủ tướng Từ Uy cho dẫn quân bản bộ đi thám thính . Ý định của Diệp Thanh là muốn nhân cơ hội ấy đón gặp nữ chủ nhân . Từ Uy sai phó tướng Thịnh Bản cùng đi với Diệp Thanh, chẳng ngờ Thịnh Bản bị Hỗ Tam Nương giết đúng lúc quân mã của Quỳnh Anh vừa tới . Diệp Thanh vào trại yết kiến nữ chủ nhân, mừng thấy tiểu thư họ Cừu khôn lớn, có uy phong một vị nữ tướng oai hùng . Quỳnh Anh nhận ra Diệp Thanh bèn quát lui tả hữu, rồi nói:
- Ta vừa may thoát khỏi hang hùm, nhưng thủ hạ chỉ có năm nghìn người ngựa, chưa biết làm sao rửa sạch mối thù cho cha mẹ . Ta tính việc thoát thân, nhưng sợ chúng phát giác thì tự mình chuốc lấy tai vạ . May sao gặp Diệp Thanh tới đây!
Diệp Thanh nói:
- Diệp Thanh tôi đã trù nghĩ cả, nhưng chưa tìm được phương kế gì, khi nào có dịp sẽ xin đến báo .
Chưa dứt lời bỗng có tin quân Tống đang tiến đến . Quỳnh Anh mặc giáp lên ngựa, đem quân ra chặn địch .
Quân hai bên tiến gần, giương cờ gióng trống, dàn trận đối nhau . Dưới môn kỳ bên quân Điền Hổ, một nữ tướng trẻ tuổi, dung mạo xinh đẹp, cưỡi ngựa bạch đứng trước hàng quân . Cờ hiệu trước ngựa của nữ tướng đề rõ " bình nam tiên phong tướng quận chúa Quỳnh Anh" . Tướng sĩ bên quân Tống thấy vậy trầm trồ thán phục . Quân hai bên hò reo vang trời, khua chiêng, gióng trống . Cờ hiệu các màu rợp đất . Nuỵ cước hổ Vương Anh thấy viên nữ tướng xinh đẹp liền phóng ngựa xung thương xông tới đánh . Quân hai bên hò reo trợ chiến . Quận chúa Qùynh Anh liền giơ kích chặn đánh Vương Anh . Hai tướng đánh chừng hơn chục hiệp, Vương Anh vốn tính hiếu sắc, thấy Qùynh Anh xinh đẹp thì đường thương rối loạn . Quỳnh Anh thầm nghĩ: "tên tiểu tướng này thật đáng ghét". Nghĩ đoạn Quỳnh Anh nhân lúc Vương Anh sơ hở, liền đâm Vương Anh một kích trúng đùi bên trái . Vương Anh ngã ngựa . Hỗ Tam Nương thấy chồng bị thương, liền quát lớn:
- Nữ tặc kia, sao dám vô lễ!
Chưa dứt lời, Hỗ Tam Nương liền vỗ ngựa xông đến cứu Vương Anh . Quỳnh Anh vung kích chặn đánh . Vương Anh chưa kịp gượng dậy, bị quân Điền Hổ ùa tới bắt sống .

Bên quân Tống Giang, cả Tôn Tân và Cố Đại Tẩu cùng xông trận, quyết sức giao chiến để cứu Vương Anh . Cố Đại Tẩu thấy Hỗ Tam Nương không địch nổi Quỳnh Anh, liền múa song thương thúc ngựa tới trợ chiến . Ba nữ tướng ngồi trên ngựa vung đao kích giao chiến . Sáu cánh tay nõn nà vung binh khí sáng loáng . Quân sĩ đôi bên ngây người thán phục đứng nhìn . Ba nữ tướng đánh hơn hai mươi hiệp thì Quỳnh Anh đâm dứ một đường rồi quay ngựa bỏ chạy . Hỗ Tam Nương và Cố Đại Tẩu cùng thúc ngựa đuổi theo . Quỳnh Anh liền chuyển cây hoa kích sang tay trái, lén lấy viên đá, nheo mắt ngắm rồi vung ta ném đi . Bị đá trúng vào cổ tay phải, Hỗ Tam Nương đau điếng, vứt đao quay ngựa chạy về . Cố Đại Tẩu vội bỏ Quỳnh Anh, vỗ ngựa đến cứu Hỗ Tam Nương . Quỳnh Anh quay ngựa đuổi theo . Tôn Tân cả giận, vugn song tiên thúc ngựa chặn đánh . Hai tướng chưa kịp giao chiến thì Qùynh Anh ném đá trúng vào mũ trụ bằng đồng của Tôn Tân, nghe đánh "choang" một tiếng . Tôn Tân cả sợ, vội quay về trận nhà để hộ vệ Vương Anh và Hỗ Tam Nương cho quân lui về phía sau .

Qùynh Anh định xua quân đuổi theo, bỗng nghe tiếng pháo lệnh nổ rền như sấm, tiếng ngựa hí vang. Rồi từ sau sườn núi một đội quân mã rầm rập lướt cờ xông tới . Đó là các tướng Lâm Xung, Tôn An và các đầu lĩnh quân bộ là bọn Lý Quỳ vâng lệnh Tống Công Minh đem quân tiếp ứng . Quân hai bên gặp nhau tung cờ gióng trống hò reo xông trận . Báo tử đầu Lâm Xung cầm ngang cây bát xà mâu dừng ngựa đứng trước trận . Nữ tướng Quỳnh Anh nâng cây phương thiên hoạ kích phóng ngựa đến đánh, Báo Tử đầu Lâm Xung thấy viên nữ tướng liền quát to:

- Nữ tặc, sao dám chống quân thiên triều ?

Quỳnh Anh không đáp, chỉ nâng thương thúc ngựa xông vào đánh Lâm Xung . Hai tướng ngồi trên ngựa quần thảo, binh khí qua lại vun vút . Đánh mới được vài hiệp, Quỳnh Anh không đỡ gạt nổi, bèn nhân lúc sơ hở quay ngựa chạy . Tôn An thấy cờ hiệu của Quỳnh Anh, vội kêu lên:

- Lâm tướng quân, xin đừng đuổi theo kẻo mắc mưu giặc!

Lâm Xung cậy có võ nghệ cao cường, không chịu nghe lời Tôn An, vẫn thúc ngựa đuổi sát theo sau . Quỳnh Anh chờ cho Lâm Xung đến thật gần, chuyền kích sang tay trái, thò tay vào túi lấy đá, rồi quay lại nghiêng người vung tay ném . Lâm Xung mắt sáng tay nhanh, liền giơ cán mâu gạt viên đá rơi xuống đất . Quỳnh Anh thấy trượt, lại nhanh tay ném tiếp . Lâm Xung né tránh không kịp bị viên đá trúng vào mặt, máu chảy đầm đìa, vội quay ngựa chạy về . Quỳnh Anh liền quay ngựa đuổi theo .

Tôn An định dẫn quân tiến lên, bỗng thấy bên trận quân mình rẽ làm đôi . Liền đó thấy năm viên mãnh tướng là bọn Lý Qùy, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Giải Trân, Giải Bảo chỉ huy năm trăm quân bộ ào ạt xông lên . Lý Quỳ vung búa quát lớn:

- Tướng đàn bàn kia, sao dám vô lễ!
Qùynh Anh thấy Lý Quỳ xấu xí hung dữ, vội tung đán trúng giữa trán Lý Quỳ . Lý Qùy đau điếng, giật mình kinh sợ . Cũng may Lý Quỳ xương đồng da sắt nên không hề gì . Quỳnh Anh thấy Lý Quỳ không ngã, vội quay ngựa chạy về trận nhà . Lý Quỳ cả giận, râu hùm dựng ngược, trừng mắt quát thét rượt đuổi theo . Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Giải Trân, Giải Bảo sợ Lý Quỳ sơ suất, vội chạy lên tiếp ứng . Tôn An lấy làm lo, nhưng không ngăn nổi . Quỳnh Anh thấy bọn Lỗ Trí Thâm đuổi theo bèn quay lại ném đá . Giải Trân trúng thương ngã nhào, Giải Bảo, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng vội chạy đến vực Giải Trân dậy . Phía trước một mình Lý Quỳ vẫn xách búa cắm đầu đuổi theo . Quỳnh Anh lại ném đá trúng giữa trán Lý Quỳ . Hắc toàn phong hai lần bị đá ném nhưng lần này mới sứt da chảy máu thì bừng bừng tức giận, hai tay vung hai búa xông vào giữa trận quân Điền Hổ mà chém giết . Tôn An thấy Quỳnh Anh bị lọt vào giữa trận, bèn vẫy quân đánh tràn sang . Lúc ấy Ô Lê quốc cữu cùng bọn Từ Uy tám chánh phó tướng cũng vừa dẫn đại quân đến cứu viện . Quân hai bên xông trận hỗn chiến .
Bọn Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng sau khi cứu được Giải Trân liền quay lại đuổi đanh quân Điền Hổ, Giải Bảo dìu Giải Trân chạy quan vùng tên đạ, bị quân Điền Hổ đuổi theo, ném thòng lọng bắt sống . Năm trăm quân bộ của Lý Quỳ thua to, xô nhau bỏ chạy . Tôn An liều mình xông lên quyết chiến, đưa một lưỡi gươm chém tướng giặc là Đường Hiển lăn nhào xuống ngựa . Ô Lê quốc cữu bị một tay cung nỏ của Tôn An bắn lén một mũi tên xuyên qua gáy . Ô Lê quốc cữu chúi người rơi xuống may có bọn Từ Uy kịp xông đến tiếp cứu . Quận chúa Qùynh Anh và các tướng thấy Ô Lê quốc cữu bị thương, vội truyền lệnh khua chiêng thu quân . Lúc ấy quân mã của Tống Giang do Một vũ tiễn Trương Thanh chỉ huy từ phía nam thành đánh thốc tới . Trước đó Trương Thanh đã được quân thám mã báo cho biết bên quân Điền Hổ có một nữ tướng ném đá rất lợi hại, đã làm cho Hỗ Tam Nương bị thương . Trương Thanh giật mình, vội đến trình với Tống tiên phong rồi khoác giáp lên ngựa, cấp tốc đem quân đi cứu viện để tận mắt nhận diện viên tướng tiên phong ấy .
Bấy giờ Quỳnh Anh đã cho khua chiêng thu quân, hộ vệ Ô Lê quốc cữu chạy qua khu rừng rậm sang huyện Tương Viên . Trương Thanh cầm giáo, cưỡi ngựa đứng trước trận nghĩ ngợi hồi lâu . Có thơ làm chứng như sau:
Giai nhân hồi mã tú kỳ dương
Sĩ tốt tướng quân cá cá mang
Dẫn nhập trường lâm nhân bất kiến
Bách hoa tùng lý cách hồng trang .
Giai nhân quay ngựa bóng cờ bay
Tướng sĩ ai ai vội vã thay

Khuất nẻo rừng xa người chẳng thấy
Trăm hoa che khuất bóng hồng đây .
Bấy giờ Tôn An thấy Giải Trân, Giải Bảo bị giặc bắt sô ng, mà bọn Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lý Quỳ vẫn liều lĩnh xông trận thì muốn vẫy quân đuổi theo cứu ứng . Nhưng thấy trời đã xẩm tối, Tôn An đành cùng Trương Thanh hộ vệ Lâm Xung thu quân về trại .
Lúc ấy Tống Giang ở trong trướng đã cho gọi thần y An Đạo Toàn đến chữ vết thương cho Vương Anh . Bấy giờ mọi người mới biết Vương Anh không chỉ bị thương ở đùi mà ở đầu cũng bị thương nặng . An Đạo Toàn chữa cho Vương Anh xong, rồi chữa cho Lâu Xung . Nghe tin Giải Trân, Giải Bảo bị bắt và bọn Lý Quỳ ba người vào sâu trong trận địch chưa về, Tống Giang bồn chồn lo lắng . Một lúc sau Võ Tòng và Lý Quỳ máu me đầy người trở về, vào trướng yết kiến Tống Giang . Võ Tòng nói:
- Tiểu đệ thấy Lý Quỳ cứ một mình xông lên đánh, nên phải chạy theo giúp . Đuổi đến sát chân thành, thấy quân giặc trói Giải Trân, Giải Bảo sắp dẫn vào thành, anh em tiểu đệ liền xông vào đánh, cứu được hai người . Không may lúc ấy đại quân của Từ Ninh ở phía sau đuổi tới đoạt lại . Anh em tiểu đệ chỉ còn cách đánh mở đường máu chạy về . Cả tiểu đệ và Lý Quỳ đều không biết Lỗ Trí Thâm đi lối nào .
Tống Giang nghe nói buồn rầu rơi lệ, liền sai người đi khắp nơi tìm kiếm Lỗ Trí Thâm . Một mặt sai thần y An Đạo Toàn chữa chạy cho bọ Võ Tòng, Lý Quỳ . Điểm lại quân sĩ thấy thiệt hại hơn ba trăm quân . Tống Giang sai đóng chặt cổng trại, đặt quân canh và hiệu lệnh tuần phong .
Sáng hôm sau quân thám mã báo tin không tìm thấy Lỗ Trí Thâm . Tống giang lại sai Nhạc Hoà, Đoàn Cảnh Trụ, Chu Quý và Úc Bảo Tứ mỗi người dẫn một đội quân khinh tiệp chia đi bốn phía tìm kiếm . Tống Giang muốn mau chóng cho quân đánh thành Chiêu Đức, nhưng mấy đầu lĩnh bị thương chưa khỏi, đành phải đóng quân chờ đợi . Quân Điền Hổ cũng đóng chặt cổng thành không dám ra khiêu chiến .
Mấy hôm sau, Úc Bảo Tứ bắt được một tên do thám của địch áp giải về đại trại . Tôn An trông tháy nhận ra ngay nó là viên tổng quản Diệp Thanh bên quân Điền Hổ . Tôn An nói với Tống Giang:
- Viên tướng này là người có chí khí, nay một mình ra khỏi thành tất phải có duyên cớ gì .
Tống Giang liền sai quân cởi trói, gọi Diệp Thanh đến hỏi chuyện .
Vừa thấy Tống Giang, Diệp Thanh liền rập đầu lạy chào rồi nói:
- Tiểu nhân có việc cơ mật, xin nguyên suý cho tả hữu lui ra để tiểu nhân thưa rõ .
Tống Giang nói:
- Anh em ta ở đây một lòng một dạ, có điều gì ngươi cứ nói, đừng ngại .

Diệp Thanh nói:
- Trong trận đánh hôm trước, quốc cữu Ô Lê bị trúng tên độc, hiện đang hôm mê hoảng loạn, các thầy thuốc trong thành đã được mời đến chữa nhưng không khỏi . Tiểu nhân mượn cớ đi tìm thầy thuốc ra ngoài thành thăm dò tin tức .
Tống Giang hỏi:
- Hôm trước có hai tướng của ta bị bắt, hiện bị giam ở đâu ?
Diệp Thanh nói:
- Tiểu nhân chỉ sợ bọn chúng làm hại hai tướng, nên thừa lúc Ô Lê mê man bất tỉnh, tiểu nhân đã truyền lệnh đem hai vị ấy giam riêng một nơi để trông nom cho chu đáo .
Tiếp đó Diệp Thanh kể sự việc vợ chồng Cừu Thân bị Điền Hổ giết hại, cùng là chuyện Quỳnh Anh được Ô Lê nhận làm con nuôi kể lại tỉ mỉ cho Tống Giang nghe .
Tống Giang thấy câu chuyện thương tâm nhưng vì Diệp Thanh là tướng của Điền Hổ, nên vẫn lo có mưu gì gian trá . Đang băn khoăn suy nghĩ thì thần y An Đạo Toàn đến nói với Tống Giang:
- Đay là vận hội trời cho, không phải ngẫu nhiên mà có . Mùa đông năm ngóai, tướng quân Trương Thanh có kể với tiểu nhân là tướng quân chiêm bao thấy vị nho sinh nhờ tướng quân dạy thuật ném đá cho một người con gái và nói người đó có duyên số với tướng quân . Tướng quân tỉnh mộng cứ ngẩn ngơ rồi sinh bệnh . Anh em đầu lĩnh gặng hỏi mãi, Trương tướng quân mới chịu nói rõ căn bệnh . Sau đó anh em đầu lĩnh kể lại cho tiểu nhân biết để lo thuốc thang điều trị cho Trương tướng quân . Nay nghe câu chuyện của Diệp Thanh, tiểu nhân ngờ là hợp với giấc mộng của Trương tướng quân vậy .
Tống Giang lại hỏi hàng tướng Tôn An . Tôn An đáp:
- Tiểu tướng cũng nghe nói Quỳnh Anh không phải là con đẻ của Ô Lê . Bộ hạ của tiểu tướng là Dương Phương chơi thân với vệ sĩ của Ô Lê cũng biết rõ lai lịch của Quỳnh Anh như thế . Lời Diệp Thanh nói không có điều gì đáng ngờ .
Diệp Thanh lại nói:
- Tiểu thư Quỳnh Anh vốn có chí báo thù nhà . Lúc ra trận nữ chủ nhân tôi trót phạm uy hổ của chư vị tướng quân, sợ sau này đại quân đánh thắng thì vàng đá không phân biệt được . Vì thế Diệp Thanh tôi mạo muội liều chết đến đây khẩn thiết xin nguyên suý xem xét chu tất cho .
Ngô Dụng nhìn kỹ Diệp Thanh rồi nói:
- Xem khí sắc cũng biết Diệp Thanh tướng quân là người chân thực có nghĩa khí . Quả là lòng trời giúp huynh trưởng thành công, cũng là dịp cho hiếu nữ báo thù nhà .

Nói đoạn Ngô Dụng nói nhỏ với Tống Giang:
- Quân ta tuy chia ba đường tiến đánh, nhưng nếu Điền Hổ liên kết vơi quân Kim thì quân ta đằng trước đằng sau đều gặp địch . Lại giả sử người Kim không dẫn quân sang, Điền Hổ cùng đường tất phải chạy sang đầu hàng vua Kim . Như thế anh em ta không có công đánh dẹp . Ngô Dụng tôi định thi hành một mưu kế, cần người làm nội ứng . Nay xin chủ tướng cho làm như thế ... như thế ... tất thủ cấp của Điền Hổ sẽ nằm gọn trong tay Quỳnh Anh! vả lại chắc huynh trưởng còn nhớ câu chuyện chiêm bao của Lý Quỳ, thần nhân chỉ bảo: "muốn dẹp loạn Điền Hổ, phải có mũi tên Qùynh".
Tống Giang sực nhớ, cho gọi Trương Thanh, An Đạo Toàn, Diệp Thanh vào giao mật kế . Ba người tuân lệnh lui ra .
Lại nói Diệp Thanh trở về Tương Viên, đến dưới chân thành cất tiếng gọi to:
- Mau mở cửa thành! ta là phó tướng Diệp Thanh ở phủ Ô Lê quốc cữu tìm được hai thầy thuốc là Toàn Linh, Tòan Vũ đưa về đây .
Quân giữ thành báo về xin lệnh, chỉ một lúc sau có quân ở phủ quốc cữu cầm lệnh tiễn đến cho mở cổng . Diệp Thanh dẫn Toàn Linh, Toàn Vũ vào thành, đến phủ quốc cữu chờ lệnh . Có lệnh cho dẫn thầy thuô c vào chữa bệnh cho quốc cữu . Diệp Thanh bèn dẫn Toàn Linh đi vào .
Người hầu vào báo rồi dẫn Toàn Linh đến chào quận chúa Quỳnh Anh, sau đó Toàn Linh đến phòng riêng thăm bệnh cho Ô Lê quốc cữu . Bệnh tình của Ô Lê đã đến mức trầm trọng, hơi thở chỉ còn thoi thóp . Toàn Linh xem mạnh xong, lau rửa sạch rồi lấy thuốc đắp vết thương cho Ô Lê, lại cho uống thêm thuốc bào chế . Ba ngày sau vết thương bắt đầu lên da non, Ô Lê đã ăn uống được đôi chút . Sau năm ngày, tuy vết thương chưa lành hẳn nhưng sức khoẻ Ô Lê đã bình phục . Ô Lê cả mừng, sai Diệp Thanh mời thầy thuốc Toàn Linh vào cảm tạ .
Ô Lê nói:
- Nhờ túc hạ có phép thần y chữa lành vết thương, sức khỏe ta nay đã được bình phục . Sau này ta sẽ chung hưởng phú quý với túc hạ .
Toàn Linh lạy tạ nói:
- Toàn Linh tôi chỉ có phương thuốc nhỏ mọn, có đáng gì để quốc cữu quá khen! tiểu nhân có em ruột là Toàn Vũ từ nhỏ từng theo tiểu nhân đi khắp nơi giang hồ, cũng học hỏi được ít nhiều võ nghệ . Nay em tiểu nhân cũng theo đến đây phụ việc chăm sóc thuốc men cho quốc cữu . Xin tướng công xem xét cất nhắc cho .
Ô Lê sai người gọi Toàn Vũ vào hỏi chuyện . Ô Lê thấy Toàn Vũ tướng mạo tuấn tú khác thường bèn cho Toàn Vũ ở phía ngoài phru dinh để chờ sai phái .
Toàn Linh, Toàn Vũ cảm tạ Ô Lê quốc cữu rồi cáo từ lui ra . Mấy hôm sau bỗng có tin Tống Giang đem quân đến đánh thành Tương Viên . Diệp Thanh

vào phủ báo tin cho Ô Lê quốc cữu, nói quân Tống đông mạnh, xin quốc cữu lệnh cho quận chúa Quỳnh Anh ra trận thì mới đánh lui được . Ô Lê bèn dẫn cả Qùynh Anh ra trường diễn võ chỉnh điểm binh mã .
Bấy giờ Toàn Vũ đến trước nhà giảng võ nói với Ô Lê:
- Thưa quốc cữu, tiểu nhân đội ơn quốc cữu, nay nghe tin quân Tống đến đánh, Toàn Vũ tôi dẫu bất tài cũng xin quốc cữu cho đem quân ra ngoài thành đánh tan quân Tống .
Tổng quản Diệp Thanh vờ tức giận nói:
- Ngươi giỏi khoe tài, liệu có dám tỉ thí võ nghệ với ta không ?
Toàn Vũ cười đáp:
- Ta từ nhỏ tập đủ mười tám ban võ nghệ, quả thậ cũng đang muốn đọ tài với ngươi!
Diệp Thanh hỏi ý Ô Lê quốc cữu, rồi đưa thương và sai dắt ngựa ra cho Toàn Vũ . Hai người lên ngựa tiến ra trước đài diễn võ giao đấu . Diệp Thanh và Toàn Vũ ngồi trên lưng ngựa vung thương, kẻ qua người lại, quần thảo với nhau hơn năm mươi hiệp không phân thắng bại . Lúc ấy Qùynh Anh đứng bên Ô Lê quốc cữu xem hai người đua tài . Nhìn rõ mặt Toàn Vũ, Quỳnh Anh kinh ngạc thầm nghĩ: "ta đã gặp người nay ở đâu rồi ? xem ra chàng cũng có thương pháp giống ta". Nghĩ ngợi một lúc, Quỳnh Anh sực nhớ ra: "đúng là chàng trong mộnt đã dạy ta thuật ném đá! nếu người này biết ném đá thì đúng là chàng!". Nghĩ đoạn Quỳnh Anh liền cầm cây hoạ kích lên ngựa tiến ra giơ kích ngăn hai người . Đó là vì Qùynh Anh sợ Diệp Thanh đánh Toàn Vũ bị thương, không biết Diệp Thanh và Toàn Vũ đã cùng chung một chí . Quỳnh Anh vung kích xông vào đánh Toàn Vũ . Toàn Vũ nâng thương chặn đỡ . Hai người giao chiến hơn năm mươi hiệp thì Quỳnh Anh quay ngựa chạy vòng ngang qua đài diễn võ . Toàn Vũ cũng lựa thế thúc ngựa đuổi theo . Quỳnh Anh móc túi lấy đá, nghiêng mình quay lại, nhằm phía dưới nách Toàn Vũ ném vút đi . Toàn Vũ nhanh mắt trông thấy, nhẹ nhàng khoát tay bắt lấy viên đá . Quỳnh Anh thấy vậy rất đỗi kinh ngạc, lại lấy tiếp viên đá thư hai ném Toàn Vũ . Toàn Vũ thấy Quỳnh Anh vugn tay liền dùng ngay viên đá vừa bắt đuợc ném đi . Bỗng nghe một tiếng "cạch", viên đá của Toàn Vũ ném trúng viên đá của Quỳnh Anh đang bay tới, cả hai đều vỡ tan, rơi xuống đất .
Ngày hôm ấy các tướng của Điền Hổ như bọn Từ Uy đều phải chia nhau đi đốc suất việc canh giữ ở bốn cửa thành . Số còn lại ở diễn võ trường chỉ có những viên phó tướng, hiệu uý . Trong bọn họ cũng có người nghi ngờ Toàn Vũ là quân gian tế lọt vào . Nhưng thấy quận chúa Qùynh Anh cành vàng lá ngọc cũng thi tài với Toàn Vũ, mà người tiến dẫn Toàn Vũ lại chính là phó tướng Diệp Thanh, bộ hạ thân cận của Ô Lê, vì vậy không ai dám tỏ ý nghi ngờ . Xem tình thế thì thành Tương Viên sắp mất đến nơi, ai nấy đều lo lựa

gío che thân, không muốn dính líu vào chuyện rắc rối . Âu cũng là lòng trời muốn Điền Hổ phải thất bại nên mới bắt mất hồn vía của Ô Lê, làm cho đầu óc hắn u tối không nhận ra điều đó . Bấy giờ Ô Lê gọi Toàn Vũ lên đài giảng võ, ban cho áo giáp, chiến mã rồi lệnh cho Toàn Vũ đem hai ngàn quân ra ngoài thành giao chiến . Toàn Vũ vái tạ, tuân lệnh đem quân ra ngoài thành giao chiến với quân Tống Giang, không bao lâu thì trở về báo tiệp . Ô Lê cả mừng, sai dọn tiệc khoản đãi và ban thưởng cho Toàn Vũ .
Ngày hôm sau quân Tống lại đến đánh thành . Ô Lê lại sai Toàn Vũ dẫn hai nghìn quân ra ngoài thành giao chiến . Từ giữa sáng đến trưa, Toàn Vũ trổ tài ném đá, khiến cho quân Tống Giang rối loạn bỏ chạy . Toàn Vũ xua quân đuổi theo, đến quá núi Ngũ Am . Quân Tống Giang không chống cự nổi phải lui về thành Chiêu Đức . Toàn Vũ dẫn quân trở về báo tin thắng trận . Ô Lê quốc cữu vui mừng .
Diệp Thanh nói:
- Nay quốc cữu đã có Toàn Vũ và quận chúa Quỳnh Anh, không còn lo ngại gì quân Tống, việc lớn tất phải thành .
Diệp Thanh lại nói:
- Ngày trước quận chúa đã tỏ ý khi nào gặp người giỏi ném đá mới chịu sánh duyên . Nay tướng quân Toàn Vũ tỏ rõ là bậc anh hùng thật không làm xấu mặt quận chúa Quỳnh Anh .
Diệp Thanh hai ba lần nói vun vào, Ô Lê quốc cữu cũng thấy hợp tình . Âu cũng là duyên số của Trương Thanh, Quỳnh Anh đã có sợ tơ hồng xoắn buộc từ trước không gỡ ra được . Ô Lê ưng thuận cho chọn ngày mười sáu tháng ba mở tiệc mừng cho Trương Thanh làm rể .
Đến ngày đã định, gấm vóc phủ sàn che trướng, cỗ bàn tiệc rượu linh đình, Toàn Vũ, Quỳnh Anh quân hồng áo gấm song song cúi đầu lạy tạ nhạc phục Ô Lê quốc cữu . Đàn trống vang lừng, hương thơm toả ngát . Lạy nhạc phụ đã xong, Toàn Vũ, Qùynh Anh vào phòng riêng cạn lời thề ước . Lễ động phong hoa chúc tốt đẹp khỏi phải nói . Cả hai cùng vui như cá nước keo sơn .
Đêm ấy tựa đầu trên gối, Toàn Vũ nói thật cho Qùynh Anh biết mình chính là Một vũ tiễn Trương Thanh, chánh tướng của quân Tống . Người thầy thuốc Toàn Linh chính là thần y An Đạo Toàn . Qùynh Anh cũng đem nỗi oan khổ bấy lâu nay của mình kể cho Trương Thanh nghe .
Hai ngày sau, Trươnng Thanh, Qùynh Anh bỏ thuốc độc vào thức ăn, giết Ô Lê, rồi sai mời Từ Uy vào phủ, hạ sát nốt . Quân tướng còn lại đều chịu đầu hàng .
Trương Thanh, Qùynh Anh hạ lệnh không ai được tiết lộ tin tức ra ngoài, kẻ trái lệnh thì tru di ba họ, người đồng ngũ cũng đều bị chém . Vì vậy trong ngoài kín như bưng, không ai biết chuyện xảy ra trong thành .

Giải Trân, Giải Bảo đã được tha khỏi nhà giam, cùng với Trương Thanh, Diệp Thanh chia đi đốc suất việc canh gác bốn cửa thành . An Đạo Toàn được lệnh dẫn quân của Diệp Thanh đi phủ Chiêu Đức báo cho Tống tiên phong biết tin . Ngô Dụng lại sai Lý Quỳ, Võ Tòng, đi hộ vệ Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng ngay trong đêm ấy đến thành Tương Viên gặp Trương Thanh, Qùynh Anh tìm kiếm bút tích của Ô lê . Tiêu Nhượng sẽ mạo chữ của Ô Lê viết văn thư giao cho Diệp Thanh đem đến châu Uy Thắng tâu với Điền Hổ về việc kén Toàn Vũ làm rễ, sau đó sẽ tuy cơ ứng biến .
Diệp Thanh nhận biểu văn, cáo từ Trương Thanh, Quỳnh Anh lên đường đi Uy Thắng .
Lại nói chuệyn Tống Giang ở thành Chiêu Đức, sau khi sai Tiêu Nhượng và An Đạo Toàn ra đi thì có quân của Sách Siêu, Từ Ninh trở về báo tin thắng trận . Người báo tin nói:
- Sách tướng quân và các đầu lĩnh đem quân đến bao vây huyện Lộ Thành, tướng giặc là Trì Phương đóng chặt cổng không ra giao chiến . Từ Ninh và các tướng cho quân cởi quần áo đến dưới chân thành chửi mắng khiêu khích . Quân trong thành tức giận muốn ra đánh, Trì Phương không ngăn cản được, phải mở cổng thành đem quân ra giao chiến . Quân của Sách Siêu vờ thua chạy, dụ cho quân Trì Phương đuổi theo xa thành . Rồi từ phía đông, Đường Bân dẫn quân ập đến, từ phía tây quân của Thang Long xông vào . Quân canh thành ở hai cửa đông tây đóng cổng không kịp . Hai tướng Đường Bân, Thang Long thúc quân đánh tràn vào, đoạt lấy thành trì . Từ Ninh giết Trì Phương tại trận . Các tướng khác bị thương hoặc chạy trốn . Quân của Trì Phương bị chết trận hơn năm nghìn người, quân Tống Giang đoạt được hơn ba nghìn ngựa chiến, quân sĩ theo giặc đầu hàng hơn một vạn tên . Sách tướng quân vào thành treo bảng vỗ yên trăm họ, sai tiểu nhân về báo tin thắng trận với Tiên phong, một mặt làm sổ sách kê khai hộ khẩu quân dân, kiểm kê lại vàng bạc kho báu .
Tống Giang lấy làm mừng, viết thư báo tin cho Trần an phủ biết, rồi ghi công đầu trận ấy cho Sách Siêu . Những người khác cũng đuợc ban thưởng ghi công theo thức bậc khác nhau . Rồi đó Tống Giang viết quân thiếp phúc đáp, sai đem vèo báo cho Sách Siêu, hẹn ngày hội quân để tiến phát .
Lại nói trong thành Uy Thắng, quan cảnh viện của Điền Hổ nghe quân thám mã báo tin Kiều Đạo Thanh, Tôn An đã đầu hàng quân Tống; lai nghe nói hai thành Chiêu Đức, Lộ Thành đã bị hạ . Ngày hôm sau trong buổi chầu sáng, quan sảnh viện tâu ngay cho Điền Hổ biết . Điền Hổ cả sợ, gọi các tướng vào bàn cách đối phó . Bỗng có tin báo tướng trấn thủ thành Tương Viên là Diệp Thanh đưa thư của Ô Lê quốc cữu đến . Điền Hổ bèn cho Diệp Thanh vào . Chỉ biết rồi đây:
Thành Uy Thắng dẹp loạn tặc hung đồ

Huyện Vũ Hương bắt gian tàn phản nghịch
Chưa biết Điền Hổ xem thư của Ô Lê rồi phúc đáp ra sao, xem hồi sau sẽ rõ
.

Hậu Thủy Hử

Hồi 99
Hoa Hoà Thượng thoát khỏi giếng Duyên Triền,
Hỗn Giang Long nhận chìm thành châu Thái .

Đang nói chuyện Điền Hổ bóc thư của Diệp Thanh, sai viên quan hậu cần đọc . Thư viết:
"Thần Ô Lê đã chọn viên dũng tướng Toàn Vũ làm rể . Toàn Vũ từng đánh bại địch quân, khiến bọn Tống Giang phải lui về giữ phủ Chiêu Đức . Ngay hôm nay thần sai ái nữ Quỳnh Anh cùng Toàn Vũ đi thu phục thành Chiêu Đức . Thần kính cẩn sai tổng quản Diệp Thanh mang tin về báo tin thắng trận và tâu việc hôn nhân của con gái, cúi xin đại vương lượng thứ cho".
Điền Hổ nghe xong lấy làm mừng, truyền lệnh phong Toàn Vũ làm Trung hưng bình nam tiên phong quận mã, sai Diệp Thanh cùng hai viên chỉ huy sứ đem lệnh chỉ và hoa hồng, gấm vóc, vàng bạc đến huyện Tương Viên phong thưởng cho quận mã Toàn Vũ . Diệp Thanh lạy chào Điền Hổ rồi cùng hai viên chỉ huy sứ lên đường về huyện Tương Viên .
Lại nói chuyện ngày hôm trước Thần hành thái bảo Đái Tôn vâng lệnh Tống Công Minh đã đi truyền báo quân lệnh khắp các châu huyện . Sau đó Tống Giang lại sai Đái Tôn sang hỏi tin tức của quân doanh Lư Tuấn Nghĩa bên phủ Phần Dương . Các viên quan mới được bổ nhiệm đã lục tục đến nhậm chức ở các châu huyện . Các tướng tá giữ thành hoàn tất việc chuyển giao quyền chính cho các tân quan, rồi dẫn quân mã về phủ Chiêu Đức hội quân .
Đội quân thứ nhất là quân trấn thủ Vệ Châu do Quan Thắng, Hô Diên Chước chỉ huy cùng tướng trấn thủ ải Hồ Quan là bọn Tôn Lập, Chu Đồng, Yến Thuận, Mã Lân; tướng trấn thủ núi Bão Độc là Văn Trọng Dung, Thôi Dã .
Quân mã đã vào thành yết kiến Trần an phủ và Tống tiên phong .
Vừa lúc ấy có tin đầu lĩnh thuỷ quân Lý Tuấn nghe tin lấy được huyện Lộ Thành, bèn cùng Trương Thanh, Trương Thuận, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đồng Uy, Đồng Mãnh dẫn đoàn chiến thuyền từ sông Vệ ra sông Hoàng, rồi rẽ thuyền vào sông Lệ Thuỷ ở phía đông huyện thành . Tống Giang sai dọn cơm rượu khoản đãi các đầu lĩnh . Ngày hôm sau, Tống Giang sai Quan Thắng, Hô Diên Chước, Văn Trọng Dung và

Thôi Dã đem quân đến Lộ Thành truyền lệnh cho đầu lĩnh thuỷ quân Lý Tuấn hiệp đồng với các cánh quân của Quan Thắg, Sách Siêu tiến đánh các huyện Du Xã và Đại Cốc để tiến vào phía sau sào huyệt giặc ở châu Uy Thắng, vì nếu không đề phòng, quân giặc cùng đường sẽ chạy sang đầu hàng quân Kim . Bọn Quan Thắng tuân lệnh đem quân ra đi . Các tướng trấn thủ huyện Lăng Xuyên là Lý Ứng, Sài Tiến; tướng trấn thủ Cao Bình là Sử Tiến, Mục Hoằng; tướng trấn thủ Cái Châu là Hoa Vinh, Đổng Bình, Đỗ Hưng, Thi Ân sau khi giao quyền quản hạt cho các quan mới, cũng lần lượt dẫn quân về yết kiến Tống tiên phong . Bấy giờ mọi người mới biết chuyện bọn Sơn Sĩ Kỳ, sau khi mất ải Hồ Quan, đem tàn quân về huyện Phù Sơn, vào lấy thêm quân ở huyện ấy rồi kéo đến cướp phá thành Cái Châu . Hoa Vinh chia quân mai phục, bắt sống Sơn Sĩ Kỳ, giết tại trận hơn hai nghìn quân giặc . Sơn Sĩ Kỳ thế cùng lực tận phải đầu hàng . Quân tướng còn lại đều tán loạn tìm đường chạy trốn . Hoa Vinh dẫn Sơn Sĩ Kỳ vào yết kiến, Tống tiên phong sai dọn rượu tiếp đãi ân cần . Trong mấy ngày quân mã của Tống Giang chỉ đóng trong thành Chiêu Đức, tỏ ý e sợ quân của Trương Thành và Quỳnh Anh để đánh lừa Điền Hổ .

Lại nói chuyện phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa lấy được phủ Phần Dương; Điền Báo phải chạy về huyện Hiếu Nghĩa, dọc đường gặp Mã Linh đem quân đến tiếp sức . Mã Linh người Trác Châu, có yêu thuật đạp hai bánh xe gió, lửa mỗi ngày đi ngoài ngàn dặm, người ta thường gọi là "thần câu tử" (ngựa câu thần). Mã Linh còn có phép ném quả cầu sắt rất lợi hại, lúc lâm trận thường mọc thêm một mắt ở giữa trán vì thế người ta thường gọi là "tiểu hoa quan" (ánh lửa nhỏ). Dưới quyền của Mã Linh có hai viên phó tướng là Vũ Năng và Từ Cần cũng học được yêu thuật của Mã Linh . Mã LInh và Điền Báo hội binh, rồi cùng bọn Vũ Năng, Từ Cẩn, Sách Hiền, Đăng Thế Long, Lăng Quang, Đoàn Nhân, Miêu Thành, Trần Tuyên đem ba vạn quân đến đóng trại cách thành Phần Dương mười dặm về phía bắc . Suốt mấy ngày liền, quân Lư Tuấn Nghĩa phải cho lui quân vào thành Phần Dương, không dám ra giao chiến . Lư Tuấn Nghĩa đang lo buồn thì quân sĩ vào báo tin Tống tiên phong sai Công Tôn Thắng và Kiều Đạo Thanh đem hai nghìn người ngựa đến trợ chiến . Lư Tuấn Nghĩa sai mở cửa thành mời các đầu lĩnh dẫn quân vào . Hai bên chào hỏi xong, Lư Tuấn Nghĩa mời Công Tôn Thắng lên ngồi ghế trên, Kiều Đạo Thanh ngồi ghế tiếp, rồi sai dọn rượu khoản đãi . Lư Tuấn Nghĩa nói:

- Yêu thuật của Mã Linh rất lợi hại . Các tướng Lôi Hoành, Trịnh Thiên Thọ, Dương Hùng, Thạch Tú, Tiêu Đĩnh, Trâu Nhuận, Trâu Uyên, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Thạch Dũng đều bị hắn đánh trọng thương . Tuấn Nghĩa tôi chưa biết xoay xở ra sao, may có hai tiên sinh đến kịp .

Kiều Đạo Thanh nói:

- Bần đạo cùng Công Tôn tiên sinh được Tống tiên phong sai đến đây hợp sức với tướng quân đánh bại Mã Linh .
Kiều Đạo Thanh chưa dứt lời thì có tên quân vào báo:"Tướng giặc là Mã Linh đã đem quân đến ngoài cửa đông . Bọn Vũ Năng, Từ Cẩn đánh vào cửa tây . Điền Báo cùng bọn Sách Hiền, Đăng Thế Song, Lăng Quang, Đoàn Nhân đánh vào cửa bắc". Công Tôn Thắng nói:
- Bần đạo xin ra cửa đông đối địch với Mã Linh . Đồ đệ Kiều Đạo Thanh ra cửa tây bắt bọn Vũ Năng, Từ Cẩn . Xin tiên phong đem quân ra cửa bắc đối địch với Điền Báo .
Lư Tuấn Nghĩa bèn sai các tướng Hoàng Tín, Dương Chí, Âu Bằng, Đặng Phi đem quân mã đi trợ chiến cho Công Tôn Thắng . Đái Tôn nghe nói Mã Linh có phép thần hành xin được cùng đi với Công Tôn Thắng để bắt Mã Linh . Lư tiên phong lại hạ lệnh cho bọn Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Chu Thông đem quân đi trợ chiến cho Kiều Đạo Thanh, Lư Tuấn Nghĩa đích thân cùng các tướng Tần Minh, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Hàn Thao, Bành Kỷ đem quân ra cửa bắc giao chiến với Điền Báo . Ngày hôm ấy khắp ba cửa đông, tây, bắc ngoài thành Phần Dương cờ xí rợp đất, chiêng trống vang trời .
Tạm gác chuyện Lư Tuấn Nghĩa, Kiều Đạo Thanh chia hai đường đem quân đi chặn địch . Kể tiếp việc Thần câu tử Mã Linh cho giương cờ gióng trống, dẫn quân đến sát thành chửi mắng khiêu chiến . Bỗng cửa thành bật mở, cầu treo sập xuống, các tướng trong thành dẫn quân ồ ạt xông ra, dàn ngay thành thế trận trường xà . Mã Linh xách thương thúc ngựa tiến lên quát lớn:
- Bọn nhãi tướng, mau trả thành cho ta! nếu chần chừ thì các ngươi không còn mảnh giáp!
Âu Bằng, Đặng Phi thúc ngựa phóng đến quát đáp:
- Mi đã đến ngày tận số!
Dứt lời Âu Bằng nâng thương, Đặng Phi múa dây xích sắt cho ngựa chồm tới đánh Mã Linh . Mã Linh vội vung kích đón đánh . Ba tướng giao chiến hơn mười hiệp . Mã Linh lén lấy quả cầu sắt định ném Âu Bằng . Ngay lúc ấy Công Tôn Thắng đã kịp phóng ngựa đến, tay chống kiếm làm phép . Mã Linh liền giơ tay, bên này Công Tôn Thắng chỉ kiếm, một tia chớp loé lên, tiếng nổ vang trời rồi một luồng sáng đỏ trùm lên, mặt Công Tôn Thắng đỏ rực như lửa . Quả cầu sắt của Mã Linh rơi xuống đất quay tròn rồi chảy ra . Chỉ trong chớp mắt, thế trận trường xà của quân Tống biến thành con rồng lửa nóng rực . Công Tôn Thắng vẫy cây gậy đuôi chồn ra lệnh cho quân sĩ tiến lên khép kín vòng vây . Quân Điền Báo thiệt hại đến quá nửa, xô nhau bỏ chạy . Mã Linh tìm đường thoát thân . Nhờ có phép thần hành đạp bánh xe gió lửa bay lướt về phía đông . Bên quân Tống, Thần hành thái bảo Đái Tôn đã buộc xong bùa phép, tay cầm phác đao, trổ phép thần hành đuổi Mã

Linh . Trong khoảnh khắc, Mã Linh đã đi được hơn hai mươi dặm, Đái Tôn mới chỉ được mười sáu, mười bảy dặm, hút bóng không đuổi kịp Mã Linh . Một lúc sau Mã Linh đang lướt như bay bỗng vấp phải một vị hòa thượng to béo từ phía trước xồng xộc chạy tới . Hoà thượng bất ngờ vung thiền trượng đánh Mã Linh, rồi thuận đà bẻ quặt tay bắt sống . Hoà thượng đang truy vấn Mã Linh thì Đái Tôn đuổi đến . Đái Tôn nhận ra đó là Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm . Đái Tôn kinh ngạc hỏi:
- Hoà thượng làm sao đến đây được ?
Lỗ Trí Thâm hỏi lại:
- Đay là nơi nào ?
Đái Tôn trả lời:
- Đây là lũy ngoài cửa đông thành Phần Dương . Tên giặc này là Mã Linh, có yêu thuật nhưng vừa bị Công Tôn Thắng đánh bại . Tiểu đệ đuổi theo nhưng phép thần hành của hắn đi nhanh hơn . May sao có hoà thượng ở đây mới bắt được hắn!
Lỗ Trí Thâm cười, đáp:
- Lão gia không phải từ trên trời rơi xuống thì cũng từ dưới đất chui lên!
Nói đoạn, Lỗ Trí Thâm và Đái Tôn trói Mã Linh đem về phủ Phần Dương . Dọc đường Lỗ Trí Thâm kể chuyện:"Điền Hổ sai một tướng đàn bà đem quân đến đánh ngoài thành Tương Viên . Con nữ tặc ấy cũng có phép ném đá, nhiều anh em đầu lĩnh bị thương . Lão gia dánh sâu vào giữa trận, muốn bắt sống con nữ tặc ấy, không ngờ trong lùm cỏ rậm có một hang sâu . Lão gia ngã nhà xuống hang, rơi một hồi thật lâu mới chạm đáy, may không xảy ra việc gì . Lão gia đứng dưới hang nhìn lên, mới biết bên cạnh lại còn một hang nữa, có ánh sáng mờ mờ . Lão gia thử chui vào xem thì thấy cảnh tượng rất kỳ lạ: trong hang cũng có trời, có trăng, có thôn trang, nhà cửa, dân chúng làm việc bận rộn . Thấy lão gia ai cũng chỉ cười mà lão gia thì cũng chẳng buồn hỏi han bọn họ . Đến một nơi làng óm đông đúc, phía trước có cánh đồng yên tĩnh, không một bóng người . Lão gia đi một hồi lâu nữa đến một ngôi thảo am, nghe bên trong có tiếng gõ mõ đều đều . Bước vào am nhìn xem thấy một hoà thượng bằng trạc tuổi lão gia . Hoà thượng ấy đang xếp chân ngồi tụng kinh . Lão gia nhờ chỉ cho lối ra . Hòa thượng đáp:"vào đường nào thì ra đường ấy". Lão gia nổi nóng, nhưng hoà thượng ấy chỉ cười hỏi lại:
- Ngươi có biết đây là đâu không ?
Lão gia đáp:
- Đây là đâu ta chẳng cần biết đến!
Vị hoà thượng lại cười nói:
Trên là chốn vô cùng
Dưới là nơi vô tận

Thế giới rộng mênh mông
Đại thiên ba ngàn coi
Con người có tấm lòng
Ắt phải suy nghĩ rộng .
Đâu địa ngục thiên đường
Nào ai có biết không ?
Một niềm không lay động
Lục căn phải tiêu vong
Luân hồi thôi báo ứng .
Lão gia nghe xong bèn lạy tạ . Hoà thượng ấy lại nói:
- Ngươi đã rơi xuống giếng Duyên Triền, muốn trở về cõi tục thì để ta chỉ đường cho .
Nói đoạn hoà thượng dẫn lão gia ra khỏi thảo am .
Đi chừng bốn năm dặm, hoà thượng ấy nói:
- Chia tay ở đây, hẹn ngày sau gặp lại .
Hoà thượng lại chỉ tay về phía trước mà nói:
- Ngươi cứ đi về phía đó sẽ bắt được Ngựa câu thần .
Lão gia ngoái đầu lại không thấy hoà thượng ấy đâu nữa . Cảnh vật lại hiện lên sáng bừng như trước . Vừa lúc ấy lão gia vấp phải gã này . Thấy hắn đang nhón chân đi vùn vụt, lão gia liền vung thiền trượng quật hắn ngã nhào . Thực tình lão gia vẫn chưa biết tại sao mình đến nơi đây ? Lão gia nhớ rõ thời tiết trong hang không giống ở phủ Chiêu Đức, đào mận thì lá to nhưng không có nụ hoa nào cả .
Đái Tôn cười nói:
- Nay đã hạ tuần tháng ba, lấy đâu ra hoa đào, hoa mận ?
Lỗ Trí Thâm không tin, cãi lại:
- Làm gì đã đến hạ tuần tháng ba ? khi ta rơi xuống hang vào ngày cuối tháng hai ở đó một lúc rồi đi ngay ?
Đái Tôn cũng hết sức sửng sốt . Hai người áp giải Mã Linh theo đường tắt về thành Phần Dương .
Bấy giờ Công Tôn Thắng đã đánh lui quân Điền Báo, thu binh vào thành . Lư Tuấn Nghĩa, Tần Minh, Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Hàn Thao, Bành Kỷ đã chém được các tướng giặc Sách Hiền, Đăng Thế Long, Lăng Quang, đuổi bọn Điền Bưu, Đoàn Nhân ngoài mười dặm . Điền Bưu cùng bọn Đoàn Nhân, Trần Tuyên, Miêu Thành dẫn tàn quân chạy về phía bắc . Lư Tuấn Nghĩa thu quân về thành . Kiều Đạo Thanh cũng đã đánh tan bọn Vũ Năng, Từ Cẩn, cùng với Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Chu Thông đem quân đuổi theo tàn quân Điền Báo . Bị quân Tống từ hai phía đánh vào, quân Điền Báo thua to, bị giết tại trận nhiều không đếm xuể . Vũ Năng bị Dương Xuân vung trường đao hất xuống ngựa . Từ Cẩn bị Hách Tư Văn đâm suốt gáy .

Quân Lư tiên phong thu được ngựa chiến, áo giáp và nhiều binh khí khác . Lư Tuấn Nghĩa và Kiều Đạo Thanh cũng hội quân thắng trận về thành . Vừa về đến phủ đường thì thấy Lỗ Trí Thâm và Đái Tôn áp giải Mã Linh tới . Lư tiên phong cả mừng, vội hỏi:
- Lỗ hiền đệ đến đây bằng cách nào ? huynh trưởng Tống Công Minh giao chiến với bọn Ô Lê thắng bại ra sao ?
Lỗ Trí Thâm đem chuyện Tống Giang giao chiến với bọn Ô Lê và việc mình bị rơi xuống hang kể lại một lượt cho Lư Tuấn Nghĩa và các tướng quân nghe, ai nấy đều lấy làm kinh lạ .
Lư Tuấn Nghĩa tự tay cỡi trói cho Mã Linh . LÚc đi đường Mã Linh đã nghe câu chuyện của Lỗ Trí Thâm nói với Đái Tôn, lại thấy Lư Túân Nghĩa là người độ lượng nghĩa khí, bèn sụp lạy xin hàng . Lư Tuấn Nghĩa truyền lệnh khao thưởng ba quân tướng sĩ .
Ngày hôm sau các tướng giữ thành Tấn Ninh giao lại quyền chính cho các tân quan rồi đưa quân về phủ Phần Dương chờ lệnh . Lư Tuấn Nghĩa sai Đái Tôn đưa Mã Linh đến doanh trại của Tống tiên phong báo tin thắng trận . Ngay ngày hôm ấy Lư Tuấn Nghĩa cùng phó sư Chu Vũ tính kế tiến quân, chuyện hãy tạm gác chưa nói đến .
Nói tiếp chuyện Mã Linh . Trên đường đi Mã Linh đã truyền cho Đái Tôn phép ngày đi ngày dặm . Chẳng bao lâu hai người đã đến quân doanh của Tống tiên phong . Đái Tôn đem Mã Linh vào yết kiến chủ tướng, thuật lại chiến công của Lư tiên phong . Tống Giang nghe chuyện Lỗ Trí Thâm thì ngạc nhiên vui mừng, rồi lên ngựa đến doanh trại của Trần an phủ để báo tin thắng trận, chuyện không nói đến .
Lại nói Điền Báo cùng với Đoàn Nhân, Trần Tuyến, Miêu Thanh dẫn tàn quân hoảng loạn chạy về châu Uy Thắng yết kiến Điền Hổ, khóc lóc kể lại việc mất đất mất quân . Vừa lúc ấy khu mật viện hốt hoảng vào tâu:
- Thưa đại vương, hai ngày nay có quân lưu tinh thám mã đem thư về cấp báo: thống quân đại tướng Mã Linh đã bị quân Tống Giang bắt . Tướng bên Tống là bọn Quan Thắng, Hô Diên Chước đã đem quân đến bao vây huyện Du Xã . Quân của Lư Tuấn Nghĩa đã hạ thành Giới Hưu . Chỉ còn thành huyện Tương Viên do Ô Lê quốc cữu đóng giữ là có vài lần báo tin thắng trận, quân Tống Giang chưa dám dòm ngó đến .
Điền Hổ nghe tin lấy làm lo sợ . Các cận thần khuyên Điền Hổ chạy về phía bắc đầu hàng nước Kim . Hữu thừa tướng thái sư Biện Tường quát mọi người lui ra, rồi tâu riêng với Điền Hổ:
- Thưa bệ hạ, quân Tống đem quân ba lộ đến bao vây . Châu Uy Thắng đây có núi non trùng điệp bao quanh, lương thảo đủ dùng vài năm, quân ngự lâm hộ giá còn đến hơi hai vạn . Phía đông có huyện Vũ Hương, phía tây có huyện Tẩm Nguyên, mỗi huyện có năm vạn tinh binh . Phía sau là các huyện

Thái Nguyên, Ký Lâm, Đại Cốc thành trì kiên cố, lương thảo sung túc, có thể giữ được . Người xưa có câu:"làm đầu gà hơn làm đuôi trâu".
Điền Hổ nghe xong chần chừ chưa đáp thì quân hầu vào báo có tổng quản Diệp Thanh đến xin yết kiến . Điền Hổ cho mời vào . Diệp Thanh sụp lạy tâu rằng:
- Quận chúa Quỳnh Anh và quận mã Toàn Vũ nhiều lân chém tướng lập công, binh uy chấn phát, hiện đã đem quân về bao vây phủ thành Chiêu Đức . Không may Ô Lê quốc cữu bị cảm phong hàn, không thể chỉ huy binh mã chặn địch . Xin đại vương sai thêm tinh binh tướng giỏi đến hợp sức với vợ chồng quận chúa Quỳnh Anh giành lại phủ thành Chiêu Đức .
Đô đốc là Phạm Quyền tâu:
- Thần được biết quận chúa Quỳnh Anh và quận mã Toàn Vũ là tướng kiêu hùng, quân Tống sợ uy không dám nhòm ngó thành trì . Nếu đại vương đem binh hùng tướng mạnh thân chinh thì cuộc trung hưng tất thành . Thần xin dốc sức giúp thái tử làm giám quốc trông coi việc nước .
Điền Hổ chuẩn tâu . Nguyên là Phạm Quyền có người con gái xinh đẹp nhan sắc khuynh thành, Quyền đem dâng vào nội cung, được Điền Hổ sủng ái, không điều gì không nghe theo . Phạm Quyền đã nhận của hối lộ của Diệp Thanh, lại thấy thế lực quân Tống Giang hùng mạnh, nên đã rắp tâm thừa cơ làm phản .
Bấy giờ Điền Hổ sai Biện Tường thống lĩnh mười viên chánh phó tướng, dẫn ba vạn quân tiến đánh Hoa Vinh, Lư Tuấn Nghĩa . Lại sai thái uý Phòng Học Độ thống lĩnh mười viên chánh phó tướng, dẫn ba vạn quân đến huyện D xã đón đánh quân mã của Quan Thắng . Điền Hổ đích thân thống lĩnh bọn thượng thư Lý Thiên Tích, Trịnh Chí Thuỵ, khu mật Tiết Thời, Lâm Hân, đô đốc Hồ Anh, Đường Hiển, tuyển lấy mười vạn tinh binh, giết trâu mổ ngựa, khao thưởng tướng sĩ, chọn ngày làm lễ tế cờ xuất quân . Lại truyền lệnh cho hai em là Điền Báo, Điền Bưu cùng đô đốc Phạm Quyền và các quan văn võ phò tá thái tử Điền Định làm giám quốc để trông coi quyền chính . Diệp Thanh biết tin liền sai người tâm phúc ngày đêm ruổi gấp đến thành Tường Viên báo cho Trương Thanh và Quỳnh Anh biết . Trương Thanh truyền lệnh cho Giải Trân, Giải Bảo mang theo dây thừng và các dụng cụ trèo núi, ngày đêm luồn rừng, đưa tin cấp báo với Tống tiên phong .
Lại nói Biện Tường nhận binh phù, chọn quân cử tướng, ba ngày sau mới dẫn bọn Phàn Ngọc Minh, Ngô Đắc Nguyên, Phó Tường, Cố Khải, Khấu Tham, Quảng Diệm, Phùng Dực, Lã Chấn, Cát Văn Bính, An Sĩ Long đem ba vạn quân ra ngoài cửa đông châu thành Uy Thắng . Đội tiền quân do các tướng Phàn Ngọc Minh, Ngô Đắc Nguyên, Phùng Dực, Cố Khởi dẫn năm nghìn quân mã tiến đến huyện Tẩm Nguyên . Vừa đến khu rừng rậm dưới núi Miên Sơn, bỗng nghe một tiếng thanh la vang dội . Từ sau khu rừng một

đội quân ồ ạt xông ra . Đó là cánh kỵ binh của các tướng Hoa Vinh, Đổng Bình, Lâm Xung, Sử Tiến, Đỗ Hưng, Mục Hoằng, vâng lệnh Tống tiên phong, ngày đêm ruổi gấp đến chặn đường .
Song thương tướng Đổng Bình thúc ngựa lên trước trận quát lớn:
- Người ngựa từ đâu tới ? không đầu hàng chịu trói còn đợi bao giờ ?
Phàn Ngọc Minh cả mắng:
- Bọn giặc cỏ đầm lầy cả gan dám chiếm đoạt thành trì của chúng ta!
Đổng Bình quát đáp:
- Quân thiên triều kéo đến, sao các ngươi dám chống cự ?
Dứt lời, Đổng Bình vỗ ngựa, vung song thương xông vào đánh Phàn Ngọc Minh . Phàn Ngọc Minh cũng thúc ngựa, nâng thương chặn đánh . Hai tướng giao chiến hơn hai chục hiệp, Phàn Ngọc Minh đuối sức, đỡ gạt không nổi, bị Đổng Bình đâm thương xuyên họng, lăn nhào xuống ngựa . Bên quân Điền Hổ, Phùng Dực cả giận thúc ngựa lao vào Đổng Bình . Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh liền vỗ ngựa đuổi đến chặn đánh . Giao chiến hơn mười hiệp, Hoa Vinh quay ngựa chạy về trận nhà . Phùng Dực quất ngựa đuổi theo . Hoa Vinh liền cắp thương vào nách, kéo căng dây cung, nghiêng mình thả mũi tên cắm phập giữa trán Phùng Dực . Chiến mũ sắt lật hẳn sang một bên, Phùng Dực bổ nhào xuống ngựa . Hoa Vinh giật ngựa quay lại tiếp một thương kết liễu đời hắn . Bọn Đổng Bình, Lâm Xung, Sử Tiến, Mục Hoằng, Đỗ Hưng vẫy quân kỵ xông lên giáp chiến . Lâm Xung vung giáo hất nhào Cố Khởi . Ngô Đắc Nguyên ngã ngựa liền bị đám loạn quân xéo nát . Quân Điền Hổ một phen thu lớn, năm nghìn người ngựa thiệt mạng đến quá nửa, số còn lại tán loạn tìm đường chạy trốn . Quân của Hoa Vinh thu được nhiều ngựa chiến, chiêng trống, đuổi đánh quân Điền Hổ đến ngoài năm dặm mới gặp đại quân của Biện Tường đến cứu viện .
Biện Tường vốn xuất thân là nông phu ở trang trại, có đôi tay vạm vỡ, tinh thông võ nghệ, được Điền Hổ phong chức thượng tướng . Quân hai bên gặp nhau, giương cờ gióng trống, dàn thế trận đối địch, tù và rúc inh ỏi, trống trận thúc liên hồi . Thân cao chín thước, mặt vuông vai rộng, mắt tròn, râu ba chòm che miệng, đầu đội mũ kim khôi cánh phượng, mặc áo giáp vẩy cá giát bạc, Biện Tường nhảy phốc lên lưng con ngựa chiến "xung ba", tay nâng búa lơn, hai bên tả hữu có bốn thống chế Phó Tường, Quản Diệm, Khấu Tham, Lã Chấn theo hộ vệ . Phía sau có bọn thống quân, đề hạt, phòng ngự, đoàn luyện tiếp ứng . Hàng ngũ người ngựa sắp xếp mười phần chỉnh tề . Bên quân Tống Giang, Cửu văn long Sử Tiến phóng ngựa ra trước trận quát lớn:
- Tướng nào kia, mau xuống ngựa đầu hàng để khỏi bẩn lưỡi đao!
Biện Tường cười ha hả:
- Nồi đất còn có hai tai, mi lại không biết đại danh ta là Biện Tường hay sao

?
Sử Tiến quát đáp:
- Tên phản loạn kia, quân thiên triều đến đây sao còn dám chống cự ?
Sử Tiến dứt lời liền vỗ ngựa múa cây đao bát hoàn xông vào đánh Biện Tường . Biện Tường cũng vung búa lớn chặn đánh . Hai ngựa quần nhau, gươm búa cũng vung lên, tiếng vó ngựa dồn dập . Hai tướng giao chiến đến hơn ba mươi hiệp không phân thắng bại . Hoa Vinh thấy Biện Tường võ nghệ cao cường, có ý mến tài nên không bắn tên ngầm, chỉ thúc ngựa, xách thương đến giúp Sử Tiến . Biện Tường một mình đánh lại hai tướng, hơn ba mươi hiệp vẫn không phân thắng bại . Các tướng bên quân Điền Hổ lo Biện Tường thất lợi, vội khua chiêng thu quân . Hoa Vinh, Đồng Bình thấy trời sắp tối lại lo ít quân nên cũng ra lệnh thu quân về trại . Quân hai bên đóng cách nhau hơn mười dặm .
Đêm ấy nổi gió nam, mây đen che phủ bầu trời, nửa đêm sấm chớp ầm ầm, rồi mưa to trút xuống . Bấy giờ Điền Hổ đã đưa ngụy triều rời khỏi châu Uy Thắng, đến chiều tối đã xa thành hơn trăm dặm mới hạ trại nghỉ ngơi, thê thiếp người hầu đi theo đông đủ . Đêm ấy Điền Hổ cùng Phạm mỹ nhân ngồi trong trướng vui vẻ yến ẩm . Liên tiếp trong năm ngày trời mưa dầm không lúc nào ngớt, trướng bạt che mưa ướt sũng, nước dềnh khắp nơi, quân sĩ không có chỗ đứng chân đặt bếp, cung tên chùng nát, quân mã các doanh đều phải ở yên trong trại, chuyện không có gì đáng nói .
Lại nói các tướng Sách Siêu, Từ Ninh, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Thang Long, Đường Bân đã nhận được thêm quân bộ của Quan Thắng, Hô Diên Chước, Văn Trọng Dung, Thôi Dã và chiến thuyền của các đầu lĩnh thuỷ quân . Các tướng cùng bàn tính kế hoạch đánh giữ: Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc ở lại giữ thành Lộ Châu; Quan Thắng đãn quân thuỷ bộ đánh huyện Du Xã; Sách Siêu, Thang Long giữ thành Phần Dương . Bọn Quan Thắng thừa thế đuổi dài, thế như chẻ tre, thu phục huyện Đại Cốc, tướng giữ thành bị giết tại trận, các phó tướng và quân sĩ ra đầu hàng nhiều không kể xiết . Quan Thắng treo bảng vỗ yên quân dân, khao thưởng tướng sĩ, rồi sai người đến quân doanh của Tống tiên phong báo tin thắng trận .
Ngày hôm sau mưa lớn, Quan Thắng cho quân nghỉ ngơi, không xuất trận . Bỗng có tin báo:"Lư tiên phong giao cho Tuyên Tán, Hách Tư Văn, Lã Phương, Quách Thịnh ở lại trấn thủ thành Phần Dương, tự mình đem quân đi thu phục hai huyện Giới Hưu và Bình Giao . Sau đó để Hàn Thao, Bành Kỷ đóng giữ huyện Giới Hưu; Khổng Minh, Khổng Lượng giữ huyện Bình Giao, Lư tiên phong tiếp tục đem quân bao vây thành huyện Thái Nguyên . Vì mưa to gió lớn chưa xuất quân được".
Đầu lĩnh thuỷ quân Lý Tuấn biết tin ấy, bàn với Quan Thắng:
- Lư tiên phong vì mưa dầm không tiến quân được, lại đang mùa mưa lụt

không nên nấn ná ở lâu . Nếu quân giặc chọn quân cảm tử đến đánh thành thì quân ta trở tay sao kịp ? Lý Tuấn tôi có một kế, muốn đến bàn với Lư tiên phong, chẳng hay đại huynh nghĩ thế nào ?
Quan Thắng cả mừng giục Lý Tuấn đi ngay . Hỗn giang long Lý Tuấn cáo từ Quan Thắng trở về thuỷ trại, giao cho bọn Đồng Mãnh cai quản chiến thuyền, rồi cùng Trương Thuận, Trương Hoành, Nguyễn Tiểu Nhị, NGuyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất đem hai nghìn thuỷ binh và chiến thuyền đội nón lá, khoác áo tơi, gội mưa to gío lớn đưa chiến thuyền đến doanh trại của tiên phong Lư Tuấn Nghĩa . Thuyền cập bến, Lý Tuấn vào trong trướng hội kiến với Lư tiên phong . Hai người chuyện trò thăm hỏi chốc lát rồi chụm đầu bàn bạc mật kế . Lư Tuấn Nghĩa cả mừng, truyền lệnh cho quân sĩ gội mưa băng gió vào rừgn chặt gỗ đóng bè . Bọn Lý Tuấn chia nhau đi lo liệu các việc .
Lại nói tướng trấn thủ Thái Nguyên là Trương Hùgn được trao chức nguỵ điện suý, bọn Hạng Trung, Từ Nhạc được trao chức đô thống chế, cả ba tướng này đều có tiếng hiếu sát . Quân sĩ dưới quyền phần nhiều là bọn tham tàn dâm bạo, dân chúng bị bức bách ngược đãi, phần nhiều phải bỏ gia tư tài sản phiêu bạt bốn phương . Bọn Trương Hùng bị bao vây, nhưng không chịu hàng phục, bàn nhau:
- Hiện nay đang mùa mưa lũ, đường thủy đường bộ đều bất lợi cho quân Tống, lương thảo thiếu thốn, quân sĩ chán nản không muốn ở lâu . Nếu ta tung quân đánh gấp, tất sẽ giành toàn thắng .
Bấy giờ đã là thượng tuần tháng tư, Trương Hùng muốn chia quân tiến ra bốn cửa đánh quân Tống, chợt nghe tiếng thanh la nổi vang bốn phía . Trương Hùng trèo lên chòi canh nhìn ra, thấy quân của Tống Giang đầu gội mưa, chân quấn xà cạp, đang băng băng trèo lên núi . Trương Hùgn hoảng hốt kinh sợ, lại nghe bên phía ngòi Trí Bá ầm ầm, vang động như nghìn quân muôn ngựa lướt tới . Trong khoảnh khắc nước to sóng cuộn tựa triều dâng thác đổ ập đến . Đúng là:
Sóng cả cuộn dâng ngòi Trí Bá,
Sông gầm vang động đất Hoài Âm .
Chưa biết nước cuốn về đâu xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Hồi 100
Trương Thanh, Quỳnh Anh đều lập công,
Trần Quán, Tống Giang cùng báo tiệp .

Đang nói chuyện Hỗn giang long Lý Tuấn lợi dụng cơn lũ sau đợt mưa to cùng bọn anh em họ Trương, họ Nguyễn đốc suất thuỷ quân tháo nước ở ngoài Trí bá và sông Tấn Thuỷ cho chảy vào nhận chìm thành Thái Nguyên . Trong khoảnh khắc, thác nước hung dữ cuộn dâng . Quân dân trong thành xôn xao nháo nhác, ai nấy vội tìm nơi cao trèo lên tránh nước . Người già yếu ốm đau chỉ kịp đứng lên bàn lên ghế . Trong nháy mắt bàn ghế cũng trôi nổi bập bềnh, nhà cửa nghiêng lật, ngập chìm trong dòng nước lũ . Từ ngoài thành, bọn Lý Tuấn, anh em họ Trương, họ Nguyễn nhân thế nước xiết, lướt thuyền áp sát mặt thành . Quân sĩ bám nhau trèo lên, vung mã tấu chém giết quân giữ thành . Lý Tuấn lại cho thuỷ quân lái bè lao thẳng vào thành, tường thành bị xung động mạnh, sụp lở ào ào .
Lúc ấy Trương Hùng đang hoảng hốt đứng trên chòi canh thì Trương Hoành, Trương Thuận bất ngờ ập đến, vung phác đao lia rụng hơn mười đầu . Quân Điền Hổ tán loạn chạy trốn . Trương Hùng không kịp tránh, bị Trương Thuận sả một đao ngã nhào . Trương Thụân đuổi theo đưa thêm một nhát đầu lìa khỏi xác . Khi nước rút mới biết quân dân trong thành bị chết đuối, bị giết nhiều vô số . Nhà cửa, đồ đạc, xác chết trôi lềnh bềnh tắc cả cửa thành phía nam . Trong thành chỉ còn cung Tị thử (cung tránh nắng) xây dựng từ đời vua Thần Vũ thời Bắc Tề vì có nền cao nên không bị ngập . Quân dân tranh nhau trèo lên tránh lũ, giẫm đạp lên nhau mà chết cũng đến hơn hai nghìn người . Số trèo lên gò cao mặt thành sống sót chỉ còn hơn nghìn người . Dân chúng ngoài thành trước đó đã được Lư Tuấn Nghĩa mật báo; khi nghe tiếng thanh la mọi người đều trèo lên chỗ cao tránh nước . Ở ngoài thành bốn phía thoáng rộng, nước rút nhanh, nên dân chúng không đến nỗi thiệt hại nhiều . Bấy giờ Hỗn giang long Lý Tuấn đốc suất thủy quân chiếm cửa tây thành . Thuyền hoả nhi Trương Hoành cùng Lãng lý bạch điều Trương Thụân chiếm cửa bắc, Lập địa thái tuế Nguyễn Tiểu Nhị, Đoàn mệnh nhị lang Nguyễn Tiểu Ngũ chiếm cửa đông; Họat diêm la Nguyễn Tiểu Thất chiếm giữ cửa nam . Trên cả bốn cửa thành đều treo cờ quân Tống . Khoảng chập tối nước rút, bọn Lý Tuấn mở toang cửa thành, cho người mời Lư tiên phong đưa quân mã tiến vào . Trong thành hoàn toàn yên ắng, không một tiếng chó sủa gà kêu, xác chết chất cao như núi . Dù bọn Trương Hùng có phạm tội đến đâu thì thủ đọan của bọn Lý Tuấn cũng phải kể là độc ác tàn bạo . Hơn một nghìn dân sống sót trong thành quỳ sụp trong bùn lầy thảm thiết van xin . Lư Tuấn Nghĩa sai tra xét thì số sống sót chỉ có hơn một chục tên quân sĩ, còn lại đều là dân thường . Hạng Trung, Từ Nhạc trèo lên cây cao sau suý phủ khi nước rút tụt xuống liền bị quân Tống trói bắt giải đến trình Lư tiên phong . Lư Tuấn Nghĩa sai chém đầu thị chúng, sai lấy tiền bạc trong kho chẩn cấp cho nạn dân . Một mặt sai người báo tin cho Tống tiên

phong biết tin thắng trận . Lư Tuấn Nghĩa cho quân sĩ chôn cất tử thi, sửa đắp thành trì, nhà cửa, gọi dân chúng trở về làm ăn sinh sống .
Lại nói chuyện thành phủ Thái Nguyên từ khi chưa bị phá: Điền Hổ thống lĩnh mười vạn đại quân kéo đến đóng giữ phía nam núi Đồng Đề giữa lúc mưa to gió lớn . Thám mã về báo tin Ô Lê quốc cữu ốm chết, quận chúa và quận mã đưa quân về huyện Tương Viên lo liệu tang lễ . Điền Hổ nghe tin cả kinh, vội sai người đến Tương Viên truyền lệnh cho quận chúa Quỳnh Anh ở lại giữ thành, còn quận mã Toàn Vũ phải về ngay triều đình chờ sai phái . Nhân đó Điền Hổ truy hỏi vì sao những người trước đây chờ sai đi công việc ở huyện Tương Viên đều không thấy về tâu báo .
Ngày hôm sau mưa tạnh, vào lúc tảng sáng quân lưu tinh thám mã trở về báo tin Tống Giang đã sai Tôn An, Mã Linh đem quân đến đánh . Điền Hổ nghe tâu nổi giận mắng:
- Bọn Tôn An, Mã Linh được ta phong cho quan cao lộc hậu, thế mà nay trở mặt làm phản! ta sĩ đích thân hỏi tội bọn chúng . Các khanh hãy gắng sức, ai bắt sống được hai tên phản nghịch ấy sẽ được trọng thưởng ngàn vàng .
Nói đoạn Điền Hổ đích thân đốc suất quân lính dàn trận đối địch . Quân Điền Hổ nhìn cờ hiệu mới hay đó là quân của hai tướng Bệnh uý trì Tôn Lập và Thiết địch tiên Mã Lân . Bên trận quân bắc, gươm giáo tua tủa, kiếm kích dàn hàng; cờ nheo xếp thành đội . Đại vương Điền Hổ cưỡi ngựa trắng yên vàng, che lọng vàng thêu hình chín khúc rồng cuộn . Bên trận quân Tống, Tống Giang cùng quân sư Ngô Dụng và các tướng Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Vương Anh, Hỗ Tam Nương, Tôn Lập, Chu Đồng, Yến Thuận dẫn quân mã tiến đến .
Điền Hổ đang tìm cách đối phó với Tống Giang thì quân thám mã đến báo:"bọn Quan Thắng liên tiếp tiến đánh hai huyện Du Xã, Đại Cốc . Hai huyện Bình Giao và Giới Hữu ở phía tây cũng bị quân của Lư Tuấn Nghĩa đánh phá; thành huyện Thái Nguyên bị tháo nước nhận chìm . Hữu thừa tướng Biện Tường đóng quân ở núi Miên Sơn chống cự với bọn Hoa Vinh, bị quân Lư Tuấn Nghĩa từ Thái Nguyên ập đến đánh vào phía sau . Lư Tuấn Nghĩa cùng bọn Quan Thắng hội quân bao vây thành huyện Tầm Nguyên".
Điền Hổ nghe xong hoảng hốt, vội truyền lệnh thu quân về giữ thành Uy Thắng . Lý Thiên Tích ở lại giữ trận để cho bọn Tiết Thời, Lâm Kích, Hồ Anh, Đường Xương hộ vệ Điền Hổ rút trước . Bỗng nghe súng nổ vang ở phía bắc núi Đồng Đề, rồi quân bộ do các đầu lĩnh Lỗ Trí Thâm, Lưu Đường, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy chia hai đường đánh xáp tới . Điền Hổ vội cho quân ngự lâm lên ứng chiến, bất ngờ bị Mã Linh và Tôn An dẫn quân kỵ mã từ phía đông đánh tạt sang . Mã Linh đạp bánh xe gió lửa, cầm quả cầu sắt ném mạnh về phía quân bắc . Tôn An múa song kiếm dẫn quân đánh tràn sang trận giặc, cắt quân Điền Hổ làm hai mảng . Tống Giang

theo kế của Ngô Dụng chia quân tiến đánh từ ba phía . Quân Điền Hổ đông mười vạn mà không đối phó nổi, bị quân Tống đánh tan tác như sao rụng mây tan . Bọn thượng thư Lý Thiên Tích hộ vệ Điền Hổ chạy về phía đông chưa được bao xa lại gặp quân bộ của Lý Quỳ chận đánh . Bọn Lý Thiên Tích, Trịnh Chi Thuỵ, Tiết Thời, Lâm Tích dẫn tàn quân chạy giạt về phía tây . Thủ hạ của Điền Hổ tuy có sức vóc võ nghệ nhưng chưa từng đối địch với quan quân nhà Tống trận nào ác liệt thì trận này làm sao địch nổi ? Tuỳ tòng của Điền Hổ chỉ còn bọn đô đốc Hồ Anh, Đường Xương, tổng quản Diệp Thanh, mấy viên kim ngô hiệu uý và khoảng năm nghìn người ngựa . Đang lúc nguy cấp lại thấy một đoàn quân mã từ phía đông đang bon đến . Điền Hổ ngước mắt than lớn:
- Trời hại ta!
Dẫn đầu đội quân ấy là viên tướng trẻ khôi ngô tuấn tú, chít khăn lục xanh mặc chiến bào xanh, tay cầm ngọn thương lê hoa, cưỡi chiến mã trắng cao lớn, trên cờ hiệu đề rõ "Trung hứng bình Nam tiên phong quận mã Toàn Vũ" . Diệp Thanh thấy có hiệu liền báo ngay cho Điền Hổ biết . Điền Hổ truyền lệnh cho quận mã đi theo hộ tống . Quận mã Toàn Vũ đến gần, xuống ngựa quỳ tâu:
- Vì mặc giáp trụ trên người không tiện quỳ lạy, thần đáng muôn lần tội chết .
Điền Hổ nói:
- Trẫm xá tội cho khanh!
Toàn Vũ lại tâu:
- Tình thế nguy cấp, xin đại vương rời ngự giá đến thành Tương Viên tránh mũi nhọn của quân địch . Xin cho thần cùng quận chú Quỳnh Anh đánh lui quân Tống rồi sẽ đón đại vương về đại nội ở châu Uy Thắng đề bàn định kế sách khôi phục cơ nghiệp của vương triều .
Điền Hổ cả mừng, truyền lệnh cho quân sĩ đi về phía huyện Tương Viên . Phò mã Toàn Vũ đi sau cùng để giữ mặt hậu . Người ngựa của Điền Hổ vừa đến dưới thành Tương Viên thì từ phía sau một đội quân mã đuổi theo rất gấp, tiếng hò reo vang trời . Tướng giữ thành Tương Viên thấy vậy vội cho mở cổng, thả cầu treo, Hồ Anh liền dẫn quân vào trước . Quân sĩ nghe tiếng hò reo đuổi theo thì xô nhau chạy qua cầu treo vào thành . Hồ Anh vừa qua khỏi cổng, bỗng nghe một tiếng mõ kêu vang, quân mai phục hai bên nhất loạt nổi dậy dồn Hồ Anh và hơn ba nghìn quân sĩ xuống hố ngầm . Quân giữ thành đứng bên trên cầm giáo dài tới tấp đâm xuống . Thương thay, ba nghìn quân của Hồ Anh không một người sống sót . Có tiếng quát lớn:
- Điền Hổ muốn sống thì quy hàng!
Điền Hổ thấy quân dân thành Tương Viên làm phản, biết mắc mưu của quân Tông, vội quay ngựa chạy về phía bắc, Trương Thanh, Diệp Thanh liền vỗ

ngựa đuổi theo . Điền Hổ cưỡi túân mã chạy nhanh như gío . Trương Thanh, Diệp Thanh dẫn quân đuổi không kịp, bị tụt lại ngoài một tầm tên . Bỗng Điền Hổ thấy phía trước nổi lên một cơn gió lốc, trong hơi gió một nữ tướng hiện ra, cất tiếng nói lớn:
- Gian gặc Điền Hổ, ngươi phải đền tội ác ngươi đã gây ra với nhà họ Cừu chúng ta! ngươi còn định trốn đâu ?
Đúng lúc ấy, một luồng gío lạnh tạt đến, bỗng viên nữ tướng cũng biến mất . Điền Hổ ngồi xuống, bỗng con ngựa kinh sợ, chồm chân hí vang, Điền Hổ mất đà ngã nhào . Trương Thanh, Diệp Thanh đuổi kịp, liền nhảy xuống ngựa cùng quân sĩ ùa tới bắt . Đường Xương dẫn quân xông đéen giải vây cho Điền Hổ . Trương Thanh trông thấy vội lên ngựa phóng tới ném đá trúng mặt Đường Xương, hất Xương lăn nhào xuống ngựa, Trương Thanh nói lớn:
- chẳng phải Toàn Vũ nào cả, ta chính là Một vũ tiễn Trương Thanh!
Bấy giờ bọn Lý Quỳ, Võ Tòng dẫn năm trăm quân bộ từ trong thành đánh ra . Hai người hét vang, xông vào chém giết . Hai nghìn quân của Điền Hổ bị đánh tan tác . Trương Thanh đâm chết Đường Xương, trói Điền Hổ, rồi dẫn quân mã tiến vào thành, sai đóng chặt cổng chờ tin của Tống tiên phong . Lỗ Trí Thâm cũng vừa đuổi đến, thấy Điền Hổ đã bị bắt, bèn quay lại phía tây đuổi đánh bọn tàn quân đến tận chân núi Đồng Đề .
Ba cánh quân người ngựa của Tống Giang giáp chiến với quân Điền Hổ suốt một ngày, giết tại trận hơi hai vạn tên . Quân Điền Hổ mất chủ, chạy trốn khắp nơi . Phạm Mỹ nhân và thê thiếp của Điền Hổ đều bị loạn quân giết hại . Bọn Lý Thiên Tích, Trịnh Chi Thụy, Tiết Thời, Lâm Tích dẫn hơn ba vạn quân lên đống trên núi Đồng Đề, bị quân Tống Giang vây chặt bốn phía .
Nghe Lỗ Trí Thâm đến báo tin Điền Hổ đã bị Trương Thanh bắt sống, Tống Giang sai thám mã ngày đêm ruổi gấp về Tương Viên truyền lệnh cho Võ Tòng canh phòng Điền Hổ cẩn mật để cho Trương Thanh cấp tốc đem quân đến Uy Thắng hỗ trợ Quỳnh Anh .
Nguyên là Quỳnh Anh theo đúng mật kế của quân sư Ngô Dụng, đã cùng bọn Giải Trân, Giải Bảo, Nhạc Hoà, Đoàn Cảnh Trụ, Vương Đình Lục, Úc bảo Tứ, Sái Phúc, Sái Khánh đem năm nghìn quân mã trương cờ hiệu của quân Điền Hổ đến mai phục ở chân núi Thạch Bàn ngoài thành huyện Vũ Hương . Nghe tin Điền Hổ đã đem quân đi đánh, Qùynh Anh liền dẫn quân ngày đêm tiến gấp đến thành Uy Thắng . Chiều muộn ngày hôm ấy, khi bóng tối lan dần, ráng chiều đã khuất, trăng non buông lưỡi liềm, Quỳnh Anh đến trước cổng, cất tiếng gọi to:
- Ta là công chúa Quỳnh Anh, vâng mệnh đem quân hộ vệ đại vương . Quân canh mau mở cổng!
Quân giữ thành vội phi báo về phủ của trấn thủ . Điền Báo, Điền Bưu nghe

tin vội lên ngựa đến cửa nam trèo lên lầu thành quan sát, quả thấy đại vương Điền Hổ cưỡi ngựa bạch yên thêu đứng dưới lọng vàng . Trước ngựa là một nữ tướng, có cờ hiệu thêu chữ lớn "Quỳnh Anh quận chúa", phía sau là bọn các quan thượng thư, đô đốc . Qùynh Anh lại lên tiếng nói to:
- Hồ đô đốc bị thua, ta hộ vệ đại vương đến đây, các ngươi mau báo quan trấn thủ mở cửa thành tiếp giá!
Bọn Điền Báo nhận ra đại vương Điền Hổ, vội truyền lệnh mở cổng ra ngoài thành nghênh tiếp . Điền Báo, Điền Bưu vừa đến gần, bị đại vương ngồi trên ngựa bất ngờ quát lớn:
- Võ sĩ đâu, bắt ngay hai tên giặc này!
Quân sĩ nghe lệnh ập đến bắt trói . Điền Báo, Điền Bưu kêu to:
- Chúng tôi vô tội!
Bọn chúng không kịp giãy gụa đã bị quân của Qùynh Anh trói chặt . Người đóng giả Điền Hổ chính là Tôn An có khuôn mặt hơi giống Điền Hổ, các viên thượng thư, đô đốc thì do bọn Giải Trân, Giải Bảo đóng giả, cả mấy người lúc ấy mới rút khí giới ra . Bọn vương Đình Lục, Úc Bảo Tứ, Sái Phúc, Sái Khánh đem theo năm trăm quân áp giải bọn Điền Báo, Điền Bưu đi gấp về thành Tương Viên . Đứng trên mặt thành thấy Điền Báo, Điền Bưu bị bắt, biết là mắc mưu của quân Tống, các tướng của Điền Hổ vội đem quân ra ngoài thành đánh cứu . Quỳnh Anh nóng lòng muốn bắt giết Điền Định, chẳng quản nguy hiểm, cùng bọn Giải Trân, Giải Bảo dẫn quân ập vào thành . Quân giữ thành ra sức chống cự, bị Quỳnh Anh ném đá sát thương sáu bảy tên . Giải Trân, Giải Bảo tiến sát theo sau trợ chiến . Ngoài thành, bọn Nhạc Hoà, Đoàn Cảnh Trụ lệnh cho quân sĩ bỏ quần áo cải trang, bấy giờ ai nấy đều mặc quần áo có dấu hiệu của quân Tống . Quân sĩ được lệnh ồ ạt xông vào chiếm thành cửa nam . Nhạc Hoà, Đoàn Cảnh Trụ múa phác đao dẫn quân lên mặt thành, giết quân canh, dựng cờ hiệu Đại Tống . Dân chúng trong thành Uy Thắng xôn xao nháo nhác . Vương thân quốc thích và bọn ngụy quan văn võ còn lại trong thành hợp quân đánh lại . Quân Quỳnh Anh chỉ có hơn tám nghìn quân đến tiếp ứng . Thấy Quỳnh Anh cùng bọn Giải Trân, Giải Bảo đang hỗn chiến với quân Điền Hổ, Trương Thanh vội vung tay ném đá giết ngay bốn tướng giặc . Quân Điền Hổ tan rã phải lui về .
Trương Thanh nói với Quỳnh Anh:
- Bên ta ít quân, không tiến qúa sâu vào đất địch .
Qùynh Anh đáp:
- Thiếp có mối thù cha, dẫu tan thân không tiếc!
Nghe Trương Thanh nói Điền Hổ đã bị bắt giải về thành Tương Viên, Quỳnh Anh vui mừng khôn xiết . Trương Thanh, Quỳnh Anh thấy giặc đông, quân bên mình ít, định cho lui quân ra ngoài thành . Vừa hay lòng trời ghen ghét quân nghịch tặc, Lư tiên phong lấy xong thành Tẩm Nguyên, trên

đường về thấy cờ hiệu của quân mình bay trên thành Uy Thắng, bèn vào thành hội quân với Trương Thanh để tiến đánh tàn quân của Điền Hổ, bọn Tần Minh, Dương Chí, Đỗ Thiên, Tống Vạn đem quân chiếm cửa đông . Âu Bằng, Đặng Phi, Lôi Hoành, Dương Lâm chiếm cửa tây . Hoàng Tín, Trần Đạt, Dương Xuân, Chu Thông dẫn quân chiếm cửa bắc . Dương Hùng, Thạch Tú, Tiêu Dĩnh, Mục Xuân, Trịnh Thiên Tho, Trâu Uyên, Trâu Nhuận chỉ huy quân bộ chuyên đánh đao búa từ phía trước cung điện của Điền Hổ đánh vào . Bọn Cung Vương, Đinh Đắc Tôn, Lý Lập, Thạch Dũng, Đào Tông Vượng dẫn quân bộ từ phía cửa Hậu Tề đánh tới . Bọn phi tần, thê thiếp trong nội cung Điền Hổ bị quân Tống giết nhiều vô kể . Điền Định nghe tin có biến liền rút gươm tự sát . Trương Thanh, Quỳnh Anh, Thái viên tử Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Đường Bân, Văn Trọng Dung, Thôi Dã, Cảnh Cung, Tào Chính, Tiết Vĩnh, Lý Trung, Chu Phú, Thời Thiên, Bạch Thắng chia quân đi lùng bắt bọn vương thân quốc thích cùng tướng tá của Điền Hổ đang trốn tránh . Đúng là:

Kim gia điện hạ nhân đầu cốn
Ngọc thiết triều môn nhiệt huyết phôn .
Mạc đạo bất phân ngọc dữ thạch,
Vi khánh vi ương tâm tự môn .
Thềm vàng điện tía đầu người rụng,
Cửa ngọc sân rồng máu nóng tuôn .
Chớ bảo chẳng phân đâu vàng đá,
Họa phúc tuỳ tâm định mất còn .

Bấy giờ quân Tống vào đóng trong thành Uy Thắng, tử thi quân giặc ngổn ngang đầy chợ, máu chảy đỏ khe . Lư Tuấn Nghĩa truyền lệnh cho quân sĩ không được giết hại dân chúng, một mặt sai người báo cho Tống tiên phong biết tin thắng trận .

Tảng sáng hôm quân Tống dẹp yên các đám tàn quân, binh tướng của Điền Hổ ra hàng nhiều không đếm xuể . Lư tiên phong cho điểm diện các tướng chỉ thiếu hai người: Thần cơ quân sư Chu Vũ ở lại trấn thủ huyện Tầm Nguyên, hàng tướng Cảnh Cung ngã ngựa bị loạn quân xéo chết . Các tướng khác đều bình yên vô sự, đến báo công tại quân doanh của Lư tiên phong . Khi Tiêu Đĩnh chở xác Điền Định đến, Quỳnh Anh không nén nổi giận, nghiến răng tuốt đoản đao chặt lìa thủ cấp .

Bấy giờ, vợ Ô Lê quốc cữu là Nghê thị đã chết, Quỳnh Anh vội đi tìm vợ Diệp Thanh là An thị . Rồi Qùynh Anh xin phép Lư tiên phong cùng với Trương Thanh đến huyện Tương Viên áp giải Điền Hổ đến quân doanh của Tống tiên phong, Lư Tuấn Nghĩa ngồi trong trướng đang xử lý việc quân, bỗng có quân thám mã vào báo tin: tướng của Điền Hổ là Phòng Học Độ hiện đang vây bức Sách Siêu và Thang Long ở huyện Du Xã . Lư tiên phong

bèn sai Quan Thắng, Tần Minh, Lôi Hoành, Trần Đạt, Dương Xuân, Dương Lâm, Chu Thông đem quân đi giải vây . Ngày hôm sau, Tống Giang đánh tan quân của bọn Lý Thiên Tích ở núi Đồng Đề . Trong thư báo tin với Trần an phủ, Tống Giang nói "sào huyệt giặc bị phá, đại quân đã bắt sống được Điền Hổ, kính mời an phủ đến thành Uy Thắng xét định công việc". Tống Giang dẫn đại quân đến Uy Thắng, Lư Tuấn Nghĩa và các tướng ra ngoài thành nghênh tiếp, đưa Tống tiên phong vào thành . Tống tiên phong cho treo bảng vỗ yên trăm họ, Lư Tuấn Nghĩa cho áp giải Biện Tường đến trước trướng . Tống Giang thấy Biện Tường dáng mạo khôi ngôi tuấn tú bèn tự tay cởi trói, lấy ân tình khuyên bảo tà theo chính . Biện Tường thấy Tống Giang là người đức độ, nghĩa khí, trong lòng cảm kích, bèn xin quy hàng .
Ngày hôm sau Trương Thanh, Quỳnh Anh và Diệp Thanh áp giải xe tù chở Điền Hổ, Điền Báo, Điền Bưu đến . Quỳnh Anh cùng Trương Thanh đến vái chào Tống tiên phong . Quỳnh Anh cũng đến chào bọn Vương Anh, tỏ lời tạ lỗi về việc mạo phạm khi trước . Tống Giang truyền lệnh tống giam bọn Điền Hổ vào nhà ngục, chờ ngày áp giải về Đông Kinh làm lễ hiến tù . Rồi đó Tống Giang sai dọn tiệc rượu chúc mừng nhân duyên của Trương Thanh và Quỳnh Anh . Ngày hôm ấy tướng trấn thủ thành huyện Vũ Hương là Phương Thuận đem sổ sách ghi hộ khẩu quân dân và bản kê khai tiền thóc trong kho công bản huyện đến nộp Tống tiên phong . Tống Giang khen thưởng, úy lạo, rồi cho Phương Thuận vẫn được làm trấn thủ như trước .
Mấy hôm sau, thám mã về báo tin Quan Thắng đem quân về huyện Du Xã phối hợp với Sách Siêu, Thang Long, trong đánh ra ngoài đánh vào, giết tướng giặc là Phòng Học Độ, quân Bắc bị giết đến hơn năm nghìn tên . Số còn lại đều ra hàng . Tống Giang cả mừng nói:
- Việc đánh dẹp thành đạt như thế là công lao chung của các anh em .
Rồi đó Tống Giang cho lập sổ ghi chép công của từng người . Trương Thanh, Quỳnh Anh được ghi công đầu vì bắt sống được đầu sỏ giặc . Mấy ngày sau quân mã của Quan Thắng và của Trần an phủ tới nơi . Tống Giang dẫn các tướng ra ngoài thành đón tiếp, mời Trần an phủ vào thành . Nghi lễ chào hỏi đã xog, Trần an phủ khen rằng:
- Anh em các tướng quân chỉ trong vòng năm tháng mà lập được công lao muôn đời . Nghe tin bắt được đầu sỏ giặc, hạ quan đã viết biểu văn, sai quân lưu tinh ruổi ngựa về kinh sư báo tin thắng trận . Sớm muộn gì triều đinh ắt sẽ phong quan ban tước, trọng thưởng cho các tướng quân .
Tống Giang lạy tạ Trần an phủ, rồi cáo từ về doanh trại nghỉ ngơi . Ngày hôm sau Qùynh Anh đến trình với Tống tiên phong, xin đến núi Thạch Thất ở châu Thái Nguyên tìm hài cốt thân mẫu để lo liệu an táng . Tống Giang cho phép Trương Thanh và Diệp Thanh cùng đi, việc không cần nói đến .
Sau khi trình với Trần an phủ, Tống Giang hạ lệnh thiêu hủy toàn bộ lâu đài,

hiên son gác vàng cung điện của Điền Hổ ở thành Uy Thắng . Một mặt sai lấy tiền thóc trong kho chẩn cáp cho dân chúng bị nạn binh hoả . Trần an phủ viết văn thư gửi Túc thái uý, nhờ thái uý chuyển biểu văn tâu lên triều đình . Tống Giang giao thư cho Đái Tôn đi gấp về kinh .
Đái Tôn nhận thư và biểu văn lập tức lên đường, chẳng bao lâu đuổi kịp viên thừa biện do Trần an phủ sai đi từ trước .
Hai người cùng lúc về đến Đông Kinh, Đái Tôn đi ngay đến phủ Túc thái uý tìm Dương ngu hầu, nhờ chuyển văn thư lên Túc thái uý . Túc thái uý cả mừng, ngay buổi chầu sáng hôm sau đem biểu văn của Trần an phủ và Tống Giang tâu lên thiên tử . Tống Huy Tông mặt hồng rạng rỡ liền ban sắc cho Tống Giang được phép định liệu công việc, chờ khi đem quân về kinh sẽ phong quan ban tước . Đái Tôn nghe kể lại mọi việc, ngay ngày hôm ấy từ tạ Túc thái uý, lên đường rời Đông Kinh, quá trưa hôm sau đã về đến quân doanh ở thành Uy Thắng phúc đáp với Trần an phủ và Tống tiên phong .
Trần an phủ và Tống Giang hạ lệnh: trừ Điền Hổ, Điền Báo, Điền Bưu phải giam giữ để giải nộp về Đông Kinh, bọn đồ đảng trong nguỵ triều Điền Hổ đều đem ra chợ Uy Thắng chém bêu đầu thị chúng . Vùng đất chưa thu phục được chỉ còn huyện Bồ, huyện Giải thuộc châu Tấn Ninh . Bọn tham quan ô lại làm việc cho nguỵ triều nghe tin Điền Hổ bị bắt, một phần bỏ trốn, số còn lại ra đầu thú . Trần an phủ chấp thuận cho trở lại làm lương dân . Một mặt sai người đi các nơi yết bảng chiêu an, vỗ yên dân trăm họ . Những người bị ép buộc theo giặc, chỉ giữ thân phận tuỳ thuộc không giết hại dân chúng thì cho ra đầu hàng, tự thú để trở về quê quán, được cấp trả ruộng vườn sản nghiệp .
Thu phục các châu huyện đã xong, Trần an phủ điều quan quân đến trấn thủ để giữ coi yên dân, chuyện không cần nói đến .
Lại nói Tống Huy Tông đã xuống chiếu sai sứ giả mang đến Hà Bắc tuyên dụ bọn an phủ sứ Trần Quán . Ngày hôm sau thiên tử lên dự nghe giảng ở nhà Vũ Học . Các quan đã tề tựu đông đủ từ trước . Sái Kinh ngồi trên ghế cao bình giảng binh pháp, các quan kính cẩn khoanh tay lắng nghe . Duy có một viên quan chỉ ngửa mặt nhìn lên trần nhà, không một lần liếc mắt nhìn người thuyết giảng . Sái Kinh cả giận, sai người nhận mặt cho kịp để biết viên quan ấy là ai . Quả như người ta vẫn thường nói: "một người ngoảnh mặt đi, cả bàn chán nản". Chỉ vì Sái Kinh tra vấn họ tên viên quan ấy, khiến cho:
Địa sát, Thiên cang về Dực, Chẩn
Binh hùng tướng mạnh nhập Sinh Đô .
Chưa biết viên quan ấy là ai, xem hồi sau sẽ rõ .

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Kenix

Hồi 101
Chiếm phần mộ, huyệt thiêng sinh giặc
Chơ cảnh Xuân,gái đẹp động gian.

Đang nói chuyện hôm ấy ở nhà Vũ Học, Sái Kinh sai người hầu hỏi tên viên quan ngồi nhìn trần nhà không chịu nghe giảng binh pháp là ai,mới biết người đó là La Tiễn, quê quán ở Đạt Châu quận Vân Nam, hiện giữ chức Vũ Học dụ. Sái Kinh giận tím người, định quát tháo thì nghe báo có xa giá thiên tử đến. Sái Kinh đành bỏ qua chyện ấy, dẫn bách quan ra nghênh đón. Thiên tử bước xuống, các quan đều múa lạy tung hô. Đạo quân hoàng đế vừa giảng võ xong; quan Vũ Học dụ La Tiễn không chờ Sái kinh lên tiếng, bè bước lên phủ phục tâu rằng:

-Tiểu thần La Tiễn giữ chức Vũ học dụ mạo muội muôn lần tội chết, xin kính cẩn trình bệ hạ soi xét về việc gian tặc Vương Khánh làm loạn ở vùng Hoài Tây. Bọn chúng dấy loạn đến nay đã năm năm, quan quân không đánh dẹp nỗi. Các viên Đồng Quán, Sái Du vâng mệnh đến Hoài Tây đánh dẹp bị thua bại, quân lính không còn môt tên. Bọn họ sợ tội không dám tâu thật lên bệ hạ, nói là quân sĩ không quen thủy thổ, xin tạm lui binh. Vì thế mới dẫn đến mối lo lớn hiện nay. Thế lực của bọn Vương Khánh ngày càng mạnh. Tháng trước đây bọn Vương Khánh đã kéo đến đánh phủ vùng quê thần ở quân Vân An, cướp bóc, hãm hiếp, chém giết gây tội ác thâm độc không nói hết. Bọn chúng đã chiếm giữ tám mươi sáu thành, châu, huyện. Sái kinh là đại thần phụ chính, để con là Sái Du làm hao quân tổn tướng, nhục nước tan quân. Vậy mà hôm trước khi thánh giá lâm ngự, viên ấy vẫn điềm nhiên ngồi trên ghết cao mà giảng dạy binh pháp, khoe khoang không xấu hổ. Thật là càn dỡ không chút lương tâm! Cúi xin bệ hạ trị tội tên tặc thần đã làm lỡ việc nước, chọn người làm tướng, định ngày xuất quân, cấp tốc lên đường cứu sinh dân khỏi chốn lầm than, giữ xã tắc muôn đời bền vững. Như thế thần dân thiên hạ được may mắn lắm.

Tống Huy Tông nghe tâu xong cả giận, nặng lời quở trách tội che giấu của bọn Sái Kinh. Nhưng Sái kinh khéo lựa lời biện bac nên chưa bị trị tội. Thiên tử do tực chốc lát rồi lên xa giá về cung. Ngày hôm sau lại có thái thú Hào Châu là Hầu Mông nhân về kinh chờ sai phái, đã dân thư thẳng thắn vạch tội bọn Đồng Quán, Sái Du làm nhục nước tan quân. Một mặt Hầu Mông khen ngợi Tống Giang là người tài lược nhiều lần lập kỳ công: đi đánh quân Liêu trở về, lại dẹp yên loạn Điền Hổ ở Hà Bắc, khải hoàn về kinh. Thế lực bọn Vương Khánh hùng mạnh, Hầu Mông xin thiên tử ban thưởng cho bọn Tống Giang rồi sai Tống Giang đưa người ngựa đi Hoài Tây

dẹp loạn Vương Khánh, tất lập được công lớn.
Huy Tông hoàng đế tấu chuẩn tấu, xuống sắc chỉ giao cho quan sảnh viện bàn việc phong quan tước cho anh em Tống Giang. Quan sảnh viện cùng bạn bạc với Sái Kinh rồi tâu lên:
-Bọn Vương Khánh đem quân đến đánh phá Uyển Châu, gần đây lại có văn thư cáo cấp của báo nơi là Vũ Châu, Đái Châu và Lai huyện. Đó là những châu huyện thuộc Đông Kinh, gần đất kinh sư, xin bệ hạ xuống chiếu lệnh cho bọn Trần Quán, Tống Giang không cần phải đem quân về kinh mà đưa quân mã ruổi gấp đến cứu viện cho Vũ Châu và các nơi nói trên. Bọn thần xin tiến cử Hầu Mông giữ chức hàn quân tham mưu. La Tiễn vốn có hiểu biết thao lược, nên sai cùng Hầu Mông đến quân doan của Trần Quán để tuỳ tiện sử dụng. Bọn Tống Giang vì đang đi chinh thảo, chưa tiện thăng quan ban tước, đợi khi thắng giặc Hoài Tay trở về sẽ châm chước nghị bàn phong thưởng.
Nguyên là Sái Kinh biết Vương Khánh có binh hùng tướng mạnh, nên đã cùng bọn Đồng Quán, Dương Tiễn, Cao Cầu bàn nhau cố ý đưa Hầu Mông, La Tiễn theo việc quân phò tá cho Trần Quán. Nếu Tống Giang thua trận thì Hầu Mông, La Tiễn không có cách nào thoát tội. Bấy giờ sẽ thả một mẻ lưới bắt bọn hết. Đạo quân hoàng đế chuẩn y lời tâu của bốn tên tặc thần, sai Hầu Mông, La Tiễn mang chiếu sắc cùng các thứ đồ thưởng vàng bạc, gấm vóc, áo bào, áo giáp, ngựa chiến, ngự tửu lên đường đi Hà Bắc tuyên đọc chiếu dụ cho bọn Tống Giang. Lại sắc cho Lại bộ bổ nhiệm các quan viên chánh phó các phủ châu huyện ở Hã Bắc mới thu phục được, định ngày đến lỵ sở nhậm chức.
Đạo Quân hoàng đế xét việc chính sự đã xong, bọn Vương Phủ, Sái Dụ lại khuyên vua đến đồi Cấn Nhạc xem hát múa giải sầu, chuyện ấy không phải nói đến.
Lại nói chuyện Hầu Mông vâng mệnh mang chiếu sắc đồ thưởng của thiên tử đến ban cho các tướng sĩ. Tất cả đóng gói chở đầy trên ba mươi lăm cỗ xe, rời Đông Kinh đi về Hà Bắc. Chuyện trên đường không có gì đáng nói. Một ngày kia đoàn người ngựa, xe cộ vượt qua núi Hồ Quan phủ Chiêu Dức tiến vào châu Uy Thắng, cách thành hơn hai mươi dặm thì gặp quan quân áp giải Diền Hổ. Trước đó Tống Giang đã tiếp được chiếu sắc cho phép đem quân về kinh. Quỳnh Anh lo liệu cải táng phần mộ cúa mẹ, hiện cũng đã về. Tống Giang viết sẵn biểu văn tâu lên triều đình về sự tích trung hiếu tiết nghĩa của mẹ con Quỳnh Anh, đã cùng với Diệp Thanh có công trong việc bắt Điền Hổ, cùng là việc bọn Kiều Đạo Thanh, Tôn An quy thuận triều đình có công dẹp giặc. Mọi việc chuẩn bị đã xong. Tống Giang sai Trương Thanh, Quỳnh Anh, Diệp Thanh đem quân áp giải Điền Hổ lên đường đi trước.

Bấy giờ Trương Thanh tiến lên trước đoàn quân, chào đón tham mưu Hầu Mông và La Tiễn. Mọi người chuyện trò, thăm hỏi, đã xong, Trương Thanh sai quân thám mã ruỗi ngựa trở lại báo cho Trần an phủ và Tống tiên phong biết tin. Trần Quán và Tống Giang dẫn các tướng ra ngoài thành nghênh tiếp sứ bộ. Bọn Hầu Mông bưng sắc chỉ của thiên tử đi vào thành đặt lên hương án ở Long Định Trần Quán cùng Tống Giang và các tướng xếp hàng tề chỉnh rồi quỳ gối hướng về phía bắc. Quan lễ nghi Bùi Tuyên quát: "Lạy!". Mọi người theo đúng nghi lễ lạy đón chiếu sắc của thiên tử. Lạy xong, Hầu Mông quay mặt về hướng nam, đứng về bên trái hương án, mở chiếu thư tuyên đọc:

"Lời chế rằng: Trẫm cai trị muôn dân theo phép lớn, kính trời noi gương người xưa, kế thừa cơ nghiệp to lớn, là nhờ có công lao của các bề tôi hùng kiệt dốc lòng phù tá. Gần đây ở biên thùy nẩy sinh nhiều sự đang lo ngại, thế nước chông chênh. Ngươi tiên phong sứ Tống Giang và các viên khác vượt núi băng ngàn, trải bao gian nguy hiểm trở, đã lập công bắt giặc, khôi phục yên bình cho các địa phương bị quân giặc chếm giữ, thực trẫm được nhờ ơn rất lớn.

Nay trẫm đặc sai tham mưu Hầu Mông mang chiếu thư đến, ban cho an phủ sứ Trần Quán cùng Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa và các tướng vàng bạc, áo gấm, ngựa tốt, áo giáp và ngự tửu đế biểu dương công trạng của các người. Nay lại có bọn giặc Vương Khánh dấy loạn ở miền Hoài Tây, làm nghiêng đổ các thành trì cúa trẫm giết hại thần dân, cướp phá biên thuỳ làm lay chuyến Tây Kinh. Trẫm theo lệ trước, sắc phong cho Trần Quán làm an phủ sứ, Tống Giang làm Bình Tây đô tiên phong, Hầu Mông làm hành quân tham mưu.

Ngày nào chiếu thư ban đến, các viên nói trên phải thống lĩnh người ngựa, ngày đêm ruổi gấp đến cứu viện cho Uyển Châu. Tướng sĩ các ngươi phải ra sức dốc tận lòng trung, để tâu công dẹp giặc, trẫm sẽ xem xét phong quan ban tước. Các viên đầu mục khác trong ba quân, nếu thưởng vật chưa có đủ để ban phát thì cho Trần Quán được phép mở lấy tiền bạc vật phẩm trong các kho công chủa các châu huyện ở Hà Bắc để cấp thưởng, rồi lập khai sách tấu lên. Bọn các ngươi hãy kính tuân! Nay đặc dụ.

Niên hiệu Tuyên Hòa năm thứ 5 (1124)

tháng tư, ngay..”

Hầu Mông tuyên đọc chiếu thư xong, Trần Quán, Tống Giang và các tướng cùng hô vạn tuế, vái lạy tạ ơn thiên tử. Lễ xong, Hầu Mông lấy các đồ thưởng vàng bạc, gấm vóc, chiếu theo danh sách các tướng sĩ mà ban phát. Trần an phủ, Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa mỗi người được ban vàng tốt năm trăm lạng, gấm vóc mười tấm, áo gấm một chiếc, ngựa tốt một con, ngự tửu hai bình. Bọn Ngô Dụng ba mươi tư viên chánh tướng, mỗi người được ban

vàng hai trăm lạng, vóc màu bốn tấm, ngự tửu một bình. Số vàng bạc còn lại, theo ý cúa Trần an phủ, đợi quân các nơi về đủ sẽ đem chia đều cho mọi người. Tống Giang lại ra lệnh cho Trương Thanh, Quỳnh Anh, Diệp Thanh dẫn quân áp giải Điền Hổ, Điền Báo, Điền Bưu về kinh sư. Công Tôn Thắng xin Tống tiên phong giữ lời hứa tu sửa cho năm pho tượng rồng trong miếu Long thần ở núi Ngũ Long. Tống Giang bèn cho đắp sửa các tượng rồng ở miếu sơn thần nói trên.

Tống Giang sai Đái Tôn, Mã Linh đi khắp các phủ lộ chiếu dụ tướng sĩ giữ thành, hễ khi có quan mới đến nhận chức thì bàn giao công việc để về dinh chủ suý hội quân đi đánh giặc Vương Khánh. Trong thời gian Tống Giang làm nốt việc chuẩn bị, các tướng tá giữ thành các phủ lộ bàn giao xong công viêc cũng lục tục đem quân về. Tống Giang cho đem vang bàc được ban thưởng chia đều cho quân sĩ, lại sai Tiêu Nhượng, Kinh Đại Kiên soạn văn khắc bia đá để ghi chiến công dẹp yên loạn Điền Hổ. Ngày năm tháng năm, đúng ngày tết Thiên trung Tống Giang giao cho Tống Thanh bày tiệc lớn chúc mừng cuộc thái bình. Trong đại tiệc hôm ấy, Tống Giang mời Trần an phủ ngồi ghế nhất. Hầu Mông, La Tiễn và các viên quan mới đến nhậm chức trấn thủ các châu phủ cùng các phó quan châu Uy Thắng ngồi ghế tiếp theo. Anh em Tống Giang, ngoài Trương Thanh đã đưa quân đi trước, còn lại một trăm linh bảy chánh phó tướng, cùng mười bảy hàng tướng Hà Bắc là bọn Kiều Đạo Thanh, Tôn An, Biện Tường đều có mặt đông đú, chia ngồi ở hai bên. Trong bữa tiệc, Trần Quán, Hầu Mông, La Tiễn đều đứng dậy tán dương công lao đánh giặc của anh em Tống Giang. Tống Giang, Ngô Dụng và nhiều đầu lĩnh khác cảm kích trước những lời khen ngợi cúa các quan triều đình. Mọi người bàn luận chính sự, bày tỏ lòng trung thành. Trong ánh đèn nến huy hoàng, mọi người cùng nhau cạn chén, chuyện trò cởi mở thân tình, gần nửa đêm mới tan tiệc ra về.

Ngày hôm sau, Tống Giang, Ngô Dụng trù tính công việc một lần nữa, xuống lệnh chỉnh điểm binh mã, rồi từ biệt các quan bản châu, dẫn quân theo Trần an Phủ rời châu Uy Thắng tiến về phía nam.

Trên đường đi, quân sĩ không tơ hào xâm phạm tài sản của dân, trăm họ đem hương hoa đèn đuốc đứng đón hai bên đường, vái chào cảm tạ công ơn của anh em Tống Giang dẹp yên quân giặc khiến cho trăm họ lại thấy ánh mặt trời.

Tạm chưa nói đến chuyện Tống Giang đem quân đi dẹp giặc ở phía nam. Đây nói chuyện Một vũ tiễn Trương Thanh cùng Quỳnh Anh, Diệp Thanh áp giải xe tù chở bọn Điền Hổ về đến Đông Kinh, trước hết đưa trình thư cúa Tống Giang gửi trình Túc thái úy và chuyển đến Túc thái úy các đồ vàng bạc châu báu.

Túc thái úy vào triêu tâu lên thiên tử. Đạo quân hoàng đế khen ngợ mẹ con

Quỳnh Anh trinh liệt hiếu thuận, giáng sắc đặc cách ban tước cho mẹ Quỳnh Anh là Tống thị làm Giới Hưu Trinh tiết huyện quân, sai quan sở tại dựng đền thờ biểu dương người trinh liệt, hàng năm xuân thu hai kỳ cúng tế. Phong cho Quỳnh Anh làm Trinh hiếu nghi nhân. Phong Diệp Thanh làm chính bài quân, lại thưởng năm mươi lạng bạc để biểu dương lòng trung nghĩa. Trương Thanh vẫn giữ nguyên chức cũ, chờ khi cả ba người theo Tống Giang đánh giặc Hoài Tây có công trở về thăng thưởng luôn thể. Đạo quân hoàng đế truyền cho quan pháp ti đem ba tên phản giặc Điền Hổ, Điền Báo, Điền Bưu ra đầu chợ xử lăng trì.

Bấy giờ Quỳnh Anh ôm ảnh vẻ chân dung mẹ đến thưa với quan giám mã trảm xin cho treo trên pháp trường để thanh thoả mối thù riêng với bọn Điền Hổ. Phía dưới đặt một chiếc bàn, chờ đến khắc thứ ba giờ ngọ, sau khi Điên hổ đã bị khai đao róc thịt, Quỳnh Anh nhặt lấy thủ cấp đặt lên bàn; khóc to ba tiếng, lấy máu Điền Hổ làm lễ tế điện cho cha mẹ.

Câu chuyện của Quỳnh Anh mau chóng lan truyền trong dân chúng Đông Kinh. Ngày hôm ấy người các phường phố đến xem chật như nêm, nghe tiếng Quỳnh Anh khóc, ai nấy đều cảm thương rơi lệ.

Quỳnh Anh làm lễ tế điện xong liền cùng Trương Thanh, Diệp Thanh hướng về phía cửa khuyết vái lạy tạ ơn. Rồi đo
ba người rời Dông Kinh lên đường đi Uyển Châu giúp Tống tiên phong đánh giặc Vương Khánh, chuyện không cần nhắc đến.

Đây thuật lại lai lịch Vương Khánh từ nhỏ đến lớn: nguyên Vương Khánh là một viên phó bài quân trong phủ Khai Phong ở Đông Kinh, chuyên lui tới các nha môn nghe ngóng xúi bẩy kiện tụng đẻ kiếm chác, bòn rút hãm hại dân lành. Về khoản ấy ai cũng phải chịu nhận hắn là tay cự phách. Hắn nhờ một thầy địa lý phong thuỷ chọn cho ngôi đất thiêng có phúc sinh quý tử. Đám đất ấy nguyên là cúa một người trong họ đã táng mộ của gia nhân người ấy. Vương Hoạch bàn mưu với thầy địa lý làm đơn kiện nhận là đất hương hoả nhà hắn. Việc kiện tụng kéo dài suốt mấy năm. Nhà kia theo kiện đến khuynh gia bại sản vẫn không thắng nổi Vương Hoạch, phải rời bỏ Đông Kinh đi làm ăn nơi khác (về sau Vương Khánh dấy loạn bị tru di tam tộc, nhà ấy tuy cùng họ nhưng ở xa, lại được quan phủ xác minh là bị Vương Hoạch hãm hại nên được khỏi tội chết). Vương Hoạch đoạt được đất có ngôi đất quý bèn bốc mộ cha mẹ cải táng vào huyệt đất ấy, không bao lâu thì vợ có mang. Vương Hoạch ban đêm chiêm bao, thấy hổ vào nhà ngồi chồm hỗm ở phía tây. Bỗng có con thú đầu sư tử nhảy vào vồ con hổ ấy cõng đi. Vương Hoạch tỉnh dậy cũng vừa lúc vợ chuyển dạ sinh Vương Khánh. Vương Khánh từ nhỏ lêu lổng rong chơi, đến năm mười sáu, mười bảy tuổi sức vóc lớn khoẻ, không chịu học hành, chỉ ham thích các môn đánh thương, múa gậy, cưỡi ngựa, chọi gà. Hai vợ chồng Vương Hoạch chỉ có mình

Vương Khánh là con trai, nên hết sức chiều chuộng. Khánh có làm điều gì càn dỡ cha mẹ cũng một mực bên che. Lâu dần thành tính, đến khi lớn lên không sao câu thúc được nưa. Vương Khánh đam mê cờ bạc, tửu sắc, vợ chồng Vương Hoạch răn dạy, nhưng đành chịu bó tay,mặc cho Khánh muốn làm gì tuỳ ý. Sau sáu bảy năm cờ bạc ăn chơi, Vương Khánh vung phí hết gia tài điền sản, chỉ còn một thân trần, xin sang làm phó bài quân ở phủ Khai Phong. Có chút it nguyệt bổng, Khánh mời bè họp bạn chè chén suốt ngày, không vừa ý điều gì thì vung châng múa tay đanh đá, người ngoài kiềng mặt sợ hãi, nhưng cũng có kẻ thấy hắn ngang tàng lại muốn giao du.
Một hôm, khoảng mờ sáng, Khánh vào phủ đánh trống điểm canh báo sáng, rồi lững thững ra phía cửa nam dạo chơi ở phố Ngọc Tân. Bấy giờ là năm Chính Hoà thứ 6 (1116) đời vua Tống Huy Tông, tháng ba đẹp trời, du khách đi lại trên đường đông như trẩy hội, ngựa xe quân lính nườm nượp như mây, đúng là
Thượng uyển khai hoa đê liễu miên,
Du nhân đội lý tạp thuyền quyên.
Kim lặc mã tê phươnhg thảo địa,
Ngọc lân nhân tuý hạnh hoa thiên.
Thượng uyển hồn đơm tơ liễ nghiêng.
Ngày xuân thấp thoáng bóng thuyền quyên.
Cương thắm vó thung đồng cỏ biếc,
Gác vàng nghiêng chén giấc mơ tiên.
Vương Khánh đi dạo một lúc trên phố, rồi tựa lưng vào gốc thuỳ dương bên bờ hồ, có ý chờ xem gặp ai quen thì rủ vào quán uống dăm chén. Một lúc sau, Vương Khánh thấy từ bờ hồ phía bắc một đoàn hơn mười viên ngu hầu, can biện, vú hầu, đầy tớ theo sau cỗ kiệu đang đi tới. Vương Khánh ngước nhìn thấy kiệu không buông rèm, bên trong có một thiếu nữ xinh đẹp như hoa đang ngồi ngắm phố xá bên ngoài. Vương Khánh là kẻ hiếu sắc, thấy thiếu nữ xinh đẹp thì tâm trí bay hết lên mây. Nhận ra đám đông can biện, ngu hầu ấy là người trong phủ cúa quan khu mật Đồng Quán, Vương Khánh bèn rảo bước theo sau đoàn kiệu đi về phía đồi Cấn Nhạc. Đồi này do Tống Huy Tông sai đắp ở góc đông bắc kinh thành. Ở đây đủ non kỳ đá lạ, thú quý cây già, lâu đài, đình hồ nhiều không kể xiết. Bên ngoài có tường son cổng cuốn có quân câm vệ canh giữ không khác gì hoàng cung, dân thường không ai dám đặt chân đến.
Đoàn tuỳ tùng dừng lại, các vú hầu dìu thiết nữ xuống kiệu. Một đoàn thướt tha yểu điệu đi đến cổng chính. Các viên nội thị cai quản đội cấm vệ dẫn lối cho thiếu nữ và đoàn tuỳ tùng đi qua. Thiếu nữ ấy tiểu danh là Kiều Tú, con gái Đồng Thế, em ruột Đồng Quán, lại là cháu ngoại của Dương Tiễn, được Đồng Quán nhận làm dưỡng nữ, nuôi dạy như con. Năm nay vừa đôi tám,

đã hứa hôn với con trai của Sái Du, tức cháu dâu chưa cưới của Sái Kinh. Nhân khi thiên tử ở chơi hai ngày tại nhà Lý Sư Sư, từ mấy hôm trước Kiều Tú đã xin cha mẹ nuôi thi xếp cho mình được đến chơi đồi Cấn Nhạc. Đồng Quán báo trước với đội cấm quân, vì vậy khi Kiều Tú vào không ai dám ngăn cản. Kiều Tú dạo chơi các nơi trong khu đồi Cấn Nhạc lâu đến hơn nửa buổi không thấy ra. Vương Khánh đứng chờ mãi ngoài cổng, thấy bụng đói cồn cào, bèn chạy đến một nhà hàng mua rượu thịt ăn uống, thấp thỏm chỉ lo người đẹp đi ra lúc nào không biết. Vương Khánh uống vội sáu bảy chén, rồi đứng dậy đi ngay không kịp trả tiền, chỉ móc túi lấy một thỏi bạc chừng hai tiền đưa cho tửu bảo, hẹn sẽ đến tính sau. Ra khỏi quán Vương Khánh quay lại cổng đồi Cấn Nhạc, chờ đợi hồi lâu nữa mới thây thiếu nữ gót sen nhẹ nhàng cùng các vũ hầu đi ra. Thiếu nữ không vội lên kiệu, thong thả dạo ngắm phong cảnh phía ngoài đồi Cấn Nhạc. Vương Khánh đánh bạo đi tới, ngước mặt nhìn, quả là một trang giai nhân mặt hoa phấn, sắc nước hương trời. Vương Khánh nhìn thấy người đẹp, bất giác tâm trí rối bời, gân cốt chùng nhão như tê dại, trong lòng bồn chồn rạo rực như bốc lửa. Một hồi lâu Vương Khánh cứ thờ thẫn đứng bên vệ đường như ngây dại. Kiều Tú đi lẫn trong đám người hầu, nhưng vẫn kịp đưa mắt liếc nhìn trang nam tử dáng điệu tài tử phong lưu, mắt phượng mày đen, như vẽ. Một lúc sau bọn can biện, ngu hầu quát thét dẹp đường, rồi các vú hầu đỡ Kiều Tú lên kiệu, người hầu đi bộ theo. Đoàn người kiệu vòng qua các phố, đưa chủ nhân đến thắp hương cầu phúc ở nhạc miếu ngoài cửa Toan Táo. Vương Khánh cũng đi theo cỗ kiệu đến Nhạc miếu. Ở đây người đi lễ đứng chật cả trong ngoài, nhưng khi Kiều Tú đến, phần đông nhận ra các viên can biện, ngu hầu ở phủ của Đồng khu mật, ai nấy đều đứng dẹp đường. Kiều Tú xuống kiệu, vào miếu thắp hương. Vương Khánh đã chen lên trước, nhưng sợ người hầu của Kiều Tú quát đuổi, nên không dám đến gần, bèn giả cách làm quen với người giữ miếu, sấn vào giúp đốt nến thắp hương, nhưng mắt vẫn như dán vào thân hình Kiều Tú. Kiều Tú cũng ý tứ liếc mắt đáp lại. Nguyên con trai của Sái Du tuy là cậu ấm con cháu quan đại thần nhất phẩm, nhưng bẩm sinh bị tật ngớ ngẩn, Kiều Tú hỏi thì bà mối cũng xác nhận là đúng. Kiều Tú vì thế chán nản, than thân trách phận. Nay thấy Vương Khánh là gã phong lưu, khôi ngô tuấn tú, cô tiểu thư lá ngọc cành vàng cũng động lòng xuân. Viên ngu hầu họ Đổng ở phủ khu mật phát hiện ra Vương Khánh mắt la mày lét nhìn trộm Kiều tiểu thư, bèn giáng cho Khánh một tát nảy đom đóm rồi quát:

-Mi không biết người ấy là con ai sao? Mi chỉ là tên lính ở phủ Khai Phong mà cũng dám to gan chen vào đây? Đợi ta về bẩm với tướng công thì cái đầu lừa của mi rời khỏi cổ!

Vương Khánh chẳng dám ho he một lời, vội ôm đầu lủi ra khỏi miếu, miệng

lẩm bẩm: "Thật mình ngu quá! Đúng là đũa mốc chòi mâm son!"
Tối hôm ấy Vương Khánh hổ thẹn, im hơi lặng tiếng về nhà. Ngờ đâu cô tiểu thư Kiều Tú, sau khi về phủ ngày đêm tưởng nhớ, rồi cho nữ tì tiền bạc sai đi tìm Đổng ngu hầu để dò hỏi tỉ mỉ về Vương Khánh. Con nữ tì ấy có quen người đàn bà họ Tiết, bèn bảo mụ ta dẫ Vương Khánh đi lén lối cổng sau, ma chẳng hay người không biết, đế vụng trộm ái ân với tiểu thư.
Vương Khánh mừng quá, uống rượu suốt ngày, thật là chuyện nằm mơ cũng cũng dám tưởng đến!
Thời gian thấm thoắt ba tháng trôi qua, đúng là "lạc cực sinh bi". Một hôm Vương Khánh nốc rượu say mềm, trong khi nói chuyện với chánh bài quân Trương Bân đã lỡ lời nói lộ ra, vì thế mà chuyện kín vỡ lở, tiếng đồn ra bên ngoài, không tránh khỏi lọt vào tai quan khu mật. Đồng Quán cả giận, nghĩ cách hạch tội để đuổi Vương Khánh đi xa, chuyện không cần phải nói.
Lại nói Vương Khánh vì việc bị phát giác, không dám lui tới phủ khu mật nữa. Một hôm Vương Khánh nhàn rỗi ở nhà, bấy giờ là hạ tuần tháng năm, thời tiết oi bức, Vương Khánh xách chiếc ghế đẩu ra ngồi đầu hè hóng mát, vừa đứng dậy vào nhà lấy chiếc quạt, bỗng thấy bốn chân ghế chuyển động, rồi đi từ ngoài hè vào trong nhà. Vương Khánh quát lớn:
-Quái thật! Nói đoạn co chân phải đá tung chiếc ghế. Vương Khánh kêu lên: "Ái dà, đau quá!"
Nếu Vương Khánh không đá chiếc ghết thì muôn sự có thể êm thấm, trót đá vào chiếc ghế, bao nhiêu tai ách gian truân ập đến. Đúng là:
Trời có mây gió thất thường,
Người có ngày đêm họa phúc.
Chưa biết Vương Khánh đá chiếc ghế ấy rồi vì sao mà kêu khổ, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Thanh Loan

Hồi 102
VƯƠNG KHÁNH GIAN DÂM MÀ MẮC TỘI, CUNG ĐOAN BỊ ĐÁNH PHẢI RƯỚC THẦY .

Đang nói chuyện Vương Khánh thấy chiếc ghế đẩu tự nhiên như có qủy ám,bèn co chân đá tung,nhưng vì đá quá mạnh bị vẹo xương sườn,ngã khụy xuống,miệng lẩm bẩm kêu "khổ quá",một lúc lâu không cử động được.Vợ Vương Khánh nghe kêu chạy ra xem,chỉ thấy chiếc ghế lăn một bên,còn chồng thì đang nhăn nhó.Vợ bèn phát vào mông hắn một cái rồi nói:

-Mình làm gì đi suốt cả ngày,không ngó đến nhà?Tối nay về được một lúc lại toan sinh sự chuyện gì?

Vương Khánh đáp:

-Mình đừng cười,tôi bị vẹo mạng sườn, đang đau chết đi được !

Vợ Vương Khánh dìu hắn đứng dậy.Vương Khánh vịn vào vai vợ,rụt đầu nghiến răng mà kêu "Ái dà đau quá !".Vợ Kháng mắng:

-Đồ vô tích sự! Ngày thường chỉ thích chân đá tay đấm,bây giờ mới lòi cả ra.

Vợ hắn nói xong,biết là lỡ lời bèn kéo tay áo che miệng cười .Vương Khánh tuy đang đau điếng,nghe vợ nói "lòi cả ra" cũng không nhịn được,bật cười ha hả.Vợ hắn lại ghé sát tai nói nhỏ: "Của khỉ,lại nghĩ đi đâu thế ?.Nói đoạn dìu chồng lên giường nằm,bưng đến một đĩa thịt băm viên,mo-(t bình rượu rồi đi ra đóng cửa,cài then,trở vào buông màn, đập muỗi,rồi ngả lưng nằm với chồng.Vương Khánh vì đau mạng sườn nên không động cựa gì được,chuyện ấy bất tất phải nói.

Đêm ấy không xảy ra chuyện gì.Sáng hôm sau,Vương Khánh vẫn còn đau ê ẩm không vào phủ đánh trống điểm canh được,chưa biết đối đáp với quan phủ thế nào.Gần trưa vợ hắn giục đi mua thuốc cao,Vương Khánh gắng gượng ra phố đến nhà Tiền Lão Nhi mua hai lá cao như hồi trước vẫn mua mỗi khi bị đánh.Lão bán thuốc nói:

-Đô bài muốn chóng khỏi phải uống thêm hai thang thuốc cho tan huyết.

Nói xong,Tiền Lão Nhi lấy hai gói thuốc đưa cho Vương Khánh.Vương Khánh móc túi lấy một thỏi bạc chừng hai ba phân,xin tờ giấy bản gói lại.Lão chủ liếc nhìn thấy Vương Khánh gói thỏi bạc thì vờ quay mặt đi.Vương Khánh trao gói giấy nói:

-Nếu tiên sinh không chê ít thì chỗ bạc còn dư đem mua quả dưa mát mà ăn.

Lão bán thuốc nói:

-Ông đô bài cứ nói thế,chỗ quen biết thì chừng ấy thuốc có gì mà phải tính toán.

Miệng nói vậy nhưng lão cầm ngay gói giấy kéo ngăn tủ bỏ tọt vào;Vương Khánh cầm thuốc định đứng dậy ra về thì thấy trên đường phố có gã thầy bói đang đi tới.Gã ta đầu chít khăn the quá trán,mặc áo chùng vải,tay cầm ô,dưới ô treo lủng lẳng tờ giấy quảng cáo để bốn chữ lớn "Tiên thiên thần số".Hai bên dòng chữ ấy còn có mười sáu chữ nhỏ: "Kinh Nam Lý Trợ,thập văn nhất số,tự tự hữu chuẩn,thuật thắng quản lộ"(Lý Trợ người miền nam Kinh Châu,mười đồng một quẻ,lời lời đều đúng,diệu thuật hơn người).

Vương Khánh vốn đã có chuyện với tiểu thư Kiều Tú,lại gặp việc kỳ quái hôm qua,nên cũng muốn hỏi một quẻ xem sao.Nghĩ vậy Vương Khánh gọi:

-Mời Lý tiên sinh ghé vào đây chốc lát!

Lý Trợ hỏi:

-Qúy quan có điều gì dạy bảo?
Miệng nói vậy,nhưng đôi mắt Lý Trợ đã đảo nhanh nhìn Vương Khánh khắp một lượt.
Vương Khánh nói:
-Tiểu nhân muốn nhờ tiên sinh bói giúp một quẻ.
Lý Trợ cụp ô bước vào hiệu thuốc,chắp tay chào chủ quán:
-Xin phiền chủ nhà một chút.
Nói đoạn Lý Trợ luồn vào ống tay áo lấy hộp xóc bằng gỗ tử đàn,mở ra lấy đồng tiền Đại Định đưa cho Vương Khánh rồi nói:
-Quý quan ra đằng kia khấn trời đất đi.
Vương Khánh cầm đồng tiền ngửa mặt nhìn vầng mặt trời nóng gắt,khom lưng nhẩm khấn,nhưng vì đau quá không cúi được,phải đỡ lưng,vòng tay,ngửa mặt mà khấn.Lý Trợ đứng nhìn nói khẽ để hỏi dò lão chủ hàng thuốc:
-Gã này mua thuốc cao của tiên sinh tất phải chóng khỏi lắm.Chắc là bị đánh đau?
Lão chủ đáp:
-Hắn ta bảo cái ghế ma quái thế nào đó,hắn đá vào nên bị vẹo xương sườn,khi mới đến đây còn thở hổn hển,chỉ dán hai lá cao của tôi là cúi được.
Lý Trợ nói:
-Xem chừng đau mạng sườn.
Vương Khánh khấn trời đất xong trở lại đưa đồng tiền cho Lý Trợ.Gã thầy bói hỏi họ tên Vương Khánh rồi lắc bộp xóc,miệng nhầm khấn: “Ngày lành giờ tốt,trời đất mở mang,thánh nhân soạn Dịch,thần minh giúp ngầm,muôn tượng bao la,kiền khôn hợp đạo.Cùng trời đất đức cả,cùng nhật nguyệt sáng lòa,cùng bốn thời tuần tự,cùng qủy thần lành dữ.Nay có quân tử họ Vương, ở phủ Khai Phong thành Đông Kinh xin với trời đất được mua quẻ bói.Trung tuần tháng Giáp DẦN?NGÀY Ất Mão,kính thỉnh tiên sư Chu Văn Vương,tiên sư Qủy Cốc Tử,các bậc chí thần chi thánh,chí phúc chí linh,chỉ giáo mê hoặc,hiển ứng rỏ ràng”.
Lý Trợ lắc hợp xóc hai lần,rồi rút quẻ bói gọi là quẻ “Thủy lôi truân”,xem động tĩnh của sáu hào,rồi hỏi:
-Quý quan muốn xem về sự gì?
Vương Khánh đáp:
-Hỏi về việc gai trạch
Lý Trợ lắc đầu nói:
-Qúy quan đừng trách,tiểu nhân xin nói thật “Truân” có nghĩa là gian nan,quý quan sắp gặp tai nạn đấy.Có mấy câu giải đoán sau đây quý quan nên ghi nhớ.
Lý Trợ cầm chiếc quạt giấy,phe phẩy rồi nói:

-"Nhà cửa rồi tan tành,tai quái chẳng yên lành.Cổ miếu hoặc cầu treo,bạch hổ cùng sói beo,gieo căn bệnh hiểm nghèo,gia cảnh phận gieo neo".Quý quan nên nhớ kiêng kỵ trong các ngày hổ,long,kê,khuyển thì mới khỏi phiền nhiễu.
Bấy giờ Vương KHánh cùng ngồi với Lý Trợ,chịu không nổi mùi thối ở chiếc quạt giấy phất cậy của gã thầy bói,bèn kéo tay che mũi.Lý Trợ đọc xong lời đoán quẻ,lại nói với Vương KHánh:
-Tiểu nhân xin nói thật,quý quan ở nhà lại còn chuyện ma quái gì nữa đấy,phải dời đi nơi khác ở,may ra mới vô sự.Mai là ngày Bính Thìn,quý quan phải cẩn thận.
Vương Khánh thấy lão ta nói những chuyện lành dữ đâu đâu,cũng không chú ý mấy,chỉ lẳng lặng nghe,rồi lấy tiền trả công cho Lý Trợ.Gã thầy bói ra khỏi hiệu thuốc,giương ô đi về phía đông.Lúc ấy có năm sáu người công sai ở phủ Khai Phong thấy Vương Khánh liền hỏi:
-Giờ này sao phó bài còn ngồi ở đây tán gẩu?
Vương Khánh kể lại chuyện thấy ma quái hiện hình rồi bị vẹo xương sườn,mấy người kia nghe nói đều bật cười.Vương Khánh nói:
-Quan phủ có hỏi,nhờ các quan anh nói giúp cho thật chu toàn.
Mấy người công sai đáp:
-Được rồi việc ấy không khó;
Nói xong,ai đi việc nấy.
Vương Khánh về nhà bảo vợ sắc thuốc uống.Vì muốn chóng lành,chưa đầy một buổi hắn đã uống cả hai thang.Muốn cho thuốc chuyển nhanh,Khánh lại uống thêm dăm chén rượu nữa,rồi hai vợ chồng đi ngủ.Sáng bạch hôm sau thức dậy,Vương Khánh thấy trong bụng đói meo,bèn đi hâm rượu ngồi uống. Đến lúc ăn sáng,chưa xong bữa đã thấy bên ngoài có tiếng gọi:
-Đô bài có nhà không?
Vợ Vương Khánh ghé mắt nhìn qua kẽ vách,bảo chồng:
-Hai người công sai trong phủ.
Vương Khánh nghe nói thế sững người,vội đặt bát xuống,lau miệng chạy ra,vòng tay hỏi:
-Hai vị quá bộ đến,có việc gì chỉ giáo cho tiểu nhân?
Hai người công sai nói:
-Đô bài làm ăn giỏi quá đấy !Mới sáng sớm mà mặt mũi hồng hào xuân sắc ghê.Sáng nay quan phủ điểm danh không thấy đô bài đâu đã nổi trận lôi đình.Bọn anh em chúng tôi đã nói đô bài đau mạng sườn,nhưng quan lớn không tin.Quan liền đưa thẻ lệnh,sai hai người chúng tôi mời đô bài đến trả lời.
Nói đoạn giơ thẻ lệnh cho Vương Khánh xem.Vương Khánh nói:
-Mặt đang đỏ bừng thế này làm sao gặp quan lớn được?Xin hai vị nán chờ

cho một lát thì tốt.
Hai người công sai nói:
-Bọn tôi không dám,quan phủ đang chờ,về trể thì bọn tôi liên lụy,bị ăn đòn. Đi mau thôi !
Nói đoạn hai vị công sai dìu Vương Khánh đi luôn.Vợ Vương Khánh vội chạy theo thấy chồng đã bị dẫn ra khỏi cổng.
Hai người công sai dìu Vương Khánh đến phủ Khai Phong,lúc ấy quan phủ doãn đang ngồi trên ghế tựa bọc da hổ ở giữa công đường.Hai công sai dắt Vương Khánh đến tới bẩm rằng:
-Vâng lệnh quan lớn,chúng tôi đã bắt tên Vương Khánh về đây
Vương Khánh gắng gượng lạy bốn lạy.Quan phủ quát:
-Vương Khánh,ngươi là phận làm lính,sao dám chơi bời lười biếng,bỏ phiên hầu không đến điểm danh?
Vương Khánh bẩm với quan phủ mình thấy ma hiện, đá phải chiếc ghế bị đau mạng sườn,rồi nói:
-Quả thật là con bị đau, đứng ngồi,nhắc chân động tay không được chứ không dám lười biếng.Mong quan lớn thương tình tha tội cho.
Quan phủ nghe xong,thấy Vương Khánh đỏ mặt lại quát:
-Tên Vương Khánh kia,ngươi lại là tay bợm rượu,chuyên uống say rồi làm những việc xằng bậy không coi phép công ra gì.Hôm nay ngươi lại ngụy tạo yêu toan lừa dối thượng quan !
Nói đoạn quát quân lính nọc Vương Khánh ra đánh.Vương Khánh không thể nào biện giải được,bị đánh rách da nát thịt,buộc phải nhận tội ngụy tạo yêu ngôn mê hoặc dân chúng,ngầm mưu làm điều bất chính.Bị tra khảo đau đớn,chết đi sống lại mấy lần,Vương Khánh không tài nào chịu nổi, đành phải cung khai nhận tội.Quan phủ ghi khẩu cung của Vương Khánh,rồi gọi lính ngục đem Vương Khánh đi đóng gông vào cổ,giam vào lao tử tù để xử tội ngụy tạo yêu ngôn,mưu làm điều bất hợp pháp.Lính ngục vâng mệnh khiêng Vương Khánh vào nhà lao tử tù.
Nguyên là Đồng Quán đã bí mật sai người đến nhờ quan phủ Khai Phong tìm cớ trị tội để tống khứ Vương Khánh đi nơi khác.Vừa may lại gặp câu chuyện ma quái này.Bấy giờ người trong phủ chẳng ai không biết chuyện vụng trộm của Kiều Tú,rỉ tai bảo nhau: "Vương Khánh phạm tội phen này thì chỉ có chết".Chuyện lọt cả đến tai Sái Kinh,Sái Du.Cha con nhà này bàn tính với nhau,nếu đem Vương Khánh ra xử chém thì càng lộ ra là chuyện có thật,tiếng xấu đồn xa ! Vì vậy cha con Sái Kinh sai một viên tâm phúc đến bàn riêng để quan phủ chỉ xử Vương Khánh ở mức thích án chữ đi đầy biệt xứ,như thế mới bịt được tai tiếng.Mặt khác,Sái Kinh,Sái Du chọn ngày lành để làm lễ cưới đón Kiều Tú về nhà chồng,vừa là để che bớt điều xấu hổ cho Đồng Quán,vừa để dập tắt lời bàn tán của người ngoài.

Hôm ấy, đúng vào ngày Tân Dậu (ngày gà)quan phủ sai lính ngục dẫn Vương Khánh lên trước công đường sai tháo gông,phạt đánh hai mươi trượng,gọi thợ thích chữ vào mặt, đem đi đầy ở lao thành Thiểm Châu thuộc đất Tây Kinh.Quan phủ ra lệnh thay gông mới có nữa vòng sắt nặng mười cân,dán niêm phong, áp triện vào văn thư,cho hai người công sai là Tôn Lâm và Hạ Cát áp giải Vương Khánh đi Thiểm Châu.

Bọn Tôn Lâm dẫn Vương Khánh rời phủ đường ra ngoài phố thì gặp Ngưu Đại Hộ là bố vợ của Vương Khánh.Ngưu Đại Hộ mời Tân Lâm,Hạ Cát dẫn Vương Khánh vào quán rượu ở phố Nam Nhai.Ngưu Đại Hộ gọi tửu bảo đem rượu thịt đến.Rượu cạn vài tuần,Ngưu Đại Hổ lấy ra một gói bạc vụn,nói với Vương Khánh:

-Có ba mươi lạng bạc đưa cho ngươi chi tiêu dọc đường.

Vương Khánh chìa tay nhận túi bạc nói:

-Xin đa tạ nhạc phụ.

Nhưng Ngưu Đại Hổ đẩy tay Vương Khánh ra mà nói:

-Dễ dàng thế ! Bọn ta cũng chẳng có tiền bạc đâu mà cho ngươi.Ngươi bị đầy đi Thiểm Châu, đường xa ngàn dặm,biết bao giờ mới được về?Ngươi hú hí với con gái nhà khác,bỏ lửng vợ ngươi ! Nay ngươi đi đầy thì vợ ở nhà ai nuôi?Con cái cũng không có,gia tư điền sản cũng không .Sau khi ngươi đi, ở nhà ta sẽ cải giá cho vợ ngươi.Ngươi cần viết tờ đơn thuận nguyện để sau này khỏi sinh tranh chấp rắc rối.Có chịu như thế thì ta mới đưa bạc cho.

Vương Khánh xưa nay quen tiêu phá của,nghĩ bụng: “Ta trong túi chẳng có lạng bạc nào,lấy gì tiêu đường từ đây đến Thiểm Châu?”Suy đi nghĩ lại mãi,rồi thở dài nói:

-Thôi được xin viết đơn thuận tình.

Ngưu Đại Hộ một tay nhận tờ đơn của Vương Khánh,tay kia trao túi bạc,rồi ra về .

Vương Khánh theo hai người công sai về nhà thu xếp tay nải quần áo.Lúc ấy nhà hắn cửa đóng then cài,sau mới biết Ngưu Đại Hộ đã đưa vợ hắn về bên nhà rồi.Vương Khánh bèn nhờ nhà láng giềng cho mượn chiếc búa,phá khóa cửa mà vào.Bước vào nhà thấy quần áo gương lược của vợ đều đem đi cả.Vương Khánh vừa giận vừa buồn,tình cảnh thật thê thảm.Vương Khánh bèn nhờ người hàng xóm họ Chu sang sửa soạn chút ít đồ ăn thịt nhắm để mời hai người công sai,rồi lấy mười lạng bạc đưa cho hai người nói:

-Tiểu nhân bị đánh đòn đau quá,không đi được,muốn xin hai vị cho nghĩ ngơi vài ngày rồi hãy lên đường.

Bọn Tôn Lâm,Hạ Cát đã nhận bạc nên cũng chiều ý Vương Khánh,chỉ sợ Sái Du sai người tâm phúc đến giục lên đường.Vương Khánh bèn gọi người đến bán hết đồ đạc,trả nhà thuê cho chủ nhà là Hồ viên ngoại.

Bấy giờ cha Vương Khánh là Vương Hoạch bị mù lòa cả hai mắt, đã ở riêng

nơi khác,mỗi khi Vương Khánh đến đều bị cha chửi mắng.Hôm ấy nghe tin Vương Khánh bị quan xử tội thích mặt đi đầy ,Vương Hoạch cũng chẳng buồn thương xót,bèn sai thằng nhỏ dìu đến nhà Vương Khánh.Vương Hoạch nói:
-Khánh ơi,con không chịu nghe cha dạy dỗ mới đến nông nổi này.
Nói xong,hai mắt mù lòa ứa lệ.Vương Khánh từ thuở nhỏ chưa từng một lần nói tiếng "Thưa cha",Nay gặp cảnh cửa nhà tan nát, đội nón ra đi,trong lòng thấy nghẹn ngào chua xót,thốt lên thành lời:
-Cha ơi ! Nay con bị quan ti xử tội,nào ngờ lão Ngưu Đại Hộ tệ bạc,bắt con phải giết giấy bỏ vợ con mới chịu đưa cho ít tiền tiêu đường.
Vương Hoạch nói:
-Ngươi thường ngày chỉ biết yêu chiều vợ,có hiếu với nhạc gia,nay họ đối xử với ngươi như thế nào?
Vương Khánh nghe câu nói sỗ sàng như thế tức giận uất người,chẳng thèm nhìn đến cha già nữa,quay lại sửa soạn tay nải theo hai người công sai ra đi.Vương Hoạch giẫm chân đấm ngực than vãn:
-Lẽ ra ta không nên đến nhìn mặt thằng con phản nghịch ấy mới phải.
Nói đoạn vịn thằng nhỏ đi về nhà.
Lại nói Vương Khánh cùng Tôn Lâm,Hạ Cát rời Đông Kinh,tìm thuê nhà trọ ở một nơi vắng vẻ để chữa trị cho Vương Khánh.Hơn mười ngày vết thương đã đỡ đau,hai người công sai bèn giục Vương Khánh lên đường đi Thiểm Châu.
Bấy giờ là thượng tuần than&g sáu,thời tiết nóng nực,mỗi ngày chỉ đi được bốn năm chục dặm, đi đường không tránh khỏi cực khổ nằm đất ăn sương. Đi hơn nửa tháng thì đến núi Tung Sơn.Một hôm đang lúc đi đường,Tôn Lâm chỉ ngọn núi ở phía tây mà nói:
-Quả núi ấy gọi là núi Bắc Manh thuộc đất Tây Kinh !
Ba người vừa đi vừa nói chuyện.Chưa hết buổi sáng đã đi được hơn hai chục dặm đường.Phía đông núi Bắc Manh có một thị trấn,dân quê các làng xung quanh tấp nập trẩy chợ.Về mé đông thị trấn nhà cửa thưa thớt,từ xa thấy rõ một hàng ba cây bách lớn.Dưới bóng cây râm mát,một đám đông người đang chen vai thích cánh đứng vây quanh một người mãi vỏ.Người ấy thân hình cao lớn,mình trần trùng trục đang quát thét múa gậy ào ào.Hai người công sai và Vương Khánh đến bên gốc câydừng chân ngồi nghĩ.Vương Khánh mặt mũi nhễ nhại,quần áo ướt đẫm mồ hôi,trên cổ lại mang gông,nhưng vẫn cố chen vào tận nơi,kiễng chân đứng xem mãi võ.Xem một lúc,Vương Khánh buột miệng nói:
-Đánh như thế chỉ để xem cho đẹp thôi!
Người mãi võ say sưa với nước gậy đang đi,chợt nghe câu nói của Vương Khánh,bèn dừng tay đưa mắt nhìn ra.Thấy Vương Khánh là kẻ phạm tội bị

đầy,người kia tức giận mắng:
-Thằng giặc bị xung quân kia,tài nghệ thương bổng của ta xa gần đều biết,sao ngươi dám nói năng khinh mạn?
Nói đoạn người kia quăng gậy,nắm tay đấm vào mặt Vương Khánh.Vừa lúc ấy trong đám đông có hai người trẻ tuổi bước đến chặn tay người mãi võ mà nói:
-Không được đụng đến người ta!
Nói đoạn quay lại hỏi Vương Khánh:
-Túc Hạ hẳn phải là tay cao thủ?
Vương Khánh đáp:
-Tiểu nhân nói chơi một câu,không ngờ làm cho người kia nổi giận.Nói về thương bổng thì tiểu nhân cũng có hiểu biết sơ qua.
Người mãi võ tức giận bảo Vương Khánh:
-Ngươi có dám đọ tài với ta?
Hai người trẻ tuổi nói với Vương Khánh:
-Nếu ông dám so gậy và hạ được hắn,bọn ta sẽ biếu ông hai quan tiền mọi người mới thu góp tại đây.
Vương Khánh cười đáp:
-Cũng được thôi !
Nói đoạn Vương Khánh đến mượn chiếc gậy của Hạ Cát,cởi áo ngoài đã ướt đẫm mồ hôi,xắn cạp quần cầm gậy đánh thử trên tay.Mọi người nói:
-Đeo gông trên cổ làm sao mà đánh được !
Vương Khánh nói:
-Có thế mới là hiếm thấy. Đeo gông mà đánh thắng được hắn mới kể là võ nghệ cao cường.
Mọi người nói:
-Ngươi đeo gông mà đánh thắng được thì hai quan tiền ấy nhất định sẽ thuộc về ngươi.
Đám đông rẽ lối cho Vương Khánh đi tới.Người mãi võ cũng đã cầm gậy,chụm chân đứng tấn rồi quát: Đến.
Vương Khánh nói:
-Xin các vị lượng thừ đừng chê cười.
Thấy Vương Khánh vẫn phải đeo gông nặng trên cổ,người mãi võ tỏ ý coi thường,bèn chuyển bước đi gậy theo thế "mãng xà thôn tượng"(trăn nuốt voi).Vương Khánh cũng chuyển bước thành thế "Thanh đĩnh điểm thủy"(rắn lục chờm nước).Bỗng người mãi võ quát to một tiếng,rồi nhẩy đến vụt gậy đánh xuống.Vương Khánh bước lùi một bước,người mãi võ liền sấn tới,lại một lần nữa nâng gậy vụt xuống đầu địch thủ.Vương Khánh nghiêng người ngó sang bên trái.Người mãi võ đánh hụt,chưa kịp thu gậy về,liền bị Vương Khánh vọt người đưa ngang một gậy đánh đúng cổ tay,gậy rơi xuống

đất.Cũng may chiếc gậy còn thương tìnhnên cánh tay hắn không bị gẫy.Người xem thích thú cuười vang.Vương Khánh bước lên cầm tay người mãi võ mà nói:
-Trót chạm vào đại ca,xin bỏ qua cho;
Người mãi võ bị đánh đau ở tay phải,vội cúi xuống giơ tay trái nhặt lấy hai quan tiền.Mọi người kêu ầm lên:
-Người kia kém tàilúc nãy đã ai thắng thì trao tiền cho người ấy.
Hai người trẻ tuổi nói chuyện với Vương Khánh lúc đầu,từ trong đám đông chen đến giật lấy hai quan tiền đưa cho Vương Khánh,nói:
-Mời túc hạ ghé vào tệ trang nói chuyện.
Người mãi võ loè bịp không được, đành thu xếp khăn gói,thương bổng đi về phía thị trấn.Người đứng xem cũng tản ra về.
Hai người trẻ tuổi mời Vương Khánh và hai công sai về nghĩ ở trang viện mình.
Ba người đều đội mũ rộng vành, đi về phía nam qua hai khu rừng nhỏ,rồi đến thôn ấp.Trong rừng có một trang viện lớn,xung quanh xây tường đất,bên ngoài là rặng liễu có đến vài ba trăm cây lớn ra rả tiếng ve kêu.Phía trong trang trại,tiếng chim sẻ kêu ríu rít khắp mái hiên.Hai người trẻ tuổi mời Vương Khánh lên thảo đường.Ba người cởi giày, áo ướt mồ hôi,rồi chia ngôi chủ khách cùng ngồi.Trang chủ nói:
-Các vị từ xa tới,chúng tôi nghe nói giọng Đông Kinh.
Vương Khánh xưng họ tên và kể lại việc mình bị quan phủ doãn Khai Phong hãm hại.Sau đó Vương Khánh hỏi họ tên hai vị chủ nhân.Hai người cả mừng.Người ngồi ghế trên nói:
-Tôi họ Cung,tên là Đoan,còn đây là em ruột tôi,tên là Chính. Ông bà cha mẹ chúng tôi sống ở đây,vì thế thôn này gọi là Cung Gia thôn thuộc huyện Tân An đất Tây Kinh.
Nói xong Cung Đoan sai trang khách lấy quần áo sạch cho ba người đến phòng giữa,tắm rửa rồi ra thảo đường ăn bữa điểm tâm.Tiếp đó,trang chủ sai giết gà vịt,nấu nướng món ăn bày tiệc rượu khoản đãi bọn Vương Khánh.Các trang khách lại dọn tiệc mới,trước hết bưng ra một đĩa tỏi bóc đầu,một đĩa hành cũ thái mỏng,sau đó là các món rau quả tươi,cá,thịt gà,thịt vịt...Cung Đoan mời Vương Khánh ngồi ghế trên,hai người công sai ngồi ở ghế dài kê phía dưới,anh em Cung Đoan ngồi ghế đối diện.Các trang khách đứng hầu rót rượu.Vương Khánh cảm tạ nói:
-Tiểu nhân chỉ là kẻ tội phạm bị đầy sung quân,may được hai vị quá yêu,tiếp đãi ân cần,thật không xứng đáng tấm thịnh tình của hai vị.
Cung Đoan nói:
-Túc hạ không nên nói thế,người ta ai là kẻ giữ được hoàn toàn vô sự,mà đi đường có ai mang cơm rượu theo đâu ?

Đến khi ăn uống no say,Cung Đoan mới đem chuyện ra nói:
-Thôn nhỏ này của chúng tôi cũng có đến hơn hai trăm nhà, đều suy tôn anh em chúng tôi làm chủ.Anh em tôi cũng có biết các môn thương bổng,chế ngự được mọi người.Tháng hai năm nay,bên thôn đông làm lễ tế thần,có diễn kịch hát và các trò vui.Anh em tôi cũng sang chơi bên đó,vì việc đánh bạc cãi nhau với người thôn ấy tên là Hoàng Đạt,bị tên ấy gây chuyện đánh nhau.Anh em chúng tôi hai người cũng không đánh nổi hắn.Tên Hoàng Đạt ấy trước mặt mọi người vẫn khoe khoang sức mạnh,anh em chúng tôi không làm gì được hắn, đành phải im hơi nuốt giận.Vừa rồi anh em chúng tôi thấy đô bài có phép đánh gậy rất chắc chắn và kính miếng nên anh em tôi muốn kính đô bài làm sư phụ,mong sư phụ chỉ giáo cho,anh em tôi xin hậu tạ.
Vương Khánh nghe xong cả mừng,nhưng cũng từ chối lấy lệ.Anh em Cung Đoan bèn sụp lạy tôn Vương Khánh làm thầy. Đêm ấy mọi người ăn uống say sưa đến tận khuya,trời mát mới đi nghỉ.
Sáng sớm hôm sau khi trời chưa nắng,Vương Khánh ra sân đập lúa dạy bài đánh gậy cho Cung Đoan,bỗng thấy một người chắp tay sau lưng từ bên ngoài đi vào quát:
-Tên tù phạm ở đâu đến đây khoe khoang võ nghệ?
Hãy biết trước rằng:chỉ vì có người ấy đi vào mà Vương KHánh rắp mưu gây đại loạn,mà Cung Đoan cũng kết mối thù sâu.
Đúng là:

Họa dấy theo sóng nổi,
Nhục chuốc bởi bạc bài.

Chưa biết người chắp tay đi vào trang viện của Cung Đoan là ai,xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Thanh Loan

Hồi 103
VÌ EM VỢ,TRIÊU QUẢN DOANH MẤT MẠNG
NỂ CON DÌ,PHẠM TIẾT CẤP RA TAY

Đang nói chuyện Vương Khánh ở trang viện của Cung Đoan tại Cung gia trung,nhân buổi sáng mặt trời chưa lên,gió sớm mát mẻ,ra dưới gốc liễu bên sân đập lúa dạy bài đánh gậy cho anh em Cung Đoan,bỗng thấy một người to lớn, đầu hói không chít khăn,chỉ gióc đuôi sam,mặc quần lụa mỏng áo cánh vải Lôi Châu,chân đi giày cỏ mỏng,tay cầm quạt cói ba nan,ngước mắt nhìn rồi chắp tay sau lưng bước vào sân.

Ngày hôm qua,biết chuyện có tên tội phạm đánh bại kẻ mãi võ ở chợ thị trấn Manh Đông,người ấy sợ anh em Cung Đoan học được miếng gậy hiểm,nên vừa thấy Vương Khánh đã cất tiếng mắng rằng:
-Ngươi là kẻ tội phạm đi đày sao dám đánh người?Lại còn đến đây lòe bịp anh em nhà này?
Vương Khánh không dám trả lời chỉ đáp mình là bà con của anh em họ Cung.
Nguyên người này chính là Hoàng Đạt ở thôn Đông.Hắn ta nhân buổi sáng mát mẻ đi dạo, định đến đòi nợ bạc nhà Liễu đại lang ở cuối Cung Gia Thôn.Hắn ta thường ngày vẫn quen coi thường anh em họ Cung,nhân đi qua nghe tiếng hô quát,bèn tự tiện ghé vào.Cung Đoan thấy Hoàng Đạt dẫn xác đến thì hầm hầm tức giận,,không sao kìm được,bèn lên tiếng mắng rằng:
-Thằng khốn kiếp lạc loài kia, đã ăn quỵt tiền đánh bạc của ta còn dám vác xác đến đây trêu tức ta.
Hoàng Đạt cả giận mắng lại:
-Mi dám hỗn xược với ta?
Nói đoạn vứt chiếc quạt cói,giơ nắm đấm sấn vào toan đánh vào mặt Cung Đoan.Vương Khánh nghe hai người to tiếng với nhau thầm đoán gã kia là Hoàng Đạt,bèn giả vờ đến khuyên can,rồi bất ngờ hất cổ lăng chiếc gông vào mạng sườn hắn.Hoàng Đạt đau điếng,loạng choạng ngã nhào không gượng dậy nổi,thâm tím mặt mũi chân tay.Hoàng Đạt bị một phen no đòn,bị lột xé hết quần áo,chỉ biết kêu rên rỉ:
-Đánh nữa đi ! Đánh nữa đi !
Thấy Hoàng đạt trên người không còn mảnh vải che thân,hai người công sai Tôn Lâm,Hạ Cát phải khuyên can mãi Cung Đoan mới chịu dừng tay.Hoàng Đạt bị đánh nhũn người,chỉ còn thở thoi thóp,không gượng dậy được.Cung Đoan bèn sai ba bốn trang khách khiêng đến vứt trên bãi cỏ giữa đường tới thôn Đông.Hoàng Đạt nằm cong queo ở đó phơi nắng ngót nữa ngày cho đến khi người hàng xóm đến cắt cỏ trông thấy mới dìu về.Hoàng Đạt nghĩ ngơi cho lại sức rồi nhờ người viết đơn kiện trình lên quan huyện Tân An,chuyện không cần nói đến.
Lại nói anh em Cung Đoan làm náo động cả buổi sáng rồi sai trang khách dọn cơm rượu mời Vương Khánh điểm tâm.Vương Khánh nói:
-Tên khốn kia thế nào cũng đến đây báo thù !
Cung Đoan nói:
-Nhà hắn chỉ có một mụ vợ,láng giềng thường ngày bị bắt nạt nên sợ hãi.Nay thấy thằng khốn ấy bị đánh nhừ đòn,chẳng ai hơi đâu mà dây với hắn.Nếu hắn chết thì chịu bồi thường mạng và khai là do trang khách lỡ tay,dù quan ty có xét cũng không đáng ngại.Nếu hắn không chết thì chỉ là việc kiện tụng do đôi bên đánh nhau.Hôm nay anh em tiểu đệ trả thù được

hắn là nhờ có sư phụ giúp cho.Sư phụ cứ uống rượu,yên tâm ở lại đây dạy cho anh em bọn tôi các môn thương bổng,anh em chúng tôi xin hết lòng đáp tạ.

Cung Đoan nói xong lấy ra hai đỉnh bạc,mỗi đỉnh năm lạng biếu hai người công sai,xin họ thư thả cho ít ngày.Tôn Lâm,Hạ Cát đã nhận bạc nên cũng đành chiều ý.Trong suốt hơn mười hôm,Vương Khánh truyền hết các miếng gậy hiểm cho anh em Cung Đoan,Cung Chính.Sau vì hai người công sai thúc giục lên đường,lại nghe nói Hoàng Đạt nhờ người kiện lên quan huyện,Cung Đoan bèn lấy năm mươi lạng bạc biếu Vương Khánh làm lộ phí đi Thiểm Châu.Ba người dậy từ nửa đêm thu xếp bao gói tay nải,ngay khi trời chưa sáng hẳn đã rời trang viện ra đi,.Cung Đoan bảo Cung Chính đem thêm ít bạc nữa đến biếu Vương Khánh và cùng đi tiển.Chuyện trên đường không có gì đáng nói.

Một ngày kia,ba người đã đến Thiểm Châu,Tôn Lâm,Hạ Cát dẫn Vương Khánh vào sân phủ đường rồi lên sảnh trình văn thư của quan phủ doãn Khai Phong,Quan châu doãn xem văn thư rồi cho tiếp nhận Vương Khánh, áp triện vào văn thư phúc đáp trao cho hai người công sai.Bôn Tôn Lâm ,Hạ Cát lên đường trở về.Châu Doãn liền viết trát sai dẫn Vương Khánh đến doanh Lao thành.Công sai đôi bên làm thủ tục giao nhận,cũng không có chuyện gì phải nói.

Trước đó Cung Chính đã nhờ người quen thay Vương Khánh đem một ít bạc đến biếu các viên quản doanh,sái bát.Viên quản doanh ấy họ Trương,tên đôi là Thế Khai đã nhận tiền hối lộ của Cung Chính bèn sai tháo gông cho Vương Khánh,cũng không đánh đòn ra oai hoặc sai phái phục dịch cho việc vặt,chỉ phát Vương Khánh xuống buồng giam riêng cho tùy ý muốn làm gì thì làm.Thấm thoát qua hai tháng,trời đã sang thu.Bỗng một hôm Vương Khánh ngồi rỗi trong buồng,có tên quân vào nói:

-Quan quản doanh cho gọi ông lên.

Vương Khánh theo tên quân đến phòng điểm diện lạy chào quản doanh.Trương Thế Khai nói:

-Ngươi đến đây cũng đã lâu nhưng ta chưa từng sai phái ngươi việc gì,nay ta muốn mua một chiếc cung sừng Trần Châu.Châu ấy vốn thuộc đất Đông Kinh,ngươi là người Đông Kinh tất biết thiệt giả.

Nói xong rút trong tay áo ra một gói giấy đưa cho Vương Khánh và nói:

-Trong gói này có hai lạng bạc,ngươi cầm đi mua rồi về báo cho ta biết.

Vương Khánh nói:

-Tiểu nhân xin vâng lời quan lớn.

Vương Khánh nhận bạc trở về buồng riêng mở gói giấy ra xem thấy hai nén bạc hoa trắng xóa, đem đổi tiền lẻ cũng có thể đổi ra được bốn phân.Vương Khánh ra phố, đến hàng bán cung ở phố chợ phía bắc phủ chọn mua một

chiếc cung sừng Trần Châu thật tốt,giá chỉ một lạng bảy phân.Xong việc Vương Khánh trở về thì TRương quản doanh đã bận việc đi vắng.Vương Khánh bèn chuyển cho người hầu của quan phủ đưa vào,lấy làm thích thú vì còn thừa được ba phân bạc lẻ.Ngày hôm sau Trương thế Khai lại gọi Vương Khánh lên phòng điểm diện bảo:

-Hôm qua ngươi giúp ta rấy được việc,mua được cây cung rất tốt.

Vương Khánh nói:

-Tương công nên treo cung hong khói luôn luôn thì mới tốt.

Trương Thế Khai nói:

-Ta hiểu rồi.

Từ đó,hàng ngày quản doanh sai Vương Khánh đi mua bán thức ăn vật dụng,nhưng không giao tiền mặt như trước,mà cấp cho Vương Khánh một quyển sổ,chi tiêu hết bao nhiêu thì ghi vào đó.Các nhà hàng ai là người ưng bán chịu?Vương Khánh đành phải lấy tiền riêng mua sắm các thứ cho quản doanh.Nhưng Trương Thế Khai lần nào cũng đánh mắng,chê đủ chê thiếu. Đến hơn mười ngày,Vương Khánh đem sổ trình lên xin quản doanh trả nợ,quản doanh vẫn không trả hào nào.Sau hơn một tháng,Vương Khánh bị quản doanh khi đánh năm đòn,khi cho ba gậy,tộng cộng đến hơn ba trăm roi,hai bắp chân sưng vù.Số bạc năm mươi lạng của Cung Đoan cho dạo trước xuất ra mua hàng cho quản doanh đã hết sạch.

Một hôm Vương Khánh đến phường Đông gần bia Vũ công ở phía tây doanh,vào hàng bán thuốc hoàn tán của thầy lang họ Trương mua mấy lá cao dán vết thương.Thầy lang họ Trương vừa dán thuốc vừa nói chuyện với Vương Khánh:

-Em vợ của Trương quản doanh là Bàng đại lang,dạo trước cũng đến đây mua thuốc cao đế dán cổ tay bị đau. Đại lang nói là ông ta bị ngã ở trấn Manh Đông,nhưng tôi xem chỗ cổ tay thì hình như vết đánh.

Vương Khánh nghe nói thế vội hỏi:

-Tiểu nhân ở trong doanh sao chưa từng biết mặt Bàng đại lang là ai cả?

Thầy thuốc họ Trương đáp:

-Bàng đại lang tên là Nguyên là em ruột vợ bé của Trương quản doanh,Bàng đại lang thích cờ bạc,ham thương bổng,thường khi thiếu thốn vẫn được bà chị giúp cho.

Vương Khánh nghe câu chuyện ấy,chín phần đoán chắc: “Bàng Nguyên chính là người bị ta đánh ngã dưới gốc liễu ở Cung Gia thôn,trách gì Trương Thế Khai bới móc tìm cách hành tội mình”.Vương Khánh cáo từ ông chủ hiệu thuốc rồi trở về doanh,tìm cách săn đón tên người hầu của quản doanh,mua rượu thịt mời hắn ăn uống,lại cho thêm tiền bạc,rồi dần dà hỏi dò hắn cặn kẽ về Bàng Nguyên.Tên hầu ấy cũng nói những điều giống như lời ông chủ hiệu thuốc,nhất là có hai câu nói rất rõ ràng: “Bàng Nguyên dạo

trước bị đại ca đánh đau.Trước mặt quản doanh,hắn ta thường tỏ ra căm tức đại ca.Ngón gậy độc của đại ca đến nay hắn chữa cũng chưa khỏi".
Đúng là:

Hiếu thắng khoe cường thị họa thai,
Khiêm hòa thủ phận tự vô tai.
Chỉ nhân nhất bổng thành cừu khích,
Như kim gia lợi phụng hoàn lai.

Hiếu thắng khoe tài chuốc họa ngay,
Khiêm nhường biết phận thế mà hay.
Chỉ vì một gậy nên thù địch
Thói đời ơn giả ,oán khôn vay

Bấy giờ Vương Khánh hỏi chuyện tên hầu của quản doanh xong,trở về phòng riêng than thở: "Đúng là chẳng sợ quan,chỉ sợ quản chỉ vì buộc miệng nói động đến hắn,rồi lại đánh hắn bị thua,ai biết đâu hắn lại là em vợ quản doanh Vì vậy quản doanh mới tìm cách trị mình ! Phải trốn đi thì mới yên thân được ! Ra sao về sau sẽ liệu".
Vương Khánh lén ra phố mua một con dao nhọn,giắt vào người để đề phòng bất trắc. Được hơn mười ngày không thấy quản doanh gọi đến hỏi,vết thương cũng lành dần.Bỗng một hôm Trương quản doanh lại gọi Vương Khánh lên sai đi mua hai tấm lụa,Vương Khánh đã biết ý,không dám thoái thác,vội ra phố mua ngay đem về.Trương quản doanh đang ngồi ở phòng điểm diện,Vương Khánh bước vào đem lụa trình lên.Trương Thế Khai đảo mắt liếc qua,chê chọn màu không đẹp,khổ ngắn,kiểu hoa đã cũ rồi mắng:
-Tên này to gan thật.Ngươi là tên tù phạm, đáng lẽ phải làm những việc khiêng đá gánh nước hoặc bị gông cùm nhốt trong ngục cấm cố.Nay ta sai ngươi làm công việc chạy đây chạy đó,thế là cất nhắc cho người lắm rồi.Nhưng ngươi là thằng giặc cứng đầu,không biết thế nào là tốt xấu !
Vương Khánh bị mắng vuốt mặt không kịp,chỉ biết cúi đầu lạy lia lịa xin tha tội.Trương Thế Khai quát:
-Cho ngươi khất một trận đòn,phải mau đem lụa đi đổi tấm khác,hẹn cho tối nay phải đem về.Nếu chậm trễ thì cứ liệu hồn !
Vương Khánh đành cởi áo đến cửa hàng cầm đồ đổi lấy hai quan tiền phụ thêm vào đổi tấm khác đem về doanh.Loanh quanh đi lại mãi đến lúc lên đèn mới về đến nơi.Không may cửa doanh đã đóng.Người lính trực nói:
-Đêm hôm thế này ai dám cho ngươi vào?
Vương Khánh phân trần rằng:
-Đây là việc nhà của quản doanh,chính quan quản sai tôi đi.
Người lính trực vẫn không chịu nghe.Vương Khánh trong người còn chút ít tiền đành đưa cho tên ấy,lằng nhằng một hồi lâu hắn mới chịu cho vào.
Ôm tấm lụa trong tay,Vương Khánh chạy vù vào trước cổng nhà quản

doanh,người giữ cổng nói:
-Quan quản cãi nhau với bà lớn,hiện đang ở bên nhà bà bé.Bà lớn ghê gớm như thế,ai dám nhắn hộ ngươi để chuốc họa vào thân!
Vương Khánh nghĩ bụng : "Hắn ta đã hẹn tối nay đem lụa về trình,thế mà còn gây rắc rối cho ta nữa.Ngày mai tránh sao khỏi trận đòn,chẳng phải cố ý hại ta là gì?Cái tính mạng ta đây hẳn đã rơi vào tay thằng khốn kiếp ấy.Ta đã bị hắn đánh ba trăm đòn, để trả thù một gậy cũng đủ lắm rồi!Trước hắn đã nhận của Cung Chính bao nhiêu là bạc,thế mà trở mặt hành hạ ta!".
Vương Khánh ngổ ngáo từ thuở bé,cha mẹ cũng không dám nói động. Đến bây giờ bản tính thù nghịch bùng lên.Vương Khánh nghĩ bụng: "Đúng như người ta thường nói: "Giận việc nhỏ không quân tử,không mưu độc chẳng trượng phu". Đã không thì thôi, đã làm phải làm cho trót!Chờ đến quá đầu canh một,quân lính và tù phạm trong doanh đã ngủ cả.Vương Khánh rón chân đi khẽ đến phía sau dãy nhà trong trèo qua tường,se sẽ đẩy chốt cửa, đứng nấp vào một bên.Dưới sao sáng,Vương Khánh thấy rõ một tầu ngựa ở phía đông dãy tường,còn phía tây là túp nhà nhỏ nhìn kỹ thì là nhà xí.Vương Khánh bèn đi tới tầu ngựa nhổ một cộc rào,dựng sát tường cửa cuốn,rồi bám cọc rào trèo lên mái tường,lại cúi xuống rút chiếc cộc ấy lên thả vào trong để làm thang,nhẹ nhàng tụt xuống.Tiếp đó Vương Khánh lại rút chốt cửa,tìm chỗ giấu cái cọc đi.Bên trong lại một lớp tường nữa,nghe sau tường có tiếng nói ồn ào.Vương Khánh nhón chân đi đến,ghé tai nghe ngóng,nhận ra giọng nói của Trương Thế Khai,một giọng đàn bà và một người đàn ông khác.Bọn họ đang cùng nhau uống rượu,bàn chuyện phiếm.Vương Khánh rình một hồi lâu,chợt nghe Trương Thế Khai nói:
-Này cậu,thằng ấy ngày mai đến gặp tôi lại ăn một trận đòn nữa !
Tiếng người đàn ông kia nói:
-Đệ căm tức cái thằng ấy lắm rồi.Xin đại huynh quyết ý mau hạ thủ hắn đi cho !
Trương Thế Khai nói:
-Chỉ đến ngày kia là cậu được thỏa giận thôi.
Người đàn bà nói:
-Hay lắm!Có thế cậu mới khỏi thúc giục hàng ngày !
Tiếng người đàn ông kia nói:
-Sao chị lại nói thế?Chị còn không biết chuyện hay sao?
Vương Khánh nép ngoài bờ tường,nghe rõ từng câu từng lời của cả ba người,lửa giận bốc ngút,không sao kìm được,chỉ tiếc không đủ sức hộ pháp để đẩy sập tường,xông vào mà giết tươi cả bọn.
Đúng là:
Sáng khẩu vật đa chung tác bệnh.
Khoái tâm sự quá tất vi ương.

Kim phong vị động thiền tiên giác,
Vô thường án tống chẩn đề phòng.
Sướng miệng tốn tiền sinh bệnh tật
Khoái lòng mắc tội chuốc tai ương.
Hơi thu chưa bén ve đã biết.
Ai ngờ xó tối nổi cuồng phong.

Bấy giờ Vương Khánh tức giận đùng đùng,không kiềm chế nổ,chợt nghe Trương Thế Khai gọi to: "Thằng nhỏ đâu,châm đèn đưa ta đi đằng sau".Vương Khánh liền rút dao nhọn,qùy nấp sau gốc mơ.Nghe "két" một tiếng,hai cánh cổng tường sau bật mở,Vương Khánh từ trong bóng tối nhìn ra,thấy rõ thằng nhỏ bữa trước đã tiết lộ chuyện Bàng Nguyên cho mình biết,bây giờ đang xách chiếc đèn chai soi đường cho Trương Thế Khải đi sau.Không biết trong bóng tối có người,Trương Thế Khai vượt lên đi trước.Ra đến cổng cuốn,thấy cổng không cài then,Trương Thế Khải cất giọng mắng:
-Bọn ăn hại,không biết cẩn thận ! Đêm hôm thế này sao không đóng chốt cổng?
Thằng nhỏ mở cổng soi đèn cho Trường Thế Khai đi ra.Vương Khánh nhón chân bước sấn lên.Trương Thế Khai nghe tiếng chân đàng sau,liền quay lại,nhận ra Vương Khánh tay phải cầm dao nhọn,tay trái xoè ra nhẩy xổ tới.Trương Thế Khai khiếp đảm,hồn vía bay tận may xanh,chỉ kêu được một tiếng: "Giặc".
Nói thì chậm làm thì nhanh.Vương Khánh khoát tay đưa một mũi dao đâm suốt từ mang tai qua cổ,Trương Thế Khai liền ngã gục.Thằng nhỏ xách đèn,tuy đã từng quen biết Vương Khánh,nhưng bây giờ thấy Vương Khánh cầm con dao sáng loáng vừa đâm ngã chủ mình làm sao mà không khiếp sợ?Hắn muốn quay chạy,nhưng hai chân cứ như bị đóng đinh xuống đất,muốn kêu cứu nhưng mồm ú ớ không kêu thành tiếng, đành ngây người đứng yên một chỗ.Trương Thế Khai lúc ấy còn giãy giụa,Vương Khánh bèn sấn đến đâm một nhát từ sau lưng xuyên ngực,kết liễu đời hắn.Bàng Nguyên đang ngồi uống rượu trong nhà nghe loáng thoáng bên ngoài có tiếng kêu cứu,không kịp thắp đèn,vội chạy ra nghe ngóng.Vương Khánh thấy trong nhà có người chạy ra liền quay lại đá thằng nhỏ cầm đèn.Thằng nhỏ ngã xóng xoài, đèn cũng tắt phụt.Bàng Nguyên thấy vậy tưởng là Trương Thế Khai đá thằng nhỏ vội kêu:
-Trương huynh sao lại đá thằng nhỏ?
Bàng Nguyên định chạy đến khuyên can thì Vương Khánh từ trong bóng tối nhẩy vụt đến vung dao đâm đúng vào mạng sườn hắn.Bàng Nguyên kêu rống lên như bị chọc tiết rồi ngã vật xuống.Vương Khánh bước đến túm tóc

hắn,xã thêm một dao cắt đầu rời khỏi cổ.Vợ bé của Trương Thế Khai là Bàng Thị nghe tiếng kêu gắt ở ngoài,liền gọi a hoàn thấp đèn ra xem.Vương Khánh thấy Bàng Thi đi ra,cũng định giết nốt.Nhưng Thật lạ lùng,Vương Khánh chớp mắt nhìn cho rõ thì thấy phía sau Bàng thị có đến hơn chục tê lính hầu cầm khí giới hò hét chạy tới.Vương Khánh sợ cuống chân tay vội quay lại bỏ chạy.Vương Khánh chạy đến đẩy toang cổng cuốn trèo qua tường sau nhảy ra ngoài,cởi vứt áo cánh đầy máu,lau sạch lưỡi dao giắt vào người,bấy giờ nghe tiếng trống vừa điểm canh ba.Nhân lúc đêm khuya phố vắng xá người,Vương Khánh đi nhanh đến dưới chân thành.Thành Thiểm Châu chỉ là tòa thành đất,tường không cao,hào cũng không sâu lắm.Vương Khánh bèn vượt qua thành mà đi.

Chưa nói chuyện vượt thành đi trốn,hãy kể tiếp truyện vợ Trương Thế Khai củng hai a hoàn xách đèn ra xem.Chỉ có mấy người ấy chứ không có lính hầu đầy tớ nào khác.Thấy Bàng Nguyên đầu rời một bên,thây lìa một chỗ,máu tuôn lênh láng,Bàng Thị và hai a hoàn khiếp sợ đứng sững nhìn nhau,một lúc sau cả bọn chạy vào nhà,vừa chạy vừa thất thanh kêu cứu.Quân hầu,lín trực bên ngoài nghe tiếng đều cầm đèn đốt đuốc xách khí giới chạy vào cứu ứng.Cả bọn ra ngoài cổng cuốn thấy xác Trương auản doanh nằm đó,thằng nhỏ soi đèn thì hộc máu mồm đang giãy giụa nhưng xem chừng cũng không sống nổi.Mọi người thấy cổng mở toang,biết là hung thủ vào theo lối ấy.Lại xô nhau chạy ra xem thì hai tấm lụa vất chổng chơ giữa đất,cả bọn đồng thanh nói hung thủ là Vương Khánh.Cho ngưiờ đi điểm danh tù phạm thì đúng là thiếu Vương Khánh.Bấy giờ việc náo động cả doanh Lao Thành,Dân chúng xung quanh đều biết chuyện.Mọi người cùng ra ngoài bức tường phía sau doanh,thấy chiếc áo bết máu vất đấy,ai cũng nhận đúng là áo của Vương Khánh.Mọi người bàn nhau nhân lúc chưa mở cổng thành phải đi bao ngay cho quan châu doãn để kịp sai người lùng bắt. Lúc ấy sang canh năm,quan châu doãn nghe báo cả kinh cấp tốc sai huyện húy đến khám nghiệm sơ qua đế biết số người bị giết và lối hung thủ ra vào.Châu doãn một mặt ra lệnh cho quân canh ở bốn cổng thanéh phải đóng chặt cửa,một mặt dẫn quân lính và các nhân viên tập bổ,cùng các viên trưởng phường,trưởng xóm lần lượt đi khám xét từng nhà để lùng bắt hung phạm Vương Khánh.Suốt hai ngày đóng cổng thành,khám xét nhà dân khắp lượt,vẫn không thấy tăm hơi hung thủ.Gửi kèm theo các công văn ấy có cả những bản sao ghi họ tên,quê quán,tuổi tác, đạc điểm nhận dạng và ảnh vẽ hình Vương Khánh để căn cứ vào đó mà tìm bắt,treo thưởng một nghìn quan tiền cho kẻ nào bắt được Vương Khánh.Dù không tự mình bắt được,nhưng ai biết tung tích nơi Vương Khánh ẩn náo đến đến báo cho quan châu thì cũng được thưởng tùy theo công lao nhiều ít.Kẻ nào chứa chấp nuôi dưỡng hung thủ trong nhà,khi phát giác sẽ xử tội như phạm nhân.Các văn thư giấy

tờ nói trên cũng đều gửi đến cho các châu huyện lân cận để cùng truy nã hung thủ;Lại nói Vương Khánh vượt ra khỏi thành Thiểm Châu,vén quần áo tìm chỗ hào nước cạn mà lội qua,nghĩ bụng: "Tuy đã thoát chết nhưng biết trốn tránh nơi đâu?"Bấy giờ sắp đến tháng giữa đông,cỏ khô lá rụng,dưới ánh sao lờ mờ vẫn nhận ra được lối đi.Vương Khánh từ đường này rẽ sang lối khác ngoặt đến bốn năm lần mới tới một con đường lớn.Từ đấy Vương Khánh cắm đầu chạy, đến khi mặt trời lên đã đi khỏi thành chừng sáu bảy mươi dặm,vẫn tiếp tục đi miết về phía nam,từ xa đã thấy một khu dân cư nhà cửa đông đúc.Một lúc sau,Vương Khánh đi vào thị trấn.Bấy giờ còn sớm nên các quán rượu chưa mở cửa.Vương Khánh chợt nhận ra một nhà ở xế về mé đông,dưới mái hiên có treo chiếc đèn lồng xách của khách đi ban đêm vào nhà trọ mà nhà hàng chưa kịp đem cất,nhìn kỹ hơn,thấy cánh cửa chỉ khép hờ.Vương Khánh mạnh bạo bước tới đẩy cửa bước vào.Nghe tiếng kẹt cửa,một người đàn ông mới ngủ dậy,chưa kịp rửa mặt chải tóc từ trong nhà ra.Vương Khánh nhìn kỹ,nhận ra đó là viện trưởng Phạm Toàn,anh em con dì của Vương Khánh.Phạm Toàn từ nhỏ theo cha đến sinh sống ở Phòng Châu,công việc làm ăn gặp thuận lợi,vì thế được sung chức tiết cấp áp lao lưỡng viện ở châu ấy.Khoảng trung tuần tháng ba năm nay về công cán ở Đông Kinh,Phạm Toàn có ghé lại nghĩ ở nhà Vương Khánh vài ngày.Nhận ra Phạm Toàn,Vương Khánh lên tiếng hỏi:
-Đại huynh lâu nay được mạnh giỏi không?
Phạm Toàn hỏi lại:
-Có phải gia đệ Vương Khánh chăng?
Thấy Vương Khánh bộ dạng hốt hoảng,trên tráng lại có chữ kim ấn,Phạm Toàn đã hơi ngờ,chưa biết trả lời ra sao, đành hỏi mập mờ như thế.Vương Khánh thấy xung quanh không có ai bèn qùy xuống nói:
-Đại huynh làm ơn cứu đệ !
Phạm Toàn vội dìu Vương Khánh đứng dậy hỏi:
-Có đúng hiền đệ Vương Khánh đấy không?
Vương Khánh xua tay:
-Xin im lặng cho !
Phạm Toàn hiểu ý bèn kéo tay,dẫn Vương Khánh vào buồng trọ.Cũng may đêm qua Phạm Toàn thuê được căn buồng độc thân.Phạm Toàn hỏi Vương Khánh:
-Hiền đệ làm sao đến nông nổi này?
Vương Khánh ghé tai nói nhỏ với Phạm Toàn việc mình bị quan ti xử tội đầy đến Thiểm Châu,rồi bị TRương Thế Khai báo thù cho em vợ,dẫn đến sự việc đêm hôm qua như thế nào.Phạm Toàn cả kinh,suy nghĩ hồi lâu rồi đứng dậy đi rửa mặt ăn sáng,trả tiền buồng,tiền cơm cho nhà trọ.Xong đó Phạm Toàn bảo Vương Khánh giả cách như tên quân phạm trong lao thao hầu

thượng quan,cùng mình rời quán trọ lên đường đi Phòng Châu.
Trên đường đi,Vương Khánh hỏi Phạm Toàn đến Thiểm Châu có việc gì,Phạm Toàn đáp:
-Quan bản châu sai ta đi công cán chuyển công văn thư trát cho phủ doãn Thiểm Châu.Hôm qua xong việc, đã nhận công văn phúc đáp,ta định đi ngay nhưng vì trời tối nên ghé vào đạy nghĩ.Không ngờ hiền đệ cũng ở Thiểm Châu lại đang gặp chuyện rắc rối như thế.
Vương Khánh theo chân Phạm Toàn, đêm nghĩ ngày đi,chẳng bao lâu đã lánh sang địa phận Phòng Châu,yên ổn được hai ngày, đến ngày thứ ba thì có công văn ở Thiểm Châu gửi sang thông báo truy nã hung thủ Vương Khánh.Phạm Toàn biết tin,lo toát mồ hôi vội về nhà nói lại với Vương Khánh:
-Hiền đệ không ở trong thành được.Ta có mấy gian nhà lá và hơn hai chục mẫu ruộng mua từ mấy năm trước ở phía đông bảo Định Sơn thuộc ngoại thành phòng Châu.Hiền đệ nên đến đó lánh thân ít ngày,sau ra sao sẽ liệu.
Ngay đêm ấy Phạm Toàn dẫn Vương Khánh ra khỏi thành, đi về trang trại ở bảo Định Sơn.Tới nơi Phạm Toàn liền đưa Vương Khánh vào ẩn trong buồng,rồi đổi họ tên cho Vương Khánh là Lý Đức.Phạm Toàn thầm nghĩ dù thế nào đi nữa cũng phải xoá dòng chữ kim ấn trên trán cho Vương Khánh thì mới ổn chuyện.Cũng may mấy năm trước khi đến Kiến Giang,nghe danh tiếng thần y An Đạo Toàn,Phạm Toàn đã có lễ vật ưu hậu để kết giao,nhờ đó học được cách tẩy chữa vết kim ấn.Phạm Toàn bèn theo cách thức ấy bôi thuốc độc lên trán Vương Khánh cho loét nhòe vết chữ,rồi lại xức thuốc chữa cho lên da non,lấy vàng ngọc tán thành bột mịn màng hàng ngày bôi lên vết thương,sau hai tháng thì vết chữ kim ấn mất hẳn.
Vương Khánh đến Phòng Châu thấm thoát đã hơn trăm ngày.Bấy giờ là giữa tháng ba năm Tuyên Hòa thứ nhất (1119).Trát truy nã của quan Thiểm Châu chỉ đầu voi đuôi chuột,trước gắt sau buông.Trên trán không còn vết kim ấn nữa,Vương Khánh dần dần cũng ra vào tự nhiên thoải mái, áo quần giày mũ thì đã có Phạm Toàn chu cấp.Một hôm đang ngồi buồn trong nhànchợt nghe xa xa bên ngoài có tiếng ồn ào huyên náo,Vương Khánh bèn đứng dậy đi ra sân,hỏi thăm thì trang khách đáp:
-Thưa lý quan nhân,cách đây hơn một dặm là địa phận của Đoàn Gia Trang ,cũng thuộc bảo Định Sơn này.Anh em họ Đoàn lên châu thành đón được đào hát mời về trang viện,dựng rạp diễn trò ca hát vui chơi.Người con hát ấy nhan sắc tài nghệ vẹn toàn,nguyên là người ở đất Tây Kinh, đến hát cho một nhà hàng viện mới mở ở trên châu thành,người khắp nơi nô nức đến xem như trẩy hội.Sao quan nhân không sang bên đó nghe hát cho vui?
Vương Khánh nghe vậy không ghìm được,bèn rảo bước đi sang bảo Định Sơn;Chưa biết Vương Khánh sanh bên đó có xảy ra chuyện gì không,chỉ biết

rằng:

Gái quê hung phạm vui duyên mới,
Đất dữ dân đau khổ một miền.

Chưa biết Vương Khánh đi xem hát có gặp cô đào hay không,xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary

Hồi 104

Đoàn Gia trang kén rể hiền,
Phòng Sơn trại đổi chủ mới.

Đang nói chuyện Vương Khánh sang chơi bảo Định Sơn. Bên ấy có chừng năm sáu trăm nhà, dựng rạp diễn trò hát trên đám ruộng ở phía đông. Bấy giờ vai đào hát chưa lên rạp diễn. Phía dưới kê ba bốn chục chiếc bàn, người đứng vòng trong vòng ngoài, chen nhau vào để chơi xúc xắc, đánh xóc đĩa ăn tiền. Mỗi tiếng bạc ít cũng có vài người đặt cược. Khắp nơi râm ran kẻ hô người đáp. Nào là "Lục phong nhi", "Ngũ ma tử", "Hảo liêu mao", "Chu oa nhi".

Những người đánh xóc đĩa ngồi quỳ trên đất đến hơn hai chục đám, cũng hô gọi ồn ào: "Hồn thuần nhi", "Tam bối gian", "Bát xoa nhi".

Bọn đánh xúc xắc đằng này hô "Lục", kẻ đánh xóc đĩa đằng kia quát "Bối", rồi thì cười nói, văng tục, gây chuyện đánh nhau. Kẻ thua thì cởi áo tháo khăn, cầm cố lấy tiền đánh gỡ vốn đến nỗi mất cả gia nghiệp, quên ngủ, bỏ ăn, rốt cuộc chỉ chuốc một tiếng "thua" vào mình. Người được thì mặt mày hớn hở, khoát đông vẫy tây, ra quán rượu đằng này lại vào ăn hàng ăn đằng nọ. Kẻ thì bao túi đeo vai, khăn lưng buộc bụng, ống áo vén tay, chỗ nào cũng thấy tiền, nhưng khi tính lại mới biết vào lỗ hà ra lỗ hổng, bị nhà hồ hớt ngọn, thành ra thu được cũng chẳng bao nhiêu, đành buộc túi cúi đầu đi thẳng. Không cứ gì các đám cờ bạc, đàn bà con gái các thôn ấy cũng vứt cuốc cày, bỏ rổ rau hái dở, túm năm tụm ba kéo nhau đi xem hội, phô những khuôn trăng đen nhẻm, lộ những hăm răng ngọc vàng khè, đứng ngây người chờ xem các vai đào kép. Ai nấy trầm trồ khen cô đào chính, cũng là người do cha sinh mẹ đẻ mà sao lại đẹp như tiên, được bao nhiêu người hâm mộ? Đêm diễn hôm ấy, chẳng những các thôn phường lân cận, mà người châu thành cũng đánh đường đến xem, khiến cho những ruộng lúa mạch đã lên xanh bị xéo nát đến hơn mười mẫu.

Không kể rườm rà: Vương Khánh đi lướt xem xung quanh mỗi nơi một tí.

Đến gần bên nhà rạp thấy giữa đám đông một người đàn ông to lớn ngồi trên chiếc ghế đẩu, hai tay vịn mép bàn. Người ấy mặt to bè, hai mắt tròn xoe, vai rộng bụng thon. Trên bàn đặt sẵn năm quan tiền, một hộp xúc xắc và sáu hột đổ bằng xương, nhưng không thấy khách chơi nào đến xóc hộp. Vương Khánh nghĩ bụng: "Ta từ khi bị phát vãng đến nay đã mười mấy tháng chưa được chơi trò này lần nào. Hôm trước đại huynh Phạm Toàn đưa cho ta đĩnh bạc để mua củi đóm, vẫn còn cả đây, nay tạm dùng làm vốn, thử đồ chơi vài ván, may ra được lãi vài quan mua hoa quả ăn cho vui". Nghĩ đoạn Vương Khánh lấy đĩnh bạc ném lên bàn rồi nói:
- Đưa đây đổ chơi vài ván!
Người chủ bàn xúc xắc liếc Vương Khánh rồi đáp:
- Muốn đổ thì đổ.
Người ấy chưa dứt lời, một gã to cao nét mặt hao hao giống người chủ bàn, từ phía bên kia lách đám đông đi đến nói với Vương Khánh:
- Ông trọc ơi, người kia không chịu cho xuất chủ bằng đĩnh bạc ấy đâu. Đem bạc đây tôi cho ông vay tiền. Nếu ông được, mỗi quan chỉ cần trả lãi hai mươi đồng.
Vương Khánh đáp:
- Tốt lắm!
Nói đoạn lấy đĩnh bạc đưa cho người kia để cầm hai quan tiền, nhưng đã bị hắn trừ ngay mỗi quan hai mươi đồng. Vương Khánh tặc lưỡi: "Cũng được!" Nói đoạn bảo chủ bàn xóc hộp, đổ hột, rồi hô: "Chu oa nhi!". Đổ được hai ba ván lại có một người khác chen vào đặt tiền suất chủ để cùng đổ. Vương Khánh vốn chuyên nghề cờ bạc ở Đông Kinh, hô phát nào thường trúng phát ấy, lại biết cách né mình đánh lảng và nhiều mánh gian khác khiến cho người đứng cược phải thua thiệt. Người cho Vương Khánh vay tiền nhân lúc lộn xộn đã lẻn sang bàn bên kia. Người chen đến đánh sau nói là Vương Khánh đánh hăng quá không theo được, bèn gật đầu ra hiệu cho người chủ cược, rồi bỏ đi nơi khác. Vương Khánh đánh một mạch, thắng cược được hai quan, người đứng xem tấm tắc khen ngợi. Tiếp theo, càng đánh lại càng đỏ. Vương Khánh chỉ việc giơ tay vơ tiền. Người chủ bàn cược nóng mặt, muốn đánh cao cho chóng thu lại vốn, nhưng càng đổ càng thua, Vương Khánh đánh chín ván thì chủ cược thua hết tám, chẳng mấy chốc thua sạch cả năm quan tiền. Vương Khánh được tiền, lấy dây xâu hai quan để lên bàn, chờ tìm người cho vay tiền vốn, còn ba quan cũng xâu lại để đó. Vương Khánh định đi tìm người cho vay để trả tiền chuộc bạc lại, người chủ cược liền quát:
- Nhà ngươi định đem tiền đi đâu? Tiền mới ra lò, nóng bỏng tay đấy!
Vương Khánh tức giận nói:
- Ngươi đánh cược bị thua vào tay ta rồi, còn nói thối gì nữa?
Người chủ bàn cược trừng mắt mắng:

- Đồ chó đẻ! sao mi dám chạm đến bố đẻ của mi?
Vương Khánh mắng lại:
- Thằng đểu, ta chỉ sợ ngươi đấm vào bụng ta rồi rút tay không ra thôi! bỏ ra để ta đi!
Người chủ bàn cược bèn giơ nắm tay đấm vào mặt Vương Khánh. Vương Khánh né người tránh được, liền lựa thế nắm lấy tên kia, hất khủyu tay đánh vào ngực, lại co chân phải đá vào chân trái hắn. Tên kia chỉ cậy sức mạnh mà không biết phép võ, làm sao gỡ được thế quật ấy, rốt cuộc bị ngã chổng vó. Đám đông cười rộ, khoái chí. Tên chủ bàn cược đang giãy gụa, chưa kịp bò dậy thì Vương Khánh đã nhảy đè lên mà đấm. Gã cầm bạc lúc nãy chạy tới chẳng khuyên can mà cũng không đánh giúp, thừa dịp vơ tiền trên bàn bỏ chạy. Vương Khánh cả giận bỏ tên chủ bàn cược, co chân đuổi theo tên cướp tiền. Bỗng thấy một người con gái rẽ đám đông bước ra quát lớn:
- Tên kia không được vô lễ, có ta ở đây!
Cô gái ấy khoảng chừng hai tư, hai lăm tuổi, vội cởi áo ngoài cuộn vo lại ném lên bàn, chỉ mặc áo chẽn hẹp tay và áo bán thân màu lục, quần thêu hẹp ống màu tía. Bây giờ cô gái vung tay xông đến đánh. Vương Khánh thấy đối thủ là con gái, nước quyền đánh tới lại có chỗ sơ hở, nên có ý đùa bỡn coi thường, vờn qua vờn lại chờ người con gái kia đánh tới.
Bấy giờ vài đào hát đã lên rạp diễn, hát một bài theo điệu tiếu nhạc. Nhưng người đi xem thấy đôi nam nữ đang đánh nhau thì đổ xô đến xem, đứng chật vòng trong vòng ngoài. Người con gái thấy Vương Khánh chỉ ngáng tay làm rào chắn mà không dám xông vào, bèn giả cách chú ý vào chỗ không rồi dùng thế "Hắc hổ thâu tâm" (hổ đen móc tim) thoi một quyền vào ngực Vương Khánh. Vương Khánh nhẩy sang một bên, tránh được. Người con gái kia đánh hụt, không kịp thu quyền về, liền bị Vương Khánh lựa thế khóa tay rồi hất chân quật ngã. Nhưng khi cô gái sắp đập đầu xuống đất, Vương Khánh đã kịp luồn tay qua lưng, bế thốc lên, thế võ ấy gọi là "hổ bão đầu" (hổ ôm đầu). Vương Khánh nói:
- Chưa bẩn quần áo. Trót làm đụng chạm, xing đừng trách, vì chính cô nương tự tìm đến.
Cô gái không chút xấu hổ tức giận, lại còn khen Vương Khánh:
- Đường quyền đẹp lắm, quả là cứng tay!
Bấy giờ cả gã chủ cược và gã cướp tiền từ ngoài rẽ đám đông xông vào quát tháo:
- Thằng lạc loài, sao mi dám đánh ngã em ta?
Vương Khánh lớn tiếng mắng lại:
- Đồ bẩn thỉu, đã thua cược lại cướp tiền của ta mà còn dám nói thối!
Nói đoạn vung tay sấn đến đánh. Bỗng từ trong đám đông một người vội xông tới đứng chặn, cất tiếng can ngăn:

- Lý đại lang không được vô lễ. Các đại ca Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ cũng xin dừng tay cho. Chỗ láng giềng quen biết, có chuyện gì thì bảo nhau mới phải.
Vương Khánh nguoclến nhận ra Phạm Toàn. Bấy giờ cả ba người đều chịu đứng im. Phạm Toàn nói với cô gái:
- Xin chào Tam nương.
Người con gái cũng đáp chào "Vạn Phúc", rồi hỏi:
- Lý đại lang là bà con của viện trưởng à?
Phạm Toàn đáp:
- Là em con dì của tôi.
Tam nương nói:
- Một tay đánh quyền xuất sắc đấy.
Vương Khánh nói với Phạm Toàn:
- Chỉ vì người kia đánh được xúc xắc thua tiền của đệ, rồi bảo đồng bọn đến cướp.
Phạm Toàn cười đáp:
- Đây là nơi làm ăn của Nhị lang và Ngũ lang, hiền đệ sao lại đến gây chuyện rắc rối?
Đoàn Nhị và Đoàn Ngũ đưa mắt nhìn Tam nương. Tam nương nói:
- Vì nể thể diện của Phạm viện trưởng, chẳng cần phải tranh chấp với Lý đại lang làm gì. Đem đĩnh bạc ra đây!
Đoàn Ngũ nghe em gái khuyên can, phải chịu nhận mình thua cuộc và đem đĩnh bạc ra để Tam nương trả lại Phạm Toàn.
- Đĩnh bạc còn nguyên đây, viện trưởng đem trả cho người ấy.
Nói xong Đoàn Tam nương dẫn Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ rẽ đám đông đi ra. Phạm Toàn cũng kéo Vương Khánh về trang trại. Trên đường đi, Phạm Toàn trách Vương Khánh:
- Ta nể tình với dì, dù biết nguy hiểm vẫn giữ hiền đệ ở lại đây, chờ khi được ân xá lại lo liệu tiếp. Thế mà hiền đệ chẳng chịu ngồi yên cho! hai gã Đoàn Nhị và Đoàn Ngũ kia là hạng điêu toa lừa đảo. Còn Đoàn Tam nương có tiếng là hạng đàn bà đáo để, người ta đặt cho ả biệt danh là "Đại trùng oa" (cọp ở hang), con em nhà tử tế bị ả ta dụ dỗ lừa đảo không biết bao nhiêu mà kể. Năm mười lăm tuổi, cha mẹ đã gả cho một lão già, chỉ một năm là lão ngốc ấy bị ả ta nướng nghẻo. Ả cậy có sức khoẻ, thường theo bọn Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ đi gây sự cướp bóc kiếm chác. Các thôn phường lân cận đây ai cũng phải kiêng mặt anh em nhà ả. Khi nào đón được đào hát ở châu về, anh em ả đều đứng ra làm chủ gá bạc, có bàn xúc xắc đĩa nào mà không thuộc vòng khống chế của bọn họ? Thế mà hiền đệ không biết, lại đến đây gây chuyện rắc rối. Chẳng may để lộ tung tích, cả ta và hiền đệ đều phải chuốc tai họa không nhỏ.
Vương Khánh bị Phạm Toàn mắng cho một trận cứng họng, không đối đáp

được. Khi ra đi, Phạm Toàn bảo Vương Khánh:
- Ta phải về thành đi trực, ngày mai lại đến thăm hiền đệ.
Không nói việc Phạm Toàn trở về thành Phòng Châu, kể tiếp chuyện Vương Khánh đêm ấy nghỉ ngơi, không có sự gì xảy ra. Sáng hôm sau, Khánh vừa dậy rửa mặt chải đầu xong thì thấy trang khách vào báo: "Có Đoàn thái công đến thăm đại lang". Vương Khánh vội ra tiếp. Đó là một cụ già da nhăn nheo, râu tóc bạc trắng. Chào hỏi xong, hai người chia ngôi chủ khách cùng ngồi. Đoàn thái công nhìn Vương Khánh một lượt từ đầu đến chân, nói nhỏ một mình: "Quả là khôi ngôi tuấn tú". Rồi Đoàn thái công hỏi quên quán họ hàng gia thế của Vương Khánh, vì sao đến ở Phòng Châu, bà con với Phạm viện trưởng như thế nào, đã có vợ chưa, v..v.. Vương Khánh nghe thái công hỏi hai nhiêu khê, bèn bịa chuyện trả lời:
- Tiểu nhân nhà ở Tây Kinh, cha mẹ mất sớm, vợ cũng ốm chết, tiểu nhân là em con dì của Phạm tiết cấp. Năm ngoái Phạm tiết cấp có việc đi công cám ở Tây Kinh, thấy tiểu nhân sống độc thân không ai chăm sóc nên đón về đây để anh em được gần gũi, nương tựa vào nhau. Tiểu nhân cũng biết qua các môn quyền bổng, chờ dịp thuận tiện sẽ xin một chân thưa phái ở bản châu.
Đoàn thái công nghe xong cả mừng, hỏi thêm tuổi tác, ngày tháng năm sinh của Vương Khánh, rồi cáo từ ra về. Hồi lâu sau, Vương Khánh đang ngồi lo nghĩ ngợi thì một người khách lạ đẩy cửa bước vào cất tiếng hỏi:
- Phạm viện trưởng có nhà không? có phải vị đây là Lý đại lang?
Hai người ngạc nhiên im lặng nhìn nhau một lúc. Cả hai đều nghĩ: "Có lẽ đã gặp người này ở đâu rồi?" Chào hỏi xong, hai người đang nói chuyện thì Phạm Toàn đến. Ba người ngồi yên chỗ, Phạm Toàn hỏi:
- Lý tiên sinh có việc gì đến đây?
Vương Khánh nghe nhắc đến Lý tiên sinh chợt nhớ ra: "Đúng rồi! hắn đúng là gã thầy bó Lý Trợ". Lý Trợ cũng nhớ lại: "Người này ở Đông Kinh, họ Vương, đã từng mời ta xem bói". Lý Trợ nói với Phạm Toàn:
- Thưa Phạm viện trưởng, tiểu nhân chưa có dịp làm quen với vị đây, có phải là lệnh đệ Lý đại lang không?
Phạm Toàn chỉ Vương Khánh nói:
- Đúng là Lý đại lang em họ tôi đấy.
Vương Khánh nó tiếp:
- Tiểu nhân vốn họ Lý, gọi họ Vương là họ bên ngoại.
Lý Trợ vỗ tay, cười nói:
- Nhớ ra rồi. Đúng vị này họ Vương, tiểu nhân tôi từng gặp trước cửa phủ Khai Phong ở Đông Kinh.
Vương Khánh thấy Lý Trợ đã nói ra rành mạch như thế, chỉ ngồi yên cúi đầu. Lý Trợ nói với Vương Khánh:
- Sau ngày tôi với đại lang chia tay, tôi xuống miền Kinh Nam được dị nhân

truyền thụ kiếm thuật, và diệu quyết xem tướng số, vì thế người ta gọi tôi là "Kim kiếm tiên sinh". Gần đây đến Phòng Châu, nghe nói miền này đông vui, tôi tìm đến hành nghề. Anh em họ Đoàn biết tôi am hiểu kiếm thuật, mời tôi đến ở tại nhà để chỉ giáo cho họ. Đoàn thái công vừa ở đây về đưa tờ ghi tuổi tác, ngày giờ sinh của đại lang có tướng tinh đẹp thế, ngày sau sẽ được phú quý hết chỗ nói. Còn hiện nay đại lang đang có chim loan đỏ ứng chiếu vào mệnh, hợp với việc vui mừng. Đoàn thái công đang muốn chọn đại lang làm rể, mà hôm nay lại là ngày đại cát. Tiểu nhân đến đây để làm nguyệt lão xe tơ. Tướng tinh của Đoàn Tam nương cũng rất vượng cho chồng. Hôm qua hai vị gặp nhau, ngang tài ngang sức thật đẹp đôi. Mong hai vị sớm thành nhân duyên cho tiểu nhân kiếm rượu uống.
Phạm Toàn nghe câu chuyện của Lý Trợ, trầm ngâm nghĩ ngợi hồi lâu: "Cha con họ Đoàn là hạng điêu toa, ghê gớm, nếu không bằng lòng cuộc thu xếp nhân duyên này thì có chỗ sơ hở khiến họ nghi ngờ, cái hại chẳng nhỏ. Tốt nhất cứ phải tương kế tựu kế". Nghĩ đoạn Phạm Toàn bèn nói với Lý Trợ:
- Việc tốt mà Phạm Toàn tôi không biết! nhã ý của cha con Đoàn thái công như vậy, có điều là em họ tôi đây tính tình thô vụng, không biết có xứng làm rể họ Đoàn không?
Lý Trợ nói:
- Ái chà! viện trưởng bất tất phải khiêm tốn quá. Đoàn Tam nương từ khi gặp đại lang về nhà không ngớt lời khen ngợi.
Phạm Toàn nói:
- Như thế thì hay lắm! Phạm Toàn tôi sẵn sàng đứng làm chủ hôn.
Nói đoạn lấy năm lạng bạc đưa biếu Lý Trợ rồi nói:
- Ở đây thôn quê không có gì thết đãi, chút quà mọn biếu tiên sinh uống nước, xong việc sẽ xin hậu tạ.
Lý Trợ nói:
- Chẳng có gì đáng kể, xin viện trưởng chớ bận tâm.
Phạm Toàn nói:
- Khoan đã! xin dặn tiên sinh một câu: tiên sinh bất tất phải nói em họ tôi có hai họ. Mọi chuyện xin tiên sinh chu toàn cho.
Lý Trợ là gã thầy bói, chỉ cốt được tiền, cám ơn rối rít rồi cáo tù trở về Đoàn gia trang, chẳng chú ý gì đến chuyện hai họ hay một họ, tốt xấu ra sao, chỉ cốt nói vun vào để kiếm tiền uống rượu. Hơn nữa việc kén chọn ấy lại là do ý của Đoàn Tam nương. Ngày thường cả nhà vẫn sợ ả ta, cả Đoàn thái công cũng chẳng dám nói động đến, vì thế việc chắc chắn phải thành.
Lý Trợ qua lại bàn bạc với cả hai bên, mong có nhiều sinh lễ để cho ông mối mát mặt. Nhưng Phạm Toàn lại lo việc sính lễ sẽ gây chuyện lôi thôi, bèn bàn với hai bên nên giảm cả. Đoàn thái công là bên nhà gái đứng ra thu xếp việc nhân duyên, nghe Phạm Toàn bàn thế cũng lấy làm mừng, bèn chọn ngày

làm lễ cưới. Ngày hai mươi tháng ấy hai bên sẽ giết dê, mổ lợn, đánh cá, sửa soạn cỗ bàn, mời bà con họ hàng đến uống rượu mừng. Các khoản sênh tiêu, kèn trống, lễ động phòng hoa chúc, v..v.. Đều bỏ cả. Phạm Toàn may cho Vương Khánh một bộ quần áo mới, đích thân dẫn đến Đoàn gia trang, sau đó vì bận việc quan nên xin cáo từ về trước. Vương Khánh và Đoàn Tam nương làm lễ hợp cẩn, các nghi thức khác cũng chỉ chiếu lệ cho xong chuyện. Đoàn thái công bầy tiệc rượu trên thảo đường. Hơn hai chục người thân thích con cái trong nhà, cùng chàng rể mới và ông mối Lý Trợ ngồi uống rượu vui vẻ suốt một ngày, đến chiều tối mới tan. Bà con thân thích ở gần đều cáo từ ra về, chỉ có mấy người vì đường xa phải ngủ lại là vợ chồng cô dượng Phương Hàn; vợ chồng em họ Khưu Tường, và vợ chồng Thi Tuấn là cậu của Đoàn Nhị. Ba khách nam nghỉ ở chái phái đông, ba khách nữ, đều còn trẻ, ngồi lại uống rượu vui chơi với Vương Khánh và Đoàn Tam nương, hồi lâu mới tan về phòng đi nghỉ. Người vú già vào phòng tân hôn trải chăn đệm, mời tân lang và tiểu thư vào nghỉ, rồi đóng cửa phòng đi ra. Đám con gái còn đang ngồi lại nô đùa cười nói, bỗn thấy Đoàn Nhị từ bên ngoài hốt hoảng chạy vào nói to:

- Nguy rồi! bọn các ngươi không biết việc gì hay sao còn ngồi đố mà cười!

Ai nấy sợ toát mồ hôi nhưng không biết xảy ra việc gì. Đoàn Nhị chạy đến trước phòng tân hôn gọi to:

- Tam nương đâu, dậy mau, tai vạ đến nơi rồi!

Đoàn Tam nương đang lúc vui vẻ, nghe Đoàn Nhị gọi lấy làm bực, nằm trên giường nói vọng ra:

- Đêm hôm có chuyện gì mà làm ầm lên thế?

Đoàn Nhị lại kêu to:

- Lửa sém lông mày rồi, chỉ còn các người là chưa biết!

Vương Khánh có tật giật mình, vội bảo Đoàn Tam nương mặc quần áo chạy ra ngoài xem sao. Đám đàn bàn con gái ngồi chơi ở nhà đã chạy ta cả. Vương Khánh vừa ra khỏi phòng thì Đoàn Nhị kéo ngay đến thảo đường. Vương Khánh bước vào đã thấy Phạm toàn đang ngồi ở đó, không ngớt mồn kêu khổ, tiếp sau là Đoàn thái công, Đoàn Ngũ, Đoàn Tam nương cũng theo đến.

Nguyên là gã Hoàng Đạt ở phía đông Cung Gia thôn huyện Tân An sau khi chữa lành vết thương và khỏi ốm, ngày đêm săn lùng tung tích Vương Khánh. Đêm hôm qua hắn đã đến Phòng Châu báo cho quan doãn biết Vương Khánh hiện đang ở đây. Quan châu doãn Trương Cô Hành liền áp triện công văn sai một viên đô đầu đem quân lính đến bắt hung phạm Vương Khánh. Kẻ chứa chấp là Phạm Toàn và cả nhà Đoàn thái công. Phạm Toàn vốn chơi thân với Tiết khổng mục chuyên lập hồ sơ án kiện của bản châu nên được Tiết khổng mục rỉ tai báo cho biết trước chuyện đó. Phạm Toàn

không kịp đem theo vợ con, đi ngay đến đây vừa lúc quân quan chưa kịp kéo đến. Thế là mọi người đều bị dính vào việc quan ty. Ai nấy đều giẫm chân đấm ngực, nháo nhác như ổ gà bị lật, cuống cuồng sợ hãi, xúm đến mắng nhiếc Vương Khánh và Đoàn Tam nương. Đang lúc ồn ào bỗn thấy Kim kiếm tiên sinh Lý Trợ từ gian nhà chái phía đông đi vào thảo đường, nói:
- Các vị muốn tránh khỏi tai họa thì phải nghe tôi nói!
Mọi người xúm đến hỏi, Lý Trợ nói:
- Việc đã như vậy, ba mươi sáu chước, chuồn là hơn cả!
Mọi người hỏi:
- Nhưng biết chạy đi đâu?
Lý Trợ đáp:
- Chỉ còn cách lên núi Phòng Sơn ở phía tây, cách đây hai mươi dặm.
Mọi người nói:
- Chỗ ấy bọn cướp thường hai lui tới.
Lý Trợ cười đáp:
- Chao ôi, sao các vị ngu ngốc thế? sự thể này mà còn mong làm người lương thiện được ư?
Mọi người lại nói:
- Vậy làm thế nào?
Lý Trợ nói:
- Trại chủ Phòng Sơn là Liêu Lập vốn quen biết với Lý Trợ tôi. Thủ hạ của ông ta có đến năm sáu trăm lâu la, quan quân không lùng bắt nổi. Mau thu xếp đồ tế nhuyễn, đi ngay đến xin nhập bọn mới tránh được tai vạ.
Bọn Phương Hàn, sáu người cả đàn ông, đàn bà sợ sau này liên lụy đến họ hàng thân thích nên chần chừ chưa muốn đi. Vương Khánh và Đoàn Tam nương phải hết sức thuyết phục, không còn cách nào khác, đành phải ưng thuận. Sau đó mọi người thu xếp những của cải, đồ vật quý để đem đi, còn lại dồn thành ba bốn chục đống châm lửa đốt.
Xong xuôi mọi việc, Vương Khánh, Đoàn tam nương, Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ, Phương Hàn, Khâu Tường, Thi Tuấn, Lý Trợ, Phạm Toàn, tất cả chín người đều hai nịt gọn gàng, ai nấy đeo đoản đao, rút mã tấu cầm tay. Điểm gọi số trang khách muố[n đi theo, tất cả có hơn bốn chục người. Ai nấy đều lo gói buộc tay nải, hành lý. Vương Khánh, Lý Trợ, Phạm Toàn đi đầu, Phương Hàn, Khâu Tường, Thi Tuấn hộ vệ đàn bà con gái đi giũ7a. Cũng may cả bọn đàn bà ấy đều có bàn chân như lưỡi cuốc nên đi nhanh chẳng kém gì đàn ông. Đi sau cùng là Đoàn Tam nương, Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ. Ba anh em đi khắp một lượt châm lửa đốt trang trại, rồi hò reo dẫn đoàn người cầm khí giới, nhằm đường chạy về phía tây. Láng giềng và dân chúng các làng lân cận ngày thường vẫn sợ nhà họ Đoàn như cọp, nay thấy lửa cháy rừng rực mà bọn họ ai nấy đều gậy gộc cầm tay, không hiểu nguyên do thế nào, cho

nên nhà ai cũng đóng cửa đứng im nhìn không dám cản trở.
Bọn Vương Khánh đi chung bốn năm dặm thì gặp đội quân do viên giáo đầu của bản châu chỉ huy, có cả Hoàng Đạt, đang trên đường về Đoàn gia trang. Viên đô đầu đi trước liền bị Vương Khánh vung dao chém đứt làm hai đoạn. Bọn Lý Trợ, Đoàn Tam nương nhất tề xông lên chém giết bọn quân nhân, Hoàng Đạt cũng bị Vương Khánh giết.
Tảng sáng, bọn Vương Khánh đến dưới trại Phòng Sơn. Lý Trợ bảo mọi người chờ để mình lên núi báo trước với Liêu Lập. Lâu la đi tuần tiễu, thấy dưới chân núi có nhiều đám đuốc cháy liền trở về báo cho trại chủ. Liêu Lập ngờ đó là quan quân đến đánh. Hàng ngày hắn vẫn coi thường quan quân, nay thấy quan quân kéo đến vội đứng dậy đeo đai, khoác thương, điểm lâu la xuống núi chặn đánh. Vương Khánh thấy lửa sáng trên núi, rồi nhiều bóng người đi xuống, liền chuẩn bị đối phó. Liêu Lập xuống đến nơi thấy đông cả đàn ông đàn bà, đoán chừng không phải quan quân bèn xách thương lên tiếng quát:
- Đám đông các người vì cớ gì đến đây làm kinh động sơn trại của ta? có muốn sao Thái Tuế dọi đầu hồi không thì bảo?
Lý Trợ bước lên cung kính cúi chào:
- Thưa đaivượng, ngu đệ chính là Lý Trợ đây.
Tiếp đó Lý Trợ đem chuyện Vương Khánh phạm tội đi đầy, giết quản doanh và quân lính ra sao kể lại một lượt với Liêu Lập. Liêu Lập nghe Lý Trợ khen Vương Khánh tài giỏi, lại thấy hắn có anh em họ Đoàn đi theo, sợ mình thân cô thế cô, ngày sau mặc mưu độc, bèn trở mặt nói với Lý Trợ:
- Sơn trại của bọn ta chỉ àl nơi nhỏ hẹp, cũng khó thu nạp anh em quý vị.
Vương Khánh nghĩ bụng: "Sơn trại chỉ có mình hắn làm chủ, trừ khử được khắn thì bọn lâu la có đáng lo ngại gì?"
Vương Khánh bèn tước mã tấu xông vào. Liêu Lập cả giận, vung thương chặn đánh. Đoàn Tam nương sợ Vương Khánh sơ hở, cũng xách mã tấu đến giúp sức. Ba người đánh hơn mười hiệp thì có một người ngã. Đúng là:
Bình gốm vỡ liền trên miệng giệng,
Gian hùng ngã gục dưới làn tên.
Chưa biết người bị đánh ngã là ai, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy Canary
Hồi 105
Tống Công Minh tránh nắng dưỡnng quân,
Kiều Đạo Thanh quạt gió thiêu giặc

Đang nói chuyện Vương Khánh và Đoàn Tam nương xông vào đánh Liêu Lập, hai bên giao chiến hơn chục hiệp, Vương Khánh đâm dứ một đường để Liêu Lập đánh vào rồi vọt tới đâm ngã. Đoàn Tam nương đuổi tới bồi tiếp một đao, kết liễu tính mạng hắn. Liêu Lập nửa đời làm nghề cường đạo, đến đây kết thúc giấc mộng xuân!
Vương Khánh xách mã tấu quát lớn:
- Kẻ nào không thuận theo ta thì cứ xem gương Liêu Lập đó!
Bọn lâu lau thấy Liêu Lập bị giết vội nâng giáo lạy hàng, không dám chống cự. Vương Khánh lên núi vào trong trại. Bấy giờ chân trời đã ửng rạng đằng đông. Ngọn núi này xung quanh có nhiều vòm đá tự nhiên giống như những căn phòng nên gọi là Phòng Sơn, thuộc địa hạt Phòng Châu. Bấy giờ, Vương Khánh sắp xếp nơi ăn chốn ở cho từng nhà, xong cho điểm số lâu la, xem xét lương thảo, vàng bạc, vải vóc và ngựa chiến trong doanh trại. Một mặt cho giết bò mổ ngựa bầy tiệc rượu chúc mừng khao thưởng lâu la. Mọi người đều suy tôn Vương Khánh làm trại chủ. Một mặt cho rèn binh khí, huấn luyện lâu la chuẩn bị giao chiến với quân triều đình, việc không cần nói đến.
Lại nói đội quân Phòng Châu theo viên đô đầu tìm bắt Vương Khánh, bị bọn Vương Khánh chém giết, đánh đuổi chạy tan, có kẻ thoát được trở về báo với châu doãn Trương Cố Hành: "Bọn Vương Khánh biết trước sự việc, đã tìm cách chống cự với quan quân. Đô đầu và người tố giác là Hoàng Đạt đều bị giết. Sau đó cả bọn chạy về phía tây". Ngay ngày hôm ấy Trương Cố Hành liền bàn với võ quan trấn thủ bản châu để phái quân tuần tiễu cùng với quân ở bản doanh đi truy bắt. Nhưng vì giặc cướp hung tợn, quan quân lại thiệt mạng một số người nữa. Số lâu la theo lên sơn trại ngày càng đông, bọn Vương Khánh thường đem quân xuống núi đi các nơi cướp phá. Trương Cố Hành thấy thế giặc ngày càng hung hãn, một mặt gửi văn thư báo cho các huyện canh phòng để giữ yên trong cõi, điều thêm quân về châu để hợp sức dẹp cướp. Một mặt lại bàn với chỉ huy binh mã bản châu là đô giám Hồ Hữu Vi tìm kế sách tiễu trừ. Đô giám Hồ Hữu Vi liền điểm quân lính của bản doanh chọn ngày cất quân tiến đánh. Bất ngờ quân lính cả hai doanh hò reo khua trống ầm ầm, hỏi ra thì nguyên nhân là vì đã hai tháng nay không được cấp phát tiền gạo, bụng đói meo sao mà đi đánh giặc được?
Trương Cố Hành nghe tin quân sĩ làm biến liền cho đem tiền gạo đến phát trước một tháng, nhưng vẫn lo làm như thế càng khiến quân sĩ tức giận thì sau không biết làm thế nào? Sự việc xảy ra là do ngày thường không biết vỗ về răn dạy quân sĩ, đến khi quân sĩ đánh trống làm reo mới đem tiền bạc đến phát, thế là đã làm cho quân sĩ sinh kiêu. Lại còn chuyện nực cười nữa: việc đã xảy ra như thế nhưng các tệ khấu đầu trừ đuôi, bớt xén tiền lương của quân sĩ vẫn không giảm. Quân lính thường ngày đã bị bớt xén quá nhiều,

nay bỗng được dịp bùng lên. Quân sĩ ào ào tức giận, nổi dậy giết chết đô giám Hồ Hữu Vi. Châu doãn Trương Cố Hành thấy tình thế bất lợi vội ôm giấy tờ ấn tín tìm đường tẩu thoát. Trong thành vô chủ, lại thêm bọn vô lại phụ họa với bọn quân kéo đi đốt phá, cướp bóc các nhà dân.
Vương Khánh thấy trong thành có biến, thừa thế đem quân lâu la xuống núi đánh vào thành Phòng Châu. Bao nhiêu quân sĩ làm phản cùng bọn gian đồ ô hợp ra mặt quy thuận. Vương Khánh hả hê đắc chí, bèn chiếm thành Phòng Châu làm sào huyệt. Châu doãn Trương Cố Hành trốn tránh không thoát cũng bị bắt giết. Vương Khánh cướp đoạt lương tiền trong các kho công ở Phòng Châu, sai Lý Trợ, Đoàn Nhị, Đoàn Ngũ chia nhau đến Phòng Sơn và các nơi khác dựng cờ hiệu, chiêu binh mãi mã, tích chứa lương thảo. Khắp các trấn gần, thôn xa đều bị cướp đoạt kinh động. Bọn vô lại du thủ du thực cùng bọn tù phạm gian ác phản nghịch đều nhao nhao kéo đến quy thuận Vương Khánh. Bọn Cung Đoan, Cung Chính trước đó bị Hoàng Đạt phát đơn kiện làm cho mất sạch gia sản, nay nghe tin Vương Khánh chiêu mộ binh sĩ cũng tìm đến xin nhập bọn. Các châu huyện lân cận chỉ lo giữ thành trì, còn ai dám đem quân cứu ứng? Trong vòng hơn hai tháng, dưới tay Vương Khánh đã tụ tập được hơn hai vạn tên, Khánh bèn tung quân đi đánh phá thành trì các huyện lân cận như Thượng Tân, Trúc Sơn, Viên Hương. Các quan châu huyện dâng biểu tâu lên. Triều đình xuống lệnh cho trấn quan địa phương ấy đem quân đi đánh dẹp. Đám quân triều đình nhà Tống phần nhiều vì lương bổng không đủ, nên ít được thao diễn luyện tập, quân không sợ tướng, tướng chẳng biết quân. Kịp khi nghe tin có biến, quan quân thường thổi phồng thế lực quân giặc mười phần hung dữ, khiến cho sĩ tốt chợt nghe đã nản lòng, trăm họ kinh hoàng tán đảm. Đến khi ra trận đối đầu với địch, tướng quân thì khiếp nhược, quân sĩ thì đói mệt, làm sao mà đánh lại được quân của Vương Khánh? Gần toàn những dân vong mạng, quân Vương Khánh khi đã liều chết đánh tới thì quan quân đều phải tan chạy như gió xô cỏ lướt. Vì vậy, thế lực của Vương Khánh ngày càng mạnh, vượt sang đánh phá cả ở phủ Nam Phong. Về sau, triều đình sai quân đi đánh thì các tướng tá được giao chức cầm quân nếu không hối lộ Sái Kinh, Đồng Quán thì cũng đút lót Dương Tiễn, Cao Cầu. Bọn họ nhận tiền bạc đút lót rồi thì dù là kẻ tầm thường hèn nhát cũng cho cân nhắc bổ dụng. Bọn ấy đã mất tiền của đút lót, một khi nắm được quyền binh trong tay liền thả sức bớt xén quân lương, bức hại dân lành để mạo nhận công lao, rông quân cho đi vơ vét đốt phá gây rối động khắp vùng, dân chúng vì bị bức bách mà phải theo. Từ đó thế giặc ngày càng lớn mạnh, Vương Khánh đã tung quân đánh xuống miền Nam. Lý Trợ vốn là người Kinh Nam liền hiến kế xin Vương Khánh cho đóng vai thầy bói đi trước vào thành, ngầm kết giao với bọn gian manh côn đồ, rồi trong ngoài ứng hợp đánh lấy thành Kinh Nam. Vương Khánh

bèn cho Lý Trợ làm quân sư, tự xưng là "Sở Vương". Các bọn giặc sông cướp biển, cường đạo ở chốn sơn lâm đều tìm đến quy hàng. Trong khoảng ba bốn năm bọn Vương Khánh đã chiếm giữ sáu châu thành của nhà Tống. Vương Khánh đem bộ hạ vaò đóng trong thành Nam Phong, cho xây dựng cung điện, lâu đài, tiếm ngụy thay đổi niên hiệu, cũng bắt chước triều nhà Tống đặt ngụy quan tướng văn tướng võ và hàng quan liêu ở các đài, sảnh, viện. Phong Lý Trợ làm quân sư đô thừa tướng, Phương Hàn làm khu mật, Đoàn Nhị làm hộ quốc thống quân đại tướng, Đoàn Ngũ làm phụ quốc thống quân đô đốc, Phạm Toàn làm Điện súy, Cung Đoàn làm tuyên phủ sứ, Cung Chính làm chuyển vận sứ chuyên cai quản việc chi tiêu xuất nhập, kiểm tra tính toán lương tiền, Khâu Tưởng làm ngự doanh sứ, lập Đoàn Tam nương làm chánh phi, Vương Khánh xưng vương được năm nwm kể từ năm Tuyên Hòa thứ nhất đến mùa xuân năm Tuyên Hòa thứ năm. Bấy giờ bọn anh em Tống Giang đang đi đánh Điền Hổ ở Hà Bắc, đến khi đánh quân Điền Hổ ở ải quân Vân An và Uyển Châu, tổng cộng là tám châu thành. Đó là các châu: Nam Phong, Kinh Nam, Sơn Nam, Vân An, An Đức, Đông Xuyên, Uyển Châu, Tân Kinh.

Số châu huyện thuộc các quận ấy tất cả là tám mươi sáu. Vương Khánh sai dựng hành cung ở huyện Vân An, sai Thi Tuấn đóng giữ, làm trấn thủ quận Vân An.

Lúc đầu Vương Khánh sai bọn Lưu Mẫn đánh lấy Uyển Châu. Châu này ở gần Đông Kinh, bọn Sái Kinh không che giấu được, phải tâu lên Đạo quân hoàng đế. Thiên tử xuống sắc sai Sái Du, Đồng Quán đem quân đi đánh dẹp Vương Khánh, cứu Uyển Châu. Quân lính của Sái Du, Đồng Quán là hạng quân lính tàn bạo, không có phép tắc kẻ cương, trên dưới lìa lòng, vì thế bị bọn Lưu Mẫn đánh bại. Quân Vương Khánh phá được thành Uyển Châu, khắp kinh đô dân chúng chấn động lo sợ. Bọn Sái Du, Đồng Quán sợ tội, cố tìm cách không cho thiên tử biết chuyện. Tướng giặc là bọn Lưu Mẫn, Lỗ Thành sau khi lấy được Uyển Châu liền đem quân bao vây Lỗ Châu, Dương Châu. Anh em Tống Giang dẹp yên Điền Hổ ở Hà Bắc, chưa đem quân về đến Đông Kinh đã tiếp chiếu sắc sai đi đánh Vương Khánh ở Hoài Tây. Đúng là người ngồi chưa ấm chỗ, ngựa chưa kịp nghỉ chân, anh em Tống Giang lại phải thống lĩnh đại binh hơn hai mươi vạn người ngựa tiến xuống phía nam. Vừa qua sông Hoàng Hà lại tiếp được văn thư của sảnh viện thúc giục Trần an phủ và Tống Giang cho binh mã ngày đêm ruổi gấp đến cứu ứng cho Lỗ Châu, Dương Châu. Tống Giang bon ngựa đẫm mồ hôi, hành quân giữa mùa nóng nực, theo đường từ huyện Túc và sông Dĩ Thủy tiến xuống, những nơi đi qua không mảy may xâm phạm của dân. Nghe tin đại binh của Tống Giang tiến đến địa giới châu Dương Định, quân Vương Khánh phải lui về. Hai thành Lỗ Châu và Dương Châu được giải vây.

Lại nói chuyện Trương Thanh, Quỳnh Anh, Diệp Thanh được tận mắt chứng kiến việc hành hình Điền Hổ, được thiên tử ban tước rồi vâng mệnh trở lại quân doanh theo Tống Giang đem quân đi đánh Vương Khánh. Bọn Trương Thanh rời Đông Kinh đến thành Dĩnh Xương chờ hơn nửa tháng, nghe tin quân của Tống tiên phong đã tới, cả ba người đều đến trước quân doanh chào đón. Trương Thanh kể lại việc ba người ở kinh được thiên tử ban phong phẩm tước, Tống Giang và các anh em đầu lĩnh hết lòng khen ngợi. Tống Giang cho bọn Trương Thanh ở lại trong quân doanh để chờ sai phái. Tống Giang mời Trần an phủ, Hầu tham mưu và La vũ dụ vào đóng quân trong thành Dương Định, còn anh em Tống Giang phải chỉ huy đại quân, không tiện đem quân vào thành. Tống Giang truyền lệnh cho các tướng đóng quân trong khi rừng cây cối rậm rạp ở núi Phương Thành. Nhận thấy quân sĩ vượt đường xa ngàn dặm giữa mùa hè nóng bức, trong quân nhiều người ốm đau, Tống Giang giao cho An Đạo Toàn lo liệu thuốc men chữa bệnh. Lại sai quân sĩ dựng lều lán cho ngựa nghỉ ngơi, giao cho Hoàng Phủ Đoan sai quân tắm rửa, chải lông cho ngựa và khám chữa những con bị ốm.
Ngô Dụng nói với Tống Giang:
- Đại quân ta đóng trong rừng, chỉ lo quân giặc dùng kế hỏa công.
Tống Giang nói:
- Chính ta đang muốn dùng hỏa công đốt trại giặc.
Tống Giang bèn sai quân sĩ tìm chỗ râm mát trên gò cao núi Phương Thành, dùng tre nứa, cỏ trang dựng một dẫy lán nhỏ. Bấy giờ hàn tướng Hà Bắc là Kiều Đạo Thanh đến thưa với Tống Giang:
- Đạo Thanh tôi được nhờ ơn sâu của tiên phong, nay xin góp chút sức mọn.
Tống Giang cả mừng, bí mật bàn định mưu kế với Kiều Đạo Thanh, rồi giao cho Kiều Đạo Thanh vào trông nom công việc trong lán. Tống Giang xuống lệnh tuyển chọn ba vạn quân khoẻ mạnh. Lệnh cho Trương Thanh, Quỳnh Anh chỉ huy một vạn quân mã đến mai phục ở chân núi phía đông. Lệnh cho Tôn An, Biện Tường chỉ huy một vạn binh mã mai phục ở chân núi phía tây. Hễ nghe tiếng pháo oanh thiên nổ vang ở trung quân thì các quân mai phục nhất tề xông ra đánh. Toàn bộ lương thảo đều chất cả ở chân núi phía nam, giao cho Lý Ứng, Sài Tiến chỉ huy năm nghìn quân canh giữ.
Cắt cử mọi việc đâu đó đã xong, bỗng Công Tôn Thắng bước vào nói:
- Huynh trưởng trù hoạch kế sách thần diệu, nhưng hiện nay đang mùa nóng bức, quân sĩ đi lại mệt mỏi. Nếu giặc cho quân tinh nhuệ đến đánh thì quân ta tuy đông gấp mười lần cũng không giành được phần thắng. Bần đạo xin thi thố chút phát thuật để giải trừ buồn phiền nóng nực, khiến cho tướng sĩ mát mẻ sảng khoái, tự nhiên sẽ cảm thấy trong người khoẻ mạnh.
Nói xong bèn chống kiếm làm phép, tay trái làm dấu Thiên lôi, tay phải vung kiếm bắt quyết, định thần suy nghĩ hướng về phía đông bắc thổi một

luồng khí rồi niệm chú. Trong nháy mắt gió lạnh nổi lên, mây đen cuồn cuộn từ trong thung lũng đùn ra, nhanh chóng phủ kín núi Phương Thành. Hơn hai vạn người ngựa được cơn gió lạnh thổi mát. Trong khi đó những vùng xung quanh vẫn nóng như thiêu, ve kêu nhức óc, chim chóc phải tìm nơi trống nắng. Quân sĩ Tống Giang ai nấy đều vui, khen ngợi đạo pháp thần diệu của Công Tôn Thắng. Trong khoảng sáu bảy ngày đó cũng đủ cho An Đạo Toàn chăm quân, Hoàng Phủ Đoan chữa ngựa. Đại quân người ngựa dần dần được sung túc, việc không cần nói đến.
Lại nói tướng của Vương Khánh là Lưu Mẫn đóng giữ Uyển Châu vốn là kẻ khá mưu lược, được tôn là "Lưu Trí Bá". Bấy giờ Lưu Mẫn cho quân đi thám thính, biết binh mã của Tống Giang đang đóng trại nghỉ ngơi tránh nắng trong rừng. Lưu Mẫn nói:
- Bọn Tống Giang rốt cuộc chỉ là giặc cỏ miền sông nước, không hiểu binh pháp cho nên chẳng làm được việc lớn. Ta chỉ cần thi thố một kế nhỏ đủ khiến cho hai mươi vạn người ngựa của chúng, ít nhất cũng một nửa bị thiêu cháy thành tro.
Nói đoạn truyền lệnh chọn năm nghìn tên quân nhanh nhẹn ai nấy sửa soạn đầy đủ tên lửa, hỏa pháo và đuốc nhựa. Lại sửa soạn hai nghìn cỗ xe trận chở đầy lau sậy, củi khô cùng các thứ thuốc dẫn lửa như lưu quỳnh, diêm tiêu. Mỗi xe có bốn tên quân sĩ kéo đẩy. Bấy giờ là trung tuần tháng bảy, tiết đầu thu, Lưu Mẫn dẫn bốn viên phó tướng: Lỗ Thành, Trịnh Tiệp, Khấu Mãnh, Cố Sầm đem một vạn quân thiết kỵ, người mặc giáp mỏng, ngựa bỏ lục lạc đi sau tiếp ứng. Lưu Mẫn để hai phó tướng là Hàn Triết và Ban Trạch ở lại giữ thành. Chiều muộn, bọn Lưu Mẫn ra khỏi thành, gặp lúc gió nam thổi mạnh, Lưu Mẫn cả mừng nói:
- Phen này bọn Tống Giang tất phải thua to!
Đến đầu canh ba quân Lưu Mẫn mới đến cách núi Phương Thành hai dặm về phía nam, bỗn thấy mù đen bao trùm thung lũng. Lưu Mẫn nói:
- Trời giúp ta lập công.
Nói đoạn sai quân đi sau đánh trống hò reo trợ chiến, Lưu Mẫn tự mình dẫn năm nghìn quân tiến vào rừng đánh quân Tống Giang. Quân Lưu Mẫn được lệnh ồ ạt bắn hỏa tiễn, hỏa pháo, đuốc lửa để đốt cháy trại quân Tống Giang. Lại sai bọn Khấu Mãnh, Tất Thắng đốc thúc quân sĩ đẩy xe châm mồi lửa rồi đẩy xuống chân núi để đốt cháy lương thảo của quân Tống. Quân Lưu Mẫn đang hăng hái tiến đánh bỗng cùng lúc kêu thét lên. Lúc ấy gió nam đang thổi mạnh, bất ngờ chuyển ngược lại thành gió bắc! Lại nghe trên núi có tiếng nổ vang. Đó là Kiều Đạo Thanh đã dùng phép quạt gió trở lửa, làm cho bao nhiêu tên lửa, đuốc lửa đều biến thành rồng lửa rắn lửa cháy bùng bay ngược lại thiêu đốt quân Lưu Mẫn, khiến chúng không kịp tìm nơi ẩn nấp. Đương thời trong quân Tống lưu truyền bốn câu thơ chê cười bọn Lưu Mẫn:

Quân cơ cố nam trắc
Tặc nhân võng tý hoạch
Phóng hỏa tự thiêu quân
Hảo cá "Lưu Trí Bá".
Việc quân khó khôn dại
Đánh giặc giặc không bại
Phóng hỏa thiêu quân mình
"Lưu Trí Bá" giỏi đấy!
Bấy giờ Tống tiên phong truyền lệnh cho pháo thủ Lăng Chấn bắn hỏa pháo. Đạn pháo bay vọt lên không rồi nổ tung. Phía đông các tướng Trương Thanh, Quỳnh Anh; phía tây các tướng Tôn An, Biện Tường đều dẫn quân đánh ập tới. Quân Vương Khánh một phen thua to. Lỗ Thành bị Tôn An vung kiếm sả làm hai đoạn. Trịnh Tiệp bị Quỳnh Anh ném đá lăn xuống ngựa, Trương Thanh đưa thêm một mũi thương kết liễu tính mệnh. Cố Sầm bị Biện Tường đâm chết. Khấu Mãnh chết trong đám loạn quân. Hơn hai vạn ba nghìn quân Lưu Mẫn bị cháy, bị giết đến quá nửa, số còn lại tán loạn chạy trốn khắp nơi, hai nghìn cỗ xe cháy trụi không còng một chiếc. Lưu Mẫn cùng ba bốn trăm tên tàn quân thoát chết tìm đường chạy về Uyển Châu. Quân Tống không phải đốt một cọng rơm sợi cỏ, không thiệt mạng một tên quân nào mà thu đoạt được ngựa chiến, áo giáp, chiêng trống nhiều không đếm xuể.
Bọn Trương Thanh, Tôn An thắng trận trở về sơn trại báo công. Tôn An dâng thủ cấp Lỗ Thành; Trương Thanh, Quỳnh Anh nộp đầu Trịnh Tiệp; Biện Tường hiến thủ cấp Cố Sầm. Tống Giang xuống lệnh khao thưởng ba quân tướng sĩ, nêu công đầu cho Kiều Đạo Thanh, thứ đến là bọn Trương Thanh, Quỳnh Anh, Tôn An, Biện Tường. Quân sư Ngô Dụng nói:
- Huynh trưởng mưu tính kỳ diệu khiến quân giặc một phen mất trận kinh hồn. Tuy nhiên địa thế Uyển Châu sông núi quanh co, gò bãi bùn lầy, dân ở đây thường vẫn gọi là "Biển cạn", nếu giặc điều thêm quân tướng, cho đại binh đóng giữ thì bên ta rất khó đánh chiếm. Nay đã sang thu tiết trời mát mẻ, người ngựa đều sung sức, thừa lúc uy thế quân ta đang mạnh, quân giặc trong thành thế cô lực yếu, ta nên thúc quân đóng giữ ở hai phía nam bắc đề phòng quân giặc cho viện binh tiếp ứng.
Tống Giang khen phải, theo đúng kế sách truyền lệnh thi hành: giao cho Quan Thắng, Tần Minh, Dương Chí, Hoàn Tín, Tôn Lập, Tuyên Hán, Hách Tư Văn, Trần Đạt, Dương Xuân, Chu Thông thống lĩnh ba vạn quân mã đến đóng giữ phía đông Uyển Châu đề phòng viện binh giặc từ phía nam tiến đến. Giao cho Lâm Xung, Hô Diên Chước, Đổng Bình, Sách Siêu, Hàn Thao, Bành Kỷ, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Âu Bằng, Đặng Phi đem ba vạn quân bộ đến đống ở phía tây Uyển Châu để chặn quân giặc từ phía

bắc kéo đến. Các tướng tuân lệnh điểm quân cho người ngựa lên đường. Bấy giờ các hàng tướng Hà Bắc là bọn Tôn An mười bảy người cùng nhau đến thưa với Tống tiên phong rằng:
- Bọn anh em chúng tôi được tiên phong thu dụng, cho hưởng nhiều đặc ân. Nay chúng tôi nguyện xin đem quân đi tiên phong trong trận đánh thành mong báo đáp ơn sâu của tiên phong.
Tống Giang cả mừng bèn lệnh cho Trương Thanh, Quỳnh Anh thống lĩnh bọn Tôn An mười bảy viên chánh phó tướng và năm vạn quân mã đi tiền bộ. Mười bảy viên chánh phó tướng ấy là: Trương Thanh tuân lênh thống lĩnh quân mã lên đường tiến về Uyển Châu. Tống Giang cùng Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng và các tướng còn lại thống lĩnh đại quân nhổ trại rời núi Phương Thành tiến xuống phía nam, đến cách thành Uyển Châu mười dặm thì dừng lại đóng trại, Tống Giang hạ lệnh cho Lý Vân, Thanh Long, Đào Tôn Vượng trông coi việc tu sửa các dụng cụ đánh thành, tu sửa xong thì chở đến quân doanh cho bọn Trương Thanh sử dụng.
Trương Thanh và các tướng đem binh mã đến vây thành Uyển Châu. Liền trong sáu bảy ngày quân giặc giữ thành rất vững nên không thể hạ được. Phía bắc Uyển Châu tiếp giáp vơi Nhữ Châu. Tướng giặc là Trương Thọ dẫn hai vạn quân tiến đến bị quân Lâm Xung chặn đánh, chủ tướng Trương Thọ bị giết, các tướng tá còn lại và quân lính thua chạy tán loạn. Cùng ngày hôm ấy viện binh của giặc từ huyện An Xương, Nghiã Dương ở phía nam Uyển Châu kéo đến bị quân Quan Thắng đánh bại. Tướng giặc là bọn Bá Nhân, Trương Di bị bắt sống đem đến hành quyết trước quân doanh của Tống tiên phong. Quân tướng giặc ở cả hai cánh viện binh bị chém giết và bắt sống nhiều không kể xiết. Bấy giờ bọn Lý Vân đã sửa chữa và làm xong các dụng cụ đánh thành. Bọn Tôn An, Mã Linh đốc xuất quân sĩ xúc đất cho vào bao, chất thành nhiều đống cao bằng mặt thành. Lại chọn các quân sĩ dũng cảm nhanh nhẹn dùng cầu bay vượt qua các lớp rào nhọn, hào rãnh rồi nhất loạt chèo lên chiếm thành. Thành Uyển Châu liền bị hạ. Lưu Mẫn bị bắt sống, các tướng tá dưới quyền bị giết hơn hai mươi tên. Quân sĩ chết tại trận hơn năm nghìn, số đầu hàng đến hơn một vạn. Tống Giang và các tướng đem quân vào thành Uyển Châu, truyền lệnh đem tướng giặc Lưu Mẫn ra chém bêu đầu. Cho yết bảng vỗ yên dân chúng. Tống tiên phong xuống lệnh ghi công đầu cho Quan Thắng, Lâm Xung, Trương Thanh, thứ đến là bọn Tôn An. Một mặt sai người đến thành Dương Định báo tin thắng trận và mời Trần an phủ dời bản doanh đến đóng ở Uyển Châu. Trân an phủ nghe tin cả mừng liền cùng với tham mưu Hầu Mông và Vũ học dụ La Tiễn lên đường đi Uyển Châu. Tống Giang và các tướng ra ngoài thành nghênh đón, mời Trần an phủ vào thành. Trần an phủ không hết lời khen ngợi công lao của anh em tống Giang, việc ấy bất tất phải nói đến.

Tống Giang đóng quân ở thành Uyển Châu lo liệu mọi việc đến hơn mười ngày. Bấy giờ đã là thượng tuần tháng tám, thời tiết mát dần. Tống Giang mời quân sư Ngô Dụng đến hỏi:
- Nay ta nên đánh thành nào?
Ngô Dụng đáp:
- Từ đây tiến xuống phía nam là quận Sơn nam, tận cùng là vùng Động Đình, sông Tương; quận đó phía bắc khống chế Quan Trung, Lạc Dương, là đất yết hầu của cả hai miền Sở, Thục. Vì thế ta nên đánh chiệm thành Sơn Nam để phân chia thế giặc.
Tống Giang nói:
- Quân sư nói rất phải.
Nói đoạn truyền lệnh cho Hoa Vinh, Lâm Xung, Tuyên Tán Hách Tư Văn, Lã Phương, Quách Thịnh quản lĩnh năm vạn quân mã giúp Trần an phủ ở lại đóng giữ Uyển Châu. Trần an phủ sai Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng đi truyền lệnh cho các thủy quân đầu lĩnh là bọn Lý Tuấn tám người thống lĩnh chiến thuyền xuất phát từ sông Tất, tiếng xuống sông Hán ở phía bắc thành Sơn Nam, để hộ với đại quân.
Tống giang chia quân bộ làm ba đội, cáo từ Trần an phủ, rồi thống lĩnh các tướng tá và mười lăm vạn quân mã rời thành Uyển Châu lên đường tiến đánh quân Sơn Nam.
Đúng là:
Muôn ngựa đua bon trời đất sợ,
Nghìn quân nhảy nhót quỷ thần kinh.
Chưa biết quân Tống tiếng đánh thành Sơn Nam như thế nào hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 106
Tiêu Nhượng Nói Cười Lui Giặc Mạnh
Lý Tuấn Lặn Nước Phá Thành Dày

Đang nói chuyện Tống Giang điều động người ngựa chia hai đường thủy lục cùng tiến. Quân bộ chia làm ba đội:

- Tiền đội do mười hai viên kiêu tướng thống lĩnh một vạn quân mã.

Mười hai kiêu tướng ấy là:

- Đổng Bình, Tần Minh, Từ Ninh, Sách Siêu, Trương Thanh, Quỳnh Anh, Tôn An, Biện Tường, Mã Linh, Đường Bân, Văn Trọng Dung, Thôi Dã.

Hậu đội do mười bốn viên bưu tướng thống lĩnh năm vạn quân mã. Mười bốn viên bưu tướng ấy là:

- Hoàng Tín, Tôn Lập, Hàn Thao, Đan Đình Khuê, Bành Kỷ, âu Bằng, Ngụy Định Quốc, Đặng Phi, Yến Thuận, Mã Lân, Trần Đạt, Dương Xuân, Chu Thông, Dương Lâm.

Trung quân do Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa chỉ huy, thống lĩnh hơn chín mươi tướng tá, quân mã mười vạn, thẳng đường tiến về phía thành Sơn Nam..

Đội tiên phong của Đổng Bình đã tiến đến đóng trại cách phía bắc núi Long Trung năm dặm. Quân thám mã trở về báo tin Vương Khánh nghe tin quân triều đình tiến đến đã cho thêm hai vạn quân mã đến đóng ở sườn phía bắc núi Long Trung, sai dũng tướng Hạ Cát, Mi Sảnh, Quách Cán, Trần Bân thống lĩnh quân mã đóng giữ ở đó. Bọn Đổng Bình liền cùng nhau bàn định kế sách:

- Giao cho Tôn An, Biện Tường dẫn năm nghìn quân bộ mai phục phía trái núi:

- Linh, Đường Bân cũng dẫn năm nghìn quân mã mai phục phía bên phải, hễ nghe tiếng súng nổ thì nhất loạt xông ra đánh. Đổng Bình và các tướng sắp đặt quân sĩ đâu đó đã xong, cũng vừa lúc quân giặc reo hò, khua phèng, phất cờ gióng trống tiến đến khiêu chiến. Quân hai bên dàn trận, cờ trống đối nhau, quân cung nỏ bắn tên tới tấp sang quân địch. Dưới cờ tướng bên quân giặc, Mi Sảnh cưỡi ngựa tiến ra. Viên tướng này đầu đội mũ sắt, mình mặc giáp sắt, vai đeo chiếc cung chạm hình chim thước và ống tên lông chim, mặt bạnh, da chì, mắt ốc nhồi. Mi Sảnh tay cầm búa lớn cán dài, cưỡi ngựa chiến lông vàng bờm xoắn, cất tiếng nói to:

- Các ngươi là bọn giặc cỏ ở chốn bờ sông bến nước, cớ sao lại ra sức tận tụy với tên hỗn quân vô đạo, dẫn xác tới đây chịu chết?

Bên trận quân Tống trống nổi vang trời, kế đó Cấp tiên phong Sách Siêu tế ngựa ra trước trận quát lớn:

- Bọn cường đạo vô cớ làm phản, còn dám nói thối! Đợi đó sẽ nếm thừ trăm nhát búa của tá Nói đoạn vung búa giật ngựa xông đến đánh Mi Sảnh. Mi Sảnh cũng vung búa nghênh chiến. Quân hai bên hò reo, hai tướng ngồi trên ngựa quần giữa trận đến hơn năm mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Mi Sảnh quả là viên dũng tướng?

Bên trận quân Tống, Tích lịch hỏa Tần Minh thấy Cấp tiên phong Sách Siêu chưa thắng, bèn múa cây lang nha côn phóng ngựa ra trợ chiến. Bên quân Vương Khánh, Trần Bân vội nâng kích chặn đánh. Bốn tướng giao chiến trong đám bụi mù mịt. Đang lúc hai bên đánh hăng, bỗng nghe tiếng pháo nổ, tiếp đó là các tướng Tôn An, Biện Tường dẫn quân mai phục từ bên trái đánh ào đến. Tướng giặc là Hạ Cát liền chia quân đánh chặn. Cùng lúc Mã Linh, Đường Bân cho quân mai phục phía bên phải đánh đến. Tướng giặc là Quách Cán cũng vội chia quân chặn đánh.

Bên trận quân Tống, Quỳnh Anh phóng ngựa ra trận, lén móc lấy viên đá nhằm Trần Bân mà ném, trúng ngay hốc mũi, Trần Bân lăn nhào xuống ngựa. Tần Minh vội đuổi tới vung côn đánh, cả đầu và mũ sắt Trần Bân vỡ làm đôi. Ở trận bên trái, Tôn An và Hạ Cát đánh hơn ba mươi hiệp thì bị Tôn An chém rơi đầu. Ở trận bên phải Đường Bân cũng giết được Quách Cán. Mi Sảnh thấy quân mình bất lợi, gắng gượng đánh chặn ngọn búa của Sách Siêu rồi giật ngựa lùi chạy.

Bọn Sách Siêu, Tôn An, Mã Linh xua quân đuổi theo chém giết, quân giặc thua lớn. Các tướng đuổi theo Mi Sảnh, vừa đến đầu mỏm núi thì sa vào trận mai phục của hơn một vạn quân giặc từ khu rừng phía sau ập tới. Tướng giặc là Cảnh Văn và Tiết Tán đem quân ra hợp với Mi Sảnh quay lại đánh bọn Sách Siêu. Bên quân Tống, Văn Trọng Dung muốn lập công đầu vội nâng thương thúc ngựa ra giao chiến với Mi Sảnh. Hai người giao chiến hơn mười hiệp thì Văn Trọng Dung bị Mi Sảnh vung búa chém lăn xuống ngựa, thân đứt làm hai đoạn. Thôi Dã thấy Văn Trọng Dung bị giết bèn tức giận xách đao tế ngựa đến đánh Mi Sảnh. Hai bên đánh chừng sáu bẩy hiệp thì Thôi Dã được Đường Bân phóng ngựa đến hỗ trợ. Mi Sảnh thấy hai tướng cùng hiệp sức đánh mình, bèn quát to một tiếng, chồm ngựa tới, đánh một búa chém Thôi Dã lăn xuống đất. Rồi Mi Sảnh chặn đánh Đường Bân. Trương Thanh, Quỳnh Anh thấy bên mình bị mất hai tướng, vội sánh ngựa tiến ra. Trương Thanh vung tay nhằm Mi Sảnh mà ném. Mi Sảnh nhanh như cắt giơ búa đỡ, chỉ nghe một tiếng "choang" và lửa lóe lên ở đầu lưỡi búa, viên đá bị gạt rơi xuống đất.

Lại một viên đá nữa ném tới, Mi Sảnh vội cúi đầu giơ mũ sắt đỡ đá Bên quân Tống, hai tướng Từ Ninh và Đổng Bình thấy hai viên đá của Trương Thanh đều bị Mi Sảnh đỡ được, liền sánh ngựa xông tới đánh. Mi Sảnh thấy tình thế bất lợi, vội chặn ngọn giáo của Đường Bân rồi quay ngựa chạy. Đường Bân đổi theo rất gấp nhưng bị bọn Cảnh Văn, Tiết Tán ~tế ngựa ra chặn lại giúp Mi Sảnh chạy thoát. Các tướng chỉ chém được Cảnh Văn và Tiết Tán. Quân giặc bị giết, ngựa chiến bị bắt, chiêng trống giáp trụ thu đoạt nhiều vô kể. Đổng Bình sai thu nhặt thi hài Văn Trọng Dung và Thôi Dã. Đường Bân khóc lớn, tự tay cùng quân sĩ khâm liệm mai táng hai người.

Sau trận đó, bọn Đổng Bình chín tướng đều cho quân sĩ dựng trại đóng giữ ở sườn phía nam núi Long Trung.

Ngày hôm sau hai đội đại binh của Tống Giang cũng kịp đến hội với quân tướng bọn Đổng Bình. Tống Giang thấy mất hai tướng, vô cùng thương xót. Làm lễ tế hai tướng xong, Tống Giang cùng với quân sư Ngô Dụng bàn kế đánh thành. Ngô Dụng và Chu Vũ trèo thang trận quan sát hình thế thành lũy hào rãnh, rồi nói với Tống Giang:

- Thành này khá kiên cố, ta đánh vào không dễ gì phá được Tạm thời hãy tỏ ý quyết đánh để phá thành, rồi chờ ít bữa xem thế nào.

Tống Giang bèn truyền lệnh, một mặt cho quân sĩ sửa soạn khí giới đánh thành, một mặt sai quân do thám đi dò xét tin tức các nơi xung quanh.

Tạm gác chuyện Tống Giang bàn kế đánh thành, kể tiếp chuyện Mi Sảnh dẫn theo hơn hai trăm tên quân ky chạy thoát vào thành Sơn Nam. Chủ tướng giữ thành là Đoàn Nhị, em vợ Vương Khánh. Nghe tin triều đình sai anh em Tống Giang đem quân mã đến đánh, Vương Khánh bèn gia phong cho Đoàn Nhị là Bình đông đại nguyên súy, đặc cách sai đến trấn thủ thành này. Bấy giờ Mi Sảnh đến dưới trướng vái chào Đoàn Nhị, rồi kể cho Đoàn Nhị nghe bên Tống Giang binh hùng tướng mạnh đã giết mất của bên mình năm tướng.

Quân sĩ bị đánh giết tan tác cả, xin nguyên súy cho mượn quân để phục thù. Nguyên bọn Mi Sảnh do Vương Khánh đích thân sai phái, vì vậy nên nói là mượn quân. Đoàn Nhị cả giận, nói:

- Ngươi tuy không thuộc quyền cai quản của ta, nhưng tội làm tan quân mất tướng thì ta có thể chém đầu ngươi được.

Nói đoạn bèn quát quân sĩ đến trói Mi Sảnh đưa đi xử trảm. Vừa lúc ấy có người bước vào trong trướng nói to:

- Xin nguyên súy bớt giận, tạm tha tội chết cho người này.

Đoàn Nhị đưa mắt nhìn mới biết đó là viên quan do Vương Khánh sai đến giữ chức phó tham mưu. Đoàn Nhị nói:

- Sao lại tha hắn?

Phó tham mưu nói:

- Tôi nghe nói Mi Sảnh là viên dũng tướng kiêu hùng, trong trận vừa rồi đã giết hai tướng của Tống Giang. Đúng là bọn Tống Giang có binh hùng tướng mạnh, chỉ có thể dùng mưu mà thắng, chứ không thể lấy sức mà đánh.

Đoàn Nhị nói:

- Dùng mưu mà thắng là thế nào?

Phó tham mưu nói:

- Đại quân của Tống Giang xe cộ, lương thảo đều đóng cả ở Uyển Châu, vận chuyển đi các nơi đều phải lấy từ đó. Tôi nghe nói ở Uyển Châu binh mã của quân Tống thế cô lực yếu, nguyên súy nên mật sai người đến bàn với tướng trấn thủ ở Quân Châu và Củng Châu, hẹn ngày để họ từ hai đường đến đánh vào phía nam Uyển Châu ở đây ta sẽ chọn tinh binh giao cho Mi tướng quân thống lĩnh ruổi gấp đến phía bắc Uyển Châu lập công chuộc tội. Bọn Tống Giang nghe tin, sợ Uyển Châu thất thủ tất sẽ lui quân về ứng cứu. Thừa dịp ấ~r, ở đây Chúng ta sẽ điều tinh binh theo hai đường tiến đánh. Như thế có thể bắt được Tống Giang.

Đoàn Nhị vốn là gã quê mùa dốt nát, làm sao hiểu được binh cơ. Nay nghe viên tham mưu bàn vậy bèn cứ theo kế ấy mà thi hành. Bàn định xong, Đoàn Nhị sai người đi Quân Châu và Củng Châu. Một mặt sai điểm hai vạn quân mã giao cho bọn Mi Sảnh, Khuyết Chữ, ông Phi thống lĩnh, nhân lúc đêm tối cuốn cờ im trống đưa quân ra cửa thành phía tây tiến về Uyển Châu.

Lại nói Tống Giang đang ngồi trong quân doanh suy tính kế sách đánh thành thì thấy thủy quân đầu lĩnh ~ý Tuấn bước vào trong trướng, thưa:

- Chiến thuyền của thủy quân hiện đã đến đậu ở hai nơi sông Hán và sông Tương phía tây thành Sơn Nam. Tiểu đệ đến đây chờ lệnh đại huynh.

Tống Giang mời ~ý Tuấn ở lại dưới trướng, róc rượu cùng uống dăm chén. Vừa lúc ấy quân do thám trở về báo lại những tin tức nghe ngóng được trong thành, nói bọn Đoàn Nhị đã đem quân mã đến đánh Uyển Châu:

- Tống Giang nghe xong cả sợ, vội sai mời quân sư Ngô Dụng đến bàn bạc. Ngô Dụng nói:

- Trần an phủ và bọn Hoa Vinh đều là những người can đảm, dũng lược; tiên phong không phải lo cho thành Uyển Châu. Ngược lại, nhân cơ hội này ta nhất định phá được thành Sơn Nam.

Nói đoạn Ngô Dụng ghé tai nói nhỏ với Tống Giang. Tống Giang cả mừng liền truyền đạt mật kế cho bọn ~ý Tuấn và các đầu lĩnh quân bộ là bọn Bao Húc, hai mươi người, dẫn hai nghìn quân bộ, đến nửa đêm thì lên đường đi theo ~ý Tuấn, việc ấy hãy tạm chưa nói đến.

Lại nói tướng giặc là bọn Mi Sảnh đã đem quân đến gần Uyển Châu. Quân thám báo trở về báo tin, Trần an phủ giao cho Hoa Vinh và ~âm Xung đem hai vạn quân mã ra ngoài thành đón đánh. Hai tướng vừa đưa quân ra khỏi thành thì có quân thám mã lưu tinh về phi báo:

- Bọn Mi Sảnh đã ước hẹn với giặc ở Quân Châu, hiện giờ ba vạn quân mã từ Quân Châu đã kéo đến cách phía bắc thành mười dặm. Trần an phủ lại giao cho ~ã Phương, Quách Thịnh đem hai vạn quân mã ra cửa bắc thành nghênh chiến. Một giờ sau lại có tin báo về:

- Quần giặc ở Củng Châu do bọn Qúy Tam Tư, Nghê Tập thống lĩnh ba vạn quân mã đang tiến đến phía ngoài cửa tây.

Mọi người nhìn nhau sửng sốt lo lắng:

- Trong thành chỉ còn hai tướng là Tuyên Tán, Hách Tư Văn, quân mã tuy có hai vạn nhưng quá nửa là quân già yếu, làm sao chống đỡ nổi?

Bấy giờ Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng nói:

- An phủ đại nhân chớ quá lo lắng. Tiêu Nhượng tôi xin có một kế.

Nói đoạn chéo hai ngón tay trỏ nói với mọi người:

- "Xin cứ làm như thế... như thế... thì phá tan được giặc".

Mọi người từ Trần an phủ trở xuống đều gật đầu tán thưởng.

Tiếp đó Trần an phủ truyền lệnh, giao cho Tuyên Tán, Hách Tư Văn chọn năm nghìn quân tráng kiện mai phục trong cổng thành phía tây đợi khi quân giặc rút lui mới nổi dậy đánh.

Hai tướng vâng lệnh ra đi. Trần Quán lại ra lệnh cho các quân sĩ già yếu không phải giữ thành chỉ cuốn sẵn cờ đại, cờ lệnh các loại, hễ nghe tiếng súng nổ trên lầu thành cửa tây thì nhất loạt giương cờ, đi đi lại lại phía trong tường thành, nhưng không ai được ra ngoài. Cắt cử quân tướng đâu đó đã xong, Trần an phủ sai quân sĩ khiêng rượu thịt lên bày tiệc trên lầu thành cửa tây đợi quân giặc kéo đến. Chẳng bao lâu quân giặc ở Củng Châu do bọn Xúy Tam Tư và Nghê Tập chỉ huy, dưới cờ có hơn mười viên phó tướng, hiên ngang hùng hổ đem quân tiến đến dưới thành. Bọn Tam Tư, Nghê Tập thấy cổng thành mở toang, trên lầu thành có ba viên quan và một viên tú tài đang ngồi uống rượu, xung quanh đàn sáo nổi vang, thướt tha gấm lụa, nhìn quanh bốn phía tịnh không thấy một bóng cờ. Xúy Tam Tư lấy làm lạ, không dám cho quân tiến lên. Nghê Tập nói:

- Trong thành đã sẵn sàng nghênh chiến, chúng ta phải rút ngay kẻo bị trúng kế của địch.

Xúy Tam Tư liền ra lệnh lui quân. Bỗng nghe trên lầu thành một tiếng pháo nổ vang, rồi quân sĩ bốn phía hò reo vang trời, chiêng trống dậy đất. Không biết bao nhiêu cờ to, cờ nhỏ di động qua lại phía trong tường thành. Quân lính nghe hai vị chủ tướng nói chuyện với nhau đã lấy làm nghi ngờ kinh sợ, bây giờ lại càng hoảng hốt, không đánh mà rối loạn. Từ trong thành Tuyên Tán và Hách Tư Văn nhanh chóng dẫn quân đánh thốc ra. Quân giặc đại bại, vứt bỏ cờ xí, chiêng trống, giáo mác, ngựa chiến, giáp trụ nhiều vô kể, số bị chém đầu đến hơn một vạn tên. Xúy Tam Tư và Nghê Tập đều bị loạn quân giết chết. Quân sĩ còn lại tán loạn tìm đường chạy trốn. Tuyên Tán, Hách Tư

Văn đắc thắng thu binh dẫn quân về thành. Trần an phủ trước đó đã trở về súy phủ.

ở phía bắc, bọn Hoa Vinh, Lâm Xung đã giết được hai tướng Khuyết Chữ và ông Phi, đánh tan quân giặc từ Quân Châu kéo đến, chỉ riêng Mi Sảnh trốn thoát. Bọn Hoa Vinh thắng trận đem quân trở về, khi sắp vào thành thì nghe tin quân giặc từ hai đường đánh tới:

- Giặc ở phía tây trúng kế Tiêu Nhượng đã phải rút lui, còn giặc ở phía nam thì bọn Lã Phương, Quách Thịnh đang chặn đánh, chưa biết thắng bại ra sao. Bọn Hoa Vinh liền truyền lệnh cho quân sĩ ruổi ngựa tiến gấp về phía nam. Bấy giờ Lã Phương và Quách Thịnh đang hợp sức giao chiến với tướng giặc. Lâm Xung, Hoa Vinh thấy vậy liền thúc ngựa đến hỗ trợ. Quân giặc bị đánh tan số bị chém đầu tại trận và bắt sống nhiều không đếm xuể.

Như vậy trong ngày hôm ấy cả ba cánh quân của Vương Khánh bị chết đến hơn ba vạn tên. Số bị thương không tính hết, khắp nơi thây chết đầy đồng, máu chảy ngập ruộng. Các tướng Lâm Xung, Hoa Vinh, Lã Phương, Quách Thịnh thu quân về thành, cùng với Tuyên Tán, Hách Tư Văn đến báo công trước trướng của Trần an phủ. Trần Quán, Hầu Mông, La Tiễn đều vui mừng khen ngợi diệu kế của Tiêu Nhượng, biểu dương anh em bọn Hoa Vinh dũng cảm anh hùng. Các tướng dạ ran, khiêm nhường không dám nhận. Trần an phủ sai bày tiệc lớn khao thưởng ba quân tướng sĩ, ghi công cho bọn Tiêu Nhượng, Lâm Xung, một mặt truyền lệnh cho quân sĩ giữ vững thành trì, chuyện không nói nữa.

Lại nói Đoàn Nhị sai bọn Mi Sảnh đe ai quân ra khỏi thành, đêm hôm sau Đoàn Nhị đứng trên.lầu thành nhìn về phía quân Tống. Bấy giờ sắp đến rằm tháng tám, vầng trăng tròn vành vạnh tỏa sáng như ban ngày. Đoàn Nhị thấy bên quân Tống các loại cờ hiệu di động lộn xộn, rồi từ từ lui về hướng bắc. Đoàn Nhị nói với viên phó tham mưu:

- Có lẽ Tống Giang biết tin Uyển Châu nguy cấp nên đành rút lui.

Phó tham mưu nói:

- Hẳn đúng thế. Chúng ta phải điều ngay quân thiết kỵ ra ngoài thành đuổi đánh.

Đoàn Nhị bèn ra lệnh cho hai tướng Tiền Tân, Tiền Nghi điều hai vạn quân

mã đuổi theo quân Tống. Hai tướng vâng lệnh đi ngay. Đoàn Nhị nhìn về phía tây, thấy dòng Tương Thủy ở ngoài thành lăn tăn lấp lánh ánh trăng, đoàn chiến thuyền bốn năm trăm chiếc cũng đi dần lên phía bắc. Đoàn Nhị ngày thường đã quen cướp phá, đêm nay thấy một đoàn thuyền lương đông như thế, lại không có thủy quân đi kèm, mỗi thuyền chỉ có chừng sáu bẩy tay chèo, bèn ra lệnh mở cửa sông phía tây thành, sai thủy quân tổng quản Chư Năng dẫn năm trăm chiến thuyền đuổi theo đoạt đoàn thuyền lương.

Quân Tống thấy chiến thuyền của Đoàn Nhị tiến đến liền hạ lệnh cho thuyền ghé vào bờ, các thủy thủ đều nhẩy lên bộ.

Vừa lúc đoàn thuyền của Chư Năng đến gần, bỗng nghe bên phía thuyền quân Tống tiếng phèng la nổi lên vang trời, liền đó hơn một trăm chiếc thuyền nhỏ, mỗi thuyền có hai người chèo, ba bốn người cầm thương giơ thuẫn, vun vút lao tới.

Chư Năng ra lệnh cho thủy quân bắn hỏa pháo và tên lửa chặn đánh. Quân trên các thuyền nhỏ không chống cự nổi, kêu la inh ỏi rồi nhảy ào xuống nước. Quân giặc đắc thắng đoạt lấy đoàn thuyền lương. Chư Năng ra lệnh cho các thủy thủ đem hết số thuyền đó vào thành. Chiếc đi đầu vừa qua khỏi cửa sông thì có lệnh từng thuyền một phải khám xét, rồi mới được vào thành. Chư Năng sai quân khám xét chiếc thuyền đã qua cửa sông. Hơn mười tên lính nhẩy lên mở cửa thuyền nhưng không thể mở được vì cửa khoang đã bị đóng chặt bằng một tấm gỗ. Chư Năng cả sợ nói:

- Trúng gian kế của địch rồi!

Nói xong ra lệnh đem búa đến phá chốt mở khoang thuyền.

Một mặt ra lệnh:

- "Những thuyền còn ở bên ngoài hãy thong thả chưa được vào". Chư Năng chưa dứt lời thì thấy bên ngoài ba bốn chiếc thuyền lương không có người chèo, nhưng dẫn theo dòng nước trôi nhanh như buồm gặp gió. Chư Năng biết bị mắc mưu, vội sai lôi ngay những thuyền ấy vào bờ. Đúng lúc ấy, từ dưới nước nhô lên hơn chục người, ai nấy đều ngậm dao lá răm ngang miệng. Đó chính là tám vị anh hùng thủy quân:

- Lý Tuấn, hai anh em họ Trương, ba anh em họ Nguyễn, hai anh em họ Đồng. Chư Năng hạ lệnh cho quân sĩ cầm giáo đâm xuống, Lý Tuấn bèn đặt tay lên miệng huýt còi. Bấy giờ các đ~ u lĩnh quân bộ nấp trong khoang thuyền tay lăm lăm khí giới, bật cửa hò hét xông ra. Đấy là bọn hai mươi tám đầu lĩnh:

- Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Dương Hùng, Thạch Tú, Giải Trân, Giải Bảo, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn) Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Vương Định Lục, Bạch Thắng, Đoàn Cảnh Trụ, Thời Thiên, Thạch Dũng, Lăng Chấn cùng hơn một nghìn quân bộ ào ạt nhẩy lên bờ, xông vào chém giết. Quân giũ thành không chống cự nổi, tán loạn tìm đường chạy trốn. Chư Năng bị Đồng Uy chém đầu, quân tướng trên các thuyền ở cả trong và ngoài thành bị bọn Lý Qùy giết chết đến quá nửa, nước sông đỏ ngầu. Bọn Lý Tuấn chiếm lấy thủy môn. Bấy giờ Bao Húc hộ vệ cho Lăng Chấn bắn pháo hiệu oanh thiên đạn mẹ đẻ đạn con, rồi chia nhau đi đánh phá các nơi. Dân chúng trong thành xôn xao, cha con, anh em hô gọi nhau nháo nhác. Đoàn Nhị biết có biến vội đem quân đến cứu ứng, gặp ngay bọn Võ Tòng, Lưu Đường, Dương Hùng, Thạch Tú, Vương Định Lục. Vương Định Lục lia một phác đao ngang đùi, Đoàn Nhị ngã gục và bị bắt sống. Bọn Lỗ Trí Thâm, Lý Qùy hơn mười đầu lĩnh dẫn quân xông lên cửa bắc, chém giết đánh tan quân canh giữ rồi mở cửa thành, thả cầu treo. Bấy giờ binh mã của Tống Giang nghe tiếng pháo oanh thiên nổ vang liền quay lại đánh. vừa gặp Tiền Tân, Tiền Nghi đem quân tiến đến. Quân hai bên xông vào hỗn chiến, Tiền Tân bị Biện Tường đâm chết. Tiền Nghi bị Mã Linh đánh ngã, rồi bị người ngựa xéo nát như bùn. Ba vạn quân thiết kỵ của bọn Tân, Nghi bị giết tại trận đến quá nửa. Các tướng Tôn An, Biện Tường, Mã Linh dẫn quân lên trước, ruổi dài thẳng tiến vào cửa bắc. Các tướng đánh tan quân giặc, đoạt lấy thành trì, mời Tống tiên phong đem đại binh vào đóng trong thành.

Bấy giờ trời đã gần sáng, Tống Giang truyền lệnh cho quân sĩ dập tắt các đám cháy, cấm giết hại dân thường. Đến khi trời sáng, Tống tiên phong cho treo bảng chiêu an, các tướng đều đem thủ cấp giặc đến báo công. Vương Định Lục áp giải Đoàn Nhị đến trước trưởng. Tống Giang sai đưa đến trình Trần an phủ rồi đem xử chém. Viên phó tham mưu thì đã bị chết trong đám loạn quân, các tướng tá khác chết trận nhiều vô kể, số đầu hàng đến hơn một vạn tên. Tống Giang truyền lệnh giết trâu mổ ngựa khao thưởng ba quân tướng sĩ, ghi công đầu cho Lý Tuấn, thứ đến là các đầu lĩnh khác, sai Mã Linh đến dinh Trần an phủ báo tin thắng trận và hỏi tình hình quân giặc. Mã Linh tuân lệnh ra đi, độ vài giờ sau trở về báo:

- "Trần an phủ được tin rất vui mừng, sẽ dâng biểu về kinh tâu lên triều đình". Mã Linh còn thuật lại chuyện nhi ri nói ng dùng mưu đẩy lùi quân giặc. Tống Giang ngạc Nếu quân giặc đoán ra ý định thì đối phó thế nào? Đúng là mưu mẹo của thư sinh?

Tống Giang xuống lệnh lấy thóc gạo trong kho chẩn cấp cho những người bị tai nạn binh hỏa. Một mặt sai thu xếp các khoản việc quân.

Công việc đã tạm xong, Tống Giang đang cùng quân sư Ngô Dụng bàn kế tiến đánh quận Kinh Nam thì tiếp thư của Trần an phủ cho biết:

- Khu mật viện gửi trát đến nói quân giặc hoành hành ở Tây Kinh, thường thọc sang đánh phá các huyện thuộc Đông Kinh, vậy truyền cho anh em Tống Giang kịp đến Tây Kinh dẹp giặc, còn sào huyệt của Vương Khánh.

sẽ tiến đánh sau. Trần an phủ cũng có thư riêng cho Tống Giang, trong đó kể vài chuyện nực cười của khu mật viện.

Tống Giang, Ngô Dụng đã hiểu rõ ý của Trần an phủ, liền bàn kế điều quân:

- Một mặt vẫn đánh Kinh Nam, một mặt tiến đánh Tây Kinh. Bấy giờ phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa và các hàng tướng Hà Bắc đều tình nguyện đem quân đánh Tây Kinh. Tống Giang cả mừng, liền điều hai mươi bốn viên chánh phó tướng và năm vạn quân mã đặt dưới quyền thống lĩnh của Lư Tuấn Nghĩa. Hai mươi bốn viên chánh phó tướng ấy là:

- Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa Phó quân sư Chu Vũ; Các tướng Dương Chí, Từ Ninh, Tôn Lập, Sách Siêu, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Trần Đạt, Dương Xuân, Yến Thanh, Giải Trân, Giải Bảo, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Tiết Vĩnh, Lý Trung, Mục Xuân, Thi ân.

Các hàng tướng Hà Bắc:

- Kiều Đạo Thanh, Mã Linh, Tôn An, Biện Tường, Sơn Sĩ Kỳ, Đường Bân. Ngay ngày hôm ấy Lư Tuấn Nghĩa cáo từ Tống tiên phong rồi thống lĩnh tướng tá quân mã lên đường đi đánh Tây Kinh.

Tống Giang lệnh cho Sử Tiến, Mục Hoằng, âu Bằng, Đặng Phi thống lĩnh hai vạn quân mã ở lại đóng giữ thành Sơn Nam. Tống Giang căn dặn Sừ Tiến:

- Nếu quân giặc đến đánh thì anh em ở đây chỉ nên giữ thành cho chắc.

Rồi Tống Giang thống lĩnh các tướng còn lại cùng tám vạn quân mã nhằm phía Kinh Nam tiến phát. Chỉ thấy:

- Giáo gươm nườm nượp như nước chảy, người ngựa bon nhanh tựa gió ào.

Đúng là:

Gươm đao trắng lóa nghìn dặm tuyệt

Lọng cờ đỏ rực vạn chân mây.

Chưa biết quân Tống Giang đi đánh châu Kinh Nam thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 107
Tống Gian Đại Thắng Kỷ Sơn Quân
Chu Vũ Phá Tan Lục Hoa Trận

Đang nói chuyện Tống Giang thống lĩnh đại quân người ngựa tiến nhanh về phía Kinh Nam, mỗi ngày quân đi sáu mươi dặm thì đóng trại nghỉ ngơi. Phàm những nơi đại quân đi qua không tơ hào xâm phạm tài sản của dân. Chẳng bao lâu người ngựa dừng đóng ở huyện Kỷ Sơn. Huyện này là nơi trọng yếu về phía bắc châu Kinh Nam, do tướng giặc là Lý Hoài quản lĩnh ba vạn binh mã đóng giữ trên núi. Tên Lý Hoài này là cháu Lý Trợ, được Vương Khánh phong chức huyện tuyên phủ sứ. Lý Hoài nghe tin anh em Tống Giang thắng trận ở quận Sơn Nam, Đoàn Nhị bị bắt sống, bèn sai quân lưu tinh về châu Nam Phong tâu với Vương Khánh và Lý Trợ.

- Quân Tống Giang binh hùng tướng mạnh đã đánh chiếm hai quận lớn, nay bọn chúng sắp tiến đánh Kinh Nam, lại sai Lư Tuấn Nghĩa đem binh mã đến

đánh Tây Kinh.

Lý Trợ nghe nói cả sợ, liền vào cung tâu với Vương Khánh.

Quan nội thị chuyển tâu vào trong. Một lát sau có thánh chỉ truyền:

- "Quân sư hãy đợi. Đại vương sẽ ra ngự Ở chính điện".

Lý Trợ chờ đợi hồi lâu vẫn không thấy động tĩnh, bèn hỏi thăm viên quan hầu quen biết. Người này nói:

- Đại vương và Đoàn chính phi đang to tiếng cãi nhau.

Lý Trợ hỏi:

-

- To tiếng vì chuyện gì?

Viên quan hầu ghé tai nói nhỏ với Lý Trợ:

- "Đoàn chính phi gây sự vì đã lâu không được đại vương ngó đến". Lý Trợ lại chờ thêm lúc nữa mới thấy viên hầu cận ra bảo:

- Đại vương hỏi quân sư còn chờ ở đây không?

Lý Trợ đáp:

- Hạ quan vẫn đợi ở đây.

Nội thị lại chuyển tâu vào cung, lúc sau thấy một đoàn thị tì theo hầu Vương Khánh lên chính điện. Lý Trợ bước vào lạy chào rồi tâu:

- Cháu của hạ thần là Lý Hoài báo tin về nói quân Tống Giang thế lực hùng mạnh, đã đánh chiếm hai thành Uyển Châu và Sơn Nam. Nay Tống Giang đang chia quân hai đường:

- Một đánh về Tây Kinh, một đánh Kinh Nam. Cúi mong đại vương cho

quân đi cứu viện.

Vương Khánh cả giận nói:

- Bọn Tống Giang là giặc cỏ sao dám cả gan chiếm đoạt thành trì của ta?

Nói đoạn sai đô đốc Đỗ Canh thống lĩnh mười hai viên chánh phó tướng và hai vạn quân mã đi cứu viện Tây Kinh.

Lại sai thống quân đại tướng Tạ Vũ thừng lĩnh mười hai chánh phó tướng và hai vạn quân mã cứu viện Kinh Nam. Hai tướng nhận binh phù, tướng lệnh, lựa chọn binh mã, sửa soạn khí giới để lên đường. Các tướng tá do khu mật viện điều tới cùng quan chuyển vận sứ Cung Chính lo việc vận chuyển lương thảo cùng vào cáo từ Vương Khánh để lên đường, chuyện không có gì đáng nói.

Lại nói binh mã của Tống Giang đến phía bắc, cách núi Kỷ Sơn mười dặm thì dừng lại đóng trại, chuẩn bị tiến đánh.

Quân do thám trở về báo cáo tình hình bên giặc. Tống Giang bàn bạc với quân sư Ngô Dụng, rồi nói với các tướng:

- Ta nghe nói thủ hạ của tên Lý Hoài đều là những tướng sĩ dũng mãnh, Kỷ Sơn lại là nơi trọng trấn của Kinh Nam.

Bên ta tuy quân đông gấp bội, nhưng địch giữ chỗ hiểm, ta ở nơi địa thế thấp, dễ bị quân địch bao vây. Tên Lý Trợ rất khôn ngoan quỷ quyệt, anh em các tướng tiến đánh cần phải xem xét tình thế không được khinh suất xem thường.

Nói đoạn hạ lệnh:

- Tướng quân vào doanh đóng cửa giảng bàn việc nước, ai làm việc riêng:

- Chém; ai to tiếng tranh cãi:

- Chém. Quân không có hai lệnh, kẻ nào hai lệnh:

- Chém; kẻ nào bất tuân lệnh:

- Chém.

Tuyên bố quân lệnh xong, toàn quân im phăng phắc. Tống Giang sai Đái Tôn đi truyền lệnh cho đầu lĩnh thủy quân Lý Tuấn phải canh phòng cẩn mật đoàn thuyền chở lương để kịp thời tiếp tế cho quân sĩ. Lại sai người viết thư khiêu chiến gửi cho Lý Hoài, hẹn hôm sau đem quân quyết chiến.

Tống Giang phong truyền lệnh sai Tần Minh, Đổng Bình, HỒ Diên Chước, Từ Ninh, Trương Thanh, Quỳnh Anh, Kim Đĩnh, Hoàng Việt dẫn hai vạn quân mã tiến lên đánh trước.

Sai Tiêu Đĩnh, ục Bảo Tứ, Đoàn Cảnh Trụ, Thạch Dũng dẫn hai nghìn quân bộ đi chặt cây mở đường cho tiện chiến đấu.

Cắt cử mọi việc đâu đó xong, Tống Giang và các tướng khác ở lại giữ trại. Ngày hôm sau, từ canh năm, quân sĩ thức dậy thổi cơm, người ngựa ăn uống no, chờ lệnh đi đánh giặc. Bên quân địch, Lý Hoài và các phó tướng Mã Cường, Mã Kính, Viên Lãng, Đằng Quỳ, Đằng Kham và hai vạn quân mã ào ạt tiến đánh. Đó là năm tên kiêu dũng nhất trong số tướng giặc đã được Vương Khánh phong là "Hổ uy tướng quân". Bấy giờ Lý Hoài dẫn quân đến dàn trận đối diện với bọn Tần Minh ở chân núi phía bắc, trên núi còn có quân mã phục sẵn để tiếp ứng. Cờ xí phất phơ rải khắp chiến trường. Quân hai bên dàn thành trận thế, đối trận đều là những tay cung nỏ thiện xạ.

Tên bay tới tấp, tiếng trống thúc hò reo vang trời, cờ lệnh đủ :

- Tung bay loạn mắt.

Bên quân Vương Khánh, Viên Lãng cưỡi ngựa đứng dưới cờ tướng. Viên tướng này đầu dội mũ sắt, mình mặc áo chiến bào thêu hoa cuộn, ngoài chẽn giáp sắt đen bóng, cưỡi ngựa Ô truy lông xoắn, mặt đỏ râu vàng, thân cao chín thước, hai tay cầm hai cây giáo thủy tạ, một chiếc nặng mười lăm cân, một chiếc nặng mười sáu cân. Viên Lãng cất tiếng nói to:

- Bọn giặc cỏ kia, kẻ nào dám đến đây nộp mạng Bên trận quân Ương, hai hàng tướng Hà Bắc là Kim Đĩnh và Hoàng Việt muốn lập công liền sánh ngựa xông ra trước trận mắng rằng:

- Bọn phản nghịch không đáng đếm xỉa?

Nói đoạn Kim Đĩnh liền vung cây đại đao bạt phong, Hoàng Việt múa cây giáo hồn thiết điểm cương thúc ngựa phóng đến đánh Viên Lãng. Viên Lãng liền vung đôi giáo đón chặn; ba người ngồi trên ngựa dàn thành hình chữ "đinh". Ba tướng đánh nhau chưa đầy ba mươi hiệp. Viên Lãng giơ giáo chặn đỡ rồi quay ngựa bỏ chạy. Kim Đĩnh, Hoàng Việt thúc ngựa đuổi theo. Bất ngờ Viên Lãng quay ngựa lại, ngựa của Kim Đĩnh quá đà hơi vượt lên. Kim Đĩnh định vung đao chém với, nhưng Viên Lãng đã kịp đỡ, nghe "choang" một tiếng, thanh đao của Kim Đĩnh đã bị quằn lưỡi. Kim Đĩnh thu đao không kịp, bị Viên Lãng vươn tay phải đâm một giáo xuyên qua cả mũ sắt và đầu, lăn nhào xuống ngựa. Hoàng Việt kịp phóng ngựa đến lao mũi giáo nhằm vào tim Viên Lãng, nhưng Viên Lãng nhanh như cắt né mình tránh được. Mũi giáo của Hoàng Việt mất đà, đâm sượt qua bên hông Viên Lãng. Viên Lãng kẹp nách trái lại rồi thuận thế giật mạnh cán giáo của Hoàng Việt, Hoàng Việt mất đà ngã nhào vào ngực Viên Lãng. Viên Lãng vội vươn tay phải ôm ngang lưng Hoàng Việt rồi xô mạnh xông đất. Quân giặc hò reo chạy đến bắt Hoàng Việt lôi về, con ngựa của Hoàng Việt đã kịp chạy về bên quân Tống. Tích lịch hỏa Tần Minh thấy mất hai tướng, trong lòng cả giận thúc ngựa chồm ra trước trận múa cây lang nha côn xông thẳng đến đánh Viên Lãng. Viên Lãng cũng múa qua đón chặn. Hai tướng đánh nhau hơn năm mươi hiệp, bên trận quân Tống nữ tướng Quỳnh Anh cưỡi ngựa bạch, tay cầm cây phương thiện họa kích, đầu đội mũ trụ màu tía cắm lông phượng, mình mặc áo bào thêu lụa đỏ, ngoài chẽn áo giáp vẩy bạc có khảm vàng xông trận trợ chiến cho Tần Minh. Tướng giặc là Đằng Qùy thấy viên nữ tướng thì vội cưỡi ngựa xông ra trận, cười lớn:

- Bọn giặc cỏ Tống Giang sao lại đưa tướng đàn bà ra trận?

Nói đoạn giơ cây đao hai mũi ba lưỡi mác đón Quỳnh Anh.

Hai người đánh nhau hơn mười hiệp. Quỳnh Anh giơ kích gạt mũi đao của Đằng Qùy rồi quay ngựa chạy về phía trận nhà.

Đằng Qùy quát to một tiếng, thúc ngựa đuổi theo. Quỳnh Anh lén lấy đá trong chiếc túi gấm treo bên yên ngựa, quay lưng lại ném trúng giữa trán Đằng Quỳ. Đằng Qùy mặt bết máu, lăn nhào xuống ngựa. Quỳnh Anh bất ngờ quay ngựa đâm tiếp một mũi kích, kết liễu đời hắn. Đằng Kham thấy anh mình bị chết bởi tay một viên nữ tướng, bừng bừng tức giận, đạp ngựa ra trận vung roi sắt xông đến đánh Quỳnh Anh. Bên quân Tống, sõlg tiên

tướng HÔ Diên Chước phóng ngựa vung roi ra chặn đánh Đằng Kham. Quân hai bên thấy tướng ngang sức ngang tài mà trang phục cũng giống nhau:

- HÔ Diên Chước chít khăn mỏ rìu buông vạt đứng, mặc áo cụt chẽn ngực lửa vàng ánh kim, áo bào thất tinh màu đen, ngoài khoác giáp sắt đen bóng, cưỡi ngựa Ô truỵ Đằng Kham chít khăn mỏ rìu thắt vạt chéo chẽn ngực, lụa đỏ ánh lửa lông vàng. Xem ra HÔ Diên Chước chỉ hơn Đằng Kham một cây roi sắt thủy ma bát lăng. Hai người xoay vòng tròn trước trận, giao đấu vời nhau khi qua khi lại, hơn năm mươi hiệp chưa phân thắng bại. Ở đằng kia, Tần Minh và Viên Lãng đã giao đấu đến một trăm năm mươi hiệp vẫn không phân thắng bại.

Chủ tướng giặc là Lý Hoài đứng trên cao thấy nữ tướng bên quân Tống ném đá giết Đằng Quỳ, bèn khua chiêng thu binh, bọn Viên Lãng đưa quân rút lên núi. Tần Minh, HÔ Diên Chước thấy tướng giặc dũng mãnh cũng không đuổi theo, bèn quay lại dẫn quân về trại. Bọn Tần Minh trở về báo với Tống tiên phong biết quân giặc thế mạnh đã giết hai tướng Kim Đĩnh và Hoàng Việt, nếu không có vợ chồng Trương Thanh thì quân ta đã mất nhuệ khí. Tống Giang lo lắng buồn phiền, nói vôi quân sư Ngô Dụng:

- Tình thế như vậy, làm sao đánh được Kinh Nam?

Ngô Dụng chập chập hai ngón tay trỏ phác họa kế sách đánh Kinh Nam. Tống Giang cả mừng nghe theo. Tiếp đó Tống Giang truyền lệnh cho Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Tiêu Đĩnh, Lý Quỳ, Phàn Thụy, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Trịnh Thiên Thọ, Tống Vạn, Đỗ Thiên, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Thạch Dũng tất cả là mười bốn đầu lĩnh cùng pháo thủ Lăng Chấn, dẫn năm nghìn quân khỏe mạnh, nhanh nhẹn, nhân lúc tối trăng, ai nấy chỉ đem các thứ khí giới nhẹ như đoản đao, mã tấu theo đường tắt đi lén ra phía sau núi. Các đầu lĩnh vâng lệnh ra đi. Sáng hôm sau Lý Hoài sai chuyển chiến thư đến quân doanh của Tống Giang. Ngô Dụng bàn với Tống tiên phong:

- Quân giặc tất có mưu kế xảo quyệt. Nhưng bên ta bọn Lỗ Trí Thâm đã lọt vào nơi trọng yếu, như vậy xin tiên phong cứ cho sửa soạn để đánh ngay Tống Giang chấp thuận đem quân giao chiến ngay hôm ấy, phê vào thư cho lính của Lý Hoài mang về núi, rồi truyền lệnh cho Tần Minh, Đổng Bình, HÔ Diên Chước, Từ Ninh, Trương Thanh, Quỳnh Anh làm tiên bộ thống

lĩnh hai vạn quân mã, cho quân cung nỏ đi bên ngoài, quân đánh kích thuẫn đi bên trong, xe trận tiên trước có kỵ binh đi kèm. Sai Hoàng Tín, Tôn Lập, Vương Anh Hỗ Tam Nương điều khiển một vạn quân mã túc trực trong doanh chờ lệnh. Lại sai Lý ứng , Sài Tiến, Hàn Thao, Bành Kỷ điều khiển một vạn quân mã ngựa trực sẵn trong doanh. Tống tiên phong căn dặn:

- "Hễ nghe tiếng pháo hiệu thì các tướng từ hai hướng đông nam phải lập tức đem quân đánh ập vào". Mặt khác lệnh cho Quan Thắng, Chu Đồng, Lôi Hoành, Tôn Tân , CốĐạI Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương thống lĩnh hai vạn quân mã và quân bộ đóng giữ phía sau trại lớn đề phòng viện binh của giặc đánh tới.

Cắt đặt công việc đã xong, Tống Giang cùng Ngô Dụng và Công Tôn Thắng đích thân ra trận đốc chiến, còn các tướng tá khác ở lại giữ trại. Khoảng đầu giờ Thìn, Ngô Dụng trèo lên chòi quan sát, thấy địa hình núi non hiểm trở, vội xin Tống tiên phong ra lệnh cho quân mã lui về phía sau hai dặm, dàn trận ở đó để có thể hỗ trợ cho hai đội kỵ binh. Quân Tống vừa dàn trận xong thì từ núi Kỷ Sơn, tướng giặc Lý Hoài thống lĩnh bốn viên hổ tướng:

- Viên Lãng, Đằng Kham, Mã Cương, Mã Kính dẫn hai vạn năm nghìn quân mã đi trước.

Đằng Kham sai quân sĩ cắm đầu Hoàng Việt lên chiếc sào dài vác theo trong đoàn xung trận năm nghìn quân thiết kỵ. Quân mã của Đằng Kham đầu đội mũ sắt dầy, khoác giáp nặng, chỉ hở đôi mắt, ngựa chiến cũng khoác giáp, đeo mặt nạ, chỉ chừa bốn vó. Hôm qua Lý Hoài thấy nữ tướng bên quân Tống có tài ném đá rất lợi hại, đã sát thương một tướng bên mình, Lý Hoài nghĩ bụng hôm nay nếu xảy ra như thế thì dù có ném đá cũng chẳng làm gì nổi. Bấy giờ năm nghìn quân mã của Đằng Kham cứ hai tay cung thủ hỗ trợ một tên quân đánh giáo mà tiến đánh. Quân bộ đi theo sau chia làm hai cánh đánh ốp vào. Quân Tống chống cự không nổi, phải lùi về phía sau. Tống Giang vội truyền lệnh bắn pháo hiệu. Mấy trăm quân sĩ đẩy xe bị quân Lý Hoài bắn sát thương, may có những

chiếc xe ngựa chặn đường nên quân thiết kỵ của Lý Hoài không tiến lên được. Những xe phía sau tuy có ky binh đi kèm nhưng cũng không tiến lên được. Đang lúc nguy cấp bỗng nghe tiếng súng liên châu nổ vang sau núi, rồi bọn Lỗ Trí Thâm dẫn quân trèo núi vượt đánh xông lên.

ở sơn trại của giặc chỉ có bốn nghìn tên già yếu, do một viên tướng chỉ huy,

bị giết sạch không còn một mống. Anh em trí Thâm liền đoạt lấy sơn trại. Bọn Lý Hoài thấy sau núi òề biến vội cho quân lui về, bị hai cánh quân do bọn Hoàng Tính và Lý ưng đánh úp vào. Tống Giang lại lệnh cho các pháo thủ nhằm vào quân thiết kỵ của giặc mà bắn. Quân Lý Hoài thua lớn, tan rã bỏ chạy. Bọn Lỗ Trí Thâm, Lý Qùy mười bốn đầu lĩnh dẫn quân bộ từ trên núi đánh bạt xuống, quân giặc bị giết nhiều như ngả rạ, số sống sót tán loạn tìm đường bỏ chạy. Tiếc thay cho Viên Lãng là viên mãnh tướng giờ đây bị giết bởi làn đạn lửa? Lý Hoài chạy sau, bị Lỗ Trí Thâm giết chết, Mã Kinh, Đằng Kham bị giết trong đám loạn quân, chỉ một mình Mã Cương trốn thoát. Quân Tống Giang thu được giáp trụ, chiêng trống, ngựa chiến nhiều vô kể. Hơn ba vạn quân Lý Hoài chết trận đến quá nửa. Khắp nơi trên núi, dưới đồi từ thi chất đống. Tống Giang truyền lệnh thu quân, điểm lại quân sĩ mới biết thiệt hại đến hơn nghìn người.

Bấy giờ cũng vừa lúc trời sắp tối, Tống Giang bèn cho quân đóng lại nghỉ ngơi ở phía bắc núi Kỷ Sơn. Ngày hôm sau Tống Giang dẫn tướng sĩ lên núi sai quân thu thập vàng bạc, lương thảo của bọn Lý Hoài, phóng hỏa đốt trại của chúng rồi khao thưởng ba quân tướng sĩ, ghi thứ tự công lao cho bọn Lỗ Trí Thâm mười lăm người và nữ tướng Quỳnh Anh. Xong việc, Tống Giang lại đốc suất quân sĩ lên đường. Vượt qua Kỷ Sơn, đại binh của Tống Giang dừng lại đóng trại cách thành Kinh Nam mười lăm dặm. Tống tiên phong bàn bạc với quân sư Ngô Dụng để sắp xếp điều khiển các tướng sửa soạn tiến đánh thành Kinh Nam. Chuyện ấy bất tất phải kể đến.

Chuyện kể tiếp sau đây theo hai đường:

- Hãy quay lại nói việc Lư Tuấn Nghĩa đem quân tiến đánh Tây Kinh, quân đi đến đâu bạt núi mở đường, bắc cầu qua sông suối. Quân giặc đóng ở Bảo Phong, và các nơi khác trên đường đại quân đi qua đều đầu hàng qui thuận, chong đèn đốt đuốc, dâng hương hoa tiến nộp thành trì, xin hàng triều đình. Lư Tuấn Nghĩa ôn tồn úy lạo phủ dụ, vẫn giao cho các hàng tướng tiếp tục cai quản thành trì. Các hàng tướng vì thế cảm động ứa nước mắt, đều bầy tỏ ý nguyện cải tà qui chính.

Từ đó bọn Lư Tuấn Nghĩa không phải lo lắng mạn phía nam, ngày đêm dẫn quân mã ruổi dài thẳng tiến.

Chẳng bao lâu đại quân của Lư Tuấn Nghĩa đã đến phía nam thành Tây Kinh ba mươi dặm. Lư Tuấn Nghĩa xuống lệnh cho quân đóng trại ở núi Y Khuyết. Quân thám mã đi dò tin tức, trở về báo tin chủ súy giặc là ngụy

tuyên phủ sứ Cung Đoan cùng các viên thống quân Hề Thắng và mấy viên mãnh tướng đóng trong thành. Riêng tướng thống quân Hề Thắng là người khá am hiểu trận pháp. Lư Tuấn Nghĩa cùng phó quân sư Chu Vũ định bàn nghị kế sách tiến đánh Tây Kinh. Phó quân sư nói:

- Chu Vũ tôi được biết Hề Thắng là kẻ hiểu biết binh pháp.

Chắc hắn sẽ tìm cách đương đầu với bọn ta. Vậy bên ta nên bầy trước trận thế, đợi bọn hắn đem quân đến sẽ từ từ tiến ra khiêu chiến.

Lư Tuấn Nghĩa nói:

- Lời bàn của quân sư rất phải.

Nói đoạn hạ lệnh đưa quân mã xuống bãi núi phía nam dàn thành thế trận Tuần hoàn bát quái.

Đang chờ thì thấy quân giặc ở Tây Ninh chia ba đường trung quân giương cờ đỏ, tả quân giương cờ xanh, hữu quân cũng giương cờ đỏ cùng lúc tiến đến. Hề Thắng thấy quân

Tống dàn thế trận trước bèn truyền lệnh chò hai cánh quân tả hữu dừng lại đóng trại. Hề Thắng tự mình lên chòi cao quan sát trận Tuần hoàn bát quái của quân Tống rồi nói:

- Thế trận này chẳng lấy gì làm cao lắm. Đợi đó sẽ cho chúng biết trận pháp của ta?

Nói đoạn Hề Thắng sai quân gióng ba hồi trống, lên đứng trên tướng đài, hai tay phất hai cờ hiệu để điều khiển quân sĩ hai bên tả hữu dàn trận thế. Dàn thế trận xong, Hề Thắng bước xuống, gọi tướng giữ kỳ môn mở cửa trận rồi thúc ngựa đến trước trận nói lớn:

- Ngươi bầy trận Tuần hoàn bát quái định che mắt ta sao?

Lư Tuấn Nghĩa thấy Hề thắng muốn đối đáp trận pháp bèn cùng Chu Vũ lên chòi quan sát nhìn sang. Trận thế của giặc cứ ba người kết thành một tiểu đội, hợp ba tiểu đội thành một trung đội, hợp năm trung đội thành một đại đội, xếp theo thế ngoài vuông trong tròn, lấy trận lớn bao trận nhỏ để hỗ trợ liên lạc với nhau. Chu Vũ nói với Lư Tuấn Nghĩa:

- Đấy là phép trận Lục hoa của Lý Dược S~l), Lý Dược Sư (#1)dựa vào Bát trận đồ của Vũ Hầu Gia Cát Lượng, cắt xén thành trận Lục hoa. Quân giặc khinh ta không biết thế trận đó, mà chẳng hay rằng đó cũng chỉ là trận bát quái, biết tám tám thành sáu tư. Như vậy phép bát trận đồ của Gia Cát Lượng có thể phá được trận Lục hoa.

Lư Tuấn Nghĩa bèn ra trước trận quát to:

- Trận Lục hoa của ngươi cũng chẳng có gì lạ?

Hề Thắng nói:

- Ngươi có dám đánh vào không?

Lư Tuấn Nghĩa cả cười nói:

- Thế trận của ngươi nhỏ bé, đánh có khó gì~ Nói đoạn thúc ngựa vào trận. Chu Vũ đứng trên tướng đài giơ cờ hiệu phất trái giơ phải biến thành thế Bát trận đồ. Chu Vũ thay Lư Tuấn Nghĩa truyền lệnh cho Dương Chí, Tôn An, Biện Tường ưnh một nghìn quân mã tiến vào đánh trận. Chu Vũ nói:

- Hôm nay thuộc về ngày Kim, hãy xuất phát từ phương ly ở phía nam, tất cả cùng lúc xông trận.

Bọn Dương Chí tuân lệnh, gióng ba hồi trống đại. Các tướng nghe hiệu lệnh đều băng băng tiến đến phá tam môn kỳ phía tây, giết tướng, chém quân, rồi ào ạt xông vào giữa trận. Bên trận chính Lư Tuấn Nghĩa cùng bọn Mã Linh dẫn quân đánh ào sang, quân giặc đại bại.

Lại nói bọn Dương Chí tung quân đánh vào giữa trận quân giặc thì gặp ngay Hề Thắng đang được bốn viên mãnh tướng hộ vệ chạy về phía bắc. Bọn Tôn An, Biện Tường muốn lập công bèn dẫn quân đuổi theo, không ngờ tiến sâu vào nơi trọng yếu Bỗng nghe phía sau sườn núi vang lên tiếng thanh la, rồi một đoàn quân mã bon nhanh tới. Bọn Dương Chí, Tôn An quay lại không kịp. Đúng là:

Xông trận ngựa lăn bên vách thẳm đá,

Vượt sông thuyền đắm giữa dòng xanh.

Chưa biết đội quân mã ấy từ đâu kéo đến, và bọn Tôn An nghênh địch ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Chú thích:

(1-) Lý Dược Sư tử Lý Tịnh, danh tướng đời Đường.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 108
Tiểu Toàn Phong Nghi Binh Đánh Giặc
Kiều Đạo Thanh Phung Khói Chiếm Thành

Đang nói chuyện Dương Chí, Tôn An, Biện Tường đuổi theo Hề Thắng đến chân núi Y Khuyết, không ngờ phía sau sườn núi tướng giặc đã phục sẵn hơn một vạn kỵ binh, bất ngờ xông ra chặn đánh. Quân hai bên xáp vào giao chiến lớn. Hề Thắng thoát chết dẫn tàn quân chạy về thành Tây Kinh. Tôn An thừa thắng đuổi theo, chém rụng hai tướng giặc. Nhưng vì quân ít không địch nổi, bị hơn nghìn kỵ binh giáp mà dồn vào lũng núi. Thung lũng này bốn phía đều là vách cao dựng dửng, quân giặc đã khuân đá chất bịt lối nên không có đường ra. Tàn quân của Hề Thắng vào thành báo tin thất lợi với Cung Đoan. Cung Đoàn liền sai hai nghìn quân đến chặn giữ ở cửa thung lũng. Bọn Dương Chí, Tôn An họa có cánh mới thoát được.

Tạm gác chưa nói chuyện bọn Dương Chí bị vây, kể tiếp chuyện Lư Tuấn Nghĩa phá trận Lục hoa của Hề Thắng, phần nhiều nhờ có Mã Linh dùng Phép "Kim chuyên" (viên gạch vàng) phá trận, lại thêm bọn anh em các tướng dũng mãnh nên giành toàn thắng, giết tại trận ba tướng. Lư Tuấn Nghĩa thừa thế khua quân đuổi dài, chiếm ải Long Môn, chặt thủ cấp hơn một vạn quân giặc, thu giáp trụ, ngựa chiến, chiêng trống nhiều không kể xiết. Quân giặc thua to, lui về cố thu?

trong thành. Lư Tuấn Nghĩa điểm lại quân mã, mới biết thiếu bọn Dương Chí, Tôn An, Biện Tường và một nghìn quân mã, liền sai Giải Trân, Giải Bảo, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, mỗi người lĩnh một nghìn quân mã chia đi tìm

khắp bốn phía.

Đến chiều tối bọn Giải Trân trở về cũng chưa rõ tung tích bọn Dương Chí ở đâu.

Ngày hôm sau, Lư Tuấn Nghĩa cho quân đóng yên bất động, lại sai bọn Giải Trân chia nhau đi tìm. Giải Bảo dẫn quân rẽ dây leo, vén gại mây, tìm đường vượt đèo qua núi, cuối cùng đến ngọn đèo cao nhất trong dãy Y Khuyết. Đứng trên đèo này nhìn về phía tây, bên dưới là một hang sâu bị cây cối um tùm che khuất, thấy lờ mờ bóng người ngựa. Bọn Giải Bảo nhìn xuống không thấy rõ, mà gọi to cũng không nghe thấu. Giải Bảo bèn đem quân xuống núi, định tìm dân địa phương để hỏi, nhưng bốn phía không một bằng người. Dân ở đây tránh loạn đã rời đi nơi khác. Cuối cùng, khi vào một thung lũng bằng phẳng, rộng rãi ở nơi sâu vắng mới gặp một khu thôn cư nghèo khổ. Mấy người dân thấy quan quân vào thôn thì hoảng sợ, đứng túm tụm với nhau. Giải Bảo nói:

- Chúng tôi là quân sĩ của triều đình đến đây truy bắt giặc cướp.

Mấy người dân nghe nói quân triều đình lại cành tỏ ra hoảng sợ. Giải Bảo ôn tồn vỗ về thăm hỏi rồi nói:

- Chúng tôi là bộ hạ của Tống tiên phong.

Mấy người ấy lại nói:

- Có phải Tống tiên phong đã từng đánh quân Liêu, bắt Điền Hổ, không làm phiền nhiễu dân chúng hay không?

Giải Bảo nói:

- Đúng thế.

Mấy thôn dần bèn quỳ lạy, nói:

- Như vậy đủ biết quý tướng quân đến đây không phải để bắt gà, bắt chó! Năm trước cũng từng có quan quân đến đây bắt giặc, nhưng bọn họ cũng cướp phá chẳng khác gì quân

cường đạo. Vì thế dân thôn chúng tôi mới phải lánh vào thung lũng này. Hôm nay quý tướng quân đến làm cho dân thôn chúng tôi lại được thấy mặt trời.

Giải Bảo hỏi mọi người về việc hơn một nghìn quân mã của bọn Dương Chí bị lạc đường không rõ hiện ở đâu, cũng hỏi luôn cả đường lối đi vào hang sâu ở phía tây đèo. Thôn dân trả lời:

- Hang này gọi là hang Liên Hồng, chỉ có một lối nhỏ đi vào.

Nói đoạn rồi dẫn bọn Giải Bảo đi đến cửa hang, cũng gặp lúc hai cánh quân mã của Trâu Uyên, Trâu Thuận tìm đường đến đấy. Cả ba cánh cùng hội quân rồi tiến đánh quân giặc giữ cửa hang, phá bức tường đá. Sau đó Giải Bảo và Trâu Uyên dẫn quân mã tiến vào hang.

Bấy giờ bọn Dương Chí, Tôn An, Biện Tường cùng một nghìn quân sĩ người ngựa đói mệt đang ngồi dưới gốc cây buồn bã đợi chết, bỗng thấy bọn ~liải Bảo từ ngoài hang đi vào, ai nấy đều nhẩy lên vui mừng. Giải Bảo lấy lương khô phân phát cho mọi người. ăn xong, tất cả người ngựa lần lượt ra khỏi hang núi. Giải bảo đưa cả mấy người thôn dân về trại yết kiến Lư tiên phong. Lư Tuấn Nghĩa cả mừng, sai lấy tiền bạc, thóc gạo cấp cho họ, các thôn dân đều lạy tạ rồi ra về.

Không bao lâu đội quân của Giải Trân cũng trở về. Đêm ấy quân sĩ nghỉ ngơi, không có gì đáng nói.

Ngày hôm sau, Lư Tuấn Nghĩa đang cùng quân sư Chu Vũ bàn việc đưa quân đi đánh Tây Kinh, bỗng có quân lưu tinh thám mã về báo:

- "Vương Khánh sai ngụy đô đốc Đỗ Học dẫn mười hai viên chánh phó tướng và hai vạn binh mã đi cứu viện, hiện đã đến cách thành Tây Kinh ba mươi dặm". Lư Tuấn Nghĩa liền lệnh cho Chu Vũ, Dương Chí, Tôn Lập, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc cùng với Kiều Đạo Thanh, Mã Linh thống lĩnh hai vạn binh mã dàn trận trước đại trại để sẵn sàng đánh quân giặc từ trong thành ra. Lệnh cho Giải Trân, Giải Bảo, Mục Xuân, Tiết V nh thống lĩnh năm nghìn

quân mã đóng giữ sơn trại. Lư Tuấn Nghĩa tự mình cùng với các tướng tá còn lại thống lĩnh ba vạn năm nghìn quân mã để đón đánh quân Đỗ Học. Bấy giờ Lãng từ Yến Thanh vào thưa với Lư tiên phong:

- Theo ngu ý ngày hôm nay chủ nhân không nên ra trận.

Lư Tuấn Nghĩa hỏi:

- Tại sao?

Yến Thanh đáp:

- Đêm qua tiểu nhân chiêm bao thấy có điềm chẳng lành.

Lư Tuấn Nghĩa nói:

- Chuyện mộng mị chẳng đáng tin. Đã đem thân báo nước thì có kể gì lợi hại?

Yến Thanh nói:

- Nếu tiên phong quyết ý đi đánh, xin cho tiểu nhân năm trăm quân để dùng có việc.

Lư Tuấn Nghĩa cười nói:

-.

- Hiền đệ định làm gì?

Yến Thanh đáp:

- Xin chủ tướng đừng hỏi, cứ giao quân cho tiểu đệ là được.

Lư Tuấn Nghĩa nói:

- Được rồi, ta sẽ cho quân, để xem hiền đệ làm gì?

Nói đoạn xuống lệnh điều năm trăm quân bộ giao cho Yến Thanh. Yến Thanh cáo từ dẫn quân ra đi.

Lư Tuấn Nghĩa nhìn theo mỉm cười. Sau đó Lư Tuấn Nghĩa thống lĩnh người ngựa ra khỏi đại trại, đi về phía cầu Bình Tuyền. Ở đây có nhiều phiến đá kỳ dị, là trang ấp cũ của Lý Đức Dụ đời Đường. Lư Tuấn Nghĩa đi qua đó, thấy Yến Thanh đang đốc suất quân ~ chặt cây phát rậm thì buồn cười, nhưng vì vội đem quân đi nên cũng không kịp hỏi. Đại quân của Lư tiên phong tiến đếtl cách phía tây cửa Long Môn mười dặm thì dừng lại dàn thành thế trận hướng về phía tây. Khoảng một giờ sau, quân giặc trong thành kéo tới. Hai bên dàn trận đối nhau, quân sĩ nổi trống hò reo. Bên quân Tây Kinh, phó

tướng Vệ Hạc múa đại đao thúc ngựa tiến ra trước. Bên quân Tống Sơn Sĩ Kỳ chẳng nói chẳng rằng nâng thương giật ngựa tiến ra chặn đánh. Hai người ngồi trên ngựá quần đánh giữa trận đến gần ba mươi hiệp, Sơn Sĩ Kỳ đưa mũi thương đâm đúng chân ngựa của Vệ Hạc. Con ngựa quy ngã, hất Vệ Hạc xuống đất. Sơn Sĩ Kỳ đuổi theo đâm một thương giết chết.

Bên quân Tây Kinh, phó tướng Phong Thái, cả giận, bèn hai tay vung hai cây thiết giản, lao ngựa đến đánh Sơn Sĩ Kỳ.

Hai tướng đánh nhau hơn mười hiệp, Biện Tường thấy Sơn Sĩ Kỳ không thắng nổi Phong Thái, liền cắp thương thúc ngứa đến trợ chiến. Phong Thái quát to một tiếng rồi đánh một thiết giản hất Sơn Sĩ Kỳ xuống ngựa. Lái đánh tiếp một thiết giản kết liễu tính mệnh Sơn Sĩ Kỳ, rồi thúc ngựa múa kiếm đón đánh Biện Tường. Nhưng Biện Tường là viên mãnh tướng.

Phong Thái vừa lao đến đầu tầm ngựa, Biện Tường quát vang, lao thương đâm trúng giữa tim. Phong Thái lăn nhào xuống đất Quân hai bên hò reo vang dậy. Chủ súy quân Tây Kinh là Đỗ Học thấy một lúc mất liền hai tướng trong lòng bừng bừng tức giận liền vung cây trường bát xà mâu, phóng ngựa ra trận. Bên quân Tống, Lư Tuấn Nghĩa cũng đích thân ra trận đối địch với Đỗ Học. Hai người giao chiến hơn năm mươi hiệp không phân thắng bại. Cây xà mâu của Đỗ Học bay lượn xuất quỷ nhập thần. Tôn An thấy Lư tiên phong không thắng được Đỗ Học, vội vung kiếm thúc ngựa ra giúp sức. Tướng giặc là Trác Mậu thấy vậy liền múa cây lang nha côn ra chặn đánh Tôn An. Chỉ mới bốn năm hiệp, Tôn An phấn khích vung kiếm phạt mạnh hất đầu Trác Mậu xuống đất. Rồi Tôn An quay ngựa vọt lên phía trước, vung kiếm xông đánh Đỗ Học. Thấy Tôn An vừa giết Trác Mậu, Đỗ

Học chùn tay liền bị Tôn An vung kiếm chém đứt tay phải, lăn xuống ngựa. Lư Tuấn Nghĩa đâm tiếp một thương, kết liễu đời hắn. Lư Tuấn Nghĩa thúc quân ồ ạt đánh tràn sang, quân giặc đại bại.

Bỗng trên con đường nhỏ chạy xiên từ phía tây nam có một

đội kỵ binh đang phóng như bay tới. Viên tướng cưỡi ngựa đi đầu mặt mũi đen xì xấu xí, tóc bồng, đội mũ sắt, mặc chiến bào đỏ, cưỡi ngựa chiến màu hung đỏ, tay giơ cao kiếm chỉ huy đội quân kỵ phóng tới. Lư Tuấn Nghĩa và các tướng thấy đoàn quân mặc áo có dấu của giặc, bèn thúc quân xông lên chặn đánh. Nhưng chỉ thấy viên tướng kia lẩm nhẩm niệm.

chú rồi nhìn về hướng chính nam vung kiếm chém mạnh một nhát. Trong chớp mắt, viên tướng phun ra những luồng lửa đỏ rực, khắp mặt đất khói bốc mù mịt, lửa cháy đùng đùng, những lưỡi lửa lan nhanh về phía quân Tống. Lư Tuấn Nghĩa chạy lánh không kịp, quân Tống một phen đại bại, vứt cả chiêng trống, khí giới, tán loạn tìm đường chạy trốn, những kẻ chậm chân đều bị cháy đầu bỏng trán, thiệt mạng đến hơn năm nghìn người. Các tướng hộ vệ Lư Tuấn Nghĩa chạy thoát về cầu Bình Tuyền, binh sĩ chen nhau qua cầu, giẫm đạp đè lên nhau làm cho mặt cầu nghiêng võng. Cũng may trước đó, Yến Thanh đã chặt cây đốn gỗ để sẵn hai bên bờ và ghép xong cầu phao, hai vạn quân Lư Tuấn Nghĩa nhờ đó qua sông an toàn. Lư Tuấn Nghĩa và Biện Tường phi ngựa chạy sau, vừa đến bên cầu thì bị tướng giặc đuổi kịp, phun một luồng lửa đúng vào người Biện Tường. Biện Tường lửa cháy đầy mình lăn nhào xuống ngựa, bị quân giặc ập tới đâm chết. Lư Tuấn Nghĩa vừa kịp lên cầu phao chạy thoát. Tên tướng giặc vẫn xua quân đuổi theo. Bên quân Tống, đội tiền quân do Chu Vũ thống lĩnh biết tin đại quân thất bại, vội báo cho đạo sĩ Kiều Đạo Thanh. Kiều Đạo Thanh một mình một ngựa vung kiếm phóng đến đón chặn. Viên tướng ấy thấy Kiều Đạo Thanh liền giơ kiếm chỉ hướng nam.và chém, ngọn lửa càng bốc dữ dội hơn. Kiều Đạo Thanh múa tay bắt quyết, miệng lẩm nhẩm niệm chú, rồi vung kiếm chỉ về phía bắc làm phép "Tam muội thần hỏa", Trong chớp mắt, bầu trời xuất hiện những luồng khí đen bay nhanh tới, rồi biến thành trận mưa trút xuống ào ào như thác đổ. Lại có vô vàn những khối sáng trắng như

ngọc tới tấp rơi xuống đầu quân giặc. Chỉ trong chốc lát, khối lửa yêu quái

ấy bị dập tắt. Tướng giặc thấy yêu thuật của mình bị phá, vội quay ngựa bỏ chạy. Ngựa chiến. của hắn giẫm lên một tảng băng trơn, trượt chân ngã khuỵu, hất hắn lăn xuống đất. Kiều Đạo Thanh thúc ngựa tới, vung kiếm đưa một nhát, chém đứt làm hai đoạn. Đội kỵ binh giặc thiệt mạng hơn năm trăm tên. Kiều Đạo Thanh chống kiếm quát to:

- Kẻ nào quy hàng thì tha tội chết!

Quân giặc thấy Kiều Đạo Thanh có phép lực thần thông đều xuống ngựa, vứt giáo quỳ lạy xin tha mạng. Kiều Đạo Thanh dùng lời lẽ ôn tồn vỗ về, chặt lấy thủ cấp tướng giặc rồi dẫn hàng binh về yết kiến Lư tiên phong, báo tin thắng trận. Lư Tuấn Nghĩa không ngớt lời cảm tạ phép thuật cao cường của Kiều Đạo Thanh và khen ngợi công lao của Yến Thanh, bấy giờ các tướng hỏi ra mới biết tên tướng kia họ tên là Khấu Uy, quen dùng yêu thuật sinh lửa để đốt người, và vì tướng mạo hắn xấu xí nên gọi là "Độc diện quỷ vương" (Quỷ vương lửa độc). Trước đây hắn giúp Vương Khánh nổi loạn, không biết bỏ đi đâu chừng hai năm, gần đây thấy hắn đến Nam Phong nói:

- "Quân Tống thế lực rất lớn, đợi đó ta sẽ quét sạch chúng". Vương Khánh bèn sai Khấu Uy ngày đêm đi gấp đến đây. Bọn Cung Đoan, Hề Thắng thấy quân cứu viện bị đánh tan, không dám mở cửa thành ra đánh, chỉ cho thêm quân đóng giữ những nơi trọng yếu. Bấy giờ Kiều Đạo Thanh nói:

- Thành Tây Kinh vững chắc, không vội đánh ngay được.

Đêm nay bần đạo xin thi thố một thuật nhỏ, góp công báo đáp ơn lớn của hai tiên phong.

Lư Tuấn Nghĩa nói:

- Xin đạo sĩ cho nghe diệu thuật.

Kiều Đạo Thanh ghé tai Lư Tuấn Nghĩa nói nhỏ:

- "Cứ như thế, như thế...". Lư Tuấn Nghĩa cả mừng cắt cử các tướng

chuẩn bị đánh thành. Ai đi lo việc nấy. Một mặt sai quân sĩ lo việc an táng Sơn Sĩ Kỳ và Biện Tường. Lư Tuấn Nghĩa tự tay dâng lễ tế. Đêm ấy vào

khoảng canh hai, Kiều Đạo Thanh đi ra ngoài trỏ kiếm làm phép. Trong nháy mắt mây mù đen kịt trùm kín thành Tây Kinh. Quân giữ thành chỉ trong gang tấc không nhìn rõ nhau. Quân Tống lợi dụng lúc tối trời theo cầu bay đu người vượt qua hào, trèo lên các ụ tường. Bỗng nghe một tiếng súng nổ, bầu trời tối mịt bỗng chốc rực sáng.

Quân Tống đeo sẵn mồi lửa, nghe hiệu lệnh liền châm lửa đốt đuốc khắp bốn mặt thành đều được chiếu sáng như ban ngày.

Quân giữ thành khiếp sợ, luống cuống không biết đối phó ra sao, bị quân của Lư Tuấn Nghĩa tràn vào rút khí giới chém giết Quân giặc bị giết rơi xuống chân thành nhiều không kể xiết Cung Đoan và Hề Thắng nghe tin có biến vội dẫn quân đến cứu, nhưng lúc ấy cả bốn cửa thành đều đã bị quân Tống chiếm giữ. Lư Tuấn Nghĩa đốc thúc quân m~ tiến vào thành.

Cung Đoan, Hề Thắng bị loạn quân giết chết. Các tướng tá đầu mục khác và ba vạn quân sĩ đều hạ k.hí giới qui hàng.

Trăm họ không mảy may bị xâm phạm.

Trời vừa sáng, Lư Tuấn Nghĩa cho yết bảng chiêu an, ghi công lớn cho Kiều Đạo Thanh, khao thưởng ba quân tướng sĩ.

Một mặt sai Mã Linh đến chỗ Tống tiên phong báo ti 1 thắng trận. Mã Linh tuân lệnh ra đi, đến chiều tối hôm ấy trở về nói lại:

- "Tống tiên phong đánh thành Kinh Nam, đã mấy ngày liền giao chiến, đánh bại quân cứu viện từ Nam Phong tới.

Chủ súy giặc là Từ Ninh bị bắt sống. Tống tiên phong vì việc quân vất vả bị Ốm phải nghỉ ngơi, trong vài ngày mọi việc đều do quân sư Ngô Dụng điều khiển".

Lư Tuấn Nghĩa nghe nói Tống Giang bị Ốm, có ý lo buồn, vội thu xếp công việc, giao cho Kiều Đạo Thanh và Mã Linh cai quản quân sĩ đóng giữ thành Tây Kinh. Ngày hôm sau Lư Tuấn Nghĩa từ biệt Kiều Đạo Thanh và Mã Linh, đem theo bọn Chu Vũ và mười hai chánh phó tướng rời Tây Kinh lên

đường đi gấp về Kinh Nam.

Một ngày kia binh mã của Lư Tuấn Nghĩa đã đến doanh trại của đại quân đóng ở phía bắc thành Kinh Nam, anh em Lư Tuấn Nghĩa cùng vào trong trướng thăm hỏi sức khỏe của Tống tiên phong. Nhờ có An Đạo Toàn điều trị, bệnh tình của Tống Giang đã thuyên giảm sáu bẩy phần, bọn Lư Tuấn Nghĩa đều yên lòng. Đang lúc mọi người chuyện trò bàn bạc việc quân, bỗng có tên quân chạy về báo tin:

- "Đường Bân hộ tống bọn Tiêu Nhượng rời doanh trại được ba mươi dặm thì gặp tướng giặc Kinh Nam là Mi Sảnh, Mã Cương dẫn một vạn tinh binh theo đường hẻm tiến đến. Bọn Mi Sảnh định nhân lúc Tống tiên phong bị Ốm, đem quân đánh từ phía sau nhằm cướp doanh trại. Đường Bân một mình địch với hai tướng giặc, quân sĩ ít, hơn nữa Mi Sảnh lại là viên tướng mười phần dũng mãnh, nên đã bị Mi Sảnh giết. Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên, Kim Đại Kiên bị giặc bắt sống. Bọn chúng đang tìm cách cướp trại thì có tin đại quân của Lư tiên phong tiến đến, quân giặc đã trốn đi đem theo cả bọn Tiêu Nhượng".

Tống Giang lo quá, bất giác bật khóc, nói:

- Tính mạng bọn Tiêu Nhượng nguy mất.

Tống Giang vì lo lắng, bệnh tình có phần nặng hơn. Lư Tuấn Nghĩa phải lựa lời khuyên giải rồi hỏi:

- Huynh trưởng sai Tiêu Nhượng đi đâu?

Tống Giang nói:

- Tiêu Nhượng biết ta bị Ốm, xin phép Trần an phủ đến thăm, Trần an phủ lại cho Tiêu Nhượng đem cả Kim Đại Kiên và Bùi Tuyên đến Uyển Châu dựng bia ghi công và xem xét văn thư giấy tờ. Hôm nay ta đã giao cho Đường Bân dẫn một nghìn quân bộ hộ tống bọn Tiêu Nhượng đi Uyển Châu, không ngờ bị quân giặc bắt được. Bọn Tiêu Nhượng chắc sẽ bị giặc giết.

Tống Giang giao cho Lư Tuấn Nghĩa giúp bọn Ngô Dụng tiếp tục đánh thành Kinh Nam, bắt cho được bọn Mi Sảnh,

Mã Cương để báo thù. Lư Tuấn Nghĩa tuân lệnh, đi ngay đến doanh trại đóng ở phía bắc thành. Chuyện trò thăm hỏi bọn Ngô Dụng xong, Lư Tuấn Nghĩa kể lại việc Tiêu Nhượng bị bắt. Ngô Dụng giật mình kinh sợ nói:

- Khổ quá? Nguy cho bọn ba người này rồi?

Nói đoạn, Ngô Dụng truyền lệnh cho các tướng đem quân đi vây thành, quyết hạ cho bằng được.

Các tướng tuân lệnh, chia quân bao vây bốn mặt, cho bắc thang gọi to vào thành:

- Phải trả ngay Tiêu Nhượng, Kim Đại Kiên, Bùi Tuyên?

Nếu chậm trễ đại quân đánh vào thì bất kể quân dân đều bị giết hết.

Lại nói quân giặc đóng giữ thành do tướng Lương Vĩnh làm trấn thủ, còn bọn Mi Sảnh, Mã Cương chỉ là tướng bại trận chạy về tránh ở đấy. Hôm ấy sau khi bắt được bọn Tiêu Nhượng, Mi Sảnh gọi lính canh mở cổng tì-lành áp giải ba người vào dâng công trước súy phủ. Lương Vểnh từng nghe tên tuổi Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng, bèn sai quân sĩ cởi trói, tìm cách dụ hàng. Bọn Tiêu Nhượng đều trừng mắt quát mắng:

- Quân vô lễ! Các ngươi coi bọn ta là hạng người thế nào?

Bọn phản nghịch, hãy đem ta ra mà chém ngay đi? Cả sáu đầu gối của bọn ta đây, các ngươi đừng mong một cái ~ ìo biết quỳ! Chỉ trong ngày hôm nay, đại quân của Tống tiên phong sẽ kéo đến phá tan thành trì, phanh thây quân phản nghịch làm muôn mảnh?

Lương V nh cả giận, quát gọi quân sĩ:

- Đánh cho ba con vật này bắt chúng phải quỳ!

Bọn lính hầu của Lương V nh vác gậy đến đánh bọn Tiêu Nhượng. Chỉ nghe tiếng ngã huỳnh huỵch, chẳng những không ai chịu quỳ mà còn luôn mồm chửi mắng. Lương V nh nói:

- Các ngươi muốn chém làm hai đoạn thì cứ đợi đấy, ta sẽ cho được như ý.

Nói đoạn quát quân sĩ:

- Đóng gông cả ba đứa đem ra trước cửa doanh, nhè vào chân lừa của chúng mà đánh, ắt phải chịu quỳ.

Mấy tên lính tuân lệnh đem gông đến đóng vào cổ ba người, dẫn đi.

Quân lính và dân chúng khi ấy đang đứng xung quanh cửa doanh đều xúm đến xem mặt cho biết quan quân triều đình như thế nào. Thấy bọn Tiêu Nhượng bị đánh đập tàn nhẫn, trong đám đông có kẻ trượng phu không nén nổi căm giận. Người ấy họ Tiêu, tên tự là Gia Huệ, trú ngụ Ở phốhàng Giấy phía nam súy phủ. Cụ cao tổ của người ấy là Tiêu Đảm, tự Tăng Đạt giữ chức thứ sử Kinh Nam dưới thời Nam Bắc Triều. Một lần mưa lũ vỡ đê, Tiêu Đảm đứng dưới mưa to gió lớn đốc suất quân dân hộ đê. Có kẻ tiểu lại xin quan cho tạm nghỉ để tránh mưa, Tiêu Đảm nói:

- "Các quan muốn theo nước lụt trôi cả ra sông? Còn ta thì không nỡ để quý quan phải chết oan!". Mọi người thấy quan thứ sử nghiêm khắc như vậy đều phải gắng sức đắp đê, nhờ vậy quãng đê vỡ đắp xong, tránh được trận lụt. Năm ấy được mùa, có một cây lúa trổ năm bông Tiêu Gia Huệ lấy tên tự theo sự tích tốt đẹp đó của cụ cao tổ. Nhân có việc xuống chơi Kinh Nam, Tiêu Gia Huệ thấy dân ở đây còn nhớ ơn đức Tiêu Đảm, nên rất kính trọng Gia Huệ. Gia Huệ là người can đảm, bản tính hào hiệp chí khí cao xa, có lòng độ lượng, sức vóc, võ nghệ hơn người. Hễ gặp những người dũng cảm gan dạ, bất kể sang hèn, Gia Huệ đều kết giao và giúp đỡ tiền bạc. Khi Vương Khánh làm loạn, cướp đoạt thành trì, Gia Huệ từng hiến kế nhưng quan trấn thủ không chịu nghe, rốt cuộc bi mất thành. Tiêu Gia Huệ mắc kẹt phải ở lại trong thành Kinh Nam, ngày đêm vẫn mưu toan việc thu phục thành trì. Nhưng "một cây làm chẳng nên non". Đến nay thấy quân giặc trói đánh bọn Tiêu Nhượng, lại nghe nói quân Tống Giang đang tiến đến vây đánh, quân dân trong thành đều lo lắng. Tiêu Gia Huệ suy tính:

- "Thời

cơ đã đến, phải quyết một phen mới bảo toàn được dân cư trong thành".

Nghĩ đoạn Gia Huệ trở về nhà trọ. Bấy giờ vào khoảng xế chiều, Gia Huệ gọi tiểu đồng mài mực, ra phố tìm mua mấy tờ giấy khổ to loại dày và dai, rồi trở về thắp đèn, chấm mực đẫm bút, viết bản cáo thị bằng chữ lớn:

- "Dân chúng trong thành đều là thần dân lương thiện của triều đình nhà Tống, tất không cam chịu tiếp tay cho giặc.

Tống tiên phong là tướng giỏi của triều đình, từng đánh quân Liêu, bắt giặc Điền Hổ, đến đâu không một kẻ nào dám đụng mũi giáo. Dưới cờ của Tống tiên phong, thủ hạ có một trăm linh.tám tướng lĩnh cùng đồng lòng hiệp sức. Ba vị đầu lĩnh bị bắt trói trước doanh, vì nghĩa khí không chịu quỳ gối, đủ biết anh em Tống tiên phong anh hùng trung nghĩa như thế nào? Hôm nay nếu quân giặc giết hại ba người ấy thì sớm muộn thành này cũng bị đánh phá vì thế giặc trong thành quân cô tướng ít, lúc bấy giờ ngọc đá chẳng phân. Vậy quân dân trong thành, ai muốn bảo toàn tính mạng, hãy theo ta ra đánh giặc".

Tiêu Gia Huệ viết xong cáo thị, lặng lẽ ra ngoài phố đi nghe ngóng tình hình. Thấy dân chúng nhiều người than khóc lo sợ, Gia Huệ thầm nghĩ:

- "Lòng dân như thế, kế của ta chắc thành". Mờ sáng hôm sau, Gia Huệ lẩn vào đám đông . quanh các phố gần súy phủ, lén vứt tờ cáo thị xuống đường. Một lúc sau, trời sáng hẳn, quân sĩ và dân chúng nhặt được tờ giấy xúm nhau mở xem. Ở một chỗ khác mọi người cũng đang xúm đọc một tờ cáo thị như thế. Một tên quân tuần tiễu đi đến, giật lấy một tờ, chạy như bay đem về nộp cho Lương Vĩnh. Lương V anh cả sợ; vội truyền lệnh canh giữ doanh trại cẩn mật, một mặt phải tuần hành gắt gao để truy bắt gian tế.

Tiêu Gia Huệ dắt đoản đao lẫn vào đám đông đi quanh các nơi xem xét, thỉnh thoảng đứng lại đọc giúp bản cáo thị cho mọi người nghe. Quân dân nghe đọc xong bản cáo thị, ai nấy đều sửng sốt nhìn nhau. Lúc ấy có một viên quan đi truyền

lệnh cưỡi ngựa cùng năm sáu tên lính hầu vừa đi qua. Tiêu Gia Huệ bèn sấn đến quát to một tiếng, rút đoản đao chém đứt chân ngựa. Viên quan kia ngã nhào xuống đất, Gia Huệ sả tiếp một đao khiến hắn đầu lìa khỏi cổ. Gia Huệ tay trái xách thủ cấp tên giặc, tay phải cầm đoản đao hô lớn:

- Những ai muốn giữ tính mạng hãy theo Tiêu Gia Huệ tôi đi đánh giặc!

Đám quân sĩ ở trước súy phủ ngày thường đã biết Tiêu Gia Huệ là người có chí khí sắt đá, cho nên chỉ trong khoảnh khắc có đến năm sáu trăm người đồng tình xin theo. Tiêu Gia Huệ thấy đám đông hưởng ứng, lại nói lớn:

- Ai là người dũng cảm hãy giúp sức với ta!

Tiếng hô vang động đến mấy trăm bước. Dân chúng dồn đến mỗi lúc một đông. Kẻ vác giáo, người xách gậy, cũng có người nhổ cọc rào, bẻ chân bàn làm khí giới:

- chỉ trong chốc lát đã có đến năm sáu nghìn người. Đám đông hò reo vang dậy. Tiêu Gia Huệ đi đầu, dẫn đoàn người xông vào súy phủ.

Lương Vĩnh ngày thường ngược đãi đánh đập quân dân quân hộ vệ của hắn cũng căm ghét hắn đến tận xương tủy.

Nghe có biến, bọn họ vội chạy ra hưởng ứng. Đám đông nổi giận ùa vào, giết hết lớn bé cả nhà Lương Vĩnh. Khi Gia Huệ dẫn đám đông ra khỏi súy phủ thì số người theo đã lên đến hơn hai vạn người. Mọi người kéo đến cởi trói, tháo gông cho Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên và Kim Đại Kiên. Tiêu Gia Huệ chọn ba người khỏe mạnh cõng bọn Bùi Tuyên, xách thủ cấp Lương Vĩnh, dẫn đầu đoàn người tiến ra cửa bắc, giết tướng giữ thành là Mã Cương, đánh đuổi lính canh, rồi mở cổng thành, thả cầu treo.

Bấy giờ Ngô Dụng đã đến ngoài cửa bắc, đang thúc quân đánh thành. Nghe bên trong có tiếng hò reo, rồi cổng thành bật mở, mọi người ngỡ là quân giặc đánh ra. Ngô DụN~F vội cho quân mã lui về phía sau ba bốn tầm tên, dàn trận đón đánh. Bấy giờ bên quân Tống mới nhìn thấy Tiêu Gia Huê.

xách thủ cấp, phía sau là ba tên quân khỏe mạnh cõng bọn Tiêu Nhượng chạy qua cầu treo ra ngoài. Ngô Dụng chưa hết ngạc nhiên, thì nghe tiếng Tiêu Nhượng gọi to:

- Ngô quân sư! Đây là tráng sĩ Tiêu Gia Huệ, người đã kêu gọi dân chúng nổi dậy giết giặc, giải cứu cho bọn tôi?

Ngô Dụng nửa lo nửa mừng, Tiêu Gia Huệ bước đến nói:

- Việc đang gấp không kịp thi lễ. Xin quân sư đem binh mã vào thành ngay.

Những người đứng bên cầu treo cũng đồng thanh hô lớn:

- Xin mời Tống tiên phong vào thành!

Thấy nét mặt hân hoan của mọi người, Ngô Dụng yên lòng bèn truyền lệnh cho các tướng đem quân mã tiến vào thành.

Cấm quân sĩ không được giết hại lương dân. Kẻ nào trái lệnh sẽ chém cả người đồng ngũ. Quân sĩ canh giữ trên mặt thành cửa bắc thấy tình thế như vậy đều vứt giáo, xuống thành đầu hàng. Quân sĩ ở ba cửa còn lại nghe tin đều trói tướng giữ thành, mở toang cổng lớn, bưng hương hoa đèn nến ra ngoài nghênh đón quân Tống. Trong lúc lộn xộn, kh!)ắng a; dám đến gần Mi Sảnh nên hắn nhân đó lẻn ra cửa tây, rồi xông qua vòng vây chạy thoát.

Ngô Dụng liền sai quân phi báo cho Tống Giang. Tống Giang nghe tin thắng trận, trong lòng vui vẻ, bệnh tình thuyên giảm đến tám chín phần, liền truyền lệnh cho các tướng nnớ trại lên đường.

Đại quân tiến vào thành Kinh Nam, Tống Giang lên chính đường trong súy phủ, vỗ yên quân dân, úy lạo tướng sĩ. Tống Giang mời Tiêu Gia Huệ vào trong phủ đường, khoác tay mời ngồi vào ghế giữa rồi sụp xuống lạy tạ:

- Nhờ công của nghĩa sĩ tập hợp dân chúng nổi dậy giết quân phản nghịch, khiến cho sinh linh trăm họ vẹn toàn, lấy lại được thành trì mà không phải đổ máu, cứu sống cho ba người anh em chúng tôi. Tống Giang xin đa tạ tráng sĩ?

Tiêu Gia Huệ đáp lạy không kịp, nói:

- Đó là công sức của quân dân trong thành không phải do tài cán một mình Gia Huệ tôi?

Nghe lời khiêm tốn của Gia Huệ, Tống Giang lại càng kính phục hơn. Các đầu lĩnh khác đều đến lạy tạ Tiêu Gia Huệ.

lúc ấy quân sĩ trong thành cũng vừa áp giải bọn tướng giặc đến dâng nộp. Tống Giang cho hỏi từng người, thàm kẻ nào chịu đầu hàng đều được tha tội chết. Khắp thành tiếng hò reo hân hoan vang dậy. Quân Vương Khánh vứt giáo qui phục đến mấy vạn người. Đoàn chiến thuyền trên sông Hán cũng đã đến đậu ở ngoài thành. Lý Tuấn và các đầu lĩnh thủy quân vào súy phủ chào Tống tiên phong.

Tống Giang sai dọn tiệc rượu khoản đãi Tiêu tráng sĩ. Tống Giang nâng chén nói:

- Túc hạ tài cao đức cả, Tống Giang tôi về triều xin tâu để tráng sĩ được thiên tử cất nhắc trọng dụng.

Tiêu Gia Huệ nói:

- Tiên phong bất tất phải làm như vậy. Việc làm hôm nay của Gia Ĩuệ tôi chẳng phải vì phú quý công danh. Gia Huệ tôi từ lúc còn trẻ đã sống ngang tàng, lớn lên cung không chịu gò mình trong khuôn phép hương ẩm, chỉ là một kẻ quê mùa cô lậu mà thôi. Ngày nay, bọn sàm nịnh khua môi múa mép mà bậc hiển sĩ vắng người. Dẫu có tài năng quý báu như ngọc châu của Tùy hầu, ngọc bích của Biện Hòa, dẫu có đức hạnh như Hứa Do, Bá Di, cũng không được cửu trùng biết đến. Gia Huệ tôi thấy không ít người có chí khí anh hùng, vào sinh ra tử vì việc quốc gia, nhưng cử sự có chỗ không ổn đáng, cũng chỉ vì muốn được toàn vẹn cho thân mình và gia đình vợ con, rồi dần dần cũng dưỡng thành thói xấu, phó mặc cả tính mệnh bản nhân và gia đình trong tay bọn quyền thần gian nịnh.

Gia Huệ tôi không nặng nợ kiếp trước, thảnh thơi như hạc nội mây ngàn, muốn bay đến chân trời nào thì bay!

Câu chuyện bên bàn tiệc khiến anh em Tống Giang đều có ý buồn rầu. Bọn Công Tôn Thắng, Lỗ Trì Thâm, Võ Tòng, Yến Thanh, Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mãnh, Đái Tôn, Sài Tiến, Phàn Thuỵ, Chu Vũ, Tưởng Kính đến hơn mười đầu lĩnh đều trầm ngân tán thưởng ý vị trong câu chuyện của Tiêu tráng sĩ. Chiều tối tiệc tan, Tiêu Gia Huệ cáo từ ra về.

Ngày hôm sau, Tống Giang sai Đái Tôn đến báo tin thắng trận với Trần an

phủ, rồi đích thân đến tận chỗ ở thăm Tiêu tráng sĩ, không ngờ Tiêu tráng sĩ đã đi xa rồi. Người chủ hàng giấy nói:

- Tiêu tiên sinh sáng nay đã thu xếp khăn gói gươm đàn, từ biệt chúng tôi để lên đường, không rõ đi đâu.

Tống Giang về súy phủ nói cho mọi người biết Tiêu Gia Huệ đã đi xa, các đầu lĩnh ai nấy đều luyến tiếc. Buổi tối Đái Tôn trở về báo cho Tống Giang biết Vũ học dụ La Tiễn cùng bọn Lâm Xung, Hoa Vinh theo kế sách của Trần an phủ và Hầu tràm mưu đã thu phục được các châu huyện ở Uyển Châu, Sơl(l Nam, triều đình đã sai các tân quan đến cai quản, công việc đôi bên giao nhận đã xong. Trần an phủ cùng các tướng hiện đã lên đường đến Kinh Nam, chẳng bao lâu sẽ tới nơi.

Tống Giang bàn với quân sư Ngô Dụng, đợi khi Trần an phủ đến thay giữ thành Kinh Nam thì đại quân sẽ tiến đánh sào huyệt của Vương Khánh. Trong khoảng sáu bẩy ngày nghỉ ngơi diều trì ở thành Kinh Nam, bệnh tình của Tống Giang đã khỏi. Nghe tin quân mã của Trần an phủ đến, Tống Giang và các đầu lĩnh đều ra ngoài thành đón tiếp. Các tướng đến lạy chào xong, Trần an phủ cho khao thưởng ba quân tướng sĩ Bọn Sài Tiến trấn thủ ở Sơn Nam sau khi giao lại việc châu cho quan mới để tiến theo đại quân, cũng vừa đến nơi.

Tống Giang giao công việc ở châu Kinh Nam cho Trần an phủ cai quản. Rồi đó Tống Giang dẫn các đầu hnh vào cáo từ Trần

an phủ để thống lĩnh đại quân lên đường, chia hai ngả tnủy lục tiến đánh sào huyệt Vương Khánh ở châu Nam Phong.

Lúc này đủ mặt một trăm linh tám vị đầu lĩnh, có thêm các hàng tướng Hà Bắc là bọn Tôn An mười một người, quân mã tất cả hơn hai mươi vạn. Quân Tống Giang càng đánh càng thắng, binh uy ngày càng vang động. Quan quân đến đâu, quân giặc đều sợ hãi quy hàng. Mỗi khi thu phục được các châu huyện, Tống Giang lại phi báo để Trần an phủ xuống lệnh cho Vũ học dụ La Tiễn đem binh mã đến đóng giữ.

Đại quân thủy bộ của Tống Giang ruổi dài tiến đến địa giới châu Nam Phong. Quân thám mã về báo tin Vương Khánh vừa phong cho Lý Trợ làm

thống quân đại nguyên súy. Lý Trợ đã lấy năm vạn quân thủy bộ Ở châu Nam Phong, lại điều thêm quân mã ở các châu Vân An, Đông Xuyên, An Đức, mỗi châu hai vạn giao cho bọn đô giám Lưu Dĩ Kính, Thượng Quan Nghĩa thống hnh. Tất cả có đến mấy chục viên mãnh tướng và hơn mười một vạn hùng binh do Vương Khánh đích thân đốc suất lên đường, chặn đánh quan quân nhà Tống. Tống Giang được tin, bàn với quân sư Ngô Dụng:

- Quân giặc ào ạt tiến đến, ắt bọn chúng sẽ liều chết quyết chiến. Ta nên có kế sách gì để đánh thắng?

Ngô Dụng nói:

- Bính pháp có câu:

- "Đa phương dĩ ngộ chi" (chia ra nhiều hướng để lừa địch). Nay bọn ta các tướng sĩ đều hội cả một nơi, không bằng chia làm mấy cánh, khiến bọn chúng rối loạn không ứng phó được. Tống Giang xuống lệnh điều quân theo kế sách Ngô Dụng đã bàn.

Trước đó một ngày, Phốc thiên điêu Lý ứng, Tiểu toàn phong Sài Tiến vâng lệnh Tống tiên phong đã cùng các đầu lĩnh quân bộ là Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Thi ân, Tiết Vĩnh, Mục Xuân, Lý Trung đem năm nghìn quân hộ tống đoàn xe chở lương thảo vải vóc, súng ống.

Phía sau đại quân gầnb chân núi Long Môncó một Thôn trang , xung quanh núi đất bao bọc như bức thành ., có lối ra vào từ ba phía. Trong thôn có khoảng vài tra9m nóc nhà lá đều bỏ trống. Dân làng tránh binh mã đã dời đi nơi khác cả.. Tối hôm a6 y, gió đông bắc thổi mạnh, mây đen che kín bầu trời.

Bọn Lý Ứng , Sài Tiến thấy trời tối, sợ mưa ướt lương thảo nên sai quân phá cửa các nhà để đẩy xe vào trú. Quân sĩ sắp nghĩ ngơi đe6? thổi cơm ăn thì bên đại tùng Triết Vĩnh đi tuần tiểu bắt được một tên gian tế đưa về báo sài Tiến:

- Tiểu đệ đã tra hỏi, tên gian tế này khai rằng:

- Canh hai đêm nay tướng giặc là Mi Sảnh dẫn một vạn quân đến đo6 t phá, đánh cướp đoàn xe lương. Hiện nay chúng đang mai phục trong núi Long

Môn.

Nguyên núi Long Môn có hai vách đá dựng đứng nối nhau, ở giữa có dòng suối thuyền bè nhỏ có thể qua lại.

Lý Ứng biết tin liền nói với Sài Tiến:

- Tiểu đệ xin đem quân mai phục trước thôn, đợi giặc đi qua sẽ xông đánh, ắt bọn chúng manh giáp không còn.

Sài Tiến nói:

- Mi Sảnh là viên mảnh tướng, bọn ta ít quân không thể đọ sức với hắn được. Ta muốn thi thố một kế nhỏ, đành chịu mất năm sáu co6? hỏa pháo, hơn trăm xe củi khô.

Nói đoạn Sài Tiến sai giết tên gian tế để báo thù cho bọn Đường Bân, gioa cho Lý Ứng dẫn ba nghìn quân sẵn sàng cung tên đi hộ vệ đoàn quân chở lương thảo và hỏa pháo. Trời sắp tối sẽ rời khỏi thôn đi về phía nam, chỉ để lại các xe củi khô rải rác ở đầu hè , các dãy nhà tranh theo hướng tây nam. Lại đem hơn trăm chiếc xe kho6ng cụm lại thành năm sáu chổ. Giữa mo6~i cụm xe có giấu các cổ hỏa pháo, trên xếp vài cụm khô có rắc diêm tiêu và lưu hoàng, trên cùng phủ một lớp gạo. Bọn Thi Ân , Tiết Vĩnh, Mục Xuân, Lý Trung được lệnh đem hai nghìn quân mai phục ở cửa khẩu đường gò đất phía đông; Đan Đình Khuê đem một nghìn quân mã đến cửa khẩu phía nam thôn chờ giặc đến.

Nói đoạn Sài Tiến cùng Thần hỏa tưởng quân Ngụy Định Quốc đem ba trăm quân bộ, ai nấy giắt theo mồi lửa và hỏa khí lên mai phục trong các lùm cầy rậm trên núi.

Đầu canh hai hôm ấy, quả nhiên tưởng giặc Mi Sảnh cùng hai phó tướng dẫn hơn một vạn quân mã đeo buộc gọn nhẹ, người ngậm tăm, ngựa bỏ đạc, cuốn cờ im trống bon nhanh đến cửa khẩu gò đất phía nam. Đan Đình Khuê thấy giặc đến liền lệnh cho quân sĩ đốt đuốc xông ra chặn đánh. Đan Đình Khuê giao chiến với Mi Sảnh vài hiệp thì quay ngựa chạy về.

Mi Sảnh là kẻ hữu dũng vô mưu, liền xua quân đuổi theo.

Bọn Tiết Vĩnh, Thi ân thấy cháy ở phía nam vội ra hiệu cho bọn Lý Trung,

Mục Xuân đem một nghìn quân phi nhanh tới bịt chặt cửa khẩu. Bấy giờ quân giặc đã lọt vào trong thôn, đang ồ ạt theo hướng đầu gió đông bắc mà tiến. Đến nơi không thấy lương thực, nhà cửa đều trống không, Mi Sảnh vội cho quân đi lùng soát, sau mới thấy các đoàn xe lương chừng một hai trăm chiếc đỗ ở phía cuối làng, chỉ có khoảng năm sáu trăm tên quân canh giữ. Thấy quân Mi Sảnh tới, bọn giữ xe lương đều sợ hãi hò nhau bỏ chạy. Mi Sảnh nói:

- Hóa ra lương thực của bọn này cũng chẳng có bao nhiêu?

Nói đoạn sai quân sĩ đốt đuốc đi xem xét. Giữa đoàn xe thấy có hai chiếc chở vải vóc, quân Mi Sảnh xúm lại tranh cướp Mi Sảnh vội thúc ngựa đến quát mắng. Đúng lúc ấy tên lửa, đuốc lửa từ trên núi tới tấp

- bắn xuống. Những dãy nhà tranh chứa các xe củi khô nhất loạt bốc cháy. Quân giặc hoảng hốt kêu la, tìm nơi ẩn nấp. Bỗng tiếng hỏa pháo nổ vang, mồi dẫn truyền lửa rất nhanh, các cỗ hỏa pháo cùng lúc nổ rền như sấm, không ngớt phóng ra các búi lửa lớn. Quân giặc không chạy kịp đều bị đám lửa thiêu chết. Trong chốc lát, ngọn lửa rừng rực bốc lên, khói đen mù mịt, hỏa pháo nổ vang như đất chuyển. Trong chốc lát hơn trăm gian nhà cỏ biến thành cả khối khói lửa mịt mù. Mi Sảnh bị trúng hỏa pháo chết ngay tại trận. Quân giặc trúng đạn chết cháy dện quá nửa, số bị thương thì nhiều không đếm xuể. Giữa lúc đó quân mai phục của Đan Đình Khuê, Thi ân từ ba phía ập vào chém giết. Một vạn quân người ngựa của Mi Sảnh chỉ còn hơn một nghìn tên thoát chết bò qua núi đất tìm đường chạy trốn. Đến lúc trời sáng, bọn Sài Tiến, Lý ứng hội binh cho quân sĩ chuyển đoàn xe thảo về đại trại. Tống tiên phong vào ngồi dưới trướng điều khiển binh mã.

Chỉ thấy:

- quân mã buộc yên đóng ngựa, quân bộ sửa soạn khí giới.

Đúng là:

Cờ xí rợp trời pha ráng đo?

Đao thương sáng lóa tựa sương băng.

Chưa biết Tống Giang tiến đánh quân giặc như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

Scan: Mars - Đánh máy M4P

Hồi 109
Vương Khánh Qua Sông Bị Bắt
Tống Giang Đánh Giặc Thành Công

Đang nói chuyện hôm ấy Tống Giang vào trong trướng nghị bàn việc quân, các tướng đứng vòng tay chờ lệnh. Những quân sĩ giữ việc bắn pháo hiệu, đánh chiêng trống, vẫy cờ cùng đầu mục chỉ huy các doanh lần lượt đến dưới trướng xếp hàng chỉnh tề chờ nghe hiệu lệnh. Sau một hồi trống điểm, quan tuyên lệnh đọc chiến lệnh xong, các đầu lĩnh chỉ huy các trại đều lần lượt cúi đầu nghiêng mình nhận lệnh, rồi đứng xếp hàng hai bên. Quân tuần tra giữ cờ xanh quỳ nghe lệnh:

- Những ai hò reo không đều, hàng ngũ lộn xộn, làm ồn ào, ra trận chần chừ không tiến đều phải bắt về nghiêm trị. Các viên kỳ bài tả hữu mỗi bên hai mươi người, Tống tiên phong đích thân ra lệnh:

- Các ngươi trở về doanh trại đốc thúc quân sĩ ra trận, kẻ nào chần chừ lui bước không nghe lệnh thì cứ bắt về trị tội. Các viên kỳ bài tuân lệnh, ai nấy trở về bản doanh nổi hiệu chiêng trống, sắp xếp đội ngũ đợi lệnh lên đường. Sau cùng Tống Giang truyền lệnh cho các đầu lĩnh thủy bộ, đợi kèn nổi hiệu lần thứ nhất chỉnh điểm đội ngũ, lần thứ hai giương cờ, lần thứ ba các đội quân tiến ra khỏi trại lên đường ra trận. Chiêng trống nổi vang, cờ ngũ phương phấp phới, đại pháo nổ rung trời. Đúng là:

- Vang trời chiêng nổi rung đầu núi Rực đất cờ bay át quỷ thần.Lính thủy quân Tưởng Sĩ Văn, Nhân Thế Sùng đã sai đi xa, Vương Khánh giao cho Lưu Dĩ Kính, nguyên là đô giám chỉ huy quân mã châu Vân An làm chánh tiên phong, giao cho Thượng Quan Nghĩa nguyên là đô giám chỉ huy quân mã châu Đông Xuyên làm phó tiên phong; thống quân châu Nam Phong là Lý Hùng và Tất Tiên chỉ huy cánh quân bên tả; thống quân châu An Đức là Liễu Nguyên và Phan Trung chỉ huy cánh quân bên hữu; giao cho thống quân đại tướng Đoàn Ngũ chỉ huy đội hậu quân; ngự doanh sứ Khâu Tường làm phó chỉ huy; giao cho quan khu mật Phương Hàn làm vũ dực đội trung quân. Vương Khánh đích thân thống lĩnh đội trung quân, dưới quyền có nhiều ngụy quan thượng thư, ngự doanh kim ngô, vệ giá tướng quân, hiệu úy và bọn tướng tá giúp rập, tất cả đến mấy chục tên. Lý Trợ được phong làm

nguyên súy. Đội quân người ngựa mười phần chỉnh tề, Vương Khánh tự mình đốc suất và giám chiến. Tướng sĩ đeo đai khoác giáp lên ngựa, quân sĩ giương cung kéo dây, nghe ba hồi trống lệnh tất cả đều rời trại xuất phát.

Quân tiến chứa đầy r~lười dặm, từ xa trong đám bụi mù đã thấy đội tiền tiêu bên quân Tống tiến đến mỗi lúc một gần, tiếng đạc ngựa mỗi lúc một rõ, thấp thoáng chừng hơn ba chục quân thám mã, tất cả đều chít khăn chóp xanh, phía sau cắm lông trĩ, mặc áo màu lục, bờm ngựa tết tua hồng, hai bên hông đeo vài chục chiếc lục lạc, tay cầm giáo dài sáng quắc, vai đeo cung tên nhẹ. Viên tướng đi đầu là Hổ kỵ tướng quân Một vũ tiễn Trương Thanh vừa được Đạo quân hoàng đế ban sắc mệnh cho được giữ chức cũ. Trương Thanh đầu quấn khăn chóp xanh giát vàng, mặc chiến bào xanh thẫm thêu hoa, thắt đai lụa màu tía, đi giày thơm da mềm, cưỡi ngựa yên mầu ánh bạc. Bên trái là Trinh Thuận nghi nhân

Quỳnh Anh quận chúa, đầu đội mũ gió mầu tía giát vàng khảm ngọc, mặc chiến bào tía thêu hoa, thắt đai lụa nhiều màu, đi giày đỏ mui cong thêu hoa, cưỡi tuấn mã bờm trắng.

Đi phía sau bên phải là Nghĩa bộc chánh bài quân Diệp Thanh.

Đội tiền tiêu của Trương Thanh tiến thẳng tới quân Lý Trợ, cách chừng hơn trăm bước thì ghìm ngựa quay về. Bên quân Vương Khánh, tiên phong đội tiền quân Lưu Dĩ Kính, Thượng Quan Nghĩa giật ngựa đuổi đánh. Trương Thanh lao ngựa đến, nâng ngọn thương bạch lê hoa chặn đánh Trương Dĩ Kính và Thượng Quan Nghĩa. Quỳnh Anh múa cây phương thiên họa kích thúc ngựa ra trợ chiến. Bốn tướng quần thảo hơn mười hiệp. Trương Thanh, Quỳnh Anh đỡ gạt mấy đường rồi quay ngựa chạy. Lưu Dĩ Kính và Thượng Quan Nghĩa bèn thúc ngựa đuổi theo, quân tả hữu gọi lớn:

- Tiên phong chớ đuổi theo? Hai người ấy có túi đá sau yên ngựa, thường vẫn ném trăm phát trăm trúng.

Lưu Dĩ Kính, Thượng Quan Nghĩa nghe vậy bèn ghìm ngựa lại Vừa lúc ấy từ phía sau núi Long Môn tiếng trống trận nổi vang rồi năm sáu trăm quân bộ xông ra. Bốn tướng đi đầu là Hắc toàn phong Lý Quỳ. Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ.

Bát tí Na Tra Hạng Sung, Phi thiên đại thánh Lý Cổn phăng phăng dẫn đoàn quân ập tới. Năm sáu trăm quân bộ dàn hàng chữ nhất dưới chân núi, quân đao thuẫn đứng hai bên.

Khi quân giặc đánh tới, Lý Quỳ, Phàn Thụy liền chia quân làm hai cánh, tất cả đều chúc khiên xuống đất, đi vòng ra sau núi. Đại quân của Vương Khánh và Lý Trợ vừa tiến đến, thấy bóng quân Tống liền đuổi gấp. Bọn Lý Quỳ, Phàn Thụy thúc quân chạy như bay lên núi, vượt đèo, xuyên rừng rồi mất hút.

Lý Trợ truyền lệnh cho quân sĩ dàn thế trận trên khoảng đất bằng dưới chân núi. Bỗng từ phía sau núi tiếng pháo nổ vang, một đội quân mã do ba viên tướng dẫn đầu từ phía nam phi nhanh tới:

- Chính giữa là Nụy cước hổ Vương Anh, bên trái là Tiêu úy Trì Tôn

Tân, bên phải là Thái viên tử Trương Thanh. Ba tướng thống lĩnh năm nghìn quân mã cắt đường ruổi đến. Vương Khánh định sai tướng thủ hạ tiến lên đón đánh, bỗng lại nghe một tiếng pháo nữa nổ vang, rồi từ phía bắc một đội quân mã khác vùn vụt lao tới, đi đầu là ba nữ tướng:

- Chính giữa là Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương, bên trái là Mẫu đại trùng Cố Đại Tẩu, bên phải là Mẫu dạ xoa Tôn Nhị Nương, ba tướng thống lĩnh năm nghìn quân mã vừa đuổi gấp tới thì gặp cánh quân giặc bên phải do Liễu Nguyên và Phan Trung chỉ huy chặn lại. Quân của bọn Vương Anh cũng bị cánh quân giặc bên trái do Lý Hùng, Tất Tiên chỉ huy chặn đánh. Các tướng đôi bên đánh nhau hơn mười hiệp thì ở cánh quân phía nam là bọn Vương Anh, Tôn Tân, Trương Thanh quay n~a dẫn quân chạy về phía đông. Ở cánh quân phía bắc, bọn Hỗ Tam Nương, Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương cũng quay ngựa cho quân chạy về phía đông. Vương Khánh thấy vậy nhếch mép cười nói:

- Thủ hạ của Tống Giang chỉ là bọn đàn ông đàn bà tầm thường thế mà không hiểu tại sao quân tướng của ta cứ thua mãi? Nói đoạn xua quân đuổi theo. Được chừng năm sáu dặm, bỗng nghe tiếng thanh la nổi vang, rồi cánh quân bộ của bọn bốn tướng Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Hạng Sung, Lý Cổn từ khu rừng bên trái đổ ra. Lại thêm toán quân bộ năm trăm người dưới quyền bốn tướng:

- Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm, Hành giả Võ Tòng, Một diện mục Tiêu Đĩnh, Xích. phát quỷ Lưu Đường, ai nấy tay lăm lăm đao thuẫn xông tới. Phó tiên phong giặc là Thượng Quan Nghĩa vội cho hai nghìn quân bộ chặn đánh. Bọn Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm đánh nhau chừng dăm hiệp rồi vờ thua chia hai tốp cắp vũ khí chạy vào rừng, quân giặc đuổi theo nhưng không kịp. Lý Trợ thấy vậy nói với Vương Khánh:

- Đại vương không nên cho quân đuổi theo, đấy là kế dụ địch của bọn chúng. Ta nên dàn trận nghênh địch là hơn.

Nói đoạn, Lý Trợ lên tướng đài điều khiển binh mã dàn trận. Thế trận bầy bố chưa xong, một tiếng pháo oanh thiên nổ vang sau núi, liền đó là đại quân người ngựa ào ạt xông ra chiếm giữa bãi núi và dàn ngay thế trận. Vương Khánh cho dừng n~a rồi đích thân lên tướng đài xem xét, chỉ thấy đội quân mã ở phía chính nam dùng cờ lệnh màu đỏ, tướng sĩ đều mặc giáp đỏ, đai tua đỏ, cưỡi n~a đỏ:

- Đi đầu là lá cờ dẫn quân màu đỏ lấp lánh. Sát lớp cờ đỏ dưới cờ dẫn quân, một viên đại tướng cưỡi ngựa xông ra, đó là Tích lịch hỏa Tần Minh, bên trái là Thánh thủy tướng quân Đan Đình Khuê, bên phải là Thần hỏa tướng quân Ngụy Định Quốc. Ba viên đại tướng nâng thương vác đao, cưỡi ngựa đỏ dừng trước trận.

Đội quân mã ở sườn núi phía đông dùng cờ lệnh màu xanh, tướng sĩ mặc giáp xanh, chiến bào xanh, đeo dải tua xanh, cưỡi n~a xanh:

- Lá cờ dẫn quân đi đầu sáng màu xanh lấp lánh. Sát lớp cờ xanh dưới cờ dẫn quân, một viên đại tướng phi n~a tới. Đó là Đại đao Quan Thắng. Bên trái là Xú quận mã Tuyên Tán, bên phải là Tỉnh mộc hãn Hách Tư Văn. Ba viên đại tướng nâng thương vác đao, cưỡi ngtta xanh dừng trước trận.

Đội quân mã ở sườn núi phía tây dùng cờ hiệu màu trắng, tướng sĩ mặc giáp trắng, chiến bào trắng, đeo dải tua trắng, cưỡi n~a trắng:

- Lá cờ dẫn quân đi đầu sáng màu trắng lấp lánh. Sát lớp cờ trắng dưới cờ dẫn quân, một viên đại tướng phi n~a tới. Đó là Báo tử đầu Lâm Xung. Bên trái là Trấn tam sơn Hoàng Tín, bên phải là Bệnh úy Trì Tôn Lập. Ba viên đại tướng nâng thương vác giáo, cưỡi ngựa trắng dừng trước trận.

Đội hậu quân dùng cờ hiệu màu đen, tướng sĩ mặc giáp đen, chiến bào đen, đeo giải tua đen, cưỡi n~a đen:

- Lá cờ dẫn quân đi đầu màu đen lấp lánh. Sát lớp cờ đen dưới cờ dẫn quân, một viên đại tướng cưỡi ngựa phi tới. Đó là Song tiên tướng HÔ Diên Chước. Bên trái là Bách thắng tướng Hàn Thao,

bên phải là Thiên mục tướng Bành Kỷ. Ba viên đại tướng nâng thương, vác đao, cưỡi ngựa đen dừng trước trận.

Dưới vùng cờ rợp phía đông nam, một đội quân mã dùng cờ hiệu xanh, mặc áo giáp đỏ. Dưới lá cờ thêu dẫn quân, một viên đại tướng xông ra. Đó là Song thương tướng Đổng Bình, bên trái là Ma vân kim xí âu Bằng, bên phải là Hỏa nhãn toan nghê Đặng Phị Ba viên tướng cùng xách thương vác đao, cưỡi ngựa chiến dừng trước trận.

Dưới vùng cờ rợp phía tây nam, một đội quân mã dùng cờ hiệu đỏ, mặc giáp trắng, dưới lá cờ thêu dẫn quân, một viên đại tướng xông ra. Đó là Cấp tiên phong Sách Siêu. Bên trái là Cẩm mao hổ Yến Thuận, bên phải là Thiết dịch tiên Mã Lân. Ba viên đại tướng cùng nâng thương cắp giáo, cưỡi ngựa chiến dừng trước trận.

Dưới vùng cờ rợp phía đông bắc, một đội quân mã dùng cờ hiệu đen, mặc giáp xanh, dưới lá cờ thêu dẫn quân, một viên đại tướng xông ra. Đó là Cửu văn long Sử Tiến. Bên trái là Khiêu giản hổ Trần Đạt, bên phải là Bạch hoa xà Dương Xuân.

Ba viên đại tướng cùng nâng thương vác giáo, cưỡi ngựa chiến dừng trước trận.

Dưới vùng cờ rợp phía tây bắc, một đội quân mã dùng cờ hiệu trắng, mặc giáp đen, dưới lá cờ thêu một viên đại tướng xông ra:

- Đó là Thanh diện thú Dương Chí. Bên trái là Cẩm báo từ Dương Lâm, bên phải là Tiểu bá vương Chu Thông.

Ba viên đại tướng cùng nâng thương vác giáo, cưỡi ngựa chiến dừng trước trận.

Thế trận tám phương như xếp thùng sắt. Ở cửa trận, quân mã quân bộ đều xếp thành từng đội; tướng sĩ ai nấy cầm đao sắc búa to, kiếm lớn thương dài, cờ hiệu chỉnh tề, đội ngũ uy nghiêm. Phương trung ương nằm giữa tám trận là đội quân mã dùng cờ hiệu màu vàng ánh kim, gồm sáu mươi tư lá cờ lệnh cán dài. Cao hơn ở phía trên là cờ sáu mươi tư quẻ, cũng chia thành bốn lớp cửa cờ. Dưới cửa cờ phương nam là quân

mã. Hai viên đại tướng đứng dưới cờ lệnh màu vàng, đi đầu là Mỹ nhiêm công Chu Đồng, tiếp sau là Sáp sĩ hổ Lôi Hoành, thảy đều dùng cờ hiệu màu vàng, cưỡi ngựa vàng, chiến bào vàng, mặc giáp đồng, đeo đai tua vàng.

ở trận trung ương, giữ cửa phía đông là Kim. nhãn bưu Thi ân, giữ cửa phía tây là Bạc.li diện lang quân Trịnh Thiên Thọ, giữ cửa phía nam là Vân lý kim cương Tống Vạn, giữ cửa phía bắc là Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh. Sau đội quân cờ vàng là các xe hỏa pháo, bên cạnh là pháo thủ súng oanh thiên lôi Lăng Chấn cùng với hơn hai chục pháo.thủ đứng vây quanh các cỗ pháo. Sau mỗi cỗ pháo là đội quân câu liêm, thòng lọng chuyên dùng bắt tướng. Sau đội quân câu liêm là quân mã dùng cờ hiệu nhiều màu. Xung quanh là hai mươi tám lá cờ Nhị thập bát tú. Giữa vùng cờ thêu ánh vàng lấp lánh là lá cờ súy màu vàng thiên nga bằng gấm thêu vòng ngọc châu, đuôi cờ đeo đạc vàng, đầu ngọn cắm lông trĩ. Tráng sĩ cầm cờ đội mũ đuôi cá cài trâm vàng, mặc giáp mềm xếp vảy kỳ lân, thân cao hơn trượng, lẫm liệt uy phong; đó là Hiểm đạo thần ục Bảo Tứ. Hai bên là hai tướng hộ kỳ cưỡi ngựa chiến và trang phục giống như Chánh kỳ thủy:

- Đó là Mao đầu tinh Khổng Minh và Độc hỏa tinh Khổng Lượng.

Trước sau cửa súy hai mươi bốn tên quân sĩ mặc giáp sắt, vác lang nha côn dàn thành hàng. Sau cờ súy là hai lá cờ lĩnh chiến bằng gấm thêu, hai bên dàn hai mươi bốn quân sĩ vác thiên phương họa kích hộ vệ hai viên kiêu tướng, bên trái là Tiểu ôn hầu Lã Phương, bên phải là Trại nhân quý Quách Thịnh. Hai viên kiệu tướng tay cầm họa kích dừng ngựa đứng hai bên. Phía trong hàng họa kích là đội quân sĩ vác đinh ba do hai viên bộ quân kiêu tướng Lưỡng đầu xà Giải Trân và Song vĩ yết Giải Bảo cầm đinh ba hoa sen chỉ huy quân sĩ bảo vệ trung quân. Cưỡi hai chiến mã yên cương gấm đứng sau, phía bên trái là Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng, bên phải là Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên. Phía sau hai tướng ấy

là đội quân áo tía vác đao ma tra tua tủa như rừng, giữa là hai tướng chỉ huy quân đao phủ:

- Đằng trước là Thiết tí bác Sái Phúc, đằng sau là Nhất chi hoa Sái Khánh. Hai bên sườn là hai đội kim thương và ngân thương do hai viên đại tướng chỉ huỵ Chỉ huy đội kim thương là Kim thương thủ Từ Ninh, chỉ huy đội Ngân thương là Tiểu lý quảng Hoa Vinh. Tiếp sau là lính cẩm y xếp hàng đôi, mũ hoa áo gấm tầng tầng lớp lớp, cờ mao tiết việt phướn đỏ lọng vàng. Đi đầu là ba vị anh hùng:

- Bên phải là Nhập vân long Công Tôn Thắng, bên trái là Trí đa tinh Ngô Dụng, vị tướng cưỡi trên ngựa chiến dạ ngọc sư tử là Chinh tây bình khấu chánh tiên phong Sơn Đông Cập thời vũ HỒ bảo nghĩa Tống Công Minh nai nịt chặt chẽ, tay cầm bảo kiếm Côn Ngô chỉ huy đội trung quân đích thân ra trận giám chiến. Trước ngựa Tống Giang, phía trái là Thần hành thái bảo Đái Tôn chuyên việc phi báo truyền lệnh điều binh khiển tướng; phía phải là Lãng tử Yến Thanh quen giúp việc cơ mật ở trung quân. Phía sau là một đội ba mươi lăm viên phó tướng cầm kích lớn, giáo dài đeo cung tên ngồi trên chiến mã phủ yên gấm. Tiếp sau là đội nhạc binh đeo tù và, khoác kèn trống. Hậu quân đặt hai đội du binh mai phục hai bên để hộ vệ các cánh trung quân:

- Đội bên trái do Thạch tướng quân Thạch Dũng và Cửu vĩ quy Đào Tông Vượng chỉ huy ba nghìn quân mã bộ. Đội bên phải do Một già lan Mục Hoằng và Tiểu già lan Mục Xuân chỉ huy ba nghìn quân mã bộ. Thế trận thật chỉnh tề chặt chẽ. Đúng là:

- Quân sư đa lược súy khôi hoằng, Sĩ dũng tì hưu mã khóa long.

Chỉ huy yếu kiến bình tây tích, Suất sá tư thành đãng khấu công.

Quân sư mưu lược tướng anh hùng Sĩ tốt hùm beo ngựa vượt rồng.

Dưới trên những muôn bình Tây tặc Quát thét đua tài lập chiến công.

Lúc ấy Vương Khánh cùng Lý Trợ lên tướng đài dựng giữa trận xem xét kỹ tình hình binh mã của Tống Giang. Chỉ trong chốc lát quân Tống đã thay đổi

vị trí, xếp thành thế trận Cửu cung bát quái, tướng sĩ dũng mãnh anh hùng, quân phong chỉnh tề, nghiêm túc, thương sắc đao bén. Vương Khánh thấy vậy sợ hãi lo lắng, buột miệng kêu lên:

- Bọn chúng lợi hại như thế hèn gì quân ta cứ thua mãi? Bỗng nghe bên quân Tống trống trận nổi vang như sấm.

Vương Khánh, Lý Trợ rời tướng đài lên ngựa, hai bên tả hữu có các tướng kim ngô hộ vệ, phía sau là đám đông quân cận vệ theo hầu. Vương Khánh truyền lệnh cho tướng tiền bộ tiên phong xuất trận. Quân Tống và quân ngụy triều Vương Khánh đối trận đúng vào ngày mộc theo cách tính của thuật số ngũ hành. Từ dưới cờ tướng phương chính nam, bên quân Tống, Báo tử đầu Lâm Xung phi ngựa ra trận. Quân hai bên hò reo vang trời. Lâm Xung dừng ngựa cầm ngang cây bát xà mâu quát to:

- Lũ phản nghịch điên cuồng ngu ngốc, quân thiên triều đã đến đây, không cởi giáp quy hàng còn đợi đến bao giờ? Lúc thịt nát xương tan hối thì đã muộn?

Bên quân Vương Khánh, Lý Trợ vốn là gã thầy bói hiểu được phép ngũ hành tương sinh tương khắc, liền truyền lệnh cho hai viên chỉ huy cánh quân bên trái là Liễu Nguyên và Phan Trung dẫn đội quân cờ đỏ xông trận. Hai tướng tuân lệnh phóng ngựa vẫy quân tiến lên. Trống trận cả hai bên khua dồn, quân sĩ hò reo không ngớt. Lâm Xung chặn đánh Liễu Nguyên, bốn cánh tay cùng vung khí giới, tám vó ngựa chồm tung. Hai tướng đằng đằng sát khí quần thảo trong đám bụi mù, bên qua bên lại, vòng phải vòng trái, đấu đến hơn năm mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Phan Trung thấy Liễu Nguyên là viên tướng dũng mãnh mà cũng khó thắng nổi, bèn vung đao thúc ngựa đến trợ chiến. Lâm Xung một mình địch lại hai tướng. Bất ngờ Lâm Xung quát vang

một tiếng, uy phong phấn khích, vọt tới đưa ngang ngọn mâu đâm Liễu Nguyên lăn nhào xuống ngựa. Phó tướng của Lâm Xung là Hoàng Tín, Tôn Lập cũng phi ngựa tiến đến. Hoàng Tín tuốt thanh tang môn kiếm nhằm Phan Trung chém xuống.

Chỉ thấy một tia máu phọt lên, chiếc đầu đội mũ đâu mâu lăn lông lốc.

Thấy Phan Trung lăn ngựa, quân sĩ hoảng sợ bỏ chạy tán loạn, chân trận(l) bên quân Vương Khánh bắt đầu nao núng.

Thủ hạ của Phan Trung vội phi báo vào trung quân. Vương Khánh nghe tín bị mất hai tướng, vội truyền lệnh cho lui quân. Bỗng nghe bên quân Tống một tiếng pháo lệnh nổ vang, rồi quân mã ào ào chuyển động:

- Cờ trắng dẫn quân đen, cờ đen dẫn quân xanh, cờ xanh dẫn quân đỏ, biến thành thế trận trường xà, các đội quân chuyển quanh xoay vòng cuộn thắt lại. Vương.Khánh, Lý Trợ vội sai tướng điều quân chặn đánh các phía, nhưng quân Tống vững chắc như bức thành đồng, quân Vương Khánh không sao phá nổi vòng vây. Đó là trận đại chiến của quan quân Tống Giang với tặc quân Vương Khánh.

Sau lúc hỗn chiến, quân giặc đại bại quân Tống Giang thắng lớn, Vương Khánh truyền lệnh lui quân về đại nội ở thành Nam Phong tìm cách đối phó. Bỗng nghe tiếng súng nổ từ phía hậu quân rồi thám mã đến báo:

- Thưa đại vương, phía sau cũng có quân Tống Giang đánh đến.

Viên đại tướng anh hùng cầm ngang cây điểm cương thương, cưỡi ngựa dẫn đầu đội quân ấy chính là Phó tiên phong Hà Bắc Ngọc Kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa. Vị hảo hán cầm phác đao đi bên trái là Bệnh Quan Sách Dương Hùng, người cầm phác đao đi bên phải là Phanh mệnh tam lang Thạch Tú. Đội quân 1 Nguyên văn là "trận cước", chỉ hàng quân đầu tiên trong thế trận dàn hàng ngang.

Này gồm một vạn tinh binh, tinh thần phấn khích, ào ạt xông tới chém giết. Dương Hùng chém rơi đầu Đoàn Ngũ, Thạch Tú đâm chết Khêu Tường, quân sĩ ùa theo đuổi đánh, quân giặc thua to tan chạy. Đang lúc Vương Khánh hoảng hốt lo sợ, lại nghe một tiếng súng nổ vang. Phía bên trái là tám vị đầu lĩnh dũng mãnh:

- Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lý Quỳ, Tiết Vĩnh, Hạng Sung, Lý Cổn, Phàn Thuỵ, vung thiền trượng, giới đao, búa lớn, phác đao, tang môn kiếm, phi đao, tiêu thương, khiên thuẫn dẫn một nghìn quân bộ xông đến chém giết quân của bọn Lý Hùng, Tất Tiên như băm rau bổ dưa. Phía bên phải là bốn đôi vợ chồng anh hùng:

- Trương Thanh, Vương Anh, Tôn Tân, Trương Thanh, Quỳnh Anh, Hỗ

Tam Nương, Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương dẫn một nghìn quân kỵ múa hoa lê thương, tiêu cương thương, phương thiên họa kích, nhật nguyệt song kiếm, cương thương, đoản đao, xông đến đánh tan cánh quân bên trái của Vương Khánh, khí thế như xô cành khô, đạp gỗ mục, quân giặc bị cắt đứt thành bốn năm mảng, tan tác tìm đường tháo chạy. Lư Tuấn Nghĩa, Dương Hùng, Thạch Tú đánh thẳng vào trung quân. Phương Hàn vừa chống cự liền bị Lư Tuấn Nghĩa đâm chết. Bọn Lư Tuấn Nghĩa tả xung hữu đột đánh tan đội vũ dực trung quân, rồi thúc ngựa đuổi gấp vào bắt Vương Khánh. Vừa lúc ấy Kim kiếm tiên sinh Lý Trợ phóng ngựa đến chặn đường. Tên Lý Trợ vốn có kiếm thuật, từ xa vung kiếm vù vù loang loáng như chớp tiến đến. Đang lúc Lư Tuấn Nghĩa lúng túng chưa kịp đối phó thì đội trung quân của Tống Giang vừa đánh tới. Nhập vân long Công Tôn Thắng thấy Lý Trợ dùng kiếm thuật đánh Lư Tuấn Nghĩa, vội nhấm thần chú rồi quát:

- "Mau?". Thanh kiếm của Lý Trợ liền rời khỏi tay hắn rơi xuống đất. Lư Tuấn Nghĩa phóng ngựa tới gần, vươn tay túm đai lưng Lý Trợ giật mạnh, kéo sang ngựa mình, rồi vứt xuống giao cho quân sĩ trói gô lại. Lư Tuấn Nghĩa lại nâng thương thúc ngựa tiến lên phía trước bắt sống

vương Khánh, dũng mãnh như phim eắt bắt én, như hổ dữ vồ dê non. Quân giặc quẳng chiêng bỏ trống, vứt đao thương, hoảng sợ kêu la tìm đường chạy trốn. Quân Vương Khánh hơn mười vạn bị chém giết đến quá nửa, thây chết đầy đồng, máu chảy đỏ sông, số đầu hàng hơn ba vạn. Những tên sống sót phần nhiều đều bị thương thập tử nhất sinh, nằm gục la liệt, lại bị đại quân người ngựa băng đến xéo nát như bùn.

thương vong không đếm xuể. Hai mãnh tướng Lưu Dĩ Kính và Thượng Quan Nghĩa bị Tiêu Đĩnh chém ngựa, ngã nhào rồi bị giết. Lý Huỳnh bị Quỳnh Anh ném ngã và đâm chết.

Tất Tiên đang tìm đường trốn thì Hoạt thiểm bà Vương Định Lục đột ngột xông đến lia một phác đao hất xuống ngựa, lại thêm một nhát vào giữa ngựa, kết liễu đời hắn. Các tên ngụy thượng thư, khu mật, điện súy, kim ngô tướng quân đều không kịp trốn, chỉ một mình Vương Khánh chạy thoát, không biết trốn đằng nào. Quân Tống đại thắng.

Tống Giang eho khua chiêng thu quân về thành Nam Phong, giao cho Trương Thanh, Quỳnh Anh dẫn năm nghìn quân mã đi trước dò đường. Lại

sai Thần hành thái bảo Đái Tôn đi nghe ngóng tình hình bọn Tôn An đánh úp thành Nam Phong.

Đái Tôn tuân lệnh, trổ phép thần hành vượt cả Trương Thanh, Quỳnh Anh, chẳng bao lâu đã từ thành Nam Phong trở về báo tin:

- Tôn An vâng lệnh Tống tiên phong chõđóng giả làm quân Vương Khánh đi vào thành, bị giặc phát giác. Bọn chúng đào hố sập ở phía trong cửa thành rồi mở cửa phía đông đưa người ngựa đi ra. Bẩy phó tướng của Tôn An là bọn Mai Ngọc, Kim Xước, Tất Tiệp, Phan Tấn, Dương Phương, Phùng Thăng, Hồ Mại vội đưa năm trăm quân sĩ vào thành, cả người lẫn ngựa bị lăn hết xuống hố. Quân giặc mai phục hai bên nhất tề vùng dậy dùng giáo dài, kích nhọn đâm xuống. Hơn năm trăm quân sĩ của bọn Mai Ngọc đều chết hết. Tôn An đi sau thừa thế tiến vào thành đánh giết quân giặc, một mặt sai quân sĩ lấp hố. Một mình Tôn An dẫn quân đánh vào, quân giặc chống cự không nổi. Tôn An liền hô quân ào lên chiếm

cửa thành phía đông. Sau đó quân giặc từ bốn phía kéo đến, người ngựa của bọn Tôn An hiện bị bao vây trong thành. Tiếu đệ nghe được tin này, vội về phi báo. Dọc đường gặp vợ chồng Trương tướng quân, hai người biết chuyện đang eho quân ruỏl gấp đến cứu Tôn An".

Tống Giang nghe xong liền đốc thúc quân sĩ tiến đánh Nam Phong. Bấy giờ Trương Thanh, Quỳnh Anh đã đem quân vào cửa đông. Tôn An được giao giữ eừa, còn Trương Thanh, Quỳnh Anh tự mình đốc quân giao chiến với giặc. Tống Giang cho đại quân người ngựa theo lối cửa đông tiến vào chiếm thành, đánh tan quân giặc, dựng cờ hiệu quân Tống trên khắp bốn mặt thành. Bọn Phạm Toàn và nhiều ngụy quân văn võ khác đều bị giết sạch. Nghe tin quân Tống vào chiếm thành, chính phi của Vương Khánh là Đoàn Tam Nương vội nai nịt lên ngựa dẫn hơn năm trăm quân hầu ai nấy đều mang khí giới, rời cung điện đi về phía sau nội uyển ra cửa tây, định chạy về châu Vân An. Vừa lúc Quỳnh Anh dẫn quân vào đến nội uyển, Đoàn Tam Nương múa bảo đao, thúc ngựa liều chết xông vào đánh Quỳnh Anh. Quỳnh Anh vung tay ném đá trúng giữa trán Đoàn Tam Nương máu chảy đầm đìa lăn xuống ngựa, quân sĩ ùa tới bắt sống, lính hầu thì bị giết không còn một tên. Quỳnh Anh dẫn quân vào nội cung. Cáe cung tần mỹ nữ của Vương Khánh nghe tin quân Tống chiếm thành, kẻ treo cổ, đập đầu, người nhảy xuống giếng tự sát đến quá nửa. Quỳnh Anh cho quân sĩ trói bắt sốeòn lại đem nộp trước doanh.

Tống tiên phong cả mừng, sai giam bọn Đoàn thị, chờ bắt được Vương Khánh sẽ cùng giải về kinh. Một mặt sai quân chia đi bốn hướng tìm bắt Vương Khánh.

Lại nói Vương Khánh dẫn vài trăm quân thiết kỵ vừa đánh vừa chạy vượt vòng vây về phía đông thành Nam Phong. Thấy quân Tống đã lọt vào đánh phá thành, Vương Khánh khiếp sợ hồn xiêu khánh lại. Vừa lúc ấy đại binh của Tống Giang từ phía sau ập tới, Vương Khánh ehỉ còn biết nhằm hướng bắc thúc ngựa chạy trốn. Vương Khánh ngoái nhìn hai bên

tả hữu thấy chỉ còn mấy trăm người, ngoài ra vô số quân tướng ngày thường được sủng ái, nay thấy tình thế nguy ngập đều đã cao chạy xa.bay Bọn Vương Khánh lthằm phía châu Vân An mà chạy. Dọc đường Vương Khánh nói với viên hầu cận:

- Quả nhân còn giữ được các thành Vân An, Đông Xuyên, An Đức, há chẳng phải là "Giang Đông tuy nhỏ cũng đủ xưng vương" đó sao? Có điều đáng giận là bọn quan viên đại thần thường ngày được quả nhân cho hưởng bổng cao lộc hậu, nay có sự biến, lũ khăn ấy đã theo nhau bỏ trốn. Đợi khi hưng binh đánh lui quân Ương, ta sẽ bắt hết đem về băm vằm làm mắm.

Bọn Vương Khánh không kịp cho ngựa nghỉ chân, chạy miết đến lúc trời sáng. Từ xa nhìn thấy thành Vân An, Vương Khánh ngồi trên ngựa vui mừng nói:

- Tướng sĩ của ta đóng giữ thành này rất nghiêm mật. Xem ra cờ quạt khí giới trên thành vẫn chỉnh tề, nghiêm túc.

Nói đoạn Vương Khánh vẫy quân mã phi gấp vào thành.

Trong số quân hầu có người biết chữ, bỗng nói to:

- Thưa đại vương, nguy rồi! Trên mặt thành chỉ thấy toàn cờ hiệu quân Tống?

Vương Khánh nghe nói liền ngước nhìn, quả nhiên thấy lá cờ đại dựng trên cửa thành phía đông có thêu dòng chữ vàng lớn "Ngự tây Tống tiên phong mao hạ thủy quân chánh tướng Hỗn giang...", tiếp sau còn mấy chữ nữa bị

gió lay che khuất không đọc được. Vương Khánh kinh sợ rụng rời, đứng chết lặng hồi lâu, nghĩ bụng:

- "Đúng là quân Tống từ trên trời rơi xuống". Bấy giờ trong thủ hạ của Vương Khánh có một viên hầu cận vốn là người khá hiểu biết, liền nói:

- Thưa đại vương, mọi việc không nên chậm trễ. Đại vương mau thay ngự bào, chạy gấp về Đông Xuyên, nếu để dân trong vùng nhìn thấy sẽ sinh biến loạn.

Vương Khánh đáp:

- Khanh nói rất phải? Rồi tự tay tháo bỏ khăn xung thiên, ngự bào thêu hình nhật nguyệt đai vàng khảm ngọc châu, hia thêu kim tuyến,

thay bằng khăn chít, áo ngắn, giày mềm. Bọn hầu cận đi theo cũng lần lượt cởi thay quần áo. Cả bọn cắm đầu chạy theo đường tắt chạy qua thành Vân An về châu Đông Xuyên. Dọc đường cả bọn đói khát, người ngựa đều mỏi mệt rã rời. Dân chúng bị giặc giết hại, lại nghe đại binh của triều đình đến đánh, nên ở những nơi đường sá giao thông quan yếu mọi người đã dời hết đi nơi khác. Khắp nơi vắng tanh vắng ngắt, không một bóng người, không một tiếng gà, ngay cả nước cũng không có uống, nói gì đến rượu thịt? Bấy giờ bọn thủ hạ đi theo Vương Khánh, kẻ mượn cớ này, người tìm kế khác bỏ trốn đến sáu bẩy chục.

Vương Khánh dẫn hơn ba chục tên quân kỵ chạy miết đến chiều tối mới đến huyện Khai Châu thuộc châu Văn An. Đến đây thì bị con sông chặn đường. Sông này bắt nguồn từ đầm Vạn Khoảnh ở Đạt Châu, nước sông trong vắt, nên có tên là Thanh Giang. Vương Khánh nói:

- Tìm đâu ra thuyền mà qua sông bây giờ?

Tên quân hầu đứng sau chỉ tay nói:

- Thưa đại vương, có mấy chiếc thuyền câu ở chỗ bến lau vắng vẻ đằng kia. Vương Khánh nhìn theo rồi cùng bọn quân hầu đi ra bờ sông. Bấy giờ đã là tháng đầu đông, trời mới se lạnh. Trên sông, vài chục chiếc thuyền con đang buông câu thả lưới, có vài chiếc lững lờ giữa dòng, mấy người trên thuyền

đang hoa tay múa chân cười nói uống rượu vui vẻ. Vương Khánh thở dài nói:

- Bọn chài lưới kia hôm nay làm gì mà vui thế nhỉ? Chúng vốn là thần dân của ta, chẳng biết ta đang khốn khổ lại còn vui vẻ thế Tên quân hầu gọi to:

- Mấy ông chài kia, đem thuyền vào cho sang sông, bọn ta sẽ hậu tạ?

Hai ông chài nghe tiếng vội bỏ rượu, lướt mái chèo ràn rát đưa thuyền vào bờ. Ông chài đứng đầu mũi thuyền cầm sào, những thuyền áp bờ đưa mắt nhìn Vương Khánh từ đầu đến chân rồi nói:

- Hay lắm, đang còn rượu thịt đây. Mời xuống? Mời xuống!

Tên quân hầu dìu Vương Khánh xuống ngựa. Vương Khánh ngước mắt thấy ông chài thân hình cao lớn, mày rậm mắt to, da mặt đỏ au, râu ngạnh trê đen nhánh, giọng nói sang sảng như chuông đồng. Người ấy một tay cầm sào, một tay đỡ Vương Khánh xuống thuyền, rồi chống sào dún mạnh, chiếc thuyền con liền rời khỏi bờ đến hơn một trượng. Bọn quân hầu của Vương Khánh đứng trên bờ nháo nhác đồng thanh gọi to:

- Quay thuyền lại đã? Bọn chúng tôi cũng cần qua sông!

ông chài trừng mắt quát:

- Xuống đây! Đi đâu mà vội? Nói đoạn buông sào, bất ngờ thụp nghe áo rồi du mạnh Vương Khánh ngã xuống sàn thuyền. Vương Khánh đang cố giãy giụa vùng dậy thì người cầm chèo vội bỏ tay chèo nhảy tới giúp sức ghì trói Vương Khánh. Những người đang phơi lưới trên eáe thuyền gần đó thấy Vương Khánh bị bắt vội nhẩy lên bờ chặn đường bắt giặc. Bọn quân hầu của Vương Khánh hơn ba mươi tên đều bị trói eổ.

Nguyên ông chài kia không ai xa lạ mà chính là Hỗn long giang Lý Tuấn, người cầm chèo là Xuất động giao Đồng Uỵ Những người đánh cá, phơi lưới cũng phần nhiều là các đầu lĩnh thủy quân cả?

Trước đó, Lý Tuấn vâng lệnh Tống tiên phong đã đem chiến thuyền đến đánh một trận lớn với thủy quân của Vương Khánh ở eo sông Cù Đường, giết chủ súy thủy quân là đô đốc Tưởng Sĩ Văn và Nhân Thế Sùng, bắt sống phó tướng Hồ Tuấn, quân giặc đại bại. Lý Tuấn thấy Hồ Tuấn tưởng mạo

khác thường bèn tha chết. Hồ Tuấn eảm kính, bầy mưu cho Lý Tuấn lừa giặc mở cửa sông thành Vân An rồi đưa thuyền vào phiếm thành. Tướng trấn thủ của giăm là bọn Thi Tuấn đều bị giết. Hỗn long giang Lý Tuấn đã tính trước:

- Quân giặc giao chiến với đại binh, nếu

tan vỡ tất phải tìm đường nhạy về sào huyệt, vì vậy đã sai Trương Hoành Trương Thuận ở lại đóng giữ thành, tự mình cùng bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh dẫn các đầu lính thủy quân đóng giả làm người đánh cá chèo thuyền trên sông để thám thính. Lại sai ba anh em họ Nguyễn đóng giả làm người Dán cá đến gò Diệm Dự, sông Mân và bến cá để nghe ngóng tin tức Vừa nãy, Lý Tuấn trông thấy từ xa có một người cưỡi ngựa đi đầu, theo sau eo nhiều người hộ vệ, đoán ngay là một tên đầu mục nào đó của giặc, nhưng không biết đích xác là ai. Tra hỏi bọn tùy tùng biết khánh là Vương Khánh, Lý Tuấn vỗ tay reo mừng, trói gô Vương Khánh áp giải về thành Vân An. Một mặt sai người báo cho anh em họ Nguyễn và anh em họ Trương ở lại giữ thành Vân An, còn tự mình cùng hàng tướng Hồ Tuấn tiếp tục giải bọn Vương Khánh đến quân doanh của Tống tiên phong. Dọc đường nghe tin Tống Giang đã hạ thành Nam Phong, bọn Lý Tuấn bèn đi thẳng vào thành, giải Vương Khánh đến súy phủ. Lúe ấy Tống Giang nghe tin báo đã bắt được Vương Khánh thì vui mừng khôn xiết. Lý Tuấn vào trong trướng yết kiến Tống tiên phong. Tống Giang khen :

- Công này của hiền đệ quả là không nhỏ!

Rồi lại hỏi tên hàng tướng Hồ Tuấn và bảo bọn Hồ Tuấn kể cho nghe kế lừa giặc để lấy thành Vân An như thế nào. Tống Giang xuống lệnh vỗ về khen thưởng tướng sĩ, rồi cùng các tướng bàn kế tiến đánh hai thành Đông Xuyên và án Đức. Hàng tướng Hồ Tuấn thưa:

- Xin tiên phong chớ lo nghĩ nhiều, Hồ Tuấn tôi có một kế lấy hai thành đó dễ như trở bàn tay Tống Giang cả mừng, đứng dậy đến bên Hồ Tuấn hỏi mưu kế. Hồ Tuấn cúi người nói nhỏ với Tống Giang mấy câu. Chỉ biết rằng:

Một tên không mất, thành liền ha.

Ba quân yên giữ, giặc đầu hàng.

Chưa biết Hồ Tuấn nói mưu kế gì, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 110
Yến Thanh Qua Rừng Thu Bắn Nhạn
Tống Giang Về Đông Kinh Dâng Tù

Đang nói chuyện Tống Giang hỏi các tướng có cách nào để đánh lấy hai thành Đông Xuyên, An Đức. Hồ Tuấn nói:

- Tướng trấn thủ thành Đông Xuyên Hồ Hiển chính là em ruột Hồ Tuấn tôi. Tiểu tướng đội ơn Lý tướng quân tha mạng, nguyện xin vào thành gọi Hồ Hiển đến quy làng. Còn một thành An Đức trơ trọi, không cần đánh, quân giặc ở đó tất cũng phải dâng nộp.

Tống Giang cả mừng sai Lý Tuấn cùng đi. Một mặt Tống Giang điều khiển các tướng chia quân đi gọi hàng những huyện chưa thu phục được. Một mặt sai Đái Tôn đưa biểu văn về triều đình xin thánh chỉ định đoạt, đưa thư trình ĩ ~n an phủ và Túc thái úy biết. Tống Giang sai tướng sĩ vào cung điện của Vương Khánh thu đoạt báu vật vàng bạc, ngọc ngà gấm vóc, rồi cho phóng hỏa đốt hết các nơi cung cấm, gác phượng lầu rồng, hiên son mải trả cùng là các thứ đồ dùng quần áo của ngụy triều. Lại sai người đến thành Vân An truyền lệnh cho bọn Trương Hoành cũng thu đoạt các báu vật rồi thiêu hủy hành cung của Vương Khánh.

Nói tiếp, chuyện Đái Tôn đem văn thư của Tống Giang về Kinh Nam, vào trình Trần an phủ. Trần an phủ viết ngay biểu văn nhờ Đái Tôn đeli về kinh.

Đái Tỗl về Đông Kinh đem thư và lễ vật trình lên Túc thái úy Túc thái úy dâng biểu vào hoàng cung. Huy Tông hoàng đế cả mừng, truyền chỉ đến Hoài Tây, sai áp giải phản tặc Vương Khánh về kinh chờ lệnh trảm quyết. Còn bọn ngụy phi, ngụy quan và những tên giặc khác đã bắt được thì đem ra chợ chém đầu thị chúng. Dân chúng Hoài Tây từng bị Vương Khánh bạo ngược thì cho phép trích một ít quân lương để chia cấp cho các hộ dân nghèo. Các tướng sĩ trận vong, các hàng tướng có công, đều được ấm phong trọng hậu. Các châu huyện ở Hoài Tây hiện còn thiếu quan viên chánh phó,

đều cấp tốc sai bộ lại tìm người để kịp đi nhậm chức. Ngụy quân ở các châu phần nhiều là những người bị giặc bức theo, sau đã cải tà quy chính, đều giao cho Trần Quán tùy liệu phân biệt, cho được tự ý xử lý. Các chánh phó tướng có công đánh dẹp thì đợi ngày về kinh đô sẽ xét công thăng thưởng. Sắc mệnh của hoàng đế chưa kịp truyền xuống thì Đái Tôn đã về trước báo tin.

Bấy giờ Trần an phủ đã từ Kinh Nam dời súy phủ đến thành Nam Phong. Hồ Tuấn thuyết phục được Hồ Hiển đầu hàng, đem sổ sách, hộ khẩu của quân dân Đông Xuyên cùng sổ ghi lương tiền các khoản đến nộp trước dinh súy phủ xin chịu tội. Quân giặc ở châu An Đức biết tình thế nguy khốn cũng xin quy hàng. Dân chúng ở ba châu Vân An, Đông Xuyên, An Đức kẻ làm nông không phải rời ruộng vườn, kẻ đi buôn không phải bỏ hàng quán, đều là do công của Lý Tuấn. Tất cả tám mươi sáu châu huyện thuộc tám quận bị Vương Khánh chiếm đoạt đều đã thu lại được hết.

Sau khi Đái Tôn về đến Nam Phong hơn mười ngày, sứ giả mang chiếu thư từ Đông Kinh cũng vừa tới. Trần an phủ và các tướng tiếp thánh chỉ nhất nhất vâng chiếu thi hành. Ngày hôm sau sứ giả lên đường về kinh. Trần an phủ ra lệnh cho quân đao phủ vào nhà giam bắt Đoàn thị, Lý Trợ và bọn tùy tùng đem ra chợ Nam Phong chém đầu thị chúng. Đoàn Tam Nương từ bé không nghe lời cha mẹ dạy dỗ, về sau tự mình kén chồng, gây những tội ác tầy trời, đến nay không những đầu lìa khỏi cổ mà còn làm liên lụy bao nhiêu thân quyến, cha là Đoàn thái công thì trước đó đã chết ở trại Phòng Sơn.

Lại nói đến Trần an phủ và Tống tiên phong ghi công đầu, công thứ cho bọn Lý Tuấn, Hồ Tuấn, Quỳnh Anh, Tôn An, sai treo bảng chiêu an ở các châu huyện, vỗ yên trăm họ. Dân chúng ở tám mươi sáu châu huyện được trở lại làm lương dân như lại thấy mặt trời. Những kẻ đã theo làm giặc nhưng không giết hại dân chúng thì được trả lại sản nghiệp để làm ăn sinh sống. Tướng trấn thủ Tây Kinh là Kiều Đạo Thanh và Mã linh giao lại nhiệm sở cho quan mới cũng đã về đến Nam Phong. Quân chánh phó các châu huyện mới được bổ nhiệm cũng đã lục tục về đến lỵ sở. BọTL Lý Tuấn, anh em họ Trương, anh em họ Nguyễn, anh em họ Đồng đã giao lại việc châu cho quan mới, cũng đã về yết kiến Tống tiên phong. Trần an phủ và các quan tùy tòng cùng anh em Tống Giang một trăm linh tám đầu lĩnh và các hàng tướng Hà Bắc mở tiệc lớn trong thành Nam Phong chúc nền thái bình, mừng công các quan văn võ, khao thưởng ba quân. Tống Giang giao cho Công Tôn Thắng và Kiều Đạo Thanh chủ trì lập đàn chay bảy ngày bảy đêm cầu siêu cho các tướng sĩ trận vong và các oan hồn ở Hoài Tây bị bức tử. Xong việc, bỗng có

tin báo Tôn An bi bệnh cấp phát đã chết ở doanh. Tống Giang buồn thương vô hạn, bèn sai khâm liệm, làm lễ mai táng bên chân núi Long Môn.

Kiều Đạo Thanh xót thương đau đớn nói với Tống Giang:

- Tôn An với bần đạo là người cùng một quê, đối xử với bần đạo rất tốt, vì báo thù cha mà phạm tội rồi rơi vào tay giặc tiêu, đội ơn tiên phong thu dụng, mong ngày sau làm nên sự nghiệp, không may giữa đường đứt gánh. Bần đạo đội ơn tiên phong thu dùng cũng là nhờ Tôn An chỉ đường khai sáng cho.

Nay Tôn An đã mất, bần đạo không còn bụng dạ nào mà theo việc quân nữa. Bần đạo vân khắc cốt ghi lòng ơn lớn của hai vị tiên phong nhưng chưa chút báo đền. Nay xin hai vị cho bần đạo trở về quê quán kéo dài chút hơi tàn.

Mã Linh biết Kiều Đạo Thanh xin về cũng đến vái tạ Tống Giang mà nói:

- Xin tiên phong cho phép Mã Linh tôi được cùng đi với Kiều pháp sư.

Tống Giang lấy làm buồn không muộn xa cách, nhưng vì hai người quyết ý xin đi, khuyên nài mãi mà không được, đành phải ưng thuận, sai bày tiệc rượu tiễn biệt hai người.

Công Tôn Thắng ngồi bên im lặng không nói. Kiều Đạo Thanh, Mã Linh vái chào từ tạ Tống Giang và Công Tôn Thắng, sau đó đến chào Trần an phủ, rồi nhẹ nhàng ra đi. Về sau Kiều Đạo Thanh và Mã Linh cùng đến chỗ La chân nhân theo thầy học đạo, trọn đời sống tu hành.

Trần an phủ vỗ về chẩn cấp quân dân các châu quận Hoài Tây đã xong. Nguyên miền này ở về phía tây sông Hoài, người đời Tống vẫn gọi Uyển Châu, Nam Phong v.v... là đất Hoài Tây. Trần an phủ xuống lệnh cho tiên phong và các đầu mục sửa soạn đem quân về kinh. Quân lệnh truyền xuống, Tống Giang một mặt cho quân mã của đội trung quân đi trước hộ tống Trần an phủ, Hầu tham mưu, La vũ dụ lên đường. Một mặt truyền cho các đầu lĩnh thủy quân đưa chiến thuyền đi trước về kinh. Tống Giang sai Tiêu Nhượng soạn bài ký, Kim Đại Kiên khắc đá làm bia ghi chiến công dựng ở chân núi Long Môn phía đông thành Nam Phong, đến nay bia ấy vẫn còn. Hàng tướng Hồ Tuấn, Hồ Hiển bày tiệc rượu tiễn biệt Tống Giang. Sau đó Tống Giang về triều tâu lên thiên tử biết việc chiêu hàng và hai tướng Hồ Tuấn. Hồ Hiển đã cải tà quy thính. Thiên tử đặc ân phong cho Hồ Tuấn , Hồ

Hiển chức đoàn luyện thủy quân ở Đông Xuyên, nhưng đó là chuyện vê sau.

Tống Giang chia quân mã làm năm đoàn, trước sau lần lượt lên đường. Các quân sĩ, ngoài một số ở lại đóng giữ các châu huyện cũng có một số ít xin về quê quán, số hiện còn tất cả hơn mười vạn người lục tục rời Nam Phong lên đường về Đông Kinh. Quân lính giữ nghiêm kỷ luật, những nơi đi qua không tơ hào xâm phạm của dân. Trăm họ bưng bàn bày hương hoa đèn nến đặt bên vệ đường để chào mừng đại quân.

Sau mấy ngày đi đường, đại quân đi qua bến đò có tên là bến Thu Lâm. Bến đò này nằm ở phía nam núi Thu Lâm ở huyện Hương thuộc Uyển Châu. Trên núi nhiều nơi suối đẹp đá lạ.

Tống Giang ngồi trên ngựa ngắm nhìn phong cảnh từ xa. Ngước nhìn bầu trời, Tống Giang thấy giữa tầng không một đàn chim nhạn con cao con thấp, không bay thành hàng, có ý như kinh sợ Tống Giang thấy vậy lấy làm ngờ lạ, lại nghe trong đoàn quân phía trước có tiếng cười reo khen giỏi, bèn sai người thúc ngựa lên hỏi nguyên do. Hóa ra là Lãng tử Yến Thanh luyện tập bắn cung, nhằm đàn nhạn trên không, bắn phát nào trúng phát ấy, chỉ một lát Yến Thanh hắn rơi hơn chục con, các tướng ngạc nhiên khen ngợi mãi. Tống Giang bèn cho gọi Yến Thanh. Một lúc sau Yến Thanh khoác cung tên phi ngựa đến sau lưng đeo mấy con nhạn vừa bắn được. Yến Thanh xuống ngựa, tháo yên, đến chào Tống Giang. Tống Công Minh hỏi:

- Ban nãy hiền đệ bắn nhạn phải không?

Yến Thanh đáp:

- Tiểu đệ bắn cung còn kém, ngẫu nhiên thấy đàn nhạn bay qua bèn bắn chơi, không ngờ phát nào cũng trúng.

Tống Giang nói:

- Tập bắn cung cho giỏi là công việc của bọn ta. Vừa rồi hiền đệ bắn thê là khá lắm. Nhưng nghĩ rằng người ta thường ví chim hồng, chim nhạn như khách, vì tránh rét mới phải rời núi Thái sơn qua quan ải bay vào địa phận nước ta để đến miền Giang Nam ấm áp tìm thức ăn, đến mùa xuân loài chim ấy lại bay về đất cũ. Loại hồng, nhạn ấy đáng gọi là loài chim nhân nghĩa, hợp đoàn từ mười đến ba bốn chục con, kính nhường lẫn nhau, những con được tôn quý bay đầu, những con khác tiếp sau giữ đúng thứ tự mà bay,

không con nào vượt lấn bầy bạn, đêm tối dừng lại nghỉ cũng có hiệu báo cho cả đàn cùng biết. Lại cũng loài chim ấy, nếu con trống mà mất con mái, hoặc con mái mà mất con trống thì trọn đời không sánh đôi cùng con khác. Loài chim như thế đáng gọi là có đủ ngũ thường:

- Nhân, nghĩa, lễ, trì, tín. Thấy đồng loại bị giết, cả đàn đều tỏ ý đau buồn, những con mất bạn bay lẻ không con nào tranh đến, ấy là nhân. Một con trống hoặc con mái chết, con còn sống không sánh đôi với con khác, ấy là nghĩa. Theo tôn ti thứ bậc mà bay, không lấn vượt kẻ sau người trước, ấy là lễ. Biết báo tin cho nhau khi bị diều hâu đại bàng săn đuổi, ngậm cỏ tranh bay qua ải đem về làm tổ ở phương nam, ấy là trí. Mùa thu bay về phương nam, xuân đến lại bay về phương bắc, không tùy tiện thay đổi, ấy là tín.

Loài chim có đủ ngũ thường như thế, sao hiền đệ nỡ lòng giết hại chúng? Một đoàn hồng nhạn kêu gọi nhau mà bay trên trời, chẳng khác gì bọn anh em ta sống chết có nhau. Hiền đệ bắn rơi mấy con, cũng ví như trong anh em ta chẳng may bị mất mấy người, những người còn lại đau xót đến thế nào?

Hiền đệ nên nghe lời ta, từ nay không giết hại loài chim có lễ nghĩa ấy nữa.

Yến Thanh hối lỗi đứng lặng không đáp. Tống Giang trong lòng xúc động ngồi trên lưng ngựa khẩu chiếm một bài thơ:

Sơn lĩnh kỳ khu, thủy diễn mang,

Hoành không nhạn trận lưỡng tam hàng.

Hốt nhiên thất khước song phi bạn,

Nguyệt lãnh phong thanh dã đoạn tràng.

Đèo núi gồ ghề, nuộc mênh mang,.

phải xử trị theo quân pháp, làm hư hỏng thanh danh của cả bọn ta. Như thế triều đình không cho phép anh em ta vào thành hóa ra lại là điều may vậy. Bọn các ngươi nếu tị hiềm vì bị bó buộc mà có dị tâm thì trước hết hãy chém đầu Tống Giang này, rồi sau đó muốn làm gì tùy ý:

- Nếu trái lại thì Tống Giang cũng không còn mặt mũi nào mà sống ở đời, tất phải tự mình treo cổ chết cho xong. Mọi việc bây giờ tùy vào các ngươi định

đoạt cả.

Các anh em đầu lĩnh nghe nói đều rơi lệ, cùng nhau thề không trái ý huynh trưởng, rồi ra về. Có thơ làm chứng như sau:

- Thùy tướng Tây Chu hoài hảo âm,.

Công Minh trung nghĩa bất di tâm.

Đương thời hữu sát Tần trưởng cước,.

Thân tại Nam triều, tâm tại Kim (câm).

Ai ngóng Tây Chu mong chủ mới, Công Minh trung nghĩa chẳng thay lòng.

Vung dao hỏi tội Tần trưởng lại.

Chung một triều vua lòng chẳng đồng.

Từ đó, Tống Giang và các tướng khi không có việc gì không vào thành. Bấy giờ sắp đến rằm tháng giêng, tục lệ Ở Đông Kinh hàng năm đều mở hội treo đèn kết hoa mừng đêm nguyên tiêu Các ngả đường đèn đuốc sáng trưng, các nơi công sở dinh thự phần nhiều có đốt pháo bông. Ở trong trại quân của Tống Giang, Lãng Tử Yến Thanh bàn với Nhạc Hòa:

- Ngày mai ở Đông Kinh có hội đèn hoa chúc năm mới được mùa, thiên tử cùng dân chúng đều vui chơi. Bọn ta thay quần áo khác lén vào thành chơi một chuyến xem sao?

Vừa lúc ấy có ai nói to:

- Các ngươi đi xem hội đèn phải cho ta cùng đi với!

Yến Thình nhìn lên mới biết là Hắc toàn phong Lý Quỳ.

Lý Qùy nói:

- Các ngươi đừng có giấu ta, các ngươi rủ nhau đi xem hội đèn ta đã nghe rõ cả!

Yến Thanh đáp:

- Đại ca muốn cùng đi cũng được, nhưng chỉ sợ đại ca nóng nẩy lại gây ra sự rắc rối, trúng phải mưu bọn ác độc ở sảnh viện.

Lý Qùy đáp:

- Lần này ta không gây sự nữa, các ngươi bảo sao ta nghe vậy!

Yến Thanh nói:

- Vậy thì ngày mai đại ca thay khăn áo, ăn mặc như người thường, rồi theo anh em tiểu đệ vào thành.

Lý Qùy cả mừng, ngày hôm sau cải trang như người khách hàng đi chơi, chờ bọn Yến Thanh đến rủ. Không ngờ Nhạc Hòa vì sợ Lý Qùy gây rắc rối, nên đã cùng Thời Thiên lén đi trước rồi. Yến Thanh không làm sao được đành phải cùng đi với Lý Quỳ. Hai người không dám qua trạm Trần Kiều, mà đi đường vòng rồi vào lối cửa Phong Khâu. Lý Qùy và Yến Thanh dắt tay nhau đi về phía nhà rạp dựng bên đường. Đến trước cửa, nghe tiếng phèng la trong rạp vọng ra, Lý Qùy muốn vào xem, Yến Thanh đành phải theo. Lý Qùy chen lấn đám đông mà vào. Lúc ấy trên nhà rạp diễn trò kể tích Tam quốc chí, đang đến đoạn Quan Vân Trường mổ xương chữa bệnh. Bấy giờ Vân Trường bị trúng tên ở cánh tay trái, thuốc độc ngấm vào xương, thầy thuốc Hoa Đà bảo:

- "Muốn giải được chất độc ngày phải dựng một cây cột đồng, bên trên gắn một chiếc vòng sắt, đút cánh tay vào trói lại, rồi lấy dao mổ rạch thịt cắt ba phần ống xương để loại bỏ chỗ bị nhiễm độc. Sau đó khâu lại, ngoài bôi thuốc điều trị, trong uống thuốc bồi trợ, khoảng nửa tháng thì lành. Việc chữa trị vì vậy rất khó khăn". Quan công cả cười nói:

- "Đại trượng phu chết cũng không sợ huống hồ chỉ một cánh tay? Ta không cần phải cột đồng, vòng sắt gì hết, cứ giơ tay mà mổ, ngại gì?". Nói đoạn liền gọi đem bàn cờ ra cùng người khác ngồi đánh, .đồng thời giơ tay trái cho Hoa Đà tiên sinh mổ xương khử độc, sắc mặt vẫn thản nhiên, ung dung cười nói như thường. Người thuyết thoại kể đến đây thì Lý Qùy chen vào nói to:

- Thế mới đáng là bậc mày râu nam tử!

Mọi người giật mình quay lại nhìn Lý Quỳ. Yến Thanh phải vội vàng nói chặn:

- Này Lý đại ca, sao mà quê mùa thế? Vào rạp nghe tích, xem hát lại kêu toáng lên làm cho mọi người khiếp sợ.

Lý Qùy nói:

- Kể đến chỗ này thì phải cho người ta khen hay chức Yến Thanh vội kéo Lý Qùy đi ra. Hai người rời khỏi khu nhà rạp, qua ngã tư thấy một gã to lớn đang cầm gạch đá ném vào một nhà dân gần đó. Người trong nhà kêu ầm lên:

- Thời buổi thanh bình, giữa ban ngày ban mặt thế này, đã quệt tiền hai lần không trả, lại còn giở mặt ném đá phá nhà người ta!

Hắc toàn phong giữa đường thấy chuyện bất bằng, nổi nóng muốn xông vào đánh. Yến Thanh cố sức ôm chặt Lý Qùy nhưng Lý Qùy vẫn trừng mắt như muốn đánh nhau. Gã to lớn nói với Lý Quỳ:

- Ta vay tiền của nhà kia thì can hệ gì đến ngươi? Hôm nay ta sắp theo Trương chiêu thảo xuống Giang Nam đánh giặc, ngươi đừng có sinh sự với ta? Xuống đánh chác ở đó thì cầm bằng cái chết, ngươi muốn đánh thì ta đánh với ngươi, có chết cũng được, ở đâu cũng đến cho vào quan tài là xong!

Lý Qùy hỏi:

- Ngươi bảo cái gì xuống Giang Nam? Lão gia chẳng nghe ai nói quân tướng nào đi đánh dưới đó cả.

Yến Thanh ra sức can ngăn để hai người khỏi cãi nhau, rồi kéo tay Lý Qùy ra khỏi ngõ hẻm. Sang bên kia đường, thấy một quán trà, hai người vào kéo ghế gọi trà uống. Ngồi đối diện lcả một người có tuổi, bọn Yến Thanh róc nước mời, rồi bàn chuyện phiếm. Yến Thanh nói:

- Thưa lão trượng, vừa rồi bọn tiểu nhân gặp một gã to lớn ở đầu ngõ kia, hắn ta bảo sắp theo Trương chiêu thảo xuống Giang Nam đánh giặc. Lão trượng có biết giặc nào không?

Cụ già đáp:

- Thì ra hai vị chưa biết chuyện, nay có bọn giặc cỏ Phương Lạp ở Giang Nam đã nổi lên chiếm đoạt tám châu hai mươi lăm huyện, từ Mục Châu đến Nhuận Châu, tự xưng là một nước, sớm muộn sẽ đánh đến Dương Châu. Vì thế triều đình sai Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc đi đánh đẹp.

Yến Thanh và Lý Qùy nghe xong câu chuyện của cụ già vội trả tiền rồi rời quán trà trở về. Vừa đến doanh trại hai người gặp ngay quân sư Ngô Dụng, liền báo cho Ngô Dụng biết tin ấy. Ngô Dụng cả mừng báo ngay việc này với Tống Giang. Tống Giang nói:

- Binh mã của anh em các tướng bọn ta lâu ngày đóng trại ở đây cũng có điều bất tiện, chi bằng ta nên nói với Túc thái úy để thái úy tâu lên thiên tử xin cho bọn ta được đem quân đi đánh dẹp.

Nói đoạn Tống Giang truyền họp các tướng để bàn bạc, ai nấy đều vui lòng thuận nguyện. Ngày hôm sau Tống Giang đổi trang phục đưa theo Yến Thanh vào thành:

- Hai người đến thẳng phủ đệ Túc thái úy mới xuống ngựa. Lúc ấy Túc thái úy đang ở phủ, Tống Giang nhờ quân hầu báo tin. Túc thái úy vội cho mời Tống Giang vào. Tống Giang vào trước sảnh đường lạy chào xong, Túc thái úy hỏi:

- Tướng quân có việc gì mà phải đổi quần áo để vào đây?

Tống Giang đáp:

- Gần đây vì các quan ở sảnh viện có treo bảng truyền cho các quan quân chuyên đi đánh trận, nếu không có lệnh gọi thì không được tự ý vào thành. Hôm nay tiểu tướng đi riêng vào đây là có công chuyện muốn trình lên ân tướng. Anh em Tống Giang tôi nghe nói Phương Lạp nổi loạn ở Giang Nam, chiếm cứ các châu quận, thay đổi niên hiệu, hiện đã xâm phạm Nhuận Châu, sớm muộn sẽ vượt sông lớn, đánh Dương Châu. Người ngựa của bọn Tống Giang tôi lâu nay nhàn rỗi đóng yên một nơi, thật cũng không tiện lắm. Vì thế anh em Tống Giang tôi tình nguyện xin đem quân mã đi đánh dẹp để tận trung báo quốc, cúi mong ân tướng tâu lên, xin thiên tử chuẩn cho lời thỉnh cầu ấy.

Túc thái úy nghe xong cả mừng nói:

- Lời của tướng quân chính hợp ý hạ quan. Hạ quan xin hết sức tâu với thiên tử. Tướng quân cứ về nghỉ ngơi, buổi chầu sáng mai hạ quan tâu lên, thiên tử tất sẽ vui lòng trọng dụng.

Tống Giang cáo từ Túc thái úy, lên ngựa về doanh trại báo cho các đầu lĩnh biết.

Lại nói Túc thái úy sáng hôm sau vào triều, gặp lúc thiên tử bàn việc với các quan văn võ ở điện Phi Hương, đang nói đến việc Phương Lạp nổi loạn, gây thiệt hại cho dân chúng, chiếm giữ tám châu hai mươi lăm huyện của triều đình, tiếm xưng niên hiệu, tự xưng bá xưng tôn, chẳng bao lâu nữa sẽ xâm phạm đến Dương Châu. Thiên tử nói:

- Trẫm đã truyền chỉ sai Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc đi đánh, nhưng chưa thấy hai viên ấy cho quân xuất phát.

Túc thái úy bước ra khỏi hàng tâu:

- Theo ngu ý của thần thì bọn giặc cỏ ấy nay đã thành mối lo lớn cho triều đình. Xin bệ hạ một mặt sai Trương tổng binh và Lưu đô đốc đem quân đi đánh, nhưng cũng nên sai thêm quân mã của Tống tiên phong vừa mới dẹp tan giặc Vương Khánh ở Hoài Tây trở về nữa. Hai đội quân mã ấy làm tiền bộ tiên phong, chắc hẳn sẽ lập công lớn, tiễu trừ được giặc Phương Lạp ở Giang Nam.

Thiên tử nghe tâu cả mừng, hến sai trung sứ truyền cho quan sảnh viện vào nhận thánh chỉ. Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc lúc ấy có mặt tại triều cũng tâu xin thiên tử điều quân mã của Tống Giang làm quân tiên phong tiền bộ. Quan sảnh viện vào trước điện vâng nhận thánh chỉ rồi lập tức sai người đi tuyên triệu Tống tiên phong và Lư tiên phong đến điện Phú Hương triều kiến thiên từ. Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa đến dưới điện lạy chào xong, thiên tử ban sắc phong cho Tống Giang làm Bình nam đô tổng quản chánh tiên phong, phong Lư Tuấn Nghĩa làm Binh mã phó tổng quản Bình nam phó tiên phong. Mỗi người đều được ban đai vàng, cẩm bạc mỗi thứ một chiếc, áo giáp vàng một bộ, tuấn mã một con, lụa màu hai mươi lăm tấm. Các chánh phó tướng khác đều được ban bạc, lụa, đợi khi xét công chiếu theo danh sách mà ban thưởng, và gia phong quan tước. Các viên đầu mục

trong ba quân cũng được thưởng bạc, tự đến phủ nội vụ để lĩnh.

Các việc ban thưởng đã xong, lại định rõ ngày tháng đưa quân lên đường.

Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vâng mệnh vào tạ Ơn thiên tử Thiên tử nói:

- Trong số các khanh có người là Kim Đại Kiên giỏi nghề chạm ngọc khắc đá, lại có Hoàng Phủ Đoan có tài xem tướng ngựa, trẫm muốn giữ hai người đó ở kinh đô để tiện sai phái.

Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa cúi đầu lĩnh mệnh, lại sụp lạy tạ Ơn rồi rời khỏi đại nội lên ngựa trở về.

Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vui vẻ sánh ngựa ra khỏi thành.

Trên đường đi, khi qua phố chợ thấy một người tay ôm một vật hai bên đeo hai thanh gỗ đã mọt, ở giữa có lỗ xâu dây, người ấy cầm sợi dây mà kéo, cái vật bưng trong tay liền phát ra tiếng kêu. Tống Giang không biết đó là vật gì bèn hỏi:

- Cái này gọi là vật gì?

Người kia đáp:

- Đây là cái đàn của người Hổ, dùng tay kéo dây tự nhiên sẽ có tiếng. Tống Giang cảm hứng làm một bài th.ơ:

- Nhất thanh đê liễu nhất thanh cao,.

Liêu lượng thanh âm thấu bích tiêu.

Không hữu hứa đa hùng khí lực,.

VÔ nhân đề khế mạn đồ lao.

Tiếng trầm vừa dứt lại lên cao.

Rít gió âm thanh nhịp dạt dào.

Rỗng ruột tiếng vang nghe náo nức,.

Không người nâng kéo nghĩ buồn sao.

Tống Giang ngồi trên ngựa nói với Lư Tuấn Nghĩa:

- Cái đàn Hổ ấy khá giống ta và hiền đệ:

- Trong lòng hàm chứa bản lĩnh cao cường nhưng không có ai nâng kéo thì âm thanh không vang lên được?

Lư Tuấn Nghĩa hỏi:

- Sao huynh trưởng lại nghĩ như vậy? Xét về học thức thì anh em ta cũng không thua kém các bậc danh tướng xưa nay.

Nếu bản thân mình tài năng võ nghệ thấp kém thì dẫu có người nâng kéo cũng không dùng được việc gì.

Tống Giang nói:

- Hiền đệ nghĩ nhầm rồi, anh em ta nếu không có Túc thái úy hết lòng đề cử thì làm sao được thiên tử trọng dụng? Uống nước phải nhớ nguồn!

Lư Tuấn Nghĩa biết lỡ lời nên lặng im không đáp.

Hai người về đến doanh trại, vào trong trướng cùng ngồi, sau đó cho gọi các tướng đến hội. Trừ nữ tướng Quỳnh Anh đang lúc có mang mà bị Ốm nặng phải nghỉ ở kinh và vợ chồng Diệp Thanh ở lại thuốc phang hầu hạ, còn các tướng khác đều sửa sang áo giáp, yên ngựa sẵn sàng đem quân đi dẹp giặc Phương Lạp. Sau đó Quỳnh Anh khỏi ốm, đủ ngày trọn tháng sinh được một đứa con trai mặt vuông tai lớn, đặt tên là Trương Tiết. Về sau nghe tin chồng bị tướng giặc là Lệ Thiên Nhuận giết ở ải Độc Tùng, Quỳnh Anh đau xót chết ngất, rồi cùng với vợ chồng Diệp Thanh tìm đến ải Độc Tùng đưa linh cữu Trương Thanh về an táng ở quê nhà tại phủ Chương Đức.

Sau đó Diệp Thanh cũng bị Ốm chết, Quỳnh Anh cùng với bà già họ An nuôi dưỡng Trương Tiết. Đến khi khôn lớn Trương Tiết theo Ngô Giới đánh bại quân Kim ở cao nguyên Hòa thượng, khiến vua Kim là Ngột Truật phải quắp râu chạy trốn. Trương Tiết dược phong quan tước, trở về quê phụng dưỡng mẹ già và nghỉ ngơi cho đến hết đời còn thân mẫu thì được ban tặng

tôn hiệu Trinh tiết. Đấy là gương hiếu nghĩa, trinh tiết của Quỳnh Anh và những người trong gia quyến.

Khỏi kể rườm rà; sau ngày nhận chiếu của thiên tử sai đi đánh Phương Lạp, Tống Giang đến kho nội phủ lĩnh các khoản đồ thưởng bạc lụa chia phát cho các tướng, các đầu mục. Lại cho Kim Đại Kiên và Hoàng Phủ Đoan vào hoàng cung chờ thiên tử sai phái. Sau đó Tống Giang lệnh cho các đầu lĩnh thủy quân sửa sang sào chèo, buồm lái, rồi truyền lệnh cho đoàn chiến thuyền xuất phát trước. Một mặt truyền lệnh cho các đầu lĩnh quân mã chỉnh đốn đai giáp, giáo gươm, cung nỏ, sẵn sàng xuất phát tiếp theo, thủy lục cùng tiến.

Quân chưa lên đường thì có sai nhân của thái sư sai đến gọi lấy Thánh thủ thư sinh Tiêu Nhượng để giữ việc sao chép giấy tờ Ngày hôm sau lại có Vương đô úy đến hỏi Tống Giang muốn xin Thiết khiếu tử Nhạc Hòa về phủ để trông nom công việc ca xướng. Tống Giang đành phải chia tay với Tiêu Nhượng và Nhạc Hòa. Cũng kể từ đây các anh em đầu linh thiếu mất năm người, Tống Giang cảm thấy lòng buồn vô hạn. Mọi việc đã xong xuôi, Tống Giang bàn bạc với Lư Tuấn Nghĩa, rồi truyền lệnh cho ba quân chuẩn bị lên đường.

Lại nói ở đất Giang Nam, Phương Lạp làm phản đã lâu, tích tiểu thành đại, đã dựng được cơ nghiệp khá lớn. Phuõvìg Lạp nguyên chỉ là một gã tiều phu ở vùng núi Hấp Châu, một hôm đi đại tiện bên bờ khe thấy dòng nước phản chiếu bóng mình đội mũ bình thiên, mặc áo long cổn, nhân đó thường nói với dân làng là nhà mình có phúc phát vương. Khi Chu Miễn đưa dân phu đến đất Ngô Trun~l) đào đá hoa cương, dân chúng oán giận, muốn dấy loạn. Phương Lạp nhân cơ hội ấy nổi lên làm phản, rồi xây dựng lâu dài, cung điện, nội uyển ở trong 1 Ngô Trung:

- Chỉ Ngô huyện (và phụ cận) tỉnh Giang Tô.

vùng động Bang Nguyên thuộc huyện Thanh Khê. Ở Mục Châu, Hấp Châu cũng đều có hành cung của Phương IJạP Triều đình của Phương IJạP cũng có đủ tướng văn tướng võ, các đại thần đứng đầu đài sảnh. Mục Châu thì đương thời là châu Kiến Đức, nhà Tống đổi là Nguyên Châu. Hấp Châu đương thời là châu Vụ Nguyên, nhà Tống đổi là Huy Châu. Phương IJạP từ vùng này chiếm đoạt đất đai đến tận Nhuận Châu, đương thời gọi là châu Trấn Giang. Tính tất cả thuộc đất của Phương IJạP là tám châu hai mươi lăm huyện. Tám châu ấy là:

- Hấp Châu, Mục Châu, Hàng Châu, TÔ Châu, Thường Châu, Hồ Châu, Tuyên Châu, Nhuận Châu. Bấy giờ các nơi như Gia Hưng, Tùng Giang, Sùng Đức, Hải Ninh đều là huyện lỵ Phương IJạP tự xưng là quốc vương, độc chiếm một miền không phải nhỏ. Phương IJạP tự cho mình có số ứng với sách trời, thường vẫn nói rằng trong sách có câu:

- "Thập thiên gia nhất điểm, đông tận thủy xưng tôn. Tung hoành quá Chiết Thủy, hiển tích tại Ngô Hưng". Thập thiên (mười nghìn) là vạn, trên đầu thêm dấu chấm là chữ Phương. Đông tận tức là IJạP (tháng mười hai). Còn "xưng tôn" có nghĩa là làm vua. Cả mấy câu ấy chính ứng vào hai chữ Phương IJạP Phương IJạP chiếm giữ tám quận miền Giang Nam, ngăn cách với miền bắc bởi con hào thiên nhiên là sông Trường Giang, lại có phần rộng lớn hơn miền Hoài Tây nữa.

IJạI nói Tống Giang tuyển chọn tướng tá điều khiển quân sĩ đã xong, bèn vào thành cáo từ các quan sảnh viện. Túc thái úy và Triệu khu mật đích thân đến doanh trại khao thưởng ba quân, tiễn đưa anh em Tống Giang đem quân lên đường.

Bấy giờ các đầu lĩnh thủy quân đã đưa đoàn chiến thuyền từ sông Tứ vào sông Hoài, dọc theo bờ đê ở quận Hoài An tiến đến Dương Châu. Tống Giang, IJƯ Tuấn Nghĩa từ tạ Túc thái úy và Triệu khu mật, dẫn quân mã chia làm năm đoàn, theo đường bộ tiến về Dương Châu. Chuyện trên đường đi không có gì đáng nói. Chẳng bao lâu tiền quân đã đến hạ trại ở huyện Hoài An. Các quan bản châu ra ngoài thành đón tiếp, mời Tống tiên phong vào thành, mở tiệc lớn đón mừng. Quan châu doãn nói:

- Giặc Phương IJạP thế lực rất mạnh không thể xem thường.

Trước mặt thành đây là sông cái Dương Tử Giang, là nơi hiểm yếu bậc nhất ở miền Giang Nam. Bên kia sông là Nhuận Châu, hiện do thủ hạ của Phương IJạC là bọn khu mật IJữ sư Nang và mười hai viên thống chế đóng giữ vùng ven sông. Nếu không lấy được Nhuận Châu thì khó lòng đương đầu nổi bọn chúng.

Tống Giang nghe xong liền mời quân sư Ngô Dụng đến bàn định kế sách để dùng chiến thuyền vượt sông sang bờ nam.

Ngô Dụng nói:

- Bờ nam sông Dương Tử có hai hòn núi gọi là núi Kim và núi Tiêu chắn sát sau chân thành Nhuận Châu. Ta nên cho vài anh em sang đó thăm dò tin tức, rồi mới biết nên dùng loại thuyền nào để vượt sông.

Tống Giang cho gọi các đầu lĩnh thủy quân đến hỏi:

- Trong các anh em, ai có thể giúp đi dò xét tin tức bên bờ nam?

Cùng lúc đứng dưới trướng có bốn viên chiến tướng đều tự nguyện xin đi. Không biết bốn người này đi dò đường như thế nào. Chỉ biết rằng:

- Thây chất như núi cao Bắc Cổ,.

Máu chảy ngầu sông đỏ Trường Giang.

Đúng là:

Trận Rồng đen đại binh vượt bên,.

Bờ Nhạn trắng chiến hạm đầu quân.

Chưa biết quân mã của Tống Giang tiến đánh Phương Lạp ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 111
Trương Thuận Ban Đêm Nấp Chùa Núi
Tống Giang Dùng Mưu Lấy Nhuận Thành

Đang nói chuyện sông lớn Dương Tử dài chín nghìn ba trăm dặm, nguồn xa tiếp với ba sông Hán Dương, Tầm Dương, và Dương Tử. Từ Tứ Xuyên chảy ra biển cả, dòng sông thông tiếp với ngàn vạn sông lạch nhỏ, vì thế người ta gọi là Vạn Lý trường giang. Ở địa phận tiếp giáp hai miền Ngô, Sở, giữa dòng sông nhô lên hai ngọn núi, đó là Kim Sơn và Tiêu Sơn.

Trên núi Kim Sơn có ngôi chùa dựng trùm trên chóp mái đá, vì thế gọi là núi

Tự Lý sơn (núi trong chùa). Trên núi Tiêu Sơn lại có một ngôi chùa dựng lọt vào lõm núi, ở ngoài không nhìn thấy, vì thế gọi là Sơn Lý tự (chùa trong núi). Hai núi này nhô lên giữa sông, đúng vào vùng đầu đất Ngô cuối đất Sở, một bên là đất Dương Châu thuộc Hoài Đông, một bên là Nhuận Châu thuộc Chiết Tây, đương thời gọi là quận Trấn Giang, chính là vùng đất này.

Lại nói chuyện thành Nhuận Châu do thủ hạ Phương Lạp là Đông sảnh khu mật sứ Lữ Sư Nang làm trấn thủ đóng giữ vùng ven sông. Lữ Sư Nang nguyên là phú hộ Ở Hấp Châu, vì dâng lương tiền nhiều cho Phương Lạp nên được phong làm Đông sảnh khu mật sứ. Thuở nhỏ Sư Nang cũng có học binh thư sách lược, quen dùng một cây trượng bát xà mâu, võ nghệ hơn người. Dưới quyền của Sư Nang có mười hai viên thống chế thường gọi là "Mười hai thần Giang Nam", cùng nhau hợp sức đóng giữ vùng bờ sông Dương Tử phía Nhuận Châu. "Mười hai ông thần" đó là:

- Kình thiên thần Thẩm Cương đóng giữ Phúc Châu, Du dịch thần Phan Văn Đắc. đóng giữ Hấp Châu, Độn giáp thần ứng Minh, đóng giữ Mục Châu, Lục đinh thần Từ Thống, đóng giữ Minh Châu, Tích lịch thần Trương Cận Nhân, đóng giữ Việt Châu, Cựu linh thần Thẩm trạch, đóng giữ Hàng Châu, Thái Bạch thần Triệu Nghị, đóng giữ Hồ Châu, Thái Tuế thần Cao Khả Lập, đóng giữ Tuyên Châu, Điếu khách thần Phạm Trù, đóng giữ Thường Châu, Hoàng phiên thần Trác Vạn Lý, đóng giữ Nhuận Châu, Bảo vĩ thần Hòa Đồng, đóng giữ Giang Châu. Tang môn thần Thẩm Lâm, đóng giữ TÔ Châu.

Nói tiếp chuyện khu mật sứ Lữ Sư Nang thống lĩnh năm vạn quân Giang Nam đóng giữ vùng ven sông. Phía dưới đình Cam Lộ hơn ba nghìn chiến thuyền dàn hàng đậu san sát.

Phía bắc bờ sông là bến đò Qua Châu, bãi cát phẳng rộng mênh mông.

Bấy giờ binh mã chiến thuyền của Tống tiên phong đã đến đóng ở Hoài An, hẹn hội quân ở Dương Châu. Hôm ấy Tống tiên phong ngồi trong trướng cùng bàn việc với quân sư Ngô Dụng:

- Từ đây ra sông lớn chẳng còn bao xa, bờ sông phía Giang Nam quân giặc đóng giữ nghiêm mật, ta nên cho người đi trước thăm dò tin tức bên bờ nam.

Cùng lúc ấy, bốn viên chiến tướng bước vào trong trướng tự nguyện xin đi. Bốn tướng ấy là:

- Tiểu toàn phong Sài Tiến, Lãng lý bạch điều Trương Thuận, Phanh mệnh tam lang Thạch Tú, Hoạt Diêm la Nguyễn Tiểu Thất. Tống Giang nói:

- Bốn anh em chia làm hai đường:

- Sài Tiến cùng đi với Trương Thuận, Thạch Tú cùng đi với Nguyễn Tiểu Thất. Các hiền đệ có thể đến núi Kim và núi Tiêu, tùy cơ thăm dò tình hình sào huyệt giặc ở Nhuận Châu, rồi trở lại Dương Châu gặp ta.

Bốn người cáo từ Tống Giang, chia làm hai toán, giả cách ăn mặc làm người buôn, lên đường đi Dương Châu. Nghe tin triều đình sai đại quân đến đánh Phương Lạp, dân chúng hai bên đường cái phần nhiều đã đem gia quyến lánh đến các thôn xa. Bọn Trương Thuận bốn người chia tay nhau ở thành Dương Châu, mỗi người đem theo một ít lương khô. Thạch Tú và Nguyễn Tiểu Thất đi về phía núi Tiêu Sơn, đem theo hai người hầu. Sài Tiến và Trương Thuận cũng đem hai người hầu, ai nấy đều đem túi lương khô và dao tay nhọn; xách mã tấu, cùng rảo bước về phía bến đò Qua Châu.

Bấy giờ là tháng đầu xuân, tiết trời ấm áp, hoa nở khắp nơi. Bọn Sài Tiến đến bên bờ sông Dương Tử, từ trên cao nhìn xuống, sóng bạc mênh mông, dòng trôi cuồn cuộn, quả là cảnh sắc tráng lệ miền sông nước. Có thơ làm chứng như sau:

- Vạn lý yên ba vạn lý thiên, Hồng hà giao ánh hải đông biên.

Đả ngư chu tử hồn vô sự, Túy dũng thanh tồi tự tại miên.

Khói sóng trên sông vạn dặm trời Mây hồng rung bóng biển mù khơi.

Lưới chài thong thả thuyền về bên.

Say khoác chăn nằm giấc thảnh thơi.

Bọn Sài Tiến nhìn thấy phía dưới núi Bắc Cố một _áy cờ hai màu xanh trắng, một đoàn chiến thuyền dàn dọc theo bờ sông, còn bờ sông phía bắc thì không có cây cối. Sài Tiến nói:

- Xung quanh bến đò Qua Châu tuy có. nhà nhưng không có người ở, trên sông cũng không thấy thuyền bè, biết tìm ai mà dò hỏi?

Trương Thuận nói:

- Tạm vào một nhà nào nghỉ ngơi, rồi đệ sẽ bơi sang chân núi Kim Sơn nghe ngóng động tĩnh ra sao?

Sài Tiến nói:

-

- Đúng đấy!

Bốn người đến bên bờ sông, đẩy cửa bước vào một nếp nhà tranh cửa đóng im lìm. Trương Thuận đến đầu hè vạch liếp chui vào thì thấy một cụ bà đầu tóc bạc phơ từ dưới bếp đi lên.

Trương Thuận hỏi:

- Thưa lão mẫu, sao nhà ta không mở cửa ra?

Bà cụ đáp:

- Không giấu gì quý khách, nghe tin triều đình đem đại quân đi đánh Phương Lạp, chúng tôi ở đây là nơi đầu sóng ngọn gió, có mấy hộ nhà dân đều đem con cái lánh đi cả, chỉ còn mình già ở lại trông nhà thôi.

Trương Thuận nói:

- Các con cụ lánh đi đâu?

Cụ già đáp:

- Con trai của già đem vợ con vào trong thôn rồi.

Trương Thuận hỏi:

- Anh em tiểu nhân có bốn người muốn qua sông, không biết ở gần đây có thuyền không?

Bà cụ trả lời:

- Làm gì có thuyền? Gần đây Lữ khu mật nghe nói đại quân sắp đến nên đã bắt hết thuyền đưa về bên Nhuận Châu rồi.

Trương Thuận nói:

- Bọn chúng ta có lương ăn mang theo, chỉ muốn phiền lão mẫu cho nghỉ tạm vài ngày, khi đi xin gửi tiền trọ cho lão mẫu.

Bà cụ nói:

- Qúy khách nghỉ lại đây, chỉ ngại không có giường nằm.

Trương Thuận đáp:

- Không sao, anh em tiểu nhân tự lo lấy.

Bà cụ nói:

- Chỉ sợ đại quân đến đây nay mai thôi!

Trương Thuận nói:

- Khi ấy anh em tiểu nhân sẽ lánh đi nơi khác.

Bà cụ mở cửa cho Sài Tiến và hai người hầu vào nhà. Bốn người dựng mã tấu bên vách, đặt hành lý, rồi lấy lương khô, bánh nướng ra ăn. Sau đó Trương Thuận lại ra bờ sông nhìn sang chùa Kim Sơn, thầm nghĩ:

- "Tên Lữ Sư Nang đóng ở Nhuận Châu chắc hẳn thường ngày vẫn lên núi này. Đêm nay ta thử sang đó tất sẽ săn được tin tức". Nghĩ đoạn Trương Thuận quay vào bàn với Sài Tiến:

- Bọn ta đến đây, thuyền bè không có thì chẳng được tích sự gì. Chi bằng đêm nay đệ sẽ buộc quần áo và hai thỏi bạc lên đầu bơi sang chùa Kim Sơn, đem bạc đút lót hòa thượng trụ trì chùa ế.y để hỏi tin, rồi sẽ báo lại với Tống tiên phong.

Đại ca cứ ở đây chờ đệ.

Sài Tiến nói:

- Ta chờ ở đây, hiền đệ mau đi xong việc về sớm.

Đêm ấy sáng trăng, gió yên sóng lặng, trời nước một mầu.

Vừa sẩm tối, Trương Thuận mặc quần đùi lụa, gói ghém quần áo và hai thỏi bạc quấn lên đầu, lưng đeo dao nhọn rồi đi ra bãi Qua Châu, lội xuống sông, lao người bơi ra, nhẹ nhàng lướt nước chẳng khác gì người ta đi lại trên đất liền. Chẳng bao lâu Trương Thuận bơi đến chân núi Kim Sơn. Nhìn quanh thấy một chiếc thuyền con buộc dưới vách đá, Trương Thuận bò đến, tháo bọc vải quấn trên đầu trèo lên thuyền, than quần áo ướt Lúc ấy trống trong thành Nhuận Châu đã điểm canh ba. Trương Thuận nằm nép dưới thuyền đưa mắt quan sát.

Từ đầu dòng, có chiếc thuyền con đang bơi đến. Trương Thuận thầm nghĩ:

- "Chiếc thuyền này có vẻ khả nghi, chắc có quân gian tế Nghĩ đoạn bèn đẩy thuyền định chèo đi, không ngờ thuyền bị một sợi dây to buộc chặt, lại không có sào chèo.

Trương Thuận đành cởi quần áo rút dao nhọn nhẩy xuống nước, nhẹ nhàng bơi đến bên chiếc thuyền lạ đang lướt tới.

Hai người trên thuyền không ngờ có người lạ theo dõi, cứ nhằm phía bờ bắc chèo sang. Trương Thuận từ dưới nước ngoi lên, bám mạn thuyền, rồi dùng dao nhọn cắt dây cọc, mái chèo liền tuột ra. Hai người kia mất đà, ngã lộn xuống nước.

Trương Thuận nhanh nhẹn nhẩy lên thuyền. Vừa lúc ấy trong khoang thuyền hai người nữa chui ra. Trương Thuận vung dao chém ngay một tên, hất xuống nước, tên kia sợ quá ngã lăn ra sàn. Trương Thuận quát:

- Mi là ai? Từ đâu chèo thuyền tới đây? Nói thật thì ta tha chết.

Người kia đáp:

- Thưa hảo hán, tiểu nhân là đầy tớ của Trần Tướng Sĩ ở thôn Định Phố ngoài thành Dương Châu. Chủ nhân sai chúng tôi sang Nhuận Châu bái kiến Lữ khu mật để xin hiến lương.

Lữ khu mật đã chấp nhận, sai một viên ngu hầu cùng trở về với tiểu nhân. Họ đòi nộp năm vạn thạch gạo trắng và ba trăm chiếc thuyền.

Trương Thuận hỏi:

- Tên ngu hầu ấy họ tên gì, hiện ở đâu?

Tên đầy tớ đáp:

- Đó là tên Diệp Quý, vừa bị hảo hán chém lăn xuống nước.

Trương Thuận lại hỏi:

- Còn mi họ tên gì? Đi xin nộp lương từ khi nào?

Tên đầy tớ đáp:

- Tiểu nhân họ Ngô, tên Thành, qua bên đây từ hôm mùng bẩy tháng giêng. Lữ khu mật bảo tiểu nhân đến TÔ Châu yết kiến Đệ tam đại vương Phương Mạo để nhận ba trăm chiếc cờ hiệu cùng với quan bằng phong cho Trần Tướng Sĩ làm phủ doãn Dương Châu, tước Trung minh đại phu, nhân tiện giúp chuyển về cho Lữ khu mật một nghìn chiếc áo dấu.

Trương Thuận lại hỏi:

- Chủ nhân của mi họ tên gì? Có bao nhiêu người ngựa?

Ngô Thành đáp:

- Chủ nhân tôi họ Trần tên Quan, biệt danh là Trần Tư

Sĩ có hơn một nghìn quân và hơn trăm con ngựa. Hai con trai, con trưởng là Trần ích, con thứ là Trần Thái.

Trương Thuận tra hỏi tỉ mỉ mọi chuyện rồi khua dao đâm hất Ngô Thành xuống nước, bước xuống đuôi thuyền, buộc lại mái chèo, rồi chèo thuyền về bãi Qua Châu. Sài Tiến nghe tiếng mái chèo khua trên sông, chạy ra xem thì đúng là Trương Thuận. Hai người gặp nhau, Trương Thuận kể lại mọi việc cho Sài Tiến nghe. Sài Tiến cả mừng, vội xuống thuyền lấy bó giấy tờ, ba trăm chiếc cờ hiệu bằng lụa đỏ và một nghìn chiếc áo dấu không đồng mầu

sắc, tất cả xếp chặt trong hai gánh. Trương Thuận nói:

- Bây giờ đệ phải đi lấy quần áo đệ đang để ở dưới núi Kim Sơn.

Nói đoạn đẩy thuyền chèo sang núi Kim Sơn, lấy lại gói quần áo, tiền bạc rồi quay thuyền trở lại bãi Qua Châu. Bấy giờ trời đã sáng, nhưng trên sông mây mù vẫn dầy. Trương Thuận khoét thủng đáy thuyền, đẩy ra giữa sông lật chìm.

Xong việc, Trương Thuận quay lại lấy hai lạng bạc đem cho bà lão chủ nhà rồi bảo hai người hầu gánh đồ đạc trở về Dương Châu.

Bấy giờ quân mã của Tống Giang cũng đã đến đóng ở ngoài thành. Quan bản châu ra đón tiếp, mời Tống tiên phong vào nghỉ ở khách quán trong thành. Ngay ngày hôm ấy cho dọn yến tiệc khoản đãi Tống tiên phong, úy lạo quân sĩ.

Nói tiếp, Sài Tiến và Trương Thuận chờ tiệc tan rồi vào nhà khách yết kiến Tống Giang, kể lại tỉ mỉ việc cha con Trần Quan ngầm thông với Phương Lạp, sớm muộn sẽ dẫn quân giặc qua sông đánh Dương Châu. Trương Thuận nói:

- Trời đất xui khiến tiểu đệ bắt được tên gian tế trên sông, hẳn chuyến này huynh trưởng lập được công lớn.

Tống Giang nghe xong cả mừng sai mời quân sư Ngô Dụng vào bàn định kế sách. Ngô Dụng nói:

- Đã có cơ hội như thế này thì thành Nhuận Châu lấy ~i? như trở bàn tay. Xin chủ tướng trước hết cho bắt tên Trần Quan, các việc lớn tự khắc sẽ được xếp đặt.

Tống tiên phong liền cho Lãng tử Yến Thanh đóng giả làm tên Diệp ngu hầu, sai Giải Trân, Giải Bảo đóng giả làm hai tên quân của Phương Lạp. Giải Trân, Giải Bảo tuân lệnh quảy quang gánh đi theo Yến Thanh. Ra khỏi thành Dương Châu, hỏi đường đến thôn Định Phố, đi chừng hơn bốn chục dặm thì đến trang viện của Trần Tướng Sĩ. Thấy trước cổng có hai ba chục trang khách ăn mặc gọn gàng cùng một kiểu quần áo, Yến Thanh giả giọng người Triết Giang lên tiếng chào hỏi:

- Các trang khách cho hỏi Trần chủ nhân có ở nhà không?

Các trang khách hỏi lại:

- Qúy vị từ đâu đến?

Yến Thanh đáp:

- Chúng tôi từ bên Nhuận Châu sang đây, đi nhầm hướng hỏi thăm mất nửa ngày mới tới được đây.

Trang khách bèn dẫn Yến Thanh vào nhà, bảo hai người hầu đặt gánh nghỉ ngơi, rồi mời Yến Thanh ra sau hậu đình yết kiến Trần Tướng Sĩ.

Trông thấy chủ nhân, Yến Thanh hến sụp lạy nói:

- Diệp Qúy tôi xin kính chào đại nhân.

Trần Tướng Sĩ hỏi:

- Túc hạ từ đâu đến?

Yến Thanh vẫn nói bằng giọng Triết Giang:

- Xin đại nhân cho người hầu lui ra, rồi mới dám thưa.

Trần Tướng Sĩ nói:

- Không ngại gì, mấy tên người nhà đều là tâm phúc cả.

Yến Thanh nói:

- Tiểu nhân họ Diệp, tên Quý, là ngu hầu dưới trướng của Lữ khu mật. Ngày bẩy tháng giêng năm nay, tiếp được mật thư của Ngô Thành, Lữ khu mật cả mừng đặc cách sai Diệp Qúy tôi đưa Ngô Thành đến TÔ Châu yết kiến đệ tam đại vương để trình nhã ý của đại nhân. Đại vương sai người tâu lên, Đệ nhất đại vương đã ban quan bằng phong cho tướng công làm phủ doãn Dương Châu, hai quan trực ở các nói đợi khi gặp Lữ khu mật sẽ bàn chuyện phong tước. Hôm nay Lữ khu mật định cho Ngô Thành về báo tin, không ngờ Ngô Thành bất ngờ bị cảm mạo, hiện còn sốt li bì không dậy được. Lữ

khu mật sợ lỡ việc lớn, đặc cách sai Diệp Qúy tôi chuyển đến tướng công quan bằng, văn thư của Lữ khu mật cùng là ấn quan phòng, thẻ bài, ba trăm chiếc cờ hiệu và một nghìn chiếc áo dấu cho quân sĩ, định ngày để tướng công đem thuyền bè lương thực sang Nhuận Châu giao nộp.

Yến Thanh nói đoạn lấy quan bằng và văn thư giao cho Trần Tướng Sĩ. Trần Quan xem xong cả mừng, vội sai bầy hương án quay về phía nam, đặt quan bằng lên vái lạy, cảm tạ Ơn lớn của đại vương Phương Lạp. Sau đó Trần Quan gọi hai con là Trần ích và Trần Thái ra chào Diệp ngu hầu. Yến Thanh gọi Giải Trân, Giải Bảo chuyển gánh quần áo, cờ hiệu vào hậu đình giao nộp. Song việc, Trần Tướng Sĩ mời Yến Thanh cùng ngồi. Yến Thanh nói:

- Diệp Qúy tôi chỉ là kẻ tiểu lại, đâu dám tự tiện cùng ngồi với tướng quân.

Trần Quan nói:

-

- Túc hạ là người của Lữ khu mật đến trao quan bằng cho tiểu nhân, Trần Quan tôi đâu dám khinh mạn. Xin mời túc hạ ngồi xuống cho.

Yến Thanh hai ba lần khiêm nhường từ chối, rồi giữ ý ngồi ra góc xa. Trần Quan gọi người hầu bưng rượu, tự tay róc mời Yến Thanh. Yến Thanh từ tạ nói:

- Tiểu nhân không quen uống rượu.

Khi Trần Quan đã cạn chén đôi ba tuần, bọn Trần ích, Trần Thái cũng ra chuốc rượu chúc mừng cha. Yến Thanh lựa dịp đưa mắt ra hiệu cho Giải Trân, Giải Bảo. Giải Bảo liền lấy gói thuốc mê giắt sẵn trong người lén bỏ vào bìn rượu. Yến Thanh đứng dậy nói:

- Diệp Qúy tôi không tiện mang rượu từ Nhuận~hâu sang nay cũng xin mượn gia chủ chén rượu này để~chúc mừng tướng công thăng quan tiến chức.

Nói đoạn róc một chén đầy bưng mời Trần Tướng Sĩ, lại róc luôn hai chén mời Trần ích và Trần Thái uống cạn. Cả mấy tên trang khách tâm phúc của Trần Quan có mặt lúc ấy, Yến Thanh cũng róc rượu mời mỗi người một chén. Yến Thanh khẽ huýt sáo, Giải Trân liền đi lấy mồi lửa rồi ra sân bắn

pháo hiệu. Các đầu lĩnh đi theo hỗ trợ đã nấp chờ ở ngoài trang, nghe tiếng pháo hiệu nổ vang bèn ùa vào tiếp ứng. Yến Thanh đứng trên nhà chính thấy mọi người đã đến đủ bèn rút đoản đao bên người, cùng Giải Bảo lập tức ra tay, xông vào đám người hầu của Trần Tướng Sĩ mà chém giết. Từ ngoài cửa trang viện, mười vị hảo hán hò reo chạy vào. Đó là các đầu lĩnh:

- Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm, Hành giả Võ Tòng, Cửu văn long Sử Tiến, Bệnh Quan Sách Dương Hùng, Hắc toàn phong Lý Quỳ, Bát tí Na Tra Hạng Sung, Phi thiên đại thánh Lý Cổn, Tang môn thần Bao Húc, Cẩm báo tử Dương Lâm, Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh. Một nhóm trang khách đứng canh bên ngoài không thể nào chống cự nổi. Từ trong trang viện, bọn Yến Thanh, Giải Trân, Giải Bảo xách thủ cấp cha con Trần Quan đi ra. Vừa lúc ấy lại thêm một đội quân mã tiến đến. Sáu viên tướng dẫn đầu là:

- Mỹ nhiêm công Chu Đồng, Cấp tiên phong Sách Siêu, Một vũ tiễn Trương Thanh, Hỗn Thế ma vương Phàn Thụy, Đã hổ tướng Lý Trung, Tiểu bá vương Chu Thông. Sáu tướng dẫn hơn một nghìn quân mã vây chặt trang viện, giết sạch lớn bé cả nhà Trần Tướng Sĩ.

Sau đó các đầu lĩnh bắt bọn trang khách dẫn ra xem xét ở bến sông, thấy ba bốn trăm chiếc thuyền bỏ neo sát bến đều đã chứa đầy gạo tốt. Các tướng cho kiểm số rồi sai người trở về phi báo với Tống tiên phong.

Tống Giang được tin các tướng đã giết Trần Quan, bèn cùng quân sư Ngô Dụng bàn kế tiến quân. Ngay sau đó, Tống tiên phong thu xếp hành lý, đến cáo từ Trường chiêu thảo, rồi đích thân dẫn đại quân người ngựa đến trang viện của Trần Quan. Tống tiên phong đến nơi, cắt cử các tướng đem quân đi, một mặt sai người đốc thúc đưa chiến thuyền đến để sẵn sàng vượt sông. Ngô Dụng nói:

- Xin chủ tướng cho chọn ba trăm thuyền nhẹ cắm cờ hàng Phương Lạp, chở một nghìn quân mặc áo dấu và khoảng ba bốn nghìn quân mặc áo không đồng mầu, lại cho hai vạn quân mai phục dưới các khoang thuyền, sai Mục Hoằng đóng giả Trần ích, Lý Tuấn đóng giả Trần Thái ngồi trên hai thuyền lớn, các đầu lĩnh còn lại chia xuống chỉ huy các thuyền khác.

Đoàn thuyền thứ nhất do Mục Hoằng, Lý Tuấn chỉ huy.

Dưới quyền Mục Hoằng là mười phó tướng:

- Hạng Sung, Lý Cổn, Bao Húc, Tiết Vĩnh, Dương Lâm, Đỗ Thiên, Tống Vạn, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Thạch Dũng.

Dưới quyền Lý Tuấn là mười phó tướng:

- Đồng Uy, Đồng Mãnh, Khổng Minh, Khổng Lượng, Trịnh Thiên Thọ, Lý Lập, Lý Vân, Thi ân, Bạch Thắng, Đào Tông Vượng.

Đoàn thuyền thứ hai do Trương Hoành, Trương Thuận chỉ huy. Dưới quyền Trương Hoành là bốn viên phó tướng:

- Tào Chính, Đỗ Hưng, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn.

Dưới quyền Trương Thuận là bốn phó tướng:

- Mạnh Khang, Hầu Kiện, Thang Long, Tiêu Đĩnh.

Đoàn thuyền thứ ba cũng chia làm hai cánh do mười viên chánh tướng chỉ huy:

- Sử Tiến, Lôi Hoành, Dương Hùng, Lưu Đường, Sái Khánh, Trương Thanh, Lý Quỳ, Giải Trân, Giải Bảo, Sài Tiến.

Tất cả là bốn mươi hai chánh phó tướng chỉ huy ba trăm chiến thuyền vượt sông Dương Tử. Tống Giang và các tướng còn lại dẫn một nghìn chiến thuyền hiệu "Du long phi kình" chở quân lính cắm cờ "Tống triều tiên phong sứ Tống Giang".

Tất cả quân mã bộ cùng lúc xuống thuyền vượt sông. Hai đầu lĩnh thủy quân Nguyễn Tiểu Nhị và Nguyễn Tiểu Ngũ quản lĩnh toàn bộ công việc đưa đại quân vượt sông.

Tạm chưa nói đến chuyện đội trung quân của Tống Giang vượt sông, hãy nói chuyện quân tuần tiễu của Phương Lạp lên núi Bắc Cố ở Nhuận Châu nhìn sang bờ bắc. Thấy một đoàn ba trăm chiến thuyền cùng lúc rời bến, trên thuyền cắm cờ hiệu đỏ thêu dòng chữ "Hộ tống y lương tiên phong", bọn chúng liền trở về báo tin lên sảnh viện. Lữ khu mật bèn tập hợp mười hai viên thống chế tất cả đều đeo đai, khoác giáp, cung tên căng dây, đao kiếm tuốt vỏ. Mỗi viên đem theo một đội tinh binh ra bờ sông xem xét. Đoàn thuyền một trăm chiếc đi đầu cặp bờ trước. Từ xa trông thấy nổi bật hai

người đàn ông cao lớn, dáng mạo hùng dũng, mình mặc áo dấu thêu kim tuyến, đằng sau có nhiều quân hộ vệ. Lữ khu mật xuống n~a, ngồi nghỉ trên ghế chéo sơn màu bạc. Mười hai viên thống chế chia làm hai hàng tản quân đi giữ bờ sông.

Mục Hoẵng, Lý Tuấn thấy Lữ khu mật đã bắc ghế ngồi trên bờ, liền chống sào đưa thuyền đến thật gần rồi lên tiếng chào hỏi. Bọn ngu hầu hai bên tả hữu, ra lệnh cho thuyền dừng lại. Một trăm chiếc thuyền của bọn Lý Tuấn lục tục dừng lại neo sát vào nhau, dàn thành hàng chữ nhất. Hai trăm thuyền đi sau nhờ thuận gió cũng đã tới nơi, chia thành hai mũi, mỗi mũi một trăm thuyền áp sát vào bờ. Viên quan trông coi việc đón khách xuống thuyền hỏi:

- Thuyền từ đâu đến?

Mục Hoẵng đáp:

- Hai anh em tiểu nhân là Trần ích, Trần Thái. Thân phụ tiểu nhân là Trần Quan đặc cách sai anh em chúng tôi đem đoàn thuyền ba trăm chiếc và đội quân tinh nhuệ chở năm vạn thạch gạo ngon sang đây tạ Ơn Lữ ân tướng đã hết lòng tâu lên thiên tử.

Tên quan đón khách nói:

- Hôm trước Khu mật tướng công có sai Diệp ngu hầu sang bên đó. Vậy Diệp ngu hầu đâu?

Mục Hoẵng đáp:

-

Diệp ngu hầu và người công sa

là Ngô Thành bị cảm ma.

bất ngờ, hiện đang nghỉ bên trang trại của tiểu nhân. Anh em chúng tôi xin trình văn thư, ấn quan phòng do Diệp ngu hầu đưa tới.

Tên quan đón khách đưa tay nhận thư, rồi lên bờ trình với Lữ khu mật:

- Hai con trai của phủ doãn Trần Quan, người thôn Định Phố, phủ Dương

Châu là Trần ích và Trần Thái đem binh lương đến nộp, có văn thư đóng ấn quan phòng đem đến trình.

Lữ khu mật cầm xem thấy đúng tờ văn thư đã gửi cho Trần Quan hôm trước, bèn truyền lệnh cho phép Trần ích và Trần Thái lên bờ. Tên quan đón khách dẫn hai người lên yết kiến

- Lữ khu mật. Mục Hoẵng, Lý Tuấn lên bờ, theo sát sau là hai mươi sáu tướng. Viên bài quân quát:

- Các bậc khanh tướng hiện đang ở đây, người thường không được đến gần Bọn Mục Hoẵng, Lý Tuấn dừng lại, chắp tay cúi lạy, rồi đứng chờ xa xa. Một lúc sau tên quan đón khách dẫn Trần ích đến yết kiến Lữ khu mật. Mục Hoẵng cúi xuống lạy chào.

Lữ khu mật hỏi:

- Thân phụ ngươi là Trần Quan sao không đích thân đến đây?

Mục Hoẵng đáp:

- Nghe đồn bọn Tống Giang ở Lương Sơn Bạc đem quân đến, thân phụ chúng tôi sợ quân giặc vào quấy nhiễu trang viện nên phải ở nhà đối phó.

Lữ khu mật hỏi:

- Trong hai các ngươi người nào là anh?

Mục Hoẵng đáp:

- Trần ích tôi là anh.

Lữ khu mật hỏi:

-

- Anh em các ngươi có biết võ nghệ không?

Mục Hoẵng đáp:

- Đội ơn ân tướng, anh em chúng tôi cũng có học qua.

Lữ khu mật nói:

- Số gạo các ngươi đem đến chất chở trên thuyền thế nào?

Mục Hoẵng đáp:

- Thưa tướng công, thuyền lớn chúng tôi xếp ba trăm thạch, thuyền nhỏ hai trăm.

Lữ khu mật nói:

- Các ngươi còn có ý đồ gì nữa không?

Mục Hoẵng nói:

- Cha con chúng tôi một lòng hiếu thuận, đâu dám có ý đồ gì khác!

Lữ khu mật lại nói:

- Anh em ngươi thì có lòng tốt nhưng đoàn thuyền của các ngươi có vẻ khác thường, ta có ý nghi ngờ. Bây giờ anh em ngươi cứ ở đây, chờ ta sai bốn quan thừng chế đem quân ương xem xét từng thuyền, nếu chở vật gì khác thì quyết không dung thứ.

Mục Hoẵng nói:

- Anh em tiểu nhân đến đây chỉ mong được ân tướng trọng dụng, hà tất phải nghi ngờ.

Lữ Sư Nang định sai gọi bốn viên thống chế để ra lệnh cho đem quân đi khám thuyền, chợt có thám mã đến báo:

- Có sứ giả truyền thánh chỉ hiện đang chờ ở ngoài cửa nam, xin khu mật tướng công trở về tiếp đón..

Lữ khu mật vội lên ngựa, quát bảo:

- Các ngươi canh giữ bờ sông cho cẩn mật, còn hai người Trần ích và Trần

Thái hãy đi theo ta. ~ Mục Hoẵng đưa mắt nhìn Lý Tuấn, chờ cho Lữ khu mật phi ngựa vượt lên trước, Mục Hoẵng, Lý Tuấn liền vẫy tay ra hiệu cho các võ tướng ùa lên chạy băng vào thành. Tướng giữ thành quát chặn:

- Khu mật tướng công chỉ cho hai người vào, những kẻ khác không được phép Lúc ấy Mục Hoẵng, Lý Tuấn đã qua được, các phó tướng thì bị chặn lại trước cửa thành.

Lại nói Lữ khu mật đến ngoài thành vội xuống ngựa, hỏi sứ giả:

- Có việc gì gấp không?

Viên trung sứ này là Phùng Hỷ chuyên dẫn khách vào bệ kiến Phương Lạp. Bấy giờ Phùng Hỷ nói nhỏ với Lữ Sư Nang:

- Gần đây quan tư thiên giám Phốvân Anh tâu rằng:

- "Ban đêm xem thiên tượng thấy nhiều sao thiên cang rơi vào vùng đất Ngô, trong số đó có đến một nữa là sao không có ánh sáng xen vào, ấy là điều tai họa không nhỏ". Vì thế thiên tử truyền cho khu mật phải canh giữ cẩn mật vùng ven sông. Hễ có người bên bờ bắc sang thì phải xét hỏi cẩn thận, kẻ nào tướng mạo kỳ dị khả nghi thì bắt chém ngay.

Lữ khu mật nghe nói cả kinh:

- Chết nỗi, vừa rồi có bọn người rất đáng ngờ, nhưrlg hạ quan chưa kịp đối phó. Bây giờ xin mời trung sứ vào thành tuyên đọc thánh chỉ.

Phùng Hỷ cùng Lữ khu mật về sảnh đường tuyên đọc thánh chỉ. Vừa lúc đó lại có quân thám mã về báo:

- Có sứ giả từ TÔ Châu mang lệnh chỉ của Đệ tam đại vương Phương Mạo đến. Lệnh chỉ nói:

- "Hôm trước khanh có nói Trần Tướng Sĩ ở Dương Châu đầu hàng bên ta, việc ấy chưa thể tin ngay được, sợ bên trong có điều giả trá. Hôm qua lại nhận được thánh chỉ nói gần đây quan tư thiên giám nói sao thiên cang rơi vào vùng trời thuộc đất Ngô, vì thế cần phải nghiêm mật canh phòng vùng ven sông, sớm muộn ta sẽ sai người đến đốc thúc xem xét".

Nói đoạn Lữ khu mật liền sai người truyền lệnh giữ chặt vùng ven sông, không cho một ai trong đoàn thuyền mới đến được lên bờ. Một mặt truyền bầy tiệc rượu để khoản đãi hai viên sứ giả.

lại nói bọn Trương Thuận ở trên thuyền chờ lâu không thấy động tĩnh gì, liền dẫn tám phó tướng ở đoàn thuyền bên trái xách vũ khí nhảy lên bờ. Các tướng ở đoàn thuyền bên phải cũng nhẩy xuống theo. Quân của Lữ Sư Nang canh giữ bến sông không thể ngăn cản được. Hắc toàn phong Lý Qùy và bọn Giải Trân, Giải Bảo chạy ùa vào thành. Quan canh vội đuổi theo để chặn lại, liền bị Lý Qùy vung búa vừa chạy vừa đánh, chém ngã hai tên. Bên cửa thành bọn Giải Trân, Giải Bảo cũng hò hét vung đinh ba xông vào, quân canh không đóng cổng kịp. Lý Qùy nhoài người nhìn vào từng góc tường tìm giặc mà giết. Lữ khu mật vội sai người truyền lệnh giữ bến sông, nhưng lệnh chưa đến nơi thì các dũng tướng của Tống Giang đã ồ ạt đánh xáp tới. Mười hai tên thống chế nghe tiếng quân sĩ hò reo la hét phía cửa thành, vội gọi quân lên ngựa.

Bấy giờ bọn Sừ Tiến, Sài Tiến đã ra lệnh cho quân sĩ trên thuyền cởi hết áo dấu của quân Phương Lạp, nhẩy lên bờ.

Quân mai phục trong khoang thuyền cũng nhất tề xuống thuyền xông đánh. Hai cánh quân mã của giặc do hai thống chế Thẩm Cương và Phan Văn Đắc chỉ huy cố đánh giữ cửa thành. Thẩm Cương bị Sử Tiến vung đao chém lăn xuống ngựa. Phan Văn Đắc bị Trương Hoành đâm xiên một giáo ngã nhào. Quân đôi bên xông vào hỗn chiến, mười thống chế còn lại đều cho quân chạy lui về đưa vợ con chạy trốn. Mục Hoằng, Lý Tuấn đang ở trong thành biết thời cơ đã đến vội xông vào quán rượu đoạt lấy mồi châm lửa đốt nhà. Lữ khu mật thấy tình thế nguy cấp vội nhảy lên ngựa, vừa may có ba viên thống chế chạy đến tiếp ứng.

Bấy giờ đám cháy đã lan rộng, lửa bốc ngùn ngụt đầy trời.

Từ bãi Qua Châu ở phía bên kia sông, Tống Giang thấy hiệu lừa liền cho quân xuất phát vượt sông để tiếp ứng. Khắp bốn cửa thành, quân hai bên xông vào hỗn chiến. Một lúc sau quân Tống Giang tràn vào chiếm thành, cắm cờ hiệu khắp bốn phía.

Lại nói một trăm năm mươi chiến thuyền chở cả ngựa chiến tới bờ phía bắc vượt sông, mười chiến tướng đeo đai, khoác giáp cùng lúc dẫn quân lên bờ, đó là các đại tướng:

- Quan Thắng, HÔ Diên thước Hoa Vinh, Tần Minh, Hách Tư Văn, Tuyên Tán, Đan Đình Khuê, Hàn Thao, Bành Kỷ, Ngụy Định Quốc. Mười chiến tướng dẫn hai nghìn quân mã tiến đánh vào thành. Quân của Lữ khu mật thua to. Lữ Sư Nang dẫn tàn quân người ngựa bị thương chạy về huyện Đan Đồ. Đại quân bèn chiếm thành Nhuận chầu Ch;a đi dập các đám cháy canh giữ các cổng thành. Bấy giờ các tướng mới ra bờ sông đón Tống tiên phong. Đoàn thuyền cắm cờ hiệu "Du long phi kình" xuôi gió lướt phăng phăng vào bờ. các tướng mời Tống tiên phong vào thành. Tống Giang truyền lệnh cho yết bảng chiêu an, vỗ yên dân chúng. Một mặt cho điểm số tướng sĩ người ngựa và. xuống lệnh cho mọi người đến trước trướng tiên phong báo công. Sài Tiến dâng thủ cấp Thẩm cương, Trương Hoành dâng thủ cấp Phan Văn Đắc, Lưu Đường dâng thủ cấp Thẩm Trạch; Khổng Minh, Khổng Lượng bắt sống Trác Vạn Lý; Hạng Sung, Lý eổn bắt Sống Hòa Đồng, Hách Tư Văn giết Từ Thống. Quân Tống Giang tiến vào Nhuận chầu giết bốn tên thống chế, bắt sống hai tên. các tướng tá binh sĩ của giặc bị giết không đếm xuể. Bên quân Tống Giang thiệt mạng ba phó tướng là Vạn lý kim cương Tống Vạn, Một diện mục Tiêu Đĩnh và eửu Vĩ quy ĐàO Tông Vượng, kẻ thì bị trúng tên, người ngã ngựa bị loạn quân xéo chết. Tống Giang mất ba tướng, trong lòng buồn rầu vô hạn. Ngô Dụng khuyên can:

- Sống chết có số, dù sao quân ta cũng đã thu phục được một thành trọng yếu, xin huynh trưởng đừng quá buồn phiền.

Muốn lập được công lớn, xin tiên phong phải bàn định ngay các việc quân cơ đại sự.

Tống Giang nói:

- Anh em ta một trăm linh tám người ứng với các sao thiên cáng, địa sát đã ghi trong sách trời. Khi chung thề ở Lương Sơn Bạc, khi phát nguyện ở Ngũ Đài Sơn, anh em đều mong sống chết có nhau. Không ngờ sau ngày về kinh thì công Tôn Thắng ra đi, thiên tử lại giữ Kim Đại Kiên, Hoàng Phủ Đoan ở lại, Sái thái sư lấy dùng Tiêu Nhượng. Lần này đi đánh Phương Lạp chỉ mới qua sông đã mất thêm ba anh em. Nghĩ Tống Vạn tuy chưa lập được kỳ công, nhưng có nhiều công lao với anh em từ khi mở mang cơ nghiệp ở Lương Sơn Bạc.

Vậy mà hôm nay Tống Vạn đã vội xuống làm khách suối vàng.

Tống Giang sai quân sĩ đặt bàn thờ ở chỗ Tống Vạn chết, dâng hương hoa vàng mã, giết lợn dê làm cỗ tế. Tống Giang đích thân đến róc rượu làm lễ, truyền giải bọn ngụy thống chế Trác Vạn Lý, Hòa Đồng đến chém đầu, lấy máu dâng tế anh linh ba đầu lĩnh. Xong việc, Tống Giang trở về phủ đường ban phát phẩm vật khen thưởng tướng sĩ, một mặt viết thư báo tin thắng trận, mời Trương chiêu thảo dời bản doanh đến Nhuận chầu Chuyện không có gì đáng kể. Một mặt Tống Giang sai quân sĩ thu dọn tử thi, dẹp gọn đường phố, làm lễ an táng ba vị phó tướng ở ngoài cửa đông thành Nhuận chầu Lạ; nói Lữ khu mật mất quá nửa người ngựa, cùng sáu viên thống chế lui về giữ huyện Đan Đồ, không dám nghĩ đến chuyện giành lại phủ thành Nhuận chầu Một mặt Lữ khu mật viết thư cáo cấp, sai người đem đến TÔ Châu trình với Đệ tam đại vương Phương Mạo xin cho quân cứu viện. Quân thám mã về báo:

- Đệ tam đại vương ở TÔ châu đã Sai nguyên súy Hình thành đem quân đi cứu viện. Lữ khu mật liền ra ngoài huyện thành tiếp kiến Hình thành. Sau khi thăm hỏi, Lữ khu mật mời nguyên súy về huyện đường. Sau khi kể lại đầu đuôi chuyện quân Tống mạo danh Trần Tướng S giả hàng, lợi dụng sơ hở đem quân mã sang sông, Lữ khu mật nồi:

- Nay được nguyên súy đưa quân đến cứu viện, hạ quan sẽ hợp sức để cùng thu phục Nhuận Châu.

Hình Chính nói:

- Đệ tam đại vương nghe tin sao thiên cáng xâm phạm đất Ngô, nên đặc cách sai hạ quan đem quân đến đây canh giữ các vùng ven sông, không ngờ khu mật tướng công bị thất lợi, Hình Chính tôi xin hết sức đánh báo thù, xin tướng công cho quân trợ chiến.

Ngày hôm sau, Hình Chính đưa quân tiến đánh Nhuận Châu.

Lại nói bấy giờ Tống Giang ở súy phủ ở trong phủ đường Nhuận Châu bàn bạc với quân sư Ngô Dụng rồi sai Đồng Uy, Đồng Mãnh dẫn hơn trăm người đến núi Tiêu Sơn tìm bọn Thạch Tú, Nguyễn Tiểu Thất, một mặt điều năm nghìn quân mã lên đường đi đánh huyện Đan Đồ, đặt dưới quyền chỉ huy của mười viên chánh tướng:

- Quan Thắng, Lâm Xung, Tẩn Minh, HÔ Diên Chước, Đổng Bình, Hoa Vinh, Từ Ninh, Chu Đồng, Sách Siêu, Dương Chí. Các tướng đem quân xuất

phát, rời thành Nhuận Châu tiến về huyện Đan Đồ. Trên đường đi bọn Quan Thắng gặp quân mã của Hình Chính~từ phía huyện Đan Đồ kéo đến. Quân hai bên đối mặt bắn cung nỏ dàn thành trận thế. Bên trận quân nam, Hình Chính nâng thương ra ngựa, sáu viên thống chế theo hộ vệ hai bên. Bên trận quân Tống, Quan Thắng múa thanh long đao phóng ngựa đến đánh Hình Chính. Hai tướng giao đấu chừng mười bốn mười lăm hiệp thì có một tướng ngã ngựa. Đúng là:

- Vò gốm vỡ tan bên miệng giếng,

Tướng quân yên nghỉ giữa chiến trường.

Chưa biết hai tướng đánh nhau thua được ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 112
Đường Tương Châu, Lưu Tuấn Nghĩa Tiến Quân
Quận Tì Lăng, Tống Công Minh Đại Thắng

Đang nói chuyện ngụy nguyên súy Hình Chính bên quân nam ngồi trên lưng ngựa giao chiến với Đại đao Quan Thắng, chưa đầy mười bốn mười lăm hiệp thì bị Quan Thắng vung đao chém lăn nhào xuống ngựa. HÔ Diên Chước thấy Quan Thắng giết Hình Chính, bèn thúc quân mã xông lên giao chiến.

Sáu tên thống chế của Hình Chính cắm đầu thúc ngựa chạy trốn về phía nam. Lữ khu mật thấy Hình Chính quân bại, thân tan vội bỏ huyện Đan Đồ dẫn tàn quân người ngựa chạy về phủ Thường Châu. Các tướng của Tống Giang tiến vào chiếm huyện lỵ, sai người phi báo tin thắng trận với Tống tiên phong. Tống Giạng bèn đưa đại quân người ngựa đến đóng trại ở huyện Đan Đồ, một mặt sai người phi báo mời Trương chiêu thảo dời bản doanh đến đóng ở thành Nhuận Châu. Ngày hôm sau hai viên tham mưu họ Tùng, họ Cảnh ở đội trung quân của Trương chiêu thảo mang tặng phẩm đến.

Tống Giang kính cẩn đón nhận rồi sai phân phát cho các tướng.

Tống Giang mời phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa vào trướng trù hoạch việc

điều quân tiến đánh. Tống Giang nói:

- Hiện nay Tuyên Châu và Hồ Châu cũng đang bị giặc Phương Lạp chiếm đó ~g. Ta và hiền đệ chia hai đường đưa quân đi đánh hai cllâu ấy. Ta sẽ làm hai chiếc thăm, ai bốc được bên nào thì đi đường ấy. Tống Giang bắt được thăm đánh Thường Châu và TÔ Châu. Lư Tuấn Nghĩa bốc được thăm đánh Tuyên Châu, Hồ Châu. Tống Giang sai Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên chia đều các tướng. Trừ Dương Chí bị Ốm phải nghỉ lại ở ngoài thành huyện Đan Đồ, còn các tướng tá khác đều đem quân theo hai tiên phong. Các chánh phó tướng cầm quân theo Tống tiên phong đi đánh Thường Châu, TÔ Châu tất cả là bốn mươi hai người:

- Chánh tướng mười ba viên, phó tướng hai mươi chín viên.

Chánh tướng:

- Tiên phong sứ HÔ bảo nghĩa Tống Giang, Quân sư Trì đa tinh Ngô Dụng, Phác thiên điêu Lý ứng, Đại đao Quan Thắng, Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, Tích lịch hỏa Tần Minh, Kim thương thủ từ Ninh, Mỹ nhiêm công Chu Đồng, Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm, Hành giả Võ Tòng, Cừu văn long Sử Tiến, Hắc toàn phong Lý Quỳ, Thần hành thái bảo Đái Tôn.

Phó tướng:

- Trấn tam sơn Hoàng Tín, Bệnh úy Trì Tôn Lập, ĩ nh mộc hãn Hách Tư Văn, Xú quận mã Tuyên Tán, Bách Thắng tướng Hàn Thao, Thiên mục tướng Bành Kỷ, Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ, Thiết địch tiên Mã Lân, Cẩm mao hổ Yến Thuận, Bát tý Na Tra Hạng Sung, Phi thiên đại thánh Lý Cổn, Tang môn thần Bao Húc, Nụy cước hổ Vương Anh, Nhất trượng thanh Hỗ Tam Nương, Cẩm báo từ Dương Lâm, Kim nhãn bưu Thi ân, Quỷ kiểm nhi Đỗ Hưng, Mao đầu tinh Khổng Minh, Độc hỏa tinh Khổng Lượng, Oanh thiên lôi Lăng Chấn, Thiết tý bác Sái Phúc, Nhất chi hoa Sái Khánh, Kim mao khuyển Đoàn Cảnh Trụ, Thông tí viên Hầu Kiện, Thần toán tử Tưởng Kính, Thần y An Đạo Toàn, Hiểm đạo thần ục Bảo Tứ, Thiết phiến tử Tống Thanh, Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên.

Bốn mươi hai chánh, phó tướng dẫn tinh binh ba vạn người ngựa theo dưới cờ của Tống tiên phong.

Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa đưa quân đi đánh hai châu Tuyên, Hồ. Các

chánh phó tướng tất cả bốn mươi bảy viên:

- Chánh tướng mười bốn viên, phó tướng ba mươi ba viên. Chu Vũ là người đứng đầu hàng phó tướng giữ chức quân sự Chánh tướng:

- Phó tiên phong Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa, Quân sư:

- Thần cơ Chu Vũ, Tiểu toàn phong Sài Tiến, Báo từ đầu Lâm Xung, Song thương tướng Đổng Bình, Song tiên HỒ Diên Chước, Cấp tiên phong Sách Siêu, Một già lan Mục Hoằng, Bệnh Quan Sách Dương Hùng, Sáp sĩ hổ Lôi Hoành, Lưỡng đầu xà Giải Trân, Song sĩ yết Giải Bảo, Một vũ tiễn Trương Thanh, Xích phát quỷ Lưu Đường, Lãng từ Yến Thanh.

Phó tướng:

- Thánh thủy tướng Đan Đình Khuê, Thần hỏa tướng Ngụy Định Quốc, Tiểu ôn Hầu Lã phương, Trại Nhân Qúy Quách Thịnh, Ma vân kim sĩ âu Bằng, Hỏa nhãn toan nghê Đặng Phi, Đả hổ tướng Lý Trung, Tiểu bá vương Chu Thông, Khiêu giản hổ Trần Đạt, Bạch hoa xà Dương Xuân, Bệnh đại trùng Tiết Vĩnh, MÔ trước thiên Đỗ Thiên, Tiểu già lan Mục Xuân, Sơn lâm long Trâu Uyên, Độc giác Long Trâu Nhuận, Thôi mệnh phán quan Lý Lập, Thanh nhãn hổ Lý Vân, Thạch tướng quân Thạch Dũng, Hạn địa hốt luật Chu Quý, Tiếu diện hổ Chu Phú, Tiểu uy trì Tôn Tân, Mẫu đại trùng Cố Đại Tẩu, Thái viên tử Trương Thanh, Mẫu dạ xoa Tôn Nhị Nương, Bạch diện lang quân Trịnh Thiên Thọ, Kim tiền báo từ Thang Long, Thao đao quỷ Tào Chính, Bạch nhật thử Bạch Thắng, Hoa hạng hổ Cung Vượng, Trúng tiễn hổ Đinh Đắc Tôn, Hoạt thiểm bà Vương Định Lục, Cổ thượng sắt Thời Thiên, Bốn mươi bảy viên chánh phó tướng dẫn tinh binh ba vạn người ngựa theo dưới cờ của phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa. Qúy vị xem chuyện hãy nhớ cho kỹ Lư tiên phong đưa theo chánh phó tướng tất cả là bốn mươi bảy người đi đánh Tuyên Châu, Hồ Châu. Tống Công Minh đem theo chánh phó tướng tất cả là bốn mươi hai người đi đánh Thường Châu, TÔ Châu. Còn về các đầu lĩnh thủy quân thì liên quan đến việc Đồng Uy, Đồng Mãnh được sai đi tìm Thạch Tú và Nguyễn Tiểu Thất. Nguyên là bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh đến núi Tiêu Sơn trở về báo rằng:

- Thạch Tú và Nguyễn ~liểu Thất đến bên bờ sông, giết sạch một nhà dân, đoạt lấy chiếc thuyền nhẹ chèo sang chùa Tiêu Sơn. Sư trụ trì chùa biết bọn Thạch Tú là hảo hán Lương Sơn Bạc bèn mời nghỉ lại trong chùa. Sau đó nghe tin Trương Thuận đã lập công lớn, bọn Thạch Tú cũng dò hỏi được

tình hình thuyền bè đậu dưới núi Tiêu Sơn nên đã tìm cách đánh chiếm bến Mão. Tiếp đó lại kéo đi đánh chiếm vùng ven sông như các huyện lỵ Giang âm, Thái Thương, rồi cho người đem văn thư gửi Tống tiên phong xin cho sai các đầu lĩnh thủy quân đưa thêm thuyền bè chiến cụ đến. Tống tiên phong bèn sai bọn Lý Tuấn tám người dẫn năm nghìn thủy quân theo Thạch Tú, Nguyễn Tiểu Thất đi đánh chiếm các nơi ven sông, tất cả chánh phó tướng mười viên:

- Chánh tướng ba viên, phó tướng bẩy viên:

- Phanh mệnh tam lang Thạch Tú, Hỗn giang long Lý Tuấn, Thuyền hỏa nhi Trương Hoành, Lãng lý bạch điều Trương Thuận, Lập địa thái tuế Nguyễn Tiểu Nhị, Đoản mệnh tam lang Nguyễn Tiểu Ngũ, Hoạt diêm la Nguyễn Tiểu Thất, Xuất động giao Đồng Uy, Phan giang thần Đồng Mãnh, Ngọc phan can Mạnh Khanh, Mười viên chánh phó tướng đó chỉ huy năm ngàn thủy binh tinh nhuệ và một trăm chiến thuyền.

Lại nói Tống Giang chia quân từ huyện Đan Đồ, các chánh phó tướng chỉ huy quân thủy quân bộ tất cả chỉ còn chín mươi chín người. Chiến thuyền ìớn đều;.đã giao cho các đầu lĩnh thủy quân đưa đi đánh các huyện:

-Giang âm, Thái Thương, chiến thuyền nhỏ thì đóng ở bến Lý để theo đại quân đi đánh Thường Châu. Lại nói Lữ Sư Nang và sáu tên thống chế hộ vệ lui về giữ quận Tì Lăng phủ Thường Châu. Phủ Thường Châu nguyên là do viên thống chếtiền Chấn Bằng làm trấn thủ, dưới quyền có hai phó tướng là Kim Tiết, người thôn Thượng Hào huyện Tấn Lăng và Hứa Định vốn là kẻ tâm phúc của Tiền Chấn Bằng. Tiền Chấn Bằng xuất thân là đô đầu ở huyện Thanh Khê, từng giúp Phương Lạp đánh chiếm nhiều thành trì, được thăng chức Thường Châu chế trí sứ. Nghe tin Lữ khu mật đã để mất thành Nhuận Châu, hiện đang trên đường đem quân chạy về Thường Châu, Tiền Chấn Bằng liền cùng Kim Tiết và Hứa Định đi đón tiếp, mời Lữ khu mật vào nghỉ ngơi ở công đường phủ Thường Châu. ăn uống khoản đãi xong, Lữ khu mật và bọn Tiền Chấn Bằng cùng bàn bạc việc quân.

Tiền Chấn Bằng nói:

- Xin tướng quân yên lòng, Chấn Bằng tôi tuy bất tài cũng xin đem hết sức khuyển mã đánh cho quân Tống Giang đại bại phải lui về bờ bắc, lấy lại bằng được Nhuận Châu thì Chấn Bằng tôi mới thỏa nguyện Lữ khu mật an ủi:

- Nếu chế sứ quyết chí như thế thì nước nhà lo gì không yên ổn? Sau ngày đánh thắng, hạ quan sẽ hết lòng tiến cử để vương thượng thăng quan tiến chức cho chế sứ.

Hôm ấy Lữ khu mật và bọn Tiền Chấn Bằng cùng nhau cạn chén, chuyện không có gì đáng nói. Lại nói Tống tiên phong đem quân mã lên đường đi đánh Thường Châu và TÔ Châu đưa quân ruổi dài nhằm huyện Tì Lăng thẳng tiến. Dẫn đầu là Quan Thắng, dưới cờ có mười viên tướng tá, đó là:

- Tần Minh, Từ Ninh, Hoàng Tín, Tôn Lập, Hách Tư Văn, Tuyên Hán, Hàn Thao, Bành Kỷ, Mã Lân, Yến Thuận. Kể chung cả chánh phó tướng là mười một viên, dẫn ba nghìn quân kỵ mã tiến thẳng đến dưới thành Thường Châu, vẫy cờ gióng trống khiêu chiến. Lữ khu mật hỏi:

- Ai dám mở cửa thành ra đánh lui quân địch?

Tiền Chấn Bằng xốc yên lên ngựa, đáp:

- Chấn Bằng tôi xin hết sức!

Lữ khu mật điều sáu viên thống chế ra trợ chiến. Sáu viên thống chế đó là:

- Ứng Minh, Trương Cận Nhân, Triệu Nghị, Thẩm Biện, Cao Khả Lập, Phạm Trù. Bẩy viên đại tướng ấy dẫn năm nghìn quân mã ra mở cửa thành, thả cầu treo. Tiền Chấn Bằng tay cầm thanh bát phong đao, cưỡi ngựa xích thố lông xoắn, dẫn quân qua cầu treo ra đánh. Quan Thắng thấy vậy liền lệnh cho quân hơi lui về phía sau, nhường cho Tiền Chấn Bằng dàn trận trước. Sáu tên thống chế dàn quân ra hai bên. Bên quân Tống, Quan Thắng cầm ngang thanh đao, dừng ngựa trước trận cất tiếng quát to:

- Quân phản nghịch hãy nghe đây:

- Các ngươi theo giúp kẻ suất phu mưu làm loạn, giết hại sinh linh, thần người đều oán giận. Nay quân thiên triều đã đến đây, các người sao chưa biết tội chết còn dám đương đầu chống lại? Bọn ta đã chỉ ngọn giáo mà thề:

- Chưa giết sạch quân phản nghịch, chưa trở về!

Tiền Chấn Bằng cả giận mắng:

- Các ngươi chỉ là bọn giặc cỏ ở Lương Sơn Bạc, không biết mệnh trời, không dám mưu đồ nghiệp bá vương, hàng phục tên hôn quân vô đạo lại dám đến đây đọ sức với vương triều tạ Nay ta quyết đánh cho các ngươi không còn mảnh giáp mà về~ Quan Thắng cả giận múa cây đao thanh long yến nguyệt xông lên. Tiền Chấn Bằng cũng vung cây bát phong đao đón đánh. Hai tướng ngồi trên ngựa quần thảo đến hơn ba mươi hiệp, Chấn Bằng dần dần đuối sức không chống cự nổi. Dưới cờ tướng bên quân nam, hai viên thống chế thấy vậy liền xách thương, thúc ngựa đến tiếp chiến. Quan Thắng gạt thương của Triệu Nghị, đỡ giáo của Phạm Trù. Dưới cờ tướng bên quân Tống hai phó tướng Trấn tam sơn Hoàng Tín, Bệnh úy Trì Tôn Lập vung tang môn kiếm và hổ nhãn tiên tế ngựa ra đón đánh. Sáu tướng cụm thành ba đôi cùng giao chiến trước trận. Lữ khu mật vội sai Hứa Định và Kim Tiết đem quân ra trợ chiến. Hai tướng tuân lệnh sửa cương xách khí giới xông ra. Triệu Nghị và Phạm Trù còn đánh tiếp với Hoàng Tín và Tôn Lập mươi hiệp nữa rồi đuối sức lui ra. Hứa Định và Kim Tiết liền vung đao đến tiếp chiến. Bên quân Tống, hai tướng Hàn Thao, Bành Kỷ vội múa đao ra trận. Kim Tiết chặn đánh Hàn Thao, Hứa Định chặn đánh Bành Kỷ. Trước trận đôi bên các tướng chia thành năm cặp giao chiến.

Nguyên là Kim Tiết đã có ý muốn quy hàng triều đình Đại Tống, vì thế cố ý làm rối loạn trận nhà. Đánh qua loa mươi hiệp nữa, Kim Tiết bèn quay ngựa chạy về. Hàn Thao thừa thế thúc ngựa đuổi theo. Bên trận quân nam, Cao Khả Lập thấy Kim Tiết bị Hàn Thao đuổi đánh gấp quá vội lắp tên giương cung thật căng nhằm vào Hàn Thao bắn trúng giữa trán. Hàn Thao lăn nhào xuống ngựa. Bên quân Tống, Tần Minh cắp cây lang nha côn thúc ngựa đến cứu Hàn Thao, nhưng bên quân nam Trương Cận Nhân đã đến trước đâm một giáo vào cổ họng, kết liễu tính mạng Hàn Thao. Bành Kỷ với Hàn Thao là đôi anh em kết nghĩa một chánh một phó, thấy Hàn Thao tử trận, Bành Kỷ quyết đánh báo thù. Bành Kỷ liền bỏ Hứa Định tế ngựa sang trận quân nam tìm giết Cao Khả Lập. Hứa Định đuổi theo liền bị Tần Minh chặn đánh. Cao Khả Lập thấy Bành Kỷ xông tới vội nâng thương ra nghênh chiến. Bất ngờ Trương Cận Nhân từ bên sườn trận xông tới đâm một giáo hất Bành Kỷ xuống ngựa. Quan Thắng thấy mất hai tướng trong lòng buồn rượi, càng tức giận không đánh được vào thành Thường Châu. Ngay lúc ấy Quan Thắng trổ hết thần uy vung tay chém Tiền Chấn Bằng rơi đầu xuống ngựa. Quan Thắng định nhoài người bắt lấy con ngựa xích thố của Tiền Chấn Bằng, không ngờ chính con ngựa xích thố của Quan Thắng lại vấp chân làm Quan Thắng chới với ngã xuống. Bên quân nam, Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân sánh ngựa phóng tới định bắt sống Quan Thắng, nhưng Từ Ninh cùng

với Tuyên Tán và Hách Tư Văn đã xông ra cứu được Quan Thắng đem về trận nhà. Lữ khu mật xua người ngựa từ trong thành ồ ạt tiến ra. Quân Quan Thắng thua to phải chạy về phía bắc, quân nam đuổi theo đến ngoài hai mươi dặm.

Ngày hôm ấy Quan Thắng bị hao tổn người n~a, đem quân về gặp Tống Giang báo tin Hàn Thao, Bành Kỷ tử trận. Tống Giang khóc lớn nói:

- Ai ngờ từ khi sang sông đã mất năm anh em. Phải chăng lòng trời giận không muốn cho Tống Giang đánh thắng Phương Lạp nên mới đến nỗi hao binh tổn tướng như thế?

Ngô Dụng khuyên:

- Chủ súy nói thế thật không phải. Được thua, thắng bại là lẽ thường của binh gia. Chẳng qua hôm nay là ngày hết lộc của hai người anh em đó mà thôi. Xin tiên phong chớ buồn phiền quá thì mới lo liệu được việc lớn.

Đúng lúc ấy, Hắc toàn phong Lý Qùy từ ngoài bước vào trướng nói lớn:

- Có ai biết mặt thằng giặc đã giết hai người anh em của ta thì dẫn Lý Qùy này đi, nhất định phải giết bọn chúng để báo thù.

Tống Giang truyền lệnh làm một cây cờ trắng viết dòng chữ:

- "Ta đích thân dẫn các tướng đến bên thành, quyết giao phong một phen thắng bại với quân giặc". Ngày hôm sau Tống Công Minh truyền lệnh cho quân sĩ nhổ trại, dẫn đại quân người n~a thủy lục cùng tiến. Hắc toàn phong Lý Qùy cùng các đầu lĩnh Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn năm trăm quân bộ dũng mãnh đi trước, tiến thẳng đến dưới chân thành Thường Châu. Lữ khu mật bị mất Tiền Chấn Bằng, trong lòng buồn rầu, luôn ba lần ~i thư phi báo cho Đệ tam đại vương Phương Mạo ở TÔ Châu xin cứu viện. Một mặt ~i biểu tâu lên triều đình. Lúc ấy Lữ khu mật lại nghe phi báo:

- Năm trăm quân bộ của Tống Giang đến đánh thành, trên cờ hiệu đề rõ tướng dẫn đầu là Hắc toàn phong Lý Quỳ. Lữ khu mật nói:

-

- Đó là tên hảo hán hung hãn nhất ở Lương Sơn Bạc, ai dám ra bắt tên giặc

ấy cho tả Hai viên thống chế hiếu thắng là Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân bước đến dưới trướng. Lữ khu mật nói:

- ~. Nếu hai vị bắt được tên giặc này, ta sẽ xin hết lòng tâu lên triều đình trọng thưởng.

Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân khoác giáp đeo đai lên n~a, dẫn một nghìn quân mã ra ngoài thành nghênh địch.

Hắc toàn phong Lý Qùy trông thấy liền lệnh cho năm trăm quân bộ dàn thành hàng ngang, còn mình cầm đôi búa đứng trước trận, Tang môn thần Bao Húc chống kiếm đứng bên cạnh, Hạng Sung, Lý Cổn tay trái khoác thuẫn của người Man, tay phải cầm tiêu sắt. Cả bốn tướng đều mặc áo giáp sắt dầy, chăn lưng che n~c đứng trước trận. Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân đang lúc đắc thắng khác nào ác là, sáo sậu khinh thường chim ưng, liền dẫn một nghìn quân mã dựa vào thành dàn thành thế trận. Bên quân Tống có người nhận ra Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân bèn bảo Lý Quỳ:

- Chính hai tên ấy đã giết hai tướng quân của chúng tạ Lý Qùy nghe xong, chẳng nói chẳng rằng, liền hai tay hai búa xông thẳng sang trận quân nam. Bao Húc thấy Lý Qùy đã đánh sang trận địch, vội gọi Hạng Sung, Lý Cổn vung đao, giơ thuẫn chạy theo tiếp ứng. Bốn tướng cùng lúc hét lớn, phăng phăng chạy sang trận giặc. Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân ngồi trên n~a đâm thương xuống. Hạng Sung, Lý Cổn giơ thuẫn gạt đánh. Lý Qùy vung búa chém gầy chân n~a chiến của Cao Khả Lập, Lập liền ngã nhào xuống. Hạng Sung gọi to:

- Phải bắt sống!

Lý Qùy bản tính hiếu sát, không kiềm chế nổi, đã nhanh tay hạ búa, chém rụng đầu Cao Khả Lập. Bao Húc túm đai lưng Trương Cận Nhân giật xuống đất, sả một đao cho đầu lìa khỏi cổ. Bốn tướng tả xung hữu đột, xông vào trận quân nam. Lý Qùy đeo thủ cấp Cao Khả Lập bên hông rồi vung đôi búa lăn xả vào chém giết đến ba bốn trăm người. Lý Qùy và Bao Húc muốn xông thẳng vào thành, Hạng Sung và ~ý Cổn phải hết sức ngăn lại. Vừa lúc ấy quân giặc trên mặt thành lao gỗ, bắn đạn đá xuống tới tấp. Bọn ~ý Quỳ, Bao Húc quay về trước trận. Năm trăm quân bộ của ~ý Qùy vẫn đứng dàn hàng ngang như cũ. Nguyên là bọn họ cũng muốn xông lên hỗn chiến nhưng lại sợ Hắc toàn phong chém nhầm, bất tất phân ta địch, nên đành đứng im.

Giữa lúc ấy từ phía sau bụi cuốn tung trời. Đó là quân mã của Tống tiên phong đang tiến đến. ~ý Quỳ, Bao Húc đến dâng thủ cấp hai tên giặc. Các tướng nhận ra đầu Cao Khả Lập và Trương Cận Nhân, ai nấy đều kinh ngạc hỏi:

- Hai đại ca làm thế nào lấy hai đầu tên này nhanh thế?

~ý Quỳ, Bao Húc đáp:

- Còn giết cả mấy trăm tên khác nữa đấy? Bọn ta định bắt sống, nhưng ngứa tay không chịu được, trót giết mất!

Tống Giang nói:

- Đã lấy được thủ cấp kẻ thù về đây, chúng ta hãy treo cờ trắng dâng thủ cấp tế vong linh hồn hai tướng Hàn Thao, Bành Kỷ.

Tống Giang nói đoạn đau xót khóc to, sai hạ bỏ cờ trắng, thưởng công cho Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, ~ý Cổn rồi phát lệnh tiến quân đến sát dưới thành Thường Châu. Lại nói ~ữ khu mật ở trong thành hoảng hốt cùng Kim Tiết, Hứa Định và bốn viên thống chế bàn mưu kế đối phó với quân Tống Giang. Các tướng của ~ữ khu mật thấy bọn ~ý Qùy đánh hăng thì run sợ không dám đem quân ra giao chiến. Gặng hỏi mấy lần, các tướng vẫn ngồi im như thóc, ~ữ khu mật bực tức, sai người lên mặt thành xem xét. Bấy giờ thành Thường Châu đã bị quân mã của Tống Giang bao vây khắp ba phía, quân sĩ đứng sát mặt thành, phất cờ gióng trống hò reo khiêu chiến. ~ữ khu mật liền gọi các tướng lên mặt thành chỉ huy đánh giữ, nhưng tất cả đều thoái thác lui ra. Lữ khu mật cũng vào hậu đường, không nghĩ được kế gì, bèn gọi bọn hầu cận thân tín đến bàn bạc, nhưng đã có ý định bỏ thành chạy trốn, việc không phải nói đến.

Lại nói tướng trấn thủ thành Thường Châu là Kim Tiết về nhà nói với vợ là Tần Ngọc ~an:

- Hiện nay quân của triều đình nhà Tống đã vây cả ba mặt thành. Bọn ta ở trong thành lương thực thiếu thốn, không kham chịu được. Nếu quân bên ngoài đánh vào thì tất cả đều làm ma không đầu!

Tần Ngọc ~an đáp:

- ~ang quân là người có lòng trung hiếu, vẫn có ý định quy thuận triều đình. Hơn nữa lang quân ngày trước đã ra làm quan, chưa từng bị triều đình phụ bạc, chi b~ ~g cứ bỏ tà theo chính, bắt ~ữ Sư Nang nộp cho Tống tiên pl~õl ~

- ~y cũng là một kế tiến thân.

Kim Tiết nói:

- Nhưng ~ữ Sư Nang hiện có thủ hạ là bốn viên thống chế, mỗi người đều có quân mã riêng. Hứa Định là kẻ tâm phúc của ~ữ Sư Nang vốn không thân thiết với tôi. Chỉ sợ việc không xong lại chuốc thễm tai vạ.

Tần Ngọc ~an nói:

- ~ang quân cứ ngầm viết thư buộc vào mũi tên bắn ra ngoài thành báo tin cho Tống tiên phong biết, trong ngoài ứng hợp với nhau thì tất lấy được. Ngày mai ra trận, lang quân giả vờ thua để dụ quân Tống đuổi theo vào thành, lang quân ắt lập được công lớn.

Kim Tiết nói:

- Hiền thê nói rất phải, ta sẽ theo kế ấy. Người kể chuyện có thơ vịnh rằng:

- Khí ám đầu minh miễn họa cơ, Tì đăng trùng kiến phụ ki thệ Phụ nhân thượng thả tồn trung nghĩa, Hà sự nam nhi thác kiến mể Bỏ tối theo lành họa phải phòng, Tì Lăng lại thấy vợ khuyên chồng.

phụ nhân còn giữ lòng trung nghĩa, Nam tử sao chưa tỉnh giấc nồng Ngày hôm

sau Tống Giang truyền lệnh cho quân

sĩ đảnhgấp vào thành. Lữ khu mật hội các tướng để hỏi kế. Kim Tiết đáp:

- Thành Thường Châu tường cao hào rộng, ta nên thế thủ chứ không nên đọ sức với địch. Cứ như ngu ý của tôi thì các tướng nên giữ thành thật vững, đợi viện binh ở TÔ Châu đến rồi hợp sức ra đánh.

Lữ khu mật nói:

- Kim tướng quân nói rất phải!

Nói đoạn cắt cử các tướng:

- Ứng Minh, Triệu Nghị đóng giữ cửa đông; Thẩm Biện, Phạm Trù đóng giữ cửa bắc; Kim Tiết đóng giữ cửa tây; Hứa Định đóng giữ cửa nam. Cắt cử mọi việc xong xuôi, các đầu lĩnh ai nấy đều về bản doanh nhận quân để chia đi đóng giữ. Đêm ấy Kim Tiết viết thư riêng, buộc vào mũi tên rồi nhân lúc vắng vẻ trèo lên mặt thành, nhằm phía có quân thám mã ở ngoài cửa tây mà bắn xuống. Quân Tống Giang nhặt được mũi tên vội đem về trại trình lên chủ tướng. Chánh tướng trại cửa tây là Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm và hành giả Võ Tòng nhận được bức thư liền giao cho phó tướng Đỗ Hưng phi ngựa chuyển gấp về đại trại ở ngoài cửa đông bắc. Tống Giang, Ngô Dụng đang đốt nến ngồi trong trướng bàn định việc quân thì Đỗ Hưng đưa mật thư của Kim Tiết vào trình. Tống Giang xem xong cả mừng, bèn truyền lệnh cho các tướng chỉ huy ba trại biết.

Cả ngày hôm sau các đầu lĩnh chỉ huy quân sĩ ở ba trại từ ba phía cho quân đánh vào thành. Lữ khu mật đứng trên lầu chiến thấy giữa trận quân Tống, Oanh thiên lôi Lăng Chấn đang đặt giá súng, liền đó một mồi đạn, lửa bay thẳng đến ~ trúng vào một góc lầu vọng địch, một tiếng nổ xé tai vang lên, mặt thành bay sạt một mảng. Lữ Sư Nang thoát chết, vội chạy lánh xuống dưới thành, dốc thúc các tướng trấn thủ đưa quân ra đánh. Ba hồi trống trận khua vang, cửa thành mở toang, cầu treo hạ xuống. Ở cửa bắc, Thẩm Biện, Phạm Trù nhanh chóng đưa quân ra ngoài thành. Bên quân Tống, Đại đao Quan Thắng ngồi trên ngựa xích thố lông xoắn của Tiền Chấn Bằng phóng ra trước trận giao chiến với Phạm Trù.

Trong lúc hai tướng đánh nhau thì ở cửa tây Kim Tiết dẫn một đội quân mã ra khiêu chiến. Bên quân Tống Giang, Bệnh úy Trì Tôn Lập thúc ngựa ra trận, hai tướng đánh chưa đầy vài hiệp thì Kim Tiết giả thua quay ngựa bỏ chạy. Tôn Lập liền xua quân đuổi tới, theo sau Tôn Lập là các tướng Yến Thuận, Mã Lân, rồi đến Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Khổng Minh, Khổng Lượng, Thi ân, Đỗ Hưng. Kim Tiết đem quân chạy lui vào thành. Tôn Lập đuổi sát đến chiếm lấy cửa phía tây. Trong thành náo động, ai nấy bảo nhau người ngựa của quân Tống đã lọt vào cửa phía tây. Dân chúng trong thành bấy lâu bị Phương Lạp tàn hại khổ cực, oán giận ngút trời, nay nghe tin quân mã của triều đình Đại Tống đã tiến vào, mọi người đều đổ ra hưởng ứng. Bấy giờ cờ hiệu của Tống tiên phong đã cắm trên mặt thành. Phạm Trù,

Thẩm Biện thấy trong thành có biến vội phóng ngựa về nhà lo cứu vợ con. Lúc ấy từ phía bên trái cổng thành hai tướng Vương Nấy Hổ và Nhất Trượng Thanh xông ra bắt sống Phạm Trù. Tiếp đó từ phía bên phải hai tướng khác là Tuyên Tán và Hách Tư Văn cũng xông ra đâm Thẩm Biện ngã ngựa. Quân sĩ liền ào tới bắt sống. Tống Giang, Ngô Dụng phát hiệu cho đại quân người ngựa ồ ạt tiến vào chiếm thành rồi tung quân đi bốn phía bắt giết quân nam. Lữ Sư Nang vội dẫn bọn Hứa Định chạy ra cổng thành phía nam, liều chết cướp đường chạy trốn. Quân Tống đuổi theo không kịp phải quay về thành Thường Châu đợi lệnh.

Tống Giang xuống lệnh xét công thăng thưởng ba quân tướng sĩ Triệu Nghị trốn sang nhà dân bị chủ nhà trói nộp. ứng Minh bị đám loạn quân giết chết, chặt lấy thủ cấp. Tống Giang vào phủ đường, sai yết bảng chiêu an trăm họ. Dân chúng già trẻ dắt nhau đến trước phủ đường vái tạ. Tống Giang an ủi mọi người, khuyên họ trở lại làm lương dân, yên nghiệp làm ăn.

Kim Tiết vào phủ đường yết kiến Tống tiên phong. Tống Giang xuống dưới thềm đón tiếp, mời Kim Tiết lên đại sảnh cùng ngồi. Kim Tiết bầy tỏ lòng cảm kích vô hạn, mong muốn được trở lại làm lương thần của triều đình nhà Tống và nói công này là nhờ vợ giúp mưu chọ Tống Giang sai giam Phạm Trù, Thẩm Biện, Triệu Nghị vào xe tù, viết thư trình Trương chiêu thảo, giao cho Kim Tiết đích thân chuyển thư và áp giải tù. Kim Tiết nhận văn thư, áp giải ba cỗ xe tù đến Nhuận Châu giao nộp. Trước đó Tống Giang đã sai Thần hành thái bảo Đái Tôn mang văn thư đi trước đến Nhuận Châu tiến cử Kim Tiết, nên khi Kim Tiết đến Nhuận Châu vào yết kiến, Trương chiêu thảo vui mừng mở tiệc rượu khoản đãi, thưởng vàng bạc, vóc lụa và yên ngựa cho Kim Tiết. Phó đô đốc Lưu Quang Thế xin cho Kim Tiết thăng chức Hành quân đô thống, ở lại trong quân để hiệu dụng. Về sau khi Kim Tiết theo Lưu Quang Thế đi đánh giặc Kim do thái tử thứ tư của Ngột Truật xâm phạm bờ cõi, lập nhiều công, được thăng đến chức thân quân chỉ huy sứ, rồi tử trận ở Trung Sơn. Cuộc đời của Kim Tiết là như vậy, có thơ làm chứng như sau:

- Tòng tà lang miếu sinh kham quý, Tuẫn nghĩa sa trường cốt dã hương.

Tha nhật Trung Sơn trung nghĩa quỷ, Hà như Phương Lạp trận trung vong.

Tà gian lang miếu nhìn thêm thẹn Tiết nghĩa sa trường chết cũng thơm Mai hậu Trung Sơn làm nghĩa qt~y?, Đâu như Phương Lạp, chẳng người chôn.

Hôm ấy Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc ban thưởng cho Kim Tiết rồi truyền lệnh đem ba tên phản tặc ra hành hình, phanh thây muôn mảnh, bêu đầu thị chúng. Sau đó Trương chiêu thảo sai người đến Thường Châu khao thưởng ba quân tướng sĩ của Tống tiên phong.

Lại nói Tống Giang đóng quân ở Thường Châu, sai Đái Tôn đến Tuyên Châu và Hồ Châu hỏi Lư Tuấn Nghĩa tin tức việc điều quân đánh trận. Lại có quân thám mã về phi báo ngụy khu mật là Lữ Sư Nang chạy trốn về huyện VÔ Tích, hội với quân cứu viện từ TÔ Châu đến, hiện đang tìm cách giao phong với đại quân. Tống giang xuống lệnh điều một vạn quân mã bộ dưới quyền mười chánh phó tướng xuất phát tiến về phía nam. Mười tướng ấy là:

- Quan Thắng, Tần Minh, Chu Đồng, Lý ứng, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn. Quan Thắng cùng các tướng cáo từ Tống tiên phong đem binh mã rời Thường Châu tiến xuống phía nam.

Nói tiếp chuyện Đái Tôn đã biết tình hình tiến quân của Lư Tuấn Nghĩa ở Tuyên Châu, Hồ Châu bèn cùng Sài Tiến trở về yết kiến Tống Giang. Đái Tôn báo tin phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa lấy được Tuyên Châu, đặc cách sai Sài Tiến đến báo tin thắng trận. Tống Giang xiết đỗi vui mừng. Khi Sài Tiến vào phủ đường bái kiến, Tống tiên phong sai dọn rượu tẩy trần, rồi mời Sài tiến vào hậu đường nói chuyện.

Tống Giang thăm hỏi tỉ mỉ tình hình Lư tiên phong đánh thành Tuyên Châu. Sài Tiến trình văn thư, thuật lại mọi diễn biến cho Tống Giang nghe:

- Tướng trấn thủ thành Tuyên Châu của Phương Lạp là kinh lược sứ Gia Dư Khánh, dưới quyền có sáu viên thống chế đều là người quê ở Hấp Châu và Mục Châu. Sáu viên thống chế ấy là:

- Lý Thiều, Hàn Minh, Đỗ Kính Thần, Lỗ An, Phan Tuấn, Trình Thắng Tổ. Hôm ấy Gia Dư Khánh điều quân của sáu viên thống chế, chia làm ba cánh, đem quân ra ngoài thành chặn địch. Lư tiên phong cũng chia quân mã làm ba cánh dàn trận đón đánh. Ở trận giữa HÔ Diên Chước giao chiến với Lý Thiều, Đổng Bình đánh với Hàn Minh. Chưa đầy mười hiệp thì Hàn Minh bị Đổng Bình đâm song thương giết chết, Lý Thiều hến chạy trốn. Cánh quân giữa của giặc thua tọ Trận bên trái đâm Xung giac chiến với Đỗ Kính Thần, Sách Siêu đánh với ~ỗ An. Đỗ Kính Thần bị Lâm Xung múa xà mâu đâm chết, Sách Siêu vung búa chém rơi đầu ~ỗ An. Trận bên phải Trương Thanh

giac chiến với Phan Tuấn, Mục Hoằng đánh với Trình Thắng Tổ.

Trương Thanh ném đá đánh hạ Phan Tuấn, Đả hổ tướng ~ý Trung liền đuổi tới kết liễu đời hắn. Trình Thắng Tổ bỏ ngựa chạy trốn. Ngày hôm ấy quân giặc bị mất sáu tướng, phải lui binh về. ~ư tiên phong đốc thúc ba quân tướng sĩ đuổi sát đến chân thành. Không ngờ quân giặc trên thành lăn đá xuống, làm chết một phó tướng. liền đó tên độc bắn xuống như mưa, lại làm trúng thương hai phó tướng nữa. Khi về đến doanh trại hai người đều chết cả. ~ư tiên phong bị mất ba tướng.

liền truyền lệnh ngay đêm ấy đánh gấp vào thành. Tướng giặc giữ thành cửa đông không vững, quân Lư Tuấn Nghĩa bèn chiếm được thành Tuyên Châu. ~ý Thiều bị loạn quân giết chết, Gia Dư Khánh dẫn đầu tàn quân chạy trốn về Hồ Châu. Bên quân Tống, Hoa hòa thượng ~ỗ Trí Thâm bị bao vây sau không rõ ở đâu. Phó tướng bị quân giặc lăn đá đè chết là Bạch diện lang quân Trịnh Thiên thọ, hai tướng.

- Đúng tên độc là Thao đao quỷ Tào Chính và Hoạt thiểm bà Vương Định ~u.c. Tống Giang biết tin lại mất thêm ba đầu lĩnh nữa, bật khóc to rồi ngã ngất đi. Đúng là:

- Hoa nở vừa khi cơn gió thổi Trăng ngời gặp lúc mây mù chẹ Chưa biết Tống Giang ngất xỉu ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 113
Đến Thái Hồ, Lý Tuấn Kết Nghĩa Nhỏ
Vào Tô Châu, Tống Giang Lập Công To

Đang nói chuyện lúc bấy giờ các tướng vực Tống Giang dậy, chăm sóc hồi lâu mới tỉnh lại. Tống Giang nói với Ngô Dụng:

- Phen này anh em ta chắc khó đánh nổi bọn Phương Lạp. Từ khi qua sông Dương Tử đến này liên tiếp mất tám anh em.

Ngô Dụng khuyên can:

- Chủ súy đừng nói thế nản lòng quân sĩ. Lúc trước đi đánh quân Liêu, anh em được toàn vẹn về kinh, ấy là nhờ có số trời. Lần này tổn thất mấy người cũng là do số mệnh thế thôi.

Từ ngày vượt sông đến nay chưa bao lâu đã thu phục ba quận lớn là Nhuận Châu, Thường Châu và Tuyên Châu, đó là nhờ phúc lớn của thiên tử và uy danh hổ tướng của chủ súy, sao lại bảo là bất lợi? Lẽ nào chủ súy lại tỏ ra nhụt chí?

Tống Giang nói:

- Dù con người ta sống chết có số, nhưng số phận một trăm linh tám anh em ta ứng với các sao thiên càng, địa sát đã ghi trong sách trời, thân thiết như ruột thịt. Nay gặp chuyện buồn như thế, không đau lòng sao được?

Ngô Dụng lại khuyên:

- Chủ tướng chớ quá buồn phiền mà hao tổn tâm lực, xin hãy trù liệu điều binh tiếp ứng đánh thành VÔ Tích. Tống Giang nói:

- Bây giờ quân sư để Sài Tiến ở lại đây giúp ta rồi viết quân thiếp, nhờ Đái Tôn đem về phúc đáp để Lư tiên phong cho xuất quân tiến đánh Hồ Châu, hẹn sớm gặp nhau ở Hàng Châu.

Ngô Dụng bèn sai Bùi Tuyên viết thiếp, giao cho Đái Tôn đem đến Tuyên Châu, việc không có gì đáng nói.

Lại nói Lữ Sư Nang dẫn bọn Hứa Định chạy về huyện VÔ Tích, dọc đường may gặp quân cứu viện từ TÔ Châu do Đệ tam đại vương Phương Mạo sai đến. Dẫn đầu là chỉ huy sứ lục quân Vệ Trung:

- Dưới quyền có hơn mười phó tướng thống lĩnh một vạn quân đến cứu Thường Châu. Hai bên hội quân, kéo vào đóng giữ huyện VÔ Tích. Lữ khu mật kể cho bọn Vệ Trung biết chuyện Kim Tiết dâng thành cho địch, Vệ Trung nói:

- Xin khu mật cứ yên lòng, tiểu tướng nhất định sẽ lấy lại Thường Châu.

Chợt có quân thám mã vào báo:

- "Quân tống đã đến gần, xin chủ tướng xuất quân chặn địch". Vệ Trung liền lên ngựa đem quân ra ngoài cửa bắc đón đánh.

Lúc ấy binh mã của Tống Giang thế lực hùng mạnh đang tiến đến, Hắc toàn phong Lý Qùy cùng bọn Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn chỉ huy quân bộ đánh xáp vào. Vệ Trung lấy làm lo sợ, quân sĩ chưa kịp dàn thành trận thế đã bị đánh tan. Tàn quân hoảng sợ quay chạy vào thành VÔ Tích. Bọn Lý Quỳ, Bao Húc đuổi sát theo chân ngựa mà vào thành. Lữ khu mật chạy ra cửa nam tìm đường tẩu thoát. Quan Thắng dẫn quân mã tiến vào thành rồi sai người phi báo với Tống tiên phong.

Tống Giang được tin liền cùng các tướng đem quân đến VÔ Tích, yết bảng chiêu an trăm họ, một mặt sai người báo tin thắng trận, mời Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc đem quân đến đóng giữ Thường Châu. Lại nói Lữ Sư Nang cùng Vệ Trung và Hứa Định dẫn tàn quân người ngựa chạy về TÔ Châu cầu cứu Đệ tam đại vương.

Lữ Sư Nang nói:

- Binh mã quân Tống hùng mạnh, thế như chẻ tre, cho nên thành không giữ được.

Đệ tam đại vương Phương Mạo nổi giận quát quân sĩ lôi Lữ khu mật ra chém đầu. Bọn Vệ Trung tâu:

- Bộ hạ của Tống Giang phần lớn là các hảo hán dũng cảm có võ nghệ hơn người, quân lính hầu hết lại là lâu la ở Lương Sơn Bạc từng quen chiến đấu, quân ta khó lòng địch nổi.

Phương Mạo nói:

- Hãy tạm gửi đầu ngươi trên cổ đó. Nay giao cho ngươi năm nghìn quân mã đi tiền bộ, ta sẽ đích thân đưa các tướng tiến theo tiếp ứng. ~ Lữ Sư Nang vái tạ, rồi đeo đai khoác giáp, cầm cây bát xà mâu lên ngựa dẫn quân ra ngoài thành.

Lại nói Đệ tam đại vương Phương Mạo tập hợp tám viên chiến tướng thường gọi là "Phiêu kỵ tướng quân", người nào cũng cao to khỏe mạnh, võ nghệ tinh thông. Tám viên "Phiêu kỵ tướng quân"ấy là:

- Phi long đại tướng quân Lưu Vân, Phi Hổ đại tướng quân Trương Uy, Phi hùng đại tướng quân Từ Phương, Phi báo đại tướng quân Quách Thế Quảng, Phi thiên đại tướng quân Ô Phúc, Phi vân đại tướng quân Câu Chính, Phi Sơn đại tướng quân Chấn Thành, Phi thủy đại tướng quân Xương Thịnh.

Bấy giờ Đệ tam đại vương Phương Mạo, tự mình khoác giáp đeo đai, tay cầm phương thiên họa kích lên ngựa ra trận, đốc thúc binh mã tiến đánh quân Tống. Phía sau tám viên đại tướng là hai ba chục các phó tướng đội ngũ chỉnh tề, chỉ huy năm vạn quân người ngựa, tiến ra ngoài thành.

Đội quân tiến bộ của Lữ Sư Nang, dưới quyền hai tướng Vệ Trung và Hứa Định đã đi qua chùa Hàn Sơn, tiến về phía huyện VÔ Tích. Tống Giang sai người do thám tin tức từ trước, lúc ấy cũng đã dẫn nhiều chánh phó tướng đưa quân mã ra khỏi thành VÔ Tích mươi dặm. Quân hai bên cờ trống đối nhau, dàn thành trận thế. IJữ sư Nang. bừng bừng tức giận nhảy lên ngựa, cầm ngang cây xà mâu phóng ra trước trận muốn giao chiến với Tống Giang. Tống Giang đứng dưới cờ súy, quay lại hỏi các tướng:

- Ai dám ra bắt sống tên giặc này?

Chưa dứt lời đã thấy Kim thương thủ Từ Ninh xách cây thương vàng thúc ngựa ra trận giao chiến với Lữ Sư Nang.

Hai tướng quần thỏa trên lưng ngựa, quân hai bên hò reo trợ chiến. Đánh hơn hai mươi hiệp, IJữ sư Nang sơ hở một đường mâu, liền bị Từ Ninh phóng thương đâm nhào xuống đất.

Quân hai bên hò reo vang dậy. Hắc toàn phong Lý quỳ hai tay vung hai búa, Tang môn thần Bao Húc múa phi đao, hạng Sung, Lý Cổn vung thương múa thuẫn dẫn quân đánh ào sang, quân nam thua lớn.

Tống giang khua quân đuổi theo, gặp ngay đại quân của Phương Mạo đến tiếp ứng. Quân hai bên bắn cung tên dàn thành trận thế. Trước trận quân nam, tám viên đại tướng dàn thành hàng ngang. Phương Mạo đứng giữa đội trung quân, nghe tin Lữ khu mật bị giết, nổi giận nâng kích nhảy lên ngựa, lớn tiếng mắng Tống Giang:

- Các ngươi là giặc cỏ Lương Sơn Bạc, quan quân nhà Tống không dẹp nổi mới cho làm tiên phong đem quân đến xâm phạm bờ cõi của ta. Phải giết sạch bọn ngươi,ta mới chịu lui binh?

Tống Giang ngồi trên ngựa chỉ tay đáp Phương Mạo:

- Gã quê mùa Mục Châu kia, ngươi lầm tưởng thời cơ phát phúc, rông càn xưng bá đồ vương. Nay quân thiên triều đến đây, hãy mau đầu hàng thì được tha tội chết. Nếu ngươi còn hỗn xược chống cự, ta chưa giết sạch bọn ngươi nhất quyết chưa đem quân về!

Phương Mạo quát:

- Không nhiều lời nữa! Tám viên mãnh tướng của ta hiện đang có mặt ở đây, ngươi có dám cho tám tướng của ngươi ra giao chiến? ~ Tống Giang cười đáp:

- Nếu ta sai hai tướng ra đánh một mình ngươi thì mang tiếng không phải là hảo hán. Vậy ngươi cứ cho tám tướng ra, ta cũng sẽ cho tám tướng đọ tài xem bên nào thua được? Nhưng nếu bị đâm ngã ngựa, quân ra khiêng về thì bên kia không được bắn lén, cũng không được cướp xác. Nếu không phân thắng bại cũng không được cho quân hỗn chiến, ngày mai sẽ đánh tiếp.

Phương mạo nghe xong liền gọi tám tướng ra đánh. Cả tám viên tướng được lệnh đều cầm vũ khí tế ngựa ra trước trận. Tống Giang nói:

- Anh em hãy nhường các tướng quân kỵ.

Chưa dứt lời đã thấy tám tướng cưỡi ngựa rẽ cửa trận hai bên tả hữu xông ra. Đó là:

- Quan Thắng, Hoa Vinh, Từ Ninh, Tần Minh, Chu Đồng, Hoàng Tín, Tôn IJậP Hách Tư Văn.

Quân hai bên khua trống hò reo vang trời, mỗi bên đều bắn một phát pháo hiệu và phát cờ lệnh nhiều màu. Mười sáu con ngựa chiến rầm rập tung vó hướng tới địch thủ. Quan Thắng đánh Lưu Bân, Tần Minh đánh Trương Uy, Hoa vinh đánh Từ Phương, Từ Ninh đánh Ô Phúc, Chu Đồng đánh Câu Chính, Hoàng Tín đánh Quách Thế Quảng, Tôn IJậP đánh Chấn Thành, Hách Tư Văn đánh Xương Thịnh. Mười sáu viên mãnh tướng quả thật là những kẻ anh hùng, ai nấy trổ hết tài ra giao chiến. Đánh chừng hơn ba mươi hiệp thì một tướng ngã ngựa. ấy là Câu Chính bị Mỹ nhiêm công Chu Đồng đâm ngã. Hai bên đều khua chiêng thu quân, bảy đôi chiến tướng ngừng

đánh, lui về trận nhà.

Đệ tam đại vương phương Mạo thấy Câu Chính bị giết, biết không thắng được, bèn dẫn quân lui về thành TÔ Châu.

Ngay ngày hôm ấy Tống Giang đốc thúc quân mã tiến thẳng đến hạ trại ở gần chùa Hàn Sơn. Tống Giang ban thưởng cho Chu Đồng, rồi sai Bùi Tuyên viết văn thư trình lên Trương chiêu thảo, việc không có gì đáng nói.

Lại nói Đệ tam đại vương Phương Mạo đem quân về thành cố thủ, chia quân giữ chặt các cửa thành, cắm thêm rào nhọn trên mặt thành đặt thêm máy nỏ, máy bắn đạn đá và gỗ lao.

đào hố phía sau cổng thành rồi bỏ đồ kim khí đốt cho nóng chảy, bên các ụ tường chất sẵn các bình tro để sẵn sàng đối phó với quân đánh thành.

Ngày hôm sau Tống Giang không thấy quân nam ra trận bèn dẫn bọn Hoa Vinh, Từ Ninh, Hoàng Tín, Tôn Lập dẫn ba nghìn quân kỵ tiến đến xem xét quanh thành.

Thành TÔ Châu có sông ngòi bao bọc tường thành vững chắc. Tống Giang thầm nghĩ" "Không thể đánh ngay vào thành được , Nghĩ đoạn Tống Giang dẫn các tướng trở về trại, rồi vào trong trướng bàn định kế sách với quân sư Ngô Dụng.

Vừa lúc ấy có tên quân vào báo:

- Thủy quân đầu lĩnh chánh tướng Lý Tuấn từ huyện Giang âm đến xin yết kiến chủ tướng.

Tống Giang truyền mời Lý Tuấn vào trong trướng hỏi thăm tình hình các vùng ven biển. Lý Tuấn đáp:

- Từ khi đệ cùng bọn Thạch Tú dẫn thủy quân đến chiếm các huyện Giang âm, Thái Thương, tưởng trấn thủ là bọn Nghiêm Dũng và phó tướng Lý Ngọc đem chiến thuyền ra giao chiến. Nghiêm Dũng ngồi trên thuyền bị Nguyễn Tiểu Nhị đâm hất xuống sông, Lý Ngọc bị giết dưới làn tên của đám loạn quân. Hiện nay bọn Thạch Tú, Trương Hoành Trương Thuận đánh chiếm huyện Gia Định, ba anh em họ Nguyễn đi đánh huyện Thường Thục. Vì vậy tiểu đệ về đây báo tin thắng trận lên huynh trưởng.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền ban thưởng Lý Tuấn, cho phép đến yết kiến Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc để trình thư báo tiệp.

Nói tiếp chuyện Lý Tuấn lên đường đến Thường Châu yết kiến Trương chiêu thảo và Lưu đô đốc, thuật lại việc thu phục huyện Giang âm và hải đảo Thái Thương, giết bọn tướng giặc Nghiêm Dũng, Lý Ngọc. Trương chiêu thảo ban thưởng cho bọn Lý Tuấn và cho phép trở về chờ lệnh dưới trướng Tống tiên phong. Lý Tuấn về đến sơn trại ở chùa Hàn Sơn, vào yết kiến Tống tiên phong. Tống Giang thấy ngoài thành TÔ Châu là miền sông nước rộng lớn, tất phải dùng đến thủy quân, bèn lưu Lý Tuấn ở lại đánh. Lý Tuấn nói:

- Xin chủ tướng cho Lý Tuấn tôi đi xem xét tình hình sông ri.ước để tính kế dùng binh, rồi sẽ trình lên chủ tướng.

Tống Giang cho là phải. Lý Tuấn đi được hai ngày trở về thưa:

- Thành TÔ Châu phía chính nam tiếp gần với Thái Hồ, Lý Tuấn tôi muốn xin một chiếc thuyền vào lạch Nghi ứng, từ đó bí mật vào Thái Hồ rồi ra phía sông Ngô Giang nghe ngóng tin tức ở bờ nam, sau đó mới có thể tiến quân. Từ bốn phía ốp vào thì chắc chắn đánh tan được giặc.

Tống Giang nói:

- Hiền đệ nói rất phải, có điều không biết chọn ai cùng đi?

Nói đoạn bèn sai Lý ứng đem bọn Khổng Minh, Khổng Lượng, Thi ân, Đỗ Hưng đến các huyện Giang âm, Thái Thương, Côn Sơn, Thường Thục, Gia Định hiệp trợ với thủy quân để thu phục các huyện miền duyên hải, nhân tiện cho gọi anh em Đồng Uy, Đồng Mãnh về giúp Lý Tuấn. Lý ứng vâng lệnh chào Tống Giang rồi dẫn bốn phó tướng lên đường đi huyện Giang âm. Hai ngày sau Đồng Uy, Đồng Mãnh trở về chào Tống Tiên Phong để nhận lệnh. Tống Giang thăm hỏi công việc của anh em họ Đồng, rồi giao cho hai người giúp Lý Tuấn chèo thuyền đi nghe ngóng tin tức ở phía nam.

Nói tiếp việc Lý Tuấn cùng anh em Đồng Uy, Đồng Mãnh đi thuyền con do hai thủy thủ cầm chèo, tất cả năm người lướt nhẹ vào cảng Nghi ứng, rồi theo đường vòng mà ra Thái Hồ. Nhìn quanh phong cảnh Thái Hồ quả là nơi trời nước mênh mông muôn khoảnh một màu xanh biếc. Bấy giờ Lý Tuấn

cùng Đồng Uy, Đồng Mãnh và hai thủy thủ chèo thuyền con lướt nhanh qua Thái Hồ tiến dần đến sông Ngô Giang.

Từ xa đã nhìn thấy một đoàn thuyền đánh cá chừng bốn năm chục chiếc. Lý Tuấn nói:

- Bọn ta giả làm người mua cá, đến chỗ họ nghe ngóng xem sao.

Nói đoạn, Lý Tuấn cho thuyền đến gần chỗ thuyền đánh cá Lý Tuấn lên tiếng hỏi:

- Các bác chài có cá chép to không?

Người đánh cá đáp:

- Các vị muốn mua cá chép to xin mời về nhà.

Lý Tuấn bèn bảo chèo thuyền đi theo người đánh cá. Chẳng bao lâu thuyền của bọn họ đến một xóm nhỏ bên bờ sông có hàng liễu rủ. Phía trong hàng giậu có chừng hơn hai chục nóc nhà. Người đánh cá buộc thuyền rồi dẫn Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mãnh lên bờ đi vào một trang viện. Đến cổng, người ấy đằng hắng một tiếng, bẩy gã to lớn từ hai bản tay cầm câu liêm nhảy ra trói nghiến bọn Lý Tuấn dẫn vào trang viện.

Bọn bảy người chẳng cần hỏi đầu đuôi trói ngay bọn Lý Tuấn vào gốc cây trang. Lý Tuấn ngước mắt thấy trên thảo đường có bốn hảo hán đầu đội mũ lông đen, bên người đeo khí giới.

Người ngồi đầu tóc vàng râu đỏ, mặc áo ngắn tay bằ~ ~ gấm xanh. Người thứ hai mình gầy, râu ngắn, mặc áo vải cổ viền màu xanh đen. Người thứ ba mặt đen, râu dài. Người thứ tư mặt xương, mép rộng, râu quăn. Cả hai người sau đều mặc áo nẹp màu xanh. Người cầm đầu bọn quát hỏi Lý Tuấn:

- Bọn các ông ở đâu? Đến đây làm gì?

Lý Tuấn đáp:

- Bọn tôi người bên Dương Châu, sang đây thăm bà con, nhân tiện ghé vào mua cá.

Người mặt xương xương nói:

- Đại ca không phải hỏi nữa, thoáng nhìn đệ đã biết ngay bọn này là quân do thám. Cứ cho đệ moi gan uống rượu là xong.

Lý Tuấn nghe vậy nghĩ thầm:

- "Đã bao năm ta làm nghề buôn bán trên sông Tầm Dương, lại mấy năm làm hảo hán ở Lương Sơn Bạc, ai ngờ hôm nay chịu chết ở đây. Chà, chà!

Lý Tuấn thở dài, ngoái sang nói với Đồng Uy, Đồng Mãnh:

- Hôm nay vì ta mà hai hiền đệ bị liên lụy, đành cùng chết làm ma với nhau một nơi.

Đồng Uy, Đồng Mãnh đáp:

- Đại ca đừng nói nữa, bọn đệ xin chết cùng đại ca. Có điều anh em ta chết uổng ở đây thì làm mất thanh danh của Tống huynh trưởng.

Ba người đưa mắt nhìn nhau, cùng phanh áo sẵn sàng chịu chết. Bốn hảo hán ngồi trên thảo đường vẫn để ý nghe bọn Lý Tuấn nói chuyện, rồi bảo nhau:

- Người cầm đầu kia chắc chẳng phải tay vừa.

Hảo hán đứng đầu hỏi:

- Bọn các ngươi là ai, hãy nói rõ họ tên cho ta biết.

Lý Tuấn đáp:

- Các ngươi muốn giết thì giết, còn ta thì có chết cũng không khai họ tên để khỏi bị hảo hán trong thiên hạ chê cười.

Hảo hán đứng đầu nghe xong liền đứng dậy, cầm dao cắt dây cởi trói cho ba người. Rồi cả bốn hảo hán đều xúm đến đỡ bọn Lý Tuấn, mời lên cùng ngồi trên thảo đường. Hảo hán cầm đầu sụp lạy, rồi hỏi:

- Bọn chúng tôi làm nghề lạc thảo ở đây chưa từng thấy một ai dũng cảm nghĩa khí như các vị. Xin các hảo hán vui lòng cho biết quý tính đại danh?

Lý Tuấn nói:

- Xem chừng cả bốn đại ca đây đều là hảo hán, vậy xin nói thật để tùy các vị đưa chúng tôi đi đâu thì đưa. Ba anh em chúng tôi đều là phó tướng thủ hạ của Tống Công Minh ở Lương Sơn Bạc. Tôi 13 Hỗn giang long Lý Tuấn, còn hai người đây là Xuất động giao Đồng Uy và Phan giang thần Đồng Lý Tuấn nói:

- Kế ấy rất hay?

Phí Bảo liền gọi mấy tên đánh cá sai đi nghe ngóng tin tức, còn mình cùng Lý Tuấn ở lại uống rượu trong trang trại.

Lý Tuấn nghỉ ngơi ở Du Liễu trang chừng hai ba hôm thì thủ hạ của Phí Bảo trở về báo tin.

- Ở trấn Bình Vọng có mười mấy chiếc thuyền vận chuyển, sau đuôi thuyền có cắm cờ vàng đề chữ "Thừa tạo vương phủ y giáp (vâng lệnh chế quần áo giáp trụ cho vương phủ). Có lẽ những thuyền ấy đều từ Hàng Châu tới, mỗi thuyền chỉ có chừng sáu bẩy thủy thủ.

Lý Tuấn nói:

- Thật là một dịp may. Mong các anh em hết sức giúp cho.

Phí Bảo nói:

- Chúng ta sẽ đi ngay hôm nay.

Lý Tuấn nói:

- Nếu để một tên chạy thoát thì sẽ hỏng cả.

Phí Bảo nói:

- Đại ca cứ yên lòng, tiểu đệ đã sắp đặt đâu vào đó.

Nói đoạn Phí Bảo cho đem đến sáu bẩy chục chiếc thuyền đánh cá, bẩy hảo hán mỗi người đi một thuyền, số còn lại đều là những người giả làm dân

đánh cá, ai nấy đều ngầm dắt theo vũ khí, từ rạch nhỏ chèo ra sông lớn rồi tản đi bốn phía.

Đêm ấy trăng sao đầy trời, mười chiếc thuyền vận chuyển của Phương Lạp đậu cả trước miếu Long Vương ở bờ sông phía đông. Thuyền của Phí Bảo đến trước, nghe một tiếng còi hiệu, sáu bẩy chục chiến thuyền cá liền vọt lên giúp sức các thuyền lớn, thủy thủ trên các thuyền của Phương Lạp chui ra liền bị câu liêm móc ngã rồi cứ trói bốn năm tên lại làm một. Những tên nhẩy xuống nước cũng bị bọn Lý Tuấn dùng câu liêm lôi lên thuyền. Sau đó những người đi trên thuyền con áp sát đoàn thuyền vận chuyển của Phương Lạp dong sâu vào trong Thái Hồ, khoảng canh tư thì đến Du Liễu trang.

Tất cả bọn lâu la tiểu tốt của Phương Lạp đều bị buộc đá ném xuống hồ, chỉ giữ lại hai tên cầm đầu để xét hỏi. Nguyên hai tên này là người coi kho, thủ hạ của thái tử Nam An vương Phương Thiên Định, vâng lệnh chỉ hộ tống đoàn thuyền từ Hàng Châu chở ba nghìn giáp sắt mới chế đến TÔ Châu giao cho Phương Mạo. Lý Tuấn bắt hai tên khai rõ họ tên, bắt nộp văn thư quan phòng rồi cũng cho về chầu hà bá. Lý Tuấn nói:

- Việc này phải bàn với Tống huynh trưởng đã.

Phí Bảo nói:

- Đệ sẽ cho thuyền chở đại ca theo lạch nhỏ về trại là tiện nhất.

Nói đoạn Phí Bảo sai hai tên thủ hạ làm dân đánh cá chèo thuyền đưa Lý Tuấn trở về. Lý Tuấn căn dặn Đồng Uy, Đồng Mãnh hợp sức cùng bọn Phí Bảo lặng lẽ đưa các thuyền chở áo giáp vào giấu ở lạch phía sau trang viện. Phí Bảo nói:

- Đại ca cứ yên lòng, ở đây tất không xây ra việc gì.

Nói đoạn tự mình đi lo liệu việc cất giấu đoàn thuyền.

Lại nói hai người đánh cá chèo thuyền đưa Lý Tuấn theo lạch nhỏ về đến doanh trại đóng trên bờ gần chùa Hàn sơn.

Lý Tuấn vào trước yết kiến Tống tiên phong kể lại mọi việc.

Quân sư Ngô Dụng nghe xong cả mừng nói:

- Nếu như vậy thì thành TÔ Châu có thể xoa tay là lấy được xin tiên phong truyền lệnh cho bọn Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn hai trăm quân đao thuẫn theo Lý Tuấn về Du Liễu trang ở Thái Hồ cùng với bọn Phí Bảo bốn hảo hán cứ như thế... như thế... mà làm, hẹn ngày hôm sau nữa thì cho quân xuất phát.

Lý Tuấn tuân lệnh cùng hai người đánh cá đưa bọn Lý Qùy cùng lên thuyền chèo qua Thái Hồ đến Du Liễu trang.

Lý Tuấn dẫn bọn Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn đến gặp anh em Phí Bảo. Anh em Phí Bảo thấy tướng mạo bọn lý Qùy hung dữ ai nấy đều sợ hãi. Phí Bảo mời Lý Tuấn đem cả hai trăm quân đao thuẫn vào trang viện bầy tiệc khoản đãi Đến ngày thứ ba, theo kế đã định, Phí Bảo đóng giả làm viên quan coi kho. Nghê Vân đóng giả làm phó quan cùng mặc áo dấu của quan quân Phương Lạp đem theo văn thư quan phòng. Bọn đánh cá làm thủy thủ chèo thuyền cũng đều mặc quần áo quân Phương Lạp. Bọn Hắc toàn phong Lý Qùy và quân đao thuẫn đều nấp trong khoang thuyền. Bốc Thanh và Địch Thành áp giải đoàn thuyền chở khí giới hỏa công đi sau. Mọi người đang chuẩn bị nhổ neo thì có tin quân đánh cá vào báo:

- "Trên hồ có một chiếc thuyền đang chèo đến". Lý Tuấn ngạc nhiên:

- Thuyền nào thế nhỉ?

Nói đoạn vội đi xem xét. Lý Tuấn nhận ra hai người đứng đầu mũi thuyền là Thần hành bảo Đái Tôn và Oanh thiên lôi Lăng Chấn. Lý Tuấn hít còi làm hiệu, chiếc thuyền kia vun vút chèo vào bờ. Mọi người gặp nhau vui vẻ. Lý Tuấn nói:

- Hai đại ca đến chắc có việc gấp?

Đái Tôn đáp:

- Tống tiên phong vội sai anh em Lý Qùy đi nên quên mất một việc lớn cho nên sai ta và Lăng Chấn chở đến một trăm quả pháo hiệu. Ở đây toàn sông nước chắc khó mà tìm ra.

Huynh trưởng dặn, sáng mai vào giờ Mão thì cho quân tiến vào thành. Hễ vào đến nơi bắn hết chỗ pháo này báo hiệu cho đại quân biết.

Lý Tuấn nói:

- Hay quá!

Rồi cho chuyển các giá súng và pháo hiệu sang cất giấu ở các thuyền chở áo giáp. Bọn Phí Bảo nghe tin Đái Tôn đến lại cho dọn rượu khoản đãi. Mười pháo thủ của Lăng Chấn đều nấp trong chiếc thuyền thứ ba. Đêm ấy vào khoảng canh tư mọi người rời trang viện xuống thuyền, tảng sáng chèo đến chân thành TÔ Châu. Quân canh đứng trên mặt thành, từ xa đã nhìn rõ cờ hiệu của quân nam, vội báo tin cho chủ tướng là Phi Báo đại tướng quân Quách Thế Quảng. Thế Quảng đích thân lên mặt thành gọi hỏi cặn kẽ rồi mới thả dây xuống nhận văn thư kéo lên. Xem xong Quách Thế Quảng liền sai người chuyển thư vào trình lên Đệ tam đại vương. Phương Mạo được tin vội sai người ra xem xét. Quách Thế Quảng đến ngồi bên cửa sông đốc thúc quân sĩ khám xét, chỉ thấy các thuyền chở đầy giáp sắt, áo dấu. Quách Thế Quảng cho từng chiếc lần lượt vào thành. Sau khi cả mười chiếc thuyền đã đi qua, Thế Quảng liền sai đóng cửa sông. Quan giám thị do Phương Mạo sai tới dẫn năm trăm quân đi theo trên bờ, đến đoạn sông vòng thì lệnh cho đoàn thuyền dừng lại. Bọn Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn từ trong khoang thuyền chui ra. Tên quan giám thị trông thấy bốn người tướng mạo hung dữ, chưa kịp hỏi đã bị Hạng Sung, Lý Cổn xông tới vung đao chém rơi đầu. Quân Phương Lạp ở trên bờ định xô xuống thuyền, liền bị Lý Qùy vung đôi búa xông đến đánh, chỉ trong khoảnh khắc chém lăn hơn mười tên. Năm trăm quân đao thuẫn trên thuyền nhất loạt xông lên bờ châm mồi đốt lửa.

Các pháo thủ của Lăng Chấn chuyển giá súng lên bờ bắn liền hơn chục phát pháo hiệu. Tiếng pháo nổ làm rung chuyển cả lầu thành. Quân Tống từ bốn phía ồ ạt đánh vào.

Đại vương Phương Mạo đang ngồi trong phủ bàn định mưu kế, nghe tiếng hỏa pháo liên tiếp nổ vang, giật mình kinh sợ.

Tướng trấn thủ các cửa thành nghe phía trong súng nổ không ngớt vội đem quân chạy vào. Các cửa thành cùng lúc báo tin quân canh bị tên ngầm bắn chết, quân Tống đã trèo lên chiếm thành. Quân dân trong thành TÔ Châu nháo nhác không biết quân Tống nhiều ít bao nhiêu. Hắc toàn phong Lý Qùy và Bao Húc cùng hai tên quân đao thuẫn sục sạo khắp nơi tìm quân nam mà chém giết. Lý Tuấn, Đái Tôn cùng bọn anh em Phí Bảo hộ vệ cho các pháo thủ của Lăng Chấn bắn súng. Ba cánh quân của Tống Giang ồ ạt xông đến

chiếm thành. Quân Phương Lạp tan rã tìm đường chạy trốn.

Đệ tam đại vương Phương Mạo vội khoác giáp lên ngựa dẫn năm trăm quân mặc giáp sắt, cướp đường chạy về phía nam không ngờ gặp bọn Hắc toàn phong Lý Quỳ. Quân của Phương Mạo bị chặn đánh bỏ chạy tán loạn. Vừa lúc đó Lỗ Trí Thâm từ trong ngõ hẻm vung thiền trượng xông ra. Phương Mạo chống cự không nổi phải quay ngựa về phủ. Từ dưới cầu Ô Thước, Võ Tòng kịp thời đuổi theo lia một đao chém đứt chân ngựa. Phương Mạo lăn xuống liền bị Võ Tòng chém ngã, rồi khua đao cắt lấy thủ cấp đem về nộp trước trướng Tống tiên phong.

Bấy giờ Tống Giang đã vào thành đóng dinh trong vương phủ của Phương Mạo, truyền lệnh cho các tướng đi tìm đánh bọn tàn quân cò n ẩn náu trong thành. Quân tướng của Phương Mạo bị bắt sống hết, chỉ một mình Lưu Bân dẫn tàn quân chạy thoát về Tú Châu. Có thơ làm chứng như sau:

- Thần khí tùng lai bất khả cam, Tiếm vương xưng hiệu tự năng an.

Võ Tòng lập mã tru Phương Mạo,.

Lưu dữ hung ngoan tố dạng khan.

Ngôi báu xưu nay thật khó lay,.

Tiêm xưng danh hiệu họa nào tày.

Võ Tòng dùng ngựa đâm Phương Mạo.

Gian ác xem gương thủ cấp này.

Tống Giang truyền lệnh cho các tướng sĩ không được giết hại lương dân trăm họ, một mặt sai quân đi dập tắt các đám cháy, rồi cho treo bảng hiểu dụ vỗ yên dân chúng. Sau đó Tống Giang triệu họp các tướng để báo công xét thưởng:

- Võ Tòng giết Phương Mạo, Chu Đồng bắt sống Từ Phương, Sử Tiến bắt sống Chấn Thành, Tôn Lập giết Trương Uy, Lý Tuấn đâm giết Xương Thỉnh, Phàn Thụy giết Ô Phúc, Tuyên Tán giao chiến với Quách Thế Quảng cả hai đều bị thương người ngựa rơi xuống sông mà chết. Các đầu lĩnh khác bắt được tướng giặc cũng đem đến báo công lĩnh thưởng. Tống Giang hết

sức đau buồn về việc Xú quận mã Tuyên Tán chết trận, bèn sai người đóng áo quan khâm liệm rồi đưa đến mai táng dưới chân núi Hổ Khẩu. Một mặt Tống tiên phong sai đem thủ cấp của Phương Mạo và áp giải bọn Từ Phương, Chấn Thành đến Thường Châu giao nộp trước quân doanh của Trương chiêu thảo. Trương chiêu thảo sai đem chém bọn Từ Phương, Chấn Thành bêu đầu ở chợ, còn thủ cấp của Phương Mạo thì sai người đem nộp về kinh sư. Một mặt cho đem vàng bạc phẩm vật đến TÔ Châu ban thưởng các tướng. Trương chiêu thảo lại gửi thư mời đô đốc Lưu Quang Thế dện trấn thủ TÔ Châu, một mặt truyền lệnh cho Tống tiên phong thừa thắng tiến quân truy bắt quân giặc. Quân thám mã vào báo:

- "Lưu đô đốc và Cảnh tham mưu đang trên đường đến TÔ Chầu.

Ngay ngày hôm ấy, các tướng theo Tống tiên phong ra ngoài thành đón tiếp, mời đô đốc Lưu Quang Thế và các quan cùng đi vào nghỉ trong cung phủ của Phương Mạo. Lễ chào mừng đã xong, Tống Giang và các tướng trở về phủ đường bàn định công việc. Tống Giang sai người đi tìm các đầu lĩnh thủy quân để hỏi tình hình đánh chiếm các huyện miền duyên hải. Không bao lâu Tống tiên phong nhận được tin quân Phương Lạp ở các huyện ven biển đã tan rã, chạy trốn. Tống Giang cả mừng gửi văn thư về dinh trung quân báo tin thắng trận, mời Trương chiêu thảo đến hiểu dụ cho các quan lại cũ trở lại làm việc, một mặt điều các viên thống chế ở trung quân đi đóng giữ các nơi, một mặt ra lệnh cho các đầu lĩnh thủy quân đem thuyền về TÔ Châu chờ lệnh. Mấy ngày sau các viên thống chế đem quân đi các nơi đóng giữ. Các đầu lĩnh thủy quân cũng đã trở về TÔ Châu. Bấy giờ mới biết khi ba anh em họ Nguyễn đánh vào huyện Thường Thục, tiếp đó đánh sang huyện Côn Sơn thì Thi ân, Khổng Lượng tử trận. Bọn Thạch Tú, Lý ứng đã đem quân trở về, Thi ân và Khổng Lượng vì không biết bơi mà chết đuối. Tống Giang đau buồn thương tiếc mãi. Võ Tòng nghĩ tình nghĩa anh em, khóc lớn hồi lâu.

Bốn anh em bọn Phí Bảo đến từ biệt Tống tiên phong để trở về. Tống Giang nài giữ mãi không được bèn trọng thưởng, rồi sai Lý Tuấn tiễn đưa bốn người về Du Liễu trang. Về đến nơi anh em Phí Bảo bầy tiệc rượu khoản đãi bọn Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mãnh. Trong bữa rượu, Phí Bảo đứng dậy chạm chén và nói với Lý Tuấn mấy câu.

Chỉ biết rằng về sau Lý Tuấn rời bỏ đất Trung nguyên, biệt lập cơ nghiệp ở hải ngoại..

Đúng là:

Hết đời đạt mệnh cóc rời vỏ,.

Lập nghiệp thành danh cá hóa rồng.

Chưa biết Phí Bảo nói với Lý Tuấn những gì, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy M4P
Hồi 114
Thành Hàn Châu, Tống Giang Viếng Bạn
Cửu Dũng Kim, Trương Thuận Về Trời

Đang nói chuyện lúc ấy Phí Bảo nói với Lý Tuấn:

- Tiểu đệ tuy là kẻ suất phu lỗ mãng nhưng cũng .nghe những người có học từng nói:

- "Việc đời có thành có bại, đời người có thịnh có suy Đại ca ở Lương Sơn Bạc huân nghiệp đến nay đã mười mấy năm, từng quen trăm trận trăm thắng. Khi đánh quân Liêu, anh em chưa từng mất người, lần này đi đánh Phương Lạp nhuệ khí xem chừng không bằng trước nữa,.nghĩ số trời cũng chẳng còn bao lâu. Đại ca có biết vì sao tiểu đê.

không muốn ra làm quan không? Chẳng qua vì tình đời đen bạc. Đến ngày thái bình, bất cứ kẻ nào cũng có thể làm hại được tính mệnh đại cạ Người xưa có cảu:

- "Thái bình vốn do tướng quân định, tướng quân không được hưởng thái bình".

Lời nói ấy thật đúng. Bốn anh em tiểu đệ đã kết nghĩa với nhau, thiết nghĩ ba anh em đại ca cũng nên nhân lúc số mệnh chưa hết, góp nhặt tiền nong mua chiếc thuyền lớn, tụ tập dăm anh em thủy thủ tìm nơi yên ổn sinh sống cho đến trọn đời chẳng phải tốt đẹp hay sao?

Lý Tuấn nghe xong sụp lạy, nói:

- Cám ơn lời chỉ giáo sáng suốt của nhân huynh, tiểu đệ đã thấy rõ điều mê muội. Có điều là chưa dẹp xong Phương Lạp, còn nặng ơn nghĩa với Tống Công Minh, chưa nỡ bỏ đi.

Ngày hôm nay Tống Công Minh tiễn anh em nghĩa sĩ ra về, Lý Tuấn tôi thấy không còn nghĩa khí anh em cùng nhau tu.

hội như trước nữa. Nếu các anh em ở đây có lòng với Lý Tuấn tôi thì xin chờ khi dẹp xong Phương Lạp, Lý Tuấn tôi sẽ cùng hai hiền đệ Đồng Uy, Đồng Mãnh đến đây rồi anh em chúng ta sẽ cùng tính chuyện. Các anh em ở đây lo liệu trước. Nếu Lý Tuấn tôi phụ lời ước hẹn hôm nay thì trời ghét bỏ, chẳng xứng là đấng nam nhi.

Bọn Phí Bảo nói:

- Anh em đệ chuẩn bị trước thuyền bè chờ đợi, đại ca không được quên lời hứa đấy.

Nói đoạn Lý Tuấn và Phí Bảo nâng chén kết nghĩa anh em, cùng nhau hẹn ước, quyết không phụ lời thề.

Ngày hôm sau Lý Tuấn từ biệt bốn anh em bọn Phí Bảo rồi cùng Đồng Uy, Đồng Mãnh trở về quân doanh yết kiến Tống tiên phong. Lý Tuấn kể lại cho Tống Giang nghe chuyện anh em Phí Bảo chỉ muốn thanh thản làm nghề đánh cá không muốn ra làm quan. Tống Giang buồn rầu truyền lệnh chỉnh đốn các quân thủy bộ để chuẩn bị lên đường. Khắp huyện Ngô Giang không còn bóng quân giặc, Tống tiên phong đưa quân tiến đến lấy trấn Bình Vọng, rồi thừa thắng ruổi dài về phía Tú Châu. Tướng trấn thủ Tú Châu là Đoàn Khải nghe tin Đệ tam đại vương Phương Mạo ở TÔ Châu đã chết, chỉ nghĩ cách thu vén của cải rút chạy. Quân do thám về báo tin đại quân của Tống Giang đã đến cách thành không xa, các ngả đường thủy bộ cờ xí rợp trời, ngựa thuyền nối nhau. Đoàn Khải sợ hãi rụng rời. Lúc ấy bên quân Tống chỉ huy tiền đội là hai đại tướng Quan Thắng, Tần Minh đã dẫn quân đến dưới thành. Quân thủy cũng được lệnh đưa thuyền tiến đến vây chặt cửa phía tây, Đoàn Khải đứng trên mặt thành nói lớn:

- Xin các vị tướng quân ngừng đánh, quân trong thành chúng tôi xin ra hàng.

Nói đoạn, Đoàn Khải ra lệnh mở cửa thành rồi theo đoàn người khiêng

hương án, dắt dê, gánh rượu đích thân ra ngoài thành nghênh tiếp, mời Tống tiên phong vào phủ đường nghi?

ngơi. Đoàn Khải dẫn đầu các ngụy quan vào chào Tống tiên phong. Tống Giang an ủi Đoàn Khải cho phép được trở lại làm lương dân, sau đó treo bảng chiêu an ở các nơi trong thành. Đoàn Khải cảm tạ nói:

- Khải tôi nguyên là người ở Mục Châu, bị Phương Lạp bức bách phải làm quan nên chưa có dịp quy thuận. Nay thiên binh đến, Đoàn Khải tôi đâu dám không đầu hàng.

Tống Giang hỏi:

- Thành quân Ninh Hải ở Hàng Châu do người nào trấn thủ? Tướng sĩ người ngựa có bao nhiêu?

Đoàn Khải thưa:

- Thành Hàng Châu vừa dài vừa rộng, dân c~ đông đúc, phía đông bắc là miền đất cao, còn phía nam là sông lớn, phía tây là vùng đầm hồ, do thái tử của Phương Lạp là Nam An vương Phương Thiên Định đóng giữ. Bộ hạ của Phương Thiên Định có hơn bẩy vạn quân mã do bốn viên nguyên súy và hai mươi tư viên chiến tướng chỉ huy Hai viên tướng cầm đầu, một người là Đặng Nguyên Giác, tăng nhân ở Hấp Châu, biệt hiệu "Bảo quang Như Lai", quen dùng cây thiền trượng sắt nặng hơn năm mươi cân, thường được gọi là "quốc sứ; một người là Thạch Bảo quê ở Phúc Châu quen dùng cây chùy lưu tinh đánh trăm đòn trăm trúng, cũng giỏi đánh "Bích phong đao" cắt sắt chặt đồng đâm xuyên ba lần giáp sắt. Hại mươi sáu chiến tướng đều được lựa chọn qua các kỳ thi tuyển, đều là những người dũng cảm, hung tợn, xin tiên phong chớ coi thường.

Tống Giang nghe xong bèn sai lấy tặng vật ban thưởng rồi cho người đưa Đoàn Khải đến quân doanh của Trương chiêu thảo kể rõ sự việc. Sau đó Đoàn Khải được phép ở lại giúp Trương chiêu thảo đóng giữ TÔ Châu. Một mặt Trương chiêu thảo ủy cho phó đô đốc Lưu Quang Thế đến đóng giữ Tú Châu, còn Tống tiên phong thì rời quân đến đóng trại ở vùng đình uy Lý.

Bấy giờ Tống Giang mở tiệc khao thưởng cáe tướng rồi cùng bàn việc điều binh đi đánh Hàng Châu. Tiểu toàn phong Sài Tiến đứng dậy nói:

- Sài Tiến tôi từ lúc đội ơn nhân huynh cứu mạng ở Đường Châu đến nay thường được nhân huynh quý mến, được hưởng vinh dự mà chưa có dịp báo đáp. Nay Sài Tiến tôi xin thâm nhập vào sào huyệt của Phương Lạp làm do thám, mong lập công trạng để báo đáp triều đình và làm sáng rõ uy danh của huynh trưởng. Chưa biết huynh trưởng có cho phép hay không?

Tống Giang cả mừng nói:

- Nếu Sài đại quan nhân tự nguyện lọt vào sào huyệt giặc điều tra làm rõ địa hình núi sông để đại quân đánh vào bắt sống đầu sỏ Phương Lạp giải về kinh sư thì hay biết chừng nào! Anh em ta cùng lập công lớn, chung hưởng phú quý. Chỉ e đường sá xa xôi, hiền đệ phải chịu vất vả.

Sài Tiến nói:

- Có chết đệ cũng vui lòng, chỉ xin huynh trưởng cho phép Yến Thanh cùng đi. Yến Thanh là người am hiểu đường sá, thổ ngữ, lại rất biết tùy cơ ứng biến.

Tống Giang nói:

- Ta ưng thuận như lời hiền đệ, có điều là Yến Thanh hiện giờ còn đang ở trong quân của Lư Tuấn Nghĩa, phải chờ gửi văn thư điều về.

Mọi người đang bàn bạc chưa xong thì có tin Lư Tuấn Nghĩa đặc cách sai Yến Thanh đến báo tin tháng trận. Tống Giang cả mừng nói với Sài Tiến:

- Hiền đệ đi chuyến này tất sẽ lập được công lớn. Đang nhắc Yến Thanh thì Yến Thanh vừa đến, đó cũng là điềm tốt.

Sài Tiến rất vui mừng. Yến Thanh đến quân doanh, vào dưới trướng yết kiến Tống Giang. Tống tiên phong sai bưng cơm rượu ra mời rồi hỏi:

- Khi Đái Tôn về đây nói Lư tiên phong đã tiến đánh Hồ Châu, sự việc thế nào?

Yến Thanh đáp:

- Sau khi rời Tuyên Châu, Lư tiên phong chia quân hai đường. Lư tiên phong đem nửa số quân mã tiến đánh Hồ Châu, giết tướng trấn thủ là Cung

ôn và thủ hạ năm viên phó tướng, đánh tan quân giặc, thu phục Hồ Châu, vỗ yên trăm họ. Một mặt gửi văn thư trình lên Trương chiêu thảo xin chọn thống chế đến trấn thủ, một mặt sai Yến Thanh tôi về đây báo tin thắng trận với huynh trưởng. Quân mã còn lại giao cho Lâm Xung chỉ huy tiến đánh cửa ải Độc Tùng, sau đó sẽ về hội quân ở Hàng Châu. Khi tiểu đệ trên đường đến đây nghe nói quân Lâm Xung liên tiếp đánh vào cửa ải Độc Tùng nhưng chưa lấy được. Lư tiên phong phải cùng với phó quân sư Chu Vũ đến tận nơi xem xét. Trước khi đi Lư tiên phong đã ủy cho tướng quân HÔ Diên Chước thống lĩnh quân mã đóng giữ Hồ Châu, đợi khi có thống chế do Trương chiêu thảo gửi đến thì giao quyền lại, tiếp tục đem quân tiến đánh huyện Đức Thanh rồi về hội quân ở Hàng Châu.

Tống Giang lại hỏi:

- Hiền đệ hãy cho ta biết các tướng đóng giữ Hồ Châu, sau đó sang đánh huyện Đức Thanh? Những ai đi đánh ải Độc Tùng? Số còn lại cùng HÔ Diên Chước giữ thành Hồ Châu là những ai?

Yến Thanh đáp:

- Hiện có bản kê ở đây:

- Hai mươi ba viên chánh phó tướng đem quân đi đánh cửa ải Độc Tùng là:

- Tiên phong Lư Tuấn Nghĩa, Chu Vũ, Lâm Xung, Đổng Bình, Trương Thanh, Giải Trân, Giải Bảo, Lã Phương, Quách Thịnh, âu Bằng, Đặng Phi, Lý Trung, Chu Thông, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Lý Lập, Bạch Thắng, Thang Long, Chu Quý, Chu Phú, Thời Thiên.

Mười chín chánh phó tướng đóng giữ Hồ Châu, sau đó tiến quân đánh huyện Đức Thanh là:

- HÔ Diên Chước, Sách Siêu, Mục Hoẵng, Lôi Hoành, Dương Hùng, Lưu Đường, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Trần Đạt, Dương Xuân, Tiết Vĩnh, Đỗ Thiên, Mục Xuân, Lý Vân, Thạch Dũng, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương.

Tướng tá ở hai cánh quân nói trên tất cả là bốn mươi hai người, khi tiểu đệ ra đi mọi người đã bàn bạc xong, tất sẽ tiến quân theo kế đã định.

Tống Giang nói:

- Tiến quân theo hai đường ấy là đúng. Vừa rồi các anh em ở đây bàn bạc, Sài đại quân nhân muốn cùng hiền đệ lọt vào sào huyệt Phương Lạp để do thám, không biết hiền đệ có muốn đi không?

Yến Thanh đáp:

- Chủ soái sai cùng đi với Sài đại quan quân, tiểu đệ đâu dám từ chối.

Sài Tiến rất mừng nói:

- Sài Tiến tôi sẽ đóng giả làm một kẻ nho sinh, hiền đệ đóng làm người hầu. Một thầy một tớ cứ đeo gươm đàn sách vở mà đi đường thì không ai nghi ngờ gì. Ta sẽ men theo đường biển, tìm thuyền đi sang Việt Châu rồi từ đó theo đường nhỏ xuyên núi vào Mục Châu chẳng còn bao xa.

Hai người bàn định xong, chọn ngày lên đường. Sài Tiến và Yến Thanh vào chào Tống tiên phong rồi thu xếp hành lý đi về phía vùng ven biển tìm thuyền sang Việt Châu, chuyện không có gì phải nói.

Lại nói quân sư Ngô Dụng ngồi trong quân doanh bàn với Tống tiên phong:

- Phía nam Hàng Châu có sông Tiền Đường chảy thông ra biển. Nếu cho mấy người chèo thuyền nhỏ từ phía ngoài biển tiến vào cửa Chừ Sơn rồi từ đó theo sông vào đến sát cửa nam thành, bắn pháo treo cờ làm hiệu thì trong thành tất phải hoảng hốt. Nếu tiên phong đồng ý thì xin cử vài đầu lĩnh thủy quân làm theo kế ấy.

Ngô Dụng chưa dứt lời, Trương Hoành và ba anh em ho.

Nguyễn đều lên tiếng:

- Anh em tiểu đệ xin đi.

Tống Giang nói:

- Phía tây Hàng Châu là vùng ao hồ rất cần đến các đầu lĩnh thủy quân, các hiền đệ không nên đi cả chuyến này.

Ngô Dụng nói:

- Chỉ Trương Hoành và Nguyễn Tiểu Thất dẫn Hầu Kiện, Đoàn Cảnh Trụ đi theo là đủ.

Bấy giờ Tống tiên phong bèn sai bọn Trương Hoành bốn đầu lĩnh cùng hai ba mươi thủy thủ và hơn mười pháo thu?

tự đến miền ven biển tìm thuyền mà vượt sóng sông Tiền Đường.

Xin các vị độc giả hiểu cho, đoạn kể trên đây có phần vụn vặt, sách vở người xưa kể lại cũng đều có những tình tiết ấy cả, có điều là khó kể ra một lúc.

Qúy vị cứ thư thả, các đầu mối sẽ dần dần tự sáng tỏ ra, xin các vị nhớ kỹ từng đầu mối thì sẽ thấy rõ sự sâu sắc của câu chuyện.

Lại nói Tống Giang cắt cử quan tướng đâu đó đã xong bèn trở về Tú Châu bàn định kế sách tiến đánh Hàng Châu. Mọi người đang sửa soạn công việc, bỗng có tin sứ giả từ Đông Kinh đem ngự tửu và tặng vật ban thưởng đã đến ngoài phủ thành. Tống Giang liền dẫn các đầu lĩnh lớn nhỏ ra nghênh đón, mời sứ giả vào thành. Anh em Tống Giang làm lễ tạ Ơn rồi mở tiệc rượu khoản đãi. Trong bữa tiệc sứ giả nhân tiện cho biết theo lời tâu của thái y viện, thiên tử đã có lệnh triệu thần y An Đạo Toàn về kinh để túc trực hầu hạ Ở ngự tiền.

Tống Giang nghe lệnh không dám ngăn trở.

Ngày hôm sau, khoản đãi sứ giả xong, anh em Tống Giang theo đưa chân đi mười dặm trường đình mới mở rượu tiễn sứ giả và An Đạo Toàn về kinh. Có thơ làm chứng như sau:

- Yên Tử thanh nang nghệ tối tinh.

Sơn Đông hành tán hữu thanh danh.

Nhân khoa mạch đắc Thương Công điệu,.

Tự phu đan như Kế Tử thành.

Quát cốt lập khan kim thốc xuất,.

Giải cơ thời kiến nhận ngân bằng.

Lương Sơn kết nghĩa kiên như thạch,.

Thử biệt nan vong thủ túc tình.

Yên Tử bao xanh dược nghệ tinh.

Sơn Đông thang thuốc nổi thanh danh.

Thương Công mạch pháp tài chưa sánh.

Kế Tử cao đan thuộc kém nhanh.

Xương nát đứng xem liền một mối.

Thịt tan chốc thấy vết thương lành.

Lương Sơn kết nghĩa bền như đá.

Viễn biệt khôn nguôi nặng nghĩa tình.

Lại nói sau khi phân chia tặng vật ban thưởng cho các tướng, Tống Giang chọn ngày làm lễ tế cờ xuất quân. Tống Giang từ biệt Lưu đô đốc và Cảnh tham mưu, khoác giáp lên ngựa, truyền lệnh cho các quân thủy bộ xuất phát, thuyền ngựa cùng tiến. Đại quân tiến đến huyện Sùng Đức, tướng trấn thủ huyện thành nghe tin hoảng hốt cuốn gói chạy về Hàng Châu.

Lại nói thái tử của Phương Lạp là Phương Thiên Định triệu hội các tướng đến hành cung bàn định mưu kế. Nền cũ cung Song Tường ngày nay chính là hành cung lúc bấy giờ. Thu?

hạ của Phương Thiên Định có bốn viên đại tướng. Đó là:

- Bảo Quang Như Lai quốc sứ Đặng Nguyên Giác, Nam ly đại tướng quân nguyên súy Thạch Bảo, trấn quốc đại tướng quân Lệ Thiên Nhuận, Hộ quốc đại tướng quân Tư Hành Phương. Cả bốn tướng đều xưng "Nguyên súy đại tướng quân", là tước hiệu do Phương Lạp phong chọ Các phó tướng có hai mươi bốn viên, đó là:

- Lệ Thiên Hựu Ngô Trị, Triệu Nghi, Hoàng ái, Tiền Trung, Thang Phùng Sĩ, Vương Tích, Tiết Đẩu Nam, Lãnh Cung, Trương Kiệm, Nguyên Hưng, Điêu Nghĩa, ôn Khắc Nhượng, Mao Địch, Vương Nhân, Thôi Vức, Liêm Minh, Từ Bạch, Trương Đạo Nguyên, Phong Nghi, Trương Thao, TÔ Kinh, Mễ Tuyền, Bốc ứng Quỳ.

Hai mươi bốn viên ấy đều được phong tước hiệu "tướng quân". Các chánh phó tướng tất cả là hai mươi tám người bấy giờ đều có mặt cả ở hành cung của Phương Thiên Định để nghị bàn việc quân. Phương Thiên Định nói:

- Quân thủy bộ của Tống Giang đã qua Giang Nam, quân ta đã mất ba trận lớn, chỉ có Hàng Châu làm tấm bình phong cho triều đình. Nếu Hàng Châu thất thủ thì Mục Châu không lấy gì chống giữ. Trước đây tư thiên giám Phố Vân Anh tâu rằng:

- "Sao Thiên càng xâm nhập địa phận nước Ngộ Theo lý mà suy thì tai họa không nhỏ. Đúng là ứng với quân tướng của bọn Tống Giang. Nay bọn chúng đã phạm đến địa phận nước Ngô, các ngươi được hưởng quan cao tước trọng của triều đình, phải đem hết lòng báo đáp không được nhụt chí.

Bọn tướng tá đều tâu với Phương Thiên Định:

- Xin chủ tướng cứ yên lòng. Bên ta bao nhiêu tinh binh dũng tướng mà không địch nổi với Tống Giang, nay lại mất thêm mấy châu quận nữa, đó là vì chưa chọn được tướng giỏi cầm quân mới đến nông nỗi ấy. Nay bọn Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa chia quân ba đường tiến đánh Hàng Châu, xin điện hạ cùng quốc sư đóng giữ các thành trì miền duyên hải để giữ vững cơ nghiệp muôn đời. Bọn thần và các tướng xin cầm quân đi chặn địch.

Phương Thiên Định cả mừng truyền lệnh chia quân mã làm ba đường, chỉ Lưu quốc sư Đặng Nguyên Giác ở lại cùng lo giữ thành. Ba viên nguyên súy chỉ huy ba cánh quân là:

- Hộ quốc nguyên súy Tư Hành Phương dẫn bốn viên chánh tướng Tiết Đẩu Nam, Hoàng ái, Từ Bạch, Mễ Tuyền đi cứu viện cho huyện Đức Thanh.

Trấn quốc nguyên súy Lệ Thiên Nhuận dẫn bốn viên chánh tướng Lệ Thiên Hựu, Trương Kiểm, Trương Thao, Diêu Nghĩa đi cứu viện ải Độc Tùng.

Nam ly nguyên súy Thạch Bảo dẫn tám viên chánh tướng ôn Khắc Nhượng, Triệu Nghị, Lãnh Cung, Vương Nhân, Trương Đạo Nguyên, Ngô Trị, Khiêm Minh, Phương Nghi đưa quân ra ngoài thành chặn đánh quân chính của Tống Giang.

Ba viên nguyên súy mỗi người chỉ huy một cánh quân gồm ba vạn người ngựa. Mọi việc cắt cử xong xuôi, Phương Thiên Định đem vàng lụa ban thưởng cho các tướng và đốc thúc đưa quân lên đường. Nguyên súy Tư Hành Phương đưa quân mã lên đường đi cứu ứng huyện Đức Thanh.

Hãy tạm chưa nói đến hai cánh quân đi cứu ứng ra sao.

Kể tiếp chuyện đại quân của Tống tiên phong vòng vèo tiến đến núi Lâm Bình. Từ xa đã nhìn thấy trên đỉnh núi có lá cờ đỏ lớn phần phật bay trước gió. Tống Giang liền sai hai chánh tướng Hoa Vinh và Tần Minh tiến lên trước. Một mặt đốc thúc chiến thuyền xe cộ vượt quá lên phía trên đê quai Trường An. Hai tướng Hoa Vinh, Tần Minh mỗi người dẫn một nghìn quân mã vòng qua đầu núi chưa kịp tiến lèn phía trước thì gặp ngay i(.rơ lg Thạch Bảo của quân Phương Lạp.

Hai tướng dưới quyền Thạch Bảo là Vương Nhâm. Phượng Nghi cắp giáo dài, thúc ngựa đến đánh Hoa Vinh và Tần Minh.

Hoa Vinh, Tần Minh vội dàn quân mã chặn đánh. Tần Minh vung cây lang nha côn xông đến đánh Phượng Nghị Hoa Vinh nâng thương thúc ngựa lên đánh Vương Nhân. Bốn viên chiến tướng ngồi trên lưng ngựa quần thảo đến hơn mười hiệp không phân thắng bại. Tần Minh, Hoa Vinh thấy phía sau quân nam có viện binh đang kéo đến, bèn nói lớn:

- "Tạm nghỉ". Nói đoạn quay ngựa chạy về trận nhà.

Hoa Vinh nói:

- Chớ nên ham đánh mau về báo cho huynh trưởng để bàn cách đối địch.

Nói đoạn liền sai ngườĩvề phi báo cho trung quân, Tống Giang vội dẫn bốn tướng Chu Đồng, Từ Ninh, Hoàng Tín, Tôn Lập tiến lên trước trận. Bên quân nam, Vương Nhân Phượng Nghi thúc ngựa ra giao chiến, quát lớn:

- Bọn bại tướng kia mau ra đánh tiếp.

Tần Minh cả giận múa cây lang nha côn thúc ngựa đến đánh Phượng Nghị Vương Nhân lại xông lên khiêu chiến với Hoa Vinh nhưng lại thấy một tướng khác cưỡi ngựa xông đến, đó là Từ Ninh. Hoa Vinh và Từ Ninh, một người cầm ngọn giáo vàng, một người cầm ngọn giáo bạc xông ra. Hoa Vinh thúc ngựa bám sát Từ Ninh. Không chờ Từ Ninh và Vương Nhân giao chiến, Hoa Vinh nhanh như cắt đã nâng cung tha?

một mũi tên bắn trúng Vương Nhân, hất Vương Nhân lăn nhào xuống ngựa. Quân nam trông thấy đều kinh sợ. Phượng Nghi giật mình thấy Vương Nhân bị bắn ngã ngựa chưa kịp trở tay đã bị Tần Minh vung lang nha côn đâm trúng. Quân của Phương Thiên Định hoảng hốt tan rã bỏ chạy. Đại binh quân Tống ào lên hỗn chiến. Nguyên súy Thạch Bảo chống cự không nổi, phải quay ngựa chạy về phía núi Cáo Đỉnh, ha.

trại ở phía đông Tân Kiều. Hôm ấy trời đã tối không đối phó kịp, quân nam đành phải lui quân vào thành.

Ngày hôm sau quân mã của Tống tiên phong vượt qua núi Cáo Đỉnh tiến thẳng đến đóng trại ở phía đông Tân Kiều.

Tống Giang truyền lệnh cho các tướng chia quân ba đường tiến đánh Hàng Châu. Các tướng chỉ huy ba cánh quân ấy là:

- Cánh quân bộ theo đường trấn Thang Long đánh vào cửa đông đặt dưới quyền các tướng Chu Đồng, Sử Tiến, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Vương Anh, Hỗ Tam Nương.

Cánh quân thủy từ phía bắc Tân Kiều tiến đánh lấy Cổ Đường cắt ngang đường phía tây, theo đường hồ áp sát vào cửa thành đặt dưới quyền các tướng Lý Tuấn, Trương Thuận, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Mạnh Khang.

Cánh quân giữa gồm đủ quân mã. quân bộ, quân thủy, chia làm ba đội đánh vào cửa Bắc Quan và cửa Cấn Sơn. Tiền đội là các chánh phó tướng:

- Quan Thắng, Hoa Vinh, Tần Minh, Từ Ninh, Hách Tư Văn, Lăng Chấn. Đội thứ hai do chủ tướng Tống tiên phong và quân sư Ngô Dụng chỉ huy, dưới quyền có các chánh phó tướng là:

- Đái Tôn Lý Quỳ, Thạch Tú, Hoàng Tín, Tôn Lập, Phàn Thuỵ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Mã Lân, Tuyên Tán, Tưởng Kính, Yến Thuận, Tống Thanh, SAI Phúc, Sái Khánh, ục Bảo Tứ.

Đội thứ ba theo đường thủy đi sau tiếp ứng, có các chánh phó tướng là:

- Lý ứng, Khổng Minh, Đỗ Hưng, Dương Lâm.

Đồng Uy, Đồng Mãnh.

Các cánh quân thủy bộ cắt cử đã xong, đều theo mệnh lệnh tiến phát.

Trước hết hãy nói đội tiền quân của cánh quân giữa do Quan Thắng chỉ huy tiến đến phía đông Tân Kiều, khi đến nơi không thấy giặc. Quan Thắng có ý nghi ngờ, lại cho quân lui ra một mặt sai người báo cho Tống tiên phong biết. Tống Giang liền sai Đái Tôn đến truyền lệnh:

- Mỗi ngày chỉ cho hai đầu lĩnh đưa quân đi dò xét, chớ khinh suất tiến đánh.

Ngày đầu tiên Hoa Vinh và Tần Minh đem quân đi thám thính. Ngày thứ hai là Từ Ninh và Hách Tư Văn, luôn mấy ngày liền không thấy quân nam ra giao chiến. Hôm ấy đến lượt Từ Ninh và Hách Tư Văn dẫn mấy chục quân kỵ tiến thẳng đến cửa Bắc Quan. Bọn Từ Ninh thấy cổng thành mở toang bèn đi về phía cầu treo xem xét. Bỗng nghe một tiếng trống vang lên trên mặt thành, rồi một đội quân mã từ trong thành phóng ra. Từ Ninh và Hách Tư Văn định quay ngựa chạy thì từ phía con đường tắt đi sang cửa tây có tiếng quân lính reo hò, rồi hơn một trăm quân kỵ phi ngựa lao đến phía bọn Từ Ninh. Từ Ninh ra sức chống cự, đánh thoát khỏi vòng vây, khi ngoái lại không thấy Hách Tư Văn đâu cả. Từ Ninh quay lại thấy Hách Tư Văn bị quân giặc bắt trói sắp đưa vào thành. Từ Ninh chưa kịp quay lại thì đã bị trúng tên vào đầu, đành phải để cả mũi tên mà chạy về. Sáu viên tướng của Phương Thiên Định liền thúc ngựa đuổi theo. Từ Ninh may gặp Quan Thắng nên mới thoát được. Khi đến doanh trại thì ngã ngất. Sáu tướng của Phương Thiên Định bị Quan Thắng đánh lui phải chạy về thành. Quan Thắng vội sai người cấp báo với Tống tiên phong. Khi Tống Giang đến thăm thì Từ Ninh đã bị ứa máu khắp tai, mắt, miệng, mũi. Tống Giang rơi nước mắt gọi thầy thuốc đến chạy chữa. Sau đó Tống Giang sai đưa Từ Ninh xuống chiến thuyền nghỉ ngơi, đích thân đến thăm viếng. Vào khoảng canh ba đêm ấy thì Từ Ninh hôn mê, bấy giờ mới biết mũi tên có thuốc độc. Tống Giang ngửa mặt lên trời than rằng:

- "Thần y An Đạo Toàn đã bị gọi về kinh, không ai đủ tài chữa cho Từ Ninh. Từ nay anh em ta bị thương đành phải chịu thiệt mạng". Nói đoạn xót xa thương cảm hồi lâu. Bấy giờ quân sư Ngô Dụng đến mời Tống Giang về trại bàn công việc. Từ Ninh được đưa về Tú Châu điều trị nhưng vì thuốc độc đã ngấm sâu nên không chữa khỏi.

Lại nói Tống Giang sai người đi nghe ngóng tin tức của Hách Tư Văn, hôm sau quân thám mã trở về báo:

- "Bọn Phương Thiên Định đã chém Hách Tư Văn bêu đầu lên cửa Bắc Quan".

Tống Giang nghe tin vô cùng đau xót. Từ Ninh không chữa khỏi, nửa tháng sau cũng qua đời. Tống Giang mất liền hai tướng, bèn truyền lệnh án binh bất động, chỉ chặn giữ các con đường lớn.

Lại nói Lý Tuấn dẫn thủy quân đến đóng ở phía bắc Tân Kiều, sai quân vào sâu trong núi Cổ Đường thám thính tình hình quân giặc. Nghe thám mã trở về báo tin Hách Tư Văn bị giết, Từ Ninh trúng tên độc đã qua đời, Lý Tuấn bàn với Trương Thuận:

- Ở hướng tiến quân của ta trọng yếu nhất là cửa ải Độc Tùng và đoạn đường từ Hồ Châu đến huyện Đức Thanh thường có quân giặc mai phục. Nếu ta chặn con đường yết hầu của chúng thì chúng sẽ từ hai phía đánh khép vào, bọn ta ít quân khó lòng địch nổi. Chi bằng ta tiến thẳng một mạch đến núi Tây Sơn, dừng lại đóng giữ ở đó. Mặt nước Tây Hồ sẽ là bãi chiến trường, phía sau núi Tây Sơn thông với suối Tây Khê, có thể làm đường rút lui rất tốt.

Nói đoạn Lý Tuấn sai một tên tiểu hiệu về trung quân xin lệnh của Tống tiên phong, rồi dẫn quân vượt đèo Đào Nguyên tiến sâu vào núi Tây Sơn, dừng quân đóng trại ở chỗ ngày nay là chùa Linh ẩn. Xế về phía bắc, ở cửa núi Tây Khê nay là núi Cổ Đường cũng có một trại nhỏ. Đội tiền quân của Lý Tuấn đã đến do thám ở Đường Gia Trang. Hôm ấy Trương Thuận nói với Lý Tuấn:

- Quân giặc đã tháo chạy về Hàng Châu. Chúng ta đóng quân ở đây đã nửa tháng chỉ quanh quẩn trong núi chứ chưa được giao chiến thì biết đến bao giờ mới lập được công? Nay tiểu đệ muốn theo đường hồ lặn qua cửa sông

mà vào thành.

Vào đẹn nơi tiểu đệ sẽ bắn pháo hiệu báo tin, đại ca ở ngoài cho quân đánh ngay vào chiếm lấy cửa sông, một mặt phi báo để Tống tiên phong truyền lệnh cho ba quân tiến đánh vào thành.

Lý Tuấn nói:

- Kế ấy rất hay? Chỉ sợ một mình hiền đệ không làm nổi.

Trương Thuận đáp:

- Dù phải xả thân cũng chưa đủ đáp ân tình sâu nặng của huynh trưởng Tống Công Minh.

Lý Tuấn nói:

- Hiền đệ hãy nán chờ để ta báo cho huynh trưởng đưa binh mã đi tiếp ứng.

Trương Thuận nói:

- Cứ để tiểu đệ làm ngay, một mặt đại ca cho người trình với huynh trưởng, như thế đến khi tiểu đệ vào thành thì Tống tiên phong cũng vừa biết việc.

Tối hôm ấy, Trương Thuận ăn uống no say, dắt dao nhọn ra đi. Đến bên bờ Tây Hồ, Trương Thuận thấy phía trước là ba ngọn núi xanh, một vùng nước biếc, xa xa là thành Hàng Châu, bốn tòa cổng thành cao ngất. Bốn cổng ấy là:

- Trấn Đường môn, Dũng Kim môn, Thanh Ba môn, Tiền Hồ môn. Các vi.

độc giả hãy nhớ cho nguyên thành Hàng Châu này, từ trước đời Tống gọi là trấn Thanh Hà, dưới thời tiên vương đổi làm quận Minh Hải, mở mười cửa thành:

- Phía đông có Thái Thi.

môn, Tiến Kiều môn, phía nam có Hầu Triều môn, Gia Hội môn; phía tây có Tiền Hồ môn, Thanh Ba môn, Dũng Kim môn, Tiền Đường môn phía bắc có Bắc Quan môn, Cấn Sơn môn. Sau ngày Cao Tông rời xuống phía nam đóng

đô ở đây gọi là " Hoa Hoa Lâm an phử , lại mở thêm ba cửa thành khác. Đến khi Phương Lạp tiếm giữ thì ở đây vẫn còn đô cũ của tiền vương. Chu vi thành tám mươi dặm, tuy không được như dưới thời Cao Tông nhưng vẫn còn khá thịnh vượng, non sông tươi đẹp, nhân vật hào hoa, cho nên người đời truyền rằng:

- "Trên trời có thiên đường, dưới đất có Tô, Hàng . Học sĩ TÔ Đông Pha có thơ khen:

- Hồ quang liễm diễm tình thiên bảo,.

Sơn sắc không mông vũ diệc kỳ.

Nhược bả Tây Hồ tỉ Tây Tử,.

Đạm trang nùng mạt dã tương nghi.

Trời xanh sóng gợn hồ thu đẹp,.

Mưa xám phơ bay bóng núi mờ.

Nếu ví Tây Hồ với Tây Tư?

Nét mây tô nhạt thật nên thơ.

Nói gọn lại, dưới thời Tống, Tây Hồ là nơi cảnh đẹp nổi tiếng không đâu sánh bằng, không bút nào tả xiết. Trương Thuận bước lên cầu Tây Lăng ngắm cảnh hồi lâu. Bấy giờ thời tiết mùa xuân ấm áp, nước Tây Hồ một màu xanh trong, xung quanh ánh núi tỏa biếc. Trương Thuận thầm nghĩ:

- "Ta sinh trưởng nơi đầu sóng ngọn gió trên sông Tầm Dương, đã bao năm nay chưa từng thấy cảnh hồ nào tươi đẹp như hồ này, dù có chết ở đây cũng thỏa thích". Nghĩ đoạn bèn cởi áo đi xuống dưới cầu. Trương Thuận chít khăn lụa điều, mặc quần cộc bằng tơ đũi, giắt dao nhọn bên đai lưng, chân đất bước xuống nước, rồi lặn một hơi dưới mặt hồ. IJúC ấy đã vào khoảng đầu canh một, trăng sáng mờ mờ Trương Thuận lặn đến trước cửa Dũng Kim mới ngoi lên. Đúng lúc ấy tiếng trống vừa điểm một canh bốn khắc. Ngoài thành im ắng không một bóng người. Thấy trên mặt thành ở chỗ ụ tường thấp có bốn năm người đang vươn đầu nhìn ngó, Trương Thuận lại lặn xuống nước, một lúc sau ngoi lên, mấy bóng người thập thò đã bỏ đi nơi

khác. Trương Thuận lặn đến xem xét, mới biết ở cửa hồ có hàng rào sắt chắn ngang. Trương Thuận định lặn vào thấy bên trong rào sắt lại có một lớp lưới có dây buộc chặt, trên mặt lưới dính nhiều đạc đồng. Thấy hàng rào sắt rất chắc chắn không thể chui qua được, Trương Thuận thử thò tay giật nhẹ tấm lưới, đạc đồng liền rung lên, cùng lúc ấy nghe trên mặt thành có tiếng bọn lính canh quát gọi nhau ầm ĩ, Trương Thuận lại lặn ra xạ Trương Thuận lắng nghe trên mặt thành có tiếng chân ngựa phi đến, rồi mấy người xúm lại trên ụ tường nhìn xuống miệng cống. Không thấy gì lạ, bọn người ấy bảo nhau:

- "Đạc kêu loạn lên như thế, chắc là con cá to nào vướng vào lưới". Bọn lính canh ngó nghiêng hồi lâu vẫn không thấy động tĩnh gì bèn bảo nhau đi ngủ.

Trương Thuận lắng tai nghe trên lầu thành tiếng trống điểm canh bạ Đoán chừng lính canh đã ngủ say, Trương Thuận lại bơi vào chân thành. Biết không thể lặn qua cửa hồ được, Trương Thuận bèn trèo lên bờ. Không thấy bóng lính canh, Trương Thuận định trèo lên mặt thành, nhưng lại nghĩ bụng:

- "Nế~l trên mặt thành có người thì mất mạng như chơi". Nghĩ đoạn bèn nhặt cục đất ném lên thành. lúc ấy có một tên lính canh chưa ngủ, thấy vậy bèn kêu toáng lên. Nhìn xuống cửa hồ không thấy động tĩnh, hắn lại trèo lên chòi canh nhìn ra xa, cũng không thấy bóng dáng con thuyền nào. Nguyên là thuyền bè trên Tây Hồ theo lệnh của Phương Thiên Định, chỉ được ra vào phía ngoài cửa Thanh Ba và cửa sông ĩ nh Từ.

ở các cửa khác đều không được phép buộc thuyền. Bọn lính canh ngơ ngác bảo nhau:

- "Thế có phải là ma quỷ không?". IJạI có người lẩm bẩm:

- "Đúng là ma quỷ. Bọn ta cứ việc tìm nơi ngủ ngon để khỏi phải nhìn thấy rõ". Tuy nói thế nhưng bọn chúng cũng không dám ngủ, cả bọn đều rình nấp ở sau u.

tường. Nghe ngóng hồi lâu không thấy động tĩnh gì, Trương Thuận lại bò lên bờ. Xung quanh vắng ngắt, trên chòi cũng không nghe tiếng trống cầm canh. Trương Thuận vẫn chưa dám trèo lên, lại nhặt một viên đất nữa ném lên mặt thành.

Không nghe động tĩnh gì, Trương Thuận nghĩ bụng:

- "Bây giờ đã canh tư, sắp sáng rồi, không vào thành được thì biết đến bao giờ". Nghĩ đoạn Trương Thuận liền bám tường thành trèo lên. Trèo đến nửa chừng bỗng nghe một tiếng mõ khô khốc vang lên, bọn lính canh nấp sẵn bèn vùng dậy. Trương Thuận vội quay người từ giữa lưng chừng thành nhẩy ào xuống nước.

Bọn lính canh đứng trên mặt thành nhất loạt bắn tên nỏ, ném đá xuống tới tấp. Thương thay Trương Thuận anh hùng, đến đây phải chịu chết bên bờ nước ngoài thành trước cửa Dũng Kim thành Hàng Châu. Có thơ rằng:

- Tòng văn thiện chiến tử binh nhung,.

Thiện nịch chung nhiên táng thủy trung.

Ngõa quán bất ly tỉnh thương phá,.

Khuyến quan mạc đán sính anh hùng.

Từng nghe thiện chiên chết binh nhung,.

Giỏi lặn thân chìm đáy nước trong.

Gánh nước vỡ vò dốc giếng cạn,.

Khuyên ai chớ vội tỏ anh hùng.

Chuyện đến đây chia làm hai mối, kể tiếp:

- Cùng ngày hôm ấy Tống Giang nhận được tin do ~ý Tuấn phi báo, cho biết Trương Thuận đã lặn qua hồ vào thành, vào đến nơi sẽ đốt lửa làm hiệu. Tống Giang báo ngay cho cánh quân chuẩn bị đánh vào cửa Đông biết. Đêm ấy Tống Giang ngồi trong trướng cùng bàn việc quân với Ngô Dụng, đến canh tư cảm thấy tinh thần mỏi mệt, bèn cho tả hữu lui ra, rồi nghiêng lưng xuống ghế chợp mắt. Vừa thiu thiu bỗng có cơn gió lạnh ào vào, Tống Giang gượng dậy nhìn thì thấy một hình thù giống người mà không phải người, tựa quỷ mà chẳng phải quỷ đang đứng sừng sững trong luồng khí lạnh. Tống Giang nhìn người ấy thấy khắp người máu me đầm đìa. Người ấy khẽ cất tiếng nói:

- "Bấy lâu tiểu đệ theo huynh trưởng, được hưởng ơn ưu ái đã nhiều. Nay

tiểu đệ liều thân báo đáp, đã chết trong làn tên đạn trước cửa Dũng Kim. Tiểu đệ về đây vĩnh biệt huynh trưởng". Tống Giang nói:

- "Có phải hiền đệ Trương Thuận đó chăng?". Tống Giang quay nhìn sang phía khác lại nhìn thấy ba bốn người nữa máu me đầm đìa nhưng không nhận ra là ai. Tống Giang bật khóc lớn, kinh hoàng tỉnh dậy mới biết là chiêm bao. Quân hầu nghe tiếng khóc vội chạy vào, Tống Giang buột miệng kêu lên:

- Quái thật?

Nói đoạn bèn sai mời quân sư Ngô Dụng vào đoán mộng.

Ngô Dụng hỏi:

- Huynh trưởng mệt mỏi mới nằm nghỉ một lúc, chiêm bao thì có gì lạ!

Tống Giang nói:

- Nhân cơn gió lạnh ta nhìn thấy rõ ràng Trương Thuận máu me đầy người đứng trước mặt ta mà nói "Bao năm nay tiểu đệ đi theo huynh trưởng, được hưởng ơn ưu ái đã nhiều.

Nay tiểu đệ liều thân báo đáp, đã chết trong làn tên đạn trước cửa Dũng Kim. Tiểu đệ về đây xin vĩnh biệt". Ta quay lại nhìn thấy ba bốn người nữa cũng đẫm máu nhưng không rõ mặt ai, lúc ấy ta bật khóc thành tiếng.

Ngô Dụng nói:

- Ban sáng Lý Tuấn báo tin "Trương Thuận định lặn qua hồ vào thành đốt lửa làm hiệu. Có lẽ huynh trưởng ghi nhớ trong lòng nên mới sinh ra mộng mị như thế.

Tống Giang nói:

- Ta cứ nghĩ Trương Thuận tinh anh như thế, thiệt mạng thì thật oan uổng.

Ngô Dụng nói:

- Gần sát chân thành Tây Hồ nước rất sâu dốc bờ hiểm trở. Có thể Trương

Thuận đã chết, hồn hiện về báo mộng cho huynh trưởng biết.

Tống Giang nói:

- Nếu vậy thì ba bốn người kia là ai?

Ngô Dụng băn khoăn suy nghĩ mãi vẫn không đoán được.

Mọi người cùng ngồi đợi đến lúc trời sáng cũng không thấy trong thành có động tĩnh gì, ai nấy lại càng lo lắng hơn. Đến quá trưa có người của IJý Tuấn sai đến báo:

- "Trương Thuận vượt thành ở cửa Dũng Kim bị lính canh bắn chết rơi xuống hồ, hiện giờ quân giặc đã chặt đầu cắm vào đầu sào bêu trên mặt thành". Tống Giang nghe xong đau xót khóc ngất đi. Ngô Dụng và các tướng thảy đều đau buồn thương tiếc. ấy là vì Trương Thuận hiền lành trung hậu, được mọi người yêu mến.

Tống Giang nói:

- Trương Thuận chết đi chẳng khác nào cha mẹ đẻ của ta qua đời, thật đau xót đến tận tâm can?

Ngô Dụng và các tướng đều khuyên:

- Huynh trưởng phải lo nghĩ việc quốc gia đại sự, chớ nên quá đau buồn vì tình cảm anh em mà hao tổn sức khỏe.

Tống Giang nói:

- Ta phải đích thân đến bên bờ hồ để điếu tang Trương Thuận Ngô Dụng can rằng:

- Huynh trưởng không nên dấn thân vào nơi nguy hiểm, nếu quân giặc dò biết tất sẽ cho quân vây đánh.

Tống Giang nói:

- Ta đã có cách!

Nói đoạn Tống Giang giao cho IJý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cơn dẫn năm trăm quân bộ đi trước dò đường, tư.

mình cùng bọn Thạch Tú, Đái Tôn, Phàn Thuy, Mã Lân dẫn năm trăm quân lặng lẽ theo con đường nhỏ ở núi Tây Sơn đi đến doanh trại thủy quân của Lý Tuấn. Tại đây, bọn Lý Tuấn đã đón sẵn, mời Tống Giang vào nghỉ ngơi trong ngôi nhà phương trượng ở chùa Lình ân. Tống Giang lại vật vã thương khóc hồi lâu, sau đó mời sư trụ trì bản chùa làm lễ cầu siêu cho Trương Thuận.

Ngày hôm sau, vào lúc chập tối, Tống Giang sai một tên quân đem một lá phướn trắng ra cắm bên bờ hồ, trên lá phướn có đề dòng chữ:

- "Hồn thiêng của vong đệ chánh tướng Trương Thuận", lại sai người đem nhiều lễ vật cúng tế đến bầy trên cầu Tây Lăng, dặn Lý Quỳ:

- "Cứ làm như thế, như thế..... ". Một mặt sai Phàn Thuy, Mã Lân, Thạch Tú đem quân mai phục hai bên cửa núi Bắc Sơn. Tống Giang chỉ giữ lại một mình Đái Tôn theo giúp mình.

Vào khoảng đầu canh một, Tống Giang mặc chiến bào trắng trên mũ trụ buộc khăn tang lụa trắng, cùng Đái Tôn và sáu bẩy nhà sư theo con đường nhỏ qua núi đi đến cầu Tây Lăng.

Lúc ấy quân linh của Tống Giang đã bầy đồ lễ lợn đen, dê trắng, vàng hương và thắp đèn đốt nến sáng trưng trên cầu.

Tống Giang tự tay thắp hương, hướng vào phía cửa Dũng Kim khóc vang mấy tiếng làm lễ tế. Đái Tôn đứng bên cạnh giúp lễ cho chủ tế. Các nhà sư rung chuông niệm chú cầu siêu gọi hồn cho Trương Thuận. Tiếp đó Đái Tôn đọc văn tế. Tống Giang tự tay róc rượu rưới xuống đất rồi quay về phía đông, ngửa mặt lên trời gào khóc đau xót. Đúng vào lúc ấy ở mé dưới chân cầu từ cả hai phía núi nam và núi bắc, tiếng hò reo vang dậy, trống thúc liên hồi, rồi thấy rõ hai đội quân mã đang phi nhanh đến đánh bắt Tống Giang. Đúng là:

- Chỉ vì ơn nghĩa như trời cả,.

Chuộc lấy gươm đao cuộn đất mờ.

Chưa biết Tống Giang, Đái Tôn đối phó với quân giặc ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung

Hồi 115
Hồn Trương Thuận đuổi giết Phương Thiên Định
Tống tiên phong mưu lấy Ninh Hải quân

Đang nói chuyện khi Tống Giang và Đái Tôn làm lễ tế Trương Thuận ở trên cầu Tây Lăng thì có kẻ mật báo cho Phương Thiên Định biết. Phương Thiên Định bèn sai mười viên chánh tướng đem quân ra ngoài thành chia làm hai đường chận bắ Tống Giang. Năm tướng đưa quân tiến qua mũi Nam Sơn là : Ngô Trị, Triệu Nghị, Tiều Trung, Nguyên Hưng và Tô Kinh. Năm tướng đưa quân tiến từ mũi Bắc Sơn đến là : Ôn Khắc Nhượng, Thôi Vức, Liên Minh, Mâu Địch, Thang Phùng Sĩ. Cả hai cánh quân nam, bắc tất cả là mười viên chánh tướng, mỗi tướng dẫn ba ngàn quân ãm, vào khoảngnửa đêm mở cổng thành cho quân xuất trận. Bây giờ Tống Giang và Đái Tôn đang hoá vàng rưới rượu, bỗng nghe tiếng hò reo vang dậy. Phàn Thuỵ, Mã Lân ở phía bên trái, Thạch Tú ở phía bên phải, mỗi người dẫn năm nghìn quân đến mai phục từ trước, chợt thấy hiệu lửa ở phía trước, nhất loạt đốt lửa đáp ứng, rồi dẫn quân ra hai phía đuổi tới chận đánh. Quân giặc từ hai cánh nam, bắc đang tiến đến. Quân của Phương Thiên Định biết có quân Tống Giang mai phục vội chạy về đường cũ. Các tướng của Tống Giang dẫn quân đuổi theo. Bọn Ôn Khắc Nhượng không ngờ từ sau núi tháp Bảo Thúc, bọn Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Mạnh Khang, dẫn năm nghìn quân xông ra chặn đường về. Mậu Địch bị bắt sống. Thang Phùng Sĩ bị loạn quân đâm chết, cánh quân ở núi nam do Ngô Trị chỉ huy cũng bị chận đánh, quay về đến cầu Định Hương thì gặp bọn Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng sung, Lý Cổn dẫn năm trăm quân bộ xông ra chận đường. Hạng Sung, Lý Cổn vung đao múa thuẫn áp vào giữa đâm gục Nguyên Hưng; Bao Húc chém chết Tô Kinh; Lý Quỳ vung búa đánh chết Triệu Nghị. Quân giặc đến quá nửa rơi xuống hồ chết đuối. Quân giặc sai người về thành cầu cứu, viện binh chưa đến thì quân Tống Giang người ngựa đều đã rút vào núi theo đường cũ trở về chùa Linh Ẩn. Tướng Sĩ có công đánh giặc đều đến trước trướng của Tống tiên phong báo công lĩnh thưởng. Cả hai cánh quân đoạt được ngựa tốt hơn năm trăm con. Tống Giang cắt cử Thạch Tú, Phàn Thuỵ, Mã Lân ở lại giúp Lý Tuấn đóng giữ trại Tây Hồ, chuẩn bị đánh vào thành Hàng Châu. Căn dặn

mọi việc đã xong, Tống Giang cùng bọn Đái Tôn, Lý Quỳ trở về doanh trại ở núi Cảo Đình. Bọn Ngô Dụng ra đón, cùng theo Tống Giang về trong trướng trung quân.
Tống Giang nói với quân sư Ngô Dụng :
- Ta thi thố chút kế mọn cũng lấy được đầu bốn tướng giặc và bắt sống tên Mậu Địch. Sẽ cho giải hắn đến quân doanh của Trương chiêu thảo để chém đầu.
Tống Giang chờ đợi vẫn chưa có tin tức cánh quân đi đánh cửa ải Độc Tùng và huyện Đức Thanh, bèn sai Đái Tôn đi xem xét gấp. Mấy ngày sau Đái Tôn trở về báo Lư tiên phong đã tiến quân qua cửa ải Độc Tùng, không bao lâu nữa sẽ đem quân đến hội. Tống Giang nghe xong nửa mừng nửa lo, bèn hỏi Đái Tôn tình hình binh tướng của Lư tiên phong thế nào.
Đái Tôn đáp :
- Chi tiết các chiến trận Đái Tôn tôi chỉ biết được đại khái. Có văn thư của Lư tiên phong gửi về trình, xin chủ tướng chớ quá buồn phiền lo nghĩ.
Tống Giang nói :
- Phải chăng ta lại mất mấy anh em nữa rồi ? Hiền đệ đừng nên giấu diếm, hãy nói thật cho ta hay biết.
Đái Tôn đáp :
- Lư tiên phong đã đem quân tiến đánh cửa ải Độc Tùng. Ở đây, hai bên đều là núi cao, chỉ có một con đường đi qua trong núi. Cửa ải dựng trên đỉnh núi, bên cạnh có một cây cổ thụ, gốc cây to đến vài chục trượng, trèo lên cây có thể nhìn khắp mọi phía. Dưới núi có nhiều rặng thông um tùm. Quân giặc đóng giữ ở đây dưới quyền ba viên tướng. Tên cầm đầu là Ngô Thắng, tên thứ hai là Tưởng Ấn, tên thứ ba là Vệ Hanh. Mới đầu bọn Ngô Thắng người nào cũng đem quân xuống núi đánh với quân Lâm Xung. Lâm Xung đã dùng xà mâu đâm chết Tưởng Ấn, Ngô Thắng thấy vậy không dám đem quân xuống núi, chỉ lo ở lại giữ vững quan ải. Sau đó Lệ Thiên Nhuận cùng bọn bốn tướng Lệ Thiên Hựu, Trương Kiệm, Trương Thao, Diệu Nghĩa đem quân đến cứu ứng. Ngày hôm sau Lệ Thiên Hựu đưa quân xuống núi. Lã Phương xuất trận chặn đánh Lệ Thiên Hựu. Hai tướng giao chiến được chừng năm sáu mươi hiệp thì Lệ Thiên Hựu bị Lã Phương phóng kích đâm chết. Quân giặc sợ hãi rút chạy lên đèo, không dám xuống đánh nữa. Sau mấy ngày đóng quân dưới núi chờ đợi, Lư tiên phong thấy vùng này đèo núi hiểm trở bèn sai Âu Bằng, Đặng Phi, Lý Trung và Chu Thông đem quân lên núi dò đường. Không ngờ Lệ Thiên Nhuận muốn báo thù cho anh, thấy bọn Âu Bằng đem quân lên leì6n tung quân xuống đánh. Giao chiến chưa được bao lâu, Lệ Thiên Nhuận đưa một đạo chém chết Chu Thông, Lý Trung cũng bị thương phải chạy về. May có viện quân đến kịp nên ba tướng mới sống thoát trở về doanh trại. Ngày hôm sau, Song tiên tướng Đổng Bình sốt ruột

muốn báo thù liền thúc ngựa đến trước cửa ải lớn tiếng quát mắng tướng giặc. Quân giặc từ trong cửa ải bắn hoả pháo xuống, đạn lửa rơi sát người làm cho Đổng Bình bỏng cháy cánh tay trái, phải quay về doanh trại. Vì thế Đổng Bình phải buộc thuốc bó nẹp gỗ ở tay không cầm thương được. Dù vậy, ngay ngày hôm sau Đổng Bình lại định lên núi đánh báo thù, Lư tiên phong phải khuyên can mãi mới chịu nghe. Hôm sau nữa, thấy vết thương đã đỡ đau, Đổng Bình không báo cho Lư tiên phong biết, bàn riêng với Trương Thanh rồi hai người đi bộ lên trước cửa ải thách đánh. Lệ Thiên Nhuận và Trương Thao liền mở cửa ải ra giao chiến. Đổng Bình muốn bắt sống Lệ Thiên Nhuận liền nâng thương xông đến chặn đánh. Lệ Thiên Nhuận cũng dùng thương dài xông đến đánh Đổng Bình. Hai người giao chiến hơn mười hiệp. Đổng Bình sốt ruột muốn báo thù, không ngờ tay trái còn đau không cầm thương được đành phải lui xuống núi. Lệ Thiên Nhuận đuổi theo xuống quá cửa ải, Trương Thanh dồn sức đâm tới, nhưng Lệ Thiên Nhuận kịp né người ra sau cây thông tránh được. Ngọn giáo trong tay Trương Thanh cắm phập vào gốc thông. Trương Thanh dùng hết sức nhưng không nhổ giáo ra được, bị Lệ Thiên Nhuận phóng thương đâm trúng ngực ngã gục tại chỗ. Đổng Bình thấy Trương Thanh bị giết vội múa song thương đến đánh, không ngờ lúc ấy Trương Thao từ phía sau lia ngang một đao chém Đổng Bình đứt đôi làm hai đoạn.

Lư tiên phong nghe tin báo vội đưa quân lên cứu ứng, nhưng đến nơi thì quân địch đã lui vào trong cửa ải. Quân của Lư tiên phong đứng dưới cửa ải chưa biết đánh lên bằng cách gì. Bấy giờ Đinh Đắc Tôn và vợ chồng Cố Đại Tẩu đóng giả làm thường dân chạy loạn. Ba người đi sâu vào trong núi tìm được một con đường tắt bèn dẫn bọn Lý Lập, Thang Long, Thời Thiên, Bạch Thắng theo đường ấy đến nửa đêm vượt sang bên kia cửa ải nổi lửa đốt sáng rực. Quân giặc thấy lửa cháy rực trời biết quân Tống đã qua đèo, thảy đều sợ hãi bỏ cửa ải tìm đường chạy trốn. Khi Lư tiên phong lên cửa ải kiểm điểm binh tướng thì Tôn Tân, Cố Đại Tẩu đã bắt sống được tướng giữ ải là Ngô Thắng; Lý Lập, Thang Long bắt sống được cựu tướng giữ ải là Tưởng Ấn; Thời Thiên, Bạch Thắng bắt sống Vệ Hanh. Lư tiên phong cho áp giải cả ba tên ấy đến trước quân doanh của Trương chiêu thảo, một mặt thu nhặt thi hài Đổng Bình, Trương Thanh, Chu Thông đem mai táng ở phía trên cửa ải. Lư tiên phong dẫn quân đuổi theo bốn năm mươi dặm thì đuổi kịp, giao chiến hơn ba mươi hiệp thì giết được Lệ Thiên Nhuận. Bọn Trương Kiệm, Trương Thao, Diêu Nghĩa dẫn tàn quân liều chết chống cự mới chạy thoát được. Bấy giờ Lư tiên phong đang trên đường đem quân tiến về đây. Chủ soái muốn biết rõ hơn, xin xem văn thư của Lư tiên phong do đệ mang về. Tống Giang xem xong thư lòng càng nặng trĩu buồn.

Quân sư Ngô Dụng nói :

- Lư tiên phong đã đánh thắng có thể điều quân đánh ốp vào, giặc ở Hàng Châu tất phải đại bại. Bây giờ xin huynh trưởng sai người đem quân đi tiếp ứng cho cánh quân của Hồ Diên Chước.
Tống Giang đáp :
- Quân sư nói rất phải !
Nói đoạn bèn sai Lý Quỳ, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn ba ngàn quân bộ theo đường núi đi tiếp ứng cho Hồ Diên Chước. Hắc toàn phong Lý Quỳ tuân lệnh, lòng vui như mở hội đem quân đi ngay.
Lại nói chuyện cánh quân do chánh tướng Chu Đồng chỉ huy gồm năm nghìn người ngựa theo đường từ thôn Trung ở Thang trấn tiến đánh vào cửa Thái Thị. Bấy giờ dân chúng bên đường sợ hãi bỏ cả thôn xóm hàng quán chạy về thành. Chu Đồng đưa quân đến bên thành dân thành thế trận. Lỗ Trí Thâm xách thiền trượng đi thẳng đến trước thành cả tiếng quát mắng : "Bọn giặc man rợ kia mau mở cửa ra đánh với quân ta!" Quân giữ thành thấy một vị hoà thượng khiêu chiến, vội chạy về báo tin vào cung Thái tử , Bảo Quang quốc sư Đặng Nguyên Giác nghe xong tâu rằng :
- Bần tăng nghe nói quân Lương Sơn Bạc có một hoà thượng tên là Lỗ Trí Thâm quen dùng cây thiền trượng sắt. Xin điện hạ lên lầu thành cửa đông chứng kiến, bần tăng xin ra trận giao chiến với hắn !
Phương Thiên Định cả mừng bèn dẫn theo tám viên mãnh tướng cùng với nguyên suý Thạch Bảo lên ngồi trên lầu thành, tám viên mãnh tướng hộ vệ hai bên, cùng xem Bảo Quang quốc sư giao chiến với Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm. Phương Thiên Định cho mở cổng thành, thả cầu treo. Bảo Quang quốc sư Đặng Nguyên Giác dẫn năm trăm quân đao thủ đi nhanh ra qua cửa thành. Lỗ Trí Thâm trông thấy, nghĩ bụng : "thì ra trong quân nam cũng có tên giặc trọc đầu!". Lão gia phải cho hắn nếm đủ một trăm thiền trượng!"
Nghĩ đoạn chẳng nói chẳng rằng vung thiền trượng xông đến đánh. Đặng Nguyên Giác cũng múa thiền trượng nghênh chiến. Hai người giao đấu hơn năm mươi hiệp không phân thắng bại. Phương Thiên Định ngồi trên lầu thành nói với Thạch Bảo :
- Ta có nghe tiếng Hoa hoà thượng Lỗ Trí Thâm ở Lương Sơn Bạc, nhưng không ngờ hắn ta xuất sắc đến thế. Qủa thực là danh bất hư truyền. Đánh bao nhiêu hiệp như thế mà không sơ hở một đường trượng nào cho Bảo Quang lợi dụng.
Thạch Bảo nói :
- Thạch Bảo tôi chưa bao giờ được thấy một đôi địch thủ đánh hay như thế.
Hai người đang nói chuyện thì quân thám mã đến báo : "Quân Tống đang kéo đến đánh cửa Bắc Quan." Thạch Bảo vội đứng dậy, lại nghe báo Hành giả Võ Tòng thấy Lỗ Trí Thâm đánh lâu không hạ được, sợ xẩy ra sơ xuất, bèn vung giới đao xông đến tiếp ứng. Bảo Quang lượng sức không địch nổi

hai người, vội xách thiền trượng quay chạy về thành. Võ Tòng liền đuổi theo, bỗng từ trong cửa thành xông ra một viên mãnh tướng. Đó là Bối Ứng Quỳ, thủ hạ của Phương Thiên Định. Bối Ứng Quỳ cắp thương thúc ngựa chặn đánh Võ Tòng. Hai tướng gặp nhau trên cầu treo. Võ Tòng lia giới đao rồi nhẩy tới nắm chặt cán thương của Bối Ứng Quỳ giật mạnh. Ứng Quỳcả người lẫn thương lăn nhào xuống ngựa. Võ Tòng bồi thêm một nhát nữa, đầu Ứng Quỳ lìa khỏi cổ. Bấy giờ Lỗ Trí Thâm đã kịp quay lại tiếp ứng. Phương Thiên Định thấy vậy vội ra lệnh thu quân vào thành, rồi kéo cầu treo. Bên quân Tống, Chu Đồng truyền lệnh cho quân sĩ lui ra mười dặm đóng trại nghỉ ngơi, một mặt sai người báo tin đánh thắng cho Tống tiên phong biết.

Ngày hôm ấy Tống Giang dẫn quân đến trước cửa Bắc Quan khiêu chiến. Thạch Bảo đeo chuỳ lưu tinh nhẩy lên ngựa, tay cầm đại đao, mở cửa thành xông ra. Bên quân Tống, Đại đao Quan Thắng thúc ngựa ra trận giao chiến với Thạch Bảo. Hai tướng đánh hơn hai mươi hiệp, Thạch Bảo quay ngựa bỏ chạy. Quan Thắng dừng ngựa quay về bản trận. Tống Giang hỏi :

- Sao hiền đệ không đuổi theo ?

Quan Thắng đáp :

- Tài nghệ đao pháp của Thạch Bảo không kém gì Quan Thắng tôi. Thấy hắn bỏ chạy tất phải hiểu là có mưu kế từ trước.

Ngô Dụng nói :

- Đoàn Khải từng nói người này quen dùng cây chuỳ lưu tinh, thường giả thua quay ngựa chạy để dụ cho đối phương lọt sâu vào chỗ hiểm.

Tống Giang nói :

- Nếu Quan Thắng đuổi theo tất sẽ mắc mưu hắn.

Nói đoạn truyền lệnh thu quân về trại, một mặt phái người đến ban thưởng cho Võ Tòng.

Lại nói Lý Quỳ dẫn quân bộ theo đường núi đi tiếp ứng cho Lư tiên phong, đến giữa đường thì gặp tàn quân của Trương Kiệm. Lý Quỳ dẫn đầu ra sức đánh giết Diêu Nghĩa bị giết trong đám loạn quân. Bọn Trương Kiệm, Trương Thao dẫn quân quay về hướng cửa ải Độc Tùng, không ngờ gặp ngay quân của Lư tiên phong đang tiến đến. Bọn Trương Kiệm liều chết mà đánh rồi cắm đầu chạy miết về phía con đường nhỏ dẫn vào núi sâu. Vì bị quân Tống đuổi theo rất gấp, bọn chúng đành bỏ ngựa chạy bộ lên núi tìm đường trốn. Không ngờ, từ trong bụi tre có hai người xách chĩa sắt xông ra. Trương Kiệm, Trương Thao trở tay không kịp, liền bị hai người kia giơ chĩa chặn ngã rồi ập đến trói dẫn xuống núi. Hai người cầm chĩa ấy không phải ai xa lạ mà chính là Giải Trân và Giải Bảo. Lư tiên phong cả mừng thấy Giải Trân, Giải Bảo, bắt sống được hai tướng giặc, bèn hội binh với bọn Lý Quỳ, gọi họp các tướng cùng đưa quân về đại trại, ở núi Cảo Đình, yết kiến Tống

tiên phong. Lư Tuấn Nghĩa kể lại việc bọn Đổng Bình, Trương Thanh, Chu Thông tử trận ở cửa ải Độc Tùng. Các tướng nghe nói đều đau buồn rơi lệ, rồi đó mọi người đều tới yết kiến Tống tiên phong, cùng đem quân vào đại trại. Ngày hôm sau Tống Giang sai áp giải Trương Kiệm về doanh trại của Trương chiêu thảo ở Tô Châu chém đầu thị chúng. Lại sai đem Trương Thao ra trước cửa trại mổ bụng moi tim làm lễ tế ba tướng Đổng Bình, Trương Thanh và Chu Thông.

Tống tiên phong bàn với quân sư Ngô Dụng :

- Ta nên mời Lư tiên phong đem quân mã bản bộ đi tiếp ứng cho cánh quân của Hồ Diên Chước đang trên đường tiến đánh qua huyện Đức Thanh rồi cùng hội quân ở đây để chuẩn bị đánh thành.

Lư Tuấn Nghĩa nhận lệnh bèn dẫn quân mã lên đường, nhắm trấn Phụng Khẩu mà tiến. Quân mã vừa tới nơi thì gặp tàn quân của Tư Hành Phương chạy về. Lư Tuấn Nghĩa dàn quân đánh một trận lớn. Tư Hành Phương rơi xuống suối chết, bọn còn lại tán loạn chạy trốn. Hồ Diên Chước đến yết kiến Lư tiên phong rồi hội quân trở về đại trại ở núi Cảo Đình yết kiến Tống tiên phong. Tống Giang cùng các tướng hội họp bàn định kế sách. Đến lúc này cả hai cánh quân lớn đều đã tới Hàng Châu, còn các nơi như Tuyên Châu, Hồ Châu, cửa ải Độc Tùng đều do Trương chiêu thảo và Tùng tham mưu cai quản, vỗ yên trong cõi, chuyện không có gì đáng nói .

Tống Giang thấy trong quân Hồ Diên Chước mất hai tướng Lôi Hoành và Cung Vượng. Hồ Diên Chước kể lại việc Lôi Hoành đưa quân đến cửa nam thành huyện Đức Thanh giao chiến vùng Tư Hành Phương. Hai tướng đánh hơn ba mươi hiệp thì Lôi Hoành bị Tư Hành Phương chém lăn xuống ngựa. Cung Vượng đuổi theo Hoàng Ái, cả người ngựa ngã xuống khe, bị quân giặc xông tới đâm chết. Tướng giặc là Mễ Tuyền bị Sách Siêu vung búa đánh chết. Bọn Hoàng Ái, Từ Bạch bị bắt sống hiện đã áp giải về đây. Tư Hành Phương dẫn quân đuổi theo quân ta, ngã xuống khe chết đuối. Tiết Đẩu Nam chạy thoát trong đám loạn quân, sau không biết trốn đi đàng nào.

Tống Giang nghe tin hai tướng Lôi Hoành, Cung Vượng tử trận, lại một phen đau thương rơi lệ, nói với các tướng rằng :

- Hôm trước Trương Thuận hiện hồn về báo mộng cho ta, lúc ấy ta thấy bên cạnh có ba bốn người khác cũng máu me đầm đìa. Bây giờ mới biết đó là âm hồn của các hiền đệ Đổng Bình, Trương Thanh, Chu Thông, Lôi Hoành. Khi nào chiếm được quận Ninh Hải ở Hàng Châu, ta sẽ mời các nhà sư dựng đàn làm lễ cầu siêu cho năm người anh em đó.

Nói đoạn, bèn sai người đem bọn Hoàng Ái, Từ Bạch đến trước trại quân của Trương chiêu thảo chém đầu thị chúng, việc không có gì đáng nói.

Ngày hôm ấy Tống Giang sai giết dê mổ ngựa khao đãi ba quân. Ngày hôm sau bàn định với quân sư Ngô Dụng xong, Tống Giang cắt cử các chánh phó

tướng chỉ huy các cánh quân tiến đánh thành Hàng Châu.
Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa dẫn mười hai chánh phó tướng đánh vào cửa Hầu Triều : Lâm Xung, Hồ Diên Chước, Lưu Đường, Giai Trân, Giải Bảo, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Trần Đạt, Dương Xuân, Đỗ Thiên, Lý Văn, Thạch Dũng. Hoa Vinh dẫn mười bốn chánh phó tướng đánh vào cửa Cấn Sơn : Hoa Vinh, Tần Minh, Chu Vũ, Hoàng Tín, Tôn Lập, Lý Trung, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Lý Lập, Bạch Thắng, Thang Long, Mục Xuân, Chu Quý, Chu Phú.
Mục Hoằng dẫn mười một chánh phó tướng đến trại Tây Sơn giúp đầu lĩnh thuỷ quân Lý Tuấn đánh vào cửa Khao Hồ : Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị, Mạnh Khang, Nguyễn Tiểu Ngũ, Thạch Tú, Phàn Thuỵ, Mã Lân, Mục Hoằng, Dương Xuân, Tiết Vĩnh, Đinh Đắc Tôn.
Tôn Tân dẫn tám chánh phó tướng đến trại cửa đông giúp Chu Đồng đánh vào các cửa Thái Thị, Tiến Kiều : Chu Đồng, Sử Tiến, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương.
Tám viên phó tướng ở trại cửa đông cùng bọn Lý Ứng đảm nhận việc tuần tra dọ thám ở các trại và sẵn sàng tiếp ứng cho các nơi : Lý Ứng, Khổng Minh, Dương Lâm, Đỗ Hưng, Đồng Uy, Đồng Mãnh, Vương Anh, Hổ Tam Nương.
Chánh tiên phong Tống Giang dẫn hai mươi mốt viên chánh phó tướng đánh vào đường lớn ở cửa Bắc Quan : Ngô Dụng, Quan Thắng, Sách Siêu, Đái Tôn, Lý Quỳ, Lã Phương, Qúach Thịnh, Âu Bằng, Đặng Phi, Yến Thuận, Lăng Chấn, Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn, Tống Thanh, Bùi Tuyên, Tưởng Kính, Sái Phúc, Sái Khánh, Thời Thiên, Úc Bảo Tứ.
Bấy giờ Tống Giang cắt cử tướng tá chỉ huy các cánh quân đã xong bèn truyền lệnh tiến đánh khắp bốn mặt thành.
Tống Giang dẫn đại quân người ngựa tiến thẳng đến chân thành trước cửa Bắc Quan. Quân Phương Thiên Định ở trên mặt thành gióng trống, khua phèng vang trời. Rồi cửa thành bật mở, cầu treo hạ xuống. Nguyên suý giặc là Thạch Bảo cưỡi ngựa tiến ra trước. Bên trận quân Tống, Cấp tiên phong Sách Siêu vốn nóng nẩy vội vung búa lớn, chẳng nói nửa câu, phóng ngựa chận đánh Thạch Bảo. Hai tướng ngồi trên ngựa quần nhau chưa đầy mười hiệp, Thạch Bảo đâm dứ một đuòong rồi quay ngựa bỏ chạy. Sách Siêu liền tế ngựa đuổi theo. Quan Thắng thấy vậy liền lớn tiếng gọi lại, nhưng ngay lúc ấy Sách Siêu đã bị Thạch Bảo đánh một chuỳ lưu tinh trúng mặt lăn nhào xuống ngựa. Đặng Phi vội đến cứu thì Thạch Bảo cũng vừa phóng ngựa tới. Đặng Phi trở tay không kịp bị Thạch Bảo phạt một đao đứt làm hai đoạn. Cùng lúc ấy trong thành, Bảo Quang quốc sư dẫn mấy viên mãnh tướng tung quân ra đánh. Quân Tống thua phải rút chạy về phía bắc. May có Hoa Vinh, Tần Minh từ phía ngoài dẫn quân đánh xiết tới rồi xông vào đánh lui quân

nam, cứu được Tống Giang đưa về bản trại. Thạch Bảo đắc thắng, vui mừng đem quân về thành. Tống Giang và các tướng đem quân về đại trại ở núi Cảo Đình nghỉ ngơi. Tống Giang buồn rầu vào ngồi trong trướng, vì trong trận vừa rồi lại mất thêm hai tướng Sách Siêu và Đặng Phi. Ngô Dụng khuyên can :
- Quân giặc trong thành có tướng tài như vậy, chúng ta chỉ nên đánh bằng mưu, không nên đương đầu đối địch.
Tống Giang nói :
- Liên tiếp bị tổn hại thế này, chúng ta còn biết dùng cách nào mà hạ thành ?
Ngô Dụng đáp :
- Xin chủ tướng báo cho các cánh quân biết mưu kế của ta, sau đó đem quân đánh vào cửa Bắc Quan. Quân giặc trong thành tất nhiên sẽ mở cửa thành giao cihến. Ta giả thua cho giặc đuổi theo ra xa thành. Bấy giờ sẽ bắn pháo hiệu, các cánh quân nhất tề đánh ập vào tất cả các cửa thành, hễ quân ta lọt qua được cửa nào trước thì đốt lửa làm hiệu, quân giặc không cứu ứng được cho nhau, ta nhất định lập công lớn.
Tống Giang nghe xong liền sai Đái Tôn đi truyền lệnh cho tướng chỉ huy các cánh quân đều biết. Ngày hôm sau lệnh cho Quan Thắng đưa một ít quân mã đến ngoài cửa Bắc Quan khiêu chiến. Quân giữ thành nổi trống hổ trợ cho nguyên suý Thạch Bảo đem quân ra giao chiến với Quan Thắng. Hai tướng đánh chưa đầy mười hiệp. Quan Thắng vội thua chạy, Thạch Bảo xua quân đuổi theo. Bấy giờ Lăng Chấn bèn châm mồi bắn pháo hiệu. Nghe tiếng pháo nổ vang, các cánh quân áp sát các cửa liền hò reo nhất tề xông vào đánh.
Kể tiếp chuyện phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa dẫn bọn Lâm Xung đem quân đánh vào cửa Hầu Triều , người ngựa đến gần thành thì thấy cửa không đóng, cầu treo không rút. Lưu Đường muốn lập công đầu, vội vác đao thúc ngựa xông thẳng vào thành. Quân giữ thành thấy Lưu Đuòong phi ngựa vào, liền chặt đứt dây treo cánh cửa ngoài. Thương thay Lưu Đường dũng cảm, cả người lẫn ngựa cùng rơi chết dưới cửa hào. Nguyên thành Hàng Châu này do Tiền vương xây dựng, cửa thành đều xây theo kiểu ba lớp : lớp cửa ngoài có cánh cửa treo, lớp cửa giữa có hai cánh lớn bằng sắt, trong cùng lại một lớp cửa rào nữa. Lưu Đường vừa lọt vào lop cửa ngoài, quân giữ thành ở trên bèn chặt đứt dây treo, cánh cửa ngoài sập xuống, hai bên có quân giặc mai phục sẵn, Lưu Đường làm sao thoát chết! Lâm Xung, Hồ Diên Chước thấy Lưu Đường bị hại liền dẫn quân quay về trại báo cho Lư Tuấn Nghĩa biết. Các cửa khác cũng không đánh vào được, đành cho quân lui về. Một mặt sai người về đại trại báo tin cho Tống tiên phong. Tống Giang nghe tin Lưu Đường thiệt mạng, đau xót thương khóc nói :
- Thương thay hiền đệ Lưu Đường. Từ ngày ta dấy nghĩa ở huyện Vận

Thành, theo Tiểu thiên vương lên Lương Sơn Bạc, đã từng bao năm gian khổ chưa một ngày yên vui, lớn nhỏ hơn trăm trận giao phong, trăm chết một sống, nhưng chưa từng một lần chùn nhụt nhuệ khí. Ai ngờ hôm nay Lưu Đường đành phải chịu chết ở đây!
Quân sư Ngô Dụng nói :
- Mưu kế vừa rồi chưa tốt, đánh thành không xong đến nỗi Lưu Đường thiệt mạng. Xin chủ tướng hãy cho lui quân để trù liệu kế khác.
Tống Giang nóng lòng muốn báo thù, đau buồn than tiếc mãi không thôi.
Hắc toàn phong Lý Quỳ nói :
- Xin đại huynh yên lòng, ngày mai đệ sẽ cùng bọn Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn bắt sống tên giặc Thạch Bảo đem về đây!
Tống Giang nói :
- Viên tướng Thạch Bảo ấy là kẻ anh hùng xuất chúng ngươi làm sao đến gần hắn được ?
Lý Quỳ đáp :
- Huynh trưởng không tin thì cứ đợi xem, ngày mai bọn đệ không bắt sống được hắn thì không trở về gặp huynh trưởng nữa !
Tống Giang nói :
- Ngươi phải hết sức cẩn thận chớ có coi thường .
Hắc toàn phong nghe xong vội trở về trại, dọn sẵn rượu thịt rồi đi mời bọn Bao Húc, Hạng Sung, Lý Cổn đến nhắm rượu, Lý Quỳ nói :
- Bốn người bọn ta vẫn cùng nhau ra trận. Hôm nay trước mặt Tống Huynh trưởng, ta đã quả quyết ngày mai sẽ bắt sống bằng được tên giặc Thạch Bảo, vậy bọn ngươi không được nhát gan thoái thác!
Bao Húc nói :
- Ngày mai chắc huynh trưởng cũng sẽ cho quân mã tiến trước như hôm nay. Nhưng bọn ta phải xông lên, quyết bắt cho được tên giặc Thạch Bảo!
Sáng sớm hôm sau, bọn Lý Quỳ bốn người ăn uống no say, ai nấy xách vũ khí tìm gặp Tống tiên phong xin đi bắt Thạch Bảo. Tống Giang thấy bốn người chếnh choáng hơi men, bèn nói :
- Các hiền đệ chớ nên đùa giỡn với tính mệnh.
Lý Quỳ đáp :
- Xin huynh trưởng chóo coi thường bọn tiểu đệ!
Tống Giang nói :
- Chỉ cần các ngươi biết nghe lời ta là được.
Nói đoạn lên ngựa cùng bọn Quan Thắng, Âu Bằng, Lã Phương, Qúach Thịnh phi đến trước cửa Bắc Quan, sai quân sĩ gióng trống phất cờ khiêu chiến. Lý Quỳ lòng dạ cồn cào như lửa đốt, tay cầm đôi búa đứng trước ngựa. Bao Húc nâng thanh đại đao, măt nhìn trừng trừng chỉ muốn xông ra đánh ngay. Hạng Sung, Lý Cổn tay cầm lá thuẫn, mỗi người đều giắt theo

hai mươi bốn lưỡi phi đao, tay cầm giáo ngắn đứng hai bên. Bỗng nghe trên thành phèng khua trống nổi ,Thạch Bảo cưỡi trên lưng ngựa vàng, tay xách đại dao dẫn hai viên chánh tướng ra ngoài thành nghênh chiến : người đi trước là Ngô Trị, người đi sau là Liêm Minh. Ba viên tướng ấy vừa ra khỏi thành thì Lý Quỳ vốn xưa nay chưa biết sợ là gì bèn gầm lên một tiếng, rồi cả bọn bốn người nhất tề xông thẳng đến trước ngựa Thạch Bảo. Thạch Bảo vung đao đón đánh, nhưng bọn Lý Quỳ đã ập đến. Lý Quỳ phạt nhanh một búa vào chân ngựa, Thạch Bảo vội nhảy xuống chạy về phía quân nhà. Bao Húc nhanh tay chém rơi đầu Liêm Minh. Hạng Sung, Lý Cổn tung phi đao ném theo, phi đao lấp loáng giữa không trung nhu lá ngọc lá vàng bay lượn. Tống Giang ra lệnh cho mã quân xông vào thành. Quân giặc trên thành liền tới tấp lao gỗ đá xuống. Tống Giang sợ có sơ hở vội cho lui quân, không ngờ Bao Húc nhân lúc lộn xộn đã lọt vào trong thành. Tống Giang chỉ biết kêu khổ. Bấy giờ Thạch Bảo đã nấp sẵn trong cửa thành, thấy Bao Húc xông vào liền đưa xiết một đao chém Bao Húc làm hai đoạn. Hạng Sung, Lý Cổn vội hộ vệ Lý Quỳ chạy về trận nhà. Tống Giang cũng cho lui quân về trại. Điểm lại binh tướng lại thấy mất thêm Bao Húc. Tống Giang lòng càng thêm buồn. Lý Quỳ khóc thương thảm thiết chạy về bản trại. Ngô Dụng nói :

- Hôm nay cũng chưa tìm được mưu kế tốt, tuy chém đầu được một tướng giặc nhưng bên ta cũng mất một phó thủ của Lý Quỳ.

Đang lúc mọi người buồn phiền đau xót thì Giải Trân, Giải Bảo đến báo việc khẩn cấp. Tống Giang hỏi han tỉ mỉ, Giải Trân nói :

- Tiểu đệ cùng Giải Bảo đi thám thính, đến cách ngoài thành cửa nam hơn hai mươi dặm, có một nơi gọi là Phạm thôn, thấy bên bờ sông đậu liền một dãy vài chục chiếc thuyền. Anh em tiểu đệ xuống tận nơi tìm hỏi, mới hay đó là thuyền chở lương của Viên bình sự (tên chức quan coi việc xử kiện ở một huyện) ở huyện Phú Dương, tiểu đệ định giết hắn thì Viên bình sự khóc nói : "Bọn chúng tôi đều là lương dân của nhà Đại Tống, nhiều lần bị Phương Lạp bắt nộp tô thuế nặng nề, ai không tuân theo thì cả nhà bị giết sạch. Nay quân thiên triều đến đây tiểu trừ quân giặc, chúng tôi cầu mong cho thiên hạ sớm được thấy ngày thái bình. Ngờ đâu hôm nay lại phải chịu chết ở đây." Tiểu đệ nghe người ấy kể lể sự tình thảm thiết không nỡ giết hại. Lại hỏi vì duyên cớ gì mà đến đây thì viên bình sự đáp : "Gần đây Phương Thiên Định đã truyền lệnh cho các châu huyện phải vơ vét khắp các thôn phường cho đủ số thuế năm vạn thạch gạo trắng. Già này là người đầu tiên thu được năm nghìn thạch chở đến nộp trước. Hôm nay đến đây gặp lúc đại quân vây thành nên phải đậu lại, không dám tiến." Tiểu đệ tra hỏi tỉ mỉ như thế, xin báo để chủ tướng biết rõ.

Ngô Dụng nghe xong cả mừng nói :

- Đây là cơ hội trời cho. Đoàn thuyền lương này sẽ giúp ta lập công lớn! Xin

tiên phong truyền lệnh giao cho anh em Giai Trân, Giải Bảo dẫn đầu đem theo cả pháo thủ Lăng Chấn, Trâu Nhuận, Lý Lập, Bạch Thắng, Mục Xuân, Thang Long, Vương Anh, Hổ Tam Nương, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương đóng giả làm dân chèo thuyền, lặng lẽ nấp sau khoang lái, khi lọt được vào thành thì bắn pháo liên châu làm hiệu, chúng ta ở đây sẽ điều quân tiếp ứng.
Giải Trân, Giải Bảo gọi Viên bình sự lên bờ truyền đạt mệnh lệnh của Tống tiên phong, rồi dặn rằng:
- Ông là lương dân của nhà Tống thì phải làm đúng theo mưu kế này. Sau khi thành công, tất có trọng thưởng.
Sau đó các tướng tá của Tống Giang theo kế định trước đều nhảy xuống thuyền, mỗi thuyền chỉ để lại một người cầm lái, còn những người kahc thì cho hết lên bờ, nhưng phải cởi quần áo giao lại cho các tướng Vương Anh, Tôn Tayn, Trương Thanh mặc. Ba nữ tướng Hổ Tam Nương, Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương đóng giả là bà lái thuyền, bọn các viên tiểu hiệu thì làm thuỷ thủ chèo thuyền. Các tướng khác đem theo vũ khí nấp trong các khoang thuyền. Đoàn thuyền chở lương nhất loạt chèo vào đậu bên bờ sông. Lúc này các cánh quân bên quân Tống đã tiến sát các cửa thành, cách đoàn thuyền lương không xa. Viên bình sự lên bờ, Giải Trân, Giải Bảo và mấy người đóng giả làm lái thuyền đi theo đến dưới cổng thành, gọi lính canh mở cửa. Quân giữ thành nghe tiếng gọi, hỏi tỉ mỉ rồi trở vào báo tin cho thái tử Phương Thiên Định biết. Phương Thiên Định bèn sai Ngô Trị mở cửa thành, ra tận bờ sông kiểm điểm các thuyền lương rồi trở về tâu báo. Một mặt Phương Thiên Định sai sáu tướng bộ hạ dẫn một vạn quân ra ngoài thành ngăn nốt góc ở phía đông bắc để cho Viên bình sự chuyển lương vào giao nộp. Bấy giờ các tướng của Tống Giang trà trộn trong đám lái thuyền, thuỷ thủ cũng chen nhau vác gạo vào thành. Bọn Cố Đại Tẩu ba nữ tướng cũng đã đi theo lọt được vào thành. Năm nghìn thạch gạo chỉ trong khoảnh khắc đã chuyển hết. Sáu viên tướng của Phương Thiên Định ra xem xét việc chuyển lương đã dẫn quân vào thành. Bấy giờ Tống Giang cho quân tiến vào vây thành, dàn thành thế trận cách thành hai, ba dặm. Đêm hôm ấy, vào lúc canh hai, pháo thủ Lăng Chấn lấy chín quả pháo "đạn mẹ đẻ đạn con" lên đỉnh núi Ngô Sơn châm mồi bắn. Các tướng đã lọt vào thành nghe hiệu lệnh, ai nấy đều cầm đuốc châm lửa đốt khắp nơi. Trong thành bỗng chốc nhốn nháo, nhưng không ai biết rõ quân Tống đã lọt vào nhiều ít ra sao. Phương Thiên Định ở trong cung nghe tin vô cùng hoảng sợ, vội khoác áo giáp lên ngựa, lúc bấy giờ quân canh ở các cửa thành đã bỏ trốn. Quân Tống khí thế ồ ạt xông vào lập công chiếm thành.
Lại kể chuyện Lý Tuấn ở doanh trại tại núi Tây Sơn, sau khi được lệnh bèn dẫn quân đánh tới cửa sông Tinh Từ, đoạt lấy thuyền bè, bắt chủ thuyền phải

chở quân sĩ lên bớ trước cửa Dũng Kim. Các tướng chia nhau đi chiếm giữ các cửa hồ. Lý Văn, Thạch Tú là hai người đầu tiên trèo lên thành. Đêm hôm ấy quân hai bên hỗn chiến trong thành, chỉ trừ cửa nam không bị vây, bọn tàn quân của Phương Thiên Định đều theo cửa ấy chạy thoát ra ngoài.
Lại nói Phương Thiên Định lên ngựa, ngoái nhìn xung quanh không thấy một tướng tá thân cận nào, chỉ có mấy tên quân bộ theo ra cửa phía nam chạy trốn. Phương Thiên Định cắm đầu thúc ngựa chạy đến chân núi Ngũ Vân thì thấy một người mình trần trùng trục, miệng ngậm ngang dao nhọn từ dưới sông bước lên bờ. Phương Thiên Định ngồi trên ngựa thấy khí thế người ấy dữ tợn, vội gia roi thúc ngựa chạy. Nhưng lạ quá, con ngựa cũng như bị quỷ ám, đánh cả trăm roi vẫn đứng im không nhúc nhích, tựa như có ai giữ chặt dây cương. Người dưới sông đã đuổi sát đến trước ngựa, với tay túm ngực giật Phương Thiên Định xuống rồi lia dao nhọn chém rụng đầu. Người ấy đoạt lấy ngựa một tay xách thủ cấp Phương Thiên Định, một tay cầm dao phi ngựa quay lại thành Hàng Châu. Lâm Xung, Hồ Diên Chước dẫn quân đuổi theo Phương Thiên Định, khi đến tháp Lục Hoà thì gặp người cưỡi ngựa xách đầu lâu trở về. Nhận ra người ấy là Thuyền hoả nhi Trương Hoành, hai tướng Lâm Xung và Hồ Diên Chước cả kinh. Hồ Diên Chước bèn gọi hỏi :
- Hiền đệ từ đâu tới đây ?
Không thấy Trương Hoành trả lời, vẫn một mạch tề ngựa vào thành. Bấy giờ đại quân người ngựa của Tống tiên phong đã vào trong thành, lấy cung điện của PhươngThiên Định làm nơi đóng suý phủ. Các tướng tá chia đi đóng giữ các hành cung. Thấy Trương Hoành cưỡi ngựa trở về, ai nấy đều kinh sợ. Trương Hoành phi ngựa đến trước mặt Tống Giang thì lăn nhào xuống đất, vứt dao nhọn và thủ cấp Phương Thiên Định xuống, cúi đầu lạy Tống Giang hai lạy rồi bật khóc nức nở. Tống Giang vội ôm chầm lấy Trương Hoành hỏi :
- Hiền đệ từ đâu đến đây ? Nguyễn Tiểu Thất hiện giờ ở đâu ?
Trương Hoành đáp :
- Tiểu đệ không phải là Trương Hoành!
Tống Giang hỏi :
- Ngươi không phải là Trương Hoành thì là ai ?
Trương Hoành đáp :
- Tiểu đệ là Trương Thuận, bị quân canh thành bắn chết ở ngoài cửa Dũng Kim, còn một chút u hồn bồng bềnh không rời sông nước, may được Chấn Trạch Long quân ở Tây Hồ thu dùng, cho làm Kim Hoa thái bảo, giữ lại làm thần Long cung ở thuỷ phủ. Hôm nay huynh trưởng cho quân đánh thành Hàng Châu, âm hồn của tiểu đệ bám sát Phương Thiên Định, vào khoảng nửa đêm theo hắn ra khỏi thành. Bấy giờ tiểu đệ thấy đại ca Trương Hoành

đang một mình bơi trên sông lớn liền mượn lấy thân xác mà chạy gấp lên bờ, đuổi theo Phương Thiên Định, đến chân núi Ngũ Vân thì đuổi kịp. Tiểu đệ bèn giết tên giặc ấy đem thủ cấp nộp huynh trưởng.
Nói xong, ngã vật xuống đất. Tống Giang vội đến dìu đứng dậy. Trương Hoành mở mắt nhìn thấy Tống Giang và các tướng đao kiếm, tua tủa như rừng, quân sĩ đứng chật đất.
Trương Hoành hỏi :
- Có phải anh em ta gặp nhau dưới suối vàng là ở đây không ?
Tống Giang khóc đáp :
- Vừa đây linh hồn Trương Thuận nhập vào xác hiền đệ đuổi giết tên giặc Phương Thiên Định. Không phải hiền đệ đã chết, chúng ta ở đây đều là người sống cả. Hiền đệ cứ nhìn kỹ xem!
Trương Hoành nói :
- Nếu thế thì đúng là em ta đã chết rồi !
Tống Giang nói :
- Trương Thuận định theo cửa hồ vào thành đốt lửa báo hiệu, không ngờ khi vượt thành ở cửa Dũng Kim, bị lính canh phát giác, trúng tên mà chết.
Trương Hoành nghe xong khóc nấc một tiếng "Em ơi!", rồi ngã vật ra đất. Khi các tướng chạy đến thì Trương Hoành đã nằm sõng soài, rũ rượi. Đúng là :

Chưa theo thần chết về âm phủ
Cũng bị ma vương hiện hồn trêu

Chưa biết Trương Hoành ngã ngất, tính mệnh ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung

Hồi 116
Đường Hấp Châu, Lư Tuấn Nghĩa tiến quân
Đèo Ô Long, Tống Công Minh đánh lớn.

Đang nói chuyện bấy giờ Trương Hoành nghe nói Trương Thuận đã chết thì đau xót ngất đi hồi lâu mới tỉnh lại. Tống Giang nói :
- Hãy dìu Trương Hoành vào sau trướng chăm sóc cho khoẻ, rồi sẽ hỏi tình hình anh em đi đường biển thế nào.
Nói đoạn, Tống Giang sai Bùi Tuyên, Tưởng Kính ghi chép công lao của các tướng, hẹn mọi người đến tụ họp vào đầu giờ Tỵ. Lý Tuấn, Thạch Tú bắt

sống được Ngô Trị; ba nữ tướng bắt sống Trương Đạo Nguyên; Lâm Xung dùng xà mâu đâm chết Lãnh Cung; Giải Trân, Giải Bảo giết Thôi Vức. Tướng giặc sống sót chạy thoát năm tên, đó là Thạch Bảo, Đặng Nguyên Giác, Vương Tích, Tiểu Trung và Ôn Khắc Nhượng. Tống Giang sai yết bảng vỗ yên trăm họ, khao thưởng ba quân, áp giải bọn Ngô Trị, Trương Đạo Nguyên đến trước quân doanh của Trương chiêu thảo chém đầu thị chúng. Viên bình sự có công hiến thuyền lương được Tống Giang viết văn thư đề cử làm huyện lệnh Phú Dương , Trương chiêu thảo lấy quan bằng khống chỉ đề họ tên cấp ngay cho Viên bình sự, chuyện ấy không cần phải nói. Các tướng đều về trong thành nghỉ ngơi. Quân hầu vào báo : "Nguyễn Tiểu Thất đi đường sông đã đến." Tống Giang liền cho mời vào trong trướng .

Nguyễn Tiểu Thất nói :

- Tiểu đệ cùng với Trương Hoành, Hầu Kiện và Đoàn Cảnh Trụ đem các thuỷ thủ ra biển tìm được thuyền chèo đến huyện Hải Diệm để tìm cách cho thuyền vào sông Tiền Đường. Không ngờ sóng to gió lớn thuyền trôi ra biển cả. Cố sức chèo vào bờ thì sóng gió làm hỏng thuyền, các anh em đều rơi xuống biển. Hầu Kiện, Đoàn Cảnh Trụ không biết bơi đều bị chết đuối. Các thuỷ thủ cố bơi vào bờ, tản lạc mỗi người một nơi. Tiểu đệ bơi trước vào bờ ở cửa Chữ Sơn, bị sóng giật trôi dạt đến chân núi Báu Phan, rồi từ đó bơi về đây. Tiểu đệ thấy Trương Hoành bơi trên sông Trường Giang đang lội lên bờ ở gần núi Ngũ Vân nhưng một lúc sau không thấy đâu nữa. Đêm qua tiểu đệ thấy lửa cháy trong thành, lại nghe tiếng súng liên châu nổ vang, biết là huynh trưởng đang đánh vào thành Hàng Châu, vì vậy tiểu đệ mới bơi vào bờ. Chẳng hay Trương Hoành đã về đến nơi chưa ?

Tống Giang kể lại cho Nguyễn Tiểu Thất nghe chuyện của Trương Hoành, rồi sai gọi Trương Hoành đến cho anh em gặp nhau, lại tiếp tục giao cho hai người làm đầu lĩnh thuỷ quân chỉ huy chiến thuyền như trước. Tống Giang truyền lệnh cho các đầu lĩnh thuỷ quân thu thập thuyền bè trên sông để chuẩn bị tiến đánh Mục Châu. Tống Giang lại nghĩ đến Trương Thuận anh linh hiển hiện như thế, bèn cho dựng đền thờ bên bờ Tây Hồ, treo biển ngạch "Kim Hoa thái bảo". Tống Giang đích thân đến làm lễ tế. Sau ngày dẹp yên loạn Phương Lạp, lập công lớn với triều đình, Tống Giang về kinh đem sự việc Trương Thuận tâu lên được thiên tử sắc phong là "Kim Hoa tướng quân", giao cho quân dân Hàng Châu đèn hương thờ phụng.

Lại nói Tống Giang đóng suý phủ trong hành cung của Phương Lạp ở Hàng Châu, buồn nghĩ từ lúc qua sông Dương Tử đến nay tổn thất biết bao tướng sĩ, càng nghĩ lại càng thêm sầu muộn. Tống Giang bèn đến chùa Tĩnh Từ xin nhà chùa dựng đàn tràng làm lễ bảy ngày đêm để siêu độ cho vong hồn anh em các tướng tử trận, mỗi người đều có bài vị đặt riêng một bàn thờ. Xong lễ

cầu siêu, Tống Giang ra lệnh phá huỷ các đồ dùng riêng trong cung của Phương Thiên Định, còn vàng bạc châu báu vải vóc thu lấy để chia thưởng cho ba quân tướng sĩ. Dân chúng Hàng Châu đều được bình yên vô sự. Tống Giang cho mở tiệc chúc mừng. Rồi đó Tống Giang cùng quân sư Ngô Dụng bàn tính kế sách tiến đánh Mục Châu. Bấy giờ đã gần cuối tháng tư, bỗng có tin bào : "Phó đô đốc Lưu Quang Thế cùng sứ giả triều đình từ Đông Kinh đang trên đường đi tới Hàng Châu." Tống Giang cùng các tướng ra ngoài cửa Bắc Quan đón tiếp, mời sứ giả và đô đốc vào thành. Sứ giả đến hành cung tuyên đọc thánh chỉ : "Sắc cho tiên phong sứ Tống Giang cùng các tướng sĩ bộ hạ có công đánh giặc Phương Lạp nhiều lần lập chiến công, nay ban cho ngự tửu có dấu niêm phong của hoàng đế ba mươi lăm bình, áo gấm ba mươi lăm chiếc để thưởng cho các viên chánh tướng. Còn các viên phó tướng chiếu theo danh sách đều được cấp thưởng vải lụa." Nguyên là triều đình chỉ mới biết một mình Công Tôn Thắng không qua sông đi đánh Phương Lạp, chứ chưa biết rõ nhiều đầu lĩnh đã tử trận trong các trận đánh vừa rồi. Tống Giang nhìn đống đồ thưởng ba mươi lăm bình ngự tửu và ba mươi lăm chiếc áo gấm, lòng quặn đau như thắt, nước mắt trào ra ướt đầm vạt áo. Sứ giả hỏi thăm đầu đuôi sự việc, Tống Giang nói với sứ giả là nhiều đầu lĩnh thiệt mạng trong các trận đánh gần đây. Sứ giả nói :

- Các tướng trận vong nhiều như vậy, sao triều đình không hề biết ? Hạ quan bề kinh sẽ xin tâu lên thiên tử.

Tống Giang sai mở tiệc khoản đãi sứ giả. Đô đốc Lưu Quang Thế ngồi ghế chủ tiệc. Các đầu lĩnh lớn nhỏ theo thứ bậc cùng ngồi, ai nấy đều được hưởng ban ngự tửu, thấm ơn mưa móc của triều đình. Các tặng vật ban thưởng cho các chánh phó tướng trận vong đều được giữ lại để ngày hôm su lập bàn thờ tế vọng. Tống Giang lấy một bình ngự tửu và một chiếc áo gấm đem đến miếu thờ Trương Thuận, đích thân gọi hồn Trương Thuận về hưởng tế. Tế xong đem áo gấm mặc cho pho tượng thần bằng đất, còn các đồ vật khác thì thiêu hoá. Sứ giả nghỉ ngơi vài hôm rồi lên đường trở về kinh sư. Ngày tháng thấm thoát chẳng bao lâu đã hơn một tháng kể từ khi lấy được Hàng Châu. Trương chiêu thảo sai người đem văn thư đến thúc giục Tống tiên phong xuất quân, Tống Giang, Ngô Dụng mời Lư Tuấn Nghĩa đến bàn bạc :

- Từ đây theo đường sông tiến thẳng đến sào huyệt giặc ở Mục Châu. Đi Hấp Châu thì phải theo đường nhỏ qua cửa ải Dục Linh. Anh em ta thì phải chia quân tại đây, chẳng hay hiền đệ muốn chọn đường nào.

Lư Tuấn Nghĩa nói :

- Điều binh khiển tướng thảy đều tuân theo nghiêm lệnh của huynh trưởng, đệ đâu dám lựa chọn.

Tống Giang nói :

- Đã đành như thế, nhưng thử xem mệnh trời ra sao ?
Nói đoạn phân chia số người làm hai đội viết vào hai lá thăm. Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa thắp hương cầu khấn rồi mỗi người bốc một thâm. Tống Giang bốc được thâm đánh Mục Châu, Lư Tuấn Nghĩa bốc được thâm đi đánh Hấp Châu.
Tống Giang nói :
- Sào huyệt của Phương Lạp ở trong động Bang Nguyên, huyện Thanh Khê. Hiền đệ đánh lấy Hấp Châu, chia quân mà đóng giữ rồi biên thư về báo tin để cùng ta hẹn ngày tiến đánh sào huyệt Phương Lạp .
Lư Tuấn Nghĩa mời Tống tiên phong chuẩn bị việc cắt cử các tướng tá chỉ huy các cánh quân.
Chánh tiên phong Tống Giang dẫn ba mươi sáu viên chánh phó tướng đến đánh Mục Châu và đèo Ô Long : Quân sư Ngô Dụng, Tần Minh, Lý Ứng, Đái Tôn, Chu Đồng, Lý Quỳ, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Giải Trân, Giai Bảo, Lã Phương, Qúach Thịnh, Phàn Thuỵ, Mã Lân, Yến Thuận, Tống Thanh, Hạng Sung, Lý Cổn, Vương Anh, Hổ Tam Nương, Lăng Chấn, Đỗ Hưng, Sái Phúc, Sái Khánh, Bùi Tuyên, Tưởng Kính, Úc Bảo Tứ.
Các chánh phó tướng đầu lĩnh thuỷ quân, bẩy viên chỉ huy chiến thuyền theo quân bộ đánh Mục Châu : Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Thất, Nguyễn Tiểu Ngũ, Đồng Mãnh, Đồng Uy, Mạnh Khang.
Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa dẫn hai mươi tám viên chánh phó tướng tiến đánh Hấp Châu và cửa ải Dục Linh : Quân sư Chu Vũ, Lâm xung, Hồ Diên Chước, Dương Hùng, Thạch Tú, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Tôn Lập, Hoàng Tín, Âu Bằng, Đặng Phi, Đỗ Thiên, Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Tiết Vĩnh, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Lý Lập, Lý Văn, Thang Long, Thạch Dũng, Thời Thiên, Đinh Đắc Tôn, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương.
Cánh quân của Lư Tiên Phong, kể cả chủ suý, tất cả là hai mươi chín viên chánh phó tướng, chỉ huy ba vạn người ngựa chọn ngày tiến phát. Lư Tuấn Nghĩa đến từ biệt Lưu đô đốc và Tống tiên phong rồi xuất quân theo đường núi từ Hàng Châu tiến qua huyện Lâm An.
Lại nói Tống Giang cho chỉnh đốn thuyền bè người ngựa, cắt cử các chánh phó tướng chỉ huy các đội quân, chọn ngày làm lễ tế cờ xuất quân, thuyền ngựa trông nhau, thuỷ lục cùng tiến. Bấy giờ trong thành Hàng Châu bệnh dịch lan tràn, bộ hạ của Tống Giang đã có sáu tướng mắc bệnh : Trương Hoành, Mục Hoằng, Khổng Minh, Chu Quý, Dương Lâm, Bạch Thắng. Cả sáu viên ấy đều chưa khỏi ốm nên không theo đại quân đi đánh được. Mục Xuân và chánh phó tướng ở lại thành Hàng Châu, còn các tướng tá khác theo Tống Giang đi đánh Mục Châu, tất cả là ba mươi bảy viên theo đường ven sông nhắm huyện Phú Dương tiến phát.

Hãy tạm chưa nói chuyện hai cánh quân người ngựa lên đường như thế nào, kể tiếp chuyện Sài Tiến và Yến Thanh sau khi từ biệt Tống tiên phong tại đình Truy Lý ở Tú Châu, đi qua huyện Hải Diêm ra biển đáp thuyền qua Việt Châu, đi vòng vèo đến huyện Chư Kỳ, qua đò ở bến Cá, sang địa giới Mục Châu. Tướng giữ ải ngăn lại xét hỏi. Sài Tiến đáp :
- Tiểu nhân là nho sinh ở trung nguyên, biết xem thiên văn địa lý, hiểu vận hội âm dương, thạo phong vân khí tượng, kinh sách, ba giáo chín dòng không điều gì không biết, xa trông đất Giang Nam có khí tượng thiên tử nên tìm đến, sao các vị lại rào lấp đường tiến vào người hiền ?
Tướng giữ ải nghe lời nói biết Sài Tiến chẳng phải người tầm thường, bèn hỏi rõ họ tên. Sài Tiến đáp :
- Tiểu nhân họ Kha tên Dẫn, một thầy một tớ tìm đường đến thượng quốc, không vì duyên cớ nào khác.
Tướng giữ ải lưu Sài Tiến nghỉ lại, rồi sai người về Mục Châu báo tin cho thừa tướng Tố Sĩ Viễn, tham chính Thẩm Thọ, thiên tử Hoàn Dật và nguyên suý Đàm Cao biết. Hữu thừa tướng Tổ Sĩ Viễn sai người đưa Sài Tiến về Mục Châu tương kiến. Hai bên gặp nhau chào hỏi xong, Sài Tiến nói qua lý do tìm đến, cả bốn đại thần của Phương Lạp đều xúc động. Lại thêm phong thái, lời lẽ của Sài Tiến lịch thiệp hơn người nên bọn họ không chút nghi ngờ. Tổ Sĩ Viễn cả mừng cho thiêm thư Hoàn Dật dẫn Sài Tiến đến đại nội ở huyện Thanh Khê yết kiến Phương Lạp. Nguyên là ở Mục Châu và Hấp Châu, Phương Lạp đều có cung điện, triều đình có năm phủ sáu bộ đều đóng cả trong động Bang Nguyên thuộc huyện Thanh Khê.
Sài Tiến và Yến Thanh theo Hoàn Dật đến kinh đô của Phương Lạp ở huyện Thanh Khê. Trước hết vào yết kiến tả thừa tướng Lưu Mẫn Trung, Sài Tiến bàn luận chính sự cổ kim, lời lẽ hùng hồn, thông thái. Lâu Mẫn Trung cả mừng mời Sài Tiến nghỉ lại trong trướng phủ khoản đãi trọng hậu. Thấy thầy trò Sái Tiến, Yến Thanh thông minh lịch thiệp. Lưu Mẫn Trung đã vừa ý đến tám chín phần. Lưu Mẫn Trung nguyên là thầy dạy học ở huyện Thanh Khê, tuy có ít văn chương chữ nghĩa, nhưng không lấy gì làm giỏi giang cho lắm, nghe Sài Tiến kể chuyện thì rất khâm phục, định ngày hôm sau vào triều sẽ tâu lên quốc vương Phương Lạp. Sáng hôm sau, Phương Lạp ngự ở chính điện, các thị thần, cung nữ đứng hầu ở phía sau, bên ngoài là các đại thần khanh tướng chia làm văn võ hai bên, cùng các võ sĩ thị tùng đứng hầu trước viện. Hữu thừa tướng Lưu Mẫn Trung bước ra khỏi hàng tâu rằng :
- Tâu bệ hạ, đất trung nguyên vốn là quê hương của đức Khổng Tử. Nay có một hiền sĩ, họ tên là Kha Dẫn có tài năng kiêm thông văn võ, trí dũng đều đủ, am hiểu thiên văn địa lý, tam giáo cửu lưu, bách gia chư tử không điều gì không biết. Người ấy vì lòng hoài vọng thiên tử đã tìm đường đến đây, hiện đang chờ xin vào bệ kiến.

Phương Lạp nói :
- Có hiền sĩ tìm đến, mau truyền cho vào bệ kiến.
Quan thủ môn đại sứ liền dẫn Sài Tiến đến dưới điện. Sài Tiến theo đúng nghi thức lạy chào, tung hô vạn tuế đã xong, quan tuyên lễ cho phép bước vào trước rèm. Phương Lạp thấy Sài Tiến là người quý phái khác thường, có tướng dòng dõi đế vương thì lấy làm mừng. Phương Lạp hỏi :
- Hiền sĩ có nói nhắm theo khí tượng thiên tử mà đến, là có ý chỉ nơi nào đây ?
Sài Tiến tâu :
- Kha Dẫn tôi nghèo hèn, sinh trưởng ở trung nguyên, cha mẹ đều mất sớm, bản thân chỉ theo đòi học vấn để truyền nối bí quyết của tiên hiền, lĩnh thị những áng văn huyền diệu của tổ sư. Gần đây ban đêm xem thiên tượng thấy sao đế tinh ngời sáng chiếu dọi vào đất Đông Ngô. Vì thế thần không quản xa xôi nghìn dặm nhắm theo tú khí mà đi. Khi đến Giang Nam lại thấy một vầng khí tượng thiên tử năm sắc khởi lên từ đất Mục Châu. Nay thần được chiêm ngưỡng long nhan thiên tử, uy nghi tư thế phượng rồng, thần thái như mặt trời ngời sáng, ấy là ứng vào khí tượng thiên tử vậy. Thần thật muôn phần may mắn, vui mừng khôn xiết.
Sài Tiến nói xong lại sụp lạy hai lạy. Phương Lạp nói :
- Quả nhân tuy có đất đai một giải ở vùng đông nam, gần đây bị bọn Tống Giang xâm lấn chiếm đoạt thành trì. Nay nghe nói bọn chúng đã tiến gần đến kinh đô, chẳng hay quả nhân phải đối phó thế nào ?
Sài Tiến tâu rằng :
- Thần nghe người xưa có câu : "Dễ được thì dễ mất, khó được thì khó mất", nay bệ hạ lập riêng bờ cõi ở vùng đông nam, từ khi khai cơ lập nghiệp đến nay ruỗi dài thẳng tiến, thu đoạt được biết bao châu quận. Nay tuy bị Tống Giang xâm chiếm một vài nơi, không bao lâu vận số lại quay về, thánh thượng không chỉ lấy lại một cõi Giang Nam, ngày sau cả xã tắc trung nguyên này ắt sẽ thuộc về bệ hạ.
Phương Lạp cả mừng, sai bưng chiếc đôn bọc gấm đến cho Sài Tiến ngồi và sai bày ngự yến khoản đãi, phong cho Sài Tiến làm trung thư thị lang. Từ đó Sài Tiến hàng ngày được chầu hầu bên cạnh Phương Lạp, chẳng phải là không biết dùng những lời lẽ ngon ngọt a dua siểm nịnh nhằm đạt mục đích của mình. Trong khoảng chưa đầy nửa tháng, từ Phương Lạp cho đến các quan trong ngoài không một ai không yêu mến Sài Tiến. Sau đó Phương Lạp thấy Sài Tiến xử lý mọi việc đều được công bằng nên hết lòng yêu quý, bèn bảo riêng tả thừa tướng Lưu Mẫn Trung làm mối, muốn gả công chúa Kim Chi cho Sài Tiến, phong cho chức chủ tước đô uý. Yến Thanh đổi tên là Văn Bích, người ta đều gọi là Văn phụng uý. Từ sau ngày thành hôn với công chúa, Sài Tiến được tự do ra vào trong cung điện, hiểu biết cặn kẻ mọi việc

trong ngoài. Mỗi khi có việc quan trọng, Phương Lạp đều cho mời Sài Tiến vào cung bàn bạc. Sài Tiến thường tâu :
- Bệ hạ có khí sắc chân chính, chỉ vì sao thiên cang xung phạm nên có phần bất an trong khoảng nửa năm. Đợi đến khi thủ hạ của Tống Giang bị diệt hết không còn một viên chiến tướng, sao thiên cang lu mờ, bệ hạ lại phục hưng cơ nghiệp : ruỗi dài thẳng tiến chiếm gọn cả đất trung nguyên.
Phương Lạp nói :
- Thủ hạ của quả nhân có mấy viên sủng tướng đều đã bị Tống Giang làm thiệt mạng, không biết nên tính thế nào ?
Sài Tiến lại tâu rằng :
- Thần xem thiên tướng thấy vận số của bệ hạ tướng tinh tuy có mấy chục nhưng đều không phải là chính khí, chẳng bao lâu nữa tất sẽ mất cả, duy có hai mươi tám vì tinh tú sẽ phò tá bệ hạ phục hưng cơ nghiệp. Trong bọn Tống Giang rồi sẽ có mười mấy viên tướng về hàng bệ hạ, trong đó có đến mấy người thuộc số hai mươi tám vì tinh tú kia, đó đều là những kẻ bề tôi giúp bệ hạ mở rộng đất đai bờ cõi.
Phương Lạp nghe nói cả mừng. Có thơ làm chứng như sau :

Tâm thất đương thời trừng Thái sử
Hà nhân bất tôi Lý Lăng hằng
Thuỷ tri quý sủng Kha phò mã
Nhất niệm nguyên lại vị Tống Giang

Phòng tối bao năm giam Thái sử (1)
Nào người bắt tội Lý Lăng hàng
Ai hay Kha Dẫn làm phò mã
Chỉ cốt dò la giúp Tống Giang

---
1. Thái sử : chỉ Tư Mã Thiên giữ chức thái sử lệnh đời Hán Vũ Đế. Bấy giờ Lý Lăng (là cháu danh tướng Lý Quảng) đem quân đi đánh Hung Nô, thế cô phải đầu hàng. Tư Mã Thiên xét tình thế không quy kết tội đầu hàng cho Lý Quảng. Hán Vũ Đế tức giận giam Tư Mã Thiên vào tâm thất (phòng tắm).

Tạm chưa kể chuyện Sài Tiến làm phò mã, kể tiếp chuyện Tống Giang dẫn đại quân người ngựa rời Hàng Châu tiến phát về phía huyện Phú Dương. Bây giờ Bảo Quang quốc sư Đặng Nguyên Giác, nguyên suý Thạch Bảo và bọn Vương Tích, Tiểu Trung, Ôn Khắc Nhượng đã hội tụ tàn quân người ngựa về đóng giữ cửa ải ở huyện Phú Dương, một mặt sai người về Mục

Châu xin chi viện. Hữu thừa tướng Tổ Sĩ Viễn sai hai viên chỉ huy sứ thuộc đội thân quân dẫn một vạn quân mã đến ứng cứu cho bọn Đặng Nguyên Giác. Chánh chỉ huy là Bạch Khâm, phó chỉ huy là Cảnh Đức đều có sức khoẻ địch nổi vạn người, nay đem quân đến huyện Phú Dương cùng hội quân với Bảo Quang quốc sư đóng giữ ở đầu núi.
Đại quân người ngựa của Tống Giang đã tiến đến eo biên Thất Lý, thuỷ quân đã chờ sẵn để chở người ngựa đi qua. Thạch Bảo trông thấy liền khoác chuỳ lưu tinh, tay cầm phong đao nhẩy lên ngựa, rời vùng núi huyện Phú Dương đón đánh Tống Giang.
Bên quân Tống, Đại đao Quan Thắng định thúc ngựa ra trận thì nghe tiếng Lã Phương kêu lớn :
- Xin đại ca tạm dừng để xem Lã Phương tôi giao đấu với tên giặc kia vài hiệp.
Tống Giang đứng dưới cờ tướng ngước nhìn, thấy Lã Phương một mình một ngựa, tay nâng ngọn kích xông thẳng vào Thạch Bảo, Thạch Bảo vội múa phong đao đón đánh. Hai tướng ngồi trên lưng ngựa quần thảo đến hơn năm mươi hiệp, đao pháp của Lã Phương đã có phần sút kém. Qúach Thịnh thấy vậy bèn nâng kích tề ngựa đến trợ chiến. Hai tướng hết sức đánh giáp vào. Thạch Bảo chỉ một thanh đao chống chọi với hai ngọn kích nhưng không hề một sơ suất nhỏ. Quang quốc sư vội cho khua chiêng thu quân. Nguyên là Bảo Quang thấy chiến thuyền trên sông Dương Tử nhân lúc thuận gió đã cập vào bờ cát. Bảo Quang sợ bị lọt vào thế gọng kìm nên cho thu quân. Lã Phương, Quách Thịnh đâu chịu buông tha, lại giao đấu với Thạch Bảo bốn năm chục hiệp nữa. Bên trận quân Tống, lại thêm Chu Đồng thúc ngựa, cắp thương xông đến. Thạch Bảo biết thế không địch nổi ba tướng, vội vã gạt mở đường chạy thoát. Tống Giang vẫy roi ngựa thúc quân ồ ạt tiến lên chiếm đèo Phú Dương. Quân mã của Thạch Bảo trên đường rút chạy không dừng lại được, phải chạy thẳng sang huyện Đồng Lư. Tống Giang luôn đêm cho quân đuổi theo, qua khỏi đèo Bạch Phong mới dừng quân đóng trại.
Đêm ấy Tống Giang sai bọn Giải Trân, Giải Bảo, Yến Thuận, Vương Nuỵ Hổ, Nhất Trượng Thanh theo đường phía đông; Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn, Phàn Thuỵ, Mã Lân theo đường phía tây, mỗi người dẫn một nghìn quân bộ tiến đến cướp trại của Thạch Bào ở huyện Đồng Lư. Lại sai bọn Lý Tuấn, ba anh em họ Nguyễn, hai anh em họ Đồng và Mạnh Khang theo đường sông đưa chiến thuyền tiến lên.
Kể tiếp chuyện bọn Giai Trân dẫn quân bộ tiến đến huyện Đồng Lư, bấy giờ đã vào khoảng canh ba, Bảo Quang quốc sư đang cùng Thạch Bảo bàn bạc việc quân, bỗng nghe tiếng hoả pháo nổ vang, ai nấy hoảng hốt lên ngựa. Nhìn ra xung quanh thấy khắp ba phía, lửa cháy ngùn ngụt, bọn tướng tá của Thạch Bảo chỉ biết cắm đầu theo chủ tướng tìm đường chạy trốn. Cả ba cánh

quân người ngựa ào tới chém giết. Ôn Khắc Nhượng chậm chân không kịp lên ngựa phải theo đường tắt chạy trốn. Không dè lại gặp Vương Nuỵ Hổ và Nhất Trượng Thanh chặn đánh rồi bị bắt sống. Bọn Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn, Phàn Thuỵ, Mã Lân kéo đi đốt phá đánh giết khắp nơi trong huyện. Tống Giang được tin vội truyền lệnh cho đại quân nhổ trại, tiến đến đồn trú ở huyện Đồng Lư. Vương Nuỵ Hổ và Nhất Trượng Thanh áp giải Ôn Khắc Nhượng đến báo công, Tống Giang sai đưa đến quân doanh của Trương chiêu thảo ở Hàng Châu chém đầu thị chúng, chuyện không cần nói đến.
Ngày hôm sau, Tống Giang truyền lệnh cho quân thuỷ quân bộ cùng tiến đến chân đèo Ô Long. Bên kia đèo là phần đất Mục Châu. Lúc này Bảo Quang quốc sư và các tướng khác đã đem quân mã lên trên đèo đóng giữ ở các cửa ải. Cửa ải Ô Long này dựa vào sông Trường Giang, núi cao nước xiết, trên đèo là ải quan phòng, chiến thuyền dàn đậu dưới sông. Tống Giang cho quân mã dừng lại đóng trại sát dưới chân đèo. Ở cánh quân bộ, Tống Giang sai Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn năm trăm quân đao thủ đi trước dò đường. Khi bọn Lý Quỳ đến dưới chân đèo Ô Long thì quân giữ ải từ trên núi lăn gỗ đá xuống ào ào. Quân đao thủ của Lý Quỳ không sao tiến lên được. Lý Quỳ phải đem quân trở về báo tin với Tống tiên phong. Trước đó Tống Giang đã sai Nguyễn Tiểu Nhị, Mạnh Khang, Đồng Mãnh, Đồng Uy đưa một nửa số chiến tướng cùng dẫn một nghìn quân thuỷ đi trên một trăm chiến thuyền cho quân sĩ phất cờ gióng trống hát vang những bài ca sơn dã, từ từ đem chiến thuyền tiến sát đến dưới chân đèo Ô Long. Nguyên dưới chân đèo Ô Long này bên phía dựa núi là thuỷ trại của quân Phương Long, trong trại có khoảng năm trăm chiến thuyền. Số thuỷ quân khoảng trên dưới năm nghìn người, đứng đầu là bốn viên thuỷ quân tổng quản đều có biệt hiệu "con rồng", người ta thường gọi là "Chiết Giang tứ long" (bốn con rồng Chiết Giang), đó là : Ngọc Trảo long đô tổng quản Thành Quý, Cẩm Lân long phó tổng quản Dịch Nguyên, Xung ba long tả phó quản Kiều Chính, Hý châu long hữu phó quản Tạ Phúc.
Bốn viên tổng quản ấy là lái thuyền trên sông Tiền Đường theo về với Phương Lạp, được phong chức quan tam phẩm.
Hôm ấy, bọn Nguyễn Tiểu Nhị đưa thuyền tiến đến rồi lựa chỗ cuối dòng nước xiết cho thuyền ghé vào bờ. Trong thuỷ trại của quân Phương Lạp, bốn viên thuỷ quân tổng quản đã chuẩn bị trước năm mươi ống lửa. Loại ống lửa này dùng cả cây gỗ thông đục rỗng ruột, trong nhét chặt nhùi rơm, trong nhùi rơm nhồi các chất dẫn lửa lưu hoàng, diêm tiêu, bên ngoài dùng lạt tre buộc chặt dựng sẵn ở đầu bãi cát. Khi bọn Nguyễn Tiểu Nhị ghé vào bãi, bọn bốn viên tổng quản mỗi người giương một lá cờ đỏ đi trên bốn chiếc thuyền nhẹ xuôi dòng lướt nhanh xuống, bị Nguyễn Tiểu Nhị trông thấy đều phải quay lại. Nguyễn Tiểu Nhị thừa thế đuổi theo. Bốn thuyền nhẹ ghếch

đầu lên bãi rồi bốn tên tổng quản nhảy cả lên bờ, các thuỷ thủ cũng bỏ thuyền chạy theo. Nguyễn Tiểu Nhị trông thấy thuỷ trại có xưởng thuyền, có ý chần chừ chưa dám đánh tới. Đúng lúc ấy, có cờ lệnh vẫy trên đèo Ô Long, hiệu chiêng trống nổi lên, các ống khói lửa nhất loạt bốc cháy rồi theo chiều gió bùng bùng lăn xuống bờ cát. Quân sĩ trên các thuyền lớn ở phía sau nhất tề hò reo vang dậy, ai nấy đều giơ giáo dài, câu liêm, nhảy xuống chạy tiến theo các ống lửa. Bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh thấy tình thế bất lợi vội bỏ thuyền tìm đường chạy qua núi về trại. Nguyễn Tiểu Nhị và Mạnh Khang vẫn ở lại trên thuyền chống đỡ với quân giặc. Bấy giờ các ống lữa đã cháy lan gần tới nơi. Nguyễn Tiểu Nhị vội nhảy xuống nước, liền bị thuyền giặc từ phía sau đuổi tới dùng câu liêm móc chặt. Nguyễn Tiểu Nhị hoảng hốt sợ bị bắt sống phải chịu nhục, bèn rút dao nhọn đâm cổ chết. Mạnh Khang thấy vậy cũng vội nhẩy xuống sông. Lúc ấy hoả pháo nhồi trong các ống lửa nhất loạt phát nổ rơi trúng đầu làm Mạnh Khang chết cháy ngay tại chỗ. Bốn viên thuỷ quân tổng quản nhảy lên hoả thuyền lướt xuống rất gấp . Lúc ấy Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Ngũ và Nguyễn Tiểu Thất đều đang ở phía sau, thấy tình thế bất lợi vội quay thuyền xuôi dòng chèo gấp về thuỷ trại ở huyện Đồng Lư.

Lại nói lúc bấy giờ trên đèo Ô Long, Bảo Quang quốc sư và nguyên suý Thạch Bảo thấy các tổng quản thuỷ quân đắc thắng, bèn thừa thế dẫn quân đánh xuống đèo. Nước sâu khó theo, đường xa khó đuổi, quân Tống Giang phải lui về doanh trại ở huyện Đồng Lư. Quân Phương Lạp lui về cố thủ trên đèo Ô Long. Vì mất hai tướng Nguyễn Tiểu Nhị và Mạnh Khang, Tống Giang lại một phen đau buồn quên ăn mất ngủ. Quân sư Ngô Dụng và các tướng khuyên can mãi không được. Nguyễn Tiểu Thất, Nguyễn Tiểu Ngũ lo liệu xong việc tang, cũng đến khuyên can Tống Giang :

- Anh cả bọn tiểu đệ hôm nay phải từ bỏ mạng sống vì đại sự của quốc gia, còn hơn phải chết ở Lương Sơn Bạc, tên tuổi bị chôn vùi. Huynh trưởng nắm giữ binh quyền chớ nên buồn phiền quá mức, tổn hại đến việc lớn. Hai anh em tiểu đệ xin được tự mình đi báo thù.

Tống Giang nghe vậy có phần khuây khoả. Ngày hôm sau Tống Giang lại cho chỉnh điểm người ngựa để xuất quân tiến đánh. Quân sư Ngô Dụng can rằng :

- Xin huynh trưởng chớ nên nóng vội, để nghĩ thêm mưu kế rồi hãy cho quân vượt đèo cũng chưa muộn.

Lúc ấy, Giải Trân, Giải Bảo bước vào nói :

- Anh em tiểu đệ vốn xuất thân làm thợ săn, đã quen vượt đèo băng núi. Xin huynh trưởng cho anh em tiểu đệ đóng giả làm người đi săn ở vùng này, trèo lên núi cao đốt lửa khiến cho giặc hoảng sợ, tất phải bỏ cửa ải mà chạy.

Ngô Dụng nói :

- Kế ấy cũng tốt, chỉ sợ ở đây đèo núi hiểm trở, nguy đến tính mạng các hiền đệ.
Giải Trân, Gỉai Bảo nói :
- Anh em tiểu đệ từ khi vượt ngục ở Đăng Châu lên Lương Sơn Bạc sống cuộc đời hảo hán trong bấy nhiêu năm đều là nhờ phúc ấm của huynh trưởng. Anh em đệ lại được nhận quan bằng của quốc gia, mặc áo ấm do thiên tử ban tặng, nay vì việc lớn của triều đình, dù phải tan xương nát thịt cũng chưa đủ đền đáp ân nghĩa của nhân huynh.
Tống Giang nói :
- Hai hiền đệ chớ lo nói lời gở, chỉ mong sao anh em ta lập được công lớn, khi về kinh triều đình hẳn không nỡ phụ chúng ta. Vì việc lớn của quốc gia, anh em hiền đều nên dốc sức dốc lòng.
Giải Trân, Giải Bảo vội đi thu xếp bao gói, mặc áo da hổ, giắt dao nhọn ngang lưng, tay xách đinh ba vào trướng từ biệt Tống Giang rồi theo đường nhỏ tìm lối trèo qua đèo Ô Long. Bấy giờ trời mới vừa xẩm tối, anh em Giải Trân, Giải Bảo gặp hai tên quân Phương Lạp mai phục bên đường. Giải Trân, Giải Bảo nhảy tới hạ thủ ngay hai tên ấy rồi đi nhanh đến dưới chân đèo. Bấy giờ vào khoảng đầu canh hai, Giải Trân nghe trên trại giặc có tiếng trống cầm canh đều đều, hai người không dám đi theo đường chính, đành phải vén gai, rẽ dây leo từng bước, từng bước bò lên. Đêm ấy trăng sáng vằng vặc, hai người đã leo được hai phần ba đoạn đèo, từ xa trông thấy ánh lửa thấp thoáng trên núi. Hai người người nấp bên cửa đèo, nghe trên chòi canh trống đã điểm canh tư. Giải Trân khẽ nói với Giải Bảo : "sắp sáng đến nơi rồi, anh em ta phải vượt lên thôi". Hai ngườilại vén gai góc trèo lên. Gặp chỗ vách đá dựng đứng, hai người chỉ còn cách bám chặt mà trèo lên. Tay bíu, chân đạp, khăn gói, đinh ba bên người lủng lẳng và vào vách đá và cây cối, phát ra tiếng động làm cho lính canh trên đèo nghe tiếng. Khi Giải Trân vừa bò vào một hốc đá bỗng nghe trên có tiếng quát vang :
- Đứng im !
Rồi một ngọn câu liêm đâm tới móc vào búi tóc Gỉai Trân. Gỉai Trân chưa kịp với tay rút dao thì ngọn câu liêm đã kéo bổng người lên. Giải Trân vội vàng rút dao phạt đứt cán câu liêm, người Giải Trân cũng rơi luôn xuống vực. Thương thay cho Giải Trân, sống nửa đời hảo hán từ trên vách đá cao hơn trăm trượng rơi xuống phải chịu chết ngoài số mệnh. Phía dưới vách núi lởm chởm đá tai mèo, Giải Trân rơi xuống đó liền xương tan thịt nát. Giải Bảo thấy anh mình rơi ngã vội xoài người lui xuống nhưng lúc ấy từ trên cao đá lớn đá nhỏ lăn xuống ào ào, tiếp đó cung nỏ từ trong bụi rậm bắn ra tới tấp. Thương thay Gỉai Bảo một đời làm thợ săn, nay cùng anh ruột chịu chết trong bụi rậm bên đèo Ô Long.
Đến lúc trời sáng, bọn Thạch Bảo ở trên cửa ải sai quân xuống chặt thủ cấp

Giải Bảo đem bêu nắng gió trên đèo Ô Long. Quân thám thính đi nghe ngóng biết rõ sự việc liền về báo cho Tống tiên phong biết tin. Tống Giang đau đớn khóc ngất mấy lần, bèn gọi Quan Thắng, Hoa Vinh điểm ngay quân sĩ để đi đánh đèo Ô Long báo thù cho bốn anh em đầu lĩnh.
Ngô Dụng can :
- Nhân huynh chớ nên nóng vội. Sống chết đều có số trời, còn như việc đánh chiếm cửa ải thì không thể vội vàng được. Xin chủ tướng hãy trù nghĩ kế sách thần diệu để dùng mưu đánh lấy cửa ải, rồi hãy xuống lệnh điều binh khiển tướng.
Tống Giang tức giận nói :
- Không ngờ bọn giặc này làm anh em thủ túc của ta ba phần mất một ! Ta không thể nhẫn tâm để quân giặc bêu thây anh em ta giữa nắng gió trên đèo Ô Long. Đêm nay tất phải đem quân đi đánh, đoạt thi hài của anh em đem về đây đóng quan tài mai táng trọng thể.
Ngô Dụng can rằng :
- Quân giặc đem bêu thủ cấp anh em tất là có mưu kế, xin huynh trưởng không nên nóng vội.
Tống Giang không nghe lời khuyên của quân sư Ngô Dụng, ngay trong đêm ấy đem theo các tướng Quan Thắng, Hoa Vinh, Lã Phương, Quách Thịnh dẫn ba nghìn tinh binh đi đánh đèo Ô Long. Vào khoảng canh hai quân tiến đến chân đèo. Có viên tiểu hiệu đến báo : "Hai đầu người bêu trên đèo đúng là thủ cấp Giải Trân, Giai Bảo". Tống Giang đích thân phóng ngựa lên xem xet, thấy hai sào tre cắm đầu Giai Trân, Giải Bảo buộc trên hai ngọn cây cao. Thân cây bị tước một mảnh vỏ đề chữ lớn nhưng vì đêm tối trăng không đọc rõ.
Tống Giang sai lấy mồi lửa châm đuốc soi lên đọc rõ hai hàng chữ : "Tống Giang sớm muộn cũng bị chém đầu làm hiệu lệnh ở đây."
Tống Giang xem xong cả giận, sai quân trèo lên cây lấy thủ cấp hai tướng đem về. Bỗng lúc ấy đuốc lửa nhất loạt cháy sáng khắp nơi, chiêng khua trống thúc liên hồi, rồi quân mai phục bốn phía nổi dậy chặn đường. Cũng lúc ấy quân cung nỏ trên đèo bắn tên xuống như mưa, chiến thuyền giặc từ ngoài sông cũng vừa ghé bến, quân thuỷ ào ạt nhảy lên bờ. Tống Giang biết tình thế nguy cấp không ngớt kêu khổ, vội cho lui quân. Đúng lúc ấy quân giặc do Thạch Bảo dẫn đầu tiến đến chận đường, Tống Giang rẽ sang phía khác lại gặp quân của Đặng Nguyên Giác đang tiến lên. Đúng là :

Quy mô tựa có đường chen ngựa
Quang cảnh nào thua gió cuốn bờ

Chưa biết quân mã của Tống Giang thoát thân ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung

Hồi 117
Thành Mục Châu tên xuyên Đặng Nguyên Giác
Đèo Ô Long thần giúp Tống Công Minh

Đang nói chuyện khi Tống Giang vì muốn cướp xác Giải Trân, Giải Bảo ở đèo Ô Long nên trúng mưu Thạch Bảo. Bấy giờ quân mai phục bốn bề nổi dậy : phía trước có quân mã của Thạch Bảo, phía sau là Đặng Nguyên Giác chặn đường. Thạch Bảo cất giọng quát to :
- Tống Giang không xuống ngựa đầu hàng còn đợi đến bao giờ ?
Quan Thắng cả giận vỗ ngựa múa đao xông vào đánh Thạch Bảo. Hai tướng giao chiến chưa phân thắng bại thì phía sau tiếng hò reo vang dậy, đó là bốn viên tướng tổng quản thuỷ quân của Phương Lạp cùng lúc lên bờ, hội với bọn Vương Tích, Tiểu Trung từ trên đèo đánh xuống. Hoa Vinh vội ra chặn đánh phía sau. Giao chiến với VươngTích chưa được vài hiệp, Hoa Vinh quay ngựa bỏ chạy. Vương Tích, Tiểu Trung thừa thắng đuổi theo. Hoa Vinh nâng tay thả hai mũi tên liên châu trúng đích, hất nhào hai tướng xuống ngựa. Quân sĩ hoảng sợ la hét chạy dạt về phía sau. Bốn viên tổng quản thuỷ quân thấy một lúc cả Vương Tích, và Tiểu Trung đều chết thì không dám tiến, vì thế một mình Hoa Vinh có thể địch nổi bọn chúng. Một lúc sau, thêm hai toán quân tiếp tới. Một toán là quân của chỉ huy Bạch Khâm, một toán là của chỉ huy Cảnh Đức.
Bên trận Tống Giang hai tướng cùng lúc xông ra : Lã Phương đón đánh Bạch Khâm, Qúach Thịnh giao chiến với Cảnh Đức. Bốn tướng ngồi trên lưng ngựa quần thảo bất chấp sống chết. Bấy giờ Tống Giang bồn chồn lo lắng bỗng nghe phía sau quân Thạch Bảo la hét bỏ chạy. Đó là Lý Quỳ cùng hai tay thuẫn Hạng Sung, Lý Cổn dẫn một nghìn quân bộ đánh tới. Đặng Nguyên Gíac đem quân tiếp ứng thì gặp đội quân bộ của Lỗ Trí Thâm và Võ Tòng. Lỗ Trí Thâm múa thiền trượng sắt, Võ Tòng vugn đôi giáo đao cùng xông vào chém giết. Theo sau là Tần Minh, Lý Ứng, Chu Đồng, Yến Thuận, Mã Lân, Phàn Thuỵ, Nhất Trượng Thanh, Vương Nuỵ Hổ, đốc suất quân mã liều chết xông tới đánh tan quân mã của bọn Thạch Bảo, Đặng Nguyên Giác. Tống Giang được giải vây đem quân về huyện Đồng Lư. Thạch Bảo cũng thu quân lên trên đèo. Tống Giang về đến doanh trại khen ngợi các tướng :
- Không có các anh em đến cứu thì Tống Giang này đã theo Giải Trân, Giải Bảo chầu trời.
Ngô Dụng nói :

- Ngô Dụng tôi sợ huynh trưởng đi chuyến này bất lợi, nên đã đề phòng, sai các tướng đi cứu viện.
Tống Giang nghe xong khen ngợi mãi không thôi.
Lại nói hai nguyên soái bên quân Phương Lạp là Thạch Bảo và Đặng Nguyên Giác ngồi trong trại quân trên đèo Ô Long bàn nhau :
- Hiện giờ binh mã của Tống Giang lui về đóng ở huyện Đồng Lư, nhưng nếu bất ngờ bọn họ theo đường tắt vượt qua đèo thì thành Mục Châu chỉ cách tấc gang sẽ bị nguy. Quốc sư nên về đại nội ở huyện Thanh Khê xin thiên tử điều thêm quân mã giữ đèo mới là kê phòng bị vững chắc.
Đặng Nguyên Gíac nói :
- Nguyên suý nói rất đúng, bần tăng xin đi.
Nói đoạn, Đặng Nguyên Gíac liền lên ngựa về Mục Châu. Tới nơi Đặng Nguyên Gíac vào yết kiến thừa tướng Tổ Sĩ Viễn, nói :
- Quân Tống Giang hùng mạnh, thế khó ngăn nổi. Hiện giờ quân mã của chúng đang tiến như cuốn chiếu, bần tăng lo xẩy sự chẳng lành, nên về đây tâu xin vương thượng điều thêm binh tướng đến giữ cửa ải.
Tổ Sĩ Viễn nghe đoạn bèn lên ngựa cùng với Đặng Nguyên Giác rời Mục Châu đến động Bang Nguyên ở huyện Thanh Khê. Trước hết hai người vào yết kiến tả thừa tướng Lưu Mẫn Trung, nhờ tả thừa tướng tâu xin triều đình cho quân viện. Ngày hôm sau trong buổi chầu sớm, Phương Lạp lên ngự ở chính điện, hai vị tả, hữu thừa tướng cùng với Đặng Nguyên Giác vào chầu, nghi lễ bái yết đã xong, Đặng Nguyên Giác bước lên chúc thánh thượng vô cương, rồi tâu :
- Thần tăng Đặng Nguyên Giác vâng lĩnh thánh chỉ cùng với thái tử đóng giữ Hàng Châu. Không ngờ quân mã của Tống Giang hùng mạnh tiến như cuốn chiếu, thế khó địch nổi, lại bị viên binh sự làm phản đưa giặc vào thành nên Hàng Châu thất thủ, thái tử vì ham đánh mà thiệt mạng. Lần này Nguyên Giác tôi cùng nguyên suý Thạch Bảo cho lui quân về giữ cửa ải ở đèo Ô Long, trước sau đã lấy đầu bốn tướng của Tống Giang, thanh thế hơi chấn phát. Hiện nay Tống Giang đã chiếm đóng huyện Đồng Lư, bọn thần sợ sớm muốn quân giặc sẽ theo đường tắt vượt qua cửa ải, dù hiểm trở cũng khó giữ nổi. Xin bệ hạ sớm cho tướng giỏi điều thêm quân mã tinh nhuệ đến chung sức cùng giữ ải để trù mưu đánh giặc, thu phục thành trì.
Phương Lạp nói :
- Quân các nơi đã điều đi cả. Mấy ngày trước cửa ải Dục Nhĩ ở Hấp Châu nguy cấp, trẫm đã phải cho điều đến mấy vạn quân đến đóng. Hiện chỉ còn quân mã ở doanh ngự lâm, quả nhân muốn dùng để giữ đại nội, không thể điều đi nơi khác được.
Đặng Nguyên Gíac lại tâu :
- Không có quân cứu viện, thần tăng không biết tính sao. Nếu quân Tống

vượt đèo, thành Mục Châu biết lấy gì mà chống giữ ?
Tả thừa tướng Lưu Mẫn Trung bước ra khỏi hàng tâu :
- Xin bệ hạ xét kỹ cho. Cửa ải Ô Long là nơi hiểm yếu, cứ như ngụ ý của thần thì quân ngự lâm tất cả có ba vạn, có thể chia một vạn giao cho quốc sư đem đến giữ ải Ô Long, xin vương thượng soi xét.
Phương Lạp không theo lời tâu của Lưu Mẫn Trung, vẫn không chịu cho đưa quân ngự lâm đến giữ ải Ô Long. Tan buổi chầu hôm ấy, các quan ai nấy ra về. Lưu thừa tướng bàn bạc với các quan, chỉ còn cách đê Tổ thừa tướng giao cho một tướng ở Mục Châu đem năm nghìn quân theo quốc sư đến giữ đèo Ô Long. Vì thế, Đặng Nguyên Gíac cùng với Tổ Sĩ Viễn về đến Mục Châu liền chọn ngay năm nghìn quân tinh nhuệ, đặt dưới quyền của Hạ Hầu Thành. Hạ Hầu Thành đem quân đến doanh trại ở đèo Ô Long, thuật lại sự việc cho Thạch Bảo biết. Thạch Bảo nói :
- Triều đình đã không điều quân ngự lâm đến đây thì bọn ta chỉ biết giữ ải chứ không cho quân ra giao chiến. Cứ để cho bốn thuỷ quân tổng quản giữ đầu bãi sông, hễ có thuyền đến là bọn ta cho quân rút.
Hãy tạm gác chuyện Bảo Quang quốc sư cùng bọn Thạch Bảo, Bạch Khâm, Cảnh Đức, Hạ Hầu Thành đóng giữ cửa ải Ô Long. Kể tiếp chuyện Tống Giang bị hao quân tướng phải lui về đóng giữ ở huyện Đồng Lư. Hơn hai chục ngày quân sĩ nghỉ ngơi không giao chiến. Bỗng có quân thám mã về báo "Triều đình sai Đồng khu mật đem vật phẩm đến ban thưởng, hiện đã tới Hàng Châu. Nghe nói Đồng khu mật sai đại tướng Vương Lẫm đem đồ thưởng đến chỗ Lư tiên phong ở ải Dục Linh, Đồng khu mật đích thân đến ban thưởng tại đây." Tống Giang nghe tin bèn cùng với Đồng khu mật vào huyện đường tuyên đọc sắc chỉ rồi chia đồ thưởng ban cho các tướng. Anh em Tống Giang vái tạ Đồng khu mật rồi mở tiệc khoản đãi. Đồng khu mật nói :
- Hạ quan nghe nói anh em quý tướng đi chinh thảo chuyến này bị nhiều tổn thất.
Tống Giang ứa nước mắt đáp :
- Năm trước anh em Tống Giang tôi theo Triệu khu mật đi đánh giặc Liêu, giành thắng lợi vẹn toàn, tướng hiệu không mất một ai. Từ khi vâng sắc đi đánh Phương Lạp, chưa rời khỏi kinh sư thì Công Tôn Thắng đã cáo từ lui về, triều đình lại lưu lại mấy người phục dịch xa giá. Từ khi đem quân vượt Trường Giang đến đâu cũng đều bị tổn vong. Mới đây lại thêm tám chín đầu lĩnh bị ốm phải nằm lại ở Hàng Châu, sống chết ra sao chưa biết. Vừa rồi hai lần đánh trận ở đèo Ô Long lại mất thêm mấy tướng, thực cũng là do núi non hiểm trở, khó dàn quân đối trận nên chưa dám cho quân đánh qua cửa ải. Nay đúng lúc anh em chúng tôi đang nóng lòng mong đợi, may được ân tướng đến đây.

Đồng khu mật nói :
- Thiên tử nghe tin tiên phong lập nhiều công lớn, sau lại nghe anh em tướng hiệu nhiều người tử trận nên đặc sai hạ quan đưa hai đại tướng Vương Lẫm, Triệu Đàm đến đây trợ chiến. Hạ quan đã cử đại tướng Vương Lẫm đem đồ thưởng đến chỗ Lư tiên phong.
Đồng khu mật nói đoạn bèn gọi đại tướng Triệu Đàm đến chào Tống Giang rồi cho quân cùng đóng lại ở huyện Đồng Lư mở tiệc khoản đãi. Ngày hôm sau Đồng khu mật cho điểm ngay quân mã định đi đánh ải đèo Ô Long. Ngô Dụng can rằng :
- Xin ân tướng chớ vội. Trước hết ta nên sai Yến Thuận, Mã Lân theo đường ven khe tìm dân địa phương nhờ tìm đường tắt đi qua ải. Hai mặt đánh giáp vào khiến bọn giặc trước sau không tiếp ứng được, như thế chỉ cần xoa tay là lấy được cửa ải ấy.
Tống Giang nói :
- Quân sư nói rất phải.
Nói đoạn, liền sai Mã Lân, Yến Thuận dẫn mấy chục tên quân rời doanh trại đi tìm người dẫn đường. Chập tối ngày hôm sau bọn Yến Thuận dẫn một cụ già đến chào Tống Giang. Tống Giang hỏi :
- Lão phụ đây là ai?
Mã Lân thưa :
- Lão phụ là người vùng này, biết rõ mọi đường đi lối lại.
Tống Giang nói :
- Lão phụ làm ơn chỉ giúp cho chúng tôi một lối đi tắt qua đèo Ô Long, Tống Giang tôi sẽ xin hậu thưởng.
Cụ già đáp :
- Gia này vốn là dân ở đây, nhiều phen bị Phương Lạp tàn hại, dân chúng không đường trốn tránh, may triều đình cho quân tới, muôn dân có phúc lại được thấy cảnh thái bình. Già biết một con đường nhỏ đến vùng Đông Quản, đến cách Mục Châu không xa thì vòng lên phía bắc, lại chuyển sang cửa tây bắc là đến đèo Ô Long.
Tống Giang nghe xong cả mừng bèn gọi lấy bạc, lụa ban thưởng rồi mời cụ già nghỉ lại trong doanh trại, sai dọn rượu khoản đãi. Ngày hôm sau, Tống Giang mời Đồng khu mật ở lại giữ huyện Đồng Lư, tự mình dẫn mười hai chánh phó tướng theo con đường nhỏ tiến vào núi. Đó là bọn Hoa Vinh, Tần Minh, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Đái Tôn, Lý Quỳ, Phàn Thuỵ, Vương Anh, Hổ Tam Nương, Hạng Sung, Lý Cổn, Lăng Chấn dẫn một vạn quân mã bộ, người ngậm tăm, ngựa rọ mõm lặng lẽ tiến nhanh theo cụ già dẫn đường. Đến đèo Tiểu Ngưu, thoáng thấy quân giặc, Tống Giang bèn gọi Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn lên đánh. Bốn năm trăm tên quân chặn đường đều bị bọn Lý Quỳ giết sạch. Vào khoảng canh tư, quân Tống đã tiến đến Đông

Quản, tướng trấn thủ là Ngũ Ứng Tinh nghe tin quân Tống đến, lượng sức chỉ còn hai nghìn người ngựa không địch nổi, bèn bỏ thành rút chạy. Về đến Mục Châu, Ngũ Ứng tìm gặp Tổ thừa tướng báo tin : "Quân của Tống Giang đi đường tắt vượt đèo Ô Long, hiện đã đến Đông Quản."
Tổ Sỹ Viễn nghe nói cả sợ, vội gọi các tướng đến bàn bạc. Bấy giờ Tống Giang đã ra lệnh cho pháo thủ Lăng Chấn phát hoả bắn súng liên châu. Thạch Bảo ở trại quân trên đèo Ô Long hoảng hốt, nghe tiếng súng nổ vội sai chỉ huy Bạch Khâm đem quân đi thám thính. Bạch Khâm thấy cờ hiệu bên quân Tống Giang mọc khắp các dốc núi, vội trở về báo tin. Thạch Bảo nói :
- Triều đình đã không phái quân cứu viện, bọn ta chỉ việc giữ chặt cửa ải, không phải cứu viện ở đâu hết!
Đặng Nguyên Giác nói :
- Nguyên suý nhầm rồi! Có đưa quân đi cứu viện cho Mục Châu hay không là tuỳ quyền của nguyên suý. Nhưng nếu đại nội thất thủ thì bọn ta ở đây cũng không giữ được. Nguyên suý không đi thì tôi sẽ đi cứu Mục Châu!
Thạch Bảo khuyên can mãi không được. Đặng Nguyên Giác vẫn điểm lấy năm nghìn người ngựa, xách cây thiền trượng cùng Hạ Hầu Thành đem quân xuống núi .
Lại nói quân Tống Giang tiến đến Đông Quản nhưng không đánh ngay vào thành Mục Châu mà chiếm ải đèo Ô Long trước, vừa vặn gặp ngay Đặng Nguyên Giác. Người ngựa tiến dẫn đến, quân đôi bên sẵn sàng nghênh chiến. Hoa Vinh trông thấy vội ghé tai Tống Giang nói nhỏ :
- Tên giặc này thì cứ làm như thế là bắt sống được.
Tống Giang gật đầu khen phải rồi gọi Tần Minh đến căn dặn. Tần Minh giật cương ngựa tiến ra đánh Đặng Nguyên Giác. Hai tướng giao chiến chừng năm sáu hiệp, Tần Minh vờ thua quay ngựa chạy, quân lính tán loạn bỏ chạy. Đặng Nguyên Gíac thấy Tần Minh chịu thua bèn bỏ Tần Minh định xông vào bắt sống Tống Giang. Nguyên là Hoa Vinh đã sẵn sàng bảo vệ Tống Giang, chỉ đợi Đặng Nguyên Giác đến gần là giương cung nhắm bắn. Cung trương thật căng, một mũi tên như sao lướt bay đến cắm phập vào giữa trán Đặng Nguyên Gíac. Nguyên Giác liền lăn xuống ngựa và bị đại quân của Tống Giang ào lên xéo nát. Quân Phương Lạp đại bại. Hạ Hầu Thành chống đỡ không nổi bèn quay ngựa chạy về Mục Châu. Quân Tống Giang trèo lên đèo Ô Long rồi từ đó lao gỗ, bắn đạn đá xuống tới tấp. Sau đó Tống Giang cho quân quay lại đánh lấy Mục Châu.
Lại nói Tổ thừa tướng thấy Hạ Hầu Thành thua trận, chạy về báo tin quân Tống Giang vượt qua Đồng Quản giết Đặng quốc sư, sau đó chạy lại đánh Mục Châu.
Tổ Sỹ Viễn nghe xong liền sai người về Đại nội ở huyện Thanh Khê xin Lưu

thừa tướng cho vào triều tâu rằng :
- Hiện nay quân Tống theo đường tắt đã lọt vào Đông Quản, đang tiến đánh Mục Châu rất gấp. Xin bệ hạ sớm cho quân đi cứu ứng, để muộn thì Mục Châu tất vị vây hãm.
Phương Lạp nghe nói cả sợ vội sai điện tiền thái uý Trịnh Bưu điểm một vạn năm ngàn quân kỵ mã ngự lâm ngày đêm đi gấp đến cứu thành Mục Châu.
Trịnh Bưu tâu rằng :
- Thần kính vâng thánh chỉ, xin bệ hạ cho thiền sư cùng đi hỗ trợ tất sẽ đánh bại Tống Giang.
Phương Lạp chuẩn tâu bèn cho mời Linh Ứng thiền sư Bao Đạo Ất. Thiền sư đến dưới điện rập đầu lạy chào. Phương Lạp nói :
- Binh mã Tống Giang nhiều lần vây hãm thành trì, làm hao binh tổn tướng, nay xem chừng sắp xâm phạm đô thành của trẫm. Hiện bọn chúng đã đánh đến Mục Châu, trẫm mong thiền sư ra tay pháp thuật giữ nước cứu dân, bảo toàn giang sơn xã tắc.
Bao thiền sư tâu :
- Bệ hạ rộng lòng quá khen, bần đạo là kẻ bất tài, nguyện xin đem học thức bình sinh nương nhờ hồng phúc của bệ hạ, một phen ra tay quét sạch binh mã của Tống Giang.
Phương Lạp cả mừng sai dọn yến khoản đãi thiền sư. Bao Đạo Ất ăn uống xong cáo từ ra về, rồi cùng Trịnh Bưu, Hạ Hầu Thành bàn định việc xuất quân.
Bao Đạo Ất nguyên là người ở vùng núi Kim Hoa, xuất gia tu hành từ lúc còn nhỏ, học phép thuật phù thuỷ. Sau đó, thường dùng yêu phép hại người. Hắn có một thanh bảo kiếm gọi là Huyền nguyên hỗn thiên có thể ném xa lấy đầu người ngoài trăm bước. Vì Bao Đạo Ất là mưu sĩ tiếp tay cho Phương Lạp làm sự bất nhân nên được Phương Lạp tôn gọi là Linh ứng thiền sư. Trịnh Bưu xuất thân là một viên đô đầu ở huyện Lan Khê thuộc Vụ Châu, từ nhỏ quen dùng thương bổng, sau gặp Phương Lạp được tin dùng thăng đến chức điền suý thái uý. Trịnh Bưu rất mê đạo pháp phù thuỷ, tôn lạy Bao Đạo Ất làm thầy, học được nhiều môn phép thuật, mỗi khi lâm trận thường hoá phép làm mây mù, vì thế người ta thường gọi là Trịnh ma quân. Hạ Hầu Thành cũng là người ở miền núi Vụ Châu, xuất thân làm nghề săn bắn, quen sử dụng cây đinh ba, làm kẻ dưới quyền theo Tổ thừa tướng đóng giữ thành Mục Châu. Ngày hôm ấy ba người đang ngồi trong phủ điện suý bàn việc cất quân đánh Tống Giang thì viên tiểu lại canh cửa vào báo, “Có quan tư thiên thái giám Phố Văn Anh đến.” Bao thiền sư hỏi quan thái giám đến có việc gì ? Phố Văn Anh đáp :
- Hạ quan nghe tin Bao đại nhân sắp cất quân đi đánh quân Tống, Văn Anh tôi ban đêm xem thiên tượng thấy tướng lĩnh ở phương nam đều mất ánh

sáng. Bên Tống Giang thì các ngôi tướng tinh còn sáng đến một nửa. Cứ theo ngu ý thì thiền sư đi chuyến này thì có thể có điều thất lợi. Sao Bao đại nhân không trở về triều tâu lên chúa thượng xếp quy thuận Tống triều để cứu nguy cho nước ?
Bao thiền sư nghe nói cả giận, tuốt kiếm Huyền nguyên hỗn thiên chém Phố Văn Anh làm hai đoạn rồi sau đó viết biểu văn tâu lên Phương Lạp. Chuyện không có gì đáng nói .
Người chép sử có thơ làm chứng rằng :

Vượng khí đông nam dĩ tiệm tiêu
Vạn bằng tả đạo dụng nhân yêu
Văn Anh trí thức chân thiên mệnh
Hà sự quyên sinh tại nguỵ triều ?

Khí vượng đông nam đã tiêu điều
Còn theo tặc đảng dấy tinh yêu
Văn Anh đã biết chân thiên mệnh
Sao vẫn liều thân giúp nguỵ triều ?

Bấy giờ Trịnh Bưu làm tiên phong đưa quân mã tiến ra khỏi thành. Bao thiền sư giữ trung quân, Hạ Hầu Thành dẫn hậu quân tiếp ứng. Quân mã lên đường tiến gấp đến cứu Mục Châu.
Lại nói quân tướng Tống Giang tiến đánh Mục Châu chưa phân thắng bại, bỗng có quân thám mã về báo tin quân Phương Lạp từ huyện Thanh Khê đến cứu viện. Tống Giang nghe xong bèn sai hai tướng Vương Nuỵ Hổ, Nhất Trượng Thanh đem quân tiền bộ đi nghênh địch. Vợ chồng Vương Nuỵ Hổ đem ba nghìn quân mã tiến về Thanh Khê, gặp quân Trịnh Bưu trên đường đi. Trịnh Bưu thúc ngựa lên đánh Vương Nuỵ Hổ. Hai tướng chẳng cần hỏi đáp liền dàn ngay thế trận rồi tung ngựa vào giao chiến. Hai tướng đánh chừng tám chín hiệp. Trịnh Bưu lẩm nhẩm niệm chú rồi quát : "Nhanh!". Lập tức trên chóp mũ trụ của Trịnh Bưu bay ra một làn khí đen, rồi trong đám khói hiện lên một thiên thần mặc giáp vàng, tay cầm chuỳ phép, từ trên không lao vụt xuống. Vương Nuỵ Hổ thấy vậy kinh sợ, chân tay bủn rủn, các đường giáo loạc choạc, lập tức bị Trịnh ma quân đâm nhào xuống ngựa. Nhất Trượng Thanh thấy chồng bị đâm ngã ngựa vội múa đôi song đao lao vào cứu. Trịnh Bưu liền quay lại đánh Nhất Trượng Thanh. Đánh lướt qua một hiệp, Trịnh Bưu quay ngựa chạy, Nhất Trượng Thanh muốn báo thù cho chồng vội thúc ngựa đuổi theo. Trịnh ma quân kẹp giáo vào nách, thò tay vào túi vải đeo bên sườn, móc một quả cầu sắt, nghiêng người nhắm ném giữa trán Nhất Trượng Thanh. Nhất Trượng Thanh gục ngã chết ngay dưới

chân ngựa. Thương thay nữ tướng trải thân trăm trận, nào ngờ giờ đây thành giấc mộng xuân. Trịnh ma quân vẫy gọi quân mã quay lại đuổi theo quân Tống. Quân Tống đại bại trở về báo cho Tống tiên phong biết Vương Nuy Hổ và Nhất Trượng Thanh đều bị Trịnh ma quân giết chết, người ngựa tổn thất quá nửa. Tống Giang thấy lại mất thêm Vương Nuy Hổ và Nhất Trượng Thanh, bèn nổi giận điểm ngay quân mã cùng bọn Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn dẫn năm nghìn người ngựa tiến đánh báo thù. Không bao lâu quân của Trịnh ma quân kéo đến. Tống Giang bừng bừng căm giận thúc ngựa xông lên quát :

- Tên giặc kia sao cả gan giết hai tướng của ta ?

Trịnh Bưu nâng thương thúc ngựa ra định đánh Tống Giang. Lý Quỳ thấy vậy bèn vung đôi búa chạy như bay tới. Hạng Sung, Lý Cổn múa thuẫn che đỡ cho Lý Quỳ. Ba người xông thẳng vào Trịnh Bưu. Trịnh ma quân phải quay ngựa chạy. Bọn Lý Quỳ ba người bám sát theo sau, xông vào giữa trận quân nam. Tống Giang sợ Lý Quỳ thiệt mạng vội vẫy quân mã ồ ạt xáp chiến. Quân nam tan rã, tán loạn bỏ chạy. Tống Giang liền cho khua chiêng thu quân về. Khi Hạng Sung, Lý Cổn kèm được Lý Quỳ quay về bỗng thấy mây đen trùm kín, khí độc mù trời, bốn bề tối đen như mực. Người ngựa của Tống Giang đã lọt vào trận đồ yêu quái của Trịnh ma quân. Quân sĩ nháo nhác hoảng loạn, phải dò dẫm từng bước mà đi, xung quanh tối đen như mực, ngửa tay không thấy. Tống Giang ngửa mặt lên trời than rằng :

- Có phải Tống Giang này đành bó tay chịu chết ở đây ?

Trong khoảng từ giờ Tị đến giờ Mùi mây mù tan dần, bắt đầu lờ mờ có ánh sáng, rồi thấy xuất hiện nhiều người cao lớn lực lưỡng mặc áo giáp sắt vây kín xung quanh. Tống Giang sợ hãi ngã lăn ra đất, miệng lẩm nhẩm : "Xin cho Tống Giang này được chết". Tống Giang không dám ngước lên, bên tai chỉ nghe tiếng mưa gió ào ào, ba quân tướng sĩ của Tống Giang cũng nằm rạp chờ chết. Một lúc sau mưa gió ngớt dần, Tống Giang thấy mình vẫn còn sống lại có một người đi tới kéo tay và nói : "Tướng quân hãy đứng dậy!" . Tống Giang ngước nhìn thấy một thư sinh đang giơ tay kéo mình lên. Tống Giang giật mình kinh sợ vội đứng dậy lạy chào, rồi hỏi họ tên. Người ấy đáp :

- Tiểu sinh họ Thiệu, tên Tuấn, vốn ở vùng này, đến đây báo cho nghĩa sĩ biết; vận số cua Phương Lạp sắp hết, chỉ trong vòng một năm nữa nghĩa sĩ sẽ phá tan được quân hắn. Tiểu sinh xin ra tay giúp nghĩa sĩ. Nay tuy gặp nguy khốn nhưng quân cứu viện đã đến, chẳng hay nghĩa sĩ đã biết chưa?

Tống Giang hỏi :

- Thưa tiên sinh, cứ như vận số của Phương Lạp thì đến bao giờ bắt được hắn.

Thiệu tú tài giơ tay đẩy ra, Tống Giang kinh sợ giật mình tỉnh dậy, mới hay

đó là giấc chiêm bao. Nhìn kỹ thì hoá ra những người cao lớn mặc áo giáp ấy chỉ là những cây thông. Tống Giang lên tiếng gọi quân sĩ đứng dậy tìm đường tiến. Bấy giờ mây tan mù tạnh trời lại, trong sáng chỉ nghe phía ngoài rặng thông reo hò vẳng đến. Tống Giang liền hạ lệnh cho quân sĩ từ phía trong tiến ra. Chẳng bao lâu đã thấy Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng dẫn quân tiến đến, hiện đang giao chiến với Trịnh Bưu. Bao thiền sư ngồi trên ngựa thấy Võ Tòng vung đôi giới đao, chạy bộ xông vào đánh Trịnh Bưu, liền rút thanh kiếm Huyền nguyên hỗn thiên từ trên không sà xuống chém trúng vai Võ Tòng. Võ Tòng máu me lênh láng, ngã ngất. Lỗ Trí Thâm vung thiền trượng ra sức đánh cứu, thấy Võ Tòng đã giật được thanh kiếm của Bao Đạo Ất, nhưng tay trái bị chém gần đứt hẳn. Võ Tòng hồi tỉnh, thấy cánh tay lủng lẳng bèn đưa giới đao cắt cho đứt hẳn. Tống Giang gọi một tên quân hiệu dìu Võ Tòng về trại nghỉ ngơi. Lỗ Trí Thâm một mình xông xáo đánh vào giữa trận, gặp ngay Hạ Hầu Thành. Hai tướng giao chiến chừng vài hiệp, Hạ Hầu Thành thua chạy. Lỗ Trí Thâm vác thiền trượng xồng xộc đuổi theo, quân nam tán loạn bỏ chạy. Hạ Hầu Thành cắm đầu chạy vào rừng sâu. Lỗ Trí Thâm đuổi theo đến cùng.

Nói tiếp chuyện Trịnh ma quân đuổi theo đến trước trận quân Tống thì bị ba tướng Lý Quỳ, Hạng Sung, Lý Cổn vung đao ào đến đánh. Trịnh ma quân không địch nổi phải quay lại chạy trốn. Bọn Lý Quỳ không thuộc đường núi, nhưng muốn lập công nên liều mạng trèo đèo, vượt suối đuổi theo, không ngờ bờ khe bên kia bọn Trịnh Bưu đã đặt sẵn ba nghìn quân mai phục. Hạng Sung vội quay lại nhưng bị hai tướng quân nam ra chận đánh. Hạng Sung liền gọi Lý Quỳ và Lý Cổn nhưng lúc ấy bọn Lý Quỳ đang vượt khe đuổi theo Trịnh Bưu rồi. Nước ở đoạn khe đó rất sâu, Lý Cổn vừa sẩy chân ngã xuống liền bị quân cung nỏ trên bờ bắn tới tấp xuống như mưa mà chết. Hạng Sung lặn xuống nước nhưng bị mắc vào lưới do quân mai phục đã giăng sẵn. Hạng Sung cố sức giẫy dụa nhưng bị quân Trịnh Bưu ào xuống đâm chém làm trăm mảnh. Thương thay Lý Cổn, Hạng Sung đến đây chịu chết, kẻ anh hùng cũng đành bó tay.” Chỉ còn một mình Lý Quỳ đuổi Trịnh Bưu vào sâu trong núi. Quân nam chạy dọc bờ khe đuổi đánh, cách chừng nửa dặm lại nghe phía nam tiếng reo hò vang dậy. Đó là bọn Hoa Vinh, Tần Minh, Phàn Thuỵ đem quân đến cứu. Quân Trịnh Bưu tan rã bỏ chạy. Bọn Hoa Vinh cứu được Lý Quỳ đem về, nhưng Lỗ Trí Thâm thì tìm mãi không thấy. Các tướng đến gặp Tống Giang kể lại chuyện đuổi đánh Trịnh ma quân, khi vượt khe không may Lý Cổn, Hạng Sung bị giết, chỉ cứu được Lý Quỳ đem về. Tống Giang đau xót khóc hồi lâu. Khi điểm lại binh mã, ngoài số chết tại trận lại thêm Lỗ Trí Thâm mất tích và Võ Tòng bị chém mất tay. Đang lúc Tống Giang đau buồn, quân thám mã về báo: “Quân sư Ngô Dụng cùng các tướng Quan Thắng, Lý Ứng, Chu Đồng, Yến Thuận, Mã Lân đem

một vạn quân theo đường sông đã đến tiếp viện". Tống Giang ra ngoài trại nghênh tiếp bọn Ngô Dụng, hỏi thăm mọi việc xảy ra. Ngô Dụng trả lời :
- Đồng khu mật đem theo quân mã cùng với quân của đại tướng Vương Lẫm, Triệu Đàm và đô đốc Lưu Quang Thế đã tới dưới đèo Ô Long. Các tướng là Lã Phương, Qúach Thịnh, Bùi Tuyên, Tưởng Kính, Sái Phúc, Đỗ Hưng, Úc Bảo Tứ và các đầu lĩnh thuỷ quân Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đồng Uy, Đồng Mãnh ở lại giữ trại còn các tướng khác đều theo Ngô Dụng tôi đến tiếp ứng.
Tống Giang nói :
- Lại một phen hao binh tổn tướng. Võ Tòng thành người tàn tật, Lỗ Trí Thâm hiện không biết ở đâu, ta cầm lòng không được.
Ngô Dụng khuyên can :
- Xin huynh trưởng hãy tạm nén buồn, bây giờ chính là lúc phải cố sức đánh Phương Lạp, chủ tướng chớ quá đau xót mà tổn hại sức khoẻ.
Tống Giang giơ tay chỉ về phía rặng thông, kể lại cho quân sư Ngô Dụng nghe giấc mộng lạ hôm trước.
Ngô Dụng nói :
- Nếu có điềm báo mộng như thế, thì chắc nơi đây phải có đền miếu thờ vị thần thiêng đã hiển linh phù hộ chủ tướng.
Tống Giang nói :
- Quân sư nói rất phải, ta nên vào núi tìm xem.
Nói đoạn Tống Giang, Ngô Dụng thong thả đi bộ vào trong núi. Cách một quãng không xa, hai người thấ một ngôi miếu thấp thoáng trong rừng thông. Đến gần thấy trước miếu có tấm biển thếp vàng bốn chữ : "Ô Long thần miếu". Tống Giang đi vào thượng điện, bỗng giật mình nhìn thấy trên điện thờ tượng Long quân hình dáng chẳng khác người thư sinh đã gặp trong giấc mộng. Tống Giang cúi lạy khấn rằng : "Anh em Tống Giang chúng tôi đội ơn cứu giúp của Long quân tôn thần, chưa biết lấy gì báo đáp, muôn trông thôn thần phù hộ dẹp yên Phương Lạp, anh em chúng tôi sẽ xin triều đình cho sửa sang đền miếu, gia phong tôn hiệu."
Tống Giang, Ngô Dụng lạy xong bước xuống thềm, đọc chữ trên tấm bia mới hay thần họ Thiệu tên Tuấn, người đời Đường, thi tiến sĩ không đỗ, nên nhảy xuống sông tự vẫn. Ngọc Hoàng thượng đế thương là người trung thực nên cho làm thần sông. Dân trong vùng dựng miếu thờ, bốn mùa cúng tế, cầu đảo rất linh ứng. Tống Giang thấy vậy liền sai người giết lợn đen, dê trắng đem đến tế. Làm lễ xong, Tống Giang ra ngoài miếu xem xét thấy xung quanh là rặng thông kỳ lạ đã hiện lên trong giấc mộng. Đến ngày nay ngoài cửa bắc thành Nghiêm Châu vẫn còn di tích cũ của miếu Ô Long đại vương, trên núi Vạn Tùng Lâm. Có thơ làm chứng như sau :

Trung tâm nhất điểm quỷ thần tri
Ám lý duy trì tín hữu chi
Dục thú long quân chân tính tự
Vạn Tùng lâm hạ độc tồn bi.

Lòng trung một tấc thấu thần linh
Gặp lúc nguy nan dữ chuyển lành
Muốn biết Long quân tên họ thật
Vạn Tùng bia đá vẫn lưu danh.

Nói tiếp chuyện Tống Giang làm lễ tạ ơn thần Long quân rồi ra khỏi miếu, lên ngựa trở về trại cùng với quân sư Ngô Dụng bàn việc tiến quân đánh Mục Châu. Đến chừng nửa đêm hôm ấy, Tống Giang cảm thấy tâm thần mỏi mệt bèn ngả lưng nằm xuống ghế, bỗng nghe báo "Có Thiệu tú tài đến thăm." Tống Giang chưa kịp ra đón tiếp thì Thiệu Long quân đã đến trước mặt, chắp tay vái chào rồi nói : "Nếu tiểu sinh không kịp đến cứu thì nghĩa sĩ đã bị Bao Đạo Ất dùng tà pháp biến gốc thông thành người, bắt sống nghĩa sĩ rồi. Tiểu sinh được nhận lễ vật hiến tế nên đến đây cảm tạ nghĩa sĩ. Nhân tiện báo để nghĩa sĩ biết cũng chỉ ngày một, ngày hai sẽ hạ được thành Mục Châu, còn Phương Lạp cùng lắm trốn tránh được một tuần rồi sẽ bắt sống được."
Tống Giang đang định mời Thiệu tiên sinh vào trong trướng hỏi chuyện, bỗng nghe tiếng gió rít, giật mình tỉnh dậy mới biết là giấc mộng.
Tống Giang vội nhờ quân sư Ngô Dụng đoán mộng xem sao. Ngô Dụng nói :
- Long quân tôn thần đã báo mộng như thế thì ngày mai ta có thể cất quân đánh lấy Mục Châu.
Tống Giang nói :
- Quân sư nói rất đúng.
Tảng sáng Tống Giang hạ lệnh chỉnh điểm quân mã đi đánh Mục Châu. Sai Yến Thuận, Mã Lân ở lại đóng giữ con đường lớn chạy qua đèo Ô Long. Các tướng Quan Thắng, Hoa Vinh, Tần Minh dẫn quân mã đánh thẳng vào phía cửa bắc. Pháo thủ Lăng Chấn bắn đạn lửa cửu sương (Nguyên văn là "cửu sương mẫu hoả pháo"- loại đạn lửa bắn một phát ra chín viên lớn, mỗi viên lớn lại nổ ra nhiều viên nhỏ.) vào thành, tiếng nổ long trời lở đất người ngựa hoảng hốt kinh sợ.
Lại nói quân mã của Bao thiền sư và hậu quân Trịnh Bưu đã bị bọn Lỗ Trí Thâm đánh tan. Lỗ Trí Thâm thừa thắng đuổi theo Hạ Hầu Thành rồi mất tích không biết đi đâu. Bấy giờ bọn Trịnh Bưu đã đem quân mã lui về đóng trại trong thành rồi cùng với hữu thừa tướng Tổ Sỹ Viễn, tham chính Thẩm

Thọ, thiên thư Hoàng Dật nguyên suý Đàm Cao và tướng trấn thủ là Ngũ Ứng Tinh bàn định. Tổ Sỹ Viễn nói :
- Nay quân địch đã đến dưới thành, không một phen tử chiến thì không còn cơ sống thoát!
Trịnh ma quân dẫn Đàm Cao, Ngũ Ứng Tinh và mười viên nha tướng đem một vạn tinh binh mở cửa thành xông ra giao chiến với quân Tống Giang. Tống Giang lệnh cho quân mã lùi về phía sau một tầm tên bắn để quân bọn Trịnh Bưu tiến ra dàn trận. Bao thiền sư sai khiêng ghế chéo đặt trên mặt thành, ngồi điều khiển trận đánh. Tổ thừa tướng, Thẩm tham chính, và Hoàn thiên thư cùng ngồi trên chòi canh quan sát. Trịnh ma quân xách thương nhảy lên ngựa xông ra trước trận. Bên trận quân Tống, Đại đao Quan Thắng múa đao thúc ngựa đến đánh Trịnh Bưu. Hai tướng ngồi trên ngựa quần nhau chưa đầy vài hiệp đã thấy rõ Trịnh Bưu không địch nổi, chỉ đủ sức đỡ gạt, né tránh những đường đao của Quan Thắng mà thôi. Bao Đạo Ất ngồi trên thành múa tay làm phù phép yêu quái, miệng lẩm nhẩm đọc thần chú, quát : "Nhanh!" rồi hà hơi thổi. Lập tức trên đầu Trịnh ma quân hiện ra một luồng khí đen rồi xuất hiện một vị thần mặc áo giáp sắt tay cầm gậy trừ tà từ trên không lao xuống. Khắp trận quân nam, mây đen đùn lên trùm kín. Tống Giang liền cho gọi Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ đến. Một mặt Tống Giang tự mình niệm mật chú "gọi gió trừ mây mù" theo bài bí quyết trong thiên thư. Lập tức trên mũ trụ của Quan Thắng toả ra một đám mây trắng, trong mây cũng hiện ra một vị thần tóc đỏ, mặt xanh, mắt biếc, răng nanh. Vị thần tướng cưỡi trên lưng con rồng đen, tay cầm chuỳ sắt lao đến vị thần mắc giáp sắt của Trịnh ma quân. Dưới đất quân hai bên reo hò trợ chiến. Hai thần tướng đánh nhau đưa đẩy vài hiệp, thần tướng cưỡi rồng đen đã đánh bại vị thần mặc giáp sắt. Dưới đất Quan Thắng đưa một đao, đầu Trịnh ma quân lăn xuống ngựa. Bao Đạo Ất thấy bên quân Tống gió thổi sấm vang, định đứng dậy liền bị đạn lửa oanh thiên của Lăng Chấn bắn tan xác. Quân Phương Lạp đại bại, quân Tống Giang thừa thế đuổi thẳng vào thành Mục Châu. Chu Đồng hất thương đâm nguyên suý Đàm Cao lăn xuống ngựa. Lý Ứng múa phi đao giết tướng trấn thủ Ngũ Ứng Tinh. Thấy Bao thiền sư bị giết vì đạn lửa, quân nam trên thành xô nhau chạy xuống. Quân mã của Tống Giang nhất loạt đánh vào thành, bắt sống Tổ thừa tướng Thẩm tham chính. Hoàn thiên thư bọn phó tướng thì không cần biết họ tên, đều bị giết hết.
Tống Giang cùng các tướng vào thành, trước hết hạ lệnh thiêu huỷ hành cung của Phương Lạp, tất cả vàng lụa thu được đều đem thưởng cho ba quân tướng sĩ. Rồi Tống Giang cho treo biển vỗ yên trăm họ. Các tướng chưa điểm xong quân mã thì thám mã trở về phi báo : "Mã Lân bị tướng Phương Lạp là Bạch Khâm đâm chết ở đèo Ô Long hất xuống ngựa. Thạch Bảo đuổi

tới bồi thêm một đao xả Mã Lân làm hai đoạn. Yến Thuận thấy vậy xông lên đánh bị Thạch Bảo vung ngọn chuỳ " Nhất lưu tinh" đánh chết. Hiện giờ Thạch Bảo đắc thắng, đang thừa thế đánh vào thành. Tống Giang nghe tin Yến Thuận, Mã Lân tử trận lại một lần nữa thương xót than khóc khôn nguôi. Rồi Tống Giang sai bốn tướng Quan Thắng, Hoa Vinh, Tần Minh, Chu Đồng đón đánh bọn Thạch Bảo, Bạch Khâm quyết chiến để giữ cửa ải đèo Ô Long. Chưa biết bốn tướng đánh Ô Long ra sao, chỉ biết :

Huyện Thanh Khê dẹp tan quân giặc mạnh
Động Bang Nguyên bắt sống thiên tử rơm

Rồi đây anh em Tống Giang :

Danh thơm sử sách nghìn năm toả
Công lớn thanh bình vạn cổ truyền

Chưa biết bọn Tống Giang đón đánh quân địch ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung

Hồi 118
Lư Tuấn Nghĩa đánh lớn Dục Linh quan
Tống Công Minh mưu lấy Thanh Khê động .

Đang nói chuyện lúc ấy bọn Quan Thắng phi ngựa đem quân đánh lên đèo Ô Long thì gặp ngay quân mã của Thạch Bảo. Quan Thắng ngồi trên ngựa quát to :
- Tướng giặc kia, sao dám giết hại anh em ta !
Thạch Bảo trông thấy Quan Thắng thì mất hết nhuệ khí, vội cho quân lui lại đỉnh đèo, ra lệnh cho Bạch Khâm ra đánh Quan Thắng. Hai ngựa quần nhau, binh khí cùng vung vun vút. Quan Thắng và Bạch Khâm giao chiến chưa đầy mười hiệp thì nghe trên đèo Ô Long có tiếng chiêng thu quân. Quan Thắng thấy quân Thạch Bảo hỗn loạn trên đèo, nhưng không đuổi theo. Nguyên là Thach Bảo chỉ chú ý đánh sang phía đông, còn phía tây không đề phòng. Đồng khu mật nhân cơ hội đó đem quân đánh tới, rồi ồ ạt xông lên đỉnh đèo . Đại tướng bên quân Tống là Vương Lẫm chận đánh chỉ huy Cảnh Đức của quân Phương Lạp. Hai tướng giao chiến hơn mười hiệp, Vương Lẫm chém Cảnh Đức lăn xuống ngựa. Tiếp đó Lã Phương, Quách Thịnh dẫn

quân xông lên chiếm đỉnh đèo, nhưng chưa lên tới nơi thì Qúach Thịnh bị một tảng đá rơi trúng. Quách Thịnh cả người lẫn ngựa lăn xuống chết ngay dưới chân núi.
Quan Thắng đứng ở phía đông thấy trên đèo rối loạn biết quân mình từ phía tây đang tiến lên, vội vẫy các tướng xông lên đánh . Bị quân Tống từ hai phía ép vào, quân Phương Lạp ở đỉnh đèo lại càng rối loạn . Lã Phương đón đánh Bạch Khâm, chỉ mới vài hiệp Bạch Khâm đã đưa một đường giáo hiểm, Lã Phương né mình tránh được, ngọn giáo chỉ xuyên qua nách, đánh bật chiếc xích rơi xuống đất . Hai tướng thấy khó đánh, bèn vứt binh khí ngồi trên lưng ngựa đánh bằng tay không. Nguyên ở đoạn này thế núi hiểm trở, ngựa khó đứng vững. Hai tướng đều hăng đánh, không ngờ cả người lẫn ngựa lăn xuống dốc đèo, cùng chết một chỗ. Quan Thắng và các tướng liền dẫn quân bộ ào ạt xông lên.
Quân Tống từ hai phía xông lên chiếm đỉnh đèo. Thạch Bảo thấy cả hai phía đều không có lối thoát, sợ bị bắt sống, bèn rút đoản đao đâm cổ tự sát. Thế là quân Tống chiếm được cửa ải đèo Ô Long. Quan Thắng liền sai người báo cho Tống tiên phong biết tin. Bốn viên thuỷ quân tổng quản của Phương Lạp trấn giữ thuỷ trại nghe tin đèo Ô Long thất thủ, thành Mục Châu bị vây, vội bỏ thuyền lên bờ chạy trốn. Dân chúng đón đường chận đánh, bắt sống Thành Quý và Tạ Phúc giải về Mục Châu. Bọn Địch Nguyên, Kiều Chính trốn thoát. Quân Tống kéo đại quân người ngựa về Mục Châu. Tống Giang đã nhận được tin liền ra ngoài thành tiếp đón. Đồng khu mật và Lưu đô đốc đem quân vào thành đồn trú.
Trong thành đã tạm yên, Đồng khu mật yết bảng chiêu an quân dân, khuyên ai nấy trở lại làm ăn như cũ. Quân Phương Lạp đầu hàng nhiều không kể xiết. Tống Giang sai lấy thóc gạo trong kho phân phát, cho phép dân chúng trở về quê quán làm lương dân. Mặt khác sai đem bọn thuỷ quân tổng quản Thành Quý, Tạ Phúc chém ngang lưng, moi tim làm lễ tế Nguyễn Tiểu Nhị, Mạnh Khang cùng các tướng tá chết trận ở đèo Ô Long. Linh hồn kẻ trước người sau đều được hưởng tế. Lại giao cho Lý Tuấn và các tướng đầu lĩnh thuỷ quân cai quản những thuyền bè thu được, cho chở thủ cấp của bọn nguỵ quân đến giao nộp trước cửa quân của Trương chiêu thảo. Tống Giang mất thêm hai tướng là Lã Phương, Qúach Thịnh trong lòng buồn rầu đau xót, bèn cho án binh bất động, đợi binh mã của Lư tiên phong để cùng tiến đánh động Thanh Khê .
Tạm không nói chuyện Tống Giang đóng quân ở Mục Châu. Lại nói việc phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa từ khi chia quân hai ngả ở Hàng Châu, dưới cờ có ba vạn người ngựa, các chánh phó tướng tất cả hai mươi tám người. Lư tiên phong dẫn quân theo đường núi, đi qua trấn Lâm An, kinh đô cũ của Tiên vương ở sát cửa ải Dục Linh tiến về phía Hàng Châu. Đồng giữ cửa ải

này là viên đại tướng Bàng Vạn Xuân, hiệu Tiểu Dưỡng Do Cơ, thủ hạ của Phương Lạp, có tiếng là tay thiện xạ bậc nhất ở Giang Nam. Dưới quyền Bàng Vạn Xuân là hai viên phó tướng, Lôi Quýnh và Kế Tắc. Hai viên phó tướng ấy vừa giỏi dùng nỏ cứng nặng bẩy tám trăm cân, lại quen dùng ngọn kích móc sắt, thủ hạ có năm nghìn người ngựa. Ba viên tướng đóng giữ cửa ải Dục Linh nghe tin quân Tống do phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa đem quân đến đánh đều đã sẵn sàng khí giới để nghênh địch.
Lại nói quân mã của Lư tiên phong tiến gần đến cửa ải Dục Linh, Lư Tuấn Nghĩa sai sáu tướng là Sử Tiến, Thạch Tú, Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Tiết Vĩnh đem ba nghìn quân bộ đi trước dọn đường.
Bấy giờ bọn Sử Tiến cưỡi ngựa chiến, còn lại đều là quân bộ dàn hàng tiến đến dưới cửa ải. Không thấy bóng một tên quân nào của Phương Lạp. Sử Tiến đã có ý ngờ, vội cùng các tướng bàn bạc. Mưu kế chưa định xong, quân đã đến trước cửa ải. Nhìn lên thấy trên ải dựng cây cờ trắng thêu tua màu. Đứng dưới cờ là đại tướng Tiểu Dưỡng Do Cơ Bàng Vạn Xuân. Thấy bọn Sử Tiến dẫn quân lên. Bàng Vạn Xuân cả cười mắng rằng :
- Giặc cỏ Lương Sơn Bạc mắc phải bả chiêu an của nhà Tống, còn dám làm hảo hán đến đây xâm phạm bờ cõi của bọn ta ? Ta là Tiểu Dưỡng Do Cơ, chắc bọn người đã biết ? Nghe nói trong bọn các người có kẻ tên là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, hãy gọi người ấy ra đây đọ tài cung nỏ. Trước hết phải cho các người biết mũi tên thần của ta.
Bàng Vạn Xuân nói chưa dứt, bỗng một mũi tên bay vèo ra, Sử Tiến lăn xuống ngựa. Bọn Thạch Tú, Trần Đạt cùng xông lên cướp được Sử Tiến đưa lên ngựa chạy về. Lại nghe trên đỉnh núi vang lên tiếng thanh la, rồi từ hai phía rừng thông, tên bắn ra tới tấp. Bọn Thạch Tú, Trần Đạt đành bỏ Sử Tiến lại, tìm đường thoát thân. Đến đầu núi lại bị bọn Lôi Quýnh và Kế Tắc từ hai bên sườn núi bắn tên ra như mưa, dẫu là kẻ anh hùng lỗi lạc cũng không tránh nỗi. Bọn Sử Tiến, Thạch Tú sáu người bị bắn chết, thây chồng dưới cửa ải. Thương thay sáu viên tướng tài của trại Thuỷ Hử, từ nay khí thiêng đã về trời.
Ba nghìn quân bộ chỉ sống sót hơn trăm người chạy về gặp Lư tiên phong báo tin thua trận. Lư Tuấn Nghĩa nghe xong thẫn thờ kinh sợ. Thần cơ quân sư chu Vũ rơi lệ thươngkhóc, rồi cũng phải khuyên can phó tiên phong rằng :
- Xin tiên phong chớ quá phiền muộn, không lợi cho việc lớn Anh em chúng ta sẽ bàn định kế hoạch để chém tướng, cướp ải, trả mối thù này.
Lư Tuấn Nghĩa nói :
- Huynh trưởng Tống Công Minh giao cho ta biết bao nhiêu là tướng tá, chưa thắng trận nào mà đã mất sáu tướng, ba nghìn quân chỉ còn hơn một trăm ! Ta còn mặt mũi nào trở về Hấp Châu gặp lại Tống Công Minh !

Chu Vũ đáp :
- Cổ nhân có câu « Thiên thời chẳng bằng địa lợi, địa lợi chẳng bằng nhân hoà ». Bọn chúng ta là dân Trung nguyên, Sơn Đông, Hà Bắc không quen thuỷ chiến, thế là mất địa lợi. Vậy phải bắt cho được mấy người dân địa phương đi chỉ đường thì mới biết rõ những nơi đường núi hiểm trở.
Lư tiên phong nói :
- Quân sư nói rất phải, ai có thể đi trước dò đường ?
Chu Vũ đáp :
- Cứ theo ngu ý thì nên sai Thời Thiên làm việc này. Tay này vốn quen trèo tường nhảy mái, giỏi tìm đường đi trong núi. Lư Tuấn Nghĩa liền sai gọi Thời Thiên đến căn dặn. Thời Thiên vâng mệnh mang theo lương khô, giắt đoản đao rời doanh trại lên đường.
Thời Thiên cứ nhắm hướng núi sâu, vừa đi vừa tìm đường, đến chập tối mới thấy từ đằng xa có ánh đèn. Thời Thiên nghĩ bụng : « Có đèn sáng tât phải có nhà dân », rồi lần trong bóng tối đi về hướng có ánh đèn. Đến đây mới biết ánh đèn từ trong ngôi am nhỏ lọt ra. Thời Thiên nhấc cổng chui vào, thấy một hoà thượng già đang ngồi tụng kinh. Nghe tiếng gõ cửa, lão hoà thượong sai một thầy tăng trẻ ra mở cửa. Thời Thiên bước vào vái chào. Lão hoà thượng nói :
- Xin quý khách miễn lễ. Đây là nơi muôn ngựa nghìn quân giao chiến, quý khách làm sao đến được ?
Thời Thiên đáp :
- Thật không dám nói dối sư phụ, tiểu nhân là Thời Thiên, phó tướng bộ hạ của Tống Giang ở Lương Sơn Bạc. Nay anh em tiểu nhân vâng mệnh triều đình đi dẹp giặc Phương Lạp. Không ngờ đêm qua bọn tướng giữ ải Dục Linh sai quân bắn tên như mưa, giết của chúng tôi sáu viên chánh tướng, nên không vượt ải được. Lư tiên phong sai Thời Thiên tôi đến đây tìm đường vượt ải. Vượt núi sâu bãi rộng đến đây, muôn trông sư phụ chỉ giáo cho, chủ tướng chúng tôi xin báo đáp trọng hậu.
Lão hoà thượng đáp :
- Trăm họ vùng này bị Phương Lạp tàn hại, ai ai cũng oán ghét. Bần tăng sống nhờ vào thí chủ trong vùng, nay dân các làng đều phải trốn tránh. Bần tăng không biết đi đâu, đánh liều ở lại. Nay quân thiên triều đến diệt giặc trừ hại, thật muôn dân được cậy nhờ nhiều. Bần tăng ngày thường sợ bị liên luỵ, bây giờ có các tướng quân đến đây, chẳng có điều gì phải lo sợ, giấu diếm nữa. Vùng chúng tôi đây không có đường qua cửa ải, phải tới chân đèo Tây Sơn mới có một đường nhỏ có thể đi qua. Chỉ sợ gần đây đường ấy đã bị giặc lấp mất không đi qua được.
Thời Thiên nói :
- Thưa sư phụ, chẳng hay đi theo đường đó có thể đến trại giặc được không ?

Lão hoà thượng đáp :
- Đường ấy có thể đi tắt đến phía sau doanh trại của Bàng Vạn Xuân, xuống dưới đèo sẽ gặp đường cái đi qua cửa ải, chỉ sợ quân giặc đã lăn đá lấp mất cửa núi.
Thời Thiên nói :
- Không lo, nếu có đường đi thì dẫu bị chận lấp, anh em tiểu nhân cũng sẽ có cách qua được. Tiểu nhân xin về báo tin cho chủ tướng biết, rồi xin trở lại hậu tạ sư phụ.
Lão hoà thượng nói :
- Ra ngoài có ai hỏi, xin tướng quân đừng bảo bần tăng nói.
Thời Thiên đáp :
- xin sư phụ đừng lo, tiểu nhân không bao giờ sơ xuất như vậy.
Rồi Thời Thiên cáo từ hoà thượng, đi đường tắt trở về trại báo tin với Lư tiên phong. Lư Tuấn Nghĩa nghe xong cả mừng, sai mời quân sư Chu Vũ đến để cùng bàn mưu đánh cửa ải.
Chu Vũ nói :
- Tìm được đường tắt qua núi thì chẳng lo gì không lấy được ải Dục Linh. Xin chủ tướng cho thêm một người nữa cùng đi với Thời Thiên để khởi sự ngay.
Thời Thiên hỏi :
- Quân sư định khởi sự thế nào đây ?
Chu Vũ nói :
- Việc cần thiết giao cho hiền đệ là đốt lửa và bắn pháo hiệu . Nhớ mang theo ống đạn và dao đá đánh lửa. Khi lọt vào phía sau trại giặc thì hiền đệ đốt lửa và bắn pháo hiệu, công việc của hiền đệ chỉ có thế.
Thời Thiên nói :
- Nếu chỉ việc đốt lửa và bắn pháo hiệu thì một mình tiểu đệ cũng đủ. Vả lại có ai đi nữa thì người ấy cũng không thể trèo tường nhảy mái như tiểu đệ, chỉ thêm chậm trễ mà thôi. Nhưng đệ đi việc ấy thì ở đây các đại huynh làm sao mà vượt ải ?
Chu Vũ đáp :
- Việc đó không khó : chỗ cửa ải tất giặc cho quân mai phục. Ta chỉ cần trở tay là xong. Khi tiến quân, thấy hai bên đường chỗ nào cây cối rậm rạp ta sẽ cho châm lửa đốt, khiến cho bọn chúng không còn chỗ nào đặt quân mai phục được.
Thời Thiên nói :
- Quân sư thật là cao kiến.
Rồi đó Thời Thiên sửa soạn dao, đá và ống đựng mồi lửa, khoác tay nải lớn lên vai, đến cáo từ Lư tiên phong rồi ra đi. Lư Tuấn Nghĩa giao cho Thời Thiên đem hai mươi lạng bạc, một thưng gạo, sai một tên quân hầu gánh đi

để thưởng cho lão hoà thượng ở thảo am.
Quá trưa hôm ấy, Thời Thiên cùng tên lính quảy hành lý theo đường cũ trở lại thảo am. Gặp lão hoà thượng. Thời Thiên nói :
- Chủ tướng chúng tôi xin đa tạ hoà thượng, có chút lễ mọn đem đến biếu.
Nói đoạn Thời Thiên lấy bạc và gạo đem biếu hoà thượng, rồi cho tên quân hầu trở về. Thời Thiên nói với hoà thượng :
- Xin phiền sư phụ chỉ đường cho. Sư phụ có thể giả cách làm như lão tăng đi hành cước để dẫn tiểu nhân đi.
- Xin tướng quân chờ đến đêm, đi ban ngày sợ lộ.
Nói đoạn hoà thượng đi nấu bữa tối để khoản đãi Thời Thiên.
Đêm hôm ấy hoà thượng gọi một sư bác đến giao việc chỉ đường, dặn xong việc phải về ngay, không để người ngoài biết. Nhà sư trẻ dẫn Thời Thiên ra khỏi thảo am tìm đường đi sâu vào trong núi. Hai người cứ cắm cúi xuyên đèo vượt núi, vén gai bám rễ mà đi. Dưới ánh trăng xuông hai người đi được vài dặm, thì đến một nơi đèo cao vách đá dựng đứng, từ xa thấp thoáng một lối đi nhỏ dẫn lên đèo. Lối đi qua đỉnh đã bị lấp kín bằng những tảng đá lớn chồng cao như bức tường. Nhà sư trẻ nói :
- Tướng quân hãy nhìn, bên kia bức tường đá là cửa ải. Qua được đó là đến đường lớn.
Thời Thiên nói :
- Tiểu nhân tự đi được, sư phụ trở về được rồi.
Nhà sư trẻ đi rồi. Thời Thiên bắt đầu trổ tài leo trèo, chụm tay bám bờ đá leo lên, thấy phía đông toàn rừng núi, lửa cháy rừng rực bốc cao lưng trời. Đó là lúc Lư tiên phong và quân sư Chu Vũ đã cho quân nhổ trại tiến về cửa ải. Lư tiên phong sai bốn năm trăm quân men đường núi tới chân đèo, vừa đi vừa phóng hoả mở đường. Khiến phục binh giặc mất chỗ ẩn nấp. Đứng trên cửa ải Dục Linh, Tiểu Dũong Do Cơ Bàng Vạn Xuân biết là quân Tống Giang đốt lửa dọn đường, liền nói :
- Đây là cách điều quân vừa đi vừa đốt làm cho ta không đặt được phục binh. Ta cứ giữ cửa ải để xem bọn chúng thi thố cách gì ?
Thấy quân Tống đã đến gần, Bàng Vạn Xuân bèn cùng Lôi Quýnh, Kế Tắc đều giương cung đặt tên phục sẵn sau ải, còn bên quân nhà thì một vệt lửa sáng chạy dài theo đường tiến quân. Tiếp đó hai tướng Lâm Xung, Hồ Diên Chước dừng ngựa trước cửa ải, lớn tiếng quát rằng :
- Bọn giặc cỏ, sao dám chống cự quân triều đình ?
Bọn Bàng Vạn Xuân chưa kịp ra lệnh cho quân sĩ bắn xuống thì Thời Thiên lúc ấy đã nhẹ nhàng từ trên ngọn cây tụt xuống mặt thành. Thấy hai đống cỏ khô, Thời Thiên liền rút dao và đá đánh mồi châm lửa, đặt ống hoả pháo lên đống cỏ, trước hết đổ lưu huỳnh và diêm tiêu đốt một đống, sau đó châm lửa đốt đống thứ hai để dẫn mồi cho hoả pháo. Xong việc Thời Thiên lại mang

mồi lửa kéo lên châm đốt mái lầu canh. Hai đống cỏ bắt lửa bốc cháy đùng đùng, tiếng hoả pháo nổ vang trời. Quân giữ ải hoảng hốt, tán loạn tìm đường tẩu thoát. Khi Bàng Vạn Xuân và hai tên phó tướng ra phía sau dập đám cháy thì Thời Thiên đã châm lửa đốt hoả pháo ngay trên mái lầu canh. Hoả pháo nổ rung cửa ải, quân lính của Bàng Vạn Xuân khiếp sợ, vứt cả gươm giáo cung tên mà chạy. Thời Thiên đứng lên lầu canh quát to :
- Hơn vạn quân triều đình đã vượt ải, các ngươi mau đầu hàng để giữ mạng sống !
Bàng Vạn Xuân kinh sợ ngã khuỵ, hồn vía bay tận mây xanh. Bọn Lôi Quýnh, Kế Tắc hết hồn, đứng như trời trồng. Các tướng Lâm Xung, Hồ Diên Chước xông lên chiếm cửa ải, các tướng khác xông lên đuổi quân nam ngoài ba mươi dặm. Tôn Lập bắt sống Lôi Quýnh. Nguỵ Định Quốc bắt được Kế Tắc, chỉ một mình Bàng Vạn Xuân chạy thoát. Quân của Bàng Vạn Xuân bị bắt làm tù binh đến quá nửa.
Chiếm xong cửa ải, Lư tiên phong liền chia người ngựa đi đóng giữ các nơi. Một mặt Lư tiên phong xuống lệnh trọng thưởng cho Thời Thiên, sai đem Lôi Quýnh, Kế Tắc ra trước cửa ải mổ bụng moi tim làm lễ tế các tướng Sử Tiến, Thạch Tú. Thi hài sáu tướng thì mai táng trước cửa ải, còn quân sĩ tử trận thì dồn lại để hoả táng.
Ngày hôm sau Lư Tuấn Nghĩa lại cùng các tướng khoác giáp lên ngựa, một mặt sai người đưa văn thư phi báo cho Trương chiêu thảo biết tin lấy được cửa ải Dục Linh, một mặt cho quân qua cửa ải, tiến về Hấp Châu. Đến nơi, Lư tiên phong ra lệnh cho quân sĩ đóng trại dưới chân thành.
Nguyên tướng giữ thành Hấp Châu, hoàng thúc đại vương Phương Hậu là chú ruột của Phương Hạp, và hai đại tướng khác có hàm văn chức là thượng thư Vương Dần và thị lang Cao Ngọc, cùng giữ thành. Dưới quyền hai người còn có hơn mười viên chiến tướng và hai vạn quân đóng giữ cả trong và ngoài thành Hấp Châu. Thượng Thư Vương Dần vốn làm nghề thợ đá ở miền núi bản châu, quen sử dụng giáo sắt, cưỡi tuấn mã, có biệt hiệu là "chuyển sơn phi" có thể trèo núi vượt sông như đi trên đất bằng. Thị lang Cao Ngọc cũng người Hấp Châu, vốn là con nhà dòng dõi quen dùng ngọn roi sắt. Vì cả hai người đều có học nên Phương Lạp gia phong chức văn quan, giao cho nắm giữ binh quyền. Tiểu Dưỡng Do Cơ Bàng Vạn Xuân sau khi thua trận chạy về Hấp Châu liền vào hành cung tâu với hoàng thúc Phương Hậu :
- Dân địa phương làm phản, có kẻ dẫn quân Tống vượt ải theo đường tắt, vì vậy quân ta tan rã không chống cự nổi.
Hoàng thúc Phương Hậu nghe xong cả giận, quát mắng Bàng Vạn Xuân :
- Ải Dục Linh là bức tường chắn hiểm yếu của Hấp Châu, nay để cho quân Tống vượt ải, sớm muộn chúng sẽ kéo đến chiếm thành, chúng ta biết chống

giữ thế nào ?
Vương thượng thư tâu :
- Xin chúa công bớt giận, người xưa có câu : "Thắng bại là lẽ thường của binh gia". Nay xin điện hạ tạm tha cho để Bàng tướng quân lập công chuộc tội. Nếu thua lần nữa thì sẽ trị tội theo quân pháp.
Phương Hậu cho là phải, giao cho Bàng Vạn Xuân lĩnh năm nghìn quân ra ngoài nghênh chiến, phải giành toàn thắng mới được trở về.
Lại nói Lư Tuấn Nghĩa sau khi vượt ải Dục Linh liền dốc quân thẳng tiến đến thành Hấp Châu ngay ngày hôm ấy, cùng các tướng dẫn quân đánh thành. Cửa thành vừa mở đã thấy Bàng Vạn Xuân đem quân ra khiêu chiến. Quân hai bên dàn thành thế trận. Bàng Vạn Xuân nghênh ngang tiến ra thách thức. Bên quân Tống, Âu Bằng tay nâng giáo sắt thúc ngựa tiến ra giao chiến với Bàng Vạn Xuân. Hai tướng đánh nhau chưa đầy năm hiệp. Bàng Vạn Xuân bỏ chạy. Âu Bằng muốn lập công đầu liền phóng ngựa đuổi theo. Bàng Vạn Xuân bất ngờ quay lại thả một mũi tên Âu Bằng vốn có tài nghệ cao cường liền giơ tay bắt gọn mũi tên của Bàng Vạn Xuân. Nhưng Âu Bằng không ngờ Bàng Vạn Xuân còn quen dùng chiếc cung liên châu một lúc bắn ra nhiều mũi. Âu Bằng đã bắt được mũi tên, yên chí đuổi theo. Bỗng nghe tiếng dây cung rung "phật", mũi tên thứ hai phóng ra trúng đích, hất Âu Bằng ngã ngựa. Bọn Vương Dần, Cao Ngọc đứng trên mặt thành thấy Âu Bằng ngã ngựa liền đốc suất quân mã trong thành xông ra giao chiến. Quân Lư Tuấn Nghĩa thua to phải lui xa ngoài ba mươi dặm mới dừng lại hạ trại. Điểm lại binh tướng mới biết trong lúc lộn xộn, quân của Phương Hậu đã giết Thái viên tử Trương Thanh. Tôn Nhị nương gào khóc thương xót rồi sai thủ hạ tìm thi hài chồng đem thiêu hoá. Tiên phong Lư Tuấn Nghĩa động lòng thương tiếc, không nghĩ ra cách gì hay bèn nói với quân sư Chu Vũ :
- Trận đánh hôm nay lại thiệt hại mất hai tướng của ta, như thế biết làm thế nào?
Chu Vũ nói :
- Thua được là lẽ thường của binh gia. Nay giặc thấy ta lui quân ắt sinh lòng kiêu ngạo. Đêm nay bọn chúng sẽ thừa thế đem quân cướp trại của ta. Xin chủ tướng cho quân mai phục bốn phía, buộc mấy con dê ở trại trung quân, rồi cứ làm như thế… như thế… Chủ tướng lại cho Hồ Diên Chước đem quân mai phục phía bên trái. Lâm Xung đem quân mai phục phía sau, các tướng khác chia nhau mai phục dọc con đường nhỏ. Ban đêm khi giặc kéo đến trung quân sẽ đốt lửa báo hiệu, quân ta từ bốn phía sẽ xông ra bắt gọn chúng.
Lư tiên phong cắt đặt người ngựa đâu đó đã xong, các tướng ai vào việc nấy. Nói tiếp bên quân Phương Lạp, bọn Vương thượng thư, thi lang Cao Ngọc cũng đáng kể là có mưu lược, cùng bàn với Bàng Vạn Xuân rồi tâu lên hoàng thúc Phương Hậu :

- Hôm nay quân Tống thua trận phải lui xa ngoài ba mươi dặm, người ngựa mệt mỏi, canh giữ sơ sài, chi bằng quân ta thừa thắng đuổi theo cướp trại tất sẽ toàn thắng.
Phương Hậu nói :
- Các khanh cứ bàn kỹ mà làm.
Cao thị lang nói :
- Hạ quân sẽ cùng Bàng tướng quân đem quân đi cướp trại, điện hạ cùng Vương thượng thư ở lại giữ thành.
Đêm hôm ấy hai tướng khoác giáp lên ngựa dẫn quân lặng lẽ tiến đến doanh trại quân Tống. Bàng Vạn Xuân thấy cửa trại đóng kín, không dám cho quân xông vào. Lúc đầu còn nghe rõ tiếng điểm danh, sau đó tiếng trống rời rạc hỗn loạn. Thị lang Cao Ngọc ghìm ngựa nói :
- Dừng lại!
Bàng Vạn Xuân hỏi :
- Sao tướng quân không cho tiến?
Cao Ngọc đáp :
- Nghe tiếng trống hiệu lộn xộn, sợ quân Tống có mưu kế gì.
Bàng Vạn Xuân nói :
- Tướng quân nhầm rồi, hôm nay bọn chúng thua trận, quân tướng đều mệt mỏi sợ hãi, ngủ gật mà đánh trống thì hiệu lệnh không rõ ràng. Tướng quân hà tất phải nghĩ ngợi, cứ cho quân đánh vào!
Cao Ngọc đáp :
- Ngài nói cũng có lý.
Nói đoạn hai tướng xua quân múa đao, vung búa, ào vào cướp trại. Bàng Vạn Xuân và Cao Ngọc cưỡi ngựa xông thẳng vào trại trung quân, nhưng không thấy bóng dáng một tên quân Tống, nhìn quanh chỉ thấy mấy con dê bị trói treo trên cây liễu đang giẫy chân loạn xạ lên mặt trống, nghe xa tưởng như tiếng trống hiệu. Bàng Vạn Xuân và Cao Ngọc chỉ cướp được trại không, nên hết sức lo sợ, chỉ kịp kêu "Mắc mưu! Mắc mưu!", rồi quay lưng bỏ chạy.
Bấy giờ bỗng có hiệu lửa nổi lên ở trại trung quân. Tiếp đó tiếng hoả pháo nổ vang đầu núi, lại một hiệu lửa nữa nổi lên, quân mai phục bốn phía ào ạt xông ra đánh giết. Bàng Vạn Xuân và Cao Ngọc vượt qua cửa trại bỏ chạy, gặp ngay Hồ Diên Chước từ xa xộc tới chận đường. Hồ Diên Chước quát lớn :
- Tướng giặc kia, mau xuống ngựa đầu hàng thì được tha chết !
Cao Ngọc hoảng hốt tìm đường tẩu thoát nhưng bị Hồ Diên Chước đuổi kịp. Hai chiếc roi sắt trong tay Hồ Diên Chước vụt xuống, đầu Cao Ngọc liền vỡ đôi, Bàng Vạn Xuân liều chết vượt vòng vây tìm cách thoát thân, không ngờ bị Thang Long phục sẵn bên đường, dùng câu liêm kéo lăn nhào xuống ngựa

rồi xông đến bắt trói. Các tướng mai phục hai bên đường núi cùng lúc nổi dậy đuổi theo quân nam cho đến khi trời sáng mới quay về trại. Tiên phong Lư Tuấn Nghĩa vào ngồi trong trướng ở trung quân, truyền lệnh kiểm điểm các tướng hiệu, bấy giờ mới biết Đinh Đắc Tôn nấp trong bụi cỏ rậm bị rắn độc cắn chết. Lư tiên phong bèn sai mổ bụng Bàng Vạn Xuân moi lấy tim để tế bọn Âu Bằng, Sử Tiến, rồi sai chặt thủ cấp đem đến nạp trước cửa quân doanh của Trương chiêu thảo.
Ngày hôm sau Lư tiên phong cùng các tướng lại tiến quân đến dưới thành Hấp Châu. Cổng thành không đóng, không thấy cờ quạt, không một bóng người. Bọn Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc muốn lập công đầu liền dẫn quân vào thành. Lư Tuấn Nghĩa ở trung quân đến sau, chỉ kịp kêu lên một tiếng thì hai người đã vào qua cổng thành rồi.
Nguyên là Vương Dần thấy bọn Bàng Vạn Xuân thua trận, bèn giả cách bỏ thành rút chạy nhưng đã cho đào hầm sập sát sau cổng thành. Hai tướng Đan Đình Khuê và Nguỵ Định Quốc chỉ quen vũ dũng, không biết đề phòng, nên cả người lẫn ngựa lăn nhào xuống hố. Quân lính của Vương Dần mai phục sẵn hai bên cầm giáo dài và cung tên cùng nhất loạt đâm, bắn. Hai tướng chết ngay tại chỗ. Thương thay Thánh Thuỷ, Thần hoả tướng quân đến đây đành bó tay chịu chết trong hầm.
Lư tiên phong thấy mất hai tướng, tức giận sai quân đắp đập trèo lên thành. Một mặt sai quân lấp hố, mặt khác đốc quân lao vào hỗn chiến, đánh giết quân nam, xô dồn xuống hố. Tiên phong Lư Tuấn Nghĩa thúc ngựa vào thành gặp ngay hoàng thúc Phương Hậu. Hai tướng ngồi trên ngựa giao chiến. Mới hiệp đầu Lư Tuấn Nghĩa bốc lửa giận, trổ hết sức bình sinh đưa ngang mã tấu phạt một nhát, đầu Phương Hậu liền rơi xuống ngựa. Quân của Phương Hậu vội mở cổng thành phía tây xô nhau chạy trốn. Các tướng của Lư Tuấn Nghĩa ai nấy xông lên phía trước đuổi giết quân nam.
Lại nói thượng thư Vương Dần trên đường chạy trốn bị Lý Vân đón đường chận đánh. Vương Dần ngồi trên ngựa đâm thương, còn Lý Vân cứ chân đất lao đánh, liền bị ngựa của Vương Dần xéo ngã. Thạch Dũng thấy Lý Vân sắp nguy liền xông đến tiếp cứu. Vương Dần có tiếng là tay thương xuất quỷ nhập thần. Thạch Dũng làm sao chống cự nỗi. Vương Dần chỉ đánh mấy hiệp đã hất mũi thương đâm Thạch Dũng ngã gục. Bấy giờ từ trong thành bọn Tôn Lập, Hoàng Tín, Trâu Uyên, Trâu Nhuận ào đến vây đánh Vương Dần. Một mình Vương Dần tả xung hữu đột, đánh lại bốn tướng, không chút nao núng. Không ngờ lúc đó Lâm Xung vừa kịp xông đến. Vương Dần dẫu có ba đầu sáu tay cũng không địch nổi. Năm tướng hợp sức đánh xáp. Đáng đời cho Vương thượng thư, đến hôm nay mới biết là chưa thoả chí !
Bọn Lâm Xung bèn chặt đầu Vương Dần, quay ngựa trở lại nộp cho Lư tiên phong. Lư Tuấn Nghĩa vào hành cung trong thành Hấp Châu nghỉ ngơi, vỗ

yên trăm họ, yết bảng chiêu an, cho quân sĩ hạ trại đóng giữ trong thành. Một mặt sai người đem thư tới Trương chiêu thảo báo tin thắng trận, lại sai người ruỗi ngựa báo cho Tống tiên phong biết để hội quân cùng tiến.
Lại nói Tống Giang và các tướng đóng quân ở Mục Châu chờ Lư Tuấn Nghĩa đến để tiến đánh hang ổ giặc. Nhận được thư của Lư Tuấn Nghĩa báo tin lấy được Hấp Châu đã đem quân vào đóng trong thành, không may mất thêm các tướng, Sử Tiến, Thạch Tú, Trần Đạt, Dương Xuân, Lý Trung, Tiết Vĩnh, Âu Bằng, Trương Thanh, Đinh Đắc Tôn, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Lý Vân, Thạch Dũng, tất cả mười ba người. Tống Giang đau xót rống khóc hồi lâu. Quân sư Ngô dụng khuyên rằng :
- Sống chết đều có số, xin chủ tướng chóo quá buồn thương mà tổn hại sức khoẻ. Bây giờ xin chủ tướng hãy cho bàn tính đại sự quốc gia.
Tống Giang nói :
- Đã đành như vậy nhưng làm sao ta khỏi đau buồn thương xót. Trước đây sách trời khắc trên cột đá ghi tên một trăm linh tám người, ai ngờ đến nay ngày một rơi rụng, anh em tan tác chia lìa!
Ngô Dụng khuyên Tống Giang đừng quá phiền não, rồi viết thư gửi Lư tiên phong, hẹn ngày cất quân đánh chiếm huyện Thanh Khê.
Chưa vội nói chuyện Tống Giang gửi thư cho Lư Tuấn Nghĩa hẹn ngày tiến quân. Hãy kể chuyện Phương Lạp thiết triều ở động Bang Nguyên, huyện Thanh Khê, cùng các quan văn võ bàn cách đánh lại Tống Giang. Vừa lúc ấy nghe tin tàn quân thua trận ở Tây Châu trở về báo tin Hấp Châu đã mất, hoàng thúc Phương Hậu, thượng thư Vương Dần, thị lang Cao Ngọc đều chết trận, nay quân Tống chia hai đường tiến đánh để lấy Thanh Khê.
Phương Lạp nghe nói cả kinh, bèn gọi các quan văn võ đến bàn bạc. Phương Lạp nói :
- Bọn các ngươi đều đã được ban quan cao tước trọng, chia trị thành trì các châu quận, cùng quả nhân chung hưởng giàu sang. Quân Tống Giang tiến đến, thế lực như cuốn chiếu, các châu thành đều mất, hiện chỉ còn giữ được một động Thanh Khê này. Nay quân Tống chia đánh hai đường, chúng ta biết lấy gì chận địch ?
Tả thừa tướng Lâu Mẫn Trung bước lên quỳ tâu :
- Người ngựa của quân Tống đã tiến gần Thần Châu (ở đây chỉ nơi Phương Lạp đóng đô, động Bang Nguyên, huyện Thanh Khê Mục Châu.) Vườn tược, cung đình cũng khó giữ nổi. Bên ta tướng ít quân thưa, thần nghĩ nếu bệ hạ không ngự giá thân chinh thì sợ rằng quân tướng sẽ không tận tâm đánh giữ.
Phương Lạp nói :
- Lời khanh chí phải!
Nói đoạn Phương Lạp bèn truyền lệnh cho các quan ở ba sảnh sáu bộ, ngự

sử đài, khu mật viện, đô đốc các doanh Kim Ngô, Long Hổ : "Tất cả các khanh đều phải theo ta quyết một phen sống chết".
Lâu thừa tướng nói :
- Bệ hạ định chọn ai làm nguyên soái cầm quân đi tiên phong ?
Phương Lạp đáp :
- Ta định lấy cháu ta là Phương Kiệt, hiện giữ chức điện tiền kim ngô thượng tướng quân nội ngoại chư quân đô chiêu thảo làm chánh tiên phong, lấy Mã bộ thân quân đô thái uý phiêu kỵ thượng tướng quân Đỗ Vi làm phó tiên phong thống lĩnh hơn ba mươi chiến tướng và một vạn ba nghìn quân ngự lâm hộ giá hiện đang giữ động Bang Nguyên tiến đánh.
Hoàng điệt Phương Kiệt là cháu đích tôn của hoàng thúc Phương Hậu trấn thủ Hấp Châu. Nghe tin quân của Lư tiên phong đã giết ông nội, Phương Kiệt muốn báo thù, tự nguyện làm tướng tiên phong. Phương Kiệt quen dùng một cây phương thiên hoạ kích có sức khoẻ địch nổi muôn người. Còn Đỗ Vi nguyên là thợ rèn ở chợ Hấp châu có tiếng giỏi rèn binh khí được Phương Lạp tin cậy như kẻ tâm phúc. Đỗ Vi quen dùng cây phi đao sáu lưỡi và chuyên đánh bộ. Phương Lạp lại sai ngự lâm hộ giá đô giáo sư Hà Tùng Long đốc suất một vạn quân ngự lâm tiến đến Hấp Châu đánh quân Lư Tuấn Nghĩa. Tạm gác chuyện Phương Lạp chia binh mã hai đường chận đánh quân Tống, hãy nói chuyện Tống Giang cho đại quân người ngựa lên đường, thuỷ bộ cùng tiến. Rời thành Mục Châu, quân mã thẳng hướng tiến về huyện Thanh Khê. Bọn thuỷ quân đầu lĩnh Lý Tuấn đem chiến thuyền theo đường sông suối cùng tiến về huyện ấy.
Lại nói Ngô Dụng và Tống Giang sánh ngựa vừa đi vừa nói chuyện :
- Chuyến này bọn ta lấy động Bàng Nguyên ở Thanh Khê, chỉ lo đầu sỏ Phương Lạp trốn thoát vào rừng sâu núi hiểm. Muốn bắt sống hắn giải về kinh đô dâng thiên tử thì tất phải trong ứng ngoài hợp, nhận diện cho đúng mới bắt được. Lại phải biết hắn có thể tẩu thoát bằng những đường nào thì mới khỏi để sổng. Tống Giang nói :
- Nếu thế phải tương kế tựu kế dùng mưu trá hàng mới có thể trong hô ngoài ứng. Trước đây ta từng sai Sài Tiến và Yến Thanh đi làm nội ứng, chưa biết tin tức ra sao, nay chưa biết phải sai ai làm việc này. Ta đành phải dùng cách trá hàng .
Ngô Dụng nói :
- Cứ theo ngu ý thì tốt nhất nên sai bọn thuỷ quân đầu lĩnh Lý Tuấn đem theo cả thuyền lương đến nộp lương xin hàng thì bọn chúng mới khỏi nghi. Phương Lạp là đứa tiểu nhân quê mùa, thấy lợi nhiều thì làm gì chẳng thu dùng.
Tống Giang nói :
- Quân sư thật cao kiến !

Nói đoạn bèn sai Đái Tôn theo đường sông đi truyền lệnh cho Lý Tuấn cứ làm như thế…như thế…
Bọn Lý Tuấn vâng lĩnh mưu kế, Đái Tôn trở về hồi báo với Tống tiên phong.
Lý Tuấn liền giao cho Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất cắt cử những người làm lái thuyền, bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh cắt cử các thuỷ thủ đem sáu mươi chiếc thuyền lương trên mũi cắm cờ hiệu để chữ "Hiến lương", ngược suối lớn mà đi. Chưa đến huyện Thanh Khê đã thấy chiến thuyền của quân Phương Lạp từ phía đầu nguồn bơi xuống đón đánh, tên bắn tới rào rào. Lý Tuấn đứng đầu mũi thuyền nói to :
- Xin đừng bắn ! Tiểu nhân muốn được nói chuyện với quý quan. Bọn chúng tôi đến đây muốn được quy hàng, đại quốc, xin hiến tất cả lương thực trên thuyền để tiếp tế quân sĩ. Muôn trông quý quan thu nhận cho.
Tên đội trưởng thấy thuyền bọn Lý Tuấn không có vũ khí bèn ra hiệu thôi bắn, rồi cho người nhẩy sang xét hỏi cặn kẽ. Bọn thuỷ quân thấy các thuyền chở đầy lương thực bèn báo cho Lâu thừa tướng việc bọn Lý Tuấn nộp lương xin hàng. Lâu Mẫn Trung nghe xong cho gọi những người đầu hàng lên bờ. Lý Tuấn đến yết kiến Lâu thừa tướng. Chào hỏi xong Lâu Mẫn Trung hỏi :
- Ngươi là thủ hạ của Tống Giang giữ chức vụ gì ? Nay vì sao đến đây hiến lương xin hàng ?
Lý Tuấn đáp :
- Tiểu nhân họ Lý tên Tuấn, nguyên là hảo hán trên sông Tầm Dương, từng đến Giang Châu cướp pháp trường cứu Tống Giang thoát chết. Nay ông ta nhận chiếu chiêu an của triều đình, được giao chức tiên phong, quên hết ân nghĩa cũ, nhiều lần làm nhục tiểu nhân. Quân Tống Giang tuy đã chiếm được các châu quận của đại vương, nhưng anh em thủ hạ dần mòn rơi rụng. Hắn ta vẫn không tự biết thế nào là đủ, bắt ép bọn anh em thuỷ quân của tiểu nhân tiến trước mở đường. Vì không chịu nhục được nữa, anh em tiểu nhân tự đem thuyền lương đến đây xin hàng quý quốc.
Lâu thừa tướng tin Lý Tuấn nói đúng sự thực, bèn dẫn Lý Tuấn vào yết kiến Phương Lạp, kể lại đầu đuôi chuyện Lý Tuấn đem thuyền lương đến hàng.
Lại nói Tống Giang và Ngô Dụng cắt đặt binh mã đi đánh Phương Lạp : sai bốn viên chánh tướng là Quan Thắng, Hoa Vĩnh, Tần Minh, Chu Đồng dẫn quân đi trước. Các tướng đem quân đến địa giới huyện Thanh Khê thì gặp quân của Phương Kiệt. Quân hai bên dàng thành trận thế. Bên trận quân nam, Phương Kiệt nâng ngang ngọn kích thúc ngựa tiến ra. Đỗ Vi chạy bộ theo sau. Đỗ Vi mình khoác áo giáp, lưng giắt năm lưỡi phi đao, tay cầm thất tinh bảo kiếm.
Bên trận của Tống Giang, Tần Minh cưỡi ngựa vung côn lang nha ra trước

trận đón đánh Phương Kiệt. Phương Kiệt còn trẻ tuổi tinh nhanh, sử dụng thành thạo cây phương thiên hoạ kích, giao chiến với Tần Minh hơn ba mươi hiệp không phân thắng bại. Phương Kiệt thấy Tần Minh võ nghệ cao cường cũng phải trổ hết võ nghệ không để phí một mũi kích. Hai tướng quần nhau sắp đến lúc ngã ngũ, Tần Minh cũng hết sức giao chiến không để cho Phương Kiệt rảnh tay. Không ngờ Đỗ Vi ở phía sau thấy Phương Kiệt không hạ nổi Tần Minh bèn thúc ngựa xông tới tung phi đao vào mặt Tần Minh. Tần Minh vội cúi mình né tránh, không may bị Phương Kiệt đưa cây phương thiên hoạ kích hất nhào xuống ngựa. Thương thay Tia chớp loé (Tích lịch hoả) im lặng vụt tắt giữa không trung! Phương Kiệt đã giết được Tần Minh nhưng không dám xua quân sang chiếm trận. Các tướng bên quân Tống dùng câu liêm kéo được thi thể Tần Minh về, mọi người nghe tin đều kinh hoàng. Tống Giang một mặt sai sửa soạn quan tài để khâm liệm, mặt khác lo điều quân ra giao chiến.

Lại nói Phương Kiệt đắc thắng tự kiêu, đứng trước trận quát lớn :

- Quân Tống còn hảo hán nào, mau ra đây đọ sức với ta ?

Tống Giang ở trung quân nghe tin báo vội ra trước trận, thấy sau lưng Phương Kiệt là Phương Lạp đang dẫn quân tiến đến. Chỉ thấy :

Quan quân san sát, giáo sắt dàn hàng. Phương thiên hoạ kích rập rờn, rồng phượng cờ thêu bẩy sắc. Cờ mao lệnh tiết, xanh bay đỏ múa đủ màu. Khải ngọc yên hoa, lớp lớp vòng xanh tầng biếc. Lọng rồng bay che rợp mây xanh mù tía, cờ phi hổ uốn lượn khói nhẹ ráng lành. Hầu bên trái là một dãy văn quan, hầu bên phải là mấy hàng võ tướng. Tuy là tiếm ngôi thiên tử, cũng dàn đủ tướng võ tướng văn.

Bên trận quân Nam, Phương Lạp ung dung ghìm cương dừng ngựa đứng dưới lọng vàng. Chỉ thấy :

Đầu chít khăn xung thiên, lụa vàng buông hai vạt; mình mặc cẩm bào nhật nguyệt vai bồng, ngực cuộn hình thêu rồng chầu chín khúc. Lưng đeo đai ngọc lung linh khảm bạc, chân đi hài mây kim tuyến ánh vàng.

Phương Lạp cưỡi ngựa trắng đứng giám chiến trước trận. Thấy Tống Giang đích thân ra trận, Phương Lạp bèn sai Phương Kiệt ra đánh quyết bắt sống bằng được Tống Giang. Các tướng bên quân Tống cũng đã sẵn sàng đón đánh để bắt sống Phương Lạp. Bên quân nam khi Phương Kiệt sắp xuất trận thì có tên thâm mã phi ngựa đến báo :

- Ngự lâm đô giáo sư Hạ Tùng Long đem quân mã đến cứu Hấp Châu đã bị Lư tiên phong bên quân Tống bắt sống, người ngựa phải chạy rạt ra sau núi.

Phương Lạp nghe nói cả sợ, vội truyền lệnh thu quân về giữ động Bang Nguyên. Phương Kiệt giao cho Đỗ Vi giữ trận để Phương Lạp đem quân ngự lâm lui về. Phương Kiệt và Đỗ Vi rút theo sau Phương Lạp vừa trở về đến địa giới huyện Thanh Khê đã nghe tiếng hò hét dội vang khắp trời.

Trong động lửa cháy sáng rực, người ngựa nhốn nháo. Đó là bọn thuỷ quân đầu lĩnh Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đồng Uy, Đồng Mãnh lọt vào thành Thanh Khê đốt lửa làm nội ứng. Phương Lạp vội xua quân ngự lâm vào thành hỗn chiến. Quân Tống Giang đuổi theo quân Nam đến huyện Thanh Khê thấy lửa sáng, biết là bọn Lý Tuấn đã lọt vào trong thành. Tống Giang vội truyền lệnh cho các tướng chia quân mấy ngả đánh vào. Bấy giờ quân của Lư tiên phong đã vượt qua núi kịp đến tiếp ứng. Từ bốn phía, quân Tống đánh xáp vào sào huyệt của Phương Lạp. Tống Giang và các tướng đuổi bắt quân nam, triệt phá thành luỹ, Phương Lạp được Phương Kiệt hộ vệ chạy vào động Bang Nguyên.
Tống Giang đem đại quân người ngựa vào thành huyện Thanh Khê. Các tướng vào cung của Phương Lạp thu nhặt binh khí, vàng bạc châu báu, kiểm kê kho tàng rồi phóng hoả thiêu các cung điện trong ngoài của Phương Lạp. Tiền bạc, lương thực thảy đều thu đoạt hết. Tống Giang hội quân với Lư Tuấn Nghĩa đóng giữ huyện Thanh Khê, triệu họp các tướng xét công ban thưởng. Kiểm lại tướng hiệu của cả hai cánh quân mới biết Hiểm đạo thần Úc Bảo Tứ và nữ tướng Tôn Nhị Nương thiệt mạng bởi cây phi đạo của Đỗ Vi; Trâu Uyên, Đỗ Thiên bị loạn quân xéo chết; Lý Lập, Thang Long, Sái Phúc bị thương nặng chạy chữa không khỏi cũng đã chết. Nguyễn Tiểu Ngũ đến trá hàng ở huyện Thanh Khê bị Lâu thừa tướng và Đỗ Vi hạ thủ. Rồi đó Tống Giang cho yết bảng chiêu an vỗ về trăm họ, truyền áp giải bọn nguỵ quan bị bắt sống đến quân doanh của Trương chiêu thảo giao nộp rồi chém đầu thị chúng. Về sau nghe dân chúng nói Lâu Mẫn Trung vì việc giết Nguyễn Tiểu Ngũ, nên khi quân Tống đánh huyện Thanh Khê đã thắt cổ tự tử ở rừng thông. Đỗ Vi trốn ở nhà người kỹ nữ Vương Kiều Kiêu được hắn bao nuôi bị mụ chủ bắt nộp cho quân Tống. Tống Giang thưởng cho mụ chủ hàng rồi sai chặt thủ cấp của Lâu Mẫn Trung, lại sai Sái Khánh mổ bụng moi tim Đỗ Vi để hiến tế các tướng Tần Minh, Nguyễn Tiểu Ngũ, Úc Bảo Tứ, Tôn Nhị Nương và các quân sĩ tử trận khi đánh huyện Thanh Khê. Tống Giang tự tay đốt hương khấn cáo với vong hồn các tướng. Ngay ngày hôm sau, Tống Giang cùng hội quân với Lư Tuấn Nghĩa, thẳng tiến đến vây động Bang Nguyên.
Lại nói Phương Lạp được Phương Kiệt hộ vệ chạy vào cấm điện trong động Bang Nguyên, cho dừng quân đóng ngựa để giữ vững cửa động, không ra giao chiến. Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa cho người ngựa vây chặt xung quanh động nhưng chưa có cách nào lọt vào được. Phương Lạp ở trong động lo sợ như ngồi trên đống lửa. Mấy ngày sau khi quân Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vây động, Phương Lạp đang lúc lo lắng bồn chồn, bỗng thấy một đại thần mặc áo gấm đến quỳ dưới thềm điện tâu rằng :
- Thưa bệ hạ, thần đội ơn sâu của bệ hạ chưa biết lấy gì báo đáp. Nay thần

tuy bất tài nguyện đem chút kiến thức binh pháp, dốc tải nghệ sở trường, xin bệ hạ giao cho một đội quân, thần nguyện ra sức đánh lui quân Tống, khôi phục vương triều.
Phương Lạp nghe nói cả mừng liền ban sắc chỉ giao cho viên tướng ấy chỉ huy binh mã ra ngoài động giao chiến với quân Tống Giang. Chưa hay thắng bại ra sao, chỉ biết viên tướng ấy thật oai phong, lẫm liệt; phải chăng ngẫu nhiên trong vương triều của Phương Lạp mới xuất hiện một viên tướng tài cầm quân đi chận địch ? Chỉ biết :

Sân rồng bệ ngọc đầu người rụng,
Cửa khuyết thêm vàng máu nóng tuôn.

Biết trước rằng :

Dẹp tan sào huyệt bắt Phương Lạp,
Dựng lập công huân rạng Tống Giang.

Chưa biết viên tướng đó là ai, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung
Hồi 119
Lỗ Trí Thâm bên sông quy tịch,
Tống Công Minh áo gấm về làng.

Đang nói bấy giờ viên đại thần đến dưới điện của Phương Lạp xin cầm quân đi giao chiến với quân Tống không ai khác mà là chính phò mã đô uý Kha Dẫn. Phương Lạp vui mừng khôn xiết, liền chuẩn cho Kha phò mã đem quân đi chặn địch, Kha phò mã khoác giáp lên ngựa, cùng với Vân Bích phụng uý đưa quân ra đi. Phương Lạp tự tay cởi áo gấm giáp sắt , lại chọn một con ngựa nòi ban cho Kha Dẫn.
Kha phò mã cùng Phương Kiệt dẫn hai mươi viên thượng tướng, một vạn quân ngự lâm và quân bảo vệ ra ngoài động Bang Nguyên dàn thành trận thế.
Lại nói người ngựa của Tống Giang vây chặt cửa động, các lối ra vào đều có các tướng đốc suất canh giữ. Tống Giang đứng ở trung quân bồn chồn lo lắng, thấy quân mình đã áp sát cửa động, mà chưa bắt được Phương Lạp, cũng chưa thấy quân nam ra đánh. Đang lúc ấy có tên lính ở tiền quân đến

báo tin quân mã trong động đang kéo ra. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa vội lên ngựa cho quân tiến. Dàn xong trận thế thì vừa lúc phò mã Kha Dẫn đem quân đến. Bên quân Tống Giang ai là người chẳng nhận ra Sài Tiến ? Tống Giang bèn lệnh cho Hoa Vinh phi ngựa lên nghênh chiến. Hoa Vinh đượdc lệnh liền cắp thương nhẩy lên ngựa xông lên trước trận, cất giọng quát to :
- Ngươi là kẻ nào mà dám giúp sức cho giặc chống lại đại quân ta ? Phải bắt sống ngươi, băm thây làm muôn mảnh ! Hãy mau xuống ngựa đầu hàng, sẽ tha cho ngươi tội chết !
Phò mã Kha Dẫn đáp :
- Khắp đất Sơn Đông ai còn lạ gì đại danh ta là Kha Dẫn ? Các ngươi là giặc cỏ Lương Sơn Bạc không đáng để ta đếm xỉa tới ! Phải chăng ngươi cho ta không tài giỏi bằng ngươi ? Ta phải giết bọn ngươi, thu phục các thành trì đã mất !
Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa ngồi trên ngựa, nghe Sài Tiến nói thì hiểu ý Sài Tiến đã đổi họ tên là Kha Dẫn. Sài cũng tức là Kha (nghĩa là cành củi), Tiến cũng là Dẫn. Ngô Dụng nói :
- Để xem Sài Tiến đón đánh Hoa Vinh như thế nào ?
Bấy giờ Hoa Vinh cắp thương nhẩy lên ngựa xông đến đánh Kha Dẫn, hai người trổ tài giao chiến, đao kích cùng vung lên. Hai người đánh đến lúc hăng, lăn xả vào níu nhau. Sài Tiến khẻ nói : « Đại huynh hãy giả vờ thua, ngày mai đệ sẽ nói tiếp ». Hoa Vinh nghe xong đánh lướt thêm vài hiệp, rồi quay ngựa chạy. Kha Dẫn quát to :
- Tướng giặc kia ! Ta không thèm đuổi. Có tướng nào giỏi hơn cứ ra đây đọ tài với ta.
Hoa vinh phi ngựa chạy về thuật lại với Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa. Ngô Dụng nói :
- Cho Quan Thắng ra đánh tiếp.
Quan Thắng liền vung cây đao thanh long yển nguyệt, thúc ngựa ra trước trận, quát lớn :
- Tướng nhép Sơn Đông có dám đối địch với ta ?
Phò mã Kha Dẫn nâng thương xông ngựa đón đánh. Hai tướng đua tài không chút khiếp sợ. Đánh chưa đầy năm hiệp, Quan Thắng vờ thua quay về trận nhà. Kha Dẫn không đuổi, chỉ dừng trước trận quát lớn :
- Các ngươi còn tướng nào dám đọ sức với ta ?
Tống Giang lại sai Chu Đồng ra trận. Hai người lao vào đánh, chỉ cốt để che mắt mọi người, được dăm sáu hiệp, Chu Đồng đã vờ thua bỏ chạy. Sài Tiến đuổi theo, giơ thương đâm hờ một mũi, Chu Đồng vội nhảy xuống, bỏ ngựa chạy về phía quân mình. Quân nam ùa tới cướp ngựa. Phò mã Kha Dẫn quân ào lên đuổi đánh. Tống Giang vội truyền lệnh cho các tướng đem quân lui xa hơn mười dặm đóng trại nghỉ ngơi. Kha Dẫn cho đuổi theo một quãng, rồi

thu quân về động. Trước đó đã có người về báo cho Phương Lạp biết : « Phò mã Kha Dẫn thật anh hùng, liên tiếp đánh thắng ba tướng, đuổi lui quân Tống. Bọn Tống Giang thua trận đã phải lui mười dặm ». Phương Lạp cả mừng, sai bày ngự yến để khoản đãi. Phương Lạp mời phò mã Kha Dẫn cởi giáp treo áo để vào hậu cung dự tiệc. Phương Lạp tự tay nâng chén vàng mời Kha Dẫn :

- Không ngờ phò mã văn võ kiêm toàn ! Quả nhân nghĩ hiền tế chỉ có tài văn chương chữ nghĩa, nếu sớm biết hiền tế hào kiệt anh hùng thì đâu đến nỗi để mất nhiều châu quận ! Mong phò mã đem tài cao giết hết tướng giặc, khôi phục cơ nghiệp, triều đình. Phò mã sẽ cùng ta chung hưởng vinh hoa phú quý.

Kha Dẫn tâu đáp :

- Xin chúa thượng yên lòng. Đạo làm tôi phải hết lòng báo đền ơn chúa, chung sức khôi phục vương gia. Ngày mai kính xin thánh thượng quá bộ lên núi xem Kha Dẫn này chém đầu Tống Giang.

Phương Lạp nghe tâu cả mừng. Yến tiệc kéo dài suốt đêm, rồi đó ai nấy về nghỉ ngơi.

Ngày hôm sau, Phương Lạp ngự triều, sai mổ bò giết ngựa nấu cơm cho quân sĩ ăn uống no say. Sau đó, các tướng quân nam mặc giáp lên ngựa, đem quân ra khỏi động, phất cờ gióng trống hò reo khiêu chiến. Phương Lạp dẫn các cận thần lên đỉnh núi trên động Bang Nguyên xem Kha phò mã đánh lui quân Tống.

Lại nói hôm ấy Tống Giang truyền lệnh cho các tướng :

- Trong trận đánh quyết liệt hôm nay, các tướng đều phải cố sức bắt sống tên đầu sỏ Phương Lạp. Hễ thấy Sài Tiến ở bên trận quân nam quay ngựa bỏ chạy thì đuổi theo vào động, bắt cho được Phương Lạp, không được để lỡ.

Ba quân tướng sĩ nghe lệnh đều xoa tay tuốt kiếm những muốn xông ngay vào động cướp vàng bạc, bắt sống Phương Lạp để lĩnh thưởng. Bấy giờ các tướng của Tống Giang đã đến trước động cho quân mã dàn thành trận thế. Bên trận quân nam, phò mã Kha Dẫn đứng dưới cờ. Kha Dẫn sắp xuất trận thì Phương Kiệt nâng ngang ngọn kích, dừng ngựa nói :

- Xin đô uý hãy buông cương xem Phương Kiệt tôi lấy đầu một tên tướng Tống trước đã, sau đó đô uý hãy cho quân ra đối địch.

Từ xa trông thấy Yến Thanh theo sau Sài Tiến, các tướng bên quân Tống reo mừng :

- Hôm nay thế nào cũng thắng !

Nói đoạn ai nấy đều chia đi chuẩn bị trận đánh.

Nói tiếp chuyện Phương Kiệt tranh phóng ngựa ra khiêu chiến. Bên quân Tống Giang, Quan Thắng thúc ngựa múa đao thanh long tiến ra đón đầu. Hai tướng cho ngựa lao vào giao chiến, qua lại quần lộn với nhau chưa được

mười hiệp thì Tống Giang sai tiếp Hoa Vinh ra trận. Phương Kiệt một mình bị hai tướng xáp đánh, nhưng không chút sợ hãi, ra sức chống đỡ cả hai. Lại đánh thêm vài hiệp nữa, tuy thắng bại chưa hẳn đã nghiêng về bên nào, nhưng xem chừng Phương Kiệt cũng chỉ đủ sức tránh đỡ. Tống Giang liền sai bọn Lý Ứng, Chu Đồng phóng ngựa đến trợ chiến. Phương Kiệt bị bốn tướng vây đánh, đành quay ngựa chạy về. Kha phò mã đang đứng dưới cờ tướng, chận Phương Kiệt lại, rồi vẫy tay ra hiệu. Bọn bốn tướng Quan Thắng, Hoa Vinh, Chu Đồng, Lý Ứng liền đuổi sát tới. Đúng lúc đó, Kha phò mã chĩa mũi giáo xông thẳng vào Phương Kiệt, Phương Kiệt thấy tình thế nguy ngập, vội xuống ngựa chạy trốn, nhưng chưa kịp trở tay đã bị Sài Tiến đâm trúng một mũi thương. Từ phía sau Văn phụng uý Yến Thanh đuổi tới xả một nhát đao kết liễu đời hắn. Quân nam thấy vậy kinh sợ, xô nhau chạy trốn. Kha phò mã nói :

- Ta chẳng phải Kha Dẫn nào hết ! Chính ta là Tiểu toàn phong Sài Tiến, thuộc hạ của Tống tiên phong. Văn phụng uý đi theo ta đây chính là lãng tử Yến Thanh. Nay chúng ta đã biết hết tình thế của giặc cả trong lẫn ngoài động, quân sĩ các ngươi ai bắt sống được Phương Lạp sẽ được thưởng chức quan cao, xe đưa ngựa đón. Các ngươi đầu hàng sẽ được tha chết. Ai chống cự xử trảm toàn gia !

Sài Tiến nói đoạn quay lại cùng bốn tướng dẫn đại quân tiến vào trong động. Phương Lạp cùng bọn cận thần đứng đầu núi trên động Bang Nguyên thấy quân Tống đã giết Phương Kiệt, ba quân rối loạn, biết tình thế nguy cấp, vội đạp đổ chiếc ghế kim giao, nhắm hướng núi sâu mà chạy.

Tống Giang chia quân người ngựa thành năm ngã tiến vào động. Quân sĩ, tranh nhau tiến trước để bắt Phương Lạp, chẳng ngờ Phương Lạp đã trốn mất, chỉ bắt được mấy tên hầu cận. Yến Thanh chen vào trong động, đem theo mấy người tâm phúc, đến chỗ kho báu thu được hai tay nải đồ vàng bạc châu báu, rồi châm lửa đốt cung cấm, vườn tược. Khi Sài Tiến đến thì Kim Chi công chúa đã thắt cổ tự tử. Sài Tiến thấy vậy liền châm lửa đốt cung, còn bọn thị nữ, người hầu thì cho tự tìm đường kiếm sống. Quân sĩ tràn vào nội cung giết hết phi tần thế nữ, hoàng thân quốc thích cùng bọn ngự lâm thị vệ, đoạt lấy vàng bạc trong cung riêng của Phương Lạp. Tống Giang tung hết quân tướng sục sạo khắp nơi tìm bắt Phương Lạp.

Lại nói Nguyễn Tiểu Thất vào thâm cung trong vườn cấm tìm thấy một chiếc rương, chính là chiếc rương của Phương Lạp đựng mũ bình thiên, áo long cổn, đai bích ngọc, ngọc bạch khuê, giày vô vưu, đều là những thứ do Phương Lạp nguỵ tạo. Nguyễn Tiểu Thất thấy mũ áo đính đầy vàng bạc châu ngọc, thêu hình rồng phượng, nghĩ bụng : « Những thứ này là áo mũ của Phương Lạp, ta cứ thử mặc, thử đội mũ cũng chẳng can gì ». Nói đoạn mặc áo long cổn, đeo đai ngọc, chân xỏ giày vô vưu, đầu đội mũ bình thiên,

cài ngọc bạch khuê vào ngực áo rồi nhẩy lên ngựa, gia roi cho ngựa chạy ra đằng trước. Quân Tống Giang trông thấy đều tưởng đó là Phương Lạp, khắp nơi xôn xao náo động. Nhưng khi đám đông chen nhau đến xem mới biết đó là Nguyễn Tiểu Thất. Mọi người được một phen cười rộ. Nguyễn Tiểu Thất chỉ muốn làm trò đùa cho vui, cứ phi ngựa khắp nơi xem quân sĩ tranh cướp của cải. Đang lúc huyên náo thì hai viên đại tướng là Vương Lẫm và Triệu Đàm được Đồng khu mật phái tới trợ chiến vừa vào trong động.
Nghe ba quân đồn đại là đã bắt được Phương Lạp, Vương Lẫm và Triệu Đàm muốn nhanh chân cướp công, hoá ra lại là Nguyễn Tiểu Thất mặc áo đội mũ của Phương Lạp đang đứng cười khoái trá. Vương Lẫm, Triệu Đàm thấy vậy mắng rằng :
- Ngươi muốn bắt chước Phương Lạp làm giặc chăng ?
Nguyễn Tiểu Thất cả giận, chỉ vào Vương Lẫm và Triệu Đàm mà mắng :
- Bọn bay là thá gì ? Nếu không có huynh trưởng Tống Công Minh của chúng ta thì hai cái đầu lừa của bọn bay cũng đã bị Phương lạp cho đứt từ lâu rồi. Hôm nay anh em các tướng bọn ta lập được công lớn, bọn bay từ đâu đến đây mà dám nói láo ? Triều đình chẳng biết lại cho là nhờ có bọn bay đến giúp sức mới nên công.
Vương Lẫm, Triệu Đàm cả giận xông vào gây sự với Nguyễn Tiểu Thất. Tiểu Thất liền giằng lấy ngọn giáo trong tay một viên tiểu hiệu chạy đến đâm Vương Lẫm. Hồ Diên Chước trông thấy vội phóng ngựa đến can ngăn, rồi sai quân hầu đi báo cho Tống Giang biết. Tống Giang, Ngô Dụng phóng ngựa tới nơi thấy Nguyễn Tiểu Thất đang mặc ngự bào của Phương Lạp, hai người xuống ngựa, bắt Nguyễn Tiểu Thất cởi áo mũ, rồi chuyện trò khuyên giải với hai tướng triều đình. Vương Lẫm, Triệu Đàm tuy nghe lời Tống Giang, nhưng trong lòng vẫn căm tức.
Ngày hôm sau trong động Bang Nguyên, thây chất thành đống, máu chảy thành sông. Theo sử Cương Giám của nhà Tống thì quân Phương Lạp bị chém hơn hai vạn đầu. Bấy giờ Tống Giang hạ lệnh cho bốn phía đều nổi lửa đốt trụi lâu đài cung điện của Phương Lạp. Những lầu rồng gác phượng, cung kín vườn sâu, hiên son cửa ngọc, thảy đều thành tro bụi. Có thơ làm chứng như sau :

Hoàng óc chu hiện bán nhập vân
Đô cao bạn huyết tự hân hân
Nhược hoàn thiên ý dung xa xỉ
Quỳnh thất A Phòng khả bất phân.

Dịch :

Gác tía lầu vàng vút tận mây
Đầu rơi máu chảy vẫn vui say
Ví bằng trời đất dung xa xỉ
Cung ngọc A Phòng chẳng cháy lây

(A Phòng - tên cung điện đời Tần Thuỷ Hoàng, quy mô to lớn tráng lệ, mỗi chiều đến hơn năm mươi trượng, có thể ngồi được cả vạn người, sau bị cháy.)

Bấy giờ Tống Giang cùng các tướng chứng kiến việc thiêu huỷ cung điện, sau đó dẫn quân ra đóng trại ở chung quanh cửa động. Kiểm số giặc bị bắt, chỉ thiếu một mình đầu sỏ Phương Lạp. Tống Giang bèn truyền lệnh sai quân theo núi truy tìm. Cáo thị cho dân chúng biết ai bắt được Phương Lạp triều đình sẽ trọng thưởng, ban chức quan to, ai biết đến báo được cấp ngay tiền thưởng.
Lại nói Phương Lạp ra khỏi động Bang Nguyên nhắm phía rừng sâu, xuyên đèo vượt núi mà chạy, vứt hết hoàng bải, khăn chít kim hoa, giầy thiết triều, chỉ kịp đi giầy cỏ trốn lên núi. Suốt đêm Phương Lạp trèo qua được năm quả núi, khi đến gần thì thấy một ngôi thảo am trong hẻm núi. Phương Lạp thấy đói cồn cào, định vào am lục tìm thức ăn. Bỗng phía sau gốc thông xuất hiện một vị hoà thượng to béo. Nhanh như cắt vị hoà thượng ấy phang một gậy làm Phương Lạp ngã lăn, rồi xông đến trói gô lại. Vị hoà thượng ấy không phải ai xa lạ mà chính là hoà thượng Lỗ Trí Thâm. Lỗ Trí Thâm liền điệu Phương Lạp vào trong am, rồi lục lạo tìm cơm ăn. Một lúc sau Lỗ Trí Thâm gặp một tên quân nhà đang được lệnh đi lùng bắt Phương Lạp, hai người cùng giải Phương Lạp đến nộp cho Tống tiên phong.
Tống Giang cả mừng nói :
- Sao hiền đệ biết hắn chạy đến đó mà đón bắt ?
Lỗ Trí Thâm đáp :
- Đệ từ rừng thông ở đèo Ô Long đánh xuống, đuổi sâu vào trong núi để bắt Hạ Hầu Thành. Bọn này chống cự rất hăng, đệ đuổi sâu vào trong núi nên bị lạc. Đệ lần mò tìm đường đến núi Lâm Lang. Một thầy tăng già dẫn đệ vào trong am rồi dặn rằng : « Củi, gạo, rau, dưa đều sẵn cả, tướng quân cứ ở đây mà chờ. Hễ thấy kẻ cao lớn từ trong rừng thông tìm đến thì trói bắt ngay. » Đêm ấy thấy trên núi phía trước có ánh lửa, đệ rình đợi suốt đêm, muốn lên đó nhưng không biết đường. Sáng nay vừa văn thấy tên giặc này mò lên núi, đệ chỉ phang một gậy là bắt sống được. Thật không ngờ hắn lại chính là tên Phương Lạp !
Tống Giang lại hỏi :
- Vị sư già ấy hiện giờ ở đâu ?

Lỗ Trí Thâm đáp :
- Lão tăng dẫn đệ vào am, chỉ chỗ để gạo, củi rồi đi ngay, không biết đi đâu ?
Tống Giang nói :
- Lão tăng ấy hẳn là vị La Hán hiển linh giúp hiền đệ lập công lớn đấy ! Khi về kinh ta sẽ tâu lên triều đình xin thiên tử cho người hoàn tục làm quan để vợ con được nhờ phúc ấm, báo đáp cha mẹ, rạng rỡ tổ tiên.
Lỗ Trí Thâm đáp :
- Thưa huynh trưởng, lão gia lòng trần đã nguội, chẳng còn ham muốn làm quan, chỉ muốn tìm một nơi thanh vắng yên thân đến trọn đời.
Tống Giang nói :
- Hiền đệ không muốn hoàn tục thì cũng nên về kinh sư trụ trì ở nơi danh lam thắng cảnh, đứng đầu các sư. Như thế cũng là hiển vinh cho tông tổ, báo đáp mẹ cha.
Lỗ Trí Thâm nghe xong lắc đầu từ chối :
- Không cần, không cần, mọi thứ đều vô nghĩa. Tiểu đệ chỉ ước sao thân thể được nguyên vẹn mà quy hoá là đủ lắm rồi.
Tống Giang nghe xong buồn rầu nghĩ ngợi, cả Lý Quỳ cũng cảm thấy không vui. Tống Giang cho điểm lại quân tướng, rồi truyền lệnh đóng cũi giải Phương Lạp về kinh. Sau đó Tống Giang cùng các tướng dẫn ba quân người ngựa rời động Bang Nguyên trở về Mục Châu.
Lại nói Trương chiêu thảo đã truyền lệnh gọi Lưu đô đốc, Đồng khu mật, hai tham mưu họ Tùng, họ Cảnh đem quân mã đến hội cả ở Mục Châu. Được tin Tống Giang lập công lớn bắt được Phương Lạp áp giải về Mục Châu, các quan ai nấy đều đến chúc mừng. Tống Giang và các tướng vào chào quan giám chiến. Trương chiêu thảo nói :
- Hạ quan biết tướng quân vất vả nơi biên ải, anh em bị tổn thất nhiều. Nay cuộc chinh thảo đã toàn thắng, thật là may mắn lớn. Tống Giang lạy tạ hai lạy, nghẹn ngào rơi lệ đáp :
- Lúc đầu bọn anh em tiểu tướng có một trăm linh tám người, đánh tan giặc Liêu trở về kinh đô không tổn thất người nào. Sau đó không ngờ Công Tôn Thắng chia tay để tiếp tục đời tu hành, lại thêm mấy người được triều đình giữ lại ở kinh đô. Sau khi lấy Dương Châu, vượt sông Trường, ngờ đâu anh em các đầu lĩnh mười phần mất bảy ! Đến nay Tống Giang tôi còn mặt mũi nào trở lại trông thấy các bậc phụ lão cùng bà con thân thích ở Sơn Đông ?
Trương chiêu thảo nói :
- Tiên phong đừng nghĩ thế. Người xưa có câu « Giàu, nghèo, sang, hèn, định từ kiếp trước ; sống lâu chết yểu, định bởi đời nay ». Người ta lại thường nói, « Kẻ có phúc đưa người bạc mệnh ». Đi đánh trận mà tổn thất tướng tá thì có gì đáng xấu hổ. Ngày nay anh em tướng quân đã công thành

danh toại, triều đình biết tin tất sẽ trọng dụng phong quan ban tước, vẻ vang áo gấm về làng, ai là người không khen ngợi ? Ngoài ra những chuyện không đâu thì tướng quân chẳng đáng bận lòng. Bây giờ tướng quân chỉ nên lưu tâm chỉnh đốn quân sĩ để về kinh.
Tống Giang vái tạ Trương chiêu thảo và các quan triều đình, rồi trở về truyền lệnh cho các tướng. Trương chiêu thảo cũng đã ra lệnh dem bọn nguỵ quan và quân lính giặc - trừ Phương Lạp cho giải về kinh – còn lại thảy đều đem đến chợ Mục Châu chém đầu thị chúng. Những nơi chưa thu phục được như huyện Cù, huyện Vụ, thì bọn nguỵ quan sau khi nghe tin Phương Lạp bị bắt sống đã bỏ trốn hoặc ra đầu thú. Trương chiêu thảo đều thu nhận, cho được trở lại làm lương dân, một mặt sai yết bảng khắp nơi để vỗ về chiêu an trăm họ. Những người theo giặc nhưng chưa từng giết hại dân chúng thì chuẩn cho tự thú để làm được các châu huyện. Trương chiêu thảo sai quan quân đến giữ đất, vỗ yên dân chúng, việc không có gì phải nói.
Lại nói Trương chiêu thảo và các quan ở Mục Châu mở tiệc thái bình chúc mừng các quan tướng, khao thưởng ba quân, rồi truyền lệnh cho Tống tiên phong và các đầu lĩnh sửa soạn đưa quân về kinh. Quân lệnh truyền xuống, tướng sĩ ai nấy chuẩn bị hành trang, lục tục lên đường.
Nói tiếp Tống tiên phong bùi ngùi rơi lệ, buồn nhớ các anh em đầu lĩnh tử trận. Không ngờ bọn sáu người Trương Hoành, Mục Hoằng bị ốm nằm lại ở Hàng Châu, Chu Phú, Mục Xuân phải ở lại coi sóc, tất cả là tám người, sau vì bệnh nặng mà chết chỉ còn Dương Lâm và Mục Xuân tìm về được với đại quân.
Tống Giang nghĩ nhờ công lao vất vả của anh em các tướng mới có cảnh thái bình hôm nay, muốn lập đàn siêu độ cho các đầu lĩnh tử trận. Tống Giang bèn sai các chùa quán ở Mục Châu căng màn treo phướn, dựng đàn cửu u làm ba trăm sáu mươi tuần tế Thiên la đại thánh cầu cho anh em các chánh phó tướng chết trận được siêu linh tịnh độ. Sửa soạn đã xong, ngày hôm sau Tống tiên phong cho mổ trâu giết ngựa, đem theo rượu tế, rồi cùng quân sư Ngô Dụng và các tướng tới miếu Ô Long đốt vàng hương dâng lễ, tạ ơn thần Ô Long đại vương. Các chánh phó tướng trận vong còn nhắt được thi hài đều được làm lễ an táng chu đáo. Xong việc, Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa thu thập quân mã theo Trương chiêu thảo về Hàng Châu chờ thánh chỉ cho đem quân hồi kinh. Các tướng hiệu ai có công lao đều được kê khai vào biểu văn để dâng lên thiên tử. Rồi đó ba quân theo thứ tự lên đường về kinh.
Tống Giang điểm lại các chánh phó tướng có mặt lúc trở về chỉ còn ba mươi sáu người. Đó là : Hô bảo nghĩa Tống Giang, Ngọc kỳ lân Lư Tuấn Nghĩa, Trí đa tinh Ngô Dụng, Đại đao Quan Thắng, Báo tử đầu Lâm Xung, Song tiên Hồ Diên Chước, Tiểu lý quảng Hoa Vinh, Tiểu toàn phong Sài Tiến, Phốc thiên điêu Lý Ứng, Mỹ nhiêm công Chu Đồng, Hoa hoà thượng Lỗ Trí

Thâm, Hành giả Võ Tòng, Thần hành thái bảo Đái Tôn, Hắc toàn phong Lý Quỳ, Bệnh quan sách Dương Hùng, Hỗn long giang Lý Tuấn, Hoạt diêm la Nguyễn Tiểu Thất, Lãng tử Yến Thanh, Thần cơ quân sư Chu Vũ, Trấn tam sơn Hoàng Tín, Bệnh uý Tri Tôn Lập, Hỗn thế ma vương Phàn Thuỵ, Oanh thiên lôi Lãng Chấn, Thiết diện khổng mục Bùi Tuyên, Thần toán tử Tưởng Kính, Quỷ kiếm nhi Đỗ Hưng, Thiết phiến tử Trương Thanh, Độc giác long Trâu Nhuận, Nhất chi hoa Sái Khánh, Cẩm báo tử Dương Lâm, Tiểu già lan Mục Xuân, Xuất động giao Đồng Uy, Phan giang thần Đồng Mãnh, Cổ thượng sắt Thời Thiên, Tiểu uý trì Tôn Tân, Mẫu đại trùng Cố Đại Tẩu.
Bấy giờ Tống Giang và các tướng dẫn quân mã rời Mục Châu nhằm phía Hàng Châu tiến phát.

Đúng là :

Thu quân chiêng rộn nghìn đầu núi
Thắng trận cờ tung chục dặm hồng

Chuyện trên đường đi không có gì đáng nói. Chẳng mấy chốc đại quân đã về đến Hàng Châu. Trương chiêu thảo đem quân mã vào thành. Tống tiên phong tạm đóng quân ở tháp Lục Hoà, các tướng đều vào chùa Lục Hoà nghỉ ngơi. Tiên phong sứ Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa hàng ngày hai buổi sáng tối đều vào thành nghe lệnh.
Lại nói Lỗ Trí Thâm và Võ Tòng cùng nghỉ ngơi một nơi trong chùa Lục Hoà. Thấy ngoài thành phong cảnh núi sông tươi đẹp. Lỗ Trí Thâm trong lòng rất vui thích. Đêm ấy trăng thanh gió mát, trời nước một màu, hai người ngủ yên trong căn phòng. Đến nửa đêm, chợt nghe trên sông tiếng sóng cuộn ầm ầm. Lỗ Trí Thâm vốn người đất Quan Tây (chỉ phía tây của Hàm Cốc) không quen tiếng sóng triền miên Triết Giang ngỡ là trống trận, giặc giã nổi lên đâu đây. Lỗ Trí Thâm bèn chồm dậy cầm cây thiền trượng quát lên một tiếng rồi chạy lao ra ngoài. Các sư sãi chùa Lục Hoà sợ hãi xúm đến hỏi :
- Sư phụ làm sao thế ? Định chạy đuổi ai ?
Lỗ Trí Thâm đáp :
- Lão gia nghe tiếng trống trận vội lao ra đánh !
Chúng tăng cười rộ lên bảo Lỗ Trí Thâm :
- Sư phụ nhầm rồi, không phải trống trận đâu ! Đó là tiếng sóng (Triều tín) trên sông Tiền Đường đấy !
Lỗ Trí Thâm nghe nói giật mình hỏi lại :
-Thưa sư phụ, « Triều tín » là cái gì ?
Các nhà sư chùa Lục Hoà đẩy cửa sổ chỉ cho Lỗ Trí Thâm sóng triều trên sông nói :

- Đây là sóng triều ngày đêm hai lần lên xuống không sai một khắc. Hôm nay là ngày rằm tháng tám, triều lên vào lúc canh ba. Vì thuỷ triều lên xuống rất đúng giờ khắc, không thất tín nên gọi là « triều tín ».
Lỗ Trí Thâm đứng nhìn hồi lâu đột nhiên tỉnh ngộ, vỗ tay cười vang :
- Ngày trước sư phụ ta là Trí Chân trưởng lão đã cho ta bốn câu kệ, « Phùng Hạ nhi cầm » (Gặp Hạ thì bắt) thì vừa rồi đuổi giặc trong rừng thông ta đã bắt được tướng giặc Hạ Hầu Thành. « Ngộ Lạp nhi chấp » (Gặp Lạp thì trói), đúng là ta đã bắt trói Phương Lạp. Hôm nay ứng vào hai câu « Thính triều nhi viên, kiến tín nhi tịch ». Nay đã nghe tiếng « triều tín » đúng là đến lúc ta « viên tịch ». Nhưng xin chư vị hoà thượng giải thích cho lão gia thế nào là « viên tịch » ?
Các sư nói :
- Hoà thượng là kẻ xuất gia, lẽ nào lại không hiểu từ nhà Phật. « Viên tịch » có nghĩa là chết đấy.
Lỗ Trí Thâm cười đáp :
- Dù « viên tịch » nghĩa là chết chăng nữa thì hôm nay lão gia cũng tất phải « viên tịch » thôi. Cảm phiền chư vị cho một thùng nước nóng để lão gia tắm rửa.
Các nhà sư tưởng Lỗ Trí Thâm nói đùa, lại thấy tính nết của hoà thượng ấy như thế, chẳng ai dám không theo, đành cho người đun nước bưng đến.
Lỗ Trí Thâm tắm gội xong, bèn khoác áo cà sa vua ban, rồi bảo viên quân hiệu tuỳ tòng :
- Ngươi hãy đi báo để huynh trưởng Tống Công Minh đến thăm lão gia.
Rồi Lỗ Trí Thâm hỏi nhà chùa cho mượn bút giấy viết một bài tụng. Viết xong, Lỗ Trí Thâm lên nhà giảng lấy ghế toạ thiền, đốt một lò hương thơm, đặt bài tụng trên giường rồi ngồi kiết già mà hoá.
Tống Công Minh được tin báo vội dẫn các đầu lĩnh đến nơi thì Lỗ Trí Thâm đã bất động trên chiếu toạ thiền. Bài tụng của Lỗ Trí Thâm để lại như sau :

Bình sinh bất tu thiện quả
Chỉ ái sát nhân phóng hoả
Hốt địa đốn khai kim thằng
Gía lý xả đoạn ngọc toả.
Di :
Tiền Đường giang thượng triều tín lai
Kim nhật phương trị ngã thị ngã.

Dịch :

Bình sinh chẳng tu thiện quả

Chỉ thích sát nhân phóng hoả
Chợt tỉnh tháo tung giày vàng
Tới đây giật phăng khoá ngọc
Ôi !
Tiền Đường nghe sóng triều vang dội
Mới tỉnh ra rằng ta là ta.

Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa xem xong lời kệ của Lỗ Trí Thâm, bùi ngùi than tiếc hồi lâu. Các đầu lĩnh đều đến thắp hương lạy viếng Lỗ Trí Thâm. Trương chiêu thảo, Đồng khu mật và các quan ở trong thành Hàng Châu cũng đến viếng Tống Giang, lấy vàng lụa của riêng biếu các sư chùa Lục Hoà, nhờ nhà chùa lập đàn cầu siêu ba ngày ba đêm, cho đóng quan tài hình tháp sơn đỏ, lên núi Kinh Sơn mời Đại Huệ thiền sư xuống chủ trì lễ thiêu hoá cho Lỗ Trí Thâm. Sư sãi các chùa quanh vùng biết tin cũng đều đến tụng kinh, cùng rước quan tài ra sau tháp Lục Hoà hoả thiêu. Đại Huệ thiền sư cầm bó đuốc chỉ vào quan tài Lỗ Trí Thâm nói mấy lời pháp ngữ :

Lỗ Trí Thâm ! Lỗ Trí Thâm !
Khởi thân tự lục lâm
Lưỡng chỉ phóng hoả nhãn
Nhất phiến sát nhân tâm
Hốt địa tuỳ triều quy khứ
Qủa nhiên vô xứ căn tầm
Đốt !
Giải sử mãn không phi bạch ngọc
Nâng linh đại địa tác hoàng câm

Dịch :

Này Lỗ Trí Thâm ! Trí Thâm !
Xuất thân chốn lục lâm
Hai con mắt phóng hoả
Một ác tâm sát nhân
Bỗng chốc theo sóng triều quy tịch
Quả nhiên không xứ sở truy tầm
Này !
Nếu không trên trời bay ngọc trắng
Thì đầy mặt đất rải hoàng kim !

Đại Huệ thiền sư châm lửa xong, các nhà sư tụng kinh sám hối, hoả thiêu

quan tài sau tháp Lục Hoà, rồi thu nhặt xá lợi đặt thờ trong tháp. Các di vật của Lỗ Trí Thâm như áo cà sa, bát ăn cơm cùng vàng bạc được triều đình và các quan ban thưởng đều nộp vào chùa Lục Hoà để các sư sử dụng. Cả cây thiền trượng sắt và chiếc áo thụng đen không tay cũng để lại cả cho nhà chùa.
Tống Giang đến thăm Võ Tòng nay đã trở thành người tàn phế. Võ Tòng nói :
- Tiểu đệ này đã trở thành người tàn phế, không muốn về kinh triều cận nữa. Có ít vàng bạc được ban thưởng, đệ xin cũng vào chùa Lục Hoà để dùng vào Phật sự. Đệ chỉ mong được thanh thản làm một người tu hành là tốt lắm rồi. Huynh trưởng làm khai sách gửi về triều xin đừng ghi tên đệ nữa.
Tống Giang nói :
- Việc đó tuỳ hiền đệ !
Từ đó Võ Tòng ở lại tu hành tại chùa Lục Hoà, đến tám mươi tuổi không bệnh mà mất, nhưng đó còn là câu chuyện về sau.
Lại nói tiên phong Tống Giang hàng ngày đều vào trong thành chờ lệnh, đợi khi quân mã của Trương chiêu thảo lên đường thì đem quân vào đóng trong thành để thay thế. Sau chừng nửa tháng có sứ giả của triều đình mang sắc chỉ đến truyền lệnh cho Tống tiên phong đem quân về kinh. Trương chiêu thảo, Đồng khu mật, đô đốc Lưu Quang Thế, hai tham mưu họ Tùng, họ Cảnh, đại tướng Vương Lẫm, Triệu Đàm dẫn người ngựa đi tiếp sau về kinh. Đến lúc khởi hành, không ngờ Lâm Xung bị trúng gió cảm bệnh, Dương Hùng chết vì nhọt độc ở sau lưng. Thời Thiên cũng bị bệnh trĩ mà chết. Tống Giang buồn rầu thương tiếc vô hạn. Quan huyện Đan Đồ lại gửi văn thư đến báo tin Dương Chí đã chết, thi hài mai táng ở vùng núi trong huyện. Lâm Xung bị trúng gió chạy chữa mãi không khỏi, phải nghỉ lại ở chùa Lục Hoà, giao cho Võ Tòng chăm sóc, nửa năm sau thì qua đời.
Lại nói Tống Giang và các tướng rời Hàng Châu lên đường về kinh. Dọc đường, một hôm Lãng tử Yến Thanh đến gặp riêng Lư Tuấn Nghĩa, nói :
- Tiểu nhân từ nhỏ theo hầu ân chủ, được nhờ ơn đức đã nhiều, một lời không nói hết. Nay việc lớn đã xong, tiểu đệ muốn được cùng ân chủ nộp trả lại quan bằng rồi tìm nơi yên tĩnh mà sống cho đến trọn đời. Chẳng hay tôn ý ân chủ thế nào ?
Lư Tuấn Nghĩa đáp :
- Từ khi ở Lương Sơn Bạc về quy thuận triều đình, anh em ta xông pha trăm trận, vất vả ở chốn biên cương, anh em bị tổn thất nặng nề, mà một nhà ta với ngươi được sống sót, thật là may mắn lắm. Chính ta đang muốn áo gấm về làng để được phong thê ấm tử, sao hiền đệ lại muốn chuốc một kết quả như thế ?
Yến Thanh cười đáp :

- Ân chủ sai rồi ! Tiểu đệ đi chuyến này tất phải có kết quả. Chỉ lo ân chủ không được hưởng kết quả mà thôi.
Như Yến Thanh, đáng gọi là biết cơ tiến thoái mất còn vậy ! Có thơ làm chứng như sau :

Lược địa công thành chí dĩ thù
Trần từ dục bạn Xích Tùng du
Thời nhân khổ bả công danh luyến
Chỉ phạ công danh bất đáo đầu

Dịch :

Lấy đất xông thành lập chiến công
Lui thân những muốn bạn Xích Tùng
Công danh khổ sở bao người tục
Chỉ sợ công danh chẳng bén cùng.

Lư Tuấn Nghĩa nói :
- Này Yến Thanh, ta không chút dị tâm với triều đình, lẽ nào triều đình lại nỡ phụ ta ?
Yến Thanh đáp :
- Ân chủ há lại không biết công lao Hàn Tín to lớn nhường nào, rốt cuộc bị chém đầu ở cung Vị Ương ; Bành Việt bị muối xác làm mắm ; Anh Bố bỏ mạng vì tên độc đó sao ? Ân chủ nên sớm liệu, chớ để tai hoạ giáng xuống không kịp hối !
Lư Tuấn Nghĩa nói :
- Ta nghe nói Hàn Tín được phong ở Tam Tề rồi tự tiện xưng vương, xui Trần Hy làm loạn ; Bành Việt tự giữ đất Lương không về chầu Cao Tổ, nên nhà tan thân nát ; Anh Bố nhậm chức ở Cửu Giang còn mưu toan thâu tóm non sông nhà Hán, vì thế Hán Cao Tổ mới giả vờ đi chơi đầm Vân Mộng, ngầm để Lữ hậu ở nhà giết đi. Ta tuy chưa từng được ban quan to tước lớn, nhưng cũng chưa từng phạm tội lớn như thế.
Yến Thanh đáp :
- Ân chủ không nghe lời đệ, chỉ sợ về sau hối không kịp. Tiểu đệ định đến từ biệt Tống tiên phong, nhưng huynh trưởng là người trọng nghĩa, tất sẽ không cho tiểu đệ đi. Vì vậy tiểu đệ chỉ xin ân chủ cho từ biệt.
Lư Tuấn Nghĩa nói :
- Hiền đệ sẽ về đâu ?
Yến Thanh đáp :
- Cũng chỉ quanh quẩn không xa ân chủ lắm.

Lư Tuấn Nghĩa cười nói :
- Ta đành phải chìu ngươi vậy. Còn để xem hiền đệ sẽ đi đâu ?
Yến Thanh cúi đầu vái tám vái, rồi ngay đêm ấy thu xếp một ít vàng bạc châu báu, khoác tay nải ra đi, không ai hay biết. Sáng hôm sau quân sĩ nhặt được tờ giấy, đem về trình với Tống giên phong. Đó là bức thư của Yến Thanh gửi cho Tống Giang. Thư viết :
« Ngu đệ Yến Thanh trăm lạy khẩn thiết kính báo dưới cờ của chủ tướng Tống tiên phong –
Từ khi tiểu đệ được thu dùng, đội ơn dầy nghĩa nặng, cũng đã từng liều chết lập công, nhưng khó báo đền muôn mặt. Nay xét mình mệnh bạc thân hèn, không kham đặng sự trọng dụng của triều đình. Tiểu đệ xin được lui về làm kẻ dân thường, an cư nơi sơn dã. Tiểu đệ vẫn muốn đến lạy chào cáo biệt chủ tướng, nhưng nghĩ rằng chủ tướng coi trọng nghĩa khí, không để cho tiểu đệ ra đi, chỉ còn cách phải lẻn đi trong đêm vắng. Nay xin để lại bốn câu làm lời từ biệt, cúi mong chủ tướng thứ tội cho :

Nhạn tự phân phi tự khả kinh
Nạp hoàn quan cáo bất cầu vinh
Thân biên tự hữu quân vương xá
Sái thoát phong trần quá thử sinh

Dịch :

Nhạn mỏi chia bay thật lạnh mình
Quan bằng xin trả chẳng cầu vinh
Bên mình đã có thư ân xá (nhắc lại việc Yến Thanh được Tống Huy Tông tự tay viết lệnh ân xá)
Thoát khỏi phong trần hết kiếp sinh.

Tống Giang xem xong thư và bốn câu thơ từ biệt của Yến Thanh, lòng buồn rầu vô hạn. Sau đó Tống Giang cho thu lại quan bằng và thẻ bài của các tướng hiệu đã chết đem về kinh nộp trả triều đình.
Đoàn quân người ngựa của Tống Giang vòng vèo tiến đến dưới thành Tô Châu. Bấy giờ Hỗn giang long Lý Tuấn vờ bị trúng gió nằm ốm liệt giường, sai thuộc hạ đến báo với Tống tiên phong. Tống Giang liền dẫn thầy thuốc đến tận nơi chạy chữa. Lý Tuấn nói :
- Xin huynh trưởng đừng lỡ thời hạn đem quân về kinh để khỏi bị triều đình quở trách. Có lẽ quân của của Trương chiêu thảo đã về kinh lâu rồi. Huynh trưởng có lòng thương Lý Tuấn tôi, xin cho bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh ở lại giúp thuốc men chăm sóc, khi nào khỏi bệnh sẽ theo về kinh triều cận xin

huynh trưởng cứ yên lòng đem quân về kinh.
Lại nói bọn Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng mãnh trở lại Du Liễu trang tìm bọn bốn anh em Phí Bảo. Theo ước hẹn từ trước, bẩy người bàn bạc,rồi góp chung tài sản, đóng một chiếc thuyền rời cảng Thái Thương, vượt biển ra sinh sống ở ngoại quốc. Về sau Lý Tuấn làm bá chủ một phương hải tần, rồi trở thành quốc vương nước Xiêm La. Bọn Đồng Uy, Phí Bảo cũng được bổ làm quan, sống cuộc đời sung sướng. Đó là chuyện về sau của bọn Lý Tuấn. Có thơ rằng :

Tri kỷ quân tử sự
Minh triết mại di luân
Trọng kết nghĩa trung nghĩa
Cánh tàn thân ngoại thân
Tám Thuỷ chu vu hệ
Du Trang liễu hựu tân
Thuỷ tri thiên hải khoát
Biệt hữu nhất gia nhân

Dịch :

Quân tử tự biết mình
Sáng suốt vượt thường tình
Giữ gìn nghĩa trọng nghĩa
Vẹn toàn mình ngoài mình
Tầm Dương thuyền chẳng buộc
Du Trang liễu vừa xanh
Ai hay trời biển rộng
Riêng có một gia đình

Lại nói Tống Giang và các tướng dẫn người ngựa về kinh, chuyện trên đường đi không có gì đáng nói. Lại đi qua Thường Châu, Nhuận Châu - những nơi các đầu lĩnh đã cầm quân đánh dẹp. Tống Giang bùi ngùi khôn xiết. Chuyến này người ngựa qua sông trở về, mười phần chỉ còn được hai, ba phần. Qua Dương Châu đến Hoài An, đường về kinh sư không còn bao xa nữa. Tống Giang truyền lệnh cho các tướng sửa soạn để vào triều cận. Ngày hai mươi tháng chín, ba quân người ngựa về đến Đông Kinh. Trương chiêu thảo dẫn quân mã ở dinh trung quân vào thành trước. Người ngựa của Tống Giang dừng lại đóng trại tại trạm Trần Kiều ở ngoài thành để chờ thánh chỉ. Có viên tiểu hiệu ở lại hầu hạ Lý Tuấn, từ Tô Châu trở về báo với Tống tiên phong, biết Lý Tuấn vì không muốn về kinh làm quan, nên thác cớ

đau ốm, nay đã cùng bọn Đồng Uy, Đồng Mãnh đi xa. Tống Giang lại một lần buồn rầu nhớ tiếc. Rồi đó Tống Giang sai Bùi Tuyên kê tên các đầu lĩnh chánh phó tướng hiện có mặt ở kinh đô, tất cả còn hai mươi bảy người. Lại ghi cả họ tên những người đã chết vì việc nước vào biểu tạ ơn dâng lên triều đình. Một mặt lệnh cho các chánh phó tướng sửa soạn khăn áo đợi lệnh vào chầu thiên tử. Ba ngày sau, Huy Tông hoàng đế ngự triều, các cận thần tâu xin cho bọn Tống Giang vào triều kiến.

Ngày hôm ấy, vừng đông vừa rạng, Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa và các đầu lĩnh, tất cả hai mươi bảy chánh phó tướng tiếp được thánh chỉ liền lên ngựa vào thành. Dân chúng Đông kinh đổ ra đường đứng xem, ai cũng biết đó là lần thứ ba anh em Tống Giang vào triều kiến. Nghĩ lại lần đầu tiên khi mới nhận chiêu an, anh em Tống Giang được ban áo gấm màu hồng, màu lục, đeo thẻ vàng, thẻ bạc vào thành triều kiến. Khi đánh lui quân Liêu trở về kinh, thiên tử cho phép mặc nhung y, khoác giáp trụ vào chầu. Lần này dẹp yên Phương Lạp trở về kinh sư, lệnh riêng của thiên tử chỉ cho phép Tống Giang và các đầu lĩnh mặc áo dài khăn chít vào triều cận. Dân chúng Đông Kinh thấy anh em Tống Giang chỉ còn bấy nhiêu người trở về, ai cũng mũi lòng thương xót. Đến dưới cửa Chính Dương, anh em Tống Giang đều xuống ngựa đi bộ vào Hoàng thành. Quan thị ngự sử dẫn các tướng đến trước bệ ngọc ở Đan Trì. Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa đứng trước hàng, bước lên quỳ lạy tám lạy, lùi xuống lại quỳ lạy tám lạy, rồi bước đến khoảng giữa lạy tám lạy nữa, tất cả là hai mươi tư lạy, - bụi bốc mờ sân, tiếng hô dậy đất. Nghi lễ bái yết đã xong, thấy anh em Tống Giang nay chỉ còn lại bấy nhiêu người, Huy Tông hoàng đế động lòng thương xót. Thiên tử truyền cho các tướng được lên trên điện, Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa dẫn các đầu lĩnh bước lên thềm vàng, quỳ dưới bức rèm đỏ. Thiên tử cho anh em Tống Giang đứng dậy, các quan hầu cận cũng vừa cuốn bức rèm châu. Thiên tử nói :

- Trẫm biết các khanh đi dẹp ở Giang Nam, chịu nhiều vất vả, anh em các khanh tổn thất sinh mạng đến quá nửa, trẫm rất đau lòng thương xót !

Tống Giang nước mắt ràn rụa, sụp lạy hai lạy, tâu :

- Bọn thần tài hèn sức mọn, dẫu gan óc bết đất nơi chiến địa cũng chưa đủ báo đền ơn lớn của triều đình. Nghĩ ngày trước khi mới tụ nghĩa, anh em Tống Giang thần, tất cả một trăm linh tám người, cùng lên núi Ngũ Đài thề nguyện sống chết có nhau. Ngờ đâu ngày nay mười phần đã mất đến bảy tám ! Bọn thần có tờ khai ghi rõ số người, nhưng chưa dám tự tiện dâng lên. Cúi trông bệ hạ xét tỏ.

Hoàng đế nói :

- Các tướng bộ hạ của khanh chết vì vương sự, trẫm sẽ truyền cho xây đắp phần mộ để công lao không mai một.

Tống Giang hai lạy bước lên dâng tờ biểu. Biểu văn viết :

« Thần là Tống Giang được ban chức Bình Nam đô tổng quản, chánh tiên phong sứ, kính cẩn dâng biểu :
Cúi nghĩ bọn Tống Giang thần là kẻ ngu vụng kém tài, làm chức lại nhỏ ở nơi quê mùa cô quạnh, ngày trước trót phạm tội lớn vô bờ, may được đội nhờ ơn lớn. Trời cao đất dầy, khôn báo đáp, thân nát xương tan khó báo đền. Họp sức tay chân rời bến nước, dẹp gian tà ; chung lòng huynh đệ lên Ngũ Đài thề nguyện ước. Lòng trung đại nghĩa, giữ nước yên dân. Thành U Châu hỗn chiến diệt quân Liêu, động Thanh Khê trổ tài bắt Phương Lạp. Công mọn gọi chút dâng lên, nào ngờ tướng tài rơi rụng. Thần, Tống Giang đêm ngày khắc khoải, sớm tối âu sầu. Cúi trông thánh ý rủ lòng soi xét, khiến kẻ chết được nhuần ơn trạch, mà người sống cũng dự phúc ấm dài lâu. Thần, Tống Giang xin được trở về vườn ruộng vui cảnh nông phu, ấy thực bệ hạ ban lòng nhân dưỡng dục. Bọn Tống Giang vô vàn sợ hãi, kính cẩn ghi số người còn sống và số người đã chết dâng kèm theo kiểu này.
Các viên chánh phó tướng đã chết khi đi đánh trận : 59 người.
Chánh tướng 14 người, đó là :
Tần Minh, Từ Ninh, Đổng Bình, Trương Thanh, Lưu Đường, Sử Tiến, Sách Siêu, Trương Thuận, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Lôi Hoành, Thạch Tú, Giải Trân, Giải Bảo.
Phó tướng 45 người, đó là :
Tống Vạn, Tiêu Đĩnh, Đào Tông Vượng, Hàn Thao, Bành Kỷ, Trịnh Thiên Thọ, Tào Chính, Vương Định Lục, Tuyên Tần, Khổng Lượng, Thi Ân, Hách Tư Văn, Đặng Phi, Chu Thông, Cung Vượng, Bao Húc, Đoàn Cảnh Trụ, Hầu Kiện, Mạnh Khang, Vương Anh, Hồ Tam Nương, Hạng Sung, Lý Cổn, Yến Thuận, Mã Lân, Đan Đình Khuê, Nguỵ Định Quốc, Lã Phương, Quách Thịnh, Âu Bằng, Trần Đạt, Dương Xuân, Úc Bảo Tứ, Lý Trung, Tiết Vĩnh, Lý Văn, Thạch Dũng, Đỗ Thiên, Đinh Đắc Tôn, Trâu Uyên, Lý Lập, Thang Long, Sái Phúc, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương.
Các chánh phó tướng ốm chết dọc đường, 10 người.
Chánh tướng, 5 người :
Lâm Xung, Dương Chí, Trương Hoành, Mục Hoằng, Dương Hùng.
Phó tướng, 5 người :
Khổng Minh, Chu Quý, Chu Phú, Thời Thiên, Bạch Thắng.
Quy tịch tại chùa Lục Hoà ở Hàng Châu : 1 người.
Chánh tướng : Lỗ Trí Thâm.
Bị gãy tay không muốn ra làm quan ở lại tu hành tại chùa Lục Hoà : 1 người
Chánh tướng : Võ Tòng
Trước ở kinh, sau xin về tu hành ở Kế Châu : 1 người
Chánh tướng : Công Tôn Thắng.
Các chánh phó tướng không muốn ra làm quan đã bỏ đi trên đường về kinh,

4 người :
Chánh tướng, 2 người :
Yến Thanh, Lý Tuấn.
Phó tướng, 2 người :
Đồng Uy, Đồng Mãnh.
Các phó tướng đã ở kinh từ lần trước và các viên thầy thuốc được lệnh gọi về kinh, 5 người :
An Đạo Toàn, Hoàng Phủ Đoan, Kim Đại Kiên, Tiêu Nhượng, Nhạc Hoà.
Các chánh phó tướng hiện ở kinh đô chờ vào triều cận, 27 người.
Chánh tướng, 12 người :
Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Quan Thắng, Hồ Diên Chước, Hoa Vinh, Sài Tiến, Lý Ứng, Chu Đồng, Đái Tôn, Lý Quỳ, Nguyễn Tiểu Thất.
Phó tướng, 15 người :
Chu Vũ, Hoàng Tính, Tôn Lập, Phàn Thuỵ, Lăng Chấn, Bùi Tuyên, Tưởng Kinh, Đỗ Hưng, Tống Thanh, Trâu Nhuận, Sài Khánh, Dương Lâm, Dương Xuân, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu.
Niên hiệu Tuyên Hoà, thứ năm (1113), tháng 9 ngày…
Tiên phong sứ
Thần : Tống Giang
Phó tiên phong
Thần : Lư Tuấn Nghĩa
Kính cẩn dâng biểu. »

Hoàng đế xem xong biểu than tiếc hồi lâu rồi nói :
- Bọn các khanh một trăm linh tám người, ứng với các ngôi sao trên trời, nay chỉ còn hai mươi bảy người trở về, lại hai người bỏ đi không muốn làm quan, thật đúng là mười phần mất tám !
Sau đó thiên tử truyền thảo sắc chỉ ban tước cho các viên chánh phó tướng đã chết vì vương sự. Chánh tướng được bạn tước Trung vũ lang, phó tướng được ban tước Nghĩa tiết lang. Nếu bọn họ có con cháu thì cho phép được về kinh thừa hưởng tập ấm. Nếu không có con cháu thì cho lập miếu thờ cúng. Riêng Trương Thuận hiển linh có công, sắc phong là Kim Hoa tướng quân. Nhà sư Lỗ Trí Thâm có công bắt sống đầu sỏ giặc, viên tịch ở chùa Lục Hoà, gia tặng tước Nghĩa liệt chiếu ký thiền sư. Võ Tòng có công đánh giặc, vì bị thương tật, ở lại tu hành tại chùa Lục Hoà, gia phong Thanh Trung tổ sư, ban cho mười vạn quan tiền để sinh sống trọn đời. Hai nữ tướng tử trận : Hồ Tam Nương tặng thêm tước Hoa Dương quận phu nhân, Tôn Nhị Nương gia tước Tĩnh Đức quận quân. Các tướng về triều cận, trừ chức tiên phong có tước phong riêng, còn lại mười viên chánh tướng đều được trao chức Vũ tiết tướng quân, bổ nhậm làm thống chế ở các châu. Phó tướng mười lăm người

được trao chức Vũ dịch lang, được bổ nhậm làm đô thống lĩnh, chịu quyền điều hành của các bộ chủ quản quân dân và các sảnh viện. Nữ tướng Cố Đại Tẩu được trao chức Đông Nguyên huyện quân.
Tiên phong sứ Tống Giang được thăng hàm Vũ đức đại phu, bổ chức An phủ sứ kiêm binh mã đô tổng quản Sở Châu .
Phó tiên phong Lư Tuấn Nghĩa được thăng hàm Vũ công đại phu, bổ chức An phủ sứ kiêm bình mã phó tổng quản Lư Châu.
Quân sư Ngô Dụng được trao chức Thừa tuyên sứ quận Vũ Thắng .
Quan Thắng được trao chức Chánh binh mã tổng quân phủ Đại Danh.
Hồ Diên Chước được trao chức binh mã chỉ huy sứ Ngự doanh.
Hoa Vinh được trao chức Đô thống chế phủ Thương Châu quận Hoành Hải.
Lý Ứng được trao chức Đô thống chế quận Huy Châu phủ Trung Sơn.
Chu Đồng được trao chức Đô thống chế phủ Bảo Định.
Đái Tôn được trao chức Đô thống chế phủ Duyên Châu.
Lý Quỳ được trao chức Đô thống chế quận Trấn Giang phủ Nhuận Châu.
Nguyễn Tiểu Thất được trao chức Đô thống chế quận Cái Thiên.
Các chánh phó tướng vâng sắc mệnh hoàng đế phong quan trao chức, làm lễ tạ ơn chờ mệnh lệnh, được ban thưởng ; phó tướng mười lăm người, mỗi người ba trăm lạng vàng bạc, lụa màu năm tấm ; chánh tướng mười người, mỗi người năm trăm lạng vàng bạc, lụa màu tám tấm. Tiên phong sứ Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa mỗi người đều được ban một nghìn lạng vàng bạc, gấm vóc mười tấm, áo gấm hoa một chiếc, ngựa tốt một con.
Bọn Tống Giang làm lễ tạ ơn xong, lại tâu lên thiên tử về việc thần Ô Long đại vương ở Mục Châu hai lần hiển linh giữ nước yên dân, giúp tướng sĩ giành toàn thắng. Thiên tử chuẩn tâu, gia phong là Trung tinh linh đức phổ hựu phu huệ Long Vương. Thiên tử đích thân phê đổi tên Mục Châu là Nghiêm Châu. Hấp Châu đổi là Huy Châu, vì đó là những nơi Phương Lạp làm phản cho nên chọn chữ trái nghĩa để đặt tên mới. Huyện Thanh Khê đổi là huyện Thuần An, xứ Tạc Tỉnh ở động Bang Nguyên đổi là Sơn Đảo. Thiên tử ban sắc chỉ truyền cho quan bản châu xuất tiền kho xây miếu Ô Long đại vương, tự tay ban chữ để biển hiện, đến nay di tích ấy vẫn còn. Vùng Giang Nam bị quân Phương Lạp tàn phá, dân chúng bị thiệt hại nhiều, cho miễn sai dịch ba năm.
Ngày hôm ấy anh em Tống Giang làm lễ tạ ơn xong, thiên tử truyền mở tiệc lớn chúc cuộc thái bình, mừng các bề tôi có công. Các quan văn võ tại triều đều đến dự yến đông đủ. Yến tiệc chúc mừng đã xong, các tướng lại tạ ơn lần nữa. Tống Giang tâu :
- Anh em chúng thần từ khi ở Lương Sơn Bạc nhận chiếu chiêu an trở về, đến nay quân sĩ thiệt mạng quá nửa. Nhiều người sống sót, hiện còn trong quân ngũ có nguyện vọng muốn trở về quê nhà, cúi xin bệ hạ rộng lòng

thương xót.
Thiên tử chuẩn tâu, xuống sắc truyền rằng : « Các quân sĩ đi đánh về ai tự nguyện ở lại trong quân thì ban cho một trăm quan tiền, mười tấm lụa, giao về hai doanh Long Mãnh và Hổ Uy thu nhận luyện tập, hàng tháng được hưởng lương bổng, ai không muốn ở lại trong quân thì cấp hai trăm quan tiền và mười tấm lụa, cho phép về làng làm dân, chịu sai dịch ».
Tống Giang lại tâu rằng :
- Thần vốn sinh trưởng ở huyện Vận Thành, từ ngày mắc tội đến nay không dám về thăm. Nay cúi xin thánh thượng rộng ơn, cho ngày nghỉ để về làng bái yết từ đường, quét dọn phần mộ, thăm hỏi tộc thuộc thân thích, sau đó sẽ đi nhận chức tại Sở Châu. Thần chưa dám tự tiện, cúi chờ xin thánh chỉ.
Thiên tử vui vẻ chuẩn tâu, ban cho Tống Giang mười vạn quan tiền để về thăm quê quán. Tống Giang tạ ơn thiên tử rồi cáo từ lui về.
Ngày hôm sau, trung thư sảnh lại mở tiệc thái bình khoản đãi các tướng. Hôm sau nữa khu mật viện tiếp tục mở tiệc chúc mừng. Trương chiêu thảo, Lưu đô đốc, Đồng khu mật, hai tham mưu họ Tùng, họ Cảnh, hai đại tướng họ Vương, họ Triều đã được triều đình thăng chức gia tước, không nói đến ở đây nữa. Thái Ất viện làm tờ tấu xin thiên tử cho đem Phương Lạp ra giữa chợ Đông Kinh xử lăng trì (cực hình chặt chân tay, cắt thịt tội nhân cho đến chết), bêu thây ba ngày cho dân chúng biết. Có thơ làm chứng .

Tống Giang trọng thưởng thăng quan nhật
Phương Lạp đương hình thụ quả thì
Thiện ác đáo đầu chung hữu báo
Chỉ tranh lại tảo dữ lại trì.

Dịch :

Tống Giang trọng thưởng thăng quan chức
Phương Lạp lăng trì chịu cực hình
Thiện ác cuối cùng đều quả báo
Khác nhau chỉ ở chậm hay nhanh.

Lại nói Tống Giang tâu xin thánh chỉ cho phép về thăm quê nhà, còn tướng sĩ dưới quyền ai tự nguyện ở lại trong quân thì ghi tên rồi đưa đến hai doanh Long Mãnh và Hổ Uy để tập luyện, cấp cho quân mã để đóng giữ ; ai muốn làm dân thì cho tiền bạc để về quê làm dân, chịu sai dịch. Các viên phó tướng ai nấy đều nhận phẩm ban thưởng, lĩnh quan bằng để đi nhậm chức cai quản quân dân, giữ gìn cương giới.
Tống Giang cắt đặt mọi việc đã xong bèn từ biệt mọi người, rồi cùng em là

Tống Thanh đem theo hai trăm quân hầu, gồng gánh báu vật, đồ thưởng, hành lý áo quân rời Đông Kinh cắt đường đi về phía Sơn Đông. Hai anh em Tống Giang, Tống Thanh ngồi trên ngựa rời kinh đô, vẻ vang áo gấm về làng, chuyện trên đường đi không có gì đáng nói.
Về đến Tống Gia thôn ở huyện Vận Thành tỉnh Sơn Đông, người giả cả thân thích trong làng đều ra đón tiếp. Tống Giang về đến trang trại, không ngờ Tống thái công đã mất, linh cữu hiện quàn chưa táng. Tống Giang, Tống Thanh gào khóc thảm thương, buồn rầu khôn xiết. Người nhà và các trang khách đều đến lạy chào anh em chủ nhân. Gia tư điền sản trong trang viện Tống thái công đều đã cho kẻ biên, sắp xếp mọi thứ như cũ. Tống Giang dựng đàn chay mời tăng nhân, đạo sĩ đến làm lễ cầu siêu, bố thí công đức cầu xin xá tội cho vong linh cha mẹ và những người thân đã khuất. Các quan viên chức sắc châu huyện đến viếng thăm không ngớt. Tống Giang chọn ngày lành giờ tốt làm lễ rước linh cữu Tống thái công lên an táng trên khu đồi cao. Ngày hôm ấy quan viên phụ lão thân bằng cố hữu trong bản châu đến đưa tang, công việc xong xuôi, tưởng chuyện không có gì đáng nói.
Nhớ đến nguyện vọng của Huyền Nữ chưa được báo đáp, Tống Giang bèn xuất trăm vạn quan tiền thuê thợ xây miếu Cửu Thiên Huyền Nữ. Hai bên hành lang cửa miếu có tượng Huyền Nữ và các bức tranh màu, mọi việc đều đã xong xuôi chu đáo. Thấm thoát ngày tháng ở thăm quê đã hết. Tống Giang sợ thiên tử quở trách, bèn chọn ngày lằm lễ bỏ áo tang, lại mở đạo tràng cúng lễ suốt mấy ngày. Sau cùng Tống Giang mở tiệc lớn mời các bậc phụ lão tông trưởng trong làng đến thiết đãi, từ tạ để về kinh. Ngày hôm sau bà con thân thích bày tiệc, tiễn đưa Tống Giang lên đường, việc không có gì đáng nói. Tống Giang cắt một phần đất đai của trang viện giao cho Tống Thanh, tuy có nhận quan tước, nhưng chỉ ở quê nhà làm nghề nông - để làm đất hương hoả thờ phụng tổ tiên, tiền bạc vải lụa còn lại đều chia phát hết cho dân làng.
Tống Giang ở quê mấy tháng, rồi từ biệt bà con dân làng để về kinh gặp lại các anh em đầu lĩnh. Bấy giờ có người đã đem vợ con gia quyến về kinh, cũng có người đã lên đường đi nhậm chức. Những anh em tử trận, vợ con đã được triều đình ban cấp vàng lụa và cho về quê cũ để sinh sống. Sau khi trở lại kinh đô, Tống Giang lo liệu cho họ lên đường trở về. Mọi việc thu xếp xong xuôi, Tống Giang vào triều chờ lệnh, đến từ biệt các quan ở sảnh viện, rồi thu xếp hành trang lên đường đi nhậm chức. Đúng lúc đó Thần hành thái bảo Đái Tôn đến thăm Tống Giang. Hai người cùng nhau trò chuyện, chỉ biết rằng Tống Công Minh :

Sống là anh hùng huyện Vận Thành
Chết làm thần thiêng đầm Răm Đỏ

Đúng là :

Ào ào gió buốt qua miếu vũ
Đường đường di tượng ngút hương bay

Chưa biết Đái Tôn nói với Tống Giang chuyện gì, xem hồi sau sẽ rõ.

Hậu Thủy Hử

Scan: Mars - Đánh máy thatsonanhhung
Hồi 120
Tống Công Minh hồn tụ đầm Lục Nhi
Tống Huy Tông mộng du Lương Sơn Bạc

Đang nói chuyện Tống Giang hiển đạt về thăm quê rồi trở lại Đông Kinh gặp lại các anh em đầu lĩnh, đốc thúc mọi người sửa soạn hành trang lên đường đi nhậm chức.
Thần hành thái bảo Đái Tôn đến thăm Tống Giang, hai người ngồi bàn chuyện phiếm một lúc, Đái Tôn đứng dậy nói :
- Tiểu đệ đội ơn thiên tử được bổ đi giữ chức Đô thống chế huyện Duyên Châu, nay muốn đem tấm bằng quan trả lại, trở về miếu Ngũ Nhạc ở châu Thái An chăm lo việc đèn hương thờ cúng, mong được thảnh thơi, sống đến hết đời. Được như thế thật là may mắn lắm.
Tống Giang nói :
- Sao hiền đệ lại nẩy ra ý nghĩ ấy ?
Đái Tôn đáp :
- Đệ chiêm bao thấy Thôi phủ quân cho lính đến gọi, nên mới phát nguyện dốc lòng làm việc thiện.
Tống Giang nói :
- Hiền đệ đang lúc sống đây đã có tiếng là Thần hành thái bảo, ngày sau ắt sẽ làm vị thần thiêng được thờ trong Nhạc miếu.
Sau buổi từ biệt hôm ấy, Đái Tôn trả lại quan bằng, trở về châu Thái An làm thủ từ, ở luôn trong Nhạc miếu, ngày đêm chăm chỉ việc đèn hương thờ phụng Ngọc hoàng thượng đế, tấm lòng thành kính thảnh thơi. Mấy tháng sau, một hôm đang lúc vui vẻ, không ốm đau bệnh tật, Đái Tôn mời đạo hữu đến vĩnh biệt, rồi cười vang mà mất. Sau đó Đái Tôn thường hiển linh ở Nhạc miếu. Người trong châu đến làm lễ tế rồi đắp tượng đặt thờ trong miếu. Khung sườn của pho tượng ấy chính là di thể của Đái Tôn.

Nguyễn Tiểu Thất sau khi nhậm chức quan bằng của triều đình đã đến chào từ biệt Tống Giang rồi lên đường đi nhậm chức Đô thống chế ở quận Cái Thiên. Hai tên đại tướng Vương Lẫm, Triệu Đàm chưa quên mối thù dạo trước bị Tiểu Thất mắng cho bẽ mặt ở động Bang Nguyên, trước mặt khu mật Đồng Qúan bọn chúng nhiều lần bới tội, nói Tiểu Thất dám tự tiện mặc hoàng bào, đeo đai ngọc của Phương Lạp, tuy chỉ là chuyện đùa giỡn nhất thời, nhưng cũng chứng tỏ vẫn ôm ấp ỹ nghĩ bất lương. Nay được bổ đến trấn thủ ở quận Cái Thiên là miền hẻo lánh mọi rợ, thì trước sau gì cũng làm phản. Đồng Quán trình với Sái Kinh để tâu lên thiên tử. Vì thế chỉ mấy tháng sau có lệnh của triều đình đưa xuống truy đoạt quan bằng của Nguyễn Tiểu Thất, bắt trở về làm thứ dân. Tiểu Thất lấy làm mừng, đưa mẹ già trở về thôn Thạch Kê ở Lương Sơn Bạc, lại làm nghề đánh cá để sinh sống, phụng dưỡng mẹ già, rồi qua đời, hưởng thọ sáu mươi tuổi.

Lại nói Tiểu toàn phong Sài Tiến trở lại kinh đô, thấy Đái Tôn trả lại quan bằng tìm nơi nhàn lánh, lại nghe nói Nguyễn Tiểu Thất chỉ vì chuyện lúc trước dám đội mũ triều thiên, mặc áo rồng, đeo đai ngọc của Phương Lạp nên bị triều đình truy đoạt quan tước, đuổi về làm thứ dân. Sài Tiến thầm nghĩ : "Ta cũng đã từng sắm vai phò mã của Phương Lạp, sau này bọn gian thần biết chuyện đặt điều tâu thiên tử thì ta cũng sẽ mắc tội, bị truy đoạt quan bằng, há chẳng là nhục nhã ư ? Chi bằng phải liệu trước để khỏi mang nhục vào thân". Nghĩ vậy, Sài Tiến bèn thác cớ bị chứng phong thấp, thường bất ngờ phát cơn đau, khó đảm đương công việc, xin được nộp lại quan bằng, trở về làm nghề nông. Sau đó Sài Tiến từ biệt liêu hữu, trở về an nhàn làm kẻ dân thường ở quận Hoành Hải, phủ Thương Châu, rồi bỗng một hôm không bệnh mà mất.

Lý Ứng được bổ chức Đô thống chế ở phủ Trung Sơn đến nhậm chức được nửa năm thì nghe tin Sài Tiến cáo quan về nhà. Lý Ứng nghĩ mình cũng chung một tâm sự, bèn noi theo Sài Tiến dâng sớ lên Trung Thư Sảnh thác cớ mắc bệnh phong thấp không đủ sức làm quan, xin nộp trả quan bằng trở về ở thôn Độc Long Cương. Về sau Lý Ứng cùng với Đỗ Hưng làm ăn trở nên giàu có, cả hai đều được sống lâu.

Quan Thắng giữ chức Tổng quản binh mã ở phủ Đại Danh thành Bắc Kinh, rất được lòng quân sĩ, ai nấy đều lấy làm khâm phục. Một hôm Quan Thắng đi thao luyện quân mã trở về, nhân lúc say rượu, sẩy chân ngã ngựa, lâm bệnh rồi mất.

Hồ Diên Chước giữ chức Chỉ huy sứ ở ngự doanh, hàng ngày thao luyện võ bị, hộ giá hầu vua, sau thống lĩnh đại quân đi đánh quân Kim, đuổi đánh thái tử thứ tư con vua Ngột Truật đến tận Hoài Tây thì tử trận. Chỉ có Chu Đồng giữ chức Quản quân ở phủ Bảo Định lập được chiến công, sau theo Lưu Quang Thế cả phá quân Kim, được thăng chức Tiết độ sứ ở quận Thái Bình.

Hoa Vinh đem vợ con và em gái đến nhiệm sở ở phủ Ứng Thiên. Ngô Dụng từ trước vẫn sống độc thân, chỉ đưa theo một đứa tiểu đồng đến nhậm chức ở quận Vũ Thắng. Lý Quỳ cũng chỉ một mình đưa theo hai người hầu đi nhậm chức ở Nhuận Châu. Tại sao chỉ nói ba người kia đến nhiệm sở, còn số phận kết thúc ra sao thì không nói đến? Đó là vì bẩy viên chánh tướng nói ở đoạn trênvề sau không gặp lại nữa, nên phải kể luôn chung cục của từng người. Còn năm chánh tướng Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Hoa Vinh, Ngô Dụng, Lý Quỳ thì về sau còn gặp lại. Cuộc đời kết thúc ra sao, xem tiếp đoạn sau sẽ rõ.

Nói tiếp chuyện Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa ở lại kinh đô phân phát đồ thưởng của triều đình cho anh em các tướng, đốc thúc mọi người đi nhậm chức. Còn những người đã chết vì vương sự thì gia quyến theo số người nhiều ít được cấp vàng bạc vải lụa, đưa về quê nhà, cho tuỳ ý làm ăn sinh sống.

Mười lăm phó tướng còn sống trở về kinh đô, không kể Tống Thanh là em ruột Tống Giang đã về quê làm ruộng. Đỗ Hưng cùng về quê với Lý Ứng, còn nữa thì Hoàng Tín lại trở về nhậm chức ở Thanh Châu, Tôn Lập cùng với vợ chồng em là Tôn Tân, Cố Đại Tẩu đưa gia đình về phủ Đăng Châu giữ chức việc cũ. Trần Nhuận không muốn làm quan, xin trở về núi Đăng Vân làm ăn sinh sống. Sái Khánh theo Quan Thắng về Bắc Kinh làm dân thường. Bùi Tuyên và Dương Lâm, sau khi bàn bạc với nhau, cả hai đều xin trở về vùng suối An Mã giữ chức quan nhỏ. Tưởng Kính nhớ quê, xin được trở về Đàm Châu làm dân thường. Chu Vũ đến truyền thụ đạo pháp cho Phàn Thuỵ, rồi cả hai người làm đạo sĩ đi vân du giang hồ, theo Công Tôn Thắng xuất gia tu hành đến trọn đời. Mục Xuân trở về làm lương dân ở quê nhà, tại trấn Yết Dương. Pháo thủ Lăng Chấn có biệt tài, được bổ chức ở Hoả dược cục thuộc Ngự Doanh. Năm phó tướng trước đã được giữ lại làm việc ở kinh sư thì : An Đạo Toàn được bổ chức Kim tử y quan ở Thái y viện, Hoàng Phủ Đoan làm đại sứ ở Ngự mã giám như cũ, Kim Đại Kiên vẫn làm chức việc cũ ở Ngự bảo giám thuộc Nội phủ, Tiêu Nhượng được bổ chức Môn quan tiên sinh ở phủ Sái thái sư, Nhạc Hoà trông coi việc ca nhạc ở phủ phò mã Vương đô uý, trọn đời thanh nhàn, chuyện không có gì phải nói l

Lại nói Tống Giang và Lư Tuấn Nghĩa sau khi chia tay mỗi người một ngả đi nhậm chức. Lư Tuấn Nghĩa gia quyến cũng chẳng còn ai, chỉ đem theo mấy tên quân tuỳ tòng lên đường đi Lư Châu. Tống Giang vào tạ ơn từ biệt triều đình, chào các quan ở sảnh viện, đem theo gia nhân đầy tớ mấy người đi nhậm chức ở Sở Châu. Từ đó hai người xa nhau, ai theo việc nấy, cũng không nói tới nữa.

Lại nói triều nhà Tống, nguyên từ khi vua Thái Tông nối ngôi vua Thái Tổ đã bị lời nguyền độc, khiến cho triều đình rối bét, gian nịnh hoành hành. Đến

nay thiên tử Tống Huy Tông là bậc chí thánh chí minh, không ngờ cũng bị kẻ sàm nịnh chuyên quyền, bọn gian thần hoành hành, bực hại bậc trung thần lương tướng, thật đáng đau lòng. Chỉ vì bốn tên tặc thần Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn phá nước hại dân mà thiên hạ đại loạn. Bấy giờ thái uý Cao Cầu, Dương Tiễn ở phủ Điện suý thấy thiên tử ban thưởng trọng hậu cho anh em Tống Giang thì tỏ ý không bằng lòng. Chúng gặp nhau bàn cách đối phó.
Cao Cầu nói :
- Bọn Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa là kẻ thù của ta, thế mà nay ta lại phải coi chúng như bậc công thần được triều đình phong quan ban tước cho cai quản quân dân. Các quan sảnh viện bọn ta sao khỏi bị người ta chê cười ? Người xưa có câu : "Giận nhỏ không quân tử, không độc chẳng trượng phu!".
Dương Tiễn nói :
- Hạ quan có một kế, trước hết đối phó với Lư Tuấn Nghĩa để chặt đứt một cánh tay của Tống Giang. Hắn ta là một kẻ anh hùng, nếu định hại hắn trước mà để cho hắn biết thì hỏng việc, gây ra nhiều chuyện bất lợi.
Cao Cầu nói :
- Xin túc hạ cứ cho nghe diệu kế.
Dương Tiễn nói :
- Tìm lấy vài tên quân ở Lư Châu, bảo bọn chúng đến sảnh viện tố cáo an phủ Lư Tuấn Nghĩa chiêu binh mãi mã, ngầm chứa lương thảo, có ý muốn làm phản. Sau đó đưa bọn chúng đến trình ở phủ thaí sư, nhưng không cho thái sư biết sự thật. Chờ thái sư tâu lên thiên tử xin thánh chỉ định đoạt, lúc đó sẽ sai người dụ hắn về kinh, rồi nhân khi thiên tử ban yến, ta sẽ ngầm trộn thuỷ ngân vào thức ăn khiến hắn phải truỵ thận, không làm được việc gì nữa. Thế là yên chuyện. Sau đó sai sứ giả đem ngự tửu đến ban cho Tống Giang, trong rượu bỏ thuốc độc chậm, chỉ trong vòng nửa tháng thì vô phương cứu chữa.
Cao Cầu nói :
- Thật là đại diệu kế ?
Có thơ rằng :

Tự cổ quyền gian hại thiện lương
Bất dung trung nghĩa lập gia bang
Hoàng thiên nhược khẳng minh chiêu báo
Nam tác bài ưu, nữ tác xương.

Dịch :

Giận lũ quyền gian đạo phá đạo thường

Bịt đường rấp lối hại trung lương
Trời xanh ví biết treo gương xấu
Con đĩ, thằng hề dám nhiễu nhương .

Hai tên tặc thần ấy bàn xong mưu kế liền sai kẻ tâm phúc đi tìm hai người dân quê ở Lư Châu cho ăn mặc giả làm quân sĩ, rồi viết hộ đơn, bảo bọn chúng đưa đến khu mật viện tố cáo Lư Tuấn Nghĩa hiện đang chiêu binh mãi mã, chứa lương thảo ở Lư Châu có ý muốn làm phản, lại nói Lư Tuấn Nghĩa đã sai người sang Sở Châu liên kết với an phủ sứ Tống Giang để cùng nhau dấy loạn. Quan khu mật viện Đồng Quán vốn cũng thâm thù với Tống Giang nên khi hai tên tố cáo đem đơn đến thì Đồng Qúan nhận đơn rồi trình ngay sang phủ thái sư. Sái Kinh nhận đơn rồi trình ngay sang phủ bàn định. Cao Cầu, Dương Tiễn tất nhiên cũng ở trong số đó. Thế là bốn tên gian thần cùng nhau bàn định mưu kế, rồi dẫn cả hai tên tố cáo vào nội phủ tâu lên thiên tử.
Huy Tông hoàng đế nói :
- Trẫm nghĩ bọn Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa trong tay có hơn mười vạn quân đi dẹp giặc bốn phương mà không sinh lòng phản trắc, nay đã bỏ tà theo chính, lẽ nào còn tính chuyện làm phản? Trẫm cũng chưa từng đối xử bội bạc với bọn họ, sao có chuyện họ dám phản lại triều đình? Bên trong hẳn có điều gì gian trá, chưa xét rõ thực hư, chưa thể tin ngay được.
Lúc ấy Cao Cầu, Dương Tiễn đứng bên cạnh tâu rằng :
- Đạo lý như bệ hạ phán dạy là chí phải, nhưng lòng người khó lường. Bọn thần nghĩ Lư Tuấn Nghĩa hẳn là chê quan thấp chức nhỏ cho nên lại sinh lòng phản trắc, không may bị phát giác.
Huy Tông hoàng đế nói :
- Cứ gọi kẻ tố cáo vào đây để trẫm đích thân thẩm vấn.
Sái Kinh, Đồng Quán lại tâu rằng :
- Lư Tuấn Nghĩa là con thú dữ, vẫn chưa đổi lòng. Nếu làm kinh động lọt chuyện ra ngoài thì rất bất lợi, sau khó lòng truy bắt. Chỉ có cách lừa hắn về kinh, bệ hạ sẽ lựa lời phủ dụ, ban yến và ngự tửu cho hắn để dò xét thực hư động tĩnh ra sao. Nếu quả không có chuyện gì thì không cần phải xét hỏi, mà cũng tỏ ra bệ hạ không phụ kẻ công thần.
Thiên tử chuẩn tâu, liền truyền chỉ sai sứ giả đến Lư Châu triệu Lư Tuấn Nghĩa về triều để sai phái công việc.
Sứ giả vâng lệnh đến Lư Châu, các quan văn võ lớn nhỏ ra ngoài thành nghênh đón, mời sứ giả vào phủ đường tuyên đọc chiếu thư.
Lư Tuấn Nghĩa nghe truyền thánh chỉ, vội thu xếp công việc rồi theo sứ giả rời Lư Châu về kinh. Chuyện trên đường đi không cần nói đến. Chẳng bao lâu Lư Tuấn Nghĩa về đến Đông Kinh, vào nghỉ ở ty Hoàng Thành.

Ngày hôm sau, từ sáng sớm, Lư Tuấn Nghĩa đã đến ngoài cửa Đông Hoa chờ buổi chầu sáng. Bấy giờ thái sư Sái Kinh, khu mật viện Đồng Quán, hai thái uý Cao Cầu, Dương Tiễn cùng đến dẫn Lư Tuấn Nghĩa vào điện phụ triều kiến thiên tử. Lư Tuấn Nghĩa lạy chào xong, thiên tử nói :
- Qủa nhân có việc muốn gặp khanh.
Lại hỏi :
- Đất Lư Châu của khanh có được yên ổn không ?
Lư Tuấn Nghĩa lạy hai lạy tâu rằng :
- Nhờ phúc lớn như trời biển của thánh thượng, quân dân bản châu đều được yên ổn thái bình.
Thiên tử lại hỏi tiếp, toàn những chuyện không đâu, kéo dài đến tận trưa. Quan nhà bếp bước vào tâu :
- Ngự thiên đã dọn xong, xin bệ hạ cho thánh chỉ.
Lúc ấy Cao Cầu, Dương Tiễn đã ngầm bỏ thuỷ ngân vào thức ăn, sai bưng bầy trên ngự án. Thiên tử cho phép Lư Tuấn Nghĩa dùng cơm ngự. Lư Tuấn Nghĩa vái tạ rồi kính cẩn ngồi ăn.
Thiên tử ôn tồn phủ dụ :
- Khanh đi trấn nhậm Lư Châu, cốt nhất phải tận tâm, dưỡng yên quân sĩ, chớ sinh ý nghĩ rông càn.
Lư Tuấn Nghĩa rập đầu lạy tạ, rồi ra khỏi triều trở về Lư Châu, tuyệt nhiên không biết mình đã bị bốn tên gian thần bầy cách hãm hại. Cao Cầu, Dương Tiễn hể hả bảo nhau :
- Từ nay thế là yên chuyện.
Lại nói Lư Tuấn Nghĩa đêm ấy trên đường trở về Lư Châu, cảm thấy đau thắt ngang bụng, cử động khó khăn, nên không đi ngựa được, đành xuống thuyền đi đường sông. Đến sông Hoài ở đất Tứ Châu, âu cũng là lúc số trời sắp hết, tự nhiên sẩy chuyện chẳng lành : Đêm ấy sau lúc uống rượu, Lư Tuấn Nghĩa muốn đứng đầu mũi thuyền tiêu khiển, không ngờ thuỷ ngân đã chạy vào tuỷ, vào bụng dưới, Lư Tuấn Nghĩa run chân đứng không vững, lại vì chuếnh choáng hơi men nên sẩy chân rơi xuống sông Hoài ở chỗ nước sâu mà chết đuối. Thương thay Ngọc kỳ lân ở đất Hà Bắc, rốt cuộc phải ôm hận làm quỷ oan trên sông nước. Người hầu vớt được thây, lo liệu quan quách, khâm liệm mai táng Lư Tuấn Nghĩa trên một gò cao thuộc đất Tứ Châu. Quan bản châu gửi văn thư trình lên sảnh viện, việc không có gì phải nói nữa.
Lại nói bọn gian thần Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn thấy mưu kế đã thành, liền đem văn thư của quan Tứ Châu vào triều tâu lên thiên tử :
- Quan Tứ châu có biểu tâu việc Lư an phủ về đến Hoài Hà, vì uống rượu say ngã xuống sông chết đuối. Bọn hạ thần ở sảnh viện không dám không

tâu lên. Nay Lư Tuấn Nghĩa đã chết, chỉ sợ Tống Giang có ý nghi ngờ, lại sinh chuyện khác. Xin bệ hạ soi xét, sai sứ đem ngự tửu đến Sở Châu ban cho Tống Giang để Tống Giang yên lòng.
Thiên tử im lặng hồi lâu, vì chưa biết bụng dạ bọn chúng thế nào nên chưa muốn chuẩn tâu, sợ xảy ra chuyện xấu. Thiên tử chưa biết thế nào còn lưỡng lự thì bọn gian thần xảo trá lại lựa lời tâu gièm, làm cho thiên tử dần dần cũng phải nghe theo bọn chúng. Thiên tử bèn giáng chỉ ban hai bình ngự tửu, sai sứ đem đi Sở Châu, giao hẹn phải lên đường ngay hôm ấy. Kẻ được sai đi lại chính là thủ hạ tâm phúc của Cao Cầu, Dương Tiễn. Số phận đã định, Tống Công Minh lẽ ra được hưởng mệnh trời lâu nữa, không ngờ bị bọn gian thần bỏ thuốc độc vào ngự tửu rồi sai người mang đến Sở Châu để ban cho !
Lại nói Tống Công Minh được bổ về Sở Châu làm an phủ sứ kiêm tổng quản binh mã. Từ khi nhậm chức, Tống Giang một lòng yêu thương quân dân, được trăm họ kính trọng như cha mẹ, quân sĩ ngưỡng mộ như bậc thần minh. Án kiện xét xử nghiêm minh, các việc trong châu phủ đều đặt người trông nom đầy đủ, lòng người đều khâm phục tôn kính. Những lúc việc quân nhàn rỗi, Tống Giang thường ra ngoài vãn cảnh. Nguyên ở phía nam thành Sở Châu có một nơi gọi là đầm Lục Nhí (loài cây dại, tựa như cây rau răm mọc ở bờ nước, lá màu đỏ. Đầm này có nhiều loại răm dại nên gọi tên ấy). Nơi này bốn bề là ao đầm ngòi rạch mênh mông, ở giữa nhô lên một ngọn núi có hình thể rất đẹp, tùng bách rậm rạp xanh tươi. Tuy chỉ là một vùng đất không rộng lắm, nhưng địa thế rồng cuộn hổ ngồi, núi non nhấp nhô uốn lượn, sườn núi đá xếp như bậc thềm, thật chẳng khác gì địa thế trại Thuỷ Hử ở Lương Sơn Bạc. Tống Giang thấy vậy trong lòng rất vui, thầm nghĩ : "Nếu ta chết ở đây thì đất này đáng là nơi âm trạch. Những lúc rảnh rang ta nên đến đây dạo chơi ngắm cảnh cho đỡ buồn".
Khỏi kể rườm rà : thấm thoát sắp được nửa năm từ khi Tống Giang về nhậm chức. Bấy giờ là thượng tuần tháng tư năm Tuyên Hoà thứ sáu (1124). Tống Giang bỗng nghe tin có sứ giả của triều đình đến ban ngự tửu bèn cùng thuộc hạ ra ngoài thành nghênh tiếp. Sứ giả vào đến phủ đường, tuyên đọc thánh chỉ. Đọc xong sứ giả bưng ngự tửu đến ban cho Tống Giang. Tống Giang uống xong, lại tự tay rót mời sứ giả, nhưng sứ giả từ chối, nói là không quen uống rượu. Lễ ban ngự tửu đã xong, sứ giả liền lên đường về kinh. Tống Giang sửa soạn lễ vật đem biếu sứ giả, nhưng sứ giả không nhận, cáo từ đi ngay.
Sau khi uống ngự tửu Tống Giang thấy đau thắt ngang bụng liền sinh nghi, đoán là rượu có pha thuốc độc. Nghĩ vậy Tống Giang vội sai người hầu đuổi theo dò xét thì thấy tên sứ giả vẫn uống rượu mỗi khi nghỉ chân ở các dịch trạm dọc đường. Biết chắc mình mắc mưu gian, uống phải thứ rượu đã bị

bọn tặc thần pha thuốc độc. Tống Giang than rằng : "Ta từ nhỏ học Nho, lớn lên làm tiểu lại, không may sẩy thân mắc tội, nhưng trước sau chưa từng làm việc gì có dị tâm. Nay thiên tử khinh suất nghe lời sàm nịnh, sai đem rượu độc ban cho ta ! Nào ta có tội tình gì? Ta chết cũng đành, chỉ lo Lý Quỳ hiện làm đô thống chế ở Nhuận Châu, nếu hắn biết triều đình thi hành gian kế ấy, tất lại vào rừng tụ tập chúng bạn, làm hỏng thanh danh một đời trung nghĩa của bọn ta. Đành phải làm một cách này thì mới yên chuyện được."
Nghĩ đoạn Tống Giang sai người đi ngay sang Nhuận Châu gọi Lý Quỳ ngày đêm đi gấp về Sở Châu để bàn công việc cần thiết.
Lại nói Lý Quỳ, từ khi về Nhuận Châu giữ chức đô thống chế chỉ thấy mệt mỏi buồn bực trong lòng, suốt ngày cùng chúng bạn uống rượu không biết chán. Thấy Tống Giang sai người đến mời, Lý Quỳ nói :
- Huynh trưởng cho người sang gọi, tất có chuyện cần đây!
Nói đoạn, bèn đem theo mấy thuộc hạ xuống thuyền sang Sở Châu, đến thẳng phủ đường tìm gặp Tống Giang, Tống Giang nói :
- Từ khi chia tay mỗi người một ngả, ta ngày đêm tưởng nhớ các anh em. Quân sư Ngô dụng ở quận Vũ Thắng thì xa, tri trại Hoa Vinh về phủ Ứng Thiên cũng không có tin tức. Chỉ có hiền đệ về quận Trấn Giang là gần hơn cả, vì thế ta cho mời hiền đệ đến để cùng bàn một việc lớn.
Lý Quỳ nói :
- Thưa huynh trưởng, việc lớn gì vậy ?
Tống Giang nói :
- Hiền đệ hãy uống chén rượu đã!
Nói đoạn Tống Giang mời Lý Quỳ vào hậu đường. Trên bàn đã bầy sẵn mâm chén, Tống Giang tự tay rót rượu khoản đãi Lý Quỳ. Hai người cùng nhau nói chuyện trò ăn uống hồi lâu. Rượu đã ngà say, Tống Giang nói :
- Hiền đệ hãy nghe ta nói việc này : Nghe tin triều đình sai người đem rượu pha thuốc độc đến ban cho ta. Nếu ta buộc phải chết thì tính thế nào ?
Lý Quỳ bèn kêu to :
- Lại làm phản thôi, thưa huynh trưởng !
Tống Giang nói :
- Này hiền đệ, bọn ta người ngựa không có, anh em còn sống thì chia lìa, mỗi người một nơi, muốn làm phản có thành sự được hay không ?
Lý Quỳ nói :
- Ở quận Trấn Giang đệ có ba nghìn quân mã, đại ca điểm lấy người ngựa và quân dân ở Sở Châu này, cùng nhau nhất tề nổi dậy, rồi chiêu binh mãi mã đánh tới! Chỉ còn cách lại lên Lương Sơn Bạc mới thật thoả chí của anh em ta ! Cần gì phải chịu luồn cúi để bị bọn gian thần làm nhục.
Tống Giang nói :
- Nguyên là trong tiệc rượu tẩy trần tối hôm ấy, Tống Giang đã rót cho Lý

Quỳ uống rượu có pha thuốc độc. Sáng hôm sau, Tống sai đem thuyền đến đưa Lý Quỳ về. Lý Quỳ nói :
- Bao giờ huynh trưởng dấy nghĩa binh thì đệ sẽ đưa quân bên Trấn Giang sang tiếp ứng.
Tống Giang nói :
- Mong hiền đệ đừng trách ta. Hôm trước sứ giả của triều đình đã đem rượu pha thuốc độc đến ban cho ta uống, chết đến chỉ trong sớm chiều. Cả đời ta chỉ nêu cao hai chữ trung nghĩa, không chút lòng dối trá. Nay triều đình bắt ta phải chết vô tội, ta đành chịu cho triều đình phụ ta, còn lòng trung nghĩa của ta chẳng dám phụ triều đình. Ta sợ rằng sau khi ta chết, hiền đệ sẽ lại làm phản tổn hại thanh danh trung nghĩa thay trời hành đạo của anh em Lương Sơn Bạc chúng ta. Vì thế ta mời hiền đệ đến đây gặp ta một lần cuối. Trong bữa rượu tối hôm qua, ta đã rót rượu pha thuốc độc ngấm chậm cho hiền đệ uống rồi đó. Về đến Nhuận Châu tất hiền đệ phải từ giã cõi đời! Sau khi chết, hiền đệ hãy đến đây. Ngoài cửa nam thành Sở Châu có đầm Lục Nhí phong cảnh không khác mấy với Lương Sơn Bạc, âm hồn của ta và hiền đệ sẽ cùng nhau chung tụ. Ta đã định trước là sau khi ta chết, thi hài sẽ chôn cất ở đó.
Tống Giang nói xong nước mắt giàn giụa như mưa. Lý Quỳ cũng khóc theo mà nói :
- Thôi, Thôi ! Lý Quỳ này lúc sống hầu hạ huynh trưởng, chết rồi cũng xin làm quỷ hầu của huynh trưởng thôi !
Nói xong lại khóc nấc, toàn thân thấy nặng trĩu. Rồi đó Lý Quỳ gạt nước mắt lạy chào từ biệt Tống Giang, xuống thuyền trở về. Về đến Nhuận Châu thì quả nhiên thuốc độc đã ngấm. Lúc sắp tắt thở, Lý Quỳ căn dặn người hầu :
- Sau khi ta chết, bằng mọi cách phải chở quan tài của ta đến đầm Lục Nhí ở ngoài cửa nam thành Sở Châu chôn chung một chỗ với huynh trưởng Tống Công Minh !
Lý Quỳ dặn dò xong thì chết. Người hầu sửa soạn quan quách khâm liệm, rồi theo lời dặn chở quan tài người quá cố sang Sở Châu.
Lại nói Tống Giang, sau khi từ biệt Lý Quỳ, trong lòng buồn rầu nhớ đến Ngô Dụng, Hoa Vinh từ khi xa nhau chưa từng gặp lại. Đêm ấy thuốc ngấm nguy kịch, Tống Giang gọi những người hầu thân tín đến dặn rằng :
- Sau khi ta chết, các người hãy đem quan tài ta an táng ở chỗ khuất trên gò cao bên đầm Lục Nhí ở phía nam ngoài thành. Ta ắt sẽ đền đáp công đức của các người. Nhớ làm theo lời ta dặn!
Tống Giang nói xong thì qua đời. Người hầu của Tống Giang sửa soạn quan quách, làm lễ khâm liệm. Theo đúng di chúc của Tống an phủ, quan lại Sở Châu cùng những gia nhân theo hầu và đông đảo dân chúng bản châu đưa linh cữu Tống Giang đến mai táng ở đầm Lục Nhi. Mấy ngày sau, quan tài

của Lý Quỳ từ Nhuận Châu chở đến cùng được chôn bên mộ Tống Giang, việc không có gì phải nói .
Lại nói Tống Thanh cáo ốm về chữa bệnh tại quê nhà ở huyện Vận Thành, nghe gia nhân về báo tin Tống Giang đã mất ở Sở Châu, nhưng lúc ấy Tống Thanh đang ốm không đến đưa tang được. Sau nghe nói mộ Tống Giang chôn ở đầm Lục Nhi ngoài thành Sở Châu, Tống Thanh sai người nhà đến làm lễ tế, sửa đắp phần mộ chu đáo rồi trở về báo lại, chuyện không phải nói đến.
Lại nói quân sư Ngô Dụng từ khi về nhậm chức thừa tuyên sứ ở quận Vũ Thắng trong lòng cảm thấy không vui, lúc nào cũng tưởng nhớ tình cảm thân ái của Tống Công Minh. Bỗng một hôm cảm thấy tâm tình hoảng hốt, ngồi nằm không yên. Đêm ấy Ngô Dụng chiêm bao thấy Tống Giang cùng đi với Lý Quỳ đến tìm mình, níu áo mà nói : "Quân sư Ngô Dụng ơi! Anh em ta thay trời hành đạo, lấy trung nghĩa làm đầu không hề có lòng phụ ơn thiên tử. Nhưng nay triều đình sai đem rượu pha thuốc độc đến ban cho ta uống, ta chết mà chẳng có tội gì! Sau khi ta chết, thi hài đã mai táng ở đầm Lục Nhi, ngoài cửa nam thành Sở Châu. Quân sư còn nhớ đến tình nghĩa ngày trước thì nên đến thăm mộ ta một chuyến." Ngô Dụng muốn hỏi rõ, nhưng đột nhiên tỉnh dậy, mới hay là giấc chiêm bao. Ngô Dụng khóc nức hồi lâu, ngồi chờ trời sáng. Cả ngày hôm ấy Ngô Dụng bồn chồn vì giấc mộng, ăn ngủ không yên. Ngay hôm sau, Ngô Dụng bèn thu xếp hành lý, không đem theo người hầu, một mình lên đường đi Sở Châu. Tới nơi quả nhiên biết Tống Giang đã chết, dân bản châu ai nấy đều đau buồn thương tiếc. Ngô Dụng bèn sắm sửa lễ vật đồ tế rồi đi thẳng đến đầm Lục Nhi tìm nơi chôn mộ của Tống Công Minh và Lý Quỳ. Ngô Dụng sụp xuống trước mộ vục tay cào đất khóc to rằng :
- Linh hồn của nhân huynh thiêng liêng, xin soi thấu cho! Ngô Dụng tôi vốn chỉ là thầy đồ Nho nơi thôn dã, lúc đầu theo Tiểu Cái, về sau gặp gỡ nhân huynh, đã nhờ ơn cứu sống lại được hưởng giàu sang hơn mấy mươi năm nay đều nhờ ơn đức của nhân huynh cả. Nay nhân huynh vì việc nước nhà mà chết, hiển linh báo mộng cho biết, Ngô Dụng tôi không có gì báo đáp, xin theo giấc mộng lành về nơi chín suối cùng hội ngộ với nhân huynh!
Ngô Dụng nói xong rống khóc nức nở. Ngô Dụng sắp treo cổ tự sát thấy Hoa Vinh từ dưới thuyền chạy như bay đến trước mộ Tống Giang. Ngô Dụng và Hoa Vinh gặp nhau, ai nấy giật mình kinh ngạc. Ngô Dụng nói :
- Hiền đệ đang làm quan ở phủ Ứng Thiên, làm sao biết huynh trưởng chết ?
Hoa Vinh đáp :
- Từ khi chia tay mỗi người một ngả. Hoa Vinh tôi chẳng một ngày lòng dạ được yên, lúc nào cũng canh cánh một niềm tưởng nhớ đến anh em ta. Đêm hôm trước Hoa Vinh tôi nằm chiêm bao rất lạ, thấy huynh trưởng Tống

Công Minh và Lý Quỳ đến níu áo báo cho tiểu đệ biết vì triều đình ban rượu có thuốc độc bắt uống mà chết, mộ chôn trên gò cao ở đầm Lục Nhi ngoài cửa nam thành Sở Châu. Huynh trưởng nói nếu tiểu đệ còn nhớ đến tình nghĩa anh em thì tìm đến đó mà thăm mộ. Vì vậy Hoa Vinh tôi vứt bỏ việc nhà, chẳng quản đường xa ngày đêm đi gấp về đây.
Ngô Dụng nói :
- Ta cũng chiêm bao hệt như hiền đệ nên mới đi gấp đến đây. Nay lại gặp hiền đệ nữa thật là đúng lúc! Ngô Dụng này trong lòng không thôi tưởng nhớ ơn nghĩa của Tống Công Minh, tình sâu khó đền đáp, đang định treo cổ chết tại đây để hồn phách được chung tụ một chỗ với Tống nhân huynh. Lo liệu mọi việc cho ta, cậy nhờ cả ở hiền đệ.
Hoa Vinh nói :
- Quân sư đã nghĩ như thế, Hoa Vinh tôi cũng xin đi theo để được gặp Tống nhân huynh! Những người gắn bó sống chết có nhau là như thế?
Có thơ làm chứng như sau :

Hồng lục oa trung thác mộng trường
Hoa Vinh, Ngô Dụng các bi thương
Nhất xoang nghĩa huyết nguyên đồng hữu
Khởi nhẫn Điền Hoành độc tang vong

Dịch :

Răm đỏ đầy đồng mộng thân thương
Hoa Vinh, Ngô Dụng thật đau lòng
Một dòng máu nghĩa cùng sinh tử
Há một Điền Hoành(1) khá nêu gương!

---

1. Người cuối đời Tần, từng đánh lui quân Hạng Võ, xưng là Tề vương. Sau Hán Cao Tổ lên ngôi. Điền Hoành cùng thuộc hạ chạy ra hải đảo. Hán Cao Tổ nhắn ra bảo : "Nếu bọn Hoành trở về, lớn thì cho tước vương, nhỏ thì cho tước hầu, không về thì sẽ đem quân ra diệt". Hoành nghe lời đem hai thuộc hạ cùng thần phục, đi chưa được ba mươi dặm. Hoành nói : "Ta lúc đầu cũng xưng vương như Hàn vương, nay mặt mũi nào thần phục người ấy." Nói xong rút kiếm tự sát. Câu thơ trên ý nói Hoa Vinh, Ngô Dụng và sự nghiệp không thành cũng tự sát theo Tống Giang chứ không phải chỉ riêng mình Điền Hoành đời xưa làm như vậy.

Ngô Dụng nói :
- Ta chỉ mong sau khi ta chết được hiền đệ chôn cất ở đây. Còn hiền đệ thì chẳng nên theo gương ta làm gì !
Hoa Vinh nói :
- Tiểu đệ cũng ngày đêm tưởng nhớ Tống huynh trưởng, ân tình không dứt được. Anh em chúng ta từ khi lên Lương Sơn Bạc đã đắc tội to, may mà không chết. Đội ơn thiên tử xá tội chiêu an, sai đi đánh nam dẹp bắc để lập công chuộc tội. Nay anh em ta tính danh vinh hiển được thiên hạ biết đến. Thế mà triều đình đã có ý nghi ngờ, tất sẽ bới lông tìm vết mà trị tội. Nếu bọn chúng thi thố mưu gian, khép bọn ta vào tội cực hình thì khi ấy cũng không kịp. Chi bằng theo Tống huynh trưởng cùng xuống suối vàng, thân này tuy mất mà thanh danh còn lưu lại.
Ngô Dụng nói :
- Hiền đệ hãy nghe ta : ta chỉ một thân một mình không gia quyến, có chết cũng chẳng ngại gì! Hiền đệ thì còn vợ trẻ con thơ biết nương tựa vào đâu ?
Hoa Vinh đáp :
- Việc ấy chẳng ngại. Gia sản tiểu đệ cũng có ít nhiều, vợ con không đến nỗi phải đói. Phía bên ngoại cũng sẽ có người giúp lo liệu thêm cho.
Ngô Dụng và Hoa vinh khóc lớn rồi cùng treo cổ lên cây tự tử. Người hầu của Hoa vinh ở trên thuyền chờ lâu không thấy chủ quay lại, bèn vào tìm ở nơi chôn mộ Tống Giang thì thấy cả Ngô Dụng và Hoa Vinh đã thắt cổ tự tử. Bọn họ vội đi báo với quan bản châu, lo sắm quan quách khâm liệm, rồi chôn cất hai người bên mộ Tống Giang ở đầm Lục Nhi thành một khu gò mộ bốn ngôi, mỗi ngôi trông về một phương trời. Dân chúng Sở Châu cảm nhớ ơn đức của Tống Giang trung nghĩa vẹn toàn, bèn dựng đền thờ bốn mùa cúng tế, dân làng đến cầu đảo không điều gì không linh ứng.
Không nói chuyện Tống Giang nhiều lần hiển linh ở đầm Lục Nhi, người đến cúng lễ cầu gì được nấy. Lại nói Đạo quân hoàng đế ở nội cung tại Đông Kinh từ sau khi ban ngự tửu cho Tống Giang đã có ý nghi ngờ không hiểu việc Tống Giang hư thực thế nào, lại vì không biết tin tức Tống Giang ra sao nên thường vẫn băn khoăn nghĩ ngợi. Hàng ngày bọn Cao Cầu, Dương Tiễn vẫn bàn bạc xảo trá làm mê hoặc thiên tử, tìm cách rào đường rắp lối người hiền, mưu hại kẻ trung lương. Một hôm thiên tử đang dạo chơi trong nội cung, chợt nhớ đến Lý Sư Sư bèn đem theo hai chú tiểu hoàng môn đi tắt đến vườn sau nhà họ Lý, kéo dây chuông. Lý Sư Sư vội chạy ra nghênh đón, mời thiên tử vào phòng riêng. Thiên tử sai đóng hết cửa trước cửa sau. Lý Sư Sư trang điểm xong bước ra lạy chào. Thiên tử nói :
- Gần đây trẫm hơi bị mệt phải triệu thần y An Đạo Toàn vào cung điều trị,

vì thế đã mấy chục ngày không đến được, trẫm rất mong nhớ. Nay lại gặp khanh, trẫm vui lòng lắm!
Lý Sư Sư tâu rằng :
- Đội ơn bệ hạ yêu mến, tiện thiếp thật hổ thẹn vô cùng. Trong phòng đã bầy xong các món ăn thịnh soạn, Lý Sư Sư mời thiên tử xơi rượu giải phiền. Rượu cạn vài tuần, thiên tử đã có vẻ mệt mỏi. Khi đèn nến vừa thắp sáng toả khắp phòng. Bỗng một cơn gió lạnh từ bên ngoài tạt vào. Đạo quân hoàng đế thấy trước mặt có một người mặc áo vàng rộng cổ.
Hoàng đế sợ hãi hỏi :
- Ngươi là ai ? Sao dám vào đây ?
Người mặc áo vàng tâu :
- Thần là Thần hành thái bảo Đái Tôn thuộc hạ của Tống Giang ở Lương Sơn Bạc.
Thiên tử nói :
- Ngươi đến có việc gì ?
Đái Tôn đáp :
- Huynh trưởng Tống Giang của thần hiện ở gần đây, xin mời bệ hạ lên xa giá cùng đi.
Hoàng đế nói :
- Chưa rõ ngươi định đưa ta đi đâu ?
Đái Tôn thưa đáp :
- Có nơi phong cảnh tươi đẹp, xin bệ hạ tới thưởng ngoạn.
Thiên tử nghe xong liền cùng Đái Tôn ra khỏi nhà Lý Sư Sư. Thấy xe ngựa đã sắp sẵn. Đái Tôn mời thiên tử lên ngựa. Chỉ thấy xung quanh mịt mù sương khói, bên tai tiếng gió thổi ù ù, chẳng mấy chốc đã tới nơi, chỉ thấy : Mờ mờ khói nước, núi lớp mây đùn. Chẳng thấy trăng sao, nước trời một sắc. Mênh mông răm dại thẳm màu, hun hút lau xanh ngút mắt. Hồng nhạn dàn hàng, buồn thương bay qua đầu bãi cát, vịt trời đôi một, mỏi chân ngủ cạnh bờ sen. Sương nhuộm cành phong tựa chinh phu rơi lệ, gió phơ bờ liễu như oan phụ cau mày. Trăng mờ sao lạnh, đêm vắng vẻ, gió buốt sương tê cảnh thu buồn.
Bấy giờ Đạo quân hoàng đế ngồi trên ngựa nhìn không rõ, bèn hỏi Đái Tôn :
- Đây là đâu ? Đưa trẫm đến làm gì ?
Đái Tôn đưa tay chỉ con đường trên núi rồi nói :
- Xin bệ hạ cứ đi, đến nơi sẽ rõ.
Đạo quân hoàng đế thúc ngựa lên núi. Đi qua ba lớp cửa ngoài, đến trước toà cổng thứ ba thiên tử thấy đám đông chừng hơn một trăm viên võ tướng mặc chiến bào, khoác giáp sắt, đội mũ sắt, thắt đai da đen, đeo gươm giáo đang rập đầu vái lạy. Thiên tử cả sợ, hỏi :
- Bọn các khanh là ai ?

Chỉ thấy một người đứng ở hàng đầu, đội mũ sắt hình cánh phượng, mặc chiến bào gấm, ngoài khoác giáp sắt bước lên tâu rằng :
- Thần chính là Tống Giang ở Lương Sơn Bạc.
Hoàng đế nói :
- Trẫm đã sai khanh đi Sở Châu làm An phủ sứ, sao lại ở đây ?
Tống Giang nói :
- Xin mời bệ hạ đến Trung Nghĩa đường để thần được tố cáo cái chết oan khuất của thần.
Hoàng đế đi tiếp, đến trước Trung Nghĩa đường dừng ngựa lên ngồi trên chính sảnh. Nhìn xuống dưới thấy trong lớp sương núi lờ mờ có đông người đang quỳ lạy. Hoàng đế còn do dự chưa biết làm gì thì thấy Tống Giang bước lên thềm quỳ khóc mà tâu lên. Hoàng đế hỏi :
- Khanh vì sao mà khóc ?
Tống Giang tâu :
- Bọn thần tuy từng chống lại quan quân triều đình, nhưng vẫn giữ lòng trung nghĩa, không một chút dị tâm. Sau khi vâng sắc mệnh chiêu an của bệ hạ, bọn thần trước hết đánh lui quân Liêu, sau đó ba lần dẹp yên phản loạn, anh em thuộc hạ của thần thiệt mạng đến bảy tám phần. Thần đội ơn bệ hạ sai đi trấn thủ Sở Châu, từ khi nhậm chức tới nay của cải của quân dân không một chút tơ hào, trời đất đều biết. Nay bệ hạ ban rượu độc cho thần uống, thần chết đành ôm hận. Nhưng thần còn sợ Lý Quỳ oán giận, lại dấy dị tâm, vì vậy, thần đã sai người đi Nhuận Châu gọi Lý Quỳ đến đây, tự tay rót rượu độc cho hắn uống. Bọn Ngô Dụng, Hoa Vinh cũng vì trung nghĩa mà đến đây rồi cùng treo cổ tự tử bên mộ thần. Bọn thần bốn người cùng được mai táng ở đầm Lục Nhi phía nam thành Sở Châu. Dân làng thương xót dựng đền thờ trước mộ. Nay âm hồn của bọn thần về tụ hội ở đây, xin tâu lên bệ hạ nỗi oan khuất của bọn thần, trước sau không có ý làm phản. Xin bệ hạ soi xét.
Thiên tử nghe xong cả sợ nói rằng :
- Trẫm đích thân sai sứ đem ngự tửu có niêm phong giấy vàng. Chẳng biết kẻ nào đã thay rượu độc đem ban cho khanh ?
Tống Giang nói :
- Xin bệ hạ cứ xét hỏi sứ giả sẽ rõ đầu đuôi.
Thiên tử nhìn thấy doanh trại ba lớp cửa rào hùng tráng, buồn rầu hỏi :
- Đây là nơi nào mà các khanh về tụ hội ?
Tống Giang đáp :
- Đây là Lương Sơn Bạc, nơi bọn thần tụ nghĩa trước đây.
Thiên tử lại hỏi :
- Các khanh đã chết, đáng phải đầu thai, sao lại đưa nhau tụ tập ở đây ?
Tống Giang đáp :

- Ngọc hoàng thượng đế thương xót bọn thần là người trung nghĩa, đã phủ điệp sắc phong cho bọn thần giữ chức đô thổ địa cai quản vùng Lương Sơn Bạc. Các tướng tụ hội ở đây đều có oan khuất chưa được dãi bày, nên thần sai Đái Tôn mời bệ hạ quá bộ đến nơi sông nước để bọn thần bày tỏ oan khuất.
Hoàng đế nói :
- Sao các khanh không đến triều đình tâu bày rõ ràng với trẫm ?
Tống Giang đáp :
- Bọn thần là âm hồn trong cõi u minh, sao có thể đến được nơi cửa phượng lầu rồng ? Vì thế mới mạo muội mời bệ hạ rời cung cấm đến đây.
Hoàng đế nói :
- Trẫm có thể dạo xem phong cảnh được không ?
Bọn Tống Giang sụp lạy tạ ơn. Thiên tử bước xuống bậc thềm, ngoái lại nhìn tấm biển để ba chữ lớn "Trung Nghĩa Đường" treo trước chính sảnh. Hoàng đế gật đầu đi xuống chợt thấy Lý Quỳ từ phía sau Tống Giang hai tay vung hai búa chạy đến lớn tiếng quát vang :
- Tên hoàng đế kia! Sao ngươi lại nghe lời xúi bẩy của bốn tên tặc thần mà giết hại bọn ta ? Nay gặp ngươi ở đây, ta phải báo thù ngươi !
Hắc toàn phong Lý Quỳ nói xong liền vung búa xông tới đánh. Đạo quân hoàng đế cả sợ, giật mình tỉnh dậy, mới hay là giấc chiêm bao, mồ hôi vã ra ướt đầm. Hoàng đế từ từ mở mắt vẫn thấy đèn nến sáng trưng. Lý Sư sư vẫn chưa ngủ, Hoàng đế hỏi :
- Trẫm vừa từ đâu đến đây vậy?
Lý Sư Sư đáp :
- Bệ hạ chỉ vừa mới chợp mắt thôi.
Hoàng đế bèn kể lại giấc chiêm bao kỳ lạ đó cho Lý Sư Sư nghe. Lý Sư Sư nói :
- Phàm những người chính trực sau khi chết sẽ thành thần linh. Phải chăng đúng là Tống Giang đã chết, nay hiển linh báo mộng cho bệ hạ ?
Hoàng đế đáp :
- Ngày mai ngự triều trẫm sẽ hỏi rõ việc ấy. Nếu quả Tống Giang đã chết thì phải sai dựng đền thờ, phong tước hầu cho ông ta.
Lý Sư Sư nói :
- Nếu đúng là thánh thượng phong tặng cho Tống Giang thì sẽ làm sáng đức thánh thượng không phụ bậc công thần.
Suốt đêm ấy, Đạo quân hoàng đế buồn rầu than tiếc mãi không thôi.
Ngày hôm sau hoàng đế ngự triều, truyền gọi các quan đến chầu ở điện phủ, bọn Sái Kinh, Đồng Quán, Cao Cầu, Dương Tiễn sợ hoàng đế truy hỏi về việc Tống Giang nên đã kiếm cớ lánh ra ngoài. Chỉ có Túc Thái uý và mấy vị đại thần khác đứng hầu. Hoàng đế bèn hỏi Thái uý Túc Nguyên Cảnh :

- Khanh có biết tin gì về an phủ Tống Giang ở Sở Châu không ?
Túc thái uý tâu :
- Từ bấy đến nay thần không được biết tin tức gì của Tống an phủ, thế nhưng đêm qua thần mộng thấy một giấc chiêm bao rất kỳ lạ.
Hoàng đế nói :
- Khanh cứ kể cho trẫm nghe xem sao ?
Túc thái uý đáp :
- Thần chiêm bao thấy Tống Giang mặc áo chiến, thắt đai trận, đầu đội mũ trụ sáng loáng đến nhà nói với thần là bệ hạ sai ban rượu độc cho uống mà chết. Người đất Sở cảm thương bậc trung nghĩa, đã mai táng Tống Giang ở đầm Lục Nhi ngoài cửa nam thành Sở Châu, dựng đền thờ bốn mùa cúng tế.
Nghe xong hoàng đế gật đầu nói :
- Quả đúng là sự lạ, đêm qua trẫm cũng chiêm bao thấy như thế !
Rồi hoàng đế căn dặn Túc thái uý :
- Khanh hãy sai người tâm phúc đến Sở Châu dò xét việc này xem hư thực ra sao rồi tâu gấp cho trẫm biết.
Túc thái uý vâng mệnh ra khỏi cung cấm rồi về phủ sai người tâm phúc đi Sở Châu nghe ngóng tin tức Tống Giang. Chuyện không có gì phải nói .
Ngày hôm sau Đạo quân hoàng đế ngự triều ở điện Văn Đức, thấy Cao Cầu, Dương Tiễn đứng hầu, hoàng đế bèn hỏi :
- Các khanh ở sảnh viện, gần đây có biết tin tức Tống Giang ở Sở Châu không ?
Cao Cầu, Dương Tiễn cúi đầu đáp là không biết. Hoàng đế băn khoăn nghi ngại, cảm thấy mệt mỏi không vui.
Lại nói người giúp việc của Túc thái uý đi Sở Châu về, kể lại đầu đuôi việc Tống Giang uống phải ngự tửu pha thuốc độc mà chết. Sau khi mai táng, người đất Sở cảm thương lòng trung nghĩa đã mai táng Tống Giang trên gò cao ở đầm Lục Nhi ngoài thành Sở Châu. Bọn Ngô Dụng, Hoa Vinh, Lý Quỳ cũng đã chết, mộ chôn gần nhau ở đó. Trăm họ thương tiếc đã dựng đền thờ trước mộ để xuân thu hai kỳ cúng tế, thành tâm phụng thờ. Dân chúng có việc gì cầu đảo đều thấy linh nghiệm.
Túc Thái uý nghe xong vội dẫn người giúp việc vào triều tâu lên thiên tử. Thiên tử nghe nói buồn rầu thương xót khôn nguôi. Trong buổi chầu sáng hôm sau, trước mặt các quan, thiên tử cả giận quát mắng bọn Cao Cầu, Dương Tiễn :
- Các ngươi là gian thần hại nước, làm hư nát cả thiên hạ của trẫm !
Bọn Cao Cầu, Dương Tiễn sụp xuống rập đầu tạ tội. Sái Kinh, Đồng Quán bước lên tâu rằng :
- Việc sống chết đều do số mệnh. Vì các quan ở hạ sảnh viện chưa gửi văn thư trình lên nên thần không dám tâu lên bệ hạ. Đêm qua quan Sở Châu mới

có tờ tâu gửi về, bọn thần cũng định sáng nay tâu lên bệ hạ.
Rốt cuộc hoàng đế bị bốn tên gian thần quanh co che giấu nên không bắt tội được chúng, chỉ quát đuổi Cao Cầu, Dương Tiễn ra ngoài, bắt chung truy tìm tên sứ gỉa trước đây đã sai mang ngự tửu. Không ngờ tên sứ giả đó sau khi rời Sở Châu trở về đã chết dọc đường.
Ngày hôm sau Túc thái uý lại vào yết kiến hoàng đế ở điện phủ, tâu việc Tống Giang trung nghĩa hiển ứng linh thiêng. Hoàng đế chuẩn tâu, phong cho em ruột Tống Giang là Tống Thanh được hưởng tập ấm nối giữ quan tước của Tống Giang. Không may Tống Thanh bị bệnh phong thấp thành tật, không ra làm quan được , nên dâng biểu từ tạ, chỉ xin được làm ruộng ở huyện Vận Thành. Hoàng đế thương xót Tống Thanh là người hiếu để, ban cho mười vạn quan tiền và ba nghìn mẫu ruộng để gia quyến được no đủ, đợi khi con trai trưởng thành sẽ được triều đình bổ dụng. Về sau Tống Thanh sinh được một trai là Tống An Bình. An Bình theo đòi khoa cử, làm quan đến chức bí thư học sĩ, nhưng đó là câu chuyện về sau.
Kể tiếp chuyện Đạo quân hoàng đế nghe lòi tâu của Túc thái uý, tự tay viết thánh chỉ sắc phong cho Tống Giang tước trung liệt nghĩa tế linh ứng hầu. Lại cấp tiền cho dựng đền thờ to lớn ở Lương Sơn Bạc, đắp tượng Tống Giang và anh em các tướng đã chết vì việc nước. Tấm biển treo trước đền thờ có ngự bút của Đạo quân hoàng đế đề bốn chữ “Tinh Trung Chi Miếu (đền thờ trung thần dẹp loạn). Quan Tế Châu vâng sắc chỉ đến Lương Sơn Bạc lập đền thờ.
Chỉ thấy :

Đinh săt gỗ đỏ, cột ngọc cửa vàng
Rường chạm keo sơn, hiên sơn ngói bạc
Lan can xanh vòng uốn cửa ngoài
Rèm thêu gấm buông che bậu kín
Năm gian điện lớn, chữ vàng biển ngạch cao treo
Hai dãy hành lang, cảnh vẽ võ quan dũng mãnh
Hoè xanh rợp bóng, lầu nội điện cao vút mây xanh
Liễu biếc che trùm, miếu Tinh Trung thẳng vươn trời thẳm
Trên điện thếp vàng, đủ bài vị Tống Công Minh và ba mươi sáu viên Thiên cang chánh tướng
Hai dãy hành lang, xếp bàn thờ từ chu Vũ cùng bẩy mươi hai vị Địa sát tướng quân
Trước cửa quân hàu nhẩy nhót giơ nanh
Bên sân thần binh nhe răng múa vuốt
Trụ thiên đài thợ khéo điểm tô bốn mùa hương bay khói toả
Cột tre cao cờ phướn dài buông, hai xã chung lo thờ phụng

Cúng tế muôn dân khấn linh thần
Sổ bộ triều đình ghi trung liệt
Muôn năm hương hoả hưởng vô cùng
Vạn thuở công lao ghi sử sách

Lại có bài thơ tứ tuyệt :

Thiên cang tận dĩ quy thiên giới
Địa sát hoàn ưng nhập địa trung
Thiên cổ vi thần giai miêu thực
Vạn niên thanh sử bá anh hùng

Thiên cang đã khuất về thiên giới
Địa sát lại theo xuống đất cùng
Muôn thuở thần linh đều hưởng tế
Vạn năm sử sách rạng anh hùng

Về sau Tống Công Minh nhiều lần linh thiêng hiển ứng, trăm họ bốn mùa thờ cúng không dứt. Trong vùng Lương Sơn Bạc dân chúng cầu gì được nấy. Đầm Lục Nhi ở Sở Châu cũng linh thiêng ứng nghiệm. Dân sở tại sửa sang miếu điện nguy nga, sau lại dựng thêm hai dẫy hành lang, tâu xin triều đình ban biện ngạch. Lại đắp tượng ba mươi sáu viên chánh tướng, đặt thờ ở chánh điện, đắp tượng bẩy mươi hai viên phó tướng đặt thờ ở hành lang hai bên. Hàng năm đến ngày tế dân chúng gần xa đều đến dâng hương kính lễ. Người chép sử có hai bài Đường luật tỏ ý thương tiếc như sau:

Mạc bả hành tàng oán lão thiên
Hàn, Bành xích tộc di kham liên
Nhất tâm báo quốc thôi phong nhật
Bách chiến cầm Liêu phá Lạp niên
Sát diệu cang tinh kim di hỉ
Sàm thần tặc tử thượng y nhiên
Tảo tri cưu độc mai hoàng nhưỡng
Học thủ chi di Phạm Lãi thuyền

Dịch :

Chớ lấy thân danh oán trách trời
Hàn, Bành mấy họ máu đào rơi
Một lòng báo nước lừng chinh chiến

Trăm thắng Liêu lui, Lạp hết đời
Địa sát thiên cang đà hết sáng
Gian thần tặc tử chẳng im hơi
Nếu hay đầu độc vùi thân xác
Học phép rong thuyền Phạm Lãi (1) chơi

Bài thứ hai :

Sinh đang đỉnh thực tử phong hầu
Nam tử sinh bình chí dĩ thù
Thiết mã dạ tê sơn nguyệt hiểu
Huyền viên thu khiếu mộ vân trù
Bất tu xuất xứ cầu chân tích
Khước hỉ trung lương tác thoại đầu
Thiên cổ Lục oa mai ngọc địa
Lạc hoa đê điểu tổng quan sầu

Dịch :

Sinh thời đỉnh vạc (2) chết phong hầu
Hồ thỉ nam nhi nợ sạch làu
Ngựa sắt hí vang trăng núi rạng
Vượn đen kêu hú bóng đêm thâu
Chẳng cần xuất xứ tìm văn bản
Chỉ khoái trung lương soạn thoại đầu
Muôn thuở Lục Nhi vùi ngọc quý
Chim kêu hoa rụng chạnh lòng sầu .

HẾT

---

1. Phạm Lãi : người nước Sở thời Xuân Thu, giúp Việt Vương Câu Tiễn hơn hai mươi năm. Khi Câu Tiễn diệt được nước Ngô, phong Phạm Lãi làm thượng tướng quân. Phạm từ chối, bảo với tả hữu là Câu Tiễn "dễ chung hoạn nạn, nhưng khó cùng hưởng phú quý", rồi lên một chiếc thuyền con chu du trong chốn Ngũ hồ.

2. Đỉnh vạc, dịch chữ "đỉnh thực" (ăn bằng vạc), chỉ quan cao lộc hậu. Theo

lệ cổ, bữa ăn của vua, thiên tử được hưởng cửu đỉnh (chín vạc), vua chư hầu ngũ đỉnh (năm vạc, nấu năm món : bò , dê, lợn, cá, nai) v… v…

Nguồn: mickey
Người đăng: Thành Viên VNthuquan
Thời gian: 27/12/2003 9:26:54 SA